

Truyện kể Genji



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI



HÀ NỘI 1991

Lời giới thiệu Của bản dịch tiếng Anh

Truyện Genji gồm năm mươi tư chương và mô tả đời sống cung đình ngắn ngủi của nước Nhật thời Heian, từ thế kỷ thứ mười đến khoảng thế kỷ thứ mười một. Rất rõ ràng là nó đã được bổ sung trong quãng đầu thế kỷ mười một. Trừ phần đoạn ra những bản văn còn lại nằm trong vòng hai thế kỷ từ sau thời gian sáng tác, và như vậy thì những vấn đề văn bản học bao giờ cũng khiến các nhà học giả thích thú và quan tâm; những truyện Genji chắc chắn là công trình của một người duy nhất – công trình của một cung nhân tên là Murasaki Shikibu với những sự thêm thắt ở hai thế kỷ tiếp theo, tuy chúng không đủ tầm cỡ để làm thay đổi bản gốc. Ít ra cũng có chương “[Dòng sông Trúc](#)” được nhiều người coi là của một người khác viết, và hai chương ngắn ngủi trước đó, cũng đáng ngờ. Cũng có thể rằng các chương đã bị thất lạc, nhưng công trình gồm trên năm mươi chương vào thập niên 1020 rõ ràng là rút từ Nhật ký Sarashina, do một cung nhân khác viết vào giữa thế kỷ mười một.

Cũng không có thông tin chính xác về Murasaki Shikibu. Chúng ta không được biết tên thật của bà, mặc dù các nhà học giả đã dày công nghiên cứu. Ở nước Nhật thời Heian, đi đâu coi là không đúng đắn khi nêu tên tuổi các phu nhân thuộc gia đình quyền quý, ngoại trừ – mà cũng đáng lạ lùng – các bà vợ của vua và các quận chúa thuộc hoàng gia – biệt hiệu Shikibu, chỉ một chức vụ của cha bà. Murasaki có thể xuất phát từ tên một phu nhân quan trọng trong chính cuốn Genji hoặc nó có ý nghĩa “màu tía” (thuộc dòng vương giả) và Fuji, nửa đầu của tên họ có nghĩa là “đậu tía”. Bà thuộc ngành thứ của dòng họ lớn Fujiwara trị vì đất nước với những ông vua trong suốt phần lớn thời kỳ Heian. Bà và Fujiwara Michinaga – quan “đại chương ấn” đi đầu khiến việc nước trong buổi đầu thế kỷ mười một – có cùng một tổ phụ về phía họ nội sáu thế hệ trước đó, nhưng vào lúc bà ra đời thì chi họ của bà tụt xuống hàng thứ trong giới quý tộc triều đình. Cha bà có địa vị khiêm nhường ở thủ đô và hai lần làm tỉnh trưởng.

Trong truyện Genji, các tình trường thông thường bị coi khinh. Tuy nhiên lớp quý tộc trong đám họ đóng góp nhiều cho nền văn học thời buổi đó hơn là bất cứ tầng lớp nào, và theo quan niệm chung, đó là một thời đại rực rỡ hiếm có, và chính Genji cũng là kiệt tác vô song của nền văn xuôi Nhật Bản. Tại sao nền văn học vào giữa triều đại Heian do phụ nữ chi phối, đó lại là một vấn đề khác làm bận tâm các học giả. Có thể đi đầu này liên quan đến một thực tế rằng Nhật Bản hình như tương đối thoát khỏi các hoạt động chính trị hậu cung thường xảy ra ở các nước phương Đông và vì vậy các phụ nữ tài ba tìm được lối thoát cho năng lực của họ. Cũng có thể là phụ nữ họ ít công thức hơn là nam giới.

Bà lấy chồng năm 998 hoặc 999, chồng là một người bà con xa. Từ đó có lý do để tin rằng, so với thời buổi bấy giờ, bà lấy chồng khá muộn, có lẽ là vào tuổi hai mươi. Về tuổi thơ ấu, chúng ta không biết gì nhiều ngoài những đi đầu tự bà nói với chúng ta. Một lời chào đầu nổi tiếng trong cuốn *Nhật ký Murasaki Shikibu* mô tả các biến cố triều đình từ cuối 1008 đến đầu 1010 cho chúng ta biết là cha bà, thấy con có khả năng trong việc học hành, than phiền bà không sinh ra là con trai. Cha bà trở thành tỉnh trưởng Echizer ở vùng Biên Nhật Bản, phía bắc thủ đô Kyoto, vào năm 990. Chắc hẳn bà đi theo cha, và trước khi lấy chồng thì trở về. Bà sinh được một người con gái vào năm 999, và góa bụa năm 1001.

Bà vào triều, hầu hạ hoàng hậu Akiko hoặc Shōshi vào khoảng giữa thập niên đầu của thế kỷ XI, *Nhật ký Murasaki Shikibu* có liên quan chủ yếu đến sự ra đời của hai người con trai của Hoàng hậu bởi vì bà là con gái của Michinaga và qua các cháu thuộc hoàng gia, ông có địa vị vững chắc trong hoàng gia. Cả hai hoàng tử sau đó lần lượt trở thành vua. Trong “*Nhật ký*” của mình Murasaki nói cho chúng ta biết rằng bà vào triều ngày Hai mươi chín tháng Chạp. Đáng tiếc là bà không cho biết năm. Có thể là các năm âm lịch 1005 và 1006.

Hoàng hậu Akiko góa chồng năm 1011. Có bằng chứng Murasaki Shikibu còn ở lại phục vụ hoàng hậu hai năm nữa, nhưng không ai biết ngày bà rời khỏi cung đình và mất ngày nào. Người ta có thể tham quan một địa điểm ở vùng phía bắc Kyoto được coi như mộ của bà; và đi đầu kỳ diệu, là có thể như vậy. Có người thì lập luận rằng việc không có tên bà trong các tư liệu dùng bằng có xác đáng, chứng tỏ bà không sống lâu sau khi chồng hoàng

hậu Akiko mất – vua Ichijō. Những người khác thì lập luận rằng các chương cuối của *Genji* chứng tỏ tác giả là một người lịch duyệt và có tuổi. Nếu chúng ta cho rằng Murasaki Shikibu mất năm 1015, thì có đi đâu chắc là bà không sống quá bốn thập niên.

Nhật ký Murasaki Shikibu gợi ý mạnh mẽ rằng ít ra một phần của tác phẩm được viết khi bà vào phục vụ Akiko. Có lẽ nó bắt đầu vào những năm đầu bà góa bụa và có lẽ vì các phu nhân quyền quý thời bấy giờ coi trọng văn chương, cho nên nhờ tác phẩm của mình mà bà có dịp để được mời vào triêu.

Không có bằng cứ dứt khoát chứng tỏ *Genji* vào lúc đó đã viết xong hay chưa, và ngày nay cũng không có bằng cứ chắc chắn về đi đâu đó. Chương cuối, ở một số khía cạnh, khác với các chương khác, nhất là trong đề mục. “Chiếc Cầu mộng mơ Bồng bênh” trêu tượng hơn. Sự trệch hướng này có thể có nghĩa rằng Murasaki Shikibu (chúng tôi không biết các chương mang đề mục như ngày nay, vào lúc nào) muốn nó tách riêng ra, để báo đấy là chương kết thúc; ấy thế nhưng chương đó có một vẻ dự báo, như thể báo trước sự mở đầu của toàn bộ một chu kỳ mới. Có thể rằng những sự nhận xét như vậy đầu không có giá trị. Tác giả không phải là người theo phái Aristote, hoạch định phần đầu, phần giữa và phần cuối trước khi chấp bút. Cuốn *Genji* đây những do dự, những sự rẽ hướng lăm lăm. Người ta có thể hình dung nếu người đọc “chiếc cầu mộng mơ Bồng bênh” mà hỏi tác giả chẳng hay đã hết thật hay chưa, chắc bà đã trả lời: “Sáng ngày sau sẽ biết” và nói “sáng ngày sau” cũng là nói biết đâu bà đang đi vào giờ phút chót của cuộc đời.

Cốt chuyện của *Genji* bao trùm gần ba phần tư thế kỷ. Bốn mươi một chương đầu liên quan đến cuộc đời và các cuộc tình duyên của một chàng quý tộc có biệt hiệu “Genji Hào Quang”, Genji hoặc Minamoto là tên mà vua cha đặt cho, như là một dân thường. Genji ra đời ở chương đầu và theo truyện kể phương Đông đến chương cuối thì chàng đã năm mươi hai tuổi. Ba chương chuyển tiếp – những chương đáng ngờ nhất – viết sau khi chàng chết. Nhân vật chính của mười chương cuối, Kaoru, theo người ta nghĩ là con của Genji nhưng thực ra là cháu của người bạn thân nhất của chàng, lên năm tuổi khi Genji xuất hiện lần cuối và hai mươi tám tuổi ở chương cuối. Rất lâu các học giả Nhật Bản đã cho rằng lúc đầu, tác giả

muốn tác phẩm của bà có tính cách lịch sử, có lẽ ba phần tư thế kỷ trước thời của bà. Nếu như bối cảnh lịch sử được ghi chi tiết và nhất quán thì dĩ nhiên bà đã đưa nó lần lần từ giữa thế kỷ X đến ngày sinh thời của bà; nhưng không phải thế. Tất cả những gì có thể nói ra, ấy là một bầu không khí luyến tiếc mơ hồ lơ lửng trên câu chuyện và bối cảnh chỉ mang tính lịch sử mơ hồ “Ý nghĩa” duy nhất của Genji, ấy là, những ngày tốt đẹp nằm ở quá khứ.

Murasaki Shikibu có một vốn phong phú về văn học lịch sử Trung Hoa, và thơ ca trữ tình Trung Hoa và Nhật Bản. Về truyện hư cấu bằng văn xuôi, bà cũng chỉ biết không nhiều hơn là những trước tác buổi đầu của chính người Nhật Bản vào thế kỷ X; tiểu thuyết văn xuôi không phải là loại hình của người Trung Hoa ca ngợi hoặc thành thạo vào thời đó. Đó là những trước tác buổi đầu có phần lý thú và đẹp đẽ đó; nhưng trong đó ít có cái gì báo sự xuất hiện một truyện tình lãng mạn vượt quá một truyện tình lãng mạn, trình bày những con người như thật trong những hoàn cảnh thực. Vào thế kỷ X khi các tác giả viết tiểu thuyết cố gắng xây dựng nhân vật – và một cách thô sơ – họ viết những truyện hư cấu; và khi họ viết những vấn đề như các chuyện đan dứu ngấm ngấm ở chốn cung đình, thì sự xây dựng tính cách quá nhạt nhẽo khó mà gọi là tính cách. Các nhật ký thế kỷ thứ X có thể là một cái gì như một cảm hứng cho Murasaki Shikibu, nhưng muốn cho một điểu tưởng tượng biến thành hiện thực hơn một điểu thực, thì phải có một bước nhảy lớn lao của trí tưởng tượng, và Murasaki Shikibu đã làm được bước nhảy đó. Mặc dù số lớn các truyện lãng mạn của thế kỷ X đã mất, nhưng đây là một bằng chứng rằng những tác phẩm quan trọng nhất vẫn tồn tại.

Hình ảnh bước nhảy của trí tưởng tượng có thể bị thay đổi vì một loạt những bước nhảy, mỗi bước thêm táo bạo hơn. *Truyện Genji* rõ ràng bị ngắt làm hai với cái chết của Genji; nhưng trước đó cũng đã có một chỗ ngắt, lúc Genji đi vào giữa và cuối tuổi bốn mươi. Nếu cuốn sách như vậy mà được coi là chia làm ba phần, thì phần thứ nhất vẫn còn liên quan nhiều đến thế kỷ X, trong đó nhân vật là một hoàng tử được lý tưởng hóa, và mặc dù có những sự thất bại, sự nghiệp ban đầu của chàng chủ yếu là một câu chuyện về sự thành công. Từ lâu người ta đã lý luận mà cũng khá có lý, rằng tác giả đã có trong đầu óc một nhân vật lịch sử. Nếu như vậy thì một số điểu không thỏa đáng trong việc xây dựng tính cách chàng Genji lúc ban

đầu, có thể được giải thích bởi thực tế rằng, qua các độc giả hoặc thính giả ban đầu của bà, bà đã có thể nắm được một tri thức to lớn về mẫu người của bà.

Khoảng hai phần ba câu chuyện đang bị chi phối bởi Genji, thì bỗng như có sự sắp xếp và gạt bỏ bớt những đờ đờ, ai đó đang chuẩn bị sẵn sàng để đi tiếp; và vấn đề của tám chương cuối trước khi Genji biến khỏi sân khấu, có phần khác biệt. Sau khi hư cấu lãng mạn đã đủ, Murasaki Shikibu có vẻ muốn nói – và ai cũng hình dung được rằng bà đang từ bỏ tuổi trẻ lại phía sau; rằng đi đầu buồn bã là đi đầu thực tế. Bóng tối bao trùm lên cuộc sống của Genji. Câu chuyện kém bay bổng nhưng lại thân mật hơn, việc xây dựng nhân vật tinh tế hơn so với các đoạn đầu.

Sau đó đột nhiên Genji mất. Chúng ta hầu như không được biết gì về những năm cuối của chàng mà, mặc dù biên niên của cuốn *Genji* nói chung là chính xác, chúng ta cũng không được hay chàng sống bao lâu. Một lần nữa, và lần này thì rất dửng dưng – Murasaki Shikibu lại đi tiếp, sau ba chương chuyển tiếp, đến cái mà thông thường được gọi là các chương Uji. Tính chất bi quan phát triển, động tác chính chuyển từ thủ đô tới làng Uji, cả tính cách lẫn động tác loãng đi và yếu hơn và Murasaki Shikibu đã có một cố gắng thành công, tạo nên một nhân vật phản diện đầu tiên trong nền văn học thế giới.

Không có nhà phê bình cũng như học giả nào lại cho rằng không có gì được tiến hành để thay đổi bản thảo của Murasaki Shikibu trong hai thế kỷ và càng hơn thế trong thời gian giữa sáng tác và lúc văn bản sớm nhất xuất hiện; nhiều người còn cho rằng các chương Uji do một người nào đó viết. Truyền thống đó đã gán quyền tác giả những chương đó cho con gái bà, Daini no Sammi. Lập luận của giới học giả chống lại sự gán ghép đó kém có sức thuyết phục hơn là lối lập luận theo trực giác: khó mà tưởng tượng nổi một tài năng duy nhất lại có thể xây dựng được nhiều đến thế trên một nền tảng quá mỏng đến thế; nhưng cũng hầu như không tài nào hình dung nổi một tài năng thứ hai không được chuẩn bị đầy đủ mà lại kế tục một cách xuất sắc đến thế những gì mà người trước đã triển khai. Sự thực lịch sử ấy là, dù ai viết đi chăng nữa thì *Genji* cũng không có người kế tục, và như vậy thì lý thuyết về thiên tài quàn chúng khó có chỗ dựa. Những truyện tình lãng mạn về sau, so với tác phẩm, thì cũng khá nghèo nàn.

Nói tóm lại: những thay đổi và thêm thắt chi tiết sau này mới xảy ra, nhưng câu chuyện chủ yếu thuộc về một tác giả duy nhất lao động trên một thời gian lâu dài, chính bà đã sống khá lâu để có một sự hiểu biết trực tiếp những bóng mây che phủ tác phẩm của bà, những bóng đen đã đến cùng tuổi tác và kinh nghiệm, và bà đã lao động cho đến cùng. Nếu cuộc sống của riêng bà tiếp tục vào những năm mà nổi buồn đến với cuộc đời của Genji, thì chắc là bà mất vào thập niên thứ ba của thế kỷ XI. Cuốn sách của bà có vẻ chưa hoàn thành, nhưng đối với chính bà ta cái tiếng “chưa hoàn thành” chắc không có ý nghĩa bao nhiêu.

Bản dịch này dựa chủ yếu vào văn bản trong loạt truyện *Nikon Koten Bungaku Taikei*, gồm các tác phẩm cổ điển Nhật bản do Iwanami Shoten xuất bản. Người biên tập, Giáo sư Yamajishi Tohukei đã sử dụng một bản thảo chép tay của thời kỳ Muromachi trong Aobyōshi hay “sách xanh”, xuất phát từ công trình của Fujiwara Teika – nhà thơ và học giả lớn của thế kỷ XII và đầu thế kỷ XIII. Hai bản văn khác được tham khảo đầu đặng; *Chàng Genji Monogatari Hyoshaku* của giáo sư Tamagami Takuya, và bản văn *Shogakkan*, mà chỉ có hai phần ba đã ra mắt khi bản dịch hoàn thành. Cả hai bản đều dựa trên bản thảo chép tay Aobyōshi. Ba bản dịch hiện đại của nữ thi sĩ Yosano Akiko và nhà viết truyện ngắn Tanizaki và Enji Fumiko, được tham khảo vào lúc này lúc khác.

Từ ngữ “dịch” có vẻ thích đáng, mặc dù thực tế rằng người Nhật Bản sử dụng nó khi chuyển một tác phẩm cổ điển Nhật sang tiếng Nhật hiện đại, hoặc chuyển cũng tác phẩm cổ điển đó sang tiếng nước ngoài. Về một số mặt nào đó, ngôn ngữ miền tây Nhật Bản mà tác phẩm này được viết ra mang tính hết sức bảo thủ. Một nhân vật thỉnh thoảng đưa ra một nhận xét mà ta có thể nghe trên đường phố Kyoto hoặc Ōsaka ngày nay. Tuy vậy thành phần kết hợp của ngôn ngữ, những động từ và định từ, được đơn giản hóa đáng kể đến nỗi mà các tín hiệu cơ bản giữa chủ thể (agent) và khách thể đã từng được truyền đạt một cách tế nhị, bây giờ rất thường khi được truyền đạt bằng những ý nghĩa khác cốt sao để nhấn mạnh chủ thể một cách rõ ràng. Trong thực tiễn đầu này có nghĩa rằng đối với người phương Tây và người Nhật hiện nay cũng như người Nhật thời Heian, nó thật khó sử dụng và thường khi rất tối nghĩa. Một bản dịch, Murasaki Shikibu sang tiếng Nhật hiện đại hoặc tiếng nước ngoài chắc chắn là có vẻ rành mạch một cách không cần thiết và làm mất đi tính chất tao nhã.

Khi tham khảo với ông Harold Strauss, chúng tôi thấy sự chú thích phải hết sức hạn chế. Trong những vấn đề khó khăn nhất, xảy ra trong việc dịch một truyện phương Tây, có vấn đề tên gọi nhân vật. Trong bản gốc, chỉ có những kẻ bộ hạ, như gã Koremitsu của Genji, là có tên thật. Những nhân vật chủ yếu được gọi bằng những biệt danh biệt hiệu liên quan đến địa vị của họ trong cuộc sống hoặc một biến cố hoặc một đoạn ngắn ngủi trong câu chuyện. Thỉnh thoảng mối quan hệ giữa nhân vật và biệt danh thật mỏng manh. Như vậy nàng Aoi, một trong những “tên” của người vợ đầu Genji, thật sự có nghĩa là “phu nhân của *chương Heartvine*” vì chính nàng mất trong chương đó và chương này cũng bắt nguồn từ một bài thơ mà không phải của nàng. Một số những biệt danh đã trở thành tiêu chuẩn trên hàng thế kỷ, cho nên người Nhật Bản ngày nay muốn nói đến người vợ cả của Genji, họ gọi nàng là Aoi. Nếu tìm hiểu nhân vật bằng cách tham chiếu các biệt hiệu biệt danh, thì sẽ bị lẫn lộn nhiều. Giải pháp cụ thể là chấp nhận các tên gọi truyền thống và chẳng hạn gọi vợ Genji là Aoi, và tôi đã làm như vậy trong bản dịch này. Tuy nhiên đi đâu đó dẫn tới những sự căng thẳng, đặc biệt khi sự mệnh danh truyền thống nói trước một sự cố có sau trong quá trình câu chuyện. Chẳng hạn Kashiwagi, con trai của Tō no Chūjō, mà tên có nghĩa là “cây sồi” liên quan đến bài thơ trong chương mà cậu ta chết.

Các phố chính đông – tây của thủ đô Heian được tính số từ bắc tới nam bắt đầu, với Ichijō, hoặc “Đại lộ thứ nhất” ở ranh giới phía bắc của đô thành và kết thúc với Khujo, Đại lộ thứ chín ở phía nam. Các phố thường được nêu trong Truyện Genji là Nijō, Sanjō, Gojō và Rokujō, hoặc Đại lộ thứ hai, thứ ba, thứ năm và thứ sáu. Trong hai mươi chương đầu Genji ở tại Nijō chạy dọc theo bức thành phía nam của lâu đài. Đến chương 21, chàng dời sang phía nam, ở dinh Rokujō.

Chỉ một số ít những lối chơi chữ đầy rẫy trong các bài thơ là được giải thích, và đó là điều cần thiết vì nếu không, câu thơ sẽ vô nghĩa; nhưng còn số những lối chơi chữ thậm chí còn lớn hơn số các bài thơ (gần tám trăm). Lối chơi chữ chắc là một biện pháp tu từ thông dụng nhất trong thi ca ở thời tiền và trung Heian. Tuy vậy, nếu nó phổ biến thì nó cũng không hề quá đáng và thừa thãi. Trước thời Murasaki đã có một vốn từ vựng những lối chơi chữ quy ước. Một số lối chơi chữ phổ biến đến nỗi sự du nhập một hình ảnh vào thơ sẽ ngay lập tức đưa vào một lối thứ hai. Chẳng hạn,

cây thông, thường thì gợi ý một tình yêu không được đền đáp chờ đợi mong mỏi, vì *matsu*, “pine” cũng có nghĩa “chờ đợi”. Mưa hay tuyết rơi cũng là các năm trôi qua; mùa thu cũng là sự trỗi nãi, lơ là; người đánh cá cũng là một ni cô; con sông, rào chắn, cổng Ōsaka gợi ý sự gặp gỡ, cũng như tỉnh hay hồ Ōmi cũng vậy; hoa iris cũng là sự nhận thức sáng suốt hoặc một kiểu mẫu; con chuột cũng là gốc rễ và tiếng khóc; một cuộc kinh lý của nhà vua là một ngày tuyết dày; nhật nhanh cũng là tích lũy chất đóng; cắt rời có nghĩa là chia tay; con ngỗng trời gợi ý sự tan biến. Một trong những lối chơi chữ phổ biến nhất ở mười chương sau nhằm vào tên làng – Uji, gợi ý sự ảm đạm v.v..

Nếu mục đích của một bản dịch là bắt chước bản gốc của tất cả mọi vấn đề quan trọng, bao gồm cả vấn đề nhịp điệu, thì thiết nghĩ bản dịch này [bản dịch tiếng Anh – ND] tự nó đã cung cấp một tập hợp những mục đích đầy đủ hơn một vài bản dịch khác [như của Waley – ND]. Nhưng có thành công hay không thì lại là chuyện khác.

[Cuối cùng] Cô Odagiri Hiroki đã đọc phần lớn bản dịch qua phác thảo đầu tiên đã so sánh nó với bản gốc và chỉ ra những thiếu sót và sai lầm. Giáo sư Ikeda Tadashi cũng làm như vậy với những chương không được cô Odagiri xem xét kỹ. Các ông Charles Hamilton và Eric Johnson đọc và nhận xét toàn bộ bản dịch, và Cô Choo-won-Suh đánh máy bản thảo cuối cùng và dĩ nhiên đọc toàn bộ, đã giúp nhiều cho bản biên tập. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đối với tất cả các vị đó.

Edward G. Seidensticker

1/1976

Những nhân vật chính

- Hoàng hậu Akashi, cũng gọi là cô gái Akashi, quận chúa Akashi. Con gái của Genji với nàng Akashi. Vợ vua đương quyền vào cuối truyện.
- Phu nhân Akashi. Mẹ hoàng hậu Akashi. Ở dinh đông bắc tại Rokujō.
- Akikonomu, con gái của hoàng tử kế vị quá cố với nàng Rokujō, vợ của vua Reidei, chị em họ với Genji và Asagao.
- Aoi, vợ đầu của Genji. Sau Tō no Chūjō, mẹ của Yugini.
- Asagao, chị em họ với Genji, con gái người anh em của cha Genji.
- Bonnokimi, hầu hạ Kashiwagi và về sau, hầu hạ các quận chúa Uji.
- Hoàng tử thứ tám, anh Genji và cha của các quận chúa Uji, Ōigimi, Nakanokimi, và cha Ukijune.
- Nhà vua (1) Cha Genji (2) Vua Suzaku, anh Genji nối ngôi cha (đầu chương 9) và thoái vị (chương 14) (3). Vua Reidei về danh nghĩa là em Genji nhưng thực ra là con của chàng với mẹ kế, Fujitsubo, nối ngôi (chương 14) và thoái vị (chương 35), (4) Một người con của vua Suzaku nối ngôi (chương 35) và vẫn trị vì cho đến hết câu chuyện.
- Phu nhân Hoa phấn, một phụ nữ dòng dõi thấp kém. Lúc đầu là người tình của Tō no Chūjō, sinh ra Tamakazura.
- Fujitsubo, con gái của hoàng đế cũ, vợ của cha Genji và mẹ của vua Reidei.
- Genji, con vua.
- Hige-kuro, con một quan hữu thừa tướng, chồng của người chị Murasaki và Tamakazura, và cậu của vua đương quyền ở cuối truyện.
- Hotaru, anh em với Genji, chồng Makibashira.
- Hyōbu, hoàng thân, anh em với Fujitsubo và cha của Murasaki.
- Kaoru, được coi là con của Genji, nhưng thực ra là con của Kashiwagi.
- Kashiwagi, con của Tō no Chūjō và là cha Kaoru. Lấy công chúa Hai, con gái vua Suzaku.
- Kōbai, em của Kashiwagi.
- Kojijū, nữ tì hầu hạ Công chúa Ba.

- Kokiden, con quan hữu thừa tướng. Vợ của cha Genji, chị của Oborozukiyo, mẹ của vua Suzaku.
- Koremitsu, bộ hạ thân tín của Genji.
- Kumoinokari, con gái Tō no Chūjō, vợ của Yūgiri.
- Nàng Lốt Ve, vợ một tỉnh trưởng Iyo. Là người thiếp của Genji, ở tại dinh Nijō.
- Makibashira, con gái Hige-kuro. Vợ của Hotaru và Kōbai.
- Quan tả thừa tướng, ch ồng quận chúa Ōmiya, cha của Aoi và Tō no Chūjō.
- Quan hữu thừa tướng. Cha của Kokiden và Oborozukiyo, ông ngoại vua Suzaku.
- Murasaki, con gái Hoàng thân Hyōbu, cháu Fujitsubo, cháu gái một vua trước.
- Nakanokimi, con gái thứ hai của Hoàng tử Tám.
- Hoàng tử Niou, con vua đương quy ền với hoàng hậu Akashi.
- Oborozukiyo, em gái Kokiden.
- Ōigimi, con gái của hoàng tử Tám.
- Ōmi, con gái bị thất lạc của Tō no Chūjō.
- Ōmiya, quận chúa. Bà cô và mẹ vợ Genji.
- Ono, ni cô, người bảo trợ Ukifune.
- Phu nhân Hoa Cam, chị người thiếp của cha Genji, được ở dinh Rokujō, khu Đông bắc.
- Vua Reidei, được coi là em Genji nhưng thực ra là con Genji với Fujitsubo. Trị vì từ chương 14 đến chương 35.
- Phu nhân Rokujō, vợ góa một hoàng tử kế vị quá cố, cậu của Genji, mẹ của Akikonomu.
- Rokumokimi, con gái Yūgiri, vợ Nion.
- Phu nhân Hoa Rum, bị thất thế, nhưng dòng dõi hoàng gia, ở dinh Nijō.
- Công chúa Hai (1) , con gái vua Suzaku và vợ của Kashiwagi, (2) con gái của vua đương quy ền ở cuối truyện và vợ của Kaoru.
- Vua Suzaku, anh Genji.
- Tamakazura, con gái Tō no Chūjō với nàng Hoa Phấn.
- Công chúa Ba, con gái vua Suzaku, vợ Genji và là mẹ Kaoru.
- Tō no Chūjō, em quan tả thừa tướng và Ōmiya. Cha của Kashiwagi, Kōbai, Kumoinokari, Tamakazura và nàng Ōmi.
- Ukifune, con gái vợ thừa nhận của hoàng tử Tám.

- Ukon, h`ai hạ Ukifune.
- Yokawa, hòa thượng, em của ni cô Ono.
- Yūgiri, con trai của Genji và Aoi.

Chương 1

(Kiritsubo)

Triều đình Paulownia

Thưở xưa, dưới triều một ông vua nọ, có một nàng thứ phi, tuy dòng dõi không đệ nhất thế gia, nhưng được nhà vua hết mực yêu thương. Thấy như vậy các bà khác từ hoàng hậu cho tới cung nhân đều ghen ghét với nàng. Những bà quyền quý nhất vốn ấp ủ những tham vọng lớn, nghĩ rằng nàng là một kẻ hãnh tiến tự phụ còn các bà mà dòng dõi thấp kém hơn nàng thì lại tức tối khó chịu hơn. Bất cứ nàng làm đi đâu gì cũng đều bị coi là xúc phạm đến ai đó. Những lời ong tiếng ve đến tai nàng, nàng cảm thấy buồn lo khổ sở, và sức khỏe ngày càng sa sút, cho nên nàng thường về sống ở nhà bố mẹ nhiều hơn ở triều đình. Nhà vua thương cảm và quyến luyến nàng không biết đến đâu là cùng.

Ông gác bỏ ngoài tai những lời dị nghị của các phu nhân cũng như của các triều thần và xử sự như cố tình gây nên những chuyện đàm tiếu.

Triều đình tỏ ra lo ngại trước đi đâu mà họ coi là một sự cu ồng si khinh suất. Ở Trung Hoa, có thời sự mê đắm mù quáng như vậy đã đẩy một ông vua đến chỗ suy vi và gây rối loạn khắp đất nước. Sự oán ghét nàng thứ phi ngày càng tăng thì để bêu xấu nàng, người ta càng hay nhắc đến tấm gương nàng Dương Quý Phi¹.

1. Truyện Dương Quý Phi và Đường Minh Hoàng.

Mặc dù lo lắng và buồn phiền, nàng vẫn sống qua ngày đoạn tháng nhờ vào một tình thương yêu mệnh mông chưa từng thấy. Cha nàng, một cố vấn cao cấp đã mất. Mẹ nàng, một người phụ nữ nết cũ và thuộc gia đình dòng dõi, đã nhất quyết rằng con bà không có gì khác so với các phu nhân đã dựa vào thế cha để tiến thân tại triều. Bà chăm lo dạy dỗ con các phép tắc xã giao, các đường ăn ở xét nét đến những chi tiết nhỏ nhặt. Tuy nhiên những gì bà có thể làm cũng phải có giới hạn. Điều đáng buồn là con gái bà không có chỗ nương tựa mạnh thế; mà đã thế thì mỗi lần xảy ra một sự không may con bà gần như không có ai che chở.

Có thể do phúc phận kiếp trước để lại, một ngày kia, nàng sinh hạ với nhà vua một hoàng tử xinh đẹp, một viên ngọc vô giá. Nhà vua nóng lòng muốn được xem mặt đứa con đang ở bên bà ngoại, sau đó cậu được đưa vào hoàng cung thì mọi người thấy choáng ngợp: quả là một cậu bé đẹp phi thường. Người con cả của đức vua là cháu ngoại quan hữu thừa tướng. Thiên hạ nghĩ rằng, dựa vào thế lực của người ông, một ngày nào đó, chàng sẽ được phong làm Thái tử kế vị; nhưng chú bé con khôi ngô tuấn tú gặp bội. Trong những dịp ra mắt công chúng, nhà vua vẫn tỏ ra ưu ái ngưỡng mộ đứa con cả. Đứa con mới, nói như ai nói, là một kho báu dành riêng cho vua cha tha hồ nâng niu trìu mến.

Người mẹ không phải thuộc dòng dõi thấp kém để đến nỗi phải hèn hạ nhà vua như một thị nữ, ngược lại nàng thuộc gia đình tầng lớp trên. Tuy vậy nhà vua vẫn khẳng khẳng muốn có nàng luôn luôn bên cạnh ông; đêm đêm mỗi khi có cuộc biểu diễn nhạc hay những trò giải trí khác, ông vẫn đòi nàng phải có mặt. Nhiều lúc hai người ngủ dậy muộn, nhưng ngay cả khi đã thức dậy, ông cũng không muốn để nàng đi khỏi. Do những đòi hỏi trái lẽ thường đó của ông mà nhiều người cho rằng nàng đã mắc phải những thói quen vô độ không còn biết giữ cái thân phận của mình.

Đứa con ra đời thì càng rõ hơn, nàng là ái phi của nhà vua. Mẹ người con cả bắt đầu cảm thấy áy náy lo lắng. Nếu bà không biết đường lèo lái thận trọng, bà có thể phải trông thấy đứa trẻ mới ra đời được chỉ định làm thái tử kế nghiệp. Bà đã vào triều đình trước các phụ nữ khác, có lần bà đã được sủng ái hơn các bà khác, và bà đã sinh hạ với ông được nhiều người con. Tuy rằng lời phàn nàn của bà có thể khiến ông phiền muộn và bực mình, nhưng bà là một phụ nữ mà ông ta không thể không biết đến.

Mặc dầu người mẹ của cậu bé chiếm được tình yêu của nhà vua, nhưng bọn người gièm pha lại quá đông và thính tai tinh mắt, để ý đến những cái bất cần nhỏ nhất nhất của nàng. Nàng luôn luôn bị giầy vò, cảm thấy không biết đường nào để xoay xử. Nàng sống tại hoàng cung Paulownia. Muốn tới được phòng này, nhà vua phải đi qua các phòng của nhiều bà khác; nhưng cũng phải thừa nhận rằng, nếu họ có oán hận khi thấy ông cứ vào vào ra ra, thì kẻ cũng không phải không có lý. Còn nàng thì lui tới các phòng của nhà vua cũng thường xuyên không kém. Áo dài của các thị nữ của nàng nhiều khi nom thật chướng mắt, vì cứ dính đầy những bã mía rải rác dọc cầu thang và hàng lang. Có một lần một số bà bầy mưu bất thành linh đóng ập cửa của hai cửa tới lui. Những sự lăng nhục thóa mạ kiêu đó ngày càng chồng chất khiến nàng thêm thống khổ và vượt quá sức chịu đựng của nhà vua. Ông đuổi một bà ra khỏi các phòng sát cạnh phòng ông, trao nó cho phu nhân hoàng cung Paulownia và dĩ nhiên, đi đâu đó lại dấy lên sự thù oán mới.

Khi hoàng tử trẻ lên ba tuổi cũng là lúc kho tàng bị cạn kiệt nên không thể tổ chức lễ ban quần dài cho cậu ta một cách long trọng như đối với người con cả. Và một lần nữa, lại có thêm những chuyện ma mãnh; nhưng chính hoàng tử càng lớn lên càng tỏ ra hơn hẳn về vẻ mặt khôi ngô, phong thái đường bệ đến nỗi ít có kẻ có thể ghen ghét cậu: không kể đến một số người còn trầm trồ ca ngợi tại sao trên đời này lại có một cửa báu tuyệt vời như vậy.

Đến mùa hạ, bà mẹ cậu cảm thấy khó ở bèn xin phép được về nhà. Đức vua không chịu nghe. Vì giờ đây người ta đã quen thấy nàng như vậy nên nhà vua van nài nàng hãy ở lại để xem bệnh tình sẽ ra làm sao. Nhưng rõ ràng là mỗi ngày bệnh nàng càng nặng thêm và đột nhiên, ai cũng có thể thấy tính mạng nàng đang bị nguy. Mẹ nàng tới xin cho con về nhà, và mãi rồi nhà vua cũng phải đồng ý.

Sợ rằng ngay cả bây giờ nàng cũng có thể là nạn nhân của sự lăng mạ không đâu, nàng chọn cách sẽ rời hoàng cung mà không có nghi thức linh đình, để cậu con ở lại. Mọi chuyện đều phải kết thúc, và nhà vua không thể giữ nàng được nữa. Ông đau đớn vô hạn vì thậm chí sẽ không được phép đưa tiễn nàng. Là một phu nhân kiêu diễm xinh đẹp, bây giờ nàng võ vàng tàn úa vì nỗi buồn đau. Nàng chìm sâu vào những ý nghĩ sầu não, nhưng

khi nàng cố gắng để thốt nên lời thì hầu như không ai nghe được tiếng nàng. Nhà vua lòng rối bời, tâm trí ngổn ngang những chuyện đã qua và những đi đâu sắp tới. Ông khóc than, ông thề non hẹn biển. Nàng không thể đáp lại, có vẻ như không để ý nghe vì sức lực đã cùng kiệt tưởng chừng không biết những gì đang xảy ra. Muốn giúp đỡ nàng cách nào đó, nhà vua ra lệnh dành cho nàng một số kiệu. Ông trở lại phòng nàng và vẫn không thể chịu đựng được giây phút vĩnh biệt, ông nói: “Chúng ta nguy hiểm sẽ cùng nhau đi con đường mà mọi chúng sinh phải đi. Nàng không nên bỏ ta lại sau.”

Nàng buồn bã ngược mắt nhìn ông. “Giá trước đây em ngờ đến nông nỗi ra thế này thì...” Nàng thở dốc:

Rời bỏ người, đi con đường mọi chúng sinh phải đi,
Nếu có thể, em đã đi con đường mà Người đã nói.

Rõ ràng nàng muốn nói nhiều hơn, nhưng nàng đã mệt mỏi cho nên cố gắng lắm nàng mới thốt ra được chừng ấy.

Một lần nữa nhà vua tự hỏi không biết có thể giữ nàng ở lại với mình cho tới giờ phút cuối cùng hay không.

Nhưng một lá thư mẹ nàng gửi đến, đòi nàng phải về gấp. “Nhà ta đã được các bậc cao tăng đồng ý trông nom các lễ nghi cần thiết, mẹ sợ rằng tối nay thì họ bắt đầu làm lễ.”

Bởi thế mà lòng buồn đau, nhà vua đành phải dứt áo chia tay.

Ông sai một người đi lấy tin tức và ngay từ lúc y mới lên đường ông đã nóng lòng lo lắng chờ đợi. Người đưa thư tới nơi thì đã nghe thấy tiếng than khóc âm vang cửa nhà. Nàng đã mất lúc quá nửa đêm một ít. Y buồn bã trở về hoàng cung. Nhà vua tự giam mình trong các căn phòng riêng. Ông muốn ít ra cũng giữ cậu bé lại với ông, nhưng không thấy có tiện lợi nào cho phép nói rời khỏi nhà mẹ nó trong lúc có tang ma. Có quyết định chú phải về nhà mẹ. Chú bé ngờ ngác nhìn các triều thần đang khóc lóc, nhìn cha chú nước mắt ròng ròng. Trong bất cứ trường hợp nào, cái chết của một người thân đầu gieo nỗi đau buồn, nhưng lần này thì nỗi đau buồn thật khôn tả.

Nhưng khóc lóc đến đâu thì rồi cũng phải chấm dứt, và đã đến lúc làm lễ tang.

“Giá như nó có thể theo khói dàn hỏa thiêu mà đi lên cõi trời – bà mẹ nói trong tiếng khóc nức nở – nó sẽ cùng nhiều tùy tùng cưỡi xe tang mà đi, và không biết nó sẽ nghĩ thế nào khi lên tới núi Otaki?². Lúc đó tang lễ được tiến hành hết sức trọng thể.

2. Ở phía tây Thành đô.

Bà nhìn xuống thi hài con, “Nó đang nằm trước mắt ta thế kia, ta khó lòng mà tin nó đã chết. Lúc nào nhìn thấy tro than của nó lúc đó có lẽ ta mới có thể chấp nhận những gì đã xảy ra.”

Nói thế nghe ra cũng phải, nhưng bà đã quẫn trí, đầu óc lú lẫn đến nỗi bà xuýt ngã xe. Những người hầu đã biết trước nên hết sức cố gắng để đỡ lấy bà.

Một người đưa thư từ hoàng cung tới, mang theo tin là người chết đã được truy phong tước Đệ Tam Phu Nhân và liền ngay đó có một đặc sứ tới tuyên đọc thánh chỉ. Riêng nhà vua thì sự hối tiếc của ông khó mà chịu đựng nổi vì ông đã không có can đảm giải quyết việc đình chỉ nàng làm hoàng phi, và bằng cách truy tặng nàng một chức tước như vậy, ông muốn sửa chữa sai lầm.

Có nhiều người vẫn oán hận ngay cả với ân sủng đó. Tuy nhiên, những người khác với bản chất đa cảm, thấy rõ hơn bao giờ rằng lúc sống nàng là một người thân thiết, giản dị, dịu dàng, khó mà tìm thấy ở nàng một khuyết điểm. Chỉ tại nàng được đức vua quá sủng ái nên đã là nạn nhân của nhiều điếu tai quái đến thế. Các bà quý tộc giờ đây nhớ lại trước kia nàng dễ mến biết bao và không hề có chút vờ vĩnh.

Ngày nối tiếp ngày buồn thảm. Nhà vua lưu tâm đến việc gửi đồ cúng đến tuấn chay. Nỗi đau buồn của ông khôn nguôi và ông khóc suốt đêm, không chịu triệu đãi các thứ phi khác. Các cung nữ hầu hạ cảm thấy như đang bị chìm trong mùa thu sương móc đẫm đìa.

Tuy nhiên có một phu nhân vẫn không chịu nguôi giận, đó là hoàng hậu Kokoden, mẹ của người con cả, bà nói: “Rõ lối bịch làm sao! Đến bây giờ mà vẫn còn mê đắm!”

Ngay lúc ở với cậu con cả, tâm trí nhà vua vẫn dành cho cậu con út. Lúc cậu ta còn ở bên bà ngoại, ông gửi tới đó những vú nuôi hoặc nữ tì, và luôn luôn hỏi thăm về cậu.

Bão tố mùa thu đã nổi, đột nhiên buổi tối đêm lạnh giá. Chìm trong nỗi sầu não, nhà vua gửi một lá thư tới người bà ngoại. Người đưa thư là một phụ

nữ ở hàng trung phẩm tên là Myōbu mà cha làm sĩ quan vệ binh, ông sai cô ta đi đứng vào đêm trăng sáng vàng vạc, một cái đêm thường gọi nhiều kỳ ức. Cũng vào những đêm như vậy ông và ái phi đã khuất, thường chơi đàn koto cho nhau nghe. Tiếng đàn koto của nàng có những âm bội mà các đàn khác không có, và khi nàng ngừng tiếng nhạc để trò chuyện, thì lời nói của nàng cũng mang âm hưởng của tiếng nhạc. Khuôn mặt của nàng, cung cách của nàng – tất thấy như đang bám vào ông như “chập chờn, huyền ảo không hơn gì một giấc mơ trong vắt.”

Myōbu đã tới nhà bà ngoại. Xe nàng đi qua cổng – cảnh vật chốn này mới cô tịch làm sao! Bà già dĩ nhiên sống ẩn dật trong cảnh góa bụa, nhưng vì không muốn khiến cô con gái một phải đau buồn bà đã bố trí sửa chữa lại nơi ở. Bây giờ tất thấy chìm trong bóng tối. Cỏ mọc cao hơn và trong vườn gió mùa thu gào rít hải hùng. Chỉ có ánh trăng là biết xoay xở để luồn qua lá cành chằng chịt.

Xe dừng lại, Myōbu bước xuống.

Thoạt đầu, bà ngoại không thốt nên lời. “Ta thật khó lòng mà cứ tiếp tục sống mãi thế này, giờ đây được thấy nàng không quản ngại sương gió mà tới khu vườn hoang này, ta lấy làm xấu hổ quá chừng.”

“Một cung nữ đến thăm nhà cụ hôm nọ có nói với chúng cháu rằng phải nhìn tận mắt mới có thể hiểu được nỗi cô đơn và đau khổ của cụ. Cháu không phải là đứa trẻ dễ mũi lòng tuy vậy cháu khó mà cần được nước mắt.”

Nghỉ một chút, nàng trao lá thư của đức vua. “Đức vua có nói, trong một thời gian, người tưởng như đang đi lang thang vật vờ trong một cơn ác mộng, và khi sự xúc động lắng xuống thì người nhận ra rằng cơn ác mộng vẫn triền miên. Giá như người có một người bạn trong nỗi khổ đau sâu thẳm thì hay biết mấy! Người nghĩ thế và người rất mong sao cụ chịu hạ cố tới ở hoàng cung. Người không chịu nổi khi nghĩ đến đứa con đang rầu rĩ héo hon ở ngôi nhà đầy nước mắt này, người hy vọng cụ sẽ chóng tới và mang công tử đến cùng. Vừa nói như vậy, Người vừa nghẹn ngào nước mắt; tất cả chúng cháu đều thấy Người sợ chúng cháu nghĩ rằng người quá yếu đuối bạc nhược, cho nên chưa nghe người nói xong, cháu đã phải lui vào.”

“Ta khóc mờ cả mắt, không thấy được,” bà già nói: “hãy để cho những lời nói cao cả của đức vua đem lại cho ta ánh sáng.”

Thư của đức vua như sau: “Sự đời thật quá độc địa tuy rằng con hy vọng với thời gian qua đi, lòng con sẽ khuây khỏa nhưng khổn thay nỗi lòng đau buồn chỉ càng thêm cay đắng. Con đặc biệt sầu não vì không có cháu út ở bên con, để con được trông thấy nó lớn lên và trưởng thành. Há mẹ không vui lòng đem cháu lại với con sao? Mẹ con ta sẽ nghĩ đến nó như một vật kỷ niệm.”

Không thể nghi ngờ gì lòng thành thật trong lời yêu cầu của nhà vua.

Thêm vào bức thư còn có một bài thơ, nhưng khi bà đọc tới đó thì bà không thấy gì nữa, nước mắt bà đang ràn rụa:

Nghe gió thổi, mang sương mù ðông bằng Miyagi,
Tôi nghĩ tới cỏ ba lá mềm mại trên cánh ðông hoang.

“Nàng trình giùm lên hoàng thượng,” sau một lát, người bà nói: “rằng thật là một thử thách lớn cho tôi ðã sống lâu như thế này. Trước rặng thông Takasago, tôi lấy làm hồ thẹn mà nghĩ rằng cái thân phận như tôi không nên có mặt ở triều nữa. Ngay dù ðấng chí tôn có nhắc lại lời ðòi, tôi cũng thấy không tài nào vâng mệnh được, còn ðứa bé, tôi không biết mong muốn của nó hiện như thế nào. Cứ xem ra, nó nóng lòng muốn đi. Nếu có thể thì ðáng buồn cho tôi, nhưng cái lệ là phải thế. Nàng vui lòng thưa với Hoàng thượng những ý nghĩ ðó, mà cho tới nay tôi vẫn giữ kín. Tôi sợ rằng tôi ðã phải gánh chịu một sự nguy ðn rủi từ kiếp trước, vậy nếu còn giữ ðứa bé với tôi thì quả là ðiều sai lầm, thậm chí khủng khiếp nữa.”

“Cháu sẽ hết sức vui lòng được trông nom ðến công tử,” Myōbu vừa nói vừa ðứng lên ðể từ giã. Cậu bé ðang ngủ. “Tôi muốn chờ ðể báo cáo tường tậ với đức vua. Nhưng Người ðang ðợi tôi, mà chắc ðã muộn lắm rồi.”

“Tôi muốn yêu cầu nàng thỉnh thoảng ðến chơi chỗ tôi, liệu có nên chẳng? Tấm lòng của một người mẹ mất con có lẽ không bị chìm sâu trong bóng tối, nhưng một buổi chuyện trò yên tĩnh thỉnh thoảng cũng mang lại chút ánh sáng. Nàng ðã mang lại vinh dự cho ngôi nhà này trong nhiều dịp may mắn, và bây giờ do hoàn cảnh ðã ðòi hỏi nàng tới ðây với một tin buồn. Số

phận không chi ầu người. Tất cả hi vọng của chúng tôi đặt vào đứa con gái từ cái ngày nó sinh ra, và cho tới khi cha nó mất, cha nó dặn tôi chớ quên là nó phải được vào tri ầu; mà nếu không may ông ta mất sớm thì tôi cũng không được thoái chí. Tôi biết, với một đứa con gái không thể nương tựa vào một chỗ quy ền quý thì nó sẽ sung sướng hơn nếu sống một lối sống khác, nhưng tôi không thể quên lời c ầu mong của ông nhà tôi và tôi gửi con gái tôi vào cung như đã hứa. Ân huệ vua ban quá lớn so với thân phận của nó cho nên biết bao sự lẳng nhục chĩa vào nó, khó mà chịu nổi. Nhưng nó phải cam chịu đến nỗi cuối cùng thì nó phải sống trong sự căng thẳng, giữa sự oán ghét quá mức nó chịu đựng. Bởi thế, khi ngoái nhìn lại, tôi biết được rằng lẽ ra không nên có những ân huệ đó. Thôi, nếu nàng muốn, hãy bỏ quá cho, cứ coi như là những lời lẽ vu vơ điên dại của một tấm lòng chìm trong cảnh tối tăm”. Bà không nói tiếp được nữa.

Đêm đã muộn.

“Đức hoàng thượng cũng đã nói nhiều đến chuyện đó,” Myōbu đáp. “Người nói, sự mê đắm của người mãnh liệt đến nỗi nó khiến thiên hạ tức tối, và có lẽ cũng chính vì lí do đó mà nó không kéo dài mãi được. Người không thể nghĩ ra Người đã làm gì mà gây nên sự oán thù như vậy, và vì thế Người phải chịu đựng mối hận thù không có nguyên cớ. Cô đơn và đau buồn đến xé gan xé ruột, Người thấy không tài nào đương đầu được với thiên hạ; người sợ Người có vẻ kì cục đáng sợ. Người thường nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần, là gánh nặng tội lỗi của người chắc phải lớn lắm. Người khóc không lúc nào nguôi”. Myōbu cũng rơi nước mắt khi thuật lại. “Thôi, muộn lắm rồi. Cháu phải về trước khi tối hẳn và trình lên Người những gì cháu đã thấy.”

Trăng đã xuống phía trên đ ờ, không khí trong sáng như pha lê, gió mát lạnh, và tiếng nỉ non của côn trùng trong cỏ mùa thu tưởng chừng cũng mang lại nước mắt. Đây là một cảnh tượng khiến Myōbu không thể c ần lòng được.

Đêm thu ngắn, khôn c ần nước mắt,
Cảnh vắng thanh để mệt mỏi nỉ non.

Đây là câu thơ từ biệt của cô. Đến lúc sắp bước vào xe thì cô lại dùng dằng.

Bà cụ già gửi một lời đáp lại:

Bu òn bã thay tiếng côn trùng trong lau sậy,
Bu òn bã hơn, sương rơi xuống tự trời mây.

“Tôi có vẻ như đang oán trách.”

Tuy rằng quà biếu là điếu không thích hợp, bà cụ vẫn dâng lên nhà vua một lưu niệm tằm thường của con gái cụ, một áo dài và thêm vào đó một bộ cài tóc và lược chải điếu.

Các nữ tì trẻ trước đã cùng hoàng tử bé từ triều tới đây vẫn còn than khóc bà chủ của họ, nhưng những cô đã từng nếm mùi đời sống cung đình, nay khao khát được quay trở lại. Vì nhớ về nhà vua nên họ hòa lời thỉnh cầu của chính họ vào lời thỉnh cầu của ông.

“Nhưng ta thì không đi được, một mục già như ta chỉ xua đuổi các phu nhân và các quý quan thanh lịch,” bà ngoại nói, mặc dù bà không chịu đựng nổi ý nghĩ là sẽ đứng nhìn đứa cháu đi khuất.

Myōbu rất xúc động thấy nhà vua đang thức đợi nàng, làm như thể hết sức chú ý vào khu vườn nhỏ và xinh đẹp phía trước mà bây giờ đang độ nở hoa mùa thu; ông đang bình tĩnh chuyện trò với bốn năm nữ thị tì, những người dễ xúc cảm nhất trong đám các nàng hầu của ông. Ông đã đắm ra say mê những câu chuyện minh họa của vua Uda cho “Trường hận ca”³ cho những bài thơ của Ise và Tsurayuki cũng viết về đề tài đó, và cho các thi ca Trung Hoa.

3. Bạch Cư Dị – Bài thơ nói về mối tình giữa Đường Minh Hoàng và Dương Quý Phi.

Ông chăm chú lắng nghe Myōbu mô tả cảnh tượng mà nàng thấy thương tâm. Ông cầm bức thư của mẹ vợ.

“Bức thư tôn nghiêm của Người khiến già khiếp sợ đến nỗi già hầu như không dám đọc, nó khiến cho già hết sức xúc động, đến nỗi già khó mà biết đường ăn nói:

Cây to bóng cả héo hon,
Cánh con núp bóng liễu còn sống chẳng?

“Một cách vào đề kể cũng lạ lùng,” nhà vua tự nghĩ, nhưng bà cụ chắc còn choáng váng vì đau đớn. Ông muốn không để tới ý kiến của bà cụ, nói bóng gió là ông không thể giúp được gì cho đứa bé.

Ông tìm cách che giấu sự sầu muộn, không muốn những người phụ nữ kia nom thấy ông mềm yếu và không tự chủ được mình, nhưng vô ích. Bao nhiêu lần, ông ôn lại những kỷ niệm kể từ ngày đầu tiên gặp gỡ với người thứ phi giờ đã khuất bóng. Hồi đó, ông khó mà có thể chịu đựng nỗi sự xa cách với nàng, dù chỉ một lúc. Thật lạ lùng là làm sao ông có thể từ nay sống những ngày tháng chỉ với những hoài niệm! Ông đã từng hy vọng ban thưởng sự thành tâm của bà cụ, nhưng hy vọng của ông chẳng đi đến đâu.

“Thôi,” ông thở dài “bà cụ có thể trông đợi có ngày cụ sẽ được như thế. Chỉ cần cụ sống cho đến ngày thành bé lớn lên đã.”

Nhìn những vật lưu niệm do Myōbu mang về, ông nghĩ ông sẽ được thư thái bao nhiêu nếu cũng như đối với vua Trung Quốc xưa, có một tay phù thủy mang tới cho ông một chiếc lược từ thế giới mà người yêu đã khuất của ông đang ở. Ông thẫn thờ đọc câu thơ:

Khách đạo sĩ lâm cùng có gã,
Chơi hòng đô phép lạ thần thông,
Xét vì vua chúa nhớ nhung,
Mới sai Phương sĩ hết lòng, ra tay.

Khả năng của người nghệ sĩ thiên tài nhất cũng có giới hạn mà thôi. Nàng Quý Phi Trung hoa trong tranh vẽ không có được vẻ lộng lẫy sinh động.

Người ta nói Dương Quý Phi giống đóa hoa sen trong đầm cao siêu, giống cây liễu của hồ vĩnh cửu. Chắc hẳn nàng đẹp như là gấm vóc. Khi ông cố nhớ lại vẻ đẹp kín đáo của người thứ phi, ông nhận ra rằng không một màu hoa nào, không một tiếng chim ca nào có thể gọi lại hình ảnh nàng. Hết sáng lại đêm, dứt thôi lại nối, họ đã cùng nhắc đi nhắc lại mấy câu trong “Trường hận ca.”

Xin kết nguyện chim trời liền cánh,
Xin làm cây cành nhánh liền nhau.⁴

4. Tản Đà dịch

Họ thề non hẹn biển là thế, nhưng cuộc đời ngắn ngủi của nàng đã biến lời nguyện của họ thành giấc mơ trống rỗng.

Tiếng gió khóc than, tiếng côn trùng mùa thu rên rỉ, mọi vật đều gia thêm vị chua xót cho nỗi buồn thương da diết. Nhưng trong các phòng của hoàng hậu Kokiden, sự việc lại khác hẳn. Từ một lúc lâu, bà ta đã ngong ngóng chờ đợi nhà vua. Ánh trăng đẹp óng ả, bà ta thấy không có lý do gì mà không để cho tiếng nhạc du dương thấm vào đêm sâu thẳm. Nhà vua lăm lăm đi đâu gì đó chê trách các sở thích kém cỏi dạo đàn vào một giờ giấc như thế kia; và trước nỗi đau buồn của ông, những người thị nữ đều đồng ý rằng đó là một sự xúc phạm. Kokiden là con người bướng bỉnh ngạo mạn; cách xử sự của bà ta tỏ cho biết, đối với bà, sự đau khổ của nhà vua quả là chẳng đáng kể.

Trăng lặn, bắc đèn sau mấy lần thay đã lụi dần và giờ đây dầu đèn đã cạn. Nhà vua không may may tỏ dấu hiệu định lui vào phòng. Tâm trí ông dồn vào đứa bé và bà cụ già, rồi ông ghi nhanh một câu thơ:

Lệ mờ trăng, mờ cả hoàng cung,
Giữa lau sậy, căn nhà kia cũng mờ đi trong lệ.

Bên ngoài có tiếng hô tiếng gọi, báo cho ông biết lính đang thay đổi phiên gác. Có thể đã sang giờ Sửu. Có lẽ người ta cho rằng thái độ của ông thật là lòng.

Cuối cùng ông lui vào phòng ngủ nhưng ông thức thâu đêm và trong ban mai ảm đạm, ông thấy không thể nào quan tâm đến việc nước được. Ông chỉ đụng dũa tới bữa ăn điểm tâm, bữa ăn trưa có vẻ nhạt thêch xa lạ với khẩu vị của ông đến nỗi bọn người hầu hoảng sợ liếc nhìn nhau và lo lắng thì thào.

Không phải mọi tiếng nói đều thân ái. Người thì nói có lẽ mọi sự đều do thiên định, nhưng trước đây ông đã làm ngơ trước mọi sự xì xào bàn tán, và đã nhắm mắt trước sự oán hận và để cho sự việc muốn đến đâu thì đến, còn bây giờ, bây giờ ông lại lo là việc nước – như vậy, hai đường, đường nào cũng quá đáng. Một số kẻ lại còn dẫn câu chuyện ông vua Trung Hoa đã mang lại sự suy vong cho bản thân mình và cho đất nước.⁵

5. Truyện về vua Đường và Dương quý Phi.

Ngày qua tháng lại, hoàng tử bé trở về cung. Cậu đã lớn, giờ đây là một cậu bé đẹp tuyệt vời đến nỗi hầu như khó mà tin được rằng cậu được dành cho cõi trần thế – và thật tình, người ta sợ rằng cậu chỉ ở với trần gian này không được lâu dài. Mùa xuân sau, khi đã tới lúc tấn phong một hoàng thái tử nối ngôi, ông rất muốn bỏ qua người con cả, dành ngôi vua cho đứa con thứ, tuy cậu ta không có thể lực về phía họ ngoại. Nhưng rồi ông nghĩ lại rất có thể sự chỉ định này không phải không bị phản đối và rồi ra, cũng như mẹ, các đặc ân dồn dập sẽ làm hại đến cậu con. Nhà vua không hỏi với ai những mong muốn của mình cho nên mọi người đều nói, là rốt cuộc ông cũng giới hạn tình cảm của ông; và Kokiden lấy lại sự tin tưởng.

Bà ngoại cậu bé vẫn không nguôi sầu não. Bà luôn luôn cầu nguyện được về với con gái; cuối cùng, có lẽ lời cầu nguyện thấu tai trời phật, bà trút hơi thở cuối cùng. Một lần nữa nhà vua lại đau khổ. Cậu bé đã lên sáu, cũng đã đủ khôn để biết đến nỗi buồn thương. Bà của cậu bao nhiêu năm đã hết mực thương yêu cháu, đã nhiều lần cho cháu biết là bà sẽ đau lòng biết bao khi tới lúc bà phải bỏ cháu lại.

Giờ đây cậu sống ở trong triều. Lên bảy tuổi, cậu đã thông hiểu các sách kinh sử Trung Hoa. Một lần nữa, một nỗi lo giày vò nhà vua – có thể một thân đồng như vậy sẽ không sống được lâu trên đời này chăng?

Ông đưa cậu bé tới thăm cung của Kokiden, ông nói: “Bây giờ mẹ nó đã mất rồi thì không nên ghét bỏ nó. Nhất là lúc này ta hy vọng bà sẽ thương mến nó.”

Khi nhận cậu bé vào nội cung, Kokiden thậm chí rất vui lòng. Giá có nom thấy cậu, những chiến binh khắc khổ nhất cũng như những kẻ thù lòng lim dạ sắt nhất cũng không thể giấu được một nụ cười triu mến. Kokiden không chịu để cậu bé đi đâu. Bà có hai cô con gái, nhưng nói đến vẻ đẹp thì không thể so sánh với cậu bé được. Một số nữ tì tụ tập xung quanh cậu bé, không may may xấu hổ để lộ mặt, tất cả náo nức muốn làm cho cậu vui thích tuy họ biết là vẻ đẹp của cậu sẽ khiến họ bị bất lợi. Tôi không cần nói đến tài năng vẹn toàn của cậu trong các môn học bắt buộc, các sách cổ điển và đại loại thế. Khi cậu chơi nhạc, cây sáo và đàn koto của cậu vang lên thánh thót những âm thanh thanh thiên tiên. Nhưng tôi ngại, nếu kể lại mọi đức tính của cậu thì người ta đâm ngờ vực, rằng tôi có phần ngoa ngoắt.

Khoảng thời gian đó một phái bộ sứ đoàn từ Tri ầu Tiên tới. Nghe nói trong đám sứ thần có một nhà xem tướng rất cao tay, đức vua ngỏ ý muốn mời ông ta đến hỏi ý kiến. Tuy nhiên, ông quyết định chi ầu theo lệnh của vua Uda không được tiếp người nước ngoài, và thay vào đó ông gửi đưa con cưng của ông tới lâu đài Koro⁶, nơi phái đoàn trú ngụ. Cậu bé được cải trang làm con quan giám hộ. Vừa nom thấy cậu, sứ giả Tri ầu Tiên thông thái giật mình kinh ngạc “Xem tướng mạo thì rõ, công tử nhà ta có tướng đại quý làm nên bậc vương bá”, ông nói nhỏ nhẹ như nói với chính mình. “Nhưng nếu là thế thì chắc chắn sau này sẽ có loạn. Tuy vậy, vẫn không phải là tướng chỉ làm đến chức đại phu phò vua giúp nước.”

6. Ở phía nam thành phố.

Quan giám hộ là người học rộng cho nên ông lấy làm thú vị được đàm luận với khách Triêu Tiên. Hai bên cùng làm thơ Trung Hoa; và trong một bài thơ của mình vào lúc ông ta sắp trở về nước, vị quan khách Triêu Tiên khéo léo bày tỏ niềm vui sướng của ông đã có dịp xem tướng cho một người như vậy và nỗi buồn vì phải chia tay sớm. Cậu bé cũng tặng một bài thơ và được ca ngợi hết lời. Người ta tặng cho cậu những món quà hết sức quý. Về phía mình, người Triêu Tiên thông thái cũng nhận được những quà biếu dãi dào.

Bằng cách nào đó không biết, những nhận xét của ông ta bị lọt ra ngoài, tuy nhà vua đã thận trọng không dám hở ra chuyện gì. Quan hữu thừa tướng, ông ngoại của hoàng thái tử và cha của hoàng hậu Kokiden, chẳng mấy chốc đã hay biết, và mỗi ngò vực của ông lại trở dậy. Thật ra, với lòng yêu thương sáng suốt, nhà vua cũng đã phân tích tướng mạo của cậu bé theo kiểu Nhật Bản và đã nghĩ ra những kế hoạch để làm thử. Do vậy, ông hết sức tự chế không ban vương tước cho cậu con, và ông lấy làm vui sướng khi thấy nhận xét của khách Triêu Tiên trùng hợp với nhận xét của ông. Không có sự ủng hộ của bà con bên ngoài, cậu bé sẽ không được an toàn nếu chỉ là hoàng tử mà lại không có tước vị ở triêu đình. Hơn nữa nhà vua lại không thể biết ông còn trị vì được bao lâu nữa, bởi vậy cho nên với tư cách một người bệ tôi bình thường, cậu ta sẽ đắc dụng hơn nhiều. Vì những lý do đó, nhà vua khuyến khích con học tập; mà trong việc này cậu tỏ ra là một thần đồng nên chỉ sẽ là đi đầu phạm nếu liệt cậu ta vào hàng bình thường. Nhưng khổ nỗi với tư cách hoàng tử, thì cậu ta sẽ khơi dậy mối thù nghịch của những kẻ có duyên cớ để phải sợ nhà vua tương lai của họ. Ông cho mời tới một nhà chiêm tinh thuộc trường phái Ấn Độ; ông lấy làm vui lòng khi biết rằng ý kiến của người Ấn Độ trùng hợp với người Nhật và người Triêu Tiên; thế là, ông dứt khoát rằng đứa bé phải trở thành một người bình thường mang cái tên Minamoto hoặc Genji.

Năm tháng trôi qua, nhà vua vẫn không thể quên được mối tình đã mất. Ông đòi tới nhiều cung nữ, họ có thể xoa dịu nỗi lòng ông trong chốc lát nhưng rõ ràng là trên đời này, đòi hỏi một người nào đó thậm chí giống như nàng, là đòi hỏi quá nhiều, ông sống chìm đắm trong hoài niệm, không thể tự mình quyết đoán việc quân quốc. Sau đó ông nghe nói đến nàng Công chúa Tư, con gái một vị vua cũ, một nàng con gái đẹp nổi tiếng và đã

được hoàng hậu nuôi dạy hết sức cẩn thận. Có một cung nữ hiện giờ đang hầu hạ nhà vua, trước kia đã từng chơi rất thân với nàng công chúa lúc đó còn bé, và nay vẫn thỉnh thoảng tới thăm nàng.

“Cho tới giờ tôi hầu hạ tại triều đã qua ba đời vua,” cô ta nói, “nhưng chưa bao giờ tôi thấy có ai thật giống thứ phi xưa của tôi. Nhưng bây giờ thì có, nàng con gái của hoàng hậu góa đã lớn, nàng giống với thứ phi xưa như đúc. Khó mà tìm thấy ai sánh được với nàng.”

Hi vọng là người cung nữ có thể nói đúng, với cung cách thật lịch thiệp, nhà vua sai đòi nàng công chúa vào triều. Tuy vậy, mẹ nàng không thích thế, thậm chí còn sợ nữa. “Người ta nên nhớ”, bà nói “rằng mẹ của hoàng thái tử là một hoàng hậu ương bướng đã từng bắt thứ phi của cung Paulownia phải chịu những sự xúc phạm công khai và ngay sau đó đã khiến thứ phi lâm bệnh nặng”. Khốn thay, chưa quyết định được chuyện nên chăng thì bà đã đi về cõi chết theo chồng bà, và con bà đâm ra bơ vơ. Nhà vua lại thỉnh cầu một lần nữa. Ông nói sẽ đối xử với người con gái như chính con ông vậy.

Những người hầu, những bà con thân thích và ông anh cả của nàng, công tử Hyōbu, bàn bạc với nhau và kết luận rằng thà tìm ngu ồn an ủi ở triều đình còn hơn là sống sâu muộn mồn mỗi ở nhà. Thế là người ta đưa nàng vào cung, tên nàng là Fujitsubo. Quả là nàng giống với thứ phi quá cỡ một cách lạ lùng. Bởi lẽ nàng thuộc dòng dõi đại quyền quý (có thể là những điếu dân chúng nghĩ ra) nàng nom thậm chí còn kiêu diễm mỹ lệ hơn thứ phi xưa. Không ai có thể coi thường nàng về địa vị thấp hèn, và nhà vua không còn cảm thấy xấu hổ khi tỏ ra yêu dấu nàng. Thứ phi trước đây không đòi hỏi sự chú ý riêng biệt của ông nhưng đã là nạn nhân của một tình yêu quá mãnh liệt; và giờ đây, tuy là sai lầm nếu nói ông đã hoàn toàn quên lãng người cũ, nhưng ông thấy tình cảm của ông hướng về thứ phi mới; nàng là một ngu ồn an ủi không bờ bến. Ấu đó cũng là chuyện nhân tình thế thái.

Bởi lẽ Genji không bao giờ rời khỏi cha, cho nên thứ phi mới không dễ dàng gì mà tránh cậu bé được. Các cung nữ khác thì không có ý nghĩ rằng họ thua kém nàng, mà kể ra thì mỗi người đều có giá trị riêng của mình! Tuy vậy, tất cả cũng đã quá tuổi thanh xuân, vẻ kiêu diễm của Fujitsubo là vẻ đẹp hoa niên đương độ và tươi mát. Với tính hồ người ngây thơ, nàng

cố gắng giấu mặt, nhưng Genji thỉnh thoảng cũng nhìn thấy mặt nàng. Cậu không thể nhớ khuôn mặt của mẹ, nhưng nghe lời người cung nữ đã lần đầu tiên nói về Fujitsubo với nhà vua, cậu thấy xúc động đến tận đáy lòng khi hay biết nàng giống mẹ cậu như tạc. Cậu luôn luôn quần quýt bên nàng.

“Đừng nên ghẻ lạnh với nó,” vua nói với Fujitsubo “Đôi lúc hầu như ta cứ tưởng nàng là mẹ nó. Đừng nghĩ là nó ngạo mạn, hãy thương lấy nó. Nhìn đôi mắt nàng, dung mạo của nàng ta biết: thực sự nàng giống mẹ nó một cách khác thường; nàng có thể coi mình như mẹ nó.”

Tình yêu thương của Genji đối với thứ phi mỗi ngày càng đậm đà, và thậm chí mỗi lần nhắc đến một bông hoa tằm thường nhất hoặc một chiếc lá nhuộm vàng cũng trở thành một dịp để chú biểu thị tình cảm đó. Kokiden không thích thế. Bà không hòa thuận với Fujitsubo, và tất cả sự căm ghét cũ đối với Genji sống lại. Chú khôi ngô tuấn tú hơn hoàng thái tử – là của báu của bà trên đời – và chú được cả triều đình yêu mến. Người ta bắt đầu gọi Genji là “chàng Hào Quang”; Fujitsubo, người cùng chú chia sẻ tình cảm của nhà vua, trở thành nàng “vàng dương xán lạn.”

Kể cũng đáng thương là một ngày nào đó, chú bé phải từ bỏ quần áo trẻ con, nhưng đến tuổi mười hai, chú đã phải thành thạo các bài học võ lòng về các nghi lễ, và chú được nhận chiếc mũ của người thanh niên. Nhà vua quyết định nghi lễ nhất nhất không được thua kém nghi lễ dành cho hoàng thái tử được tổ chức trước đây mấy năm ở Phòng đại khánh tiết; tự ông, ông bận rộn nghĩ ra những chi tiết bổ sung vào những nghi thức đã có sẵn. Còn về bữa tiệc sau buổi lễ, ông không muốn người quản kho coi việc đó như một dịp bình thường.

Ngai vàng ngành về phía đông ở chỗ cửa đông, phía trước nó là chiếc ghế của Genji và của vị đại thần có nhiệm vụ ban mũ. Đến nửa chiều, là giờ phong chức, Genji xuất hiện. Khuôn mặt tươi rói và mái tóc trẻ thơ của chú đẹp đến nỗi khiến nhà vua luyến tiếc là sắp phải có sự đổi thay. Viên quản lý ngân khố tiến hành lễ cắt tóc. Khi những lọn tóc xinh đẹp của chú rơi xuống, nhà vua bị xâm chiếm bởi một nỗi nhớ mong vô vọng đối với thứ phi đã mất. Tuy vậy ông tự thấy mình luôn luôn phải cố gắng để giữ đúng phong thái đường bệ. Buổi lễ chấm dứt, chú bé lui vào để mặc quần người đã thành niên, rồi chú xuống sân chầu làm lễ tạ ơn. Trong đám hội đồng,

không có ai là không cảm thấy đôi mắt mình mờ lệ còn nhà vua thì nao nao những nỗi xúc động sâu xa. Trong những dịp ngắn ngủi ông có thể quên đi quá khứ, nhưng giờ đây những kỷ niệm ào ạt d ùn về. Đang mơ hồ lo lắng rằng lễ vén tóc khiến cho một đứa bé non trẻ đến thế đột nhiên đâm ra như người lớn, ông kinh ngạc sung sướng thấy đứa con trai thậm chí còn bội phần đẹp hơn.

Quan tả thừa tướng, người đã trao mũ áo, chỉ có một cô con gái là niềm vui chính của ông. Mẹ của nàng, người vợ cả của ông, là một tiểu thư dòng dõi. Hoàng thái tử đã có lời cầu hôn nàng, nhưng quan tể tướng nghĩ rằng gả cho Genji thì hơn. Ông ta được biết đức vua cũng có những ý nghĩ tương tự. Khi nhà vua gợi ý rằng chú bé không có người thích đáng để dạy dỗ và cuộc hôn nhân sẽ dành cho cậu sự ủng hộ của bà con, ông thượng thư hoàn toàn chấp thuận.

Đám người dự lễ lui ra các phòng ngoài, còn Genji đến ngồi chỗ hàng dưới các vị thân vương. Quan tể tướng gợi ý nhẹ nhàng để thăm dò chú nhưng vì còn rất trẻ, Genji hoàn toàn không biết nói năng thế nào. Lúc đó một viên thị thần mang chỉ nhà vua đến báo là Người đang đợi ông tể tướng ở cung của Người. Một thị nữ mang tới các quà biếu thường lệ, một chiếc áo choàng của phụ nữ, trắng và rộng cỡ, và một bộ áo dài. Trong khi rót rượu cho quan đại thần, nhà vua đọc mấy câu thơ mà thực tế là một lời quở trách nhẹ mà thâm thúy.

Tóc thơ đã được buộc lên,
Còn dây ràng buộc vững bền, thì sao?

Đáp lại:

Nút tóc đã buộc chặt rồi,
Cài hoa cỏ ngọc của tôi là vừa.

Rồi theo đúng thể thức ông từ trên một chiếc cầu – vườn bước xuống để tỏ bày lời tạ ơn. Ông được ban một con ngựa lấy trong chuồng ngựa hoàng gia và một con chim ưng. Tại sân sau, ngồi phía dưới nhà vua, các hoàng thân và các quan đại thần nhận quà vua ban theo đúng phẩm tước của họ. Quan hòa giải, người giám hộ Genji, theo lệnh nhà vua đã chuẩn bị khay và giỏ được bày ra trước mắt vua. Còn như các hòm thức ăn và quà biếu thì

trần ngập khắp nơi với số lượng nhiều quá sự cần thiết cho lễ vén tóc. Tóm lại, đây là một trong các buổi lễ huy hoàng và long trọng nhất.

Tối hôm đó, Genji đi về nhà cùng với quan tả thừa tướng. Lễ cưới được tiến hành trọng thể. Chú rể được quan thừa tướng và gia đình ông cho là xinh đẹp tuyệt vời; trái lại cô dâu nhiều tuổi hơn và tỏ vẻ ngúng nhĩnh với một người chồng mà cô cho là quá trẻ.

Quan tả tướng được vua hoàn toàn tín cẩn; bà vợ chính của ông ta, mẹ cô gái, là chị nhà vua. Do đó mà cả hai ông bà đều có địa vị cao. Và giờ đây, con rể của họ lại là Genji. Quan hữu thừa tướng vì là ông ngoại của hoàng thái tử cho nên vốn không có đối thủ, nay phần nào bị lu mờ. Quan tả thừa tướng có bấy bà vợ nên có nhiều con. Một trong số các người con, một chàng trai khôi ngô là con người vợ cả và đã là sĩ quan vệ binh. Mối quan hệ giữa hai quan thừa tướng không được tốt đẹp; nhưng quan hữu thừa tướng thấy khó mà làm ngơ trước một chàng trai tài năng như vậy cho nên đã gả nàng con gái thứ tư cho chàng. Sự quý trọng của ông đối với chàng rể mới sánh ngang với sự quý trọng của quan tả thừa tướng đối với Genji. Đối với cả hai nhà, quan hệ thông gia được thu xếp như vậy có vẻ là đi đầu lý tưởng.

Luôn luôn bên cạnh vua, Genji chỉ dành ít thì giờ đến nghỉ ngơi ở lâu đài Sanjō của cô vợ mới cưới. Đối với chàng, Fujitsubo là một ảo ảnh của vẻ đẹp thần tiên. Chàng ước ao giá như chàng có thể có được ai đó giống nàng – nhưng không ai thực sự được như thế. Vợ chàng cũng đẹp, nhưng sự khao khát cháy bỏng trong trái tim chàng đối với người phụ nữ kia có nghĩa là nỗi thống khổ. Giờ đây đã đến tuổi trưởng thành, chàng không còn được phép vua cha đi đến phía sau các bức màn trướng của nàng. Cứ tối đến, mỗi lúc có hội chơi nhạc, chàng thích thổi sáo hòa theo tiếng đàn koto để chàng trao gửi một chút niềm thương nhớ, và để cho khuây khỏa nỗi lòng khi giọng nói dịu dàng của nàng lọt qua tấm rèm. Chàng thích cuộc sống ở hoàng cung hơn ở Sanjō. Sau hai ba ngày ở Sanjō là năm sáu ngày ở hoàng cung.

Đối với quan thừa tướng, tuổi trẻ là cái có bào chữa đầy đủ cho sự chênh mảng này và do đó ông vẫn sung sướng vì chàng rể.

Quan thừa tướng chọn các nữ tì xinh đẹp nhất để hầu hạ chàng công tử trẻ, và ông bày ra nhiều thứ giải trí để làm vui lòng Genji. Tại hoàng cung nhà vua giao cho chàng các căn phòng đã từng thuộc của mẹ chàng và chăm lo sao cho đám tùy tùng không bị phân tán. Ông ban lệnh cho các cơ quan tu tạo sửa đổi lại ngôi nhà xưa kia thuộc gia đình bên ngoại. Kết quả thật tuyệt vời. Các luống cày và các ngọn đũa nhân tạo bao giờ cũng trang nhã, và các khu đất thì đông đặc những thợ đấu đang mở rộng hồ nước. Giá như – Genji thầm nghĩ – chàng có thể ở bên người thứ phi mà chàng khao khát...

Biệt hiệu “Genji Hào Quang” chính là do ông sứ thần Triều Tiên tặng cho chàng hồi nào.

Chương 2

(Hahakigi)

Cây đậu chồi

“**G**enji Hào Quang”: tên gọi như vậy hầu như mặc nhiên khiến thiên hạ phải kính nể, nhưng do nhiều cuộc tình duyên nho nhỏ mà chàng không thoát được sự chê trách của người đời. Quả thật, hình như những sự bất cẩn của chàng có thể khiến chàng phải mang cái tiếng là lông bông, tuy chàng cố hết sức che đậy. Những việc kín đáo nhất trở thành chuyện đồn đại khắp nơi. Mặt khác, nếu chàng phải đi qua con đường đời mà chỉ khur khur lo gìn giữ tiếng tăm, tránh mọi việc nho nhỏ thú vị để giải trí, thì rồi, chàng sẽ phải xấu hổ vì bị cười nhạo bởi những người đại loại như chàng trung úy Katano⁷ vậy.

7. Rõ ràng là một nhân vật trong một truyện tình

Lúc chàng còn là một đại úy vệ binh, trong phần lớn thời gian, Genji ở lại hoàng cung và thừa đi về dinh Sanjō của bố vợ. Ở đấy, người ta sợ rằng chàng có thể bị hoen ố vì hoa cỏ ngọc Kasugano⁸. Thực ra tuy bản năng của chàng là ghét sự hỗn tạp xung quanh mình, thỉnh thoảng chàng vẫn mắc phải cái thói đó để rồi gây đau khổ cho kẻ khác.

8. “Hoa cỏ ngọc Kasugano làm bẩn áo ta” (truyện Ise)

Những trận mưa mùa hạ đã đổ tới, triều đình nghỉ việc; một quãng thời gian dài và bằng lặng đã trôi qua kể từ hôm chàng thăm Sanjō lần cuối. Tuy rằng ông thừa tướng và gia đình rất lấy làm lúng túng, nhưng họ không tiếc sức để khiến chàng cảm thấy được đón tiếp niềm nở. Các cậu con trai của ông sẵn sóc đến chàng hơn là đối với chính đức vua. Genji đặc biệt chơi thân với Tō no Chūjō. Họ cùng nhau thưởng thức âm nhạc và những trò giải trí phù phiếm khác. Vốn bản chất đa tình, Tō no Chūjō không thấy có chút thoải mái trong các căn phòng mà bố vợ, quan hữu thừa tướng đã không kể tốn kém mà cung cấp cho chàng đủ tiện nghi. Mặc khác, ở tại Sanjō cùng với gia đình nhà mình, anh sẵn sóc chăm chút các căn buồng của anh, và khi Genji lui tới thì chẳng cần khách khí, cả hai bao giờ cũng ở bên nhau. Họ là đối thủ của nhau trong học tập hoặc chơi đùa.

Mưa suốt ngày tầm tã. Có ít triều thần hơn thường lệ tới bệ kiến đức vua. Trở về những khu trong dinh dành riêng cho mình, giữa cảnh tĩnh mịch khác thường, Genji kéo một chiếc đèn lại gần và tìm cách giết thì giờ bằng mấy cuốn sách. Tō no Chūjō ở với chàng. Có rất nhiều tờ giấy màu, hiển nhiên là các bức thư, nằm trên giá khiến Tō no Chūjō không chút giấu giếm sự tò mò.

“Thế này,” Genji nói “Tôi có thể để anh xem một số thư. Nhưng có những thư mà thiết nghĩ, tốt hơn là không nên xem.”

“Anh nói trật rồi. Những thứ tôi muốn xem chính lại là những thứ anh muốn giấu. Anh cũng biết, tôi chẳng phải là tay chơi sành sỏi gì, nhưng với những loại thư tầm thường, nhạt nhẽo tôi đọc chán ra rồi. Tôi muốn là muốn những tờ thư từ tay các phụ nữ đang ngỡ một mình vò võ thâu đêm để đợi anh. Chính những thư đó mới đáng xem!”

Không thể nào mà những bức thư thật sự tể nhị lại bị bỏ vương vãi trên giá sách; những giấy tờ bị xem thường như vậy là những thứ chẳng quan trọng là bao.

“Chắc hẳn anh có nhiều loại,” Tō no Chūjō vừa nói vừa đọc hết tờ nọ sang tờ kia”. Cái này chắc của nàng, còn cái này của nàng ta, anh vừa đọc vừa nói. Đôi khi anh đoán đúng, đôi khi đoán sai bét, khiến Genji hết sức

thích thú, nhưng có hỏi thì chàng chỉ đáp lại cộc lốc, không hở chút bí mật mảy may.

“Lẽ ra tôi phải đòi xem tập thư của anh. Chắc là dầy cộp.”

Đọc xong, tôi sẽ mở toang các ngăn đựng thư của tôi cho anh xem”. “Tôi sợ rằng chẳng có gì đáng để anh xem”. – Tō no Chūjō ng ẩ tr ầm ng ẩm. “V ớ i phụ nữ thì cũng như v ớ i mọi thứ khác: những người hoàn thiện hoàn mỹ, chả có là bao. Đó là một sự thật đáng buồn mà năm tháng đã dạy cho tôi. Thoạt tiên, cung cách của họ cũng khá t ươ m t ươ m: mảnh thư nho nhỏ, lời đáp thế này thế nọ gọn gàng, tất cả bọn họ tỏ ra ta đây có xúc cảm, có giáo dục. Nhưng khi muốn lựa ra được những người thực sự tài hoa lỗi lạc thì thôi! Anh thấy trên danh mục của anh chả có bao l ẩ m. Người nào cũng có những trò b ớ p b ớ m v ấ t v ẫ n mà họ thi th ố triệt đ ể , nhạo c ộ t đ ố i thủ, tục t ầ u đến nỗi khiến đôi lúc anh phải đ ỏ mặt. Cha mẹ họ có mưu đ ồ xây đắp cho họ một tương lai rực rỡ, che giấu họ cho khuất mắt người đời r ấ b ắ n ra một cái tin, rằng họ tài giỏi thế này, rằng họ hoàn thiện thế kia; thế là anh háo hức, cuống cu ồ ng cả lên. Họ trẻ này, đẹp này, đ ể g ầ n này, vô tư này! Nhưng r ấ s ả o? Sống trong nỗi buồn chán, họ nhạt nh ẫ n của cha anh tí chút, và theo lẽ thường tình, họ bắt đ ầ u lao đ ầ u vào một thú tiêu khiển phù phiếm mà cho thế là phong lưu đài các. Phụ nữ họ khoe v ớ i anh đủ thứ chuyện v ề cái đó, che giấu nhược điếm, phô ra điếm mạnh làm như thế trên trời dưới đất chỉ có họ. Anh không thể coi họ là kẻ nói đ ố i, anh bắt đ ầ u dan d ứ u v ớ i họ, và r ấ s ự đời bao giờ cũng là thế, “có g ầ n mới biết! Ba voi không được bát nước xáo.”

Tō no Chūjō thở dài, một tiếng thở dài rõ ràng là do kinh nghiệm trường đời. Một số, chứ không phải tất cả, những gì anh nói đ ầ u phù hợp v ớ i kinh nghiệm riêng của Genji. Chàng mỉm cười, nói: “Anh đã t ấ n công cô nàng nào đó r ấ đ ầ m ra v ớ m ộ ng chứ gì?”

“Có mà điên r ồ mới đi chú ý đến một phụ nữ như vậy? Mà trong bất cứ trường hợp nào, tôi nghĩ phụ nữ không có ưu điếm gì thì cũng hiếm hoi như phụ nữ không có lỗi l ầ m vậy. Nếu một phụ nữ thuộc vào một gia đình danh giá, được trông nom dạy dỗ chu đáo, thì những đi ề u cô ta chả đáng tự hào được giấu kín, thế là cuộc đời cô ta cũng khá suôn sẻ. Ở cấp trung lưu, mỗi người phụ nữ có những ý hướng riêng nho nhỏ, và có hàng ngàn cách

để phát hiện ra chúng. Còn ở cấp hạ lưu, thì thôi! Miễn nói, ai thực sự chú ý đến họ?”

Anh ta tỏ ra biết đủ mọi chuyện. Genji cảm thấy tò mò hứng thú, bèn hỏi. “Anh nói đến ba tầng lớp”, chàng nói, “nhưng liệu có dễ phân biệt không? Có những bà sinh trưởng trong gia đình danh giá nhưng rồi sa ngã trên đường đời; có những người chỉ có tên tuổi địa vị xã hội gì nhưng lại ngoi lên địa vị cao, tự họ xây lâu son gác tía như định ở đó suốt đời. Làm thế nào anh có thể liệt những người đó vào hệ thống của anh, nếu chiếu theo từng tiêu chuẩn một?”

Câu chuyện đang tới đó thì xuất hiện hai triều thần trẻ, một sĩ quan vệ binh và một quan chức bộ lễ, theo hầu nhà vua lúc Người về cung. Cả hai đều là những kẻ nhiệt tình trong chuyện yêu đương và đều là những tay kể chuyện giỏi. Như thế đang đợi họ, Tō no Chūjō mời họ cho biết quan điểm về vấn đề bạn anh vừa hỏi. Cuộc tranh luận cứ theo đà mà mở rộng thêm bao gồm một số những điểm khá rắc rối.

“Những kẻ mà mới đạt tới địa vị cao,” một trong hai người mới đến, nói “không được đánh giá ngang hàng với những kẻ chính gốc”. Và những kẻ sinh ra trong tầng lớp quyền quý nhất nhưng vì lý do này khác, không có được sự hỗ trợ phải chăng – thì về mặt trí tuệ, họ có thể cũng tự hào và cao quý như bao giờ, nhưng họ không thể che giấu sự kém cỏi của họ. Mà đã thế thì thiết nghĩ, nên liệt họ vào tầng lớp trung gian theo như công tử nghĩ.

“Có những người mà gia đình hoàn toàn không thuộc tầng lớp cao nhất, nhưng bỏ đi xa làm ăn ở các tỉnh. Họ có địa vị của họ trên đời tuy rằng có đủ mọi thứ khác biệt nho nhỏ trong đám họ.

Một số bọn họ có thể thuộc vào bất cứ danh sách nào. Tôi đây, tôi bằng lòng lấy một phụ nữ thuộc gia đình trung lưu hơn là một người chỉ có cái dòng dõi chứ chả có gì khác, gọi là có tiếng mà chả có miếng. Hãy nói đến một ai đó mà người cha chỉ gần gần là cố vấn chứ chưa hoàn toàn là cố vấn. Một người có tiếng tăm là tử tế, xuất thân từ một gia đình cũng khá tử tế và có thể sống sang trọng thế nào đó. Người như vậy có thể rất dễ mến. Tôi nghĩ, với nhiều những phụ nữ loại đó, khó mà tìm ra lỗi lầm của họ. Khi họ đi vào hầu hạ ở triều đình, họ là những người biết cách xoay xử

khiến những ân huệ bất ngờ rơi xuống họ. Tôi đã thấy khối trường hợp như vậy.”

Genji mỉm cười “Đã thế thì người ta chỉ nên lấy bọn con gái có tiền, có của thôi, hay sao?”

“Tôi nghĩ ai khác có thể nói thế, chứ anh thì...” Tō no Chūjō nói “Khi một người phụ nữ vừa có địa vị cao sang vừa có danh giá không tì vết”, – người kia nói tiếp, “nhưng lại có cái gì đó sai trái trong sự giáo dục trước kia, cái gì đó hư hỏng trong cung cách cô ta tự đề cao mình, các ông lấy làm lạ tại sao có thể có chuyện đó xảy ra. Nhưng khi mọi điều kiện đều thích hợp mà cô gái cũng khá xinh đẹp, cô có thể coi như được bảo đảm. Chẳng có lý do để phải ngạc nhiên. Những phụ nữ như vậy vượt quá tầm vóc của những loại người như tôi, nên chỉ họ đang ở đây, tôi cứ để mặc họ ở đấy, nghĩa là ở địa vị cao nhất trong tầng lớp cao. Có những phụ nữ đẹp ời là đẹp nhưng sống tiêu ma ngày tháng nơi bùn lầy nước đọng⁹ và khó có ai thậm chí biết có họ trên đời này. Thật khó mà quên đi nỗi ngạc nhiên đầu tiên khi thấy họ. Còn đây nữa, có cô gái sống với một bố già béo phì quàu quạu luộm thuộm, bên cạnh những anh em cục mịch thô lỗ, trong một ngôi nhà có may ra thì cũng gọi là tạm tạm; giữa chốn phòng khuê âm thầm, cô vẫn giữ được vẻ kiêu hãnh, vẫn tỏ ra khéo léo trong những việc tầm thường nhất. Anh nghe phong thanh về cô ta và tuy tài hoa của cô chẳng là mấy nó vẫn ám ảnh tâm trí anh. Cô ta đâu có thể sánh ngang được với kẻ giàu sang phú quý, dĩ nhiên rồi, nhưng cô ta có duyên. Không dễ gì mà bỏ qua được.”

9. Dịch ý. Nguyên văn là “sau đám cỏ rối rắm, lộn xộn”

Ông ta nhìn thẳng vào người bạn cùng đi, anh thanh niên ở bộ lễ. Anh này lặng im, tự hỏi không biết có phải người ta đang ám chỉ đến các chị em gái của anh không. Genji có vẻ đang nghĩ rằng thật đáng buồn là ở chốn cao sang nhất ít có người phụ nữ để mình bỏ công vấn vương. Chàng đang mang chiếc áo lót trắng mịn ngoài phủ qua loa một chiếc áo triêu thần: Lúc chàng đang ngồi trong ánh đèn, uể oải tựa vào tay ghế, các bạn chàng gần như mong muốn chàng là một phụ nữ. Xem ra, ngay cả các bà các cô quyền quý nhất trong đám quyền quý cũng không thể sánh được với chàng.

Cuộc chuyện trò vẫn sôi nổi xoay quanh các phụ nữ khác nhau “Một người đàn ông ngắm nhìn những người phụ nữ, thấy về mọi mặt họ đều chẳng có gì đáng chê trách”, người sĩ quan cận vệ nói, “nhưng đến lúc phải chọn cho được một người tài sắc vẹn toàn thì vấn đề không đơn giản. Cũng như một vị vua thấy bối rối khi phải tìm quan tể tướng có đủ tài kinh bang tế thế. Người ta có thể rất sáng suốt, nhưng không ai một mình mình có thể cai trị được. Bên trên được người dưới giúp đỡ, bên dưới làm theo ý bên trên, và cứ thế, công việc được tiến hành qua thỏa thuận và nhân nhượng. Nhưng chọn một người phụ nữ để gánh vác việc nhà việc cửa thì đây, có bao nhiêu điều rắc rối cần phải xem xét. Giá trị cân bằng với khuyết điểm, bên cạnh cái tốt có cái xấu, và thậm chí có những người phụ nữ biết rằng mình chẳng tài sắc vẹn toàn gì nhưng vẫn làm ra vẻ ta đây là của hiếm. Tôi không muốn các ông nghĩ tôi là kẻ trác táng muốn thử họ cho trải mùi đời. Nhưng vấn đề khó, là tìm ra một người phụ nữ hoàn thiện nên chỉ có vẻ như tốt nhất là tìm thấy được ai đó không cần đến sự giáo dục và rèn luyện, ai đó mà ngay từ đầu đã có phẩm chất cao quý. Người đàn ông nào mà lăm le cuộc tìm kiếm với tất cả những ý nghĩ đó trong đầu óc, sẽ phải chấp nhận một cuộc tìm kiếm lâu dài.

“Y chỉ bắt gặp một người phụ nữ không hoàn toàn vừa ý mình nhưng y cũng hứa hẹn này nọ rồi thấy khó mà từ bỏ cô ta. Thiên hạ ca ngợi lòng trung thực của y và bắt đầu nhận ra những ưu điểm ở người phụ nữ; mà sao lại không nhỉ? Nhưng tôi đã biết họ tất tật, và tôi đắm ngò trong đám họ, liệu có những mẫu thật sự cao hơn hay không. Chúng tôi đã thế, còn các vị – là những trang quý tộc đứng quá xa trên chúng tôi, các vị nghĩ làm sao? Các vị sẽ thế nào? Chọn lựa ai đây xứng đáng với các vị?”

“Có những phụ nữ khá đẹp và khá trẻ, và trau trịa ngắm vuốt, tưởng hồ không một hạt bụi nào được phép rơi vào người họ. Khi họ viết thư, họ chọn những lời lẽ vô hại nhất, còn mực thì nhạt đến nỗi người đàn ông khó đọc nổi. Anh đến với cô nàng, hy vọng nhận được một câu trả lời thực. Biết thế, cô liền bắt anh đợi chán chết rồi cuối cùng thì cho anh một hai tiếng gần như là tiếng thì thầm không nghe nổi. Cái thông minh của họ là họ giỏi che giấu khuyết điểm.

“Có những người phụ nữ dịu dàng ẻo lả có thể đang tỏ ra rất quan tâm đến một anh đàn ông. Anh đàn ông thích vậy, kết quả là ngay khi đó người phụ nữ lại làm bộ làm tịch. Cái khổ đầu tiên khi tìm hiểu phụ nữ là như vậy đó.

“Trong vấn đề quan trọng nhất, vấn đề trông coi việc tề gia nội trợ, người đàn ông có thể thấy vợ mình có quá nhiều xúc cảm, lời ăn tiếng nói thì nhỏ nhẹ kèm theo những câu châm ngôn tao nhã. Nhưng thử hỏi, đây là cái loại công việc nội trợ gì, khi mà người phụ nữ cứ lảng xảng suốt ngày trong nhà, tóc tai búi ngược lên, không chú ý đến cái vẻ bề ngoài, cốt sao mọi thứ trong nhà được ngăn nắp? Có những đi đâu anh nghĩ ra, có những đi đâu anh đã nghe đã thấy khi giao du, cách xử sự của đồng nghiệp trong chốn riêng tư và ở nơi công chúng, những đi đâu vui đi đâu buồn. Anh ta có nói với người ngoài cuộc không? Dĩ nhiên không. Anh những thích ai đó ở sát nách, ai đó hiểu anh ngay lập tức. Nhưng ai hiểu? Anh mỉm cười rồi ứa nước mắt. Hoặc giả một số chuyện gì đó ở trong triền khiến anh tức giận, những đi đâu mà anh không chịu nổi. Nói chuyện những cái đó với một phụ nữ như thế thì ích gì? Anh ta quay lưng lại với cô, và mỉm cười, và thở dài và lẩm rẩm thế nào đó với chính mình. “Em xin lỗi!”. Cô ta nói vì cuối cùng đã nhận ra. Cái mà anh đang tìm kiếm đâu phải là cái vẻ lúng túng của cô ta?

“Khi một người đàn ông chọn lựa kỹ càng một cô vợ dịu dàng, nom như trẻ con, dĩ nhiên là anh ta phải lo đến việc dạy dỗ cô, bỏ khuyết những thiếu sót cho cô. Thậm chí nếu có lúc nào đó cô ta có vẻ không được nhen nụi, anh ta vẫn cảm thấy cố gắng của anh không uổng. Khi cô ngồi bên cạnh anh ta, vẻ duyên dáng dịu dàng của cô khiến anh quên hết các khuyết điểm của cô. Nhưng khi anh ta ở xa, sai người đến bảo cô ta làm việc này việc

nọ, thì rõ ràng rành rành, dù cái việc có nhỏ nhoi đến mấy, cô ta vẫn không biết xoay xở ra làm sao.

“Tôi tự hỏi chẳng may một phụ nữ có chút lạnh nhạt và vô tình, có lúc nào đó lại có vẻ dễ ưa hay không.”

Thái độ của anh ta tỏ rõ anh đã biết tất thảy các loại phụ nữ; và anh thờ dãi, không tài nào đưa ra được một ý kiến dứt khoát.

“Không, ta đừng bận tâm quá nhiều đến địa vị và sắc đẹp. Ta hãy thỏa mãn với một người phụ nữ không đòi hỏi nhiều, không kỳ cục quá đáng. Tốt nhất chúng ta nên nhắm một cô gái trầm lặng, chín chắn. Nếu cô tỏ ra có tài năng bất thường thì thế này – cứ coi đó là một phần thưởng bất ngờ. Mặt khác cũng đừng quá bận tâm với việc sửa chữa những khuyết điểm cho cô ta mà làm gì. Nếu cô ta tỏ ra đứng đắn chín chắn, không hay nổi tam bành lên, thì lúc đó, các vẻ duyên dáng cứ tự nhiên mà lộ rõ.

“Có những người hay phô ra với thiên hạ một sự trầm tĩnh bề ngoài (kiểu đàn bà) làm như thể họ không bao giờ nghe đến một lời ca thán. Họ có vẻ cực kỳ bình tĩnh. Thế rồi khi đã không cố nén được nữa họ bèn để lại cho hậu thế những ghi chép khủng khiếp, những vần thơ rục rủa, các loại những vật lưu niệm đánh thức những kỷ niệm hãi hùng, và rồi họ vào núi đi tu hay ra bờ biển vắng vẻ nào đó. Thuở còn thơ ấu, tôi đã nghe phụ nữ đọc truyện lãng mạn, tôi đã hòa tiếng khóc thút thít với họ và nghĩ rằng tất cả các cái đó đều rất buồn, sâu sắc và khuấy động lòng người. Bây giờ tôi sợ rằng đó là chuyện có phần nào vờ vịt.

“Thực ra kẻ cũng ngốc là lánh xa và từ bỏ một con người hết sức tử tế và dễ thương. Y có thể phạm một vài sai trái nhỏ nhỏ, nhưng xa lánh mà không hiểu đến tình cảm chân thật của y, xa lánh không mục đích nào khác là hy vọng làm khổ y, – đó quả là một thứ kỷ niệm chẳng vui vẻ gì mà phải giữ riết lấy. Cô ta say sưa nghe ca tụng mình, thế rồi, cô ta đi tu. Khi đã vào nhà tu, cô ta chắc chắn nghĩ mình đã sớm tỉnh ngộ, không còn luyến tiếc gì cõi trần tục lụy.

Các nữ tì đến thăm cô ta. Cảm động biết bao họ nói “Nàng đừng cảm làm sao!”

Nhưng chẳng bao lâu cô ta thấy không hoàn toàn bằng lòng với mình như trước nữa. Anh chàng kia vẫn lưu luyến vương vấn với cô, nghe tin những gì đã xảy ra; và anh khóc, chắc chắn rằng những người hầu cũ của mình sẽ bần tin này đến nàng, “ông nhà là một người rất đa cảm. Phải đến nông nổi như vậy, kẻ cũng đáng thương tâm.” Người phụ nữ chỉ có thể gạt đám tóc mới xén sang bên để lộ một khuôn mặt đầm đìa nước mắt. Cô ta cố gắng cầm nước mắt nhưng đâu có được vì quá luyến tiếc cuộc đời cô đã bỏ lại sau; và đức Phật cũng có thể không nghĩ rằng cô là người đã tẩy sạch lòng đục... Chắc hẳn bây giờ với các đức tin mong manh như thế, cô ta lại thêm gầy hờn hơn là nếu cô ta ở lại với chúng ta trong cái trần thế vẫn đục này.

“Sợi dây liên hệ giữa vợ chồng là sợi dây bền chặt. Giả dụ anh chàng đã lũng ra chỗ cô ta, đưa cô trở về Hối ức về những hành động của cô vẫn còn in đậm, và không tránh được, sớm muộn nó sẽ là nguyên nhân gây sự oán thù. Khi xảy ra những cơn tai biến, những rắc rối, nếu một người phụ nữ biết cố gắng nhắm mắt làm ngơ, được chẳng hay chớ, thì sợi dây liên hệ có thể bền chặt. Khi xảy ra những tai biến như tôi nói trên, hai người đàn ông và đàn bà vẫn còn mang vết thương do sự đổ vỡ để lại. Nhưng với người phụ nữ, thật là điên rồ khi để cho một chuyện yêu đương lãng nhãng nhỏ làm rối loạn đảo điên đến nỗi phơi trần sự oán thù của mình ra. Còn anh ta thì sao? Anh ta cũng có những chuyện nhăng nhít của anh ta nhưng nếu anh ta nhớ lại một cách trù mến những ngày đầu tiên của cả hai, của cả hai anh chị, thì ta có thể chắc chắn cô có vai trò quyết định. Một sự chấn động có nghĩa là sự kết thúc mọi sự việc. Cô ta nên bình tâm và rộng lượng, và khi có cái gì đó đến khuấy động sự oán thù, cô ta sẽ bày tỏ nó ra bằng những lời bóng gió tế nhị. Người đàn ông sẽ cảm thấy có tội và khéo léo sửa chữa cách cư xử của mình. Sự nhân hậu quá mức có thể khiến người phụ nữ có vẻ dễ bảo và tin tưởng một cách đáng yêu, nhưng nó cũng có thể khiến cô ta như thiếu hẳn một cái gì đó. Chúng ta đã có khá nhiều những ví dụ những chiếc tàu bị bỏ mặc cho sóng gió vùi vùi. Các vị có đồng ý thế không, nào?”

Tō no Chūjō gạt đầu. “Cái khó là đối với ai đó mà mình đặc biệt say mê, một ai đó xinh đẹp và quyến rũ, phạm một tội bất cần, nhưng lòng khoan dung của ta đem đến những điều lạ lùng kinh ngạc. Không phải bao giờ

cũng là thế, nhưng nói chung, tỏ ra độ lượng, biết đi ầu và kiên nhẫn, là tốt nhất.”

“Chính em gái mình nằm trong trường hợp này”. – anh tự nhủ – và anh khó chịu phần nào khi thấy Genji lặng im vì chàng đã buồn ngủ. Trong khi đó thì viên sĩ quan cận vệ vẫn tiếp tục cuộc nói chuyện. Tō no Chūjō quyết định nghe anh ta nói.

“Ta hãy đưa ra vài so sánh,” người cận vệ nói. “Ta hãy nghĩ đến tay thợ đẽo đồ gỗ mỹ thuật. Y đẽo gọt trau chuốt chúng theo như sở thích của y. Đó có thể chỉ là những đồ chơi, không có mẫu hoặc kế hoạch thực tế. Có thể chúng đều như nhau, đúng theo một cách thức cố định nào đó – chúng có thể mang một cái gì đó mới mẻ khi thời thế thay đổi và nom rất lý thú. Nhưng khi đụng đến đồ vật chính cống, một cái gì đó có giá trị thực sự mà một người bao giờ cũng muốn có bên mình thì – sự hoàn hảo của hình thức báo cho biết nó do bàn tay bậc thầy làm ra.

“Hoặc giả, ta hãy nhìn vào hội họa. Ở học viện, có một số bậc thầy. Không dễ gì phân biệt người giỏi với người kém trong đám những người làm việc theo những phác thảo cơ bản. Nhưng cứ tô màu vào đó mà xem, họa sĩ vẽ những đi ầu mà chưa ai từng thấy, nào là thiên đường, nào là cá vùng vẫy trong biển sóng to gió lớn, nào là những con thú dữ ở những vùng xa lạ, quỷ sứ và yêu quái – người họa sĩ tự mình buông thả theo trí tưởng tượng của y và vẽ ra để gây khiếp đảm hoặc kinh ngạc. Sẽ có ý nghĩa gì đâu, nếu như kết quả có vẻ xa cách phần nào so với cuộc sống thực? Nhưng tài năng của họ chỉ dừng lại ở chỗ đó còn khi tái hiện những vật chúng ta biết, núi, sông, nhà cửa gần và giống với của chúng ta thì thế nào? Những ngọn đ ể êm ả, nguyên sơ, phủ cây phải được vẽ tầng tầng lớp lớp, các chi tiết được đưa vào một cách nhẹ nhàng để gây một cảm giác thân mật tình cảm. Còn cả cận cảnh nữa, còn khu vườn phía sau, các bức tường, cách bài trí đá, cỏ và nước. Chính bậc thầy tỏ ra cao tay ở chỗ đó. Có những chi tiết mà một họa sĩ kém cỏi không thể bắt chước được.

“Hoặc giả ta hãy xem thuật ngữ viết chữ đẹp. Một người không có tài cán bao nhiêu, có thể vạch ra đường nét chỗ cong chỗ thẳng để gây một ấn tượng về sự táo bạo và cao quý. Còn người khác, thì làm chủ được các nguyên lý và tập trung để viết, có thể không có những mảnh lới thủ thuật để lờ con mắt. Các vị chịu khó so sánh hai bên mà xem, sẽ rõ.

“Đó là nói đến những đi ều t ầm thường như hội họa và thuật viết chữ. Với những vấn đề của lòng người, thì còn rắc rối bao nhiêu! Tôi chả tin vào cái thứ tình cảm bề ngoài, mà nếu gặp dịp thích đáng là lộ ra ngay. Xin để tôi kể một chuyện đã xảy đến với tôi cách đây đã lâu lắm. Các vị có thể cho câu chuyện có chút dâm d ăng, nhưng xin nghe tôi nói cho hết ngọn ngành đã.”

Anh ta dịch sát lại Genji đã hết ngủ gà ngủ gật. Tay chống cằm, Tō no Chūjō ng ỡ đối diện, tr ầm tr ò chú ý lắng nghe. Dáng điệu của chàng thanh niên có cái gì đó hài hước, như thể chàng là một nhà hi ền triết thân ái vạch ra những sự thật sâu th ẳm của vũ trụ; nhưng vào những lúc như thế này, một chàng thanh niên không có ý che giấu những bí mật kín đáo nhất của lòng mình.

“Chuyện xảy ra h ồi tôi còn trẻ măng, không hơn tuổi một kiếm đ ồng. Tôi bị một phụ nữ quyến rũ. Cô ta thuộc loại người mà tôi đã nói trước đây, không phải là loại “chim sa cá lặn” ở trên đời. Với cái tính lang bang của tuổi trẻ, thoát tiên tôi không hề nghĩ lấy cô ta làm vợ. Cô ta là người để người ta lui tới thăm hỏi, không phải là người đáng cho tôi để ý nhiều. Có những đám khác khiến tôi quan tâm hơn. Cô ta ghen đến phát khiếp. Giá như cô ta hiểu biết hơn một chút! – tôi nghĩ thế, và muốn tránh mọi chuyện cãi cộ liên h ồi vô tận. Mặt khác, đi ều khiến tôi thỉnh thoảng sửng sốt đ ược một chút bu ồn bu ồn, là làm sao cô ta lại phi ền mu ộn về một anh chàng tép riu như tôi đây. Với thời gian tôi bắt đầu tu tỉnh lại.

“Để chi ều lòng tôi, cô ta cố gắng làm những đi ều không hợp với tài năng và tính chất của cô, cô ta đã quyết không tỏ ra thua kém ai ngay cả ở những việc cô ta chả có mấy khả năng. Cô ta chăm sóc h ầu hạ tôi chu đáo. Cô không muốn làm phật ý, hoặc làm trái ý tôi dù trong những đi ều nhỏ mọn nhất. Lúc đầu, tôi nghĩ là cô ta khá cương quyết, nhưng cô đã tỏ ra dễ bảo, quy lụy. Luôn luôn cô ta nghĩ cách che giấu những khuyết tật ở sắc đẹp của mình, sợ rằng chúng có thể khiến tôi lảng tránh. Cô ta làm những gì cô có thể để thu mình lại, và tránh gây phi ền hà cho tôi. Cô tỏ ra là một mẫu mực của lòng nhiệt thành. Tóm lại, cô chả có gì thiếu sót, trừ cái đi ều là cô ta dễ ghen.

“Tôi tự nhủ, cô ta cần đến tôi, cần đến mức dâm sợ hãi, và nếu tôi gây cho cô ý nghĩ rằng tôi có thể đang định bỏ cô ta, thì cô ta có thể bớt đa nghi hơn

một chút. Nếu cô ta thật sự muốn ăn ở với tôi mà tôi lại gợi ý đến một sự đổ vỡ kè bên, lúc đó cô ta có thể sửa chữa. Tôi xử sự với một sự lạnh lùng có suy xét, và cũng như bao giờ, khi sự oán hận của cô ta bùng nổ, tôi nói: “Thậm chí sợi dây ràng buộc bền chặt nhất giữa vợ và chồng cũng không thể đạt một giá trị không giới hạn cho sự việc này. Có lúc nào đó nó sẽ đứt, vợ chồng sẽ không còn gặp lại nhau nữa. Nếu như cô muốn đẩy sự việc tới một ngõ cụt như vậy, thì cứ việc nghi ngờ tôi như xưa. Còn nếu như cô mong muốn chung sống với tôi trong những năm trải ra trước mắt chúng ta, thì hãy ráng mà chịu đựng những thử thách sắp tới, cho dù khó khăn đến mấy, và hãy nghĩ rằng chuyện đời là thế. Nếu cô tìm được cách để bỏ thói ghen tuông đi, thì lòng thương yêu của tôi chắc chắn mỗi ngày thêm đậm đà. Có lẽ tôi sẽ xoay sở để vào làm một công sở cũng khá quan trọng, cô sẽ đi theo tôi, lúc đó cô chẳng cần phải lo đến ai là kinh địch của mình”. Tôi rất lấy làm bằng lòng với mình. Tôi cứ trở tài ăn nói giỏi giang như một ông giáo vậy.

“Nhưng cô nàng chỉ mỉm cười”. Ồ, việc gì mà phải vất vả đến thế để chịu đựng cái địa vị hèn mọn của anh và chờ đợi cái lúc anh làm ông lớn. Cái khó hơn, là sống qua ngày đoạn tháng trong niềm hi vọng rỗng tuếch hơn tiên là anh sẽ lo cho được cái thân anh, sửa chữa những thói tật hậu bất nhất của anh... Anh nói có lý đấy. Có thể đây là lúc chia tay.

“Tôi cúi, cô ta bộp chát ăn miếng trả miếng. Rồi, bất thành linh, cô nắm tay tôi và cắn ngón tay tôi.

“Tôi mắng cô ta một cách kỳ quặc thế nào đó. “Cô chửi tôi và bây giờ làm tôi bị thương. Cô nghĩ rằng cứ như thế này, tôi có thể vác mặt vào triều được hay sao? Như cô nói, tôi là đứa chả có địa vị gì và bây giờ, bị thương thế này, tôi làm sao dẫn thân vào đời được? Thôi thế là hết, chỉ còn có nước làm thầy tu. Cuộc gặp gỡ này là lần cuối cùng, tôi nói và cong gập ngón tay, tôi bỏ đi.

Bao nhiêu chuyện giữa chúng ta, tôi coi là đã hết,
Một ngón tay, than ôi, không tính vào những mất mát của cô.

“Tôi bỏ câu thơ lại, và nói thêm rằng bây giờ thì nàng không có gì phải phàn nàn nữa.

“Cô ta cũng có câu thơ của mình. Cô rưng rưng nước mắt:

Cứ tin chắc, em cũng tự em tính số những mất mát của em,
Đổi lại một ngón tay bị cắn, liệu có phải cắn đi tất cả?

Tôi không có ý định thực sự bỏ cô ta, nhưng ngày tháng tôi cứ đi lang thang hết nơi này đến nơi khác, chẳng buồn gửi thư cho cô ta. Thế rồi, vào một buổi tối cuối năm, sau một buổi diễn tập chuẩn bị buổi hội Kamo, lúc chúng tôi lên đường về nhà thì mưa tuyết rơi xuống. Về nhà! Quả thật tôi chẳng biết đi đâu nếu không đi tới nhà cô ta. Ngủ một mình ở cung điện thì chẳng thích thú nổi gì, mà nếu tôi tới thăm một phụ nữ đa cảm, biết đâu tôi bị để chết lạnh trong khi mưa tuyết bay. Thế là, tôi muốn ghé thăm lại cô ta, và xem tâm trạng cô hiện nay như thế nào. Tôi gạt tuyết, hướng tới nhà cô. Thật ra thì tôi cảm thấy hơi xấu hổ, nhưng tự nhủ rằng tuyết trên áo khoác tôi đang tan đi chắc phải làm tan biến nỗi oán hận của cô. Một ánh đèn tù mù xoay về phía tường, và một chiếc áo dài cũ bằng lụa dày đang trải rộng để hong ấm. Rèm đã cuốn lên, mọi thứ đều gọi cho biết cô đang đợi tôi.

“Nhưng không thấy bóng cô ở đâu. Tối hôm đó cô đã đi về ở với bố mẹ – bọn nữ tì nói. Tôi cảm thấy đau khổ như thế nào khi cô cứ mãi im hơi lặng tiếng, không gửi cho tôi những vần thơ tình hoặc những nỗi niềm thắc mắc yêu đương. Tôi tự hỏi, tuy không tin cho lắm, không biết cô ta hờn ghen như vậy phải chăng để cố tình gạt bỏ tôi; nhưng giờ đây tôi thấy chiếc áo cô phơi ra ngoài với màu sắc và kiểu mẫu chăm chút hơn thường lệ, in hệt như những cái mà cô biết tôi thích. Thậm chí ngay cả bây giờ khi rõ ràng là tôi đã ruồng bỏ cô, cô vẫn sẵn sóc đến những nhu cầu của tôi.

“Và cứ thế, bất chấp hoàn cảnh éo le này, tôi vẫn tin rằng cô không có ý định bỏ tôi. Tôi tiếp tục gửi thư, cô không phản đối và cũng không gây cho tôi ấn tượng là cô cố tình không ra mắt để làm khổ tôi. Trong thư đáp lại, cô bao giờ cũng giữ ý không tỏ ra giận dữ hay xúc phạm tôi. Tuy nhiên cô cứ nhắc đi nhắc lại cô viết: “Em không thể quên được hành vi trước đây của chàng. Nếu chàng chịu an cư lập nghiệp em sẽ rất sung sướng được làm bạn với chàng. Chắc chắn lúc đó chúng ta sẽ không xa nhau”. Tôi nghĩ, phải cho cô ta một bài học khác mới được. Nếu cần, hai bài. Tôi bèn trả đũa: “Ta chẳng có ý định sửa chữa lần lỗi gì hết, ta có quyền tự chủ của

ta”. Cô buồn bã – là tôi suy ra thế – và sau đó chẳng hề báo trước, cô mất. Tôi đã chơi một trò chơi độc ác.

“Cô là một phụ nữ tài năng khiến tôi có thể phó thác tất thảy cho cô ta. Tôi vẫn mãi hối tiếc những gì tôi đã làm, lẽ ra tôi đã có thể bàn luận với cô những điểu tằm thường cũng như những điểu quan trọng. Về tài khéo léo biết nhuộm màu, có thể so sánh cô với công chúa Tatsuta – mà so sánh như thế đâu có phải là lỗ bịch – và trong đường kim mũi chỉ, cô có thể sánh tầy công chúa Tanabata¹⁰.

10. Nữ thần bảo trợ mùa thu và do đó bảo vệ việc nhuộm màu và thêu dệt. Nàng và người yêu – một anh chăn gia súc (sao Altair và Vega) gặp nhau hàng năm vào ngày mùng 7 tháng Bảy.

Anh thanh niên hết thở ngắn lại thở dài.

Tō no Chūjō gật đầu. “Gác sang một bên cái tài của nàng về đường kim chỉ, thiết nghĩ anh đang tìm kiếm ai đó cũng chung thủy như công chúa Tanabata. Và nếu người đó có thể thêu thùa như công chúa Tatsuta thì thế này, có thể là một lần nữa, lòng chung thủy anh không sánh ngang được với nàng. Khi mà các màu sắc của chiếc áo dài không xứng hợp với tiết trời, với hoa mùa xuân, với màu sắc mùa thu, khi mà chúng mơ hồ và xỉn như thế nào đó, thì lúc ấy mọi cố gắng đều cũng phù phiếm như sương mù. Với phụ nữ cũng như vậy. Trên đời này, không dễ gì mà tìm thấy một người vợ mười phần vẹn mười. Chúng ta đang đeo đuổi một lý tưởng nhưng không tìm ra nó, có thể thôi.

Viên sĩ quan cận vệ nói tiếp. “Có một nàng khác. Tôi gặp nàng cũng khoảng thời gian đó. Nàng dễ thương hơn người phụ nữ mà tôi vừa kể với các vị. Mọi thứ có liên quan đến nàng đều biểu lộ sự tinh tế. Những bài thơ, những tự dạng của nàng khi viết thư, cây đàn koto mà nàng bấm lên một làn điệu – tất thấy đều tỏ ra xứng đáng. Nàng thông minh, thông minh ở đôi bàn tay, thông minh ở lời ăn tiếng nói. Đến vẻ mặt cũng thông minh. Ngôi nhà của người phụ nữ hay ghen tuông đã có vẻ như là nơi tôi thực sự gọi là tôi, nhưng thỉnh thoảng tôi bí mật tới lui nhà người phụ nữ kia và rất quyến luyến nàng. Người phụ nữ ghen tuông đã mất, tôi tự nghĩ không biết sau đó sẽ làm gì. Tôi buồn bã, cái đó dĩ nhiên, nhưng một người đàn ông không thể sống mà cứ buồn mãi mãi. Tôi đến thăm nàng kia thường xuyên hơn. Nhưng ở nàng có cái gì đó quá hơi đom đóm. Tôi dần dần biết nàng rõ hơn, và nghĩ rằng nàng không phải là loại phụ nữ không đáng tin cậy, thế là tôi ghé thăm thưa hơn. Tôi biết tôi không phải là khách bí mật duy nhất của nàng.

“Một buổi tối mùa thu trăng sáng vàng vạc, tôi được may mắn rời triều đình cùng với một người bạn. Anh lên xe cùng tôi đi về nhà cha tôi. Theo anh ta nói, anh ta rất quan tâm đến một ngôi nhà mà ở đó anh chắc chắn rằng có người đang chờ đợi. Tình cờ nó nằm trên đường tôi đi.

“Qua kẽ hở trên một bức tường tôi có thể nom thấy mặt trăng tỏa sáng trên mặt đêm. Kể cũng hơi buồn nếu không nấn ná lại được một lúc ở một điểm mà mặt trăng có vẻ như sáng ngập hơn bất cứ ở đâu và bởi vậy tôi

theo sau anh bạn ra khỏi xe. Rõ ràng đây không phải là lần đầu tiên anh thăm viếng nhà này. Anh bước nhanh lên hiên, ng ẩ ở gần cổng và ngược nhìn tr ăng một lúc. Các khóm cúc đang độ đậm bông, tuy có bị sương giá kh ẽ động tới, và các lá đỏ rung rinh duyên dáng trong giờ mùa thu. Anh rút ra một chiếc sáo, và thổi một làn điệu r ồi hát bài “Giếng nước Asuka” và nhiều bài hát khác. Dịu dàng hòa vào tiếng sáo, từ đâu vọng tới những tiếng đàn koto¹¹ du dương. Chắc hẳn tiếng đàn đã ngân lên trước, và nó đang chờ đợi. Cung đàn *ritsu*¹² phát ra một âm thanh vui vẻ từ một bàn tay phụ nữ ở phía sau bức màn, tiếng đàn hòa ngọt ngào vào ánh tr ăng trong.

11. Đàn Nhật Bản sáu dây

12. Như gam thứ châu Âu

“Anh bạn của tôi thích thú tiến về phía các bức màn.

“Tôi thấy chưa có ai đã phá một lối đi tới các lá vàng của nàng,” anh ta nói, có phần châm biếm. Anh ngắt một bông hoa cúc, luồn nó xuống dưới bức màn.

Nhà đẹp cho đàn cho trăng,
Liệu có đón nhận khách thăm hững hờ?

“Hỏi thế này xin nàng bỏ qua cho. Nàng không nên hà tiện tiếng nhạc. Người đang lắng nghe, tuyệt nhiên không phải là kẻ vô tình.”

Quả là anh ta hay đùa vui. Người phụ nữ cất giọng ngâm thơ của chính mình, và tiếng của nàng có vẻ đưa đẩy bóng gió và đùa nghịch nữa.

Lá cây không dám thách,
Gió mùa đông giận dữ,
Lẽ nào em cản trở,
Tiếng sáo hòa gió kia?

“Không biết trước, mà là lẽ tự nhiên, mình đang làm ai đó phật lòng, nàng chuyển sang một làn điệu nhí nhảnh hơn. Tuy phải thừa nhận nàng có tài, nhưng tôi vẫn lấy làm khó chịu..

Nếu, thỉnh thoảng trao đổi những câu đùa cợt với những phụ nữ đờng bóng và phù phiếm thì kẻ cũng thú vị miễn là đừng để cho sự việc quá trớn. Nhưng đây là chốn thâm nghiêm, ngay dù cuộc thăm viếng chỉ là một dịp đặc biệt, sự việc có vẻ đã đi quá xa. Tôi xin vào đó để tạ lỗi và từ biệt nàng.

“Khi nhìn lại hai sự việc, tuy còn trẻ tôi vẫn cho rằng người phụ nữ thứ hai không thuộc loại đáng tin. Không nghi ngờ gì rằng cùng với năm tháng trôi qua, sự thận trọng cũng theo đó mà tăng thêm. Những sự vật bấp bênh mà thân thiết – giọt sương rơi khi cành *hagi* nghiêng ngả, hạt mưa móc tan đi khi cành tre đứng đưa – chắc chắn là có thể lý thú trong chốc lát. Công tử còn bảy năm phải trải qua trước khi bằng tuổi tôi,” anh ta nói với Genji. “Cứ đợi đây và cậu sẽ hiểu. Biết đâu cậu sẽ nghe theo ý kiến khuyên bảo của một người chẳng quan trọng gì, và tránh được những người dễ quyến rũ.

Không chống thì chầy họ sẽ sẩy chân vấp ngã, có làm gì đi chăng nữa, họ cũng không làm rạng danh cho một người đàn ông.”

Tō no Chūjō gật đầu, còn Genji cũng như bao giờ, chỉ mỉm cười như có vẻ đồng ý.

“Trong các câu chuyện mà anh kể, chuyện nào nghe cũng thảm hại” chàng nói:

“Để tôi kể các anh nghe câu chuyện về một người phụ nữ xuân ngọc mà tôi biết,” Tō no Chūjō nói. “Tôi kín đáo đi lại với nàng, tôi biết là cuộc tình duyên này chẳng kéo dài lâu được. Nhưng nàng rất đẹp, và thời gian trôi qua, tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi vẫn phải đi gặp nàng, cho dầu không thường xuyên cho lắm. Tôi có cảm tưởng rã ra nàng sẽ tùy thuộc vào tôi. Tôi chờ đợi những dấu hiệu ghen tuông. Không thấy mảy may. Nàng có vẻ như không cảm thấy sự oán trách thường giầy vò người phụ nữ khi người tình của mình thỉnh thoảng mới đến thăm. Sớm sớm chiều chiều, nàng cứ bình tĩnh chờ đợi. Ngày lại qua ngày, tình cảm của tôi thêm đậm đà, tôi nói xa nói gần cho nàng biết rằng nàng phải có một người đàn ông để nương tựa. Ở nàng có một cái gì đó rất thương tâm (nàng mồ côi cha mẹ) khiến tôi biết nàng chỉ còn có tôi mà thôi.

“Nàng có vẻ bằng lòng. Không bán khoán, tôi xa nàng trong một thời gian khá lâu. Thế rã – chỉ mãi sau tôi mới nghe nói – vợ tôi biết được việc này và giận dữ trách móc tôi. Tôi đã không biết mình đã trở thành nguyên nhân gây đau khổ. Tôi không quên nhưng trong một thời gian dài, tôi không viết cho nàng. Nàng cô đơn tuyệt vọng và đau buồn cho đứa con nàng ôm ấp. Một ngày nọ nàng gửi cho tôi một bức thư buộc vào một cây cầm chướng đại.” Giọng Tō no Chūjō run run.

“Thư nói thế nào?” Genji giục anh nói tiếp.

“Chẳng có gì đáng để ý lắm, nhưng tôi nhớ câu thơ của nàng:

Giấu người sơn cước đỡ rã,
Hỡi ai còn muốn đoái hoài làm chi,
Sương ời, hãy cứ nghĩ đi,
Bên cây cầm chướng, sương thì ngủ yên.

Tôi lại tới thăm nàng. Chuyện trò bắt đầu râm ran, thoải mái nhưng nàng có vẻ tự lự khi nhìn ra ngoài vườn đằm đằm sương. Hình như nàng đang khóc, hòa tiếng khóc than vào tiếng nỉ non của côn trùng mùa thu. Cảnh tượng đó chẳng khác một cảnh tượng trong một bản tình ca thuở trước. Tôi thì thầm một câu thơ:

Đám hoa kia mọc thẳng hàng,
Ta đâu có dám xem thường xem khinh.
Lòng ta tha thiết đĩnh ninh,
Bông cầm chướng đại một mình là yêu.

“Bông cầm chướng của nàng là đứa bé. Nhưng tôi nói rõ cho nàng hay, bông cầm chướng của tôi chính là nàng – bông cầm chướng đại mà bụi đất không thể làm vấy bẩn.”

Nàng đáp lại:

Sương đằm đằm tay áo quét bông cầm chướng đại,
Bão táp g ãn gào, nay đã tới tiết thu.

“Nàng vẫn trầm tĩnh chuyện trò rơi một giọt nước mắt, nhưng tỏ ra xấu hổ về mình và lo lắng về những lúc khó khăn. Tôi ra về lòng cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều. Rõ ràng nàng không muốn tỏ ra may mắn oán giận trước sự lơ là của tôi. Thế là một lần nữa, tôi lại bỏ bằng một thời gian dài mới tới gặp nàng. Lúc đến nơi, khi nhìn vào trong nhà, tôi không gặp thấy nàng đâu. Nàng đã biến mất.

“Nếu như nàng đang còn sống, thì chắc là trong một hoàn cảnh rất bấp bênh. Nàng không cần phải đau khổ đến thế nếu như h ồi chúng tôi sống cùng nhau, nàng nên tự đánh giá mình thấp hơn một chút¹³. Nàng không cần phải kiên nhẫn chịu đựng những lúc tôi vắng nhà, và tôi sẽ chăm lo đến nàng mãi mãi. Đứa con là một bé gái xinh đẹp. Tôi yêu thương nó tha thiết, nhưng không tài nào tìm ra dấu vết của nó.

13. Bản tiếng Pháp: ghen tuông một chút (ND)

“Nàng phải được liệt vào trong số các phụ nữ trầm lặng của các anh, được chứ? Nàng không để lộ cho tôi thấy một thoáng ghen tuông. Không biết những gì đang xảy ra, tôi không hề có ý định rời bỏ nàng. Nhưng kết quả là một sự khát khao vô vọng, hoàn toàn như thể tôi đã bỏ nàng. Tôi bắt đầu quên đi, nhưng còn nàng thì sao? Chắc thỉnh thoảng nàng phải nhớ đến tôi. Lòng đầy luyện tiếc, tôi nghĩ có lẽ nàng cũng nhớ được rằng không phải tôi đã bỏ nàng. Tôi sợ rằng nàng không phải là hạng phụ nữ mà người ta thấy có thể gắn bó được lâu.

“Người phụ nữ ghen tuông của anh chắc cũng đáng tưởng nhớ, nhưng kể ra nàng cũng làm cho ta chán ngán tí chút. Còn người thứ hai, tất cả các ngón đàn tài hoa của nàng không thể bù lại cái tính nhẹ dạ của nàng được. Còn con người mà tôi đã kể với các anh – chính vì không ghen tuông mà nàng gây mối ngờ vực, rằng có một người đàn ông khác xen vào cuộc sống của nàng. Thế đấy, sự đời nó là thế; trong ba người đó, ta không có đủ tư cách để tán thành bất cứ người nào. Các vị phải đi tới đâu để tìm những phụ nữ không có khuyết điểm, hòa hợp được đức hạnh riêng của cả ba người kia. Chẳng thà các vị hãy chọn Nữ Thần May Mắn¹⁴ rồi tự coi mình đã lấy được một nữ thánh!

Mọi người cười rộ.

Tō no Chūjō ngoảnh về phía chàng thanh niên ở bộ lễ. “Chắc anh cũng phải có những chuyện lý thú.”

14. Kiohijoten hoặc Srimahadev

“Ồ, xin lỗi. Làm sao kẻ đứng vào hàng địa vị nhỏ nhoi lại dám hi vọng được các vị chú ý?”

“Anh đừng nên để chúng tôi phải đợi.”

“Để cho tôi suy nghĩ một phút đã”. Có vẻ như anh ta đang dốc những ký ức ra. “Hồi tôi còn là học sinh, tôi có biết một nàng cực kỳ thông thái. Nàng ta là loại người đáng để ta tham khảo về những công việc chung, và nàng cũng có suy xét đứng đắn về những rắc rối nhỏ nhoi xảy ra trong đời sống riêng tư của người khác. Sự uyên bác của nàng đã khiến cho bất cứ nhà thông thái bình thường nào cũng phải hổ thẹn. Tóm lại, trước mặt nàng tôi kính sợ đến phải im thin thít.

“Tôi học với một ông thầy uyên thâm. Tôi đã nghe nói ông ta có rất nhiều con gái, và qua dịp này dịp nọ, tôi đã làm quen với nàng đó. Ông bố biết chuyện. Vừa đưa ra những cái chén dùng trong đám cưới, ông vừa kể đủ mọi thứ chuyện trong đó có một bài thơ Trung Hoa về đức hạnh của một người vợ nghèo. Tuy rằng không hẳn là phải lòng người con gái, tôi vẫn tỏ ra ưa thích nàng phần nào, và cảm thấy có phần vị nể người cha. Nàng hết sức chú ý đến những gì tôi đang cần. Nhờ nàng, tôi học được nhiều điếu đáng quý để bổ sung vào cái vốn hiểu biết của tôi và giúp tôi trong công việc. Thư từ của nàng viết bằng chữ Trung Hoa chân phương nhất, nét chữ rõ ràng. Tôi thấy khó mà nghĩ đến việc rời bỏ nàng, và với sự giúp đỡ của nàng, tôi đã biết xoay sở để tự viết được tạm tạm đôi điếu bằng tiếng Trung Hoa. Tuy rằng tôi không muốn tỏ ra là kẻ thiếu lòng biết ơn, nhưng không thể chối cãi được rằng một người không có học thức lại cảm thấy chán ngán như thế nào đó khi mãi mãi chịu thua kém vợ mình. Bất cứ kẻ nào ngu dốt như tôi cũng đều thế cả. Nhưng đối với các vị đây, là các nhà đại quý tộc, một người vợ cao tay như vậy liệu có ích gì cho các vị? Có lẽ các vị sẽ tự nhủ một việc ngớ ngẩn, vô nghĩa ấy thế mà mình bị o ép đến mức làm trái ý muốn của chính mình... Như thế mắc phải cái duyên cái nợ gì đấy ở kiếp trước...”

“Nàng ta có vẻ là một cửa hiểm”. Genji và Tō no Chūjō nóng lòng muốn nghe thêm.

Biết rõ rằng các vị quý tộc đang lấy câu chuyện của mình làm trò đùa, anh ta mỉm cười một cách hơi ma quái. “Một ngày nọ sau một thời gian khá lâu không gặp nàng, vì lý do này nọ, tôi đến thăm nàng. Nàng không có mặt trong căn phòng mà trước đây chúng tôi thường gặp nhau. Nàng khẳng khẳng đứng sau bức rèm kín mít để nói chuyện với tôi. Tôi nghĩ có thể nàng đang hờn dỗi, mà như thế thì ngớ ngẩn quá. Vả lại, nếu nàng đâm ra chấp nhận đến như thế, thì thôi, tôi đã có lý do để từ già. Nhưng đâu phải. Nàng không phải là người hay để lộ sự ghen tuông của mình ra. Nàng biết quá nhiều về người đời. Nàng giải thích một thôi một h ỏi những gì đang xảy ra, mà tất cả đều rất có lý có tình. Nàng phân tr ần thế này:

“Em bị khó ở vì bệnh sốt mũi. Mệt quá, em bị buộc phải uống thuốc lá cỏ. Vì cái mùi của nó rất khó chịu nên em không thể nào để ai đến gần. Nếu thoáng hoặc chàng có đi ều gì muốn sai bảo, có lẽ chàng cứ viết ra r ồi để nó nguyên ở chỗ chàng ng ồi.”

“Đến thế kia ư?” Tôi nói. Tôi không nghĩ được gì khác để nói thêm.

“Tôi sắp sửa ra về. Có lẽ vì cảm thấy hơi cô độc, nàng gọi với theo, giọng có vẻ gắt. “Lúc nào tôi thoát được cái mùi thuốc của nọ này, chúng ta sẽ lại còn gặp nhau.”

“Lao đầu ra đi như thế kể cũng ác, nhưng mà thăm viếng vào một lúc như thế này thì thật không ổn. Vả lại cũng đúng như nàng nói: mùi ở nàng toát ra cũng khá nặng. Tôi lại ra về nhưng nấn ná khá lâu để làm mấy câu thơ:

Nhện kia mách bảo rõ ràng,
Nên chi muốn đến thăm nàng thâu canh,
Chuyện sao rắc rối linh tinh,
Làm bạn với tôi với hành được chăng?

“Tôi không có thì giờ để buộc tội nàng là đã thẳng thừng đẩy tôi ra về

Nàng nhanh hơn tôi. Nàng đuổi theo tôi với một câu trả lời:

Trước đây ng ồi suốt thâu canh,
Đêm nay ng ồi với tôi hành, đã sao?

“Các vị phải thừa nhận rằng nàng đối đáp nhanh”. Anh ta đã xong câu chuyện.

Hai chàng công tử, Genji và bạn chàng, không ai có gì để kể. “Một chuyện bịa đặt hoàn toàn, từ đầu đến cuối, anh có thể kiếm đâu ra một phụ nữ như vậy? Chẳng thà ngồi một buổi tối yên tĩnh để nói chuyện trò với một cụ phù thủy”. Họ cho rằng chuyện đó quá đáng, và yêu cầu anh kể một chuyện gì nghe có lý hơn.

“Chắc hẳn là các vị không muốn một loại chuyện khác lạ hơn thế, phải không?” Và anh lặng im.

Viên sĩ quan cận vệ lại chỉ theo ý họ. “Ở đàn bà cũng như đàn ông, tệ nhất là kẻ cứ cố phô hết kiến thức nghèo nàn của mình ra. Ở một phụ nữ, cái tài cán ít được quý chuộng nhất, là vùi đầu vào xới *Tam Truyện* và *Ngũ Kinh*; nhưng mặt khác người phụ nữ nào có thể sống suốt đời mà không biết đến một điếu gì đó trong các việc công và tư? Một người phụ nữ linh lợi mực thước không cần phải là một học giả mới biết được khối điếu. Tệ nhất là những kẻ nguếch ngoác viết chữ nho nhanh đến nỗi cứ là liến láu, rồi nhỡ nhét cho bọn phụ nữ hết thư này đến thư khác, mà chẳng biết để làm gì.

“Các anh nói “Cái con người sao mà nhắng nhít! Nếu như cô ta chỉ nắm vững được một ít điếu nho nhỏ của phụ nữ thì hay biết mấy. Tiếc rằng ngay cả các phu nhân quyền quý nhất cũng thường khi phạm lỗi lầm đó.

“Rồi còn có cô nàng lại tưởng tượng mình là nữ thi sĩ. Nàng ngập đầu vào các văn tuyển, mới viết dòng đầu tiên thì đã trích dẫn văn cổ. Tự chúng, văn cổ cũng lý thú thật, nhưng vấn đề là đặt vào đâu cho khỏi lạc lõng. Với một người đàn ông, đọc một dòng đầu tiên đó cũng đã thấy ngán nhưng y sẽ bị gán cho là vô tình nếu y không trả lời, mà đừng hòng đòi được tôn trọng nếu y không trả lời theo kiểu tương tự. Đến ngày Hoa Ngũ Sắc, anh ta mừng quýnh đi vào triều và chẳng kịp ngó ngang gì đến Hoa Ngũ Sắc gì sốt. Nhưng kia, nàng lại lù lù ở đấy đưa ra những trích dẫn tế nhị về cây ngũ sắc. Vào ngày Hoa cúc¹⁵, đầu óc anh chẳng còn biết gì đến cái gì ngoài bài thơ Trung Hoa mà anh phải đem ra họa lại trong ngày, nhưng cô nàng đang ở đấy với bài thơ gì gì đó nói về hạt sương trên hoa cúc. Một bài thơ lẽ ra thì thú vị và thậm chí cảm động nữa, nhưng đem thơ vào một ngày

kém vui thì quá lạc lõng và do đó phải nên gạt bỏ. Một phụ nữ ứng tác vội vã một bài thơ vào một lúc chẳng nên thơ chút nào, không thể gọi là một phụ nữ biết thưởng thức.

15. Ngày Hoa Ngũ sắc là ngày 5 tháng 5, ngày hoa cúc là ngày 9 tháng 9.

“Đối với ai đó không nắm bắt được cái tính chất đặc biệt của mỗi thời điểm và mỗi dịp, thì cẩn thận nhất là không nên phô trương quá đáng khiêu thưởng thức và sự tao nhã. Mà nếu có biết thì có khi cũng nên làm như không biết, không nói ra hết những gì mình chuẩn bị định nói.”

Qua buổi chuyện trò, ý nghĩ của Genji chỉ dấn vào mỗi một người và nàng choáng ngợp cả lòng chàng. Nàng đã đáp lại mọi đòi hỏi chàng nghĩ: nàng không có mảy may khuyết điểm, không mắc phải những gì thái quá như đã được nêu ra trong cuộc bàn luận này.”

Câu chuyện vẫn tiếp tục nhưng không đi đến một kết luận nào, khi mưa đêm rả rích sắp tàn để nhường chỗ cho bình minh sắp rạng, các câu chuyện mỗi lúc càng thêm có vẻ không thật.

Hình như thời tiết sẽ tốt đẹp, sợ rằng bố vợ có thể trách chàng rể ở lì trong cung, Genji đi về Sanjō. Tại dinh thự này, nhất nhất mỗi chi tiết, mỗi nét đều tuyệt diệu và vừa ý chàng. Chàng không thấy dấu vết lộn xộn ở bất cứ đâu. Ở đây có người phụ nữ mà bạn bè của chàng liệt vào đám những người thật sự đáng tin cậy, không có không được. Ấy thế mà vì nàng quá vẹn toàn, vì nàng quá lạnh lùng đến nỗi chàng cảm thấy không được thoải mái. Chàng quay sang nói chuyện đùa vui với Chūnagon và Nakatsuka và các nữ tì trẻ xinh đẹp khác trong đám các thị tì của nàng.

Trời rất ấm, chàng cởi áo ngoài và nom chàng thậm chí lại còn đẹp hơn.

Quan thừa tướng tới gặp chàng. Nom thấy Genji ăn mặc lôi thôi, ông đứng phía sau rèm mà ngỏ lời thăm hỏi. Có phần nào bối rối vì phải tiếp một vị khách cao quý đến thế vào một ngày ấm áp nên Genji có hơi khó chịu. Thấy thế bọn nữ tì cười rinh rích, chàng ra hiệu bắt họ phải im lặng.

Trời sắp tối, các thị tì nhắc nhở chàng là con đường từ lâu đài về nhà đi ngang qua địa phận của thần Center¹⁶ cho nên chàng không nên nghỉ đêm ở đây.

16. Một vị thần thay chỗ ở từng thời kì và không cho phép ai vượt qua

“Chắc chắn thế rồi. Nhưng dinh của ta cũng nằm ở hướng đó. Mà ta quá mệt mỏi đi vòng làm sao được!”. Chàng nằm xuống như có ý định ở lại đêm nay, bất chấp những gì có thể xảy ra.

“Thưa hoàng tử, đơn giản là không nên thế.” Một nữ tì nói “Có quan quận trưởng vùng Kii ở đây mà công tử biết”, – một người hầu của Genji vừa nói vừa chỉ về phía một người khác.

“Thần đã trừng phạt sông Nội Giang¹⁷ và bắt nó chảy vào vườn của ngài, do đó mà nước rất mát.”

¹⁷. Chỉ phía đông thành phố

“Ý kiến tuyệt diệu. Ta mệt mỏi thật sự, và có lẽ chúng ta sai người đi trước xem có thể vào vườn được không.”

Không nghi ngờ gì, ở đây có nhiều địa điểm bí mật mà có thể chàng đã đi qua để tránh đi đầu cấm kỵ. Nhưng chàng đã trở về Sanjō, sau một thời gian vắng biệt khá lâu, quan thượng thư có thể nghi ngờ là chàng cố ý chọn một đêm như thế này để ra đi sớm.

Ông quận trưởng Kii ngỏ lời mời khá thân mật, nhưng khi ông lui ra thì ông nói với quân hầu của Genji về những mối nghi ngại của ông. Hiện đang có lễ tẩy uế ở nhà cha ông, mọi phụ nữ phải rời khỏi nơi đó nhưng không may thay, họ lại tụ tập ở đây là nơi chật chội, ông sợ rằng Genji không được thoải mái.

“Hoàn toàn không thể đâu,” Genji lắng nghe được, bèn nói. “Có người xung quanh mình là đi đầu hay. Không có gì tệ hơn là một đêm sống xa nhà lại không có phụ nữ ở với mình. Chỉ cần dành cho ta một góc phía sau các bức rèm của họ là được.”

“Nếu Hoàng tử đã muốn thế,” các người hầu nói, “thì ở chỗ ông quận trưởng là tốt nhất.”

Thế là họ phái người đi trước xem tình hình. Liền ngay sau đó, Genji kín đáo ra đi vì chàng sợ những nghi thức lôi thôi. Chàng không nói với quan tể tướng chàng đi đâu và chỉ đưa theo những người hầu thân cận nhất, ông trấn thủ lâu đài, phàn nàn là chàng ra đi hơi quá vội vã. Nhưng không ai nghe ông.

Các phòng phía đông của lâu đài đã được quét dọn sạch sẽ và nom khá thơm mát. Như đã nói, nước ở đây trong mát. Một bờ dậu đan bằng cành và cọc, nom có vẻ thôn dã, bao quanh khu vườn, cây cối được chăm chút cẩn thận hơn. Gió mát lạnh. Côn trùng bay vo vo đây đó, đom đóm lập lòe. Thời gian và địa điểm, nhất nhất cái gì cũng vượt quá sở thích của chàng. Đám người hầu của chàng chưa gì đã ngửi uống rượu ở phía ngoài, vừa uống vừa ngắm một con suối chảy dưới đường hầm. Ông quận trưởng có vẻ như đang “vội vã đi tìm thị”¹⁸. Genji lặng lẽ ngắm nhìn xung quanh và chàng kết luận rằng ngôi nhà này chắc phải là bậc trung như anh chàng cận

vệ đã nói lần trước. Nghe nói người mẹ kế của chủ nhà có lẽ cũng đang ở đây. Chàng lắng nghe những dấu hiệu tỏ cho biết rằng sắp ra mắt. Liền ngay đó ở phía tây có dấu hiệu của ai đó đang tới gần. Nghe có tiếng lùa sọt soạt, những giọng nói trẻ trung rất êm tai, những tiếng cười rúc rích cố nén của các nữ tì. Có vẻ như các cửa chớp được nâng lên nhưng rồi, theo một lệnh của ông quận trưởng, chúng được hạ xuống. Có ánh đèn yếu ớt le lói phía trên cửa trước. Genji tiến lại để nhìn xem, nhưng không thấy có khe hở nào đủ rộng để có thể ghé mắt qua. Chàng lắng nghe trong chốc lát, và biết được rằng đám phụ nữ đã tụ tập ở phòng chính cạnh phòng chàng. Tiếng chuyện trò rì rầm hình như ở quanh chàng.

18. Một ý trong bài dân ca. Có nghĩa đi tìm thức nhắm

“Chàng ta đứng đắn khiếp lắm,” họ nói “và đã có một nàng xinh đẹp xứng đôi với chàng. Mà cũng còn rất trẻ. Chúng mày có nghĩ là chàng hơi cô độc không? Nhưng thiên hạ lại đồn thính thoảng chàng cũng đánh liều kín đáo đi tìm thú nguyệt hoa kia đấy.”

Genji giật mình. Tâm trí chàng chỉ dành cho một nàng, nhưng chuyện đồn đại mách qué lại là thế! Thật là phiền, nếu như các lời đồn đại về mối tình thật của chàng lan truyền khắp nơi? Nhưng câu chuyện của họ cũng không có ác ý và mãi rồi chàng cũng đâm chán. Ai đó đọc trích dẫn một bài thơ mà chính chàng đã buộc ở một bông hoa ban mai¹⁹ để gửi cho người chị em thúc bá của chàng là Asagao. Kể ra thì bài thơ đọc không được chính lắm. Đọc thơ, lúc nào cũng nghe đọc thơ, chàng sợ rằng chàng có thể bị thất vọng khi gặp người phụ nữ.

19. Asagao hình như chỉ nhai hoa mọc ở buổi mai

Ông quận trưởng cho đặt thêm nhiều đèn ở mái hiên, và đã cho bưng đồ giải khát tới.

“Mà ông đã cho treo các màn lên chưa?” Genji hỏi, “Chưa làm thế là ông chưa làm tròn tư cách một chủ nhà đâu đấy nhé!”

“Công tử ưa dùng những thức gì trong tiệc mặn,” ông quận trưởng nói tiếp, có phần cứng nhắc. “Tôi e rằng không khỏi chịu thất lễ.”

Genji tìm thấy một chỗ mát mẻ ở phía ngoài gần hiên chàng tới đó và chàng nằm xuống. Các người hầu của chàng nín lặng, nhiều cậu bé cũng có mặt, ăn mặc chải chuốt, là con của ông chủ hoặc của cha ông ta, và của quan tỉnh trưởng Iyo. Trong số đó có một cậu bé đẹp mê hồn, khoảng mười hai mười ba tuổi. Hỏi thăm lai lịch các cậu bé Genji hay rằng cậu bé đó là em trai người dì ghẻ của chủ nhà, con một sĩ quan cận vệ đã mất. Cha cậu đã nuôi những hi vọng lớn về cậu nhưng ông đã mất khi cậu còn rất bé. Cậu đã theo chị tới nhà này sau khi chị cậu lấy ông tỉnh trưởng Iyo. Cậu tỏ ra có chút năng khiếu về văn học kinh điển – chủ nhà nói – tính khí thì trầm tĩnh và dễ thương, nhưng cậu còn nhỏ tuổi và không có ai nâng đỡ, cho nên khó có triển vọng được vào chốn triêu môn.”

Tội nghiệp. Thế vậy, chị cậu ta là dì ghẻ của ông”

“Thưa vâng.”

“Dì ghẻ thế thì trẻ quá. Cha tôi trước kia có ý định mời bà ta vào cung. Thì chính ngày hôm kia, người đã hỏi không biết bà ta thế nào. “Và chàng nói thêm với một sự trang trọng không thích hợp lắm với tuổi chàng, “Cuộc đời bấp bênh thật.”

“Hầu như mọi sự đều do ngẫu nhiên. Phải, công tử nói đúng. Trăn thế này quả là quá bấp bênh; và trước đây bao giờ cũng đã là thế, đặc biệt đối với phụ nữ. Họ là những cánh bèo trôi giạt²⁰.

20. Khúc gỗ bị trôi dạt

“Nhất định là cha ông rất đề tâm đến những nhu cầu của bà ta. Quả vậy, người ta thấy phiền muộn khi không biết ai làm chủ mình?”

“Ông cụ hết sức tôn sùng bà. Còn chúng tôi thì không hoàn toàn được sung sướng với cách thu xếp của ông ta.”

“Nhưng các ông là những người can đảm trẻ trung, chắc các ông không trông đợi nhiều ở ông ta. Về mặt đó, ông biết đấy, ông ta cũng có chút tiếng tăm. Mà bà ấy bây giờ ở đâu?”

“Tất cả được báo sẽ phải qua đêm ở nhà người gác cổng, nhưng xem ra thì họ nấn ná không vội gì ra nơi đó.”

Rượu ngấm vào, bọn người hầu lăn ra ngủ gà ngủ gật trên hiên.

Genji nằm mắt mở thao láo vì chàng không vui thú gì nếu phải ngủ một mình. Chàng có cảm giác là có ai đó đang ở bên phòng phía bắc. Có thể là người phụ nữ mà họ đã nói tới. Chàng nín thở đi về phía cửa và lắng nghe.

“Chị ở đâu thế? Cái giọng khàn khàn ngộ nghĩnh là giọng của chú bé đã khiến chàng chú ý.”

“Ở trên này”. Có thể là tiếng bà chị. Hai giọng nói gái ngủ rất giống nhau. “Còn ông khách của nhà ta đâu? Chị cứ nghĩ là chàng có thể ở đâu gần đây, nhưng hình như chàng đi rồi thì phải.”

“Chàng đang ở bên phòng phía đông. “Chú bé hạ thấp giọng. “Em đã thấy chàng. Chàng đẹp ơi là đẹp, thiên hạ nói chàng sai.”

“Giá là ban ngày thì chị cũng nhìn trộm chàng một chút. “Bà chị ngáp, rồi có vẻ như kéo áo ngủ lên trùm mặt.”

Genji hơi ngán ngẫm. Lẽ ra nàng có thể hỏi chú em một cách kỹ lưỡng hơn.

“Chị sẽ ra ngoài ngủ, ở gần phía hiên. Nhưng sao lại tối như thế này. “Chú bé vặn đèn cao hơn. Rõ ràng là người phụ nữ nằm ở đầu đoạn chéo cách xa Genji. “Mà con Chūjō đâu? chị không muốn ở lại một mình.”

“Chị ta đi tắm. Chị ấy nói sẽ về chóng. “Cậu bé đứng ngoài gần chỗ hiên, nói chỗ vào.

Tất thấy đều yên tĩnh. Genji đẩy nhẹ then cài và thử mở cửa. Cửa không khóa. Phía trong một bức màn đã được căng ra, và trong ánh sáng tù mù, chàng có thể nhận rõ cái rương hòm Trung Hoa và các đồ trang sức khác bày biện hơi lộn xộn. Chàng đi thẳng tới cạnh nàng. Nàng nằm uể oải, thân hình mảnh mai bé nhỏ. Tuy có chút bực mình vì bị quấy rầy, nhưng rõ ràng nàng nghĩ đây là người thị tì Chūjō, mãi tới lúc nàng kéo áo phủ mặt ra:

“Ta nghe nàng gọi một viên đại úy”²¹, chàng nói “Ta nghĩ rằng những lời thỉnh cầu của ta từ bao nhiêu tháng nay, đã được đáp ứng.

21. Chūjō có nghĩa là “đại úy”, chức vụ của Genji đang giữ

Nàng giật mình, há hốc miệng, nhưng mọi tiếng động bị bóp nghẹt trong các chấn đệm và không ai nghe thấy gì.

“Nàng hoàn toàn đúng nếu nàng nghĩ rằng ta không biết tự kiềm chế. Nhưng ta mong nàng biết cho, bao nhiêu lâu nay ta mãi mơ tưởng đến nàng. Cuối cùng là ngày hôm nay ta đã tìm thấy cơ hội và đang lợi dụng cơ hội đó, như thế đủ chứng tỏ rằng tình yêu của ta đâu có phải là nông nổi.”

Dáng điệu cử chỉ của chàng dịu dàng quyến rũ khiến đến yêu tinh quỷ sứ cũng không thể cưỡng lại chàng. Nàng những muốn hô hoán báo cho mọi người biết đang có một người lạ xâm phạm chốn phòng khuê.

“Em nghĩ công tử đã nhầm em với ai đó,” thấy bị xúc phạm, nàng nói như vậy tuy rằng tiếng nàng hỗn hển. Cái thân hình nhỏ nhắn, mảnh mai tưởng như sắp gãy xù. Chàng thấy nàng đẹp bội phần.

“Ta tự để cho con tim ta lồi cuồn cho nên không thể nói đến chuyện nhầm lẫn. Nếu nàng có ý nghĩ khác thì nàng độc ác quá. Ta hứa với nàng ta sẽ không làm đi đâu gì không đoan chính. Ta phải yêu cầu nàng lắng tai một chút nghe ta giải bày nỗi lòng.”

Nàng nhỏ bé quá khiến chàng dễ dàng bế thốc nàng lên. Trong lúc bước qua cửa để về phòng của mình, chàng đụng phải Chūjō. Chàng kinh ngạc kêu lên một tiếng. Đến lượt mình, Chūjō cũng kinh ngạc cứ đứng lì trong bóng tối mà trở mắt nhìn. Mùi nước hoa ngào ngạt từ quần áo chàng tỏa ra như đám mây khói nói cho cô ta biết chàng là ai. Cô then thùng đứng lặng, không tài nào nói nên lời. Giá như chàng là một kẻ xâm nhập tàm thường, cô ta có thể dùng sức mạnh mà giật cô chủ ra. Nhưng cô ta không muốn làm cho cả nhà kinh động.

Cô ta đi theo sau, nhưng Genji vẫn không mảy may động lòng trước những lời cầu xin của cô.

“Sáng mai hãy đến đón nàng,” chàng vừa nói vừa đóng cửa lại.

Nàng toát mồ hôi đầm đìa và lo quỳnh lên khi nghĩ đến những gì Chūjō và cả những người khác nữa, có thể nghĩ về nàng. Genji cảm thấy buồn cho

nàng. Tuy vậy những lời nói ngọt ngào vẫn tuôn tràn xen vào những câu châm ngôn bùi tai khiến cho một người phụ nữ dễ phải đầu hàng.

Nhưng nàng không dễ bị xoa dịu. “Có thể thật như thế sao? Có thể chàng đòi em phải tin rằng chàng không đem em làm trò đùa? Đàn bà con gái phận hèn thì phải chịu lấy chông phận hèn.”

Chàng lấy làm buồn cho nàng và có phần xấu hổ về mình, nhưng chàng trả lời thận trọng và từ tốn. “Nàng cho ta thuộc loại thanh niên phóng đảng mà nàng thấy nhan nhản khắp nơi hay sao? Nghĩ thế là sai. Ta còn rất trẻ, không biết gì về hoàn cảnh của nàng. Hẳn là nàng đã nghe nói về ta, và nàng phải biết ta không làm những chuyện liêu lĩnh. Nàng đang biến ta thành anh hề. Ta chả kinh ngạc về điều đó, ngay cả những xúc động cuồng nhiệt đang khiến ta kinh ngạc.”

Nhưng cái vẻ đẹp rực rỡ của chàng lại khiến nàng phải chững cựa. Chàng có thể nghĩ nàng bướng bỉnh và vô tình, nhưng xét kỹ hơn, chính sự lạnh nhạt của nàng có thể sẽ khiến chàng đâm chán mà bỏ đi. Bản tính dịu dàng và dễ vâng lời, nàng đột nhiên trở nên cứng rắn, chẳng khác một cây tre non dễ uốn cong nhưng không dễ gì bị bẻ gãy. Nàng đang khóc. Tay áo chàng đã thấm đầy nước mắt, nhưng có cho cả thế giới chàng cũng không chịu từ nan.

“Cớ sao nàng lại ghét bỏ ta?” chàng nói trong một tiếng thở dài, tuy không tài nào ngăn nàng thôi khóc. “Há nàng không biết rằng những chuyện gặp gỡ bất ngờ là do số mệnh định đoạt hay sao? Thật ra, nàng yêu dấu, nàng biết quá ít về chuyện đời.”

“Giá em gặp được chàng trước khi có nông nổi này,” nàng đáp lại, và chàng phải chấp nhận sự thật, “thì lúc đó em đã tự an ủi mình là có một ngày nào đó, chàng sẽ nghĩ về em với tấm lòng thương mến. Nhưng đó là chuyện vô vọng. Nhưng thôi, cơ sự đã thế này, em chỉ xin một điều: Ai có hỏi chàng có gặp em không, thì chàng đừng nói gì với họ.”

Người ta có thể hình dung là chàng tìm được những lời hứa hẹn ân cần để khiến nàng an tâm.

Tiếng gà gáy đầu vang lên, bọn người hầu của Genji đã thức dậy.

“Cậu ngủ có ngon không? Mình thì, dĩ nhiên”

“Ta hãy cho xe chuẩn bị sẵn”

Người ta nghe một số nữ tì hỏi nhau có phải những người đang tránh đi đâu cấm kỵ, sắp sửa lại rời bỏ nơi đây vào lúc nửa đêm không?

Genji rất khổ tâm. Chàng sợ mình không thể tìm ra được một cái cớ để có một cuộc gặp gỡ khác. Chàng không thấy có cách nào để có thể thăm viếng nàng, và chàng cũng không biết họ sẽ viết thư cho nhau như thế nào được. Chūjō đi ra, và cũng khổ tâm không kém. Chàng để cho nàng đi vào nhưng rồi lại giữ nàng lại.

“Ta sẽ viết cho nàng thế nào được? Tình của đôi ta sâu như biển cả, thế mà chúng ta sẽ phải sống với những hoài niệm. Còn gì lạ lùng hơn thế hay không?” Chàng rơi lệ và do đó chàng nom càng đẹp thêm. Gà lại gáy dồn. Chàng cảm thấy buồn phiền như thế nào đó khi làm mấy vần thơ từ biệt.

Cớ sao chúng khiến giạt mình,
Vội tiếng báo thức bình minh tới rồi,
Giờ trôi, giờ phút cứ trôi,
Không chờ băng tuyết tan với cùng giờ.

Nàng thấy xấu hổ về mình vì đã lọt vào mắt một người đàn ông mà với nàng thì đứng trên cao vời vợi. Những lời lẽ ân cần của chàng không gây được bao nhiêu kết quả. Nàng nghĩ đến người chồng mà nàng coi như một anh hề, một kẻ ngu đần. Nàng run sợ khi nghĩ rằng một giấc mơ của nàng cũng có thể mách với lão những gì xảy ra trong đêm.

Nàng họa lại bằng mấy câu thơ:

Đêm tàn lệ vẫn tuôn rơi,
Giọng sầu thồn thức hòa theo tiếng gà.

Lúc này đã sáng tỏ hơn. Chàng thấy nàng đứng tựa cửa và cả nhà sắp sửa trở lại cuộc sống rậm rịch. Một hàng rào chắn đã rơi xuống ngăn cách hai người. Trong bộ triều phục ăn bận cầu thả, chàng đứng tựa một lúc vào

chấn song ở hướng nam và nhìn ra vườn. Dọc mái tây của ngôi nhà, các cửa chớp đã được đẩy lên.

Các nữ tì hình như đang nhìn chàng, qua một bức màn thấp ở hiên. Không nghi ngờ gì nữa, chàng đã mang lại niềm vui thú. Mảnh trăng hạ tuần còn chiếu sáng trên bầu trời buổi bình minh làm tăng vẻ đẹp của ban mai. Bầu trời tuy dừng đứng nhưng vào những lúc này, tùy theo người ngắm mà nó tỏ ra thân ái hay buồn bã. Genji đang trong tâm trạng đau khổ. Chàng biết không có cách nào dù chỉ để trao đổi với nhau vài dòng tâm sự. Chàng rời ngôi nhà, chân bước đi và luôn luôn ngoái nhìn lại phía sau.

Một lần nữa chàng trở lại Sanjō, chàng không tài nào ngủ được. Ý nghĩ là họ sẽ không còn gặp lại nhau đang chìm chàng trong nỗi đau xé ruột, nhưng còn nàng thì sao? Nàng không thuộc loại đẹp sắc nước hương trời, nhưng nàng có duyên và tỏ ra có học thức thuộc hạng trung bình. Chàng lẩm rẩm tự nhủ, như vậy nhưng viên sĩ quan cận vệ đã nom thấy họ đêm vừa qua, biết rõ là chàng đang nói về ai.

Lúc này chàng đang sống phần lớn thời gian ở Sanjō, nhưng tâm trí chàng vẫn mãi vẫn vương hình bóng người phụ nữ khó gần nổi. Cuối cùng chàng mời ông quận trưởng Kii tới.

“Thế ra, cái chú bé mà ta trông thấy đêm nào đó, là chú nuôi của ông. Xem ra thì cũng là một chàng trai có nhiều hứa hẹn. Thiết nghĩ ta có thể dành cho chú ta một địa vị gì đó, thậm chí có thể giới thiệu với cha ta.”

“Đội ơn công tử đã chiếu cố, tôi lấy làm vui mừng khôn xiết. Có lẽ tôi sẽ nói chuyện này với bà chị chú ta!”

Nghe người ta nói đến nàng, trái tim Genji đập dòn dập. “Bà ấy có con cái gì không?”

“Thưa không. Bà ta và bố tôi, mới lấy nhau được hai năm nhưng theo tôi suy ra, bà ta không được sung sướng. Cha bà ta trước đây đã có ý nghĩ là đưa bà vào cung.”

“Kể cũng buồn cho bà ta. Người ta đồn bà ta là một mỹ nhân. Đồn đại thế có đúng không?”

“Tôi sợ là họ nhầm. Nhưng dĩ nhiên theo tục lệ, con riêng của chồng thì không được gần gũi ghê nhiều lắm.”

Nhiều ngày sau buổi đó, ông ta dẫn chú bé đến với Genji. Xem xét kỹ lưỡng thì chú bé không phải là thật đặc biệt, nhưng rất xinh đẹp và duyên dáng. Genji nói chuyện với cậu ta với một thái độ hết sức thân ái khiến cậu ta vừa vui thích vừa thẹn thò. Khi hỏi han chú về bà chị, Genji không hay biết được gì nhiều lắm. Chú ta trả lời khá nhanh nhẩu, nhưng chàng có hơi chùng hững khi thấy cậu biết giữ ý giữ tứ. Genji nói bóng nói gió xa xôi hơn về những gì đã xảy ra hôm nào. Chú bé lộ vẻ sửng sốt, chú đã đoán ra sự thật nhưng chưa đủ già dặn để đeo đuổi câu chuyện.

Genji trao cho chú một bức thư gửi bà chị. Khi nhận được thư thì nước mắt nàng giàn giụa. “Không biết người ta nói với nó những chuyện gì?”, nàng vừa nhủ thầm, vừa mở rộng tờ thư để che giấu đôi má ửng đỏ. Bức thư rất dài và kết thúc bằng mấy câu thơ:

Khát khao mơ lại giấc mơ,
Đêm đêm, vò võ canh khuya thức tràn,
Không đêm nào ngủ được,²²
Mộng không về vì thức trắng canh thâu.

22. Thơ cổ: Trong nhớ nhưng tìm đâu nguên an ủi

Chữ viết như r ãng bay phượng múa, nhưng rốt cuộc nàng chỉ biết khóc, khóc than cho cuộc đời nàng đã rẽ hướng một cách lạ lùng.

Ngày hôm sau, Genji sai đi tìm chú bé

“Thư phúc đáp đâu?” chú hỏi chị.

“Em nói với công tử là em không tìm thấy ai để trao thư của chàng.”

“Ôi! lạ trời”. Chú bé mỉm cười ra đi đều hiểu biết. “Làm sao em có thể thưa với công tử như thế được? Em cũng biết khá nhiều, chắc chắn làm sao có sự nh ầm lẫn được.”

Nàng kinh hoàng. Rõ ràng Genji đã hỏi ra hết. “Chị thật không hiểu tại sao lúc nào em cũng phải thông minh đến thế. Có lẽ tốt nhất là em đừng đi.”

“Nhưng công tử cho tìm em kia mà”. Và chú em bỏ đi.

Ông quận trưởng Kii đã bắt đầu để ý đến người dì ghẻ trẻ trung và xinh đẹp, và ông ta đang theo đuổi nàng với những lời tán tỉnh ve vãn không dứt. Bởi thế ông ta lấy lòng người em nàng đang trở thành người bạn thường xuyên đi lại với ông.

“Suốt ngày hôm qua ta đã đợi chú,” Genji nói. “Rõ ràng rồi, trong khi ta nghĩ nhiều đến chú thì chú đâu có nghĩ mấy đến ta.”

Chú bé đỏ mặt.

“Thư trả lời đâu?” Và khi chú bé đã thuật lại mọi chuyện với chàng, chàng nói tiếp: “Một chú đưa thư quý hóa gớm! Thế mà ta đã hi vọng có được cái gì tốt hơn!”

Chàng lại viết những lá thư khác.

“Thế chú không biết sao?” chàng nói. “Ta biết chị chú trước khi lão già kia lấy nàng. Có lẽ nàng đã nghĩ ta yếu thế và vô dụng nên muốn tìm một chỗ nương tựa vững chắc hơn. Thôi được, nàng có thể khinh thường ta, nhưng

chú thì không nên thế. Chú sẽ như con ta. Cái lão mà chị em chú đang trông chờ giúp đỡ, sẽ chẳng còn sống được bao lâu.”

Chú bé có vẻ như đang nghĩ đến sự phiền toái mà người chồng của chị chú đang gây nên cho hai chị em. Genji lấy làm thích thú.

Chàng đối xử với chú bé như con chàng, biến chú thành người bạn thường xuyên, cho chú áo quần lấy ở tủ áo của chàng, lại còn đưa chú vào triêu. Chàng tiếp tục viết thư cho nàng. Về phía mình nàng sợ rằng với một kẻ đưa thư thiếu kinh nghiệm đến thế, bí mật có thể bị lộ; thêm vào đó còn có điếu lo nghĩ khác, là sẽ bị dị nghị nàng sống buông tuồng bừa bãi. Có những bức thư dài, nhưng nàng vẫn giữ đúng như địa vị nàng đòi hỏi. Lời lẽ phúc đáp của nàng cứng ngắt, đúng khuôn phép. Nàng không thể quên được vẻ đẹp chói lọi của chàng tuy trong đêm đó nàng chỉ nhìn thấy lờ mờ. Nhưng phận nàng đã trao cho kẻ khác, cố cố làm cho chàng quan tâm đến thì cũng chẳng được lợi gì. Nỗi nhớ nhung của chàng thì khôn nguôi. Chàng không thể quên cái dáng người mảnh mai, cái vẻ e lệ ngượng ngùng của nàng. Có biết bao con mắt dòm ngó xung quanh nàng cho nên một xâm nhập khác vào khuê phòng của nàng rất có thể bị chú ý, và lúc đó thì sự việc sẽ rất buồn.

Một buổi tối, sau khi ở lại triêu đình mấy ngày, chàng tìm được một lý do để tự bào chữa: dinh của chàng lại một lần nữa nằm ở hướng cấm. Giả đò đi về Sanjō nhưng chàng lại rẽ về nhà ông quận trưởng. Ông ta rất vui sướng, vì nghĩ rằng những con suối, những cái đầm khéo bài trí, đã lôi cuốn hoàng tử. Genji đã bàn bạc với chú bé luôn luôn đi theo hầu chàng. Nàng đã được báo tin về cuộc thăm viếng. Nàng phải thừa nhận chàng bị thôi thúc quá mãnh liệt nên mới bày ra những thủ đoạn như vậy. Nhưng nếu nàng phải tiếp chàng, thẳng thắn ngẩng đầu đối chuyện với chàng, thì nàng còn trông chờ được gì ngoài nỗi sầu khổ như đêm hôm trước, ngoài cơn ác mộng sắp lại tái diễn? Không, hồ nhục quá.

Sau khi chú em đã ra đi, nàng gọi nhiều nữ tì đến. “Ta nghĩ, ở quá gần chỗ công tử là điếu không hợp lẽ. Vả lại, ta thấy không được khỏe, có lẽ cần phải ở chỗ nào đó để các người xoa bóp cho ta; chỗ nào đó khá một chút để khỏi quấy rầy chàng”. Nữ tì Chūjō ở trong những căn phòng tại một hành lang tách biệt. Nàng sẽ đến trú ẩn ở đấy.

Sự việc xảy ra đúng như nàng đã sợ. Genji cho người hầu đi ngủ sớm và sai người đưa thư đi. Chú bé không tìm thấy chị. Chú nhìn quanh nhìn quần khắp nơi và đang không biết làm thế nào thì cuối cùng chú bắt gặp nàng ở hành lang.

Chú g ãn như muốn khóc. “Nhưng công tử sẽ nghĩ em là đứa hoàn toàn vô tích sự.”

“Thế em muốn chị phải làm gì nào? Em còn bé, làm cái việc đưa thư như vậy là không nên. Em thừa với chàng là chị không được khỏe, có giữ lại một số nữ tì để xoa bóp cho chị. Em không nên ở đây, kéo người ta cho là kỳ cục.”

Nàng nói một cách cương quyết nhưng tâm hồn nàng thì chao đảo. Hạnh phúc cho nàng biết bao, giá như nàng không vướng vào cuộc hôn nhân bất hạnh này vẫn được ở trong ngôi nhà với những kỷ niệm về cha mẹ đã khuất. Lúc đó nàng có thể bình tĩnh chờ đợi những cuộc thăm viếng tuy không đều đặn lắm của chàng. Đàng này lại phải dần lòng để tỏ ra lạnh lùng khi tiếp chàng! Như thế chắc chàng lại nghĩ rằng nàng không biết đến thân phận của nàng trên đời. Nàng đã làm những gì nàng nghĩ là tốt nhất, nhưng làm thế này lại mang lấy đau khổ. Thôi, việc đời cái gì cũng khó, chả biết thế nào mà chọn. Nàng phải tiếp tục đóng vai người phụ nữ lạnh lùng vô tình.

Genji đang nằm, tự hỏi không biết chú bé đang tán tỉnh nịnh nọt như thế nào. Chàng không tin tưởng cho lắm vì chú bé non trẻ quá. Ngay lúc đó thì chú bé về báo cáo sự thất bại của chú.

Người phụ nữ ấy mới đành thếp làm sao! Khó ai bì kịp! Genji thở dài một tiếng, để lộ rõ sự thất vọng khiến chú bé suýt phát khóc.

Genji gửi cho nàng một câu thơ:

Lang thang trên đất hoang vu,
Đậu chổi đánh lừa ta nào biết?
Làm sao biết ngỏ nỗi buồn s ầu da diết.

Trong lúc ấy thì nàng cũng không chợp mắt được. Nàng viết thư trả lời:

Người ở đây h ần ở đ ầu,
Nằm trong l ều nhỏ, nổi s ầu mang mang,
Cây đ ậu ch ối dễ bi ến tan,
Ước gì như nó, nhớ thương không còn?

Chú bé cứ thế mang thư đi đi về về, quên cả giấc ngủ vì háo hức muốn tỏ ra có ích cho cả đôi bên. Chị chú thì cứ van nài chú hãy để ý đến miệng lưỡi thiên hạ.

Các người hầu của Genji đang ngáy như sấm ở nơi khác. Chàng nằm một mình trần trọc bực bội. Cái sự bướng bỉnh của nàng quả là có một không hai, đâu có phải như cây đ ậu ch ối. Nó không chịu tan bi ến đi. Nhưng mãi rồi chàng cũng đâm ngán. Thôi, cứ để mặc nàng thích gì làm nấy. Nhưng nói thì đơn giản, dứt ra cho được đâu có dễ dàng!

“Ít ra thì chú cũng phải đưa ta đến chỗ nàng”

“Chị em đóng kín cửa nằm lì trong một căn phòng bụi bặm và đủ mọi nữ tì ở bên chị em. Em thấy như thế chả khôn tí nào”. Chú bé muốn được việc hơn.

“Thôi được, ít ra thì em cũng không nên bỏ rơi ta.”

Nói xong Genji đẩy chú bé nằm xuống bên cạnh mình.

Chú bé sững sờ trước vẻ đẹp thanh xuân của chàng Genji. Về phía mình, chàng thấy chú em quyến rũ hơn cô chị lạnh lùng của chú.

Chương 3

(Utsusemi)

Lột ve

Genji trần trọc không ngủ được.

“Ta không quen với cách đối xử như vậy. Đêm nay là lần đầu tiên ta biết một người phụ nữ có thể đối xử với một người đàn ông như thế nào. Lòng bị tổn thương và nỗi hổ nhục hành hạ ta khiến ta không còn biết làm sao có thể sống mãi được.”

Chú bé nước mắt ràn rụa, và nom chú càng xinh đẹp thêm. Theo trí tưởng tượng của Genji, với cái thân hình mảnh mai kia, với cái mái tóc không quá dài kia phải chẳng nom chú rất giống với chị chú? Nhưng cho dù là tưởng tượng đi nữa thì sự giống nhau đó chỉ khiến chàng thêm khổ. Chỉ còn có một lối thoát là tìm kiếm một người đàn bà khác, nhưng làm thế thì đâu còn là danh giá? Và Genji lại trần trọc thâu đêm trong nỗi oán hận sừng sốt. Chú bé thấy chàng kém thân ái hơn mọi ngày.

Trước lúc rạng sáng Genji bỏ đi, để lại chú bé trơ vơ buồn tủi.

Về phía nàng, nàng cũng trần trọc không thôi. Không nhận thêm được một lời của Genji. Có vẻ như chàng đã chán ngấy với nàng. Nếu quả thật chàng từ bỏ nàng thì đau đớn cho nàng biết bao, nhưng dẫu sao thì nàng vẫn sợ một cuộc thăm viếng khác. Trong khi đó thì Genji gặm nhấm nỗi bực dọc day dứt. Chàng không thể quên nàng và chàng sợ chàng đang biến mình thành một thằng hề.

“Ta buồn quá em ạ,” chàng nói với chú bé. “Ta cố quên nàng, nhưng quên làm sao được. Em nghĩ, em có thể thu xếp được một cuộc gặp gỡ khác không?”

Đi ầu đó thật khó nhưng đầu sao chú bé vẫn lấy làm mừng. Với sự hăng hái nhiệt tình của trẻ con, chú rình mò một cơ hội. Thì vừa vặn đúng lúc này, ông quận trưởng Kii phải đi kinh lý dưới tỉnh. Suốt những buổi hoàng hôn dài đằng đẵng, nàng không có gì để làm. Trong bóng đêm che phủ, chú bé đánh xe đưa Genji đến dinh ông quận trưởng. Genji có chút lo âu thấp thỏm. Xét cho cùng người hướng dẫn chàng chỉ là một chú nhóc con, nhưng đây không phải là lúc do dự. Ăn mặc qua loa, chàng hối thúc chú bé đi nhanh để tới nơi trước khi cổng đóng. Xe đi vào lối cổng sau và Genji xuống xe.

Một chú bé con như thế thì ít bị lính gác để ý, mà thực tình thì họ cũng chẳng kính trọng chú cho lắm. Chú để Genji đứng đợi ở cửa phía đông còn chú thì đi vào tòa nhà chính. Chú nện cửa thình thình rồi đi vào.

“Đóng lại! Đóng cửa lại!” các thị tì kêu ré lên. “Đóng lại kéo thiên hạ có thể nhìn vào!”

“Nhưng, buổi tối ấm trời thế này mà lại đóng cửa là tại làm sao?”

“Phu nhân bên cánh tây đã ở đây từ trưa. Mọi người sẽ đến chỗ chơi cờ vậy.”

Hi vọng được trông thấy họ ở bàn cờ vậy, Genji từ chỗ nấp lên ra, xâm xâm tìm đường băng qua cửa và các bức rèm. Cánh cửa mà vừa rồi chú bé đã đi qua vẫn còn mở²³. Genji có thể nhìn thấu suốt sang phía tây. Một ô vải của bức rèm phía trong đã được cuốn lên, các bức màn đã được vén vát lên khung, có lẽ vì nóng nực. Quang cảnh hiện ra lồ lộ không gì che khuất.

²³. Sự mô tả các phòng có vẻ rối rắm. Các cánh cửa ván (Koshi) có vẻ như ở giữa hàng hiên và các phòng (chú thích bản tiếng Anh).

Ở chỗ gần các phụ nữ ng ỡ có một cây đàn. Bóng một người phụ nữ ng ỡ tựa lưng vào một cột trụ – phải chăng đây là con người đã làm cho trái tim chàng rạo rực? Trước tiên chàng nhìn vào nàng. Hình như nàng mặc một áo lót đỏ thắm thêu một mẫu vẽ, phía ngoài là một chiếc áo khoác khó xác định được màu sắc và vải may. Nàng là một phụ nữ bé nhỏ, bình thường có những nét duyên dáng. Rõ ràng nàng muốn che giấu mặt ngay cả với cô gái ng ỡ đối diện và nàng thu đôi bàn tay nhỏ nhắn vào ống áo. Người đối diện với nàng ngoảnh mặt về hướng đông, cho nên Genji nom thấy rõ khuôn mặt cô này. Bên ngoài một chiếc áo ngoài màu đỏ tía và cả hai thứ đều để hở xuống tận dải qu ần đỏ.

Dáng người rất đẹp, cao và mảnh, thanh nhã. Trên khuôn mặt rám nắng, mắt và miệng nàng rạng lên một ánh vui tươi láu lỉnh. Tuy không dài lắm nhưng tóc nàng rậm và dày, và khi nó buông lòa xòa xuống đôi vai thì nom mượt mà óng ả. Chàng không thể phát hiện được mấy may thiếu sót ở nàng và do đó chàng biết được tại sao cha nàng, ông tỉnh trưởng Iyo, quý nàng đến thế. Chắc chắn là đi ầu đó có thể có ích giá như nàng bớt tr ần lạng hơn một chút. Tuy vậy có vẻ như nàng không phải chỉ ngây thơ, ngờ nghệch. Nàng tỏ ra rất sáng ý khi đặt một viên đá lên điểm chết để báo hiệu trò chơi chấm dứt.

“Khoan, một phút nữa đã, nào,” người kia bình tĩnh nói “chưa xong hẳn đâu mà. Nàng cũng biết đấy, chúng tôi còn phải đưa con Kō ra đã”²⁴.

24. Kō, thuật ngữ Phật giáo chỉ một thời gian dài vô kể để chuyển sang sự vĩnh hằng. Trong trò chơi cờ vây, đó là tình thế mà hai tay chơi lấy đi lấy lại cùng những quân cờ đó mãi mãi. Để cắt đứt cuộc trao đổi, tay chơi mà quân cờ bị lấy trước.

“Mình thua r ấ, mình thua r ấ! Để xem có gì trong các góc”. Nàng đếm trên đầu ngón tay “Mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi”. Chàng nghĩ cô ta chắc chẳng r ớ trí nếu cô phải đếm đầy đủ những buổi tắm ở Iyo²⁵.

25. Tình của cha nàng được chú ý vì mùa xuân nóng nực.

Người phụ nữ kia, một mẫu mực của sự nghiêm trang, giữ cho khuôn mặt được che khuất. Ngắm nhìn cô ta, Genji có thể phát hiện từng nét nhỏ trong vẻ mặt nhìn nghiêng. Mi mắt của cô nom như bánh xếp phồng, đường nét của cái mũi thì tạm tạm và mặt thì mệt mỏi, thiếu sáng sủa. Tuy vậy rõ ràng là cô ta chăm chút đến vẻ bề ngoài; và có những chi tiết biểu lộ một sự đa cảm phảng phất chứ không phải hiển nhiên như ở cô bạn ng ồi bên. Cô này thật sự hấp dẫn, cười đùa sung sướng hơn, biểu lộ một cái vui sáng chói, và kể ra cô ta cũng khá hay hay. Chắc hẳn, là một cô ả nông cạn tầm thường nhưng xem ra thì cũng không phải là cái của vất đi. Lần đầu tiên chàng trông thấy một người đàn bà trong tư thế tự do thoải mái của cô ta. Chàng cảm thấy mình hơi có tội, nhưng tội cũng không lớn lắm để đến nỗi phải quay đi nếu không nghe chú bé trở lại. Chàng lên ra.

Chú bé nói rằng có một bà khách bất ngờ đã xen vào kế hoạch của chú.

“Chú định đẩy ta về để chịu thất bại một lần nữa hay sao? Quá lắm.”

“Thưa công tử, không. Nhưng em xin công tử đợi cho cái bà kia về đi đã. Lúc đó, em sẽ thu xếp mọi chuyện, em xin hứa.”

Sự việc có vẻ tự chúng dần xếp l ầy. Chú bé còn rất trẻ, nhưng chú bình tĩnh tự chủ và tinh mắt trước những sự việc quan trọng.

Trò chơi cờ vây có vẻ đã chấm dứt. Bên trong có tiếng rậm rịch và tiếng ào ào như người ta đang rút lui.

“Cậu chủ bé đâu rồi?” Bây giờ có tiếng cửa s ầm s ầm. “Đóng cửa lại thôi.”

“Xem ra không có ai động đây nữa,” Genji nói sau một lúc. “Đi đi, cố hết sức vào.”

Chú bé biết khá rõ là chị của chú không có cái tính thích sự phù phiếm. Bàn cãi với nàng là vô ích, cho nên chú định cứ việc đưa Genji vào khi nào hầu như không còn ai bên cạnh nàng.

“Bà khách có còn ở đây không?” Genji hỏi. “Ta muốn nhìn qua nàng một chút.”

“Không thể được. Phía trong cửa chớp còn có các rèm.”

Genji lấy làm thích thú, nhưng không để cho chú bé biết là chàng đã thấy nàng, sợ chú phật lòng. Giờ khắc cứ chậm rì rì.

Vào lúc đó, chú bé gõ cánh cửa ở góc và được vào.

“Tôi cứ ở đây cho thoải mái,” chú vừa nói vừa trải những tấm vải đệm vào chỗ hai ba cửa trượt để ngủ. “Nào, cho gió cứ vào đây.”

Số đông các nữ tì nhiều tuổi hình như ngủ ở ngoài gần hiên. Cô gái vừa mà cửa như đã đến với họ. Chú bé giả vờ ngủ một lát. Rồi, kéo rộng tấm màn che để chắn ánh sáng, chú ra hiệu cho Genji đi vào.

Đột nhiên Genji thấy xấu hổ, sợ rằng mình sẽ bị thất bại một lần nữa. Dù sao chẳng nữa chàng vẫn đi theo chú bé. vén một tấm rèm lên, chàng luồn vào căn phòng chính, ở đây yên tĩnh, mà áo của chàng thì sột soạt đáng sợ.

Về phần người phụ nữ, nàng lấy làm vui vì chàng không chịu bỏ cuộc; nhưng cơn ác mộng của buổi đêm trước đây vẫn bám lấy nàng. Ngày ủ ê nghiền ngẫm, đêm thao thức mất ngủ – đang là mùa hạ, ấy thế mà vẫn là “mùa xuân chưa nảy lộc”²⁶. Trong lúc đó người bạn ở phòng cờ vây của nàng thì lại rất vui. “Tôi sẽ ở lại với nàng đêm nay” cô ta nói.

26. budless spring: từ buds có nghĩa là nụ, lộc; nhưng cũng gợi ý là ngủ. Vậy có thể hiểu “mùa xuân cũng không được ngủ”

Tự nhiên nàng cảm thấy có cái gì không ổn. Phát hiện ra một mùi nước hoa bất thường, nàng ngẩng đầu lên. Lúc màn được kéo ra thì căn phòng vẫn tối đen nhưng nàng có thể nom thấy một hình thù người đang bỏ về phía nàng. Nàng kinh hoàng đứng lên, rồi quơ vội một chiếc áo lót bằng lụa phủ lên đôi vai, nàng lách ra khỏi căn phòng.

Genji mừng rơn khi thấy chỉ có một phụ nữ ngủ ở phía sau các tấm màn. Gạt tấm trải giường sang bên chàng thấy hình như người phụ nữ có phần nào to hơn chứ không như chàng chờ đợi. Lúc đó chàng mới nhận thức được một chi tiết kì cục trên thân hình đang nằm ngủ. Không phải rồi. Ngốc nghếch làm sao! Mà cũng lỗ bịch làm sao! Nếu người đang ngủ bất thần thức giấc, biết mình là nạn nhân của một sự nhảm lẫn ngớ ngẩn, biết xoay xử thế nào? Ngớ ngẩn thật, ai đòi lại tới đây để theo đuổi nàng, khi nàng đã tỏ một thái độ dứt khoát! Chàng thoáng có một ý nghĩ: đây có phải là cô gái ngủ ở dưới ánh đèn và đã khiến chàng để ý đến thế? Nếu đúng, thì chàng chẳng mất gì.

Cô gái chợt tỉnh giấc, và quá đỗi ngạc nhiên. Genji thấy có chút buồn tiếc cho cô. Tuy chưa từng trải về các ngón yêu đương, nhưng cô ta nom linh lợi hoạt bát và chưa hoàn toàn mất bình tĩnh. Lúc đầu chàng thấy khó mà nói chàng là ai. Tuy nhiên có lẽ cô ta đoán ra ngay. Thế là chàng nói với cô gái là nhân tiện phải tránh hướng đi cấm kỵ, chàng ghé qua đây thăm cô. Một người phụ nữ già kinh nghiệm hơn sẽ chẳng khó khăn gì mà đoán ra sự thật, nhưng cô này còn ngây thơ không hề cảm thấy sự giải thích của chàng có chút gượng gạo. Chàng không chê mà cũng không quá vồ vập cô ta. Lòng chàng đang oán hận người kia. Không nghi ngờ gì nữa, chắc nàng chạy trốn nấp ở đâu đó và đang hả hê với thắng lợi của mình. Nàng đã tỏ ra cương quyết khác thường. Nói ra thì cũng kỳ, chính thái độ chống đối của nàng lại khiến người ta khó quên nàng. Cô gái ở bên cạnh chàng có chút duyên của tuổi trẻ và hiện giờ cô đang khát khao chuyện yêu đương.

“Người xưa hay nói, một tình yêu kín đáo thắm thía hơn một tình yêu lộ liễu.” Chàng nói ngọt ngào để lọt tai. “Cứ yên chí, ta không phải hạng người xấu. Ta phải lo đến thể diện, đâu có phải khi bị sự thèm khát lôi cuốn thì bạ chỗ nào ta cũng xông bừa vào, không đâu! Còn cô: có những người giá ở hoàn cảnh này họ không tán thành chút nào. Thật đáng buồn. Nhưng cô thì không nên quên tôi.”

“Em sợ.” Rõ ràng là cô ta sợ. “Em biết viết cho chàng làm sao được.”

“Cô nói có lý, chúng ta ai lại muốn để cho thiên hạ biết. Nhưng đêm nay, ta có đem theo một thằng bé. Chúng ta có thể trao đổi thư từ qua nó. Trong lúc này, cô cứ làm như không có chuyện gì xảy ra.” Chàng lấy một chiếc áo dài mùa hạ như một vật lưu niệm mà người kia đã vất lại.

Chú bé đang ngủ gục đấy, nhưng cái chuyện liêu lĩnh này vẫn ám ảnh tâm trí chú, Genji đánh thức chú dậy chẳng khó khăn gì. Lúc chú mở cửa thì một bà hầu già sừng sốt kêu lên:

“Ai đấy kia?”

“Tôi đây chứ ai,” chú bé có hơi ngượng ngùng đáp.

“Đêm hôm thế này, cậu đang đi lang thang đâu đấy?” bà gọi to để mong có ai giúp.

“Chả đi đâu hết,” chú bé đáp cộc lốc. “Thế đấy, chả đi đâu hết.”

Chú đẩy Genji đi qua cửa. Trời sắp sáng. Trong ánh trăng, bà ta bất chợt thấy một bóng người khác.

“Mà ai đi với cậu thế?” Ồ, con Mimbu, dĩ nhiên. Chỉ có con Mimbu mới cao kều như vậy được.” Mimbu là một phụ nữ thường bị chế giễu vì thân hình cao lớn khác thường. “Ra là cậu đi dạo với Mimbu kia đấy”, bà già lẩm bẩm. “Có ngày rồi chính cậu cũng cao lớn như con Mimbu cho mà xem.” Vừa đi theo họ, mục vừa nói huyền thuyên. Genji kinh hoàng, nhưng có làm gì thì cũng không thể đẩy mục vào trong được. Chàng đành rút lui vào bóng tối chỗ hành lang.

Mục lẳng nhẳng đi theo. “Thế ra, cậu đã đến chỗ bà chủ chúng tôi, phải không? Mấy ngày nay, tôi bị đau bụng, khó chịu quá và đã phải ở riết trong buồng. Nhưng đêm vừa rồi bà cho gọi tôi bà muốn có thêm người ở quanh bà. Tôi vẫn còn đau đây này, đau ghê gớm”, bà lại lẩm bẩm, nhưng không đáp lại. “Thôi, thế thì đi đi.”

Mụ đi tiếp, và Genji chuồn ra. Hơn bao giờ hết chàng thấy những trò liều lĩnh này có thể nguy hiểm biết dường nào.

Chú bé đi cùng chàng tới Nijō. Genji thuật lại những gì xảy ra trong đêm. “Chú bé ơi, chú không được việc lắm”, chàng vừa nói vừa nhún vai tỏ ý khó chịu khi nghĩ đến sự lạnh lùng của nàng. Chú bé không biết đáp lại thế nào.

“Ta đã bị hắt hủi, với ta, chả còn làm cách gì được nữa. Nhưng có sao nàng không gửi cho ta một lời phúc đáp dịu dàng nhỉ? Ta không địch lại với chàng của nàng được. Chính khổ là ở chỗ đó.” Nhưng khi chàng đi nằm thì chàng đã mặc chiếc áo khoác của nàng vào phía trong áo của chàng. Chàng giữ chú bé lại cạnh mình để làm thính giả cho những lời than thở của chàng.

“Mặc dầu có chuyện đó, chú vẫn là chú bé ngoan, không phải vì chuyện đó mà ta không yêu chú. Nhưng gia đình chú là thế, nên ta phải dậm ngõ, không hiểu quan hệ của chúng ta liệu có được lâu bền hay không.”

Chú bé hết sức buồn bã và hoang mang.

Genji lại vẫn không tài nào ngủ được. Chàng đòi chú bé đưa cho một nghiên mực. Rồi như để tập viết, chàng thảo nhanh trên một cuộn giấy

Dưới cây còn lốt trơ trơ,
Lốt nàng, ta nhớ, tơ vò ngón ngang.

Chàng tự nhủ không biết người phụ nữ kia, là con riêng của chàng nàng, có thể nghĩ gì về mình. Chàng thấy buồn cho cô cứ mãi trần trở suy nghĩ nhưng chàng không hề gửi thư. Trong khi đó mùi hương của nàng cứ vương vấn trong chiếc áo chàng đã lấy được. Chàng giữ nó khư khư, ngắm nhìn nó mà thương nhớ.

Khi đi đến nhà chị, chú bé bị nàng mắng túi bụi. “Ai làm một việc như thế này thì đừng có mong được tha thứ. Ta có thể cố giải thích những gì đã xảy ra, nhưng em nghĩ rằng thiên hạ sẽ không có ý kiến cuối cùng của họ, hay sao? Há em lại không có lúc nghĩ rằng ngay ông chủ tốt bụng của em cũng có thể mong muốn chấm dứt cái trò trẻ con này hay sao?”

Bị dồn ép từ hai phía, chú bé tội nghiệp không còn biết phân trần ra làm sao. Chú rút thư của Genji ra. Mặc dầu không muốn, chị chú vẫn mở thư đọc: chàng viện dẫn đến con ve chỉ còn cái xác lột, r ồi lại chuyện lấy chiếc áo của nàng. Sao mà rắc rối quá. Chẳng khác một tấm giẻ rách ẩm ướt bị bọn người đánh cá xé từng mảnh²⁷.

27. Fujiwara Koretuda. Chiếc áo ta để lại, cũng rách

Như chiếc áo của người đánh cá ở Ise?,

Cô gái kia, con riêng của chồng nàng, trở về cánh nhà phía tây, tâm thần có hơi rối loạn. Cô nghĩ thế nào thì cũng chỉ mình biết mình hay. Cô chăm chú nhìn chú bé đi đi lại lại, nghĩ rằng chắc cũng có thư cho mình; nhưng rốt cuộc chả có gì. Cô không đủ trí tưởng tượng để đoán ra mình là một nạn nhân của một sự nhận diện nhầm lẫn. Là một con người nhẹ dạ và vô tâm, bây giờ cô đang triền miên với những ý nghĩ buồn bã.

Phu nhân trong lâu nhà chính hết sức tự nén nỗi lòng. Nàng biết, tình cảm của nàng không thể được coi là nông cạn, nàng nhớ tiếc những gì không quay trở lại, những ngày còn là con gái. Bên cạnh bài thơ của chàng, nàng hạ bút viết một bài thơ của phu nhân Ise:

Cánh ve mỏng đắm sương mai,
Sương tan trong lá, lệ ai tan cùng.

Chương 4

(Yūgao)

Cây hoa phấn

Sau khi vào triều thăm đáp lễ Rokujō, trên đường trở về Genji dừng lại để hỏi han sức khỏe bà nữ mẫu già, mẹ của Koremitsu tại nhà riêng của bà ở dinh Gojō. Đau ốm nặng, bà đã trở thành một ni cô. Công cho xe vào đã đóng. Chàng sai đi gọi Koremitsu và trong khi chàng đang chờ đợi, chàng nhìn chăm chú con đường dơ dáy bẩn thỉu, ồn ào huyên náo. Bên cạnh căn nhà của người vú nuôi, là một hàng rào mới trồng cây bách lá. Bốn hoặc năm cửa chớp chật hẹp ở phía trên đã được đẩy lên và qua các kẽ hở, lộ ra những bức rèm trắng và sạch sẽ. Chàng bất gặp hình dáng những vầng trán xinh đẹp ở phía bên kia. Khi chúng di động chàng đoán rằng đấy là những phụ nữ khá cao lớn. Họ thuộc những hạng phụ nữ nào nhỉ? Xe của chàng đơn giản, không trang hoàng và không có những kẻ hầu chạy hai bên. Biết chắc chắn rằng không ai sẽ nhận thấy mình, chàng ló đầu ra để nhìn được sát hơn. Cánh cổng treo, có cái gì nom như lưới mắt cáo, được một cái sào chống đỡ, và chàng có thể nhìn thấy căn nhà bé nhỏ mảnh khảnh. Chàng cảm thấy có chút bàng hoàng cho những người ở tại một nơi như vậy – và rồi tự hỏi ai trên đời này có thể có một chỗ nương tựa tạm thời hơn thế²⁸.

28. Thơ khuyết danh. “Trên thế gian, có đâu nơi ta gọi là nhà.”

“Một chỗ trú tạm thời, đó là nhà của ta”. Một túp lều xơ xác, một tòa lâu đài chạm vàng trở ngọc, nào có khác gì nhau? Một cây nho xanh tươi vui mắt, leo đến đâu bờ tường. Những bông hoa trắng khoe nụ cười tươi.

“Ta muốn biết bông hoa ở xa kia là hoa gì?” chàng nói như tự nói với mình.

Một người hầu đi lên và cúi lạy. “Thưa những bông hoa màu trắng ở đằng xa kia gọi là “hoa phấn”, y nói. “Một cái cây tên như tên người – mà lại trở hoa ở một nơi tiều tụy như thế này.”

Đúng như y nói. Vùng lân cận là một xóm nghèo nàn, gồm phần lớn là những căn nhà nhỏ bé. Một số thì tựa vào những cọc xiêu vẹo, và một số “hoa phấn” mọc ở chỗ mái chĩa. Chàng hỏi:

“Một thứ hoa hãm hiu. Ngắt cho ta một bông, được chứ?”

Người hầu đi vào phía sau cánh cổng và ngắt một bông. Một con bé xinh đẹp mặc quần lụa thô màu vàng đi ra qua cửa trước vừa gật đầu ra hiệu cho người hầu, vừa chìa cho y một chiếc quạt trắng mùi hăng nồng.

“Hãy đặt hoa lên cái này. Quạt thì chẳng ra quạt, mà hoa cũng chẳng ra hoa.”

Koremitsu từ trong cổng đi ra và trao nó cho Genji.

“Chúng đánh mất chìa khóa, nên tôi đã để công tử phải chờ đợi. Có lẽ ở đây không ai nhận ra công tử, nhưng để công tử phải đợi như thế này thì cái vùng này cũng không tử tế cho lắm.”

Xe Genji được đẩy vào trong và chàng xuống xe. Ngoài Koremitsu còn có người con trai và người con gái của bà đang hầu hạ bà; người con trai là một bậc cao tăng, và chàng người con gái là tỉnh trưởng của Mikawa. Họ rối rít cảm ơn chàng đã hạ cố tới thăm.

Bà lão đứng lên đón chàng. “Mẹ không hề có ý nghĩ từ bỏ cõi trần này, nhưng mẹ cứ nghĩ là sẽ không còn có thể được thấy con như bây giờ mẹ đang nhìn con đây. Lời cầu nguyện của mẹ có vẻ như đã cho mẹ được sống

thêm²⁹. Được con đến thăm, mẹ tin chắc mẹ sẽ đón nhận ánh sáng của phật Amitābha với lòng thanh thản và bình tĩnh.” Nói xong bà gục xuống khóc.

29. Nguyên văn: dành cho mẹ một hợp đờng mới trên đời

Genji cũng gần ứa nước mắt: “Thấy mẹ lâu không h ỡi phục con rất đau đớn và con rất lấy làm buồn khổ vì mẹ đã lánh người đời. Mẹ phải sống lâu trăm tuổi để được trông con làm nên sự nghiệp. Con chắc chắn rằng nếu mẹ được thế, mẹ sẽ tái sinh trên đỉnh cao v ời v ợi của C ỏi Thanh Khiết. Con có nghe nói, đi ầu quan trọng là tự mình rũ sạch nỗi luyến tiếc nhỏ nhoi nhất đối v ới c ỏi tr ần.”

Yêu thương đứa bé mình đã nuôi nấng bù ch ỉ, một người vú nuôi hay nhìn nó như một th ần đ ồng ngay dù nó là một đứa ngốc nghếch. Bà lão cảm thấy kiêu hãnh thêm, lớn cao thêm biết bao, và bà nghĩ bà có quyền tự coi mình là người tuyệt v ời vì đã được phép phục vụ chàng. Nước mắt bà tiếp tục tuôn tràn.

Các con bà lấy làm ngỡ ngàng cho bà. Họ liếc nhìn nhau khi bà phô ra một khuôn mặt tàn tạ như đang đau khổ vì phải rời bỏ một c ỏi đời mà bà đã quay mặt đi.

Genji xúc động tận tâm can. “Những ai yêu thương con ầu bỏ con khi con còn thơ bé. Có những người khác, đúng thế, đến chăm sóc con, nhưng mẹ là người duy nhất con thực sự gắn bó. Trong những năm gần đây, con ít được đi lại cho nên không thể sớm hôm trông nom săn sóc mẹ như con hằng mong ước, hoặc không thăm viếng mẹ được chu tất. Tuy vậy con thấy rất đau khổ khi ngày tháng trôi qua mà con không gặp được mẹ. Mong sao trên trái đất này không có những buổi ly biệt cuối cùng.”³⁰.

30. Ariwara Narihira

Mong sao mẹ ta sống đến ngàn năm

Mong sao trên trái đất không có cảnh biệt ly mãi mãi. Chàng nói một cách trang trọng và khi chàng đưa tay gạt nước mắt thì mùi thơm từ ống tay áo của chàng tỏa ra khắp căn phòng

“Đúng rồi,” hai người con tự nghĩ – “số phận thật đã ban phúc cho bà.” Và , bây giờ họ cũng đang rơi nước mắt.

Genji bảo các người con hãy tiếp tục cầu nguyện và các công việc hậu hạ. Lúc đi ra ngoài, chàng xin một cây đuốc , và dưới ánh đuốc chàng xem xét chiếc quạt trên đó có đặt bông “hoa phấn”. Trên chiếc quạt có một bài thơ viết chữ thảo một cách che đậy chứng tỏ người viết là một người lịch sự và có khiếu thẩm mỹ.

Đừng hỏi khuôn mặt của ai,
“Hoa phấn” đâu đó sáng ngời chiêu hôm.

“Ai đang ở ngôi nhà phía tây, kia?” chàng hỏi Koremitsu. “Chắc anh có dịp hỏi cho biết chứ?”

“Lại chuyện đó nữa,” Koremitsu tự nghĩ. Anh nói có phần chua chát. “Tôi phải thú nhận là những ngày gần đây tôi bận săn sóc bà cụ nên cũng không nghĩ đến láng giềng của cụ.”

“Anh đang bực bội với ta chứ gì? Nhưng nhân có chiếc quạt đây, có điếm mà ta muốn làm sáng tỏ. Anh vui lòng hỏi xem ở đây có ai biết vùng lân cận này không?”

Koremitsu đi vào nhà hỏi người quản gia của bà mẹ; rồi anh trở ra báo rằng căn nhà thuộc của ông phó tỉnh trưởng danh dự. Người chồng bận đi xa và người vợ có vẻ là một người phụ nữ trẻ có khiếu thẩm mỹ. Các chị em bà ta đã rời nhà đi làm công việc hậu hạ nơi này nơi nọ. Nhưng họ cũng thường về thăm nhà.

Genji nghĩ, nữ thi sĩ của chàng chắc phải là một trong số các chị em nhà đó. Một con người khá trẻ trung, thực tế và tân tiến, nhưng nếu gặp được cô

nàng thì biết đâu cũng chỉ là người t ần thường như ai – tuy vậy sự su ồng sã biểu lộ trong bài thơ cũng không hẳn là không thú vị, chàng không đang tâm bỏ đi một cách khinh bỉ. Một lần nữa, như ta sẽ thấy, cái chứng đa tình của chàng lại trở dậy.

Thận trọng che giấu nét chữ, chàng phóng bút viết một câu đáp lại trên một mảnh giấy và sai anh hầu đem đi.

Thơ rằng:

Lại gần chút nữa nàng ơi,
Hoa phấn, nàng biết là ai tức thời,
Hoa phấn đây cũng thường thôi,
Hoa phấn mờ tối trong chi ầu hoàng hôn.

Tưởng rằng đây có thể là một người quen, nàng không bỏ lỡ cơ hội viết một lá thư để khiến chàng phải kinh ngạc; nhưng đợi một lúc không thấy có thư trả lời, nàng cảm thấy có chút lúng túng lòng dạ băng khuâng. Thế rồi bây giờ lại có một bài thơ do một kẻ đưa thư riêng mang tới. Những người nữ tì của nàng cứ là rối rít, bù đầu bàn đến chuyện phúc đáp như thế nào. Phải chờ đợi mãi người đưa thư khá bu ồn r ầu trở về tay không. Genji lạng lẽ bỏ đi trong ánh sáng chập chờn của mấy cây đuốc. Những cánh ván ở cửa bên cạnh đập sập xuống. Một ánh đèn lọt qua khe cửa, phảng phất một cái gì bu ồn bã, và tù mù hơn ánh sáng đom đóm.

Tại dinh Rokujō, cây cỏ vẫn mang vẻ trang nghiêm. Chính bà cụ cũng có vẻ lạnh lùng khác thường vì xem ra cụ đã kiệt sức. Những ý nghĩ về các “hoa phấn” hoàn toàn không còn ám ảnh tâm trí chàng. Chàng đi ngủ và từ giữa vào lúc mặt trời lên. Trong ánh sáng ban mai hình dáng của chàng nom xinh đẹp lạ thường khiến cho các phụ nữ ở nơi đó hiểu rõ có sao chàng được thiên hạ ngợi ca đến như vậy. Lại một lần nữa chàng đi ngang qua các ván cửa mà trước đây chàng đã đi qua không biết bao nhiêu lần. Do sự tình cờ nhỏ kia mà bây giờ chàng vừa chăm chú nhìn ngôi nhà, vừa tự hỏi ai có thể ở trong đó. Mấy ngày sau Koremitsu tới.

“Bà cụ nhà tôi vẫn không đỡ chút nào, tôi đã phải ở hầu bên cụ,” Koremitsu nói. Rồi tiến lại gần hơn: “Thấy công tử có vẻ quan tâm đến thế, nên tôi đã phải gọi một đứa nó biết rõ về cánh cửa cạnh ngôi nhà và tôi

đã hỏi hấn. Chuyện hấn kể không rõ ràng lắm. Hấn nói là vào dạo tháng năm hay đại để thế có người tới và thẩn lặng sống trong ngôi nhà, nhưng ngay cả bọn gia nhân cũng không được biết nàng là ai. Thỉnh thoảng tự tôi cũng nhìn qua bờ giậu và ghé mắt ngó qua các bức màn của bọn nữ tì trẻ. Nhìn quần áo của họ, tôi đoán họ đang hầu hạ một ai đó thuộc tầng lớp cao quý. Ngày hôm qua, khi ánh đèn buổi tối rọi thẳng ra, tôi thấy chính nàng đang ngồi viết một bức thư. Nàng xinh đẹp quá. Nàng có vẻ đắm chiêu suy nghĩ, còn bọn nữ tì xung quanh nàng thì đang khóc lóc.

Genji đã ngờ một đi đâu gì đại loại thế, chàng phải tìm cho ra.

Theo cách nhận xét của Koremitsu thì, không thể phủ nhận được, Genji là một người mà thiên hạ phải coi trọng. Chàng trẻ trung, có sức quyến rũ bọn phụ nữ, vậy nếu chàng tự kìm hãm mình không đoái hoài tới những việc nhỏ nhỏ như thế này thì đâu còn có tình cảm người nữa. Sẽ không thực tế nếu cho rằng vẫn có một số người vượt ra ngoài sự cảm dỗ. Anh nói tiếp:

“Đang chờ một dịp may để có thể thăm dò kỹ hơn một chút, tôi tìm được một cái cơ nhỏ nhỏ để viết cho nàng. Nàng trả lời tức thì, chữ viết tốt, giản dị. Một số nữ tì của nàng cũng đẹp, hoàn toàn không thể xem thường được.”

“Anh làm ơn thăm dò thật kỹ vào. Anh mà chưa làm thế thì ta chưa vừa lòng đâu đấy.”

Ngôi nhà thuộc loại hèn hạ nhất mà người cận vệ trước đây đã mô tả, nhưng Genji rất quan tâm. Có biết bao nhiêu những quyến rũ mê ly ẩn giấu trong đó mà chàng lại không thể chinh phục được!

Chàng nghĩ đến sự lạnh lùng của người vợ ông tỉnh trưởng người phụ nữ “lột ve” độc nhất vô nhị. Tuy vậy, nếu nàng đã tỏ ra bùi tai trước những lời thuyết phục của chàng, thì chắc chắn sự việc bị rơi tõm như một sự nhàn lẩn đáng buồn sau cái buổi gặp gỡ duy nhất kia. Thói thường là thế, mỗi oán hận và khả năng phải chịu một sự thất bại rõ ràng vẫn bám riết tâm trí chàng. Cuộc tranh luận vào đêm mưa nọ có vẻ như đã khiến chàng tò mò muốn biết về nhiều tầng lớp. Dù có một thời mà một người phụ nữ như vậy chẳng đáng cho chàng để ý. Thế nhưng cuộc tranh luận đã mở rộng! Chàng thấy người con gái ông tỉnh trưởng sẵn sàng hiến thân cho chàng,

hoàn toàn không phải không đáng quan tâm. Nhưng chàng không chịu nổi vì sợ rằng người dì ghẻ chắc đã lạnh lùng lắng nghe cuộc chuyện trò giữa hai người. Chàng phải đợi một dấu hiệu gì đó để biết ý nghĩ thực của nàng.

Ông tỉnh trưởng Iyo trở về thành đô. Ông đến ngay lâu đài của Genji. Mặt hơi bị rám nắng, quần áo bị nhàu nát trong cuộc hành trình ngoài biển, nom ông ta là loại người khá cục mịch và khó ưa. Tuy nhiên ông ta thuộc dòng dõi có danh giá, và tuy tuổi cao, ông vẫn có những dáng điệu thanh lịch. Trong khi hai bên chuyện trò về tỉnh ông cai trị, Genji muốn biết đầy đủ về những mùa xuân nóng bức³¹, nhưng chàng có phần ngượng ngùng khi thấy những ký ức cứ xua đuổi nhau trong tâm trí chàng. Kể cũng ngốc, sao lại phải áy náy trước cái ông già trung hậu này! Chàng nhớ lại là không khôn ngoan³², và chàng cảm thấy buồn cho ông tỉnh trưởng. Tuy chàng ấm ức về sự lạnh lùng của người vợ, nhưng theo cách nghĩ của người chồng, đó lại là điều đáng ca ngợi. Chàng choáng váng khi biết ông tỉnh trưởng có ý định tìm cho con gái ông một người chồng xứng đáng và đưa vợ ông đi về thăm các tỉnh. Chàng bàn với người em trai của nàng về khả năng thu xếp một cuộc gặp gỡ khác. Tuy nhiên đây là điều khó vì ngay dù nàng ưng thuận đi nữa, biết đâu nàng lại không cho là điều đại đột nếu tiếp một bậc quý phái cao sang đến thế!

31. Như đã biết ở tỉnh này mùa xuân thường nóng nực

32. Thật ra, người sĩ quan vệ binh khuyến cáo chống lại bọn phụ nữ hay tráo trở chứ không chống lại những phụ nữ tầng lớp thấp hơn

Tuy vậy, nàng không muốn chàng quên nàng hẳn. Những thư phúc đáp của nàng vào lúc này dịp nọ cũng khá thú vị và chứa đựng đầy đó những lời tế nhị khiến chàng chốc chốc phải ngừng đọc tấm tắc khen. Chàng vẫn oán sự lạnh lùng của nàng, nhưng vẫn nghĩ nhiều đến nàng. Còn như cô ta sẽ tiếp chàng thân tình cho dầu người chững mà cô sẽ kiếm được, có đáng sợ đến đâu đi nữa.

Mùa thu đã tới. Chàng bận rộn và khổ sở vì những việc riêng cho nên chàng thưa về thăm Sanjō.

Còn như vụ ở dinh Rokujō, chàng đã bề gãy được sự chống cự của cô nàng, nhưng than ôi, chẳng bao lâu chàng đã tỏ ra lạnh nhạt. Người ta cho rằng kẻ cũng đáng suy nghĩ, sau khi đã chiếm được nàng rồi, có vẻ như chàng dễ kiêu chể dục vọng của mình hơn. Nàng thường phải chịu đựng những cơn thất vọng, những đêm mất ngủ căng thẳng khi mòn mỏi chờ trông chàng một cách vô ích. Nàng sợ nếu tiếng đồn đại lan khắp, thiên hạ sẽ đem đặt ra những chuyện đùa tếu về sự cách biệt tuổi tác.

Vào một buổi sáng sương mù dày đặc, nàng cứ khăng khăng đánh thức Genji dậy, vì nàng biết chắc chàng phải ra đi. Chàng ló đầu ra, vừa ngáp vừa thở dài và nom còn thêm ngủ. Chūjō, một trong những nữ tì của nàng, nâng một cửa ván lên, gạt một bức màn sang bên như muốn giục nàng đến xem chàng ra đi. Nàng ngẩng đầu khỏi gối. Khi chàng dừng lại trầm trồ ca ngợi bao nhiêu là hoa rực rỡ phía dưới hàng hiên, nom hình dáng chàng quả là đẹp vô song. Chūjō theo chàng đi xuống dãy hành lang. Trong chiếc áo dài màu hoa cúc tây hợp với mùa và đuôi áo mỏng dệt một cách tao nhã, cô tỏ ra là một phụ nữ xinh đẹp, duyên dáng. Ngoái nhìn ra sau, chàng bảo cô ngồi xuống với mình một lúc ở chỗ góc bao lơn. Cái dáng ngồi kiêu cách của cô, làn tóc dài chảy tuôn xuống chiếc áo dài nom thật xinh đẹp.

Chàng nắm tay cô:

Tuy mang tiếng bướm tìm hoa thắm nhụy,
Ta vẫn muốn ngắt bông hoa bìm bìm kìa bên.

Ôi! biết làm thế nào đây?

Cô trả lời một cách nhanh nhẩu đã quen, làm cho người ta nghĩ cô đang nói không phải cho mình mà cho cô chủ cô:

Vội vàng chìm lặn sương mai,
Chàng đâu còn muốn ép nài hoa đây.

Một chú kiếm đờng nhỏ bé xinh đẹp, có vẻ như để đặc biệt tô điểm cho dịp này, từ trong hoa bước ra. Quần ướt đẫm sương, chú ngắt một bông hoa bìm bìm tặng Genji.

Ngay cả những người không có liên quan gì với Genji, vẫn bị lôi cuốn về phía chàng. Không nghi ngờ gì nữa, ngay những người dân miền núi thô lỗ nhất cũng muốn được nghỉ ngơi một lúc dưới bóng một cây hoa đang nở rộ; những ai đã từng, dù là ngắn ngủi, phơi mình trong vẻ đẹp long lanh của chàng cũng đều tùy theo địa vị của mình, vương vất ý muốn đưa con gái của mình làm kẻ hầu cho chàng, muốn một người chị em mà hình thức không tũ, có thể làm vài việc nhỏ mọn hầu chàng. Vậy thì, không cần phải ngạc nhiên khi thấy có những người ghi lòng tạc dạ hình ảnh của chàng vì họ đã có dịp được nhận một bài thơ nho nhỏ của chàng hoặc được đối xử một cách tử tế phần nào. Không nghi ngờ gì nữa, không được luôn luôn ở bên chàng, họ rất lấy làm buồn khổ.

Tôi quên: Koremitsu đã báo cáo chi tiết những gì anh ta thấy lúc hé nhìn qua bờ đậu. “Tôi không thể nhận ra nàng là ai. Hình như nàng quyết định tự xa lánh khỏi người đời. Trong lúc buồn chán bọn nữ tì đi ra chỗ hành lang dài trông ra đường, chực rình cái cỗ xe. Đôi khi, người phụ nữ mà có vẻ là bà chủ của họ cũng lặng lẽ đi ra nhập vào với bọn họ. Tôi không thấy rõ nàng nhưng nàng có vẻ đẹp thật. Một ngày nọ, một cỗ xe có người theo hầu chạy hai bên, đi qua. Bọn bé gái gọi to với một người tên là Ukon bảo cô phải đến nhanh. Họ nói là quan Tư lệnh³³ đang sắp tới.

33. Tō no Chūjō

Một mục già đi ra, ra hiệu cho chúng phải im. “Làm sao chúng mà biết được?” , mục ta vừa hỏi vừa đi về phía hành lang. Lối đi từ nhà chính trở thành một thứ cầu tạm thời. Mục ta vội vã quá nên tà áo mắc vào cái gì đó, mục loạn choạng suýt ngã. “Chỉ có thần Katsura mới làm được thứ này³⁴, mục nói, và sau đó mục chẳng thiết gì nhìn ngó tận mắt nữa. Chúng nói với mục có người ngồi trong xe ăn bận triêu phục, theo sau có một đám tùy tùng. Chúng nêu nhiều tên, và tất cả bọn tin chắc đây là bọn cận vệ và kiếm đống của công tử Tō no Chūjō.”

34. Theo truyền thuyết, thần này xấu xí, nên xây cầu chỉ cho mình dùng ban đêm

“Ta muốn anh nhận diện cụ thể hơn”. Có thể nàng là người mà Tō no Chūjō đã nói đến một cách đầy duyên tiếc, vào đêm mưa dạo nọ chăng?”

Koremitsu vừa tiếp tục vừa mỉm cười trước sự tò mò lộ liễu này. “Tôi đã làm một việc cụ thể là đến dò hỏi một cách kín đáo và đã biết tất về chỗ này. Tôi đến rồi ra đi làm như thể không biết rằng ở đây không phải chỉ có bọn nữ tì với nhau. Họ tưởng bị được mắt tôi, nên cứ khăng khăng rằng ngoài họ ra thì chả còn ai nữa.”

“Lúc nào ta đến thăm mẹ anh, anh hãy để ta hé nhìn xem ra sao?”

Ngay dù nếu chỗ ở của nàng chỉ là tạm thời, nàng có vẻ như thuộc tầng lớp hạ lưu mà dạo nọ anh bạn vệ binh đã tỏ ra coi thường đến thế. Tuy thế vẫn phải có một chuyện gì đó.

Koremitsu quyết định không được may mắn đi ngược lại ý muốn của chủ, hơn nữa chính anh ta cũng háo hức muốn biết. Anh sốt sắng tìm một dịp để đưa Genji vào trong ngôi nhà của nàng.

Genji không biết nàng là ai và chàng cũng không muốn nàng biết mình là ai. Cải dạng trong bộ quần áo tũ tặn, chàng đi bộ đến thăm nàng, mặc dù Koremitsu đã chịu đi tắt để nhường ngựa. “Thế này thì ở đây người ta tưởng công tử nhà ta là tên đầy tớ cuốc bộ.”

Để cho cuộc phiêu lưu này được giữ bí mật hoàn toàn, Genji chỉ đưa đi cùng mình cái gã đã làm môi giới cho chàng trong việc “hoa phấn” và một tên kiếm đường mà có lẽ chẳng ai có thể nhận ra. Sợ có thể bị phát hiện, chàng không dừng lại ghé thăm bà nữ mẫu.

Lại nói về nàng, nàng đã sai người đi theo những người đưa thư của chàng để dò xem chàng về nhà thế nào và bằng mọi cách, cố gắng để biết chàng sống ở đâu; nhưng mọi cố gắng của nàng đều vô hiệu. Tuy hết sức giấu giếm, Genji ngày càng mến nàng và cảm thấy mình phải được gặp nàng luôn. Chàng cố gắng tự nhủ rằng địa vị của họ quá cách xa nhau, hơn nữa, chuyện này xem ra cũng phù phiếm, nhưng chàng càng ngày càng đến chỗ nàng thường xuyên hơn. Những chuyện như thế này thường làm rối trí những kẻ đứng đắn và trung thực nhất, nhưng riêng chàng bao giờ cũng tự

kiềm chế mình, tránh mọi dịp để người ta có thể bình phẩm về mình. Nhưng nay thì khác, mỗi buổi sáng ở chỗ nàng ra về chàng tự hỏi làm sao chàng có thể chờ đợi suốt một ngày rỗng rã. Và rồi chàng lại tự trách mình. Thật là một chuyện điên rồ, nàng chẳng có gì khiến chàng phải bận tâm! Nàng thuộc hạng người có bản tính dịu dàng và trầm lặng. Tuy ở nàng còn có chút gì đó mập mờ, và thực sự có tính gần giống trẻ con, nhưng rõ ràng nàng biết một điều gì đó về bọn đàn ông. Xem ra thì nàng không thuộc gia đình danh giá. Chàng tự hỏi đi hỏi lại không biết làm sao mà nàng lại lôi cuốn chàng đến thế?

Vất vả lắm chàng mới giấu được địa vị của mình, bao giờ cũng ăn vận quần áo du khách, và không bao giờ để cho nàng nhìn thấy rõ mặt. Chàng tới muộn lúc ban đêm khi ai nấy đều đã ngủ. Nàng khiếp sợ tưởng chàng là một bóng ma hiện hình như trong chuyện cổ tích. Nàng không cần thấy mặt chàng mới biết được chàng là một trang nam nhi xinh đẹp. Nhưng chàng có thể là ai? Mỗi ngày vực của nàng dồn về Koremitsu. Đúng rồi, chính cái chàng trai phong tình đó đã đem người khách lạ tới. Nhưng Koremitsu thì đang ráo riết theo đuổi những việc riêng của mình giả vờ dừng dưng và mù tịt về cái việc không phải là việc của mình. Tất cả điều đó là thế nào nhỉ? Nàng vắt óc suy đi đoán lại.

Về phần mình Genji có những nỗi phiền muộn riêng. Nếu tỏ ra chẳng cần phải dè dặt, chẳng tội gì mà phải đề phòng, nếu ngộ nhớ nàng sẽ lĩnh đi và ản lánh, lúc đó thì tìm nàng ở đâu? Chốn này hình như chỉ là một nơi ở tạm, mà chàng không thể biết khi nào thì nàng quyết định thay đổi chỗ nương náu, mà sẽ đến nơi đâu. Chàng hi vọng có thể tự bằng lòng với hạnh phúc trước mắt, sẽ quên nó đi đúng như mọi chuyện yêu đương lãng nhãng khác; nhưng liệu có được hay không chàng không tin chắc.

Và những ngày để tránh khỏi bị chú ý, chàng cố không đến thăm nàng thì khi đó từ bực bội chàng đâm ra sầu não. Giả dụ là chàng phải bí mật đưa nàng đến Nijō. Ngộ nhớ những tiếng đồn đại phiến hà lan đi thì, đấy! Chàng có thể là ngay từ đầu tặc lưỡi tự nhủ số phận họ đã gắn bó với nhau. Chàng lấy làm lạ, chẳng biết ở kiếp trước sợi dây ràng buộc nào đã xui khiến họ mê đắm nhau đến thế mà trước đây chàng không hề biết tới.

“Ta phải nói chuyện với nhau cho thỏa,” chàng nói, “ở nơi nào hoàn toàn thoải mái”

“Lạ lùng thật. Chàng nói gì cũng hay cũng phải chăng, nhưng cung cách thì chẳng giống ai, làm em sợ.”

Đúng thế, có thể nàng sợ, một sự sợ hãi ngây thơ khiến chàng phải mỉm cười. “Trong hai ta một người ắt phải là hồly tinh ma quái? Ta tự nhủ như vậy. Nàng hãy khoan tâm, cứ việc nghe lời dụ dỗ của nó.”

Bị chinh phục bởi sự sôi nổi dịu dàng của chàng, nàng thật sự muốn để mặc chàng muốn sao hay vậy. Nàng là một con người bé nhỏ dễ bảo, sẵn sàng nhượng bộ trước những đòi hỏi xúc phạm nhất. Một lần nữa chàng lại nghĩ đến “cây cầm chướng đại” của Tō no Chūjō, đến con người đi êm đềm mà bạn chàng đã mô tả vào đêm mưa trước đây. Chàng không muốn dò hỏi nàng, sợ sẽ mất công, vì có lẽ nàng muốn giấu tung tích. Nàng không có vẻ ham mê gì những chuyện bi kịch, nên có thể đột nhiên bỏ chạy và ẩn trốn. Như vậy là mắc phải sai lầm như Tō no Chūjō. Bản thân Genji không muốn mắc phải sự sơ xuất đó – tuy có lúc chàng thấy một chút bội ước³⁵ có thể khiến nàng đáng chú ý hơn.

35. Về phía ai, chàng hay nàng?

Ánh trăng tròn vành vạnh lấp lánh rơi qua các khe hở trên mái ngói. Chàng không quen ở những nơi thế này và cảm thấy như bị mê hoặc. Đến rạng đông chàng bị đánh thức bởi những tiếng nói của người bình dân trong các căn nhà tũn tàn dưới đường.

“Rét lắm, có thể thôi, giá lạnh. Năm nay công ăn việc làm chẳng nhiều nhe gì; chúng ta mà không tìm ra việc ở miền quê thì cứ coi là đi đứt. Bác có nghe tôi nói không, bác lắng gì ềng?”

Chàng có thể nghe rõ từng lời một. Một người đàn bà thường thì sẽ lúng túng khi nghe, ở ngay kề bên, tiếng nói ồn ào của những kẻ chuẩn bị lên đường tìm những công ăn việc làm đáng buồn. Giá như nàng là một trong những cô nàng bánh bao ăn diện của xã hội, chắc nàng đã muốn thu mình lại để biến đi. Tuy nhiên, là một người thuộc loại điếm tinh, nàng có vẻ dửng dưng, chẳng tỏ ra đau khổ hay lúng túng, khó chịu cho lắm. Với dáng điệu tao nhã mà lại như con gái, nàng có vẻ như không biết cái tiếng kêu om sòm đáng sợ từ đầu đến cuối đường, có thể có ý nghĩa gì. Chàng thì chàng ưa thích sự bối rối vô tư lự này hơn là một sự sừng sốt ra mặt, một khuôn mặt đỏ tía vì lúng túng. Bỗng nhiên, có tiếng nện thành thạch, tưởng như tiếng chày giã vào chỗ gối của chàng, đáng sợ hơn là tiếng ầm ầm của thân sét đình tai nhức óc. Chàng không biết tiếng động đó do cái gì phát ra, nhưng cái chắc là nó cũng đủ đánh thức người chết dậy. Từ hướng đó lại vọng tới tiếng thùm thụp yếu ớt của những nhát chày nện trên vải thô, và hòa vào tiếng đó là tiếng ngỗng bay táo tác phía trên. Chàng hé một cánh cửa ra và cả hai nhìn ra ngoài. Họ đang nằm cạnh mái hiên. Ngay ở phía ngoài, những cành trúc la đà lấp lánh sương mai. Côn trùng mùa thu vo ve rộn rã gần như bên tai đối với những người từng quen với những tiếng dế rên rỉ ở phía xa xa. Đâu đâu cũng thấy ồn ào ầm ĩ, mà cũng lại khá kỳ lạ. Tuy vậy, do lòng thương mến người tình mà chàng bỏ qua những điểu khó chịu đó. Nàng xinh đẹp mảnh mai trong chiếc áo choàng không tay mềm mại giản dị, và chiếc áo dài trắng kẻ sọc. Nàng không cứ bất cứ nét nào đặc biệt xinh đẹp, nhưng với dáng thon thả mảnh khảnh, nom nàng xinh đẹp yếu ớt đến nỗi chàng gần như sợ phải nghe tiếng nàng. Có thể chàng mong muốn nàng tỏ ra rắn rỏi hơn một chút, nhưng trên tất cả, chàng chỉ muốn được gần nàng, gần nữa, gần mãi.

“Ta đi vào đâu đó tận hưởng đêm còn lại, chỗ này ồn quá lắm,” chàng nói:

“Nhưng làm thế nào được?” Nàng rất bình tĩnh đáp lại.

Chàng đề nghị sẽ là người bảo vệ giúp đỡ nàng trong thế giới này và thế giới mai sau, nàng đáp lại một cách tin cậy. Nàng là một sinh vật bé nhỏ, lạ lùng. Chàng khó mà tin được rằng nàng đã có kinh nghiệm nhiều về người đàn ông. Chàng không còn lo thiên hạ bàn tán xì xào nữa. Chàng bèn bảo Ukon gọi người hầu chuẩn bị sẵn xe. Những phụ nữ trong nhà tuy lấy làm băn khoăn, nhưng cảm thấy lòng chàng sâu nặng nên đặt niềm tin vào chàng.

Bình minh tới gần. Không nghe tiếng gà gáy. Chỉ có tiếng một ông già đang cúi đầu niệm phật, có lẽ chuẩn bị đi hành hương tới Mitake. Có vẻ như ông lão đang quỳ lạy nhiều lần và rất khó khăn. Buồn ơi là buồn. Trên cuộc đời mong manh như hạt sương mai, lão có thể mong muốn gì tha thiết đến thế?

“Xin cầu đức Messiah,” tiếng cầu nguyện ngân nga.

“Nghe xem,” Genji nói, “lão đang nghĩ đến một cõi khác”

Có người niệm Phật chỉ đường,
Kiếp sau xin chớ ta nàng xa nhau.

Lời nguyện trao đổi giữa nhà vua Trung Hoa và Dương Quý Phi hình như báo trước điềm gỡ và bởi thế chàng thích cầu nguyện thần Maitreya hơn, đức Phật của tương lai, nhưng hứa hẹn như vậy là vôi vàng hấp tấp.

Kiếp xưa nặng gánh đa mang,
Còn đâu mà dám ước nguyện kiếp sau.

Lời thơ biểu lộ mối ngờ vực về “những kiếp mai sau.”

Trăng đã xế về những ngọn đồi phía tây. Nàng miễn cưỡng đi theo chàng. Trong khi chàng tìm cách thuyết phục nàng, thì đột nhiên trăng khuất sau những đám mây trên bầu trời rạng đông xinh đẹp. Vội vã phải ra đi cho nhanh trước khi trời sáng hẳn để tránh con mắt dòm ngó của thiên hạ, chàng nhẹ nhàng nhắc bổng nàng lên xe rồi đưa nàng tới một biệt thự ở gần đấy. Ukon đi cùng với họ. Trong khi chờ đợi người trông nom nhà cửa

tới, Genji ngược nhìn cánh cổng mục nát và những đám dương xỉ leo rậm rịt và phủ xuống phía trên cổng. Những khu rừng nho nhỏ ở phía bên kia vẫn còn tối sẫm, phủ trong bụi mù và sương dày đặc. Ống áo Genji ướt đẫm nước khi chàng nâng các bức rèm xe.

“Đây lại là một chuyện tình mới, lại sẽ có khối chuyện rắc rối!”

Đường nàng người xưa đi nhĩ ầu,
Còn ta, ta cứ bước li ầu, đã sao?

Nàng thấy thế nào?

Nàng xấu hổ quay mặt đi

Trăng kia đã xế phía đ ối,
Trăng có mất hướng b ầu trời trăng đi?

Em thấy sợ.

Xe được đưa vào trong, các dây kéo vắt dọc tường trong khi người ta chuẩn bị một văn phòng ở cánh nhà phía tây. Háo hức tột độ, Ukon đang nghĩ tới những chuyện tình duyên trước đây. Trước sự hăm hở rớt rít của người quản gia đang trông coi công việc chuẩn bị dọn dẹp, nàng đã ngờ Genji là ai. Sáng gần rõ mặt người thì họ xuống xe. Căn phòng sạch sẽ vui mắt mặc dù nó được chuẩn bị vội vã.

“Không may là ở đây không có nữ tì để hầu hạ công tử”. Người vừa nói với chàng thông qua Ukon, là một kẻ hầu đã từng phục dịch ở tại lâu đài Sanjō của bố vợ Genji. “Tôi phải cho đi tìm người nào chứ ạ.”

“Không có ai càng hay. Ta chỉ cần có thế. Ta tới đây vì ta muốn sống hoàn toàn tĩnh mịch, xa lánh mọi khách viếng thăm, không được hở với ai.”

Cùng một lúc, người hầu dọn một bữa điểm tâm qua loa vì, theo như y nói, y chẳng có ai giúp mình.

Genji nói với người tình rằng chàng có ý định tỏ cho nàng thấy chàng là một người tình nhân cũng đáng tin cậy như “con sông kiên nhẫn của những

con chim lặn³⁶ “. Trong những căn nhà tạm trú lạ lùng này chàng không thể làm được gì khác.

36. Khuyết danh. Con sông kiên nhẫn của những con chim lặn kiên nhẫn sẽ không cạn. Tình yêu của ta khiến nó dài lâu.

Mặt trời nhô cao. Chàng mở các cửa chớp. Khắp trên mảnh đất thiếu những bàn tay chăm sóc, không thấy bóng dáng một con người. Những khu rừng nhỏ mọc rậm rạp xum xuê, hoa cỏ ở bãi đất gần đấy nom như một cánh đồng hoang vào mùa thu, màu xanh xịt buồn tẻ. Đầm nước cỏ mọc tua tủa và đâu đâu cũng hiện ra một cảnh tiêu điều hoang vắng của một nơi không ai lui tới. Một căn nhà ở phía ngoài hình như dành cho người trông coi, nhưng nó cách nơi này một quãng xa.

“Đây là một nơi không ai được lui tới”³⁷, Genji nói, “Bất cứ ma quỷ nào xuất hiện chắc chắn phải đi ngang qua ta.”

37. Sự trùng lặp này chứng tỏ chép sai.

Chàng vẫn ăn bận cải trang. Thấy chàng quá bí mật, nàng tỏ ý nghi ngại. Cuối cùng chàng phải đồng ý rằng đã đến như thế này thì chàng cần phải vụng trộm lén lút quá đáng

Bởi chưng gặp gỡ bên đường,
Hoa kia nở cánh trong sương buổi chi`âu.

Mà Nàng thấy thế nào, “hoa trong sương” được chứ?

Mặt hoa rạng rỡ sương chi`âu,
Nhưng em choáng ngợp ánh chi`âu hòa chan.

Nàng nhìn đi nơi khác và thì thầm họa lại

Đối với chàng thì có vẻ như đó là một câu thơ hay.

Thực ra thì nàng thấy chàng đẹp hơn câu thơ của nàng, đẹp một cách đáng sợ, nhất là một khung cảnh khác thường như thế này.

“Ta phải giấu không cho nàng biết tên bởi vì ta nghĩ nàng cũng độc ác khi nàng giấu tên không cho ta biết. Bây giờ nàng hãy vui lòng nói ta hay. Cứ im lặng thế này ta e có đi đâu gì đáng sợ “sắp xảy ra.”

“Hãy gọi em là con gái người đánh cá”³⁸

38. Thơ cô: Con gái làng chày sống qua ngày trên sóng

Sóng nói được gì đâu? Em không nhà không cửa.. Nàng vẫn lại giấu tên, nom chẳng khác đứa trẻ con.

“Ta thấy cũng đáng cho ta thôi mà! Một trường hợp như cở warekara”³⁹.

39. Ngư ông hái cở Warekara

“Tự em nên chuyện,” em khóc than, đâu có oán ghét anh? Chứ gì?”

Và cứ như thế, khi thương yêu đằm thắm, khi trách móc nhẹ nhàng, họ trò chuyện suốt ngày.

Koremitsu đã tìm ra họ và mang thức ăn tới. Cảm thấy có phần tội lỗi trong cung cách đối xử với Ukon, anh ta không dám đến gần. Anh nghĩ rằng Genji mà phải sống lang thang trên các ngã đường như vậy thì kẻ cũng thú vị, mà trăm sự cũng là do cô gái kia. Giá như anh không quá độ lượng, chắc anh cũng đã có thể có được nàng.

Genji và nàng con gái ngồi trong nhà nhìn ra buổi trời chiều hết sức êm ả. Ở trong căn nhà hẻo lánh, nàng sợ tối cho nên chàng vén các bức màn ở hàng hiên lên và họ nằm xuống sát bên nhau. Lúc họ nhìn ngắm nhau trong bóng tối nhá nhem, nàng thấy tất thấy đều lạ lùng, lạ lùng đến mức khó mà tin được. Những ký ức về những sai lầm quá khứ đã hoàn toàn rời bỏ nàng. Bây giờ, sống bên chàng nàng thấy thoải mái yên tâm hơn, còn chàng thì thấy nàng đẹp bội phần. Suốt ngày ở bên chàng, nghe một tiếng động nhỏ nàng cũng bất thành linh đứng dậy và trông nàng càng thêm thương! Chàng hạ các cửa chớp xuống và bảo đem đèn tới.

“Ở với ta, xem ra nàng cũng khá thoải mái, ấy thế mà trong thâm tâm nàng vẫn đề phòng phải không?”

Đột nhiên chàng chợt nhớ ra ở trong triều, mọi người chắc đang điên cuồng tìm kiếm chàng. Mà tìm theo hướng nào? Nhưng rồi chàng lại nghĩ đến người tình ở dinh Rokujō đang sống trong cơn rối loạn⁴⁰. Nàng có quyền để oán hận, nhưng những cung cách ghen tuông của nàng chẳng thú vị nổi gì. Ấy thế mà nàng là người đầu tiên Genji nghĩ tới. Còn cô gái bên cạnh chàng đây, giản dị, không đòi hỏi; còn nàng kia thì hơi quá quắt, ráo riết đến phát ngán. Sống với một người như vậy, làm sao có chút tự do.

40. Cho đến chương 9, chúng ta không biết nhiều về phu nhân Rokujō. Có thuyết cho rằng “Hoa phần” được viết sau những chương kể tiếp rất lâu (Người chú thích bản tiếng Anh)

Đã quá nửa đêm. Chàng đã ngủ được một lúc thì bỗng một người đàn bà đẹp mê hồn hiện ra bên gối chàng.

“Chàng không nghĩ đến tôi, thậm chí thăm tôi cũng không, còn tôi chỉ một lòng một dạ vì chàng. Chàng lại đi lang chạ với một đứa chả có gì đáng giá. Chàng độc ác, quá quắt đến thế là cùng!” Mụ có vẻ như sắp sửa lay cô gái dậy. Chàng thức giấc tưởng như đang bị một kẻ độc ác nào đó ôm chặt. Đèn đã tắt. Trong cơn hoảng hốt, chàng giật thanh kiếm lại chỗ gối và đánh thức Ukon. Cô gái cũng có vẻ sợ hãi.

“Hãy ra chỗ hành lang, đánh thức người gác. Bảo hắn mang đèn vào đây.”

“Trời tối quá.”

Chàng cố mỉm cười. “Cô cứ như trẻ con.”

Chàng vỗ tay đánh đét một cái, chỉ nghe một tiếng rỗng dội lại. Hình như không có ai nghe thấy. Nàng đang run bần bật, người ướt đầm mồ hôi, như đang lên cơn động kinh và sắp chết ngất.

“Nàng ấy dốt quá,” Ukon nói “chẳng có gì đáng sợ cũng sợ.”

Đúng thế, tội nghiệp cho con bé, Genji nghĩ. Nàng nom mảnh khảnh yếu ớt đến thế, và suốt ngày chỉ ng ỡ ngảm trời ngảm đất.

“Ta sẽ đi tìm ai đó. Tiếng vang nghe khiếp quá. Cô ở lại đây với nàng”. Nói xong, chàng kéo Ukon xuống ng ỡ bên cạnh nàng.

Các đèn ở hành lang phía tây đã tắt. Gió thổi nhẹ. Hầu hạ chàng chỉ có mấy người mà chúng đang ngủ. Có ba người tắt thở: một chàng trai là một trong chỗ thân tình với chàng và là con của người quản gia ở đây, một tên kiếm đ ồng ở triêu đình, và một người đã làm môi giới cho chàng trong chuyện “hoa phấn”. Chàng gọi to, có ai đấy đáp lại và đi lên chỗ chàng.

“Dem một chiếc đèn lại, Đánh thức thằng kia dậy, hét to lên và bật dây cung xem sao. Chúng bay nghĩ thế nào mà ngủ như chết trong căn nhà hoang vắng này? Koremitsu đã ở đây r ỡ chứ?”

“Quả là ngài có ở đây. Nhưng đã lại đi vì không nhận được lệnh gì. Đến rạng sáng ngài sẽ tới lại.”

Là một tay cận vệ cự phách, người hầu rất thạo bắn cung. Y vừa bật dây cung vừa la hét. Ở trong triều, Genji nghĩ, lúc này các lính gác làm nhiệm vụ đêm, đang xung tên khi đổi phiên gác. Chưa đến nỗi muộn lắm.

Chàng lén mò đi vào nhà. Cô gái vẫn như lúc nãy, còn Ukon thì nằm úp mặt vào cạnh sườn cô.

“Sao thế? Buồn cười thật? Ai đòi sợ co rúm lại! Có phải cô sợ những con hồ ly tinh hiện ra giờ trò yêu quái trong những nhà hoang hay không? Thôi đừng lo. Chúng không đến gần ta đâu”. Chàng kéo cô ngồi lên đùi gối mình.

“Em thấy không được khỏe chút nào, em nằm xuống là vì thế. Tội nghiệp cho tiểu thư, chắc nàng kinh hãi quá.”

“Cái đó còn phải nói. Mà ta không thể hiểu tại sao.”

Chàng vói tay tới chỗ nàng. Nàng không thở, chàng nâng nàng lên và nàng rũ xuống như một em bé trên cánh tay chàng. Không có dấu hiệu nào là nàng đang sống. Thôi, không còn nghi ngờ gì nữa, con ma nào đó đã nhập vào nàng, và bây giờ thì vô phương cứu chữa. Một người hầu cần đuốc đi tới, Ukon vẫn không nhúc nhích, và tự tay Genji phải kéo rèm để che giấu người gái, rồi chàng ra lệnh:

“Đem đuốc lại gần hơn.”

Đó là mệnh lệnh quá ư khác thường. Vì bình nhất không được phép đến bên cạnh Genji, cho nên người đó do dự không dám bước qua ngưỡng cửa.

“Lại đây, lại đây, đưa đuốc vào! Đây không phải nơi phải lúc để vẽ vờn nghi lễ”. Trong ánh đuốc, thoáng nhìn một cái chàng thấy một bóng người bên gối của nàng. Đúng là người đàn bà chàng đã thấy trong giấc mơ, rồi nó biến ngay như ma hiện hồn trong truyện tình ca cũ. Trong nỗi sợ hãi kinh hoàng, ý nghĩ rối loạn của chàng tập trung vào người con gái, không còn đâu có thì giờ nghĩ đến bản thân mình nữa.

Chàng quỳ xuống bên nàng và gọi nàng rất to, nhưng nàng đã lạnh và ngừng thở. Thật khủng khiếp. Chàng không có ai là người tin cần để có thể hỏi ý kiến. Vào những dịp như thế này việc trước tiên người ta nghĩ tới là kiếm một ông thầy tu. Chàng đã từng là người dũng cảm và tự tin, nhưng, chàng còn trẻ cho nên việc xảy ra đột ngột quá sức chàng chịu đựng, chỉ biết bám chặt vào cái xác không hồn.

“Tĩnh lại đi, em yêu dấu, đừng làm ta sợ”. Nhưng nàng đã lạnh ngắt và nom thật khủng khiếp.

Cơn tê liệt ban đầu đã tan biến, Ukon vật vã than khóc. Genji nhớ lại chuyện một con quỷ mà một ông quan nào đó đã gặp ở Phòng đại sảnh.

“Nàng không thể nào chết được,” Chàng lấy hơi lấy sức nói một cách gay gắt. “Chỉ tại cái tiếng ồn ào huyền ảo vào nửa đêm kia thôi. Nào, cố lên, đừng ồn lên thế!”. Nhưng rồi, vì tai biến xảy ra quá đột ngột, chàng cũng như chết điếng.

Chàng lại quay về phía gã cầm đuốc. “Bảo bạn anh tìm cho ra quan Koremitsu đang ở đâu, đưa ông ta đến ngay lập tức. Nếu như ông thầy tu còn đang ở nhà mẹ ông ta, hãy nhắc ông ta – mà khe khẽ thôi đấy – là cả ông ta cũng phải đến đây. Mẹ ông ta và những người hầu hạ bà cụ không được biết gì hết. Bà cụ không tán thành những chuyện như thế này đâu.”

Chàng nói một cách khá bình tĩnh, nhưng trí óc chàng thì rối bời bời. Thêm vào nỗi đau buồn trước cái chết của người tình, còn có nỗi kinh sợ ngoài sức tưởng tượng về cái nơi hẻo lánh này. Có thể đã quá nửa đêm. Gió thổi mạnh hơn và đang gào rú sầm thảm trên các rặng thông. Tiếng kêu lạ lùng, trống rỗng của một con chim đêm vọng tới. Có thể là một con cú chăng? Cảnh vật tĩnh mịch, cô đơn đến hãi hùng. Lẽ ra chàng không nên chọn một nơi như thế này, nhưng bây giờ nghĩ lại thì đã quá muộn. Ukon run bần bật, bám chặt lấy chàng. Chàng ôm chặt lấy cô, lo sợ tự hỏi liệu cô cũng sẽ đi theo chủ cô hay sao? Hiện giờ chàng là người duy nhất còn tỉnh táo, nhưng chàng không nghĩ ra cách xoay sở.

Ánh đèn rọi chập chờn đây đó. Phần trên các bức màn ở phía sau họ chìm trong bóng tối, còn phần dưới thì tắm trong ánh sáng. Có tiếng rặng rúc trên miên, như ai đó đang tới phía sau họ. Giá như Koremitsu đang đi tới

thì hay biết mấy. Nhưng Koremitsu là một anh chàng hay lang thang ban đêm mà không có nơi trú ngụ cố định, cho nên gã người hầu phải tìm kiếm y ở khắp nơi. Đợi cho đến sáng thì cũng cần bằng đợi một ngàn đêm. Cuối cùng chàng nghe một tiếng gà gáy xa xa. Kiếp trước chàng đã ăn ở thế nào mà bây giờ nó có thể đẩy chàng tới một nguy cơ chết người như thế này? Chàng đang bị trừng phạt vì một mối tình tội lỗi – đó là lỗi của chàng chứ không phải của ai khác, và câu chuyện về chàng sẽ được nhớ với tất cả nỗi ô nhục qua những năm tháng sắp tới. Bí mật gì thì rồi cũng lộ ra, cho dầu người ta có cố che giấu. Chẳng mấy chốc, câu chuyện sẽ loang ra, từ vua cha trở xuống, và những tay kiếm đàng hạng bét cũng sẽ đến kháo; và chàng sẽ lưu danh bất tử như là mẫu mực của một anh hề tròn vẹn.

Cuối cùng Koremitsu đã tới. Y là một bộ hạ rất mực trung thành không hề làm trái ý muốn của chủ trong bất cứ gì và vào bất cứ lúc nào ; chính tại vì thế mà Genji đâm tức giận với y là đã nhằm đúng đêm nay mà bỏ đi nơi khác, mà khi được triệu đến thì lại chậm trễ. Ngay dù thế khi gọi y vào, chàng không có đủ sức để nói những gì phải nói. Ukon thì khóc nức nở, nỗi kinh hoàng trước mọi chuyện đó trở lại với cô lúc nhìn thấy Koremitsu. Genji cũng vậy, không còn kiên chế được mình nữa. Vừa nãy, là người còn tỉnh táo và còn đủ lý trí, chàng đã ôm Ukon trong tay, nhưng bây giờ thì chàng phó mặc cho nỗi đau đớn giày vò.

“Đã xảy ra một chuyện gì đó rất lạ lùng,” sau một lúc chàng nói. “Lạ lùng, hay nói là “khó mà tin nổi” thì cũng không phải là nói quá. Ta muốn có một thầy tăng, anh đi mời ông anh khả kính của anh tới đây.”

“Hôm qua ông ta đã trở lại vùng núi. Đúng, lạ lùng thật. Trước đây, nàng có bị đau ốm đại loại như thế này không?”

“Không hề”

Trong nỗi đau buồn nom chàng càng đẹp khiến Koremitsu muốn khóc. Giá là một người già đã từng trải, thì gặp lúc nguy biến thế này, ông ta biết cách giải quyết; nhưng đằng này cả hai đều còn trẻ và chẳng biết gì để mà bàn bạc.

Cuối cùng Koremitsu lên tiếng. “Chúng ta không nên để gã trông coi nhà biết chuyện này. Y có thể là kẻ đáng tin cậy nhưng chắc y phải có anh em bà con, mà rồi họ sẽ kháo ầm lên. Chúng ta phải đi khỏi nơi này.”

“Có phải anh muốn nói là chúng ta có thể tìm ra một nơi nào đó mà có lẽ ít ai trông thấy chúng ta, phải không? Nhưng có đâu hơn chỗ này?”

“Không, tôi không nghĩ như vậy. Bọn đàn bà ở nhà này sẽ la hét than khóc nếu họ biết chuyện; mà họ lại sống trong một vùng lân cận đông đúc, cho nên tất cả bọn du thủ du thực khắp vùng cũng nghe được. Nhưng các đền chùa ở vùng núi được sử dụng cho loại việc như thế này. Ở đấy sẽ không có nguy cơ bị lộ”. Anh nghĩ ngợi một chốc. “À có một bà mà trước đây tôi có biết. Bà ta đã đi vào một nhà tu nữ ở trên dãy đồi phía đông. Bà ta tuổi đã rất cao, thực ra là vú nuôi của cha tôi. Địa phương đó cũng khá đông dân, nhưng nhà tu nữ nằm trong một nơi rất khuất vắng.”

Trời chưa sáng rõ mặt người. Koremitsu cho đánh xe lại. Bởi lẽ Genji không tài nào bắt tay vào việc được, cho nên một mình anh bọc thi hài vào tấm chăn liệm và nâng nó lên để đưa vào xe. Thi hài rất nhỏ bé và rất xinh đẹp, hoàn toàn không có gì là gớm guốc cả. Vải liệm không bó chặt lắm, tóc nàng rủ ra phía trán như để đim cái thế giới trước mắt Genji vào màn tăm tối. Chàng muốn chứng kiến những nghi thức tang lễ cho đến cuối cùng, nhưng Koremitsu không chịu nghe: “Hoàng tử hãy lấy ngựa của tôi mà trở về Nijō, ngay bây giờ khi đường sá còn chưa có người.”

Anh giúp Ukon lên xe và tự anh thì đi bộ lên trước, sau khi đã để lại ngựa cho Genji. Quả là một cách đưa ma lạ lùng bi thảm, nhưng trước một nỗi tang tóc như vậy, anh sẵn sàng làm bất cứ gì. Thờ thần phò phạc Genji lên đường trở lại Nijō.

“Công tử mấy hôm ở đâu?” các nữ tử hỏi. “Nom công tử không khỏe chút nào.”

Chàng không trả lời. Ở một mình trong phòng, chàng đưa một bàn tay ép lên trái tim. Có sao chàng không đi cùng những người khác? Nếu nàng sống lại, nàng sẽ nghĩ thế nào? Chắc nàng sẽ trách chàng tệ bạc, đã bỏ rơi nàng. Càng tự dằn vặt mình trái tim chàng càng đầy ứ đến muốn tan vỡ. Chàng bị một cơn đau đầu đầu và sợ bị lên cơn sốt, có lẽ chàng cũng đang sắp

chết sao? Mặt trời đã lên cao nhưng chàng vẫn nằm lì trong phòng. Thấy chuyện lạ, các nữ tì nài ép chàng dùng điểm tâm. Chàng không nuốt nổi. Một người đưa thư đến báo cáo là nhà vua lấy làm lo lắng vì ngày hôm qua chàng không vào triều.

Các anh em rể của chàng đến thăm, nhưng chàng chỉ tiếp Tō no Chūjō và vẫn để một bức rèm chắn giữa hai người.

“Xin mời, vào đi, chỉ một lát thôi”. Chuyện là thế này:

“Bà nữ mẫu già của tôi ốm nặng và vào tháng năm hay đại để thế sẽ làm lễ phát nguyện. Có lẽ do đó mà bà có vẻ như hồi phục. Nhưng gần đây bà lại trở bệnh. Có kẻ tới hỏi, liệu tôi có muốn đến thăm bà ít ra là một lần, được không? Tôi nghĩ tôi phải đi thăm một bầy tôi trung thành già và thân thiết đang nằm trên giường bệnh. Thế là tôi đi. Một trong những người đầy tớ của bà đang ốm, và hết sức bất thành linh, chưa kịp nói năng gì, thì chết. Vì kính nể tôi nên người ta đợi cho đến tối mới đưa thi hài đi. Những chuyện đó sau này tôi mới biết. Tôi nghĩ tôi mà vào triều trong lúc người ta đang chuẩn bị hội vui là đi đâu không nên, tôi bèn lánh đi. Từ sáng sớm hôm nay tôi bị đau đầu, có lẽ vì cảm lạnh. Tôi tiếp anh không được tề chỉnh, anh xá cho.”

“Tôi rõ rồi. Tôi sẽ thông báo lên phụ vương của anh. Suốt buổi hòa nhạc đêm qua, Người đã phái một toán đi tìm kiếm và thực sự Người có vẻ hoảng hốt”. Tō no Chūjō quay mình để đi thì đột ngột quay phắt lại. “Thôi nào, nói thật đi, anh có cuộc chạm trán vào loại nào. Anh có nói giời tôi cũng chẳng tin.”

Genji giật thót mình, nhưng cố tỏ ra uể oải. “Anh không cần phải tỉ mỉ dài dòng. Cứ nói tôi đang phải trải qua một sự ế tập bất ngờ. Rất bất ngờ thật đấy.”

Mặc dầu cố giữ thái độ lạnh như tiền, chàng thấy không đủ sức để nhìn vào mặt thiên hạ. Chàng yêu cầu một người em rể trẻ hơn giải thích chi tiết những lí do làm sao chàng không vào triều được. Chàng cũng viết về Sanjō với một lời giải thích tương tự.

Koremitsu tới vào lúc chiều tối. Genji cho biết chàng đang bị uế tạp, và bảo các người đến thăm hãy ở phía ngoài, và chờ lúc trong nhà có ít người, chàng tiếp Koremitsu ngay lập tức.

“Anh có chắc là nàng chết rồi không?” nói xong chàng đưa một ống tay áo quệt nước mắt.

Koremitsu cùng lau nước mắt rưng rưng. “Đúng, tôi sợ là chả còn phải bàn về chuyện đó. Tôi không thể đóng cửa ở lì mãi mãi trong một ngôi chùa được, bèn dần xếp với một thầy tu khả kính mà tình cờ tôi biết khá rõ. Ngày mai làm lễ phát tang là được ngày.”

“Còn người phụ nữ kia?”

“Cô ta có vẻ như cũng suýt chết theo. Cô không muốn bị cô chủ bỏ lại sau. Sáng nay tôi đã sợ cô ấy có thể lao đầu từ trên một mỏm đá xuống. Cô muốn nói chuyện với dân chúng ở dinh Gojō, nhưng tôi thuyết phục cô ấy hãy để cho chúng ta có một chút thời gian.”

“Chính ta cũng thấy khá kinh hãi và gầy như sợ sẽ có chuyện tồi tệ hơn.”

“Thôi, xin công tử! Chuyện thế là xong và chả có vấn đề gì để tự giày vò mình. Công tử nên tự nhủ mình cái gì phải đến là phải đến. Tôi sẽ tuyệt đối không để cho ai biết, và đích thân tôi sẽ chăm lo đến mọi chuyện.”

“Phải thế, cố nhiên. Mọi chuyện do tại số mệnh. Tôi đã tự nhủ như thế. Nhưng cái khủng khiếp là cứ nghĩ rằng mình đã đẩy một phụ nữ đến chỗ chết. Anh không được nói gì với em gái anh, và phải chắc chắn rằng mẹ anh không được hay biết gì. Tôi sẽ không sống được nếu bị bà ta quở trách.”

“Và cả các thầy tăng nữa; tôi đã kể cho họ một câu chuyện có vẻ hợp lý.” Koremitsu nói và tỏ vẻ tin chắc.

Các bà hầu cận đã hiểu được chút ít gì đó đang xảy ra và họ lại còn sững sốt hơn bao giờ hết. Chàng đã nói là chàng bị uế tạp phải ở xa triều đình; nhưng sao lại có những lời than thở cố nén như vậy.

Genji dặn dò chỉ dẫn việc ma chay. “Anh phải lo liệu sao cho được chu tất, không đố gì sai sót.”

“Dĩ nhiên. Có lẽ không cần nghi lễ gì nhiều lắm” Koremitsu sắp sửa đi.

“Ta biết nói thế này thì anh không tán thành,” Genji nói, mà lòng trào dâng một lớp sóng đau buồn, “Nhưng nếu không thấy được nàng một lần nữa, ta sẽ hối tiếc suốt đời. Ta sẽ đi ngựa vậy.”

“Rất tốt, nếu công tử phải thế”. Thật ra thì Koremitsu nghĩ rằng đề nghị đó là dở hơi. “Xin hãy đi ngay rồi trở về sớm.”

Genji ra đi trong áo quần du khách mà chàng đã có sẵn để dùng vào những cuộc đi lại vụng trộm với tình nhân. Lòng chàng tràn ngập nỗi thất vọng cay đắng. Chàng đang làm một chuyến đi lạ lùng. Sự kinh hoàng về đêm hôm trước khiến chàng muốn quay trở về, nhưng nỗi đau buồn thúc giục chàng đi tới. Nếu như chàng không thấy được nàng một lần nữa, thì sang thế giới khác, liệu chàng có hy vọng thấy lại nàng như xưa nữa không? Đi cùng chàng chỉ có Koremitsu và người phục vụ ở lần gặp gỡ ban đầu.

Đường như kéo dài, xa lắc.

Trăng đã ló ra. Họ đã tới bờ sông. Qua ánh đuốc tù mù, bóng tối lan tận núi Toribe báo đi đêm gở và như ngăn bước chân người lại; nhưng Genji đã quá sống sờ, nên không biết sợ là gì. Và cứ như thế, họ đi tới được ngôi chùa.

Đây là một vùng núi khắc nghiệt và hiểm trở. Căn lều bằng ván và đẽng thời dùng làm nhà thờ nom cô đơn trống trải là nơi mà ni cô đeo đuổi cuộc sống ăn chay tụng niệm. Ánh sáng ở trên bàn thờ tù mù rọi qua các khe hở. Phía trong lều, một người phụ nữ đang khóc. Ở căn buồng phía ngoài, hai hay ba thầy tu đang vừa chuyện trò vừa khe khẽ khấn tên vị thần linh. Kinh buổi chiều có vẻ như đã dứt ở nhiều ngôi chùa gần đây. Cảnh vật yên tĩnh, có nhiều ánh đèn và hình như nhiều đám người tụ tập về phía Kioyomizu.

Nhà sư khả kính, con của nữ tu sĩ, đang đọc kinh Sutra; giọng ông ngân nga vang vang khiến Genji tưởng đó là làn sóng triều dâng của những dòng nước mắt của chàng.

Chàng bước vào trong. Ánh sáng được xoay ra chỗ khác để khỏi rơi vào cái xác chết. Ukon nằm phía sau một bức rèm. Đối với cô, Genji nghĩ, chắc phải khủng khiếp lắm. Khuôn mặt người con gái vẫn như lúc còn sống và rất xinh đẹp.

“Sao nàng không để ta nghe tiếng nàng một lần nữa?” Chàng nắm lấy tay nàng. “Ta trao cho nàng tất cả tình yêu của ta, nhưng đến nông nỗi nào mà chưa gì đã nửa đường đứt gánh, nàng bỏ ta ở lại với mối thâm sầu cơ cực này?” Chàng òa khóc nức nở không thôi.

Các thầy tu không biết chàng là ai. Tuy nhiên họ cảm thấy có cái gì đó khác thường, vì mắt họ cũng mờ lẹ.

“Em hãy đến Nijō với ta,” chàng nói với Ukon.

“Từ thuở chị ấy còn rất trẻ, chúng em đã sống cùng nhau. Em không hề rời khỏi chị, dù chỉ trong một lát. Bây giờ em biết đi đâu? Trở về thì sẽ phải kể cho thiên hạ biết những gì đã xảy ra. Như thế, đi đâu đó còn chưa đủ khổ em sẽ còn phải chịu đựng những lời vu oan giá họa của họ”. Cô khóc nức nở “Em mong được chết theo chị ấy.”

“Cái đó chỉ là lẽ tự nhiên. Nhưng chuyện đời nó là như vậy. Cuộc chia ly bao giờ cũng buồn bã. Sớm hay muộn đời sống của chúng ta cũng phải kết thúc. Em hãy cố gắng tin vào ta”. Chàng an ủi cô bằng những lời dạy đời buồn tẻ, nhưng chính lúc đó nó lại bày tỏ được tấm lòng chân thật của chàng. “Em hãy tin vào ta, vì ta sợ rằng chính ta cũng không muốn sống lâu nữa.”

“Chẳng mấy chốc trời sẽ sáng,” Koremitsu nói. “Chúng ta phải lên đường thôi”. Năm lần bảy lượt, mãi ngoái nhìn lại sau, trái tim gầy như tan vỡ, Genji đi ra. Đường đi ướt đẫm sương, sương mù ban mai dầy đặc. Chàng khó mà biết được chàng đang ở đâu. Chàng vừa thấy tử thi của nàng, nàng hoàn toàn vẫn là cô gái đêm qua. Họ đã trao đổi áo cho nhau, và nàng đã mặc thêm một chiếc áo lót màu đỏ của chàng. Cái duyên, cái số ở các kiếp trước như thế nào mà có thể ngỡ ỡ vưng trên yên trong khi Koremitsu cầm dây cương, nhưng khi đến bên sông thì Genji ngã ngựa, không tài nào đứng lên được.

“Thế là ta phải chết đường chết sá hay sao? Ta e là không thể đi tiếp được nữa.”

Koremitsu hoảng hốt. Lẽ ra anh ta không nên để cho Genji đi, mặc Genji muốn nói sao thì nói. Nhúng tay vào dòng sông, anh quay người lại và cầu khẩn Kiomizu. Đồng thời, được chăng hay chớ, Genji cũng tự mình nhích lên được. Chàng luôn miệng cầu khẩn thần linh và cuối cùng cũng về đến Nijō.

Các nữ tì ai nấy đều bối rối lo ngại khi thấy chàng cứ bỏ đi lang bạt không đúng lúc như thế này. “Rất tệ, tệ quá. Từ đầu hôm chàng đã không được nghỉ ngơi rồi. Mà sao chàng còn mệt lại phải ra đi lần nữa?”

Bây giờ chàng phải nằm liệt một chỗ, vì đang ốm thật sự. Được hai ba ngày thì chàng gầy đi trông thấy. Vua cha đâm hoảng khi nghe nói chàng bị ốm, ông bèn ra lệnh cho thần dân cầu cúng liên tục ở điện này chùa nọ. Các lễ cầu cúng theo đạo Shintō, đạo Khổng tử và đạo Phật được tiến hành nhiều không kể xiết. Từ xưa đến giờ, vẻ khôi ngô tuấn tú của chàng đã từng gọi lên những tiên đoán về một điếm gỡ. Khấp triêu đình, người ta đều sợ rằng có lẽ chàng sẽ không còn sống được bao lâu nữa. Bất chấp mình còn đau ốm, chàng vẫn cho người gọi Ukon tới Nijō và dành cho cô những căn buồng cạnh buồng chàng. Koremitsu thì tự mình cũng trấn tĩnh được phần nào để giúp đỡ cô, vì anh thấy cô chả biết bầu vú vào ai. Lựa chọn những lúc nào chàng thấy đỡ ốm hơn, Genji cho gọi cô tới để trò chuyện và chẳng mấy chốc cô cũng làm quen được với cuộc sống ở Nijō. Ăn bận đồ tang, cô có vẻ như một nữ tì trẻ nghiêm nghị và khó gần nhưng không phải là không có duyên.

“Thời gian chẳng còn lại là bao lắm, ta sợ ta cũng bị bắt đi. Như thế thì thật đáng sợ cho cô, cô sẽ mất đi chỗ nương tựa cuối cùng. Ta thiết nghĩ ta còn sống ngày nào ta còn trông nom đến những nhu cầu của cô, nhưng khổ nỗi đáng buồn và đáng mỉa mai là ta sắp sửa đi theo nàng”. Chàng vừa nói dịu dàng vừa rớm nước mắt. Đối với Ukon, khó mà chịu đựng được nỗi đau buồn cũ, và bây giờ cô sợ lại phải gánh chịu một nỗi đau buồn mới.

Khấp lâu đài Nijō, người ta cảm thấy vô phương cứu chữa. Từ triêu đình các người lấy tin lui tới nườm nượp như mưa rơi. Không muốn làm buồn lòng cha, Genji cố tự kiềm chế mình. Bố vợ chàng hết sức ân cần và ngày

nào cũng lui tới Nijō. Có lẽ nhờ vào tất cả những lời cầu nguyện và những cúng lễ mà cơn bệnh thuyên giảm hẳn sau khi kéo dài khoảng hai mươi ngày. Ngày Genji bình phục trùng hợp với ngày tẩy rửa mọi uế tạp. Nghĩ rằng vì chàng mà cha chàng đã đau khổ biết bao, chàng lên đường trở lại căn phòng của mình tại triều đình. Trong một lúc chàng ngơ ngác trước mọi vật tại nơi đây, tưởng chừng như chàng đang trở về một thế giới mới và lạ lùng.

Vào cuối tháng chín thì chàng bình phục như cũ. Chàng bị sút cân, nhưng chính sự gầy mòn lại khiến cho chàng còn đẹp hơn. Có nhiều lúc chàng nhìn vào khoảng không và đôi khi chàng muốn khóc rống lên, khiến bọn thị nữ, nghĩ rằng chàng đang bị một hung thần ám.

Vào những buổi tối yên tĩnh, chàng gọi Ukon tới. “Ta hoàn toàn không hiểu thế nào hết. Có sao cho đến lúc chết nàng lại cứ khẳng khẳng không cho ta biết tên? Ngay dù nàng là con gái một người đánh cá đi nữa, thì như thế cũng độc ác quá. Tưởng chừng như nàng không biết ta yêu nàng khôn xiết.”

“Không có lí do gì để mà giấu tên. Nhưng có sao chị ấy lại phải nói với chàng về cái thân phận hèn mọn của mình? Ngay từ đầu thái độ của chàng cũng lạ lùng đến thế. Chị ấy thường hay nói chị khó mà biết được mình đang tỉnh hay đang mơ. Chàng biết đấy, chàng đã từ chối không chịu cho biết mình là ai nhưng chính vì thế mà chị ấy dần dần đoán ra. Chị ấy thấy bị xúc phạm vì chàng đã coi thường chị ấy nên mới giấu tên.”

“Khốn thay, cả hai người lại ganh đua nhau tỏ ra bướng bỉnh. Ta đâu có muốn để bất cứ gì đứng chắn giữa ta và nàng; nhưng phải lo lắng về những gì thiên hạ dị nghị. Ta phải dằn mình để tránh những tổn hại mà cha ta và mọi người khác giao phó cho nên không được để lộ bất cứ gì. Vậy là mọi việc bị làm quá. Cái việc tình cờ xảy ra về những “hoa phấn” đã khiến ta xúc động lạ lùng, thế là ta đi tìm gặp nàng mà lòng băn khoăn trăm mối. Chắc xưa kia giữa ta và nàng đã có mối tơ duyên gắn bó. Một tình yêu vào lúc tưởng chỉ thoáng qua, nhưng có sao nó lại chiếm hết lòng ta, khiến ta thấy nàng quý giá vô ngần? Cô phải nói ra tất thảy, bây giờ việc gì mà phải giữ bí mật? Ta định hàng tuấn sẽ cúng nàng, nhưng ta muốn biết ta đang cúng ai, tên tuổi thế nào.”

“Thưa, dĩ nhiên đúng thế, bây giờ thì phải giữ kín làm gì? Sở dĩ trước đây em không nói chỉ vì em không muốn xem nhẹ những đi đầu mà chị ấy coi trọng đến thế. Cha mẹ chị đã mất. Cha chị là một đại úy vệ binh. Chị là con cưng của ông, nhưng công việc của ông không thành đạt và ông sớm mất mang theo nỗi thất vọng. Như thế nào đó, chị quen biết ngài Tō no Chūjō, lúc ngài còn là trung úy. Trong ba năm hay đại để thế, ngài rất ân cần chu đáo, nhưng sau đó vào khoảng mùa thu trước phía gia đình bà vợ ngài ấy bắn tới những lời dọa dẫm đáng sợ. Chị ấy dặt dặt đến buồn cười cho nên chị ấy sợ cuống cuồng, bỏ trốn và đến ẩn lánh ở nhà bà vú nuôi phía tây thành phố. Đây là một căn nhà tồi tàn thảm hại. Chị muốn lên vùng núi tìm chỗ ở, nhưng kể từ năm mới các hướng đi về phía đó bị cấm kỵ. Bởi vậy chị ấy mới đi đến cái căn nhà để không nơi mà chàng đã gặp chị ấy. Chị ấy dè dặt kín đáo hơn phần lớn những người khác, và vì không muốn biểu lộ tình cảm của mình mà chị ấy mới đâm ra có vẻ lạnh lùng.”

“Đúng thế thật,” chàng nói và lòng chàng lại trào dâng một niềm xót thương vô hạn.

“Ông ta có nói với ta về một đứa bé bị bỏ rơi. Chuyện đó có không?”

“Có, một đứa bé gái rất xinh đẹp, sinh vào cuối mùa xuân cách đây được hai năm.”

“Nó hiện ở đâu? Hãy đưa nó đến cho ta nhưng đừng để ai biết. Đó là đi đầu an ủi lòng ta, lẽ ra ta phải nói với bạn ta Tō no Chūjō, nhưng tội gì mà để cho thiên hạ nói này nói nọ? Ta ngờ rằng bất cứ ai cũng chê trách ta nếu ta nhận nuôi đứa bé. Cô phải nghĩ cách nào đó để tới được chỗ bà vú nuôi.”

“Chàng mà nuôi đứa bé thì sung sướng cho em quá. Em không thích để nó ở lại nơi đó nhưng sở dĩ phải thế vì ở chỗ này không có những bà vú nuôi lành nghề”

Bầu trời ban đêm đẹp thanh thản. Các bông hoa phía dưới hàng hiên đã rũ cánh, tiếng hát của côn trùng rì rì, mùa thu đã nhuộm màu sắc lên cây gỗ thích. Cảnh đẹp như tranh vẽ. Ngồi trong nhà ngắm nhìn phong cảnh đó, Ukon nghĩ đến một nơi ẩn náu xinh đẹp đáng yêu mà trước đây tự cô đã tìm ra. Cô muốn quay mắt đi khi nghĩ đến ngôi nhà của các “hoa phấn”. Từ một bụi tre rậm rịt một con chim cu cất tiếng gáy hơi chói tai. Khi nhớ lại

cũng cái tiếng gáy đó đã từng khiến người tình đắm hoảng sợ cũng ở nơi vắng vẻ này, Genji hình dung cái thân hình bé nhỏ, chẳng khác gì thấy nàng đang hiển hiện trước mắt mình.

“Nàng bao nhiêu tuổi? Ta thiết nghĩ, nàng mảnh khảnh yếu ớt vì nàng sinh ra không phải để sống lâu với trần thế này.”

“Có lẽ mười chín chẳng? Mẹ em, làm vú nuôi của chị ấy, bà đã mất và bỏ em lại. Cha chị ấy yêu mến em, để chúng em sống với nhau, và chưa lần nào em rời chị ấy. Em tự nhủ bây giờ không có chị ấy thì rồi đây em sẽ làm sao. Hầu như em lấy làm tiếc là chúng em đã gần nhau đến thế⁴¹. Nom chị ta yếu đuối nhưng thực ra, chị ta là cả một nguồn sức mạnh.”

41. Đây có vẻ là một ý bất ngờ từ một bài thơ

“Những người yếu đuối nhất định có sức mạnh áp đảo chúng ta. Ta chẳng thiết những người rành mạch, mạnh mẽ. Bản chất ta cũng yếu đuối và không quyết; một người phụ nữ trầm lặng kín đáo biết chi cầu theo những mong muốn của một người đàn ông thậm chí đến mức phó thác hoàn toàn cho y, người phụ nữ đó có sức lôi cuốn lớn hơn nhiều. Người đàn ông có thể nhào nặn cô ta theo ý muốn, và rồi đâm ra lúc nào cũng quyến luyến cô ta.

“Thưa công tử, chị ấy đúng như công tử mong muốn”. Ukon ứa nước mắt.
“Càng nghĩ càng thêm đứt ruột.”

Bầu trời đã phủ đầy mây, một cơn gió lạnh nổi lên. Ngắm nhìn xa xa, Genji dịu dàng nói:

Thấy mây tưởng khói hỏa thiêu,
Bầu trời buổi tối có chi cầu gần hơn.

Ukon không thể nào họa lại. Giá như chủ của cô có ở đây. Còn với Genji, tiếng vỗ đập vải đã từng như xé rách tai chàng, bây giờ chàng lại thấy thân thiết. “Về tháng tám, tháng chín đêm dài”, Genji thì thầm rồi nằm xuống.

Chú kiểm đồng, em của nàng “lốt ve” thỉnh thoảng có đến Nijō, nhưng Genji không gửi thư cho chị của chú nữa. Nàng lấy làm tiếc cho chàng có vẻ giận mình và buồn khi nghe nói chàng bị ốm. Viễn ảnh phải đi theo chàng tới các tỉnh xa xôi là một viễn ảnh tăm tối. Nàng gửi đến một lá thư để dò xem Genji có quên nàng hay không.

Họ nói với em là chàng đã không được khỏe,
Ngày tháng trôi qua,
Chàng không hỏi có sao em không hỏi,
Hay là chàng muốn em sống mòn mỏi cô đơn.
Em phải viện dẫn đến đàn cây Masuda⁴²
Những đêm vô vọng, thức hoài dài hơn.

42. Khuyết danh: Rễ cây Masuda mọc dài

Nhận thư, chàng lấy làm ngạc nhiên, mà thật tình chàng không quên nàng. Bàn tay lưỡng lự đặt bút viết lời đáp, lại có vẻ đẹp riêng của nó:

Ta tự hỏi, ai sống cuộc đời vô vọng hơn.
Lốt ve tuy rỗng, ai ơi,
Cho ta sức mạnh nhìn đời âm u.
Nhưng mới bấp bênh làm sao!

Cứ thế chàng nhớ lại nàng “lốt ve”. Cùng một lúc nàng vừa buồn vừa thích thú. Thế là họ có thể trao đổi thư từ với nhau mà lòng không oán giận. Nàng không muốn gán bó thân thiết nữa, vì không muốn chàng coi thường mình.

Còn như người kia, người con gái riêng của chàng nàng, Genji nghe nói là cô ta đã lấy viên trung úy cận vệ. Chàng nghĩ đây là một cuộc hôn nhân lạ lùng và chàng cảm thấy có chút thương hại cho viên trung úy. Vì tò mò muốn biết chút gì đó và những cảm nghĩ của cô ta, chàng gửi một lá thư qua tay chú đưa thư trẻ.

“Nàng có biết ta có thể chết vì tình không?”

Đám lau buộc lỏng mái chèo⁴³,
Giờ ta trách chúng phân lìa dở dang.

43. Theo truyện cổ, cô gái tên là Nokiba-no-ogi, “cây lau dưới mái chèo”

Chàng buộc lá thư vào cây lau rồi trao cho chú bé, dặn dò chú phải kín đáo. Nhưng chàng nghĩ giá viên trung úy có thấy thì chắc y cũng sẽ bỏ qua vì y sẽ đoán được thư của ai.

Chàng cô đi vắng, cô lấy làm ngượng, nhưng cũng vui mừng vì chàng đã nhớ đến mình. Cô gửi thư phúc đáp bằng một bài thơ có kèm theo lời tạ lỗi là đã sáng tác quá nhanh.

Gió đưa lời nói tới lau,
Lá cây phía dưới dải dề tuyết dương.

Lẽ ra, cô ta không nên che giấu chữ viết vụng về, như thế là thông minh hơn và tỏ ra có khiếu thẩm mỹ hơn. Chàng nghĩ đến khuôn mặt chàng bên ánh đèn. Chàng không thể quên một ai, từ vợ ông tỉnh trưởng ngồi trước mặt chàng và đã làm ra vẻ đoan trang, đến người hầu trẻ hơn cứ lú lú lờng một cách hả hê và không tỏ chút giữ gìn ý tứ. Những rạo rục của một trái tim đã cảm gợi cho chàng biết bao đi đâu phải học.

Lễ cúng bốn chín ngày cho người phụ nữ đã mất được tổ chức một cách lặng lẽ ở Tòa Sen trên đỉnh núi Hei. Người ta chăm lo đến mọi chi tiết, áo quần của các thầy tu, các cuộn giấy vàng và các thứ trang hoàng bàn thờ.

Người anh cả của Koremitsu là một thầy tu có tiếng, và việc đi đầu khiến lễ cúng của ông thì không có chỗ nào đáng chê trách. Genji cho mời tới một ông tiến sĩ là bạn thân của chàng và là người đỡ đầu cho chàng trong việc học thơ ca Trung Hoa, chàng yêu cầu ông hãy chuẩn bị viết một bài văn tế người đã khuất. Riêng Genji thì đã chuẩn bị một bản phác thảo. Bằng một giọng văn cảm động, chàng phớt lờ người mà chàng yêu đã khuất – tuy chàng không nêu tên – cho phật Amitābha.

“Như thế là hoàn hảo, chẳng cần thay chữ nào”. Ông tiến sĩ nói. Nhận thấy nước mắt mà chàng cố nén nhưng đã trào ra, ông tiến sĩ tự hỏi ai có thể là người được cúng tế như vậy. Genji không bộc lộ tên tuổi, mà trước mắt mọi người chàng không giấu nổi đau khổ, như thế thì chắc là một ai đó đã ăn ở phúc đức trong các kiếp trước.

Genji buộc một bài thơ vào đôi ống quần của nàng mà nó là vật cúng bí mật của chàng.

Khóc than buộc sợi dây vào,
Sợi dây tháo gỡ kiếp sau mới đành.

Chàng thành tâm cầu khẩn tên vị thánh linh thiêng. Trong những tuần lễ gần đây, tâm thần chàng vật vờ vô định, nhưng hôm nay nó đang hướng về một trong những con đường dẫn tới mai hậu.

Cứ mỗi lần gặp Tō no Chūjō trái tim chàng đập dồn dập. Chàng khao khát muốn nói với bạn rằng “cây cảm chướng” đại còn sống và tươi tốt, nhưng chàng lại sợ bị bạn chê trách nên lại thôi.

Trong ngôi nhà có các “hoa phấn”, các nữ tì đầu bối rối lo lắng cho số phận của cô chủ của họ. Họ không có cách nào để dò hỏi, mà Ukon cũng đã biến mất. Họ thầm thì với nhau rằng họ đã đoán biết vị quý nhân là ai và thổ lộ những điều ngờ vực đó với Koremitsu. Tuy vậy anh ta vẫn giả vờ như không biết và cứ tiếp tục những công việc nhỏ nhỏ của mình. Còn các nữ tì thì như sống trong cơn ác mộng. Dễ chừng, vì sợ Tō no Chūjō mà một đứa con dâm đảng nào đó của một ông tỉnh trưởng, đã cuốc nàng đem đi về miền quê chẳng? Chủ nhân của ngôi nhà là con gái vú nuôi của nàng, và có quan hệ với Ukon. Cô chỉ có thể thương nhớ nàng và phàn nàn Ukon đã không cho họ biết. Về phía mình Ukon không thích gây chuyện xôn xao, còn Genji thì không muốn có chuyện ngổ lê đôi mách. Ukon không thể dò hỏi ai để tìm cho được đứa bé. Và cứ thế, tháng ngày trôi qua mà không mang lại chút ánh sáng rọi chiếu sự bí mật khủng khiếp này.

Genji khao khát được thoáng nhìn người tình đã mất cho dầu chỉ trong giấc mơ. Vào ngày sau lễ cúng, chàng đã nằm mơ thoáng thấy người đàn bà đã hiện ra vào cái đêm tai hại kia. Và chàng kinh hãi biết dường nào khi biết chắc rằng ngôi nhà này có ma, và con ma đang để ý đến chàng.

Vào đầu tháng mười, ông tỉnh trưởng Iyo đi đến nơi nhiệm sở, đưa nàng “lốt ve” đi cùng. Genji chọn quà tặng từ biệt rất cẩn thận. Nàng nhận được vô số quạt, những chiếc lược xinh đẹp, những bộ quần áo (nàng có thể thấy chàng đã cho nhuộm một cách đặc biệt) cho các thần linh đường sá. Chàng cũng trả lại chiếc áo cho nàng.

Trao lưu niệm, chờ ngày tái ngộ,
Tay áo ta hoen ố lệ đầy vơi.

Còn có những đồ vật khác nữa, nhưng nói ra thì sẽ nhạt nhẽo.

Người đưa thư cho chàng trở về tay không. Nàng trả lời qua người em bằng một bài thơ:

Mùa thu cánh ve rụng rơi,
Áo hè trả lại, đầy vơi lệ sầu.

Nàng có thể như thế nào khác thì không biết, nhưng cái chủ tâm lạ lùng trước sau như một của nàng là vẫn tránh né chàng. Lúc này là ngày đầu của mùa đông. Mưa rơi lạnh lẽo như đũa đánh dấu ngày ly biệt, bầu trời âm u buồn bã. Suốt ngày chàng trầm ngâm suy nghĩ.

Một nàng thì đã ra đi,
Nàng kia ta gửi biệt ly thơ sầu,
Hai nàng đi tới nơi đâu?
Mùa thu chấm dứt rầu rầu lòng ta.

Bây giờ chàng mới biết một mối tình thầm kín có thể đau khổ đến dường nào.

Vì kính nể chàng, tôi đã hi vọng có thể che giấu những sự việc điên rồ này; nhưng tôi đã bị mang tiếng là thù địch cường điệu vì cho rằng, bởi lẽ chàng là con vua thì không thể nào chàng có làm chuyện sai trái. Muốn sao thì tôi vẫn bị quy là kẻ ngỗ lễ đôi mách.

Chương 5

(Wakamurasaki)

Hoa cỏ ngọc

Bệnh sốt rét hết cơn này đến cơn khác đang giày vò chàng Genji. Nhà vua đã ban lệnh thực hành đủ mọi cách cúng lễ, nhưng kết quả không đi đến đâu.

Ai đó báo cáo, là một ngôi chùa trên núi, có một bậc đạo sĩ chữa bệnh rất cao tay. “Trong thời gian có bệnh thời khí mùa hạ năm ngoái, đủ mọi hạng người đã tới gặp ông ta. Ông ta có khả năng chữa cho họ khỏi ngay lập tức khi mà mọi cách chữa chạy khác đã vô hiệu. Công tử không nên để cho bệnh cứ mỗi ngày một nặng thêm và nên mời ông ta tới ngay.”

Genji sai người đi mời nhưng đạo sĩ phúc đáp rằng ông đã già và không thể từ bỏ hang núi của ông được.

Bệnh tình thật vô phương cứu chữa, Genji nghĩ là chàng phải kín đáo đến gặp ông già. Chàng ra đi trước lúc rạng đông đem theo ba, bốn người hầu tín cẩn.

Ngôi chùa nằm khá sâu trong vùng núi phía bắc. Tuy rằng ở thành phố hoa anh đào đã tàn, nhưng đang tiết cuối tháng Ba, ở đây, hoa anh đào miền núi đang độ nở rộ. Khi đám người đặt chân vào dưới núi thì chàng lấy làm thích thú bước đi trong sương mù dày đặc. Chàng ít có những chuyến đi như thế này bởi vì địa vị của chàng không cho phép chàng được tự do đến nơi này nơi nọ.

Chính ngôi chùa cũng là nơi bu ồn bã. Cái hang của ông già nằm giữa các núi đá bao quanh. Trên đường đi lần đó, Genji lúc đầu không để lộ tích danh của mình. Chàng ăn bận đồ cải trang sơ sài, nhưng ngay lập tức ông thấy chàng là một người quan trọng nào đó.

“Đây là một vinh dự lớn cho tôi. Ngài là bậc quý nhân đã cho người đến tìm tôi đây sao? Tâm trí tôi đã từ bỏ cõi đời, đã sao nhãng mọi nghi lễ nên đầu óc gần như lú lẫn hết. Tôi sợ ngài cất công khó nhọc mà lại không được việc.”

Ông chuẩn bị các vị thuốc và mời Genji uống, và khi ông đang thực hiện tụng niệm và đọc thần chú thì mặt trời đã lên cao hơn. Genji đi mấy bước ra khỏi hang để ngắm phong cảnh. Ngôi chùa ở trên cao giữa nhiều ngôi chùa khác san sát bao quanh ở phía dưới. Dưới một con đường mòn quanh co uốn khúc, chàng nom thấy một bờ giậu phen đan khéo léo hơn những bờ giậu gần đây. Các phòng hành lang được bố trí thanh lịch, giữa một khu vườn cây cối xum xuê.

“Ai ở đây nhỉ?” Chàng hỏi.

“Tôi nghe nói có một vị hoà thượng đã sống ẩn dật nơi đó trong hai năm gần đây”. Một người hầu trả lời.

“Đã vậy ta phải đến thăm. Nhưng kẻ cũng khó vì quần áo ta lôi thôi như thế này! Chắc ông ta không biết ta đang ở đây.”

Có nhiều cô bé xinh đẹp đi ra xách nước và cắt hoa để bày lên bàn thờ.

“Mà tôi cũng nghe nói có một bà cũng đang ở đây. Kẻ cũng lạ, vì đã là hoà thượng thì không được giữ một người phụ nữ ở gần. Không biết bà ta là ai.”

Nhiều người hầu của chàng đi xuống để thăm dò và về báo cáo những gì họ đã thấy. “Có một số cô rất đẹp, mấy bà già, và một số bé gái nữa.”

Tuy được đạo sĩ tiếp tục chữa chạy, nhưng lúc mặt trời lên cao hơn thì Genji lại lên một cơn sốt khác.

“Công tử lo nghĩ nhiều chuyện quá,” ông nói. “Công tử nên cố gắng nghĩ đến một cái gì khác mới được.”

Genji leo lên phía sau ngôi chùa và nhìn về phía thành đô xa xa. Các khu rừng lùi dần trong màn sương mù mùa xuân.

“Quả là đẹp như tranh,” chàng nói. “Những ai ở một nơi như thế này hầu như không thể muốn ở nơi nào khác nữa.”

“Ồ, thế này cũng thường thôi,” một người hầu nói. “Núi và biển nằm ở các tỉnh xa – có núi, có biển mới tạo nên được một bức tranh thật sự. Chẳng hạn, núi Fuji và các núi khác.”

Lại một người khác bắt đầu tìm cách giải khuây cho chàng, bèn mô tả những dãy núi và bờ biển của miền tây. Ở các tỉnh gần đây, có bờ biển Akashi tại Harima là đẹp hơn cả. Cũng không có gì đặc biệt hùng vĩ, nhưng từ đó nhìn ra xa quang cảnh thật là tuyệt vời. Ở đây có ngôi nhà của ông tỉnh trưởng trước kia khá rộng rãi. Cách đây không lâu ông ta đã phát hiện, và ông rất lấy làm đau buồn về cô con gái một của ông. Ông là con hay cháu gì đó của một viên quan thượng thư, lẽ ra cũng có tầm tiếng ở đời, nhưng ông là loại người kì cục, không biết đường quan hệ này nọ. Nên chỉ ông từ chức tư lệnh vệ binh và yêu cầu được làm tỉnh trưởng Harima. Không may thay, dân chúng ở tỉnh không coi trọng ông lắm. Vì không muốn trở lại thành đô, ông bèn cắt tóc đi tu. Công tử có thể thắc mắc, tại sao ông ta lại chọn nơi sống ở biển chứ không sống tại một ngôi chùa vùng núi. Các tỉnh thì có đây những nơi ở ẩn yên tĩnh, nhưng vùng núi thì quá hẻo lánh, mà sống biệt lập là chuyện khó khăn cho vợ và con gái ông. Có vẻ như ông ta nghĩ rằng đời sống ở biển có thể giúp ông ta quên đi những sự mất mát trong cuộc đời.

“Tôi đã về tỉnh cách đây không lâu và đã tạt ghé thăm ông ta. Có thể ở thành phố, ông ta không ăn nên làm nổi cho lắm, nhưng ở Akashi thì khá hơn. Trên vùng đất đai rộng lớn, ông đã cho xây dựng một cơ ngơi bề thế. Nói cho cùng, ông ta là tỉnh trưởng, có thể làm gì ông làm nấy để sống những năm tháng cuối cùng của đời ông cho thoải mái. Ông không sao nhãng kinh kệ, và nhờ đó mà lòng ông cũng khuây khỏa phần nào.”

“Thế cô con gái?” Genji hỏi.

“Xinh đẹp và khá dễ thương”. Các ông tỉnh trưởng kể tiếp nhau, ông nào cũng ngấp nghé muốn hỏi cô làm vợ, nhưng ông già đã từ chối tất. Theo như ông nói, ông ta kết thúc sự nghiệp bằng một chức tỉnh trưởng chả thấm vào đâu, nhưng ông ta có các kế hoạch khác cho cô con gái. Ông ta bao giờ cũng trao cho cô ta những lời dặn cuối cùng. Nếu ông ta chết mà

phải mang đi những tham vọng không thành, cô ta phải nhảy xuống biển trăn mình.”

Genji mỉm cười.

“Một cô gái cấm cung, dành làm vợ Long vương,” một người hầu cười.
“Lòng tham gì mà kì cục.”

Người vừa kể chuyện là con trai ông tỉnh trưởng đương chức Harima. Năm nay anh ta được ban tước ngũ phẩm vì có công lao phục dịch ở tòa bí thư hoàng gia.

“Tớ biết tại sao cậu cứ lẩn quất quanh các dinh cơ,” người khác nói. “Cậu là một tay khéo tán đàn bà, chắc cậu muốn phá hỏng kế hoạch của ông tỉnh trưởng già chứ gì?”

Và người khác: “Cậu nói chẳng tin được. Cô ta là một cô gái quê, không hơn không kém. Cô ta đã sống phần lớn cuộc đời ở thôn quê, không hơn không kém. Cô ta đã sống phần lớn cuộc đời ở thôn quê, với một ông bố già không biết gì đến thời thế cũng như lối sống phong lưu đài các.”

“Bà mẹ thì khác hẳn. Bà ta thường hay dùng những mối liên hệ bà con ở thành phố để tìm kiếm bọn con gái và phụ nữ ở các gia đình danh giá rồi đem họ về Akashi. Cậu mà ngắm nhìn cô ta là đầu óc cậu cứ là quay tròn.”

Genji lấy làm thích thú. “Tham vọng sâu rộng như biển cả. Nhưng khốn nỗi, ta đừng nên coi cô ta như tảo biển.”

Biết rõ tính chàng thích những chuyện kỳ quặc, bọn người hầu hy vọng là câu chuyện sẽ khiến chàng quan tâm.

“Thưa công tử, đã khá muộn rồi, công tử không lên cơn khác nữa, vậy thiết nghĩ ta nên ra về” bọn hầu đề nghị.

Nhưng ông già không đồng ý: “Công tử đã bị một tà ma ám. Chúng ta phải tiếp tục cầu cúng suốt đêm. Có đi thì cũng phải đợi đến sáng mai.”

Các người hầu của Genji lấy thế làm phải, còn riêng Genji lại coi đó là một cuộc du ngoạn mới đầy thú vị.

“Đến rạng sáng chúng ta trở về”

Buổi tối hôm đó sao mà dài. Lợi dụng lúc sương mù dày đặc chàng ghé mắt nhìn ngôi nhà qua bờ đậu phen đan. Chỉ trừ Koremitsu ra, chàng cho mọi người đi về rồi đứng chờ ở chỗ bờ đậu. Ở phòng phía tây, có một ni cô đang ng ồi trước một bức tượng Phật. Rèm hơi vén lên, và có vẻ như bà đang dâng hoa. Bà đang tựa vào một cây cột, trước mắt một bản kinh mở rộng đặt trên tay ghế. Vì cố mãi tụng kinh cho nên bà có vẻ mỏi mệt. Có lẽ h ồi bốn mươi tuổi, bà có nước da mịn màng và h ồng hào, một khuôn mặt đầy đặn dễ mến, tuy rằng vẫn mang vẻ ốm đau. Các nét của bà đều chứng tỏ bà thuộc con nhà gia giáo và có học thức. Mái tóc cắt gọn tới vai nom rất duyên dáng hơn là nếu để dài như thường lệ. Bên cạnh bà, có hai người phụ nữ rất có duyên và những cô bé cứ chạy tung tăng vào ra. Đẹp nhất là một cô bé khoảng lên mười, mặc áo lót trắng và một chiếc áo dài nâu s ẫm. Một ngày nào đó cô ta sẽ là một người đẹp tuyệt vời. Đám tóc dày lượn sóng buông lòa xòa thành hình quạt phủ trên đôi vai. Mặt cô bé đỏ bừng vì cô mãi khóc.

“Có chuyện gì vậy?” ni cô ngược nhìn lên, hỏi. “Lại đánh nhau à?” Dường như hai người giống nhau, có lẽ đây là hai mẹ con.

“Inuki nó làm sống mấy con chim sẻ con của con”. Cô bé rất giận dữ. “Con nuôi chúng trong một cái giỏ.”

“Con bé kia mới ngớ ngẩn chưa,” một phụ nữ khá đẹp có đám tóc dày, nói; hình như bà có tên là Shōnagon và rõ ràng là vú nuôi của con bé. “Bao giờ nó cũng tìm cách tác oai tác quái, chúng tôi cứ phải r ầy la nó suốt. Chim bay đi đâu cả rồi? Lũ quạ mà bắt gặp chúng thì tong đời”. Nói xong bà đi ra.

“Mày khờ dại lắm con ạ, quá khờ dại,” ni cô nói. “Tao không thể biết chắc tao có sống hết ngày được hay không, ấy thế mà mày cứ đem mấy con chim sẻ ra làm phiền tao. Đã bao lần tao nói với mày là nhốt chim vào lồng là một tội ác. Lại đây!”

Cô bé quỳ xuống bên cạnh bà. Nó xinh đẹp, lông mày dày, và tóc từ trán hất ra phía sau. Chàng như mong muốn thấy lại nó trong vài năm nữa, mà

mới tha thiết làm sao! Và đột nhiên chàng nhận ra một điều khiến chàng gờn ứa nước mắt: nó giống Fujitsubo một cách lạ lùng.

Ni cô vuốt ve tóc con gái. “Con chưa chải tóc mà nó vẫn đẹp đến thế này! Bà buồn phiền cho con, vì xem ra con còn trẻ con lắm. Vào tuổi của con, những đứa khác nom lớn hơn nhiều. Tội nghiệp cho mẹ con đã qua đời: lúc ông con mất thì mẹ con mới lên mười, thế mà mẹ con đã hiểu biết mọi điều. Chẳng biết ta chết đi thì con sẽ thế nào đây!”

Bà ta đang khóc, và một nỗi buồn man mác cũng xâm chiếm lòng chàng Genji. Con bé chăm chú nhìn bà ta và rồi nhìn xuống, đám tóc dày và óng ánh rơi lòa xòa trên trán.

Ngay lúc đó hoà thượng bước vào. “Làm sao thế này? Vén rèm lên rồi sao? Mà hôm nay cũng thế, các bà lại ra ngoài hiên! Tôi vừa mới nghe nói tướng Genji đã lên ở trên am để chữa bệnh sốt rét. Chàng cải trang, người ta không nói cho tôi biết kịp thời để đến chào chàng.”

“Ấy thế mà chúng tôi cứ đứng lờ lợ ra đây. Chắc là chàng không trông thấy chúng tôi chứ ạ?” Vừa nói bà ta vừa hạ rèm xuống.

“Đó là chàng Genji Hào Quang mà khắp thiên hạ đồn đại. Há các người không muốn trông thấy chàng sao? Người ta nói nếu thấy được chàng thì ngay một vị thánh cũng trút bỏ được những tục lụy trần gian và cảm thấy như thế sống thêm nhiều năm. Tôi phải đến thăm chàng đây.”

Ông vội vã bỏ đi, và Genji cũng vội rút lui. Điều khám phá mới lạ làm sao! Chính vì những phần thưởng bất ngờ như vậy mà các bạn bè đa tình của chàng luôn luôn đi lang thang tìm chuyện ong bướm. Hiếm khi chàng đi chơi như thế này, ấy thế mà lại tìm ra một chuyện thú vị! Con bé quả là đẹp. Con ai nhỉ? Và chàng bắt đầu nghĩ kế hoạch: đưa bé sao mà nó giống con người mà chàng ngày đêm mơ tưởng đến thế.

Chàng đang nằm xuống để ngủ thì một thầy tăng tới tìm Koremitsu. Căn buồng quá chật hẹp cho nên Genji có thể nghe tất thảy.

“Chúng tôi lấy làm sững sốt, hoàng tử tới đây mà chúng tôi không được biết, nhưng chúng tôi phải tới ngay. Thật sự thì chúng tôi có hơi bối rối.

Giá biết trước, chúng tôi đã có thể dâng tiễn nghi đầy đủ tuy là hèn mọn.”

Genji cho thầy tăng biết chàng đã mắc bệnh sốt rét từ khoảng giữa tháng và nghe lời khuyên đến nhờ vả sự giúp đỡ của đạo sĩ mà chàng mới nghe nói gần đây. “Tiếng tăm của đạo sĩ đồn đại gần xa, nên chi ta không muốn làm hại thanh danh đó nếu rủi ro ta không khỏi bệnh. Ta phải giữ kín là vì thế. Chúng ta sẽ xuống ngay.”

Đích thân hoà thượng cũng đã tới. Ông là một nhà tu hành, hẳn thế rồi, nhưng một nhà tu hành đặc biệt, rất lịch sự nhã nhặn và có danh tiếng hồi bấy giờ cho nên Genji lấy làm hổ thẹn về cách ăn mặc thô lỗ của mình.

Ông hoà thượng nói về đời sống ẩn dật của ông ở trên núi. Năm lần bảy lượt, ông thiết tha mời Genji hạ cố tới nhà ông. “Nhà của tôi chỉ là túp lều lá, nó chả hơn gì chỗ này, nhưng công tử có thể tìm thấy ở đây suối trong nước mát.”

Genji đi cùng ông ta, tuy chàng có phần bối rối khi nghĩ đến những lời lẽ mà người ta đã mô tả chàng với những người phụ nữ chưa từng thấy chàng. Chàng muốn biết thêm về con bé. Hoa cỏ trong vườn vị hoà thượng đều là giống quen thuộc nhưng nó có vẻ đẹp riêng của chúng. Đêm tối trời, dọc bờ suối lập lòe những ánh sáng đèn treo được thắp lên ở các mái chùa. Mùi hoa dịu dàng phảng phất trong không khí, hoà vào mùi hương thơm ngào ngạt từ bàn thờ và mùi thơm đặc biệt từ các áo dài của Genji, tất cả quyện vào nhau tạo nên một mùi hương đặc biệt.

Hoà thượng nói đến cõi trần phù du và thế giới mai hậu. Tội lỗi của riêng ông đã dầy lắm – Genji nghĩ – cho nên ông bị quyến rũ vào một công việc chẳng có ích lợi gì. Chắc ông ta hối tiếc suốt đời, thậm chí còn đau đớn khủng khiếp hơn ở kiếp sau. Sung sướng biết bao giá được lui về sống ở một nơi như thế này! Nhưng cùng với ý nghĩ đó phảng phất ý nghĩ về khuôn mặt trẻ trung mà chàng đã trông thấy tối hôm qua.

“Có ai ở đây với cụ không ạ? Trước đây tôi có một giấc mộng, bây giờ đây đột nhiên thấy nó như thực.”

“Chưa gì công tử đã nói đến những giấc mộng! Tôi ngại rằng câu trả lời của tôi sẽ khiến chàng thất vọng. Từ hồi quan thanh tra qua đời, tới nay kể

cũng đã lâu lắm rồi. Tôi nghĩ rằng chàng thậm chí không nghe nói đến ông ta. Đó là ông anh rể tôi. Người vợ góa của ông ta đã sống xa lánh người đời, mới gần đây bà ta bị ốm, tôi thì không xuống thành đô được, nên chỉ bà ta đã tới đây ở. Bà nghĩ rằng tôi có thể giúp đỡ cho bà được chút gì đó.”

“Tôi nghe nói là bà em của cụ có một người con gái. Tôi hỏi thế không phải là vì chuyện tò mò bâng quơ đâu, mong cụ hiểu cho.”

“Chỉ có một đứa con gái mà thôi. Mà nó cũng đã chết trên mười năm nay. Trước kia ông ta đã vất vả để lo chuyện giáo dục cho nó và hy vọng gửi nó vào hầu trong triều; nhưng chưa thực hiện được tham vọng đó thì ông mất; bà ni cô, tức là chị tôi, trông nom săn sóc nó. Tôi không biết do đâu mà công tử Hyōbu bắt đầu bí mật đi lại với nó. Vợ ông ta thuộc một gia đình rất danh giá, chàng cũng biết; sau đó xảy ra bao nhiêu chuyện sỉ nhục khiến nó phải đau đớn mà chết. Tôi thấy trước mắt nỗi đau buồn có thể hủy diệt con người ta như thế nào.”

Như vậy, đứa bé mà chàng đã thấy nhất định là con gái của công tử Hyōbu và của người đàn bà xấu số kia; và chính vì thế nó mới giống hệt Fujitsubo, em gái của chàng công tử. Chưa bao giờ mà chàng lại muốn gặp nó như lúc này. Nó là một đứa bé xinh đẹp và xem ra cũng nết na. Thú vị biết mấy, giá như chàng có thể đưa nó về nhà mình, khiến nó thành người lý tưởng của chàng!

“Câu chuyện buồn thảm quá”. Và để cho được chắc chắn, chàng hỏi: “Thế nàng có còn lại ai nữa không?”

“Chỉ để lại một đứa con gái, nó là một mối lo phiền lớn cho bà em tội nghiệp của tôi vào những năm bà già yếu như thế này.”

Không còn có thể nghi ngờ gì được nữa. “Những gì tôi sắp nói đây, chắc cụ sẽ lấy làm lạ, nhưng là thế này: liệu tôi có thể đảm nhiệm lấy đứa bé không? Tôi nói thế quả là đường đột nhưng tôi có những lý do khá chính đáng. Nếu như cụ nghĩ nó còn trẻ quá thì, thưa cụ, chắc cụ chưa hiểu rõ về tôi. Những người khác thì có thể có những động cơ không thích đáng, nhưng tôi thì không.”

“Nghe lời công tử nói, lòng tôi tràn ngập niềm vui sướng. Nhưng thực tình nó còn trẻ, quá non trẻ đến nỗi dù để đùa vui chúng tôi cũng không thể nào nghĩ tới việc yêu cầu công tử đảm nhiệm lấy nó. Chỉ có người nào mà ngay sau đó là chùng nó mới có thể làm được như vậy. Với một vấn đề hệ trọng đến thế, tôi không đủ thẩm quyền để trả lời. Xin phép công tử để tôi phải bàn với em gái tôi đã”. Đột nhiên ông đâm ra cách biệt và lạnh lùng.

Genji đã nói như thế với tính bồng bột của tuổi trẻ và sau đó không biết nói gì hơn.

“Tôi phải trông nom việc cúng tế ở chùa phật Amitābha”. Vị hoà thượng đứng lên từ giã. “Tôi chưa tụng kinh tối. Khi nào xong tôi xin trở lại.”

Genji cảm thấy không được yên tâm. Một trận mưa theo gió núi lướt qua, rồi tiếng mưa rơi nghe rõ hơn. Liên miên vang tới một tiếng người đang tụng kinh như ngái ngủ, nhưng trang trọng và có phần đáng ngại. Một con người dù vô tình dừng đứng đến mấy cũng sẽ bị đánh thức bởi cảnh tượng này. Genji không tài nào ngủ được. Kinh buổi tối rất dài mà buổi tối đã khá muộn. Hiển nhiên là các phụ nữ ở các phòng trong đang còn thức. Tuy họ cố giữ im lặng, nhưng chàng nghe được một tiếng trảng hạt cọ vào tay ghế và tiếng lựa kẽ sọt soạt khiến chàng có cảm giác mình đang ở gần một đám người thanh lịch. Các bức màn giăng ở tường phía trong, sát gần tay của chàng. Chàng đẩy một tấm ván ở giữa nhích ra mấy phân rồi xòe quạt đánh soạt một tiếng. Các phụ nữ ở phía trong thấy chuyện kỳ quặc, nhưng vẫn muốn tìm biết sự thế là thế nào. Một người trong bọn họ rón rén đi tới, rồi lùi lại một hai bước.

“Lạ lùng thật. Mình nghe nhầm chăng?”

“Có bàn tay dẫn dắt của Đức Phật, làm gì mà có nhầm lẫn trong đêm tối tăm.” Tiếng nói nghe trẻ trung, quý phái.

“Thế thì dắt dẫn về phía nào?” người phụ nữ hỏi một cách do dự. “Tôi chẳng hiểu.”

“Thì đúng thế, rất chi là bất ngờ.”

Kẻ lang thang liếc nhìn cỏ non xanh,

Ổng tay áo sương đêm ướt đẫm.

“Liệu ta có thể trao vài lời với cô chủ của bà không?”

“Trong nhà này không có ai dám nhận một thư từ như vậy, như thế thì không phải lễ.”

“Ta có lý do của ta. Bà phải tin ta.”

Bà kia lui về phía cuối nhà.

Bà ni cô dĩ nhiên là khá sững sốt. “Chàng đường đột quá, chắc nghĩ con bé đã lớn tuổi. Mà sao lại có chuyện cây cỏ? Thế nào chàng cũng đã nghe thơ vịnh cây cỏ của chúng ta rồi”. Bà ta lưỡng lự một hồi lâu, nhưng nếu nấn ná thêm thì sẽ bất tiện, cuối cùng bà đọc một bài thơ gửi lại:

Sương rơi đêm tối dậm trường,
Sánh sao được với sương đêm núi rừng,
Ổng tay áo kẻ sơn lâm,
Đầm đìa sương móc biết ngấn nào khô?

“Ta không quen giao thiệp thông qua bọn đưa thư tín. Ta mong muốn được nói chuyện trực tiếp với bà, và rất nghiêm túc.”

Một lần nữa bà vãi lại do dự. “Chắc hẳn có sự hiểu lầm gì đấy thôi. Ta đâu có thể mong được nói chuyện với một quý nhân và xinh đẹp đến thế.”

Nhưng các nữ tì cứ mãi nói đi nói lại rằng nếu không đáp thì mình tỏ ra thô lỗ và vô tình.

“Các người nói thế cũng đúng. Các quý nhân trẻ thường dễ phật ý. Chàng đã tha thiết như vậy thì ta cũng phải lễ độ”. Nói xong bà đi ra phía trước. Trước thái độ đường hoàng trầm tĩnh nhưng có phần dọa dẫm của bà vãi, Genji nói:

“Bà có thể nghĩ tôi ương ngạnh và phù phiếm vì đã không báo trước, nhưng có thể, phật soi xét, ý định của tôi không hề như vậy.”

“Trong kiếp trước chúng ta đã phải có lời giao ước như thế nào đó nên kiếp này chúng ta mới chuyện trò với nhau một cách bất ngờ như thế này.”

“Tôi đã được nghe câu chuyện buồn thảm, và tự nhủ liệu tôi có thể đề nghị mình làm người thay thế nàng con gái đã khuất của bà hay không. Hồi còn rất trẻ, tôi đã mất một người hết sức thân thiết đối với tôi, và từ đó, qua các năm tháng, tôi có cảm nghĩ mình sống vật vờ vô định. Chúng ta cùng chung chia sẻ số phận, nên chi tôi tự nhủ liệu tôi có thể yêu cầu được chung sức với bà trong việc này không. Cơ hội này có lẽ có một không hai. Tôi chắc bà cũng thấy rõ, tôi đã nói không chút dè dặt.”

“Những gì chàng nói khiến già này mát lòng mát dạ nếu như già không sợ có sự nhàn lẫn. Quả là ở đây có người được tôi che chở, tuy tôi không xứng, nhưng nó non trẻ quá mà tôi thì không hề đòi hỏi chàng phải chịu đựng những thiếu sót của nó. Do vậy tôi phải khước từ lời đề nghị hảo tâm của chàng.”

“Tôi xin nhắc lại, tôi đã nghe được cả câu chuyện. Bà dè dặt thật đáng khen nhưng bà không nên vì thế mà nghĩ rằng tình cảm của tôi là nông nổi.”

Tuy không nói ra, nhưng theo bà thì dấu sao những tình cảm đó cũng quá đáng. Ngay lúc đó, vị hoà thượng đi ra.

“Thôi được, tôi đã đi bước đầu, tôi hy vọng mọi sự sẽ tốt đẹp.”

Và Genji kéo bức rèm lại như cũ.

Trong phòng Hoa Sen, tiếng người cầu kinh sám hối hoà lẫn một cách trang nghiêm với tiếng gầm của thác nước và tiếng gió từ núi vọng tới.

Genji làm bài thơ tặng vị hoà thượng như sau:

Gió núi đổ về dứt mộng mơ,
Nước mắt tuôn hoà tiếng thác xa.

Và vị hoà thượng hoà lại:

Áo chàng ướt đẫm nước mưa,
Áo ta khô ráo đâu chờ ai hong?

Lòng ta yên tĩnh ung dung,
Nước nguồn ta tắm, tẩy xong bụi trần.

Bầu trời buổi bình minh phủ sương dày đặc, chim cất tiếng hót văng vẳng từ đâu xa. Những cây trở hoa và cỏ giăng trải như tấm thảm phía trước mặt chàng. Chàng lấy làm lạ lùng và thích thú ngắm con nai khi thì dừng lại gặm cỏ lá gần nhà, khi thì đi lang thang đây đó. Chàng hầu như quên ốm đau. Tuy đạo sĩ không dễ gì mà rời nơi ở ẩn, nhưng ông vẫn đi xuống để tiến hành những công việc cúng lễ. Tiếng của ông khàn khàn run rẩy thoát ra từ một cái miệng móm và được rèn luyện qua bao nhiêu năm dài tụng kinh và cầu khẩn gọi tưởng đến những vị thánh thần đáng sợ.

Một đoàn hộ tống từ đô thành tới trao cho chàng một bức thư của vua cha. Vị hoà thượng mời chàng một bữa điểm tâm gồm những thứ hoa quả lạ được mang từ thung lũng xa tới.

“Tôi đã có lời nguyện ở lại vùng núi này cho đến hết năm và không thể đưa tiễn công tử tới tận nhà được”. Ông rót rượu và nài ép Genji uống. “Éo le thay, một lời nguyện thiêng liêng lại xui khiến người ta luyến tiếc khi phải chia tay.”

“Tôi không thích rời bỏ núi rừng, rời bỏ con suối của cụ, nhưng cha tôi đang lo và tôi phải vâng lời Người. Tôi sẽ trở lại trước mùa hoa anh đào rụng.”

Tôi sẽ nói với các bạn bè ở thành đô,
Hãy đến xem hoa rừng hoa núi,
Đến với gió, gió sẽ thăm hoa trước...

Thái độ và giọng nói của chàng đẹp khôn tả xiết. Vị hoà thượng đáp lại:

Ngàn năm hoa nở một kỳ⁴⁴,
Anh đào hoa núi có gì đáng xem.

44. Cây udmubara, theo truyền thuyết, ba ngàn năm có hoa một lần, báo hiệu sự xuất hiện của đức phật hay một ông vua có quyền năng như phật.

“Quả là một cửa hiểm” Genji vừa nói vừa mỉm cười, “một quãng thời gian để nở và tàn, ngắn dài khác nhau.”

Vị hoà thượng tặng một câu thơ cảm tạ khi Genji rót đầy cốc của ông:

Cửa thông mở chẳng được lâu,
Đóa hoa rục rĩ trước đâu thấy nào?

Chàng ứa nước mắt, tặng một món quà ly biệt là một cây trượng có thuật bảo vệ đặc biệt cho kẻ sử dụng nó. Vị hoà thượng tặng lại một chuỗi tràng hạt bằng gỗ mun mà hoàng tử Shōtoku đã có được khi ở Triêu Tiên; nó vẫn đặt trong chiếc hộp Trung Hoa nguyên gốc, bọc trong một mạng lưới và buộc vào một cành thông; nhiều chai thuốc trang hoàng bằng những nhánh hoa anh đào, đậu tía và các quà biếu khác; tất cả đều hợp với hoàn cảnh vùng núi. Đám tùy tùng của Genji cũng mang các quà biếu cho nhà sư đã giúp vào các việc cúng lễ, biếu chính đạo sĩ đã bốc thuốc chữa bệnh cùng tất cả các cư dân sơn cước. Sau đó Genji khởi hành xuống núi.

Vị hoà thượng đi vào chốn phòng trong nói với bà em về đề nghị của Genji.

“Lúc này còn sớm quá. Nếu trong bốn năm năm nữa mà chàng không thay đổi ý định có lẽ lúc đó chúng ta sẽ có thể suy nghĩ chút ít về việc này.”

Hoà thượng đồng ý và nói lại lời bà ta nhưng không có bình phẩm gì.

Genji rất thất vọng, và nhờ thầy tặng trao lại một bài thơ. Thơ rằng:

Sương đây đến với hoa chiêu,
Dùng dằng không đợi mặt trời ban mai.

Bà gửi thơ đáp lại:

Sương đâu đáng ghét cho cam?
Chỉ chờ trời tỏ đoán xem tắc lòng.

Vần thơ ngẫu hứng, viết theo lối chữ thảo nhưng nó thể hiện một bàn tay cao quý.

Chàng đang sắp sửa bước vào xe thì một đám đông từ nhà ông nhạc của chàng đi tới, trách móc chàng đã khôn khéo lảng tránh họ. Trong số họ có nhiều người là anh em vợ của chàng, kể cả Tō no Chūjō là người nhiều tuổi nhất.

“Anh cũng biết quá rõ, du ngoạn như thế này là chúng tôi thích nhất. Ít ra thì anh cũng phải nói với chúng tôi đã. Thôi, đang ở đây, chúng ta cứ ở lại đây để thưởng thức những trái anh đào mà anh đã khám phá ra.”

Họ ngồi xuống trên các đám rêu phía dưới các tảng đá, và thế là cuộc rượu bắt đầu. Đây là một địa điểm thú vị, bên cạnh các suối nước chảy xiết. Tō no Chūjō lấy ra một ống sáo, và một trong số người em vừa lấy quạt gõ nhịp, vừa hát điệu “Phía Tây Đền Toyoru”. Tất cả bọn họ đều là những chàng đẹp trai, nhưng mọi người lại nhìn vào chàng Genji đau ốm đang dựa vào một tảng đá và nom đẹp tuyệt vời khiến mọi người rùng mình lo sợ. Trong đám tụ họp như thế này bao giờ cũng có một tay chơi sáo cổ và một tay chơi kèn shō.

Vị hoà thượng mang ra một cây đàn Koto thất huyền và ép chơi. “Chỉ một lần điệu thôi, để cho loài chim rừng núi phải kinh ngạc.”

Genji chối từ lấy cớ là đang còn quá mệt nhưng rồi chàng cũng chơi một bài. Rồi họ ra đi. Các thầy tu và các thầy tăng rõ lệ luyện tiếng; còn các bà vãi có tuổi, chưa từng thấy một đám phong lưu công tử như thế, hỏi chẳng hay có phải chàng là khách nhà trời tới thăm nơi này không.

Vị hoà thượng vừa quệt nước mắt, vừa nói: “Làm sao một con người như vậy lại có thể sinh ra trong cõi hỗn loạn và đố bại hiện chúng ta đang sống?”

Ngay cả cô bé cũng nghĩ rằng chàng là người nhà trời “Thậm chí đẹp hơn Thần”⁴⁵, cô nói:

45. Nguyên văn: Father – Chúa, Thượng đế.

“VẬY TẠI SAO CÔ KHÔNG NHẬN LÀM CON CHÀNG?”

Cô gật đầu, tỏ ý ưng thuận, và chẳng mấy chốc con búp bê yêu mến của cô – con búp bê có bộ quần áo đẹp nhất – và chàng trai đẹp nhất trong các bức tranh của cô, đều được gọi là Genji.

Khi đã trở về thành đô, việc đầu tiên của Genji là trình với vua cha về chuyến đi của mình. Nhà vua chưa bao giờ trông thấy con trong bộ quần áo tũn tũn như vậy.

Ông hỏi về khả năng của đạo sĩ và Genji thuật lại tỉ mỉ.

“Ta phải làm cách nào để cất nhắc ông ta. Một tài năng lỗi lạc như vậy, thế mà tới nay thậm chí ta cũng không nghe nói đến.”

Cha vợ của Genji, quan tả thừa tướng, tình cờ ở trong đám những người có mặt buổi hôm đó. “Ta tưởng cho người đi mời anh nhưng rốt cuộc anh đã bí mật ra đi. Thiết nghĩ anh nên về Sanjō một ít ngày để tĩnh dưỡng. Ta sẽ đi cùng anh, ngay tức thì.”

Genji không hào hứng cho lắm, những dấu sao chàng cũng từ già vua cha để đi cùng ông nhạc. Quan tả tướng đã cho đánh xe riêng tới, và ông cố nài Genji lên trước và tỏ ra rất ân cần khiến chàng có phần bối rối.

Ở lâu đài Sanjō của quan tả tướng, mọi việc đã được chuẩn bị sẵn sàng. Lâu đài đã được tu sửa, trang hoàng đến mức nó trở thành một tòa nhà mỹ lệ. Cũng như bao giờ, cô vợ của Genji sống tách biệt trong các phòng riêng, và chỉ sau khi ông bố thúc giục mãi nàng mới chịu ra; và lúc đó Genji thấy nàng đứng trước mặt mình, bất động, giống như một nàng công chúa trong tranh vẽ của một truyện tình. Chàng thích thú hy vọng, sẽ được nghe nàng bình phẩm, cho dù có chua chát đi nữa, vì chuyến đi của chàng vào vùng núi. Nhưng không, nàng có vẻ như con người cứng nhắc, lạnh nhạt nhất trên cõi đời này. Mà kỳ quặc làm sao, cùng với thời gian nàng càng thêm xa cách.

“Đôi khi ta nghĩ, giá như nàng tỏ ra là một người vợ hơn một chút thì sẽ hay biết mấy. Ta đã đau ốm, ta thấy bị xúc phạm chứ không ngạc nhiên,

nàng chẳng hỏi han đoái hoài đến sức khỏe của ta! “

“Có lẽ chẳng khác nỗi đau khổ khi mỗi mắt trông đợi một người khác không tới, chứ gì?”

Vừa nói, nàng vừa nguýt mắt, và cái vẻ đẹp lạnh lùng của nàng quả là đáng sợ.

“Hiếm khi nàng nói với ta; nhưng khi nàng lên tiếng thì nàng nói những điều quá khó chịu. “Một người khác không đến” – nói về người chồng như thế là không đích đáng, và cũng không lịch sự cho lắm. Ta cố gắng được gần gũi, nhưng có vẻ như nàng không có ý định hoặc cấm mọi chuyện gần gũi. Thôi vậy, có lẽ chờ đợi một năm nào đó, nếu ta còn được sống khá lâu.”

Chàng lui về phòng ngủ. Nàng không đi theo. Tuy có những điều chàng đã muốn nói ra, nhưng chàng đành nằm xuống ấm ức thở dài. Chàng nhắm mắt, nhưng tâm trí ngổn ngang trăm mối, cho nên trằn trọc suốt đêm.

Chàng nghĩ đến con bé, muốn thấy nó lớn nhanh. Bà của nó dĩ nhiên đã đúng khi bà nói rằng so với chàng con bé còn trẻ dại quá. Chàng phải làm ra vẻ không muốn nài nỉ. Tuy nhiên, há không có cách nào đó êm thấm đưa nó tới Nijō, cho nó sống bên mình làm một người khuây khỏa và một người bạn, hay sao? Hoàng thân Hyōbu là một anh chàng chung diện, bảnh bao, nhưng không phải là đẹp khác thường. Có sao con bé lại giống cô nó đến thế? Có lẽ cô và cha nó là con của cùng một hoàng hậu. Nghĩ như vậy, chàng thấy hình như đứa bé gần gũi hơn, và chàng khao khát đưa nó về nuôi.

Ngày hôm sau, chàng viết thư cho bà vải. Hình như chàng cũng muốn trao đổi ý nghĩ của chàng một cách tự nhiên với vị hoà thượng. Chàng nói với bà vải như sau:

“Tôi sững sốt phần nào vì sự nghiêm khắc của bà. Tôi sợ rằng tôi không nói được hết ý của mình. Viết lá thư này, tôi hy vọng bày tỏ với bà quyết tâm của tôi.”

Cùng với thư đó là một bức thư nhỏ gấp nếp rất kỹ, cho cô gái:

Hoa rừng như vẫn bên ta,
Thân ta bỏ lại cùng hoa ở rừng.

“Ta e sợ gió đêm có thể làm hại đến hoa.”

Dĩ nhiên chữ viết và thậm chí vẻ thanh lịch của nếu gấp hoàn toàn khiến người đàn bà cố lỗi phải hoa mắt khi nhận thư.

Cuối cùng bà phúc đáp: “Già không quan tâm đầy đủ đến những nhận xét của chàng hôm từ biệt; và bây giờ, chẳng mấy chốc mà nhận được thư chàng – già khó mà biết trả lời như thế nào cho phải. Con bé thậm chí chưa thể viết “Naniwa”⁴⁶ cho đúng đắn; đã vậy làm sao nó có thể trả lời cho chàng một cách thích đáng được?”

⁴⁶. Lưu truyền rằng một bài thơ do người Triêu Tiên Wami làm ra, có ca ngợi các hoa đào Naniwa; bài thơ đó hình như dùng làm bài tập viết đầu tiên.

Thời gian bão đánh hoa rơi,
Ngán thay! Chẳng khác lòng người đã mang.

“Già lấy làm phiền muộn vì đi đâu đó.”

Lời phúc đáp của vị hoà thượng cũng đại để có ý kiến như vậy. Hai hay ba ngày sau đó, Genji sai Koremitsu đi lên vùng đấi phía bắc.

“Có bà vú nuôi của con bé ở đây, cái bà gọi là Shōnagon ấy. Hãy nói chuyện kỹ với bà ta.”

“Rõ là khéo biết lo xa,” Koremitsu vừa tự nhủ, vừa mỉm cười nghĩ đến con bé mà anh ta thấy vào buổi tối nọ.

Vị hoà thượng nói rằng ông rất lấy làm vinh dự được trao đổi thư từ với Genji. Được Shōnagon tiếp, Koremitsu nói kỹ tâm trạng của Genji. Là một anh thanh niên giỏi tán, anh ta đã khiến cho bà tin; nhưng đối với bà vãi và những người khác, lời cầu hôn một đứa bé vẫn có vẻ là chuyện đẽng bóng hoàn toàn. Thư của Genji ấm áp và sôi nổi, nhiệt tình. Cũng có một lá thư nhỏ cho đứa bé.

“Hãy để ta xem nét tập vẽ đầu tiên của em.

Lòng ta là một mùa xuân,
Nhưng đâu có phải một Xuân Chóng Già,⁴⁷
Có sao xuân núi cách xa?

47. Nguyên văn: Xuân hời hợt, nông cạn – (Shallow Spring).

Và đây là thơ hoạ đáp lại của bà vãi:

Uống nước rừng, nghĩ nơi nao,
Hình ảnh người đó, thấy sao được mà?

Lời báo cáo của Koremitsu lúc trở về chẳng gây phẫn khởi gì hơn. Shōnagon đã nói họ sẽ trở về thành đô khi nào bà vãi đỡ hơn, và lúc đó họ sẽ trả lời cho chàng hay.

Fujitsubo bị ốm và đã trở về sống với gia đình. Genji có nghĩ đến người cha cô đơn chút đỉnh, nhưng cái chính là chàng nghĩ đến khả năng gặp được Fujitsubo. Chàng hoàn toàn ngừng hẳn chuyện đi lại với các tình nhân khác. Suốt cả ngày, ở nhà cũng như ở tại triều, chàng ng ã ngắm vào khoảng không xa xăm, và cứ tối đến chàng lại thúc ép Ōmyōbu làm môi giới cho mình. Cô ta làm thế nào thì tôi không biết, nhưng cô ta xoay sở được một cuộc gặp gỡ. Tuy thế cứ nghĩ rằng có một thời những sự đòi hỏi của chàng đã thành công, Fujitsubo thấy bị giày vò⁴⁸. Vì đã quyết định sẽ không có cuộc gặp gỡ tội lỗi nào khác, cho nên nàng cảm thấy bực bội khi chàng lại hiện ra trước mắt mình. Nàng không tìm cách che giấu nỗi đau buồn; những cố gắng của nàng để buộc chàng phải đi khỏi nơi đây, lại khiến cho chàng vừa thích thú nhưng lại vừa xấu hổ. Sự tình là thế, nên chàng chỉ còn một lối thoát: chàng sẽ đỡ phải làm con m ã cho nỗi nhớ nhung giá như chàng tìm thấy ở nàng một chút dấu vết của một phụ nữ bình thường! Nhưng... Không ai có thể được như nàng! Biết bao nỗi tâm tư xốn xang giày vò khiến chàng những muốn trao gửi chúng cho Núi Dạ Sơn⁴⁹. Khốn một nỗi, đêm ngắn tình dài khiến chàng thêm đau khổ và có lúc chàng tự nhủ, giá đừng đến thì hơn.

48. Trước đây không thấy nói đến chuyện gặp gỡ (như tình nhân – ND).

49. Kurabynoyama được coi là ở Yamashiro hoặc Ōmi.

Đêm thì ngắn, mộng thì thừa,
Mộng đêm nay có đưa ta đi cùng?

Chàng rỏ lệ và cuối cùng thì nàng cũng cảm thấy buồn đau.

Biến đi trong mộng cuối cùng,
Tiếng tắm, hồ nhục sống chung được nào.

Nàng đau khổ là phải, và chàng xót xa thương cảm nàng. Ōmyōbu nhặt lấy áo của chàng và đưa ra cho chàng.

Trở về Nijō chàng nằm suốt ngày trên giường mà than khóc. Ōmyōbu báo cho chàng biết nàng không đọc thư của chàng. Chuyện đó không có gì lạ, nhưng chàng thấy bị xúc phạm. Chàng nằm lì trong phòng nhiều ngày liền nhưng lúc nào cũng kinh sợ khi nghĩ rằng cha mình sẽ lấy làm lạ vì không gặp con.

Fujitsubo thấy mình phải chịu lấy gánh nặng tội lỗi cho nên nàng rầu rĩ than khóc, ngày càng đau yếu thêm, và mặc dầu liên tiếp có thư truy vấn cho nàng phải trở về triều, nàng vẫn dửng dưng không quyết định. Nàng không còn như xưa nữa, cảm thấy đang có chuyện gì không bình thường và lo lắng chờ đợi? Trời đang ấm dần nhưng nàng vẫn nằm liệt trên giường. Ba tháng trôi qua. Nàng phải chấp nhận một sự thực: nàng đang mang thai. Những người nữ tì cho rằng thái độ của nàng quả là lạ lùng. Có sao nàng để lâu đến thế mà không báo gì cho nhà vua biết? Dĩ nhiên có một điếu gì đó quá khó khăn mà nàng không dám nói với bất cứ ai. Ben, con gái người vú nuôi trước đây của nàng, và Ōmyōbu, cả hai đều rất gần gũi với nàng và hầu hạ nàng trong việc tắm rửa, đều có thừa dư cơ hội để để ý đến tình trạng nàng mang thai. Ōmyōbu vô cùng kinh hãi. Chủ của cô đã bị đẩy vào một số phận nghiệt ngã. Hình như có ai đó đã báo cho nhà vua biết nàng bị một hung thần ám; và cũng như cả triều đình, ông tin điếu đó. Ông sai người nườm nượp đến chỗ nàng, hỏi thăm tin tức, khiến nàng càng thêm kinh sợ.

Trong khi đó Genji có một giấc mơ lạ lùng và đáng sợ. Chàng nhớ thầy bói đoán mộng; theo ông ta thì đó là những sự việc hết sức kỳ lạ đến nỗi khó mà có thể tin được.

“Và cả những đi ầu giờ nữa. Công tử phải thận trọng.”

“Giấc mơ không phải của ta nữa mà là của bạn ta. Để r ồi chúng ta xem có đúng không, còn trong lúc này ông đừng hờ cho ai biết.”

“Có thể là thế nào nhỉ?” Chàng đã nghe nói đến bệnh tình của Fujitsubo, nghĩ đến những đêm họ sống cùng nhau, và tự nhủ cả hai chuyện có gì liên quan đến nhau. Chàng tìm đủ mọi cách để c ầu xin một cuộc gặp gỡ khác. Ōmyōbu kinh hãi vì chuyện hay vượt quá sức của cô, cô không thể làm gì được. Mọi khi thỉnh thoảng chàng cũng nhận được một lá thư ngắn ngủi, không dài quá một hai dòng, nhưng nay thì thậm chí những lá thư như vậy cũng không tới.

Fujitsubo trở lại tri ều vào tháng bảy. Trong lúc nàng vắng mặt, tình yêu mến của nhà vua với nàng ngày một nặng. Bây giờ thì ai cũng nom thấy nàng đang mang thai. Nàng có hơi hốc hác nhưng như thế lại khiến nàng đẹp bội phần, và nhà vua luôn luôn giữ nàng cạnh mình. Mùa thu tới, thời tiết mát mẻ thích hợp cho những buổi đàn hát. Nhà vua cũng giữ Genji bên cạnh mình và bảo chàng trở tài đàn hát. Genji cố gắng tự kiềm chế, nhưng thỉnh thoảng những tình cảm khó mà chịu đựng nổi cũng lộ ra, nhắc nhở nàng những gì nàng muốn hơn là bất cứ gì nàng phải quên.

Bà vải đã trở về thành đô. Trong lúc đó, sức khỏe được h ồi phục phần nào, Genji cho người thăm dò nơi ở của bà và thỉnh thoảng viết thư cho bà. Lễ tự nhiên những thư phúc đáp của bà ta đều tỏ rõ bà không tán thành, nhưng Genji không thấy buồn phiền như lúc ban đầu. Chàng có những mối lo phiền lớn hơn. Mùa thu sắp tàn gây nên bao nỗi u sầu. Một đêm sáng trăng đẹp trời, chàng tự trấn tĩnh để đi thăm một nơi mà chàng đã từng thăm viếng một cách bí mật. Một cơn mưa rào lạnh lẽo, hắt hiu lướt qua. Nơi chàng tới là dinh Rokujō, gần ranh giới phía đông của thành đô, và từ lúc ở hoàng cung đi ra, chàng thấy con đường có vẻ dài dằng dặc. Chàng đi ngay qua một ngôi nhà gần như bỏ hoang, khu vườn thì phủ bóng cây tối đen.

“Đây là nhà của ông thanh tra quá cỡ,” Koremitsu nói; anh ta bao giờ cũng đi với chàng. “Cách đây không lâu tôi có tạt vào thăm nơi này, mang theo một lá thư. Bà cụ chủ nhà đã khước từ một cách quá sỗ sàng.”

“Khô! Lẽ ra anh phải nói với tôi, để tôi tới thăm bà ta sớm hơn. Hỏi xem, liệu bà ta có vui lòng gặp tôi không.”

Koremitsu sai một người cầm thư đi.

Các người nữ tì không ngờ có khách đến thăm, nhất là một vị khách quý đến thế. Nhiều ngày nay, bà cụ khó ở, họ sợ bà không thể nào tiếp được chàng. Nhưng thấy khó có thể để cho khách quý ra về, họ bèn mang ra một chiếc nệm cho chàng ở phòng phía nam.

“Bà chủ chúng tôi nói là bà sợ nhà bừa bãi và bụi bặm; nhưng bà thấy ít ra là cũng phải tạ ơn chàng đã tới thăm. Nhà tối tăm, ẩm đạm hơn bất cứ đâu.”

Mà quả thật, chàng không thể phủ nhận là chàng đã quen với những gì khác hơn thế này.

“Tôi thì luôn luôn nhớ đến nhà ta, nhưng thấy cụ giữ ý nên tôi thấy khó tới thăm. Tôi lấy làm tiếc không sớm biết cụ “đang bị ốm.”

“Tôi bị đau lâu, ốm dài, đã đến lúc gần đất xa trời thế này mà được công tử đến thăm, quý hóa quá!” Chàng bất chợt nhận ra giọng bà bu ồn bã yếu ớt khi bà cụ nói với một trong bọn nữ tì. “Tôi lấy làm tiếc không thể tiếp công tử cho phải lễ. Còn như cái việc mà chàng đã nêu ra, tôi hy vọng là khi nào con bé đủ lớn khôn chàng vẫn coi nó thuộc đám người thân cận của chàng. Tôi sợ nếu để con bé ở lại bơ vơ, tôi không yên lòng nhắm mắt đi vào con đường tôi ao ước. Nhưng cô thừa hộ với chàng, chàng tốt bụng quá. Tôi ao ước làm sao con bé cũng khá lớn khôn để có thể tạ ơn chàng.”

“Thế cụ nghĩ,” chàng đáp lại, “không nghiêm túc khi tự ý đặt mình vào cái tình thế rắc rối này, hay sao? Chắc phải có duyên nợ gì đây, giữa chúng tôi, vì từ lúc mới nghe nói đến con bé lần đầu tiên, tôi đã thấy mến nó. Chuyện này thật lạ lùng nên chắc là nó phải bắt đầu từ kiếp trước, cụ ạ. Để khỏi phải nghĩ tôi đến đây là vô ích, liệu tôi có thể được nghe cái tiếng nói ngây thơ của nó một chút được không ạ?”

“Nó đang ngủ. Cố nhiên nó không biết là công tử tới.”

Nhưng ngay lúc đó, có ai đó chạy vụt vào phòng. “Bà ơi, người ta nói là cái ông quý tộc mà chúng ta thấy ở trên chùa ấy, hiện đang ở đây. Sao bà không ra nói chuyện với ông ấy?”

Các người nữ tì cố buộc cô bé không được nói nữa. “Nhưng sao lại thế? Bà nói chỉ nhìn thấy ông ấy là bà đã thấy đỡ hơn. Cháu nghe bà nói thế kia mà”. Con bé có vẻ rất thích thú khi nói cho mọi người biết như thế.

Tuy rất vui, nhưng Genji giả vờ như không nghe nó nói. Sau khi đã bày tỏ mối thiện cảm của mình, chàng ra về. Quả thật, nó có vẻ còn trẻ con quá, chàng sẽ là thầy học của nó.

Ngày hôm sau, chàng gửi thư thăm hỏi bà cụ già, và kèm với thư, có mấy chữ cho cô bé.

Mãi theo tiếng gọi cò con,
Chiếc thuyền bị lạc giữa chòm sậy lau.

Chàng viết theo nét chữ của trẻ con khiến các nữ tì lấy làm thích. Đứa bé phải đờ lại các nét để tập viết, và theo lời họ dặn, không được bỏ sót một chữ.

Shōnagon gửi đi một thư phúc đáp rất buồn. “Không còn nghi ngờ gì nữa, bà cụ chúng tôi mà công tử có lòng tốt hỏi thăm, đang sống qua ngày. Một lần nữa, chúng tôi đang định đưa cụ lên núi. Tôi biết là ở kiếp khác cụ sẽ không quên ơn chàng.”

Buổi tối mùa thu, nghĩ đến mối tình vô vọng chàng lại càng khao khát mong mỗi được cùng với con bé đã xuất thân từ cùng một cõi ngu ần. Nghĩ đến buổi tối mà bà vải già mô tả mình như giọt sương từ trên cõi trời sa xuống trần gian chàng càng thêm nôn nóng, nhưng cùng một lúc, chàng sợ nếu chàng phải đưa con bé về Nijō, chàng sẽ lại bị thất vọng.

Ta khát khao lấy nó tự đờng hoang,
Cây cỏ ngọc cùng ai chung gốc rễ.

Tháng Mười, nhà vua phải đi thăm viếng Cung Suzaku. Từ các gia đình thế hệ gia đại tộc và các hàng nhất nhị phẩm ở tri ều đình, người ta chọn những

nhạc công và vũ công tài ba nhất để đi theo hầu; các quý tộc, các thân vương đều bận rộn tập luyện sao cho xứng đáng với tài năng của họ. Genji cũng háo hức trong sự bận rộn chung cho nên có phần nào chênh mảng việc thăm hỏi bà vải già.

Cuối cùng, khi chàng sai một kẻ đưa thư đi vào vùng đồi núi phía bắc, thì nhận được một lời phúc đáp buồn của vị hoà thượng. “Chúng tôi đã mất bà ấy vào cuối tháng trước. Đó là lẽ thường tình ở thế gian, tôi biết, nhưng tuy vậy, tôi vẫn tiếc thương.”

Nếu những tin tức này thậm chí khiến chàng đau buồn về sự phù du của cuộc thế – chàng nghĩ – thì con bé, đã từng choán hết tâm trí của bà vải, lại còn đau buồn biết mấy? Tuy còn non trẻ, chắc nó phải cảm thấy bơ vơ cô độc biết dường nào. Chàng nhớ lại, tuy mập mờ, những gì đã xảy ra khi mẹ nó mất, và chàng gửi gấp đi một lá thư chia buồn. Lời phúc đáp của Shōnagon có vẻ nặng nề hơn. Mấy ngày sau khi chàng hay tin con bé đã trở về đô thành, vào một buổi tối, khi không còn biết làm gì, chàng tới thăm. Ngôi nhà vẫn luộm thuộm và gần như hoang vắng. Chàng nghĩ, chắc con bé kinh sợ lắm. Chàng được đưa vào căn phòng trước đây. Vừa khóc nức nở, Shōnagon vừa kể lại những ngày cuối cùng của bà cụ. Genji cũng đỏ nước mắt.

“Bố cô chủ trẻ của tôi ngờ ý muốn đưa cô ấy về với ông ta; nhưng tuổi cô còn non nớt, không hẳn còn bé nữa nhưng cũng vẫn trẻ con; và lại, giá để cô cho cái bà đã quá độc ác với mẹ cô, chúng tôi thấy sợ. Các chị em của cô cũng sẽ ra tay hành hạ cô, cái đó tôi biết. Mỗi lo sợ đó không bao giờ dứt khỏi tâm trí bà chủ chúng tôi, mà như thế không phải không có căn cứ. Chúng tôi rất đội ơn mối quan tâm của công tử, tuy rằng chúng tôi đã lưỡng lự, không dám tin là thế. Tôi cũng phải nói thêm cho rõ, cô chủ trẻ của chúng tôi hoàn toàn không như chàng nghĩ đâu. Tôi sợ là chúng tôi đã làm hư cô, chả biết dạy dỗ thế nào mà cô ta vẫn hoàn là trẻ con.”

“Há bà cứ phải dè dặt và biện bạch mãi, hay sao? Tôi đã nói rõ cảm nghĩ của tôi, nói đi nói lại bao nhiêu lần. Chính tôi lại thích tính trẻ con đó, tôi có ý nghĩ cô ấy phải là của riêng tôi. Tôi nói thế, bà đừng nghĩ là tôi tự mãn tự túc nhưng có đi đâu, tôi cảm thấy như ở kiếp trước, chúng tôi đã có gắn bó với nhau. Bà làm ơn để tôi nói chuyện với cô bé.

Cỏ kia bị phủ sóng c ờn,
Sóng tìm thấy cỏ liệu còn ra khơi.

“Như thế này thì đòi hỏi chúng tôi quá nhiều.”

“Quả thật là chúng tôi không dám”. Shōnagon đáp, và:

Cỏ kia vội vã làm chi,
Trôi theo sóng biển biết đi phương nào?

“Tôi thật khó xử.”

Bà đã làm thơ họa lại một cách dễ dàng khéo léo khiến chàng có thể bỏ qua cái ý nghĩa của câu thơ không lấy gì đáng khích lệ cho lắm. Chàng thì th ầm: “Sau bao nhiêu năm trời, cánh cổng vẫn ng ắn mình lại.”

Con bé nằm khóc bà. Các bạn chơi đùa với nó đến mách là có một công tử ăn mặc tri ều phục đang ở chỗ Shōnagon. Có lẽ là cha nó chăng?

Cô bé chạy vào. – Bà Shōnagon, ông quý tộc đâu? Cha ở đây hay sao? .

Tiếng của nó mới ngọt ngào làm sao!

“Ta không phải là cha cháu, nhưng là người cũng có quyền thế. Lại đây, nào!”

Cô thấy đây là một nhà quý tộc khác, và tuy còn trẻ con, cô ta vẫn đỏ mặt vì đã nói năng bộp chộp. “Ta ra đi thôi”. Nó vừa nói vừa túm chặt tay áo Shōnagon. “Ta đi đi. Cháu buồn ngủ.”

“Sao cháu lại phải trốn ta? Lại đây. Ta có thể bế cháu ngủ.”

“Thưa công tử, con bé con dại quá”. Nhưng Shōnagon đã đẩy cô bé lên trước; và cô ta ngoan ngo ãn quỳ xuống phía trong các tấm rèm.

Chàng đưa tay vuốt ve trên chiếc áo dài mềm, nhăn nheo và chàng thích thú biết bao, khi vuốt mái tóc dài và rậm. Chàng nắm tay nó, nó dịch ra xa, bởi vì nói cho cùng, chàng vẫn là một người lạ.

“Cháu đã nói mà, cháu buồn ngủ”. Nó lại trở lại chỗ Shōnagon.

Chàng lách vào theo sau nó. – Bây giờ thì cháu phải nhìn vào ta. Với ta, cháu đừng xấu hổ làm gì.

“Xin lỗi, thưa công tử. Công tử quên mình là ai rồi. Quên hẳn. Nó đâu đã đến tuổi để hiểu ý định của chàng.”

“Chính bà mới không hiểu. Ta biết nó còn non trẻ thế nào rồi. Ta đâu có ý nghĩ như bà tưởng. Một lần nữa, bà phải biết cho những cảm nghĩ sâu sắc và trong sáng của ta.”

Một đêm giông tố. Mưa tuyết đập thành thành trên mái nhà.

“Ở một nơi hẻo lánh như thế này, làm sao nó có thể chịu đựng được? Rất đáng sợ cho nó”. Chàng ứa nước mắt. Chàng không thể rời nó. – Ta sẽ là người canh gác cho cháu. Đêm như thế này, cháu cần có người trông nom. Hãy lại gần ta, tất cả các người.

Rồi như thế là người trong nhà, chàng luồn vào buồng ngủ của cô bé. Các nữ tì đều sưng sờ, nhất là Shōnagon. Để chừng chàng hóa rồi. Nhưng bà ta không thể phản đối được, Genji lấy một chiếc áo lót phủ lên người cô bé đang run rẩy như chiếc lá. Rồi chàng phải chấp nhận rằng hành động của chàng có vẻ kỳ quặc, nhưng cố gắng để làm cho cô bé khỏi sợ, chàng nói với nó những điều mà chàng nghĩ là cô sẽ thích thú.

“Em phải đến ở nhà ta. Ta có đủ mọi thứ tranh, có những con búp bê cho em chơi.”

Nó bớt sợ hơn, nhưng nó vẫn không ngủ được. Giông bão gào thét suốt đêm, và Shōnagon khẳng khẳng không chịu rời xa hai người lấy nửa bước. Còn các nữ tì thì thẫn với nhau, là nếu không có chàng ở đây, họ sẽ sợ chết khiếp. Đáng tiếc, cô chủ của họ không lớn tuổi hơn một chút!

Gió bắt đầu lắng xuống, trời vẫn còn tối nhưng chàng chuẩn bị ra về – Nom thấy tình cảnh thế này, ta rất buồn, và ta càng tin chắc ta không thể xa con bé được. Nó phải đến ở với ta cùng ta chia sẻ những ngày ta sống

cô đơn. Làm sao có thể ở một nơi như thế này! Các người lúc nào cũng nơm nớp kinh sợ.

“Cha cô ta đã nói sẽ tới tìm nhưng tôi nghĩ có lẽ là sau khi các tang lễ đã hoàn tất.”

“Đúng vậy, chúng ta phải nghĩ đến ông ta. Nhưng hai bố con sống xa nhau thì đối với nó, ông ta chắc cũng là người lạ như ta thôi. Ta thực sự tin rằng qua một thời gian ngắn ngủi này, tình cảm của ta đối với nó còn sâu nặng hơn của ông ta”. Chàng vỗ nhẹ lên đầu cô bé và vừa ra đi vừa mỉm cười.

Sương mù dày đặc, mặt đất trắng xóa. Giá như trước đây chàng đang trên đường đi thăm một phụ nữ trở về, chắc chàng sẽ thấy cảnh tượng dễ gây tủi lòng, nhưng hôm nay chàng thấy chán nản như thế nào đó. Lúc đi qua nhà một người phụ nữ mà chàng đã từng có quan hệ lén lút, chàng sai một người gõ cửa. Không có tiếng trả lời; chàng bèn sai một người khác trong đám tùy tùng, một người có giọng rất tốt – ngâm hai lần một bài thơ mà âm điệu chắc chắn sẽ khiến phải chú ý.

Sương mai che khuất mắt ta,
Cửa kia vẫn tỏ, đi qua khó bề

Tuy vậy, nàng vẫn sai một đứa nữ tì bình thường nhưng xem bộ ranh mãnh, ra đọc câu thơ:

Đi qua khó? Xin mời vào,
Cổng này bằng cỏ, có rào kín đâu?

Đọc xong, cô ta lui vào. Cần phải làm thêm cái gì đó để cho hết đêm, nhưng bình minh đang tới gần. Trở về Nijō, chàng nằm xuống, miệng mỉm cười nghĩ đến con bé. Mặt trời lên cao, chàng thức dậy chuẩn bị viết một bức thư. Kèm theo thư, cần có thêm một bài thơ khá đặc biệt; nhưng chàng đặt bút lông sang bên, cân nhắc một lúc và gửi đi một số tranh.

Cùng ngày hôm đó, khi ghé qua thăm con gái, công tử Hyōbu thấy ngôi nhà rộng hơn, xấu hơn thường lệ, và từ khi bà nội mất đi thì ngôi nhà càng thêm điêu tàn.

“Làm sao con có thể chịu đựng được, dù chỉ trong chốc lát? Con phải đến ở với cha. Ta có thừa phòng cho con. Cả Vú đây cũng có phòng riêng của vú. Lại còn có bọn con gái nhỏ khác và ta chắc các con sống vui vẻ hoà thuận với nhau”. Mùi nước hoa của Genji đã thấm sang đứa bé. – Mùi thơm quá. Nhưng xem kia, áo quần con nhàu nát, rách rưới. Ta đã không ưng con ở với một bà hay ốm đau và muốn con ở với cha. Nhưng sao con lại do dự? Ta chắc rằng bà đây, mà con xem như mẹ, cũng không lấy làm sung sướng gì khi thấy con như vậy. Thật đáng buồn, chúng ta cứ nấn ná chờ đợi để đến nông nỗi này.

“Thưa ông chủ, xin ông nghe cho. Có thể là chúng tôi sống cô độc, nhưng chúng tôi thấy nếu ở lại như thế này thì tiện hơn, ít nhất là một thời gian. Tốt nhất là đợi cho cô bé lớn tuổi hơn một chút, hiểu biết hơn một chút. Cô đang đau buồn vì mất bà, và không chịu ăn uống gì cả.”

Quả là cô bé đã gầy hơn trước nhưng lại xinh đẹp duyên dáng hơn.

“Cớ sao nó cứ phải buồn khổ mãi? Bà nó đã mất. Đành vậy thôi vả lại, nó còn có ta”. Trời đang tối dần. Cô bé khóc khi thấy cha đi, và ông cũng rỏ nước mắt. – Con đừng nên buồn, nào, đừng buồn, vì cuối ngày mai, ta sẽ cho người đến tìm con.

Cô không nguôi được khi ông ta đã đi khỏi, nhưng chưa nghĩ đến tương lai của mình. Cô cũng đã khá lớn nhưng chưa biết lo đến tương lai, chỉ hiểu rằng người phụ nữ chưa từng rời bỏ cô, bây giờ đã ra đi. Cô chẳng còn thiết đến bạn bè chơi đùa. Dẫu sao thì ban ngày cô còn chịu đựng được, nhưng tối đến thì chỉ còn biết khóc thầm tức; Shōnagon và những người khác cũng khóc theo vì không thể nào dỗ cô nín được và họ hỏi nhau, phải làm thế nào chứ không thể cứ như thế này mãi.

Genji sai Koremitsu đến để xin lỗi. Chàng rất muốn ghé thăm nhưng chàng vừa nhận được lệnh triệu vào cung.

“Há chàng ta đã quên hết mọi cung cách rồi hay sao?” Shōnagon nói: “Tôi biết rõ, đối với chàng cũng như với chúng tôi, chuyện này không phải là chuyện nghiêm túc; nhưng muốn sao thì trong bước đầu của bất cứ việc gì, người ta cũng phải đích thân đến thăm hỏi đầu đặng. Nếu biết việc này cha cô ta sẽ nghĩ rằng chúng tôi đã sơ suất tởn tợ. Cô còn đại, cô chủ ạ, nhưng

cô dừng hờ chuyện này với bất cứ ai”. Nhưng trái với sự mong muốn của Shōnagon, cô bé đâu có biết đề tâm đến những chuyện như vậy.

Shōnagon kể lể cho Koremitsu nghe qua về nỗi lo buồn của họ. “Có lẽ đến lúc nào đó, cô sẽ phải theo số phận của cô, nhưng vào lúc này, chưa biết sao được vì hai bên chả xứng đôi vừa lứa chút nào. Và lại chủ của cậu nói và làm những đi ều kì dị quá. Hôm nay cha cô ta có đến, ông ta dặn chúng tôi là không nên đề xảy ra bất cứ chuyện gì; nói như thế thì sự việc đâu vẫn hoàn đấy, chẳng khác hơn chút nào. Trong khi đó, cung cách xử sự của chủ cậu thì lại rất dở”. Tuy nhiên bà ta biết tự hạn chế, chỉ chê trách sơ qua vì bà không muốn Koremitsu nghĩ rằng đã xảy ra chuyện gì đó quan trọng thực sự.

Sửng sốt, Koremitsu trở về Nijō báo cáo lại những gì anh nghe thấy. Genji lấy làm xúc động nhưng không đến thăm. Vì nếu chàng tiếp tục thăm viếng thì những lời đ ồng đại sẽ bùng ra và chàng sẽ bị gán cho cái tiếng là khinh suất và phóng đ ăng. Bởi vậy chàng quyết phải đưa con bé về Nijō.

Chàng viết nhiều lá thư nhỏ, và tối đến, sai Koremitsu – người đưa thư trung thành và đáng tin cậy nhất của chàng, đưa thư đi. “Vì một số trở ngại nên Genji không đích thân đến được” – Koremitsu nói, “nhưng các bà đừng cho là chàng thiếu nghiêm túc.”

“Hoàng thân cha cô bé nói rằng ngày mai ông ta sẽ đến tìm cô. Chúng tôi không được để mất thì giờ. Nói cho cùng thì cũng đáng buồn khi phải từ bỏ một nơi quen thuộc tuy nó t ối tàn và cỏ mọc um tùm. Cậu nên bỏ qua cho chúng tôi, chúng tôi đâu có được tự ý muốn làm gì thì làm.”

Bà ta chẳng đề cho anh có đủ thời giờ phân tr ần. Anh có thể thấy họ đang bận rộn chuyện may vá và các việc khác.

Genji đang ở nhà bố vợ tại Sanjō. Vợ chàng vẫn lừng khùng không tới đón chàng ngay. Với tâm trạng chán chường, chàng lấy ra một cây đàn Koto và ngâm miêng ngâm nga một cách thích thú bài “Cánh đ ồng Hitachi”. Được một lát Koremitsu tới báo cáo về sự việc không thành. Chàng phải hành động vì nếu chàng phải đưa đưa bé khỏi nhà cha nó, chàng sẽ bị coi là kẻ phóng đ ăng và bắt cóc trẻ con. Vậy phải đi nước trước. Chàng bắt bọn nữ tì thì ề giữ kín ý định của chàng đem con bé về Nijō ngay lập tức.

“Sáng mai ta đi sớm. Cứ để xe sẵn sàng như thế, và gọi người cận vệ, một hay hai là cùng.”

Koremitsu đi ra để thực hiện chỉ thị của chàng. Genji biết mình đang gánh lấy những sự rủi ro. Thiên hạ sẽ nói rằng cùng một lúc chàng thêm ăn nhiều món. Giá như con bé lớn tuổi hơn một chút, chàng sẽ được cái tiếng là đã chinh phục được một cô nàng. Đàng này Hoàng thân Hyōbu mà đến tìm con thì chàng khó mà ăn nói, nhưng muốn thế nào thì chàng cũng không buông cô bé ra. Thế là giữa đêm khuya, chàng lên đường. Như thường ngày vợ chàng chẳng nói năng gì.

“Ta vừa sực nhớ ra có vài việc ở Nijō cần phải giải quyết ngay. Ta đi không lâu đâu.”

Các nữ tì thậm chí không biết là chàng đã đi. Chàng tới phòng riêng và mặc triêu phục bình thường. Chỉ có một mình Koremitsu là đã ngẩng lên ngựa.

Khi họ đi tới nơi đã định, một tên hầu đập cửa. Không hay biết có chuyện gì, người gác cổng để cho người ta kéo xe vào trong. Koremitsu đi vào chỗ gác cửa và ho mấy tiếng. Shōnagon đi ra.

“Chủ tôi đang ở đây.”

“Cô chủ của tôi còn ngủ. Các ngài lại chọn giờ này để đến thăm thì lạ thật”. Bà ta ngờ rằng sau một đêm yêu đương nhăng nhít, chàng đang về nhà và tạt qua đây.

Genji đã tới bên Koremitsu.

“Ta có chuyện muốn nói với cô bé trước khi nó về với cha nó.

Shōnagon mỉm cười. “Và chắc chắn, cô ta có nhiều điếu hay ho để đáp lại.”

Chàng gạt bà ta ra và đi vào trong nhà.

“Xin công tử tha lỗi. Chúng tôi không đợi ai cả. Các bà già thì nom đáng sợ lắm.”

“Ta sẽ đi đánh thức cô ấy dậy. Sương mù buổi sáng đẹp thế này mà lại ngủ.”

Chàng đi vào buồng ngủ cô bé trong khi các nữ tì há hốc miệng không kêu la được. Chàng bế thốc cô bé lên tay và vuốt tóc nó. Nửa thức nửa ngủ, nó tưởng cha nó đã tới.

“Ta đi thôi. Cha em sai ta đến đây”. Cô bé kinh hãi khi thấy rằng người này chẳng giống cha cô chút nào. “Em chẳng ngoan tí nào. Ta đã nói rồi, em phải coi ta như cha em mới được”. Và chàng bế em đi ra.

Shōnagon và các bà khác nhao nhao cả lên:

“Ta đã giải thích khá rõ rồi. Ta đã nói với các người ta khó mà đến thăm nó được, ta muốn nó ở một nơi tiện nghi, dễ vào, như thế nào; còn các người lại muốn cho sự việc gọn nhẹ là trả nó về với cha nó. Nếu muốn, một ai đó trong các người có thể đi cùng ta.”

“Xin lỗi, thưa công tử”. Shōnagon vừa nói và xoắn tay.

“Công tử không thể chọn một giờ xấu như thế này được. Cha cô bé đến thì chúng tôi biết ăn nói với ông ta làm sao? Nếu như số phận bắt nó phải làm phu nhân của công tử, thì khi tới lúc, ta có thể làm một cái gì đó. Chuyện này đột ngột quá, công tử đẩy chúng tôi và một tình thế cực kỳ khó xử.”

“Các người có thể đến sau, nếu muốn.”

Xe của chàng đã sẵn sàng. Các nữ tì run rẩy bất lực chạy quanh xe còn cô bé thì khóc nức nở. Cuối cùng thấy không làm gì được nữa. Shōnagon vội vội những chiếc áo bà may vá đêm hôm trước, mặc những quần áo thơm tất nhất, rồi bước lên xe.

Trời còn tối lúc họ tới Nijō ở cách đây một quãng ngắn. Genji ra lệnh đánh xe vào cánh trái rồi đưa cô bé vào nhà.

“Chẳng khác một cơn ác mộng. Shōnagon nói. Tôi phải làm gì bây giờ.”

“Bất cứ bà muốn gì. Thậm chí tôi có thể sai ai đó trông nom cho bà trở về nhà nếu bà muốn.”

Bà Shōnagon bất lực chỉ đành khóc và xuống xe. Liệu ông bố cô chủ sẽ nghĩ thế nào khi ông ta tới tìm cô? Và giờ đây, họ còn trông đợi được gì ở tương lai? Đi đâu đáng buồn nhất cho cô bé là những người bảo hộ cho cô đã chết đi, bỏ cô ở lại bơ vơ. Bà khóc, nhưng khóc là chuyện xúi quẩy, bà đành cố lê bước đi.

Bởi lẽ không có ai ở bên cánh tây cho nên buồng ngủ không có rèm che. Genji bảo Koremitsu treo màn trướng lên, sai một người khác tới cánh đông soạn sửa chỗ nằm trước. Và chàng tạm nằm xuống. Tuy còn run bần bật, cô bé cố gắng để không khóc to.

“Cháu bao giờ cũng ngủ với vú,” cô nói nhỏ nhẹ với giọng trẻ con.

“Nghĩ mà xem, con gái lớn như cháu mà ngủ với vú nuôi, người ta cười cho.”

Vừa khóc thút thít, cô bé vừa nằm xuống.

Shōnagon ngồi bên cạnh họ, mắt nhìn qua vườn khi ngày bắt đầu rạng. Các tòa nhà và các khu đất đều trắng lệt, cát trong vườn lóng lánh như ngọc. Không quen với cảnh giàu sang đến mức này, bà lấy làm vui khi thấy không có các nữ tì khác ở cánh tây. Chính đây là nơi Genji tiếp những khách vãng lai. Một số ít lính gác ở phía bên kia bức màn, là những người hầu duy nhất. Họ đang bàn tán về lai lịch người phụ nữ mà chàng đã đem tới. “Một ai đó bỏ công nhìn ngắm, được đấy!”

Những vò nước và bữa điểm tâm được bưng tới. Mặt trời lên cao thì Genji thức dậy. “Cô cần ai đó để chăm sóc tới cô. Giả dụ, chiều nay cô sai đi tìm những người mà cô thích nhất”. Chàng đòi đưa bọn trẻ con ở mái đông đến để chơi đùa với cô. “Chỉ những bé gái thôi. Phải thật xinh đẹp.”

Cô bé mới, Murasaki⁵⁰ của chàng vẫn còn nằm rúc vào chiếc áo lót mà chàng đã vất lên người cô.

⁵⁰. Murasaki là chất lấy từ cây oải hương chết. Nói chung, oải hương là màu của sự đờng cảm, thân tình. Chính từ tập thơ này mà cô bé được gọi là Murasaki.

“Bây giờ thì cháu không được hờn dỗi nữa mà làm khổ ta. Nếu ta không phải con người tử tế thì liệu ta có làm tất cả những điều này cho cháu không, nào? Các bà chủ trẻ nghe bảo gì phải làm nấy”. Và cái bài học vỡ lòng bắt đầu là thế.

Ở bên cạnh chàng, nom cô đẹp hơn nhiều. Với thái độ đằm ấm, thân tình như người cha, chàng tìm cách làm cho cô vui thích với những bức tranh và những đồ chơi mà chàng gửi từ mái đồng tới cho cô. Cuối cùng thì cô đã thấy mến chàng. Những chiếc áo để tang của cô mềm mại và đã mất cứng nhắc, và khi cô mỉm cười, ngây thơ và ngoan ngoãn, chàng mỉm cười đáp lại. Sau khi chàng đi về mái đồng thì cô ra ngắm các cây và ao hồ. Các bông hoa ở một nhà phía trước, rắc những hạt sương tuyết long lanh, nom như một bức tranh. Các dòng triêu thần thuộc bậc trung mà cô mới biết, đi đi lại lại luôn li. Quả là một nơi thú vị thật. Cô nhìn những bức tranh trên các bức màn và chẳng mấy chốc quên đi những nỗi buồn lo.

Trong nhiều ngày Genji ở nhà không vào triêu cố gắng làm sao để cô bé cảm thấy như ở nhà. Chàng viết đủ mọi lời thơ cho cô tập chép và vẽ đủ mọi kiểu tranh. “Ta khát khao tuy ta chưa từng thấy Musashi”, chàng viết trên một mảnh giấy ướp màu đỏ thắm. Cô cầm lên và thấy chữ viết kỳ diệu. Chàng viết chữ nhỏ bên cạnh:

Đằm sương cỏ Musashi mọc dày,
Gần gũi cỏ này tới cỏ đâu đâu.

“Bây giờ đến lượt cháu phải viết cái gì đó.”

“Nhưng cháu không viết được”. Cô ngược nhìn chàng một cách hồn nhiên khiến chàng phải mỉm cười.

“Cháu không thể viết vì cháu không muốn viết, thế thôi. Nhưng cháu không viết là sai lầm. Phải coi ta như thầy học mới được.”

Thật lạ lùng là ngay cả cách cầm bút vụng về, trẻ con của cô cũng khiến chàng quá thích thú. Sợ mình phạm lỗi, cô tìm cách che giấu những gì đã viết. Chàng giật lấy xem.

Chú thờ dài, là tại sao,
Và có cỏ nào gần gũi với em?

Chữ viết quả là còn non nớt, nhưng nó khỏe, có tính cách, rất giống với chữ của bà cô. Chàng sai đưa nhà búp bê tới và khi cả hai cùng chơi, lần đầu tiên chàng thấy mình quên đi những nỗi sầu muộn riêng tư.

Đúng ngày giờ đã định, hoàng thân Hyōbu tới tìm con gái. Các nữ tì không còn biết nói năng làm sao với ông ta. Genji mong muốn kín đáo giữ cô bé lại Nijō, bắt vú Shōnagon phải lặng câm không được hé miệng. Họ chỉ có thể nói là Shōnagon đã cuỗm đứa bé đi xa, đến đâu thì họ không biết được.

Ông kinh hoàng, nói: “Xưa, bà vú không muốn ta nuôi nó, bởi vậy ta cho rằng Shōnagon đã cáng đáng lấy việc này, bắt nó đi một cách vụng trộm rồi giấu nó để khỏi phải trao cho ta”. Vừa khóc, ông vừa nói thêm: “Nếu các người nghe được tin tức gì, hãy báo cho ta biết.”

Hoàng thân hỏi dò vị hoà thượng ở vùng núi phía bắc nhưng cũng không biết gì hơn. Đến lúc này, ông mới bắt đầu cảm thấy bị mất mát (một đứa bé xinh đến thế); còn bà vợ của ông thì đã hết oán hận và muốn nuôi lấy đứa bé, nên cũng cảm thấy tiếc.

Hiện giờ thì Murasaki có tất cả nữ tì hầu hạ bên mình. Cô là một đứa bé sáng dạ, linh lợi; bọn con trai con gái làm bạn chơi với nó, cảm thấy như ở nhà chúng. Thịnh thoảng trong những đêm cô độc, khi Genji phải xa cách cô, cô nằm khóc bà. Cô ít nghĩ đến cha. Hai người sống riêng rẽ cho nên cô ít biết đến ông ta.

Giờ thì cô hết mực yêu mến người cha mới. Khi chàng về nhà thì cô ta là người đầu tiên chạy ra chào đón, rồi đâm bổ vào lòng chàng và cả hai cùng nhau chuyện trò vui sướng, không chút ngưng ngừng hoặc bối rối. Một người phụ nữ thông minh và cảnh giác có thể gây ra đủ mọi khó khăn. Một người đàn ông thì luôn luôn phải đề phòng, và sự ghen tuông có thể có những hậu quả khó chịu nhất. Murasaki là người bạn hoàn hảo, một đồ chơi để chàng giải trí. Nếu là con gái của chàng thì chàng không thể được tự do thoải mái với nó như thế và sự thân thiết của người cha cũng có những gò bó của nó. Đúng rồi, chàng đã chiếm được một kho vàng bé nhỏ mà quý giá vô cùng.

Chương 6

(Suetsumuhana)

Hoa rum

Dù cho năm tháng có thể quên đi “hoa phấn”⁵¹ đã sống cùng chàng một thời gian quá ngắn ngủi rồi tan biến như sương mù, nhưng Genji thì không thể như thế. Các tình nhân khác của chàng kiêu hãnh và cách vờ, còn những vẻ kiêu diễm của nàng thì không giống bất cứ người phụ nữ nào mà chàng quen biết. Vừa quên đi cuộc tình duyên mà đã kết thúc trong tai họa, chàng lại tự hỏi liệu có thể tìm ra một người tình khác, xinh đẹp, địa vị xã hội không quá cao sang, để chàng có thể cùng nàng chung sống sung sướng hay không. Chàng không bỏ lỡ một lời đề nghị nào, tuy còn mơ hồ về một phụ nhân xinh đẹp, và (chàng vẫn không thay đổi) chàng tin rằng một tờ thư nhỏ của chàng chắc sẽ không bị nàng bỏ qua. Còn những phụ nữ lạnh lùng và vô tình thì hình như có ý niệm quá cao về địa vị của họ trên thế gian này; khi những tham vọng hờn hĩnh của họ bắt đầu đổ vỡ thì nó đổ vỡ hoàn toàn, và rốt cuộc thì họ chấp nhận một cuộc hôn nhân tầm thường cho yên đi một bề. Do đó mà những sự thăm dò của chàng về họ thường kết thúc sau một hai lá thư ngắn ngủi.

51. Xem chương 4.

Chàng vẫn tiếp tục bị giày vò bởi những ý nghĩ cay đắng về vợ ông tỉnh trưởng, phu nhân “lốt ve”⁵². Còn như cô con của ch ông nàng, thì khi có dịp thích đáng, chàng ban cho cô ta mấy lời ngẩn ngui. Chàng những muốn gặp cô ta một lần nữa như đã gặp cô hồi đó, dưới ánh đèn và trong bộ quần áo xuềnh xoàng. Bản chất một người đàn ông như chàng vốn dĩ như thế, đã đa mang với một người phụ nữ nào thì không tài nào dứt ra được.

52. Chương 2 và 3.

Một trong những vú nuôi già của chàng – người mà chàng ít yêu mến hơn mẹ của Koremitsu – một cô con gái tên là Tayu, tính cô rất nhanh nhẹn hoạt bát, phục vụ tại triều và thỉnh thoảng cũng giúp Genji những việc nhỏ. Cha cô thuộc ngành thứ của dòng họ hoàng gia. Mẹ cô đã về tỉnh lẻ ở với người chồng hiện nay của bà, ông tỉnh trưởng Chikuzen, Tayu sống ở nhà cha và hàng ngày đi vào triều. Tình cờ cô ta nói với Genji rằng lúc sinh thời hoàng thân Hitachi đã có một cô con gái. Khi còn được cha chu cấp thì nàng tiểu thư sống trong cảnh sung túc nhàn nhã, nhưng bây giờ thì nàng đang lâm vào một cuộc sống buồn bã, túng quẫn. Nghe chuyện, Genji rất xúc động và hỏi kỹ hơn.

“Tôi sợ không được rõ lắm về diện mạo và tâm tính của nàng. Nàng thui thủi một mình, ít giao thiệp với người ngoài. Vào những buổi tối thỉnh thoảng tôi có nói chuyện với nàng qua các bức màn và chúng tôi cùng chơi đàn. Có thể nói, cây đàn koto là người bạn chung của chúng tôi.”

“Một trong ba người bạn được nhà thơ nói đến, mà một người phụ nữ được phép làm bạn, hai người kia thì không⁵³. Thỉnh thoảng cô cũng phải để ta nghe nàng chơi đàn mới được. Cha nàng rất thạo loại đàn này, không nhẽ nàng lại kém tài hơn.”

53. Ba người bạn bên song cửa là “đàn, rượu, thơ”. (Bạch Cư Dị).

“Thưa hoàng tử, tôi ngại nàng không làm vừa ý một người thính nhạc như công tử.”

“Nàng tinh quái thật đấy. Chúng ta hãy chọn một đêm trăng mờ để đến thăm nàng. Cô có thể bố trí đêm nào đó, khi hết việc.”

Mặc dầu cô ta sợ là chuyện đó chẳng phải dễ dàng, nhưng hai người bàn bạc kế hoạch, chọn một đêm xuân yên tĩnh khi ở triều ít có việc đột xuất. Tayu đi trước tới lâu đài hoàng thân Hitachi. Cha nàng sống ở nơi khác và thỉnh thoảng mới tới thăm nơi đây⁵⁴. Vì không hoà thuận với mẹ kế, nàng thích lâu đài Hitachi hơn, do đó mà nàng và cô tiểu thư trở thành đôi bạn thân.

⁵⁴. Cha của Tayu và con gái hoàng thân Hitachi có lẽ cùng chung một lâu đài. Ở chương 15, chúng ta được biết tiểu thư có một người anh làm thày tu.

Genji tới như đã định. Trăng đẹp và đang tuần khuyết. “Kể cũng đáng tiếc”, Tayu nói, “đêm như thế này thì tiếng đàn không được hay.”

“Cô đi vào giục nàng chơi một bài gì đó, bất kể bài gì. Không thể thì tôi đến uống công vô ích.”

Cô dẫn chàng vào phòng của mình, một phòng khá lộn xộn, tuy cô cho rằng như thế này là không xứng với địa vị của chàng. Nhưng rồi cô đi sang phòng chính, các tấm ván được kéo lên, và nàng quận chúa đang ngắm nhìn khu vườn mà hoa mận đang phảng phất đưa hương.

Cô thấy mình gặp may, bèn nói với quận chúa:

“Trong những đêm đẹp trời như thế này, em cứ nghĩ đến cây đàn của nàng và mong muốn chúng ta quen nhau hơn. Kể cũng đáng tiếc là bao giờ em cũng phải vội vã.”

“Em sợ nàng đã thương thức quá nhiều bản đàn thanh tao. Riêng em thì chơi được tạm tạm cũng đã là may. Khó mà vừa lòng các tiểu thư năng lui tới cung điện.”

Tuy vậy nàng cũng với lấy cây đàn. Tayu rất nôn nóng, tự hỏi không biết Genji sẽ đánh giá như thế nào. Nàng dạo một khúc êm tai khiến chàng thấy thích thú. Cách nàng bấm phím không có vẻ gì đặc biệt lỗi lạc, những cây đàn không thuộc loại tầm thường, và chàng có thể nhận thấy nàng đã thừa hưởng được tài nghệ của cha. Nàng được một nhà quý phái tao nhã vào bậc nhất nuôi dạy theo lối cũ; và giờ đây, ở chốn cô quạnh hoang vắng này, hiếm có cái gì của cuộc sống cũ còn vương vất lại. Chắc nàng đã trải qua biết bao nhiêu những buổi sầu muộn. Chính tại những địa điểm giống như thế này mà các tác giả truyện tình thơ mộng chọn những cảnh xúc động nhất cho tác phẩm của họ. Chàng muốn nhắc nhở cho nàng biết chàng đang có mặt tại đây, nhưng lại không muốn tỏ ra quá sẵn sàng.

Là người tinh ý, Tayu nghĩ rằng tốt nhất là không nên để Genji nghe quá nhiều. “Hình như trời đầy mây”, cô nói. “Em đang đợi một người khách ghé thăm, không muốn để họ nghĩ là em tránh né. Em sẽ lại đến và hy vọng

được nghe nàng chơi lâu hơn”. Nói xong những lời chả đáng khích lệ gì cho lắm, nàng trở về phòng.

“Nàng ta dừng lại quá sớm,” Genji nói. “Ta chưa đánh giá được có gì khác, cô có thể bố trí cho nghe gần hơn.”

Tayu nghĩ rằng cứ nên để chàng trong tình trạng hồi hộp chờ đợi. “Tôi không ngại đâu, thưa công tử. Nàng là một người cô đơn, không ai giúp đỡ, sống với nỗi niềm riêng. Nói ra thì buồn quá, nhưng chắc chắn là tôi không muốn làm cái gì đó khiến nàng phải đau khổ.”

Cô ta nói đúng. Chàng phải chiều theo địa vị của nàng. Có địa vị này nhưng cũng có địa vị nọ, và chính ở địa vị thấp hèn hơn mà người phụ nữ không phải bao giờ cũng có thể khước từ không tiếp những khách đường đột.

Nhưng cô làm ơn nói bóng gió cho nàng biết những nỗi xúc động của ta. Chàng bình tĩnh đi ra, vì chàng đang có cuộc hẹn gặp khác.

“Thình thoảng tôi cũng thấy hay hay khi thấy đức hoàng thượng tin rằng chàng đứng đắn thái quá. Tôi ngờ, Người chưa hề thấy chàng ăn mặc như thế này.”

Chàng ngoái lại và mỉm cười. “Thôi, cô ơi! Cô không ở cái thế thuận lợi để mà chỉ trích này nọ đâu nhé! Cái việc như thế này mà gọi là buông tuồng thì thử hỏi, cái cung cách của một số cô mà ta biết, nó thế nào nhỉ? Còn tệ gấp bội ấy chứ!”

Cô không đáp. Chàng nhận xét như thế thì kể cũng đúng, vì xem ra cô cũng có phần bừa bãi.

Với hi vọng chộp được chuyện gì đó lý thú ở dãy nhà chính chàng tiến lại phía đó và rón rén tới nấp phía sau một cọc tre mọc meo ở bờ dậu. Ai đó đã tới đây trước chàng. Có thể là ai nhỉ? Chắc hẳn, một chàng trai phong tình đến tán tỉnh cô nàng thôi! Chàng lại lui vào bóng tối.

Quả thật, đó là bạn của chàng, Tō no Chūjō. Buổi đầu hôm, hai người đã cùng rời hoàng cung. Genji chào từ biệt một tiếng cộc lốc, và bỏ đi, không về lâu đài Sanjō của bố vợ mà cũng không đến nhà riêng ở Nijō. Tuy mình

cũng có cuộc hẹn, nhưng Tō no Chūjō vẫn cứ đi theo rình mò chàng. Genji cải trang cưới một con ngựa xấu xí, và đi đâu khiến bạn chàng sửng sốt, chàng rẽ về cái nơi mà chàng ai nghĩ đến. Tō no Chūjō đang còn phân vân về trường hợp lạ lùng này thì bỗng có tiếng đàn koto vọng tới. Anh đứng đợi vì nghĩ rằng chẳng mấy chốc Genji sẽ xuất hiện ngay. Genji len lén bỏ đi vì chàng vẫn chưa nhận ra đó là bạn của chàng, và cũng không muốn bị lộ.

Tō no Chūjō tiến lại. “Tôi mà bị anh tống khứ thì còn sướng nỗi gì; vậy chi tôi tới gặp anh xem sao.”

Cùng nhau rời núi Ōuchi⁵⁵,
Bao nhiêu bí mật trắng ghi lại r ấ.

55. Tức là hoàng cung.

Genji lấy làm bực mình nhưng đồng thời cũng thấy vui vui.

Trăng kia soi tỏ mọi nơi,
Núi kia bỏ lại, ai ơ lo giùm!

“Thế là chúng mình đang ở đây, bây giờ thì làm gì nhỉ? Điều quan trọng nhất khi anh len lén ra đi theo kiểu này, thì phải có một tay cận vệ thích đáng. Xin anh làm ơn lần sau đừng có bỏ rơi tôi. Anh không biết chứ khi anh cải trang đi dạo như thế này, có bao nhiêu điều đáng sợ có thể xảy ra”. Và anh ta làm ra vẻ chỉ anh ta là người có đặc quyền phân phát những lời trách cứ.

Đây là một chuyện thông thường: Tō no Chūjō bao giờ cũng dò ra những chuyện bí mật của chàng. Về phía mình Genji cũng làm được một chuyện hiếm có, là đã biết và giấu được bạn nơi ở của “hoa cầm chướng đại”⁵⁶.

⁵⁶. Chương bốn.

Họ quá đỗi thương yêu nhau cho nên không nỡ rời nhau ngay được. Cùng bước lên một cỗ xe, trên đường về Sanjō, hai người thổi sáo dưới một vầng trăng khi mờ khi tỏ trong sương mù. Vì không có người chạy theo hầu, họ có thể cho đẩy xe vào một nhà cầu hẻo lánh mà không bị ai chú ý. Ở đây, họ sai đi tìm triêu phục. Một lần nữa họ lại vừa đưa sáo lên thổi, vừa tiến về phía hành lang chính như thể họ mới ở triêu đình về. Quan thừa tướng bao giờ cũng sốt sắng với một buổi hoà nhạc, bèn lấy một cây sáo Triêu Tiên ra hoạ theo. Ông là một nhạc công tài giỏi, và chẳng mấy chốc các nữ tì tài năng nhất ngõ phía sau rèm, lấy đàn huyên hoà cùng tiếng sáo. Trong số đó có một nàng tài sắc vẹn toàn tên là Nakatsukasa. Tō no Chūjō cũng có những ý định thầm kín đối với nàng, nhưng bị nàng khước từ. Genji hiếm khi về nhà nên hoàn toàn chiếm được cảm tình của nàng. Tin đồn về sự mê đắm của con lọt đến tai phu nhân Ōmiya, mẹ của Tō no Chūjō, và bà ta phản đối kịch liệt. Nàng Nakatsukata tội nghiệp vì vậy mà bị bỏ mặc với những tâm tư buồn chán của mình, và đêm hôm đó nàng đắm chiêu ngõ xa lánh mọi người. Nàng cũng đã cân nhắc việc tìm kiếm một nơi ở đâu đó, nhưng nàng không thích đánh liêu đi một bước mà rồi ra sẽ không được thấy Genji nữa.

Cả hai chàng thanh niên đều nghĩ đến tiếng đàn Koto hồi đầu hôm, nghĩ đến ngôi nhà lạ lùng buồn bã kia. Tō no Chūjō đắm mình trong cơn mê mộng chập chờn; anh hình dung có một nàng rất xinh ở đây rồi dần dà với lòng kiên nhẫn, anh ta chinh phục được nàng, và thấy nàng xinh đẹp và buồn khôn tả – lúc đó chắc anh sẽ không cưỡng lại được. Tuy vậy, anh tự nhủ cuộc phiêu lưu mới của Genji chắc chắn sẽ dẫn tới một cái gì đó; Genji đâu có dễ chùng bỏ cuộc!

Cả hai chàng hình như đã viết cho quận chúa Hitachi. Không có trả lời. Theo Tō no Chūjō, sự im lặng này đáng phàn nàn và khó hiểu. Đi đâu mà người đàn ông mong muốn là một người phụ nữ, tuy bần cùng nhưng có xúc cảm sắc bén và nhanh nhạy để người ta đoán ra những cảm nghĩ của mình qua những bức thư và những bài thơ nhỏ vịnh về những bóng mây lướt qua, cỏ và hoa chóng lụi tàn. Quận chúa đã được nuôi dạy tách biệt với xung quanh, chắc chắn thế, nhưng một sự trầm lặng đến mức ấy thì quả là không tao nhã. Trong hai người thì chàng là người bực bội nhất.

Một cách ngây thơ và cởi mở, anh nói với Genji: “Anh có nhận được trả lời của quận chúa Hitachi không? Tự tôi, tôi có gọi ý đến hai lần, nhưng không có một lời đáp lại, tôi đâm chán.”

Genji mỉm cười: “Tôi cũng chả nhận được lá thư nào, có lẽ vì tôi chẳng làm gì để đáng được như thế.”

Câu trả lời rồi rắm khiến anh bạn băn khoăn hơn bao giờ hết, chàng sợ rằng nàng quận chúa có lựa chọn rồi.

Thực ra, Genji không quan tâm đến nàng tuy chàng cảm thấy khó chịu vì sự im lặng của nàng. Bởi vậy có thể chàng sẽ thôi, không đeo đuổi làm gì cho mệt. Nhưng Tō no Chūjō là một chàng thanh niên ăn nói giỏi, có sức quyến rũ, mà Genji thì không muốn bị gạt bỏ khi chính chàng ngỡ ý cầu thân trước. Chàng cho gọi Tayu đến để bàn bạc một cách nghiêm túc.

“Nàng ấy cứ im hơi lặng tiếng khiến ta đâm bực mình. Có lẽ nàng ấy cho ta thuộc loại người phù phiếm trá trở. Thế là nhàm rồi. Tình cảm của ta không lay chuyển được. Thật ra nếu một phụ nữ tỏ ra không tin vào ta, thì của đáng tội, thỉnh thoảng ta cũng có chút lần đường lạc lối. Nhưng một phụ nữ mà biết tin vào ta, lại không phải sống trong một gia đình phiền toái hay ỉ eo, một phụ nữ mà sống với nàng, ta có thể thực sự thoải mái, đó là loại phụ nữ mà ta ưa nhất.”

“Thưa hoàng tử, tôi sợ nàng không phải là “cây trong mưa”⁵⁷ của chàng. Nàng không phải là loại người chàng đang tìm kiếm. Nàng rất kín đáo dè dặt, ít người được như nàng!” Và cô nói cho chàng biết thêm một chút ít về nàng quận chúa.

57. Ý trong thơ cổ: “Công nhà này khó đi qua”. “Nếu ta giờ tay che mưa – Nàng có để ta vào chẳng? – Như chim cu tìm cây trú mưa – Có sao ta không được vào?”

“Qua những gì cô nói, có vẻ như nàng không phải là một phụ nữ cao quý và tài ba gì. Nhưng những phụ nữ trầm tĩnh, ngây thơ lại có cái đẹp riêng của họ”. Vừa nói như vậy, chàng vừa nghĩ đến “hoa phấn.”

Nhưng câu chuyện đang tới đó thì chàng bị suy yếu vì bệnh sốt rét, và đối với chàng đây chỉ là thời gian thắm yêu trộm nhớ, và cứ thế xuân qua hạ hết.

Mùa thu đến, chàng chìm đắm trong những ý nghĩ êm ả, thậm chí chàng tha thiết nhớ đến cả cái thốt hồ vải, nhớ đến cái tiếng thành thịch đã từng quấy rối giấc ngủ của chàng. Chàng gửi thư thường xuyên cho quận chúa Hitachi, nhưng lại vẫn không có trả lời. Trong nỗi bực dọc, chàng gần như cảm thấy bị xúc phạm. Chàng quyết không được để mất thanh danh.

Chàng đàm cáo với Tayu. “Thế là nghĩa lý gì? Ta chưa từng thấy có chuyện như thế.”

Cô tỏ ra thông cảm. “Nhưng thừa công tử, công tử không thể đổ trách nhiệm cho tôi được. Tôi có nói gì khiến nàng quay lưng lại với công tử đâu! Chỉ tại nàng bẽn lễn quá đáng đấy thôi, còn tôi, tôi biết làm thế nào?”

“Bẽn lễn là một cách xác xược – theo ta là thế. Khi một người phụ nữ chưa tới cái tuổi biết giữ ý giữ tứ, hoặc khi cô ta chưa ở cái thế để tự quyết định, bẽn lễn kiêu đó còn hiểu được. Ta phiền muộn và cô đơn chẳng vì lý do gì chính đáng cả. Nếu nàng ngờ ý chia sẻ nỗi sầu muộn của ta, ta có thể cảm thấy ta đã không đến gần nàng một cách vô ích. Nếu ta có thể đứng ở chỗ hàng hiên khá bấp bênh của nhà nàng mà không muốn đi xa hơn, như thế ta đủ thỏa mãn rồi. Cô phải cố gắng hiểu cho lòng ta, cho dầu cô thấy nó có vẻ kì cục. Cứ đưa ta đến với nàng dù nàng không ưng cũng mặc. Ta thì sẽ không làm gì khiến hai người phải lo ngại.”

Có vẻ như chàng không quan tâm nhiều đến những lời đần độn về cô này cô nọ – Tayu tự nghĩ – ấy thế mà mới nghe nói đến nàng, chàng đã vồ lấy ngay. Thật ra thì hồi đó, cô có nói đến tiểu thư Hitachi, nhưng chỉ là để cho buổi chuyện trò khỏi bị chững lại.

Những đòi hỏi dồn dập, sôi nổi và quả quyết đâm ra khó chịu. Cô nàng đầu có phải tài sắc vẹn toàn, xứng với chàng ta cho cam! Nếu cô ta, Tayu đây, phải dính vào chuyện này, đứng ra làm môi giới cho chàng, cô có thể đem lại đau khổ cho cô nàng tội nghiệp, nhưng từ chối thì hóa ra là vô tình.

Ngay trước khi hoàng thân Hitachi mất, ngôi nhà đã bị bỏ quên r ồi. Từ khi đó không còn ai chăm sóc vườn tược, cây cỏ mọc um tùm. R ồi bỗng nhiên ánh sáng từ một ngu ồn bất ngờ đã rọi tới khiến cho các người nữ tì thuộc lớp hạ lưu lấy làm vui mừng. Họ nói, dứt khoát nàng phải phúc đáp lại chàng, nhưng nàng bẽn lẽn một cách r ồ dai đến nỗi thậm chí không nhìn đến thư của chàng nữa.

Tayu quyết định ra tay. Cô sẽ tìm một dịp thích hợp để đưa Genji tới bên rèm nàng tiểu thư, và nếu nàng ta không đoái hoài gì tới thì cũng chỉ thế thôi! Nhưng nếu may ra họ đánh bạn tạm bợ với nhau, thì cả hai chẳng ai chê trách gì được cô. Cô suy nghĩ như vậy vì cô cũng thuộc loại phụ nữ ương ngạnh đ ồng bóng, và hình như cô chẳng nói thậm chí cả với cha cô.

Một buổi tối cuối tháng tám, trăng lên muộn. Trời đ ầy sao lấp lánh, gió thổi dài qua các rặng thông. Quận chúa đang buồn bã nói chuyện về những thời đã qua. Tayu cho đây là dịp cô tìm kiếm và Genji đã bí mật tới như thường lệ. Qua ánh trăng lên, nàng tiểu thư áy náy nhìn phen đậu đỗ nát. Tayu cố mời nàng chơi một bản đàn. Nếu như cô ta có thể khiến cho chàng biết một chút về cái lệ tiếp khách kiêu mới, lúc đó là ăn chắc – Tayu suy nghĩ, vì cô rất sẵn sàng trong những chuyện như thế này. Ngay lúc đó Genji ung dung bước vào mà không có ai ngăn trở.

“Ôi! Thế này thì hay quá,” Tayu nói, giả vờ kinh ngạc. “Công tử Genji tới kìa! Bao giờ chàng cũng phàn nàn nào là nàng không chịu trao đổi thư từ, nào là nàng khinh khỉnh, còn em thì đã nói, em chả biết làm thế nào hơn. Thế là chàng nói sẽ tới để dạy cho nàng một bài học về cách xử thế. Bây giờ em biết trả lời chàng làm sao? Với chàng, việc đi lại như thế này không dễ dàng gì đâu, cho nên, từ chối không tiếp chàng thì ác độc quá. Giả dụ chỉ chuyện trò với chàng một chút – dĩ nhiên, qua bức rèm.”

Tiểu thư lấp bắp phân bua là nàng không biết nói chuyện gì, r ồi nàng lui vào phòng trong. “Cô này thật trẻ con”, Tayu nghĩ và lên lớp.

“Nàng chưa được từng trải lắm, tiểu thư ạ,” cô mỉm cười, nói. “Những người ở địa vị cao sang như nàng mà tỏ ra ngây thơ khi cha mẹ bà con đang dòm ngó đến, đó là đi ầu hoàn toàn đúng.

Đẳng này trong hoàn cảnh đáng buồn như của nàng, mà cứ giữ ý giữ tứ thì xem ra không phải cho lắm”

Nói cho cùng nàng tiểu thư không phải là người chống cự được lâu. “Nếu em không cần phải nói mà chỉ lắng nghe, và nếu chị hạ thấp các ván cửa xuống, em sẽ tiếp chàng”. Nàng rụt rè nói.

“Vậy bỏ chàng ở ngoài hiên hay sao? Chả ổn tí nào. Em cam đoan với tiểu thư, chàng không phải là con người sỗ sàng”. Tayu nói rất cương quyết. Rồi cô ta chốt cửa sau khi đã đưa ra một chiếc nệm cho Genji ở phòng bên.

Cô tiểu thư quả là rất bẽn lẽn. Không biết mấy may cung cách nói chuyện với một trang công tử xinh đẹp đến thế, nàng phó mặc cho Tayu. Nàng thờ dãi và tự nhủ rằng chắc Tayu có lý.

Bà vú già đã đi chợ mất một chút. Hai ba nữ tì trẻ ở lại với tiểu thư thì quá xúc động khi được thấy chàng phong lưu công tử mà cả thiên hạ thường nói đến. Nàng tiểu thư như không có vẻ chuẩn bị chút nào để trang điểm cho mình nên Tayu giúp nàng ăn mặc khá tươm tất. Genji cũng ăn mặc chu đáo tuy giản dị, nhưng do đó mà nom chàng càng thêm xinh đẹp. Ước gì cô có thể giới thiệu chàng với một ai đó biết đánh giá chàng! – cô tự nhủ – Ở đây, chàng có đẹp đến mấy cũng phí. Nhưng có một đi ầu mà cô khỏi phải sợ: nàng không tỏ ra mấy may xác xược hoặc ngạo mạn. Tuy vậy cô cũng băn khoăn: cô không còn phải mang tiếng là chênh mảng như Genji thường đổ tội cho cô, nhưng làm thế này thì có thể cô đang xúc phạm đến nàng tiểu thư.

Genji chắc chắn rằng mình không phải sợ bị lóa mắt – mà thật ra chính đi ầu đó đã lôi cuốn chàng đến với nàng. Chàng bắt được mùi hương thoang thoảng, dễ chịu, và tiếng sột soạt êm nhẹ khi các nữ tì thúc giục nàng đi ra. Nom họ thanh thản, khoan thai, như để khiến chàng tin rằng chàng nhằm đúng người đúng của. Một cách hùng biện sôi nổi chàng bày tỏ nỗi lòng của chàng đã ôm ấp trong tâm khảm hình ảnh của nàng qua những tháng

dài dằng dẳng. Thấy chàng gần mình đến thế, nàng không thể nào lên tiếng đáp lại.

Nàng im lặng buộc ta phải lặng im,
Ta hi vọng, nàng hi vọng những gì tốt đẹp.

“Cớ sao nàng không nói thẳng ra là nàng không ưa ta? Sự e ngại chỉ dẹt nên một tấm vải rồi đáng buồn.”

Không thể chịu đựng được một sự im lặng như vậy, người con gái của vú nuôi nàng – một cô gái thông minh – bèn tới bên cạnh nàng tiểu thư và đáp lại.

Không thể rung chuông đòi im lặng,
Em trả lời bằng im lặng, lạ lùng thay!

Giọng nói trẻ trung có chút gì đó như ba hoa. Genji không biết đấy không phải là giọng nói của nàng tiểu thư, cho nên xét theo địa vị của nàng, chàng thấy thậm chí nàng có phần đom đóm.

Ta hoàn toàn không nói lên lời.

Lặng im là ngọc là vàng,
Câm lặng, không nói, lại càng khổ đau.

Chàng cứ tiếp tục nói, khi đùa vui khi tha thiết van nài, nhưng không nhận được câu trả lời. Như thế này thì lạ lùng quá – có lẽ tâm trí nàng không bình thường như những người khác. Cuối cùng, không giữ nổi sự kiên nhẫn, chàng nhẹ nhàng đẩy cửa ra⁵⁸. Tayu thất kinh vì chàng đã bảo đảm với cô là chàng sẽ cư xử đúng mực. Tuy lo lắng cho nàng tiểu thư tội nghiệp, cô vẫn lên ra, trở về phòng mình như thể không trông thấy gì hết. Các nữ tì trẻ của tiểu thư ít bối rối hơn. Một sự đường đột như vậy có thể dễ dàng bỏ qua khi mà người phạm tội lại xinh đẹp có một không hai. Họ có trách chàng nhưng chỉ nhỏ nhẹ, mặc dù cô chủ của họ bị choáng váng. Bấy giờ thì nàng không thể làm gì được nữa mà chỉ im lặng sững sờ. Thật lạ lùng và kỳ diệu – Genji nghĩ – thế gian vẫn còn có một người phụ nữ như thế này. Nàng có phần kỳ cục nhưng biết sao? Người phụ nữ này đã sống một cuộc đời ẩn dật đến thế! Chàng vừa kinh ngạc vừa thương cảm.

58. Ở đây, chi tiết không nhất quán, vì ở trên nói là cửa đã chốt (chú thích bản tiếng Anh).

Nhưng, với những khả năng hạn chế của mình, làm thế nào nàng cứ thế chiếm được lòng yêu mến của chàng? Thất vọng, chàng ra về khi đêm đã muộn. Tuy Tayu lắng nghe chăm chú, cô vẫn không hay biết gì cho nên không ra ngoài để đưa tiễn chàng. Chắc chàng chả có gì để nói với cô.

Trở về Nijō, chàng nằm nghĩ, than thở suốt đêm: thế gian không tặng cho chàng một phụ nữ lý tưởng. Mà cũng sẽ không dễ dàng đối xử với nàng tiểu thư như không có chuyện gì xảy ra vì nói cho cùng, nàng vẫn là một tiểu thư.

Tō no Chūjō, cắt ngang những suy nghĩ rầu rĩ đó. “Anh ngủ muộn lạ lùng. Chắc phải có lý do.”

“Tôi đang tự cho phép mình nghỉ ngơi cho đã, trên cái giường đơn chiếc này. Anh ở triêu về đây ư?”

“Tôi vừa ở đây về Tối qua, tôi được biết, các nhạc công và vũ nữ phục vụ chuyến du ngoạn của hoàng thượng phải sẵn sàng ngày hôm nay; tôi phải vội về để báo cáo lại với cha tôi. Rồi quay lại hoàng cung ngay”. Anh ta có vẻ quá vội vã.

“Thôi, tôi đi với anh”. Genji nói.

Điểm tâm được đưa vào. Tuy có hai cỗ xe, nhưng họ thích đi với nhau. Bạn chàng thấy chàng có vẻ buồn ngủ, và lại bí mật nữa. Genji ở lại cung suốt ngày chuẩn bị cho chuyến du ngoạn của nhà vua được chu đáo.

Chàng phần nào cảm thấy có tội là đã không gửi lá thư nhỏ cho nàng tiểu thư, nhưng đến chiều tối thì chàng sai người đưa tin đi. Tuy trời bắt đầu mưa, nhưng rõ ràng chàng không tìm cách trú mưa ở chỗ kia. Tayu cảm thấy buồn cho nàng tiểu thư lúc tới giờ quy định cho thư đi đến. Tuy bối rối, nhưng nàng tiểu thư không phàn nàn. Tối đến, im lặng vẫn hoàn im lặng.

Cuối cùng người đưa thư mang mấy dòng tới:

Sương mù buổi tối chưa tan,

Bây giờ mưa tơi, tối thêm sương mù.

“Nàng nên nghĩ lòng tôi bần chần thao thức, đợi cho trời sáng tỏ”. Các nữ tì lấy làm kinh ngạc và lời thơ cho biết chàng không có ý định đến thăm, nhưng họ vẫn thúc giục nàng trả lời. Mỗi lúc càng thêm bối rối ngượng ngùng, nàng không tài nào viết nổi ngay dù chỉ là một lá thư bình thường nhất. Cuối cùng, nàng đồng ý với cô con gái người vú nuôi là đã quá muộn, nàng đành viết:

Nơi đây đợi trăng đêm mờ,
Nỗi lòng u uất, không chờ sẻ chia.

Nàng viết trên một tờ giấy cũ mà màu đỏ đã phai. Nét chữ cũng rần rỏi, viết theo lối cổ, dòng thẳng và có vẻ nghiêm nghị. Genji chỉ nhìn lướt qua. Chàng tự nhủ chàng đã gây nên biết bao sự mong đợi. Không nghi ngờ gì nữa, chàng đang suy đi tính lại. Thôi, không có cách lựa chọn nào nữa, đã trót thì trót, chàng phải theo đuổi nàng cho đến cùng, ở nhà nàng tiểu thư, mọi người đều chán ngán vì không biết được những ý đồ đó của chàng.

Vào buổi tối, bố vợ chàng mời chàng về Sanjō. Ai nấy đều đang bận bịu với công việc chuẩn bị cho cuộc du ngoạn. Các thanh niên tụ tập bàn luận và suốt buổi tập dượt khiêu vũ và đàn hát. Cả nhà rộn ràng rền vang tiếng đàn tiếng sáo. Thỉnh thoảng một ai đó thậm chí còn ra vườn mang trồng vào hiên đánh om sòm. Tất cả những việc lý thú đó thu hút Genji, chàng chỉ còn một ít thời giờ để thăm viếng những nơi cần thiết nhất; rồi cứ thế, mùa thu sắp kết thúc. Tuần lại tuần trôi qua, hi vọng về nàng tiểu thư có vẻ chỉ là hão huyền.

Ngày du ngoạn tới gần. Giữa buổi diễn tập cuối cùng, Tayu tới phòng của Genji ở hoàng cung.

“Mọi việc thế nào?,” chàng hỏi, có phần nào cảm thấy tội lỗi.

Cô nói với chàng. “Chàng đã lạnh lòng với nàng đến nỗi gây khó khăn cho chúng em”. Cô có vẻ sắp khóc.

Genji ngờ ngợ rằng cô ta chỉ muốn kích thích sự hiếu kỳ của chàng, và cũng chỉ đến thế thôi, nhưng chàng đã làm hỏng kế hoạch của cô. Chắc cô

phải nghĩ rằng chàng quả vô tình. Còn nàng tiểu thư nghiền ngẫm những tháng ngày trôi qua chắc phải đau khổ lắm. Nhưng cũng không thể làm thế nào được, đơn giản vì chàng không có thì giờ.

“Ta đã nghĩ sẽ giúp nàng trưởng thành,” chàng mỉm cười, nói. Tayu cũng phải mỉm cười. Chàng còn trẻ mà lại xinh đẹp đến thế, hơn nữa đang độ tuổi mà lẽ tự nhiên chàng phải có những phụ nữ giận hờn với chàng. Cũng tự nhiên nữa, chàng có phần nào ích kỷ.

Khi chàng có chút thời giờ rỗi, thỉnh thoảng chàng ghé thăm cô tiểu thư. Nhưng chàng đã thấy lại cô bé, Murasaki của chàng, và đã bị cô bé càn tù. Thậm chí chàng hờ hững cả với người tình ở dinh Rokujō, và lẽ tự nhiên, càng không thích thăm viếng người tình mới tuy chàng nghĩ rất nhiều đến nàng. Sự bẽn lẽn quá mức của nàng khiến chàng ngờ rằng chắc nàng cũng chẳng đẹp gì cho lắm.

Nhưng hôm đó tối trời, và có lẽ vì thế mà nom nàng kì cục. Có thể chàng nhìn nhầm. Vậy, phải nhìn kỹ nàng hơn, xem sao.

Vào một buổi tối, khi nàng tiểu thư đang ngồi cùng các nữ tì thì chàng lên vào hành lang chính, nhẹ nhàng mở một cánh cửa ghé mắt nhìn vào trong. Nhiều khung rèm cũ kỹ có lẽ đã đứng ở nguyên chỗ trong nhiều năm. Cảnh tượng chẳng hứa hẹn gì cho lắm. Năm hay sáu nữ tì, lễ phép ngồi cách cô chủ một quãng, đang ăn cơm chiều – một bữa cơm nghèo nàn khiến chàng muốn quay mặt đi, mặc dù thức ăn như được bày ra trong đồ sứ men màu ngọc bích nhập cảng. Những người khác thì ngồi run rẩy trong một góc, bộ áo dài trắng ngày xưa của họ bây giờ đã ngả màu cháo lòng, dây tạp dề ố bẩn được thắt nút một cách vụng về. Tuy thế, họ vẫn tôn trọng hình thức, vẫn lược cài tóc, nhưng chàng sợ chúng cũng có thể sẵn sàng rơi vào bất cứ lúc nào. Xưa đã có những bà già như vậy ngồi canh các kho báu ở điện thờ trong cung, nhưng chàng không hề nghĩ rằng một tiểu thư lại đi chọn họ làm người hầu.

“Mùa đông năm nay lạnh quá. Sống lâu mà làm gì, hay là để chịu đựng nỗi cơ cực như thế này?” một nữ tì than thở.

“Làm sao chúng ta có thể nghĩ rằng chúng ta bị đau khổ hỡi đức Tiên đế còn sống? Ít ra hỡi đó còn có người chăm sóc đến chúng ta.” Người nữ tì

già vừa nói vừa run bần bật tưởng chừng như là đang lấy đà để nhảy vọt lên.

Cứ đứng lắng nghe những lời than thở đó thì chẳng hay chút nào. Chàng len lén lùi ra rồi vỗ vỗ vào cửa chớp làm như thế vừa mới đến.

Một trong các nữ tì xách đèn tới, nâng cửa chớp lên. Sau giây phút kinh ngạc, cô mời chàng vào.

Cô con gái của người vú nuôi hiện đang đi phục vụ nữ tu sĩ Kamo. Nhưng người nữ tì ở lại với nàng tiểu thư thì có vẻ lóng ngóng, quê mùa mộc mạc, chứ không như những loại đầy tớ của Genji. Mùa đông mà họ đang ca thán, rất khắc nghiệt. Tuyết rơi chông chắt, không gian u ám, gió gào gập dữ. Khi đèn tắt, không có ai để thấp lạng. Chàng nghĩ đến cái đêm cuối cùng ở với nàng “hoa phấn”. Ngôi nhà nàng không kém điều tàn nhưng khiến người ta yên tâm vì nó bé hơn và không cô đơn như thế này. Ở đây cũng không ấm cúng chút nào, chàng ngủ không ngon giấc, nhưng như thế nó lại có cái thú của nó. Tuy nhiên nàng tiểu thư chẳng có gì đáng hấp dẫn, và một lần nữa chàng thấy nàng vừa cách biệt vừa tẻ nhạt.

Cuối cùng ngày đã tới. Tự tay chàng nâng một cánh cửa chớp lên, chàng nhìn ra vườn và các cánh đồng xa xa. Cảnh vật nom hoang vắng, tuyết giăng trải ra xa, không có một dấu chân người.

Ra đi mà không nói một lời thì cũng không lịch sự.

“Nàng ra đây mà ngắm bầu trời, đẹp lắm. Sao mà nàng rụt rè quá!”

Trong ánh ban mai do tuyết phản chiếu, nom chàng lại trẻ hơn và đẹp hơn. Các nữ tì già ai nấy mỉm cười.

“Tiểu thư hãy ra với chàng. Phận làm gái, bảo gì phải nghe nấy!”

Nàng tiểu thư không phải là người biết cưỡng lại, sửa sang chải chuốt qua loa, nàng bước ra ngoài. Tuy nàng đã quay mặt đi một cách lễ phép, nhưng chàng cũng tìm cách nhìn chéo để xem mặt nàng. Chàng hy vọng được nhìn thật kỹ vì biết đâu, nàng không đến nỗi nào. Nhưng như thế lại càng càng quá, mà cũng khó.

Ấn tượng đầu tiên của chàng là cái con người đang quỳ bên chàng đây, nom dài thuần và gầy nhom. Chẳng có gì đáng hứa hẹn. Lại còn cái mũi nữa! Trời! Nó lù lù bao quát cả cái mặt, giống cái mũi của con vật mà Samantabhadra cười, nó dài, và đỏ nữa! Một cái mũi đáng sợ. Làn da trắng bạch, điểm nét xanh xanh. Trán dô, lưỡng quyền cao làm nổi khuôn mặt quá dài. Nàng gầy thảm hại. Qua làn áo mỏng, chàng có thể thấy đôi vai hẹp biết nhường nào. Ấy thế mà chàng đã tốn bao nhiêu công sức để được gặp nàng, bây giờ thì mới thấy quả là lỗ bịch. Tuy nhiên khuôn mặt nom thật lạ lùng khiến chàng không thể rời mắt ngay được. Hình dáng cái đầu và làn tóc tuôn xuống cũng rất dễ coi, tuy có phần thua kém đầu tóc của những nàng mà chàng coi là mỹ nhân. Đám tóc buông xuống và xòe ra hình quạt trên các viền áo. Tuy nhấn mạnh quá nhiều đến cách ăn mặc là đi đâu không được thanh tao, nhưng trong các truyện tình ca cổ xưa, người ta hay mô tả đến nó trước tiên. Phía ngoài một chiếc áo lót bạc màu đến buồm thắm, nàng mặc một chiếc áo dài mà cùng với năm tháng, màu sắc đã ngả sang màu nâu xỉn, một chiếc áo khoác bằng da lông chồn khá lộng lẫy, xức nước hoa thơm phức – một kiểu áo mà một cô nàng bảnh bao chung diện đã từng mặc cách đây một hai thế hệ. Một tiểu thư trẻ mà mặc áo đó thì chỉ tổ thiệt thòi cho mình. Nhưng chàng e là nàng cần có nó để giữ cho khỏi rét. Trước đây nàng không nói thì bây giờ chàng cũng đòi ra, không thốt nên lời. Nhưng rồi chàng hết bàng hoàng ngay vừa đủ để cố gắng lay nàng thoát ra khỏi trạng thái câm lặng. Chàng nói chuyện đờng quang sang đờng rậm; và khi nàng nâng ống tay áo lên miệng thì cử chỉ nom cứng nhắc và cổ lỗ. Chàng nghĩ tới một ông thầy dạy nghi lễ ở triều đình lúc ông ta đứng chống nạnh. Nàng cố xoay xở để mỉm cười một cái, nhưng nó chẳng ăn nhằm gì với toàn bộ hình dáng cử chỉ của nàng. Đáng sợ quá. Chàng giục thu xếp mọi thứ cho chàng ra về.

“Ta sợ rằng nàng không còn có ai khác để nương tựa. Ta muốn nàng nên tỏ ra thân ái hơn một chút đối với người – như nàng thấy đây – đã bắt đầu chú ý phần nào đến nàng. Ai đời nàng khắc nghiệt quá.”

Dưới mái chèo, trụ băng tan,
Đám băng phía dưới không tan, sao đành?

Nàng cười rình rích. Thấy rằng nếu cứ đứng đây mà thử thách tính câm lặng như thế này thì quả là tai ác, cho nên chàng ra đi. Cánh đờng ở đây

hành lang phía trước nơi mà chàng cho đụn xe vào đấy, đang nghiêng xuống một cách nguy hiểm. Trong những cuộc viếng thăm vào ban đêm, chàng đã nom thấy một ít về tình trạng ở nơi này, nhưng dĩ nhiên nhiều điều vẫn còn là bị che giấu. Bây giờ thì mọi cái hiện ra lồ lộ. Một cảnh tượng cô đơn, hoang vắng giăng trải trước mắt chàng, chẳng khác một cái làng chìm sâu trong dãy núi. Chỉ có tuyết phủ trên các ngọn thông là nom có vẻ ấm áp. Cái công bằng cỏ mà bạn chàng đã nói vào đêm mưa dạo nọ⁵⁹, có thể cũng như thế này thôi. Ôi! quyến rũ biết bao nhiêu, giá như ở nơi đây có một cô nàng xinh đẹp để người ta chỉ triền miên với những ý nghĩ ưu ái, để hàng ngày khao khát được gặp nàng! Nếu thế, chàng có thể quên đi mối tình vô vọng, bị cấm đoán của mình. Nhưng dù ngôi nhà có thơ mộng đi nữa nàng tiểu thư hoàn toàn lạc lõng. Chàng tự hỏi mình, một kẻ khác làm sao mà có thể chịu đựng được nàng, như chàng đã chịu đựng?

59. Xem cuộc tranh luận trong đêm mưa ở chương 2

Chàng chợt có ý nghĩ rằng linh hồn của ông hoàng thân quá cố, buồn phiền vì cô con gái mà ông đã bỏ lại bơ vơ trên đời, chắc đã dẫn chàng tới gặp nàng.

Chàng sai một người hầu gạt tuyết phủ trên một cây cam. Một cây thông bỗng dựng đứng thẳng lên, tuyết ào ào đổ xuống khiến chàng nghĩ tới một đợt sóng tràn qua “Sue, núi Thông, nổi tiếng”⁶⁰. Chàng khao khát có một ai đó mà chàng có thể trò chuyện thoải mái, êm ả, nếu không phải là đặc biệt thân tình. Cổng vẫn chưa mở. Chàng sai người đi tìm lão gác cổng, lão đã già. Một con bé là con hoặc cháu gái của lão, áo quần bẩn thỉu lem luốc tương phản với tuyết ở xung quanh, đi tới, tay ôm chặt một dụng cụ lạ lùng có lẽ là đũa than hồng. Cả hai ông cháu nom đau khổ, bất lực. Cuối cùng một người hầu của Genji cũng đẩy được cánh cửa ra.

⁶⁰. Ý trong một câu thơ cổ của Tosa

Áo ta dầm tuyết ban mai,
Uớt đầu bằng lão tuyết rơi đội đầu!

Rồi chàng thương cảm nói thêm: “Trẻ trăn trụi, già lạnh rét”⁶¹.

⁶¹. Thơ Bạch Cư Dị (Mười bài thơ ở Tràn An)

Chàng nghĩ tới một cô nàng quá lạnh lùng mang một cái mũi đỏ như than, và chàng mỉm cười. Nếu ta chỉ cái mũi đó cho Tō no Chūjō biết không biết anh chàng sẽ so sánh nó với cái gì? Và một ý nghĩ khác đến làm chàng băn khoăn: bởi lẽ cái anh chàng Tō no Chūjō luôn luôn rình mò theo dõi chàng, chắc chắn anh ta biết được cuộc thăm viếng này. Giá như nàng là một hạng phụ nữ bình thường, chắc chàng đã bỏ mặc nàng ngay; nhưng những ý nghĩ như vậy bị xóa tan khi chàng nhìn đến nàng. Chàng rất buồn tiếc cho nàng, chàng viết cho nàng đầu đặn, tuy không có hứa hẹn gì. Chàng gửi tới các tấm gấm vóc, tơ lụa, vải bông; một số những thứ đó thích hợp với những nữ tì già để thay thế những áo vải lông chồn cũ; khi làm như vậy, chàng chăm lo đến nhu cầu của mọi người, không kể trên hay dưới, thậm chí cả ông lão gác cổng nữa. Những món quà đó không kèm theo những lời tỏ tình yêu đương nhưng không làm cô tiểu thư buồn tủi; và như thế chàng càng cảm thấy thoải mái hơn. Chàng quyết định phải là người cho nàng nương tựa, tuy cung cách thì không được thân tình cho lắm. Thậm chí chàng còn nhắm tới những việc mà theo sự tế nhị thông thường chàng nên giữ kín đáo. Hình dáng người vợ ông tỉnh trưởng như chàng đã thấy ở bàn Go không hẳn là đẹp, nhưng nàng biết che giấu những khuyết điểm của mình. Còn cô nàng đây chắc chắn không phải thuộc loại hạ lưu. Đúng như bạn chàng đã nói vào cái đêm mưa nọ, dòng dõi đâu có tạo ra sự khác biệt chủ yếu. Chàng thường nghĩ đến người vợ ông tỉnh trưởng, nàng rất có duyên, quyến rũ, thuộc loại trầm lặng, nhưng chàng đã mất nàng.

Năm sắp hết, Tayu tới thăm chàng ở cung điện. Chàng giữ quan hệ thoải mái với cô; và họ đùa với nhau khi cô giúp được việc sửa tóc cho chàng. Tuy không được triệu đến, nhưng cô sẵn sàng đến thăm chàng lúc cô có cái gì đó muốn thổ lộ.

“Em cứ tự nhủ là không biết nên làm thế nào. Kế cũng kỳ cục thật”

“Cái gì kỳ cục? Cô không nên giấu tôi.”

“Đi đâu em đã làm vừa rồi ấy mà. Chắc đôi khi công tử cũng biết. Nếu là những nỗi phiền muộn của riêng em, em chẳng nề hà gì mà không thổ lộ hết với công tử. Nhưng cái này mới là khó.” Thái độ của cô tỏ cho biết cô gặp khó khăn thực sự.

“Cô đâm ra bẽn lễn từ bao giờ thế?”

“Tiêu thư Hitachi có gửi đến một lá thư.” Cô rút thư ra.

“Thế là càng không nên úp úp mở mở.”

Cô bần khoản đứng ng ồi không yên. Thư viết trên, giấy dày Michinoku, và không có gì cho biết ở đó có bàn tay duyên dáng của phụ nữ trù mùi hương thơm n ồng, thoát ra từ đấy. Nhưng chữ viết rất tốt.

Áo em mãi mãi ướt đ ắm,
Bởi chùng chàng cứ lạnh lùng không thôi.

Chàng sừng sốt. “Uớt như cái gì?”

Tayu đẩy một chiếc hòm mây cũ lại phía chàng. Chiếc hòm đặt trên một tấm vải mà cô vừa gỡ nút thắt ra.

“Đơn giản là em không thể đưa cho chàng xem được. Nhưng nàng đã gửi riêng cho chàng để mặc vào Ngày Đầu Năm Mới, mà em thì dùng dằng không gửi trả lại, vì làm thế thì xúc phạm nàng quá. Em có thể giữ lại nó cho em, nhưng như thế cũng lại không đúng nữa, bởi lẽ nàng gửi riêng cho chàng. Bởi vậy, em nghĩ rằng có thể sau khi đưa cho chàng xem...”

“Cô mà không gửi cho tôi thì tôi rất lấy làm buồn. Đó là món quà tuyệt vời cho một kẻ như tôi mà không ai giúp lau khô chiếc gối đ ắm đ ỉa.”⁶²

62. Ý thơ cũ

Chàng không nói gì thêm nữa.

Để làm được bài thơ đó chắc nàng đã vất vả miệt mài với bao công sức, mà không ai giúp đỡ. Con gái bà vú nuôi, nếu ở nhà, chắc sẽ gợi ý đôi chỗ sửa chữa. Nàng tiểu thư cũng không được một bậc thi bá góp ý. Chàng mỉm cười nghĩ đến nàng tiểu thư đã dốc hết cả tâm huyết mới làm nổi. Nhưng dẫu sao, chàng cũng phải khen một lời: “Bài thơ cũng đáng phục.” Rồi chàng cúi nhìn xuống chiếc hòm còn Tayu thì ngượng đỏ mặt.

Trong hòm mây có một chiếc áo lót màu hồng đã xin lại kiểu cắt lỗi thời, và một áo mặc trong triêu màu đỏ có kẻ sọc cũng màu hồng. Mỗi đường kim mũi chỉ như làm nổi bật cái tằm thường vụng về. Hỡi ôi, một lần nữa... chàng lại không thể nào mặc các thứ đó được. Như để mua vui cho chính mình, chàng ghi nhanh cái gì đó bên cạnh bài thơ của nàng tiểu thư. Tayu ghé mắt qua vai chàng, đọc:

Màu đỏ ta đâu có thương,
Áo ta đâu để cây rum bản màu?

“Bông hoa đậm sắc thắm màu

Thế mà...⁶³.”

63. Có lẽ là một đoạn thơ trích dẫn

Hoa rum chắc cũng mang một ý nghĩa gì đó. Tayu tự nhủ – và nàng nghĩ đến một dáng mặt nhìn nghiêng mà thỉnh thoảng nàng thấy trong ánh trăng. Chàng ta ác thật! Và đáng thương cho nàng tiểu thư.

Áo này h ồng, h ồng thêm nhà thợ nhuộm,
Làm ố đi, xin đừng, không chuộc lại được đâu!

“Như thế này thì buồn quá.”

Cô hoạ lại thơ một cách dễ dàng, như mình tự nhủ mình. Câu thơ chả có gì đặc biệt, tuy vậy, chàng nghĩ đi nghĩ lại, là giá như nàng tiểu thư có khả năng trao đổi một cách bình thường như vậy thì cũng là hay lắm rồi. Chàng đâu có muốn phỉ báng một nàng quận chúa nhưng chàng phải lo đến danh giá của chàng.

Nhiều nữ tì đi vào.

“Có lẽ ta nên bỏ qua chuyện này thì hơn,” chàng nói. “Ai đời lại đem tặng những thứ như vậy!”

Cớ sao cô lại đưa thứ đó ra cho chàng xem? Lòng bối rối xốn xang. Tayu tự nhủ chắc chàng cho cô cũng dớ dẩn như nàng tiểu thư.

Ngày hôm sau ở hoàng cung, chàng tìm đến Tayu lúc cô đang phục dịch đức vua.

“Đây. Phúc đáp của ta cho lá thư hôm qua. Nó làm ta mệt lử.”

Các thị nữ khác tò mò đứng nhìn.

“Ta đã từ bỏ con h ầu da đỏ,” chàng vừa đi ra vừa khẽ ngâm nga. “Thậm chí, đỏ b ầm như quả mận chín trên cây.”⁶⁴

64. Có lẽ là một câu dân ca

Tayu rất thích thú.

“Cớ sao chàng mỉm cười một mình như vậy?” một trong những bạn của cô hỏi.

“Có gì đâu,” cô đáp. “Đúng ra, ta nghĩ là đã vào một buổi sáng giá rét, chàng thấy một cái mũi đã tỏ ra rất yêu màu đỏ. Nhưng hát như thế thì vô tình quá.”

“Nhưng ở chỗ chúng ta không có ai mũi đỏ. Nếu như Sakon hay Higo mà ở đây thì lại là chuyện khác”. Họ vẫn không hiểu là thế nào, cho họ cứ bàn tán.

Lá thư được trao cho nàng tiểu thư – hoa rum; các nữ tì xúm xít ngắm nghía và trề trề ca ngợi.

Bao đêm không thấy lại nàng.
Lớp đêm chùng chắt lại càng dày thêm,
Áo quần lớp lớp gửi sang,
Giữa ta với nàng, lớp có dày hơn?

Thư viết tùy tiện trên giấy trắng mực đen càng thêm thú vị. Vào ngày trước năm mới, Tayu lại trả về hòm mây đầy những áo quần mà ai đó đã biếu cho chính Genji, trong số đó có những chiếc áo lót thêu hoa phấn một cách tinh tế. Các bà hầu già không hề có ý nghĩ rằng quà biếu của tiểu thư không hợp với sở thích của chàng. Chiếc áo triêu đỏ thắm, không thua kém gì những thứ áo này tuy rằng chúng quả là có xinh đẹp.

“Còn các bài thơ nữa: thơ của tiểu thư chúng ta thì trung thực; của chàng thì tài tình.”

Bởi lẽ bài thơ là kết quả của một lao động căng thẳng cho nên nàng tiểu thư chép sao một bản và cất vào ngăn kéo.

Những ngày đầu năm mới sao mà bận rộn. Tiếng nhạc vang lừng qua các dãy hành lang của hoàng cung, bởi vì các ca sĩ đang đi hát mừng năm mới. Ngôi nhà đơn độc của nàng Hitachi cứ mãi ám ảnh tâm trí Genji. Một buổi

tối – sau buổi nhà vua đi thị sát các con ngựa trắng⁶⁵ – chàng tạ lỗi vua cha và xin cáo từ như thế chàng có ý định về nghỉ ở phòng riêng của mình. Thật ra thì tuy đã muợn chàng vẫn ghé thăm nàng tiểu thư.

⁶⁵. Ngày mùng 7 tháng giêng

Ngôi nhà có vẻ sống động hơn một chút và có tiếp xúc với thế giới hơn trước, còn nàng tiểu thư thì đỡ cứng nhắc hơn. Chàng tiếp tục hy vọng là có thể ở mức độ nào đó sửa chữa cho nàng và vui vẻ chờ đợi kết quả. Mặt trời sắp tỏa chiếu tia nắng đầu tiên thì với vẻ bất đắc dĩ, chàng chuẩn bị ra đi. Các cửa đông đã mở. Tuyết rơi nhẹ, ánh mặt trời phản chiếu lấp lánh hơn, tuôn thẳng vào mái của hành lang sắp sụp đổ. Từ trong chỗ khuất lánh của căn buồng, nàng tiểu thư tiến lại và ngẩng đầu quay mặt đi khi Genji thay quần áo để mặc triêu phục. Làn tóc buông xuống đôi vai nàng nom thật đẹp. Nếu như nàng, cũng như năm tháng, lại một lần nữa thì hay biết mấy! – chàng vừa tự nhủ vừa nâng một cánh cửa chớp lên. Nhớ lại tiếng thở dài sáng hôm nào đã khiến chàng phải lùi lại, chàng chỉ nâng nó lên nửa chừng và cho nó tựa vào một cái chốt. Rồi chàng lại tiếp tục trang điểm. Một nữ tì mang tới một chiếc gương, một hộp lược Tàu và một cái giá mắc quần áo đàn ông. Chàng nghĩ, nhà này mà lại có những đồ thay thế của đàn ông thì kể cũng khá tế nhị. Nàng chủ nhà cũng biết thời trang bởi vì nàng đã sử dụng các thứ quần áo trong cái hòm mây kia. Con mắt chàng không nhận ra tất thảy, nhưng chàng đã nhớ ra chiếc áo ngoài, bằng lụa lấp lánh.

“Có lẽ hôm nay, ta được nàng ban cho nhiều tiếng nói. Ta đợi một nàng tiểu thư mới, hơn là đợi chim chích chòe năm mới.”

“Cùng với mùa xuân tiếng chim lại vể”⁶⁶

66. Khuyết danh. Cùng mùa xuân vô số chim lại hát ca

Vạn vật đổi mới, ta đang già đi, nàng đáp, tiếng nói ngậm ngừ.

“Đấy. Phải thế chứ. Quả thật nàng đã bắt đầu đổi tính đổi nết”. Chàng đi ra, vừa mỉm cười vừa khe khẽ ngâm bài thơ của Narihira⁶⁷ về giấc mơ và tuyết.

⁶⁷. Ariwara Narihira. Kokinshū (9%)

Nàng đang tỉ vào tay ghế. Hoa rum lấp lánh hiện ra phía trên ống tay áo của nàng dùng che miệng. Cảnh tượng không đẹp mắt cho lắm.

Chàng trở về Nijō; cô bé Murasaki của chàng, sắp đến tuổi cập kê quả là xinh đẹp tuyệt vời. Như vậy, rốt cuộc thì màu đỏ có thể là một màu vui mắt, chàng nghĩ. Cô đẹp mê hồn trong chiếc áo choàng không tay, màu trắng, sọc đỏ. Bởi lẽ do ý thích bảo thù của bà nội, hàm răng cô chưa nhuộm đen hay lông mày chưa bị nhổ. Genji đã cất việc cho một nữ tì là tô đen lông mày cho cô bé bằng nét cong cong duyên dáng, tươi tắn. Cớ sao – chàng tiếp tục tự hỏi – cớ sao chàng phải đi tìm kiếm sự rắc rối ở đâu đâu trong khi ở nhà có sẵn một kho báu? Chàng giúp xếp đặt nhà búp bê của cô. Cô vẽ những phác hoạ nhỏ, vui mắt, nghĩ sao cứ tô màu như thế. Chàng vẽ một phụ nhân có đám tóc dài r ỡ điếm cho bà ta một cái mũi đỏ chót, và tuy chỉ là một bức vẽ, nó vẫn khiến chàng rùng mình. Chàng nhìn khuôn mặt xinh đẹp của mình trong gương r ỡ bôi màu đỏ lên mũi, thế là chính chàng cũng trở nên gớm guốc. Cô bé cười sung sướng.

“Mà nếu ta mãi mãi bị biến dạng như thế này thì sao?”

“Cháu không thích như thế chút nào”. Cô ta có vẻ thật sự buồn bã.

Chàng làm ra vẻ chùi mạnh vào mũi. “Trời ơi chết r ỡ, mũi không trắng lại được nữa. Ta đã chơi một trò ngu xuẩn làm hại chính ta. Chàng nói một cách trang trọng – “Mà, thấy thế này, cha ta sẽ nói làm sao?”

Murasaki lo lắng, ngược nhìn chàng, r ỡ cũng bắt đầu xoa xát mũi chàng.

“Đừng, đừng vẽ cho ta thành một Heichū đen⁶⁸. Thôi, đỏ cũng được, phải chịu thôi”. Nom hai người thật đẹp đôi khi họ cười đùa với nhau như vậy.

68. Heichū, hoặc Taira Sadabumi (? – 923) đi thăm một phụ nữ, lấy nước thấm ướt má để tỏ ra đã khóc. Người phụ nữ đã bác tr ần sự giả dối bằng cách hoà mực vào nước.

Mặt trời ấm áp như mùa xuân khiến người ta nôn nóng tìm kiếm những bông hoa trên cành cây phủ trong màn hơi mùa xuân. Nụ hoa mận đã căng phồng, và bên mái hiên hoa mận đang hé ra những vạch màu hồng.

Mũi đỏ nom chán lắm thay,
Ta ưa màu đỏ mận này nở hoa.

“Kẻ cũng đáng thương hại.”

Và sau đây, đôi bạn của chúng ta có thể gặp phải những gì?

Chương 7

(Momiji no Ga)

Cuộc du ngoạn mùa thu

Cuộc du ngoạn của nhà vua tới cung Suzaku diễn ra giữa tháng mười. Các phi tần cung nữ than thở vì họ không được có một ở buổi hoà nhạc mà chắc chắn là trọng đại nhất. Nhà vua đặc biệt lấy làm buồn vì Fujitsubo không được tham dự một cuộc vui, nên ông bèn ra lệnh tổ chức một cuộc diễn tập đầy đủ tại cung điện chính. Genji và Tō no Chūjō múa điệu “Sóng Biển Xanh”. Tō no Chūjō là một chàng trai xinh đẹp, nhảy múa uyển chuyển, nhưng bên cạnh Genji, chàng như một bụi cây núi khó tả bên cạnh một cây anh đào rực rỡ hoa. Trong ánh sáng buổi chiều, tiếng nhạc rên vang khắp tòa cung điện khiến người nghe thêm bồi phần nao nức; mặc dù điệu múa quen thuộc; nhưng Genji khó mà cảm thấy mình đang ở trên cõi đời này. Khi chàng cất tiếng ngân nga những bài hát huê tình, các thính giả tưởng như đang lắng nghe con chim Kalavinka trên cõi thiên đường. Nhà vua đặt những giọt nước mắt vui sướng, quan đại thần đến các hoàng tử, hoàng thân, ai ai cũng rưng rưng nước mắt. Mỗi lúc, sau một bài hát, Genji sửa lại áo quần và lúc tiếng nhạc lại nổi lên, thì chàng như đang tỏa ra một ánh hào quang rực rỡ chưa từng thấy.

“Chắc chắn là ở trên trời các chư thần ắt phải thán phục đến lặng người,” hoàng hậu Kokiden, mẹ của hoàng thái tử, thốt ra như vậy. “Còn người trần gian thì phải mê mẩn.”

Một số các thị nữ trẻ cho rằng bà ta nói có hơi quá đáng.

Với Fujitsubo, tất cả diễn ra như một giấc mơ. Nàng thiết tha mong cho những dịp khôn tả nên lời như thế này đừng xảy ra, nhưng rồi nàng cũng sung sướng như bao người khác.

Nàng ở với nhà vua qua đêm.

“Chỉ có mỗi một đi ầu đáng xem,” ông nói. “Sóng Biển Xanh.”

Nàng có đ ồng ý thế không?”

“Khác thường quá”. Cuối cùng nàng đ áp.

“Mà Tō no Chūjō cũng không phải là tay vũ công t ần thường.”

Mỗi dáng điệu nhỏ nhất của y cũng biểu lộ sự giáo dục của con dòng cháu giống. Các tay chuyên nghiệp dĩ nhiên là rất điêu luyện – chắc chắn không ai có thể nói khác thế đ ược – nhưng phần nào họ thiếu sự tươi trẻ, linh hoạt. Cuộc diễn tập đã đạt thế thì ta e ngại rằng, vào cuộc du ngoạn, người ta sẽ lại thất vọng. Nhưng bất kể thế nào ta vẫn muốn nàng đ ược xem cuộc vui đó.”

Sáng ngày hôm sau, nàng nhận đ ược một lá thư của Genji. “Nàng thấy cuộc vui như thế nào? Lúc đó tôi bối rối nguợng ngừng khôn tả. Có lẽ nàng không thích hỏi như thế, nhưng

Nàng thấy ch ăng, qua tay áo phất phơ múa nh ảy,
Một trái tim nổi giông tố tri ền miên,
Chỉ ước mong đ ược chút lặng yên.

Hình ảnh chàng vũ công sống động quá khiến nàng không thể không phúc đ áp.

“Thiếp không thể nói gì về những tay áo Trung Hoa lượn sóng.

Mỗi bước đi, mỗi cử động khuấy động thiếp tận tâm can. “Chàng có thể tin chắc là tâm tư của thiếp không phải bình thường.”

Quả là một vật báu. Chàng mỉm cười. Với một sự hiểu biết về âm nhạc, nh ảy múa và ngay cả những truyện Trung Hoa chưa gì nàng đã có khẩu khí của một hoàng hậu. Chàng để lá thư trải rộng trước mặt như thế đó là một bản kinh chàng yêu mến nhất.

Đến ngày du ngoạn, nhà vua đ ược tháp tùng bởi đông đủ bá quan văn võ, các hoàng tử, hoàng thân và những người khác. Hoàng thái tử kế vị cùng có một. Âm nhạc nổi lên từ các thuy ền trên hò, và có vô vàn kiểu múa

Trung Hoa và Triều Tiên. Sáo, đàn giấy, trống rền vang. Trông thấy vẻ mặt khô ngô tuấn tú của Genji trong buổi diễn tập hôm qua, tâm trí nhà vua tràn ngập những điều linh cảm bất thường, cho nên ông ra lệnh cho nhiều chùa chiền phải đọc kinh cầu nguyện. Phần lớn các triều thần hiểu điều đó và biểu lộ sự đồng tình, nhưng hoàng hậu Kokiden lại cho đấy là điều buồn cười. Những tay điêu luyện nổi tiếng nhất trong đám triều thần thuộc hàng nhất phẩm và trung phẩm được lựa chọn vào đội thổi sáo. Người lãnh đạo các điệu vũ Trung Hoa và người lãnh đạo các điệu vũ Triều Tiên đều là những sĩ quan vệ binh được dự vào hội đồng quốc gia. Các vũ công đó phải sống tách biệt trong hàng tuấn để tập từng động tác một dưới sự chỉ dẫn của các bậc thầy đáng kính nhất về nghệ thuật múa.

Bốn mươi người trong đội sáo chơi thật tuyệt vời. Tiếng sáo của họ hoà lẫn với tiếng thổi dài của các ngọn thông vi vu như tiếng gió từ trên núi cao vọng xuống. Giữa những chiếc lá rơi muôn màu muôn sắc, “Sóng Biển Xanh” mang một vẻ đẹp gần như đáng sợ. Nhánh cây thích trên chiếc mũ Genji gần như trơ trụi và khô nẫu, đã rụng gần hết lá và có vẻ như bị mờ nhạt đi trên khuôn mặt xinh đẹp rạng rỡ của chàng. Bởi vậy quan tả tướng⁶⁹ đem tới các bông hoa cúc mà ống ta lấy ở chỗ ngõ của nhà vua, để cho chàng thay thế. Mặt trời sắp lặn, một chút mưa mùa thu ào ào vượt qua tường chùng như đất trời⁷⁰ cũng đang xúc động rỏ lệ. Những bông hoa cúc trên mũ Genji lấm tấm những hạt sương giá càng tô điểm thêm vẻ đẹp cho hình dáng và động tác của chàng không kém phần xuất sắc hơn ngày diễn tập lần trước. Điệu vũ của chàng đã chấm dứt, một cơn rùng mình như từ thế giới bên kia lướt qua đám đông. Ngay những bọn què mùa vô học, sống ẩn mình sau các cành cây rậm rạp hoặc các tảng đá; hoặc những kẻ trong bất cứ trường hợp nào cũng có chút cảm xúc trước những cuộc biểu diễn như vậy, tất cả đều xúc động đến rơi nước mắt. Hoàng tử thứ tư, còn bé và là con của thứ phi Shōkyōden, múa bài “Gió Mùa Thu” sau “Sóng Biển Xanh” là điệu múa hay nhất. Còn những điệu khác thì hầu như không ai chú ý đến. Buổi tối hôm đó, Genji được phong đệ nhất phẩm cấp ba, Tō no Chūjō là đệ nhị phẩm của cấp bốn, các triều thần xứng đáng khác cũng được ban thưởng tương tự. Chàng đã đem lại niềm vui cho con mắt, sự thanh thản cho tâm hồn, khiến mọi người tự nhủ không biết ở kiếp trước chàng đã nhận được ân phúc gì đây.

69. General of the Left

70. The Skies: thời tiết

Vào khoảng thời gian đó Fujitsubo đã về ở nhà mình. Trong khi đang nôn nóng tìm một dịp may để gặp nàng, Genji bị những người nhà bố vợ tại Sanjō chê trách rất nhiều. Những tiếng đồn đại về cô bé Murasaki đã lọt ra ngoài. Một số con hầu ở Sanjō hỏ chuyện là có một người phụ nữ mới được đưa về Nijō. Vợ Genji giận vô cùng mà như thế cũng là chuyện thường tình vì nàng không biết được – dĩ nhiên! – “người phụ nữ” đó chỉ là con bé con. Giá như những phụ nữ khác thường làm nàng công khai phàn nàn với chồng, thì chàng đã có thể nói lại với nàng đầu đuôi câu chuyện và nhờ đó xoa dịu sự ghen tuông của nàng. Chính những suy xét nông nổi của nàng đã khiến chàng phải quanh co. Nàng không có lỗi, có tật xấu hoặc đi đâu đáng chê trách gì đặc biệt mà chàng có thể chỉ ra. Nàng là người phụ nữ đầu tiên trong đời chàng, chàng thắm ca ngợi và trân trọng nàng. Chàng cảm thấy chắc chắn rằng cảm nghĩ của nàng sẽ thay đổi một khi nàng làm quen với cảm nghĩ của chàng. Nàng là một phụ nữ biết đi đầu hơn lẽ thiệt, và chắc chắn sự thay đổi sẽ tới. Nàng vẫn còn chiếm địa vị thứ nhất trong đám các phụ nữ quanh chàng.

Còn cô bé Murasaki, hiện giờ cô hoàn toàn sống thoải mái với chàng. Về bên ngoài cùng dáng điệu cử chỉ của cô đang thành thực dần nhưng cái cung cách cố nín chặt lấy chàng thì nom thật ngây thơ. Nghĩ rằng còn quá sớm để cho mọi người trong lâu đài chính biết cô là ai, chàng giữ cô ở một trong các dãy nhà xa hơn và thích hợp hơn với cô về đủ mọi mặt. Chàng luôn luôn ở bên cô, dạy cô những tiểu xảo tao nhã, đặc biệt là tập viết. Sự thể chẳng khác gì chàng đã đem về nhà một đứa con gái mà từ tuổi bé thơ phải sống ở nhà người khác. Chàng nghiên cứu khả năng của những người phục vụ cô bé và lấy làm yên tâm vì cô cần gì thì đã có nấy. Mọi người trong nhà, trừ Koremitsu ra, đều lấy làm lạ là cha cô bé vẫn chưa biết chỗ con ở. Đôi khi cô thút thít khóc bà. Nhưng khi có Genji ở bên thì tâm trí cô hướng về những chuyện khác, và thường khi chàng ở lại đêm; nhưng chàng còn phải đi mắt, để tâm đến bao nhiêu là nơi khác; và chàng vui sướng biết bao trước cái vẻ ngơ ngẩn đăm chiêu của cô bé lúc cô nhìn chàng ra đi trong đêm. Đôi khi chàng ở lại hai ba ngày tại cung điện và từ đó về thẳng Sanjō. Lúc trở về thấy một Murasaki tư lự, chàng có cảm tưởng như đã đưa về một con bé mồ côi. Chàng không còn nóng lòng chờ đợi những buổi ra đi vẫn vợ đêm hôm như trước. Ông cậu của cô bé, vị hoà

thượng ở chùa, hỏi thăm chàng tin tức về đứa cháu, và ông lấy làm vui lòng. Genji còn gửi rất nhiều phẩm vật để làm lễ cúng mẹ cô.

Khao khát tin tức Fujitsubo đang vẫn ở nhà nàng, chàng đến thăm. Ōmyōbu, Chūnagon, Nakatsunaka và những người hầu khác tiếp đón chàng, nhưng người phụ nữ mà chàng thực sự muốn gặp thì lại không chịu gặp mặt chàng. Chàng đành dần lòng trò chuyện với những người khác. Hoàng thân Hyōbu, anh nàng và là cha bé Murasaki nghe tin chàng tới, cũng ra chào hỏi. Ông ta – Genji nghĩ – là một người rất mực tao nhã, một người mà nếu là phụ nữ, thì sẽ khiến chàng dễ phải lòng. Genji cảm thấy rất gần với hoàng thân, người gần gũi với hai người phụ nữ mà chàng thiết tha: còn hoàng thân thì thấy buổi chuyện trò giữa họ tỏ ra thân ái và phần nào quan trọng chứ không như trước đây. Genji xinh đẹp biết bao! Không chút ngờ vực mình đang nói chuyện với chàng rể tương lai, ông nghĩ ông sẽ bị xúc động (ông là con người dễ xúc động) đến dường nào trước vẻ đẹp của Genji, nếu như họ không cùng giới.

Khi trời đã tối, hoàng thân lui vào sau bức màn. Genji cảm thấy bị nổi ghen tị giày vò khổ sở. Những năm xưa, chàng đã theo cha vào sau những bức màn đó, và ở đấy chàng cũng nói chuyện với nàng. Bây giờ nàng ở cách xa – không một ai đã xúc phạm chàng nhưng chàng cũng không có quyền gì để kêu ca.

“Lẽ ra tôi phải đến thăm nàng nhiều hơn, chàng nói một cách cứng nhắc khi đứng lên để từ giả. Vì không có việc gì khẩn thiết, tôi đã không muốn tỏ ra quá sốt sắng. Tôi sẽ hết sức vui lòng nếu như nàng cho biết tôi có thể giúp nàng được bất cứ việc gì.”

Ōmyōbu không thể làm gì cho chàng. Fujitsubo có vẻ như thấy sự có mặt của chàng thậm chí như thêm một thử thách nữa, và không tỏ ra may mắn động lòng. Ngày lại ngày trôi qua, buồn bã và vô vị. Mỗi gần bó giữa họ mới mong manh, phù du làm sao!

Shōnagon, người vú nuôi của Murasaki, vẫn cứ ngạc nhiên về chiều hướng lạ lùng trong cuộc sống của họ. Có lẽ một phúc thần nào đó đã khôn xếp như vậy, vì vú già luôn luôn cầu nguyện cho Murasaki. Tuy vậy, không phải mọi việc đều êm thấm cả. Vợ của Genji ở Sanjō là một phu nhân quyền quý, và có nhiều công việc khác, quá nhiều là đằng khác, cũng khiến chàng

bận tâm. Liệu con bé lúc đã trưởng thành có thể đương đầu được với những khó khăn không? Tuy vậy, xem ra thì chàng yêu thương nó hơn bất cứ ai khác, cho nên tương lai của nó có vẻ bảo đảm. Thời kỳ để tang bà ngoại là ba tháng, cho nên trước ngày năm mới, Murasaki cất bỏ cỗ tang. Bởi lẽ trước đây bà cụ vừa là mẹ vừa là bà, cho nên cô ta thích chọn áo không hoa, màu hồng nhạt, màu cỏ ngọc và màu vàng. Những màu nhạt có vẻ hợp hơn với cô ta hơn là những màu đậm, sặc sỡ.

“Bây giờ năm mới đã tới, cháu có cảm thấy cái gì cũng lớn lên không?” Vừa mỉm cười, rạng rỡ vẻ đẹp thanh xuân, Genji vừa nhìn cô bé. Chàng đang sắp sửa vào triều dự lễ buổi sáng.

Cô đã lấy ra tất cả búp bê và đang bận rộn chăm sóc chúng. Mọi thứ đồ đạc và đồ thay thế đặt trên giá cao.

“Suốt đêm qua, chị Inuki cứ gõ vào mọi thứ để xua đuổi ma quỷ, chị ấy đã làm vỡ con này”. Theo cô bé, chuyện này rất nghiêm trọng. “Cháu đang gấn nó lại.”

“Đúng rồi, cái chị Inuki ấy, quả là vụng về. Để ta bảo ai đó sửa lại cho cháu. Nhưng hôm nay thì cháu không nên khóc. Đầu năm mới mà khóc thì rông cả năm.”

Và chàng đi ra, đoàn tùy tùng quá đông choán ngập các bãi đất rộng. Từ hàng hiên, phụ nữ đứng nhìn. Cô gái cũng lòi ra một con Genji trong đám búp bê và nhìn chàng lên đường đi vào triều.

“Năm nay, con phải gắng tỏ ra người lớn hơn một chút,” vú Shōnagon nói. “Mười tuổi đầu, không phải, hơn thế kia, mà còn chơi búp bê, không nên. Con có một người chững xinh đẹp, phải gắng từ tốn hơn mà tập làm vợ dấn đi. Thế nào, đang chải tóc mà cũng cáu, không được thế!” Một trong các phương pháp dạy dỗ của Shōnagon là khiến cô bé phải hổ thẹn một cách thích đáng.

Thế là cô cũng có một người chững xinh đẹp – Murasaki tự nhủ – Chững của những nữ tì ở đây chẳng có ai đẹp cả, còn của cô thì trẻ này, đẹp này! Lần đầu tiên, cô có ý nghĩ mình đang lớn lên mặc dù vẫn đang chơi búp bê.

Đôi khi những người nữ tì của cô đâm ngạc nhiên vì cô vẫn còn trẻ con đến thế. Họ không hề có ý nghĩ là thực ra cô chưa thể làm vợ được.

Từ hoàng cung Genji về Sanjō. Cũng như bao giờ, vợ chàng không hề tỏ ra đằm thắm hoặc yêu thương, và cũng như bao giờ chàng cảm thấy khó chịu.

“Giá năm nay nàng có thể cố gắng làm sao để tỏ ra thân tình hơn thì thú vị biết mấy!”

Nhưng từ khi nàng nghe nói đến người tình mới của chàng thì nàng lại tỏ ra xa cách hơn bao giờ hết. Nàng tin rằng người kia giờ đây là người đứng đầu trong đám các người vợ của chàng. Vì không nghi ngờ gì hết, nàng cũng cảm thấy khó chịu như chàng vậy. Nhưng khi chàng vừa đùa vừa tìm cách khiến nàng hiểu là chuyện chàng có vẻ gì là bậy bạ, nàng cũng phải trả lời, tuy miễn cưỡng. Mọi đi đâu nàng nói ra đều tao nhã cực kỳ. Nàng hơn chừng bốn tuổi, và khiến chàng có cảm tưởng mình chỉ là chàng thanh niên mới lớn. Chàng tự hỏi, ở con người hoàn hảo đó, chàng tìm đâu ra một thiếu sót? Tuy vậy, có vẻ như chàng quyết định đem những chuyện nhăng nhít của chàng để chọc tức nàng. Nàng là một phụ nữ kiêu hãnh, con gái độc nhất và quý báu của một quận chúa và của một quan đại thần làm lu mờ các bậc quý tộc khác, cho nên nàng không sẵn sàng tha thứ một sự khiếm khuyết nhỏ nhoi. Đã vậy thì chàng phải tỏ ra như thách thức các cung cách kiêu hãnh đó. Và rốt cuộc thì họ sống với nhau chẳng khác “đồng sàng dị mộng.”

Mặc dù cha nàng cũng bực bội với những chuyện nhăng nhít của Genji, ông vẫn quên đi nói bực dọc khi chàng ở nhà, bên cạnh ông. Ngày hôm sau, khi Genji chuẩn bị vào triều, quan thừa tướng trông nom săn sóc đến chàng, ông đem cho chàng một thất lưng nổi tiếng để chàng đeo cùng với bộ triều phục, ông chỉnh đốn lại đoàn tùy tùng của chàng, thậm chí còn giúp chàng trong việc đi giày. Ai cũng thấy, hầu như có cái gì lâm ly cảm động trong sự thiết tha của ông.

“Con sẽ mang nó trong buổi cơm chiều của hoàng gia vào cuối tháng,” Genji nói.

“Không lo. Còn có những thất lưng khác để tôn vinh một dịp trọng đại như vậy”. Quan thừa tướng nài chàng đeo nó vào. “Xét cho cùng, kể ra nó cũng

hơi khác thường.”

Đôi khi dường như cả cuộc đời ông là để giúp đỡ cho Genji. Không có niềm vui nào lớn hơn là có được một người con và một người anh em như vậy, tuy rằng gia đình Sanjō ít thấy chàng.

Genji không đi thăm viếng nhiều nơi vào đầu năm mới. Chàng chỉ đến thăm chúc mừng cha, hoàng thái tử, vị vua già⁷¹ và cuối cùng thăm Fujitsubo đang sống với gia đình. Các thị nữ của nàng thấy chàng đẹp hơn bao giờ hết. Đúng là thế, mỗi năm chàng lại thêm trưởng thành, và vẻ đẹp của chàng gây nên một cơn rùng mình say mê mạnh mẽ hơn, kèm theo những lời tiên đoán này nọ. Nhìn chàng qua khe hở Fujitsubo bị bao vây bởi muôn vàn những ý nghĩ trái ngược nhau.

71. Có lẽ là cha của vua đang trị vì mà Triều đại vua hiện giờ có vẻ như kế tiếp triều đại của cha Fujitsubo, đã mất.

Tháng mười hai, lễ ra nàng đã đến kỳ mãn nguyệt khai hoa, nhưng không có chuyện gì xảy ra. Chắc chắn là trong tháng này – các thị nữ đều nói như vậy; và ở hoàng cung, mọi thứ đã sẵn sàng; nhưng tháng giêng trôi qua mà vẫn không có biến cố gì. Rồi có tin đồn nàng bị hung thần ám, khiến nàng lo buồn mà sinh bệnh, nàng hoảng sợ nghĩ đến cái chết đã đến gần. Thời gian trôi qua, Genji ngày càng tin chắc rằng đứa con đó là của chàng, cho nên chàng lặng lẽ cầu cúng ở nhiều đền chùa khác nhau. Thông hiểu sắc bén hơn ai hết về sự phù du của thế sự, bây giờ, thêm vào nỗi lo lắng, chàng sợ là chàng sẽ không gặp được nàng một lần nữa. Cuối cùng, vào cuối tháng hai, nàng sinh hạ một hoàng tử. Ở triều đình cũng như ở lâu đài của gia đình nàng, nỗi vui mừng hoan hỉ không bút nào tả xiết. Nàng đã không cùng nhà vua cầu nguyện xin cho nàng được sống lâu trường thọ, thế nhưng nàng cũng không muốn để cho Kokiden được hí hửng vì lời nguyện rủa của bà đã vọng đến tai nàng. Lòng mong muốn được sống đã trở lại, và dần dà nàng hồi phục.

Nhà vua nóng lòng muốn thấy mặt đứa con trai bé càng sớm càng hay. Với tấm lòng tràn ngập sự ân cần kín đáo của một người cha, Genji đến thăm Fujitsubo vào một lúc mà chàng cho là nàng không còn khách khứa nữa.

“Cha hết sức lo lắng muốn thấy đứa bé. Có lẽ tôi phải nhìn nó một chút để vô báo cáo với Người.”

Nàng từ chối lời thỉnh cầu, mà dĩ nhiên nàng có quyền làm thế. “Nó còn nhăn nhúm, nom rất xấu.”

Không nghi ngờ gì nữa, mà kẻ cũng khá lạ lùng, đứa bé giống Genji rõ rệt. Fujitsubo bị giày vò đau đớn bởi những cảm nghĩ tội lỗi lo âu. Chắc chắn là bất cứ ai trông thấy đứa bé, sẽ đoán ra sự thật khủng khiếp và sẽ nguyện rủa nàng. Con người ta bao giờ cũng vui sướng tìm bới cho được những hành động lỗi lầm nhỏ nhất và tằm thường nhất của người khác. Lỗi lầm của nàng đâu có tằm thường, và những lời đồn đại đáng sợ chắc đang lan truyền. Có bao giờ một phụ nữ lại bị thử thách nghiệt ngã như thế không? Tình cờ Genji gặp Ōmyōbu và yêu cầu cô nói giúp hộ chàng; nhưng cô không thể làm gì được.

“Thưa hoàng tử, đi đâu đó thật khó,” cô nói trước lời cầu xin thiết tha được trông thấy đứa bé. “Chàng hãy chờ một thời gian, sẽ có dịp mà”. Tuy vậy trong thâm tâm cô cũng đau khổ không kém.

“Ta tự nhủ, ta sẽ được phép gặp nàng, ở thế giới nào? Cốt lõi của sự việc quá tế nhị, khó mà nói ra.”

Quả báo kiếp trước làm sao,
Cô đơn ta chịu riêng bao lạnh lùng.

“Ta không hiểu. Ta hoàn toàn không hiểu được.”

Thấy chàng khóc cô cũng suýt khóc. Biết rằng bà chủ của cô sẽ khổ sở biết dường nào, cô không nở lòng mà đẩy chàng ra về một cách sống sượng được.

Thấy con, không thấy, đầu buồn,
Lòng cha, lòng mẹ héo hon u sầu.

Và cô dịu dàng nói thêm: “Đau đớn thay nỗi thống khổ của hai người không biết đến bao giờ thì nguôi đi.”

Cô nhìn chàng ra đi mà không thể giúp chàng được gì. Chủ của cô đã dặn, do sự chuyện ng ẩ lê đôi mách nguy hiểm mà nàng không thể tiếp chàng được nữa. Và đối với Ōmyōbu, nàng xử sự cũng không thân ái như xưa tuy vẫn đúng mực, có thể thật, và không làm gì để người ta có thể chú ý, nhưng cô đã làm những đi ều khiến nàng phật ý. Chuyện rất đau buồn cho cả hai.

Đến tháng tư, hoàng tử bé được đưa vào cung. Mới có mấy tháng mà chú bé đã lớn khác thường và thông minh đỉnh ngộ. Chú đã có thể ng ẩ được, và khi ngã lăn thì tự ng ẩ lên. Chú giống Genji lạ lùng. Không hay biết sự thật, nhà vua tự nhủ rằng những người đẹp thì đi ều nom giống nhau như thế nào đó. Ông say mê đứa bé, say mê như điên cuồng. Trước kia ông cũng say mê Genji nhưng vì bị chống đối mạnh mẽ mà ông tiếc đứt ruột đứt gan là không thể phong chàng làm hoàng thái tử kế vị. Nỗi hối tiếc càng xót xa hơn vì ngày nay Genji chỉ là người bề tôi bình thường nhưng đẹp thì phi thường mà tài năng thì xuất chúng. Và bây giờ một ái phi dòng dõi đại quyền quý lại sinh hạ cho ông một đứa con trai đẹp rực rỡ. Đối với ông,

đứa bé là một viên ngọc không tì vết, còn đối với Fujitsubo, nó là một ngu ồn tội lỗi không bờ bến và một đi ền gở.

Một ngày nọ, như thường thấy, Genji đang thích thú nghe đàn hát ở chỗ Fujitsubo thì nhà vua ở trong đi ra, tay ắm đứa bé.

“Ta có nhiều con trai, nhưng con là đứa duy nhất mà ta chăm chút nâng niu h ấ con còn bé như thế này. Có lẽ là vì nhớ lại những ngày đó mà ta nghĩ nó giống con. Để chừng lúc chúng còn bé nhỏ, tất cả con cái đều giống nhau chẳng?” Ông không chút giấu giếm nỗi vui mừng.

Genji cảm thấy mình đang đổ mắt tía tai. Cùng một lúc chàng vừa sợ, vừa kinh hãi, vừa vui sướng vừa xúc động, và nước mắt rưng rưng. Vừa cười toét miệng vừa bi bô, chú bé nom đẹp khôn tả, và khơi dậy những mối lo sợ là chú không sống được lâu trên đời này. Genji nghĩ, nếu quả thật chàng giống đứa bé, thì chắc chàng phải đẹp lắm. Chàng cảm thấy thỏa mãn nhưng li ền ngay đó lại tự trách mình quá tự kiêu. Fujitsubo thì b ần ch ần đến toát mồ hôi lạnh. Tuy háo hức muốn nhìn đứa bé mãi mãi Genji cũng đành phải ra về, lòng dạ rối bời bời.

Chàng trở về Nijō, tự hẹn rằng khi nào lấy lại được bình tĩnh chàng sẽ về Sanjō thăm vợ. Ở g ần hiên, khu vườn phoi trái một màu xanh thắm, điểm xuyết những bông cẩm chướng dại. Chàng ngắt một ít bông gửi cho Ōmyōbu, và hình như chàng cũng gửi một lá thư dài và tỉ mỉ cho chủ của cô ta, thư kết thúc bằng mấy vần thơ.

Cẩm chướng hoa đây rất giống nàng,
Uớt nặng lệ ta, nặng sương đêm.

“Ta biết rằng khi nào nó nở bên hàng giậu⁷² – nhưng có thể nào mối tình đôi ta lại quá đầy mà cũng quá vơi như thế này?”

72. Thơ khuyết danh:

“Ta biết khi nó nở hoa bên hàng giậu

Hoa cẩm chướng dại, ta nghĩ đến em.”

Có lẽ thấy đã đúng lúc, Ōmyōbu trao bức thư cho chủ. “Xin nàng vui lòng trả lời chàng”, cô nói, “dù chỉ một chữ không nặng hơn bụi phấn hoa này.”

Trong nỗi xúc động mãnh liệt, Fujitsubo gửi thư trả lời bằng một câu ngắn ngủi, rời rạc, chữ viết yếu ớt.

Hoa kia làm mất lòng chàng,
Nhưng thiệp không nở dễ dàng vứt đi.

Mừng rỡ vì đã thành công, Ōmyōbu bèn trao thư cho chàng. Lúc này Genji đang đau khổ ng ồi nhìn ra vườn, đinh ninh rằng cũng như bao giờ, im lặng vẫn hoàn im lặng. Nom thấy Ōmyōbu, tim chàng đập rộn rã, mắt trào những giọt lệ sướng vui.

Cứ bu ồm r ầu rĩ thế này thì chả lợi ích gì – chàng tự nhủ, r ồi đi về dãy nhà phía tây tìm bạn. Cứ mặc nguyên bộ áo quần nhàu, tóc tai rối bù, chàng vừa thổi một điệu sáo, vừa đi vào phòng Murasaki. Cô bé đang tì vào tay ghế, nom cô nghiêm trang và xinh đẹp, như bông hoa cầm chướng đại điểm mấy giọt sương long lanh. Cô đẹp mê hồn.

Vì chàng không tới ngay, cô bé hờn dỗi quay mặt đi.

“Lại đây nào,” chàng vừa nói vừa quỳ xuống hàng hiên.

Cô bé không nhúc nhích. “Chàng khác rong rêu chìm dưới dòng nước,”⁷³ cô nói nhỏ nhẹ, tay áo che miệng.

73. Thơ cổ.

Có phải chàng trốn nấp như rong rêu dưới dòng nước chảy,
Em than thở vì chàng, nào có thấy chàng đâu?

“Thế là không hay đâu. Vậy ra em đã học than thở rồi sao? Ta không muốn em chán ta, em biết không? Như thiên hạ thường nói “người đánh cá chán ngán tảo biển ở Ise⁷⁴ mà!”

74. Thơ cổ.

Ta không muốn em thấy ta quá nhiều,
Như ở Ise, ngày nào họ cũng thấy toàn cỏ biển, mà!

Chàng sai người mang tới cây đàn Koto mười ba dây. “Em phải cẩn thận. Giấy thứ hai dễ đứt, mà ta không muốn phải thay nó.” Và chàng xuống dây theo thức hyōjō⁷⁵.

75. Chủ âm E

Chàng gảy vài tiếng để so dây, rồi đẩy nó sang cho cô bé. Thế là cô hết giận, cô ôm đàn gảy, ngắn gọn, thành thạo. Khi cô cúi xuống dùng tay trái bấm phím đàn, nom cô đẹp làm sao! Chàng lấy sách ra, và bài học âm nhạc bắt đầu. Chỉ nghe qua một lần, cô có thể nhắc lại rất nhanh một giai điệu khó. Quả thật – chàng nghĩ – con bé sáng dạ, dễ thương; đó là tất cả những gì chàng mong muốn. Cô còn rất trẻ nhưng đã có khiếu nhạc tinh tế. Gia nhân đem đèn vào và cả hai bắt đầu ngắm tranh. Vì chàng nói chàng có việc phải ra ngoài cho nên các gia nhân sốt ruột húng hắng ho, báo cho chàng đã đến lúc phải đi. “Nếu công tử không gấp lên, trời sẽ mưa mất.” – một người nói. Đột nhiên Murasaki nhớ, rồi chỉ còn là cô bé con đau khổ. Cô gạt tranh sang bên, úp mặt xuống gối.

“Ta đi vắng, em thấy nhớ ta hay sao?” Vừa hỏi, chàng vừa vỗ vỗ vào đám tóc tuôn tràn trề xuống đôi vai cô bé.

Cô gạt đầu nhanh, dứt khoát.

“Mà ta cũng thấy nhớ em. Xa em, dù chỉ một ngày, ta cũng khó mà chịu nổi. Nhưng chúng ta đừng bận khoăn quá nhiều những chuyện đó. Em còn bé; và đang có một phu nhân hay ghen tuông, khó tính mà ta muốn không xúc phạm thì hay hơn. Ta muốn đi thăm nàng, nhưng khi nào em lớn lên, ta sẽ không bao giờ rời bỏ em đâu. Chính ta đang nghĩ đến bao nhiêu năm tháng chúng ta sẽ sống bên nhau nên ta muốn xử sự êm thấm với bà ấy.”

Thái độ trang trọng của chàng xưa tan vẻ u sầu của cô bé nhưng khiến cô hơi khó chịu. Cô không đáp, gục đầu xuống gối, và chẳng mấy chốc cô đã ngủ.

Chàng bảo với các nữ tì là chàng không muốn đi tí nào. Đám tùy tùng của chàng đi rồi, chàng bảo dọn cơm và đánh thức cô bé dậy.

“Đấy nhé, ta có đi đâu!” Chàng nói.

Cô ngồi xuống cùng ăn bên chàng. Cô ăn rất ít.

“Vậy thì, nếu chú không đi, ta lên giường nằm vậy.” Cô vẫn còn sợ chàng có thể bỏ cô ở lại.

Chàng đã biết thế nào cũng phải tạm chia tay, và vào lúc đó thì sẽ khó khăn biết đường nào. Do vậy mà ai nấy đều biết bao nhiêu đêm ròng rã chàng chỉ nằm lì ở nhà. Tin bay đến tai ông bố vợ ở Sanjō.

“Sao mà kỳ cục. Con bé là ai nhỉ? – các nữ tì nói. “Chúng mình chịu thôi, không hiểu ra làm sao. Chắc hẳn chẳng phải là con nhà gia giáo gì đâu. Cứ nhìn cái cung cách nó bám chặt lấy chàng, ý thế ta đây được chàng thương, thì biết! Chắc hẳn là đứa nào đó mà chàng tình cờ dan díu ở triêu đình, rồi vì nó mà đâm ra quẫn trí, và bây giờ thì chàng phải giấu nó ở xa vì sợ mang tiếng. Nhưng kì cục nhất là nó chỉ mới mấy tuổi ranh.”

Ở hoàng cung, nhà vua cũng biết chuyện này.

“Ta lấy làm buồn rằng quan tả thừa tướng đau khổ vì con,” vua cha nói với Genji. “Con không còn trẻ dại thơ ngây gì nữa mà không biết đến tất cả những gì ông ta làm cho con từ khi con còn thơ bé. Ông ta hết lòng vì con. Không nhẽ con đến ơn trả nghĩa bằng cách xúc phạm ông ta?”

Chàng không thể đáp lại thế nào được trước những lời quở trách tôn nghiêm đó.

Bỗng nhiên nhà vua thấy buồn tiếc cho con. Rõ ràng là ăn ở với vợ, nó không có hạnh phúc. Tuy vậy ông nói tiếp: “Không phải do đến đại đâu, nhưng ta biết con sống bừa bãi, lang chạ, con vung vãi quá phóng túng tình yêu thương ở triêu đình cũng như ở bất cứ đâu.” Chắc ông ta đã nắm bắt được một bí mật gì đó.

Nhà vua vẫn thích gần gũi với những con hầu xinh đẹp. Ông thích ngay cả những cô hầu buồng và thợ may, quý họ xinh đẹp, mà ở triêu đình đây, tất cả các quan từ cao đến thấp đều có nhan sắc những phụ nữ được sủng ái nhất. Genji cũng đùa vui với người này người khác, và ít có những người giữ ý giữ tứ không để chàng lại gần. Một ai đó trong bọn họ nhận xét một cách rụt rè rằng để chừng chàng không thích đàn bà; nhưng chắc hẳn là cô ta chẳng có gì khác thường cho nên chàng trả lời sao cho cô ta khỏi phật ý và tránh không để bị quyến rũ. Đối với một số khác sự dè dặt này có vẻ không phải là một đức hạnh.

Có một nàng đã khá luống tuổi, tên là Naishi. Nàng con nhà danh giá, có tài, có học, và được nhiều người kính trọng, nhưng về những vấn đề của trái tim thì nàng rất buông thả. Genji bắt đầu quan hệ với nàng, thích thú vì cái tính lảng lơi của nàng không suy giảm, nhưng cũng sửng sốt trước sự đón tiếp niềm nở của nàng. Chàng đã thu xếp một cuộc gặp gỡ nhưng sau đó vì không muốn thiên hạ coi mình là đưa trẻ phải lòng một bà già, chàng đã khước từ nhiều lời mời mọc. Dĩ nhiên là nàng oán trách.

Một buổi sáng, sau khi nàng đã sửa sang tóc cho nhà vua và ông đã lui vào để thay áo quần, nàng thấy còn lại một mình với Genji. Nàng tô son đánh phấn cốt để làm xiêu lòng chàng. Genji lấy làm nghi ngờ trước sự đóm dáng nạ dòng đó, nhưng vẫn muốn biết nàng ta sẽ còn giữ trò gì tiếp nữa. Chàng giật chiếc tạp dề của nàng. Nàng xoay tròn, cầm chiếc quạt lờ lợt che mặt, và qua đầu quạt liếc tình một cái – nhưng hỡi ôi! Mi mắt của nàng sao mà xỉn đục! Tóc nàng mà chiếc quạt không che nổi, cứng và xoắn như dây thừng. Thảm thương chi chiếc quạt, phải che mặt cho một bà già! – chàng vừa nghĩ như vậy, vừa trao quạt của mình cho nàng đổi lấy cây quạt của nàng. Màu đỏ bóng láng của chiếc quạt phản ánh lên khuôn mặt chàng đến nổi, theo chàng nghĩ, mặt chàng cũng đỏ nốt. Trên nền đỏ đó, có vẽ một khu vườn tô màu vàng. Ở một góc quạt, có một dòng thơ viết theo lối chữ tuy cổ nhưng không đến nổi chướng mắt: “Tàn héo cỏ Ōaraki.”⁷⁶. Cả tập thơ mà nàng chỉ chọn được có thế!

76. Khuyết danh. Kokinshū (892)

“Tàn úa cỏ Ōaraki

Ngựa non không tới, ai thì cất đây?”

“Ta chắc chắn rằng, ý nàng muốn nói khu vườn của nàng là nhà ở mùa hạ cho chim cúc cu, hay sao?”⁷⁷

⁷⁷. Saneakira, trong tuyển tập

Chim cúc cu gáy, nói với chúng ta rằng khu vườn Ourakơ là nơi ở của nó.

Họ chuyện trò một lát. Genji sốt ruột sợ rằng bị người ta nom thấy cái trò đùa kỳ quặc này, nhưng Naishi không nao núng:

Cỏ kia có úa có tàn,
Ngựa chàng cứ đến, nếu chàng ghé thăm.

Nàng thực sự là hùng hổ.

Khúc tre cất ở vườn chàng,
Kẻ không ngựa khác đến mang đi cùng.

Chàng định ra về thì nàng nắm lấy tay áo. “Không có ai từng thô bạo với thiếp như vậy, không có ai. Vào cái tuổi của thiếp, thiếp có thể chờ đợi một chút lịch sự, chứ không nhẽ?”

Nói xong nàng òa khóc nhưng dòng nước mắt giận dữ đó không thích hợp với một người phụ nữ già.

“Ta sẽ viết thư. Chắc chắn là ta luôn luôn nghĩ đến nàng.” Nói xong chàng cố dứt áo ra nhưng nàng vẫn leo đẹo theo sau.

“Như cột trụ của chiếc còi,” nàng nói với giọng trách móc.

Sau khi đã mặc quần áo xong, nhà vua nhìn qua khe cửa sang phòng bên cạnh. Ông lấy làm buồn cười. Cái đôi nam nữ này quả là đôi dưa so le, không xuôi rã. Ông cười oang oang. “Người ta phàn nàn cô chả thiết những trò lãng mạn; té ra cô có cách riêng.”

Tuy rất ngượng, Naishi vẫn không phản đối một cách quá dữ dội. Đời là thế, có những kẻ sẵn sàng chịu mang tai mang tiếng thay cho những người mà họ yêu.

Các phụ nữ trong cung bắt đầu xôn xao về chuyện tình này, mà theo họ, mọi chuyện đến lạ lùng! Tō no Chūjō nghe biết. Anh ta nghĩ, chuyện tình thì anh ta có ối, nhưng khả năng có một quan hệ với một bà già thì chưa hề xảy ra. Một bà già đa tình không biết mệ kẻ ra thì cũng ngộ. Anh bố trí một cuộc hẹn gặp riêng của anh. Anh cũng là một chàng rất đẹp trai, và Naishi vì đã để sống mất Genji bèn vợ lấy anh chàng này để cho khuây

khóa. Mà khuây khóa đáng kể. Nhưng dẫu sao Genji là người mà thực sự nàng muốn có.

Bởi lẽ Tō no Chūjō rất kín, cho nên Genji không biết là chàng đã bị thay thế. Bất cứ lúc nào Naishi trông thấy chàng thì in như rằng nàng trách chàng không tiếc lời. Chàng thương hại nàng đã sống tuổi xế bóng, chàng muốn làm chút gì đó cho nàng, nhưng cũng không vì thế mà chàng muốn đa mang cho khổ vào thân.

Một buổi tối sau cơn mưa rào, chàng đi dạo trong không khí mát lạnh qua Lầu Ummeiden. Naishi đang chơi đàn luyt, tiếng đàn tha thiết quyến rũ. Nàng là một người am hiểu loại đàn này, thỉnh thoảng được mời gia nhập những buổi hoà nhạc của đàn ông để mua vui cho nhà vua. Mối tình không được đền đáp đêm hôm đó khiến cho tiếng đàn của nàng đặc biệt nào nùng thương cảm.

“Ta có lấy gã trờng đưa hấu không đây?”⁷⁸ nàng hát với giọng nỉ non ai oán.

78. Yamashiro. Gã trờng đưa muốn hỏi ta làm vợ

Ta có nên lấy gã trờng đưa

Trước khi đưa lớn?

Mặc dầu không khoái gì khi nghĩ rằng mình bị một gã tr ồng đưa hất cẳng, chàng dừng lại để lắng nghe. Có phải lời ca của cô gái về già, E-chou, cách đây đã lâu lắm, cũng có các giọng than thở như thế này?⁷⁹ Naishi hình như đang chìm đắm trong sự im lặng trầm tư. Miệng ngâm nga bài “Nhà tranh phía đông lân” chàng đi tới cửa nhà nàng. Nàng hát nói theo: “Hãy mở cửa, mời vào cùng thiệp”. Ít người phụ nữ lại táo bạo đến thế.

79. Bạch Cư Dị – Ty Bà Hành.

Đến nhà thiếp ở đông lân,
Ai đâu phải đợi âm thầm trong mưa,
(Ngoài trời mưa gió gió mưa)⁸⁰
Chỉ ướt tay áo ai chờ bên trong.

80. Ý này (câu thứ ba) do chúng tôi thêm vào (ND)

Chàng nghĩ, chàng mà phải hứng chịu những lời trách móc đó thì thật bất công. Sau bao nhiêu năm tháng, há nàng không biết thế nào là kiên nhẫn hay sao?

Bên thềm nhà lá đông lân,
Bước vào không muốn, dấu chân ai kia!

Chàng muốn đi tiếp, nhưng nhớ lại cách xử sự của mình hôm trước, chàng đành vào nhà theo lời mời của chủ nhân. Họ đùa vui và chuyên phiếm trong một lát và đối với Genji mọi cái đều khác, đều rất mới.

Từ lâu Tō no Chūjō đã oán Genji cứ tự cho mình là đúng đắn, lại còn la rầy anh về những chuyện nhăng nhít. Cái khuôn mặt đích thực mà Genji phô ra với thiên hạ có vẻ che lấp được khá nhiều điếu. Tō no Chūjō trông chờ một cơ hội để chơi cho bạn một võ ra trò. Cơ hội này đã đến. Phải dạy cho cái anh chàng lên mặt mộ đạo này một bài học mới được.

Đêm đã muộn, gió lạnh. Genji đang lơ mơ ngủ thì Tō no Chūjō lén vào nhà, nhưng Genji bần thần thấp thỏm cho nên chàng vẫn nghe được tiếng người bước vào tuy không biết đó là ai. Chàng nghĩ chắc là viên quản lý công trình cung điện lại đến thăm nàng. Có cho cả trời, chàng cũng không muốn để lão già bắt được quả tang chàng đang đánh bạn với một bà già.

“A! Chán thật! Tôi đi đây. Chắc chắn con nhện⁸¹ mách với nàng phải đợi hẳn. Thế mà nàng không bảo tôi trước.”

81. Người ta cho rằng con nhện mách tin là người tình đang tới.

Chàng vội vã thu vén quần áo và nấp sau bức màn. Tō no Chūjō cố nhịn cười, đập mạnh vào đầu tấm rèm một cái rồi vén nó lên. Qua bao nhiêu năm trời, Naishi đã đeo đuổi những cuộc tình duyên vụng trộm và đã thường trải qua nhiều chuyện lúng túng tương tự. Gã nào thế nhỉ? Hẳn định thế nào nhỉ? Gã định làm gì chàng Genji của nàng? Nàng run rẩy tìm cách chặn kẻ đột nhập lại. Về phần mình, vì còn chưa nhận dạng được tên này, Genji đã định đánh bài chuồn; nhưng rồi lại nghĩ, nếu cứ vác cái thân xác như thế này mà rút lui thì ê mặt quá, áo thì xộc xà xộc xệch, tóc tai mũ nón thì xiêu lệch, rối bù. Ngay vào lúc đó, lặng lẽ và làm mặt giận giữ, Tō no Chūjō đang vung kiếm lên.

“Xin ngài, thôi, xin ngài.”

Naishi quỳ xuống trước mặt anh, xoắn tay xin rồi rít. Anh chàng khó lòng mà nín cười được. Giá như trước kia, với sự tinh ranh của tuổi trẻ, nàng đã có thể nghĩ ra mưu kế đối phó, nhưng giờ đây nàng đã xấp xỉ sáu mươi. Nàng chỉ biết nhảy chồm chồm giữa hai chàng thanh niên đẹp trai, nom rất buồn cười. Còn Tō no Chūjō thì vẫn ráo riết đóng trò. Nhưng rồi Genji cũng đoán được anh là ai, và cũng hiểu mình đã bị lộ. Thật ngớ ngẩn và buồn cười. Chàng giơ tay véo một cái thật đau vào cái tay đang cầm kiếm kia; cuối cùng Tō no Chūjō phải xin hàng và cười như phá.

“Cậu mất trí rồi hay sao?” Genji nói. “Trò đùa của cậu nguy hiểm chết đi được. Cậu làm ơn để ta mặc quần áo đã.”

Nhưng Tō no Chūjō không chịu trả lại quần áo.

“Đã thế thì cả hai phải bỏ quần áo ra vậy.” Genji tháo nịt của bạn, tìm cách lột quần áo anh ta ra; và cứ thế, bên co bên kéo, rồi nghe “roạch” một tiếng, một đường khâu ở áo lót của Genji bị xé bục ra. Tō no Chūjō nói ngay:

Tiếng tấm đờng bóng muốn phôi,
Chẳng muốn đợi chờ, nó bục nó ra.

“Ông ơi, tôi chắc ông không muốn thiên hạ nhận diện chứ gì?”⁸²

82. Khuyết danh. Chiếc áo đồ tía, ta không cho ai thấy. Ta không muốn thiên hạ để ý.

Genji đáp lại:

Ông đừng có trách gì tôi,
Áo hè lòn loẹt, nó lòi ra kia.

Quần áo nhàu nát, hai anh bạn chí thiết cùng nhau ra về. Nhưng lúc Genji lên giường nằm, chàng mới thấy mình là người bị thua thiệt hơn vì bị bắt quả tang trong một tư thế tai hại như thế kia.

Sáng ngày hôm sau, nàng Naishi bị xúc phạm, gửi trả một chiếc nịt và một chiếc quần dài. Nàng trao cho Genji một lá thư nhỏ.

Chẳng cần thổ lộ tấm lòng,
Sóng ào ào tới, sóng cùng đi xa,
Để cho sông đầy cạn khô.

Đã đặt chàng vào một tình trạng khó xử lại còn trách móc như thế này, thật chẳng biết đi đâu chút nào – Genji nghĩ – tuy vậy chắc nàng phải bối rối hoang mang lắm. Chàng trả lời như sau:

Dám đâu trách sóng xô vào,
Trách là trách bến đón chào không xuôi.

Chiếc thắt lưng là của Tō no Chūjō, màu sắc không hợp với chiếc áo khoác của Genji. Chàng nhận ra ống tay áo của mình đã bị giật mất một đoạn, nom chẳng còn thể thống gì. Những kẻ hay thơ thần trên con đường tình ái thì thường tự mình đâm đầu vào những tình thế đáng giận. Với ý nghĩ đó, Genji kiêu chể sự sôi nổi của mình: Quả là có đại mới nên khôn!

Khi đến cung điện để làm nhiệm vụ, Tō no Chūjō sai gói đoạn ống áo lại và trao trả về đúng nơi đúng chốn. Genji muốn biết anh ta đã xé được ống áo đó vào lúc nào, nhưng dầu sao, chàng cũng thấy khoái trá là còn giữ được chiếc thắt lưng.

Chàng cho gói chiếc thắt lưng trong một tờ giấy xứng hợp với nó, kèm theo một câu thơ:

Khởi mang tiếng lấy của người,

Gửi ông chiếc nịt c ần tươi màu chàm.

Một thư trả lời đến ngay lập tức:

Dám đâu ngờ lấy nịt chàm,
Chỉ ngờ anh cu ồm cô nàng mất thôi.

“Có ngày r ồi ngài sẽ biết tay tôi.”

Bu ổi xế chi ều hôm đó, cả hai đ ều ở trong tri ều. Tō no Chūjō thường mỉm cười với Genji khi thấy chàng ng ỡ riêng một chỗ, lạnh lùng chọn lựa những đơn thỉnh c ần và các sắc lệnh, và tính tháo vát của anh ta cũng làm vui cho Genji. Cả hai luôn luôn liếc nhìn nhau, cười khúc khích.

Khi không còn ai ở g ần họ, Tō no Chūjō đến chỗ Genji. Anh ta vừa liếc nhìn Genji một cách dữ tợn, vừa nói: “Thế nào! Anh đã chán những chuyện ong bướm lén lút r ồi chứ?”

“Tại sao lại chán? Chính anh mới phải thế, vì anh đâu có được mời? Mà cái đó mới là quan trọng vì anh chị mê nhau đến thế!” Sau đó khi hai người bạn cam kết giữ im lặng, nguyện sẽ cư xử như con sông – không biết gì⁸³.

83. Vô danh. “Nếu họ có nói về chúng ta, hỏi sông không biết gì”

Hãy xứng đáng với tên người và chỉ nói: “Ta lấy làm lạ...”

Tō no Chūjō không bỏ lỡ cơ hội nhắc nhở Genji chuyên ngẫu nhiên vừa qua. “Mà trăm sự là do cái mụ già lồi thối kia”, Genji nghĩ. “Sẽ ketch đến già!” Nhưng chàng vẫn bị làm phiền vì chẳng khác gì gái tơ, nàng vẫn trách móc hoài.

Tō no Chūjō không nói vụ này với em gái, vợ của Genji, nhưng anh ta cứ găm nó lại đó để dành sau. Bởi lẽ Genji được cha anh mến chuộng, nên Genji cũng được các hoàng thân kính trọng. Chỉ có Tō no Chūjō là không chịu để cho chàng lấn át. Trong số các con của ông thừa tướng, thì chỉ mẹ của anh và của em gái anh là em của nhà vua. Đúng, Genji thuộc dòng dõi hoàng gia thật đấy, nhưng anh là con của em gái của vua, và của quan thừa tướng được Người yêu mến, anh thấy mình chẳng cần phải vì nề ai. Mà cũng không thể nào phủ nhận rằng anh là một công tử. Sự cạnh tranh giữa hai chàng còn gây nên nhiều chuyện thú vị nhưng theo tôi, nếu sưu tập và kể hết chúng ra thì cũng nhạt nhẽo chán ngắt.

Đến tháng Bảy, Fujitsubo được phong làm hoàng hậu. Genji được trao cho một chiếc ghế trong hội đồng quốc gia. Nhà vua chuẩn bị kế hoạch thoái vị và muốn phong con trai của Fujitsubo làm hoàng tử kế vị. Tuy vậy, cậu bé không có chỗ dựa có thể lực. Các ông cậu của chú đều là những thân vương, nhưng họ không có quyền đi đâu khiến các việc Nhà nước. Bởi vậy nhà vua muốn đưa Fujitsubo lên một địa vị mà không ai có thể xâm phạm được và từ đó củng cố được địa vị của con nàng.

Sự tức giận của Kokiden là đi đâu quá tự nhiên, bà nổi khùng.

“Hậu không cần phải lên ngôi như thế,” nhà vua nói. “Ngày lên ngôi của con chúng ta đang tới, không một ai có quyền thách thức Hậu được.”

Theo lẽ thường tình, thiên hạ lại rầm rì bàn tán. Đây không phải là một việc dễ dàng nếu tấn phong một hoàng hậu mà không đếm xỉa đến một hoàng hậu khác đã trên hai mươi năm nay là mẹ của thái tử kế vị. Genji thuộc đám hầu cận vào đêm mà Fujitsubo chính thức ra mắt với tư cách là hoàng hậu. Trong đám các hoàng phi, chỉ có nàng là con gái một hoàng hậu, và tự nàng cũng là một viên ngọc không tì vết; nhưng ít ra đối với một người,

điều đó không phải là một dịp đáng vui mừng. Lòng buồn rầu, chàng nghĩ đến người phụ nữ ngẩng trong chiếc cang nghi lễ. Bây giờ thì nàng đã ở ngoài tầm với của chàng.

Thấy nàng biến mất sau mây,
Để ta mò mẫm đường dày bóng đêm.

Ngày tháng trôi qua, hoàng tử bé nhỏ đang trở thành hình ảnh trong gương của Genji. Tuy Fujitsubo triền miên sống trong sự kinh hãi, nhưng rõ ràng là không một ai đoán được sự thật. Người ta tự hỏi, làm sao một ai đó không phải là Genji nhưng lại cũng đẹp như Genji? Cả hai người, Genji và hoàng tử bé, đều như mặt trời và mặt trăng tỏa sáng bên nhau trên trời cao lộng.

Chương 8

(Hana no En)

Hội mừng hoa anh đào

Cuối tháng mười hai, hội mừng hoa anh đào diễn ra trong Phòng đại khánh tiết Hoàng hậu và thái tử kế nghiệp ngồi ở bên trái và bên phải ngai vàng. Dĩ nhiên là cách bố trí như vậy không làm Kokiden vui lòng, nhưng bà ta vẫn làm ra vẻ thế nào cũng xong, vì bà không thể bỏ qua một dịp như thế này được. Hôm đó ngày đẹp, trời trong xanh, chim hót líu lo. Là những người thông hiểu thơ ca Trung Quốc, các hoàng thân, các quan đại thần cùng những vị khác, rút thăm lấy đề tài và vần của bài thơ mà họ phải làm.

“Tôi rút được đầu đề ‘mùa xuân’,” Genji nói; tiếng chàng vang lên trong trẻo qua câu tuyên bố ngắn gọn đó.

Trước con mắt của cử tọa, Tō no Chūjō có vẻ như bối rối lúc cử tọa hết ngoảnh nhìn Genji lại nhìn sang anh, nhưng anh cố tỏ ra bình tĩnh và đỉnh đạc, và khi thông báo đề tài của mình, tiếng nói của anh cũng sang sảng gần như tiếng Genji. Nhiều quan đại thần có vẻ miễn cưỡng khi phải rút thăm tiếp theo sau hai chàng, còn các quan nhỏ hơn lại càng miễn cưỡng hơn. Họ rủ nhau ra khu vườn chói ngời ánh nắng, họ thấy lo lo giữa một đám người trội hơn họ – vì lẽ cả nhà vua lẫn hoàng tử kế vị đều là những người am tường thi ca, hơn nữa vào lúc này có vô số các thi sĩ tài năng đang nổi lên. Làm một bài thơ Trung Hoa không bao giờ là việc dễ dàng, nhưng với họ thì đó là một cuộc tra tấn thực sự. Hơn nữa, lại còn có những vị giáo sư cao tay, muốn nhân dịp này mà trở tài thi bá, tuy rằng triêu phục của họ đã hơi sòn mòn.

Được nhìn thấy nhà vua chăm chú theo dõi đủ các loại người đó, kẻ cũng là đi đầu thú vị.

Dĩ nhiên nhà vua ban lệnh tổ chức buổi hoà nhạc một cách rất chu đáo. “Chim Chích Mùa xuân”, bài ca được biểu diễn vào lúc mặt trời lặn, tao nhã khác thường. Nhớ lại cái dạo có cuộc du ngoạn mùa thu và Genji đã múa như thế nào, thái tử kế vị bèn đưa cho chàng một chùm nụ hoa để chàng cài lên mũ rồi ép chàng phải múa khiến chàng không thể nào từ chối được. Tuy chàng múa chỉ có một đoạn rất ngắn, nhưng đến chỗ cao điểm, ống tay áo của chàng phất phơ nhẹ nhàng qua những động tác khó ai bắt kịp. Quan tả thừa tướng mắt đăm lệ quên mối giận đối với chàng rẽ phóng tưng.

“Tō no Chūjō đâu rồi?” nhà vua hỏi. “Bảo y đến ngay.”

Tō no Chūjō múa bài “Vườn Liễu và Hoa”; anh múa nhịp nhàng khoan thai hơn Genji, có lẽ vì anh đã chuẩn bị chờ lệnh nhà vua. Cuộc biểu diễn của anh gây hứng thú sôi nổi, nhà vua lấy làm đẹp ý bèn ban cho anh một chiếc áo.

Các quan đại thần khác cũng múa nhưng vì trời mỗi lúc một tối thêm cho nên khó mà đánh giá ai là người múa đẹp nhất. Đến lượt đọc thơ. Bài thơ của Genji xuất sắc đến nỗi quan thi đọc phải dừng lại ở mỗi dòng để bình phẩm. Các giáo sư bị xúc động sâu sắc. Vì đối với nhà vua, Genji là một ánh sáng chói ngời, cho nên bài thơ không thể không làm ông xúc động. Còn về phần hoàng hậu, nàng lấy làm lạ có sao Kokiden lại ghét bỏ chàng thanh niên đến thế – và nàng nghĩ đến nỗi bất hạnh của riêng nàng khi bị một số phận kỳ lạ lôi cuốn về phía chàng.

Hoa này đâu giống những hoa kia,
Vậy có sương nào phủ lòng ta.

Nàng thẫn thờ đọc câu thơ đó cho chính mình nghe. Nhưng có sao nó lại phải đi khắp vòng rồi cuối cùng mới đến với nàng?

Hội vui chấm dứt lúc đêm khuya.

Các triều thần ai về nhà nấy, hoàng hậu và thái tử kế vị cũng lui vào cung. Mọi vật yên tĩnh. Trăng càng lấp lánh hơn. Phải thưởng thức nó một cách thích đáng – Genji nghĩ. Các nữ tì hầu hạ nhà vua ban đêm chắc đã ngủ. Không còn khách đến thăm, cho nên có thể người mà chàng yêu dấu vẫn

đỡ cửa hé mở. Chàng lặng lẽ đi tới các dãy buồng của nàng; trong một căn buồng tại đây, có một người có thể dắt dẫn chàng, nhưng cửa buồng này đóng chặt. Chàng thở dài ngao ngán, tuy vậy chàng chưa sẵn sàng bỏ cuộc nên chàng đi tới dãy hành lang gần cung của Kokiden. Cửa thứ ba ở phía bắc vẫn mở. Chính Kokiden đang ở chỗ nhà vua, và các căn buồng của bà hầu như vắng vẻ. Cửa xoay bản lề ở gốc đằng xa cũng vẫn mở. Bốn bề vắng lặng. Chàng len lén bước qua hành lang, đi tới cửa căn buồng chính và nhìn vào bên trong. Mọi người có vẻ đã ngủ, nhưng vẫn có tiếng ngâm thơ vọng ra:

“Cái gì có thể sánh ngang vầng trăng xuân trong sương mù?⁸⁴ “. Giọng ngâm nghe dịu dàng trẻ trung, cao quý khiến người ta nghĩ rằng người này không phải thuộc loại nữ tì bình thường.

84. Ôe Chisato. Cái gì có thể ganh đua với một vầng trăng trong sương mù

Tỏa sáng mờ mờ, nhưng không bị mây che phủ?

Mà cô ta lại đang đi tới cửa! Chàng mừng rơn và trong cơn bồng bột nắm lấy tay áo của cô.

“Ông là ai?” Cô kinh sợ, hỏi.

“Chả việc gì mà sợ?”

Đêm khuya thưởng thức trăng mờ,
Sợ dây ràng buộc không mù lấp che.

Nhanh chóng, nhẹ nhàng, chàng nhấc bổng cô lên đặt xuống hành lang rồi khép cửa lại. Thấy cô kinh ngạc, chàng càng thích thú.

Cô run run định kêu cứu.

“Chẳng hay gì cho cô đâu. Bao giờ ta cũng làm theo ý ta. Nào, xin cô cứ bình tĩnh cho.”

Cô nhận ra giọng nói của chàng và thấy yên tâm phần nào.

Tuy dĩ nhiên là bối rối – cô không muốn để chàng nghĩ rằng mình là con người không biết phép lịch sự. Có thể vì chàng còn hơi say cho nên chàng không thể để cho cô đi thoát; còn cô thì trẻ, không kiên quyết, nên không biết làm thế nào buộc chàng phải đi đi.

Đứng với cô, chàng thấy thú vị, nhưng cũng rất sốt ruột, vì trời sắp sáng còn cô thì chết khiếp vì lo người ta có thể trông thấy.

“Cô phải nói ta biết cô là ai,” chàng nói. “Cô không nói ra, làm sao ta có thể viết thư cho cô? Chắc chắn cô không nghĩ rằng ta bỏ cuộc như thế này, chứ?” Cô đáp lại:

Kẻ bơ vơ đã đi xa khuất,
Liệu có tới đờng hoang hỏi cỏ để biết tên ai?

Giọng nói của cô dịu dàng mà như than thở.

“Ta nói ý ta không được rõ lắm”

Căn nhà chìm trong sương, của ai, ta muốn biết,
Đâu có chờ gió thổi rụng tre cánh đờng hoang.⁸⁵

85. “Ta muốn biết ngay nàng là ai. Trước khi người ta đã quên ra xa.”

“Chỉ một đi đâu có thể dập tắt nhiệt tình của ta muốn tới thăm cô, đó là sự đón tiếp lạnh lùng. Có lẽ cô đang nghĩ đến một cách đánh trống lảng hay sao?”

Họ trao đổi quạt cho nhau và chàng rời đi. Ngay khi chàng đang nói thì các nữ tì ùn ùn ra vào các căn buồng của Kokiden. Trong các buồng của chàng cũng có các nữ tì, và một số vẫn còn thức. Làm ra vẻ còn đang ngủ, họ hích vào nhau và thì thầm nhận xét về những cuộc đi đêm táo bạo đó của chàng.

Chàng không thể nào ngủ được. Cô gái mới đẹp làm sao! Chắc chắn là một trong những cô em của Kokiden. Có thể là cô em gái thứ năm hoặc thứ sáu trong gia đình, bởi lẽ cô ta có vẻ ít biết về đàn ông. Chàng có nghe nói rằng cô con gái thứ tư lấy Tō no Chūjō, và vợ của hoàng tử Hotaru, là những người tuyệt đẹp⁸⁶; chàng nghĩ rằng cuộc gặp gỡ vừa rồi sẽ lý thú hơn nếu như cô nàng là một trong hai chị em lớn tuổi hơn. Chàng cũng hi vọng cô ta không phải là cô em gái thứ sáu mà ông thừa tướng có ý định gả cho hoàng tử kế vị. Có đi đâu phiền phức là chàng không có cách nào để biết chắc. Không nhẽ cô ta lại muốn việc này chấm dứt chỉ sau một cuộc gặp gỡ? Vậy có sao cô lại không nói gì với chàng để chàng có thể viết thư cho cô? Cùng lúc đó chàng nghĩ đến tòa lâu đài của Fujitsubo, bí mật, khó vào, mà cũng lại quá dị thường nữa!

⁸⁶. hoàng tử kế vị, Genji và hoàng thân Hotaru là anh em.

Chàng cho tổ chức một bữa tiệc xuân nho nhỏ để có thứ giải trí ngày hôm đó. Chàng chơi đàn Koto mười ba dây, tiếng đàn huyền ảo hơn ngày hôm trước. Fujitsubo đã lui về chỗ nhà vua vào lúc rạng đông. Ruột gan nóng như lửa đốt, Genji tự hỏi không biết người con gái mà chàng thấy trong ánh trăng lúc bình minh có sẽ rời khỏi cung điện, hay không. Chàng sai Yoshikiyo và Koremitsu – hai người này thì không để cái gì lọt khỏi mắt – đứng canh chừng; sau khi chàng cáo biệt vua cha, và nghe họ báo cáo xong thì chàng càng thêm áy náy.

“Có mấy cỗ xe mà không ai thấy, vừa rồi đã ra đi qua cổng bắc. Hai trong số các anh em của Kokiden và nhiều người khác trong gia đình đã nhìn họ ra đi; do vậy chúng tôi cho rằng các công nương đó chắc cũng trong gia đình. Dầu sao họ cũng là những tiểu thư quan trọng thế nào đó – cái ấy thì quá rõ. Có tất thảy ba cỗ xe.”

Làm sao chàng có thể biết, trong số các chị em đó, ai là người mà chàng đã kết bạn? Cứ cho rằng cha nàng biết được việc này và vui lòng tiếp đón chàng vào gia đình – nhưng chàng đâu đã thấy rõ nàng để tin chắc rằng triển vọng sẽ tốt đẹp? Tuy vậy chàng rất muốn biết nàng là ai. Bởi vậy chàng đắm chiêu ng ỡ nhìn ra vườn.

Chàng sợ Murasaki chắc sẽ ủ dột buồn bã vì nhiều ngày nay chàng không đến thăm cô. Chàng nhìn chiếc quạt chàng đã nhận được dưới ánh trăng. Đó là một “trái anh đào ba lớp”⁸⁷, ở một mặt tô màu sắc rực rỡ, có hình vẽ một vầng trăng mờ mờ soi xuống nước, không lấy gì làm đẹp lắm, nhưng muốn sao thì chiếc quạt vẫn là một vật lưu niệm khuấy động nỗi nhớ nhung, lòng dào dạt niềm thương mến, chàng nhớ lại bài thơ về đ ồng cỏ hoang vu.

87. Một đ ồng vật bí mật gì đó.

Chàng phóng bút để một câu thơ bên cạnh mặt trăng mờ:

Ta chưa biết nổi cô đơn bất chợt,
Trăng trên kia sẽ biến mất tự bao giờ.

Trong một thời gian khá lâu chàng đã thờ ơ với lâu đài Sanjō của bố vợ, nhưng Murasaki choán tâm trí chàng nhiều hơn, cho nên chàng phải tới để an ủi cô. Mỗi lần gặp cô chàng thấy vừa lòng hơn, cô có vẻ xinh đẹp hơn, thông minh hơn, dễ thương hơn. Chàng lấy làm vui sướng vì những hi vọng của chàng uốn nắn nhào nặn cô thành một lý tưởng của mình, có thể tỏ ra không phải hoàn toàn phi thực tế. Tuy vậy chàng vẫn có những mối lo âu – phải nói là không có cơ sở – rằng khi tự mình huấn luyện cô, biết đâu chàng lại không luyện cho cô cái tính quá thoải mái khi tiếp xúc với giới đàn ông? Chàng kể cho cô nghe chuyện vui nhộn tại triều đình và sau đó là một bài học âm nhạc. Rồi chàng lại chuẩn bị ra đi; bao giờ cũng vậy, cô buồn rầu nhìn chàng ra đi, nhưng không còn bám vào chàng như đã từng làm trước đây.

Ở Sanjō, mọi việc vẫn như cũ: vợ chàng bắt chàng phải đợi với tâm trạng buồn chán, chàng nghĩ chuyện này chuyện nọ rồi chàng vợ một cây đàn, bâng quơ chơi một làn điệu “Không đêm nào được ngủ yên,” vừa gảy vừa hát.

Quan thừa tướng chuyện trò chút về những chuyện đáng vui gần đây.

Tôi đã già lắm rồi, và đã phục vụ dưới bốn triều vua hiền hách nhưng chưa bao giờ biết đến một dịp nào giúp tôi sống thêm được nhiều năm đến thế. Những bài thơ thông minh dí dỏm đến thế, buổi biểu diễn âm nhạc và nhảy múa tinh tế đến thế, quả là anh đã biết kết giao với những tay biểu diễn xuất sắc, tài năng điêu luyện của anh thật kỳ diệu. Ngay cánh già cũng cảm thấy như muốn nhảy cẫng.”

“Thưa cha, cái tài nghệ kỳ diệu đó thật ra chả có gì, con chỉ điếm xuyết chỗ này chỗ kia một lời. Vấn đề là phải biết tìm hỏi ở đâu. “Vườn Liễu và Hoa” là hay nhất, con nghĩ thế, nó phải được thừa nhận như là mẫu mực phải truyền lại cho con cháu mai sau. Mà ngày hôm đó thật là một ngày đáng ghi nhớ, một ngày đem vinh dự cho tuổi tác của cha nếu như trong

mùa xuân muộn của đời cha, cha buông thả mình và cũng nhảy múa cho chúng con xem.”

Chẳng mấy chốc Tō no Chūjō và các anh em, tình cờ tựa ở hàng rào mái hiên, cùng nhau mở cuộc hoà nhạc mỗi người với nhạc cụ yêu quý của mình.

Người con gái gặp gỡ vào lúc bình minh, khi nhớ lại giấc mộng chóng phai mờ, đã chìm đắm trong tâm trạng buồn bã. Kế hoạch của cha cô đem gả cô cho hoàng tử kế vị vào Tháng tư là một ngu ồn đau khổ lớn cho cô. Còn Genji không phải chàng không có phương kế nào, để tìm ra nàng nhưng chàng đâu có biết nàng là người nào trong số các em gái của Kokiden, mà cũng không muốn mắc mớ với gia đình thiếu thân thiện kia.

Cuối tháng Tư ở lâu đài Quan Thừa tướng, cha của Kokiden và các hoàng tử, hoàng thân và các tri ều thân nhóm họp để thi tài bắn cung. Li ền sau đó là một bữa tiệc đậu tía. Mùa hoa anh đào lộng lẫy đã qua, những có hai cây lại đang nở rộ; dễ chùng chúng biết được rằng anh đào núi nở muộn thì đắt giá hơn hay sao? Lâu đài của quan Thừa tướng đã được xây dựng lại, được trang hoàng đẹp đẽ để đón mừng lễ mặc áo của các công nương cháu gái của ông. Mọi thứ đều mang kiểu thức phô trương, hợp với thị hiếu của thời đại và đúng theo sở thích của chủ nhân.

Một hôm gặp Genji ở hoàng cung, quan thừa tướng đã mời chàng đến dự ngày hội. Genji thích lánh đi thì hơn, nhưng không có chàng thì cuộc vui có vẻ như đậm ra tẻ nhạt. Quan thừa tướng sai một anh con, sĩ quan cận vệ, cầm một bức thư tới:

Hoa tôi nếu là loại thường,
Thì sao tôi lại mời chàng tới xem?

Genji đưa câu thơ cho cha xem. Nhà vua cười rồi nói:

“Ông ta có vẻ thú hoa ông ta lắm. Nhưng con phải đi ngay. Ông ta gửi một lời mời đặc biệt đây. Chính các công chúa em gái anh được nuôi dạy ở đó. Anh đừng coi mình là người xa lạ đối với họ.”

Genji ăn mặc rất cẩn thận. Trời gần tối thì chàng ra mắt chủ nhân. Chàng bận một chiếc áo dài mỏng bằng lụa mỏng Trung Hoa có vạch đỏ, và phía trong, một chiếc áo đuôi dài đỏ thẫm. Là một hoàng tử trẻ thích tự do thoải mái, chàng còn đem đến một cái gì mới cho cử tọa, bởi vì các vị khách đều ăn bận theo đúng nghi thức. Họ đón tiếp chàng thân tình. Ở gần chàng các bông hoa bị mất đi vẻ thắm tươi rực rỡ. Và khi ngón tay tài hoa của chàng dạo trên nhiều thứ nhạc cụ khác nhau thì cử tọa mê ngây ngất. Buổi tối đã muộn, chàng lấy cốc bị say và đứng lên. Các công nương thứ nhất và thứ ba ở chỗ lầu đài chính. Chàng đi tới một mái hiên và đứng tựa vào một cánh cửa. Các cửa ván đã kéo lên, các phụ nữ tụ tập ở góc phía nam, nơi cây đậu tía đang ra hoa. Nhìn phía dưới các tấm rèm, chàng thấy các tay áo thò ra ngoài, vây vo trước mắt thiên hạ như thường thấy vào dịp có buổi bình thơ đầu xuân. Kể cũng hơi lố- chàng nghĩ- vì chàng không thể không nghĩ tới sự kín đáo trầm lặng của Fujitsubo.

“Ngồi ở chỗ đằng kia, không được thoải mái, họ cứ đổ rượu cho ta hoài. Ta biết lẽ ra thì không nên, nhưng nhờ các cô giấu ta ở đâu đó được chăng.” Chàng nâng rèm ở cánh cửa chỗ góc.

“Thưa hoàng tử, hoàng tử dạy quá nhời. Chính chúng em mới là kẻ ăn xin, mong được một công tử đẹp trai đến thế ban cho ân huệ đó chứ ạ.” Tuy phẩm giá cao sang gì cho lắm, nhưng chắc chắn phần lớn bọn họ không phải là kẻ bình thường.

Mùi hương lơ lửng trên không, những tà áo lụa sột soạt vui tai. Bởi vì các nàng tiểu tư sinh những cái hiện đại hơn, cho nên có lẽ cảnh tượng này thiếu mất những bóng tối bí mật huyền ảo.

Thời gian và địa điểm khó mà thích hợp cho một cuộc tán tỉnh, ấy thế mà chàng cảm thấy háo hức. Cô nàng dưới đêm trăng mờ hôm trước có thể là ai?

“Đã xảy ra một điều đáng sợ.” chàng nói đùa. “Ai đó đã đánh cắp chiếc quạt của ta.”⁸⁸ Rồi chàng ngồi tựa vào cột.

88. Một điều đáng sợ đã xảy ra

Ai đó đã đánh cắp chiếc quạt của ta

Chính gã Tri ầu Tiên Ishikawa.

“Cái gã Triêu Tiên đó đã làm một chuyện ngộ thật”: Người phụ nữ đáp trả sự ám chỉ của chàng và có vẻ như không biết chuyện trao quạt. Chàng đi tới một công nương khác cúi người ra trước, nắm lấy tay nàng.

Lang thang đỉnh núi Mũi Tên,
Liệu còn thấy lại trăng nhìn đêm sao?

“Hay là ta cứ phải lang thang mãi?”

Có vẻ như nàng không thể im lặng được nữa:

Chỉ có kẻ đờng bóng dờ hơi,
Mới bị bỏ lại trên trời lúc cung trăng đi.⁸⁹

⁸⁹. Cả hai câu thơ đều ám chỉ thuật cung tên.

Đúng là cái tiếng nói đó. Sung sướng làm sao! Thế nhưng...

Chương 9

(Aoi)

Cây cam quý

Với triều vua mới, Genji sống héo mòn khác trước bởi lẽ càng cao danh vọng chàng càng phải hết sức giữ kín những cuộc tình duyên công cu ờng của mình, cho nên chàng ít có những gì để tiêu khiển. Đâu đâu người ta cũng phàn nàn về sự sống cách biệt của chàng. Trong lúc đó thì, như một sự trừng phạt của số phận, có một người phụ nữ tiếp tục gây đau khổ cho chàng bằng chính sự cách biệt của nàng.

Vua già đã thoái vị, hơn bao giờ hết Fujitsubo ngày đêm sống bên ông ta như thể nàng là một bà nội trợ bình thường. Tức tối trước việc đó, Kokiden không đi theo nhà vua già lúc ông rời tòa cung điện chính. Fujitsubo sung sướng và được yên ổn. Những buổi hoà nhạc trong cung của vua già thu hút sự chú ý của toàn thể triều đình, và đối với cả hai người, cuộc sống của họ hạnh phúc hơn là lúc ông còn vị trí. Ông chỉ còn thiếu mỗi một đi ều: ông thấy nhớ da diết hoàng tử kế vị, con của Fujitsubo, và ông phi ền muộn vì cậu ta không có những chỗ dựa có thể dựa cho nên-ông thường ngờ ý với Genji rằng chàng phải là cố vấn và người bảo vệ cho cậu bé. Genji vừa mừng vừa lo.

Lại còn chuyện của phu nhân Rokujō. Cùng với sự thay đổi ngôi vua, con gái của nàng mà cũng là con gái của thái tử kế vị trước đây được phong làm nữ tu sĩ ở điện thờ Ise. Không còn tin vào cảm tình của Genji nữa, và lấy có con gái mình còn quá trẻ, phu nhân Rokujō nghĩ rằng nàng nên đi Ise là hơn.

Nhà vua già hay biết dự định của nàng. Bất bình ra mặt, ông nói thẳng với Genji: “Trước đây hoàng tử kế vị rất yêu mến nàng. Cũng đáng buồn là con coi nhẹ nàng, như thể nàng là một phụ nữ tầm thường. Ta coi nữ tu sĩ như con cái của ta. Vì ta, vì hoàng tử đã mất mà con phải tử tế với mẹ nó

mới được. Con cứ buông thả mình, đối xử với nàng một cách tùy tiện thì sẽ mang tiếng không hay cho con.”

Vua cha nói không sai mấy may. Chàng im lặng chờ đợi ông nói tiếp: “Với bất cứ người phụ nữ nào, con cũng phải cư xử cho tế nhị và lịch sự, và phải đình ninh là không gây cho họ chút phiền hà. Đừng bao giờ để cho một người phụ nữ phải giận mình.”

Liệu vua cha sẽ suy nghĩ thế nếu ông hay biết được hành động thiếu suy xét và t ấ t ệ của chàng? Genji rùng mình kinh sợ, chỉ biết cúi lạy và lui ra.

Việc cha chàng đã khiến trách như vậy chẳng giúp ích gì cho họ, cho người phụ nữ hoặc cho chính Genji. Đối với nàng, đây là chuyện tai tiếng rất đáng buồn, nàng vẫn luôn luôn choán tâm trí chàng, nhưng chàng không hề có ý nghĩ lấy nàng làm vợ. Nàng đã trở nên lạnh lùng đối với chàng, buồn phiền vì tuổi tác cách biệt. Chàng làm ra vẻ như sợ dĩ chàng phải xa lánh là do chính nàng mong muốn như vậy. Bây giờ nếu nhà vua đã biết chuyện thì cả triều đình không một ai sẽ không hay biết. Bất kể như thế nào, nàng mỗi ngày thêm sầu muộn vì mối tình của chàng chẳng mặn mà gì.

Lại còn một người khác nữa, Quận chúa Asagao⁹⁰, chị em họ với chàng. Quyết không muốn chia sẻ cảnh ngộ của công nương Rokujō, nàng từ chối không đáp lại thư của chàng, dù chỉ vài dòng ngắn ngủi. Tuy vậy, nàng thận trọng tránh không xúc phạm đến chàng.

90. Xuất hiện lần đầu ở chương 2

Ở Sanjō, vợ chàng và gia đình thậm chí còn đau khổ hơn vì những chuyện không chung thủy của chàng, nhưng có lẽ vì chàng vẫn chứng nào tật ấy, cho nên họ đành bực bội để mà bực bội chứ không biết làm sao được. Vợ chàng đã có mang, rất đau đớn cả tinh thần lẫn sức khỏe. Đối với Genji đó là một thời kỳ lạ lùng và đầy xúc động. Ai nấy đều vui mừng nhưng đồng thời tràn ngập lo âu, vì người ta bắt nàng phải chịu đủ cách kiêng khem. Genji ít có thì giờ cho mình, cho nên hiếm khi chàng thăm viếng những tình nhân của mình – nàng Rokujō cùng những người khác.

Vào khoảng thời gian đó, nữ tu sĩ ở Komo xin từ chức. Bà được thay thế bởi công chúa Ba của vị vua cũ và Kokiden. Nữ tu sĩ mới được anh-là nhà vua mới và mẹ yêu mến, đáng tiếc là nàng phải xa lánh đời sống triêu đình; nhưng không nàng quận chúa nào khác có đủ tư cách để xứng đáng với địa vị đó. Lễ nhận chức theo truyền thống khắt khe của đạo Shintō được tổ chức thật long trọng. Nhiều tiết mục mới được bổ sung vào ngày hội Kamo trong tháng tư do đó chắc chắn đó là lễ hội đẹp nhất trong mùa. Tuy rằng theo tiêng lệ, con số các quan đại thần hộ tống nàng quận chúa trong lễ rửa tội⁹¹, có bị hạn chế, nhưng người ta cẩn thận chọn các thanh niên xinh đẹp và có danh giá. Đối với đồng phục của họ cũng như đồng phục cho ngựa của họ, người ta cũng chu đáo không kém. Theo lệnh đặc biệt của tân vương, Genji thuộc đám người hộ tống. Các triêu thần, công chúa, công nương đã chuẩn bị xe từ trước; Ichijō trở thành một nơi người ta xô lấn chen chúc đáng sợ, không còn có chỗ nào cho xe khác lọt qua. Các chỗ đỗ xe dọc đường được quy định một cách tỉ mỉ nhất. Phía dưới các rèm xe, những ống tay áo phờ ra lộng lẫy rực rỡ, muôn màu muôn vẻ hứa hẹn một ngày hội vui trọn vẹn.

91. Ở sông Komo, vài ngày trước lễ hội

Vợ Genji hiếm khi ra ngoài xem các cuộc trẩy hội, vả lại nàng đang mang thai đó cũng là một lý do khác để nàng ở nhà.

Nhưng các nữ tì trẻ của nàng cứ nài nỉ. “Sao vậy, thưa phu nhân ngay cả những người hoàn toàn xa lạ – tất cả dân chúng ở trong vùng cũng đã tới để xem ông chủ của chúng ta kia mà! Họ đem theo cả vợ và con từ các tỉnh xa tới. Nàng bắt chúng em ở nhà thì thiệt cho chúng em lắm!” Mẹ nàng, quận chúa Ōmiya, cũng đồng ý. “Con nom có vẻ đã khá hơn rồi đấy, con yêu ạ, cho chúng đi cho chúng mừng.”

Thế là các cỗ xe được trang hoàng vội vã sơ sài; mặt trời lên cao thì họ ra đi. Bây giờ hai bên đường đông nghịt những người, đoàn xe thanh lịch của gia đình Sanjō khó mà đi qua. Gia nhân của gia đình Sanjō xông tới chỗ có nhiều cỗ xe xinh đẹp không có người hầu giữ ngựa và người hầu đi theo, và bắt đầu dẹp quang được một khoảng rộng, cơ hai chiếc xe không mới lắm, không chịu rời đi. Rõ ràng chủ nhân của chiếc xe không muốn thiên hạ chú ý. Các bức rèm, các tay áo và tạp dề, đều có màu sắc tươi vui nom rất thanh nhã.

Những người theo hầu tìm cách bảo vệ chỗ của họ chống lại bọn người hầu nhà Sanjō. “Bọn ta không phải là hạng người để cho các người xô đẩy đâu nhé!”

Cả hai bên đều say, mà đã say thì họ gác bỏ ngoài tai những lời can ngăn của các tay đàn anh chín chắn hơn muốn kiềm chế họ lại.

Hai cỗ xe là của quận chúa Rokujō, mẹ của nữ tu sĩ Ise. Phu nhân Rokujō đã lạng lẽ đến xem đám rước với hy vọng có thể quên đi nỗi đau khổ của mình. Những người bên Sanjō đã nhận ra nàng, nhưng họ thích giả vờ như không biết.

“Chúng ta không thể để bọn chúng muốn xô đẩy ai thì xô đẩy,” những kẻ nóng tiết nhất nói với các bạn. “Chúng ta có tướng Genji nên tướng ta đây quan trọng lắm đấy.”

Trong đám những người mới đến có một số là người của Genji. Họ nhận ra phu nhân Rokujō và lấy làm buồn cho nàng, nhưng vì không muốn dính líu

vào, nên họ đành nhìn đi nơi khác. Ngay sau đó, tất cả các cỗ xe của Sanjō đã đỗ yên ổn. Đứng phía sau những cỗ xe bé hơn, phu nhân Rokujō hầu như không nom thấy gì. Bị xúc phạm, nàng đứng tách hẳn ra, lòng tràn ngập nỗi tủi nhục cay đắng: cố giấu mặt thì lại bị nhận ra! Ghế để chân ở xe nàng bị đập gãy, càng xe thì tì lên trục một cỗ xe khác nom chẳng còn ra thể thống gì nữa. Bởi vậy nàng tự hỏi – nhưng quá muộn – nàng tới đây mà làm gì. Nàng định về nhà và không xem đám rước nữa, – nhưng đường tắc nghẽn không còn chỗ cho xe nàng len qua. Có tiếng loan báo đám rước sắp tới gần và rất cuộc, nàng đành phải đứng nhìn con người đã gây cho nàng bao nhiêu đau khổ. Trái tim của một người phụ nữ mới yếu đuối làm sao? Có lẽ đây không phải là “cây tre bên bờ sông Hinokuma” cho nên chàng thân nhiên đi qua không dừng ngựa, cũng không nhìn về phía nàng. Giá nàng ở lại nhà thì có lẽ còn đỡ đau lòng hơn.

Genji có vẻ đứng đưng trước những cỗ xe trang hoàng sang trọng, trước các ống tay áo cuộn như sóng dờn tưởng chừng các phu nhân, các tiểu thư đang bị xếp tầng tầng lớp lớp sau các bức rèm. Tuy vậy, thỉnh thoảng chàng vẫn mỉm cười hoặc liếc nhìn cỗ xe mà chàng nhận ra. Chàng đeo vẻ mặt trang nghiêm và kính cẩn khi đi qua cỗ xe của vợ. Gia nhân của chàng cúi chào, trong khi phu nhân Rokujō thì chìm trong nỗi thống khổ ê chề, không có nhục nào hơn nhục này.

Nàng thì thầm với chính mình:

Thoáng nhìn xa con sông rửa tội,
Chàng lạnh lùng, thiệp mang nỗi buồn đau.

Nàng lấy làm xấu hổ vì nước mắt của mình, nhưng nàng nghĩ sẽ còn đau buồn hơn biết bao nhiêu nếu như nàng không được thấy con người xinh đẹp đang nổi bật lên lòng lộng giữa biển người náo nức.

Các triêu thần cao cấp đều ăn mặc và trang sức lộng lẫy. Nhiều người trong đám họ rất đẹp, nhưng tất cả bị lu mờ trong ánh rực rỡ chói lọi của Genji. Giữa đám những hầu cận đặc biệt của chàng có một sĩ quan cận vệ thuộc cấp sáu, tuy những người hầu cận thuộc địa vị đó thường được dành cho những đoàn rước quan trọng nhất của nhà vua. Riêng cuộc diễu hành của chàng tự nó cũng đã tôn vẻ huy hoàng cho đám rước đến nỗi mỗi thân

cây, mỗi nhánh cỏ dọc đường dường có vẻ như cúi ra phía trước để lạy chào.

Nhìn chung lễ rước có mặt nào đó không đúng thể thức vì có những bà che mạng mà dòng dõi không phải là tằm thường, còn các ni cô đã xa lánh cõi trần tục cũng tới đây chen lấn xô đẩy nhau để được xem, nhưng ngày hôm đó ai cũng cho như thế là chuyện thường. Những bà cụ già sún răng, thuộc tầng lớp tiện dân, tóc nhét dưới áo, tay kính cẩn đưa lên trán, đang cố nhón chân để mong được nhìn, dù chỉ thoáng qua. Những khuôn mặt bình dân nhả nhó trong những cái mỉm cười, những cô gái của các viên chức nhỏ tỉnh lẻ mà Genji gần như không biết là có họ, tất thảy đã ra đi trên những cỗ xe trang hoàng quá ư chăm chút, có chiếm những vị trí mà may ra ở đó họ có thể trông thấy chàng. Hầu như bên đường đi cũng như trong đám rước, có nhiều đi đầu thu hút sự chú ý của mọi người.

Có nhiều công nương mà chàng đã dan díu thân kín bấy giờ đang thờ dài ngao ngán vì họ cảm thấy địa vị của họ không sao sánh kịp địa vị chàng. Từ trên một khán đài, hoàng thân Shikibu đang ngắm cuộc rước, ông vừa thán phục vẻ đẹp chói lọi của Genji, vừa lo có một vị thần nào đó ghen tị với Genji và đang mưu toan bắt chàng đem đi.

Con gái ông, tiểu thư Asagao mà trong nhiều năm trời là người được chàng viết thư đầu đặn, biết được tình cảm của chàng vững vàng như thế nào. Nàng ý thức được rằng những sự chú ý săn sóc của đàn ông thường khiến các bà các cô xúc động, ngay cả khi người đàn ông đó là một người bình thường nhất; tuy vậy nàng không mong ước được thấy chàng gần gũi hơn nữa. Còn các nữ tì của nàng, thì họ thờ dài ca ngợi đến điếc tai.

Đến ngày hội chính thức, không có cỗ xe nào từ lâu đài Sanjō đi ra ngoài.

Có người mách với Genji câu chuyện các xe tranh chỗ nhau. Chàng thương cho nàng Rokujō và giận với vợ. Việc đáng buồn làm sao vợ chàng lại thiếu lòng ưu ái đến thế. Tuy là vô ý há nàng không chịu nghĩ rằng phụ nữ đối xử với nhau, như nàng với phu nhân Rokujō – phải có lòng trắc ẩn và khoan dung hay sao? Chính ý vào thế nàng mà bọn gia nhân lại đâm ra hỗn láo xác xược. Genji cảm thấy áy náy trước thái độ đàng hoàng kiêu hãnh của phu nhân Rokujō và giờ đây chắc nàng đang xiết bao giận dữ và bẽ bàng.

Chàng ghé thăm nàng. Nữ tu sĩ, con gái nàng đang còn ở lại, và lấy cớ đang làm lễ cúng cây Sakaki linh thiêng, nàng khước từ không chịu tiếp chàng.

Dĩ nhiên nàng làm thế là phải. Tuy vậy, chàng lắm bần: “Cớ sao lại phải đến thế? Cớ sao hai người không thể bớt cái giận đi một chút? Như thế có phải hơn không?”

Từ lâu đài Nijō, xa lánh mọi sự phiền toái này, chàng chuẩn bị đi xem hội vui chính thức. Đi quá dãy nhà phía tây, chàng dặn dò Koremitsu chuẩn bị xe.

“Tất cả các tiểu thư bé nhỏ của chúng ta đã chuẩn bị xong chưa? Chàng hỏi. Chàng thích thú mỉm cười với Murasaki, đáng yêu trong bộ quần áo ngày hội. “Chúng ta cùng đi xem”. Chàng vuốt vuốt làn tóc bóng mượt của cô bé. “Đã lâu lắm tóc không được thả. Không biết hôm nay có phải là ngày tốt để sửa tóc không”. Chàng cho mời ông thầy bói tới, và trong khi người đó đang gieo quẻ, chàng bảo các “tiểu thư bé nhỏ” hãy cứ đi trước. Các cô này cứ là vui mừng ríu rít, tươi roi rói với mái tóc óng ả cắt một cách chải chuốt chảy tuôn xuống tận chiếc quần thêu.

Chàng muốn tự tay cắt tóc cho Murasaki. “Mà này, sao tóc lại dày thế này! Khéo không lách qua được. Nghĩ xem, khi cô lớn lên sẽ thế nào. Ngay các bà có tóc dài cũng cắt đến chỗ này này, ngang trán. Mà cô cô lại không có lấy một lọn tóc ngắn nào. Thậm chí người ta chê tóc bù xù kia đấy.”

“Vớ với nó, sướng thế là quá lắm rồi,” Shōnagon, vú nuôi của cô nói.

“Ước gì tóc em dài đến ngàn trượng,” Genji nói.

Tóc dày như tảo biển xa,
Biển sâu trăm trượng, của ta tóc dày.

Murasaki cầm bút lông và giấy rồi viết câu đáp lại:

Biển sâu trăm trượng, cũng đành,
Biết đâu? Khi sóng dập dềnh vào ra?

Cô bé viết khá lắm, nhưng vẫn còn rơi rớt tính trẻ con vui vui.

Một lần nữa đường phố lại nườm nượp những dòng người chật như nêm. Đoàn của Genji mở đường đi lên gân bãi đất dành cho kỵ binh, tới đó thì tắc nghẽn, không tài nào tìm được chỗ vào nữa.

“Khó lắm,” Genji nói. “Xung quanh đây, toàn là các quan chức cao.”

Từ phía dưới rèm che một cỗ xe xinh đẹp của phụ nữ, ai đó ném tới một chiếc quạt, rồi có tiếng người nói:

“Hay là chàng cho xe tới đây, em mong được nhường chỗ cho chàng.”

“Lại một chuyện ong bướm gì đây?” chàng thăm thì nhưng vì chỗ đó tốt, cho nên chàng cho tiến lại.

“Làm sao nàng kiếm được chỗ này? Trông mà phát ghen lên được.”

Để đáp lại, nàng viết trên cái nan của một chiếc quạt được tô điểm một cách tao nhã:

Nguyên do cái tính bốc đờng⁹²,
Mời em tới chỗ em mong em chờ,
Hội ngộ mà cứ ngần ngại,
Cầm quỳ còn đó nhưng giờ ai mang.⁹³

92. Nguyên văn: tính hay thay đổi, không kiên định

93. Do phát âm. Avi hay cũng là “ngày hội ngộ” thường dùng trong thi ca để chỉ sự hẹn gặp. Do sự trao đổi và hoạ thơ này mà chương 9 có đề mục như vậy. Nhưng từ đề mục đó, có sự biến thành Aoi cũng là tên của vợ Genji. Chú thích của bản tiếng Anh

“Ngay các thần linh cũng có vẻ muốn gọi em tới. Nhưng cố nhiên, em không được vào quá hàng rào linh thiêng”

Chàng nhận ra chữ viết, đó là của Naishi già nua ⁹⁴ chưa cam chịu già.

⁹⁴. Xem chương 7

Chàng cau mày, gửi lời đáp lại:

Cầm quỳ ngày hội bốc đống,
Ai mang? Khỏi bạn đàn ông đang chờ.

Đến lượt nàng đáp lại, nhưng lần này thì rầu rĩ:

Cầm quỳ thứ cỏ vô duyên,
Thề nhĩ ầu nhưng chỉ lại quên lời thề

Nhiều phụ nữ đứng dọc đường cái cứ than thở: “Có lẽ vì đi cùng giới chị em cho nên thậm chí chàng cũng không nâng rèm xe lên! Trong ngày rửa tội, sao mà chàng nom oai phong đến thế! Hôm nay, lẽ ra chàng phải ra mắt để thiên hạ ngắm nhìn cho thỏa thích mới đúng. Nàng nào đó đang ngỡ với chàng nhất định phải là một mỹ nhân.”

Chuyện với trò, sao mà vô duyên, Genji thầm nghĩ – Lẽ ra họ nên im lặng để tỏ ra vì nể người phụ nữ đang ngỡ với chàng!

Riêng phu nhân Rokujō thì không nguôi nổi thống khổ. Nàng biết, đi đâu nàng có thể chờ đợi chỉ là thái độ lạnh lùng trước sau như một của chàng. Nàng phải cố rấn rỏi dứt tình để đi về Ise với con gái- và như thế sẽ làm trò cười cho thiên hạ. Nhưng nếu ở lại thành đô thì lại càng bị họ coi khinh. Tâm trạng của nàng cũng như cái phao của người đánh cá ở Ise. Tâm hồn nàng có vẻ như cũng đang giạt nẩy loạn xạ⁹⁵ và cuối cùng thì thể xác nàng như muốn rã rời.

95. Thơ khuyết danh:

“Phải chăng lòng ta như cái phao của người đánh cá Ise.

Nó nhảy, nó lắc lư. Không biết gì là lặng yên”

Genji không tính đến khả năng nàng đi Ise. “Lẽ dĩ nhiên nàng chẳng cần mấy đến một kẻ tội lỗi như ta và đang nghĩ chuyện gạt bỏ ta. Nhưng có ở lại thì mới tỏ ra là tình sâu nghĩa nặng.”

Trách móc như thế cũng chẳng đi đến đâu mà chỉ khiến nàng càng thêm giận thêm khổ. Nàng nhớ lại cái ngày hôm nọ đang sống ngắc ngoải với tâm trạng không quyết định được một bề nàng bèn đi xem lễ rửa tội ở ngoài sông để được chút khuây khỏa, nhưng ở đấy nàng lại phải hứng chịu sự thô bạo của bọn tôi tớ nhà chàng.

Trong khi đó, tại Sanjō, vợ Genji hình như bị ma ám nên chàng không có thì giờ để đi lang bạt ban đêm nữa. Chàng chỉ về thăm lâu đài Nijō của chàng được một lần. Cuộc hôn nhân của chàng không có hạnh phúc, nhưng đối với chàng, vợ chàng quan trọng, mà hiện giờ nàng đang mang thai. Chàng cho đọc kinh cầu nguyện tại các phòng riêng của chàng ở Sanjō. Người ta đã mời mục đồng, và qua mục ta nhiều hồn ma đã bị phát giác, nhưng có một con ma vẫn khăng khăng không chịu xưng tên. Tuy nó không gây đau đớn lắm, nhưng nó không chịu buông rời nàng. Ai nấy kinh hãi về việc một con yêu quái tránh né được pháp thuật cao cường của một thầy phù thủy cao tay bậc nhất. Gia đình Sanjō điểm lại danh sách những người tình của Genji, điểm từng người một. Rồi người ta rỉ tai nhau là trong số họ, chỉ có phu nhân ở dinh Rokujō và cô gái ở Nijō là đáng chú ý nhất; không nghi ngờ gì nữa, họ ghen với nàng. Các thầy phù thủy được hỏi đến, nhưng họ không cho biết được gì rõ ràng. Còn các hồn ma tự báo, thì không hồn ma nào có vẻ ghen ghét phu nhân cho lắm. Hành động của chúng chỉ là càn rỡ và không có chủ tâm. Chẳng hạn hồn bà vú nuôi đã mất. Cũng có những hồn của những người đã từng sống với gia đình hàng mấy thế hệ và chỉ lợi dụng sự đau yếu của nàng mà thôi.

Ai nấy đều hoang mang và buồn phiền. Phu nhân thỉnh thoảng khóc nức lên ai oán, thỉnh thoảng lại nôn mửa và thở gấp.

Vị vua già sai người thăm hỏi luôn và ra lệnh cúng lễ. Phu nhân đã xứng đáng với những sự ân cần cao quý đó thì chắc cái chết của nàng có vẻ càng đáng tiếc hơn. Tin tức rằng họ bị đặc biệt chú ý bay đến tai gia nhân lâu đài Rokujō đã khiến cho bà chủ của họ vô cùng chua xót. Không một ai có thể

nghĩ rằng cái chuyện vật vãnh về mấy cỗ xe hôm lễ hội lại khiến cho một phu nhân phát điên, phát cuồng đến thế.

Còn nàng Rokujō thì cũng không chịu đựng nổi, cho nên nàng về lại nhà cho con gái và dời đến một ngôi nhà mà ở đó nàng được tự do niệm Phật. Nghe tin nàng sắp đi, Genji cố xua tan nỗi sợ hãi để đến thăm nàng. Chàng cải trang cẩn thận. Chàng phân trần sự thờ ơ của mình bằng những lời lẽ có thể khiến nàng tin là chàng không cố ý mà bỏ quá cho chàng. Chàng kể về nỗi đau ốm của Aoi và sự lo buồn của chàng về việc đó.

“Trước đây tôi chưa hề lo buồn đến như vậy, nhưng cha mẹ cô ta thì lại cứ quýnh lên. Tôi thấy tốt nhất là nên ở bên cô ta. Tôi sẽ rất đổi thái độ nếu nàng nhìn tất cả chuyện này với thái độ độ lượng”. Chàng biết có sao nàng bị ốm và lấy làm thương hại cho nàng.

Họ trải qua một đêm căng thẳng. Khi nhìn chàng ra đi trong buổi bình minh, nàng cảm thấy không còn quyết tâm thực hiện rồi bỏ thành đô như ngày hôm trước nữa. Kẻ tình địch của nàng có quyền có thế, và không nghi ngờ gì nữa, dấu sao thì tình cảm của chàng phải dành cho vợ chàng. Chính nàng sẽ bị bỏ lại với nỗi cô đơn, tự hỏi không biết khi nào chàng có thể đến thăm mình. Mà thăm với việc như thế này chỉ khiến nàng khổ thêm. Buổi tối, trong lúc đang đau buồn u uất thì nàng nhận được một lá thư.

“Tuy cô ấy có vẻ đang đỡ hơn, nhưng vừa rồi lại trở bệnh đột ngột và nặng thêm. Tôi không thể bỏ rơi cô ấy được.”

Chỉ là những lời phân trần tạ lỗi quen thuộc. Tuy vậy, nàng vẫn viết thư trả lời:

Em đi nẻo đường tình yêu,
Tay áo ướt đầm, lệ nhè nhè, tình tan,
Em đi tới những đống hoang,
Bùn lấp ngập ngựa, hỏi chàng biết chăng?
Trời ơi! Không có giếng nào đủ sâu.⁹⁶

96. Khuyết danh: Thương thay giếng núi sao mà quá nông

Em định lấy nước nhưng chỉ ướt ống tay áo

Chữ viết vẫn chính là cái chữ đẹp nhất mà chàng đã biết. Chàng nghĩ sống ở trần thế này là việc khó khăn, vì người ta không bao giờ được thỏa mãn. Trong đám những người tình của mình, không có ai hoàn toàn đáng bị gạt bỏ mà cũng không có ai mà chàng có thể trao trọn vẹn tình yêu.

Mặc dù buổi tối đã muộn, chàng vẫn gửi đi một thư trả lời. “Nàng chỉ có thể để cho lệ rơi thấm áo-như thế có thể là thế nào? Thiết nghĩ, mối tình của nàng như thế không phải là sâu nặng.”

Nàng đành ngậm nước cạn nông,
Còn ta mất hút vào trong bùn lầy.⁹⁷

⁹⁷. Slough: bãi lầy. Sự thất vọng

“Há nàng lại nghĩ rằng, nếu cô ta chỉ đơn giản là khó ở thì ta chỉ muốn trả lời bằng thư chứ không đích thân đến gặp nàng, hay sao?”

Hồn ma vẫn không chịu buông tha con bệnh, Aoi đã kiệt sức. Những tiếng đờn đại khó chịu đến tai phu nhân ở dinh Rokujō, rằng hồn nhập có thể là hồn của nàng hoặc của cha nàng, quan đại thần quá cố. Nàng lấy làm sửng sốt tuy nàng cảm thấy khá đau buồn cho nàng nhưng xưa nay nàng không muốn làm hại ai, nhưng nàng ngờ có thể là hồn của một ai đó đang mang những nỗi buồn khổ mà lang thang vật vờ và làm điểu đó.

Trải bao năm tháng, nàng đã nếm đủ mùi cay đắng, nhưng chưa bao giờ nàng cảm thấy cơ cực đến thế này, cơn giận vẫn giày vò nàng từ khi bị con người kia nhục mạ, cư xử với nàng như thể nàng không có mặt trên đời này. Rồi có một lần, trong khi thiếp đi, nàng cũng có một giấc mơ tương tự: tại các căn phòng xinh đẹp dành cho một phu nhân đó mà có vẻ là một kẻ kinh địch, nàng đã tóm lấy phu nhân đó mà lay mà lắc và đánh đập túi bụi. Thật là khủng khiếp. Trong tâm trạng bàng hoàng nàng đã tự hỏi phải chăng hồn của nàng đã thực sự rời khỏi hình hài mà bỏ đi lang thang? Người đời sinh ra không phải để ca ngợi những ai có những hành động tốt, và nàng lại đã mang tiếng xấu thì còn tệ đến đâu. Tuy hồn người chết từng mang nỗi căm giận, đi lang thang chấp chờn trên thế gian tìm cách trả thù báo oán, đó là chuyện khá thông thường. Nhưng nàng còn sống thì làm sao nàng lại nêu một tấm gương tởm đến thế. Nàng tự nhủ không nên ca ngợi về con người đàn ông đã quá độc ác đối với nàng, Khổ một nỗi, nghĩ như vậy thì cũng dễ nhưng dứt làm sao cho được?

Nữ tu sĩ, con gái nàng lẽ ra đã phải vào triêu từ năm trước, nhưng do những chuyện rắc rối cho nên việc đó phải bị hoãn lại. Cuối cùng, người ta quyết định là đến tháng chín, cô sẽ từ triêu đình đi thẳng tới chỗ điện thờ tạm thời của cô. Như vậy là gia đình Rokujō phải bận rộn với việc chuẩn bị cho hai lễ rửa tội, nhưng vì chủ nhân vẫn bơ phờ một cách lạ lùng. Thực ra không có những triệu chứng đáng ngại. Nàng chỉ cảm thấy khó ở như thế nào đó. Ngày lại ngày qua, hết lượt này đến lượt khác, Genji gửi lời hỏi thăm, nhưng chàng không thể không đau buồn trước bệnh tình của người kia – mà là một người quan trọng hơn.

Vẫn còn quá sớm để cho Aoi có thể ở cũ. Các nữ tì của nàng thì hết sức cảnh giác; và rồi bất thành linh, nàng bị một cơn đau quần quại. Các tu sĩ được mời đến thăm và những lời cầu nguyện lại thêm dồn dập căng thẳng. Hồn ma tai quái vẫn không chịu lên tiếng. Các thầy phù thủy cao tay nhất thấy sự bướng bỉnh đó quá kỳ lạ, và không còn biết làm cách gì hơn nữa. Nhưng rồi, sau nhiều cố gắng niệm chú bất quyết, hồn ma bắt đầu khóc nức nở như thể bị nỗi đau đớn đốt cháy ruột gan.

“Xin dừng tay cho một lát. Tôi sẽ nói với tướng Genji”

Đúng như họ đã nghĩ. Các nữ tì dẫn Genji tới một chỗ bên trường của Aoi. Nàng có vẻ như sắp chết; cha mẹ họ hàng của nàng nghĩ rằng chắc nàng có vài lời muốn trăng trối với Genji, bèn lui ra.

Cảnh tượng nom thật nghiêm trang lúc các thầy tu đàn tiếng đọc Kinh Hoa Sen. Genji kéo rèm ra và nhìn xuống vợ. Với đứa con trong bụng, nàng nom nặng nề nhưng rất đẹp. Ngay một người đàn ông không có liên quan gì đến nàng, cũng phải đau lòng khi nhìn thấy nàng. Đám tóc dài, nặng trĩu, vén sang một bên, in đậm trên những chiếc áo trắng, và chàng thấy nàng còn đáng yêu hơn là lúc nàng ăn mặc chải chuốt hồi còn là cô dâu.

Chàng nắm tay vợ. “Đáng sợ quá. Sợ cho em quá!” Chàng không nói được gì hơn.

Vốn dĩ kiêu kỳ và khinh khỉnh, bây giờ nàng nhìn chăm chăm vào chàng với đôi mắt buồn rầu tràn ngập nước mắt. Làm sao mà chàng cam lòng cho được? Chàng nghĩ, nước mắt ràn rụa thế kia là dành cho cha mẹ nàng mà chẳng mấy chốc nữa sẽ bị bỏ lại, và có lẽ cũng dành cho chàng vào buổi tiễn đưa này.

“Nàng không nên buồn phiền như vậy. Nàng không ốm đến mức như nàng tưởng đâu. Mà giá có chuyện tệ hại hơn thì chúng ta vẫn sẽ gặp lại nhau kia mà. Cũng như cha và mẹ phúc đức của nàng; mỗi ràng buộc giữa cha mẹ và con cái vẫn mãi vững bền qua nhiều kiếp. Nàng nên định ninh rằng nàng sẽ gặp lại các cụ.”

“Không, không. Em đang bị đau như thế này đây. Em đã xin họ khoan tay cho một lúc. Em đâu có mơ là đến được với chàng như thế này. Đúng thế

thật: một linh hồn bị đau khổ đôi khi phải đi lang thang vật vờ.” giọng nói nhỏ nhẹ và thân tình.

Hãy buộc chặt vạt áo em lại,
Giữ cho hồn đau khổ khỏi vật vờ đâu đâu.

Trời! Không phải tiếng nói của Aoi, mà cũng không phải thái độ của nàng, ôi chao, lạ lùng chưa! Chàng nhận ra tiếng nói của phu nhân Rokujō. Chàng đâm kinh hoàng. Xưa nay chàng đã từng bác bỏ chuyên đề ồn đại, coi đó như một sự bịa đặt nhằm nhí và dốt nát, ấy thế mà đây, trước mắt chàng, chàng có chứng cứ rành rành là những chuyện như vậy đang xảy ra. Chàng vừa kinh sợ và ghê tởm.

“Nàng nói thế, thì biết thế. Nhưng ta không biết nàng là ai. Nàng hãy xưng tên ra.”

Nhưng nhìn thái độ thì biết quả thật là nàng, chàng kinh hoàng. Nhưng nói thế cũng chưa đủ để mô tả tâm trạng của chàng. Chàng khoát tay bảo các nữ tì trở lại.

Nghe giọng nói bình tĩnh hơn của con gái, bà mẹ tưởng nàng đã dứt cơn đau, bèn bưng bát thuốc đi vào; và ngay lúc nàng đang uống thì nàng sinh hạ một chú bé. Ai nấy đều mừng rỡ trừ những hồn ma đã bị chuyển sang cho bà đờng. Buồn rầu vì đã thất bại, chúng làm náo động cả lên gây một cảnh tượng ồn ào lộn xộn. Còn phải lo đến cái nhau nữa, nhưng có lẽ nhờ tất cả các lời cầu nguyện cuối cùng, nhau cũng ra nốt. Đại hoà thượng chùa Hiei và tất cả các bậc cao tăng khác ra về, vừa đưa tay lau trán vừa tỏ vẻ rất vui nguy cơ đã qua; và các nữ tì dành cho mình một chút nghỉ ngơi.

Những tiếng đọc kinh vẫn tiếp tục ồn ào như trước, nhưng bây giờ thì cả nhà tíu tít bận rộn công việc chăm sóc một em bé sơ sinh xinh đẹp. Cứ mỗi đêm lại có lễ cúng mừng⁹⁸, đâu đâu cũng náo nức. Nhà vua già và tất cả các hoàng tử cùng các quan đại thần gửi đến những tặng phẩm xinh đẹp và ít có.

98. Vào đêm thứ ba, thứ năm, thứ bảy và thứ chín

Phu nhân Rokujō nhận được tin tức với những cảm nghĩ lẫn lộn. Nàng đã nghe nói là đối thủ của nàng bị bệnh rất nguy kịch, nhưng bây giờ đã được tai quả nạn khỏi. Còn nàng thì không. Điêu lạ lùng nhất, ấy là chiếc áo dài của nàng thấm mùi hạt thuốc phiện bị đốt cháy hôm người ta làm lễ lên đống làm chay. Nàng thay áo quần liên tiếp và thậm chí còn gội tóc, nhưng mùi đó vẫn bám dai dẳng. Nàng lấy làm kinh tởm chính mình. Vả lại, những người khác sẽ nghĩ thế nào? Đây là chuyện mà nàng không thể bàn bạc với ai. Nàng chỉ âm thầm chịu đau khổ, mình biết mình hay.

Genji có phần nào bình tĩnh hơn trước nhưng vẫn còn kinh hãi khi chàng nhớ lại những nhận xét tình cờ của hồn ma cho nên chàng không viết thư thăm hỏi; một mặt khác, nếu chàng nói chuyện thẳng với nàng và bày tỏ sự ghê tởm của mình, thì sao? Như thế là phũ phàng quá, và xúc phạm đến nàng. Cuối cùng chàng đành viết một bức thư.

Bệnh tình của Aoi vẫn còn nguy kịch, đòi hỏi cả nhà phải trông nom khuya sớm. Chàng ngừng những cuộc đi thăm thú ban đêm. Chàng thực sự nói chuyện với vợ vì còn lâu nàng mới trở lại bình thường. Đứa bé xinh đẹp khôn tả khiến người ta lại lo ngại sẽ có đi đâu không hay. Quan thừa tướng lấy làm vui mừng trước mọi chuyện trừ cái đi đâu con gái ông vẫn chưa hồi phục. Nhưng ông tự nhủ, chẳng cần gì, mà phải lo phiến. Sau một trận đau ốm nghiêm trọng như vậy, ắt nàng phải hồi phục dần dần.

Đứa bé sơ sinh giống như hệt với thái tử kế vị, và đột nhiên Genji cảm thấy nhớ và tha thiết muốn gặp thái tử. Chàng phải vào triều.

“Ta đã sao nhãng bổn phận,” chàng nói với vợ qua các nữ tì, “ta cảm thấy có tội phần nào. Hôm nay ta định ra ngoài một lát. Trước khi đi, giá mà ta gặp nàng một chút thì hay biết mấy. Các người biết đấy, cứ làm như ta là người xa lạ không bằng.”

“Thưa công tử, đúng thế ạ. Công tử muốn gặp phu nhân lúc nào mà chẳng được. Nàng gầy mòn hốc hác đi nhiều nhưng đó hẳn không phải là lý do để lánh mặt công tử.”

Do vậy, người ta thu xếp một chỗ để chàng ngồi bên vợ. Chốc chốc nàng cố đáp lại một tiếng quá yếu ớt. Nhưng với một người trước đây đã thập tử

nhất sinh, như thế cũng đã là quá rồi. Chàng thuật lại với vợ về những ngày khủng khiếp vừa qua. Chàng nhớ lại vào lúc nào đó nàng như đang trên miệng vực sâu, nàng ngả người ra phía sau rồi tự nhiên bắt đầu chuyện trò với chàng, liến thoắng, sôi nổi. “Có nhiều chuyện ta muốn nói với nàng nhưng xem ra nàng còn rất mệt.”

Thậm chí chàng còn chuẩn bị thuốc thang cho vợ. Các nữ tì lấy làm cảm động, tự hỏi chàng học được cái đó từ lúc nào mà giỏi giang như vậy.

Nàng gầy mòn tiều tụy và như đang nằm kề cái chết nom thảm thương nhưng vẫn còn xinh đẹp. Tóc nàng bóng láng vẫn mượt mà. Những bím tóc dày tuôn xuống gối càng đẹp bội phần không gì so sánh nổi. Chàng vừa chăm chú nhìn xuống nàng, vừa lấy làm lạ là qua bao nhiêu năm tháng, sao mà chàng lại không nhận ra đi đâu đó?

“Ta phải gặp cha ta, nhưng chắc chắn là không cần phải lâu. Nếu chúng ta có thể mãi mãi như thế này thì đẹp biết mấy. Nhưng mẹ nàng cứ luôn luôn ở bên nàng. Ta không muốn tỏ ra nài nỉ làm gì, nhưng nàng nên cố gắng lấy lại sức rồi trở về phòng riêng của mình. Mẹ nàng nuông chiều nàng quá đấy. Có thể vì thế mà nàng chậm khỏe.”

Khi chàng lui ra trong bộ lễ phục triều đình, nàng vẫn nhìn theo chàng, đăm đăm, như chưa từng bao giờ làm như vậy.

Hôm đó có cuộc hội nghị bàn về chuyện thăng chức và bổ nhiệm. Cả quan tể tướng cũng đi vào triều cùng với tất cả các con trai, mỗi người đều có một việc để cầu xin và quyết không rời khỏi bên cha họ.

Lâu đài Sanjō hắt hắt như vắng vẻ thì đột nhiên một lần nữa nàng lại thở gấp, đứt đoạn như bị bóp nghẹt cổ; rồi chẳng mấy chốc một người đưa tin được phái vào triều báo rằng nàng đã chết. Genji cùng những người khác rời triều đình ra về cứ thuận chân thì bước đường như chẳng biết mình đi đâu. Họ không còn quan tâm đến những chuyện thăng cấp hoặc bổ nhiệm. Bởi lẽ tai biến xảy ra vào khoảng nửa đêm, cho nên không tài nào mời vị cao tăng và các vị khác. Ai nấy cũng đã nghĩ là cơn bệnh nguy kịch đã cất; cho nên lẽ tự nhiên, bây giờ ai nấy đều sững sờ, choáng váng, cứ lang thang vật vờ từ phòng này qua phòng khác, khó mà biết được đâu là cửa đâu là tường. Các người đưa tin mang lời chia buồn tới, túm tụm lại với nhau,

nhưng nhà đã rôi tinh rôi mù nên không có ai để tiếp họ. Nỗi đau buồn thật đáng sợ. Bởi lẽ hồn ma lại một lần nữa tác quái, cha nàng ra lệnh cứ để thi hài y nguyên trong hai ba ngày với hi vọng nàng có thể sống lại. Tuy nhiên dấu hiệu của sự chết mỗi lúc càng hiện rõ và với nỗi đau đớn mênh mêng, cuối cùng gia đình phải chấp nhận sự thật. Hoà vào nỗi buồn chung, Genji còn có những nỗi niềm riêng; cũng như bất cứ ai chàng biết tình yêu đem lại biết bao đau khổ. Những lời phân ưu của những người quan trọng nhất cũng không đem lại cho chàng chút an ủi nào. Nhà vua già cũng rất đau buồn, gửi một thư riêng tới, và đối với quan thừa tướng, cử chỉ đó của nhà vua đem lại cho ông vinh dự, hạnh phúc để dịu bớt nỗi thương tâm. Tuy vậy, không gì ngăn nổi nước mắt tuôn rơi đầm đìa.

Người ta đã làm đủ mọi cách để nàng sống lại, nhưng sự hủy hoại của cái chết đã quá rõ cho nên cuối cùng thì chả còn phương kế gì ngoài việc đưa nàng đến chôn ở đống Toribe. Dọc đường đi ra biết bao cảnh xé ruột xé gan. Các đám đông những người đưa tang và các tu sĩ cầu khẩn tên người đã khuất, tràn ngập cả cánh đồng hoang bao la. Nhà vua già, hoàng hậu và thái tử kế vị cũng như tất cả các đại gia, vẫn dầm dập gửi thư chia buồn tới.

Quan thừa tướng đau buồn than khóc thảm thiết. “Con gái ta nhẽ ra còn sống bao nhiêu năm dài trước mắt, nhưng giờ đây ngay lúc ta đang gần đất xa trời thì nó lại bỏ ta lại sau”. Ai trông thấy ông đều không cầm được nước mắt.

Các lễ cầu cúng trọng thể diễn ra suốt đêm, và khi rạng sáng, những người đi đưa ma trở lại thành đô, đem theo về một nhóm tro than. Lễ an táng cũng khá thông thường, nhưng vì ít dự các buổi lễ như thế cho nên Genji bàng hoàng ngỡ ngẩn hơn bất cứ lúc nào. Mảnh trăng hạ tuần tháng tám treo trên bầu trời thường xui nên những ý nghĩ rầu rĩ; và hình ảnh bố vợ chàng như đang dò dẫm trong đêm tối bùng, nom buồn thảm khôn xiết tã.

Nhìn bầu trời ban mai, Genji lẩm bẫm mấy câu thơ:

Là mây hay khói hỏa thiêu?
Lòng ta xúc động khó chi ầu nói ra.

Trở về Sanjō, chàng không tài nào ngủ được. Chàng nghĩ đến những năm tháng họ sống cùng nhau. Có sao trước đây một cách khinh suất, chàng lại tự mình nhủ mình rằng có ngày nàng sẽ hiểu ra? Có sao chàng lại tự buông thả vào những chuyện ong bướm đại dột mà chắc chắn một chuyện nhỏ nhất cũng khiến nàng uất hận? Chàng đã để cho nàng mang theo sự oán hận xuống nấm mồ. Nỗi hối tiếc muôn vàn sâu nặng, nhưng còn có ích gì nữa đâu?

Như thế trong cơn hôn mê, chàng bận những áo tang màu xám xịt. Chàng chợt nghĩ, nếu như nàng sống lâu hơn chàng, chắc áo của nàng còn phải xám xịt hơn⁹⁹.

⁹⁹. Áo tang người góa chồng xám hơn của người góa vợ.

Áo ta màu sắc nhạt tênh,
Lệ tuôn, tay áo biến thành vực sâu.

Chàng nhắm mắt cầu nguyện, lúc này chàng là hình ảnh một người đàn ông trong đau khổ đẹp hơn là trong niềm hạnh phúc. Chàng dịu dàng ngân nga: “Hỡi Samantabhadra, kết tinh mọi ý nghĩa thanh thản¹⁰⁰ “. Lời cầu khẩn hình như có uy lực là khi nó thoát ra từ miệng vị cao tăng đáng tôn kính nhất.

¹⁰⁰. Nguồn gốc lời cầu khẩn không rõ.

Lúc chàng bế đưa bé lên thì nước mắt chàng đầm đìa. “Ngoài nó ra, còn có gì nữa để nhớ lại những cuộc tình duyên xưa?” Chàng thì thầm. Nỗi đau đớn sẽ còn sâu cay hơn nếu như chàng không có đứa bé này.

Quận chúa Omyia lại lâm bệnh khiến bây giờ người ta phải cầu cúng cho bà. Cùng lúc đó lễ cúng người đã khuất còn buồn hơn khi mà cái chết của nàng quá bất ngờ. Các bậc cha mẹ đau khổ trước cái chết của người con xấu số nhất, và trong trường hợp này thì nỗi đau đớn xé gan xé ruột của người cha là đi đâu chẳng đáng ngạc nhiên. Ông không có nàng con gái nào khác. Dường như ông còn đau xót hơn là nhớ tay đánh vỡ tan viên ngọc trên ống tay áo lụa.

Thậm chí Genji không còn đánh bạo đi về Nijō. Ngày lại ngày chàng than khóc và thành tâm cầu nguyện. Thật ra thì thỉnh thoảng chàng có gửi đi một ít lá thư. Nữ tu sĩ của Ise di chuyển đến một điện thờ tạm thời trong khu Vệ binh của hoàng cung. Lấy cớ là phải giữ gìn sự thanh khiết cho nghi lễ của con gái, phu nhân Rokujō không chịu đáp lại. Trần thế đã chẳng tử tế gì với chàng, và bây giờ đây, u sầu hơn bao giờ hết, chàng nghĩ rằng giá như chàng không có dây ràng buộc mới với trần thế, chắc chàng đã từ bỏ nó để đi theo đi đâu mà từ lâu đã là ý hướng của chàng. Nhưng rồi chàng lại nghĩ đến cô bé Murasaki ở Nijō. Chàng ngủ một mình cô độc. Các nữ tì đang làm nhiệm vụ gần đấy, nhưng chàng vẫn cô đơn. Không tài nào ngủ được, chàng thì thầm nói với mình: “Mùa thu, trong bốn mùa, chọn mùa thu¹⁰¹.”

¹⁰¹. Mubū Tadamine: Cớ sao trong bốn mùa, chàng ta chết vào mùa thu?

Mùa thu, người ta đau buồn cho những ai còn ở lại.

Vào một buổi bình minh của một ngày thu muộn, khi mà chính tiếng gió có vẻ như luồn vào thấu xương, chàng thức dậy sau một đêm trằn trọc trong nỗi cô đơn, chàng ngẩng lên nhìn ra khu vườn mịt mù sương phủ. Có một lá thư được đưa tới; thư viết trên giấy xanh xám, buộc vào một nụ hoa cúc hé mở, tất thấy biểu lộ một khiêu thâm mỹ tinh tế. Chữ viết của phu nhân Rokujō.

“Chàng có biết có sao em đã hờ hững đến thế không?”

Mắt em lệ cũng tuôn tràn,
Cuộc đời ngắn ngủi của nàng, em thương,
Áo chàng sầu lệ vương vương,
Nàng đi để lại mình chàng, lẻ loi.

“Những bầu trời mùa thu như thế này khiến em không tài nào im tiếng được.”

Chữ viết đẹp hơn bao giờ, nhưng lời phân ưu sao mà trơ tráo! Chàng muốn liệng lá thư ra xa, nhưng không thể được. Chàng không thể tự mình cắt đứt các mối quan hệ, vì nếu thế sẽ có hại cho tiếng tăm của nàng. Không nghi ngờ gì nữa, Aoi chết là do số mệnh. Nhưng rồi cơn giận của chàng lại bùng lên. Có sao chàng đã thấy đã nghe tất cả chuyện đó rõ ràng đến thế, có sao chuyện đó lại phô ra trước mắt chàng? Tuy hết sức cố gắng, chàng không thể coi trọng nàng như trước được nữa. Chàng suy nghĩ cân nhắc rất lâu, và nhớ ra rằng chàng nên kín miệng thì hơn vì lẽ phải kính trọng người nữ tu sĩ.

Nhưng rồi cuộc chàng dứt khoát rằng cần phải lạnh lùng và vô tình. Lời đáp của chàng viết trên giấy đỏ tía, nhã và dịu. “Về phần nàng, ta chắc chắn rằng nàng sẽ hiểu lý do tại sao ta im lặng lâu dài tuy không thể biện minh được. Ta đã nghĩ đến nàng rất nhiều nhưng thiết nghĩ tốt nhất là ta phải cách xa nàng.”

Kẻ đi người ở chia ly,
Mịt mù cõi thế, có gì mà mong!

“Nàng cũng vậy, hãy nên cố gắng quên nỗi sầu muộn đi. Ta phải ngăn lời, bởi vì có lẽ nàng không niềm nở lắm với một lá thư viết từ một gia đình có tang.”

Bây giờ trở lại chuyện ở dinh Rokujō; nàng đợi cho lúc chỉ còn một mình, nàng mới đọc lá thư. Lương tâm của nàng nói cho nàng rõ rất cả ý nghĩ của chàng. Như thế là chàng đã biết. Ghê gớm quá. Chắc chắn không một ai lại bị số phận đối xử độc địa như chính nàng đây. Vị vua già sẽ nghĩ thế nào? Cha và người chồng đã mất của nàng – hoàng tử kế vị – là anh em cùng mẹ, và họ rất gần gũi nhau. Hoàng tử đã yêu cầu ông che chở cho con gái của mình, và ông ta đã nói là ông vui lòng thay cha nó và trông nom đến nó. Ông ta đã luôn luôn mời nàng và con gái vào ở trong cung, nhưng nàng lại có ý định yêu cầu về chuyện tài sản. Và thế là nàng thấy mình in như đũa trẻ con, vướng mắc vào một chuyện rắc rối; kết quả là bị mang tai mang tiếng.

Thật ra, các tiếng tăm mà nàng tạo cho mình lại có hơi khác. Đã từ lâu, nàng nổi tiếng tế nhị, tao nhã, và khi con gái nàng chuyển đến một điện thờ tạm thời, ở phía tây thành phố, nàng thấy mọi cái nhất nhất đều hợp thời và hợp với khiếu thẩm mỹ của nàng. Genji không lấy làm lạ khi nghe nói các triêu thân có học thức nhất coi các công việc chính của họ là chia sẻ các bãi cỏ đầm sương nằm phía trước điện. Nàng là một người có sở thích thanh cao. Nếu như lòng nàng đã tắt lửa yêu đương, nàng sẽ đến Ise ở với con gái, và rất cuộc, lúc đó chàng sẽ thấy thiếu nàng.

Các lễ cầu cúng đã chấm dứt, nhưng Genji vẫn tự giam mình trong nhà suốt bảy tuần lễ. Thương hại cảnh sống nhạt tẻ mà bạn mình không quen, Tō no Chūjō tới thăm và mua vui cho chàng bằng các chuyện gần đây nhất, chuyện vui có, chuyện dung tục có, và có vẻ như chuyện về bà già Naishi thỉnh thoảng cũng gây nên những trận cười thoải mái.

“Anh không nên đem già Granny thân mến ra làm trò cười,” Genji nói; nói thế nhưng chàng vẫn thấy những câu chuyện về người bà già đó không khỏi khiến người ta thích thú.

Vào một đêm trăng mờ mùa thu, họ ngồi điếm lại tất cả những chuyện ong bướm nho nhỏ của họ và những chuyện khác nữa; rồi câu chuyện của họ

cuối cùng xoay quanh sự phù du của sự đời, khiến họ dễ rơi những giọt lệ cảm khái.

Một buổi tối mùa thu lạnh lẽo và trời mưa, Tō no Chūjō lại tới thăm chàng. Genji đã thay tang phục cũ, mặc tang phục màu sáng hơn, làm nổi một thân hình thanh tú cương tráng đủ khiến phần lớn những đàn ông phải hổ thẹn, Genji đứng ở hàng lan can mái hiên tây, nhìn ra khu vườn chết cứng dưới sương giá. Gió thổi mạnh, và tưởng chừng những giọt nước mắt của chàng đang tìm cách ganh đua với trời mưa tầm tã.

“Phải chăng nàng là mưa? Phải chăng nàng là mây? Hỡi ôi, ta biết nói làm sao?”

Chàng ng ỡ tay chống cằm. Nếu như chàng là người phụ nữ đã mất – Tō no Chūjō nghĩ – hẳn chàng ta chắc chắn sẽ vẫn ràng buộc vào thế giới này. Anh đi tới với bạn. Lúc này, Genji không chờ đợi có khách đến thăm; thấy bạn đến, chàng vượt nhẹ quần áo, một chiếc áo lót màu đỏ bóng loáng dưới một chiếc áo dài màu sẫm hơn màu áo của Tō no Chūjō.

Tō no Chūjō cũng nhìn trời:

Mưa rơi có phải là nàng,
Đấy trời bão tố ùn ùn mây bay,
Ta nhìn lên những đám mây,
Mây nào ẩn hiện lất lay bóng nàng?

“Đám mây nào, tôi cũng chả biết nữa,” anh nói tiếp như nói với chính mình. Genji tiếp luôn:

Bóng nàng ẩn hiện trong mây,
Gặp ngày bão tố, mây này tản nhanh.

Rõ ràng nỗi đau buồn của Genji không phải là chuyện vờ vịt. Kì cục thật, Tō no Chūjō nghĩ thầm. Xưa nay chàng thường bị cha anh trách cứ là có thiếu sót trong bốn phận làm chồng, và những sự săn sóc chú ý của ông khiến chàng rất khó chịu. Vì có quan hệ gần gũi với phu nhân Ōmiya, cho nên có những trường hợp níu giữ chàng lại để chàng không hoàn toàn bỏ rơi Aoi; bởi vậy chàng vẫn tiếp tục vừa đến thăm vợ, vừa không tỏ ra cố

gắng che giấu nỗi bức dọc của mình. Tō no Chūjō đã mấy lần bị xúc động thương hại cho chàng trong tình trạng bất hạnh như thế này. Và bây giờ, rốt cuộc có vẻ như nàng đã có một vị trí trong tình yêu thương của chàng, chàng đã yêu và tôn trọng nàng. Biết được như vậy nỗi buồn đau của chính Tō no Chūjō lại thêm thối thía, tưởng chừng như đời anh đã mất đi một ánh sáng.

Các cây hoa long đởm và cầm chướng đại đã hé nụ trong những bụi bờ phủ sương giá. Sau khi Tō no Chūjō đi khỏi, Genji sai người vú em của đứa bé mang một bó hoa nhỏ tới tặng phu nhân Ōmiya, kèm theo một câu thơ:

Hoa cầm chướng bên bờ dậu lạnh lẽo,
Nhắc nhở con một mùa thu bỏ lại vời vợi xa.

“Mẹ có nghĩ, màu hoa dễ yêu không?”

Bông “cầm chướng đại” hàm tiếu mà bây giờ chàng đang có trong tay, quả là một của quý.

Lá mùa thu còn chống chọi được với các trận gió nhưng bà thì không thể gắng gượng để cầm nước mắt; bà phải bảo người đọc thư của Genji.

Rồi bà gửi thư đáp lại:

Hoa cầm chướng bên bờ giậu tan hoang,
Mẹ thấy chúng, ống tay áo chứa chan đầm lệ.

Trời âm u, chàng tin chắc rằng cô em họ, Quận chúa Asagao, bất chấp sự lạnh lùng xưa kia, sẽ hiểu được những nỗi niềm của chàng vào một buổi tối như thế này. Đã lâu lắm chàng không viết thư, nhưng trước đó thư từ của họ luôn luôn bị cách quãng. Lần này chàng viết thư cho nàng trên giấy màu thanh thiên.

Ta đã biết nhiều mùa thu tê tái,
Nhưng nước mắt đầm đìa, ta chưa hề thấy như đêm nay.

“Mỗi độ thu sang mưa mùa thu lại tới.”

Chữ viết của chàng đẹp hơn trước – các thị nữ nói – và họ biết chàng đã bỏ công sức ra như thế nào cho nên họ thúc giục nàng nên trả lời, không nên im lặng.

Nàng đồng ý. “Thiếp đã biết trên Núi Ōuchi đang có những chuyện gì nhưng thiếp biết nói thế nào được đây?”

Sương mùa thu đã tan đi, em biết,
Em tìm chàng trong bão tố mùa thu.

Chỉ có thế. Chữ viết yếu ớt nhưng có lẽ theo trí tưởng tượng của chàng mà hình như nó gợi ra những điều sâu xa bí mật. Trên thế gian này, chúng ta thường không cho rằng cái trước mắt hay hơn là sự trông chờ, nhưng bản chất của Genji lại bị thu hút về những phụ nữ xa lánh người đời. Một người phụ nữ có thể lạnh như băng giá, nhưng vào những lúc thích đáng lại biết tỏ ra xúc động – đó là cách tốt nhất để gìn giữ một tình cảm qua lại. Những loại phụ nữ dễ xúc động, quá tể nhị có thể tự mình thu hút sự chú ý, nhưng những thiếu sót của họ có lúc bộc lộ ra mà tự họ họ không biết. Chàng không muốn nuôi dạy cô bé Murasaki theo một khuôn mẫu như vậy. Chàng không quên hỏi, nếu không có chàng, liệu cô ta có thể chống đỡ và sống cô độc được không. Nhưng dẫu sao thì chàng nghĩ về cô chỉ như nghĩ đến một đứa trẻ mồ côi mà chàng đã đưa về nuôi. Cô có thể nghĩ hoặc làm gì, hoặc chẳng hay, cô có oán giận về những việc chàng làm ở đâu đâu hay không – tất cả đi đâu đó không khiến chàng lo phiền gì nhiều.

Chàng bảo thấp đèn, cho gọi nhiều nữ tì có phẩm giá hơn tới ngồi nói chuyện với chàng. Trong một lúc chàng để mắt tới một cô Chūnagon nào đó nhưng vì còn là thời kỳ để tang, chàng gạt bỏ mọi ý nghĩ về chuyện tình ái.

Chàng nói chuyện thân ái với họ, tuy vẫn tỏ ra lịch sự. “Trong suốt những ngày đau buồn này, ta cảm thấy gần các cô hơn. Nếu không có các cô bên ta, có lẽ ta sẽ cô đơn lắm. Thôi, chúng ta chẳng cần phải gặm nhấm nỗi buồn về những gì đã qua, nhưng ta e sợ trước mắt sẽ có những chuyện khó khăn.”

Tất cả bọn đều ứa nước mắt. Một cô nói, “chúng em bị bỏ lại với nỗi đau buồn ảm đạm; cứ nghĩ rằng một mai chàng bỏ đi thì chẳng biết sự tình sẽ

thế nào. Chúng em khó mà chịu đựng nổi”. Và cô ghen ngào không nói được gì thêm.

Xúc động tới tâm can, Genji hết nhìn người này đến người nọ. “Khi ta bỏ đi ư? Sao lại có thể như thế? Chắc các cô nghĩ ta vô tình. Hãy yên chí, rồi các cô sẽ thấy các cô nhàn. Tuy rằng – cái này là dĩ nhiên – cuộc đời quá bấp bênh”. Chàng ứa nước mắt khi nhìn vào ngọn đèn và, theo như họ nghĩ, nước mắt đã khiến chàng càng đẹp hơn.

Trong số bọn họ, có một cô bé mồ côi mà trước đây Aoi đặc biệt yêu mến. Chàng hiểu hoàn toàn tại sao cô bé lại buồn hơn bất cứ ai khác. “Ateki, ta sẽ săn sóc đến cháu”. Nghe nói thế, cô bé bèn khóc nức nở. Với chiếc áo lót bé tí màu xám đậm, chiếc áo ngoài màu đen và chiếc quần màu rơm, nom cô quả là xinh.

Năm lần bảy lượt, chàng đòi hỏi bọn nữ tì phải kiên nhẫn. “Những ai trong các cô chưa quen, hãy chịu đựng cảnh cô đơn và gắng sức trông nom đứa bé. Nếu các cô tẩu tán hết thì ta thấy khó mà đến thăm viếng nơi đây.”

Họ vẫn nghi ngờ. Họ sợ những cuộc thăm viếng của chàng sẽ thừa dằn. Cuộc đời quả là cô đơn.

Để tránh sự phô trương, quan thừa tướng phân phát một số của cải của Aoi cho các nữ tì, theo những thứ bậc của họ: những vật rẻ tiền, những đồ nữ trang ít giá trị, cũng như nhiều vật lưu niệm.

Genji không thể mãi mãi sống ẩn lánh được. Việc trước tiên là chàng phải tới cung của cha chàng. Xe của chàng đã được đưa ra trong khi mưa mùa thu rơi xối xả và gió ào ào thổi lá cây rơi loạn xạ. Đối với các nữ tì đang đau buồn, ống tay áo của họ chưa kịp ráo thì lại một lần nữa bị ướt dầm dề. Đêm hôm đó, Genji sẽ rời cung của cha để đi Nijō. Những người giúp việc và những quan hầu lần lượt ra đi tới trước để đón chàng. Tuy rằng đây không phải là lần viếng thăm cuối cùng của chàng, nhưng buổi chia tay sao mà buồn thảm!

Đối với quan thừa tướng và phu nhân Ōmiya, tất cả nỗi đau buồn cũ đã trở lại. Genji để một bức thư cho phu nhân: “Cha con đòi gặp con, cho nên ngày hôm nay con phải đến thăm Người. Khi con sắp sửa cất bước ra

ngoài ngôi nhà này, lòng con lại đau đớn xót xa, và con tự hỏi làm thế nào mà con còn sống được lâu đến thế. Lẽ ra con phải đích thân đến từ biệt mẹ, nhưng con sợ sẽ không kiên chế được bản thân con. Con đành phải bằng lòng với lá thư này.”

Mắt mờ lệt, phu nhân không nói gì.

Quan thừa tướng đến ngay. Ông chấm chấm nước mắt, và các nữ tì cũng đang khóc. Không có mảy may sự giả dối trong nước mắt của Genji.

Mãi sau, quan thừa tướng kiên chế được mình và nói: Hơi động một tí là người già đã trào nước mắt; ta không tài nào cầm lại được. Chắc chắn là ta có vẻ suy yếu, bất lực một cách vô vọng. Trước đây ta thấy khó khăn mà tới thăm phụ vương của anh. Nếu có thể nào thì chắc anh có thể giải thích sự tình cho Người được tường. Vào cuối đời, đau đớn biết bao khi bị đưa con bỏ lại trên cõi trần”. Ông nói một cách khó khăn.

Genji cũng khóc tuy có phần kín đáo hơn. “Dĩ nhiên tất cả chúng ta đều biết sự đời là éo le, chúng ta không biết chắc ai sẽ đi trước, và ai phải ở lại sau, nhưng sự tổn thương bất ngờ do trường hợp đặc biệt này gây nên, đều khó mà chịu đựng nổi. Con chắc chắn rằng cha con sẽ hiểu.”

“Thế thì hay, có lẽ anh phải đi trước khi trời tối hẳn.”

Genji nhìn quanh các phòng mà chàng sắp rời bỏ. Sau các bức màn, qua các cửa để ngỏ, chàng có thể thấy khoảng ba mươi nữ tì trong những áo màu xám khác nhau đang khóc lóc thảm thương.

“Ta cũng được khoan tâm,” quan thừa tướng nói, “khi nghĩ rằng trong ngôi nhà này có một người mà anh không thể bỏ rơi được, do đó anh sẽ tìm cách trở lại viếng thăm, bất chấp những gì đã xảy ra. Nhưng những đứa nữ tì kia, đầu óc lú lẫn lại cứ khẳng khẳng cho rằng anh đang từ giã hẳn ngôi nhà cũ xưa của anh. Cũng là tự nhiên khi chúng thấy đau buồn nhớ lại những năm tháng mà vợ chồng anh sống với nhau gắn bó và tương đắc đến thế? Nhưng thời gian đó chỉ như thoáng qua! Quả là chúng khổ tâm về chuyện đó hơn là mất đi chủ nhân của chúng. Thực ra, ăn ở với nó anh không bao giờ được sung sướng, nhưng ta thì ta khác, rồi ta có ngày sự tình sẽ khác

hơn, ta đòi chúng phải hi vọng cái đi ầu không đáng hi vọng cho lắm. Buồi chi ầu hôm nay thật đáng buồn.”

“Thưa cha, cha đã kiểm ra những lý do không thích hợp để mà than thở. Trong những năm tháng mà hoàn cảnh chúng con chẳng lấy gì làm sung sướng cho lắm và chính con cũng nghĩ rằng nó sẽ không thể khó hơn, lúc đó có thể con đã có lần sao nhãng bổn phận đối với cha mẹ đã rất thương con. Nhưng giờ đây có đi ầu gì khiến cha tin rằng con sẽ lại như thế được? Tình thực của con là như vậy, chẳng mấy chốc, cha sẽ thấy con không sai lời.”

Chàng ra đi. Quan thừa tướng trở về nhà. Mọi thứ đồ đạc dùng trong nhà, mọi đồ trang hoàng vẫn như xưa nhưng mọi thứ nom như không hồn và trống rỗng, ở chỗ các bức rèm giương, là một cái nghiên mực mà Genji đã bỏ lại cùng một số tờ giấy mà chàng đã từng luyện viết chữ đẹp. Cố gắng để cầm nước mắt, quan thượng thư nhìn những vật đó. Hình như, qua làn nước mắt, ông thấy có người nào đó trong đám nữ tì trẻ, đang mỉm cười. Genji đã chép và đã vớt lại nhiều đoạn thơ cổ Trung Hoa và Nhật Bản mà chàng đã chép cả theo lối chữ chân phương lẫn chữ thảo. Chữ tuyệt diệu – ông thượng thư vừa nghĩ vừa nhìn vào khoảng không. Sự đời độc địa làm sao! Giờ đây Genji đã là người xa lạ.

“Chiếc gối cũ, chiếc giường xưa: Cùng ai chia sẻ chúng cùng ai?”¹⁰². Đó là câu thơ của Bạch Cư Dị, dưới đó, Genji viết câu thơ của mình:

102. Bạch Cư Dị.

Khóc bên gối người ra đi,
Ta rời sao nổi, có gì vấn vương.

“Hoa trắng lạnh giữa trời sương giá”. Cũng lại là một câu thơ khác của nhà thơ, Genji ghi phía dưới, câu thơ của mình.

Giường bỏ trống bây giờ bụi phủ,
Bao đêm sương vò võ canh chày.

Cùng với những câu phóng bút đó, có nhiều hoa cầm chướng tàn héo, chắc hẳn có từ hôm chàng gửi hoa biểu phu nhân Ōmiya.

Quan thừa tướng lấy những bông hoa đó đem cho bà. “Dĩ nhiên việc khủng khiếp là con ta đã ra đi, nhưng ta tự nhủ, trên thế gian này, có những chuyện nào đau buồn hơn thế không. Sự ràng buộc giữa chúng ta quá ngăn ngại khiến ta phải suy nghĩ đến số phận mỗi người chúng ta mang theo với mình trên trần thế này. Số phận của nó là chỉ ở lại một thời gian ngắn ngủi nên nỗi đau buồn lớn lao. Nghĩ như vậy ta thấy khuây khỏa đôi phần. Nhưng càng ngày ta cảm thấy thiếu nó nhiều hơn, và giờ đây cứ nghĩ rằng chàng ta chỉ là một kẻ xa lạ không hơn không kém, ta gần như không chịu đựng nổi. Không có chàng ta một, hai ngày, như thế đã là quá, huống hồ bây giờ chàng ta bỏ rơi chúng ta mãi mãi. Ta còn biết tiếp tục sống như thế nào đây?”

Tuy đã cố gắng nhưng giọng ông vẫn run run. Người nữ tì nhiều tuổi nhất khóc òa lên. Các nữ tì trẻ thì tụm lại từng nhóm, chuyện trò về những điếu khiến họ phải tủi lòng. Không nghi ngờ gì nữa, – họ nói, – chàng Genji có lý khi tìm cách làm cho họ tin rằng họ sẽ được an ủi trong việc trông nom săn sóc đứa bé. Chàng cũng là người đa sầu đa cảm. Một số nữ tì nói họ về thăm nhà ít lâu rồi sẽ trở lại. Và biết bao cảnh cảm động diễn ra khi họ nói với nhau những lời tạm biệt.

Genji đến thăm cha già.

“Nom anh sút đi nhiều quá,” ông nói với vẻ ái ngại. “Để chừng anh đã kiêng khem nhiều”. Ông giục người dọn cơm cho Genji, chàng rất xúc động trước những sự quan tâm ân cần của cha.

Sau đó chàng tới thăm hoàng hậu trước sự náo nức của đám thị nữ. Nàng gửi lời qua Ōmyōbu: “Không lời nào kể hết được sự thương cảm của tôi trước nỗi tang tóc của chàng. Tôi chỉ có thể hình dung thời gian đó đau khổ cho chàng biết dường nào.”

“Dĩ nhiên người ta biết, – chàng đáp lại, – cuộc đời bấp bênh; nhưng người ta chỉ biết cụ thể là thế nào khi sự việc rõ ràng hiện ra trước mắt. Nhiều lá thư của nàng đã đem lại cho tôi niềm an ủi: “Chàng có vẻ như đang chìm trong nỗi thống khổ mê mông, nỗi đau đớn vì sự tổn thất hoà vào nỗi đau đớn luôn luôn giày vò chàng lúc đứng trước nàng. Cách ăn mặc của chàng – một chiếc áo dài sơ sạ, một chiếc áo lót màu xám, những giải mũ tang, tất cả không màu không sắc nhưng lại tôn thêm vẻ thanh lịch.

Chàng không tới thăm hoàng tử kế vị mà chỉ gửi đến lời từ tạ cáo lỗi, rồi ra đi trong đêm hôm khuya khoắt.

Lâu đài Nijō đã được lau chùi quét dọn tinh tươm đợi chàng trở về. Cả nhà nhóm họp lại để đón chàng. Các nữ tì có địa vị cao hơn thì tìm cách ganh đua nhau trong việc ăn mặc và chải chuốt, Nhìn thấy họ, chàng lại nghĩ tới những phụ nữ bị bỏ lại một cách đáng buồn ở Sanjō. Chàng thay áo quần, mặc vào những thứ nom ít buồn thảm hơn, rồi đi tới dãy nhà phía tây. Mọi thứ chuẩn bị để đón mùa thu đều tươi mát và sáng loáng; các nữ tì trẻ và các cô bé đều rất xinh đẹp trong bộ áo quần mùa thu, Shōnagon đã trông coi đến mọi đi ều.

Murasaki cũng ăn mặc thật lộng lẫy. “Em đã lớn rồi”, chàng vừa nói vừa vén một tấm rèm lên.

Cô bé xấu hổ nhìn sang nơi khác. Trong ánh đèn, mái tóc và vóc dáng của cô thậm chí càng giống hơn với người phụ nữ mà chàng đã nhớ nhưng khao khát.

Chàng nhích lại gần hơn. “Ta những muốn nói với cô mọi đi ều, nhưng là một thứ chuyện không may mắn lắm. Ước sao ta có thể nghỉ ngơi một lát ở dãy nhà bên kia. Không lâu đâu, từ nay, cô sẽ không bao giờ bị xa cách ta. Chỉ sợ rằng vì thế mà cô sẽ rất buồn chán.”

Shōnagon rất mừng rỡ nhưng bà không tin lắm. Chàng bảo Chūjō xoa bóp chân căng, và chàng nằm xuống để nghỉ ngơi. Sáng ngày hôm sau, chàng gửi cho con chàng một lá thư. Sau đó, chàng đọc đi đọc lại lời phúc đáp, và tất cả nỗi buồn đau cũ, lai trởi dậy.

Thời gian này, chàng sống tẻ ngắt. Chàng không còn chút hăm hở đối với những đêm đi tìm thú nguyệt hoa như trước đây. Bây giờ Murasaki chiếm tâm trí chàng nhiều hơn. Nom như cô ta là người có một không hai và theo trí tưởng tượng của chàng, cô là người gần nhất với lý tưởng của chàng. Nghĩ rằng cô mà lấy chồng thì không phải là quá trẻ nữa, thỉnh thoảng chàng ngỏ lời tỏ tình, nhưng có vẻ như cô ta không hiểu. Để giết thì giờ họ cùng nhau chơi Go và hentsugi¹⁰³. Cô thông minh và có nhiều cách tinh tế làm cho chàng thích thú trong các trò giải trí tằm thường nhất. Trước đây chàng không có ý nghĩ nghiêm túc sẽ lấy cô làm vợ, nhưng bây giờ chàng không tự kiềm chế được nữa. Dĩ nhiên, chuyện như thế quá đột ngột.

103. Cách đoán đố chữ Hán.

Cái gì sẽ xảy ra? Các nữ tì không làm sao biết được khi nào thì đường giới hạn sẽ bị vượt qua. Một sáng mai nọ, Genji thức dậy sớm còn Murasaki cứ nằm trên giường. Có vẻ như cô không ngủ muộn đến thế. Có thể cô ốm chăng? Lúc chàng về phòng riêng thì chàng đẩy một nghiên mực vào phía sau các rèm giường của cô.

Cuối cùng, khi không còn ai ở gần mình, cô cất đầu khỏi gối và thấy bên cạnh áo có một cuộn giấy. Lặng lẽ cô mở cuộn giấy ra. Chỉ có một câu thơ, chữ viết băng quơ:

Bên nhau qua những đêm trường,
Áo dài sao để đôi đường cách nhau?

Cô chưa hề mơ tưởng chàng có bất cứ ý nghĩ nào kiêu như thế. Cô thật khờ dại, ai đời lại đặt lòng tin hoàn toàn vào một con người trắng trợn vô lương tâm đến thế.

Gần trưa thì Genji quay lại. “Nghe nói, em không được khỏe. Một thế nào? Ta đang hi vọng cùng em chơi Go đây.”

Cô kéo tấm chăn lên đầu. Các nữ tì của cô kín đáo lui ra.

Chàng đến bên cô.

“Sao lại khùng khỉnh như vậy? Làm thế thì khó ưa quá. Nào, nghĩ mà xem, bọn nữ tì chúng sẽ cười cho.”

Chàng kéo tấm chăn ra. Người cô m ò hôi đầm đìa và tóc bết lên trán vì cô đã khóc nhè ù.

“Trời ơi, thế này thì là đi ãm gỡ mất r ã”. Chàng cố bằng mọi cách an ủi cô, nhưng xem ra thì cô thực sự hoang mang bối rối và không đáp lại một tiếng.

“Tốt thôi. Đã thế thì sẽ không thấy ta nữa. Cô khiến ta phải xấu hổ.”

Chàng mở hộp viết của cô nhưng không thấy gì trong đó. Rất chi là trẻ con – và chàng cũng phải mỉm cười trước cái tính trẻ con đó. Chàng ở với cô

suốt cả ngày; và đối với chàng, ngay cái tính bướng bỉnh của cô, không chịu khuây khỏa theo lời khuyên, cũng hết sức có duyên.

Đến chiều tối, người ta dọn bánh ngọt mừng ngày con gái¹⁰⁴. Vì chàng còn đang có tang cho nên lễ không được trọng thể lắm. Liếc nhìn qua các thức ăn bày biện khéo léo được bưng vào phòng của Marasaki, Genji đi xuống mái hiên phía nam tìm Koremitsu.

¹⁰⁴. Ăn vào ngày mừng một ngày con gái, tháng mười, để chúc sức khỏe và có thể là một cuộc hôn nhân có kết quả. Con gái là biểu tượng sự trù phú.

“Đêm mai chúng ta phải dọn nhiều thức hơn,” chàng vừa nói, vừa mỉm cười, “tuy không cần phải chõng chấi như núi. Hôm nay không được tốt ngày.”

Koremitsu rất nhanh ý. “Thưa đúng thế, để mở đầu, chúng ta phải chọn ngày tốt”. Rồi, một cách trang trọng và dứt khoát. “Đến ngày tí¹⁰⁵, liệu tôi phải chuẩn bị bao nhiêu thứ ngọt?”

¹⁰⁵. Thật ra không có ngày này. Đây chỉ là ngày tiếp theo sau ngày con gấu, Koremitsu ngầm ám chỉ giường cưới (chú thích bản tiếng Anh).

“Ồ, ta chỉ nghĩ đến một trong ba thứ mà chúng ta đang có ở đây”.¹⁰⁶

106. Câu phát biểu này được các nhà bình luận coi là một trong “các câu bí ẩn lớn của Genji”. Con số ba là trọng đại, bởi lẽ cô dâu ăn ba chiếc bánh hôn lễ vào đêm thứ ba cuộc hôn nhân (bản tiếng Anh).

Koremitsu lui ra với cái vẻ ta đây đã hiểu một cách thích đáng còn Genji thì nghĩ mình có được một chàng trai thông minh và thực tế.

Koremitsu cho chuẩn bị bánh ngọt lễ cưới ngay tại nhà anh nhưng không nói với ai tại sao phải làm như thế.

Genji có cảm tưởng mình như kẻ bắt cóc trẻ con. Chàng thích thú với vai trò của mình, và so với tình cảm của chàng hiện giờ đối với cô bé thì những tình cảm trước đây chỉ là những hạt bụi li ti. Lòng dạ người đàn ông quả là một sự hỗn hợp rất kì lạ! Từ nay chàng thấy không thể chịu đựng được sự xa cách với cô bé, dù chỉ trong một đêm.

Các bánh ngọt mà chàng bảo làm, được lén lút đưa tới lúc đêm khuya. Là một người tinh ý, Koremitsu biết rằng mục già Shōnagon – mục già có thể khiến cho Murasaki đâm khó chịu, cho nên y gọi con gái y tới.

“Luờn thứ này vào sau rèm cô ta,” y vừa nói vừa trao cho con gái một hộp đựng hương trần¹⁰⁷. “Mày phải trông sao cho nó tới tay cô chủ chớ đừng để lọt vào tay ai khác. Một lễ trọng thể lắm đấy. Không được sơ suất.”

¹⁰⁷. Chắc chắn để che giấu các thứ khác.

Cô gái thấy chuyện kỳ. “Sơ suất? Ồ thế thì con không thạo đâu.”

“Phải giữ gìn từng lời ăn tiếng nói, đừng lảm lời.”

Còn trẻ và tuy có phần sững sốt, cô bé vẫn làm như người ta sai bảo. Có vẻ như Genji đã giải thích ý nghĩa hộp trăn với Murasaki.

Các thị tì không được biết trước. Sáng ngày sau, khi chiếc hộp từ sau bức rèm lộ ra thì các thứ đồ vật trong đó nom chẳng khác những câu đố rắc rối. Bao nhiêu là thứ, chuẩn bị không biết tự bao giờ; các đĩa có chân chạm trổ rất đẹp đang đỡ những chiếc bánh ngọt thuộc loại hết sức đặc biệt, mà thứ nào cũng đều được bày biện một cách vui mắt. Chàng đã quá tử tế, đã mất công sức đến thế – Shōnagon nghĩ – Chàng không bỏ qua chút gì. Bà khóc vì vui sướng và biết ơn.

“Nhưng lẽ ra thì chàng cũng phải kín đáo cho chúng ta biết với chứ, các nữ tì thì thần với nhau. “Không biết chàng nghĩ thế nào?”

Từ hôm đó lúc thoáng ghé thăm cha hoặc ra mắt triêu đình dù chỉ một thời gian ngắn, chàng không thể nào yên tâm, vì nóng lòng sốt ruột muốn gặp cô gái, và ngay cả chàng cũng thấy như thế là quá đáng. Chàng nhận được những lá thư oán trách của các tình nhân mà chàng đã từng thân thiện đi lại với họ. Chàng lấy làm tiếc, nhưng không muốn xa cách cô dâu dù chỉ một đêm. Chàng không muốn gặp họ một chút nào cho nên chàng phải làm ra vẻ bị khó ở.

“Bao giờ nỗi đau đớn lẳng xuống ta sẽ tới thăm các nàng.”

Kokiden nhận thấy một thực tế là em bà ta, nàng Oborozukiyo, công nương đêm trăng mờ, có vẻ như phải lòng Genji.

“Thôi, nói cho cùng,” quan hữu thừa tướng cha bà, nói. “Chàng ta đã mất người vợ thuộc dòng dõi cao sang bậc nhất. Bà vừa nói đến một điều mà bà thấy khó chịu, nhưng nếu sự tình là thế thật, thì riêng tôi đây, tôi cũng không vì thế mà buồn.”

“Nó phải đi vào triều,” Kokiden nghĩ. “Nếu nó chịu khó, ở đây, nó có thể tự gây dựng cuộc đời cho nó.”

Genji cũng đáp lại những mối quan tâm trù mẫn của Oborozukiyo và lấy làm buồn khi nghe tin nàng có thể phải vào ở trong triều, nhưng chàng không còn chú ý muốn san sẻ tình cảm của mình. Cuộc đời ngắn ngủi, chàng muốn đặt tình cảm đó vào một người. Thời còn trai trẻ, chàng đã gây nên khá nhiều oán hận, thế là quá đủ rồi.

Còn như phu nhân Rokujō, chàng ái ngại cho nàng nhưng nàng sẽ không phải là một người vợ như ý muốn. Tuy vậy, xét cho cùng, chàng không muốn đoạn tuyệt hẳn. Chàng tự nhủ giá như nàng có thể chịu đựng được chàng như bao nhiêu năm tháng trước đây, lúc đó họ có thể là ngu ồn an ủi lẫn nhau.

Còn về Murasaki thì thậm chí không một người nào biết cô là ai. Tưởng hồ như cô ta sống không tên tuổi, không địa vị. Chàng tự nhủ sẽ phải báo cho cha biết. Tuy tránh sự phô trương nhưng chàng rất vất vả với những lễ mặc áo dài cho cô. Cô thấy sự ân cần này rất nhạt nhẽo, chán ngắt. Cô đã từng tin cậy chàng, đã từng hoàn toàn quấn quýt chàng, mà như thế là đại dột, quá đại dột. Giờ đây cô không chịu nhìn vào chàng, và những câu đùa của chàng chỉ đẩy cô vào sự im lặng rầu rĩ. Cô không còn giống cô bé Murasaki xưa kia nữa. Chàng cảm thấy sự thay đổi đó vừa buồn bã vừa thú vị, đến nỗi chàng trách cô.

“Thế ra bao nhiêu năm trời ta đã cố gắng uổng công vô ích hay sao? Ta đã hi vọng là càng gần bên nhau, càng thêm quyến luyến nhau, và ta đã nhầm.”

Ngày đầu năm mới, chàng tới thăm cha và thái tử kế vị. Từ cung điện ra về chàng đi thẳng tới lâu đài Sanjō. Năm mới tới nhưng bố vợ chàng vẫn sần nảo như xưa, và ông đang rầu rầu nói chuyện thế sự tang thương. Ông không muốn cuộc thăm viếng ân cần và hiếm hoi này bị ngõ ngang vì những dòng nước mắt, nhưng khổ thay, ông cũng suýt khóc. Có lẽ bây giờ đã thêm một tuổi, cho nên Genji nom trang trọng và chín chắn và đĩnh đạc cũng đẹp hơn. Tại các căn phòng của Aoi xưa, sự thăm viếng bất ngờ này khiến các nữ tì òa khóc. Đứa bé đã lớn. Nó ngổn bi bô và cười sung sướng, sự giống nhau giữa nó và thái tử kế vị đặc biệt đậm nét ở đôi mắt và miệng.

Mọi nỗi lo sợ lại trở dậy trước sự việc nó giống với thái tử kế vị. Trong các phòng vẫn không có gì thay đổi. Cũng như bao giờ trên giá quần áo, đã có sẵn áo dài cho Genji, nhưng lần này không có chiếc áo nào cho Aoi.

Quận chúa Ōmiya gửi một lá thư tới. “Lâu nay tôi đã cần được nước mắt, nhưng thấy công tử tới thăm lòng tôi lại đau như cắt. Đây là những chiếc áo năm mới dành cho công tử. Những tháng gần đây tôi khóc đến mờ con mắt nên tôi e sợ màu áo không làm vừa lòng công tử. Nhưng ít ra là hôm nay, công tử phải mặc những áo đó, cho dầu có thể nó chẳng thích hợp.”

Tuy vậy những chiếc áo khác cũng đã được mang vào. Rõ ràng là bà đã để hết tâm trí vào việc cho dệt và nhuộm các chiếc áo lót mà bà đang mong muốn chàng bận vào. Không muốn tỏ ra vô ơn, chàng thay áo. Chàng sợ là bà sẽ rất thất vọng nếu chàng không tới.

“Con tới đây,” chàng viết thư phúc đáp: “để mẹ tự mình thấy mùa xuân có đến hay không. Nhưng biết bao kỷ niệm đang dần dập vể cho nên con tự cảm thấy không nói nên lời.”

Lại bận áo vào, đón xuân sang,
Cảnh cũ người xưa, khóc lệ tràn.

“Con không thể cần được nước mắt.”

Bà gửi thư đáp lại:

Năm mới đem về bao cảnh mới,
Lã chã lệ xưa của người xưa.

Cả hai người vẫn còn mang nặng nỗi đau buồn da diết.

Chương 10

(Sakaki)

Cây linh thiêng

Khi đã gần tới ngày mà con gái của nàng phải ra đi, phu nhân Rokujō mỗi lúc càng thêm thất vọng. Từ lúc Aoi mất và đã gây cho nàng bao thống khổ, những cuộc viếng thăm thừa thớt của Genji cũng chấm dứt luôn. Chúng đã từng khuấy động cuộc sống của các nữ tì của nàng cho nên giờ đây sự thay đổi có vẻ quá đột ngột. Genji chắc phải có những lý do rất đặc biệt mới trở mặt với nàng. Và không thể giải thích sự lạnh lùng của chàng bằng cách nào khác. Nàng không muốn nghĩ đến chàng thêm nữa. Nàng không muốn đi cùng con gái. Không có tiền lệ nào trong việc một người mẹ đi theo con gái là tu sĩ tới Ise, nhưng nàng có cơ để bào chữa, rằng không có nàng thì con gái nàng không có ai giúp đỡ. Thật ra, lý do thực sự, ấy là nàng muốn lẩn trốn những sự liên tưởng đau đớn đó.

Bất kể thế nào, Genji cũng lấy làm tiếc khi nghe nói sự quyết định của nàng. Những ngày gần đây chàng viết thư thường xuyên hơn và hầu như để tự biện hộ, nhưng vào các kỳ hạn cuối cùng này, nàng nghĩ là không nên có một cuộc gặp gỡ nào nữa. Nàng muốn chẳng thà để chàng phải thất vọng còn hơn để cho tất thảy lại bắt đầu một lần nữa.

Thỉnh thoảng từ nơi miếu thờ tạm thời của nữ tu sĩ, nàng trở về thăm ngôi nhà Rokujō, nhưng ngần ngại và hết sức bí mật khiến Genji không hề hay biết. Còn về phía chàng thì chàng không thể có những cuộc thăm viếng miếu thờ một cách đột xuất được. Tuy tâm trí chàng vẫn luôn luôn nghĩ đến nàng nhưng chàng cứ để mặc ngày tháng trôi qua. Vị vua cũ, cha chàng, đã bắt đầu thấy bị những cơn đau và co rút luôn luôn tái diễn, và chàng chỉ còn ít thì giờ nghĩ đến mình. Tuy vậy chàng không muốn người tình ra đi mà vẫn nghĩ chàng nhấn tâm mà cũng không muốn mang tiếng ở triều đình mình là người vô tình.

Chàng bền cương quyết đi tới chỗ điện thờ.

Lúc này vào khoảng m ồng bảy tháng chín. Nàng thấy tâm th ần căng thẳng, vì cuộc khởi hành đã k ề bên, chỉ còn một hai ngày nữa là phải lên đường. Nhi ều lần chàng yêu c ầu được nói vài lời với nàng. Chàng không c ần phải vào nhà, chàng nói, nhưng có thể đợi ở mái hiên. Nàng rất đ ối phân vân nhưng cuối cùng đi tới một quyết định bí mật: thôi được, nàng không muốn tỏ ra là một người ở ần hoàn toàn, do đó nàng sẽ ng ồi sau các bức rèm để tiếp chàng.

Chàng lên đường đi tới điện thờ qua một cánh đ ồng đ ầy những lau sậy khoác một vẻ đẹp bu ồn man mác. Hoa mùa thu đã tàn lụi, côn trùng vo ve trong những bụi rậm hiu hắt. Gió vi vu qua các rặng thông mang tới v ảng v ảng những khúc nhạc mê ly nhưng vì quá xa cho nên chàng không thể biết được ai đó đang chơi bản nhạc gì. Vì không muốn thu hút sự chú ý, chàng chỉ đem theo mười tên h ầu chạy bộ là những kẻ đã phục vụ chàng từ lâu, còn bọn cận vệ thì mặc ch ế phục màu nhạt. Chàng ăn bận rất thận trọng. Những tên h ầu nhạy cảm hơn thì cho rằng chính các cảnh đẹp bu ồn man mác đã khiến cho chàng ra đi, còn chàng thì tiếc rằng mình đã không thường hay du ngoạn như thế này. Một bờ dậu thấp bằng phen liếp khó mà gọi là một bức tường rào quanh, vây bọc một đám những ngôi nhà mái g ỗ g ồ gh ề, mong manh đủ che mưa nắng tạm thời.

Các cổng vào được làm bằng những khúc g ỗ đ ẽo g ọt qua loa, tuy đơn sơ giản dị nhưng biểu lộ một sự tôn nghiêm hơn đáng sợ; và cái b ầu không khí có ph ần khắc khổ của nơi đây càng nổi bật với các nhóm th ầy tu đang vừa chuyện trò với nhau, vừa ho hắng như đ ể báo hiệu có khách. Quang cảnh không giống một chút nào với những gì Genji đã từng thấy trước đây. Lửa cháy leo heo trong nhà người gác cổng. Chính tại nơi đây mà nhất nhất mọi thứ đ ều yên tĩnh, cô độc xa lánh thế gian, mà một người phụ nữ đã mang trong lòng một nỗi buồn sâu sắc, đang sống qua ngày qua tháng. Tự giấu mình ở phía ngoài dãy nhà phía bắc, chàng gửi lời báo là chàng đã tới. Tiếng nhạc đột ngột ngừng bật và trong cảnh im tĩnh mịch, chỉ còn v ảng lên tiếng sột soạt của những tà áo lụa.

Tuy đã có nhi ều lời trao đ ổi, nhưng chính nàng lại không ra.

“Chắc hẳn nàng biết rằng không ai đồng ý với những chuyến đi như thế này. Ta thấy rất lạ khi được yêu cầu phải đợi phía ngoài hàng rào linh thiêng. Ta muốn giải bày với nàng tất cả nỗi đau khổ buồn phiền của ta.”

Chàng nói đúng, – các người nữ tì nói. “Thật quá sức một con người có thể chịu đựng khi trông thấy chàng ở ngoài kia, ngay cả không có một chỗ để mà ngồi”. Riêng nàng thì thấy lúng túng, không biết phải làm thế nào. Mọi người đều ở xung quanh đây, và con gái nàng chắc cũng trông đợi nàng xử sự chín chắn và mực thước. Không được, tiếp chàng vào một lúc muộn màng thế này là chuyện không đứng đắn. Tuy vậy nàng vẫn dùng dằng, không thể đành lòng đẩy chàng trở lại một cách vội vã đến thế. Nàng thờ dãi, nàng do dự và rỗi lại do dự; và mãi sau, chàng thấy háo hức hẳn lên khi nghe tiếng chân nàng đi tới.

“Ít ra, ta có thể lên chỗ hiên được chứ?” chàng vừa hỏi vừa bước lên bậc thềm.

Trăng buổi đầu hôm tỏa sáng và cái bóng dáng nàng nom thấy trong ánh trăng, xinh đẹp khôn tả.

Không muốn phân trần về sự thờ ơ trong những tuần qua, chàng đẩy một nhánh của cây thiêng xuống phía dưới các bức màn.

Lòng như cây thiêng, mãi xanh,
Ta bước qua cổng thiêng linh, gặp nàng.

Nàng đáp lại:

Lang thang tay cầm cành thiêng,
Cổng thiêng chàng tới, nhà riêng thì chừa.
Tuyệt tùng trước ngõ thần thờ,
Chàng không ngó tới, còn chờ đợi ai?

Và chàng:

Nghĩ rằng nàng có ở đây,
Lần theo hướng lá, họa may gặp người.

Mặc dù cảnh trí trang nghiêm không cho phép tỏ tình thân mật, chàng vẫn đánh bạo nghiêng người nhìn vào sau bức rèm.

Trước kia, chàng đã lấy làm tự mãn mà phung phí ngày tháng mỗi khi có thể gặp nàng và có lẽ khiến nàng được sung sướng. Chàng đã bắt đầu có những mối ngờ vực về nàng, nhiệt tình của chàng đã nguội lạnh, và họ đã là những kẻ xa lạ với nhau. Nhưng nàng đang ở đây, trước mặt chàng, và bao nhiêu ký ức cuộn trào về Chàng nghĩ tới những gì đã qua, chàng nghĩ tới những gì đang diễn ra, và chàng bật khóc như đứa trẻ con.

Nàng thì cố nén không muốn chàng thấy sự yếu đuối của mình, cho nên chàng càng buồn bã thêm, và có vẻ như ngay vào lúc đó, chàng hối thúc nàng hãy thay đổi kế hoạch. Ngược nhìn bầu trời bây giờ còn đẹp hơn khi mà trăng đã xế, chàng để cho nỗi lòng trào tuôn, khi cần khẩn, lúc thở than, và chắc hẳn nỗi lòng cay đắng của đôi bên chứa chất từ bao lâu, đang vơi đi. Trước đây, nàng đành nhẫn nhục tuân theo lẽ đời, nhưng bây giờ, một lần nữa lại cùng chàng mặt nhìn tận mặt, nàng cảm thấy quyết tâm của nàng đang lung lay.

Từng nhóm các triêu thần trẻ bước lên. Khu vườn đang khơi gợi những cảm hứng thơ mộng níu chân những chàng trai đa tình đa cảm.

Nỗi lòng mà đôi tình nhân giải bày với nhau đã trải qua đủ các cung bậc, từ đau xót đến giận hờn, và họ không tìm ra đủ lời để trao đổi những gì họ muốn thổ lộ.

Bầu trời lúc bình minh dường như khiến cho cảnh ngộ thêm éo le. Vì không muốn ra đi ngay vào lúc này, Genji dịu dàng nắm bàn tay nàng.

Trời rạng sáng, nói lời vĩnh biệt,
Lời vĩnh biệt ướt đẫm sương mai,
Buồn sao buồn thế trời thu?

Một ngọn gió lạnh thổi qua, một chú dế thông¹⁰⁸ có vẻ như nhận ra đã đến lúc cất tiếng. Chú cất lên một điệu nhạc nỉ non mà một kẻ đa tình được may mắn không thể bùng tai làm ngơ. Có lẽ nỗi lòng của họ đang lớp lớp sóng gợn ỉ cho nên những vần thơ dường như xa lánh họ. Mãi sau, nàng đáp:

108. *Malsumishi*, có lẽ loại đẽ mà ngày nay gọi là đẽ chuông.

Một lần vĩnh biệt vào thu,
Buồn sao buồn thế, không đâu, cũng buồn,
Đế kia, đừng mãi khóc than...

Chẳng còn ích gì nữa mà cứ lại than thở, tiếc thương. Chàng ra đi, vì không muốn bị nom thấy trong ánh sáng ban mai tỏa rộng. Dọc đường, ống tay áo của chàng ướt đẫm sương mai và nước mắt.

Kẻ ra đi, người ở lại. Nàng ở lại lòng đã mềm yếu chứ không rắn rỏi như nàng mong muốn, và nàng chìm vào nỗi mơ màng buồn thảm. Các hình bóng ẩn hiện trong ánh trăng, mùi hương thơm chàng để lại phảng phất ở phía sau khiến cho bọn nữ tì phải bàng hoàng ngỡ ngàng.

“Em xin phép hỏi nàng, có cái ngày nào quan trọng hơn thế này?” một nữ tì nói trong tiếng khóc nức, “Thế sao nàng lại phải chia tay với một chàng trai như vậy?”

Ngày hôm sau chàng gửi thư tới, lời lẽ ấm áp, dịu dàng khiến một lần nữa, nàng bị cảm dỗ muốn cân nhắc lại. Nhưng đã quá muộn: quay trở lại thì rồi cũng vẫn dang dở dang. Genji có thể có sức thuyết phục ngay cả khi đối với một phụ nữ mà chàng không quan tâm cho lắm, nhưng lần này chàng đành ôm mối tình hận. Chàng gửi những áo và nhật dụng đi đường cho người tình và cho các thị nữ của nàng. Nhưng những thứ đó không còn khiến nàng xúc động mấy nổi. Tưởng chừng như chỉ vào lúc này nàng mới nghĩ đến cái tiếng tăm xấu xa mà do số mệnh nàng đã phải để lại sau.

Nữ tu sĩ lấy làm vui mừng vì cuối cùng một kỳ hạn đã được đặt ra, Việc cô đưa mẹ cùng đi với mình đã gây chuyện đôn đáo, kẻ thì thông cảm kẻ thì chê bai. Sung sướng thay những kẻ mà địa vị trên đời đang đặt họ trong tình thế không đáng được chú ý theo kiểu đó! Những bậc vĩ nhân trên thế gian sống buồn bã với cuộc sống bị trói buộc tù túng là như vậy!

Đến ngày mười sáu, có một lễ rửa tội ở Sông Katsura huy hoàng chưa từng thấy. Có lẽ vì nhà vua cũ rất yêu mến nữ tu sĩ, cho nên nhà vua hiện nay bổ nhiệm một đoàn tùy tùng gồm những vị quyền thế và danh giá, hộ tống nàng đi tới Ise. Có nhiều điều Genji muốn nói khi đám rước rời bỏ ngôi điện tạm thời, nhưng chàng chỉ gửi một tờ thư buộc lại bằng một sợi dây

nghi thức¹⁰⁹, chàng viết ngoài phong bì: “Gửi Nàng – người mà nếu ta tới gặp tận nơi thì sẽ là mắc tội bỉ báng.”

109. Yu, một dây bằng giấy mà các tu sĩ Shintō dùng để buộc tay áo.

“Ta đã từng nghĩ rằng ngay cả thần sấm trên trời cũng không đủ mạnh¹¹⁰”

110. Thơ cũ.

Thần linh trông mấy cõi đời,
Đoái thương, đừng chớ, quên người như ta.

“Ta cứ tâm niệm như thế, nhưng ta vẫn không tin.”

Trong cảnh bộn bề, vẫn có một lời phúc đáp mà nữ tu sĩ đã nhờ tay bà đi viết:

“Thần linh ở trên trời xa

Mối sầu vờ vĩnh bỏ qua được nào?”

Genji những muốn có mặt trong buổi nàng bệ kiến nhà vua lần cuối cùng, nhưng chàng không thích thú gì khi đóng vai trò của kẻ chủ hôn bị gạt bỏ. Suốt cả ngày, chàng sống âm thầm xa lánh mọi người. Tuy vậy, chàng cũng mỉm cười trước sự hiểu biết kha khá của nữ tu sĩ về thi ca. Ở tuổi của cô, cô đã tỏ ra là thông minh, và khiến chàng thích thú. Những mối quan hệ khó khăn và trái với thói thường bao giờ cũng khiến chàng quan tâm. Lẽ ra hẳn cô còn niên thiếu, chàng đã có thể giúp cô được nhiều, còn bây giờ thì chàng lấy làm tiếc đã không thực hiện được ý muốn. Nhưng có lẽ họ sẽ lại gặp nhau – trên trần thế này, ai biết đâu mà lường trước?¹¹¹. Một đám đông xe cộ chen chúc với một đám tùy tùng gồm các phu nhân hết sức thanh lịch – chắc chắn đó là cảnh mà nếu được xem cũng đáng bỏ công. Vào nửa chiều, đám đông đi vào hoàng cung. Khi người mẹ của nữ tu sĩ ngẩng vào chiếc cang nghi lễ, thì nàng nghĩ đến người cha quá cố; hẳn xưa ông ta đã có những kế hoạch đầy tham vọng đối với nàng và ông đã chăm lo chu đáo sao cho con mình có được địa vị phú quý nhất, nhưng sự việc đã lại đi theo chiều hướng tồi tệ tai hại. Bây giờ, sau bao nhiêu năm trời, nàng lại đến hoàng cung. Hẳn tuổi mười sáu, nàng được vào cung của thái tử kế vị quá cố, và đến tuổi hai mươi, nàng bị góa bụa; và nay ở tuổi ba mươi, nàng lại thấy hoàng cung một lần nữa.

111. Thường thì một nữ tu sĩ cao cấp bị thay thế mỗi khi có sự thay đổi triều vua.

Sự đời đã qua, là qua,
Không buồn nghĩ đến, nhưng ta vẫn buồn.

Nữ tu sĩ là một cô gái xinh đẹp, tế nhị, tuổi mười bốn và được ba mẹ nuôi dạy hết sức cẩn thận. Thân hình cô nhỏ bé khiến người ta tự hỏi không biết cô có ở được lâu trên đời không, nhà vua suýt khóc khi ông cài chiếc lược vĩnh biệt trên mái tóc cô.

Các cỗ xe của những người hầu đỡ thành hàng chờ đợi hai mẹ con từ giã nhà vua để ra đi. Các tay áo rũ xuống phía dưới các bức rèm, phô ra nhiều màu sắc kỳ diệu; và không nghĩ ngờ gì nữa, có những triều thần đang thẫn nói những lời từ biệt lặng lẽ và luyến tiếc.

Đám rước rời hoàng cung vào buổi tối, đi qua trước lâu đài Genji khi rẽ xuống phía nam từ Nijō đến Doin. Không thể nào để họ đi qua mà không nói một lời, Genji bèn gửi tới một câu thơ buộc vào một cành cây.

Nàng hắt hủi ta,
Nhưng tám mươi ngọn sóng Suzuka,
Liệu có làm cho nàng ướt tay áo?

Trời tối đen, đám rước hỗn độn, và sáng ngày sau câu trả lời ngắn gọn của nàng được gửi tới từ phía bên kia cổng Ōsaka¹¹².

¹¹². Ōsaka có nghĩa là “Ngọn đũa Hội Ngộ.”

“Suốt dọc đường đi Ise, nào ai nhìn bọn thiếp

Mà thấy được tám mươi ngọn sóng làm ướt áo?”

Chữ viết của nàng không hề mất đi sự duyên dáng, tuy rằng đó là sự duyên dáng lạnh lùng khác khổ.

Buổi sáng, trời mù sương buồn man mác. Chàng lơ đãng thì thầm với mình:

Dõi nhìn nàng một ra đi,
Sương mù ơ hời, che khuất làm chi Cổng Đồi Hội Ngộ.

Chàng sống một ngày cô đơn, chìm trong sự đắm chiều buồn bã, thậm chí không về thăm Murasaki. Nhưng còn buồn bã biết bao, những nỗi lòng của người tình nhân đang rong ruổi trên dặm đường xa gió bụi.

Từ tháng mười, sự lo sợ cho bệnh tình của nhà vua lan khắp triều đình. Nhà vua mới đến vẫn an. Tuy rất yếu mệt, nhà vua cũ năm lần bảy lượt yêu cầu con ông phải đối xử tốt với hoàng tử kế vị. Ông cũng có nói đến Genji:

“Trong mọi việc dù lớn dù nhỏ, hãy hỏi ý kiến em con, đúng như con đã làm cho tới nay. Hấn còn trẻ nhưng hoàn toàn có khả năng thu xếp những việc công phức tạp nhất. Không có nhiệm sở nào mà hấn thấy là không xứng đáng với hấn và không có nhiệm vụ nào trên toàn đất nước vượt quá khả năng của hấn. Ta đã để hấn vào hàng thường dân cho nên con có thể hoàn toàn sử dụng hấn trong mọi công việc. Ta van con, đừng bỏ qua những lời ta dặn lúc lâm chung.”

Xúc động sâu sắc, nhà vua bảo đảm năm lần bảy lượt với cha là chàng sẽ tôn trọng tất cả mọi mong muốn của cha. Nhà vua cũ lấy làm hài lòng khi thấy con đã trở thành một con người chín chắn có phẩm cách vương bá như vậy. Cuộc chuyện trò tất yếu là phải ngắn ngủi.

Thái tử kế vị cũng muốn đến, nhưng được khuyên là nên tránh cho vua cha sự kích động không cần thiết, nên cậu bé chọn một ngày khác. Cậu là một

cậu bé xinh đẹp, sớm khôn. Cậu khát khao được gặp cha, và lúc được đưa đến bên cha, cậu mừng ríu ra ríu rít khiến ai nấy lòng đau như thắt. Những nỗi xúc động dạt dào xâm chiếm nhà vua cũ khi ông nom thấy Fujitsubo rung rung nước mắt. Ông có biết bao điếu muốn nói với cậu bé, nhưng cậu bé nom quá non trẻ vì không tự lo liệu được. Ông nhắc đi nhắc lại với Genji những gì chàng phải làm, vì ông tỏ ra lo nghĩ đến hạnh phúc của thái tử kế vị. Đêm đã khuya, thái tử ra về, và tiếp đó là các triều thần cũng lần lượt rút lui. Nhà vua cũ buồn bã nhìn đám người ra đi sau cuộc viếng thăm mà ông thấy là quá ngắn ngủi.

Hoàng hậu Kokiden cũng muốn tới gặp ông, nhưng bà không muốn ông trông thấy mặt Fujitsubo. Bà đang phân vân thì ông thiệp đi rồi mất. Triều đình hết sức kinh hoàng. Quả là ông đã từ bỏ một ngôi báu nhưng ảnh hưởng của ông vẫn lớn. Nhà vua còn trẻ, còn ông ngoại của chàng, quan hữu thừa tướng, lại là một con người bốc đồng, hay thù hay oán. Thế giới sẽ như thế nào đây – các triều thần lớn nhỏ hỏi nhau – nếu quyền kiểm soát đất nước bị rơi vào tay một con người như vậy?

Đối với Genji và Fujitsubo, vấn đề thậm chí còn ác nghiệt hơn.

Trong lễ tang, Genji vẫn nổi bật trong đám các con của nhà vua cũ, nhưng không ai nghĩ đó là chuyện kỳ cục, và dân chúng có phần cảm thấy đau buồn cho chàng hơn là cho các anh em của chàng. Chiếc áo tang màu xám rất hợp với chàng và có vẻ khiến chàng đáng thương hơn những người khác. Hai sự tổn thất kế tiếp nhau trong hai năm liền đã dạy cho chàng biết thế nào là sự phù phiếm của thế sự nhân tình... Lại một lần nữa chàng nghĩ đến chuyện xa lánh cuộc đời. Nhưng than ôi, còn biết bao duyên nợ ràng buộc chàng với trần thế.

Các thị nữ già ở lại trong cung cho đến ngày bốn mươi chín, khi các lễ cúng đã xong xuôi. Rồi họ tản tác ra đi, mỗi người mỗi ngả. Ngày hai mươi tháng chạp, và cũng như bao giờ, cảnh vật như đánh dấu ngày tận thế, tất thảy không đem lại cho Fujitsubo một tia nắng ấm. Nàng biết rõ tâm địa của Kokiden, nàng biết khó mà sống một cuộc đời phải phục dịch người phụ nữ kia. Nhưng ý nghĩ của nàng ít hướng về tương lai mà bộn bề những hình ảnh quá khứ. Những kỷ niệm về các năm tháng bên nhà vua cũ không bao giờ phai nhạt nhưng hoàng cung không còn là một tổ ấm cho

các phi tần cung nữ của công nữ, và bây giờ nàng nhìn họ ra đi mà lòng nàng buồn vô hạn.

Fujitsubo chuẩn bị trở về lâu đài của gia đình tại Sanjō. Anh nàng, hoàng thân Hyōbu, đến đón nàng. Gió thổi mạnh, mưa tuyết rơi bất chợt. Hoàng cung của vua cũ chìm trong cảnh vắng vẻ bi thương. Genji tới để chào từ biệt và họ chuyện trò về những thời xưa trong khi các cành thông trong vườn trĩu nặng tuyết rơi. Hoàng thân cảm khái đọc mấy câu thơ:

Thông kia từng cho ta bóng mát,
Có bao giờ thông tàn héo chạng?
Giờ đây năm hết xuân sang,
Lá thông rơi rụng ngổn ngang khắp vườn.

Bài thơ của hoàng thân không hay cho lắm, nhưng nó hợp cảnh hợp tình khiến Genji rơm rớm nước mắt.

Mặt đêm đóng băng. Genji ngẫu hứng họa lại và có lẽ không phải là bài thơ hay nhất của chàng:

Mặt hồ phủ tuyết như gương,
Hình xưa in bóng nay còn thấy đâu?

Và cứ thế, kẻ xướng người họa, có bao nhiêu vần thơ nhưng rồi thiết nghĩ nếu ghi vào đây thì không đúng chỗ.

Fujitsubo ra về đoàn người đưa tiễn cũng lớn lao đông đúc như những năm nào, nhưng có lẽ chỉ do tưởng tượng mà người ta thấy có cái gì cô đơn và ảo não. Giờ đây lâu đài Sanjō của riêng nàng nom chẳng khác cái quán trọ bên đường. Tâm tư của nàng trôi về những năm tháng đã qua.

Năm mới tới, cuộc đời không đổi mới. Cuộc sống vẫn buồn tẻ im lìm. Genji sống tách biệt, buồn rầu hơn bất cứ ai. Hồi cha nàng còn trị vì, và biết bao nhiêu năm sau đó, những giấy mời năm mới đã đưa tới cổng nhà chàng những dòng suối ngựa xe cuồn cuộn, đến nỗi không còn chỗ trống. Bây giờ, cảnh vắng teo. Chỉ một ít lính gác và thư ký là còn ở lại nhiệm sở. Những người hầu cận thân thiết có đến thăm, nhưng mới chân ướt chân

ráo đến nơi họ vội vội vàng vàng cáo biệt. Thế đấy, chàng nghĩ, cuộc đời là thế.

Tháng hai, em hoàng hậu Kokiden là Oborozukiyo – người của đêm trăng mờ – được bổ nhiệm phụ trách nội cung thay thế một bà đã xin đi tu do đau buồn vì cái chết của nhà vua cũ. Người phụ trách mới dịu dàng và có học, được nhà vua rất yêu mến.

Bây giờ Kokiden ở phần lớn thời gian với gia đình nhà bà. Lúc nào vào triều, bà ở tại cung Cây Mận. Bà đã trao Lâu đài Kokiden cũ cho Oborozukiyo. Quả thật nàng sống giữa đám đông và nữ tỳ ồn ào như ong, nhưng tuy vậy nàng không thể quên cái đêm lạ lùng gặp gỡ Genji, và chính do sáng kiến của nàng mà hai bên vẫn còn bí mật thư đi từ lại. Chàng rất băn khoăn lo sợ tai tiếng, nhưng cũng rất háo hức (bản tính của chàng vốn dĩ là thế) trước sự thách thức của cảnh ngộ mới.

Hồi nhà vua già còn sống, Kokiden đợi thời cơ. Nhưng bà là người có ý chí, cương quyết, và đây là lúc bà có ý định trả thù.

Cuộc đời của Genji từ nay là một chuỗi những sự thất bại và khó chịu. Chàng không lấy làm ngạc nhiên, nhưng vì đã quen là kẻ được triều đình sủng ái, chàng cảm thấy đau khổ vì sự ghẻ lạnh này và chàng thích ở nhà hơn. Quan tả thừa tướng, bố vợ chàng, cũng không sung sướng gì với triều vua mới cho nên ông ít đi vào triều. Kokiden nhớ quá rõ việc ông đã từ chối gả con gái cho con bà, lúc bấy giờ là thái tử kế vị, mà lại đi gả cho Genji. Hai quan thừa tướng không bao giờ hoà thuận với nhau. Thời vua cũ, quan tả thừa tướng, còn có quyền hành, và dĩ nhiên ông không chịu nổi khi phải ở dưới quyền kiểm soát của quan hữu thừa tướng. Genji vẫn tới thăm Sanjō và hơn bao giờ, chàng tỏ ra lịch sự và chăm chú đến các nữ tỳ ở đây, và càng chăm chú hơn đến sự giáo dục con trai chàng. Chàng còn đi quá tiếng gọi của bổn phận và phép lịch sự bình thường. Còn đối với người con trai yêu dấu của cha chàng thì hồi cha còn sống, chàng ít có thì giờ dành cho em; nhưng bây giờ, chàng bắt đầu thờ ơ với những người phụ nữ mà chàng đi lại thân tình. Những cuộc tán tỉnh không còn khiến chàng thích thú. Chàng mực thước hơn, trầm tĩnh hơn, nói chung, được coi là một chàng trai mẫu mực.

Khắp cả triều đình ai cũng biết đến vận may của công nương mới ở Nijō. Bà vú nuôi và các người khác trong đám nữ tì của cô cho rằng đó là nhờ có những lời cầu nguyện của người ni cô già – bà của cô. Cha cô bây giờ tha hồ thư từ với cô. Xưa kia ông đã nuôi những hi vọng lớn lao đối với các con gái của ông dựa vào địa vị của người vợ chính, nhưng họ không ăn nên làm nổi được gì.

Do phải để tang cha – ông vua cũ – mà tu sĩ Kamo từ chức và công nương Asagao thay thế. Kể ra thì là đi đâu không bình thường khi cháu gái – chứ không phải là con gái – của một vị vua giữ địa vị đó, nhưng có vẻ như không còn ai xứng đáng hơn. Năm tháng trôi qua nhưng hình ảnh quận chúa Asagao vẫn không phai mờ trong tâm trí Genji, cho nên chàng tiếc nàng phải xa lánh xã hội. Tuy vậy chàng vẫn gặp Chūjō, nữ tì của nàng, và vẫn viết thư cho nàng. Không để nỗi phiền muộn của một kẻ thất thế gặm nhấm một cách không cần thiết, chàng xua tan cảnh sống buồn tẻ bằng cách gửi thư từ đến nơi này nơi nọ. Nhà vua những muốn tuân theo nhưng lời dặn dò của cha, muốn tìm đến Genji làm chỗ dựa, nhưng ông còn trẻ, thuần hậu và không áp đặt ý muốn của mình được. Trong khi đó thì mẹ và ông ngoại cứ làm theo cung cách của họ, trái với ý muốn của ông.

Về phần Genji, hết chuyện bất ngờ ngớ ngẩn này lại tiếp nối một chuyện bất ngờ khó chịu khác. Chàng đang buồn chán u uất thì Oborozukiyo gửi thư tới báo tin cho biết nàng vẫn thắm yêu trộm nhớ. Tuy là việc rất nguy hiểm, nhưng bố trí một cuộc gặp gỡ không lấy gì làm khó. Lễ dâng hương Ngũ Thần đang bắt đầu và nhà vua phải sống ẩn dật. Thừa dịp đó Genji tới thăm nàng và cả hai tưởng như sống trong mơ. Chūnagon xoay sở đưa chàng vào căn phòng trông ra hành lang dành cho cuộc gặp gỡ trước đây. Xung quanh đó có rất nhiều người, cho nên không thể liêu lĩnh để chàng ở gần mái hiên hơn thường lệ. Bởi lẽ các nữ tì sớm chiều thấy chàng mà không bao giờ chán, thì làm sao, đối với một người chưa từng trông thấy chàng, cuộc gặp gỡ lại bình thường như thế được?

Oborozukiyo đang mơn mớn tuổi thanh xuân. Có thể nàng không trầm tĩnh và đường hoàng như trước đây, nhưng vẻ xinh đẹp duyên dáng của nàng cũng đủ để khiến chàng vừa lòng.

Đã gần rạng đông. Hầu như gần sát vách Genji, bỗng một tên lính gác hô khẩu lệnh, tiếng to và rung vang. Chắc tên lính gác khác đã len vào với một

trong đám nữ tì ở quanh đây, và tên kia được phái tới để bắt chộp. Genji vừa thích thú vừa khó chịu. “Giờ D`ần”, chàng lẩm bẫm trong khi đây đó có tiếng gọi của lính gác.

Công nương lấy làm buồn, và như thế nàng càng đẹp hơn, khi nàng đọc câu thơ:

Chàng đã mệt, trời rạng đông,
Riêng em than khóc, nỗi lòng s`âu đau.

Chàng đáp lại:

Nỗi s`âu không dứt, không tha?
Nỗi s`âu cùng với tình ta, khôn cùng.

Chàng lẹ làng ra ngoài. Trăng soi lạnh lẽo trong ánh bình minh đầu tiên mờ hơi sương mù. Tuy cải trang bằng quần áo vải thô, chàng vẫn quá xinh đẹp nên không khỏi thu hút sự chú ý. Một viên sĩ quan vệ binh, anh của phu nhân Shikyoden¹¹³, từ Cung Đậu tía đi ra và đang đứng trong bóng một hàng rào rất cao.

¹¹³. Vợ lẽ của vua, và tay chân của hữu thừa tướng.

Cũng may mà Genji đã nhanh mắt trông thấy y, nếu không thì quả là tai hại.

Bao giờ cũng vậy, lúc đã ở với một người tình khác thì chàng lại nghĩ đến người phụ nữ đang quá lạnh nhạt với chàng. Thái độ xa lánh của nàng tuy đáng ca ngợi, nhưng chàng không thể không oán hận. Những cuộc thăm viếng tri ân đình trở nên nhọc nhằn, Fujitsubo đành phải ở từ xa mà lo buồn cho đứa con, hoàng tử kế vị. Mặc dù không biết trông cậy vào đâu ngoài Genji – người mà nàng dựa vào trong mọi việc – nàng vẫn bị đau khổ bởi một thực tế hiển nhiên rằng những tình cảm tai hại của chàng vẫn không thay đổi. Thậm chí nàng đâm kinh hoàng khi nghĩ rằng nhà vua cũ đã mất mà không hề ngờ vực gì hết. Nỗi kinh hoàng càng tăng thêm với nỗi lo sợ những lời đồn đại có thể tung ra. Nếu thế thì sao? Phần nàng thì đành vậy, nhưng bao nhiêu bất hạnh sẽ trút lên hoàng tử kế vị. Thậm chí nàng cùng cho-tiến hành những việc cúng lễ với hi vọng tự giải thoát khỏi những sự chú ý của Genji và làm mọi cách để tránh chàng. Nhưng nàng đâm kinh hãi vì có một đêm, chàng tìm được cách để gần nàng. Chàng đã cẩn thận xây dựng kế hoạch và không một ai trong nhà hay biết gì hết. Và chàng đã hiện ra trước nàng như trong một cơn ác mộng.

Những lời lẽ mà chàng tìm cách khiến cho nàng vững tâm rất tế nhị và thông minh đến nỗi tôi không tài nào ghi lại, nhưng nàng vẫn trơ trơ. Sau một lúc, nàng lên cơn đau ngực. Ōmyōbu và Ben vội vã đến bên chủ. Genji thấy choáng váng vì bị nàng ruồng bỏ một cách ác nghiệt. Mắt chàng hoa lên, mọi sự quá khứ hay tương lai, có vẻ đang rơi vào bóng đêm mà biến mất. Khó mà biết được mình phải làm gì, chàng đành ở lì trong các căn phòng của nàng mặc dầu trời sắp sáng. Nhiều nữ tì khác đã thức dậy. Ōmyōbu và Ben ấn bừa một chàng Genji nửa tỉnh nửa mê vào một căn phòng nhỏ. Họ cuống cuồng đẩy áo quần của chàng vào theo. Lúc này, Fujitsubo đang bị mê man cho nên người ta phải đi gọi hoàng thân Hyōbu và người quản gia của nàng tới. Trong khi đó thì từ căn buồng kín một chàng Genji sững sờ đang lắng nghe.

Về chi tiết, Fujitsubo cảm thấy đỡ hơn. Nàng không mấy may mắn ngờ rằng Genji vẫn đang ở trong nhà, vì các nữ tì nghĩ rằng tốt nhất là không báo cho nàng biết chuyện đó. Nàng đi ra phòng khách. Hoàng thân Hyōbu hết lo ngại và ra về. Căn phòng hầu như trống rỗng. Những nữ tì mà nàng thích

có mặt thì không nhiều lắm còn những người khác thì lánh đi. Ōmyōbu và Ben tự hỏi làm cách nào để có thể đưa Genji đi khỏi, vì không được để cho chàng gây nên một cơn đau khác.

Cánh cửa phòng con hé mở, chàng bèn lên ra và lánh đi giữa các tấm màn và bức tường. Chàng ngạc nhiên nhìn nàng và nước mắt chàng trào ra. Vẫn còn đau đớn, nàng ngẩng nhìn ra vườn. Phải chăng đây là giờ phút cuối cùng? – nàng tự hỏi. Dáng người nhìn nghiêng của nàng xinh đẹp khôn tả. Các nữ tì cố gắng bưng các thứ ngọt ra, nhưng nàng không ngó ngang tới, tuy họ đã bày chúng ra trên nắp một chiếc hộp được trang trí một cách tinh tế. Đối với Genji nàng là cả một sự quyến rũ mê mẩn khi nàng ngẩng lặng lẽ chìm đắm vào những trăn tư sâu xa và rối loạn. Đám tóc như suối tuôn xuống đôi vai, đường nét khuôn mặt, nước da sắc đỏ hồng hồng, sao mà đầy vẻ xinh đẹp và lôi cuốn! Cả hai đều rất giống nhau – nàng và Murasaki. Những ký ức đã mờ đi qua năm tháng, nhưng bây giờ đây, sự giống nhau đến lạ lùng đó cũng góp phần nhỏ xua tan sự u uất của chàng. Cái ý thức và phẩm giá dễ khiến người ta hồ thẹn cũng nhắc nhở chàng về Murasaki. Chàng khó lòng mà nghĩ về họ như là hai người, nhưng đâu sao có lẽ vì Fujitsubo trải qua nhiều năm trời sống suy tư cho nên rất cuộc, chính đó là sự khác biệt, vẻ cao quý của Fujitsubo là cái cao quý trầm tĩnh hơn, chín chắn hơn. Không còn tự kiêu chế nữa, chàng luồn vào phía sau các bức rèm và kéo tay áo nàng. Qua mùi hương thơm nàng nhận ra chàng ngay lập tức.

Kính hãi rụng rời, nàng đổ sụp xuống nền nhà.

Giá như nàng chỉ nhìn chàng một chút! Chàng kéo nàng lại phía mình. Nàng quay đi định chạy trốn, nhưng tóc nàng vướng vào áo khi nàng cố trút bỏ chiếc áo ra. Có vẻ như số nàng nó cay nghiệt quá, không sao tránh khỏi.

Như mê sảng, Genji trút ra mọi nỗi oán hận chứa chất trong lòng, nhưng như thế chỉ khiến nàng phẫn nộ.

“Thiếp cảm thấy không được khỏe. Có lẽ chờ dịp khác, thiếp có thể tiếp chuyện chàng.”

Nhưng chàng vẫn nói, vẫn kể lể. Xen vào những lời kể lể có khuấy động nàng tới tận tâm can. Dĩ nhiên đây không phải là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa họ, nhưng nàng đã quyết định sẽ không có cuộc gặp gỡ khác. Tuy tránh đối đáp lại dứt khoát nhưng cho tận đến sáng mai, nàng vẫn không cho chàng gần mình. Chàng không thể cưỡng bức nàng được. Với sự đường hoàng bình tĩnh, nàng để cho chàng tự cảm thấy xấu hổ cho bản thân mình.

“Nếu có thể thỉnh thoảng được gặp nàng để xua đuổi nỗi u sầu thì ta hứa sẽ không làm gì xúc phạm đến nàng.”

Những đi đầu bình thường nhất cũng có cách khiến cho người ta rung cảm, mà đây lại không phải là một cuộc gặp gỡ bình thường. Trời đã rạng sáng. Ōmyōbu và Ben giục chàng còn Fujitsubo thì hầu như sắp chết ngất.

“Có lẽ ta chết mất,” chàng nói trong cơn say đắm cuồng nhiệt. “Ta không chịu đựng nổi với ý nghĩ là nàng biết ta vẫn còn sống. Mà nếu ta chết, mối tình của ta đối với nàng sẽ là một chướng ngại trong con đường cứu rỗi của ta.”

Kiếp sau mà giống kiếp xưa,
Hai ba kiếp nữa lệ ta chưa cằn.

Và tội lỗi sẽ cũng là tội lỗi của nàng.”

Nàng thở dài:

Nhớ cho, nguyên cớ tại chàng,
Tội lỗi chàng nói, thiếp mang bao kiếp đời.

Nàng cố gắng để tạo ra một vẻ nhẵn nhụi bề ngoài nó cản xé trái tim chàng. Nếu còn nài nỉ thử thách thêm sự kiên nhẫn của nàng thì chả có ích gì. Nửa như mất trí, chàng ra đi. Nếu chàng cố tìm cách gặp nàng một lần nữa thì chỉ chuốc lấy một thất bại khác mà thôi. Thậm chí sau đó chàng không viết thư cho nàng nữa. Chàng đóng cửa, nằm nhà tại Nijō than thở suốt ngày đêm, thậm chí không đến thăm cả nhà vua lẫn thái tử kế vị. Và nỗi đau đớn của chàng gieo rắc sự băn khoăn lo lắng khắp khu nhà - một ngôi nhà trong đó có vẻ như chủ nhân đã mất lòng ham sống. “Ta đang sống trên đời, nhưng chỉ để thấy nỗi thống khổ của ta mênh mông”. Chàng

phải từ bỏ cuộc đời – nhưng làm sao nổi, vì hiện có một cô gái thân thương đang rất cần đến chàng. Chàng không thể bỏ rơi cô ta được.

Cuộc gặp gỡ đã bỏ lại Fujitsubo gầy như một người bệnh. Ōmyōbu và Ben rất buồn trước việc Genji lánh xa và từ chối không thư từ nữa. Chính Fujitsubo cũng hoang mang lo lắng: nếu như Genji xa lánh nàng thì đó sẽ là chuyện không may cho thái tử kế vị; và càng là một tai họa nếu như vì chán đời mà chàng lại phải đi tu. Nhưng nếu như chuyện như vừa qua lại tái diễn thì chắc chắn sẽ gây tiếng ồn đại khiến cho những cuộc thăm viếng hoàng cung thêm khó chịu hơn, Nàng càng tin rằng nên từ bỏ chức vị đã từng đẩy lên sự thù nghịch khôn nguôi của Kokiden. Nàng nhớ lại những lời dằn dò mỉa mai và quan trọng của nhà vua cũ lúc sắp mất. Mọi điều đã đổi thay, không còn chút vang bóng của thời xưa. Đành rằng không phải chịu đựng một số phận quá tàn ác như số phận của nàng Thích Cơ¹¹⁴ nhưng không nghi ngờ gì nữa, nàng sẽ phải chịu đựng sự khinh miệt và chế giễu. Nàng quyết định đi tu. Nhưng trước đó, nàng phải gặp hoàng tử kế vị một lần nữa. Bình tĩnh, nàng tới thăm con.

114. Nàng Thích Cơ vợ lẽ của vua Hán Cao Tổ bị người vợ góa của ông sai chặt chân tay bỏ vào chuồng lợn.

Tuy Genji có trông nom đến mọi nhu cầu của nàng trong nhiều việc phức tạp hơn nhiều, nhưng chàng lấy cố bị ốm và không cùng nàng đi vào triều. Những nữ tì đã từng chia sẻ chuyện bí mật của chàng, đều biết nỗi đau khổ của chàng, và họ lấy làm ái ngại.

Cậu con trai của nàng thậm chí còn đẹp hơn lúc nàng gặp cậu ta lần trước. Cậu bám chặt lấy mẹ, mừng mừng tủi tủi khiến nàng xúc động tới tâm can; và lúc đó nàng mới nhận ra khó mà thực hiện ý định! Nhưng chỉ liếc nhìn qua cuộc sống triều đình, nàng thấy rõ hơn bao giờ hết, đây không có chỗ cho nàng, và những điếu nàng từng quen biết đã tan biến mãi mãi. Nàng phải luôn luôn đề phòng Kokiden và những cuộc viếng thăm như thế này chỉ gieo nỗi thống khổ. Nàng lo sợ cho tương lai của con nếu như nàng vẫn tiếp tục để người ta gọi là hoàng hậu.

“Nếu như mẹ không gặp con trong một thời gian rất lâu, và nếu ai nhìn vào mẹ cũng thấy chướng mắt, thì con nghĩ thế nào?”

Cậu bé ngược nhìn mẹ. “Như Shikibu ấy ư?” Cậu cười. “Nhưng có sao lúc nào đó mẹ lại nom như mẹ ta được?”

Nàng muốn òa khóc. “À, thì Shikibu già và nhăn nheo! Nhưng mẹ đã không nghĩ đến điếu đó. Mẹ định nói tóc mẹ sẽ ngắn hơn, mẹ sẽ mặc áo đen, nom giống như một nhà tu đêm đêm cầu kinh. Và mẹ sẽ gặp con thừa hơn.”

“Con rất nhớ mẹ,” chú vừa nói một cách trang trọng, vừa quay mặt đi để giấu nước mắt. Tóc chú buông xõa xuống đôi vai nom bóng lạng lạ lùng, và cái ánh mắt ấm áp hầu như khiến người ta nghĩ rằng chú đã lấy khuôn mặt của Genji làm chiếc mặt nạ. Vì rằng chú hơi bị sún cho nên lúc chú mỉm cười thì miệng chú càng có duyên. Gần như người ta mong muốn giá chú là con gái thì hơn. Nhưng đối với nàng, việc chú bé giống Genji chẳng khác một kẽ nứt trong viên ngọc. Tất cả mối sợ cũ trở lại ám ảnh nàng.

Genji cũng muốn gặp hoàng tử kế vị, nhưng chàng cũng muốn khiến cho Fujitsubo phải nhận ra sự độc ác của nàng. Chàng tự giam mình ở Nijō. Sợ người ta xì xào bàn tán về sự biếng nhác của mình, và nghĩ rằng mùa thu đang độ xanh thắm, chàng rời nhà đi vào chùa Uji ở phía bắc đô thành; trụ

trì ở ngôi chùa là người anh cả của mẹ chàng. Chàng mượn của ông cậu một căn buồng kín để ăn chay và trầm tư, rỗi ở lại đó nhiều ngày.

Các cánh đồng lấp lánh màu sắc mùa thu cũng đủ khiến chàng quên được chốn đô thành. Chàng tập hợp nhiều nhà sư thông thái lại và chăm chú lắng nghe họ tranh luận về các sách kinh. Tuy ban đêm chàng suy nghĩ về sự phù du mộng ảo của việc đời, nhưng đến lúc rạng đông thì chàng vẫn tỏ vẻ thờ ơ đến người phụ nữ quá tàn nhẫn đối với chàng. Tiếng lách cách khi các thầy tu vào cắm những bông hoa mới trước các bức tranh tượng, những cây cúc nở hoa, những lá đủ màu sắc rơi xuống – cảnh vật là thế, không có gì là bi lụy, nhưng có vẻ như nó xoa dịu nỗi sầu muộn trong cuộc đời này và đem lại niềm hi vọng đối với kiếp sống mai hậu. Mà cuộc đời của chàng mới vô vị làm sao!

“Tất cả chúng sinh cầu khẩn đức Phật linh thiêng sẽ được nhập vào cõi cực lạc, và không một ai bị bỏ quên.” Ông cậu của Genji đọc với giọng to vang và run run. Genji cảm thấy thèm khát, tự hỏi có sao chàng không theo cuộc sống tu hành? Tuy hỏi thế nhưng chàng biết lý do chính là cô gái ở Nijō.

Cho tới nay chàng đã xa cô một thời gian lâu hơn thường lệ nhưng hình ảnh của cô không chút phai mờ trong tâm trí chàng cho nên chàng viết thư về thường xuyên. “Ta đã tới nơi đây,” chàng viết trong một lá thư, “để xem liệu ta có thể xa lánh người đời hay không. Khốn nỗi! Ta hi vọng tìm được sự thanh thản, nhưng nó tránh né ta; ta mong đợi nỗi cô đơn nhưng ta càng cảm thấy lẻ loi đơn chiếc. Ta vẫn còn ở lại vì còn nhiều điều phải học, em có thấy nhớ ta không?” Lá thư viết trên giấy dày Michinoku – Chữ viết tuy là viết thảo, nhưng nét chữ rất khỏe:

Quán trọ mong manh,
Như sương trên lau sậy,
Rời bỏ em, gió đánh ta bốn bề

Chàng vừa viết vừa ứa nước mắt. Cô trả lời, với một câu thơ viết trên mảnh giấy trắng:

Em như tờ nhện chằng lau,
Mong manh, gió thổi cuốn mau đi cùng.

Chàng mỉm cười. Chữ viết của cô đã tốt hơn, có cái gì đó giống như chữ của chàng tuy nét chữ thanh mảnh hơn và giống chữ đàn bà hơn. Chàng tự ca ngợi mình, đã cố gắng để dạy dỗ cho một con người hoàn hảo như vậy.

Các điện thờ Kamo ở cách đây không xa. Chàng gửi đi một bức thư cho nữ tu sĩ quận chúa Asagao. Chàng gửi qua tay Chūjō, kèm theo mấy lời cho chính cô này: “Là một khách lãng du, ta cảm thấy lòng ta phiêu bạt tới chốn xa xăm, nhưng công nương của cô vẫn cố tình không biết, không hay”

Còn đây là thư cho chính quận chúa:

Ta không động đến th ần linh,
Các vị không muốn, ta đành phải im,
Nhưng còn những sợi dây thiêng,
Của mùa thu trước, ta quên được mà?

“Liệu có cách nào biến quá khứ thành hiện tại không?”

Chàng viết thư như thế các mối quan hệ của họ không ngăn cấm một chút thân mật nào đó. Thư chàng viết trên giấy màu thanh thiên buộc vào một cành cây linh thiêng mà từ đó các sợi dây nghi thức rủ xuống phát phơ.

Lời đáp của Chūjō lịch thiệp và thoải mái. “Ở đây, chúng em sống một cuộc sống yên tĩnh, em có thì giờ nghĩ đến bao nhiêu chuyện tản mạn, nghĩ cả về chàng và phu nhân của em.”

Cũng có một thư nhỏ của chính quận chúa, buộc bằng một sợi dây nghi thức.

Mùa thu trước – là thế nào?
Một kho ý nghĩ buộc vào dây thiêng?

Chữ viết có lẽ không tinh tế như chàng đã thấy, nhưng nó chứng tỏ một kiểu chữ thảo già dặn khiến chàng thích thú. Trái tim chàng đập d òn khi chàng nghĩ đến một vẻ đẹp trên nét mặt mà chắc chắn vượt xa vẻ đẹp của chữ viết.

Chàng nhớ lại vừa cách đây đúng một năm kể từ cái đêm đáng ghi nhớ ở điện thờ tạm thời của nữ tu sĩ kia và thế là (cũng lại phải báng nữa) chàng trách móc thần linh đã xui khiến số phận của hai người chị em họ của chàng giống nhau một cách lạ lùng đến thế. Hồi đó chàng có cái cơ may tán tỉnh thành công ít ra một trong hai nàng mà chàng thường mơ tưởng với những ý nghĩ không đoan chính, nhưng chàng đã nấn ná trì hoãn; và bây giờ, kỳ cục làm sao, chàng lại đâm ra hối tiếc. Thỉnh thoảng nếu quận chúa Asagao có trả lời, thì giọng điệu của nàng không phải hoàn toàn hồ hững, tuy có thể lòng nàng không còn nguyên vẹn như xưa.

Chàng đọc sáu mươi tập kinh Tendai và nhờ các thầy tu giảng giải cho những đoạn khó. Những lời cầu nguyện của họ đã đem lại một ánh sáng rực rỡ kỳ diệu chiếu tỏa khắp tu viện, và quả thật sự kiện hiện diện của Genji hình như làm đẹp lòng đáng tối linh. Mặc dù chàng bình tâm suy ngẫm về việc trần thế, và không thích quay trở về với nó, nhưng hình ảnh cô gái Nijō thường xen vào những cuộc trầm tư, cho nên nếu chàng có nấn ná lâu hơn thì cũng vô ích. Chàng tặng rất nhiều quà biếu cho đủ các vị trong tu viện, từ trên xuống dưới, và cả cho dân vùng núi; và như vậy, sau khi đã dốc sức làm những công việc cầu cúng, chàng lên đường trở về. Những người tiều phu từ trên núi xuống quỳ lạy bên đường nhìn chàng ra đi. Chàng đang ở thời kỳ chịu tang, xe của chàng buộc vải đen cho nên chàng không để gì mà lộ đầu ra, nhưng khi liếc nhìn chàng, họ vẫn nghĩ rằng chàng là một đấng nam nhi xinh đẹp có một không hai.

Sau cuộc vắng nhà ngắn ngủi của chàng, Murasaki thậm chí còn đẹp hơn, chín chắn và trầm tĩnh hơn. Cô có vẻ đang nghĩ đến tương lai mối quan hệ giữa hai người. Có lẽ cô biết tất cả về những hành động lẩn lác của chàng cho nên cô đã viết về “những cây lau mùa thu”. Và lòng dào dạt xúc động hơn bao giờ hết, chàng bày tỏ nỗi vui mừng được trở lại với cô.

Chàng đã mang về các lá mùa thu vì nhuốm sương nên đậm sắc hơn lá trong vườn. Sợ rằng người ta có thể đang để ý đến sự lạnh nhạt đối với Fujitsubo, chàng gửi một ít cành làm quà lấy lệ, và kèm theo đó là một bức thư cho Ōmyōbu.

“Dạo nọ ta đã có phần ngạc nhiên khi được tin chủ của cô đến thăm hoàng cung, và từ đó ta muốn sống ẩn dật một thời gian. Ta sợ đã phần nào sao nhãng cô, đã có kế hoạch lui về để dốc tâm cầu nguyện và nếu thay đổi thì

sẽ không thích hợp. Ta phải chia sẻ thu hoạch của ta với cô. Một bó lá mùa thu được ngắm nhìn trong cảnh cô đơn cũng giống như “mặc đồ lụa đi chơi đêm”. Khi nào có dịp, cô hãy vui lòng trình cho chủ cô xem.”

Lá tuyệt đẹp. Nhìn kỹ hơn, Fujitsubo thấy giấu trong đó một cuộn giấy cuộn chặt. Nàng đỏ mặt vì các nữ tì đang nhìn. Lại vẫn chuyện đó! Giờ đây tuy thận trọng và giữ ý đến thế, chàng vẫn có thể làm những chuyện bất ngờ không hay. Nàng bảo một nữ tì cắm lá vào lọ đem ra để chỗ gấm hiên.

Genji là chỗ tựa của nàng trong những chuyện riêng tư và trong việc còn hệ trọng hơn nữa, là hạnh phúc của hoàng tử kế vị. Nàng viết thư đáp lại, lời lẽ sáo rỗng để tránh né những đề nghị của chàng; chàng thẫn cảm phục nhưng cũng chưa biết bao! Nhưng vốn luôn luôn để ý đến công việc chàng sợ thiên hạ sẽ dị nghị nếu chàng không đến triều đình. Bởi vậy vào ngày nàng phải trở lại gia đình, chàng lên đường vào hoàng cung.

Trước tiên chàng thăm nhà vua đang lúc ông ta được rảnh rỗi, ông lấy làm sung sướng được chuyện trò với em, hết chuyện mới đến chuyện cũ. Ông rất giống với cha của họ, tuy có lẽ ông đẹp hơn, và trong nét mặt, có cái gì đó dịu dàng hoà nhã. Hai anh em thỉnh thoảng trêu mếu nhìn nhau. Nhà vua đã nghe, và tự ông ông cũng có lý do để ngờ vực, chuyện Genji và Oborozukiyo vẫn còn gặp nhau. Tuy vậy, ông tự nhủ, vấn đề kẻ cũng đáng suy nghĩ nếu như để chuyện đó lọt ra ngoài; vả chăng nếu các bạn bè cũ quan tâm đến nhau thì chẳng có gì là không thích đáng; mà đã thế thì ông không thể quở trách Genji ở chỗ nào được, ông hỏi ý kiến Genji về một số bản văn Trung Hoa khúc mắc, và khi câu chuyện hướng một cách tự nhiên sang những bài thơ mà họ trao đổi với nhau, ông nói đến chuyện nữ tu sĩ đi Ise. Ngày hôm đó nàng đẹp biết bao! Thấy nhà vua chuyện trò thoải mái, Genji bèn kể về cuộc gặp mặt vào buổi rạng đông ở điện thờ tạm thời.

Lúc này đã vào cuối tháng, tiết trời đẹp. Một mảnh trăng khuyết treo trên bầu trời. Những đêm như thế này mà được nghe nhạc thì quả là một thú mê ly.

“Hoàng hậu vừa rời cung điện chiều tối nay,” Genji nói. “Tôi nghĩ là phải đến thăm nàng. Cha đã để lại những lời chỉ dẫn tỉ mỉ, nhưng không có ai trông nom đến nàng. Và dĩ nhiên còn hoàng tử kế vị nữa.”

“Đúng. Cha rất lấy làm lo buồn về hoàng tử kế vị. Quả thật, một trong những đòi hỏi cuối cùng của Người là ta phải nuôi nó như con ta. Ta bảo đảm với chú, ta luôn luôn nghĩ đến nó, nhưng có điều phiền phức là người ta nghĩ ta thiên vị và đặt ra một tiền lệ. Vào tuổi nó mà viết được như vậy là giỏi lắm.”

“Hắn là đứa bé thông minh, thông minh trước tuổi. Nhưng nó còn non trẻ quá.”

Khi chàng cáo từ ra về, một người cháu của Kokiden tình cờ đang trên cùng đường đi của chàng để đến viếng thăm một cô em gái. Y đang đứng ở phe lợi thế, và không có lý do gì để y phải giấu sự đặc chí của y. Y dừng lại để ngắm nhìn đoàn tùy tùng khiêm nhường của Genji đi qua.

“Một cầu vồng sắc trắng, vượt ngang qua mặt trời,” y ngâm nga rất to. “Hoàng tử kế vị sợ run”¹¹⁵.

¹¹⁵. Theo *Shih Chi*, một hoàng tử định làm phản được điếm báo – một cầu vồng sắc trắng vắt ngang qua mặt trời – cho biết là cuộc mưu phản chống lại Thiên Thủy Hoàng đế sẽ bị thất bại. Điều này có vẻ như ám chỉ rằng Genji, đồng minh của hoàng tử kế vị, không trung thành với nhà vua.

Genji giật mình, nhưng làm ngơ. Chàng biết rõ, lâu nay sự thù nghịch của Kokiden đối với chàng đã gia tăng, anh em họ hàng của bà ta sẽ tìm cách để nói xấu chàng. Thật là khó chịu, nhưng thôi, chẳng cần phải sợ bóng sợ gió!

“Đêm đã quá muộn,” chàng gửi lời vào cho Fujitsubo. “Tôi đã đến chỗ nhà vua.”

Vào những đêm như thế này, cung điện cửa cha chàng thường âm vang tiếng đàn tiếng hát. Cảnh trí vẫn như xưa nhưng chẳng còn lại bao nhiêu để gợi nhớ đến triều vua cũ!

Ōmyōbu đem tới một câu thơ của Fujitsubo:

Sương mù nằm giữa chúng ta,
Thiếp đây tưởng thấy trăng tà sau mây.

Nàng ở gần quá đến nỗi chàng cảm thấy sự có mặt của nàng. Chàng quên đi bao nỗi đắng cay và vừa khóc chàng vừa đáp lại:

Trăng thu vẫn trăng thu xưa,
Ác nghiệt chi bấy sương mù che trăng!

“Nhà thơ đã nói với chúng ta rằng sương mù cũng như con người, chẳng có tử tế gì, do đó, thiết nghĩ, ta không phải là người đầu tiên bị bản khoản phiền muộn đến thế.”¹¹⁶

116. Không rõ nhà thơ là ai.

Nàng có rất nhiều điều phải chỉ dẫn cho con nàng và do đó phải trì hoãn cuộc ly biệt. Tuy nhiên, con nàng còn nhỏ bé nên không mấy để ý lời nàng, và từ cuộc chuyện trò cuối cùng với con, nàng không được an tâm cho lắm. Mặc dù cậu thường đi ngủ sớm, nhưng đêm đó cậu quyết ở lại chờ mẹ ra đi. Cậu khát khao muốn đi cùng mẹ, nhưng dĩ nhiên là không thể được.

Cái đũa cháu chướng tai gai mắt của Kokiden đã khiến Genji phải thắc mắc không biết thực sự thiên hạ nghĩ gì về mình. Đời sống ở triều đình mỗi ngày thêm căng thẳng.

Ngày lại rồi ngày qua nhưng chàng không thể gửi đi một lá thư cho Oborozukiyo. Thời tiết cuối thu báo trước mùa đông mưa rét đang tới gần. Rồi bỗng nhiên chẳng biết thế nào, nàng chủ động viết một lá thư:

Những ngày lo lắng bồn chồn,
Gió từng cơn, lại đổ dồn từng cơn,
Gió không mang đến lời chàng!...

Mùa thu buồn tẻ tái. Chàng lấy làm xúc động trước việc nàng đánh liều viết thư cho chàng. Vừa bảo người đưa thư đợi, chàng vừa chọn một tập giấy trắng mịn mà chàng cất giữ trong phòng văn, rồi lại chọn bút chọn mực trong khi những người nữ tì thì thầm hỏi không biết người phụ nữ đó có thể là ai?

“Tôi đã đâm ra mệt mỏi về chuyện có thư đi không có thư đáp lại, bây giờ – lâu đến thế mà nàng cũng vẫn đang đợi chờ hay sao?”

Đừng nhàn. Đâu phải mưa thu,
Nhớ thương, nước mắt, đợi chờ mất công.

“Chúng ta hãy nghĩ đến nhau để xua tan những trận mưa buồn thảm trong tâm trí chúng ta.”

Người ta có thể hình dung rằng nàng không phải là người tình duy nhất cố gắng khiến chàng xúc động, nhưng đối với các nàng khác, thư phúc đáp của chàng đều chỉ nhã nhận và chiếu lệ mà thôi.

Fujitsubo đang chuẩn bị cho một buổi đọc-kinh Sutra, sau các lễ cúng tế ngày giỗ của vua già. Đầu tháng mười một, vào ngày giỗ, mưa tuyết rơi nặng hạt.

Genji gửi thư tới.

Một lần nữa, chúng ta đón ngày từ biệt,
Ngày hội ngộ chúng ta mong, dưới mưa tuyết nào rơi?

Đối với mọi người, hôm đó là một ngày buồn bã khắp nơi, khiến nàng cũng phải đáp lại:

Sống buồn ngày tháng không Người,
Hôm nay có phải tái hồi ngày xưa?

Nét chữ tự nhiên nhưng chàng thấy nó duyên dáng và cao quý không ai bì kịp. Tuy rằng chàng không chờ đợi ở nàng một kiểu viết tao nhã hào hoa, mới mẻ, nhưng theo chàng ít người có thể được coi là đối thủ của nàng. Nhưng ngày hôm đó, một ngày tuyết rơi và xốn xang trăm ngàn kỷ niệm, chàng không thể nghĩ đến nàng mà chỉ để hết tâm trí vào việc tụng kinh.

Buổi đọc kinh diễn ra vào giữa tháng mười hai. Công việc chuẩn bị đã hoàn hảo, nào là các cuộn giấy giành cho từng ngày trong nhiều ngày, những con suốt bằng ngọc, số lượng lụa mịn, những tấm chắn gấm thêu hoa. Không một ai lấy làm kinh ngạc, bởi vì nàng là một người phụ nữ mà trong những dịp kém quan trọng hơn nhiều, vẫn nghĩ rằng không có chi tiết nào tầm thường mà không chú ý tới. Các vòng hoa và các thứ hoa, vải phủ các bục giảng kinh, thấy thấy đều sánh được với cảnh tượng ở chốn bồng lai cực lạc. Buổi đọc kinh ngày đầu dành cho cha nàng, nhà vua quá cố; ngày thứ hai cho mẹ nàng, hoàng hậu, và ngày thứ ba cho chồng nàng. Ngày thứ ba là ngày đọc cuốn kinh thứ năm. Các quan đại thần đến dự rất đông đảo, tuy họ biết phái mạnh thế tại triều sẽ không tán thành. Người đọc được chọn lọc rất cẩn thận, cho nên mặc dầu lời văn bài “Lửa củi đốt”¹¹⁷ đầu quen thuộc với mọi người, nhưng hôm đó chúng có vẻ cao siêu hơn và đáng sợ hơn từ trước đến nay. Các hoàng tử dâng đồ cúng và Genji nom đẹp hơn các anh em rất nhiều. Có thể tôi nhận xét quá thường xuyên về điếu này, nhưng biết sao được, khi mà cứ mỗi lần tôi thấy chàng thì vẻ đẹp của chàng lại đập vào mắt tôi?

117. Trong những công việc tay chân mà Phật thực hiện để nhận kinh Bông Sen, có việc chặt củi.

Ngày cuối cùng, Fujitsubo đọc kinh và dâng lời nguyện của chính nàng. Nàng báo ý định của nàng muốn được đi tu. Cử tọa không tin, riêng hoàng thân Hyōbu và Genji rõ ràng là bàng hoàng. Hoàng thân đi vào phòng em gái thậm chí trước khi việc cúng tế kết thúc. Tuy nhiên, nàng vẫn nói rõ ràng quyết định của nàng là dứt khoát. Vào cuối buổi đọc kinh, nàng mời thượng tọa chùa Hei tới và yêu cầu ông chấp nhận lời nguyện của nàng. Khi cậu nàng, hoà thượng chùa Yokawa tới gần để xén tóc cho nàng, thì tiếng rì rầm lan rộng khắp dãy hành lang, xen lẫn nhiều tiếng kêu khóc thảm thiết. Ai kia có thể cầm lòng trước cảnh một con người quyết xa lánh cõi đời, ngay dù đó là một cụ già hèn mọn, tóc bạc răng long? Huống hồ một phụ nữ trẻ trung xinh đẹp đến thế đột ngột ra đi thì còn nào lòng biết bao! Anh nàng khóc rống lên. Đau đớn và kinh sợ trước những gì đang diễn ra, cử tọa tản mát dần. Nhớ lại mối quan hệ gắn bó giữa Fujitsubo với cha của họ, các người con của nhà vua đã khuất buồn rầu tới nỗi lời phân ưu an ủi trước khi họ ra về. Đối với Genji, hình như bóng tối đang bao trùm mặt đất. Chàng ở nguyên tại chỗ, nhón nhác không thốt lên lời. Chàng đấu tranh để tự kiềm chế, bởi vì một nỗi đau đớn quá lộ liễu sẽ gây nên sự tò mò. Khi hoàng thân Hyōbu đã từ giã, chàng bèn đi vào gặp Fujitsubo. Sự náo động đang lắng xuống, các thị nữ đứng thành nhóm nhỏ, vừa sụt sùi vừa dụi mắt. Ánh trăng tuôn vào phòng, lấp lánh giát bạc trên tuyết trong vườn.

Genji phần nào tìm được nước mắt cứ chực trào ra khi những kỷ niệm về những ngày qua chen chúc trong tâm trí chàng. “Nàng nghĩ thế nào mà gây cho chúng tôi một nỗi bất ngờ như vậy?”

Cũng như bao giờ, nàng đáp thông qua Ōmyōbu: “Đó là đi ầu mà thiếp đã suy nghĩ cân nhắc lâu lắm rồi. Thiếp không muốn người ta chú ý, sợ rằng quyết tâm có thể bị chao đảo.”

Từ nơi nàng ngẩn ẫn mình, vọng tới những dấu hiệu hiển nhiên của một nỗi đau buồn xé ruột. Nghe có tiếng lụa sột soạt giữa đám nữ tì đang đi đi lại lại. Gió đã nổi. Mùi thơm bí ẩn của “hương đen” luồn qua các bức rèm, hoà vào mùi hương thoang thoảng trên bàn thờ và mùi nước hoa của chính Genji, tất cả đều đưa ý nghĩ của con người trôi về cõi cực lạc.

Hoàng tử kế vị sai người đưa thư đến. Nhớ lại cảnh mẹ con chuyện trò vừa qua, thái độ bình tĩnh mà nàng đã cố gắng tỏ ra trong mấy ngày trước bỗng tan biến, nàng không còn đủ sức để trả lời. Genji thay nàng viết lời phúc đáp, tuy viết vào lúc này thật khó khăn và chàng sợ không nói đúng được ý mình.

Lòng ta ở lại với người,
Cõi trần tằm tối, đời đời sao quên?

“Ta gửi lời xin thông cảm. Một quyết định như vậy khiến ta giận với chính ta.”

Chỉ có thế. Xung quanh đây người ra kẻ vào, chàng không thể nào bày tỏ tất cả những ý nghĩ hỗn loạn của mình.

Fujitsubo gửi ra một lời đáp:

Thiếp bỏ lại một trần thế khắc nghiệt,
Trần thế này, lòng vẫn ở lại cùng ai.

“Và lòng rồi bời bời”. Câu sau này có lẽ của một thị nữ đa cảm tự ý đi ền vào. Chết lặng đi vì đau đớn, Genji đi ra.

Trở về Nijō, chàng lui vào phòng riêng và suốt đêm trần trọc không ngủ. Trên một cõi đời mà mọi sự đã trở nên khó chịu, chàng vẫn còn phải nghĩ đến hoàng tử kế vị. Nhà vua cũ đã hi vọng ít ra là mẹ cậu bé sẽ ở lại với cậu, nhưng giờ đây, bị xua đuổi, chắc chắn nàng cảm thấy cũng bắt buộc phải từ bỏ địa vị của nàng. Nếu Genji cũng bỏ rơi cậu bé thì sao? Suốt đêm chàng trần trọc với ý nghĩ đó.

Chàng quay sang với công việc sửa sang trang bị cho tu viện và hối thúc sao cho mọi thứ phải sẵn sàng vào cuối năm. Ōmyōbu cũng đi theo chủ, có lời nguy ền làm kẻ tu hành. Với cô cũng vậy, Genji gửi nhiều quà tặng cùng những lời bảo đảm về sự quý trọng của chàng.

Bây giờ chàng cảm thấy được tự do hơn khi ghé thăm nàng, và thỉnh thoảng nàng cũng ra tiếp. Những nỗi mê đắm xưa chưa chết, nhưng giờ đây nó đã có phần hơi lạc lõng.

Năm mới đang tới. Triều đình bận rộn với những thủ tục hội hè, tiệc bình thơ của nhà vua cùng những bài hát chúc tụng. Fujitsubo dốc tâm lặn tròng hạt châu nguyện và cố gắng gác bỏ ngoài tai những tiếng vang động vọng tới nàng. Những ý nghĩ về cuộc đời mai hậu đem lại cho nàng sức mạnh. Nàng gạt sang bên những tiện nghi cùng với những nỗi sầu muộn xưa. Từ bỏ nhà thờ cũ, nàng xây dựng một điện thờ mới ở phía nam dãy nhà phía tây, rồi nàng ở hẳn tại đấy, ngày đêm đắm mình trong cầu nguyện và trầm tư.

Genji tới thăm, và thấy ở đây Năm Mới không đem lại cuộc sống mới. Dinh của nàng im lìm và hâu như vắng vẻ. Chỉ có những nữ tì tín cẩn nhất còn ở bên nàng và ngay cả họ cũng có vẻ thất vọng và chịu nhẫn nhục. Những con ngựa trắng¹¹⁸ mà tất cả đám gia nhân ra xem, đem lại một sự náo động ngắn ngủi của sự hăm hở kích động xưa. Các quan đại thần trước kia đã có lần tụ họp ở đây đông đúc đến nỗi không còn phòng để chen chân thì ngày nay – nói ra thì đáng buồn nhưng cũng dễ hiểu – họ tụ tập ở lâu đài quan hữu thừa tướng. Cũng như bao giờ, Genji tỏ ra tử tế và chu đáo, và dưới con mắt các nữ tì đang khóc thầm, chàng đáng giá gấp trăm ngàn lần những người khác.

¹¹⁸. Sau khi được nhà vua duyệt, ngày mùng bảy tháng giêng, lễ hội ngựa được duyệt bởi các thành viên khác trong gia đình hoàng gia.

Khi nhìn vào những hàng rào tiêu đi đầu kia, Genji thoát tiên không thể nói lên lời. Đâu đâu cũng bày ra quang cảnh một nữ tu viện: các bức rèm, bức trướng đều một màu nâu sẫm, hoặc xám xanh; thoáng ẩn hiện những ống tay áo nâu, vàng – tất cả chìm trong nỗi buồn u uất nhưng đồng thời lại đẹp một cách bình dị, bí ẩn. Chàng nhìn ra vườn. Trong đảnh, trong ngòi, tuyết đang tan; các cây liễu bên bờ đã đâm lộc dường như riêng chúng mới dám táo bạo tiến trước vào mùa xuân.

Chàng cố gắng để khỏi khóc. Chàng không muốn để lộ nước mắt trước các ni cô vì họ đã thức dậy để bắt tay vào các công việc nực cười của người đời. Chàng lại càng ít nói hơn.

“Chàng xinh đẹp biết bao, mỗi năm mỗi lộng lẫy thêm,” một trong các nữ tu già khóc nức nở – “Nhớ lại những ngày mà mọi việc đều êm thắm, cả trần thế này có vẻ là của chàng, hồi đó chúng ta thường mong mỗi sao cho chàng thông cảm với cái trần thế đầy khổ ải này – thế mà giờ đây, chàng trầm tĩnh, điềm đạm, và trong những việc nhỏ nhặt, không đáng kể, ở chàng vẫn có cái gì đó gây mối thương cảm sâu xa. Nghĩ mà đứt ruột.”

Về phía mình Fujitsubo cũng nghĩ nhiều về những ngày đã qua.

Những cuộc thăng chức dềbạt vào mùa xuân đã được loan báo, không đem lại niềm vui sướng cho gia nhân nhà Fujitsubo. Các cuộc thăng chức theo thường lệ không dành cho nàng; nó bị gác lại có lẽ do địa vị của nàng đã khác trước. Nhưng là phi lý nếu lý luận rằng vì nàng đã trở thành ni cô thì nàng không còn được hưởng lương tiền như xưa; ừ thì phi lý nhưng vẫn là một cái lý. Nhưng muốn sao thì đối với gia nhân của nàng cõi trần đã đổi khác. Mặc dù có những lúc nàng vẫn còn luyện tiệc, không phải cho mình mà cho những người sống dựa vào mình, nàng vẫn cầu nguyện thành tâm hơn bao giờ, tự nhủ rằng hạnh phúc của đứa con là đi đầu quan trọng. Những nỗi buồn lo thềm kín của nàng đôi khi gần như một nỗi kinh sợ thật sự. Nàng lại cầu nguyện trời phật ban thưởng cho nàng vì đã chịu đau khổ và do đó gánh nặng tội lỗi của chàng sẽ được nhẹ đi; mỗi lần cầu nguyện xong, nàng tìm thấy sự thư thái trong lòng.

Genji hiểu và thông cảm với nàng. Những danh sách khen thưởng không còn làm vui lòng những người của chàng cũng như của nàng. Chàng sống

ẩn dật tại Nijō.

Còn đối với quan tả thừa tướng, đây là một thời buổi khó khăn. Mọi việc đều đã đổi thay, việc công cũng như việc tư. Ông đệ đơn xin từ chức, nhưng nhà vua không nghe. Nhà vua nhớ lại cha mình đã coi quan thừa tướng như một trong những trụ cột vững chắc cho tri ều đại; trước khi chết, tiên đế đã đặc biệt đòi hỏi ông phải giữ quan thừa tướng lại giúp việc; nhà vua nói rằng không thể bỏ qua các công lao đáng quý trọng đến thế. Nhà vua không chấp nhận sự từ chức mặc dù quan thừa tướng đã đệ đơn nhiều lần. Cuối cùng quan thừa tướng lui về ở ẩn tại lâu đài Sanjō. Thế là mỗi ngày, quan hữu thừa tướng càng thêm mạnh thế, uy quyền càng lớn. Cùng với sự rút lui của một con người đã từng là một rường cột của sự cường thịnh, nhà vua đâm ra thiếu người giúp đỡ. Khắp tri ều đình, những người có tâm huyết đều hoà nổi luyến tiếc của họ với lời than thở của ông.

Các anh em rể của Genji, con của quan tả thừa tướng, tất cả đều là những thanh niên xinh đẹp, yêu đời được mọi người yêu thích. Bây giờ họ đang bị lu mờ. Tō no Chūjō hiếm đến thăm vợ, là con gái thứ tư của quan hữu thừa tướng; mỗi lần tới nhà vợ, người ta cố tình gây cho anh cảm tưởng rằng nàng không ưa anh chút nào, mà anh cũng không phải là chàng rể yêu được quý của quan thừa tướng. Rồi có lẽ để dạy cho anh một bài học, người ta cũng gạt anh khỏi danh sách mùa xuân. Nhưng anh không phải là người dễ bực bội trước sự bất công. Anh thấy sự thất sủng của Genji đủ cho thấy cuộc đời là hư ảo, còn đối với sự nghiệp riêng, anh có thái độ của triết gia. Anh và Genji đã từng là bạn keo sơn trong học học tập và trong các thú giải trí như âm nhạc và bây giờ, vào lúc này lúc khác, một chút kinh địch kiêu trẻ con khinh suất của họ, còn rơi rớt khiến họ lại tranh cãi nhau vì những chuyện không đâu.

Hơn các năm trước, Genji chú ý đến các buổi đọc kinh nửa năm một lần, cũng như tổ chức nhiều buổi học không qui định thời hạn. Chàng mời các bậc thầy uyên thâm mà không có nhiều việc khác để làm, và để quên rằng nỗi tẻ ngắt của tháng ngày, chàng làm thơ Trung Hoa và cùng bạn bè xướng hoạ. Chàng ít khi đi vào tri ều. Cuộc đời lười nhác này có vẻ đã dấy lên nhiều sự xì xào chỉ trích.

Một buổi tối mùa hạ mưa rơi êm ả, lúc nổi buồn chán da diết thấm sâu lòng người, Tō no Chūjō ghé thăm bạn và mang theo nhiều bản sưu tập thi

ca Trung Quốc hay nhất. Genji đi vào thư phòng, mở nhiều ngăn sách mà trước đây chàng không nhìn ngó tới, và chọn ra nhiều tuyển tập quý hiếm. Chàng lặng lẽ gửi giấy mời tới các tay am hiểu thi ca Trung Quốc ở triều đình và ở trường cao học. Chàng phân chia họ thành hai nhóm ở bên phải và ở bên trái, rồi chàng đưa họ vào cuộc thả thơ. Giải thưởng rất hậu hĩ. Khi các vần trở nên học hiêm mà ngay cả các giáo sư uyên thâm đôi khi cũng đâm bối rối, Genji làm choáng ngợp cử tọa bằng cách đưa ra một câu đáp khiến ai nấy phải chịu phục.

Bao nhiêu tài năng hội tụ ở một người – đó là một điếu lạ trong thời nay và là những công quả lớn lao tích lũy từ những kiếp trước.

Hai ngày sau, Tō no Chūjō mở một tiệc lớn khoản đãi những người thắng cuộc. Mặc dầu đây là một cuộc chơi bình lặng, không phô trương, nhưng thức ăn được bày biện rất đẹp trong những hộp bằng gỗ bách. Có vô số quà tặng và có những trò giải trí thường lệ, như ngâm thơ Trung Quốc và đại loại thế. Đây đó dưới mái hiên, một bông hồng cô độc đang độ nở hoa, bình dị mà gây ấn tượng hơn cả một vườn hoa nở rộ vào mùa xuân hay mùa thu. Nhiều vị khách mời liền lấy ngay nhạc cụ và bắt đầu một cuộc hoà tấu bất ngờ. Một trong những đứa con nhỏ của Tō no Chūjō – một cậu bé lên tám hoặc chín tuổi vừa mới được đặc ân diện kiến nhà vua – hát cho họ nghe và thổi sáo shō. Là một chú bé yêu quý của Genji, thường cùng chàng hát song ca, chú là con thứ hai của Tō no Chūjō và là cháu ngoại của quan hữu thừa tướng. Chú có thiên bẩm thông minh và cũng rất xinh đẹp, và người ta chăm lo dạy dỗ chú hết sức cẩn thận. Khi cuộc vui trở nên ồn ào hơn, chú hát bài “Takasago” bằng một giọng nam cao trong sáng. Genji vui sướng lấy một chiếc áo lót thưởng cho chú. Rượu vào, khuôn mặt Genji hơi ửng đỏ và nom chàng lại đẹp hơn thường ngày. Làn da của chàng rực sáng qua chiếc áo dài mùa hạ. Từ các bàn đặt thấp hơn, các vị khác thông thái ngược nhìn chàng với đôi mắt mờ lẹ. “Hoa huệ đầu xuân tôi đã gặp” – chú bé đã hát đến phần cuối. Tō no Chūjō mời Genji một cốc rượu và đồng thời tặng chàng một câu thơ:

Có thể bông hoa huệ đầu xuân ta đã gặp,
Ta đang nhìn bông hoa không kém sắc xuân tươi.

Vừa mỉm cười, Genji vừa đỡ lấy chiếc cốc.

Hoa kia đời ngắn ngủi thay,
Bình minh đã nở, héo ngay trưa hè.

“Và nó không còn như ta thường thấy nữa.”

Tuy Tō no Chūjō trách chàng đã hiểu sai ý câu thơ, nhưng vẫn buộc chàng phải cạn cốc.

Hình như rất nhiều bài thơ khác nữa; nhưng Tsurayuki đã báo trước rằng khi say mà làm thơ là chuyện không hợp thời, cho nên tôi chẳng nhọc công mà ghi chép lại đây. Tất cả các bài thơ Trung Hoa hay Nhật Bản, đều ca ngợi Genji. Bằng một hình thức tế nhị, chàng như nói với mình: “Ta là con vua Văn, anh em của vua Vũ”. Thật là ý hay lời đẹp. Suýt nữa thì chàng nói đến vua Thang? Nhưng có vẻ như chàng nghĩ tốt hơn là nên giữ mồm giữ miệng.

Oborozukiyo sống một thời gian với gia đình. Nàng đã phải chịu nhiều cơn bệnh sốt rét và hi vọng rằng sự nghỉ ngơi cùng những tuần cúng lễ của các tu sĩ có thể có lợi. Ai nấy đều thích thú với cách đi đầu trị tỏ ra hữu hiệu như vậy. Đây là một cơ hội hiếm. Nàng thu xếp với Genji, và tuy cũng phức tạp, hầu như đêm nào nàng cũng gặp chàng. Nàng là một cô gái vui tươi, đang độ thanh xuân mơn mớn, và do có bị sút cân đôi chút, nom nàng lại càng duyên dáng xinh đẹp hơn. Vì chị nàng là bà Kokiden có lúc tình cờ ở nhà, cho nên Genji rất sợ mình bị phát hiện, nhưng càng nguy hiểm chàng càng dễ bị kích thích cho nên chàng đến thăm nàng dày hơn, cố nhiên là rất kín đáo. Số lượng các nữ tì đã đông hơn và nhiều người trong nhà bắt đầu ngờ vực có đi đâu gì đang xảy ra, nhưng họ không thích đóng vai trò làm kẻ mách tin cho bà hoàng thái hậu. Quan thừa tướng cũng không chút ngờ vực.

Rồi vào một đêm gần tới bình minh, một cơn mưa giông bỗng nhiên đổ sập xuống trong tiếng sấm sét dữ dội. Các con của quan thừa tướng và các thị nữ của Kokiden nháo nhác đổ xô tới. Nhiều thị nữ vừa run rẩy vừa tụ tập gần bên trước cửa Oborozukiyo. Genji hoảng sợ và không tài nào có cách trốn thoát. Trời đã sáng. Chàng sốt ruột sốt gan vì một đám đông nữ tì hiện đang tụ tập phía bên ngoài các bức màn. Hai người nữ tì được biết riêng việc này, không còn biết làm thế nào để đưa chàng ra.

Sấm sét đã ngừng, mưa rơi đã giảm. Quan thừa tướng thoát tiên tới cạnh lầu đài của Kokiden và sau đó tới chỗ Oborozukiyo. Mưa rơi rào rào trên lá, cho nên không ai nghe tiếng ông tới gần. Ông đi thong dong, bước lên hành lang và nâng một tấm rèm lên.

“Con thấy sức khỏe thế nào? Cha lo cho con và định ghé thăm con một chút. Anh trung úy¹¹⁹ và ông Thị thần của hoàng thượng có đến đây không?”

¹¹⁹. Một người con của ông

Rồi ông tuôn ra hàng tràng thao thao bất tuyệt. Bất chấp tình thế gay go, Genji đang lo sốt vó không khỏi mỉm cười trước sự khác nhau giữa hai ông thừa tướng. Ông ta có thể sẽ đi vào trước khi chàng nói nên lời.

Mặt đỏ dừ, run rẩy, Oborozukiyo luồn qua bức rèm giương. Quan thừa tướng sợ bệnh nàng tái phát.

“Trời! Mà nom con lạ lùng quá. Đâu có phải bệnh sốt rét, bị ma nhập mất thôi. Chắc thế rồi. Phải nhờ các thầy cúng xem sao.”

Bất chợt ông nom thấy một chiếc khăn quàng xanh nhạt quấn ở xiêm của con gái, và cũng có cái gì gần bức rèm, một cuộn giấy trên có chữ viết.

“Cái gì thế kia?” Ông tự hỏi, hết sức lạ lùng. “Nhất định là cái gì mà ta không ngờ tới. Xem thử nào. Đưa cho ta. Xem thử nó là cái gì.”

Nàng con gái liếc nhìn qua vai và trông thấy những đồ vật tổ cáo mình. Biết làm thế nào bây giờ? Tình thế hết sức khó khăn, ngay dù nàng là con đẻ của ông. Nhưng ông là người ương ngạnh, thiếu cân nhắc và không còn chút ý thức kiêng dè gì nữa, ông chộp lấy mảnh giấy rồi cũng thuận tay nâng màn lên. Có một người quần áo lôi thôi, nằm ở kia, và đang che giấu mặt. Tuy hoa mắt vì giận dữ, ông vẫn đi giạt lùi ra sau để tránh một cuộc chạm trán trực tiếp. Ông cầm mảnh giấy đi lên phòng khách chính.

Oborozukiyo sợ phát khiếp đến nỗi suýt ngất và mong muốn được chết ngay cho rồi. Còn Genji dĩ nhiên cũng bị choáng váng. Chàng đã tự buông thả mình vào những cuộc giải trí như thế này, xưa nay mọi việc đều trôi lợt, nhưng bây giờ thì chàng phải đối đầu với một chuyện tai tiếng thật sự. Nhưng việc phải làm ngay lập tức là khuyên dỗ người tình cho nàng yên tâm.

Bao giờ cũng vậy, ông thừa tướng có cái tật là không giữ kín bất cứ cái gì; ông vốn dĩ nóng nảy, thêm vào đó, tuổi già đã khiến ông kỳ cục. Vậy có lý nào ông lại phải do dự? Ông đến gặp Kokiden và dốc tất cả những lời ca thán của ông.

“Đích thị đây là chữ viết của Genji,” ông nói sau khi thuật lại những gì ông đã thấy. “Ta không để ý và trong nhiều năm cứ để mặc sự việc muốn ra sao thì ra. Nhưng Genji là Genji, ta đã tha thứ mọi chuyện, thậm chí đã hy vọng có thể cho hắn làm con rể. Dĩ nhiên ta đâu có vui, vì hắn có vẻ không coi trọng con bé lắm, đôi khi hắn còn làm những chuyện xúc phạm quá đáng. Nhưng sau đó, ta chắc rằng hoàng thượng đã bỏ qua vài ba nhược điểm nhỏ nhỏ cho con bé và sẽ dùng nó. Thế là ta quay về với những kế hoạch ban đầu rồi gửi nó vào triều. Ta chẳng sung sướng gì - mà có ai lại sung sướng được? – ta sợ chuyện này đến tai hoàng thượng, rồi Người thấy nó thế nào đó và không chịu nhận nó làm một ái thiếp. Nhưng giờ đây thiết nghĩ, rõ ràng ta đã bị huyênh hoạc. Ta còn lạ gì bọn trẻ, chúng hay làm những chuyện bậy bạ, nhưng thế này thì quá lắm. Thiên hạ lại còn đần độn đại hắn đeo đuổi nữ tu sĩ Kamo, bí mật gửi thư cho cô ta, và có chuyện gì đó giữa hai người. Hắn là nói hồ thẹn cho triều đại của anh hắn, là nỗi hổ nhục chung, cho chính hắn và cho mọi người khác. Ta đã chờ đợi hắn biết đi đâu hơn vì ai cũng nói, hắn là một trong những người lỗi lạc và đầy tài năng. Ta đâu có ngờ hắn lại thế!”

Kokiden vốn là người nóng tính, bà đáp lại bằng những lời quá quát. “Con tôi là vua, dĩ nhiên, nhưng không một ai đã từng coi trọng anh ấy. Ông tả thừa tướng xưa đã từ chối không gả con gái quý của lão cho anh ấy mà lại gả cho thằng em vừa mới nứt mũi và thậm chí bây giờ không còn là một hoàng tử nữa. Còn em tôi: chúng ta đã có ý định dâng nó cho hoàng thượng, nhưng thế đó, Genji lại đưa nó ra làm trò chơi cho thiên hạ thì thử hỏi, ai mà không tức? Ồ, có vẻ như hắn là con rể của mọi người thì đúng hơn. Thôi thì cũng đành, tôi thương con bé cố xoay xở tìm cho nó một nơi. Cố nhiên, tôi cũng lấy làm buồn, nhưng tôi hi vọng nó sẽ cố gắng, có ngày dạy cho cái thằng bé đáng sợ kia một bài học. Nhưng bây giờ, con bé đã làm gì, ông thừa biết, nó đã để cho thằng kia lấy cái quý giá của nó mất rồi. Còn cái chuyện gì đó giữa Genji và nữ tu sĩ thì tôi nghĩ là có. Nhưng thôi, nói thế chung quy lại là ý tôi muốn, cốt nhất chúng ta phải thận trọng. Hắn đang nóng lòng chờ đợi triều đại sắp tới đây!”

Quan thừa tướng đang bắt đầu cảm thấy hơi buồn cho Genji và lấy làm tiếc đã đem chuyện này nói với bà ta. “Thôi, có thể thế nào cứ làm thế, tôi nghĩ ta không nói với bất cứ ai khác những gì đã xảy ra là được rồi. Bà cũng khá sáng suốt để không đem nói với hoàng thượng. Ta nghĩ rằng con

bé đang lợi dụng sự tử tế của Người, tôi chắc chắn Người cũng sẽ tha thứ chuyện này. Dặn với nó hãy cẩn thận hơn, mà nếu nó không nghe thì, chẳng ai khác chính tôi phải gánh lấy trách nhiệm.”

Nhưng có vẻ như ông chưa khiến được bà nguôi giận. “Cái thằng liêu quá, ai đời dám mò vào nhà, ở đó, con bé và chị nó đang sống sát vách với nhau. Quả là hấn cố tình nhục mạ chúng ta”. Mỗi lúc bà càng thêm giận. Có vẻ như đây là một dịp tốt để bà ta tiến hành những mưu đồ làm hại Genji.

Chương 11

(Hanachirusato)

Hoa cam

Những nỗi phiền muộn canh cánh trong lòng Genji không có gì mới. Trong cuộc sống công cộng và riêng tư đã có khá nhiều nỗi u buồn, và có vẻ mỗi ngày một thêm chùng chất. Tuy vậy có những việc mà chàng không thể rũ bỏ được.

Trong đám các tì thiếp của vị vua cũ, có một người tên là Reikeiden. Bà không có con, và sau khi ông mất thì đời sống của bà bị thiếu thốn cùng quẫn một cách đáng buồn. Có vẻ như chỉ có Genji là còn nhớ đến bà. Một cuộc gặp tình cờ ở triều đình đã để lại cho chàng những ý nghĩ dai dẳng về nàng em gái của bà. Tuy nhiên hồi đó chàng không chú ý đến nàng nhiều lắm, và có vẻ như cuộc sống của cô cũng khó khăn như của bà chị. Giờ đây trong nỗi chán chường của riêng mình, những ý nghĩ của chàng hướng về nàng một cách triu mến hơn. Lợi dụng một lúc trời tạnh hiêm hơi trong các đợt mưa mùa hạ, chàng ghé thăm nàng.

Trong bộ quần áo giản dị, với một đoàn tùy tùng ít ỏi, thậm chí chàng không đem theo người hầu chạy bộ, chàng kín đáo vượt qua Nội Giang và rời thành phố. Khi chàng đi qua một ngôi nhà bé nhỏ với những cây cối trờng rất khéo léo, thì từ trong nhà vẳng ra tiếng đàn Koto linh hoạt hoà theo tiếng đàn Trung Hoa hết sức nhuần nhuyễn, vì ngôi nhà nằm sát gần cổng, cho nên chàng tựa vào xe nhìn vào bên trong. Mùi hương thơm của cây nguyệt quế theo gió thoảng tới khiến chàng nghĩ đến buổi hội vui Kamo. Cảnh tượng thật vui mắt. Mà đúng thế – cách đây lâu lắm chàng đã từng được thấy một lần. Bao nhiêu kỷ niệm bỗng dưng về dào dạt. Chàng do dự chưa muốn đi tiếp thì ngay lúc bấy giờ một con chim cu gáy cất tiếng gáy trên một cái cây gần đấy, như giục già khuyến khích chàng. Chàng cho quay xe để có thể bước xuống. Cũng như bao giờ, Koremitsu là người đưa thư của chàng.

Chim cu thoáng gáy một lần,
Bây giờ chim phải một lần gáy thêm.

Các nữ tì hình như ở gần mái hiên phía tây của ngôi nhà chính. Nghe được những tiếng nói như vào dịp trước, Koremitsu cất tiếng ho báo hiệu, rồi anh trao lá thư của chàng. Ở trong đường như có nhiều nữ tì trẻ, họ có vẻ ngạc nhiên muốn biết người gửi thư là ai. Và đây là lời phúc đáp:

Chim cu đường biết từ lâu,
Nhưng trời mưa gió, chắc đâu mà ngờ.

Koremitsu biết rằng, sự ngạc nhiên của họ chỉ là chuyện giả đò.

“Tốt lắm. Cây t ỏi thì giậu xấu”¹²⁰. Và chàng đi ra.

¹²⁰. Có lẽ là ý của một bài thơ, hay là một câu ngạn ngữ.

Và như vậy, các nữ tì đành đứng nhìn tần ngần luyến tiếc. Đeo đẳng chuyện này là đi đâu không thích hợp, và sự việc đến đó là chấm dứt.

Như chàng đã tính đến, ngôi nhà của người phụ nữ mà chàng lên đường tới thăm, nom cô quanh và im lặng. Thoạt tiên chàng tới chỗ các căn buồng của Reikeiden và họ chuyện trò đến tận đêm khuya. Trong ánh trăng hạ tuần, các cây to trong vườn đứng sừng sững như một bức tường. Mùi thơm hoa cam thoảng bay vào, nhắc nhở đến chuyên ngày xưa. Tuy không còn trẻ, nhưng Reikeiden là một phụ nữ đa cảm và có đầy đủ tài năng.

Quả thật, nhà vua trước đây không liệt nàng vào đám ái thiếp đặc biệt nhưng ông thấy nàng dịu dàng và dễ mến. Ký ức nối tiếp ký ức, Genji xúc động rơi nước mắt. Bỗng có tiếng chim cu vọng tới – có thể cũng là tiếng chim cu lúc nãy chăng? Thú vị thật, nó lại đi theo chàng. “Làm sao mà nó biết được nhỉ?” chàng thì thầm với mình.

Làng đây nở rộ hoa cam,
Mùi hương kỷ niệm muôn vàn ái ân.

“Ta phải đến thăm nàng luôn luôn khi mà ta không tài nào quên được những năm tháng đó. Nàng khiến ta được khuây khỏa rất nhiều, nhưng cũng vào lúc này ta cảm thấy một nỗi buồn mới xâm chiếm lòng ta. Con người thay đổi cùng với thời gian. Ta không có nhiều người để đổi trao những kỷ niệm, còn với nàng, ta nghĩ lại còn ít người hơn.”

Chàng biết, chẳng ích gì mà đi than thở thời gian trôi qua, nhưng có lẽ ở nàng có cái gì đó – một sự nhạy bén, một tính đa cảm – khiến chàng lại chìm đắm vào những hoài niệm mông lung.

Hoa cam nở rộ mời chàng,
Tới căn nhà cũ thế gian quên rồi.

Nàng không nói thêm gì nữa.

Có thể nàng không phải là người được cha chàng yêu dấu lắm, nhưng không còn nghi ngờ gì, nàng khác với những người khác.

Lặng lẽ chàng đi tới trước mặt nhà phía tây làm như thể tình cờ, chàng ghé thăm cô em gái. Chàng là một người khách hiếm hoi mà diện mạo lại đẹp tuyệt vời, và giá như nàng có oán hận gì thì nó cũng tan biến đi ngay. Thái độ của chàng bao giờ cũng dịu dàng và có sức lôi cuốn, cho nên nàng không hề có chút nghi ngờ lời nói của chàng là xuất phát từ đáy lòng. Không có những người bình thường hay tầm thường trong đám những phụ nữ mà chàng có dính líu thậm chí chỉ thoáng qua, mà cũng không có trong đó những người mà chàng không tìm thấy một ưu điểm nào; vì có lẽ do đó mà một mối quan hệ dễ dàng, ngẫu nhiên thường khi lại tỏ ra lâu bền. Lại có những người đang thấy sợ trước cung cách quá tự do của chàng bèn thay đổi ý kiến, nhưng chàng thấy chẳng có gì phải phàn nàn vì nói cho cùng, thói đời nó là thế. Người phụ nữ ở phía sau hàng giậu ban nãy có vẻ như thuộc loại phụ nữ dễ thay đổi.

Chương 12

Suma

Đối với Genji, cuộc đời đã trở nên một chuỗi không dứt những đi ầu trái nghịch và đau buồn. Chàng phải cân nhắc xem tiếp đó sẽ phải làm gì. Nếu chàng cứ khẳng khăng cho rằng không có cái gì xấu thì thậm chí những đi ầu tồi tệ nhất có thể sẽ xảy ra, Chàng nghĩ đến bãi biển Suma. Chàng nghe nói là những người giàu có đã có lần đến ở đây, nhưng bây giờ thì nó hoang vu không nhà cửa trừ những túp lều của dân đánh cá, mà cũng chả có bao nhiêu. Tiến thoái lưỡng nan; nào có hay gì nếu cứ tiếp tục sống cái đời sống nơi phần hoa đô hội này, nói như ai nói, với những người nướm nượp vào ra ngôi nhà của chàng. Nhưng chàng ghét phải ra đi, hơn nữa nếu từ bỏ ra đi thì những việc ở tri ều đình lại tiếp tục canh cánh trong lòng chàng. Sự lưỡng lự phân vân như thế khiến cho cuộc sống của đám gia nhân đằm khó khăn.

Những ý nghĩ chập chờn về quá khứ và tương lai xua đuổi lẫn nhau trong tâm trí chàng. Ý nghĩ phải rời bỏ đô thành làm trôi dạt một chuỗi những luyện tiệc trong đó nổi lên hình ảnh một Murasaki đang s ầu muộn. Chàng tự nhủ để trấn an mình rằng r ồi có ngày nào đó, bằng cách nào đó trên cùng một con đường, họ sẽ lại đến với nhau. Là nghĩ thế thôi, chứ thậm chí mới xa cách nhau một hai ngày, Genji đã đau khổ tưởng như không chịu nổi và Murasaki thì u uất s ầu muộn khôn tả. Chuyện không đơn giản, không phải như họ chia tay nhau trong một quãng thời gian nhất định là mấy năm; và cũng có chút an ủi nếu ngày nào đó họ có thể đoàn tụ với nhau tuy không biết rõ là ngày nào. Thế cũng được đi, nhưng éo le thay, cuộc đời bấp bênh, biết đâu họ lại chia tay nhau mãi mãi? Chàng nghĩ chẳng cần hỏi ý kiến bất cứ ai, và cứ đưa cô đi cùng, nhưng bắt một người phụ nữ yếu đuối như vậy phải chịu đựng cuộc sống nghiệt ngã trên bờ biển khắc nghiệt kia – nơi mà khách viếng thăm duy nhất sẽ chỉ là gió trời và sóng nước – rõ ràng là đi ầu không thích hợp. Có nàng cùng đi, nỗi buồn phiền của chàng chỉ thêm ch ồng chất. Đoán được tâm tư của chàng, nàng đau khổ, ngờ ý

cho biết là nàng không muốn bị bỏ lại, tuy nhiên, nàng lại thấy ghê tởm cuộc hành trình và cuộc sống sau đó.

Rồi lại còn người phụ nữ ở vườn cam. Thật ra thì chàng không thăm nàng thường xuyên, nhưng chàng là chỗ dựa và ngu ồn an ủi duy nhất của nàng, cho nên nàng có mọi lý do để cảm thấy cô đơn và không an toàn. Vì lại còn những người tình khác sau những cuộc gian dứ thoáng qua với chàng, phải mãi chịu ôm sấp nỗi đau bu ồn th ầm kín.

Fujitsubo mặc d ầu luôn luôn lo sợ những lời đ ền khác, vẫn viết thường xuyên cho chàng. Chàng thấy m ả mai chua chát làm sao, vì trước đây sao nàng không đáp lại mối tình của chàng? Nhưng chàng lại tự nhủ, số phận mà họ cùng nhau chia sẻ ở kiếp trước chắc đang đòi hỏi họ phải nếm cho đủ mùi cay đắng.

Chàng rời thành đô vào cuối tháng ba. Chàng không báo với ai việc ra đi rất kín đáo của mình, và chỉ đem theo bảy, tám người hầu thân tín. Chàng có viết cho một số người để họ được biết về chuyện này. Chắc chắn rằng trong các bức thư đó có nhiều đoạn tế nhị làm đau lòng biết bao nhiêu người tình, nhưng chính tôi đây cũng xót xa vô hạn nên đâu còn để tâm trí chăm chú lắng nghe.

Hai, ba ngày trước khi lên đường, chàng đến thăm bố vợ. Thật đáng bu ồn, mà cũng hơi quái lạ khi thấy chàng thận trọng không để ai chú ý. Cỗ xe của chàng giản dị, phủ lá bạch tùng, khiến người ta tưởng nhầm là xe của một phụ nữ. Những căn phòng của người vợ đã khuất, chìm trong vẻ cô đơn, hiu quạnh. Thấy người khách kỳ lạ và bất ngờ, người vú nuôi của chú bé và tất cả các nữ tỳ khác không bận việc, bèn tụ tập lại để nhìn một lần cho kỹ. Ngay cả những nữ tỳ trẻ và cạn nghĩ nhất cũng xúc động ứa nước mắt khi nhìn chàng mà nghĩ đến sự phù sinh. Yūgiri, chú bé con, quả là rất xinh đẹp cứ làm ầm ĩ hoài hoài.

“Lâu lắm rồi. Nó đã không quên ta, thương quá đi thôi!” Chàng ôm đứa bé lên đầu gối và có vẻ như sắp khóc.

Quan thừa tướng bước vào. “Ta biết anh đóng cửa năm nhà, chả có mấy việc để làm, và ta đang nghĩ ta sẽ đến thăm anh rồi nói chuyện với anh một buổi. Những trước đây ta đã nói với họ là ta đau ốm, phải lánh xa tri ều

đình, thậm chí ta đã xin từ chức. Ta biết ta mà kéo lê đôi cẳng già trật khớp chỉ để cho vui, thì coi mà thiên hạ họ xì xào! Giờ thì ta hầu như chẳng cần phải buồn phiền về những chuyện đó nữa, dĩ nhiên, nhưng ta vẫn có thể bực bội vì những lời tố cáo xằng bậy. Trước tình cảnh của anh, ta biết chắc, cái ngày mà ta đi tới để từ giã một cuộc đời quá dài, ngày đó nó buồn làm sao! Ta những muốn chờ đợi cho cái thế giới này cáo chung trước khi đi đâu đó xảy ra. Nhưng khổ thay, đâu đâu cũng chìm trong cảnh đen tối, không le lói một chút ánh sáng!”

“Thưa cha thân yêu, chúng ta phải chấp nhận những sự rủi ro mà chúng ta mang theo từ những kiếp trước. Mọi sự xảy ra cho con là do con không xứng đáng thôi. Con đã nghe nói ở các nước khác cũng như ở ta, một tội lỗi, như của con đây, mà không đưa đến một sự từ nhiệm, thì bị coi là chuyện nghiêm trọng hơn nhiều nếu như kẻ phạm tội cứ tiếp tục sống sung sướng cái tuổi già của y. Con tin rằng trường hợp của con là thế, nếu con phải bị lưu đày nơi xa xôi, thì chắc chắn đây là một sự trừng phạt một tội lỗi ghê gớm! Con biết con vô tội nhưng con cũng biết nếu con ở lại thì sẽ phải hứng chịu biết bao sự xúc phạm. Con thiết nghĩ bằng cách ra đi, con sẽ ngăn chặn được những cái đó.”

Tuy gạt nước mắt, ông thừa tướng nói chuyện về thời cũ, về cha của Genji, và tất cả những gì ông đã nói và nghĩ. Genji cũng đang khóc. Trong lúc đó, chú bé bò khắp phòng, khi thì bỏ nhào vào cha, khi thì vùi vãnh ông ngoại.

“Ta sống lay lắt trong nỗi đau buồn thương nhớ con gái ta. Thế rồi ta nghĩ, tất cả những chuyện đó có thể giày vò nó trong cơn hấp hối như thế nào, ta thầm cảm tạ trời đất đã cho nó chỉ sống ngắn ngủi đến thế và tránh được cơn ác mộng. Bởi vậy, gặp bất cứ chuyện gì không hay, ta đều tự nhủ như vậy. Ta chỉ buồn và lo cho thằng bé đây. Nó phải sống giữa bọn người lắm cảm như ban ta, ngày tháng cứ trôi qua mà không được điểm phúc sống bên cha nó, Thói thường thì ngay những kẻ phạm những trọng tội cũng thoát khỏi cái loại trừng phạt này. Chúng ta phải coi đó là do số mệnh, Ở nước ta cũng như ở các nước khác, mà sự trừng phạt ở đâu cũng thế thôi. Nhưng người ta được biết sự buộc tội là thế nào. Trường hợp anh thì ta hoàn toàn không hiểu nổi.”

Tō no Chūjō bước vào. Họ uống rượu cho tới khuya. Người ta khuyên Genji ở lại đêm đó. Chàng cho gọi các nữ tì của Aoi. Chūnagon là người

mà chàng ca ngợi nhất, mặc dù là thần kín. Trong cảnh yên tĩnh chàng mãi nói chuyện với cô, và có vẻ như do cô mà người ta thuyết phục được chàng ở lại. Trời sắp rạng đông thì chàng đứng lên để ra đi, Trong ánh bình minh le lói, trăng rất đẹp. Hoa anh đào đã qua thời kỳ nở rộ. Mọi vật nhòa đi trong sương mù nhẹ, buồn hơn và gây cảm khái hơn một đêm thu. Trong một lúc chàng ngời tựa vào lan can ở góc mái hiên. Chuagon đang đợi ở gần cửa như để nhìn chàng ra đi.

“Ta tự nhủ khi nào thì chúng ta sẽ được phép gặp lại nhau”. Chàng dừng lại, nghẹn ngào vì nước mắt. “Không bao giờ ta mơ có chuyện như thế này. Ta đã hứa hẹn với cô chính trong những ngày ta dễ dàng gặp cô nhất.”

Saishō, vú nuôi của bé Yūgiri, đi tới với một lá thư của quận chúa Ōmiya. “Tôi những muốn đích thân đến từ biệt, nhưng tôi cứ chờ đợi, hy vọng tâm trí đỡ rối loạn một ít. Bây giờ nghe nói anh đang ra đi, mà lại trong đêm hôm khuya khoắt. Mọi vật như đã thay đổi, hoàn toàn xấu. Đáng tiếc là anh không thể đợi ít nhất cho tới khi chú bé ngái ngủ của chúng ta tỉnh hẳn.”

Vừa khóc âm thầm, Genji vừa thì thầm nửa như với mình nửa như đáp lại.

Trên bờ biển xa,
Lửa dân làm muối chờ đợi ta,
Khói lửa đó có phải khói Đền Hoang Torit?

Đây có phải cuộc chia tay đau buồn vào bình minh mà chúng ta thường nghe nói đến? Chắc chắn có những người đã trải qua.”

“Bao giờ tôi cũng ghét cái tiếng “ly biệt”,” Saishō nói; nỗi đau buồn của vú hoàn toàn không có vẻ gì là giả vờ. “Mà cuộc chia ly hôm nay không giống như bất cứ cuộc chia ly nào khác.”

Chàng gửi thư trả lời quận chúa Ōmiyo. “Con đã nghĩ đến tất cả những điều con đã muốn nói với mẹ; con hy vọng mẹ hiểu và tha thứ cho sự căm lạng của con. Còn như chú bé ngái ngủ, con sợ nếu gặp nó, con lại muốn ở lại mãi, thậm chí ngay trong thành đô thù nghịch này. Bởi thế con phải dẫn lòng để lên đường.”

Tất cả các nữ tì đều đến đó để nhìn chàng ra đi. Trong ánh trăng sắp lặn, chàng nom duyên dáng hơn, đẹp hơn bao giờ, và sự thất vọng của chàng có thể đã khiến cho loài hổ báo cũng phải rỏ nước mắt. Ở đây có những nữ tì đã hầu hạ chàng lúc còn trẻ thơ cho nên hôm đó là một ngày buồn bã đối với họ. Quận chúa Ōmiya gửi một câu thơ tới:

Anh đã xa, xa người đã khuất,
Nay lại xa bầu trời nhận khói ngày tang.

Đau buồn chông chát buồn đau, nước mắt tuôn rơi hầu như để đem lại những nỗi bất hạnh.

Chàng trở về Nijō. Các nữ tì thức suốt đêm đã buồn bã tụ tập lại từng nhóm nhỏ. Trong phòng nghỉ của lính gác không còn ai. Những người thân cận với chàng dường ý đi với chàng, đang bận từ giã bà con bạn bè. Còn về phía các quan trong triều đình, đã có những lời bóng gió rằng họ sẽ bị trừng phạt nếu họ đến chào từ biệt chàng cho nên bãi đất xưa kia nườm nượp chen chúc những ngựa những xe, bây giờ vắng vẻ trống trơn. Một lần nữa, chàng biết nơi đây đã trở thành một thế giới thù nghịch. Vậy khi chàng đã đi khỏi thì sự tan hoang sẽ còn đến độ cùng cực như thế nào?

Chàng đi tới dãy nhà ngang của Murasaki. Nàng đã thức suốt đêm, thậm chí không hạ cửa chớp xuống. Phía ngoài gần mái hiên, mấy con bé đang nhón nháo cả lên. Trong bộ quần áo mặc đêm, chúng nom đẹp đến thế! Và sắp tới đây, không nghi ngờ gì nữa, chúng sẽ thấy cô đơn biết nhường nào. Trước đây chàng đâu có nghĩ đến những điều đó.

Chàng nói với Murasaki chuyện gì đã giữ chàng ở lại Sanjō. “Vì ta cho rằng em vẫn có những mối ngờ vực kì quặc. Hễ còn ở thành đô thì ta muốn ngày nào cũng ở bên em, nhưng có những việc buộc ta phải đi tới chỗ này chỗ nọ. Trong cuộc đời khá bấp bênh này, ta không muốn tỏ ra lạnh lùng và vô tình.”

“Còn bây giờ cái gì mới là kì quặc nếu không phải là chàng sắp đi xa?”

Trước tình hình đó, lẽ dĩ nhiên, nàng phải cảm thấy đau buồn hơn bất cứ ai. Từ thuở nhỏ, nàng đã gần gũi với Genji hơn là với chính cha nàng, mà ông ta bây giờ thì đang cúi mình trước dư luận và không hề có một lời

thiện cảm. Sự lạnh lùng của ông ta đã gây chuyện xì xào trong đám nữ tì. Nàng đang bắt đầu mong muốn, thà giấu không nên cho ông biết chỗ nàng ở thì hơn.

Có ai đó thuật lại những gì người dì ghẻ của nàng đã nói: “Con bé chộp được vận may bất ngờ, và bây giờ dùng một cái mang họa vào thân. Nghĩ mà sợ. Lần lượt hết người này đến người khác, mỗi người theo cách riêng, tất cả đã xa lánh nó.”

Thế này thì quá lắm. Nàng không có gì để muốn nói với họ nữa. Từ nay trở đi nàng chỉ muốn có Genji.

“Nếu năm tháng trôi qua mà ta vẫn là kẻ bị ruồng bỏ,” chàng tiếp tục, “ta sẽ đến tìm em, đưa em đến “cái hang trong núi”¹²¹

Ta phải đi đêm, vào hang nào trên núi

Để thoát khỏi những tin tức của thế giới âm u này?.. Nhưng chúng ta không nên hấp tấp. Ta nghe nói một người đàn ông bị thất sủng ở triều đình thì không được phép hưởng ánh mặt trời và nếu y vẫn còn sống sung sướng, thì đúng là một trong tội. Nguyên nhân của tất cả chuyện đó là một điếu bí ẩn lớn lao, nhưng ta cứ coi đó là do số mệnh. Hình như không có tiền lệ một người phụ nữ phải chia sẻ cuộc lưu đày. Cho nên gợi ý chuyện đó ra, tức là đem tới sự điên rồ từ một thế giới điên rồ”

Chàng ngủ cho đến gần trưa.

Tō no Chūjō và người anh em của Genji, hoàng thân Hotaru tới thăm. Bây giờ chàng không còn địa vị chức tước nữa, cho nên chàng đổi sang mặc quần áo thường bằng lụa không in hoa, nó giản dị nhưng nom thanh lịch mà có phần cao quý hơn. Khi chải đầu chàng không thể nhận thấy chàng sút cân nhưng cũng vì thế mà lại xinh đẹp hơn.

“Ta chỉ còn da bọc xương,” chàng nói với Murasaki đang ngẩng ngắm chàng với nước mắt đầy tràn. “Không nhẽ ta thực sự hốc hác như cái bóng trong gương này? Kề cũng hơi buồn.”

Giờ đây ta phải lưu đày,

Hình ta trong chiếc gương này bên em.

Nép đầu vào sau cây cột để giấu nước mắt, nàng đáp lại như với chính mình.

Chia tay hình còn lại đây,
Lòng em với chút đắng cay tình sầu.

Đúng rồi, nàng là người có một không hai – chàng lại biết thêm được một điều mới đó, vì lòng chàng đau nhói như bị dao đâm.

Hoàng thân Hotaru lưu luyến ở với chàng suốt ngày và đến tối thì ra về

Chẳng khó gì mà không hình dung được nỗi cô đơn trong những bức thư thường xuyên được gửi từ ngôi nhà của các hoa cam đang rơi rụng. Sự rằng mình có vẻ không tử tế nếu không đến thăm các nàng ở đây một lần nữa, chàng đành chịu sống xa nhà một hôm nữa. Chàng phải hết sức cố gắng mới làm được thế, mà trời thì đã khuya.

“Vinh dự cho chúng tôi quá, chàng lại hạ cố đến thăm,” phu nhân Reikeiden nói.

Họ sống cuộc sống túng thiếu, hoàn toàn dựa vào Genji. Tòa nhà của họ nom cô đơn đến nỗi chàng có thể hình dung sự tiêu điếu hoang vắng đang chờ đợi nó một khi chàng đã đi rồi, và ngọn đèn cây cối rậm rịt mờ mờ nổi lên phía bên kia đêm trong ánh trăng mù khiến chàng phải tự hỏi chẳng hay “cái hang trong núi đá” ở Sama có phải như thế hay không.

Chàng đi tới phòng cô em, ở phía tây tòa nhà. Nàng đang thất vọng sâu sắc, gần như chắc chắn rằng chàng sẽ không tìm được thì giờ để đến thăm. Vào lúc đó, trong ánh trăng dịu dàng buồn bã, áo của chàng tỏa ra mùi hương thơm khôn tả, chàng bước vào. Nàng tới mái hiên và ngược nhìn trăng. Họ chuyện trò cho tới bình minh.

“Đêm sao mà ngắn ngủi! Ta nghĩ chúng ta khó mà gặp lại nhau, lòng ta tràn ngập nỗi luyến tiếc những ngày đã phí phạm.”

Chàng đang nói về những chuyện đã qua thì nghe tiếng gà gáy rộn rã. Chàng vội vã ra đi vì sợ có người để ý. Trăng lặn bao giờ cũng buồn, và chàng chợt nghĩ đến hoàn cảnh của nó cũng khá giống với cảnh ngộ của mình. Ánh trăng chiếu vào màu đỏ thắm của chiếc áo người tình nhân và chính mặt trăng có vẻ cũng đang khóc.

Tay áo giữ ánh trăng trong,
Ước sao giữ mãi cho lòng ta khuây.

Tuy chính mình cũng buồn, chàng tìm cách an ủi nàng:

Trăng sẽ chiếu sáng ngôi nhà,
Đừng nhìn mây phủ trăng tà làm chi.

“Ta mong muốn thế và chắc chắn là thế. Chỉ có cái tương lai mờ mịt là che phủ lòng ta.”

Chàng rời đi khi ánh bình minh đang trịnh trên bầu trời.

Công việc đâu đã vào đấy. Chàng trao tất cả công việc lớn bé ở lâu đài Nijō cho các kẻ hầu thân tín và chọn lựa những người khác cùng đi với mình tới Suma. Chàng chỉ đưa đi những thứ cần thiết đơn giản nhất cho đời sống thôn dã, trong đó có một hòm sách gồm những tập thơ của Bạch Cư Dị và các nhà thơ khác, và một cây đàn thất huyền Trung Hoa. Chàng thận trọng tự kiểm chế không mang theo bất cứ thứ gì có thể để lộ chàng không phải là kẻ thôn dã vô danh.

Giao tất cả các nữ tì cho nhà Murasaki ở dãy phía tây, chàng để lại các chứng thư đồng cỏ và trang viên, và chuẩn bị đồ dự phòng cho tất cả các kho và các vựa thóc. Tin cậy vào sự sắc sảo của Shōnagon, chàng dặn dò bà rất cẩn thận và giao bọn người phục vụ cho toàn quyền bà sai khiến. Trước đây chàng có phần nào đòi những nữ tì của chính chàng phải nhanh nhẩu, tháo vát, nhưng họ được sống yên ổn – rồi đây họ sẽ thế nào?

“Ta sẽ trở về, ta biết, nếu ta còn sống khá lâu. Song ở nhà phía tây, những ai đã sẵn sàng để chờ đợi ta về, thì có thể làm được gì, cứ tùy sức mà làm.”

Và thế là tất cả bắt đầu một cuộc sống mới.

Đối với vú nuôi và người hầu của Yūgiri và nữ chủ nhân vườn cam, chàng gửi tặng những món quà và những thứ nhật dụng giản dị, hữu ích.

Thậm chí chàng còn viết thư cho Oborozukiyo. “Tôi biết tôi không có quyền chờ đợi một lá thư của nàng, nhưng vào lúc đoạn tuyệt với người đời, nỗi u uất và đắng cay của tôi không gì có thể tả xiết.

Đụng vào vũng cạn dòng sông lệ,
Nước sâu trước mắt. Thấy nàng đâu?

“Hoài niệm là một tội lỗi, nên chị ta không thể tự bào chữa mình là kẻ vô tội được.”

Chàng không viết thêm gì nữa, vì có nguy cơ lá thư sẽ bị lấy chặn.

Mặc dù cố nén, nhưng nước mắt nàng cứ tuôn rơi làm ướt đầm dề tay áo.

Bọt nước sông lệ rã tan biến,
Hội ngộ vũng cạn đợi cuối sông.

Có cái gì đó rất xinh đẹp ở nét chữ run run vì nỗi sầu đau.

Chàng khát khao được gặp lại nàng một lần nữa, nhưng nàng có nhiều bà con đang mong muốn chàng gặp vận rủi, và bởi vậy cứ thư từ đi lại, đó là điều không nên.

Đêm trước khi chàng lên đường, chàng đến viếng mộ cha ở trên dãy đồi phía bắc.

Nhưng trăng hạ tuần chỉ mọc lúc sắp bình minh cho nên chàng đến từ già Fujitsubo trước. Vừa ra tiếp chàng, nàng vừa bày tỏ nỗi đau buồn cho hoàng tử kế vị. Nàng vẫn cao quý và xinh đẹp như bao giờ. Chàng những muốn nói thẳng ra mối oán hận cũ; nhưng vào giây phút cuối cùng này, ích gì mà lại khơi dậy thêm những sự khó chịu để cho lòng mình thêm sầu tủi. Chàng đành phải nói, một cách khá phải chăng: “Tôi có thể nghĩ đến một tội lỗi duy nhất mà vì nó, tôi đang phải chịu sự trừng phạt lạ lùng buồn thảm này, và cũng vì nó mà tôi đang run sợ trước các đấng linh thiêng. Tôi chẳng sợ gì cái thân phận hèn mọn này nếu như nó có tan biến đi, chỉ hy

vọng sao cho sự trị vì của hoàng tử kế vị đừng gặp phải những đi đầu không may, ngang trái”

Nàng biết rất rõ chàng định nói gì, và không tài nào đáp lại. Cuối cùng chàng không cần được nước mắt.

“Tôi sắp sửa đến viếng mộ hoàng thượng. Nàng chắc phải có một lời ủy thác gì chăng?” Nàng im lặng một lúc, tìm cách chế ngự mình.

Người mình hầu hạ đi rồi,
Người nay sắp sửa chia phôi lên đường,
Để dàng vĩnh biệt thế gian,
Để đâu vĩnh biệt đau thương cõi lòng.

Đối với cả hai, nỗi đau thương không lời nào nói hết ra được. Chàng đáp lại:

Sầu xưa nay đã qua rồi,
Thế gian còn trẻ¹²² chia phôi từ rày.

Trăng đã lên, và chàng ra đi. Chàng ngồi trên ngựa, chỉ có dăm sáu người theo hầu, tất cả đều là bạn bè tín cẩn. Trong số đó, có chàng sĩ quan cận vệ trẻ là người hầu riêng của chàng tại buổi lễ rửa tội Kamo¹²³. Sự đề bạt mà anh trông đợi đã qua đi từ lâu, còn bây giờ thì cái quyên được tới phòng bề kiến và chức vụ của anh đã bị tước mất. Nhớ lại cái ngày khi họ tới gần điện thờ Kamo, anh xuống ngựa và nắm lấy dây cương của Genji.

Mũ ta có lá avi,
Đền bờ giậu quý, khinh khi các thần.

Quả thật, hầu tướng lại kẻ cũng đau khổ, vì anh thanh niên đã từng là người tùy tùng chói lọi của Genji. Chàng xuống ngựa, hướng về phía điện mà cúi lạy và nói như để từ biệt.

Giã từ thế giới ư sầu,
Để lại tên tuổi cho thần xét soi.¹²⁴

Chàng sĩ quan cận vệ, một chàng trai đa cảm thán phục nhìn chàng.

Lúc tới ngôi mộ, hầu như Genji có cảm tưởng có thể thấy cha ở trước mặt. Quyên luyến và địa vị chẳng còn nghĩa lý gì khi một con người đã đi khuất. Chàng khóc và thẩn thẩn kể chuyện mình, nhưng không vọng tới một câu trả lời, một lời phán xét. Vậy ra tất cả những lời chỉ dẫn thận trọng, và những lời quở trách rốt cuộc chẳng phục vụ mục đích gì hay sao?

Cỏ mọc rậm rạp trên lối mòn dẫn tới mộ. Sương như tụ lại nặng nề hơn dưới bước chân đi. Trăng đã lấp sau một đám mây và vườn cây nom tối sẫm và khủng khiếp. Tưởng chừng như khi trở lại, chàng có thể lạc đường. Lúc chàng cúi lạy để vĩnh biệt, chàng thấy rùng mình ớn lạnh tưởng trông thấy cha như hồi xưa kia.

Làm sao Người lại nhìn ta?
Ngước lên đã thấy trăng tà sau mây?

Về tới Nijō lúc rạng sáng, chàng gửi một tờ thư cuối cùng cho hoàng tử kế vị. Buộc thư vào một cành anh đào mà hoa đã rơi rụng, chàng nhớ Ōmyōbu trao thư giùm, vì cô là người mà Fujitsubo giao trông coi con nàng. “Hôm nay tôi phải ra đi. Hơn bất cứ gì, tôi tiếc là không được gặp cô một lần nữa. Hãy vui lòng hình dung những cảm nghĩ của tôi, và chuyển chúng đến hoàng tử kế vị.

Tôi, kẻ thôn dã bơ vơ,
Bao giờ thấy lại hoa xưa đô thành?

Cô giảng giải mọi ý trong thư cho hoàng tử kế vị. Chú trang trọng nhìn cô.

“Em phải trả lời thế nào?” Ōmyōbu hỏi.

“Anh xa một chút em buồn thay, giờ đi xa mãi biết sao đây, và sao... “- chị làm ơn, cứ nói với chàng thế.

“Phúc đáp thế này thì ngắn và buồn quá”. Ōmyōbu thẩn thẩn nghĩ¹²⁵.

Tất cả những chi tiết của một mối tình oan trái trở lại tâm trí cô. Cả hai người lẽ ra phải sống một cuộc đời bình yên, trầm lặng, thế mà cô cảm thấy dường như cô – và chỉ một mình cô – là nguyên nhân của mọi nỗi đau khổ. Với tâm trạng đó, cô viết thư như sau:

“Thiếp không biết nói thế nào được nữa”. Rõ ràng là câu trả lời của cô thực ra được viết một cách, rất khó khăn. “Thiếp đã trao thư của chàng cho hoàng tử, thiếp đau lòng hoàng tử rồi rĩ.

Hoa rụng nhanh sao! Mặc xuân qua,
Chàng còn trở lại đô thành hoa.

Khắp các căn phòng của hoàng tử kế vị, chuyện trò cứ theo dòng thư mà trở nên buồn bã, và đây đó có những tiếng khóc.

Thậm chí những người ít biết chàng cũng không cần được nước mắt. Ngay cả những người thấp hèn hơn, như những đầy tớ rửa bát đĩa mà chàng hầu như không biết đến, họ cũng buồn rầu vì họ sẽ không được thấy chàng trong một thời gian.

Khắp triều đình chìm đắm trong tâm trạng sầu não. Từ tuổi lên bảy, chàng ngày đêm ở với vua cha, chàng đã xin giúp cho họ với vua cha được nhiều việc, cho nên hầu như ai nấy đều mắc nợ chàng. Các tầng lớp cao quý của triều đình cũng như các quan thượng thư đều ân hận tỏ rõ lòng biết ơn, còn các tầng lớp dưới thì ghi lòng tạc dạ. Tuy vậy họ vẫn sợ những kẻ đang giữ quyền cao chức trọng.

“Thật đáng tiếc,” nhiều người nói khi âm thầm chê trách những kẻ mà giờ đây đã nắm quyền sinh quyền sát; Không phải tất cả mọi người đều bằng lòng với sự chấp nhận thụ động của chàng. Nhưng đến thăm chàng thì chuốc lấy nguy hiểm, vậy ích gì mà làm kẻ tử vì đạo? Nếu như trước đây chàng không biết thế thì bây giờ Genji thấy rõ lòng dạ đen bạc của người đời.

Chàng trải qua một ngày êm ả với Murasaki và đến đêm khuya chàng ra đi trong bộ quần áo thô của kẻ du khách.

“Trăng đang lên. Hãy vui lòng ra ngoài xem ta lên đường. Ta biết, đến phút sau cùng, ta sẽ nghĩ đến một số điều mà ta muốn nói với em.”

Chàng nâng các bức màn lên và thúc giục nàng đi lên trước. Nàng cố nén để khỏi òa khóc, do dự một lát và cuối cùng nàng vâng lời, ra ngẩng dưới ánh trăng và lúc đó nom nàng đẹp vô ngần. Đối với nàng – chàng tự nhủ –

cái đô thành tàn nhẫn không chung thủy này, bây giờ đâu còn là một tổ ấm? Nhưng thế này thì nàng cũng đã đủ buồn rồi, cho nên tốt nhất là nghĩ sao thì chàng cứ giữ kín cho riêng mình.

Gượng vui, chàng nói:

Ít ra ta có lời thề,
Đá mòn sông cạn, chớ hề xa nhau.

Và đây, nàng đáp lại:

Cho dù em thiệt tới thân,
Vẫn mong chàng hãy đừng chân chốc mòn.

Đó không phải là những lời nói trống rỗng, cho nên chàng dùng dằng không quyết, nhưng vì không muốn đô thành trông thấy mình trong ánh sáng ban ngày, chàng đành dứt áo ra đi.

Khuôn mặt của nàng in đậm tâm trí chàng suốt ngày hành trình. Lòng đau như cắt, chàng bước lên chiếc thuyền đưa chàng tới Suma. Hôm đó là một ngày xuân dài, gió xuôi và đến quá nửa chiều thì chàng tới bờ, nơi từ nay chàng sẽ phải ở lại. Trước đây chưa bao giờ chàng từng làm một hành trình như vậy cho dù nó ngắn ngủi cho nên chàng thấy tất cả những sự vật buồn bã, xa lạ đều là mới. Trạm Ôe điêu tàn đổ nát, chỉ còn là một vườn cây không đánh dấu nơi đó đã được xây dựng hồi xưa.

Sóng vỗ bờ hết vào lại rút ra. “Ta thêm ghen tị với sóng”¹²⁶ chàng thì thầm với mình. Đó là một bài thơ quen thuộc, nhưng đối với những ai được nghe chàng đọc, thì nó mang một ý nghĩa mới và não lòng hơn bao giờ hết. Ngoái nhìn về thành đô phía sau, chàng thấy các ngọn núi chìm trong sương mù, tưởng hồ chàng đã ở nơi “ba ngàn dặm quan san cách trở”¹²⁷. Bao nhiêu nỗi niềm thương nhớ trào dâng cùng với sóng bắn tung tóe dưới mái chèo.

Sương mù cắt đứt làng xưa,
Trước đây có phải trời che cho làng?

Không xa nơi Yukihiro đã sống lưu đày, nhà của Genji ở cách bờ biển một quãng, trong dãy núi hết sức tiêu điều vắng vẻ. Bờ giậu và mọi vật bên trong đó đều mới mẻ và lạ mắt. Những nhà mái cỏ, những hành lang mái sậy nom cũng khá thú vị. Đây là một nơi ở thích hợp với một vùng duyên hải xa xôi hẻo lánh và khác với bất cứ vùng nào mà chàng đã thấy. Đã một thời chàng thích những nơi xa xôi khác thường cho nên nếu gặp hoàn cảnh khác chàng có thể đã thích thú với vùng Suma này.

Yoshikiyo là người nhà của Genji ở nơi đây, đã tự mình bổ nhiệm một tay quản gia tín cẩn. Y triệu tập các viên quản lý ở nhiều trang trại của Genji trong vùng và giao cho họ những nhiệm vụ cần thiết. Chẳng mấy chốc, chàng đã có một ngôi nhà mới xinh xắn, một con suối sâu chảy qua vườn với tiếng róc rách vui tai; và cuối cùng khi chàng bắt đầu cảm thấy một chút như ở nhà thì chàng khó có thể tin rằng tất cả đi đâu này là có thực. Ông tỉnh trưởng, một viên tùy tùng cũ, kín đáo giúp đỡ rất nhiều việc. Nhìn chung đây là một vị trí sáng sủa hơn và vui tươi hơn vị trí mà chàng có quyên trông đợi, nhưng khổ nỗi chàng không biết cùng ai chuyện trò tâm sự để quên đi rằng đây là một ngôi nhà lưu đày, xa lạ. Đã thế thì làm sao có thể sống qua những năm tháng đằng đằng trước mắt?

Mùa mưa tới. Những tâm tư của chàng phiêu diêu trôi về nơi thành đô xa xôi. Có những người chàng khao khát muốn gặp, mà trước hết là cô gái ở Nijō mà hình nét đau khổ đang còn hiện ra trước mắt chàng. Chàng cũng nghĩ tới hoàng tử kế vị, đến bé Yūgiri vui sướng chạy tung tăng hết đến với cha lại đến với ông. Chàng gửi nhiều lá thư về thành đô. Một số trong đó, đặc biệt thư cho Murasaki và Fujitsubo, chiếm hết nhiều thời gian vì càng viết nước mắt chàng càng trào ra.

Chàng viết cho Fujitsubo như sau:

Trên bờ biển Suma, tay áo ta mặn chát,
Trong lều tranh người đánh cá Matshusima, tay áo nàng có thể
không?

“Mắt ta tối sầm khi nghĩ đến những gì đã qua và những gì sắp tới, và nước biển trào dâng vì nước mắt¹²⁸.”

Thư cho Oborozukiyo thì bao giờ cũng gửi qua Chūnagon, như đó là chuyện riêng giữa hai người. “Vì không có gì để làm, ta thấy những kỷ niệm của quá khứ đang trở về”

Tôi phải bỏ qua những bức thư cho những người khác, trong đó có thư cho bố vợ chàng và cho vú nuôi của Yūgiri, để cho độc giả tự hình dung lấy. Chỉ biết là các lá thư đó đều đến tận nơi và khơi nguồn cho rất nhiều ý nghĩ buồn bã xốn xang.

Murasaki suốt ngày nằm trên giường. Các nữ tì tìm mọi cách để an ủi nàng, sợ rằng vì thương nhớ mà nàng có thể bị ốm nặng. Mãi đưa mắt áp ủ những đồ vật quen thuộc mà chàng để lại, một cây đàn koto chàng thường chơi, các chiếc áo thơm nức mùi nước hoa, nàng tưởng đây là những kỷ vật của một người đã lánh cõi đời. Shōnagon cho người đi mời vị hòa thượng, cậu nàng tới. Ông cầu nguyện cho nàng cất khỏi được những đau buồn hiện tại và một ngày nào đó sẽ được phép sống một cuộc đời êm thắm với Genji.

Nàng gửi tới Suma bộ đồ giường và các đồ tiếp tế khác. Các chiếc áo dài, quần dài bằng lụa trắng thô và không in hoa mang lại những nỗi xót thương quần quai, vì chúng không giống bất cứ thứ gì chàng mặc trước đây. Nàng luôn luôn giữ bên mình chiếc gương mà chàng đã vừa soi vừa tặng nàng một câu thơ vĩnh biệt, tuy rằng tự nó không làm tròn cái nhiệm vụ mà chàng đã phó thác cho nó. Cánh cửa chàng đã từng đi qua để tới rồi đi, cây cột bằng gỗ bách ở bên chỗ ngõ ưa thích của chàng – mọi thứ đều nhắc nhở những kỷ niệm buồn đau. Trước một thử thách như vậy những người phụ nữ rần rỏi và dày dặn còn cảm thấy tuyệt vọng hướng hồ với nàng, là người đã sống gắn bó với chàng, đã từng coi chàng là cha là mẹ! “Cổ lưu ly” có thể sẽ âm thầm lớn lên trong lòng nàng một khi chàng hoàn toàn biến đi khỏi trái đất. Từ chỗ nàng đến Suma, đường sá không lấy gì làm xa xôi, nhưng chàng ra đi mà không hẹn ngày về đó là đi đâu đốt cháy tâm can.

Với Fujitsubo, nỗi buồn lại đeo thêm nỗi lo về cậu con trai. Mà cứ nghĩ đến số mệnh đã gắn bó họ thì làm sao mà tình cảm của nàng đối với Genji có thể là một thứ tình cảm bình thường và trầm lặng được? Trong bao nhiêu năm trời, sợ miệng lưỡi lưỡi mỗi của thế gian, nàng đã cố tỏ ra lạnh lùng mà quay mặt đi, càng ngày nàng càng trở nên thận trọng và kín đáo hơn, ít ngờ cho chàng biết mình đang xúc động mãnh liệt trước mỗi tình

sâu nặng của chàng. Về phía mình chàng cũng thận trọng khác thường. Những bạn ng ỡ lê đôi mách là những hạng người soi mói một cách độc ác (đi ều này thì chàng biết quá rõ) nhưng có vẻ như họ không có chút ngờ vực gì. Chàng đã hết sức tự chế, cẩn thận giữ gìn cái vẻ bên ngoài hờ hững. Trong tình thế cùng cực như vậy, làm sao mà nàng lại không luyến tiếc thương xót?

Thư trả lời của nàng tr ều mến hơn thường lệ.

Matsushima ni cô,
Dùng lời than khóc đốt lò lửa lên,

bây giờ hơn lúc nào hết.”

Cùng với thư của Chūnagon có kèm theo lời đáp ngắn gọn của Oborozukiyo.

Vợ người đánh cá đốt lò,
Khói lên tấc nghẽn, khôn dò đường lên.

Chūnagon kể tỉ mỉ về nỗi buồn của cô chủ, đọc thư bà ta, Genji không cần được nước mắt...

Và lẽ dĩ nhiên, lời đáp của Murasaki khuấy động biết bao nhiêu nỗi niềm thương nhớ. Thơ của nàng như sau:

Tay áo chàng ướt đ ầm nước mặn,
Tay áo em thức ch ắch đêm thâu,
Tay áo nào ướt hơn nhau?

Những chiếc áo dài nàng gửi tới đ ầu nhuộm rất đẹp, may khéo. Nàng làm cái gì cũng khéo đến thế. Ở Suma, không có những trò tiêu khiển ng ớ ngẩn và phù phiếm, và thật đáng tiếc là họ không thể cùng nhau sống một cuộc đời êm ả. Cứ nghĩ đến nàng suốt cả ngày đêm, chàng thấy g ần như không chịu đựng nổi. Có nên bí mật cho tìm nàng tới không? Nhưng không được; nhiệm vụ của chàng trong hoàn cảnh th ảm đ ạm này là làm sao để đ ể đ ể bù lại những sai lầm thuở trước. Chàng bắt đ ầu ăn chay và dành cả ngày để tụng niệm và tr ầ tâm tư.

Cũng có những lá thư viết về Yūgiri, con chàng. Lẽ dĩ nhiên, đọc thư lòng chàng dào dạt nỗi nhớ thương, nhưng có ngày rồi chàng cũng sẽ gặp lại con, và hiện giờ thì nó đang được các bàn tay chu đáo săn sóc. Nhưng cho dù cố gắng đến đâu, một người cha cũng phải bần thần đắm chìm trong những mối ưu tư về con cái.

Tôi còn quên một điều: chàng đã gửi một bức thư cho phu nhân Rokujō, và nàng có sáng kiến sai đi một kẻ đưa thư để tìm ra chỗ chàng sống lưu đày. Thư của nàng tràn đầy những lời lẽ âu yếm thiết tha. Cách viết và nét chữ, trội hơn bất cứ một ai khác, chứng tỏ một sự giáo dục và một trình độ có một không hai.

“Được nghe nói đến cái địa điểm không thể tưởng tượng nổi trong đó chàng tự lo liệu lấy mọi việc, thiếp tưởng như mình đang lang thang vất vả trong cơn ác mộng. Thiếp hình dung chàng sẽ trở về đô thành không quá chậm, nhưng là một người chìm đắm trong tội lỗi như thiếp, thời gian đó sẽ rất dài lâu trước khi thiếp có được điểm phúc gặp lại chàng. Và một con người sẽ gặp phải chuyện gì, nếu như trên thế giới này, mọi cái đều âm mưu đem lại những nỗi buồn đau mới?” Thư nàng viết dài.

Sóng lùì dọc biển Ise,
Vỏ sò trống rỗng còn gì ước mong?

Lòng xúc động nghẹn ngào, nàng đặt bút xuống rồi lại cầm bút lên tiếp tục viết từng đoạn chắp nối và cuối cùng cũng giải bày tâm sự trên bốn, năm trang giấy trắng Trung Hoa. Chàng đã từng yêu mến nàng, và có một lần không hiểu làm sao chàng tỏ ra ruồng rẫy nàng; từ đó nàng đã quay lưng lại với chàng. Bức thư tự nó được viết trong cảnh ngộ như thế khiến chàng ăn năn hối hận đến nỗi thậm chí chàng cảm thấy mến người đưa thư, một anh thanh niên thông minh đang hầu hạ con gái nàng. Chàng giữ anh ta lại nhiều ngày, nghe anh ta kể về đời sống ở Ise. Nhà khá hẹp cho nên anh đưa thư có thể quan sát kỹ Genji. Anh khâm phục đến ứa nước mắt trước những gì anh trông thấy.

Đến đây độc giả phải tự mình hình dung lấy lời giải đáp của Genji. Trong bao nhiêu điều, có đoạn chàng nói như sau: “Giá ta biết số phận của ta là phải rời bỏ đô thành, thì có lẽ ta đã khá hơn; trong cảnh tẻ nhạt và cô đơn

của chốn này, ta tự nhủ chẳng thà tới Ise với nàng có hơn không? Ta không biết khi nào sẽ gặp lại nàng.”

Ít ra thì các bức thư của chàng cũng đem lại sự yên tâm cho những người ngong ngóng chờ mong.

Trong khi đó có những bức thư tuy buồn nhưng cũng khiến khuây khỏa của phu nhân vườn cam và cô em gái.

Dương xỉ trĩu nặng mái chèo,
Sương rơi nặng hạt đầm đĩa ống tay.

Chàng sợ rằng họ không có thể nhờ ai dọn quang vườn tược. Nghe tin các trận mưa kéo dài đã làm hư hại bức tường bao quanh khu vườn của họ, chàng gửi lệnh về thành đô bảo cho các dân cư ở các trang viên gần đây hãy trông coi việc sửa chữa.

Oborozukiyo đã làm hí hửng bọn người nói xấu sau lưng, và bây giờ nàng sống trong nỗi tủi hổ. Vì nàng là con gái yêu của quan hữu thừa tướng, cho nên ông tìm cách nói giùm cho nàng với nhà vua và Kokiden. Nhà vua sẵn lòng tha thứ cho nàng. Nàng đã bị trừng phạt nghiêm khắc vì lỗi lầm nghiêm trọng của nàng, và như thế là quá đủ. Vào tháng bảy, nàng được phép trở lại triều đình. Nàng vẫn tiếp tục mong mỗi Genji. Mối tình cũ của nhà vua đối với nàng vẫn chưa phai, ông quyết bỏ qua những lời chê trách và giữ nàng bên cạnh ông, khi thì mắng mỏ nàng khi thì ngỏ những lời nguy ền ước sôi nổi. Ông là một người xinh đẹp, biết cách ăn mặc chải chuốt, nhưng những ký ức cứ bám riết lấy nàng khiến nàng thêm trầm lặng.

“Bây giờ hẳn đi rồi thì mọi việc đều hỏng,” một buổi tối nọ ông nói khi họ đang chơi đàn với nhau. “Ta chắc chắn có rất nhiều người cảm thấy sự mất mát thậm chí còn nặng nề hơn ta. Ta không thể gạt bỏ nỗi sợ hãi vì đã đi ngược lại những mong muốn cuối cùng của tiên đế. Đó là một sự sao nhãng trách nhiệm mà có ngày ta phải chịu đau khổ”. Ông ứa nước mắt và nàng cũng khóc. “Ta đã nhận thức ra sự ngu dại của thế gian, ta không nghĩ rằng ta còn ở lại lâu trên cõi đời này. Vì nếu ta phải chết, thì nàng thấy thế nào? Chắc nàng đau khổ về việc ta ít hơn là phải xa cách với hẳn, dù chỉ là gang tấc. Thật đau lòng cho ta. Nhà thơ mà nói còn sống còn yêu nhau, nhà

thơ đó chả hiểu mấy nỗi về tình yêu”. Nước mắt Oborozukiyo tuôn trào. “Và nàng có thể đáng khóc về ai. Rất buồn là chúng ta không có con. Ta muốn làm theo những chỉ dẫn của tiên đế, thừa nhận hoàng tử kế vị làm con, nhưng thiên hạ sẽ nêu ra khối lý do để phản đối. Buồn hết sức.”

Có một số kẻ không đồng ý kiến với ông về sự cai trị đất nước, nhưng ông còn quá trẻ nên ý kiến của ông dễ bị lấn át. Ông sống ngày tháng trong sự căm giận bất lực và buồn khổ.

Ở Suma, các trận gió mùa thu buồn bã đã nổi lên. Nhà của Genji ở cách bờ biển một quãng xa, nhưng vào ban đêm gió thổi qua các “vật chướng ngại” có vẻ như mang sóng tận tới bên giường chàng. Ở một nơi lưu đày, mùa thu thường im lặng và hiu quạnh. Chàng có ít bạn. Một đêm nọ, khi tất cả bọn họ đã ngủ, chàng ngẩng đầu khỏi gối và lắng nghe tiếng gió rít sóng gầm tưởng như sát bên tai. Mặc dù chàng không biết mình đang khóc, nhưng nước mắt chàng đã khiến chiếc gối trông trắng ¹²⁹. Chàng lấy đàn koto bấm mấy nốt, nhưng tiếng đàn chỉ thêm náo nùng.

“Sóng vỗ bờ – như lời than của nỗi lòng ước ao bất lực

Gió vi vu như kẻ đưa thư của những ai đang buồn đau.”

Chàng đã vô tình đánh thức những người khác, họ bèn ngồi lên và lần lượt, kín đáo lau nước mắt.

Như thế này không ổn. Vì chàng mà họ bị lôi cuốn vào cuộc lưu đày, bỏ lại cha mẹ vợ con nhà cửa mà họ chưa bao giờ bị xa cách. Điều đó quá khó khăn đối với họ, mà nỗi u sầu của chàng khó mà khiến cho họ được khuây khỏa. Bởi vậy chàng bắt đầu tìm cách làm cho họ vui lên. Ban ngày, chàng bày ra những trò chơi và kể những chuyện vui nhộn, viết những bài thơ này sọ trên giấy màu khác nhau hoặc vẽ những bức họa trên lụa Trung Hoa. Một số bức họa của chàng là những kiệt tác. Đã từ lâu chàng nghe nói đến bờ biển Suma, đến những đồi núi ở đây và chàng đã hình thành một bức tranh về chúng trong đầu óc, nhưng bây giờ thì trí tưởng tượng của chàng không đi kịp với thực tế. Thật đáng tiếc – họ nói – là họ không thể mời Tsunenori và Chueda cùng những họa sĩ đương thời khác đến tô thêm màu cho các bức tranh của Genji. Sự vui vẻ này đã có tác dụng thích đáng, khiến bạn bè chàng không còn tơ tưởng đến chuyện rời bỏ chàng.

Trong vườn có rất nhiều hoa màu sắc rực rỡ. Trong ánh hoàng hôn lộng lẫy, Genji bước ra ngoài tới chỗ hành lang mà từ đó có thể nhìn bao quát được bờ biển. Người nhà của chàng cảm thấy rùng mình khi ngắm nhìn chàng, bởi vì cảnh hoang vắng nơi đây, khiến chàng có vẻ như một vị khách thần tiên xuống cõi trần. Trong chiếc áo dài màu sẫm thắt qua loa bên ngoài những chiếc áo lót, chàng tự bảo là “một đồ đệ của đức Phật”, rồi chậm rãi tụng một bài Kinh Sutra. Từ ngoài bãi biển vọng tới tiếng nói tiếng hát của những người đánh cá. Những chiếc thuyền nom mờ mờ ảo ảo, giống như loài chi biển dập dềnh trên một mặt biển hết sức vắng vẻ. Chàng giọt nước mắt gậy nên bởi những mái chèo khua sóng và tiếng của đàn sếu phía trên đầu, và lúc đó, sắc da trắng của bàn tay chàng nổi lên trên màu đen huyền của dây tràng hạt cũng đủ đem lại sự khuây khỏa tâm hồn cho những người đã rời bỏ gia đình ra đi. Chàng ứng khẩu:

Đàn sếu bay ngang bầu trời,
Phải chăng là bạn những người ta mong?

Yoshukiyo họa lại:

Tiếng sếu gọi kỷ niệm xa,
Nhưng chúng không phải bạn ta thuở nào.

Và Koremitsu:

Sếu kia đâu phải bạn ta,
Tầng mây bay vút, nhớ nhà thì không,
Còn ta, nhà cửa ngóng trông.

Và người sĩ quan cận vệ mà thân hình kiêu hãnh hiên ngang nổi bật giữa đám đông vào ngày có lễ rửa tội trước đây:

Xa nhà, đàn sếu buồn thay,
Chúng còn khuây khỏa, bạn này có nhau.

Mất bạn thì thảm khốc thật.”

Cha anh đã từng được bổ nhiệm tại Hitachi, nhưng chính anh lại đến với Genji. Bất chấp tất cả những gì đang xao xuyên trong lòng, anh cũng cố tỏ

ra vui vẻ.

Mặt trăng sáng lấp lánh đang ló ra, nhắc nhở họ đó là trăng trung thu. Genji không thể rời mắt khỏi trăng. Trước đây vào những đêm như thế này, có hòa nhạc ở triều đình, và có lẽ giờ đây, những người mà chàng thương nhớ cũng đang ngắm trăng này và cũng đang nghĩ đến chàng.

Chàng cất tiếng hát, “Hai ngàn dặm quan san cách trở. Lòng hướng về bạn bè xưa cũ.”¹³⁰ Bạn bè của chàng ứa nước mắt.

Nỗi khao khát của chàng thêm da diết khi nhớ lại bài thơ ly biệt của Fujitsubo; rồi lần lượt các kỷ niệm khác hiện về khiến chàng phải quay mặt đi để giấu nước mắt. Đêm đã khuya nhưng chàng vẫn còn chưa trở vào nhà.

Càng nhìn lòng thấy thành thoi,
Trăng kia lại tới, xa vời, thành đô.

Chàng nghĩ đến nhà vua, nghĩ đến cái đêm cuối cùng họ trù mển cùng nhau nói chuyện ngày xưa” “Mình vẫn còn chiếc áo mà nhà vua đã ban cho”, chàng vừa thì thầm vừa bước vào. Quả thật, chiếc áo là món quà của nhà vua mà chàng luôn luôn giữ bên mình.

Vào khoảng thời gian đó quan phó tổng trấn Kyushu đang trở lại thủ đô. Ông có một gia đình đông đúc và đặc biệt có nhiều con gái; vì đi đường bộ sẽ khó khăn, ông đã đem theo vợ và các con đi thuyền. Họ đi từng chặng thoải mái, tới chỗ này chỗ nọ lại cho thuyền ghé vào bến. Phong cảnh Suma đặc biệt ngoạn mục, tin tức rằng Genji đang trú ngụ tại đây đã được đón nhận từ ngoài biển xa với những tiếng thở dài và những cái đỏ mặt. Vũ nữ Gosechi¹³¹ những muốn cắt đứt dây lai để đi nhanh vào bờ. Từ xa xa vọng tới tiếng đàn koto yếu ớt, buồn da diết hòa vào một phong cảnh buồn man mác và những hoài niệm buồn sâu lắng. Những người đa cảm nhất trên thuyền đều mũi lòng, ứa nước mắt.

Quan tổng trấn gửi vào một lá thư. “Tôi đã hi vọng tới chào công tử ngay sau khi ở nhiệm sở xa trở về thành đô, nhưng thật không ngờ, tôi thấy mình đi qua chỗ công tử, lòng tôi tràn ngập những cảm nghĩ nặng nề nỗi đau buồn và luyến tiếc. Nhiều chỗ quen biết từ thành đô tới chắc sẽ cũng

làm như vậy, nhưng ngại vì đoàn chúng tôi quá đông cho nên không thể tới chào công tử được. Tôi hi vọng chẳng bao lâu nữa sẽ được tới hầu công tử.”

Con trai ông, tỉnh trưởng Chikuzen, mang lá thư tới. Trước đây Genji đã chú ý tới chàng thanh niên và đã xin cho anh được bổ nhiệm vào văn phòng nhà vua. Anh lấy làm buồn khi thấy người bảo trợ cho mình ở trong tình cảnh thiếu thốn như vậy, nhưng lúc này có nhiều người đang nhìn ngó; sợ họ sẽ nói thế này thế nọ, cho nên anh chỉ ở lại chốc lát.

“Anh đến thăm ta thế là tử tế quá,” Genji nói. “Những ngày này, ta ít được gặp bạn bè cũ.”

Thư phúc đáp cho ông phó tổng trấn cũng viết theo cảm hứng tương tự. Ông tỉnh trưởng mô tả những gì ông đã thấy khiến cho ai nấy trong đoàn Kyushu và trong đoàn vừa mới ở thành đô tới để đón ông đều xúc động khôn xiết.

Vũ nữ Gosechi cũng tìm cách gửi được cho chàng một lá thư nhỏ.

Lòng em như dây lai khi thảng khi chùng,
Đột nhiên nằm lặng nghe đàn xa xa.

“Có bị quả mắng thì em vẫn thế.”

Chàng mỉm cười, một cái mỉm cười quá xinh đẹp khiến những người hầu của chàng cảm thấy nó hơi lạc lõng.

Lòng nàng như chiếc dây lai,
Cớ sao không chút đoái hoài, ghé thăm?

“Ta đâu ngờ có ngày phải từ giã nàng để đi tới vùng hoang vắng nơi đây.”

Thuở xưa có một người khi đi qua Akashi trên đường lưu đày, đã ứng tác một bài thơ bày tỏ sự vui thích được sống cuộc đời một chủ quán¹³². Đối với vũ nữ Gosechi, nàng thấy hết sức thích thú đến nỗi nàng muốn lấy Suma làm nhà.

Thời gian trôi qua, những người ở thành đô và ngay cả nhà vua cũng cảm thấy càng mong nhớ Genji. Hoàng tử kế vị buồn khổ hơn ai hết. Vú nuôi của cậu và Ōmyōbu thường thấy chú đứng khóc trong góc, họ tìm nhiều cách để dỗ dành chú, nhưng bất lực. Trước đây, có lần Fujitsubo đã sợ những lời đê tiện đại có thể nguy hại đến đứa con của nàng và Genji, nhưng bây giờ nàng lấy làm đau khổ vì Genji ở xa.

Trong những ngày đầu cuộc sống lưu đày, chàng viết thư cho các anh em và bạn bè quan trọng ở triều đình. Một số các bài thơ Trung Hoa chàng sáng tác được tán dương rộng rãi và đi đâu đó đã khiến Kokiden nổi cơn điên giận. “Một gã bị tước mất ân huệ của

nhà vua thì phải chịu khó để nuôi thân. Đẳng này hẳn đang sống ung dung trong một ngôi nhà xinh đẹp kiêu cách, lại còn ăn nói bậy bạ, chế giễu người này, vu khống người nọ không nghi ngờ gì nữa, bọn người khom lưng quỳ gối xung quanh hẳn đang bảo đảm với hắn, con hươu là con ngựa.”

Và bởi vậy việc viết thư cho Genji đâm ra khá khó khăn nguy hiểm, cho nên chuyện thư từ chấm dứt.

Ngày lại ngày, tháng lại tháng, Murasaki không bao giờ khuây khỏa nổi xót thương. Tất cả các nữ tì ở các cánh nhà khác bây giờ đã đến phục vụ nàng. Trước đây dưới con mắt của họ, nàng không đáng để họ phải chú ý, nhưng khi họ thấy được sự dịu dàng, sự chín chắn, tính cao thượng của nàng thì ý nghĩ của họ thay đổi và không một ai sao nhãng công việc hầu hạ. Trong bọn họ có những người thuộc gia đình danh giá. Chỉ có một cái liếc nhìn của nàng cũng đủ khiến họ thừa nhận rằng nàng hoàn toàn xứng đáng với tình yêu của chàng.

Ở Suma, thời gian cứ trôi đi, Genji bắt đầu cảm thấy mình không thể chịu đựng được nỗi xa nàng. Nhưng chàng gạt bỏ ý nghĩ sai người đi tìm nàng: sự trừng phạt đọa địa này, chàng chỉ dành riêng cho mình. Chàng đang biết được một ít về đời sống của người bình dân, chàng thấy họ rất kì cục và phải nói thẳng ra là khá thô bỉ. Đám khói ở sát bên, theo chàng nghĩ, là khói lửa người đốt muối. Thực ra, có ai đó đang nhóm củi ướt đứng phía sau nhà chàng.

Đã sang mùa đông, bầu trời hoang vu tiêu đi đâu. Để quên nỗi buồn chán, chàng chơi nhạc, chàng gảy đàn koto để Korigitsu thổi sáo còn Yoshikiyo thì hát đệm. Khi chàng đắm mình vào một khúc nhạc dạt dào niềm bi thương, hai người kia ngẩng im lặng, nước mắt đầm đìa.

Chàng nghĩ đến người phi tần nhà ông vua Trung Quốc đã gửi sang cho vua Hung nô¹³³ Không biết ông vua đó đã cảm thấy như thế nào và bản thân Genji đang cảm thấy như thế nào nếu phải định đoạt như vậy về số phận một người phụ nữ xinh đẹp? Chàng rùng mình ghê sợ tưởng chừng như sắp phải làm một việc tương tự “vào cuối một giấc mơ trong một đêm sương giá”¹³⁴.

Ánh trăng lấp lánh tràn vào, soi sáng ngôi nhà tranh tận các góc xa nhất. Chàng có thể bắt chước ngón tài ba của nhà thơ nhìn được bầu trời để mà không ra khỏi mái hiên. Mặt trăng lặn mang một nỗi buồn thê lương. “Bao giờ trăng cũng lặn về tây”, chàng thì thầm.

Cũng như bao giờ, trần trọc không ngủ được, chàng nằm nghe tiếng gọi của chim chơi chơi trong bình minh (những người khác còn chưa thức giấc) và nhiều lần chàng nhắc đi nhắc lại với chính mình.

Tiếng chim kêu trong ngày mới rạng,
Khuây khỏa lòng kẻ gởi chiếc chăn đơn.

Thói quen của chàng cầu kinh và làm lễ rửa tội trong đêm khuya là đi đầu lả lùng và nêu một tấm gương cho những bạn bè của chàng. Họ không hề bị quyến rũ bởi ý nghĩ rời bỏ chàng mà thậm chí cũng không muốn về thăm gia đình dù cho trong thời gian ngắn.

Bờ biển Akashi ở cách đây một quãng không xa. Yoshikiyo nhớ đến nàng con gái của ông tỉnh trưởng trước đây – bây giờ là một nhà sư – và anh viết thư cho nàng. Nàng không trả lời, nhưng chính ông cha lại gửi thư tới.

“Tôi mong được gặp anh trong chốc lát, lúc nào đó mà anh thấy tiện cho anh. Có một vài đi đâu tôi muốn hỏi anh.”

Yoshikiyo không dám đánh liều biến mình thành anh ngọc nếu đi tới Akashi để rồi lủi thủi ra về và anh không đi.

Ông tỉnh trưởng cũ là một con người cực kỳ kiêu hãnh và khó gần. Với chức phận tỉnh trưởng, ông có toàn quyền trong tỉnh, nhưng ông già kỳ cục không hề mong muốn gả con gái cho một anh chàng mới phát. Ông được hay biết Genji đang ở Suma.

“Ta nghe nói chàng Genji rục rĩ đang bị thất sủng,” ông nói với bà vợ, “chàng đã tới Suma. Cái vận này hiếm lắm đây – chúng ta gặp may, phải gả con gái chúng ta cho chàng thôi.”

“Không thể nói đến chuyện đó được ông ơi! Dân ở thành đô người ta nói với tôi là chàng có khối những cô nàng xinh đẹp, rồi chàng còn quyến rũ cả một bà của nhà vua. Sở dĩ có tai tiếng là vì thế. Vậy tôi hỏi ông, chàng ta có lợi gì mà đi lấy một con bé nhà quê đần độn như nó?”

“Về cái chuyện này bà chẳng hiểu gì hết. Thế này, chúng ta phải có dự kiến, phải rình một cơ hội để đưa chàng tới đây.” Ý ông xem ra đã quyết, ông có vẻ là một con người không dễ dàng để cho kế hoạch của mình bị thay đổi. Ông cho trang hoàng nhà cửa thật sang trọng, cho con gái ăn mặc thật là lộng lẫy khiến người ta phải lóa mắt.

“Có thể từ trước tới nay chàng là một bậc đại công tử,” bà mẹ vẫn khẳng khái, nhưng ông ăn nói chả ra làm sao, chả biết đi đâu một tí nào! Đàn ông thì có thiếu gì mà ông lại đi chọn một con người đã phải chịu lưu đày vì một tội ác nghiêm trọng. Nếu chàng ta tự ý nhắm con bé, thì còn khả dĩ – nhưng đâu có. Dễ chừng ông nói đùa.”

“Một tội ác nghiêm trọng là thế nào! Ở bên Tàu, đúng là cái chuyện như thế này cũng xảy ra đối với một con người đơn độc có tài năng lỗi lạc xuất chúng. Mà bà có biết chàng là ai không? Mẹ chàng là con ông cậu của tôi, quan tổng thanh tra. Bà ta có tài năng và trở nên nổi tiếng. Bà ta được nhà vua sủng ái, nhưng rồi bị các bà khác ghen tức và cuối cùng bà đau buồn mà mất. Nhưng bà để lại một người con trai (là niềm vui và niềm khuây khỏa của nhà vua). Người phụ nữ thì phải biết kiêu hãnh, biết nhìn lên cao. Có lẽ tôi là đứa vụng về, nhưng tôi ngờ chưa chắc chàng sẽ coi thường con bé.”

Tuy cô gái không đẹp cho lắm, nhưng nàng thông minh, sắc sảo nhạy cảm và có cái duyên dáng dịu dàng mà một người thuộc hạng quyền quý có thể

lấy làm tự hào. Nàng phải cam chịu số phận đáng buồn của mình. Trong đám các vị quyền cao chức trọng trong địa phương, không có ai nghĩ rằng nàng đáng cho người ta để ý. Nhưng nếu lấy một ai đó gần gũi với địa vị của nàng thì nàng không thích. Nếu những người thân của nàng mất đi bỏ lại nàng bơ vơ, nàng sẽ đi tu, hoặc có thể nhảy xuống biển để trầm mình.

Cha nàng đã làm đủ mọi chuyện. Hàng năm ông gửi nàng tới điện thờ Sumiyoshi, hi vọng nàng được thần linh ban phúc.

Ở Suma, năm mới đã tới, ngày dài hơn, thời gian đi chậm lại. Cây anh đào mà Genji trông năm trước đã lác đác nở hoa, bầu không khí dịu ấm, và các hoài niệm lại cuộn trào về khơi nguồn cho bao nhiêu nước mắt.

Chàng khát khao nghĩ đến các tình nhân mà vì họ chàng đã khóc lúc chàng chuẩn bị vĩnh biệt thành đô vào cuối tháng hai năm ngoái. Bây giờ, cây anh đào chắc đã nở hoa trước phòng đại khánh tiết. Chàng nghĩ đến hội vui hoa anh đào đáng nhớ, nghĩ đến cha, và dáng người đẹp kỳ lạ của anh chàng – bây giờ đã là vua; và chàng nhớ lại như thế nào, anh của chàng đã dành cho chàng đặc ân là đọc thơ Trung Quốc của chàng.

Tō no Chūjō bây giờ là cố vấn. Anh là một con người có tính cách cao thượng khiến ai nấy đều mong muốn cho anh đi đâu tốt lành, nhưng anh không được sung sướng. Mọi vật đều nhắc nhở anh về Genji. Cuối cùng, anh quyết chẳng cần để ý đến những lời đồn đại có thể có nay mai, chẳng sợ bị tố cáo có những hành động phạm pháp, và vội vã lên đường đi Suma. Nom thấy Genji, anh trào nước mắt vừa vui vừa buồn. Nhà Genji nom lạ lùng, khác thường, nằm giữa một vùng đẹp đến nỗi anh muốn lấy bút vẽ nên tranh. Bờ giậu bằng tre, cột bằng gỗ thông và bậc lên bằng đá. Một nơi ở thôn dã, tĩnh lặng nhưng rất lý thú.

Áo quần của Genji cũng phần nào có tính chất thôn dã. Bên ngoài một chiếc áo lót nhuộm vàng nhạt không biểu lộ cấp bậc hoặc chức tước, chàng mặc một chiếc áo đi săn và quần màu xanh sẫm. Đó là bộ quần áo đơn giản và cố tình cho có vẻ nông thôn, mà chính người mặc nó cũng có vẻ như vậy khiến ngay lập tức, người bạn của chàng phải nở một nụ cười thích thú. Các đồ dùng riêng của Genji có tính chất tạm thời, và phòng của chàng mở toang cho bất cứ ai muốn nhìn vào trong. Các bàn chơi Go, chơi thò lò cũng được chế tạo theo lối nông thôn. Những đồ thờ nằm khắp nơi biểu lộ

sự thành kính nhiệt tình của chủ nhân. Thức ăn rất ngon theo khẩu vị địa phương. Để cho bạn được thích thú, Genji sai những người đánh cá, mang cá và sò đến. Tō no Chūjō hỏi họ về đời sống dân chài và được biết về những mối nguy hiểm và những nỗi thống khổ của họ. Cách ăn nói của họ khó hiểu như tiếng chim ríu rít, nhưng chắc chắn rằng tâm tư của họ cũng giống như của chàng. Đời sống của họ tươi sáng nhờ những quần áo và những tặng vật khác mà chàng đã ban cho họ. Chuồng gia súc ở gần bên, cỏ được đưa đến từ một cái kho hoặc một cái gì đại loại thế. Tō no Chūjō thấy cái gì cũng mới lạ, chàng ấm ứ ngâm đoạn thơ “Giếng Asuka” nói về các con ngựa được ăn no béo tốt.

Vừa khóc vừa cười, họ chuyện trò về tất cả những gì đã xảy ra từ trước đến giờ.

“Cháu Yūgiri nó là ông tướng phá phách nhà cửa. Cha ngày đêm lo buồn về cháu.”

Dĩ nhiên Genji lấy làm xúc động khi nghe chuyện đó, nhưng bởi lẽ tôi không có khả năng ghi lại toàn bộ buổi chuyện trò quá dài này cho nên tôi cố nhin không ghi lại bất cứ một mẫu chuyện nào. Suốt đêm họ làm thơ Trung Hoa. Tō no Chūjō đã bất chấp những chuyện ngỗ lễ đôi mách và bọn vu khống, nhưng muốn thế nào thì chúng cũng khiến chàng đắm ngại. Anh chỉ ở lại đây một thời gian ngắn ngủi.

Rượu được mang vào, họ cùng đọc câu thơ của Bạch Cư Dị thay cho lời nâng cốc chúc mừng:

Lũ chúng ta, uống rượu giải sầu,
Rượu mừng xuân chảy tràn theo nước mắt.

Nước mắt là lẽ thường, vì cuộc trùng phùng quá ngắn ngủi.

Một đàn sếu, giăng hàng bay trên bầu trời bình minh.

Đàn sếu quay về chốn xưa,
Khi nào ta được trở về làng ta?

Đau buồn hơn bao giờ hết vì phải ra về, Tō no Chūjō họa lại:

Sếu bu ồn rời chỗ trú đông,
Thành đô hoa lệ, ta không muốn về.

Anh đã mang từ đô thành tới nhiều món quà tặng vừa thiết thực vừa xinh xắn. Đáp lại, Genji tặng anh một con ngựa non sắc đen – một món quà thích hợp với một người du khách.

“Cứ xem xét ngu ồn gốc của nó, có thể anh phải lo sợ nó sẽ đem lại sự rủi ro, nhưng không đâu, r ồi anh sẽ thấy, nó hí vang trong gió bắc phương.”¹³⁵

Chim Việt hướng cành nam.

Mặt trời đã lên cao, người hầu của Tō no Chūjō đang nôn nóng. Khách bước ra ngoài đi ngoài lại mãi không thôi; và Genji hầu như cảm thấy không có cuộc viếng thăm nào đậm thắm hơn cuộc viếng thăm ngắn ngủi này.

“Khi nào chúng ta lại tái ngộ? Không tài nào tin được là anh cứ ở đây mãi mãi.”

Đàn cò bay lướt trong mây,
Nhìn ta không vết như ngày trời quang.

“Đúng thế, một ngày nào đó, tôi hi vọng sẽ trở về. Nhưng khi nghĩ rằng ngay những người lỗi lạc nhất cũng khó mà làm quen với những lối sinh hoạt cũ, tôi không chắc tôi còn muốn thấy lại thành đô một lần nữa hay không.”

Và Tō no Chūjō:

Tiếng cò xa vắng trong mây,
Đi r ồi, người bạn từng bay trên cò.

“Từ lâu, tôi được vinh dự là bạn chí thiết của anh – Vắng anh sao mà bu ồn cay đắng!”

Sau khi bạn đã ra về, Genji không thể khuấy khỏa nỗi cô đơn. Hôm đó là ngày tị, ngày đầu tiên trong tháng ba là như vậy.

“Ngày hôm nay ai có nỗi buồn đau thì phải xuống tắm để tẩy uế,” một người của chàng nói; y rất thạo xem ngày và những gì phải kiêng kỵ trong năm.

Genji muốn ngắm bờ biển, bèn ra khỏi nhà. Các bức màn giản dị, bằng vải thô đã được căng lên trong đám cây, và một thầy cúng đang đi hành nghề trong tỉnh, đã được mời tới để tiến hành lễ rửa tội. Lễ xong, y ném xuống biển một con bù nhìn khá to. Chàng nhìn con bù nhìn lênh bênh trôi ra xa, đang mang đi mọi tội lỗi, chàng chạnh nghĩ đến mình phần nào cũng giống con bù nhìn đó.

Bãi biển lấp lánh khoáng đãng bày ra trước mắt chàng một quang cảnh hùng vĩ lạ lùng. Biển trải rộng bao la tít tắp xui khiến chàng nghĩ tới những gì đã qua và những gì còn sẽ tới.

Tám trăm vị thần biển sẽ giúp ta,
Chư vị biết, ta không hề có lỗi lầm, sai trái.

Bất thành linh, một trận gió nổi lên, và lễ cầu cúng chưa chấm dứt thì trời đã tối nham. Người của Genji đang rối rít, nhốn nháo thì bỗng nhiên dừng một cái không ai biết trước, mưa tuôn xuống xối xả. Mặc dù rõ ràng là phải chạy thẳng về nhà, nhưng không còn đủ thời giờ để đi tìm kiếm ô. Bây giờ nó đã biến thành một trận bão gào rú, giạt đứt và cuốn theo tất cả những đồ vật không được níu chặt. Sóng biển đang cắn vào chân họ. Biển trắng xóa như đang bị phủ dưới một tấm vải lạnh trắng. Sợ rằng bất cứ lúc nào cũng có thể bị đánh ngã, họ hối hả chạy ào về nhà.

“Tôi chưa từng thấy bất cứ gì như thế này,” một người nói. “Nhiều lúc gió cũng nổi lên dữ dội, nhưng không phải không báo trước. Lạ lùng, khủng khiếp quá.”

Thế nhưng trong khi chớp lóe rực trời, sấm sét đình tai có vẻ như báo ngày tận thế, mưa trút xuống ào xối và xuyên sâu vào lòng đất; thì Genji cứ ngỡ trầm tĩnh đọc kinh. Đến buổi chiều tối thì sấm sét lặng im, nhưng gió vẫn thổi ào ào suốt đêm thâu. Đám người hầu của Genji xông xáo bàn tán.

“Thế là những lời cầu nguyện của chúng ta đã được thần, Phật chiếu cố. Suýt chút nữa chúng ta bị cuốn đi. Tôi đã nghe nói là các ngọn sóng thần có

thể cuốn người ta ra xa trước khi họ biết được những gì đang xảy đến, nhưng tôi chưa hề thấy bất cứ gì như thế này.”

Mãi lúc sắp rạng đông chàng mới chớp mắt được một chút. Trong cơn mơ màng chàng thấy một người mà chàng không nhận ra, đi tới chỗ chàng.

“Triều đình đang triệu nhà ngươi về. Có sao lại trì hoãn?”

Có thể đây là thần tiên, mà ai cũng biết là thiên vị những người đàn ông xinh đẹp. Trong một lúc lâu Genji thấy bàng hoàng xao xuyên và sau đó chàng biết chàng không thể ở lại Suma được nữa.

121. Vô danh

122. *Konoyo* có nghĩa là “thế giới” và “thế giới trẻ con.”

123. Xem chương 9.

124. Tadasu no Kami: “thần đi đầu chinh đầi thờ ở miếu Kamo Hạ.

125. Câu trả lời là bài thơ nhất ngôn, như thể cậu bé đang tập làm thơ.

126. Ý thơ của Ariwara Narihira.

127. Thơ Bạch Cư Dị.

128. Ý trong một bài thơ:

Nỗi đau buồn chia ly đem lại nước mắt tuôn tràn,
Khiến nước sông chắc chắn phải dâng lên.

129. Lối ẩn dụ lạ lùng cũng được thấy trong Kokin Rokujō.

130. Bạch Cư Dị

131. Tức con gái ông tổng trấn (chương 11).

132. Đó là Suawara Michizana.

133. Truyện Vương Chiêu Quân cống Hồ

134. Trích một bài thơ Trung Hoa về nàng Vương của Ōe no Asatsuna.

135. Ngựa h ồnh v ềBắ

Chương 13

Akashi

Hết ngày này sang ngày khác, sấm sét mưa gió vẫn ầm ầm tiếp tục. Genji phải làm gì đây? Là người bị triều đình ruồng bỏ, nếu trong cảnh cùng cực này mà chàng lại quay trở về thành đô thì người ta cười cho mất mặt. Vậy thì chàng nên tìm một nơi ẩn náu trên núi chăng? Nhưng nếu người ta đồn kháo ầm ĩ lên là chàng bị cơn bão xua đuổi buộc phải trốn tránh lúc đó thì chàng sẽ nổi tiếng trong lịch sử như một nhân vật lố bịch, hèn nhất.

Những giấc mơ của chàng luôn luôn bị ám ảnh bởi con ma hiện hồn như cũ. Các thư tín từ thành đô gửi tới hầu như chấm dứt khi mà cơn bão vẫn hoành hành không lúc nào lắng. Có thể chàng phải kết thúc cuộc đời ở Suma trong cảnh bị bỏ rơi này hay sao? Vì có thể không một ai lại tới thăm giữa bão táp như thế này.

Ấy thế mà một ngày nọ có một người đưa thư của Murasaki tới; y buồn bã ướt như chuột lột, giá như gặp y trên đường thì Genji khó mà biết được đó là con người hay con vật, và dĩ nhiên không nghĩ đến việc gọi y lại gần. Nhưng giờ đây, con người đó đang mang tới một đợt sóng cồn niềm vui và nỗi xúc động – tuy rằng Genji không thể không tự hỏi có phải bão tố đã làm suy yếu những dây neo ràng buộc chàng với người đời hay chăng?

Thư của Murasaki, dài và buồn, có một đoạn như sau: “Ngày này qua ngày khác, trận lụt khủng khiếp mỗi lúc một dâng. Ngay cả bầu trời cũng bị đóng kín như bưng, và em bị mất đi sự khuây khỏa mỗi khi ngắm nhìn về hướng chàng đang ở.

Sóng biển làm gì ở Suma?
Ở nhà tay áo ướt nhòe lệ rơi.

Nước mắt chàng chứa chan tưởng chừng chúng đang kêu gọi nước lụt dâng cao hơn.

Người đưa thư báo cáo rằng ở thành đô bão táp cũng hung dữ như ở đây, và nhà vua đã ra lệnh có một buổi đặc biệt tụng kinh Prajnaparamita. Đường sá nước ngập tràn và các quan đại thần không thể vào triều được.

Y ăn nói vụng về, ngắc ngứ, nhưng đầu sao y cũng cho biết nhiều tin tức. Genji gọi y lại gần để hỏi.

“Đây là một việc lạ bất thường. Có bao giờ lại thấy mưa suốt bao ngày bao đêm mà không ngớt được một lúc và gió thì cứ gào rú mãi không dứt. Nhưng ở đây còn tệ hơn. Mưa cứ trút nước đánh sâu vào lòng đất, sấm sét ầm ầm không dứt”. Nỗi kinh sợ hiện rõ trên khuôn mặt y chỉ gây nao núng thêm cho những người ở Suma.

Phải chăng đã đến ngày tận thế? Từ bình minh của ngày hôm sau, gió lại trở nên cuồng dữ, thủy triều dâng cao, sóng biển gào rú tưởng chừng như núi đồi phải đổ xuống. Nỗi kinh sợ sấm chớp không còn bút nào tả xiết. Cứ mỗi lần chớp giạt, sét đánh, nỗi hãi hùng lại tăng lên. Những người của Genji tự hỏi, họ bị trừng phạt vì tội lỗi gì? Lẽ nào họ phải chết mà không được nhìn qua cha mẹ vợ con thân yêu, hay sao? Genji cố gắng tự nhủ rằng chàng không hề có chút hành động xấu xa nào để đến nỗi phải chết tại đây trên bờ biển này. Tuy nhiên, khắp quanh chàng đang diễn ra cảnh kinh hoàng hỗn loạn đến nỗi chàng phải đắm hoang mang và phải dâng lễ cúng đặc biệt lên thần Sumiyoshi.

“Kính lạy thần Sumiyoshi đang che chở cho vùng đất này: nếu Ngài quả là hóa thân của Trời, mong Ngài cứu vớt chúng tôi.”

Dĩ nhiên, người của làng lo sợ cho mạng sống của họ nhưng khi nghĩ đến một vị quý tộc xinh đẹp đến thế (đang lâm vào một cảnh ngộ đáng thương) có thể bị cuốn xuống đáy nước, họ thấy đi đâu đó thảm khốc quá. Những người ít bị quản trí nhất trong bọn họ bèn lớn giọng cầu vị thần yêu mến này của đạo Phật và đạo Shintō, mong sao được thế mạng cho chàng.

Họ hướng về Sumiyoshi để khẩn cầu với lời nguyện như sau: “Chủ của chúng tôi được nuôi dưỡng trong thành lũy vững chắc của cung điện, và đã

nhận được phúc lộc dãi dào. Với lòng khoan dung độ lượng bao la, Ngài đã đem lại sức mạnh trên khắp đất này cho những ai đã bị chìm ngập dưới gánh nặng của khổ đau: để trừng phạt tội lỗi gì mà Ngài lại gọi tới những ngọn sóng gào thét như vậy? Xin hãy soi xét tình cảnh của chàng, hỏi các thiên thần và địa thần! Là người vô tội, nhưng chàng đã bị vu oan giá họa, bị tước mất phẩm tước, bị đẩy khỏi nhà cửa và thành đô, bị bỏ rơi – như các ngài thấy – trong tình trạng đau đớn và than khóc khôn nguôi. Và bây giờ lại thêm những cảnh khủng khiếp này, và thậm chí mạng sống của chàng cũng bị đe dọa. Chúng tôi không biết, tại sao, có cơ sự này? Vì những tội lỗi ở một kiếp trước nào khác chăng? vì những tội lỗi ở kiếp này, sao? Hỏi chư vị thần linh, nếu các ngài thiêng linh¹³⁶, xin hãy cất bỏ tất cả tai ương này đi.”

Genji cầu cúng thần biển và vô số các vị thần khác. Sấm sét mỗi lúc một thêm khủng khiếp, và cuối cùng thì dãy hành lang nối liền với các phòng của chàng, bị sét đánh. Lửa lan lên cao và hành lang bị thiêu hủy. Mọi vật chìm trong cảnh hỗn loạn mênh mông; cả trần thế có vẻ như mất trí. Genji được đưa sang một ngôi nhà ở phía sau, có vẻ là một nhà bếp hay cái gì đại loại thế. Đủ mọi hạng người đã tụ tập đông nghịt. Tiếng la hét vẳng trời hầu như chìm át sấm chớp. Đêm xuống trên một bầu trời đã đen như mực.

Liên sau đó, gió và mưa lắng dần, sao bắt đầu lộ ra. Vì nhà bếp là một nơi quá tồi tàn cho nên người ta gợi ý nên dời sang phòng chính. Nhưng ở phòng lớn, những tàn tích bị thiêu cháy lớn bày ra một quang cảnh hãi hùng; cả gian phòng bị ngập bùn, rèm và màn bị gió cuốn đi, cho nên người ta nghĩ nếu đợi đến tảng sáng thì hay hơn. Genji tìm cách dốc tâm cầu nguyện nhưng lòng chàng vẫn náo động.

Chàng mở một cánh cửa liếc nhìn ra ngoài. Trăng đã lên, sóng rút đi để lại một vạch trắng gần sát bên nhà nhưng sóng biển vẫn còn cao. Ở đây không có ai để trông cậy, không có những học giả thông hiểu lẽ huyền bí để chàng bàn bạc với họ về chuyện quá khứ, chuyện vị lai, và có lẽ cũng để giải thích những hiện tượng quái rợ đó. Tất cả dân chài lưới đã tụ họp ở ngôi nhà mà họ nghe nói là của một vị đại quý tộc ở thành đô. Họ làm ồn ã, như một đàn chim nhốn nháo; không thể chuyện trò gì với họ được nhưng không một ai có ý nghĩ bảo họ rút đi.

Một người nào đó nói:

“Nếu gió mà chỉ kéo dài thêm một chút thì nhất định mọi thứ đều bị quét xuống biển sâu. Thần linh phù hộ chúng ta.”

Không có lời nào có thể mô tả tâm trạng của chàng, và nói là “cô đơn” hay “tuyệt vọng” có vẻ là chưa nói được gì.

Genji mệt mỏi rã rời vì dường như bão táp chỉ nhấn riêng vào chàng mà quát đánh dãn dập. Đầu tựa lên một đờ vật gì đó, chàng đang lơ mơ ngủ thì bỗng nhà vua quá cố hiện về hoàn toàn như lúc ông còn sống. “Mà có sao con lại ở cái nơi tã tệ như thế này?” Ông nắm tay áo chàng và kéo chàng lại dưới chân ông. “Con phải làm theo lời thần Sumiyoshi dạy, phải rời nhà ra biển ngay lập tức. Con phải từ bỏ bãi biển này.”

“Thưa cha, từ lúc con trông thấy cha lần cuối, con phải chịu đựng một chuỗi những bất hạnh. Con đã có ý nghĩ trăn mình xuống biển.”

“Con không nên làm thế. Con đang trải qua một sự trừng phạt ngắn ngủi vì một số tội lỗi. Chính ta đây hễ còn trị vì, ta cũng không cố ý phạm bất cứ tội lỗi nào, nhưng một con người có khi mắc tội hoặc lầm lỗi mà y không hay biết. Ta đang sám hối và không có thì giờ ngoái nhìn lại cõi trần thế. Nhưng nỗi đau khổ của con đã thấu tới chỗ ta và ta không thể ngẩng yên thờ ơ được. Ta cố tìm cách đi qua biển lên được chỗ bãi này. Ta mệt lắm, nhưng bây giờ đã tới đây thì tiện thể ta phải về thành đô, lo liệu cho xong một vài việc”. Nói xong hần biến mất.

Genji gọi vớ theo, cầu xin được đưa đi cùng. Chàng nhìn xung quanh. Chỉ thấy mặt trăng lấp lánh. Việc cha chàng hiện về là thật chứ không phải mơ. Những đám mây vạch những đường buồn bã ngang bầu trời. Hình dáng mà chúng từng ao ước được trông thấy ngay cả trong mơ, đã hiện ra rõ ràng, cụ thể, quá rõ ràng đến nỗi chàng còn nắm bắt được một dư ảnh. Cha chàng đã đi qua bầu trời đến giúp chàng trong nỗi đau đớn cùng cực này. Lòng chàng dào dạt niềm biết ơn, ngay cả với bão táp.

Bây giờ thì những nỗi niềm hoàn toàn khác làm xao động sự thanh thản của chàng. Chàng quên đi những đau khổ hiện thời và chỉ tiếc rằng cha chàng không nán lại lâu hơn. Có lẽ ông sẽ trở lại. Genji muốn trở vào để ngủ, nhưng chàng nằm thức cho đến tận sáng.

Một chiếc thuyền nhỏ cập bến, và có hai ba người bước lên bờ đi tới chỗ Genji.

“Các ông là ai?” bạn bè Genji hỏi.

“Nhà sư khả kính mà trước đây là tỉnh trưởng Harima đã từ Akashi tới. Nếu như ông cố vấn cũ của Minamoto – ông Yoshikiyo – có ở đây, chúng tôi xin mạn phép mời ông xuống thuyền và nghe chúng tôi nói chi tiết sứ mệnh của chúng tôi.”

Yoshikiyo làm ra vẻ ngạc nhiên sững sốt. “Ông ta xưa là chỗ quen biết thân thiết với tôi ở Harima đây, nhưng rồi chúng tôi có bất hòa với nhau và ít lâu sau đó, hai bên không còn trao đổi thư từ nữa. Có chuyện gì mà ông ta lại vượt biển trên một chiếc thuyền con tới đây?”

Giấc mơ của Genji đã báo cho chàng biết, chàng phái Yoshikiyo xuống thuyền ngay. Yoshikiyo ngạc nhiên tự hỏi làm sao con thuyền đã có thể đi trên một biển động dữ dội như vậy.

Ông tỉnh trưởng cũ thuật lại tỉ mỉ sứ mệnh của ông: “Vào đầu tháng này, tôi nằm mơ thấy một người lạ lòng đến báo mộng. Tuy có phần nào không tin, tôi vẫn lắng nghe và được cho biết rằng đến ngày mười ba sẽ có một dấu hiệu rõ ràng và cụ thể. Tôi phải có sẵn một chiếc thuyền và khi nào sóng lặng bớt tôi phải tới bờ biển này. Thuyền đã sẵn thì lúc đó trận cuồng phong và sấm chớp nổi lên. Tôi nghĩ đến rất nhiều vị vua nước ngoài nằm mộng thấy những chỉ dẫn làm cách nào để cứu đất nước của họ. Tôi quyết định, đúng ngày được báo mộng, phải thông báo với chủ của ông nội dung của giấc mơ, mặc dù có thể bị cho là lỗ bịch. Bởi vậy tôi chèo thuyền ra đi. Một vòi nước kỳ lạ đẩy chúng tôi tới bãi biển này. Tôi không biết nghĩ thế nào về chuyện đó nếu không phải là sự giúp đỡ của thần linh. Và tôi chắc ở đây chủ của ông cũng đã được báo trước. Tôi quả không muốn làm phiền ông, nhưng tôi có thể yêu cầu ông báo lại tất cả điếu đó tới chủ ông được không?”

Yoshikiyo kín đáo thông báo lại với Genji, và suy ngẫm kỹ, chàng thấy có sự ăn khớp giữa mộng và thực. Bây giờ nếu có rời bỏ bờ biển này do bị hăm dọa và bị chê cười, thì chuyện đó chẳng đáng phải lo cho lắm. Khước từ sự giúp đỡ thực sự của thần linh tức là chuốc lấy thêm những nỗi bất

hạnh. Không dễ dàng vất bỏ một lời khuyên của các đấng thần linh. “Hãy tuân theo thần thánh; người chả bị khiển trách gì đâu”¹³⁷, một nhà thông thái thuở xưa đã dạy. Tuân theo còn hơn là làm ngơ vì chắc chắn chàng sẽ không gặp những nỗi bất hạnh khác. Cũng có thể chàng không giành được công quá lớn lao và lợi lộc gì, nếu do dự vì quá quan tâm đến tiếng tăm mai hậu của mình. Há cha chàng đã không đến với chàng đó sao? Còn đâu chỗ để mà ngờ vực nữa.

Chàng gửi thư phúc đáp: “Tôi đã từng ở lâu trên cái chốn lạ lùng này, và tôi không nghe nói gì về thành đô. Tôi chỉ ngắm nhìn lên mặt trời và mặt trăng đang đi về đâu, tôi không biết, coi đó như các bạn bè ở nơi tôi ra đời. Thế rồi giờ đây một chiếc thuyền câu xông pha trận cuồng phong để đem đến những tin vui. Đọc bờ biển Akashi của ngài, liệu có một chỗ nào đó, để tôi có thể ăn náu chăng?”

Ông già rất mừng. Các người hầu, các bạn bè của Genji hối thúc chàng ra đi ngay cả trước khi mặt trời lên. Dem theo với mình năm sáu hầu cận thân tín, chàng bước lên thuyền. Cơn gió lạ lùng lại nổi lên một lần nữa và chẳng mấy chốc họ đã ở Akashi tưởng như đã bay tới đó. Nó rất gần chỗ cũ, chỉ cách xa, nói như ai nói một khoảng bờ; tuy nhiên sự giúp đỡ của gió vẫn lạ lùng và kỳ diệu.

Bờ biển Akashi đâu đâu cũng xinh đẹp. Nó có phần đông dân hơn là chàng mong muốn, nhưng nói chung chàng thấy rất thú vị. Đọc bờ biển và trên các đũa núi, nhà sư già đã cho dựng lên nhiều nhà, để sử dụng, tùy theo bốn mùa trong năm; một căn nhà mái sậy gần bến mà từ đó có thể nhìn ra phong cảnh xa xa; bên một con suối trên núi, một ngôi nhà thờ khá lớn và có bệ thế, thích hợp cho các lễ cúng tế, sự trầm tư và việc cầu khẩn thần linh; và từng dãy nhà kho mà ở đó, hoa lợi mùa màng được để riêng ra bảo đảm một cuộc sống dư dật cho những năm đời còn lại. Vì sợ sóng triều cao, nhà sư già đã đưa con gái và các nữ tì lên phía trên đũa. Ngôi nhà ở bãi biển dành cho Genji sử dụng.

Mặt trời mọc thì Genji rời thuyền và bước lên một cỗ xe. Trong ánh ban ngày, mới thoát nhìn vị khách mới, nhà sư đã mỉm cười sung sướng. Ông cảm thấy như trút bỏ được những năm tháng chông chênh và tưởng như được thần ban ơn cho sống những năm trẻ trung. Ông thần cảm tạ thần Sumiyoshi. Nom ông có vẻ buồn cười khi ông hối hả rời rít quần quanh để

trông coi đến những đờn nhật dụng của Genji, tưởng chừng ánh sáng rực rỡ của mặt trời và mặt trăng là tài sản riêng của ông, nhưng không một ai cười ông.

Thiết tưởng không cần phải mô tả vẻ đẹp của vùng bờ biển Akashi. Sự chăm chút đến ngôi nhà, đến các tảng đá, đến cây cối trong vườn, đường nét duyên dáng của bờ biển – tất cả đều thú vị hơn Suma một trời một vực. Ngôi nhà dành cho chàng rất hợp khiêu thăm mỹ và mang vẻ thanh bình. Cách sinh hoạt của ông già đúng như Genji đã nghe nói đến, khó có thể nói là thôn dã so với cuộc sống của những vị quyền quý tại triều đình. Mà quả thật, về mặt sang trọng ông vượt hơn họ.

Khi Genji đã nghỉ ngơi được một lúc, chàng gửi thư về thành đô. Chàng cho gọi tới người đưa thư của Murasaki đang vẫn ở lại Suma để lấy lại bình tĩnh sau những cơn kinh hoàng trong cuộc hành trình. Được tặng thưởng hậu hĩ, bây giờ y lại lên đường trở về đô thành. Có vẻ như Genji đã gửi thư mô tả những gian nguy của chàng, cho những tu sĩ và những người khác đang đầu đàn giúp đỡ chàng¹³⁸ nhưng chàng chỉ nói riêng với Fujitsubo việc chàng thoát nạn nhờ vào một sự thần kỳ, như thế nào. Chàng nhiều lần phải đặt bút xuống khi nghĩ cách trả lời bức thư rất mực thiết tha của Murasaki.

“Ta cảm thấy như đã trải qua tất cả các nỗi kinh hoàng liên tiếp; và hơn bao giờ hết ta đã muốn từ bỏ cuộc đời, nhưng mặc dù mọi vật đã bay biến đi, hình ảnh nàng ký thác vào chiếc gương soi không rời ta giây phút. Ta đã nghĩ có thể ta không được gặp lại nàng.

Xa vời, bến Akashi,
Thành đô ta nhớ, em thì ta trông.

“Ta vẫn đang sống sờ, và sợ rằng bức thư này quá lộn xộn.”

Mặc dù bức thư có hơi lộn xộn thật, nhưng bạn bè của chàng thấy nó tuyệt vời. Chàng say đắm nàng biết bao! Chẳng khác gì họ đang gửi thư thuật lại những gian nguy của chính họ.

Mưa tưởng chừng không ngớt, nhưng mãi rồi cũng tạnh, trả lại một bầu trời trong sáng đến tận xa xa. Dân chài lưới cảm thấy hồ hởi dong buồm

ra khơi. Suma là một nơi vắng vẻ chỉ có một ít túp lều nằm rải rác giữa các núi đá. Ở Akashi đây, quả thật đám đông quần chúng không hoàn toàn hợp với ý thích của chàng, nhưng nó là một địa điểm thú vị có nhiều đi đầu để chàng quan tâm và quên đi những nỗi đau buồn.

Sự thành kính mộ đạo của ông già cũng khá kỳ lạ. Chỉ có một đi đầu xen vào đó, là nỗi lo lắng của ông về chuyện gả chồng cho cô con gái. Thỉnh thoảng ông thổ lộ với Genji, khiến chàng rất thông cảm. Chàng nghe nói nàng rất đẹp và tựa như giữa hai người chắc đã có sẵn mối tơ duyên gì đó nên chàng mới đến với nàng ở cái chốn lạ lùng này. Nhưng không, đây là một tỉnh xa, và chàng không được nghĩ gì hết ngoài việc thành tâm cầu nguyện. Chàng sẽ không thể nào nhìn mặt Murasaki nếu như chàng rũ bỏ những lời hứa hẹn với nàng. Tuy vậy chàng vẫn tiếp tục quan tâm đến cô nàng ở đây. Mọi thứ đều gợi ý cho chàng biết, bản tính và vẻ bề ngoài của nàng khác xa người bình thường.

Để khỏi làm vướng Genji, ông già đã dời sang một căn nhà ở phía ngoài. Tuy nhiên ông băn khoăn, đau khổ khi phải xa chàng, và ông càng thành tâm cầu nguyện hơn bao giờ hết, mong các thần linh và các đức phật phù hộ cho niềm hi vọng không thực tế của ông. Mặc dù đã ở tuổi sáu mươi, ông vẫn chăm lo giữ gìn sức khỏe và so với tuổi tác thì còn có dáng trẻ trung. Có lẽ đi đầu này có liên quan đến cuộc sống mộ đạo và sự kiêu hãnh của ông về dòng dõi của mình. Ông cụ ương ngạnh cố chấp và khó gần, như thường thấy ở các ông già, nhưng ông rất am hiểu văn thơ cổ mà không phải là không có chút tinh tế. Những câu chuyện của ông về thời xưa góp phần lớn xóa tan nỗi sầu muộn của Genji. Trước đây Genji chuyên tâm vào mặt học thức uyên bác, vào sự am hiểu về các phong tục tập quán, và giờ đây chàng tự nhủ chàng đã bị thiệt thòi lớn nếu chàng đã không biết đến Akashi và ông chủ khả kính của nó.

Về mặt nào đó họ là bạn bè với nhau, nhưng thái độ xa cách của Genji, khiến ông già phải kính nể. Tuy ông có vẻ rất tự tin khi nói với vợ hi vọng của ông, nhưng bây giờ đã đến lúc phải hành động thì ông lại không tài nào nêu vấn đề ra rồi ông chỉ có thể than thở về sự yếu đuối bất lực của mình. Còn như người con gái, trước đây hiếm khi nàng được thấy ở địa phương một người đàn ông tạm được trong đám những người môn đăng hộ đối. Giờ đây nàng đã được nhìn thoáng qua một người đàn ông mà nàng không

hềngờ tới là có ở trên đời này. Là một cô gái bẽn lễn, giản dị, nàng nghĩ chàng quá cao xa không hợp tằm với của mình. Nàng có nghe nói bóng gió về những tham vọng của cha cô, và cho đó là đi đầu nông cu ồng viễn vông. Và nàng đâm áy náy bút rút khi thấy Genji đang ở gần.

Đã sang tháng tư. Ông già phải thay mới tất cả các bức màn và các đồ cớ định trong phòng Genji cho hợp với mùa hè. Genji lấy làm cảm động và hơi lúng túng, chàng thấy những sự chăm sóc của ông già có hơi quá, nhưng có cho trời chàng cũng không muốn làm phật ý một con người kiêu hãnh đến thế.

Bây giờ từ thành đô thư gửi tới d ần dập thăm hỏi sức khỏe của chàng. Vào một đêm trăng yên tĩnh, khi biển trải rộng xa xa dưới một bầu trời quang mây, chàng có cảm giác như đang nhìn ngắm các bể nước quen thuộc trong vườn của chàng. Bị nổi khao khát giày vò, chàng giống như một kẻ lữ thứ cô đơn không tên tuổi “Awaji, bọt nước xa xa” chàng thì th ầm.

Awaji,
Tên người là cả mối s ầu,
Người đứng sừng sững trăng th ầu sáng ngời.

Chàng lấy cây đàn Koto bảy dây lâu nay bị sao nhãng, chàng vừa bấm thử mấy nốt thì một dòng suối những suy nghĩ bu ồm bã lan tỏa khắp ngôi nhà. Chàng trở hết tài nghệ chơi bài “Năm m ồ lớn”, tiếng đàn réo rất hòa vào tiếng thở dài của gió và sóng biển, vắng vắng đưa xa tới ngôi nhà ở trên đ ấ. Các phụ nữ trẻ đa cảm nghe tiếng đàn mà lòng xao xuyến. Tuy không hiểu rõ âm nhạc, các người nông thôn vẫn bị tiếng đàn mê hoặc, ra ng ồi trong gió biển để lắng nghe.

Ông già không thể ng ồi yên. Gạt chuỗi tràng hạt sang một bên, ông chạy tới ngôi nhà chính.

“Tôi có cảm tưởng như một cõi đời mà tôi đã vất bỏ, đang quay trở lại,” ông nói, hỏn hển và nước mắt đ ầm đ ĩa. “Đêm nay là một đêm khiến người ta cảm nghĩ rằng cái thế giới tốt lành mà người ta khao khát, phải là như thế này.”

Genji chơi trong cơn mơ màng – thả hồn phiêu diêu theo một làn sóng tuôn trào những hồi tưởng về những buổi hòa nhạc qua năm tháng, về chàng công tử này hay công nương kia với tiếng sáo và tiếng đàn Koto, rộn ràng thánh thót; về những lúc mà chàng và họ là trung tâm thu hút sự chú ý để rồi tiếp nhận những lời ca ngợi và ân huệ của chính nhà vua. Ông già sai người về nhà trên đũa lấy cây sáo và cây đàn mười ba dây; tiếp đó thì có vẻ như ông đang thay đổi vai trò, để trở thành một trong những tu sĩ hành khất dùng ống sáo để kiếm sống. Ông chơi một bài hay nhất và xúc động nhất. Genji bấm một ít nốt trên cây đàn mười ba dây mà ông già cố ấn vào tay chàng. Ngay tiếng nhạc bình thường nhất cũng đáng để ý nếu có thời gian và địa điểm thích hợp; và tại nơi đây trên bờ biển bao la man mác các vườn cây cũng mang vẻ sống động với những màu sắc đa dạng hơn hoa mùa xuân hay tiết trời thu thay đổi, và tiếng gọi của chim cuốc âm âm như thể chúng cũng đang đập thành thạch vào cửa để đòi cho được.

Ông già có một phong cách tinh tế thể hiện nhuần nhuyễn trên các nhạc cụ khiến Genji rất thích thú. “Cây đàn Koto này thích hợp hơn với một người phụ nữ dịu dàng có ngón bấm điệu luyện”. Genji nói dường như bằng quơ.

Ông già mỉm cười. “Nhưng thưa công tử, có thể tìm đâu ra một nhạc công cao quý, tao nhã như công tử đây? Về cây đàn Koto, tôi là thế hệ thứ ba kế từ vua Daigo. Tôi đã từ bỏ xã hội thượng lưu để về miền thôn dã; thỉnh thoảng khi tôi cảm thấy u sầu hơn thường lệ, tôi lấy cây đàn Koto bấm chơi một bài; và lạ lùng thay, thế mà đã có kẻ bắt chước tôi. Ngón đàn của con bé, một cách tự nhiên, lại giống ngón đàn của thầy học tôi. Nhưng có lẽ cái tai của một nhà sư vùng núi đã hư hỏng vì hàng ngày chỉ lấy tiếng gió thổi qua rặng thông làm bạn. Tôi tự nhủ liệu có thể mời chàng nghe nó chơi một khúc được chăng? Cố nhiên là hết sức kín đáo”. Ông chùi một giọt nước mắt.

“Tôi là kẻ liêu lĩnh, vô ý vô tứ. Tôi chơi đàn Koto cũng gọi là được chăng hay chớ mà thôi”. Genji quay mặt khỏi cây đàn Koto “Tôi không hiểu tại sao, nhưng đặc biệt là phụ nữ, họ chơi đàn Koto rất hay. Nghe nói, công chúa Năm của vua Saga được cha dạy bảo là một bậc thầy lớn trong việc sử dụng cây đàn này, nhưng đâu như nàng không có người kế tục. Ngày nay, những kẻ đẽo cao mình là bậc thầy, hoàn toàn chỉ là những tay biểu diễn bình thường, hoàn toàn chả có thực lực gì. Trên bãi biển này mà có một ai

đó còn giữ được cái phong cách cao quý h ồi xưa, thì quả là lạ. Ông hãy cho tôi nghe cô ấy mới được.”

“Nếu công tử muốn thế thì chả khó khăn gì. Tôi có thể cho gọi nó ngay. Ngày xưa có một nhà thơ, chắc công tử còn nhớ, rất thích thú được nghe đàn tì bà của người vợ một gã lái buôn¹³⁹“. Đã nói đến đàn tì bà thì thế này, ngay cả ở thời xưa, cũng chả có nhiều người sành sỏi với cây đàn này. Tuy vậy, có vẻ như con bé mà tôi đang nói đây chơi có phần chắc tay và rất hấp dẫn. Tôi không biết nó học được ở đâu các ngón đàn tinh xảo đó. Kê cũng ngược đời là đòi hỏi nó phải ganh đua thi tài với sóng biển gầm gào, nhưng thỉnh thoảng, trong cơn u uất, tôi bắt nó chơi một điệu nào đó.”

Ông nói hăng say, sôi nổi khiến Genji hết sức thích thú và chàng đẩy cây tì bà về phía ông.

Quả thật ông chơi rất duyên dáng, điểm xuyết những nốt phóng túng ngoài khuôn sáo. Ngón đàn của ông có vẻ tao nhã kiểu Trung Hoa và cách ông vè đàn thì có nét trang trọng đặc biệt. Trong đám người hầu của ông, có một tay khá tốt giọng, người ta đề nghị y hãy hát cho họ nghe bài vè bờ biển Ise xinh đẹp. Tay đánh nhịp, Genji thỉnh thoảng cũng hát theo, còn ông già thỉnh thoảng cũng ngừng tay nói một lời tán tụng. Các thức giải khát được bưng vào, bày biện rất đẹp. Ông già hết sức chăm chú lo sao cho cốc của khách không bao giờ vơi. Và trong hoàn cảnh như vậy, mọi nỗi sầu muộn đều bị quên lãng.

Đêm đã khuya, cơn gió nhẹ mát lạnh và mặt trăng nom lấp lánh hơn, trong sáng hơn khi nó xế về tây. Mọi vật đều yên tĩnh. Khi dài dòng, lúc dứt đoạn ông già nói về bản thân mình, từ những cảm nghĩ trong việc tới cư ngụ trên bờ biển Akashi này, đến những hi vọng về đời sống mai hậu và những viễn cảnh mà lòng sùng đạo của ông có vẻ đang hé mở ra. Tuy không được yêu cầu, ông nói chuyện về con gái ông. Genji lắng nghe với mối quan tâm và thông cảm.

“Thưa công tử, tôi nói ra không phải dễ dàng gì, nhưng là thế này: thấy chàng phải sống ở đây, trong những vùng mà chàng cho là lạ lùng và bất ngờ, đang phải trải qua những thử thách mà chàng chưa có kinh nghiệm tôi tự nhủ lẽ nào các đấng linh thiêng mà một nhà sư già đã từng thành tâm cầu nguyện trong bao nhiêu năm trời, lại không thương hại đến chàng?

Cho tới nay đã được mười ba năm kể từ khi lần đầu tiên tôi cầu nguyện và dâng lời nguyện lên thần Sumiyoshi¹⁴⁰: Từ lúc con gái tôi còn bé thơ, tôi đã lo nghĩ đến tương lai của nó, có những hy vọng cao xa về nó. Cứ cuối mùa xuân và mùa thu, tôi đưa nó đến cúng thần Sumiyoshi. Sáu lần cầu cũng ngày ba lần, đêm ba lần, cứ mỗi lần như vậy, tôi gác sang bên những lời cầu mong được cứu rỗi cho riêng tôi, và đánh liều xin thần chú ý đến những mối hy vọng của tôi đối với con gái tôi. Tôi đã chịu sống trong cảnh tối tăm nơi tĩnh lẻ vì tôi gặp phải một số phận không may trên cõi đời này. Cha tôi xưa làm quan tại triều, ấy thế mà bây giờ tôi đã trở nên một lão nhà quê. Nếu gia đình tôi mãi theo một con đường như vậy trong tương lai thì, tôi tự hỏi, con đường đó sẽ kết thúc ở đâu? Tôi đã quyết định sẽ cho con gái tôi về với một vị quý tộc danh giá ở thành đô. Người ta chê trách tôi nào là gàn dở, nào là có những tham vọng điên rồ, rồi tôi bị làm phiền đủ đi đâu. Tôi không vì thế mà nản lòng. Tôi đã nói với con bé, tuy khả năng tôi có hạn nhưng còn sống tôi còn làm cho nó tất cả những gì tôi có thể làm; mà nếu tôi chết đi trước khi đạt được hi vọng nó phải nhảy xuống biển mà trảm mình”. Ông ta khóc. Ông phải quyết tâm lắm mới nói rõ ra được như vậy.

Những ngày gần đây Genji dễ dàng rơi lệ. “Tôi đã cảm thấy như bị hành hạ, khi bị trói buộc vào cái nơi lạ lẫm này vì những tội lỗi mà tôi không biết là đã phạm phải. Nghe câu chuyện của ông tôi nghĩ rằng có một sợi dây ràng buộc giữa chúng ta như thế nào đó. Có sao ông không nói với tôi sớm hơn? Từ khi tôi tới đây, cái gì cũng thực thực hư hư, tôi đã gạt bỏ mọi chuyện khác chỉ để dốc lòng cầu nguyện, và do đó tôi sợ bị ông coi là yếu đuối nhút nhát. Mặc dù người ta có nói chuyện với tôi về con gái ông, nhưng tôi e rằng cô ta không muốn dính líu với một kẻ bị ruồng bỏ như tôi đây. Nhưng thôi! Ông giúp cho tôi gặp cô ấy được chăng? Liệu tôi có thể hy vọng sẽ có bạn trong những buổi tối cô đơn này không?”

Ông già mừng vô hạn, ông nói:

“Công tử cũng thấm thía với nỗi buồn bã của những đêm trên bãi biển Akashi hay sao? Công tử tưởng tượng xem, đối với chúng tôi đã trải qua bao nhiêu năm tháng ở đây, còn buồn đến đâu?” Mặc dù không để mất vẻ đường hoàng, ông vẫn ngậm ngừng và tiếng ông run run.

“Nhưng thưa ông, ông đã quen với bờ biển này

Ở Akashi,
Người du khách trần trọc suốt đêm thâu,
Cỏ thu về làm gối đầu,
Cỏ đâu có thu về những giấc mộng.

Sự cởi mở của chàng khiến ông già vui thích; chuyện nọ xọ chuyện kia, ông nói, nói mãi và đâm ra khá mệt mỏi.

Dù thế nào đi nữa, ông vẫn cảm thấy một niềm hạnh phúc trong sạch đơn trợn khắp người ông. Bước mở đầu đã qua.

Vào khoảng trưa ngày hôm sau, Genji gửi một lá thư tới ngôi nhà trên đồi, vì chàng nghĩ một cửa báu thực sự có thể nằm chôn vùi tại nơi đây. Chàng lấy giấy Triêu Tiên màu vàng nghệ và để nhiều tâm sức viết lá thư.

Ngắm nhìn trời, trời cứ lặng im,
Tôi có phải liếc nhìn,
Vườn cây quả, mong có vài tin tức?

“Quyết tâm của tôi hoàn toàn tiêu tan”

Nhưng tất cả chỉ là thế, hay sao? – người ta tự hỏi.

Ông già vẫn chờ đợi từ lúc nào. Người đưa thư của Genji lảo đảo bước xuống đồi, sau khi được tiếp đón hậu hĩ.

Còn cô gái thì đang phân vân chưa trả lời. Ông già đâm bổ vào phòng cô giục cô phải gấp lên, nhưng vô ích. Cô nghĩ bàn tay của cô không vừa sức với công việc này, và chỉ nhìn lá thư Cô cũng thấy sợ. Rồi lấy cố là không được khỏe, cô nằm xuống, day dứt với ý nghĩ về địa vị cách biệt giữa hai bên. Cực chẳng đã cuối cùng ông đành trả lời thay con. “Ổng tay áo què mùa của nó quá chật hẹp không đủ che giấu một nỗi vui lớn lao như vậy, mà quả thật, thậm chí nó tự thấy không thể nào đọc ngay lá thư của công tử.

Hai người cùng ngắm bầu trời,
Tâm tư chắc phải lú� đôi thuận hòa.

“Nhưng tôi sợ tôi có vẻ đường đột và nóng vội.”

Chữ của ông viết theo lối cổ chắc nịch, trên giấy cứng Michiroku. “Đúng thế rồi, nói “nóng vội” là đúng nhất”, Genji bời bàng hoàng. Ông lão đã cho gà đưa thư một bộ áo quần khá bất thường,

Ngày hôm sau chàng lại gửi một lá thư khác,

“Ta không quen nhận thư của các thư ký của các bà các cô,

Thần kín ôm sầu, ta đâu muốn,
Mãi ôm sầu, vì ai có hỏi han?

Lần này viết trên giấy mịn, chữ viết rất đẹp,

Một cô gái mà từ chối không muốn người ta quan tâm đến mình qua một bức thư tỏ tình như thế, thì quả là chuyện dở hơi. Lời thư thật tuyệt vời! Khốn thay người ta ở trên đỉnh cao vợi vợi, chú ý tới mình nhưng mình với tới làm sao được? Và nàng chỉ còn biết khóc.

Cuối cùng nàng đành phải viết cái gì đó. Nàng chọn giấy mịn màng ướp hoa thơm và nắn nót viết:

Thần kín ôm sầu – đâu có nhé?
Đâu có nhé ôm sầu vì người chưa quen?

Lời thư và chữ viết có thể đem lại tiếng tăm cho bất cứ một công nương xinh đẹp nào ở trong triều. Chàng rơi vào trạng thái mơ màng, thấy chuyện cũng vui và nhớ đến những ngày đã qua ở thành đô. Nhưng chàng không muốn người ta để ý nên tạm cắt đứt chuyện thư từ trong vài ba hôm.

Những ngày sau đó, chọn lúc mà có lẽ chàng không bị chú ý, và lúc chàng hình dung rằng tâm tư của chàng có thể giống với của nàng – chẳng hạn một buổi đêm tĩnh mịch, một buổi bình minh cô đơn – chàng lại gửi cho nàng một lá thư. Thư trả lời của nàng biểu lộ một sự dè dặt kiêu hãnh khiến chàng càng muốn gặp nàng hơn bao giờ hết. Nhưng còn phải nghĩ đến Yoshikiyo. Anh ta đã nói đến nàng như thể nàng là của riêng anh, mà Genji thì không muốn cản trở những hi vọng mà người khác đã ôm ấp từ lâu.

Nếu cha mẹ cô cứ khăng khăng trao nàng cho chàng, thì đó là một cái cơ bảo chữa, và chàng sẽ tìm cách đeo đuổi việc nàng một cách hết sức êm thắm. Nhưng thái độ của nàng không giúp cho sự việc được dễ dàng. Nàng tỏ ra kiêu hãnh hơn và cách biệt hơn bất cứ một phu nhân kiêu hãnh nào ở triêu đình; và do vậy mà ngày lại ngày qua hai bên ganh đua nhau giữ vững sự kiêu hãnh của mình.

Hơn bao giờ, đô thành bây giờ chiếm hết tâm trí chàng khi mà chàng đã đi sang bên ranh giới Suma. Một lần nữa chàng tự hỏi liệu có thể kín đáo đưa Murasaki tới Akashi hay không; và suýt nữa thì chàng đã làm thế. Nhưng chàng không mong ở lại đây lâu hơn nữa, nếu vào lúc cuối này mà để người ta nói ra nói vào thì chả có lợi gì.

Ở đô thành, năm đó đầy những điếm gỡ đáng lo ngại. Ngày mười tháng Ba, vào lúc sấm sét và mưa gió đùng đùng, nhà vua thấy mộng. Cha ông đứng ở bậc lên phòng ngủ, trừng trừng con mắt nhìn ông và như có nhu cầu đi đầu muốn nói, chắc chắn là về chuyện Genji. Rất khổ tâm ông thuật lại giấc mộng cho mẹ nghe.

“Trong những đêm giông bão, thường người ta nghĩ gì thì thấy mộng như thế ấy,” bà nói “giá tôi như anh thì tôi chả mấy may để tâm.”

Có lẽ vì mắt ông đã bắt gặp đôi mắt giận dữ của cha cho nên sức khỏe ông suy sụp đùng thời ông đau mắt rất nặng. Lệnh phải sống ẩn dật và ăn chay được ban bố, ngay cả ở nhà bà Kokiden. Rồi quan thừa tướng, cha bà, mất. Ông đã già quá, cái chết của ông chẳng khiến ai ngạc nhiên, nhưng tiếp đó thì Kokiden cũng bị ốm mỗi ngày thêm nặng; nhà vua đau buồn khôn xiết. Ông sợ rằng chừng nào một người vô tội như Genji mà còn phải sống xa ở chốn hoang vu, ông còn phải chịu đựng kết quả của sự bất công này. Thỉnh thoảng ông đánh liêu gợi ý chuyện phục hồi chức tước và chức vụ cũ cho Genji. Nhưng mẹ ông nghiêm khắc chống lại đi đầu đó. “Thần dân sẽ qui cho ông là nông nổi và không quyết. Há ông thực sự nghĩ rằng bắt một người đi lưu đày rồi lại đưa hắn trở về trước khi thời hạn tối thiểu ba năm chấm dứt là đi đầu dễ dàng, hay sao?”

Do vậy mà ông đâm ra lưỡng lự. Ông và mẹ ông mỗi lúc càng suy yếu hơn.

Ở Akashi, lúc này là mùa gió lạnh từ biển thổi vào khiến cho cảnh chán đơn gối chiếc thêm nã nùng.

Đôi khi Genji nói với ông già. “Hay là ông đưa cô ấy tới đây khi không có ai dòm ngó.”

Chàng nghĩ rằng chàng khó mà có hy vọng đến thăm viếng nàng. Nàng có những suy nghĩ riêng của mình. Nàng biết, vị quý tộc thành thị tình cờ ghé qua trong vùng lân cận, chỉ cần gọi một tiếng là các cô gái nông thôn sẽ nhanh chân chạy tới. Không, nàng không thuộc vào cái xã hội của chàng, và nếu nàng cho là như vậy thì chỉ có thể chuốc lấy sầu nã. Cha mẹ nàng đã nuôi những hy vọng hảo huyền, các cụ đang đòi hỏi cái phi lý và đang xây dựng tương lai trên cái trống không. Đi ầu mà các cụ thực sự đang làm chính là để chuốc lấy những đau khổ không dứt. Cũng đã là may nếu được trao đổi thư từ với chàng chừng nào chàng còn ở trên bãi biển này. Và chỉ thế thôi. Những lời cầu nguyện của nàng rất khiêm tốn: là được phép nhìn thoáng qua chàng công tử mà nàng đã nghe nói nhiều đến thế. Chắc chắn nàng đã thoáng nhìn thấy chàng từ xa, và qua tiếng đàn theo gió vắng tới, nàng cũng biết được (và lại trước đây nàng cũng đã nghe nói) tài nghệ chơi đàn Koto vô song của chàng. Nàng đã biết khá nhiều về chàng trong những ngày vừa qua, và lấy làm thỏa mãn. Thật tình thì một người phụ nữ hèn mọn sống lẫn lút giữa các lều của dân chài lưới không có quyền chờ đợi thậm chí cả đi ầu đó. Nàng thấy vô cùng lúng túng khi nghe cha gợi ý là phải mời chàng tới.

Cha nàng cũng áy náy. Những đi ầu ông cầu nguyện đang được đáp ứng thì bây giờ ông bắt đầu nghĩ đến sự thất bại. Sẽ đáng buồn cho cô gái bị hiến dâng một cách khinh suất nếu cô biết rằng cô bị chàng coi thường. Bị ruồng bỏ bởi một chàng công tử xinh đẹp là đi ầu đau đớn khó mà chịu nổi. Lòng tin mù quáng của ông vào thần linh vô hình có lẽ đã dẫn ông tới chỗ coi nhẹ những ý hướng và khả năng có thể xảy ra ở con người. Genji không bỏ cuộc; chàng nói:

“Thú vị biết mấy nếu tôi được nghe tiếng đàn của cô ấy hòa với tiếng ca của sóng nước. Mùa này mà được như thế thì tuyệt. Ta không nên bỏ lỡ dịp.”

Không đếm xỉa đến những sự đả đọa của vợ, và không nói với gia nhân, ông già chọn một ngày tốt lành. Ông loay hoay chuẩn bị, và kết quả khiến lóa mắt. Trăng đã gần đến ngày tròn, ông gửi tới một lời ngắn gọn: “Không nên để đêm nay bị bỏ phí”. Tuy có chút tinh nghịch, nhưng chàng cũng mang áo khoác và ra đi trong đêm khuya. Lúc đầu chàng định đi xe – một cỗ xe trang hoàng lộng lẫy, nhưng sau đó, cảm thấy quá lộ liễu phiền phức. Chàng bèn đi ngựa. Ngôi nhà của cô gái nằm sâu vào trong đồi một quãng. Bờ biển giăng trải rõ mồn một ở phía dưới, vịnh dát bạc dưới ánh trăng. Chàng ước ao chỉ cho Murasaki thấy cảnh đẹp này và đột nhiên bị một mối khao khát mãnh liệt xâm chiếm, chàng muốn quay đầu ngựa phi thẳng về đô thành.

Ngôi nhà xinh đẹp, nằm trong một vườn cây ăn quả. Ở đây mọi thứ đều được chăm sóc chu đáo. Trái ngược với vẻ trang nghiêm vững chắc của ngôi nhà trên bãi biển, ngôi nhà trên núi này có phần mảnh khảnh và chàng có thể hình dung nổi u hoài vương vấn những ai sống trong đó. Từ một phòng thiềm định ở gần đây, gió vi vu qua các rặng thông mang tới tiếng chuông chùa buồn man mác. Ngay các ngọn thông cũng hình như đòi hỏi một cái gì đó khi chúng đâm rễ trổ lên trên vách đá cheo leo. Dù mọi loại côn trùng đang kêu rên rĩ trong vườn. Chàng nhìn quanh mình và trông thấy một lầu nhà nhô ra, xinh đẹp hơn những nhà khác. Ánh trăng hình như đọng lại ở một cánh cửa bằng gỗ bách hé mở.

Chàng do dự một lát và lên tiếng. Không có tiếng đáp lại. Nàng đã quyết không để chàng lại gần hơn. Rất chi là quý phái, Genji thẫn thờ. Ngay cả những nàng thuộc gia đình danh giá từng lần tránh khi có khách bất ngờ đến thăm, thường cũng cố tìm cách để bắt chuyện với khách, hướng hờ khách lại là Genji. Có lẽ nàng đang để cho chàng biết chàng đang sa vào một hoàn cảnh đáng buồn. Chàng đâm bực mình và định bỏ về. Nếu chàng nài ép nàng thì sẽ trái bời lẽ thường, nhưng mặt khác, chàng sẽ là kẻ ngờ nghệch nếu tỏ ra mình chịu thua nàng trong cuộc đối chọi gan lì này. Quả thật người ta đã muốn chỉ “cho ai đó biết” bức tranh một anh chàng thất tình.

Một dây treo mảnh quạt vào một chiếc đàn Koto mách cho chàng biết là nàng đã ngẩng gảy đàn trong một buổi tối yên tĩnh.

“Há nàng không muốn ta thường thức tiếng đàn mà ta đã đã từng được nghe người ta ca ngợi nhiều lần, hay sao?”

Liệu có ai ta có thể cùng chia sẻ tâm tình,
Và nhờ đó xua đi những giấc mộng buồn bã?
Chàng nói với kẻ thấy đêm dài bất tận.
Nói làm sao được mộng寐 của kẻ thức thâu canh?

Tiếng nói thì thào hầu như không nghe nói nhắc nhở chàng tới nàng Rokujō.

Cô nàng này đã không ngờ tới một cuộc đột nhập. Hoảng quá nàng vội lánh vào phòng trong. Nàng nghĩ thế nào mà chặn cửa lại, chàng không thể biết được, nhưng quả thật, cửa bị chốt chặt. Mặc dù không đích xác là chàng cứ phá cửa mà vào, nhưng không thể nghĩ rằng chàng bỏ dở cuộc. Trái lại... người mảnh mai, thon thả, hầu như nàng rất đẹp. Niềm thích thú trộn lẫn với nỗi thương hại khi chàng nghĩ mình đang chinh phục được nàng. Đêm thu thường vắng vẻ, nhưng hôm nay nó trôi qua trong nháy mắt. Vì không muốn bị ai trông thấy, chàng hối hả đi ra, để lại muôn vàn lời thề thốt keo sơn.

Sáng ngày sau chàng kín đáo gửi tới một lá thư có lẽ vì chàng cảm thấy lương tâm cắn rứt. Nhà sư già cũng quyết tâm giữ kín, và lấy lại đau khổ vì phải làm ra vẻ lạnh nhạt khi tiếp người đưa thư.

Thỉnh thoảng Genji ghé thăm. Hai nhà ở cách xa nhau. Chàng sợ bị dân chài lưới nom thấy- mà họ lại là những người thích khéo chuyện – cho nên những lần viếng thăm của chàng bị cách quãng khá nhiều ngày. Đúng như nàng biết trước, chàng đã quên mất rồi – cô gái thào nghĩ. Trong khi đó thì ông già quên mất rằng sự thiên khải là mục đích của mình, cho nên trong những lời cầu nguyện ông chỉ thào hỏi khi nào thì Genji sẽ lại tới; và đáng thương thay, một cuộc sống yên tĩnh thanh thản dày công xây đắp lại bị đảo lộn vào một lúc rất muộn màng.

Genji sợ rằng Murasaki biết được vụ này. Chàng vẫn yêu nàng hơn bất cứ ai, chàng không muốn nàng trách móc chàng đã sai lời hứa, dù chỉ để đùa vui. Nàng là một phụ nữ trầm tính ngoan ngoãn, nhưng bao nhiêu lần nàng đã đau khổ vì chàng. Có sao, chỉ vì một sự giải trí ngắn ngủi, chàng lại gây

đau khổ cho nàng? Chàng mong muốn chấm dứt chuyện này cho xong. Trông thấy cô nàng Akashi, chàng lại chỉ thêm khao khát nhớ nhung nàng kia.

Chàng gửi cho nàng một lá thư âu yếm hơn thường lệ, cuối thư chàng viết: “Lòng ta khổ não khi nghĩ rằng, do những chuyện đại đột mà ta phải chịu trách nhiệm tuy ta ít chủ tâm, có thể ta đã không làm vừa lòng nàng: Gần đây nữa, ta có một cuộc gặp gỡ lạ lùng, thoáng qua. Ta tự ý thổ lộ như vậy với hy vọng nàng biết cho, ta ít có đi đâu gì phải giấu nàng. Xin hãy để cho chữ thần soi xét.”

Lời đáp của nàng dịu dàng, không oán trách, và cuối thư, nàng viết: “Rằng chàng đã hạ cố nói với em, một câu chuyện như trong mơ mà chàng không thể giữ riêng cho mình, đi đâu đó gọi về trí nhớ em biết bao nhiêu những trường hợp trước đây.”

Em khờ dại, có lẽ, nhưng đôi ta đã thề ước,
Giờ hãy trông sóng biển không cuốn đi Núi Đọi chờ.¹⁴¹

Đó là điểm trách móc duy nhất trong một lá thư bình tĩnh, không đòi hỏi. Chàng xúc động sâu xa, và trong mấy đêm liền, chàng không tới ngôi nhà trong núi.

Một lần nữa, nàng con gái Akashi tin chắc rằng những mối lo sợ của nàng đã trở thành sự thực. Giờ đây có lẽ đã đến lúc nàng trăn mình xuống biển. Nàng chỉ còn biết trông cậy vào cha mẹ nàng nhưng các cụ đã già lắm rồi. Trước đây nàng không có tham vọng cho mình, cũng không có ý nghĩ lấy được một người chồng kha khá. Ấy thế mà nàng đã sống những năm khá hạnh phúc, không có bão tố và nước mắt. Bây giờ nàng thấy cõi đời có thể độc địa làm sao! Tuy vậy nàng vẫn cố gắng che giấu nỗi đau khổ và không làm gì khiến Genji phải phật lòng. Thời gian trôi qua, càng ngày chàng càng thấy nàng vừa ý mình.

Nhưng còn nàng kia, nàng con gái ở thành đô, đang mỗi mắt trông chờ chàng trở lại. Chàng không muốn làm bất cứ gì sẽ khiến cho nàng phải đau khổ, và trong nhiều đêm, chàng vò vó một mình. Chàng gửi cho nàng những cuốn vẽ phác thảo, gửi kèm theo những bài thơ được dự tính sao cho nàng phải đáp lại.

Chắc hẳn là các nữ tì của nàng sẽ thích thú với những lá thư đó. Và khi nàng thấy quá nhớ thương, nàng cũng vẽ những bản phác thảo và chú thích ở phía dưới giống như một cuốn nhật ký bày tỏ tâm sự của nàng.

Và đối với cả hai, tương lai còn lại cho họ là thế nào?

Năm mới đã tới, nhà vua bị ốm, và đời sống triều đình như bị bao phủ một tấm màn ảm đạm. Ông có một con trai với phu nhân Shikyoden – con gái quan hữu thừa tướng – nhưng cậu ta chỉ mới lên hai và còn quá thơ dại để lên ngôi. Cách giải quyết rõ ràng là thoái vị và nhường ngôi cho hoàng tử kế vị. Trong khi nhà vua đang trăn trở với những ý kiến và lời khuyên về người kế vị, ông vẫn thấy đáng tiếc hơn bao giờ hết, là Genji lại ở nơi tỉnh xa. Cuối cùng bất chấp những lời can gián của Kokiden, ông ban bố một lệnh ân xá. Từ năm trước Kokiden đã bị bệnh vì có lẽ là nạn nhân của một hung thần, và có nhiều điều gở khủng khiếp khiến cả triều đình đâm hoảng sợ. Mặc dù bệnh đau mắt của nhà vua có một hồi đã đỡ, có lẽ do chế độ ăn uống kiêng khem nghiêm ngặt, nhưng giờ thì bệnh lại nặng hơn. Vào cuối tháng bảy, trong nỗi thất vọng sâu sắc, ông ban bố một lệnh thứ hai, triệu Genji về kinh.

Genji đã chắc chắn rằng chẳng bao lâu nữa sẽ có chuyện đó, nhưng chàng cũng hiểu sự đời bất trắc, mai sau chưa biết thế nào. Dĩ nhiên cuộc ân xá đến sớm đem lại biết bao niềm vui nhưng cũng vào lúc đó, ý nghĩ phải rời bỏ Akashi khiến lòng chàng tràn ngập luyến tiếc. Nhà sư già, tuy đồng ý rằng như thế là thích hợp và công bằng, nhưng nghe tin đó, ông hoang mang khôn xiết. Ông cũng tìm cách tự an ủi mình rằng một khi Genji được vinh hiển thì hi vọng của ông cũng sẽ thực hiện. Đêm nào Genji cũng tới thăm tình nhân và tìm cách khuyên giải nàng. Từ khoảng tháng Sáu, nàng đã tỏ ra có những triệu chứng thai nghén, mối quan hệ giữa họ thêm phức tạp. Chàng lấy làm lạ trước số phận éo le có vẻ như luôn luôn đưa đến những bất ngờ mới. Nàng thì chìm trong nỗi u buồn sâu xa. Mà như thế không có gì trở trêu. Vào một ngày lạ lùng, ảm đạm chàng đã dẫn mình vào con đường lưu đày với niềm an ủi là một ngày nào đó chàng sẽ trở lại đô thành, nhưng giờ đây chàng lại than thở vì nỗi không được thấy lại Akashi nữa.

Trong nhiều ngày, những người phục vụ chàng vui mừng, hớn hở. Một đoàn hộ tống từ thành đô tới, người ta chuẩn bị rậm rịch nhận nhip, trong

khi chủ nhà thì sống trong nước mắt. Cứ như vậy, cho đến hết tháng. Trong cái mùa mà đến đất trời cũng mang vẻ thê lương, những ý nghĩ ủ ê lại giày vò Genji. Có sao, đã từ lâu cũng như bây giờ, chàng đã tự buông thả mình vào những chuyện tình duyên bừa bãi nhưng chẳng có ích lợi gì?

“Chàng đã gây nên chuyện đau khổ biết dường nào!” những người nắm được sự bí mật, đều nói. “Vẫn cái chuyện đó lại tái diễn. Trong gần một năm trời chàng không hờ với ai và có vẻ như không để ý đến nàng. Ấy thế mà bây giờ, khi lẽ ra không nên dính dáng vào chuyện gì thì chàng lại làm cho sự việc thêm tồi tệ.”

Yoshikiyo là người lo lắng khó chịu nhất. Các bạn bè của anh đang nói gì, anh biết, chính anh đã bép xép quá nhiều, mọi sự bất đầu tại anh.

Hai ngày trước khi lên đường, Genji đến thăm tình nhân sớm hơn thường lệ. Lần đầu tiên chàng thực sự chăm chú nhìn nàng, và chàng phát hiện ở nàng một vẻ đẹp kiêu hãnh lạ lùng. Chàng an ủi nàng bằng những lời hứa hẹn rằng chàng sẽ đợi một cơ hội để đưa nàng về đô thành. Vừa khóc, chàng vừa thề nguyện. Còn trong thâm tâm, nàng thầm đáp lại rằng một chút tình thương đó là tất cả những gì chàng muốn và xứng đáng, nhưng vẻ rưng rưng luyến luyến của chàng chỉ làm tăng thêm nỗi đau buồn tẻ tái của nàng. Sóng biển than vãn trong gió thu, khói từ cái lò muốn bay lên vạch những nét mảnh khảnh ngoằn ngoèo ngang qua bầu trời, và tất cả những dấu hiệu của sự cô đơn hình tụ lại với nhau để gieo nỗi sầu muộn vào lòng người.

Dẫu rằng sắp phải cách xa,
Khói kia vẫn cứ theo ta đi cùng.

Còn nàng:

Lòng em như cỏ trên bờ,
Cứ âm ỉ cháy, đợi chờ gì thêm?

Rồi nàng lặng im, âm thầm khóc, để cho thấy vần thơ khá khuôn sáo, nói hộ lòng mình.

Nàng không chịu cho chàng nghe tiếng đàn Koto đã từng khiến chàng say mê. “Hãy cho ta nghe một bài thôi cũng được. coi đó là một vật lưu niệm.”

Chàng sai người lấy ra chiếc đàn Koto bảy dây mà chàng mang theo từ thành đô. Chàng dạo một khúc nhạc trầm tĩnh nhưng trong sáng kì lạ trong bầu không khí nửa đêm. Không thể cầm lòng, ông già đẩy một chiếc đàn Koto mười ba dây về phía con gái. Rõ ràng là nàng đang ở trong một tâm trạng muốn mượn đến tiếng nhạc. Nàng nhẹ nhàng trở dây đàn, tiếng đàn vang lên, ngón đàn tao nhã duyên dáng. Trước đây chàng từng nghĩ rằng ngón đàn Fujitsubo hoàn toàn ăn đứt mọi người, nàng chơi theo phong cách hiện đại đi thẳng vào lòng người gây nên những tiếng xuýt xoa kinh ngạc cho bất cứ ai dù chỉ võ vẽ âm nhạc. Tiếng đàn của Fujitsubo chính là Fujitsubo vậy, thể hiện tất cả sự am hiểu tinh tế. Tiếng đàn Koto của nàng đang ngổn ngang trước mặt chàng thì trầm lắng, trong sáng tuyệt vời, sâu thẳm thẳm khiến người nghe gần như đắm đuối. Vào lúc mà kẻ tinh thông tiếng đàn đang qua khỏi những nỗi kinh ngạc để bắt đầu chăm chú háo hức lắng nghe, thì tiếng đàn vụt tắt. Sự thất vọng và luyện tiếc kế tiếp niềm vui thích. Chàng đã ở đây gần được một năm trời. Có sao trước đây chàng đã không nài ép nàng chơi cho chàng nghe, nghe mãi. Bây giờ thì tất cả những gì chàng có thể làm, chính là nhắc đi nhắc lại lời nguyện.

“Nàng hãy giữ lấy cây đàn này,” chàng nói, để nhân đó mà nhớ đến ta. Có ngày rồi chúng ta sẽ cùng nhau họa đàn.”

Nàng đáp lại, dịu dàng và gần như không chỉ định

Một lời nói lửng lơ, một cây đàn,
Cho ai yên dạ quên ngàn nhớ thương,
Tiếng đàn vắng vắng đêm trường,
Mang theo bao tiếng khóc than khôn cùng.

Chàng không thể đáp lại.

Đừng đổi dây giữa đàn này,¹⁴²
Lòng ta không đổi, chờ ngày gặp nhau.

“Và chúng ta sẽ tái ngộ trước khi nó mất tiếng.”

Nói là nói thế, chứ kỳ tình thì cuộc ly biệt là chuyện thực, thực hơn ngày gặp gỡ xa vời; và như thế cũng chả có gì trái lẽ tự nhiên.

Buổi sáng cuối cùng, Genji đã thức dậy rất sớm và trước khi rạng sáng thì chàng đã sẵn sàng. Mặc dù trong cảnh chuẩn bị rậm rịch ồn ào, chàng có quá ít thì giờ, nhưng chàng vẫn cố gắng để viết cho nàng:

Sóng lùì khỏi bãi, bu ồm sao,
Kẻ đi, người ở, bu ồm nào bu ồm hơn.

Và nàng đáp lại:

Chàng đi l ầu cở tàn hoang,
Ước gì em được đi cùng sóng kia.

Một câu thơ thành thật khiến chàng tuy không muốn mà vẫn không c ần được nước mắt. Xét cho cùng, người ta vẫn có thể yêu mến một nơi t ối tệ nhất – những ai không biết chuyện, đầu nói như vậy. Còn những ai biết, Yoshikiyo và một số người khác, thì vừa có chút đố kỵ vừa kết luận rằng một cuộc tình duyên như vậy kể cũng khá đẹp đẽ.

Bên cạnh nỗi sướng vui, biết bao nước mắt chứa chan, nhưng tôi sẽ không muốn chăm chú vào đi ầu đó.

Nhà sư già đã thu xếp lễ tiễn biệt cực kỳ long trọng. Ông có đủ các chiếc áo đi đường lộng lẫy cho mỗi người, thậm chí cho cả những phu chạy bộ. Người ta lấy làm kinh ngạc tự hỏi sao ông có thời gian để thu thập chúng. Quà biếu của chính Genji dĩ nhiên là đẹp nhất, chứa chất hết hòm này đến rương khác do một đoàn tùy tùng của ông mang đi theo Genji. Một số đồ vật sẽ là những quà biếu thích đáng ở thành đô. Ông già không bỏ sót bất cứ gì.

Người con gái đã găm vào một chiếc áo đi đường một câu thơ. Thơ rằng:

Nước mặn thấm ướt áo này,
Liệu chàng không thích, đang tay vớt lìa?

Tuy đang rối tinh cả lên, chàng vẫn gửi tặng lại chiếc áo của riêng chàng, kèm theo mấy lời:

Nàng thật chu đáo,

Nàng nhận lấy chiếc áo này,
Để nhớ những ngày ít ỏi, gặp nhau.

Và chắc chắn còn cái gì khác nữa để bỏ vào hòm lưu niệm của nàng. Đó là một chiếc áo xinh đẹp thắm mùi hương thơm kỳ lạ. Làm sao mà nó không khiến nàng xúc động cho được?

Trong lúc đó thì ông già, khuôn mặt quắt queo như chiếc vỏ sò trên bãi biển, đang vừa mếu máo vừa nói: “Lão đã xa lánh cõi đời, nhưng cứ nghĩ rằng lão không thể được thấy chàng trở về đô thành thì...”

Gió biển mặng chát cuộc đời,
Nhưng lão không thể xa rời chốn đây.

“Lão chỉ buồn vì lo cho con gái lão. Chàng phải để cho lão còn được trông thấy chàng cho tới khi chàng đi xa khuất địa phận này. Nói thế này thì quá đường đột nhưng giá như thỉnh thoảng có cái gì đó nhắc chàng nghĩ tới nó, mong chàng vui lòng cho nó biết tin.”

“Thưa cụ, vì những lí do đặc biệt, không thể có lúc nào tôi quên được nàng. Rồi chẳng lâu gì đâu, cụ sẽ được thấy tấm lòng thực của tôi. Nếu tôi đây có vẻ như chán nản chính chỉ tại tôi lấy làm buồn khổ khi phải bỏ tất cả lại sau.

Mùa xuân khóc bỏ đô thành,
Mùa thu khóc bỏ mái tranh bến này.

“Tôi còn biết làm gì khác được? Và chàng gạt nước mắt.

Ông già có vẻ như đang sắp tắt thở.

Về phần mình, nàng không muốn để bất cứ ai đoán biết được nỗi đau đớn xé ruột, nhưng nàng khó mà giấu nổi, thêm vào đó là nỗi buồn về địa vị thấp hèn (nàng biết là nàng không thể oán thán được) đã khiến cho cuộc từ ly không sao tránh khỏi. Hình ảnh của chàng vẫn mãi hiển hiện trước mắt, và nàng chỉ còn biết khóc than.

Mẹ nàng tìm mọi cách để khuyên giải nàng. “Chuyện đã rồi, còn biết làm sao bây giờ? Chúng ta suy tính đến là kỳ cục”, bà nói với chồng, “Lẽ ra tôi phải ngăn ông.”

“Thôi, thôi bà ơi. Không có lý do gì mà chàng ta có thể bỏ nó được. Tôi không nghi ngờ gì rằng chàng ta có dự định của mình. Bà đừng lo buồn nữa, than vãn như thế chẳng lợi ích gì”. Ông nói thế nhưng ông đang ngồi bệt trong một góc, não ruột não gan trước cảnh nhà thâm trầm.

Các nữ tì trong nhà, bà mẹ và người vú nuôi và những người khác dần dập oán thán ông đủ điếu. “Chúng tôi đã hi vọng và cầu nguyện bao năm tháng nay cho cô ấy có được một đời sống như bất cứ cô gái nào mong muốn, mọi sự có vẻ như trôi chảy... thì... tại ông mới đến nông nỗi này.”

Đúng thế thật. Tuổi già đột nhiên tăng nhanh và đánh gục ông, cho nên suốt ngày ông nằm liệt giường. Nhưng đêm đến thì ông ngồi lên và trở nên linh hoạt.

“Tràng hạt của ta đâu rồi?” Ông hỏi.

Không tìm thấy nó, ông chấp hai tay cầu khẩn. Các gia nhân của ông cười khúc khích, ông ra đi dạo chơi dưới ánh trăng loay hoay thế nào lại ngã xuống suối, hông đập vào một hòn đá trong vườn mà ông đã lựa chọn cẩn thận. Trong một lúc sự đau đớn đã xua tan hay ít ra cũng làm lu mờ những nỗi phiền muộn của ông.

Genji, chịu lễ rửa tội ở Naniwa và gửi một người đưa thư đến tạ ơn thần Sumiyoshi đồng thời hứa hẹn sau này sẽ trở lại để làm tròn lời nguyện của mình. Đoàn tùy tùng của chàng bây giờ đã phát triển thành một đội quân cho nên chàng không thể đi du ngoạn những nơi xa đường cái. Chàng đi thẳng về thành đô. Ở Nijō cuộc đoàn tụ diễn ra như trong một giấc mơ. Nước mắt sướng vui tuôn tràn. Murasaki mà cuộc sống đã có vẻ chẳng đáng giá là bao nhiêu như nàng đã gợi ý trong bài thơ ly biệt, bây giờ cũng chia sẻ niềm vui chung. Nàng đã trưởng thành và xinh đẹp hơn bao giờ hết. Tóc nàng mượt mà và dày. Nỗi lo buồn đã khiến nó phần nào mềm lại và do đó trông nó càng đẹp. Từ đây – Genji tự nhủ – chàng cảm thấy thư thái, an lạc, và họ sẽ chung sống với nhau. Nhưng cũng ngay trong lúc đó, hiện

ra hình ảnh một người mà chàng đã không sẵn sàng để từ bỏ. Hình như về khía cạnh đó cuộc đời của chàng vẫn cứ phải phức tạp rắc rối.

Chàng nói chuyện với Murasaki về người phụ nữ kia. Nét mặt chàng thoáng vẻ tư lự mơ màng, còn nàng thì thẫn thẫn như để gạt bỏ vấn đề “Riêng em, em không lấy thế làm buồn.”

Chàng mỉm cười. Đó là một sự trách móc dịu dàng có duyên. Không thể rời mắt khỏi nàng khi mà nàng đang ở trước mặt, chàng không thể nào tưởng tượng nổi là không có nàng mà chàng vẫn sống được bao nhiêu năm tháng ròng rã. Càng nghĩ càng như đang sống lại tất cả nỗi cay đắng cũ. Chàng được hồi phục chức tước cũ và được phong làm cố vấn danh dự. Tất cả bạn bè của chàng cũng được phục chức, chẳng khác gì mùa xuân đã tươi lại một thân cây tàn héo.

Nhà vua cho vời chàng tới và trong khi họ tiến hành những lời chúc tụng nghi thức, ông thẫn thẫn nghĩ rằng cuộc lưu đày đã khiến cho chàng thêm đẹp bội phần. Các triều thần tò mò nhìn chàng, tự hỏi không biết những năm tháng sống ở các tỉnh lẻ đã có ảnh hưởng gì đến chàng. Đối với các nữ tì già đã từng hầu hạ từ triều tiên vương, nỗi luyện tiếc đã nhường chỗ cho niềm vui háo hức. Nhà vua cảm thấy hơi hồ thẹn khi sắp phải tiếp Genji, ông phải ăn vận rất vất vả. Ông có vẻ xanh xao, đau yếu, tuy rằng những ngày gần đây ông cảm thấy khá hơn. Hai anh em nói chuyện này chuyện nọ một cách trù mến mãi cho tới chiều tối. Một vầng trăng tròn tỏa ánh sáng tràn ngập cảnh tượng êm ả này. Đôi mắt nhà vua rớm lệ.

“Gần đây ở triều đình không có tiếng nhạc,” ông nói, “và đã rất lâu rồi, ta không được nghe bất cứ bài hát cũ nào.”

Genji đáp lại:

Bị lưu đày, năm tháng ở biên xa,
Như đứa trẻ hút máu của chư thần, vô tích sự.

Nhà vua cảm động và bối rối, nhưng đáp lại một cách tao nhã

Cha mẹ đứa trẻ hút máu gặp nhau ngoài cột trụ,¹⁴³
Anh em ta gặp nhau, quên ly biệt mùa xuân.

Công việc đầu tiên của Genji là cho tổ chức một lễ đọc kinh Hoa Sen cầu nguyện hương hồn cha. Chàng ghé thăm hoàng tử kế vị; trong lúc chàng ở xa, chú bé đã lớn, và chàng lấy làm xúc động trước nỗi vui mừng của chú khi gặp lại chàng. Chú đã học tập xuất sắc đến mức chẳng cần có chút nghi ngại nào về tài năng trị vì của chú. Mà hình như Genji cũng ghé thăm Fujitsubo, và cố gắng tự kiềm chế để cho cuộc chuyện trò được thanh thản và thân ái.

Tôi đã quên, chàng có gửi một lá thư theo đoàn tùy tùng nườm nượp trở về Akashi. Lá thư êm ái được viết vào lúc không có ai dòm ngó.

“Những đêm sóng biển dờn dợn, nàng thấy thế nào? “Ta tự hỏi

“Ở Akashi xa vời, với những đêm hiu quạnh

Liệu ban mai sương mù có giăng tỏa hay chẳng?”

Vũ nữ Gosechi ở Kyushu đã triu mến nghĩ đến chàng Genji lưu đây, và nàng thấy thất vọng khi hay tin chàng đã trở về thành đô và một lần nữa lại được nhà vua trọng đại. Nàng gửi cho chàng một lá thư, nhưng dặn gã đưa thư không được nói lai lịch.

Từ chiếc thuyền Suma, đã có lần tin đưa tới,
Của một ai có thể phôi tay áo nhạt màu.

Chữ viết của nàng đã tốt hơn, nhưng chàng vẫn đoán được là thư của ai.

Chính ta chứ đâu phải nàng,
Phải mang tới đó lời than thở sầu,
Tay áo có chịu khô đâu,
Từ khi nhận được thư sầu của ai.

Trước đây chàng thấy nàng không nhiều, cho nên thư của nàng đem lại những kỷ niệm triu mến. Nhưng chàng không muốn dấn mình vào những cuộc duyên tình mới.

Đối với nàng vườn hoa cam, chàng chỉ gửi một lá thư gây nên nỗi thất vọng nhiều hơn là niềm vui sướng.

136. Bản dịch: sáng suốt, thấy rõ.

137. Có người cho là câu nói Lão Tử, nhưng trong sách của ông không có câu này (bản tiếng Anh)

138. Các nhà bình luận cho rằng đây là những mật vụ của Genji (chú thích bản tiếng Anh)

139. Bạch Cư Dị, Tỳ Bà Hành.

140. Ở đây có sự khó khăn về thời gian, vì như ở chương 5 thì lúc đó cô gái chỉ lên chín khi cô xua đuổi những người cầu hôn.

141. Vô danh

Ngày mà ta phản bội lời thề,
Mong sao sóng biển đánh vào Núi Đọi chờ ở Sué.

142. Có nhiều ý kiến về ý này; nhưng ý kiến thông thường nhất là Genji nói đến cây đàn mười ba dây hơn là cây đàn bảy dây.

143. Theo truyền thuyết, đứa trẻ hút máu trong đám anh em của nữ thần Thái dương, sống vào thời Genji bị lưu đày trước khi bị ném xuống biển. Chính nữ thần và con đĩa được thai nghén trong một cây cột.

Chương 14

(Miotsukushi)

Phao trên eo biển

Genji đã nằm mơ thấy cha báo mộng. Không thể nào quên được giấc mộng sinh động đó và muốn giảm nhẹ sự ăn năn hối lỗi, ngay lập tức chàng cho đặt kế hoạch tổ chức tuần tụng kinh Hoa Sen. Lúc này vào tháng mười. Mọi người ở trong triều góp sức vào công cuộc chuẩn bị với tinh thần kề vai sát cánh hăng hái như trước lúc Genji bị thất sủng.

Tuy bị ốm nặng, Kokiden vẫn còn là một kẻ thù, bà ta điên giận vì đã thất bại không bóp nát được chàng. Nhà vua tin chắc rằng ông ta phải chịu hình phạt do đã làm trái ý muốn của cha. Giờ đây sau khi đã gọi Genji trở về, ông ta cảm thấy tinh thần hết sức sảng khoái, và bệnh đau mắt đã khỏi hẳn. Tuy nhiên những linh tính buồn não vẫn tiếp tục ám ảnh ông. Ông thường xuyên cho tìm Genji, vì chàng được ông hết sức tin cậy.

Ngày được chọn để làm lễ thoái vị đã tới gần. Ông đau lòng nghĩ đến Oborozukiyo bị bỏ lại trong một địa vị bấp bênh.

“Cha nàng đã mất, ông nói với nàng, “mà mẹ ta thì mỗi ngày thêm suy yếu. Ta ngại rằng ta không còn sống được lâu nữa và sợ là khi ta đi rồi, mọi việc sẽ thay đổi. Ta biết có ai đó mà từ lâu nàng coi nặng hơn ta, nhưng lòng ta vốn là thế, chỉ dành cho một người, và ta chỉ nghĩ đến nàng. Ngay dù cái vẻ mà nàng ưa thích làm những gì nàng mong muốn, ta vẫn ngờ rằng tình yêu mến của y không thể sánh được với ta. Nghĩ như vậy thật khó mà chịu đựng nổi”. Ông khóc.

Nàng đỏ mặt và quay đầu đi. Người nàng tràn trề một vẻ xinh đẹp không cưỡng khiến ông quên đi những sự phàn nàn của ông.

“Mà có sao nàng lại không có một đứa con? Thật đáng tiếc. Không nghi ngờ gì nữa, chẳng bao lâu nữa nàng sẽ có một đứa con với kẻ mà xem ra

nàng có một mối ràng buộc chặt; đi đâu đó khiến ta lấy làm buồn vì hẳn ta là một người thường, cho nên ta nghĩ rằng đứa con của nàng sẽ được nuôi dạy như đứa trẻ bình thường.”

Nghe ông nói đến chuyện cũ và chuyện tương lai, nàng đâm hồ thẹn không dám nhìn vào ông. Ông là con người xinh đẹp, lịch sự. Qua bao nhiêu năm, cách cư xử của ông tỏ rõ một tình yêu sâu nặng. Và nàng bắt đầu hiểu, rằng Genji, tuy diện mạo khôi ngô và biết chiều chuộng phụ nữ, vẫn không mặn mà đắm thắm với nàng đúng như nàng mong muốn. Có sao nàng chịu khuất phục trước những sự thôi thúc trẻ con và đã gây ra một chuyện tai tiếng làm hại nghiêm trọng đến tên tuổi nàng mà chả có ích gì cho chàng ta? Những hũ tửu gây cho nàng một nỗi đau đớn khôn xiết.

Tháng hai năm sau, lễ mặc áo được tổ chức cho hoàng tử kế vị. Chú đã mười một tuổi, cao lớn và chín chắn so với tuổi và đúng là hình ảnh Genji. Thiên hạ lấy làm kinh ngạc trước vẻ chói lọi lóa mắt của chú nhưng đó lại là đi đâu gây bối rối lớn cho Fujitsubo. Rất vừa ý người kế vị mình, với một thái độ vừa cao quý vừa thân mật, nhà vua bàn bạc kế hoạch thoái vị của ông.

Ông thoái vị cũng ngày tháng đó, đột ngột đến nỗi Kokiden phải sửng sốt.

“Con biết làm như thế thì như tỏ ra mình đây là người chẳng quan trọng gì,” ông nói và tìm cách xoa dịu bà, nhưng con hy vọng được thấy mẹ khá thường xuyên hơn vào những lúc con rỗi rãi.”

Con trai của ông với phu nhân Shōkyōden được phong làm hoàng tử kế vị. Qua một đêm, mọi sự đã thay đổi, đem lại không biết bao nhiêu đi đâu vui mừng hoan hỉ. Genji được phong làm nội chính đại thần. Vì con số các quan đại thần bị hạn chế bởi các đi đâu luật hợp pháp và lúc đó không có chỗ khuyết, cho nên người ta đặt ra một chức phụ đó dành cho chàng. Người ta tin rằng chàng sẽ là một trụ vững mạnh cho đất nước.

“Tôi không đủ sức gánh vác trọng trách đó,” chàng xin khước từ và đề nghị bố vợ-quan tả thừa tướng hũ hưu-ra nhận chức nhiếp chính.

“Sở dĩ ta xin từ chức vì sức khỏe yếu kém,” ông già từ chối “mà bây giờ càng già càng thêm vô dụng.”

Tuy nhiên, người ta chỉ ra một đi ều: Ở các nước khác gặp thời loạn, tri ều đình có những người hoạt động nhà nước đã rút về ẩn trên núi; nhưng một khi hòa bình được phục hồi, mặc dù đầu râu tóc bạc, họ lại ra làm quan như cũ mà không lấy đó làm đi ều hổ nhục. Quả là họ đã được sùng kính như là các bậc thành hiền chân chính. Nói chung cả tri ều đình lẫn dân chúng đều tán thành rằng chả có gì cản trở nếu phục hồi lại chức vị mà đương sự đã xin miễn vì lý do ốm đau. Không thể cứ từ chối mãi, ông nhận chức chương ấn quan. Ông đã sáu mươi ba tuổi. Sở dĩ trước đây ông từ quan để lui về ở ẩn, một phần vì việc quốc gia không được như ý ông mong muốn, nhưng bây giờ mọi sự đã đi vào nề nếp. Các con ông mà con đường công danh có thời bị lu mờ nay đều được đưa trở lại. Đặc biệt nhất là trường hợp của Tō no Chūjō, được bổ nhiệm làm cố vấn danh dự. Anh đặc biệt chăm sóc đến việc dạy dỗ con gái mà mẹ và em gái bà Kokiden và nay đã mười hai tuổi; anh đang nuôi hy vọng đưa nó vào tri ều. Còn chú bé đã từng hát bài “Takasago” hay đến thế này đã lớn khôn và là đứa con mà người cha nào cũng mong muốn. Thật ra thì Tō no Chūjō có một lũ con với nhiều phụ nữ khác khiến Genji phải thêm khát.

Riêng Yūgiri cậu con của Genji, là một chú bé xinh đẹp. Chú giữ chân kiếm đồng cho cả nhà vua lẫn hoàng tử kế vị. Ông bà ngoại của chú, quận chúa Ōmiya và quan chương ấn vẫn mãi đau buồn vì con gái. Nhưng nàng đã mất, và trước sự thịnh đạt của Genji, tâm trí họ đã khuây khỏa được nỗi sầu muộn. Có vẻ như những năm tháng ảm đạm trong cuộc lưu đày của Genji đã tan biến không để lại dấu vết. Sự thành tâm của chàng đối với gia đình người vợ đã khuất vẫn như trước đây, không hề suy giảm. Chàng không bỏ qua một dịp nào để đến thăm viếng, ban quà cáp cho bà vú nuôi và các nữ tì khác đã trung thành ở lại với gia đình qua những năm tháng bất hạnh. Chắc chắn rằng trong đám họ, có nhiều người sung sướng.

Ở Nijō cũng vậy, có nhiều nữ tì đã đợi chàng trở về. Chàng mong muốn làm một đi ều có thể làm để cất bỏ cho họ nỗi sầu muộn; và đối với những người như Chūjō và Nakasukasa, để xứng đáng với địa vị của họ, chàng dành cho một phần tình thương yêu của mình. Như thế, chàng không còn thì giờ để sẵn sóc đến những người phụ nữ ở ngoài nhà. Chàng cho sửa sang lại dãy nhà phía đông của lâu đài. Đó là ngôi nhà do cha để lại. Kế hoạch của chàng là biến nó thành nhà của nàng vườn cam và các phụ nữ khác bị sao nhãng.

Tôi chưa nói gì về nàng ở Akashi mà chàng đã bỏ lại trong một hoàn cảnh bấp bênh. Vì bận rộn với bao nhiêu công việc cả công lẫn tư, chàng không thể nào thăm hỏi nàng như chàng mong muốn. Mặc dù không nói với ai, nhưng sang đầu tháng ba, chàng nghĩ nhiều đến nàng, vì nàng sắp đến kỳ sinh nở. Chàng sai một người đưa thư tới đó, chẳng mấy chốc y đã trở về.

“Ngày mười sáu, nàng sinh con gái. Mẹ tròn con vuông.”

Đây là đứa con gái đầu lòng. Chàng mừng khôn xiết nhưng tự hỏi có sao chàng lại không đưa nàng tới đô thành để sinh đẻ?

Một thầy đoán số có lần đã nói với chàng: “Hai trong số các cô cậu sẽ là vua và hoàng hậu; người thứ ba “sẽ là chưởng ấn quan-người có quyền thế nhất trong nước. “Toàn bộ lời tiên tri có vẻ đang bắt đầu trở thành sự thật.

Chàng đã nhiều lần để xem tướng mặt, và tất cả các thầy tướng đều nhất trí rằng chàng sẽ có chức trọng quyền cao và đối với thiên hạ, có quyền sinh quyền sát; nhưng qua những ngày bất hạnh, chàng đã gạt bỏ những điếu đó khỏi ý nghĩ. Cùng với sự bắt đầu triều đại mới, hình như những hy vọng kỳ quái nhất của chàng đang được thực hiện. Chính ngôi vua cũng nằm bên kia tầm tay của chàng. Trước kia chàng là đứa con được cha yêu mến nhất trong số nhiều anh em, nhưng ông đã quyết định đưa chàng xuống địa vị bệ tôi bình thường, và thực tế đó khiến cho thấy rõ ràng là số mệnh đã gạt chàng khỏi chức vị tối cao. Tuy các lí do dĩ nhiên được giữ kín, nhưng việc vua mới lên ngôi hình như là bằng cứ hiển nhiên rằng ông thầy đoán số không lừa dối chàng. Còn những viễn ảnh tương lai, chàng nghĩ là sẽ có thể chờ thần biển Sumiyoshi ra tay. Há có phải là điếu tiên định khi ai đó ở Akashi được dành cho những điếu khác thường, và cũng vì lí do đó mà người cha kỳ cục của nàng đã có những kế hoạch có vẻ phi lý, hay không? Genji đã sai lầm khi để con gái phải ra đời trong một số tỉnh lẻ. Chừng nào đã có điếu kiện thích đáng, chàng sẽ cho đi đón hai mẹ con về, và chàng ra lệnh hối thúc việc sửa sang lại ngôi nhà phía đông.

Chàng sợ rằng ở Akashi khó kiếm được những vú nuôi lành nghề. Chàng nhớ lại đã nghe chuyện đáng buồn của một phụ nữ mà bà mẹ thuộc đám những người hầu riêng của nhà vua cũ và cha từng là một viên thị thần và cố vấn. Bỏ mẹ chết, cô phải sống trong những hoàn cảnh túng thiếu, cô bất quan hệ không xứng đáng và kết quả là cô có một đứa con. Một người biết

việc này báo cho Genji biết; và qua trung gian người đó, chàng đề nghị cô làm vú em. Cô còn trẻ và triển vọng thì nghèo nàn cho nên cô không do dự khi được mời rời bỏ một tòa nhà vắng vẻ tàn tạ, và thế là cô nhận lời. Genji hết sức bí mật đến thăm cô. Tuy rằng cô đã cam kết, nhưng cô vẫn còn phân vân. Vinh dự được chàng đến thăm cất bỏ cho cô những mối nghi ngại.

“Ta đã làm trọn vẹn những gì cô mong muốn.”

Bởi lẽ hôm đó tốt ngày, chàng cho đưa cô đi ngay, chàng nói: “Ta chắc chắn rằng cô cho ta là ích kỷ và vô tình; nhưng ta có khá nhiều những kế hoạch đặc biệt. Cô hãy nhớ là có người đã từng bị đưa đi sống một đời sống khắc khổ ở một xứ xa lạ, và chịu đựng như thế nào trong một thời gian.” Rồi chàng nói chi tiết những bổn phận của cô.

Từ hồi cô còn ở tại triều, chàng thỉnh thoảng có thoáng thấy cô. Bây giờ cô đã gầy hơn. Tòa nhà xinh đẹp xưa kia của cô bị sao nhãng không người chăm sóc, cây cối trong vườn mọc rậm rịt. Chàng tự nhủ, làm sao cô có thể chịu đựng được một cuộc sống như vậy?

“Giả thử,” chàng nói đùa. “Chúng ta bỏ quách dự định trước, và cô cứ ở lại đây thì sao?” Cô là một phụ nữ trẻ và xinh đẹp khiến chàng không thể rời mắt được.

Cô không thể không nghĩ, đường nào cũng thế, cô thích vừa phục vụ được chàng mà vừa được ở gần chàng là hơn.

Cô rời đô thành bằng xe. Chàng phân công cho một số người mà chàng ngấm ngấm tin cậy, làm người hộ tống và dặn dò họ phải hết sức kín đáo. Chàng gửi theo cô, một thanh kiếm cho con bé, và nhiều quà tặng và lương thực thích đáng, nhiều đến nỗi đoàn khuân vác phải lặc lè có nguy cơ bị ngã trước khi tới nơi. Những sự chú ý của chàng đối với người vú nuôi mới thuê, trước đây chưa bao giờ được chu đáo hơn thế.

Chàng mỉm cười tự nghĩ, không biết đứa cháu ngoại đầu này đáng giá đến đâu đối với ông già, cho dù ông bận rộn và tự cho mình là quan trọng đến mấy. Không nghi ngờ gì nữa, do những sự cố của cuộc sống ở kiếp trước mà bây giờ con bé có ý nghĩa nhiều đối với chính Genji. Năm lần bảy lượt

chàng nói với cô vú nuôi là chàng sẽ không để gì mà tha thứ những chuyện lơ là sai sót.

Tay áo ta sẽ che chở cho nó,
Nó sống đời ngàn năm như tảng đá thiên thàn.

Đoàn người đi gặp bằng thuyền tới địa phận Harima và từ đó, họ đi ngựa. Ông già vui mừng khôn xiết, không ngớt bày tỏ lòng biết ơn và cứ hướng về phía đô thành mà lạ. Trước bằng chứng cụ thể là con cháu gái quan trọng đối Genji, ông bắt đầu cảm thấy kinh sợ ngay cả nó. Nó có một vẻ đẹp siêu phàm hầu như báo điềm bạc mệnh, khiến người vú nuôi phải nghĩ rằng nếu người ta có rơi rớt vì nó và cũng lo sợ cho nó, thì cũng không phải là quá đáng. Phải rời đi một cách đột ngột về một miền quê xa xôi, quả là một điếu khùng khiếp, nhưng bây giờ cô đang như sức tỉnh khỏi một cơn ác mộng trong ánh sáng ban ngày. Chưa gì cô đã thấy hết lòng yêu thương đứa bé.

Từ lâu nay, nàng Akashi sống trong nỗi tuyệt vọng. Ngày tháng cứ trôi qua, nàng đành nhìn rằng cuộc sống này là vô nghĩa. Nhưng rồi những ý định tốt của Genji đem lại một niềm an ủi lớn lao. Nàng hết thờ thần, hoạt động hẳn lên để đón tiếp các vị khách từ đô thành tới.

Đoàn hộ tống vội vã ra về. Trong thư gửi Genji nàng có viết điếu gì đó về cảm nghĩa của nàng, và có kèm thêm câu thơ.

Tay áo thiệp – quá hẹp khôn che chở,
Hoa đang nụ đợi chờ núp bóng ai.

Genji lấy làm lạ cho chính mình; đứa con gái đã choán hết tâm trí chàng và sao mà chàng khao khát muốn thấy nó đến thế.

Chàng đã nói một ít với Murasaki về những chuyện ở Akashi, nhưng chàng sợ rằng có thể ai đó đã nói cho nàng biết chuyện đầy đủ cho nên chàng quyết định nói hết. “Và hiện giờ tình hình là thế”, chàng kết thúc. “Dẫu sao vì lẽ này lẽ khác, mọi việc đều không ổn. Ta thật sự muốn có con mà lại không có, còn bây giờ, có một đứa thì nó lại phải ở một nơi chả ra làm sao. Mà lại là con gái. Đơn giản ra, ta có thể không nhận nó nhưng ta không làm

được những việc như thế. Một ngày gần đây ta sẽ đưa nó về đây để nàng xem mặt. Giờ thì nàng khỏi ghen.”

Murasaki đỏ mặt. “Chàng nói lạ! Chàng khiến em ghét chính em, lúc nào cũng gán cho em những đi ầu em không có. Lạ thật đấy! Em bắt đầu học được những bài học ghen tuông khi nào, và ai dạy?”

Genji mỉm cười và ứa nước mắt. “Ừ, thì khi nào? Nàng nói nghe. Nàng kỳ cục thật đấy. Cứ nghĩ đến những đi ầu mà chả ai hề nghĩ tới.”

Nàng nghĩ đến những năm tháng họ sống xa cách nhau, cứ thư đi từ lại nhớ nhung khao khát gặp nhau, và nàng thấy, những đi ầu l ầm l ạc của chàng và sự oán hận của nàng có vẻ là những trò đùa ngớ ngẩn.

Chàng tiếp tục: “Nếu ta cứ luôn luôn nghĩ đến con bé, cứ ráo riết cho dò hỏi tin tức về nó, là vì có những lý do đặc biệt. Nhưng ta e rằng nói về họ với nàng là quá sớm. Có thể nàng không hiểu được. Thiết nghĩ có lẽ hoàn cảnh phải chịu một phần trách nhiệm.”

Chàng đã nói với nàng về những vạch khói ngang bầu trời Akashi vào các buổi chi ều cuối cùng; và tuy có giảm bớt, chàng cũng nói đến dung mạo và ngón đàn tuyệt xảo của nàng. “Thế đấy” – Murasaki nghĩ – “trong khi mình đang sống trong nỗi đau buồn mênh mông thì chàng ta lại xoay xở tìm được cách giải trí. Chàng làm thế có lẽ không đúng; lẽ ra chàng không được tự cho phép mình dù chỉ là liếc đ ầu một phụ nữ khác”. Nhưng thôi, ai lo phận nấy. Nàng vừa quay mặt đi vừa thì thầm như nói với chính mình: “Có một thời chúng ta có vẻ là đôi lứa duyên ưa phận đẹp:

Khói d ằng, phải chính là ai,
Nhưng không hướng tới chỗ người kia đ ầu.

“Nàng nói gì vậy? Sao khắc nghiệt quá!

Trên biển xa, giữa núi đ ờ ỉ,
Vì ai mà lệ tuôn rơi ngập tràn?

“Ta mong nàng hãy hiểu cho lòng ta, nhưng dĩ nhiên, lẽ đời là thế, không ai hoàn toàn hiểu được ai. Ta cũng chẳng phàn nàn hay để tâm làm gì, có

chẳng là tình yêu đắm thắm của ta với nàng.”

Chàng lấy cây đàn Koto ra, so dây r ỡ đã v ề phía nàng; nhưng có lẽ bị khó chịu phần nào vì đã nghe chàng tán tụng tài của ngón đàn kia, nàng không chịu đựng tới. Nàng là một phụ nữ cao quý tr ần t ĩnh, cho nên, trước những cơn ghen nhỏ như thế này chàng thấy cũng hay hay, và những dấu hiệu giận dỗi lại khiến nàng xinh đẹp thêm. Đúng r ỡ, chàng tự nhủ, chàng có thể ăn đời ở kiếp với một con người như vậy.

Ngày m ồng năm tháng Năm, con gái chàng tròn năm mươi ngày. Chàng khao khát nóng lòng được thấy mặt con. Giá như tổ chức ăn mừng sinh nhật năm mươi ngày của cháu ngay tại thành đô này thì thật là tung bừng biết mấy! Có sao chàng lại để cho con bé sinh tại một nơi quá t ỡ t ệ như vậy? Nếu như đó là một thằng bé thì có lẽ chàng không quan tâm đến thế, nhưng một bé gái mà không được sinh ở thành phố, thì hết sức thiệt thòi. Hơn nữa nó có vẻ đặc biệt quan trọng vì sự bất hạnh của chàng có liên quan quá nhiều với số mệnh của nó.

Chàng phải người đưa thư đi với mệnh lệnh dứt khoát là nội ngày hôm đó phải tới nơi, không được để chậm sang ngày khác. Họ mang theo đủ thứ quà tặng mà trí tưởng tượng phong phú nhất có thể nghĩ ra cho một dịp như vậy, cùng những đồ nhật dụng thiết thực.

Cỏ xanh ẫn khuất núi đ ỡ,
Ganh đua khoe sắc với loài Iri.¹⁴⁴

“Ta đang mòn mỏi khát khao mong chờ. Nàng phải chuẩn bị để rời Akashi. Không thể khác được. Ta hứa với nàng là chẳng may xảy ra chuyện gì mà nàng phải lo phiền.”

Khuôn mặt ông già một lần nữa, quắt queo lại như quả thi héo¹⁴⁵, nhưng lần này thì vì vui sướng. Lễ mừng ngày thứ năm mươi được chuẩn bị hết sức chu đáo, nhưng giá như không có sứ giả do Genji phái tới thì nó cũng chẳng khác mặc đồ gấm đi đêm.

144. Bản tiếng Anh: thi đua thu hút sự chú ý với hoa Iris Ayame, “iris” cũng gợi ý “sự chú ý – Ngày m ồng năm tháng năm là ngày hội hoa iris.

145. Nguyên văn: vô sô.

Người vú nuôi nhận ra rằng phu nhân Akashi rất dễ mến – là một người bạn thú vị trong một thế giới u ám. Trong đám những nữ tì mà do có quan hệ thân thuộc, cha mẹ nàng đưa từ thành đô tới, có nhiều người không thấp kém gì hơn người vú nuôi; nhưng họ đã già, lụ khụ không còn được sử dụng ở triều đình và may mắn được đến Akashi để tìm kiếm một chỗ ẩn lạnh tại núi đ ấ. Vú nuôi đang mặc bộ quần áo duyên dáng nhất. Theo đà xúc cảm của phụ nữ, cô kể hết chuyện này đến chuyện nọ, về xã hội cao sang quyền quý, cô cũng nói đến Genji được mọi người ca ngợi như thế nào. Nàng Akashi bắt đầu cũng cảm thấy mình hệ trọng vì đã có đi đầu gì đó vừa lòng với vật lưu niệm nho nhỏ mà chàng để lại. Nàng đưa cho vú nuôi đọc bức thư của Genji. Phu nhân đây có vận may đến là kỳ lạ, còn cô thì số phận hẩm hiu biết chừng nào; cho nên những lời thăm hỏi của Genji khiến cô cũng cảm thấy mình quan trọng.

Thư trả lời của phu nhân thành thật không màu mè:

Con còn lạc lõng đảo hèn,
Hôm nay cũng không đến đem cò về

“Em không biết chắc một cuộc sống âm thầm với những cơn mơ mộng lẻ chiếc, vụt bừng sáng nhờ những lá thư từ bên ngoài gửi đến, có thể dài lâu đến chừng nào; và em phải cầu xin chàng làm sao cho đứa bé thoát khỏi sự bất trắc càng sớm càng tốt.”

Genji đọc lá thư năm lần bảy lượt, và chàng thở dài. “Con thuy ền xa càng xa hơn”.¹⁴⁶

146. Ise. Chàng thêm xa hơn con thuy ền xa tấp.

Càng xa hơn khi mái chèo khua sóng rời Ise. Murasaki vừa nói vừa nhìn đi nơi khác như thể nói với mình.

“Nàng đang để tâm quá nhiều đến đi đâu đó. Chính ta đây, ta không để tâm nhiều hơn thế này: thỉnh thoảng một bức tranh về cái bờ biển này hiện ra thông trí óc ta, các hình ảnh tưởng trở về, và ta chỉ biết thở dài. Nàng để ý đến tất cả, không bỏ qua cả một tiếng thở dài!”

Chàng chỉ cho nàng biết địa chỉ mà chữ viết có thể đã đem lại vinh dự cho một phu nhân kiêu hãnh nhất ở triều đình.

Đáng buồn là chàng quá bận tâm đến Murasaki nên không có thì giờ dành cho nàng ở vườn cam. Cũng còn những việc công nữa vì bây giờ một nhân vật quan trọng như chàng khó mà đi lang thang tìm thú phong tình như chàng mong muốn. Ở khu vực này, mọi việc có vẻ yên tĩnh, cho nên chàng không phải suy nghĩ nhiều. Rồi mưa đầu thu tới, phủ một tấm màn lên các cảnh vật khác, và đem lại cho chàng một chút nghỉ ngơi. Nhân lúc công việc rỗi rãi, chàng đi thăm nàng vườn cam.

Mặc dù ít được gặp chàng, nhưng nàng hoàn toàn tin cậy vào chàng, nàng không phải là loại phụ nữ mới, hề giận dỗi là ngấm ngứa, là phụng phịu. Chàng biết nàng sẽ không khiến cho chàng phải khó chịu. Nhà của nàng đã lâu không được chăm sóc, phơi bày một quang cảnh tàn tạ kỳ quái. Như thường lệ, trước tiên chàng ghé thăm cô em gái của nàng, và đến đêm khuya chàng đi vào phòng của nàng. Trong ánh trăng mờ, chàng đẹp như thần tiên. Nàng cảm thấy lúng túng, nhưng đã đứng đợi chàng ở ngoài gần mái hiên, vừa đợi vừa trầm ngâm ngắm nhìn đêm khuya. Có tiếng cuốc kêu ở gần đâu đấy.

Chim không gõ cửa nhà ta,
Làm sao có cớ để đưa trăng vào?

Tiếng nàng dịu dàng kéo dài trong cảnh vắng lặng nghe rất êm tai. Chàng thở dài, hầu như mong muốn rằng đây không phải là trường hợp mà những người tình nhân của chàng thường làm thế để người ta có cảm tưởng tốt về mình. Chính như thế lại làm cho cuộc sống thêm rắc rối!

Đáp lại mỗi tiếng cuộc kêu?
Riêng nàng cũng đủ gọi theo trăng vào.

Dĩ nhiên là chàng không nghi ngờ nàng thiếu kín đáo. Nàng đã đợi, lòng chàng đâu có thể đứng vững.

Nàng nhắc lại lời khuyên nhủ của chàng lúc từ biệt, là không nên nhìn trăng bị mây phủ. “Và có sao”, nàng nói dịu dàng như bao giờ, “lúc đó em đã nghĩ là em chẳng sung sướng? Còn bây giờ cũng chẳng khác hơn.”

Và thường lệ chàng tìm được những lời ngọt ngào – mà chàng đâu có thiếu! – để an ủi nàng.

Chàng không quên nàng vũ nữ Goseshi ở Kyushu. Chàng thích được gặp lại nàng, nhưng khó mà bố trí được một cuộc gặp gỡ bí mật. Nàng chỉ nghĩ đến chàng đến nỗi nàng từ chối tất thảy chàng rêu tượng lai mà cha nàng để ý tới, rồi nàng quyết định không lấy chồng. Kế hoạch của Genji là, một khi mà dây nhà phía đông được làm lại một cách khang trang, chàng sẽ nhóm các nàng về nơi đó; nếu có một đứa trẻ ra đời và cần có sự nuôi dưỡng cẩn thận, chàng sẽ yêu cầu họ đảm nhận việc đó. Ngôi nhà mới ắt là hơn hẳn nhà cũ, vì chàng đã trao trách nhiệm thiết kế cho các viên chức thông minh và có khiếu thẩm mỹ.

Chàng không quên Oborozukiyo. Chàng hé lộ cho nàng biết là dẫu nàng có gặp những đi ầu trắc trở, nhưng chàng vẫn muốn nói lại tình xưa nghĩa cũ. Tuy nhiên, nàng đã rút ra được một bài học, nên không muốn đáp ứng lại những lời cầu thân do đó mà đối với Genji một cuộc tình duyên còn đang dang dở thì nay dẫn đến một sự đoạn tuyệt hẳn.

Nhà vua thoái vị đã tới ở Cung Suzaku, sống một cuộc đời vui thú an nhàn. Cứ mỗi mùa qua lại, ông có những cuộc tiệc tùng và hòa nhạc, và nói chung là ông rất sáng khoái. Còn nhiều phu nhân ở với ông. Mẹ của hoàng tử kế vị là một ngoại lệ, nàng không có gì đặc biệt đáng chú ý và không thể địch được với Oborozukiyo cho nên nàng không ở bên cạnh nhà vua mà chỉ lo chăm sóc đến hoàng tử nhiếp chính. Bây giờ Genji ở tại hoàng cung trong các phòng của mẹ chàng. Hoàng tử kế vị ở tại Ngọc Cung, gần các phòng đó. Genji vừa là bạn vừa là bêtôi của cậu.

Mặc dù Fujitsubo không lấy lại những chức tước cũ, nhưng nàng được hưởng tiền bổng cấp ngang với một ông vua hưu trí. Nàng vẫn duy trì đầy đủ đám người hầu trong nhà và đeo đuổi việc tụng kinh cầu cúng một cách trọng thể. Những năm gần đây, các phe phái chính trị đã gây khó dễ cho nàng trong việc thăm viếng hoàng cung, cho nên nàng đau buồn vì không thể gặp được con. Bây giờ mọi việc đã như nàng mong muốn, nhưng khổ thay, hạnh phúc của nàng chỉ khiến Kokiden cảm thấy đau khổ đắng cay với thói đời bạc bẽo. Genji chăm lo tỉ mỉ đến những nhu cầu của bà nhưng không vì thế mà lay chuyển được mối ác cảm của bà.

Hoàng thân Hyōbu, cha của Murasaki, trong những năm đen tối, đã tìm cách lấy lòng phái có thế. Genji không quên đi điều đó, trong cách xử sự với ông ta, chàng không có oán thù, nhưng thỉnh thoảng không thân thiện ra mặt. Fujitsubo thấy thế mà lấy làm buồn và thương hại cho ông.

Giờ đây việc nước được chia sẻ đều giữa Genji và cha vợ, tùy theo ý muốn của họ. Vào tháng tám, lễ tiến triều của con gái Tō no Chūjō được tiến hành, thật long lẫy, dưới quyền đi đầu khiến nghiêm ngặt của quan chưởng ấn. Cũng suốt trong thời gian này, hoàng thân Hyōbu đã dành thì giờ và tiền của để chuẩn bị cho con gái thứ hai của ông được vào triều. Genji nói rõ cho ông ta biết, vinh dự đó không dành cho con gái ông, vậy ông hoàng thân sao phải bận rộn làm gì?

Đến mùa thu, Genji làm một cuộc hành hương tới Sumiyoshi để tạ ơn thần linh đã chiếu cố đến lời cầu nguyện của chàng. Cũng do tình cờ mà ngày đó trùng với ngày phu nhân ở Akashi đã chọn để đi hành hương; cứ nửa năm một lần nàng phải tuân thủ lệ đó, nhưng lần này nó có mục đích hoặc năm nay không đến được sớm hơn. Khi thuyền chèo tới nơi thì trên bờ đã thấy đờ cúng tế được bày thành hàng ngay ngắn la liệt. Phía ngoài hàng rào bao quanh điện thờ, rung vang tiếng hò hét của bọn phu tử; có cả những vũ công mặc đờng phục nam rất xinh đẹp.

“Đám kia là đám nào vậy?” một người hầu của nàng, hỏi.

Được hỏi đến, một người hầu của Genji vừa cười vừa nói oang oang: “Thế bác nghĩ có ai đó lại không biết quan đại thần Genji tới đây để cúng, hay sao?”

Phu nhân sững sốt. Thiếu gì ngày mà lại đi chọn ngày hôm nay để đặt mình vào cái thế của kẻ đứng xem ngoài rìa... và chuốc lấy nỗi đau lòng với sự thấp kém quá lộ của mình! Dầu sao thì nàng vẫn bị ràng buộc với chàng vì một duyên nợ gì đó; nhưng lại phải chứng kiến bọn tay chân của chàng đang vênh váo hí hửng tưởng như họ được mang chút ánh hào quang chàng. Nàng tự hỏi vì những tội ác và tội lỗi gì nàng lại làm cuộc hành trình này tới Sumiyoshi đúng ngày hôm nay mà không hề có linh tính báo cho biết? Nàng chỉ có thể quay đi và cố che giấu nước mắt.

Người hầu của Genji đông vô kể, áo của họ màu sẫm và màu sáng nom như các lá cây thích và hoa anh đào nổi bật giữa màu xanh đậm của các vườn thông xung quanh. Trong đám các triều thần thuộc hàng thứ sáu, nổi lên chiếc mũ xanh của một viên thư ký. Còn có cái gã mà trước đây đã thốt ra những lời chua chát về bờ giậu thiêng liêng của Kamo, giờ đây là một sĩ quan đội vệ binh, y cũng dẫn đầu một đoàn tùy tùng oai vệ của riêng y. Yoshikiyo cũng là sĩ quan vệ binh có vẻ như đặc biệt hãnh diện về mình. Tất cả những người mà nàng biết ở Akashi đứng tản mát trong đám đông, khó nhận ra trong bộ quần áo xinh đẹp đang tạo nên một bức tranh của sự thăng quan tiến chức. Các triều thần trẻ thậm chí còn ganh đua nhau để chơi trội ngay cả trong việc trang sức cho ngựa của họ. Đối với những người quê mùa Akashi, quang cảnh thật ngoạn mục, lóa mắt.

Giữa cảnh huy hoàng rực rỡ đó nàng đau đớn biết dường nào khi trông thấy từ xa, cỗ xe của Genji nhưng lại không thấy chính Genji. Cũng như quan tể tướng Kawara, chàng đã được ban cho một đội vệ binh danh dự gồm các kiếm dũng, trong số đó có mười chú rất xinh đẹp, cao lớn đĩnh đạc, trang sức lộng lẫy, dây thắt ngược bộ tóc theo một phong cách duyên dáng nhất với màu trắng, đỏ rất hòa hợp nhau. Yūgiri mà Genji không từ chối bất cứ gì, đã cho mã phu của chú ăn mặc chế phục.

Nàng Akashi cảm thấy như mình đang ngắm nhìn một vương quốc tí xa trên mấy tầng mây. Con gái của nàng có vẻ chả thắm vào đâu. Nàng cúi lạy về phía điện thờ và cầu nguyện khẩn thiết hơn.

Quan tỉnh trưởng tới chúc mừng Genji; không ngờ gì nữa, bữa tiệc mà ông cho chuẩn bị sẵn, phải sang trọng hơn tiệc khoản đãi phần lớn các quan thượng thư.

Nàng không thể chịu đựng lâu hơn nữa. “Nếu ta đem dâng các đờcúng hèn mọn này, thần linh khó mà lưu ý tới lòng thành của ta; các ngài đâu có nghĩ ta đã làm hết sức để giữ lời hứa. Nhưng cả cuộc hành trình sẽ đâm ra vô ích nếu chúng ta phải quay về nhà”. Nàng gợi ý lên đường đi Naniwa và tới đây làm lễ rửa tội.

Không ngờ đến những gì đã xảy ra, Genji cho tổ chức giải trí suốt đêm để làm vui lòng thần linh. Với những điệu múa mới lạ và tình hình, chàng đã vượt qua những lời hứa hẹn. Những người hầu gần gũi nhất của chàng, đại loại như Koremitsu, biết quá rõ ơn đức thần ban cho họ. Khi Genji không báo trước, từ trong điện đi ra, Koremitsu dâng cho chàng một lá thư:

Nhìn thông lại nhớ những ngày,
Láng giềng với vị thần này, có nhau.

“Rất khá – Genji thần khen:

Nhớ sóng cao, nhớ gió gằm,
Làm sao quên được vị thần Sumiyoshi?

Genji rất đổi hoang mang khi Koremitsu nói cho chàng biết, có một chiếc thuyền Akashi tới nhưng đã phải bỏ đi trước cảnh ồn ào chen chúc. Một lần nữa chắc thần linh Sumiyoshi lại đang ra tay mới đưa chàng đến chỗ này, chắc chắn là nàng sẽ hối tiếc đã chọn ngày hôm nay. Chàng nghĩ ít ra chàng cũng phải gửi đi một lá thư. Rồi Sumiyoshi, chàng du ngoạn tới các nơi nổi tiếng trong vùng và tổ chức lễ rửa tội trọng thể trong bảy dòng nước Naniwa. “Sóng nước Naniwa”¹⁴⁷, chàng vô tình thán thì khi nhìn ra các phao biển đánh dấu kênh Horie (dĩ nhiên, chàng không nghĩ đến chuyện trăn mình).

¹⁴⁷. Hoàng thân Motoyoshi. Sóng nước Naniwa; nếu ta trăn mình xuống đó. Như con kênh mách bảo, có lẽ chúng ta sẽ gặp nhau.

Koremitsu thuộc đám người hầu cưới ngựa, lắng nghe được. Bao giờ cũng sẵn sàng trước một kiểu đòi hỏi như vậy, anh lấy ra một cây bút ngấn và trao cho Genji.

“Một người hầu thật đáng quý,” Genji vừa nghĩ vừa viết một câu thơ trên tập giấy chàng đã có sẵn.

Tơ duyên đưa tới Naniwa,
Lên đênh phao biển mời ta trăn mình.

Koremitsu gửi thư cho nàng qua tay một người đưa thư quen biết sự việc ở Akashi. Nàng mừng chảy nước mắt thậm chí với một ân huệ nhỏ nhoi đến thế. Một đoàn người cưới ngựa lúc đó cũng đang đi qua.

Nàng gửi thư phúc đáp có buộc những dây thiêng dùng trong lễ rửa tội Tamino¹⁴⁸.

Trời về chiều, cảnh rất đẹp, sóng triền ầm ầm đổ vào bờ, đàn cò trong các lạch kêu inh ỏi. Chàng khao khát muốn gặp nàng bất chấp những đám đông kia muốn nghĩ thế nào cũng mặc.

Tay áo ướt khi lang thang bờ bãi,
Đảo Áo Mưa đâu chống đỡ giá sương”¹⁴⁹.

Theo tiếng nhạc vui rộn ràng, chàng tiếp tục đi thăm thú các nơi nổi tiếng, nhưng tâm trí vẫn hướng về nàng Akashi.

Trông thấy đoàn người bạn gái làng chơi đổ xô tới. Có vẻ như các thanh niên theo hầu chàng thậm chí cả trong đám những bậc cao quý, đều trăn trở dấn con mắt về phía họ, nhưng Genji cương quyết ngoảnh nhìn đi chỗ khác. Theo quan niệm của chàng thì những đòi hỏi phù phiếm phải bị vứt bỏ, ngay cả trong những công việc bình thường nhất. Những cung cách quyến rũ ỏng ẹo và trợ tráo của họ chỉ khiến cho chàng khó chịu.

148. Ở trung tâm Ōsaka (Naniwa trong truyện).

149. Zamino có nghĩa “cánh đ`ông áo mưa.”

Đoàn của chàng tiến bước. Ngày hôm sau tốt ngày, nàng Akashi dâng đồ cúng lên thần Sumiyoshi, và như vậy, tùy theo địa vị khiêm tốn của mình, nàng đã tự mình làm tròn được lời nguyện, nhưng nghĩ đến cảnh ngộ, nàng càng thêm buồn tủi. Genji chưa về đến thành đô thì có một gã đưa thư đã tới. Chàng gửi lời về nói rõ ý định của mình là ngày gần đây sẽ cho người đến tìm nàng. Nàng lấy làm vui, nhưng vẫn do dự, nàng e ngại những đi đâu bất trắc khi phải cất công vượt qua các đảo để tới một nơi mà nàng không thể gọi là nhà. Cha nàng cũng thấy băn khoăn. Nhưng đời sống ở Akashi thậm chí sẽ còn khó khăn hơn những năm trước đây. Nàng trả lời, phục tùng ý muốn của chàng, nhưng không sao dứt được nỗi phân vân.

Tôi quên một việc: một nữ tu hành mới đã được bổ nhiệm vào điện thờ Ise, còn phu nhân Rokujō đã cùng con gái trở về đô thành. Genji vẫn ân cần thăm hỏi chu đáo đến những nhu cầu của nàng, nhưng nhớ lại sự lạnh nhạt của chàng trong những năm trước, nàng không có lòng nào muốn sống lại nỗi đau buồn và luyến tiếc xưa. Nàng muốn cư xử với chàng như một người bạn xa, và chỉ thế thôi. Về phần mình, chàng không có cố gắng đặc biệt nào để gặp nàng. Sự thật là chàng không có thể tin vào những tình cảm của chính mình, hơn nữa địa vị của chàng ngày nay trong cuộc sống không cho phép chàng có thể đeo đuổi các chuyện tình duyên vụn vặt như xưa nữa. Chàng không nở lòng quấy rầy nàng một lần nữa mà chỉ muốn được trông thấy năm tháng sẽ đem lại những gì cho cô con gái nữ tu sĩ. Ngôi nhà Rokujō vẫn là nơi đông người lui tới. Cũng như bao giờ, nàng chỉ chọn những phụ nữ tài hoa ở với nàng và một lần nữa, ngôi nhà lại là một phòng đón tao nhân mặc khách. Tuy về nhiều mặt cuộc sống của nàng cô đơn, nhưng nàng có nhiều thú vui và giải trí. Thế rồi đột nhiên nàng ngã ốm. Nỗi kinh hoàng xâm chiếm nàng khi nghĩ đến những tội lỗi trong những năm sống ở Ise, xa rời đi đâu thiện, nàng quyết định trở thành một ni cô.

Nghe tin, Genji sững sờ và vội vã đến thăm. Sự đắm say trước đây đã phai nhạt, nhưng chàng vẫn kính nể đức tính của nàng. Nỗi thương cảm và ái ngại của chàng không biết đến đâu là cùng. Nàng dành cho chàng một chỗ tì tay gần bên gối, nàng cố chống tay nhô lên và cố gắng nói chuyện với chàng. Thấy nàng yếu mệt quá, chàng nghĩ rằng có thể nàng sẽ chết trước khi biết được tình cảm sâu nặng của chàng. Và chàng khóc. Nàng xúc động

biết bao nếu thấy rằng ngay bây giờ trong lúc mọi việc khác hình như đang qua đi, chàng vẫn còn dành cho nàng một chỗ trong tâm tư của chàng.

Nàng nói về tương lai cô con gái: “Thiếp đi rồi thì nó không còn biết dựa vào ai. Chàng hãy tính nó vào trong đám những người thân thích với chàng. Tội nghiệp, nó là đứa xấu số nhất trong đám bọn con gái. Thiếp là người vô tích sự, chẳng làm được gì cho nó, nhưng thiếp nghĩ nếu sức khỏe thiếp còn chịu đựng lâu hơn chút nữa, thiếp có thể trông nom đến nó cho tới khi nó có thể tự lo liệu lấy”. Nàng khóc tím tức và mặt lả.

“Nàng ăn nói như thể chúng ta đã trở nên những người xa lạ không bằng. Không thể xảy ra đi đâu đó, hoàn toàn ta không để như thế, ngay dù nàng không nói ra. Ta có ý định làm tất thảy cho cô ấy, có thể thế nào làm thế ấy. Nàng đừng nên lo lắng làm chi.”

“Chuyện này khó khăn lắm. Với một đứa con gái đi đâu tai hại nhất là mất mẹ, ngay dù lúc nó vẫn còn cha mà nó có thể hoàn toàn tin cậy. Cuộc sống sẽ phức tạp đáng sợ khi người bảo vệ nó lại có những ý khiến y không thể là bà con được. Chắc chắn người ta phải dị nghị, phải khinh bỉ nó đến nỗi các phụ nữ khác coi như xấu xí là đi đâu may cho họ. Thiếp biết, nói trước ra như thế là không phải. Nhưng xin chàng đừng để bất cứ gì như thế len vào các mối quan hệ của chàng với nó. Đời thiếp là một bài học cụ thể với bao nhiêu nỗi giày vò khổ sở. Thiếp chỉ mong sao nó được miễn khỏi chuyện đó.”

“Nàng ta cần gì mà phải nói thẳng ra như vậy”. Genji nghĩ: nhưng chàng bình tĩnh đáp lại. “Ta bây giờ là người đúng mực, vững vàng chứ không như trước đây: ta lấy làm lạ sao nàng vẫn nghĩ ta là kẻ buông tuồng. Một ngày gần đây, sự thật thế nào thì sẽ thế, chính nàng rồi cũng rõ.”

Phía ngoài rèm, trời đã tối, nhưng phía trong đó thấy có ánh đèn, liệu có thể thấy được nàng chăng? Chàng ren rén bước tới hé mắt nhìn qua một khe hở chỗ các màn. Hình bóng nàng hiện ra trong ánh đèn lơ mờ, người tựa vào một tay ghế, tóc cắt ngắn gọn gàng, nom nàng đẹp đến nỗi chàng những muốn có ai đó vẽ chân dung của nàng. Còn người ở phía bên kia, phía đông các bức màn, có lẽ là nữ tu sĩ; rèm của cô ta tình cờ được vén sang bên; cô ngồi tay chống cằm, trong một thái độ thất vọng sâu xa. Tuy chàng không nom cô được rõ, nhưng hình như cô rất đẹp. Ở cô toát ra vẻ

trang nghiêm với mái tóc tuôn xuống đôi vai, với hình dáng cái đầu xinh xinh, và chàng có thể thấy, với tất cả vẻ cao quý kia, đây là một mỹ nhân đầy sức quyến rũ. Chàng cảm thấy lòng xao xuyến, và nhớ lại những lo buồn của mẹ cô.

“Thiếp thấy mệt lắm,” nàng nói, “nếu chàng ở lại lâu, thiếp sợ phạm phải đi đầu thô lỗ”. Một người nữ tì đỡ nàng lên giường.

“Ta rất lấy làm sung sướng nếu như cuộc thăm viếng này có thể khiến nàng đỡ hơn chút nào đó. Đúng ra, nàng bị ốm thế nào?”

Nàng biết là chàng đang nhìn mình. “Nom thiếp chắc giống mù phù thủy. Giữa chúng ta, có sợi dây ràng buộc chặt chẽ nên chàng mới đến với thiếp vào lúc này. Thiếp đã có thể ngỏ với chàng một chút tâm tư của thiếp, bây giờ giá có phải chết cũng cam lòng.”

“Ta lấy làm cảm kích là nàng đã nghĩ ta xứng đáng được nghe như thế. Ta có nhiều anh em trai, nhưng không bao giờ thấy gắn bó với họ. Cha ta đã trông nom đến nữ tu sĩ như con gái của người; với ta, ta coi nàng như em gái. Riêng ta không có chị em. Cô ấy sẽ lấp được một chỗ trống trong đời ta.”

Từ hôm đó chàng thăm hỏi ân cần và thường xuyên, nhưng một tuần lễ sau thì nàng mất. Một lần nữa, Genji lại biết được sự phù du của cuộc đời, chàng ra lệnh làm lễ tang và ít đến triêu đình. Lễ ra các quản gia của nữ tu sĩ có thể trong nom lấy việc đó một cách được chăng hay chớ, nhưng ngoài chàng ra cô không biết dựa vào đâu.

Chàng tới hỏi thăm. Qua người nữ tì, nàng đáp lại rằng nàng đang cảm thấy bơ vơ không ai giúp đỡ.

“Mẹ nàng đã nói chuyện về nàng, và có dặn dò một số việc, ta sẽ rất lấy làm vui lòng nếu có thể được nàng hoàn toàn tin cậy.”

Các nữ tì của nàng thấy ở chàng một ngu ồn sức mạnh và an ủi khiến họ nghĩ rằng phải bỏ qua sự hờ hững của chàng trước đây.

Lễ tang rất lớn, có nhiều gia nhân của Genji giúp sức.

Tuy vẫn sống ần dật, chàng thường xuyên thăm hỏi đến nàng. Lúc vừa mới lấy lại bình tĩnh, nàng gửi thư phúc đáp. Nàng còn thấy bản khoản nếu tự tay viết thư nhưng bà vú nuôi và những người khác thì cho rằng nhờ đến một kẻ trung gian là đi ều thô lỗ.

Hôm đó là một ngày gió to, mưa tuyết. Chàng nghĩ, trong lúc mưa gió thảm s ầu như thế này mà lại sống trong ngôi nhà vắng lạnh, chắc nàng phải khổ sở lắm.

Chàng sai một người mang thư đến:

“Trời đất vào lúc này, nàng thấy thế nào?”

Từ trời mưa tuyết tuôn rơi,
Trên nhà s ầu khổ, h ần người ngắm trông.

Chàng đã chọn giấy màu s ẫm, dốc công tìm những lời lẽ mà chàng nghĩ có thể khiến cô gái quan tâm.

Nàng thấy khó mà đáp lại, nhưng một lần nữa, các nữ tì nói đi nói lại rằng các cô thư ký không được dính dáng vào những chuyện này. Cuối cùng, nàng đành hạ bút viết một bài thơ trên giấy thơm:

Muốn đi, nhưng mắt lệ mờ,
Như tuyết sa xuống, ai chờ tuyết rơi!

Chữ viết bình tĩnh, dè dặt, không thành thạo lắm nhưng có cái gì trẻ trung và biểu lộ sự cao quý. Từ lúc nàng lên đường tới Ise, nàng đã chiếm một vị trí đặc biệt trong tâm tư của chàng, và từ nay, dĩ nhiên, không có gì đứng chắn con đường đi của chàng. Nhưng cũng như trước đây, chàng cân nhắc lại. Mẹ nàng sợ là có lý do chính đáng, nhưng nó khiến chàng không lo lắng bằng những lời đ ền đại mà ngay bây giờ đang bắt đầu lan đi. Chàng muốn xử sự hoàn toàn theo lối khác. Chàng muốn là một kiêu mẫu v ề tính ưu ái như đối với bà con; và khi nào nhà vua lớn tuổi hơn chút nữa và được chuẩn bị để dễ dàng hiểu chàng, chàng sẽ đưa nàng vào triều. Không có con gái ở gần để cho cuộc sống được thú vị, chàng sẽ săn sóc đến nàng như thể nàng là con gái của mình. Chàng hết sức để tâm đến những nhu cầu của nàng, và chọn những dịp thuận lợi, thỉnh thoảng chàng đến thăm.

“Nói thế này chắc nàng sẽ nghĩ là ta quá tự phụ, nhưng ta chẳng muốn gì hơn nếu được nàng coi như một kẻ thay thế mẹ nàng. Chỉ một dấu hiệu biểu lộ lòng tin của nàng vào ta cũng khiến ta vui mừng khôn xiết.”

Bản tính nàng là con người rất cả thẹn và trăn lặng, thậm chí không thích chàng nghe tiếng nói của mình. Các nữ tì của nàng đều bất lực không giúp nàng khắc phục được cá tính trăn lặng quá đáng này. Ở triều đình, phục vụ nàng, sẽ có nhiều tiểu thư nhỏ tuổi có giáo dục và tể nhị khiến nàng sẽ không cảm thấy khó chịu hoặc nhút nhát. Chàng rất muốn ghé thăm nàng một chút để tận mắt đánh giá sắc đẹp của nàng và xem kế hoạch của mình có cơ sở vững chắc hay không – mà dĩ nhiên, những tình cảm như người cha không phải là không bị xen lẫn bởi cái gì khác. Tự mình chàng không biết chắc khi nào thì tình cảm của mình sẽ thay đổi, cho nên chàng không hờ hững kế hoạch của mình với một ai. Toàn bộ người hầu trong nhà nàng quận chúa quá cố cảm thấy chịu ơn lớn của chàng vì sự chăm lo của chàng đến tang lễ và các lễ cúng khác.

Ngày lại qua ngày theo một chuỗi dài u ám. Các người tùy tùng của nàng bắt đầu ra đi. Ngôi nhà của nàng nằm gần phía đông thành đô, trong một quận hoang vắng, giữa những đồng ruộng và chùa chiền – nơi mà những tiếng chuông chiêu thường vang lên hoà theo tiếng khóc thốn thức của nàng. Nàng và mẹ nàng sống gần bó gần gũi hơn bất cứ bậc cha mẹ với con cái nào. Họ không bao giờ xa rời nhau dù chỉ ngắn ngủi; và chính vì vậy mà mặc dầu chưa có tiển lệ nào, vẫn có một người mẹ đã đi theo một người con là nữ tu sĩ tới Ise.

Có nhiều người đàn ông thuộc các địa vị khác nhau tìm cách tỏ tình với nàng qua sự trung gian của các nữ tì. Với tư cách chẳng khác người cha của nàng, Genji dặn các nữ tì, ngay cả vú nuôi, không ai được tự tiện làm mối lái trong việc này. Ai nấy đều giữ gìn, vì không ai lại muốn có những báo cáo tai hại bay đến tai một trang quý tộc cao quý đến thế.

Nhà vua ở Cung Suzaku vẫn giữ lại những ký ức sinh động về các nghi lễ tại phòng đại sảnh hồi nàng ra đi Ise và về một mỹ nhân mà có vẻ gần như đáng sợ.

“Hãy đưa cô ấy đến chỗ ta,” có lần ông nói với mẹ nàng” Cô ấy sẽ sống in như các em gái của ta – nữ tu sĩ Kamo và những em khác”. Nhưng phu

nhân Rokujō có những mối nghi ngại và tìm cách khước từ lời đề nghị đó. Nhà vua ở Suzaku đã có nhiều vợ thuộc gia đình danh giá, con gái của nàng sẽ không có chỗ dựa vững mạnh. Hơn nữa, ông không khỏe mạnh lắm, cho nên nàng sợ nỗi bất hạnh của riêng nàng có thể làm nặng thêm nỗi bất hạnh của con gái. Nay phu nhân Rokujō đã ra đi, các nữ tì của nữ tu sĩ rất nhạy bén, biết rõ hơn bao giờ hết là nàng cần phải có chỗ dựa vững mạnh. Nhà vua ở Suzaku nhắc lại lời mời.

Genji biết được những hi vọng của anh. Nếu giữ riết lấy nàng thì sẽ là tỏ ra quá xác xược, nhưng mặt khác Genji vẫn tiếc đứt ruột nếu để cho một phụ nữ xinh đẹp đến thế, đi mất. Chàng quyết định sẽ phải hỏi ý kiến Fujitsubo, mẹ của nhà vua mới.

Chàng nói với tất cả những gì đang khiến chàng lo phiền “Mẹ nàng là một phu nhân cần trọng, chín chắn. Nhưng cung cách phóng túng của tôi gây nên một sự lo phiền này. Tôi không thể nói với nàng là tôi thấy bị xúc phạm khi nghĩ rằng bà ấy ghét tôi. Bà ấy chết mà vẫn ghét tôi, nhưng trước lúc chết bà ấy có nói chuyện với tôi về cô con gái. Theo chỗ tôi suy ra, người ta đã nói khá nhiều về tôi khiến bà ta nghĩ là có thể trông cậy vào tôi; do vậy bà ta kiêu chể cơn giận mà đặt lòng tin vào tôi. Cứ nghĩ đến điều đó tôi lại muốn khóc. Tôi muốn làm tất cả những gì có thể để cho vong hồn bà ta được yên nghỉ và quên đi mọi sự oán hờn đối với tôi. Hoàng thượng đã trưởng thành, nhưng còn rất trẻ, và tôi thường nghĩ sẽ tốt biết bao, nếu Người có ai đó bên mình, vì Người còn biết quá ít về xã hội. Nhưng dĩ nhiên quyết định phải thuộc về nàng.”

“Như vậy là chàng rất ân cần và sáng suốt. Dĩ nhiên không ai lại muốn làm mất lòng nhà vua Suzaku, nhưng dựa vào những lời dặn của phu nhân Rokuyo, chàng có thể làm như không biết đến những ý muốn của ông ta. Trong bất cứ tình huống nào có lẽ ông ta cũng sẽ từ bỏ yêu cầu của mình. Và tôi chắc chắn rằng nếu chàng giải thích tình hình cho ông ta rõ, ông ta sẽ không găm vào mình một sự oán thán sâu cay được.”

“Vậy thì, nếu nàng đồng ý, và có lòng nhận cô ta vào đám những người dự tuyển tôi sẽ nói qua với cô ấy về quyết định của nàng. Tôi đã nghĩ nhiều đến quyền lợi của cô ấy và cuối cùng đã đi đến kết luận như đã thuật lại với nàng. Dĩ nhiên những chuyện đàm tiếu phải làm tôi khó chịu.”

Chàng làm đúng như nàng đã gợi ý. Lấy có là không biết đến mối hi vọng của nhà vua Suzaku, chàng sẽ đưa cô gái tới lâu đài Nijō.

Chàng nói với Murasaki về quyết định này, rồi nói thêm: “Mà, tuổi cô ta và tuổi nàng gần như nhau, hai người làm bạn với nhau được đấy.”

Nàng rất mừng. Chàng xúc tiến kế hoạch.

Fujitsubo lo lắng về người anh, hoàng thân Hyōbu, có vẻ như đang xót ruột gan muốn con gái được nhận vào triều. Ông ta và Genji không hòa thuận với nhau. Trong việc này, Genji sẽ đề nghị thế nào?

Con gái của Tō no Chūjō, bây giờ đã là vợ vua, ở tại cung của Kokiden, và cũng là bạn cùng chơi thân thiết của nhà vua. Chính ông nội của nàng – quan chưởng ấn – tiến dẫn; Con gái của hoàng thân Hyōbu cũng xấp xỉ tuổi nhà vua, và Fujitsubo sợ rằng họ sẽ tạo nên một cặp vợ chồng buồn cười. Nàng sung sướng với hi vọng tương lai sẽ có một phu nhân già ở với nhà vua. Genji không mệt mỏi phục vụ nhà vua trẻ, làm cố vấn cho ông ta trong những việc quân quốc, cũng như thu xếp đời sống riêng tư của ông. Fujitsubo bị đau yếu luôn luôn, ngay dù ở trong cung điện, nàng vẫn thấy khó mà ở được nhiều bên con như nàng mong muốn. Bởi vậy, điều khẩn thiết là phải có một phu nhân lớn tuổi để trông nom đến con nàng.

Chương 15

(Yomogiu)

Mảnh ngải tây

Những ngày loài cỏ biển ngậm mình trong nước mặn¹⁵⁰ có nhiều phụ nữ than khóc về nỗi Genji vắng nhà và mong chàng sớm trở lại đô thành. Đối với họ cũng như với Murasaki, cuộc sống đã được bảo đảm, họ trông ngóng ít ra cũng có những lá thư báo cho họ biết chàng vẫn được mạnh khỏe (tuy rằng dĩ nhiên thư từ không làm giảm hẳn nỗi đau buồn). Mặc dù chàng mang những áo quần giản dị của kẻ lưu đày, nhưng sống trong một thế giới sầm u, Murasaki cảm thấy được khuây khỏa khi biết chắc rằng quần áo đó do nàng sắm sanh hợp với mỗi mùa mỗi tiết. Có những kẻ kém may mắn hơn vì không được chàng đoái hoài tới, không được trông thấy buổi chàng lên đường lưu đày, nhưng chỉ kẻ đó mới hiểu được thế nào là một cõi lòng vì chàng mà tan nát. Sau khi cha nàng, hoàng thân Hitachi mất, quận chúa hoa luôn sống trong cảnh túng quẫn. Rồi chàng tới, đem lại một vài điếu may mắn bất ngờ, tặng cho thức này thức nọ. Đối với Genji, đó chỉ là chuyện vặt, nhưng với nàng thì khác; đáng thương thay, tay áo nàng quá hẹp, cho nên nàng thấy dường như tất cả các vì sao trên trời đột nhiên chiếu vào một cái bát. Tiếp đó tới những ngày mà hình như cả trần thế đều chống lại chàng, Genji không có thì giờ dành cho bất cứ ai, và sau khi chàng dời đến Suma xa xôi, chàng không hoặc không thể lo nghĩ đến chuyện thư với từ nữa. Nàng quận chúa khóc lóc một thời gian, và khi nước mắt đã cạn khô, nàng sống những tháng ngày mòn mỏi, thiếu thốn xác xơ, thiếu cả tình thương yêu.

150. Ý nói lúc còn ở Suma

“Ở kiếp trước, có những kẻ nào đó đã làm những điều sai trái,” một nữ tì già lâu lâu – “Độc địa như thế có vẻ còn chưa đủ, ông trời bỗng dưng đem đến cho một chút niềm vui – thật ra thì chỉ một chút thôi, rồi ông lại lấy đi mất. Trước kia, tốt đẹp biết bao! Người ta nói “Ôi đời là chuyện sắc sắc không không. Đã đành là thế, nhưng cảnh ngộ của chàng thật đáng buồn, chàng còn biết trông cậy vào ai!”

Đúng thế, ông trời quả thật trớ trêu. Một người phụ nữ lớn lên trong cảnh đói khát thiếu thốn thì mãi rồi cũng quen dần. Nhưng nếu được sống sung sướng trong một thời gian chốc lát, thì thôi, họ sẽ không chịu nổi được cảnh cơ hàn như cũ. Những người nữ tì có thể đã có ích cho nàng và bằng cách nào đó, đã được nàng để mất tới, giờ đây đang lần lượt bỏ đi; thế là ngày tháng trôi qua, ngôi nhà của nàng mỗi lúc càng thêm tiêu điều vắng vẻ.

Khu vườn của nàng không hề được chăm sóc bây giờ chỉ dùng là nơi hang ổ cho chim cáo và những con vật đáng sợ khác: những con cú nấp trong các lùm cây rậm rạp, kêu hú ai oán suốt đêm. Những thân cây cối thường xấu hổ trước đám đông người, nhưng khi khu vườn không còn bóng người thì họ táo tợn quay lại như đòi quyền bá chủ. Ma quỷ hiện hình đáng sợ và nhiều vô kể.

Một trong số nữ tì ít ỏi còn ở lại, nói với nàng: “Thưa công nương, thật tình chúng ta không sống như thế này được. Có những quan tỉnh trưởng ở đây ở đó ham thích những bãi cỏ quanh nhà, đã dòm ngó đến các rừng cây, các khu đất này; qua láng giềng của chúng ta, họ bắt tin muốn mua lại những thứ đó. Xin công nương xem có nên bán đi không. Chúng ta phải dời tới nơi khác để khỏi lúc nào cũng phải nơm nớp lo sợ. Chúng em đã ở lại với công nương, còn có thể ở được bao lâu nữa, chúng em không dám chắc.”

“Em không nên nói những chuyện như vậy. Rồi thiên hạ họ sẽ nghĩ thế nào? Không nhẽ em thực sự tin rằng ta muốn bán nhà của cha ta sao? Ta đồng ý với em là chúng ta không trông coi nó cẩn thận, và đôi khi ta cũng thấy sờ sợ. Nhưng đây là tổ ấm của ta, trước kia là tổ ấm của chúng ta, ta như cảm thấy cụ vẫn còn ở đây”. Nàng khóc và không chịu nghe gì nữa.

Đồ đạc trong nhà đã cũ nhưng vẫn là những thứ do những bàn tay tài nghệ tinh vi nhất làm ra, rất hợp với sở thích của những nhà sưu tầm. Có ai đó hỏi ra rằng thứ này thứ nọ là công trình của bậc thầy này bậc thầy nọ; và các nhà sưu tập tin chắc ngôi nhà của họ Hitachi bền cùng, là cái đích để ngắm nhất. Cũng những nữ tì đó lại khuyên:

“Nhưng thừa công nương, mọi người đều làm thế. Có sao chúng ta lại muốn khác họ?” Thế rồi thừa lúc bà chủ không để mắt tới, họ tìm cách xoay xở riêng cho họ. Khi phát hiện ra những chuyện đó nàng rất giận. “Cha đã mua sắm những thứ đó cho chúng ta chứ đâu phải cho người khác. Có sao các người lại mơ tưởng để cho bọn người đáng sợ đó sờ mó vào những đồ vật kia? Cứ nghĩ là Người đang nhìn ta làm đi đâu đó, ta chết mất.”

Nàng không còn có thể dựa vào sự giúp đỡ của ai nữa. Thực ra thì còn có ông anh già của nàng, ông là một nhà sư và thoảng hoặc ông có dừng chân lúc ông về thành đô, nhưng ông chẳng giúp được gì trong những công việc thực tiễn hoặc tế nhị. Trong đám các đờng nghiệp, ông được tiếng là một vị thánh thoát tục, thậm chí có vẻ như không hề chú ý rằng ít ra những cây ngải hương cần phải chặt đi. Những cây bậc mọc dày đặc, phủ kín cả khu vườn khiến người ta không biết chắc chúng mọc ở đất hay dưới nước. Ngải hương đùng tới các mái chèo, dây bìm bìm bịt kín các cổng. Có lẽ như thế thì người ta có cảm giác được yên ổn nhưng khốn nỗi, lũ ngựa và đàn gà vịt lại cứ thúc cứ đùng vào hàng giậu rồi giẫm nát các luống đất ở phía bên trong. Bọn trẻ con lại còn hỗn xược hơn; mùa xuân, mùa hạ chúng cứ ngang nhiên dắt đàn gia súc của chúng đi qua. Vào tháng tám, một trận cuồng phong dữ dội đánh sập các dãy hành lang, quật đổ dãy nhà của bọn gia nhân chỉ còn trơ lại mấy cái khung nhà. Bọn gia nhân bỏ đi. Từ mái khu nhà bếp, không vương một ngọn khói. Nói tóm lại, mọi việc đã đi tới một ngõ cụt đáng buồn. Chỉ liếc nhìn những bụi mâm xôi, bọn trộm cắp cũng thừa biết là chẳng bỏ công nhòm ngó vào một nơi như thế này. Nhưng giữa cái hoang vu rậm rịt buồn thảm các đồ đạc và các đồ trang trí trong phòng chính vẫn còn như xưa tuy không được ai lau chùi đánh bóng; dẫu sao thì nếu một công nương phải sống giữa bụi bặm ngồn ngộn, thì đây là thứ bụi thanh tao.

Chắc nàng đã phải đánh lừa nỗi cô đơn giăng trải qua tháng ngày bằng những bài hát và những bài thơ cổ, nhưng thực ra nàng không để tâm mấy nỗi. Thông thường thì các công nương trẻ, tuy không tế nhị cho lắm, nhưng khu mùa rỗi lại mùa qua thảnh thảng họ cũng tìm thứ giải trí bằng cách trao đổi thư từ và thơ văn với những bậc tài trí hoặc với những người đồng thanh đồng khí; riêng nàng, nàng giữ gìn nền nếp gia phong mà cha nàng đã nuôi dạy, không mặn mà với chuyện quen thân giao tiếp cho nên vẫn xa lánh thậm chí cả những người đang chờ đợi một lá thư cầu may. Thảnh thảng nàng cũng mở một hòm sách đã sứt sẹo và lấy ra một tập ghi chép các bài thơ Con Dơi, Phu Nhân Ẩn Dật hoặc Người Đốn Tre.

Những bài thơ cổ đem lại niềm vui khi chúng được chọn kỹ càng, tế nhị, có để ý đến tác giả, nội dung và thời điểm; nhưng bất cứ ai cũng sẽ ít quan tâm đến những bài thơ nhạt nhẽo, nhằm chán cho dẫu được viết lên giấy màu vàng dùng trong công việc hoặc trên giấy Michinnoku lờ lợt. Ấy thế mà chính nàng cũng muốn đọc lướt qua khi mà nỗi cô đơn và nỗi u sầu quá nặng nề đến không chịu nổi. Những sách kinh và cách nghi lễ thường làm bạn với những người ẩn dật, khiến nàng thấy ngại; và nếu không sợ ai nom thấy thì nàng cũng chẳng buồn đụng tới các chuỗi tràng hạt nữa, như vậy là nàng chủ tâm cố gắng sống phân biệt với mọi người.

Chỉ có Jijū, người con gái của vú nuôi già, là không thể bỏ đi được. Trước đây nàng quận chúa năng đi lại nhà nữ tu sĩ Kamol¹⁵¹, nhưng bà này đã mất, và cuộc đời đâm ra khó khăn và bấp bênh.

Nàng có một người dì; bà này vì thất thế trong xã hội nên đã phải lấy một ông tổng trấn. Bà ta dộc lòng vì các con gái cho nên đã nuôi những nữ tì đích duyên đáng hầu hạ các con. Jijū thảnh thảng tới thăm bà, vì nói cho cùng, một ngôi nhà rất gần gũi với gia đình cô ở, cũng có vẻ thân tình hơn là nhà của những người dưng nước lã.

Nàng quận chúa, với bản chất bền lèn và xa lánh mọi người, không bao giờ tỏ ra niềm nở với bà dì, còn bà này thì cũng hay giận dỗi với nàng.

“Ta biết, em gái ta nghĩ ta làm mất thanh danh gia đình,” bà thường nói, “vì vậy, mặc dù ta lấy làm buồn cho chủ của cô, nhưng ta không thể giúp đỡ được gì, mà ta cũng chẳng thích làm thế.”

Tuy nhiên, thỉnh thoảng bà ta cũng có viết thư cho cô cháu. Như thường thấy, các con cái của các quan tỉnh trưởng đôi khi lại quý phái hơn bậc quý tộc lúc mà họ bắt chước được những phong cách cao thượng của những vị này; ngược lại một người con của bậc đại quý tộc có thể đôi khi lại sa vào sự tằm thường tầm hạ. Bà dì của nàng cũng thuộc loại người đó, buồn tẻ, nhạt nhẽo. Xưa kia, bà ta đã bị xem thường, nhưng giờ đây, nhà của em bà đang suy, bà muốn thuê cháu gái làm cô giáo dạy trẻ. Nàng quận chúa cũng có phần hủ lậu nhưng dẫu sao thì cũng kèm cặp được các con bà.

“Thỉnh thoảng cháu hãy đến chơi nhà,” bà dì viết. “Ở đây có nhiều người khao khát được nghe cháu chơi đàn Koto.”

151. Xem chương 6.

Jijū có cố thúc giục cô chủ hãy nhận lời mời, nhưng không phải vì muốn cưỡng lại mà vì cái tính quá đỗi bẽn lẽn, nàng quận chúa vẫn giữ thái độ xa lánh, còn sự oán hận của bà đi vẫn không giảm.

Chồng bà mới vừa được bổ nhiệm làm phó tổng trấn Kyushu. Bà thu xếp thích đáng cho các cô con gái của bà, rồi chuẩn bị theo chồng lên đường tới nhiệm sở mới.

Theo bà nói bà nóng lòng muốn đưa nàng đi cùng. “Trước đây ta đã không hỏi han đến cháu thường xuyên như ta vẫn hằng mong muốn, nhưng biết cháu ở gần, ta lấy làm yên tâm. Bây giờ ta sắp đi xa, ta không muốn bỏ cháu lại đây.”

Bà ta giận hờn lên khi nàng quận chúa lại từ chối nữa. “Người đâu mà khó chịu đến thế. Nó cứ đinh ninh nó khác hơn chúng ta. Rồi xem, ta e rằng tướng Genji sẽ tới ve vãn quận chúa hoa ngải hương cho mà xem!”

Thế rồi, cả triều đình ồn ã lên với cái tin Genji sẽ trở về thành đô. Từ chốn cao sang đến những chốn thấp hèn, người ta ráo riết ganh đua nhau để tỏ lòng trung thành trước sau như một. Genji đã học được khối đi đâu về tâm địa con người. Trong những thời gian bận rộn và chưa ổn định, chàng không có thì giờ nghĩ tới mảnh đất Ngải Tây. Thế là hết, – nàng quận chúa nghĩ – tan biến mọi hi vọng. Nàng đã đau buồn vì nỗi bất hạnh của chàng, và cầu nguyện cho mùa xuân hạnh phúc sẽ tới. Bây giờ đây mỗi tấc đất¹⁵² của đất nước đều đang mừng vui, và nàng nghe được niềm hoan hỉ từ xa vọng lại, tưởng hồ như chàng là một người xa lạ. Trong những ngày buồn thảm nhất, nàng thường tự hỏi chẳng hay có phải vì chính nàng mà cõi đời phải thay đổi như thế nào đó chẳng? Đôi khi, lúc ở một mình, nàng lại khóc tím tấc.

152. Nguyên văn: cục đất.

Bà dì coi nàng như con khờ dại, không hơn không kém, đúng như bà ta đã từng nói. Có ai đó lại có thể tán tỉnh một đứa con gái sống như đứa ăn xin, dơ dáy đến thế bao giờ? Người ta nói ông trời ban phúc cho những kẻ không khư khư ôm lấy tội lỗi ấy thế mà xưa sao nay vậy, nàng quận chúa ta vẫn lên mặt kiêu kỳ không khác hỡi người cha vương giả và bà mẹ phúc hậu của nàng còn sống. Kẻ cũng đáng buồn thật.

Bà dì lại gửi một lá thư khác. “Ta mong cháu hãy nghĩ lại và đến với bà dì. Nhà thơ đã nói rằng gặp những lúc khó khăn, người ta thích làm một cuộc du ngoạn lên núi. Nếu cháu đi với bọn ta, cháu không phải sợ xảy ra đi đâu gì bất trắc cả.”

Nàng quận chúa khiến bạn nữ tì phải thất vọng. “Cớ làm sao nàng lại không chịu nghe nhỉ? Nàng không biết đến đường đi nước bước, vẫn cứ giữ cái thói bướng bỉnh. Có trời mới hiểu nổi!”

Jijū đã được một người cháu quan phó tổng trấn, dạm hỏi làm vợ. Chàng rể không nghĩ đến chuyện bỏ cô ở lại và do đó, cô miễn cưỡng quyết định đi theo. Cô cũng nài van nàng đi cùng. Cô nói, cô sẽ lo bù đắp ghê gớm nếu như chủ của cô ở lại một thân một mình. Nhưng nàng quận chúa vẫn đặt niềm tin vào Genji, tuy chàng đã thờ ơ với nàng từ lâu lắm. Nàng tự nhủ, năm tháng có thể trôi qua, nhưng sẽ đến cái ngày mà chàng nhớ đến nàng. Chàng đã từng đưa ra bao nhiêu lời hứa hẹn thân thiết, sôi nổi; và mặc dầu bây giờ có lẽ do số phận mà lời hứa bị quên lãng, nhưng không phải bao giờ cũng sẽ như vậy. Một ngày nào đó, tin tức về nàng sẽ theo cánh gió mà bay tới chàng, và lúc đó chàng sẽ tới. Chính vì vậy mà nàng sống qua tuần qua tháng. Mặc dầu dinh cơ của nàng đã đổ nát nặng nề, nàng vẫn khẳng khái bám vào kho báu của nàng và khẳng khái sống xưa sao nay vậy. Cõi đời hình như ngày càng đen tối thêm, nàng khóc mãi khóc hoài, mũi nàng đỏ lựng như có ai gắn một quả anh đào lên đó. Còn như vóc dáng của nàng thì ai đó có tình cảm hơn mức bình thường đối với nàng, mới có thể chịu đựng được khi nhìn nàng. Nhưng thôi, tôi sẽ không kể tỉ mỉ làm chi. Tôi là kẻ nhân từ, không muốn người đời cho tôi là kẻ ranh ma.

Mùa đông đã tới, ngày lại ngày nối theo nhau cô đơn tuyệt vọng. Người phụ nữ thật sự không còn biết bấu víu vào đâu...

“Genji cho tổ chức một buổi đọc kinh Sutra, nó là đầu đề mọi câu chuyện trong triêu đình. Chàng ngờ ý không muốn có những tay giáo sĩ bình thường trong đám những người hành lễ, cho nên chàng cho mời tới các vị hòa thượng đáng kính và thông thái. Trong số họ, có người anh em nàng quận chúa Ngải Hương.

Trên đường trở về tu viện, tiện thể ông ghé thăm em gái. Ông thuật lại mọi điều mắt thấy tai nghe. Cái gì cũng vĩ đại, dãi dàu, tao nhã đến tuyệt vời, khiến người ta nghĩ rằng cõi bồng lai đã được đưa xuống cõi trần này. Genji chắc phải là một hóa thân của trời hoặc giả, một đấng cứu thế. Làm sao một con người như vậy lại sinh ra trên cõi đời đầy tội lỗi dãi dàu này?” Nói xong ông ra đi.

Cả hai anh em đều là những người lẫm lẫm ít nói khác thường không hề trao đổi với nhau những nhận xét vô bổ. Tuy vậy lời lẽ của ông đánh mạnh vào trí óc nàng. Quả thật, một ông trời, một Vị cứu thế! Mà không chút đoái hoài đến nỗi cơ cực, hiểm nguy của nàng! Cuối cùng thì nàng hiểu, nàng sẽ không bao giờ muốn gặp lại chàng.

Trong khi nàng đang chìm trong tâm trạng u buồn tê tái như vậy thì bà đi lẳng xăng bước vào. Tuy bà ta chẳng thân thiết gì với nàng quận chúa, nhưng bà mang theo biết bao nhiêu là quà tặng, hi vọng có thể quyến rũ nàng đi về tỉnh lẻ. Xe của bà to lớn, bà đến không báo trước, vênh váo ra mặt với cảnh phu quý phụ vinh. Bà thấy choáng trước cảnh tiêu điều bày ra trước mặt: các cánh cổng sắp long bản lề, lung lay, vì cứ ì ra cố cưỡng lại không chịu mở bất chấp bọn gia nhân vừa càu nhàu vừa cố gắng hết xô lại kéo. Thậm chí “mảnh vườn ba bước” cũng bị các bụi cây con phủ lấp. Cỗ xe cỗ mở đường đi tới một cánh cửa chớp ở mặt nhà phía nam. Tuy phật ý, nàng quận chúa vẫn sai Jijū đứng phía sau các bức màn màu vàng để tiếp khách. Năm tháng cũng đã đuổi kịp Jijū. Cô gầy gò, chán nản, tuy cô còn giữ lại cái nét duyên dáng xưa khiến cho bà đi đã ưng cho cô làm cháu mình.

“Thế là đi sắp đi xa, bỏ lại cháu ở đây, cháu ạ. Đi đến tìm con Jijū. Đi biết, cháu chẳng ưa đi và không đi một chuyến với đi tới một góc khuất nẻo, nhưng có lẽ ít ra cháu cũng để Jijū đi với đi. Tội nghiệp cho cháu, làm sao cháu chịu đựng nổi? Bà ta cố hết sức để rạn ra nước mắt, nhưng khốn nỗi, không che giấu được cái mỉm cười hỉ hả của người vợ một quan phó tổng

trần. “Lúc cha cháu sắp mất, cha cháu coi dì như một sự sỉ nhục cho gia đình thuộc dòng vương giả của ông ta. Nhưng dì không oán không thù mà làm gì, cho nên đi tới đây. Nhờ Genji mà có một thời cháu đã từng hy vọng sống như một nàng công chúa. Đã thế nên dì đâu có mơ tưởng cố tìm cách len lỏi vào để được yết kiến cháu ở chốn tôn nghiêm. Nhưng những chuyện đó qua rồi. Thịnh thoảng kẻ thua nghiệt lại thắng. Kẻ mạnh đôi khi lại bị thất thế và rốt cuộc thì người ta cũng lấy làm buồn cho họ. Dì biết, cái chuyện quan hệ đi lại trước đây dù không được chu đáo cho lắm, nhưng dì cũng an tâm mà biết được rằng cháu ở yên chỗ dì. Giờ thì dì sắp phải đi tới các tỉnh xa... Nghĩ đến việc phải bỏ cháu lại đây một mình bơ vơ dì thật không đành”. Nàng quận chúa cũng tặng bà dì mấy lời cứng nhắc, để gọi là đáp lại: “Dì thật tốt bụng đã muốn đưa cháu đi cùng. Nhưng cháu sợ cháu không biết đường ăn ở. Cháu cảm ơn dì lắm lắm. Hiện đang ở đâu cháu cứ ở đấy, và vẫn sẽ cứ như thế”.

“Thôi được, chuyện đó thì khỏi phải nói. Dì phải khen cháu mới đúng. Không phải bất cứ ai cũng gan góc như vậy. Dì chắc chắn rằng Genji sẽ biến nơi này thành một cung điện nguy nga; nhaoáng một cái thôi, là nếu chàng định làm như vậy. Nhưng nghe nói những ngày này chàng dành thời giờ cho con gái hoàng thân Hyōbu chứ chả cho ai khác. Trước đây chàng bao giờ cũng để mắt đến các nhân tình nhân gái, là dì nghe nói như vậy, nhưng họ tới rồi họ lại đi, và những kẻ trước đây biết mua vui cho chàng thì nay khiến chàng chán ngắt. Há cháu lại nghĩ chàng cũng biết ơn cháu để rồi trông nom đến cây ngải hương hay sao?”

Nàng quận chúa đầm đìa nước mắt. Tuy bà dì nói đúng nhưng bà ta mất một ngày tròn để đưa ra lý này lẽ nọ mà chả ăn thua.

“Thế thì thôi vậy, để ta đưa con Jijū đi”. Trời đã về chiều, bà ta vội vã ra về

Cuối cùng thì cũng đành phải dứt khoát một bề, Jijū khóc sụt sùi. “Công nương ạ, theo em nghĩ thì những gì bà ta nói là đúng.” Và cô hạ giọng nói tiếp, “và đồng thời em thật không hiểu tại sao tự nàng lại không thấy được như vậy để đồng ý đi cho rồi. Em bị kẹt, chả biết phải làm thế nào.”

Thế là Jijū cũng sắp sửa từ giã nàng. Quận chúa chỉ còn biết khóc lóc. Những chiếc áo thường ngày mà nàng có thể tặng cô như là những món quà biệt ly thì đã vàng ố. Còn có gì khác nữa đâu? Nàng biết lấy gì làm lưu niệm để tỏ lòng đẽ đàng đáp lại bao nhiêu năm trời cái công hầu hạ? Nàng nhớ là đã thu góp được một nhúm tóc rụng, dài mười bộ và nom cũng khá kỳ lạ. Nàng bèn bỏ nó vào một chiếc hộp xinh đẹp, và cùng với nó là một bình hương cũ. Rồi nàng nói:

“Chị là một đứa vô dụng, chị biết thế, nhưng vì có lời dặn dò cuối cùng của mẹ em, cho nên chị đã nghĩ là em ở lại với chị.” Nàng khóc cay đắng. “Dĩ nhiên, em phải đi. Có đi đâu, không có em, chị biết làm gì bây giờ?”

Jijū không biết nói gì hơn và chỉ đáp lại. “Đúng thế, dĩ nhiên xưa kia em còn có mẹ. Xin nàng vui lòng, đừng nhắc tới mẹ em nữa. Nàng và em đã sống với nhau lâu dài, em đâu có yêu cầu họ đưa em đi xa khỏi nàng, chỉ là chuyện đời nó bắt buộc. Em xin thề với các thần linh, món tóc nàng cho, em nguyện gìn giữ.”

Trong lúc đó, người dì đang lau bầu. “Cô không xoắn lên được một chút hay sao đấy? Trời sắp tối rồi.”

Trong cơn bàng hoàng, Jijū bị hối thúc bước vào xe, xe chuyển bánh, chạy xa dần, cô vẫn ngoái lại nhìn về phía sau.

Chưa bao giờ nàng quận chúa cô đơn như thế này. Nàng đã vừa nói lời vĩnh biệt với người nữ tì cuối cùng mà qua bao nhiêu năm tháng khó khăn, đã không hề rời khỏi bên nàng. Trong khi đó, những nữ tì già, nói với nhau:

“Nó đi như vậy là đúng chứ còn gì? Nó ở lại làm sao được? Chính chúng ta đây, chúng ta cũng không thể chịu đựng nổi”. Ngay họ cũng vậy, công việc còn lại của họ chỉ là chờ chết nhưng họ cũng đang tìm kiếm những nơi khác hơn.

Nàng quận chúa chỉ hi vọng là không ai nghe được lời than thở của họ.

Tuyết và mưa tuyết rơi dầm dập. Mùa đông tới, ở những khu vườn khác, tuyết tan chảy, nhưng trong vườn của nàng, tuyết được cỏ che chở, cho nên

hiện giờ nó khiến người ta nhớ lại ngọn Bạch Sơn ở Etchū. Nàng quận chúa nhìn ra ngoài vườn không có bóng thợ làm vườn. Người bạn cuối cùng mà nàng có thể thỉnh thoảng trao đổi một câu đùa vui, nay đã rời bỏ nàng. Đêm ngày nàng sống vò võ đơn chiếc trong một phòng trang điểm bụi bặm.

Vì xa nhà quá lâu cho nên bây giờ Genji hết sức bận rộn với công việc ở Nijō. Chàng không có thì giờ tới thăm những nhân tình ít quan trọng. Thỉnh thoảng chàng cũng thoáng nghĩ tới quận chúa hoa rum và hỏi nàng có còn trong đám những người còn sống hay không, nhưng chàng cũng không thiết tha tìm đến, mãi cho tới lúc đông tàn, năm sắp tận.

Vào tháng tư, chàng nhớ đến người tình ở vườn cam. Sau khi đã nói với Murasaki là chàng phải làm mấy việc lặt vặt, chàng lên ra khỏi Nijō. Mưa rơi lâm thâm kết thúc nhiều ngày mưa dai dẳng. Mây đang tan vỡ thì mặt trăng lộ ra; ở chân bước trong ánh trăng nhẹ buổi đêm, đầu óc chàng mãi mê nghĩ đến các chuyến đi bí mật khác. Chàng đi qua một ngôi nhà điêu tàn, một khu vườn cỏ mọc um tùm, khiến chàng gần như lấy làm lạ tự hỏi có phải đây là khu rừng hoang bị bàn tay người phá phách hay không? Từ một cây thông khổng lồ, cây đậu tía buông thõng xuống và nhẹ nhàng phất phơ trong ánh trăng. Cơn gió nhẹ thoảng đưa tới một mùi hương mơ hồ, man mác buồn, vừa giống lại vừa khác mùi hương hoa cam. Chàng tựa vào thành xe. Vì bờ tường đã đổ nát, các cành liễu mất chỗ chống đỡ, nằm hỗn độn trên mặt đất. Trước kia, chàng đã tới đây. Đúng rồi – lâu đài của Hoàng thân Hitachi! Chàng bảo dừng xe và hỏi Koremitsu, luôn luôn ở bên chàng trong những chuyến đi như thế này, có đúng là nhà của Hoàng thân không.

“Đúng thế, thưa công tử”

“Hồi đó quả là một thời đáng sợ cho nàng công nương tội nghiệp. Ta tự hỏi, không biết nàng còn ở đây không? Trước đây ta hay nghĩ đến nàng, nhưng anh cũng biết, nếu ta tới thăm nàng thiên hạ họ sẽ xì xào. Cơ hội này mà bỏ qua là nhảm. Anh đi vào, hỏi xem. Nhưng khoan, trước khi vào anh phải biết chắc đã. Kẻo không, chúng ta sẽ đâm ra ngớ ngẩn nếu gặp phải ai khác chứ không phải người đó.”

Tuy không hay biết, nhưng chàng đã chọn đúng vào lúc mà con người thường có những chuyện tâm tư sâu đậm. Nàng đang chợp ngủ và đang mơ đến cha nàng. Sau đó như theo lệnh của cha, nàng sai ai đó lau chùi nước mưa rỉ xuống mái hiên, và ai đó sửa sang lại chăn đệm, và nói chung, có vẻ như nàng đang tiếp tục làm công việc trong nhà. Nàng khe khẽ ngâm:

Tay áo ướt đẫm nước mắt khóc cha,
Càng ướt hơn vì mưa từ mái chía rỉ xuống.

Chính vào lúc này, Koremitsu đang đi quanh quần để tìm dấu vết chân của con người. Không thấy gì. Trong những dịp trước, anh cũng đã đi qua ngôi nhà và ghé nhìn vào trong, cũng thấy nó có vẻ vắng tanh vắng ngắt như hôm nay. Lúc anh sắp sửa quay ra thì ánh trăng tuôn xuống sáng rực. Anh thấy một bộ cánh cửa chớp đã được nâng lên, và một bức màn đang khe rung rung. Tuy cái dấu hiệu đầu tiên này của sự sống có phần đáng sợ, anh vẫn lại gần và đặt hắng để báo cho trong biết.

Nghe một tiếng ho, rồi một tiếng nói sợ sệt như của một người già hỏi lại: “Ai mà ở ngoài kia? Người là ai?”

Koremitsu tự xưng tên. “Tôi muốn nói với Jijū, xin làm ơn, nếu có thể.”

“Jijū đã đi xa, đã bỏ chúng tôi. Nhưng ở đây còn có ai đó mà ông có thể coi như Jijū.” Tiếng nói nghe như tiếng người xưa vọng về, tiếng một bà già mà xưa kia anh đã từng nghe. Còn bà già thì ngạc nhiên hết sức. Mà kẻ cũng phải. Đột nhiên, không báo trước, từ đâu đó hiện ra một trang phong lưu công tử trong bộ áo quần du khách, nom từ hình dáng đến vẻ mặt đều lịch thiệp lễ độ. Từ lâu đã không còn quen với việc tiếp khách, bà lão già tự nhủ liệu có thể là một con hờly tinh hoặc một kẻ tai quái xấu bụng nào đó đến quấy phá chăng?

Anh đến gần hơn. “Ta yêu cầu bà nói ta nghe chính xác tình hình ở đây thế nào. Nếu nàng chủ của bà không thay lòng đổi dạ, thì lúc đó, sự mong muốn của chủ tôi được đến thăm nàng cũng không thay đổi. Chàng thấy chàng không thể làm ngờ mà không gặp nàng, nên chỉ chàng đã cho dừng xe ở ngoài kia. Tôi sẽ phải nói gì với chủ tôi? Bà chả có gì mà phải sợ, bà nói đi.”

Nghe có một tiếng cười yếu ớt, rồi một phụ nữ lên tiếng đáp lại, giọng ngắc ngứ. “Thế ông nghĩ, nếu nàng đã thay lòng đổi dạ thì nàng không rời khỏi cái xó rừng già này hay sao? Thưa ông, ông hãy tự hình dung lấy cái hoàn cảnh mà ông đang dò hỏi, rồi báo cáo lại với chủ ông. Chúng tôi là những kẻ đã quen với nó, nhưng vẫn nghĩ khó mà tin nổi. Chúng tôi tự hỏi không biết trên cả thế gian này có thể có bao nhiêu tình cảnh khốn khổ như thế này.”

“Tôi thấy. Tôi sẽ nói với ông ta.” Sợ rằng phải nghe nói dài dòng, Koremitsu vội ra chỗ xe của Genji.

“Cậu dềnh dàng quá,” Genji nói: “Mà cậu thấy gì? Chắc cậu phải cất bỏ khối bụi bờ mới tìm ra được cái gì đó, phải không?” Koremitsu thuật lại việc tìm kiếm đã khiến anh ta mất nhiều thì giờ.” Tôi đã nói chuyện với bà dì của Jijū, bà già tên là Shōshō. Có ở bất cứ đâu tôi cũng nhận ra tiếng nói của bà ta.”

“Sống thế này mà cũng gọi là sống!” Genji lấy làm buồn vì đã thờ ơ với hoa rum của mình. “Ta phải làm gì đây? Kế cũng lâu lắm rồi. Những cuộc du ngoạn bí mật như thế này, ta thấy không ổn, mà nếu bỏ lỡ cơ hội này thì có thể không bao giờ còn tới được nữa. Nếu nàng không thay đổi...”

Nếu cứ xông bừa vào trong thì cũng khi bất nhã, chàng muốn gửi vào trước một lá thư khéo léo. Nhưng chàng nhớ lại là nàng chậm trả lời. Trừ phi nàng lấy được đà không thì Koremitsu có thể phải đợi suốt đêm.

“Thưa công tử, ẩm ướt quá. Hay là công tử cứ đợi để em gạt bớt một ít nước đi đã.

Qua cỏ rậm, vạch lối mòn,
Và lòng tự nhủ: thần còn ở trong?

Genji nói như đang nói với mình, và bất chấp lời báo trước của Koremitsu, chàng bước xuống xe.

Koremitsu lấy roi ngựa đánh lên cỏ. Từ trên các cây to sương rơi xuống lộp độp như mưa rào lạnh lẽo mùa thu.

“Em có ô.” Koremitsu nói. “Cây đổ nước xuống như thác. Sợ thật.”

Bàn chân của Genji ướt tận mắt cá. Ngay những ngày xưa, lúc đi ngang qua dãy hành lang cũng chẳng khác phải vượt qua vật chướng ngại. Bây giờ thì nó đã trũng xuống, Genji bước vào rất khó khăn, nhưng chàng mừng là không có ai nom thấy.

Nàng quận chúa đã chờ đợi quá lâu và chỉ bám vào hi vọng có ngày nào đó chàng sẽ tới, bởi vậy lúc này dĩ nhiên nàng vui mừng khôn xiết. Tuy vậy nàng vẫn tiếc là chàng gặp nàng trong cảnh ngộ như thế này. Những chiếc áo dài, quà tặng của vợ ông phó tổng trấn, đã bị gạt sang bên vì nàng không thích người đã cho. Các nữ tì già đã cất chúng vào một hòm Trung Hoa, có ướp hương thơm. Bây giờ chúng lại được lôi ra, tỏa mùi hương dễ chịu. Nàng quận chúa tự để người ta mặc áo cho và ng ửi tiếp Genji sau những bức màn màu vàng mà qua đó nàng đã nói chuyện với bà dì.

“Tuy chúng ta gặp nhau quá ít,” Genji nói, “nhưng lúc nào ta cũng nghĩ đến nàng. Ta nóng lòng chờ đợi một tín hiệu gì đấy, nhưng nàng vẫn còn quá e dè. Tuy tối nay ta không phát hiện ra bất cứ cây tuyết tùng nào ni ềm nở đón ta, nhưng ta cảm thấy như những cây cao kia lôi kéo. Và thế là nàng đã thắng cuộc.”

Chàng khẽ gạt bức màn sang bên. Nàng vẫn cả thẹn như bao giờ và nàng không thể đáp lại ngay được. Cuối cùng bị cảm kích vì nỗi chàng đã phải lần đường đi qua bụi bờ, nàng bèn tập trung hết sức bạo dạn để cố lí nhí mấy tiếng. Genji nói:

“Ta có thể hình dung những khó khăn khác thường của nàng trong mấy năm lại đây. Chính ta cũng không tài nào thay đổi hoặc quên: ta muốn biết nàng sững sốt đến thế nào khi ta đến mà phải bơi lội qua các đám cỏ này, không cần nghĩ ngợi là tự nàng có thể thay lòng đổi dạ hay không. Có lẽ ta phải yêu cầu nàng hãy tha thứ cho sự thờ ơ của ta. Ta đã thờ ơ với mọi người, chứ đâu chỉ với nàng. Tự ta ta phải coi mình có tội đã quên lời hứa nếu như từ nay ta còn làm một cái gì đó khiến nàng không được vui lòng.”

Những lời nói đ ằm ằm thân yêu của Genji cứ thế mà tuôn ra quá với cảm nghĩ thực sự. Mọi đi ầu đi ầu hối thúc chàng không được qua đêm ở chốn này. Sau khi nói mấy lời từ tạ, chàng chuẩn bị ra về. Cây thông không phải

là cây thông tự tay chàng mà do người khác đã trèo cách đây đã nhiều năm – những năm tháng mà giống như một giấc mơ.

Tuân theo đậu tía lất lay,
Dập dờn vẫy gọi từ cây đợi chờ.

“Đúng thế, đã bao nhiêu năm rồi. Vật đổi sao dời mà đâu có phải bao giờ cũng tốt hơn. Một ngày nào đó ta sẽ kể nàng nghe ta đã phải vật lộn với cái lưới của gã dân chài, cái cần của gã câu cá như thế nào. Bây giờ nghĩ đến ta mới thấy tin rằng đi đâu khác có vẻ lạ lùng, là thế này: ta hoàn toàn tin rằng nàng đã không chịu kể cho bất cứ ai khác nghe về những mùa xuân mùa thu đau khổ của nàng”. Nàng đáp lại:

Năm năm tháng tháng đợi chờ,
Cây thông “chờ đợi” hững hờ làm sao,
Rước mời chàng bước chân vào,
Chính cây đậu tía, phải nào cây thông.

Tiếng sột soạt khe khẽ sau các bức màn, mùi hương dịu dịu từ tay áo nàng thoảng bay tới khiến chàng nghĩ có lẽ nàng đã khác hơn xưa một ít. Ánh trăng xé tà tuôn vào qua cửa để ngỏ, vì cả dãy hành lang lẫn các mái chĩa đều đã đổ sập. Chàng có thể nhìn thấu vào tận các góc phòng. Những đồ vật nàng còn giữ lại y nguyên như xưa hình như tô điểm cho ngôi nhà đẹp hơn nhiều so với cảnh tượng mà chàng hình dung trong trí óc, là một mái nhà oằn xuống dưới sức nặng của những cây dương xỉ. Cảm động biết bao khi chàng nhận thấy nàng rất khác xa với nàng công chúa trong truyện tình cũ đã phá hủy các tháp lâu đài¹⁵³. Đối trước sự nghèo khổ, sự cam chịu khổ hạnh đã tôn phẩm giá của nàng lên, khiến nàng xứng đáng được nhớ đến. Chàng không muốn nghĩ đến sự ích kỷ của mình trong bao nhiêu năm trời.

Mà người tình ở vườn cam cũng không thể được coi như một loại phụ nữ hoạt bát, sắc sảo được. Quả thật giữa hai nàng không có khác nhau là mấy, cho nên càng nghĩ chàng càng thấy nàng quận chúa có những nhược điểm không đáng kể.

Ngày lễ hội Kamo tới gần, vẫn như bao giờ quà biếu đổ dồn về Chàng đem phân phát cho nhiều tình nhân mà chàng cho là thích đáng, và lần này chàng để ý sao cho lâu đài của hoàng thân Hitachi không bị coi nhẹ. Chàng

cất đặt các quản gia và thợ thủ công mà chàng tin cậy, sang thay áo bức tường đất bằng một bờ giậu có cọc gỗ. Riêng chàng thì cố lánh vì sợ những lời đồn đại giễu cợt về chuyện đã cố tìm ra nàng. Tuy vậy chàng vẫn gửi tới nhiều lá thư thân tình. Chàng đang cho tu sửa một ngôi nhà rất gần lâu đài Nijō của chàng, và chàng nghĩ có thể nàng mong muốn được dời tới đó. Có lẽ nàng đang mong muốn làm sao có được những nữ tì, những kẻ hầu tươm tất. Mảnh đất ngải hương giờ đây nghẹn ngào lòng biết ơn, nhìn về phía lâu đài Genji, gia nhân nhà Hitachi dâng lời cảm tạ.

153. Chuyện Cổ đã bị mất, nhưng để cho cái tháp bị phá hủy là một hành vi bất hiếu.

Thiên hạ thường đồn rằng Genji chỉ chọn những bà những cô quyền quý, sống với họ thậm chí chỉ một đêm rồi là bỏ. Nhưng có đi đâu hết sức kỳ cục: xét về mọi mặt quận chúa Hitachi có may ra cũng chỉ ở mức xoàng. Vậy thì giải thích làm sao sự gắn bó của chàng? Không còn nghi ngờ nữa, chắc là cái duyên cái số từ kiếp trước xui nên.

Phần lớn các nữ tì của quận chúa, bất cứ ở địa vị nào, cũng đã xa lánh nàng vì họ coi như tình thế của nàng không phương chuộc lại, và họ tranh cướp nhau đã đảo ngược. Nàng quận chúa vốn dịu dàng và hết sức khiêm tốn, đã làm hư họ. Cuộc sống làm tôi làm tớ các quan tỉnh trưởng rất khó chịu khác xa với cuộc sống lười nhác mà họ đã quen mùi ở nhà quận chúa. Họ vội vã quay trở lại, mà rõ ràng có phần thô bỉ ra mặt.

Càng thịnh đạt và có quyền thế hơn bao giờ hết, Genji càng ân cần hơn. Chàng đưa ra những chỉ dẫn chi tiết, và lâu đài của quận chúa trở lại với cuộc sống. Người ta thấy có người gác cổng, có kẻ làm vườn; con suối được dọn sạch, nước trong veo, cây ngải hương bị đốn khiến cho một lần nữa, cơn gió hiu hiu lại thông thoáng. Trong đám những quản gia thấp hèn của Genji, có những người chưa bao giờ được chàng để mắt tới, tuy họ đã xoay sở để được như vậy. Hình như chàng quan tâm nhiều đến lâu đài Hitachi. Đây là cơ hội mà họ đang tìm kiếm.

Nàng quận chúa ở lại đây trong hai năm, sau đó chàng đưa nàng đến ở ngôi nhà phía đông Nijō. Bây giờ trong khi làm những công việc bình thường hàng ngày, chàng có thể đến thăm nàng và không còn ai có thể nói chàng đối xử tệ bạc với nàng.

Mặc dù không ai yêu cầu, tôi vẫn thích thuật lại sự kinh ngạc của bà vợ ông phó tổng trấn trước sự đời vẫn xoay, và nỗi vui mừng cũng như tội lỗi của Jijū. Nhưng làm thế kẻ cũng phẫn lòng, mà tôi lại đang đau đầu vì biết đâu... biết đâu có ngày một đi đâu gì đó sẽ nhắc nhở tôi phải tiếp tục câu chuyện. Nhất định là thế.

Chương 16

(Sekiya)

Cái chòi canh

Một năm sau khi cha Genji qua đời, ông phó tỉnh trưởng lão được thuyên chuyển làm phó tỉnh trưởng Hitachi. Vợ của ông, nàng “Lốt ve”¹⁵⁴, đã đi cùng ông tới nơi nhiệm sở. Ở chốn xa xôi của vương quốc, nàng nghe tin việc lưu đày của Genji và nàng không thể thờ ơ được, nhưng nàng không có cách nào viết cho Genji. Những ngọn gió thổi qua Tsukuba¹⁵⁵ không đáng tin cậy để giải bày tâm sự, mà những tin tức từ thành đô thì ít ỏi; và cứ thế năm tháng trôi qua. Tuy rằng thời kỳ lưu đày không được qui định, nhưng cuối cùng rồi chàng cũng phải trở về đô thành. Một năm sau đó, ông phó tỉnh trưởng Hitachi cũng trở về đó.

Tình cờ vào ngày bồng đoàn thê tử Hitachi tới ngoại ô Ōsaka thì Genji cũng lên đường hành hương cảm tạ thần linh ở Ishiyama. Ông cựu tỉnh trưởng Kii và những người khác đã từ đô thành tới đó để gặp gỡ với gia đình Hitachi. Họ mang tới tin tức về cuộc du hành của Genji. Sợ rằng nếu hai bên gặp nhau thì sẽ xảy ra chuyện lộn xộn ghê gớm cho nên ông phó tỉnh trưởng lên đường vào lúc bình minh. Tuy nhiên các cỗ xe của phụ nữ đi chậm cho nên chẳng mấy chốc, mặt trời đã lên cao. Khi họ tới được Uchidenohanra, trên bờ hồ Biwa, thì những tiều trạm của Genji đang đẹp quang đường sá. Chính chàng cũng đang đi vào đĩnh núi phía đông thành đô. Ông phó tỉnh trưởng cho đẩy xe đến dưới các cây tuyết tùng ở đầu dốc rào chắn. Bọn phu xe tháo ách cho bò và kính cẩn quỳ xuống đợi cho Genji đi qua. Tuy đi cách quãng nhau dọc đường cái, đoàn Hitachi nom thật uy nghi. Các tay áo, các tà áo vui vẻ phơ ra từ các rèm cửa gài mười cỗ xe, không có vẻ nhếch nhác quê mùa chút nào. Nhìn cảnh đó Genji nghĩ đến các cỗ xe chờ đón nữ tu sĩ ra đi tới Ise. Làn sóng những người hầu cận lớp lớp quay lại ngấm nhìn các tay áo.

154. Chương 2 và 3.

155. Dinh cao nhất ở Hitachi, phía đông bắc Tokyo hiện nay.

Đang vào độ cuối tháng chín; lá mùa thu chỗ đỏ thắm chỗ nhuộm sắc dịu dàng phơn phớt, hoa cỏ bị sương gió chớm rụng tới nom quả là đẹp tuyệt vời; và các đoàn của Genji trong bộ áo gấu thêu hoa tô thêm màu thêm sắc cho cảnh thiên nhiên. Cho hạ rèm xuống, Genji sai tìm em trai của người tình cũ, là Kogimi; bây giờ chú ta đã là sĩ quan vệ binh.

“Chú xem, ta đã đi một mạch tới chỗ rào chắn. Há đi đâu đó không nói với chàng đi đâu gì hay sao?”

Những hồi ức triu mến tràn trề đổ về, nhưng chàng cũng đành phải cố mà nhận những lời chào mừng bình thường nhất này.

Nàng cũng ngồn nang trăm ngàn kỷ niệm về những chuyện mà trong bao nhiêu năm chỉ một mình nàng biết, nàng hay.

Mùa xuân trong, nơi chốn ngang,
Ta đi, ta tới, chảy tràn lòng ta.

Nàng định nói gì, thiết tưởng chẳng cần phải giải thích.

Kogomi ra gặp Genji lúc chàng từ Ishiyama trở về và phân trần về việc không ở lại với chàng ngày hôm trước. Anh đã là người được Genji yêu chuộng, và nhờ có chàng bảo trợ anh đã được thăng lên hàng ngũ phẩm. Khi Genji đi lưu đày, anh sợ sự kết giao với chàng sẽ có hại cho mình nên anh đã cùng chị và ông anh rể đi tới Hitachi. Nếu như từ những năm đó, Genji có phần nào lạnh nhạt với anh thì bây giờ chuyện đó không còn nữa. Mặc dù dĩ nhiên là sự việc không còn hoàn toàn như xưa, nhưng Genji vẫn nghĩ rằng anh thanh niên này còn nhiều triển vọng. Từ đó ông tỉnh trưởng Kii đã trở thành tỉnh trưởng Kawachi. Người em của ông, một sĩ quan vệ binh, đã bị cách chức và đã theo Genji đi đày; và bây giờ thì chàng ta được ban thưởng hậu hĩ. Sự hối tiếc là chuyện thường trong đám những kẻ đã uốn mình theo sự thúc ép của thời thế vào những ngày khó khăn đó.

Genji trao cho Kogimi một lá thư gửi cho bà chị anh ta. Sao mà chàng ta lại quá chú tâm đến những đi đâu tử tử mĩ như vậy. Kogimi tự nghĩ – vì giá chàng có quên đi mọi chuyện thì cũng chẳng ai lấy làm lạ.

“Ta tự hỏi là ngày hôm nọ,” – Genji viết trong thư, “chẳng hay nàng có chợt nghĩ rằng mỗi ràng buộc giữa hai ta có bền chặt đến thế nào, hay không.”

Công hội ngộ, ta gặp nhau,
Thương thay, nước vẫn một màu nhạt tênh.

“Ta ghen tị với kẻ gác giữ chòi canh. Sau bao nhiêu năm im tiếng, bây giờ mọi chuyện như đang quay về Ngoài nhìn lại những chuyện xa xưa, ta tưởng như chúng đang xảy ra ngay vào lúc này. Một lần nữa không lẽ nàng đổ tội cho ta là bừa bãi?”

Chàng thanh niên kính cẩn làm nhiệm vụ trao thư. “Theo em thì chị nên phúc đáp” anh nói với chị. “Nếu như trước đây chàng có tỏ ra không thân thiện thế nào đó thì em cũng chẳng lấy làm lạ; dẫu sao chàng vẫn lịch sự, lễ độ như bao giờ. Em không biết làm thế nào để bày tỏ lòng biết ơn của em. Em biết, một người đàn ông mà làm cái chuyện môi giới như thế này là không phải nhưng em không thể nói không được. Chị là phụ nữ, thiết nghĩ chẳng có ai chê trách chị nếu chị chịu khó một chút để trả lời chàng.

Với năm tháng, nàng trở nên thản lặng hơn xưa, nhưng nàng không thể làm ngơ.

Công hội ngộ, ngày nào kia,
Hàng cây rên rỉ khuất che, vô tình.

Tất thấy như một giấc mơ.”

Những chuyện cảm động, những việc bực mình, Genji không chút lãng quên, bởi vậy thỉnh thoảng chàng lại gửi cho nàng những lá thư với hi vọng gieo vào lòng nàng những nỗi xúc động sâu xa.

Bây giờ đây chông nàng đã già và đau ốm luôn. Ông lo nghĩ đến nàng và dặn các con của ông:

“Các con ơi, ta cầu xin các con, đừng từ chối nàng bất cứ gì. Hãy đối xử với nàng như khi cha còn sống”. Suốt ngày ông già cứ nhắc đi nhắc lại lời cầu xin đó.

Nàng nghĩ, số phận nàng thật không may, và nếu giờ đây nàng bị bỏ lại trong cảnh sống góa bụa thì trước mắt nàng, cuộc đời sẽ còn tàn tạ đến đâu? Ông thấu rõ tâm tư của nàng. Nhưng cho dầu chúng ta cương quyết đến mấy, cuộc sống đâu phải thuộc của chúng ta mà có muốn thì cứ bám lấy là được. Ước gì ông có thể gửi một thiên thần xuống trần để trông nom nàng! Họ là con của ông, nhưng ông không thể tin cậy hoàn toàn vào họ. Ông cứ tiếp tục đưa ra những lời di huấn mà buồn đau khôn dứt; và rồi giữa lúc ông thiết tha mong được sống thì ông mất.

Trong một thời gian, các con ông tỏ ra tôn trọng lời di huấn của ông. Tuy vậy cái vẻ quan tâm và thương mến đó chỉ hời hợt. Thói đời nó là như vậy, nàng than khóc nỗi bất hạnh nhưng không kêu ca. Ông tỉnh trưởng Kawachi là loại người phong tình, đã tỏ ra ân cần quá mức.

“Cha luôn luôn nhắc đến dì,” ông nói: “Dì C`ân thứ gì cứ hỏi tôi, đừng e thẹn. Có thể dì cho là tôi không giúp được gì, nhưng dì cứ hỏi.”

Ý đồ của ông ta lộ rõ, khiến một phụ nữ đoan chính như nàng phải ghê tởm. Trước sống thế nào, nay cứ tiếp tục sống như thế chẳng? Nàng không thể làm như thế được vì sẽ vướng mắc vào biết bao nhiêu điều phức tạp rắc rối. Chỉ nàng đã quyết. Không hỏi ý kiến ai, nàng đi tu.

Các nữ tì của nàng dĩ nhiên là hoang mang, còn ông tỉnh trưởng có phần thất vọng, khó chịu vì nàng lại không ưa ông ta đến thế. Ông tự nhủ, nàng sẽ xoay xử làm sao để sống những năm đàng đẵng trước mắt?

Nhưng đó không phải là chuyện khiến ông phải buồn lo.

Chương 17 (Eawase) Thi tranh

Fujitsubo nóng lòng sốt ruột muốn Akikonomu, nữ tu sĩ Ise trước đây, được tiếp nhận vào triều, tuy Genji biết Akikomomu không có người ủng hộ có thể lực và đáng tin cậy, nhưng vì không muốn làm cho vua Suzaku giận, chàng quyết định không đưa nàng tới Nijō. Cố gắng không tỏ ra hờ hững và không thiên vị, chàng nhận lấy trách nhiệm lo liệu các thủ tục và đứng ở cương vị là người cha cô gái.

Dĩ nhiên, vua Suzaku biết rằng không nên viết cho cô biết về những sự thất vọng của ông. Hôm nàng tiến triều ông gửi tới những chiếc áo lông lầy cũng như các tặng vật khác, những hộp chạm trổ công phu, những chiếc tráp đựng đồ trang điểm, những hòm hương trầm, những thứ hương trầm và bột thơm vô giá. Ông đặc biệt chú ý đến các tặng vật đó và ông muốn Genji sẽ trông thấy chúng.

Bà thị nữ danh dự của Akikonomu chỉ cho Genji xem. Chàng cần lấy một hộp đựng lược được đóng rất tinh xảo, mỗi đường nét chạm trổ nhỏ nhất cũng khiến con mắt phải mê mẩn. Giữa các hình hoa hồng khắc trên hộp lược, có một bài thơ chính tay vua Suzaku viết.

Gửi nàng lược, nàng đi xa,
Thần linh có phải bắt ta xa nàng?

Genji gần như cảm thấy mình mắc tội phạm thánh và báng bổ. Bản thân chàng cũng thường để cho những cơn xúc động trào dâng cuồn cuộn nhiệt, cho nên chàng có thể hình dung những tâm trạng của ông anh hồi nữ tu sĩ đi Ise, sự thất vọng của ông khi sau bao nhiêu năm chờ đợi, nàng đã trở về thành đô, mọi việc đang có vẻ như yên ổn đâu vào đấy thì ông lại gặp phải sự ngáng trở mới này. Liệu nổi cay đắng và oán hờn có làm hại đến sự thư

thái của cảnh sống ảm đạm không? Genji biết rằng chính ông cũng rất đổi bàng hoàng. Ấy thế mà chàng đã đưa Akikonomu tới cho nhà vua mới, bất chấp có thể xúc phạm đến ông vua cũ. Dĩ nhiên, đã có một thời, chàng cảm thấy chua xót và giận Suzaku; nhưng rồi chàng đã biết anh chàng là một con người dịu dàng, đa cảm. Chàng nghĩ trầm ngâm nghĩ ngợi, rồi hỏi:

“Và nàng có ý định đáp lại thế nào? Có thư nào khác nữa không? Thư nói chuyện gì?”

Nhưng người thị nữ danh dự tỏ ra không sẵn sàng muốn cho chàng xem.

Akikonomu cảm thấy khó xử và thấy rằng tốt hơn là không trả lời.

“Nhưng thưa nàng, nàng phải phúc đáp mới được”. Qua các bức màn, Genji nghe được cuộc bàn cãi. “Nàng cũng biết là nàng phải tôn trọng ông ta một chút.”

“Họ nói đúng đấy”. Genji nói vọng vào. “Nàng phải viết cho ông ta như thế nào đó, dù chỉ một hai dòng cũng được.”

Tuy không muốn trả lời chút nào, Akikonomu nhớ lại buổi nàng lên đường đi Ise. Lúc đó nhà vua đẹp một cách dịu dàng dễ mến; ông đã khóc vì nàng phải ra đi. Tuy vẫn còn là cô bé, nàng xúc động sâu xa. Và vào lúc đó cũng như vào những lúc khác, nàng nhớ đến người mẹ đã khuất. Cuối cùng nàng hạ bút viết bài thơ này (chỉ bài thơ này thôi sao?)

Lâu rồi chàng nói: xa nhau!
Buồn thay hồi đó, em đâu có ngờ.

Nàng thưởng công hậu hĩ cho người đưa thư của Suzaku. Genji rất muốn được xem thư phúc đáp của nàng nhưng không tiện nói ra. Lòng chàng xốn xang. Suzaku là một người đàn ông xinh đẹp đến nỗi nếu ông ta là một phụ nữ thì người ta dễ phải lòng, mà Akikonomu không có chút nào là không sánh được với ông. Quả thật họ là đôi lứa xứng đôi. Trong khi đó nhà vua hiện nay vẫn còn là cậu bé con. Genji tự nhủ không biết Akikonomu có cảm thấy một cuộc hôn nhân như vậy là phi lý hay không. Nhưng bây giờ mà cho dừng lại mọi chuyện thì đã quá muộn.

Chàng đưa ra những chỉ thị chu đáo cho viên quản lý trông coi việc sửa sang cung điện. Vì không muốn nhà vua Suzaku nghĩ rằng chàng đang dắt dẫn mọi việc cho nên lúc nàng vào triều, chàng chỉ đến thăm xã giao trong một lúc. Nàng bị bao vây bởi ngồn ngộn những quà biếu và những thị nữ xinh đẹp và giờ đây, khi mà những người ra đi đã quay trở lại, nàng đang có một đám người hầu đẹp nhất ở triều đình. Genji nghĩ đến phu nhân Rokujō, bà mẹ đã mất của nàng. Giá như nàng còn sống chắc nàng đang bận rộn trông coi đến việc của con gái với bao nhiêu niềm kiêu hãnh! Thậm chí nếu chàng không yêu nàng, chàng cũng nghĩ rằng cái chết của nàng là một mất mát lớn. Xưa nàng có ít người kình địch. Sở thích của nàng đích thực là vượt trên bọn họ, và trong những ngày này chàng vẫn nghĩ nhiều đến nàng.

Fujitsubo cũng có mặt ở triều đình. Nhà vua nhỏ đã nghe nói có một phu nhân xinh đẹp mới tới bèn nôn nóng muốn thấy nàng, cứ hỏi riu rít nom đến là có duyên.

“Đúng thế, nàng đẹp tuyệt vời,” mẹ chàng nói. “Lúc nào gặp nàng, con phải xử sự cho hết sức đúng đắn”. Vua sợ là không dễ dàng gì mà nói chuyện với một phụ nữ hơn tuổi đến thế. Nàng ra mắt vào lúc khuya. Nàng người bé, thon thả xinh xắn, và có vẻ như nàng rất bình tĩnh và biết tự chế, và nói chung, gây một ấn tượng rất tốt đẹp với nhà vua. Người bạn thân yêu nhất của chú là con gái út của Tō no Chūjō ở tại dãy nhà của Kokiden. Người mới đến, trầm tĩnh và tự chủ đến thế, khiến vua cảm thấy phải e dè. Nhưng sau đó khi thấy Genji tỏ thái độ rất trang trọng với nàng thì nhà vua cũng phải giữ đúng những bổn phận trọng thể. Tuy không thiên vị, chia sẻ đều các đêm giữa hai nàng, nhưng ban ngày vua thích vui đùa ở phòng Kokiden hơn. Trong lúc đó Tō no Chūjō có nhiều kế hoạch đầy tham vọng đối với con gái cho nên cảm thấy lo buồn về người kình địch mới của con gái ông.

Nhà vua Suzaku thấy khó mà tự mình cam chịu những gì đã xảy ra. Một ngày nọ Genji ghé thăm anh, và hai anh em thân ái nói chuyện với nhau rất lâu. Nhà vua Suzaku đã từng nhiều lần nói với Genji về việc nữ tu sĩ đi Ise, lần này lại nêu chuyện đó, tuy có phần nào thận trọng. Genji không tỏ ra mình đã biết mọi chuyện, nhưng chàng bàn luận theo cung cách mà chàng hi vọng sẽ khiến cho anh mình suy nghĩ xa hơn. Rõ ràng nhà vua Suzaku

không thôi yêu cô gái và Genji thật tình rất đau buồn cho anh. Chàng lấy làm tiếc đã tự mình không thấy hết các vẻ đẹp mà hình như đã có ảnh hưởng mãnh liệt đến bất cứ ai được trông thấy. Akikonomu bao giờ cũng hết sức giữ gìn không để ai liếc nhìn nàng dù chỉ thoáng qua. Và, như vậy thì lẽ dĩ nhiên, chàng càng bị thu hút. Và chàng cũng đã thấy đủ để có thể tin rằng nàng gần như mười phần vẹn mười.

Nhà vua đã có hai phu nhân, không có chỗ cho người thứ ba nữa. Kế hoạch của hoàng thân Hyōbu để đẩy con gái vào triều, đã đổ sụp. Ông chỉ còn hi vọng là càng nhiều tuổi hơn, tính khí nhà vua sẽ dễ cảm nhận hơn.

Nhà vua yêu nghệ thuật hơn bất cứ gì khác. Vua thích xem tranh và vẽ rất đẹp. Akikonomu cũng là một nghệ sĩ tài năng. Càng ngày vua càng thích đến phòng của nàng, ở đó hai người vẽ tranh cho nhau xem. Những người chàng yêu vì nhất trong đám quần thần trẻ cũng là họa sĩ và sinh viên hội họa. Chàng vui sướng ngắm nhìn kỹ người vợ mới, đẹp đến thế, duyên dáng đến thế, vừa vẽ một cách tự nhiên, vừa chốc chốc ngả người ra sau trầm ngâm suy nghĩ về bức tranh. Và càng ngày vua càng thấy yêu thích nàng hơn.

Tō no Chūjō cố sao cho không để lọt mắt một tin tức nào. Là một con người biết xoay xở, có những bản năng ganh đua mạnh mẽ, ông quyết không chịu thua trong cuộc ganh đua này. Ông nhóm họp các họa sĩ bậc thầy lại, nói cho họ biết chính xác mình muốn gì và trao những nguyên liệu tốt nhất để họ làm việc. Có ý kiến cho rằng tranh minh họa các công trình của các tác giả có uy tín bao giờ cũng được đánh giá cao, thế là ông chọn những tác giả ưa thích nhất rồi để cho các họa sĩ của mình minh họa cho họ. Ông cũng ủy thác cho họ vẽ những bức tranh tứ thời và tỏ ra nhạy bén với các đầu đề Nhà vua thích những tranh đó và muốn dùng Akikonomu xem những tranh đó, nhưng Tō no Chūjō không chịu. Tranh không được rời khỏi phòng Kokiden.

Genji mỉm cười. “Lúc nhỏ ông cố vấn đã thế, và về nhiều mặt hiện nay ông vẫn còn có lối trẻ con. Tôi thiết nghĩ chẳng cần phải khéo tay lắm mới chiều lòng được hoàng thượng. Tôi sẽ gửi toàn bộ tập tranh của tôi tới, để tùy ý Người sử dụng.”

Ở Nijō người ta lục lọi tất cả các rương, tráp, các hòm sách để tìm những tranh cũ và mới; rồi Genji và Murasaki lọc ra những bức thích hợp với những thị hiếu phổ biến nhất. Có những bức tranh lý thú và xúc động về những hoàng hậu đáng buồn như Dương Quý Phi và Vương Chiêu Quân. Tuy nhiên, Genji sợ các đê tài đó báo điềm xấu.

Nghĩ rằng đây là dịp tốt để cho Murasaki xem tranh của mình, chàng lấy ra các bản thảo sách và nhật ký về cuộc sống lưu đầy. Bất cứ ai mà chỉ có mỗi xúc cảm bình thường sẽ cũng phải rơm rớm nước mắt khi xem. Với Murasaki, những ngày đó là nỗi đau đớn khôn nguôi không dễ gì quên được. Có sao – nàng hỏi – trước đây chàng không cho nàng xem?

Chàng cũng phải đưa cho Fujitsubo xem. Chàng chọn những cuộn tranh coi được, những bức trong đó đời sống ở những bờ biển xa hiện lên một cách hết sức sinh động khiến chàng hầu như cảm thấy chàng đã quay về Akashi một lần nữa.”

Nghe tin Genji đang chuẩn bị tập hợp tranh của mình, Tō no Chūjō bèn cố gắng ráo riết thêm. Tự ông cũng nỗ lực ra tay với mọi thứ phụ tùng, nào con suốt, nào khung, nào dây thừng và các thứ khác. Bây giờ đang giữa tháng ba, không khí êm ả dịu dàng trong khi ai nấy phần nào cảm thấy sống trong cảnh hạnh phúc và thanh bình. Thời gian này ở triều đình cũng yên tĩnh, và người ta có thì giờ rảnh rỗi lo đến những thú giải trí riêng kiểu như vậy. Tō no Chūjō thấy đây là một cơ hội để đưa nhà vua trẻ đến những thú mê ly mới. Ông muốn dâng cho vua sưu tập của mình để nhà vua duyệt.

Cả trong cung Kodiden lẫn trong cung Hoa Mận của Akikonomu, đầu bày biện đủ mọi loại tranh nhiều không sao kể xiết. Những bức minh họa các chuyện tình thời xưa có vẻ thu hút cả họa sĩ lẫn người xem. Akikonomu thích các tác phẩm cổ điển có uy tín và vững chắc, còn cô gái ở cung Kokiden thì chọn những truyện tình ca đang là cái mới thịnh hành. Dưới con mắt người quan sát bình thường thì có vẻ như sưu tập ở Kokiden tươi tắn hơn và kiểu cách hơn. Những người am hiểu trong đám các phu nhân tại triều đình lấy việc đánh giá nghệ thuật làm công việc chính của họ.

Fujitsubo cũng ở trong số đó. Nàng đã không buồn phiền khi phải từ bỏ phần lớn các thú giải trí, nhưng lòng say mê nghệ thuật thì vẫn không rời

bỏ nàng. Lắng nghe những cuộc tranh cãi thâm mỹ, nàng bỗng có một ý kiến là các phu nhân nên chia thành hai phe.

Ở phía tả là phe cung Hoa Mận hoặc phe Akikonomu mà dẫn đầu là Heinaishinosuke, Jijū no Naishi, và Shōshō no Myōbu; ở phe hữu hoặc phe Kokiden, có Daini no Naishinosuke, Chūjō no Myōbu, và Hyōe no Myōbu. Fujitsubo hết sức chăm chú lắng nghe khi mỗi người đưa ra ý kiến của mình.

Cuộc thi đấu đầu tiên là giữa một bức minh họa cho Người Đốn Tre, tổ tiên của mọi truyện tình ca cổ, và một cảnh trong Truyện Thân Cây Rừng của Toshikage.

Từ phe tả, có nhận xét như sau: “Câu chuyện này chúng ta đã có từ rất lâu, cũng quen thuộc như cây tre đang lớn lên trước mắt chúng ta, từng đốt từng đốt một. Trong đó không có nhiều điều gì có thể khiến chúng ta bất ngờ. Tuy nhiên nàng Hằng Nga tránh không làm giảm sự trong trắng của mình vì những việc ở trần thế, và số phận đáng tự hào của nàng vẫn đưa nàng trở về trên bầu trời cao xa; có lẽ do vậy mà chúng ta phải chấp nhận ở bức tranh đó một cái gì uy nghiêm và thần thánh ngoài tầm với của bọn phụ nữ ngờ nghệch và nông cạn.”

Và từ phe hữu thì thế này: “Có thể như phu nhân nói, nàng trở về một vương quốc ngoài tầm nhìn của chúng ta và do đó ngoài tầm hiểu biết của chúng ta. Nhưng cũng phải nói như thế này: trên cõi trần của chúng ta, nàng sống trong một thân cây tre và điều đó khiến người ta nghĩ đến dòng dõi khá lờ mờ của nàng. Ớ thì nàng có tỏa ánh sáng rực rỡ xuống nhà bố dượng¹⁵⁶ của nàng, nhưng như thế có là gì nếu đem so sánh với ánh sáng tràn ngập những lâu đài dinh thự này? Thần Abe vất đi một ngàn đồng tiền vàng thêm một ngàn đồng khác để cố gắng một cách tuyệt vọng mua lấy tấm da lừa của một con chuột, nhưng phút chốc, tấm da đã bốc cháy thành lửa khói thiêu đốt luôn cả mối tình của nàng – một sự kết thúc kẻ cũng đáng chán! Mà cũng chẳng có gì soi sáng cho người ta, khi mà hoàng thân Kuramochi, đã từng biết nàng Hằng Nga thành thạo đến mức nào về những chuyện đó, lại đi vẽ một cảnh ngọc giả mạo và do đó câu chuyện này cũng thành giả mạo nốt!”

156. Tức là trái đất.

Bức minh họa Người Đốn Tre của Kose no Ōmi với lời thuyết minh của Ki no Tsurayuko, được mắc lên cây anh đào với một con suốt bằng gỗ bạch đàn – nhìn chung cũng khá nhạt nhẽo.

“Bây giờ hãy nhìn bức tranh kia. Toshikage bị bão táp, sóng gió vùi dập, bị cuốn đi tới những nơi xa lạ, nhưng cuối cùng chàng trở về nhà mà từ đó, những hoạt động âm nhạc của chàng đưa tiếng tăm của chàng vượt qua sóng nước và lưu truyền qua hàng thế kỷ. Bức tranh này đã thành công trong việc pha lẫn chất tranh Trung Hoa và Nhật Bản, pha lẫn cái mới và cái cũ. Theo tôi, không tranh nào địch được với nó.”

Trên giấy trắng cứng lờng khung màu xanh và một con suốt bằng ngọc màu vàng, là công trình của Tsunenori, mang lại thuyết minh của Michikaze. Từ đề tài đến nét vẽ đều hiện đại một cách chói ngợp. Phe tả phải chấp nhận thất bại.

Truyện Ise đọ với Truyện Josami. Không có ý kiến dứt khoát. Một lần nữa bức tranh của phe hữu là một bức họa cuộc sống hiện đại sáng chói, sinh động bao hàm những chi tiết về chính cung điện.

Nhẽ nào quên biển Ise,
Chỉ vì sóng đã xóa nhòa dấu xưa?

Heinaishinosuke đứng ra bên vực cho phe tả, tuy không nhiệt tình và hùng biện cho lắm. “Nhẽ nào những thành tựu lớn lao của thần Narihira lại trở nên nhỏ nhoi chỉ vì một truyện tình bé nhỏ viết một cách thông minh và khả dĩ chấp nhận được hay sao?”

Và phe hữu:

Với Josammi,
Oai nghiệm chọc thủng tầng mây,
Biển sâu trăm trượng sánh tày được sao?

Chính là Daini, đang biện hộ cho phe hữu.

Fujitsubo đề nghị một ý kiến. “Dẫu rằng có thể ngợi ca trí tuệ của đức bà Hyōe, chắc chắn người ta không muốn bị bóng thần Narihira.

Rong rêu Ise tuy già,
Nhưng người đánh cá cùng ta vẫn còn.

Và cứ thế, thơ chọi lại thơ trong cuộc tranh cãi không dứt của đám phụ nữ. Những nữ tì trẻ và kém thành thạo bám vào cuộc tranh cãi như thế nó động đến chính mạng sống của họ, nhưng họ chỉ được trông thấy một phần những của báu.

Genji rất đổi phân vân. “Nếu tất thảy đều như nhau – chàng nói – có sao chúng ta lại không thăm định lần cuối ngay trước đức vua?” Ngay từ đầu, chàng đã thầm dò xét ý kiến đức vua, và do đó chàng hết sức cẩn thận chọn lựa các bức tranh của mình trong đó có cuốn tranh về Suma và Akashi. Còn Tō no Chūjō thì cũng không buông lời mọi cố gắng. Những ngày này ở triều đình, công việc bận rộn chính là sưu tập những bức họa có tính khơi gợi.

“Tôi thiết nghĩ làm như thế là cũng mất cái thú vui vẽ tranh vào dịp đặc biệt này,” Genji nói: “Theo tôi thì chúng ta nên tự hạn chế ở những tranh có từ trước đến nay mà thôi.”

Dĩ nhiên là chàng ám chỉ đến Tō no Chūjō và phòng vẽ bí mật của ông ta.

Nhà vua Suzaku nghe nói đến sự bàn tán sôi nổi trong cuộc thi, bèn gửi tặng Akikonu những bức họa của chính ông trong số đó có những cảnh vẽ về các cuộc vui ở triều đình mà vua Daijō đã chú thích; trên một cuộn tranh miêu tả những sự việc trong thời ông trị vì, có cảnh mà ông không thể quên được, là cảnh Akikonu lên đường đi Ise. Ông kiểm tra kỹ lưỡng những phác thảo của Kose no Kimmochi hoàn toàn phù hợp với những niềm hi vọng của ông. Những thứ đó được đựng trong một chiếc hộp đóng theo kiểu hoàn toàn mới, mặt gỗ chạm trổ hình hoa thị càng tôn thêm vẻ đẹp của chiếc hộp. Qua viên đội trưởng cận vệ dành đặc biệt cho ông, ông nhắn gửi mấy lời, và chỉ đề một câu thơ bên cạnh một bức họa về cảnh nàng tới đại sảnh.

Nay tuy ngoài chốn linh thiêng,

Lòng ta vẫn gửi nàng lên chư thiên.

Thư yêu cầu một lời chúc đáp. Bẻ cong góc một chiếc lược quý nàng buộc vào đáy một câu thơ rồi bọc tất cả trong một tờ giấy Trung Hoa màu thanh thiên.

Chốn linh thiêng tất cả đã thay đổi,
Thiết tha nhớ những ngày phụng sự thần linh.

Nàng ban thưởng cho người đưa thư một cách rất lịch sự,

Nhà vua Suzaku rất xúc động và khao khát trở lại những ngày còn ở trên ngôi. Ông lấy làm bực bội với Genji và có lẽ bây giờ đây có một cách trả thù tao nhã. Hình như ông cũng gửi qua tay mẹ ông, một số lớn các bức vẽ cho phu nhân ở cung Kokiden vì Oborozukiyo cũng là một người thích tranh và đã sưu tập được một bộ tranh quý giá.

Ngày chấm tranh đã tới. Bệ rồng được đặt trong dãy phòng khuất của các phu nhân, và các phu nhân đứng xếp hàng hai bên nam bắc. Ghế của các triều thần đặt ở phía tây hướng về các dãy phòng đó. Các bức họa của phe tả dựng trong các hộp gỗ bạch đàn đỏ đặt trên các bệ chân choãi, dưới chân bệ có trải các tấm thảm thêu. Sáu cô bé ngồi phía sau chúng, với những chiếc áo dài màu đỏ, áo ngoài kẻ sọc trắng đỏ. Còn ở phe hữu, hay phe Kokiden, các hộp bằng gỗ trầm hương nặng, bệ bằng gỗ trầm hương nhẹ. Các tấm vải thêu Triều Tiên màu xanh phủ lên các bệ, chân bệ choãi, tất cả đều theo kiểu thức mới nhất. Các kiếm đồng nữ mặc áo dài màu xanh, phủ bên ngoài là những áo khoác trắng. Các thị nữ của nhà vua mặc đồng phục in hệt trang phục của hai bên tả hữu.

Theo lời mời của nhà vua, Genji và Tō no Chūjō đều có mặt. Hoàng thân Hotaru, một người có khiếu thẩm mỹ và có học thức cao, đặc biệt là một người am hiểu hội họa, kín đáo ngồi giữa đám quần thần. Có lẽ Genji đã gợi ý nên mời ông ta. Theo ý muốn của nhà vua, ông đứng làm trọng tài. Ông ta cảm thấy hầu như khó mà đưa ra những ý kiến quyết định. Các bậc danh họa cũ đã vẽ những bộ tứ bình về bốn mùa với một tài năng, sự thanh thoát và duyên dáng bất thường, và một ý thức khá kỳ lạ về sự thống nhất, nhưng thỉnh thoảng hình như họ vượt ra ngoài không gian cho nên người xem phải tự mình hình dung cái vĩ đại của tự nhiên. Một số những bức

tranh hời hợt hơn về thời đại ngày nay; sự điều luyện và nhuần nhuyễn của nét bút, qua một bút pháp ấn tượng nào đó, có lẽ so với những tranh ở trên không có gì thua kém rõ rệt mà đôi khi lại còn vượt lên trên chúng về mặt sáng sủa và ý tứ thâm trầm. Cả hai loại tranh đều có những điểm lý thú.

Các cánh cửa của dãy phòng điếm tâm để mở nên Fujitsubo có thể quan sát tiến trình của công việc. Genji đã từ lâu ca ngợi năng khiếu của nàng về hội họa, cho nên chàng hy vọng nàng cho biết ý kiến của mình.

Buổi tối đã tới mà hoàng thân Hotaru chưa đạt tới một quyết định cuối cùng. Như để hiến dâng một vật tế cuối cùng, phe Akikonomu đưa ra một cuộn tranh mô tả đời sống ở Suma. Tō no Chūjō giật mình. Biết rằng đã tới nước cờ cuối cùng, phe Kokiden cũng đưa ra một cuộn tranh xuất sắc, nhưng nó không hề biểu lộ cái tế nhị thanh tao mà Genji đã trầm tĩnh mô tả tâm trạng mình và những năm đó. Cử tọa, hoàng thân Hotaru và những người khác bỗng nhiên im lặng, cố gắng cầm nước mắt. Họ đã thương hại cho chàng, đã chia sẻ nỗi đau khổ cùng chàng, và giờ đây họ tận mắt thấy nó hiển hiện trước mặt. Trước mắt họ bày ra cảnh u ám của những bờ biển, những vịnh, những lạch không tên; đây đó, có những chú thích bằng chữ thảo Nhật Bản hoặc Trung Hoa. Bây giờ thì không có chuyện quay về với các bức tranh của phái hữu. Cuộn tranh Suma đã che khuất mọi bức tranh khác. Phe tả thắng hoàn toàn.

Bình minh tới gần, Genji cảm thấy buồn man mác trong khi cuộc rượu hết đây lại vơi. Chàng nói:

“Hồi còn nhỏ, tôi đã dùi mài học tập sách Trung Hoa, chăm chỉ đến nỗi Cha sợ tôi có thể trở thành một học giả. Theo ý Người thì chuyện học thuật ít khi được hoan nghênh rộng rãi, cho nên hiếm khi Người thấy nó thành công trong việc đem lại hạnh phúc cùng một lúc với cuộc sống trường thọ. Dẫu sao, Người vẫn nghĩ trường hợp tôi thì không đáng kể, vì thiên hạ sẽ chú ý đến tôi cho dù tôi biết hay không biết được một cái gì đó thì cũng thế. Tự Người đã hướng dẫn tôi đeo đuổi những mưu cầu không liên quan đến các sách cổ điển. Tôi không cho rằng tôi không có khả năng về bất cứ mặt nào, nhưng một mặt khác, tôi không thực sự xuất sắc trong bất cứ một môn nào. Nhưng đến môn hội họa. Tôi chỉ là tay vẽ tài tử, thế nhưng có một thời tôi cảm thấy một sự thôi thúc lạ lùng buộc tôi phải làm một cái gì

thực sự tốt. Thế rồi đến những năm sống ở tỉnh lẻ, tôi tha hồ quan sát bờ biển kỳ vĩ kia. Điều yếu nhất là ngòi bút tôi bất lực, không biểu đạt những gì tôi thấy rung cảm. Tôi tự nhủ “Chàng vừa quay nhìn Hoàng thân Hotaru, vừa nói. “Khi đánh bạo để chúng ra mắt, tôi sợ tự mình lại phô ra một tấm gương không hay về cái tính tự cao tự đại và xác xược, hay không?”

Hoàng thân nói: “Với môn nghệ thuật nào cũng thế, sự tinh thông đòi hỏi phải có sự cố gắng tập trung, cũng đúng nữa, là trong sự tinh thông bất cứ môn nghệ thuật nào (cố nhiên, tuy cái từ “tinh thông” bao hàm mọi bậc, mọi trình độ), bằng cứ của cố gắng thể hiện rõ qua kết quả. Có hai ngoại lệ bí ẩn, biết vẽ¹⁵⁷ và biết chơi cờ vây, trong đó khả năng tự nhiên chính như là điều duy nhất thực sự đáng khiêm tốn. Đúng là có trường hợp một con người rất bình thường không mất nhiều công sức lao động cũng như học tập cũng có thể vẽ một bức tranh tầm tàm, chơi một ván cờ vây kha khá. Nhưng thường thường chỉ trong các gia đình danh giá mà người ta mới bắt gặp sinh ra một ai đó có thiên bẩm và làm gì cũng hay”. Rồi ông ta nói Genji, “Cha xưa là người thầy dạy riêng cho tất cả chúng ta, nhưng tôi nghĩ, Người chỉ dốc tâm thật sự khi anh là học trò Người. Dĩ nhiên, có đủ môn học, có thơ, và có cả âm nhạc, sáo và đàn Koto. Đối với anh hội họa hình như là trò du hí hơn là sự nghiên cứu, một cái gì đó mà anh tự do phóng bút trong khi thi ca làm anh kiệt sức. Và bây giờ nhìn kết quả mà xem. Anh đã đạt đến chỗ tuyệt mỹ! Có thể tất cả các bậc nhà nghệ sẽ phải che mặt chạy dài.”

157. “Tức là cầm bút lông” bao gồm cả khả năng viết chữ đẹp.

Ông hoàng có lẽ đang say sưa. Trong bất cứ trường hợp nào, cứ nghĩ đến nhà vua cũ là ông ứa nước mắt.

Vầng trăng muộn đã lên, bầu trời phía tây sáng bạc. Nhà vua sai đem nhạc cụ ra. Tō no Chūjō chọn một cây đàn Koto Nhật Bản. Mọi người đều coi Genji là nhạc công tài giỏi nhất triều đình, nhưng Tō no Chūjō cũng không phải là tay bình thường. Genji cũng như hoàng thân Hotaru chọn một cây Koto Trung Hoa, còn Shōshō no Myōbu thì lấy một cây sáo. Các triều thần ngõ đánh nhịp và đây quả là một buổi hòa nhạc thật sự. Mặt người và mặt hoa mờ mờ ẩn hiện trong ánh ban mai, chim đang hát ca trên bầu trời trong sáng. Các quà tặng từ phòng Fujitsubo được mang ra. Tựa tay nhà vua ban cho hoàng thân Hotaru một chiếc áo dài.

Việc xem xét và bình phẩm các nhật ký của Genji đã trở thành một đề tài bàn luận thu hút cả triều đình. Chàng yêu cầu được tặng các bức họa vẽ bờ biển cho Fujitsubo. Nàng từng khao khát được trông thấy mọi việc trước và sau, nhưng chàng đã nói là lúc nào thuận lợi, chàng sẽ chỉ cho nàng xem mọi chuyện. Niềm vui thú và chàng đã đem tới cho nhà vua cũng là niềm vui của chính chàng. Tō no Chūjō lấy làm buồn khi thấy Genji đã có thể ưu ái đối với Akikonomu đến như vậy. Thắng lợi của nàng ta phải chăng đã trọn vẹn? Ông ta tự an ủi mình với ý nghĩ rằng nhà vua chắc sẽ không quên sự thiên vị ban đầu của ông đối với người con gái nhà Kokiden; chắc chắn con gái ông sẽ không bị ruồng bỏ.

Genji có khả năng vững vàng về môn lịch sử và chàng muốn rằng môn này phải ghi lại thời đại chàng đang sống. Bởi vậy chàng hết sức chu đáo trong mọi việc cả trong việc tổ chức những hội hè và những đình đám... biến thời đại đó thành một kỷ nguyên huy hoàng mà hậu thế sẽ đời đời tưởng nhớ¹⁵⁸.

158. Riêng đoạn câu này, chúng tôi dịch theo ý trong bản dịch Pháp văn của René Sieffert.

Nhưng chàng cũng bị ám ảnh bởi ý nghĩ thoát ly. Chàng đã quyết định sẽ rút lui khỏi những việc công khi nào nhà vua lớn tuổi hơn một ít. Mọi tiện nghi báo cho chàng biết là những người đã thỏa mãn về địa vị và thế lực trước tuổi, không thể hi vọng có một cuộc sống trường thọ. Giờ đây, trong triều đại thái bình thịnh trị này, có lẽ để đền bù lại những năm đau buồn vì thất sủng mà Genji hưởng được vinh hoa phú quý dãi dào, quá dãi dào là đáng khác. Sự vinh hiển thêm nữa chỉ có thể mang lại điếu bất trắc. Chàng muốn lặng lẽ rút lui chuẩn bị cho kiếp sau, và nhờ đó mà ở kiếp sau, sẽ sống thêm năm thêm tuổi. Chàng đã mua một vùng đất yên tĩnh ở xa trong một làng sơn cước, đang cho xây dựng một ngôi chùa và sưu tập tranh ảnh cùng những sách kính. Nhưng trước hết là phải trông nom việc dạy dỗ con cái sao cho không phạm chút sai lầm. Do tính toán đường đi nước bước như vậy, mà rốt cuộc chàng vẫn do dự, không quyết.

Chương 18

(Matsukaze)

Rặng thông gió thổi

Dãy nhà phía đông ở Nijō đã được tu sửa xong, và người tình vườn cam dời đến đó. Genji biến dãy nhà phía tây và các hành lang tiếp giáp thành các văn phòng, dành cánh phía đông cho phu nhân Akashi. Cánh nhà phía bắc vừa thoáng rộng vừa được ngăn ra một cách khéo léo, chàng có thể ban các phòng khác nhau cho các tì thiếp thấp kém hơn và lệ thuộc vào chàng, và như vậy cũng khiến cho họ được sung sướng. Chàng dành phòng chính để sử dụng lúc có việc bất thường.

Chàng đầu đặn viết cho nàng ở Akashi. Chàng nói quả quyết, đã tới lúc nàng phải dời về thành đô. Nàng đau khổ cho địa vị hèn mọn của mình; nàng đã nghe nói do cách đối xử lạnh lùng tuy đúng đắn của chàng mà chàng đã khiến cho ngay cả các tình nhân thuộc dòng phú quý còn khổ sở hơn là nếu chàng ruồng bỏ họ. Nàng sợ nàng có thể bị chàng ít ngó ngàng tới. Dĩ nhiên nàng không thể che giấu được địa vị của mình và con gái nàng sẽ khổ vì chuyện đó. Và sẽ đau đớn biết bao, sẽ làm trò chế giễu cho thiên hạ đến đâu nếu nàng cứ phải ng ỡ ngóng đợi những cuộc thăm viếng ngắn ngủi và lén lút. Nhưng vấn đề còn có mặt khác: sẽ không ổn thỏa nếu con gái nàng phải lớn lên trong miền quê xa xôi làm đứa con của bóng tối. Bởi vậy nàng không thể nói với Genji việc chàng đã xử sự tệ bạc và muốn cắt đứt với chàng cho xong. Cha mẹ nàng hiểu tâm sự nàng nhưng chỉ có thể hòa nỗi đau buồn của họ vào nỗi đau khổ của nàng. Vị khách cao quý đang cho gọi con họ về họ chỉ càng đau khổ hơn.

Ông già nhớ lại rằng người ông của vợ mình, hoàng thân Nakatsukasa, có một biệt thự trên sông Ōi ở phía tây thành đô. Sau khi ông ta mất, biệt thự không có ai chăm sóc và bị sao nhãng. Người trưởng họ đảm nhiệm việc coi giữ, được ông mời tới.

“Ta đã hoàn toàn từ bỏ những tham vọng và lặng lẽ sống cuộc sống thôn dã: nhưng giờ đây vào những năm tàn có đi đâu bất ngờ đã xảy ra. Một lần nữa, ta phải có một chỗ ở tại thành đô. Sẽ là một thay đổi quá đột ngột nếu ta trở lại ngay với xã hội thượng lưu. Tiếng động tiếng ồn sẽ rất khó chịu đối với một kẻ thôn dã như ta. Ta cần đến một địa điểm quen thuộc mà xưa là của dòng họ. Ông có thể cho sửa chữa để ta có thể sống tạm tạm được nơi đó chẳng? Dĩ nhiên ta lo đến mọi phí tổn”. “Nhà bị bỏ hoang vắng quá lâu cho nên lộn xộn bê bối không tưởng tượng được. Tôi đã cho sửa qua loa các nhà phía ngoài để ở. Đầu mùa xuân này đã có sự chấn động thực sự mà ông không bao giờ thấy có gì giống như thế. Quan thượng thư Genji đang cho dựng một ngôi chùa, nhiều phòng to, địa điểm đông nghịt những thợ mộc. Nếu ông muốn tìm một chỗ yên tĩnh thì tôi e chỗ đó không hợp với ông.”

“Hoàn toàn chả có gì khác. Thực tế là ta có phần trông cậy vào một số ân huệ của quan thượng thư. Dĩ nhiên ta sẽ lo đến mọi phí tổn, đồ đạc và chuyện trang trí. Ta lo tất. Thôi, ông làm ơn bắt tay vào việc đi, làm sao được sẵn sàng để ở càng sớm càng tốt.”

“Thật tình tôi không có quyền sở hữu rõ ràng, nhưng theo tôi chỗ tôi được biết, không có ai khác được tiếp quản. Từ lâu chúng tôi đã quen sống ở nông thôn trong bao nhiêu năm trời. Hồi đó ruộng rộ và mọi thứ đang bị tàn phá hoặc đổ nát. Vậy là tôi trả cho Mimbu no Tayn quá cố, một món tiền phải chăng và được phép của ông ta, tôi đã cày cấy các ruộng đất đó”. Rõ ràng là y buồn phiền vì mùa màng thất bát. Mũi của y và sau đó cả cái khuôn mặt lầu lỉnh với hai ria mép lù xù, đỏ ửng, còn miệng của y thì cau?? lại như muốn càu nhàu.

“Tôi không dính líu đến ruộng đất của ông đâu. Ông có thể cứ việc cày cấy như trước đây. Và các khoản chứng thư quyền sở hữu ruộng đất, thì tôi có nhiều, nhưng những năm gần đây tôi đã không ngó ngàng đến chúng. Tôi sẽ lục lại xem xét cẩn thận.”

Lời nói bóng gió rằng Genji là một phe gián tiếp tiến trong cuộc thương lượng cảnh cáo y là y có thể rước lấy chuyện rắc rối. Và chẳng sự bỡ thường quá hậu hỉ, cho nên y hối hả đi thu xếp sửa cho ngôi nhà được tinh tươm.

Genji lấy làm bối rối và sửng sốt trước việc người thiếp của chàng không thích di chuyển. Chàng không muốn người ta gán bó con gái chàng với Akashi. Vào đúng lúc đó, ngôi nhà Ōi đã sửa sang xong và ông già báo cho chàng được biết. Và thế là chàng hiểu: người thiếp đã sợ hãi khi nghĩ đến thành phố to lớn. Nàng cẩn thận như vậy là phải, chẳng có gì đáng trách,

Chàng phái Koremitsu – người cố vấn thường xuyên và tay chân của chàng trong những chuyện tâm tình – tới xem có cần chuẩn bị gì thêm không.

“Cảnh trí rất tốt,” Koremitsu nói, “nó khiến tôi nhớ lại một chút đến Akashi.”

Không có gì tốt hơn thế. Ngôi chùa mà Genji cho dựng lên nằm ở phía nam Daikakuji, bên một thác nước có thể địch được với chính Daikakuji. Tòa lâu chính của biệt thự Ōi đơn giản và không kiêu kỳ, gần như một nhà trại, nằm trong một rừng thông tuyệt đẹp, bên cạnh sông. Tự Genji trông nom việc trang bị các đồ đạc. Rất lạnh lẽ, chàng phái những người hầu tin cẩn tới để làm hộ tống cho phu nhân khi nàng di chuyển.

Như vậy là không thể có chuyện tránh né gì nữa. Đã tới lúc phu nhân phải từ bỏ biển. Nàng thương khóc cha phải sống cô độc, nàng khóc lóc phải từ giã ngôi nhà với tất cả mọi cảnh vật thân thương. Nàng đã trải qua mọi nỗi đau buồn và thiết tha mong muốn sao cho cái cơ ngơi trời cho này không bao giờ bị suy sụp.

Ông già thì nửa thức nửa ngủ, niềm hy vọng mà ông ấp ủ trong bao nhiêu năm, nay đã được thực hiện, nhưng bây giờ đã đến lúc con gái ra đi, nỗi buồn của ông quá nặng nề chứ không như ông tưởng. Ông sẽ không được thấy lại cháu gái. Ông ngối lơ đãng, đầu óc trần trở với chỉ mỗi ý nghĩ trước sau như một.

Bà vợ của ông cũng buồn rầu như vậy. Bà đã sống với con gái nhiều hơn là với chồng, và bà sẽ đi cùng con gái. Sau một thời gian, người ta đâm ra yêu mến biển bao la, “biển bờ khoáng đãng”¹⁵⁹. Chồng bà là một con người lạ lùng và theo bà nghĩ, ông không phải là chỗ tựa vững chắc nhất, nhưng dẫu sao cái duyên cái số đã gán bó họ tưởng đến trăm năm đầu bạc.

Bà đã là vợ ông, Akashi đã trở thành nơi bà sống và sẽ là nơi bà chết. Sự đoạn tuyệt này quá đột ngột, bà ra đi là đi mãi mãi.

Các nữ tì trẻ thì vui sướng được đoạn tuyệt với đời sống nông thôn, cô quạnh và buồn tẻ nhưng nói cho cùng, bờ biển này cũng khiến họ bịn rịn. Họ khóc lóc thấy sóng dãn ra xa nhưng sóng còn quay lại, riêng họ thì không.

Mùa thu tới, vẫn mùa thu buồn man mác. Gió mùa thu lạnh lẽo và cơn trùng mùa thu ã ã ní non khi ngày đã rạng sáng và cũng là ngày ly biệt. Phu nhân Akashi ngẩng nhìn ra biển khơi. Cha nàng bao giờ cũng thức dậy làm lễ cúng lúc rạng đông, hôm đó đã thức dậy lúc trời còn khuya. Ông vừa cầu nguyện vừa khóc. Vào một dịp thế này, khóc than là không nên và sẽ là báo điềm gỡ, nhưng sáng hôm đó, không ai không khóc. Còn cháu bé là niềm sướng vui, như một viên ngọc trong truyện, lấp lánh trong bóng tối. Trước đây ông không một lần để cháu rời khỏi mắt ông, và bây giờ nó lại đang ở đây, bò lồm ngồm trên người ông, thương ông nó vô cùng. Trước đây ông rất khinh bỉ những ai chối bỏ người đời nhưng đến phút chót lại tỏ ra không muốn làm như thế. Nhưng giờ đây còn cháu nó sắp rời bỏ ông, ông chịu làm sao nổi!

Tuổi già nước mắt dễ rơi,
Nguyện cầu cho cháu cuộc đời sướng vui.

159. Có lẽ đây là một ý thơ.

“Ta thấy thế này thật đáng xấu hổ cho ta”. Ông đưa ống tay áo lên mắt.

Bà lão cũng đang khóc, và không ai cho thế là kỳ cục. Hai ông Bà đã sống với nhau gần trọn cuộc đời, bây giờ bà rời bỏ ông để ra đi, xem ra thì không hợp lẽ.

Nàng van xin cha hãy đi cùng họ cho tới tận Ôi, dù chỉ coi như đi theo một đoạn đường cũng được.

Một lần nữa ông vin vào những lý do này lý do nọ để từ chối, nhưng ông có vẻ rất lo sợ. “Khi cha từ bỏ chốn trần tục, an cư lạc nghiệp với cuộc sống này, cha chỉ có một niềm hi vọng chính, là có thể trông nom săn sóc đến con, sao cho con không bị thiếu thốn thứ gì. Cha sinh ra không gặp ngày lành năm tốt, cho biết nếu trở về thành đô chẳng khác gì một viên tướng bị thua bại, cha sẽ không có phương tiện để trông nom chu đáo cái túp lều của cha, dọn quang cỏ dại trong vườn. Cho biết trong đời sống riêng tư cũng như đời sống công cộng, cha sẽ đem cho thiên hạ khối lý do đủ chế giễu, cha sẽ là nỗi hổ nhục cho hương hồn cha mẹ ta; bởi vậy, ngay từ đầu, và hình như ai cũng hiểu được, cha sẽ quyết rời bỏ đô thành tức là cha đang bỏ tất chuyện đó lại phía sau. Mà quả là cha đã thực sự từ bỏ trần tục theo cái nghĩa là từ bỏ những tham vọng của người đời. Nhưng rồi con lớn con khôn, con bắt đầu trông thấy những gì đang diễn ra xung quanh con, con nhìn vào bóng đêm tăm tối tức là tấm lòng người cha¹⁶⁰. Không lúc nào ta được thanh thoi với một câu hỏi đau lòng như thế này: có sao ta đang cất giấu cái áo thêu kim tuyến quý báu của cha ở cái xó xỉnh hoang vu của tỉnh lẻ? Ta giữ riêng những niềm hy vọng lẻ loi của cha, cha cầu thần cầu phật sao cho số phận của con – không vì một người cha không xứng đáng – khỏi phải sống qua ngày đoạn tháng giữa những người quê mùa này. Thế rồi các sự cố may mắn bất ngờ kia xảy đến, nhưng trở trêu thay, nó chỉ phơi bày cái thân phận hèn kém của chúng ta trên đời. Dứt khoát tin vào mối ràng buộc – mà con cháu bé bỏng đây là bằng cứ – cha có thể thấy quá rõ là nếu con phải sống ở bờ biển này, thì thật phí cả một đời người. Có vẻ như số phận sẽ dành cho nó những chuyện phi thường, cha phải rút ruột mà để con đưa nó đi xa. Thôi, thế là đủ. Con thuộc hạng người tỏa ánh sáng tràn ngập cõi trần. Con đã đem lại niềm tin cho bọn dân thôn dã chúng ta. Sách kinh đã nói với chúng ta, lúc nào thì các

đấng nhà trời giáng xuống cõi trần xấu xa. Thôi mất nhiều thì giờ rồi, chúng ta phải chia tay thôi, con ạ.

160. Thơ cô: Lòng cha mẹ không phải là bóng đêm, Thế nhưng ông chìm đắm trong những ý nghĩ về con.

“Đừng lo lắng gì chuyện ma chay cúng tế khi tin cha chết đến được chỗ con. Đừng có tự giày vò mình vì những gì không thể tránh được”. Hình như ông đã nói hết những gì phải nói trong buổi ly biệt, nhưng rồi, khuôn mặt nhăn nhúm vì nỗi đau đớn, ông nói thêm: “Cứ nghĩ đến con cháu bé bỏng đây, cha còn mãi luyện tiệc cho tới lúc bóng tối bao trùm và hồn ta như ngọn khói tỏa lên.”

Theo lời đoàn hộ tống, cứ theo đường bộ mà đi thì khó bề xoay sở, mà lại chỉ gặp thêm nhiều điều rắc rối. Bởi vậy người ta quyết định cuộc hành trình sẽ bằng thuyền, chèo nào còn có thể được. Đoàn người dong buồm vào khoảng bảy hay tám giờ sáng.

Thuyền của phu nhân chìm vào giữa sương mù giăng tỏa đã từng gieo nỗi buồn vào lòng nhà thi sĩ. Ông lão sợ rằng sự thanh thản của kẻ được giác ngộ đã từ bỏ ông mãi mãi. Như lâm vào cơn hôn mê, ông đứng trên trần nhìn ra theo dõi đám mù sương xa xa. Trong khi đó thì, nghĩ đến việc từ bỏ quê nhà, lòng bà lão cũng ngổn ngang đau buồn trăm mối.

Ta muốn làm vợ người đánh cá,
Trên bờ biển trong sạch, khuất xa.

Nhưng bây giờ thuyền ta đang quay về chốn khác.”

Cơn gió mùa đầu đầu thổi, đoàn người tới được Ōi đúng hạn, và họ rất cẩn thận để khỏi bị chú ý lúc đi nốt quãng hành trình còn lại bằng đường bộ. Biệt thự Ōi rất hợp sở thích của họ, cũng như Akashi, cho nên họ cũng khuây khỏa được nỗi nhớ nhà tuy dễ nhiên nó không tan biến hẳn. Và rồi cuộc thì lòng họ lại vẫn vương nghĩ đến những năm tháng ở Akashi. Các dãy nhà mới nom rất xinh đẹp, nước suối trong vườn chảy nom rất vui mắt. Tuy việc sửa chữa và những tiện nghi chưa thật đầy đủ, nhưng ngôi nhà đã sẵn sàng cho người ở một cách hết sức thoải mái.

Người quản gia, một trong những tay chân thân tín của Genji đã làm hết sức để họ cảm thấy như ở nhà. Nhiều ngày đã trôi qua, Genji cố tìm một cái cớ để đến thăm. Trong khi đó, nỗi đau buồn của phu nhân Akashi càng thêm da diết. Chẳng có gì để làm cho khuây khỏa, nàng lại để tâm tư ào ạt trôi về Akashi. Nàng lấy ra cây đàn thất huyền mà Genji đã để lại, nàng

ngẫu hứng dạo một khúc thoáng qua. Đây là mùa dễ gây nỗi buồn nhớ, ai có nghe thì nàng cũng không phải e sợ gì, gió rừng thông vi vu họa theo tiếng nhạc nỉ non. Mẹ nàng đang nằm nghỉ, bà than thở:

Một ni cô lẻ loi,
Ta trở về một làng sơn cước,
Nghe rừng thông gió thổi tự xa xưa.

Con gái bà đáp lại:

Con nhớ ai biết tiếng động miền quê,
Lắng nghe tiếng đàn này, và thấu hiểu.

Những ngày bận khoản lo lắng cứ thế trôi qua. Cảm thấy áy náy bồn chồn hơn lúc nàng còn ở xa, Genji không thể chịu đựng lâu hơn được nữa. Thiên hạ nghĩ như thế nào, chàng không để tâm, nhưng chàng phải nói với Murasaki để tránh những tin đồn từ đâu đó lọt đến tai nàng.

“Ta có việc ở Katsura mà ta e đã lơ là quá lâu. Ta đã giao phó công việc cho một người, y đang đợi ta. Lại còn ngôi chùa, lại còn các pho tượng chưa được trang trí nữa. Đã đến lúc ta phải làm cái gì đó. Ta vắng nhà vài ba hôm.”

Việc chàng hối hả đi thăm Katsura và sửa sang ngôi chùa khiến nàng ngờ vực lý do thực sự. Nàng bực bội nói: “Hai hay ba ngày đó cũng đủ làm mục nát cán rìu của người đốn gỗ” chứ gì?

“Em lại khó tính r ồi”. Chàng cười to: “Em thân yêu ạ, chỉ có một số ít nhỏ nhoi những người bán tín bán nghi như nàng thôi. Cả thiên hạ đang đồng ý rằng ta đã sửa tâm sửa tính r ồi kia mà.”

Cuối cùng mặt trời lên cao, chàng ra đi.

Chàng đem theo rất ít người đã từng quen biết tình hình ở Ōi. Bóng tối đổ xuống thì chàng tới nơi. Nàng Akashi đã tưởng không ai sánh nổi chàng trong bộ quần áo thô r ám của một kẻ đi đày, nhưng không, bây giờ nàng thấy chàng mặc bộ triêu phục chọn lựa rất kỹ càng. Nỗi s ầu muộn của nàng tan biến.

Lần đầu tiên chàng được gặp cháu bé. Trời! làm sao mà nó không thể là một cửa quý, như ngọc như vàng? Chàng giận mỗi ngày, mỗi tháng mà chàng đã để hai mẹ con cách xa chàng. Thiên hạ nói rằng đứa con trai của chàng, cháu ngoại quan chưởng ấn, là một đứa bé được nuông chiêu nhất, nhưng không nghi ngờ gì nữa, họ nói thế là vì có chút nịnh hót đã len lỏi vào cách nhìn của họ. Không có cái gì như vậy che mờ được cái hoa đang ở trước mắt chàng. Con bé đang là một niềm vui tươi tắn, đang tỏa sáng.

Người vú nuôi nam đẹp hơn nhiều so với lúc chàng để cô ở lại Akashi. Nàng nói với Genji về những ngày sống trên bãi biển. Genji cảm thấy mình có lỗi phần nào, chính vì chàng mà nàng phải sống giữa những túp lều của những kẻ nấu muối.

“Nàng vẫn còn ở quá xa,” chàng nói vội vàng, “Ta gặp được nàng không phải dễ. Ta có ý định cho nàng một nơi.”

Suốt đêm vợ chồng bàn bạc kế hoạch và hứa hẹn.

Genji ra lệnh hoàn tất ngôi nhà. Vì có tin là chàng sẽ đến biệt thự Katsura, cho nên từ các thái ấp lân cận, người người đổ tới nhưng liền ngay đó lại thấy chàng ở đi. Chàng sai họ ra dọn khu vườn.

“Nom như mớ bong bong. Lẽ ra nó phải là một khu vườn đặc biệt – nhưng thôi, lo quá mà làm gì cho mệt? Đâu có phải như nàng định ở lì tại đây suốt đời và hơn ai hết, nàng cũng biết cứ gắn bó chặt với một nơi, đó là đi đâu sai lầm.”

Chàng cười mở, tin chắc vào mình. Nàng thấy yêu chàng hơn bao giờ hết.

Bà già cười hở cả răng cả lợi. Mọi nỗi đau buồn của bà đã biến mất. Đích thân giám sát công việc nạo vét con suối chảy qua dưới hành lang phía đông, Genji đã vất cả áo ngoài và chỉ bận áo lót. Bà già thấy chàng xinh đẹp hơn với cách ăn bận như thế. Bà đang dạt dào niềm vui sướng thì các bình thiêng bà mang tới nhắc nhở chàng là bà lão cũng đến đây. Chàng thấy mình khiếm nhã quá, lập tức sai người đi lấy áo ngoài.

“Tôi tin chắc rằng chính nhờ bà cầu nguyện mà con bé chúng ta mới được mười phân vẹn mười như thế này”. Chàng vừa nói vừa đi tới chỗ rèm che

của bà. “Tôi xin đa tạ. Tôi cũng chân thành cảm ơn bà, bà đã từ bỏ sự yên vui, thanh bình ở nơi ẩn lánh để trở về một chốn đông đúc lộn xộn này. Bà đã bỏ lại ông nhà, một con người thánh thiện, ở nơi kia, chắc ngày đêm ông cụ nhà ta chỉ lo nghĩ về bà. Tôi khó tính lắm thì phải, mong bà hiểu cho.”

“Công tử ạ, tôi tưởng tôi đã phải từ bỏ tất cả chỗ này vì nó cũng khí lộn xộn. Nhưng nhờ lượng công tử thương đến chúng tôi nên tôi thấy đang được ban thưởng và đã sống lâu mà không uổng phí”. Tiếng nói của bà đượm nước mắt. “Tôi buồn phiền về đám thông con trên bờ biển hoang dại kia. Xem ra thì đã khá hơn nhiều nhưng tôi vẫn sợ. Rễ nó nông quá”. Bà nói giọng nhỏ nhẹ, khúm núm.

Chàng hỏi chuyện bà về các biệt thự hồi sinh thời hoàng thân Nakatsukasa. Và cũng vào lúc đó, con suối mà đã được dọn cỏ dại và nạo vét lòng, bắt đầu chảy róc rách như để tự báo sự hiện diện của mình.

Trong khi chàng đứng trầm ngâm ngắm cảnh, thì bà lão mãi nhìn chàng và bà thấy chàng cao quý phi thường.

Chàng đi tới nhà thờ, ra lệnh cứ hai tháng một lần làm lễ cúng phật Amitābha, Sakyamuni và Samantabhadra Bồ Tát, rồi đưa ra chỉ dẫn về việc trang trí ngôi đền và treo bày các tranh ảnh. Chàng trở lại Ôi trong đêm trăng.

Kỷ niệm về những đêm tương tự đang trở về không muốn để chúng lẻ loi trôi qua, phu nhân bèn lấy cây đàn Koto Trung Hoa ra. Chàng bâng quơ gảy một làn điệu mà hồn vẫn nao nao tràn ngập những hồi ức. Tiếng đàn ngân vang đưa chàng trở về những ngày ở Akashi xưa cũ.

Không còn gì đổi thay, chúng ta lại gặp nhau,
Nàng thấy ở ta có chút gì thay đổi?

Và nàng:

Lời chàng hứa, thiệp lấy đó làm bạn,
Thiếp hòa tiếng thở dài vào tiếng gió thổi rừng thông.

Câu trả lời của nàng biểu lộ một niềm hạnh phúc tràn ngập. Từ lúc thấy nàng lần cuối cùng, bây giờ vẻ mặt cùng dáng điệu của nàng thêm bội phần xinh đẹp; sau đó thì chàng không thể rời mắt khỏi đứa con. Biết làm thế nào đây? Mẹ nó dòng dõi hèn mọn, nhưng không nhẽ lại để đứa con gái cùng phải chịu cái thân phận không may đó. Có thể vượt qua được đi đâu đó nếu chàng đưa nó về Nijō, trông nom săn sóc đến nó theo như ý chàng muốn. Thế là hay nhất nhưng còn phải xem xét đến tình ý của mẹ nó, mà về đi đâu này thì chàng không chắc nàng đã thuận. Cho nên chàng chỉ lặng lẽ nhìn con mà trào nước mắt.

Con bé còn thơ dại, lúc đầu thì e thẹn, nhưng chẳng mấy chốc hai bố con đã là đôi bạn, và suốt buổi nó cứ cười nói ríu rít, vui sướng xinh xắn hết chỗ nói. Trong lúc đó, người mẹ ngẩng cằm lặng, lòng dào dạt niềm biết ơn. Tương lai hình như đang rộng mở bao la trước mặt nàng.

Sáng hôm sau chàng ngủ muộn tay phải trở về thành đô. Chàng đã định đi về thẳng, nhưng có những đám đông đã tụ tập tại biệt thự Katsura, và nhiều người từ thành đô đã đi tới đi đón chàng.

“Phiền phức và bất tiện quá”. Chàng vừa lầm bầm vừa mặc áo quần. “Mình đã tưởng chốn này còn hơn một chốn ở ẩn.”

Không còn có cách chọn lựa, chàng đành phải đi cùng họ. Chàng đứng ở ngưỡng cửa, vuốt ve đứa con đang nằm trong cánh tay cô vú nuôi.

“Thế này thì ta ích kỷ lắm, nhưng ta không thể rời mắt khỏi con bé được. Ta phải làm gì bây giờ? Các người cứ ở xa mãi thế này hay sao?”

“Thưa vâng,” cô vú nói. “Chàng càng ở gần hơn thì sự việc lại thêm bất lợi.”

Từ cánh tay cô vú, đứa bé đang nhoài về phía cha nó.

“Ta không thể yên tâm được. Con cưng ơi, phải xa con dù chỉ giây phút, cha đã không chịu nổi. Nhưng con xem, con buồn thấy ta ra đi, nhưng con biết không? mẹ con đâu có thế. Nếu muốn, thì mẹ con đã có thể làm cho khuây khỏa được đôi chút.”

Cô vú mỉm cười và truyền đạt lại cho nàng.

Nàng do dự. Buổi chia tay sáng nay có vẻ còn khó khăn hơn những năm tháng sống xa chàng. Các nữ tì giục nàng đi ra. Cuối cùng nàng tiến lại. Vóc dáng của nàng bị tấm rèm che lấp một nửa, nom yếu điệu dịu dàng. Lẽ ra nàng phải là một công chúa. Chàng kéo bức rèm lại và nói mấy lời từ biệt âu yếm cuối cùng. Đám người hầu của chàng đang rất vội vã, và chàng sắp sửa phải đi cùng họ. Chàng lại ngoái nhìn. Tuy nàng dần lòng che giấu nỗi xúc động, nhưng giờ đây nàng đang dăm dăm nhìn chàng mà không giấu nổi bịn rịn. Hình như chàng xinh đẹp hơn lúc ở Akashi. Hồi đó nom chàng có hơi mảnh khảnh và vóc người cao, nhưng nay chàng có hơi đầy ra, và như vậy càng tôn cái vẻ cao quý của tuổi tráng niên, cao quý ở tầm vóc, ở dáng điệu cử chỉ, tóm lại là tuyệt mỹ từ đầu đến gót! Nàng tin chắc là thế tuy có thể nàng là một người quan sát có định kiến!

Viên sĩ quan cận vệ trẻ mà số phận chìm nổi theo sự thăng trầm của Genji – người mà đã từng có lời oán trách vị thần Kamo¹⁶¹ – bây giờ đội chiếc mũ ngũ phẩm, và đang gặp thời vinh hiển. Trong lúc chờ đợi để cầm kiếm của Genji, anh ta theo dõi hình dáng một người phụ nữ ở sau các bức rèm.

“Có vẻ như ta đã quên mất những ngày xưa,” anh nói với cái giọng mà người ta nghĩ là có vẻ ta đây, nhưng sở dĩ như thế vì ta phải hết sức giữ gìn. Ngọn gió nhẹ sáng nay đánh thức ta dậy cũng rất giống ngọn gió biển ở Akashi. Ta đã mất công tìm cách để nói với nàng vài lời...”

Có tiếng từ bên trong vọng ra:

“Cái làng miền núi này tám mặt tô diêm sương mù đâu có thua kém gì cái làng mà con truyền khuất chìm trong sương mù ở đảo. Chỉ thiếu một nỗi rùng thông không phải rùng thông thuở trước. Thật đáng yên lòng khi thấy có một người đã không quên lãng¹⁶² .”

Chắc chắn là anh ta hi vọng không chỉ có thế – vì anh đã thấy yêu cô ta. “Ta sẽ lại gặp nàng”, anh nói, rồi trở về bên Genji.

Genji bước ra đi tới xe, giữa những tiếng hò reo của bọn hầu chạy bộ. Chàng mời Tō no Chūjō và Hyōe no Kami cưỡi ngựa đi cùng¹⁶³ .

161. Xem chương 12 và 14.

162. Nhận xét rất “thơ mộng”. Từ matsu được sử dụng theo hai nghĩa như tiếng Anh “pine.”

163. Trước đây không có nói đến. Chắc không phải Tō no Chūjō.

“Các cậu không thể biết được”. Chàng nói bực bội ra mặt – “Thật khó chịu khi người ta đổ ãn ào vào cái nơi mà mình hy vọng là một nơi ẩn náu.”

“Mà công tử cũng không biết được chúng tôi chán ngán vì tối qua không được cùng công tử thưởng ngoạn mặt trăng. Chính vì muốn thưởng nguyệt mà chúng tôi đã vất vả lãn mò đường đi xuyên qua sương mù mùa thu. Mặc dù vậy cuộc hành trình cũng có thú vui của nó. Lá thu có lẽ chưa đến độ màu sắc đậm đà nhất, nhưng hoa mùa thu thì đẹp vô cùng”. Và rồi anh ta mô tả một cuộc săn bằng chim ưng đã khiến một anh bạn nào đó đã lẽm lẽ không đến đúng thời gian trù định.

“Đã thế thì, thiết nghĩ ta phải tới Katsura,” Genji nói, trước sự sùng sốt của gã quản lý đang cùng một lúc phải dọn một bữa tiệc đột xuất.

Tiếng gọi của người dân chài đánh bắt chim cốc khiến chàng nghĩ đến những người đánh cá Ashaki vì tiếng của họ cũng khó hiểu và riu rít như tiếng chim. Sau một đêm sục sạo trên đống hoang, những chàng săn bằng chim ưng trở về tặng một số chim bắt được. Các bình rượu hết đây lại vơi khiến cho việc vượt qua sông là chuyện thường, và do đó, người ta ở lại Katsura để chèn chén say sưa. Thơ Trung Hoa được xướng đi họa lại. Khi ánh trăng tràn ngập cuộc tiệc, tiếng nhạc lại càng thêm náo nhiệt với tiếng sáo véo von, với tiếng đàn dây – đàn koto Nhật và đàn luyt – trầm trầm. Sáo là nhạc cụ mùa thu, nhất là chơi trong gió thu. Mọi vật trên bờ sông nổi lên rõ ràng, sạch bóng trong ánh trăng thu. Một nhóm mới, từ hoàng cung tới, báo cáo là nhà vua rất thất vọng vì Genji đã không tới thăm sau khi buổi nghỉ một tuần chấm dứt và trong buổi hòa nhạc, mà nhà vua tin chắc là Genji sẽ xuất hiện. Bởi vậy nhà vua đã tự tay gửi thư cho Genji và sau khi đã dăng lời tạ lỗi thích đáng; chàng mở thư đọc:

Sáng ngời ngời, trăng tuần tự trắng lên,
Chiếu sáng sông Katsura¹⁶⁴, từ những miền xa thẳm.

“Ta ghen tị đấy”

Đọc thư xong, Genji lại nhắc lại những lời tạ lỗi. Nhưng vì lý do này khác mà chuyện thưởng thức âm nhạc ở nơi này thú vị hơn ngay cả ở hoàng cung. Thế rồi tiếng đàn ca lại rộn ràng, réo rắt, rượu lại rót tràn cung mây.

Biệt thự Katsura không được tiếp chế thích đáng cho nên Genji phái người tới Ōi xem có thể có quần áo thanh lịch để thưởng công cho bọn đưa thư hay không. Từ Ōi, người ta đưa về hai hòm, trong đó có một bộ áo dài nữ cho phái viên của nhà vua.

Thư phúc đáp của Genji gợi ý bóng gió rằng họ mong chờ nhà vua ngự tới nơi đây để ngoạn cảnh.

Katsura này thật chẳng xứng với tên,
Sương mù đó, trăng không đủ sức xóa.

“Katsura, nằm giữa lòng vầng trăng muôn thuở,” Chàng khe khẽ nói thêm, và chàng cũng nghĩ đến bài “Awaji¹⁶⁵ trong ánh trăng” của Mitsune.

Trăng sáng, trăng gần thế. Phải chăng trăng Awaji?
Ta với người đã cùng nhau trở lại.

Thơ họa lại:

Trăng nửa đêm còn ở trên trời,
Ánh trăng mặt – lấp vùi trong thung lũng.

Hình như thơ nối tiếp thơ, nhưng tôi không đủ kiên nhẫn để chép ra đây. Tuy vậy tôi có thể vui thú trong hàng ngàn năm nếu được làm bạn với Genji.

“Ngày hôm nay dứt khoát phải trở về” Genji nói, “mà về sớm. Các cậu làm ơn, đừng để cho cán rìu bị mục ruỗng.”

¹⁶⁴. Katsura, “cây Judas” được coi là mọc trên mặt trăng

165. Cái tên gọi ý buồn vô cớ man mác

Các quà tặng được phân phối theo đúng địa vị chức tước, và lớp lớp những làn sóng triêu thiên, hết đến lại đi, khi ẩn khi hiện trong sương mù buổi mai, nom chẳng khác từng đám hoa mùa thu. Có một số sĩ quan là những nhà thơ và những ca sĩ tài năng. Có ai đó hát bài “Ơi con Ngựa Gióng của ta”, hát hay đến nỗi hết người này đến người khác cởi phăng áo dài mà ôm chặt y vào lòng. Chẳng khác một trận gió đã trải lên khu vườn một tấm thảm lá mùa thu. Những tiếng vang của cuộc ra đi ồn ào này vọng đến Ōi, và đến một phu nhân đang rầu rĩ. Genji lấy làm buồn vì không thể gửi đi một lá thư.

Trở về Nijō, chàng nghỉ ngơi một lúc rồi tới kể cho Murasaki nghe về cuộc du ngoạn.

“Ta phải phân trần vì đã ở lại lâu hơn dự định. Chúng dờn ta vào thế cùng rồi lôi kéo ta cùng đi. Ta mệt phờ ra rồi”. Chàng cố gắng tỏ ra tự nhiên trước một điếu đã quá rõ ràng, là nàng không vui. “Em yêu ạ, nàng cứ có cái lối đem mình so sánh với những kẻ mà dòng dõi thua kém mình. Nàng hãy tự hưởng cái quyền nàng được hưởng mới phải.”

Tối hôm đó, lúc sắp sửa đi vào triêu, chàng quay đi và ngó vào bàn viết của mình. Nàng biết, người phụ nữ nào đã yêu cầu chàng viết thư, và cũng đoán rằng lá thư đây những lời thú nhận ấm áp.

Tối đêm, chàng trở về Nijō rất muộn. Thường thì đem đến chàng ở lại trong triêu, nhưng chàng phiền muộn về Murasaki. Có một thư trả lời từ bi gửi tới, nhưng chàng không thể giấu. May thay bức thư viết rất phải phép, đúng mực.

“Nếu nàng muốn, cứ xé rồi vất nó đi,” chàng nói. “Ta đã già rồi, không muốn để nhà cửa vương vãi những thứ đó”. Chàng đắm chiêu nhìn ngọn đèn, ý nghĩ chàng trở về Ōi.

Tuy chàng đã bày lá thư trước mặt nàng nhưng Murasaki không ngó đến.

Chàng mỉm cười: “Nàng thật buồn cười, ai lại giả bộ không muốn đọc”. Chàng tới gần hơn, tràn trề vẻ đẹp quyến rũ. “Thật ra thì con bé rất xinh đẹp. Ta cảm thấy chắc có một di sản gì đó ở kiếp trước, mà đã thế thì gạt

bỏ đi sao đành. Nhưng ta lo phiền. Có quá nhiều điều bất lợi đối với nó. Nàng hãy tự đặt mình vào địa vị của ta, và quyết định hộ ta. Nàng nghĩ thế nào? Hay là nàng nuôi lấy nó, được không? Nó đã đến tuổi biết quần quýt lấy người nuôi nó rồi. Nó còn phải quần tã, nhưng nếu nàng không thấy ghê tởm, liệu có thể yêu cầu nàng găm tã cho nó, được không?”

“Nếu có lúc em hay hờn dỗi, thì chính vì tại chàng, mà em đâu có nghĩ đến chuyện từ chối”. Bây giờ thì nàng mỉm cười. “Em sẽ yêu thương nó, nhất định là thế. Đúng nó ở cái tuổi đáng yêu nhất”. Thật tình nàng yêu trẻ con, và thậm chí bây giờ đang khao khát có con bé trong tay.

Genji vẫn còn lo buồn. Có nên đem nó về Nijō không? Đối với chàng việc đi thăm Ōi thì không phải dễ dàng. Có lấy cớ thăm ngôi chùa thì cũng chỉ được một tháng hai lần. Dĩ nhiên còn khá hơn Công chúa Tanabata¹⁶⁶, nhưng chắc chắn nàng Akashi sẽ đau khổ.

166. Theo truyền thuyết, mỗi năm được gặp người yêu một lần.

Chương 19 (Usugumo) Đám mây trôi

Mùa đông tới, cuộc sống trên bờ biển Ōi càng thêm buồn bã.

“Không thể như thế này mãi được,” – Genji nói. “Nàng phải chuyển đến nơi gần hơn.”

Nhưng nàng Akashi không muốn chứng kiến tận mắt thái độ lạnh lùng mà tuy ở xa nàng vẫn nghe nói đến. Vì nếu như thế thì sẽ lâm vào cảnh tuyệt vọng, lúc đó còn biết ăn nói làm sao?

“Ta phải thu xếp cho con bé. Ta đã có những dự định về nó nhưng nếu nàng cứ khẳng khẳng để con ở lại đây thì dự định của ta chẳng đi đến đâu. Ta đã bàn chuyện này với phu nhân ở mái đông tại Nijō, nàng ấy nóng lòng muốn thấy nó. Có thể phải nhờ đến Murasaki thu xếp lễ ban quần dài, bình thường thôi, chẳng phô trương làm gì.”

Từ lâu nàng Akashi đã biết là chàng đang trăn trở trong đầu óc một chuyện gì đó đại loại như vậy. Chàng đã nói ra cho nên sự việc đã đến lúc phải được dứt khoát. “Em không chút ngờ vực chàng có ý định đối xử với nó như thể mẹ nó là một phu nhân cao quý nhất của chàng; nhưng chắc chắn thiên hạ sẽ dò ra tông tích của nó, và họ sẽ xử sự với nó đúng như con nhà sãi chùa thì quét lá đũa”¹⁶⁷.

¹⁶⁷. Nguyên văn: xứng đáng với thân phận của nó.

“Nàng không việc gì phải sợ hãi nó sẽ bị bạc đãi. Phu nhân ở Nijō rất lấy làm đau khổ là sau bao nhiêu năm, nàng vẫn không có con riêng. Nàng xem, nữ tu sĩ Ise trước kia đã là một công nương trưởng thành nhưng phu nhân Nijō vẫn khẳng khẳng muốn nhận làm con. Phu nhân chắc chắn quý con bé. Tính nàng ta là thế”. Có lẽ chàng có chút phóng đại các khuynh hướng làm mẹ của Murasaki.

Từ lâu những lời đồn đại về chuyện trăng hoa của chàng đã truyền đến Akashi, nhưng nay nghe nói nó đã tan biến đi không để lại một chút dấu vết. Mỗi ràng buộc với Murasaki từ một kiếp trước chắc phải là rất bền chặt và chính nàng ta cũng phải là một tuyệt thế giai nhân mẫu mực. Giá như phu nhân Akashi đề nghị trước, thì đó là chuyện vô lý và còn xấu xược nữa. Đẳng này... “Thôi, phu nhân ở Akashi nghĩ – mình phải gạt bỏ những nỗi niềm riêng, chỉ nên nghĩ tới đứa con mà tương lai đang trải ra trước mắt nàng. Trong chuyện này Murasaki có đủ tư cách hơn để góp ý kiến. Genji đã từng nói, cái chuyện ở đời là thế, tốt hơn là đưa đứa bé đi khỏi khi nó còn thơ dại, và chàng có lý...” Tuy vậy, nàng biết nàng sẽ đau khổ; và nàng còn có gì để sống khuây khỏa khỏi nỗi buồn chán của tháng ngày? Genji sẽ còn lý do gì để tới thăm nàng, dù chỉ ngắn ngủi và hiếm hoi? Trong cái mạng lưới rối rắm chẳng biết đâu mà gỡ, chỉ có một điếu chắc chắn, là nàng đã sinh ra không đúng ngày lành tháng tốt.

Nàng hỏi ý kiến mẹ – một bà già rất sáng suốt.

“Chuyện đơn giản thế mà con cứ phải tự giày vò mình. Mẹ biết, không có con cháu thì mẹ sống chả sung sướng gì. Nhưng ta phải xem xét đến cái lợi cho nó và mẹ không chút nghi ngờ, chính vì có lợi cho nó mà quan lớn mới bàn thế. Con nên tin vào chàng, để cho cháu nó đi. Ngay dù một đứa bé có là con vua đi chẳng nữa thì địa vị của nó ở đời cũng gây nên chuyện phân biệt. Cứ nhìn trường hợp của chính quan lớn mà xem. So với tất cả mọi người, chàng là người đẹp nhất, tài giỏi nhất, ấ y thế mà người ta bắt chàng làm một người bình thường. Thì có gì đâu! Ông ngoại của chàng đâu phải là quan to nhất nước, còn mẹ chàng là một trong những người thiệp hèn kém nhất ở triều đình. Nếu có những sự phân biệt như vậy giữa các hoàng tử, thì đám bình dân như chúng ta còn bị phân biệt đến đâu! Ngay cả con gái một hoàng tử hoặc một quan đại thần cũng phải chịu lép vế nếu như gia đình mẹ nó không có thế lực. Đã thế thì cha nó có to đến mấy, có

muốn làm gì cho nó cũng đành phải bó tay. Con bé của con chỉ có thể trông đợi một điếu nếu phu nhân cao quý sinh hạ được một đứa con: nó sẽ bị bỏ quên. Những kẻ có được một vận may trên đời là những kẻ được cha mẹ đem cho vận may đó. Mẹ thì mẹ không tiếc công tiếc sức với cháu, nhưng có điếu là chẳng có ai thừa hơi chú ý tới cái xó xỉnh nơi đống núi này. Thôi, con phải trao nó cho quan lớn, rồi xem chàng định làm gì cho nó.”

Qua những bạn bè có danh giá, nàng đi gặp các thầy bói, và khổ thay cho nàng, ý kiến của họ đều thống nhất, đứa bé phải để cho Murasaki nuôi dạy. Dĩ nhiên từ lâu Genji đã có ý kiến như vậy, nhưng chàng không muốn tỏ ra là kẻ không biết điếu và cứ nài ép.

Còn về chuyện làm lễ ban quần cho con – Genji viết thư hỏi – nàng đề nghị thế nào?

“Dĩ nhiên là như chàng nói. Thật không đúng chút nào nếu để con bé ở với một người vô dụng như em đây. Tuy vậy em vẫn lo cho nó. Há người ta không thể đem nó làm trò cười nếu chàng đem nó đi hay sao?”

Đọc thư trả lời chàng hết sức xúc động.

Chàng sai chọn người tốt và lặng lẽ trông coi công cuộc thu xếp cho việc di chuyển. Ý nghĩ phải từ bỏ đứa con hầu như khó mà chịu đựng nổi, nhưng nàng cố tự kiềm chế, cố nghĩ đến cái tương lai đang trải ra trước mắt con gái.

“Và như vậy là em cũng phải đi?” nàng nói với cô vú em. “Từ lâu em là người an ủi cảnh sống cô đơn buồn tẻ của chị. Không có em thì chị sống mới bơ vơ làm sao!”

Cô vú em cũng khóc. “Phu nhân à, chuyện phải thế nào ta phải chịu vậy. Em không quên được lòng tử tế của nàng từ khi chúng ta sống với nhau bất ngờ đến thế, và em biết, chúng ta sẽ mãi mãi nghĩ đến nhau. Nhất định là em không coi đây là buổi chia tay cuối cùng đâu. Thấy trước cái cảnh phải sống giữa những người xa lạ, thật rất đáng sợ, em chỉ được khuây khỏa vì em nghĩ chẳng bao lâu nữa chúng ta lại được gần nhau.”

Tháng chạp đã tới.

Tuyết rơi, mưa tuyết bay làm tăng thêm nỗi đau khổ. Nàng tự hỏi, không biết tại kiếp trước nó làm sao mà kiếp này nàng lại phải chịu đựng đến thế? Hơn một ngày, hôm đó nàng ở bên con nôi nhiều hơn, chải tóc, thay quần áo cho nó. Một buổi sáng mai u ám, tuyết chất đống ngồn ngang, nàng ra ngoài hiên và ngắm nhìn băng phủ trên sông, và nàng nghĩ những chuyện đã qua, những gì sắp tới. Nàng xưa nay không thích phơi mình ra như vậy, nàng thích những căn phòng ở nội thất. Trong những áo dài trắng mềm mại, nàng ng ỡ tr ần ngâm suy nghĩ. Nhìn cái đầu cân đối của nàng, đám tóc đen tuôn xuống như sóng gợn và những chiếc áo dài trắng, các nữ tì cảm thấy rằng một phu nhân cao quý nhất nước cũng không thể xinh đẹp hơn.

Nàng gạt một giọt nước mắt, nói với người vú em:

“Thời tiết thế này sẽ còn gay go hơn.

Tuyết mây khóa kín đường đèo,
Dấu chân đừng để mất theo bóng người.

Cô vú nuôi họa lại, nước mắt dàn dụa.

Nàng dù nước thăm non xa,
Tuyết rơi, em vẫn tìm ra bóng nàng.

Tuyết tan được một ít thì Genji đến. Lẽ ra nàng đã vui mừng nhưng hôm đó lòng nàng quặn đau vì nàng biết mục đích của chàng. Thôi, chính chuyện này do nàng, chính nàng đã quyết định thế. Nếu như chàng đã từ chối thì chàng cũng chẳng ép nàng phải từ bỏ đứa bé. Nàng đã phạm một sai lầm, nhưng không muốn mang tiếng là kẻ thất thường và đừng bóng nếu đến phút cuối cùng lại cố níu lại.

Con bé đang ng ỡ trước mặt nàng, đẹp như con búp bê. Đúng r ồi, nó sẽ có tương lai tuyệt vời, không ai phủ nhận được đi đâu đó. Từ mùa xuân nó đã được phép để tóc dài, và bây giờ, đám tóc dày và lượn sóng đã gài g ần như tóc một ni cô. Tôi sẽ không đ ả động đến đôi mắt sáng long lanh và những nét như tạc một cách tinh tế. Genji có thể hình dung nỗi đau buồn của nàng khi gửi đứa con cho một bà mẹ nuôi ở xa. Hết lần này đến lượt khác,

chàng tìm cách thuyết phục nàng rằng chỉ phải làm như thế thôi, không còn cách gì khác.

“Em xin, chàng không cần phải nói. Em sẽ sung sướng nếu như con nó trở thành như thế nào đó hơn chính em đây”. Nhưng tuy cố gắng một cách dũng cảm để giữ thái độ bình thường, nàng òa khóc.

Con bé ngây thơ nhảy vào cỗ xe đang chờ đợi sau khi mẹ nó đã ẵm nó tới tận đầu hiên. Nó kéo mạnh tay áo của mẹ nó và líu lo giục mẹ nó trèo lên như nó.

Thông non bị đưa đi xa,
Khi nào thấy bóng rườm rà phủ sân?

Chưa nói dứt lời thì tiếng nàng đã vỡ ra.

Nàng có mọi quyền để khóc – Genji nghĩ.

Thông non, nhưng rể thông này,
Sinh ra thông khác sống đây ngàn năm.

“Nàng phải kiên nhẫn mới được.”

Dĩ nhiên, chàng nói đúng. Nàng lại tập trung cố gắng để nén nỗi đau xót của một bà mẹ mất con.

Chỉ có vú nuôi và một người nữ tì duyên dáng tên là Shōshō là đi lên cỗ xe của con bé, đem theo luôn thanh kiếm mà Genji đã gửi tới Ashaki và một con búp bê hộ mệnh. Trong xe thứ hai có nhiều nữ tì xinh đẹp khác và một số nữ kiếm đờng. Sau đó thì phu nhân ở Akashi đứng nhìn họ lên đường.

Genji biết là nàng sẽ cô đơn đến đường nào cho nên chàng tự hỏi có phải mình đang phạm một tội ác mà rồi có ngày chàng bị triệu tới để sám hối. Họ tới trước Nijō lúc trời tối. Chàng đã sợ rằng cảnh xa hoa phú quý sẽ làm cho các nữ tì tỉnh lẻ đâm sợ sệt, nhưng Murasaki đã phải vất vả rất nhiều. Phòng phía tây của cánh nhà phía tây đã được bố trí hết sức xinh đẹp cho giống với một nhà búp bê. Nàng giao cho vú em một căn buồng ở bên trái dãy hành lang kế cận.

Con bé hầu như ngủ suốt dọc đường. Khi được bế ra khỏi xe, nó không khóc. Khi người ta đặt bánh kẹo trước mặt nó, nó nhìn xung quanh và thấy không có mẹ nó, mặt nó cau lại nhưng nom càng rất xinh. Cô vú em tìm cách dỗ nó.

Trong khi đó thì ý nghĩ của Genji vẫn hướng về ngôi nhà ở miền núi, nơi đó sự ồn ào và cảnh nhạt nhẽo gần như khó chịu đựng nổi. Nhưng chàng phải nghĩ đến chuyện dạy dỗ con. Một viên ngọc bé, hoàn toàn không có tí vết – vậy có sao một con bé như vậy lại không được nuôi dưỡng ở Nijō?

Con bé khóc và săn tìm mẹ; nhưng được cái nó cũng ngoan, biết trù mẫn, và chẳng mấy chốc nó đã bám lấy Murasaki. Đối với Murasaki thì hình như ước mong cuối cùng đã toại nguyện. Nàng luôn luôn bế con bé và không bao lâu nàng và cô vú đã trở thành đôi bạn thân thiết. Giờ đây trong đám gia nhân lại có thêm một người vú nuôi thứ hai, một phụ nữ thuộc gia đình danh giá.

Tuy rằng không có những sự chuẩn bị hoang phí cho lễ ban quần, nhưng buổi lễ trở thành một cái gì khá đặc biệt.

Những vật phụ thuộc và trang trí như để dành cho nhà búp bê xinh nhất đời. Dòng suối khách đến mừng không kể ngày đêm mặc dù người ta không thấy có gì khác đặc biệt với dòng suối người ngày đêm ra vào lâu đài Nijō. Dây rút quần là cái xinh đẹp hơn tất cả.

Trong khi đó phu nhân Akashi vẫn mãi nghĩ rằng mình đã vô cớ mua nãi chuốc sầu. Mẹ nàng can đảm và tin tưởng, nhưng người già thường mau nước mắt, cho nên trong lúc đó bà đang khóc tuy rằng bà rất vui khi nghe tin cháu bé được săn sóc quá chu đáo. Họ phân vân chọn quà mừng nhưng cuối cùng đành bằng lòng với những chiếc áo dài cho vú nuôi và các nữ tì khác với hi vọng rằng màu sắc đem cho họ một sự biệt đãi nào đó.

Ôi vẫn tiếp tục ám ảnh đầu óc Genji, và vào cuối năm chàng đến thăm một cách kín đáo, Ôi là một nơi vắng vẻ quanh hiu, và nàng Ashaki đã mất đi của báu quý nhất chàng thường xuyên viết thư về. Trong khi đó, nỗi cay đắng oán hận xưa của Murasaki đã tan biến vì nàng đã có đứa bé, để thương yêu và mọi việc đều được ổn thỏa.

Năm mới đã tới. Thời tiết êm ả và thú vị, và hình như lâu đài Nijō không thiếu thứ gì, và nó được tô điểm và trang bị lại để đón những ngày lễ. Ngày mùng bảy, khách đến chúc mừng nườm nượp, những bậc quyền quý, những vị lỗi lạc, cả những trang phong lưu công tử – tất cả tạo nên bức tranh của sự giàu sang phú quý. Dĩ nhiên, phía dưới bề mặt vẫn lộ vẻ thỏa mãn và vui mừng.

Phu nhân vườn cam thực tình sống sung sướng ở nhà phía đông với đám người hầu hạ siêng năng, lịch sự và chỉ cái việc được gần Genji cũng đã thay đổi sâu sắc cuộc sống của nàng. Thịnh thoả khi chàng không có gì để làm, chàng cũng có tạt qua ghé thăm, nhưng không bao giờ có ý định ở lại đêm. Là người không thích đòi hỏi cho nên nàng không hề yêu cầu gì hơn. Nàng được sống bình yên, không vướng víu với những sự cố bất trắc, mỗi kỳ lễ lại đến rồi lại qua nhưng nàng không có lý do gì để nghĩ rằng mình bị coi nhẹ; mà so với Murasaki thì nàng được hầu hạ tốt hơn, không để xảy ra lời ong tiếng ve gì.

Chàng vẫn cứ buồn phiền về Ōi mà chàng không có khả năng đến thăm. Nhân lúc trong triều có ít việc, chàng ra đi sau khi đã chú ý ăn mặc thận trọng hơn thường lệ. Áo lót trong được nhuộm đẹp đẽ và xác nước thơm, phía ngoài chàng bận áo thường ở triều đình có kẻ sọc trắng. Chàng đến từ biệt Murasaki, nàng tần ngần đứng nhìn theo với một nỗi e ngại mơ hồ trước cái vẻ sáng ngời của chàng đang ganh đua với ánh mặt trời tà.

Con bé bám lấy quần chàng và như sẵn sàng để đi cùng.

“Ta có hai mươi mẫu ruộng,” chàng hát và âu yếm nhìn xuống con, “và ngày mai ta trở về”¹⁶⁸.

168. Nam – Dừng thuyền lại cô gái xinh ơi

Ta sẽ chèo ra đảo xa khơi

Ta có hai mươi mẫu đất

Ta sẽ về nội trong ngày mai.

Nữ – Chàng nói chàng trở về ngày mai

Chàng có một người tình ở đó

Chàng đâu có trở về ngày mai

Chàng đâu có trở lại ngày mai.

Chūjō đang đứng đợi trong hành lang với một bài thơ của bà chủ:

Chàng sẽ trở lại ngày mai,
Nếu chàng không bị một ai giấu thuy ền.

Giọng ngâm của Chūjō nuốt nà. Chàng mỉm cười:

Ta đi một chốc, ta về,
Mặc dù ai đó không hề mong ta.

Murasaki không còn nghĩ quá nhiều đến người tình địch nữa. Con bé đang chạy lon ton đây đó, đã choán hết tâm tư của nàng. Tuy vậy, nàng vẫn thông cảm với người ấy ở Akashi, nàng biết là trong những cảnh ngộ như thế, người ấy sẽ cô đơn tuyệt vọng đến mức nào! Nàng vội ôm xúc lấy con bé và vừa để vui đùa, nàng vạch một bầu vú nhỏ ra cho nó bú. Cảnh tượng làm mê lòng người! Thì có gì là sai trái? Có sao con gái của Genji lại không phải là con gái của nàng? Nhưng chuyện đời là thế.

Cuộc sống ở Ōi bình lặng và có vẻ đường hoàng. Ngôi nhà làm vui lòng Genji và mỗi lần gặp nàng chàng lại nghĩ rằng nàng khác biệt với những vị phu nhân cao quý nhất. Tự nàng, nàng có thể ganh đua – mà đi ều này đã xảy ra với người khá nhất trong bọn họ, thậm chí mặc dù nàng còn có ông bố kỳ cục kia. Chàng mong muốn có thể ngày nào đó dành được thì giờ để tới thăm nơi đây cho thật thỏa lòng: “Một chiếc cầu bập bênh qua giấc mơ”¹⁶⁹ chàng thì thàn và tay với lấy cây đàn. Bao giờ cũng vậy, vào những lúc như thế này, hình ảnh cái đàn cuối cùng của họ ở Akashi, trở về vẫn vương tâm trí chàng. Chàng đẩy về phía nàng một cây sáo, nàng rút rờ cầm lên chẳng mấy chốc tiếng đàn tiếng sáo hòa quyện vào nhau. Một lần nữa chàng lại kinh ngạc trước tài năng nhiều mặt của nàng. Chàng nói với nàng mọi chuyện về con bé. Đôi khi chàng dùng một bữa ăn đêm qua loa và ở lại đêm lấy cớ là phải thăm Katsura và ngôi đền. Cũng phải nói rằng, cung cách đến với người thiệp không phải tao nhã nhất, nhưng nó không hề lạnh giá hoặc thiếu lịch sự khiến người ta nghĩ chàng phân biệt nàng với loại bình thường và đặc biệt tôn trọng nàng. Nàng hiểu thế là lấy làm thỏa mãn, nhưng tỏ ra thận trọng, không vô vậ mà cũng không khúm núm. Chàng đã muốn nàng phải như thế nào thì nàng chỉ muốn chi ều ý chàng như thế. Và nàng xem như toại nguyện. Nàng nghe đ ền rằng đối với phần

lớn phụ nữ, chàng cứng nhắc hơn, khó tính hơn, và cách khôn ngoan nhất là phải giữ thái độ cách biệt. Nếu nàng gần gũi hơn, nàng sẽ bị người ta chĩa mũi nhọn vào, sẽ dễ dàng làm cái đích tấn công của các phu nhân khác. Chàng thỉnh thoảng cất công đến thăm, như thế là nàng gặp vận may, nàng không yêu cầu gì hơn nữa.

Gần đây, cha nàng có nói rằng ông không còn tham dự vào cuộc sống của nàng nữa. Tuy vậy vẫn lo buồn cho con cháu và thỉnh thoảng ông sai một người hầu tới hỏi thăm về cách ăn ở của Genji. Nghe những lời y tường thuật lại, đôi lúc ông đâm hoang mang, và nhiều khi lại vui mừng hỉ hả.

169. Chắc chắn là ý rút trong một bài thơ.

Vào khoảng thời gian gần đó, cha của Aoi mất. Ông là một bề tôi trung thành cho nên nhà vua rất thương tâm. Lúc ông lui khỏi triều đình, dù là ngán ngủ, nhà vua cũng đã cảm thấy nhớ r ã, huống h ò bây giờ ông ta đã ra đi mãi mãi. Genji đau buồn hơn ai hết; lúc ông còn sống chàng còn có thì giờ cho riêng mình, vì chàng đã chia sẻ công việc quân quốc với ông nhạc; bây giờ tất thấy gánh nặng phò vua giúp nước đổ dồn lên vai chàng. Kể ra thì nhà vua đã trưởng thành và tỏ ra có tài cai trị đất nước nhưng dẫu sao ông vẫn cần sự giúp đỡ và lời khuyên, mà ngoài Genji, ông không còn có thể trông cậy vào ai. Bu òn r ãu, Genji đành phải hoãn lại kế hoạch của chàng về một cuộc sống bình yên trong sự trầm tư, thậm chí chàng còn để tâm đến mọi chi tiết của việc ma chay cúng lễ, hơn là các con các cháu của quan chưởng ấn quá cố.

Vào lúc này, có nhiều điềm gở, các thiên thể vẫn xoay thất thường, mây hợp tan, tan hợp vẽ nên những hình thù kỳ quái. Các nhà chiêm tinh và các thầy bói toán đều báo trước những điềm xấu. Genji có những lý do rất riêng tư để mà lo lắng.

Từ đầu năm Fujitsubo đã lâm bệnh, và từ tháng ba trở đi thì bệnh tình đã trầm trọng. Nhà vua, con nàng, tới thăm. H ãi cha mất, ông còn bé cho nên ông ít biết những gì đã xảy ra. Bây giờ, nỗi thương tiếc của ông khiến cho bà mẹ đau buồn khôn tả. Nàng nói với giọng quá yếu ớt: “Mẹ đã biết chắc, năm nay là năm hạn của mẹ. Lúc đầu mẹ không cảm thấy mệt lắm, vả lại cũng không muốn tỏ ra đã gần kề cái chết. Mẹ không yêu cầu cầu kinh hoặc cúng lễ khác hơn bình thường. Mẹ tự nhủ sẽ đến thăm con, nói cho con biết rõ về những chuyện ngày trước. Nhưng mấy tuần lễ gần đây, ít có khi mẹ cảm thấy đỡ. Thế là mẹ con ta gặp nhau ở đây.”

Nàng đã quá tuổi ba mươi bảy nhưng vẫn giữ được nhan sắc lộng lẫy. Thậm chí như vậy lại đáng buồn hơn vì đang còn trẻ trung đến thế mà có thể nàng phải chết. Như nàng đã nói, năm nay là năm hạn. Cách đây mấy tuần nàng biết mình không được khỏe nhưng chỉ bằng lòng với những chuyện sám hối và nghỉ ngơi bình thường. Để tạ lỗi sự chênh mảng của mình, nhà vua ra lệnh cho tiến hành nhiều lễ cầu cúng. Riêng Genji cũng đau khổ không kém vì nàng vốn dĩ hay ốm yếu cho nên chàng vẫn nghĩ lần này cũng chẳng có gì đáng ngại.

Nghi thức đòi hỏi nhà vua chỉ được thăm viếng chốc lát.

Ông trở về cung, lòng vô cùng đau đớn. Mẹ ông chỉ có thể nói chuyện với ông một cách rất khó khăn. Nàng đã nhận được những vinh dự lớn lao mà cõi đời có thể ban cho nàng, nhưng nỗi thống khổ của nàng cũng không gì sánh nổi. Mà càng thống khổ hơn vì nhà vua vẫn không hay biết những gì đang giày vò mẹ ông. Ông không thể ngờ, dù chỉ trong mơ, có một sự thật, và sự thật đó là sợi dây trói buộc nàng với trần thế khiến nàng không được yên nghỉ ở thế giới bên kia.

Trước mặt mọi người, Genji chia sẻ những nỗi bất hạnh kế tiếp nhau này, và dĩ nhiên cảm nghĩ riêng tư của chàng thì sâu xa, phức tạp. Cầu nguyện, thỉnh cầu, chàng không bỏ qua bất cứ gì, một lần nữa chàng phải nói với nàng về những gì bị bỏ qua từ lâu. Lúc tới gần bức trướng của nàng, chàng hỏi thăm bệnh tình. Nước mắt rùng rùng, một thị nữ thuật rõ:

“Suốt thời gian bị bệnh, không lúc nào nàng lo là việc cầu nguyện. Nhưng càng cầu nguyện hình như nàng càng ốm đau hơn. Nàng không đụng đến một miếng thức ăn, một miếng hoa quả. Chúng tôi sợ không còn hi vọng nào nữa.”

“Thiếp rất lấy làm cảm kích,” nàng nói với Genji, về mọi sự giúp đỡ của chàng với nhà vua. “Chàng đã làm đúng như những gì cha chàng đã dặn. Thiếp chờ có dịp sẽ tạ ơn chàng, ơn của chàng không gì so sánh được, nhưng bây giờ thiếp sợ đã quá muộn.”

Chàng khó nắm bắt được lời của nàng và nước mắt ghen ngào, chàng không thể trả lời. Chàng không muốn để bạn nữ tử trông thấy chàng khóc. Sự tổn thất này quá đau lòng ngay dù những năm gần đây, nàng chỉ là một người bạn không hơn không kém: Nhưng cuộc sống vượt ngoài sự kiểm soát của chúng ta, chàng không thể làm gì để níu nàng ở lại, nỗi đau đớn của chàng cũng không bút nào tả xiết.

“Tôi không phải là người đắc lực cho lắm, nhưng khi thấy cần, tôi đã cố gắng để có ích cho nhà vua. Cái chết của quan chương ấn là một đòn giáng nặng khôn lường và bây giờ thì... quá sức tôi chịu nổi. Tôi ngờ rằng tôi chẳng còn ở lại bao lâu trên trần thế này nữa...”

Chàng đang nói thì nàng mất, như một ngọn lửa vụt tắt. Tôi sẽ không nói gì thêm nỗi đau đớn của chàng.

Trong những người thuộc dòng dõi cao sang và lòng nhân từ độ lượng hình như không bờ bến, vẫn có những kẻ núp bóng dưới quyên lực và địa vị, vô tình gây ra nỗi thống khổ cho người đời. Không thể phát hiện ra mảy may dấu vết một sự lẫn lộn như vậy trong cách ăn ở của người phụ nữ đã quá cố. Khi ai đó đến hầu hạ nàng, nàng không bao giờ hết lo là làm sao tránh cái lối ban thưởng mà có thể gián tiếp dẫn đến những hậu quả bất hạnh. Lại nữa, từ thuở các bậc thánh hiền, có những người bị lầm đường lạc lối, lao đầu vào những mưu toan kỳ quặc để cố leo lên những chỗ quyên cao chức trọng. Ở đây nữa, với những chuyện như vậy, người phụ nữ quá cố hoàn toàn đứng đưng. Với đức tin và lòng mộ đạo không tì vết, nàng chỉ hiến dâng những gì mà lòng nàng tự nguyện, bao giờ cũng tùy theo khả năng của nàng khiến cho kẻ tu sĩ hành khất đốt nát nhất, vô tình nhất ở miền núi, cũng luyện tiếc việc nàng đã mất.

Lễ tang của nàng trở thành công việc duy nhất của triêu đình mà ai ai cũng chìm trong đau buồn. Những màu sắc của mùa xuân muộn nhường chỗ cho màu xám và đen. Ngắm nhìn ra khu vườn ở Nijō, Genji nghĩ tới những buổi hội hè cách đây mười hai năm. “Chỉ có năm nay...” chàng thì thầm. Không muốn ai thấy mình khóc, chàng rút lui vào đền, và suốt ngày ngồi khóc trong đó. Cây cối trên đỉnh núi đứng sừng sững nhuộm ánh nắng ban chiều. Phía dưới, những dải mây kéo lê thê, màu xám đục. Vào lúc này, ngay cảnh vật thiếu màu sắc chói chang cũng có vẻ đẹp của nó.

Dải mây vắt ngang nắng chiều,
Phải chăng đi đâu tiêu đi đâu chịu tang?

Nhưng thở than mà làm gì, vì nào còn ai nghe thấy.

Lễ tang đã qua, nhà vua không nguôi nỗi đau đớn. Lúc ấy có một vị hòa thượng già đã từng được các hoàng hậu kế tiếp nhau tin cậy, kể từ thời bà mẹ Fujitsubo. Chính nàng cũng rất gần gũi với ông ta và đánh giá cao công lao của ông. Và ông là người trung gian của nhà vua trong những việc thề nguyện và cúng tế. Ông là một bậc thánh thiện, năm nay đã bảy mươi. Ông đã lui về ở ẩn, thực hiện những sự chuẩn bị cuối cùng cho đời sống kiếp

sau, nhưng ông vẫn hạ sơn để săn sóc bên cạnh Fujitsubo. Nhà vua đã giữ ông lại hoàng cung.

Genji cũng nài ép ông ở lại với nhà vua cho qua thời buổi khó khăn và trông nom đến những nhu cầu của nhà vua như hồi xưa. Mặc dù ông sợ – hòa thượng đáp – ông không còn đủ sức phục vụ về ban đêm, nhưng ông lấy làm vinh dự được mời, và hết sức biết ơn đã được phép phục vụ các hoàng hậu.

Một đêm nọ, trong cảnh yên tĩnh trước buổi bình minh giữa hai ca các triêu thần trực đêm, ông hòa thượng vừa ho hắng vừa nói chuyện với nhà vua về những vấn đề không có gì quan trọng lắm.

“Thưa hoàng thượng, có một vấn đề mà tôi thấy rất khó đề cập tới. Có một thời mà nói sự thật là một tội, và tôi đã phải giữ miệng. Nhưng đây là chuyện tiến thoái lưỡng nan, bởi vì do Người không được tường về một vấn đề nào đó mà có thể dẫn đến điểu sai trái mà không hay. Tôi sẽ làm được điểu gì tốt lành cho ai đó, nếu như tôi chết trong nỗi kinh sợ phải ra mắt trời? Liệu tôi có phải chuốc lấy sự khinh bỉ của trời như kẻ giả đạo đức khúm núm chẳng?”

Hòa thượng đang ám chỉ đến điểu gì? Một nỗi đấng cay một mối hận thù mà ông ta không thể vứt bỏ được chẳng? Đáng buồn biết bao khi nghĩ rằng những tấm lòng thánh thiện nhất lại bị sự dối kỹ điểu độc.

“Từ khi ta biết nói, ta không giấu ông một điểu gì,” nhà vua nói, “mà ta không để gì tha thứ nếu như ông giấu ta điểu gì đó.”

“Thưa hoàng thượng, tôi biết, giấu hoàng thượng là sai trái. Xin người tha tội cho tôi. Người đã được phép nhìn vào những bề sâu thăm do đấng cao cả gìn giữ, vậy có sao Người cho rằng tôi giấu Người điểu gì đó? Vấn đề tôi muốn nói là một vấn đề sẽ phóng tỏa ảnh hưởng không may của nó lên tương lai. Im lặng thì có hại cho bất cứ ai có liên quan. Mà chuyện này liên quan đến tiên đế, đến thân mẫu quá cố của Người, và đến quan Genji.

“Tôi đã già và không đáng kể, và nếu tôi phát lộ ra mà có bị trừng phạt thì cũng chẳng có gì phải hối tiếc.

“Tôi kính cẩn bộc lộ với Người những gì mà trời đã tiết lộ cho tôi biết. Có những chuyện đã khiến thân mẫu của Người phải lo ngại h ữ bà còn mang thai Người. Bà thường vờ tôi đến để c ầu nguyện và có nhiều đi ều mà một nhà tu hèn kém như tôi không tài nào hiểu nổi. Rồi đến một tai biến bất ngờ, là khi quan thượng thư Genji bị vu cho một tội mà ngài không phạm phải. Ngay thân mẫu của Người cũng đau buồn sâu sắc, và tôi đã tiến hành thêm nhiều lễ cúng tế khác nhau. Quan thượng thư nghe nói vậy và tự ngài, ngài cũng cho tổ chức lễ c ầu cũng tương tự mãi tới khi hoàng thượng lên ngôi.” Và ông kể chi tiết.

Sự tiết lộ như sét đánh, nỗi kinh hoàng và đau khổ của nhà vua không thể nào tả xiết. Nhà vua lặng im sững sờ trong một lúc. Sợ mình đã phạm tội khi quân, hòa thượng bèn đứng lên chuẩn bị lui ra khỏi phòng, nhưng nhà vua giữ ông lại.

“Không, thưa hòa thượng không có gì mà ông phải sợ. Ta chỉ phàn nàn là ông giấu kín chuyện đó quá lâu. Nếu ta phải đi xuống mồ mà không hay biết gì, thì ta sẽ mang theo nó để chịu tội ở kiếp sau. Nhưng có ai khác biết những chuyện đó không?”

“Thưa có. Tôi trịnh trọng bảo đảm với Người, có hai người và chỉ hai người là biết. Ōmyōbu và chính tôi đây. Đi ều tệ hại là chúng tôi không dám nói ra. Bây giờ có lẽ Người đã hiểu tại sao luôn luôn có những đi ềm xấu, Các đấng linh thiêng đã tạm thời gác lại mọi chuyện trong khi Người còn bé, nhưng giờ đây Người đã đến tuổi suy xét, các vị tỏ cho biết sự bất bình của các vị. Tất cả tội lỗi, song thân của Người sẽ phải chịu. Tôi lấy làm vô cùng kính sợ khi phải giữ kín chuyện này.” Ông già khóc. “Tôi buộc mình phải nói ra những gì tôi muốn quên đi thì hơn.”

Lúc ông hòa thượng cáo lui thì trời đã sáng tỏ.

Đầu óc nhà vua rối loạn, chẳng khác ông đang trải qua một giấc mơ khủng khiếp. Đối với người được coi là cha ông – nhà vua xưa – thì người ta đem lòng bất chính mà phụng sự, còn ông thì đang phụng sự cha thật của mình một cách t ối tệ và đã để ông ta vất vả như một kẻ tiện dân. Ông nằm trên giường ôm nỗi đau lòng không biết ngỏ cùng ai cho tới khi mặt trời lên cao. Nghe tin báo, Genji hoảng hốt tới vấn an, nhưng thấy chàng, đầu óc nhà vua chỉ thêm rối loạn và ông càng khóc to hơn, Genji nghĩ rằng chỉ vì

ngày đêm thương nhớ mẹ mà ông than khóc đến như vậy. Chàng phải nén lòng báo cho nhà vua biết hoàng thân Shikibu¹⁷⁰ vừa mới mất. Nhà vua kinh hoàng coi đó là thêm một điềm dữ; trước binh tình như vậy, chàng ở lại với nhà vua ngày hôm ấy.

¹⁷⁰. Cậu của Genji, cha của nữ tu sĩ Kamo.

Trong đà chuyện trò êm ả, thân mật, nhà vua nói. “Ta có cảm nghĩ rằng số mệnh của ta không được sống lâu nữa. Ta cũng có một cảm giác là việc đời nó sai trái, lộn bậy lung tung thế nào đó, ta không biết rõ nữa. Trước đây ta không muốn gây đau khổ cho mẹ ta – và cả các ông nữa nên ta không đành từ bỏ ngôi vua. Nhưng nay thì thực sự ta thích một cuộc sống yên tĩnh hơn.”

“Đi đâu đó không nên bàn. Không nhất thiết phải có mối quan hệ giữa sự an ninh của một đất nước với tính cách riêng của một vị vua. Những thời đại trước chúng ta đã thấy có những sự cố đáng buồn xảy ra vào những triều vua lừng lẫy nhất. Tại Trung Hoa đã có những biến động đột ngột trong những triều vua anh minh. Những chuyện tương tự cũng đã xảy ra ở đây. Những ai đã khuất, cũng là vì đã đến kỳ đến hạn, chỉ có thế thôi. Người đang tự giày vò mình vì những chuyện không đâu.”

Chàng thuật lại nhiều đi đâu trước đây mà đến lượt tôi tôi thấy không thích đáng để nói lại.

Trong bộ đồ tang khắc khổ, nhà vua nom giống Genji một cách kỳ lạ. Từ lâu ông đã biết thế, nhưng không dừng được, ông càng buộc phải chú ý hơn sau những chuyện mà hôm trước ông vừa mới được nghe. Bằng cách này cách khác, ông muốn ám chỉ đến chuyện đó với Genji, nhưng ông vẫn còn rất trẻ, nên cứ hơi ngại Genji và sợ làm chàng lúng túng hoặc khó chịu. Cuộc chuyện trò xoay quanh những vấn đề chẳng có gì là quan trọng, nhưng thái độ nhà vua ấm áp và thân tình một cách khác thường.

Genji cũng rất tinh khôn sắc sảo nên không thể không chú ý và sửng sốt về sự thay đổi này. Tuy nhiên, chàng không ngờ vực rằng nhà vua đã biết hết sự thật.

Nhà vua những muốn hỏi Ōmyōbu cho cặn kẽ, nhưng vì lý do này khác, ông sợ cô ta biết là ông đã nắm được các bí mật mà mẹ ông đã giữ lâu và giữ kín đến thế. Ông có ý nghĩ hỏi Genji, như một chuyện băng quơ, chẳng hay với các vốn tri thức rộng lớn về lịch sử, chàng có biết những ví dụ tương tự như thế không; nhưng ông chưa có dịp để hỏi. Ông bèn đeo đuổi việc nghiên cứu chuyên cần hơn, đọc hết các chuyên biên niên sử đồ sộ của Trung Hoa và Nhật Bản. Ông tìm thấy có rất nhiều những đi đâu trái lẽ

giáo trong lịch sử Trung Hoa, một số đã được đưa ra cho công chúng biết, một số thì không. Ông không hề thấy có chuyện như vậy trong lịch sử Nhật Bản – nhưng như thế có lẽ vì chúng là những bí mật được giữ kín như chuyện của ông. Ông thấy có nhiều ví dụ về các hoàng tử bị đẩy xuống địa vị thường dân và mang tên Genji, nhưng sau khi được phong làm cố vấn hay thượng thư, họ trở lại địa vị hoàng tử và được phong làm người kế vị ngôi vua. Há những tài năng của Genji mà thiên hạ đều thừa nhận, không thể là một lý do để ông từ bỏ ngôi vua và trao nó cho chàng hay sao? Nhà vua cứ trăn trở vấn đề đó trong đầu óc, mãi không dứt. Ông đạt tới một quyết định mà không tham khảo ý kiến bất cứ ai: trong danh sách mùa thu, Genji sẽ được bổ nhiệm chức chưởng ấn. Ông thổ lộ với Genji những ý nghĩ thầm của mình về chuyện kế vị.

Kinh hãi rụng rời đến nỗi gần như không dám ngược mắt nhìn lên, Genji cố trình bày một ý kiến chống đối dứt khoát nhất. “Không kể lý do của Người là thế nào, Cha đã yêu thương tôi hơn tất cả các con của Người, nhưng không bao giờ xem xét việc trao ngai vàng cho tôi. Vậy giờ đây có lý do gì mà tôi lại làm trái những ý định cao quý của Cha và giành lấy cho chính tôi một địa vị mà tôi không bao giờ khao khát? Đi đâu tôi mong muốn hơn đó là tuân theo những mong muốn rõ ràng của Người, làm một người thừa hành trung thành và có lẽ khi hoàng thượng nhiều tuổi hơn một chút, tôi sẽ xin lui về với những thú vui bình lặng mà tôi thật sự mong muốn.”

Nhà vua hết sức thất vọng, vì chàng nhất quyết từ chối.

Sau đó nhà vua lại muốn bổ nhiệm chàng làm chưởng ấn quan. Tuy nhiên vì những lý lẽ nào đó, Genji muốn vẫn làm thượng thư trong một thời gian, nhà vua đành phải bằng lòng với việc nâng chàng lên một tước, ban cho chàng vinh dự được ngồi trên xe khi qua Đại Nam Môn. Nhà vua còn muốn đi xa hơn một chút, phục hồi cho chàng địa vị người kế nghiệp, nhưng Genji cũng không nhận vinh dự này. Với tư cách một hoàng tử, há chàng không có cái tự do như hiện nay là làm cố vấn cho nhà vua, và ai ngoài chàng ra, đang làm việc này? Tō no Chūjō là một vị tướng và cố vấn. Khi nào anh ta tiến lên một hai bậc, Genji có thể yên ổn trao mọi việc của mình cho anh ta, rồi hay dở thế nào chưa biết, chàng sẽ lui khỏi đời sống công cộng.

Nhưng có một đi ầu gì đó rất kỳ cục trong cách xử sự của nhà vua. Những mỗi ngò vực xuyên qua đầu óc Genji. Nếu chúng có căn cứ thì lúc đó sẽ có những hệ lụy đáng buồn cho hương hồn Fujitsubo, và sẽ gây nỗi đau buồn thẳm kín cho nhà vua. Genji bị xâm chiếm bởi những cảm nghĩ tội lỗi đáng sợ. Ai có thể để cho bí mật lọt ra?

Sau khi đã trở thành người phụ trách nội thất, Ōmyōbu giờ đây ở tại hoàng cung. Chàng tới gặp nàng:

“Có lần nào đó, trước mặt đức vua, Fujitsubo có nhớ buộc miệng hở ra một chút gì đó về chuyện bí mật kia không?”

“Không bao giờ, thưa công tử, không bao giờ. Nàng luôn luôn sống trong nỗi kinh sợ là đức vua có thể nghe ai đó nói ra, và kinh sợ cả cái đi ầu bí mật mà do đó, Người chuốc lấy sự bất bình của các đấng thần linh.”

Nỗi nhớ nhung của Genji đối với người phụ nữ quá cố lại trở dậy.

Trong khi đó, tại triều đình Akikonomu làm tròn nhiệm vụ của nàng khiến không ai chê trách được đi ầu gì. Nàng hết sức phục vụ nhà vua, và được ông yêu mến. Nàng được đánh giá cao về tính nhạy cảm và sự miễn cưỡng. Mùa thu, nàng đến Nijō một thời gian. Genji cho sửa sang trang hoàng lại đại sảnh. Bây giờ chàng đường hoàng giữ địa vị thay thế cha nàng.

Mưa mùa thu rơi lâm thâm. Các luống hoa gần hàng hiên ngả màu sắc lộn xộn được mưa làm dịu đi và lần lượt gọi về trong tâm trí Genji những hoài niệm của quá khứ khiến mắt chàng mờ lệ. Chàng đi tới phòng nàng; trong bộ đồ tang, thân hình của chàng nom tao nhã và cao quý. Những sự kiện rắc rối gần đây đã đẩy chàng đến cảnh sống ẩn dật. Chàng cầm trong tay một chuỗi tràng hạt tuy không muốn phô nó ra. Chàng nói với nàng chỉ qua một bức màn.

“Thế đấy, hoa mùa thu đã lại nở nhưng còn dở dang. Một năm khá đáng sợ, nhưng thấy chúng trở lại cũng khuây khỏa được phần nào, không hoa nào quên thời điểm thích đáng của nó.”

Đứng tựa vào một cây cột, nom chàng rất xinh đẹp trong ánh sáng ban chiều. “Khi ta nghĩ đến nàng” – liệu nàng có nghĩ đến mẹ nàng không?

Chàng nói với nàng những hồi tưởng đã ám ảnh chàng trong những ngày gần đây, và đặc biệt là việc trước đây chàng đã miễn cưỡng rời bỏ cái điện tạm thời, cái buổi sáng trước khi hai mẹ con lên đường đi tới Ise. Chàng nghe có tiếng cử động nhẹ phía sau các bức rèm, và đoán rằng nàng đang khóc. Một lần nữa chàng tiếc là đã không được phép nhìn nàng. (cái lối tiếc như thế này không phải hoàn toàn đáng ca ngợi)

“Suốt đời ta, ta cứ tự làm khổ mình mà không thể tránh được, và lại cứ đau buồn về những người phụ nữ mà ta đã yêu thương. Ta sợ rằng, trong bao nhiêu chuyện mà do tính xấu nổi ta đã đem lại đau khổ cho họ có hai việc vẫn tiếp tục làm khổ ta và cứ bám dai dẳng lấy ta.

“Một là trường hợp bà mẹ quá cố của nàng. Đến phút cuối cùng bà ấy có vẻ như nghĩ rằng ta có hành vi xúc phạm và bao giờ ta cũng biết rằng cuối cùng thì ta sẽ đau khổ. Với việc giúp đỡ nàng và được nàng tin cậy như ta mong muốn, ta hy vọng rằng nhờ đó ta có thể làm cho bà ta yên lòng. Nhưng hình như rằng mặc dù thế nào, đám khói của một sự mê đắm cháy bỏng cũng không chịu tan đi cho; và vẫn phải tiếp tục sống với đám khói...”

Chàng nói có hai chuyện, nhưng chàng không đi động đến chuyện thứ hai.

“Có những năm ta sống xa khuất người đời. Phần nhiều những công việc dở dang mà ta đảm nhiệm từ đó đã được thu xếp, cũng gọi là tạm tạm. Chẳng hạn, phu nhân ở dãy nhà phía đông, nàng đã được cứu vớt khỏi sự nghèo nàn và đang sống yên ổn ở đó. Ai cũng biết cách ăn ở đáng mến của nàng, nhất là ta, và ta phải nói là ở khu đó, người ta hiểu biết thông cảm lẫn nhau. Chuyện ta trở về thành đô và giúp được chút nào đó cho hoàng thượng, chuyện ấy theo ta không phải đáng khen ngợi cho lắm. Ta vẫn chưa thể kiên chế được những thói phù phiếm trong bản tính của ta những năm trước đây như ta hằng mong muốn. Ta tự hỏi, há nàng có biết rằng những việc ta giúp nàng đã đòi hỏi không ít sự tự chế, hay không? Quả là ta rất thất vọng nếu nàng để ta mang cái ấn tượng rằng nàng đã không đoán ra.”

Một sự im lặng nặng nề nối tiếp những nhận xét đó.

“Nàng phải bỏ qua cho ta,” Và chàng đổi sang chuyện khác. “Trong những năm còn lại mà trời đã ban cho ta, ta mong muốn xiết bao, có thể giấu mình trong một nơi ẩn dật nào đó và chăm lo chuẩn bị cho kiếp khác. Ta tiếc nhất là để lại sau ta chẳng được nhiều gì. Như nàng biết, có một con bé, sinh trong gia đình hèn hạ khiến cho người đời khó có thể chú ý đến nó. Ta nóng lòng chờ cho nó lớn khôn. Nói với nàng như vậy, ta sợ là không thích hợp nhưng ta sẽ yên lòng hơn với hi vọng rằng sự thịnh vượng của nhà này thuộc vào những mối quan tâm cao cả của nàng và sau khi ta đã khuất, ta mong con bé đó sẽ thuộc đám người mà nàng coi là quan trọng.”

Nàng chỉ đáp lại một tiếng, khe khẽ và do dự vừa đủ để nghe. Chàng những muốn ôm nàng trong tay. Chàng ng ồi lại nói chuyện một cách thân ái tận cho tới khi trời tối hạn.

“Nhưng ngoài nhà cửa và gia đình ra, ta thích nhất là thiên nhiên, thích những thay đổi từng mùa, hoa lá mùa thu và mùa xuân. Thiên hạ bao giờ cũng bàn đến những ưu điểm của các lùm cây mùa xuân và những cánh đ ồng mùa thu, và khó lòng mà đi tới một kết luận. Ta nghe nói rằng ở Trung Hoa người ta cho rằng không gì đẹp hơn những hoa lá như gấm thêu của mùa xuân, nhưng trong thơ ca ở đất nước chúng ta, hình như người ta thích những nét quyến rũ của mùa thu, ta nhìn ngắm chúng tới r ồi lại qua đi, chăm chú đến từng điểm một và cuối cùng thì không tài nào quyết định được giữa tiếng chim ca hay màu sắc của hoa. Hơn thế, trong giới hạn cho phép của các khu vườn chật hẹp của ta, ta đã tìm cách đưa vào trong đó những nét đặc sắc của các mùa, các cây trở hoa của mùa xuân, các cây cỏ đ ăm bông của mùa thu, tiếng vo ve của côn trùng mà giá ở đ ồng hoang thì chẳng ai chú ý. Đó là những gì ta tặng để mua vui cho nàng. Trong hai mùa xuân và thu, nàng thích mùa nào hơn?”

Chàng đã chọn một đề tài gây sự do dự, nhưng nếu im lặng không đáp lại thì có vẻ như khiếm nhã, có thể thôi.

“Nếu công tử thấy khó mà đưa ra một ý kiến quyết định thì em còn thấy khó biết bao. Đúng như chàng nói: người có ý kiến thế này, kẻ có ý kiến thế nọ. Tuy nhiên đối với em gió mùa thu mà các thi sĩ cho là lạ lùng và khó chịu – gió mùa thu đ ăm hơi sương, em cảm thấy có một mối liên hệ thoáng qua với mẹ em.”¹⁷¹

171. Akikonomu có nghĩa là “Thích mùa thu (Ái Thu)”

Nàng nói hầu như thờ ơ nhưng chính chàng thấy cảm động vì đi đầu đó, và khó nén nổi:

Cùng chung xúc cảm với nhau,
Chính mùa thu gió xé đau lòng người.

“Có những lúc ta thấy chúng hầu như quá sức chịu đựng”

Nàng biết trả lời thế nào đây? Nàng đành làm ra vẻ không hiểu. Buổi chiều hôm nay, chàng như muốn thở than oán trách thế nào đó. Bất chợt chàng thấy mình thiếu kín đáo. Phải nói chuyện với chàng, nàng thấy đau khổ là đúng lắm, vì nàng đang xử sự như một thanh niên mới lớn lên. Chàng thở dài một tiếng nặng nề và ngay như thế cũng chỉ khiến nàng phải cố tỏ ra lịch sự cho qua chuyện. Hình như nàng đang nhích xa chàng dần dần.

“Ta lấy làm buồn đã khiến nàng khó chịu – mặc dù ta ngờ rằng những kẻ đa cảm nhất cũng không khó chịu đến như vậy. Thôi, đừng để cho sự khó chịu kéo dài. Có thể sẽ rất phiền.”

Chàng đi ra. Ngay cả mùi nước hoa phảng phất cũng khiến nàng xoắn xang. Bọn nữ tì nói với nhau:

“Cái hương thơm mà chàng còn để lại trên những chiếc đệm đây, sao mà đậm đà! Ta không tìm ra lời để mô tả nó”. Các nữ tì đang hạ các cửa chớp xuống. “Bao nhiêu phẩm chất dồn tụ vào một mình chàng, chẳng khác ‘hoa anh đào nở trên cành liễu’. Nó khiến người ta phải run rẩy.”

Chàng đi tới dãy nhà của Murasaki. Chàng không bước vào ngay mà trốn một chỗ ở hàng hiên xa ánh đèn, chàng nằm nghỉ ngơi một lúc. Chàng chuyện trò băng quơ với nhiều nữ tì của nàng. Chàng đang nghĩ về tình yêu. Há những xung lực bão táp vẫn chưa chịu rời bỏ chàng hay sao? Chàng đã quá cái tuổi để mà bị chúng giày vò, và chàng giận với chính mình vì không tìm ra câu trả lời cho câu hỏi. Chàng đã ăn ở sai trái một cách ghê gớm, nhưng hồi đó chàng còn trẻ và nông nổi và chàng chắc rằng cho đến giờ, chàng đã được tha thứ. Bởi vậy chàng tìm cách tự an ủi mình; và chàng khuấy khỏa thực sự khi nghĩ rằng ít ra chàng cũng biết được những mối nguy hiểm hơn trước đây.

Akikonomu lấy làm buồn là đã nói hơi nhiều. Những nhận xét của nàng về mùa thu chắc đã mang những âm hưởng rất thơ mộng, và lẽ ra nàng nên giữ miệng. Nàng cảm thấy đau khổ với mình nên đâm ra khá mệt mỏi, đến nỗi suốt buổi đó hơn bao giờ hết, chàng đã xử sự giả đò như người cha, với vẻ cách biệt và khắc khổ.

Chàng thuật lại cho Murasaki về cái lối ưa thích mùa thu mà chàng vừa khám phá ra. “Chắc hẳn ta có thể tán thưởng nó. Nàng thì nàng thích buổi sáng đầu xuân, và ta cũng phải thông cảm nữa. Lẽ ra chúng ta nên bàn bạc với nhau tổ chức một buổi giải trí thích đáng là thỉnh thoảng đi ngắm hoa ngắm lá mùa thu. Nhưng ta bận quá. Thôi, không nhẽ bao giờ cũng thế. Ta sẽ có đi đâu mà ta muốn nhất, là một cuộc đời ảm đạm. Mà em yêu, lúc đó em có thấy cô đơn không? Ta nghĩ có thể là thế cho nên đó là đi đâu thực sự níu ta lại.”

Chàng vẫn mãi nghĩ nhiều đến phu nhân ở Akashi, nhưng cuộc sống của chàng bị gò bó quá nên không thể dễ dàng thăm nàng được. Hình như nàng đã kết luận rằng sự ràng buộc giữa hai người không còn có ý nghĩa gì. Vì lẽ gì? Trong việc nàng từ chối không chịu từ bỏ để đi đến một nơi nhiều lễ thói quy ước, chàng thấy có một thoáng kiêu kỳ. Tuy vậy chàng vẫn thương hại nàng, và tìm mọi cơ hội để dự vào các lễ cúng tế ở ngôi đền mới. Từ khi nàng biết đi hơn thì nàng chỉ thấy nó buồn hơn; một vùng như thế này chỉ gây nỗi buồn man mác ngay cả cho những khách tình cờ. Những chuyến viếng tham của Genji đem lại những tâm tư trái ngược nhau: sợi dây ràng buộc giữa họ rõ ràng là bền chặt, và như thế có nghĩa là không có hạnh phúc. Không có nó, nàng có thể sống êm thấm hơn. Những ý nghĩ như vậy củng cố lại mãnh liệt mọi sự an ủi của chàng.

Qua các lùm cây, những ngọn đuốc của những người đi biển nom giống như những con đom đóm lập lòe bên con suối trong vườn.

“Với kẻ nào không quen sống bên nước,” Genji nói, “ta nghĩ đây phải là cảnh lạ tai lạ mắt.” Nàng nói:

Nhấp nhô ngọn đuốc thuyền chài,
Theo em về tới chốn này, xứ Ôi.

“Giờ đây ánh đuốc cùng ý nghĩ của em vẫn chẳng có gì khác xưa.”

Chàng đáp:

Chỉ ai không biết nước sâu,
Mới dám nhảy múa trên đầu sóng kia.

“Ta hỏi nàng, ai làm cho ai đau khô?” Như vậy đấy, chàng chuyển lời ca thán dịu dàng của nàng để ca thán với chính nàng.

Đây là thời gian chàng có chút rảnh rỗi để dốc tâm vào sự sùng đạo của mình. Vì chàng đến thăm và ở lại lâu hơn, phu nhân Akashi (hay nghe nói thế) cảm thấy có phần sung sướng với thân phận của nàng hơn.

Chương 20

(Asagao)

Cây bìm bìm hoa tía

Nữ tu sĩ Kano, quận chúa Asagao, xin thôi giữ địa vị của nàng nhân việc cha nàng qua đời. Không thể quên các phụ nữ đã từng khiến chàng quan tâm, Genji thường xuyên gửi lời thăm hỏi sức khỏe của nàng. Những thư trả lời của nàng bao giờ cũng cứng nhắc và chiếu lệ. Nàng đã quyết định không bao giờ lại một lần nữa biến thành con người để thiên hạ đôn khác. Dĩ nhiên chàng không sung sướng gì.

Chàng hay tin nàng đã trở về cung Momozono của cha nàng vào tháng chín. Công chúa Năm, em gái của nhà vua cũ và là cô của Asagao cũng như của Genji, cũng ở tại Momozono, Chàng đến thăm công chúa Năm để ngỏ lời xin lỗi. Nhà vua xưa rất yêu mến em gái và cháu gái, và Genji có thể nói chàng kế thừa trách nhiệm này. Họ ở tạm dãy nhà phía đông và phía tây của lâu đài, cả hai dãy nhà đều bày ra những dấu hiệu bị bỏ quên, và nom thật buồn thảm.

Công chúa Năm tiếp chàng. Bà có vẻ đã già và ho liên miên. Quận chúa Ōmiya, mẹ của người vợ đã mất của Genji, là chị cả của bà, nhưng cả hai rất khác nhau, Quận chúa Ōmiya đã giữ được các nét cho tới cùng, còn nàng Năm là một con người có tiếng khàn khàn, hơi lóng ngóng.

“Từ khi cha chú mất, cõi đời này đâm ra là một nơi buồn bã. Cô sống tuổi già chỉ để khụt khịt và khóc. Và bây giờ hoàng thân Shikibu cũng đã bỏ cô. Cô định ninh rằng trên đời này không ai còn nhớ đến cô, ấy thế mà cháu đã tới đây. Cháu đã có lòng tử tế đến thăm và nhờ đó mà cũng xua tan đi được nỗi u sầu của cô.

Quả thật bà đã già. Chàng nói chuyện với bà một cách lịch thiệp. “Từ khi tiên đế mất, mọi cái hình như đã thay đổi. Có những năm, chẳng được báo

trước và cũng không hiểu vì lý do gì mà cháu phải sống s ầu muộn ở tỉnh lẻ. Rồi anh cháu gọi cháu về, và một lần nữa cháu lại được phục h ồi địa vị cũ; nhưng cháu thấy có quá ít thì giờ làm việc riêng, và cháu sợ đã chênh mảng đối với cô. Thật không thể tha thứ được. Nhi ều lúc cháu đã muốn đến thăm cô và cùng cô nói chuyện ngày xưa.”

“Như cháu nói, trước đây côi đời quả là bấp bênh và hỗn loạn, Nhìn đến bất cứ đâu, cái gì cũng khiến cô bối rối. Ấy thế mà cô sống giữa tất cả cái đó như thể cô là kẻ chẳng có gắn bó gì với đời. Không ai lại bị đòi hỏi phải sống lâu đến thế, nhưng thấy cháu trở về đúng cái nơi cháu ở, cô nhớ lại, cô ghét làm sao cái ý nghĩ muốn chết trong khi cháu vẫn còn ở xa. “Tiếng nói của bà vỡ ra và run run”. Xem đấy, cháu đã trở thành một vị công tử xinh đẹp biết dường nào! H ồi còn bé cháu đẹp đến nỗi khó mà tin được rằng cháu được dành cho côi đời này, và kể từ đó cô cũng có ý nghĩ giống như thế, là có thể cháu được dành cho một côi nào khác. Thiên hạ nói là hoàng thượng nom in như cháu nhưng cô không tin. Không thể có hai người xinh đẹp như thế được.”

Chàng mỉm cười, lắng nghe chuyện con cà con kê: “Cô khen cháu quá lời. Lúc còn ở tỉnh xa, cháu chẳng lo gì đến cái thân cháu, nay cháu sợ chưa rũ bỏ được cái vẻ mặt của kẻ quê mùa. Còn về phần hoàng thượng, thì xưa cũng như nay. Người đẹp không ai sánh nổi. Cô nói đúng quá, không thể có hai người đàn ông đẹp được như thế.”

“Cô có thể mong được sống lâu hơn giá như cô thỉnh thoảng được vinh dự người ta đến thăm như thế này. Như thế tuổi già cũng như nỗi s ầu muộn đang rời bỏ cô”. Bà ngừng lại để khóc. “Cô phải thừa nhận là cô đổ kỵ với quận chúa Ōmiya, bà ta đã thành công khi có được với cháu những mối quan hệ mật thiết đến thế. Mà thật ra thì hoàng thân Shibiku cũng đổ kỵ như vậy.”

Câu chuyện xoay sang một chiều hướng lý thú; Chàng nói có phần nào châm biếm: “Một sự ràng buộc với gia đình Shibiku cũng có thể là một vinh dự và một niềm vui. Nhưng cháu sợ, cháu cảm thấy người ta xa cách...”

Mắt chàng đang lượn lờ về phía dãy nhà kia. Khu vườn hiu hắt mang vẻ đẹp đơn điệu. Chàng băn khoăn tự hỏi nơi ở trầm lặng này đã ảnh hưởng

thế nào đến Asagao?”

“Thiết nghĩ cháu phải nhìn qua dãy nhà kia một chút. Không thế thì nàng ấy lại cho là tôi bất nhã.”

Chàng đi qua một hành lang. Đứng trong bóng tối, chàng vẫn có thể nom thấy những bức màn tang phía bên kia những bức trướng nhuộm màu xám đen. Một mùi hương dịu dàng kỳ lạ phảng phất tới chỗ chàng.

Chàng được mời vào phòng phía nam, người nữ tì danh dự đi tới, tay cầm một lá thư của nàng.

“Thế là nàng vẫn còn coi tôi như một đứa trẻ ương ngạnh. Tôi cất công chờ đợi đã quá lâu, hơn nữa thiết nghĩ tôi đây cũng khá đáng kính trọng, có thể chờ đợi đặc quyên được tiếp ở phòng trong mới đúng.”

“Thiếp cảm thấy như mình đang nằm mơ chợt thức dậy,” quận chúa đáp lại. “Thiếp cũng phải có thời gian để suy nghĩ chín chắn về sự kiên nhẫn mà chàng đang nói đến.”

Quả thật, Genji tự nhủ, cõi đời là một chốn hư ảo chẳng khác gì người ta sống trong mơ.

Người ta phải chờ đợi lâu,
Thần linh ban phúc trước sau có ngày.

“Mà vào lúc này nàng định viện dẫn lệnh cấm nào của thần linh? Tôi đã trải qua đủ điều phiền não, nếm đủ những mùi cay đắng, tôi sẽ khuây khỏa nếu được cùng nàng chia sẻ, dù chỉ một phần nhỏ.”

Nàng quận chúa cảm thấy ở chàng có các chủ định lạnh lùng trong sự khản nài và sự sôi nổi của thời kia. Như thế cũng chẳng lạ, cùng với tháng năm chàng đã thêm già dặn. Tuy vậy hình như chàng còn quá trẻ so với chức vị cao mà chàng đang nắm giữ. Nàng đáp lại:

Thần linh thù oán đến tôi,
Nếu cùng trò chuyện như hồi xa xưa.

Và chàng:

“Thật đáng tiếc. Những lỗi lầm trước, tôi tưởng, thần linh đã để cho gió cuốn đi xa.”

Lúc đó, nom chàng đẹp không ai sánh nổi. Nhưng vào lúc này, nàng đang giữ thái độ nghiêm chỉnh đến quyết liệt, không chịu lay chuyển mặc dù người nữ tì danh dự nói gần nói xa rằng thần linh Kamo cũng có thể đối xử với nàng không quá nghiêm khắc hơn là đối xử với Narihira¹⁷². Hình như chỉ có năm tháng mới khiến nàng không còn thiết tha đón nhận chuyện tán tỉnh yêu đương đến nỗi các nữ tì cảm thấy thất vọng trước thái độ lạnh lùng đó.

“Nàng đã làm cho buổi chuyện trò đâm ra ngổ ngàng. Khó chịu ra mặt, chàng đứng lên để từ giả. “Có lẽ chúng ta già thêm chỉ để chuốc lấy những sự sỉ nhục chằng chịt. Có phải mục đích của nàng là biến ta thành kẻ thấp hèn cùng cực chăng?”

Lúc chàng đi khỏi, cả nhà bàn tán ầm ĩ (cũng như bất cứ bao giờ). Đây là vào một mùa mà bất cứ lúc nào thời tiết cũng mang đến những ý nghĩ đau lòng, một chiếc lá rơi cũng có thể đưa người ta trở lại với những sự việc đã qua từ lâu. Các nữ tì trao đổi với nhau những kỷ niệm đau buồn khi nhắc đến sự săn sóc của chàng hồi trước.

¹⁷². Ariwara Narihira (Truyện Ise)

Vì yêu đương ta đã cầu nguyện Mitarashi

Hình như thần đã khước từ lời ta cầu nguyện

Chàng nằm thao thức trong nỗi thất vọng. Chàng sai kéo các cánh cửa lên lúc vừa sáng và đứng nhìn ra sương mù ban mai. Một cây bìm bìm hoa tía kéo bò lê thê trên các cây hoa đã tàn héo, và còn giữ lại được mấy bông hoa bé nhỏ đã quắt lại vì sương giá. Chàng ngắt chúng và gửi đến cho Asagao¹⁷³:

¹⁷³. Asagao có nghĩa là “hoa bìm bìm” trong tiếng Nhật hiện đại.

“Nàng đã xua đuổi ta, để ta phải bẽ mặt và xấu hổ; nàng thích thú với sự thất bại của ta, còn ta, cứ nghĩ đến đi đầu đó, lòng ta làm sao có thể khuây khỏa cho được.

Ta không quên cánh bìm bìm,
Tháng năm có bắt bìm bìm hết hoa?

“Bất chấp mọi đi đầu, ta vẫn tiếp tục hy vọng nàng thương ta vì trong bao nhiêu năm lúc nào mà ta không nghĩ tới nàng?”

Lời lẽ lá thư lịch sự, các nữ tì nói – không đáp là chuyện không nên”. Và họ đẩy nghiên mực tới sát chỗ nàng.

Bìm bìm đổi hẳn vì thu,
Mất đi giữa đám giậu bờ đê sương.

“Lời so sánh tài của chàng khiến nước mắt lã chã.”

Chỉ có thế, đây không thể gọi là một lời phúc đáp thú vị hoặc khiến người đọc háo hức, nhưng không biết vì sao chàng không thể đặt nó xuống. Có thể vì nét chữ duyên dáng trên tờ giấy xanh đậm đã thu hút chàng chăng?

Đôi khi trong cuộc trao đổi thư từ kiểu này người ta bị đánh lừa vì cấp bậc hoặc một nét chữ thanh tao rồi tưởng rằng mọi việc đều ổn thỏa; nhưng sau đó, khi cố thử xem kỹ từng lời, từng ý, người ta thấy hoàn toàn không phải thế. Có thể đây là đi đầu tâm sự của tôi, mà cũng không đúng cho lắm.

Không muốn tỏ ra hăm hở, chàng thấy ngán chuyện đáp lại, nhưng nghĩ đến những năm tháng này cố xoay xở để tỏ ra lạnh lùng mà vẫn giữ được mối quan tâm của chàng, chàng thấy nhiệt tình của thời trai trẻ trở dậy. Vì không muốn để ai nhìn thấy, chàng gọi người đưa thư của nàng tới lầu phía đông, rồi viết một lá thư hết sức nghiêm chỉnh. Những nữ tì của nàng tính thích thoải mái không dẫn đo, cứ tán dương chàng âm ỉ đã khiến cho nàng phải dè phòng. Nàng vốn dĩ bao giờ cũng giữ gìn sự cách biệt, và bây giờ nàng nghĩ cả hai, chàng và nàng, đâu còn ở cái tuổi để tán tỉnh nhau, như vậy. Cái lối thư từ cổ lỗ và hời hợt, lúc nào cũng đả động đến cỏ đến hoa của xuân hạ thu đông, hình như chắc chắn là bị chê bai. Năm tháng qua,

nhưng chàng không thay đổi. Vừa khó chịu, vừa thán phục, chàng đã phải thừa nhận rằng nàng là người khác người thường.

Bất chấp như thế nào, người ta vẫn đần độn là chàng đã gặp nàng ở ngoài nhà. Người ta cũng nói là chàng vẫn gửi cho nàng những lá thư nùng nòn. Riêng quận chúa Năm, trong số nhiều người khác, rất vui thích vì bà cho rằng họ thật đẹp đôi. Chẳng mấy chốc tiếng đồn đến tai Murasaki nhưng lúc đầu nàng tự nhủ chắc chàng không nỡ nào giữ bí mật với nàng. Sau đó, nhìn chàng kỹ hơn, nàng không thể gạt bỏ những bằng cứ về tình trạng mất ăn ngủ của chàng. Như vậy là chàng tỏ ra nghiêm túc đối với một chuyện mà chàng đã từng coi như một trò đùa. Nàng và Asagao đều là cháu của các triều vua, nhưng phần nào, nàng kia nổi lên như một nhân vật cao quý hơn. Nếu ý định của Genji là nghiêm túc, thì thật tình Murasaki sẽ ở vào cái thế rất không may. Có lẽ, vì tin chắc rằng mình không có đối thủ, cho nên nàng đã yếm quá nhiều vào lòng thương yêu của chàng. Không có chuyện chàng sẽ gạt bỏ nàng, ít nhất là trong tương lai trước mắt, nhưng rất có thể vì họ đã ăn ở với nhau quá lâu nên chàng đâm ra coi thường nàng. Mặc dù đối với những việc không quan trọng nàng có thể vừa làm nũng vừa trách móc chàng nhưng khi thực sự bối rối thì nàng lại không đá động chút nào đến mối lo lắng của mình. Những ngày này, chàng để nhiều thì giờ ngắm nhìn vào khu vườn. Chàng thường ở lại nhiều đêm trong triều và lúc về thì vùi đầu vào những cái mà chàng gọi là công văn. Thôi nhất định rồi, tiếng đồn là đúng! Có sao chàng không nói một lời?, mà lại nom chàng như người xa lạ?

Năm đó không có hội hè¹⁷⁴. Vào một buổi tối, buồn bực và đứng ngẩn không yên, chàng lại bỏ nhà đi đến Momozono. Trước đó chàng đã dành trọn cả ngày để lo chuyện ăn mặc trang điểm, chọn những chiếc áo nhẹ và xức nước hoa rất thơm. Loại phụ nữ yếu đuối thường ít có thể cưỡng lại cái vẻ lôi cuốn của chàng hơn thường lệ.

174. Vì triều đình còn để tang.

Dấu sao chàng nghĩ là cần phải báo với Murasaki một tiếng. “Quận chúa Năm không được khỏe. Ta phải ghé thăm bà ta.”

Chàng đợi một câu đáp, nhưng nàng đang bận con bé. Nhìn nét mặt nghiêng của nàng, chàng thấy mọi việc đều không ổn.

“Những ngày gần đây, nàng có vẻ hay giận dỗi. Ta không biết tại sao. Ta không muốn bị coi như chiếc áo cũ quen thuộc nhàu nát, và bởi vậy dạo này ta vắng nhà hơn thường lệ. Thế thôi. Lần này nàng có chuyện gì phải ngờ vực?”

“Phải, đúng thế đấy. Đã chán ngấy rồi thì còn thích thú nổi gì”. Nàng quay mặt đi và nằm xuống. Thấy thế chàng không muốn rời nàng, nhưng chàng đã trót nói với quận chúa Năm là chàng sẽ ghé thăm, và thực sự là đang chuẩn bị ra đi.

Như vậy, Murasaki nghĩ, là hai bên sẽ lấy nhau. Nàng đã quá tin.

Chiếc áo tang có cái vẻ đẹp riêng của nó, nhưng riêng áo của chàng thì đẹp đặc biệt trong ánh sáng của tuyết phản chiếu. Nghĩ đến chuyện một ngày nào đó, chàng có thể bỏ nàng thật sự, nàng không chịu đựng nổi.

Chàng chỉ đem theo một số ít người hầu thân cận. Chàng nói mà rất có lý: “Ta đã đến cái tuổi chẳng muốn đi nhiều ở bất cứ đâu, trừ vào hoàng cung. Nhưng ở Momozono, người ta đang lúc có chuyện khá buồn. Trước đây còn có hoàng thân Shikibu trông nom đến họ, nhưng bây giờ lẽ rất tự nhiên, mà cũng rất buồn nữa, là họ phải trông vào ta.”

Các nữ tì của Murasaki không tin thế. “Cái dở của chàng là hay chăm lo không đúng chỗ, mà cứ như thế mãi! Chúng em chỉ mong không vì thế mà xảy ra chuyện không may.”

Ở Momozono lối qua lại là ở cổng bắc. Đối với Genji, đi nối vào dòng người là đi đầu sĩ nhục, cho nên chàng sai một giai nhân đi vào qua cổng tây. Quận chúa Năm không ngờ chàng đến muộn trong một đêm tuyết rơi dày, bèn hối hả ra lệnh mở cổng. Một người gác cổng vẻ mặt lạnh lùng hộc tốc chạy ra, loay hoay mở cổng.

“Cổng rĩ hết r ồi,” y l ắm b ắm; Genji cảm thấy buồn cho y.

Ba mươi năm đã trôi qua¹⁷⁵, ấy thế mà cứ ngỡ chỉ như hôm qua hoặc hôm nay. Một cõi trần phù du, hư ảo, nhưng không dễ gì mà dứt bỏ nơi trú ngụ tạm thời nó dành cho con người cùng với cỏ cây hoa lá của bốn mùa. Và:

Khi mỗi mọt đã gặm hết cánh cổng này,
Vùi dưới tuyết, bờ giậu này cũng đành suy sụp.

¹⁷⁵. Có bản ghi là ba năm. Ba mươi năm có thể ám chỉ đến tuổi của Genji, còn “ba năm” là nói trống không.

Cuối cùng cổng được mở ra, và chàng đi vào.

Cũng như bao giờ, quận chúa Năm bắt đầu nói những chuyện hời xưa, bà nói những chuyện cà kê dê ngỗng, Genji thấy đã buồn ngủ, còn bà cũng bắt đầu ngáp và phân trần:

“Cô buồn ngủ cả buổi tối, cô sợ không nói chuyện được nhiều như thường ngày.”

Sau đó thì những âm thanh từ bà thoát ra có thể là những tiếng ngáy, nhưng nó không giống bất cứ tiếng nào chàng nghe trước đây.

Vui mừng vì được thoát, chàng ra về. Nhưng vào lúc đó có một nữ tì già vừa ho sù sụ, vừa tiến lại rồi nói: “Già hi vọng chàng có thể nhớ ra, nhưng giờ thấy, chàng không còn xem già như người còn sống. Tiên đế quen gọi đùa già là Granny, chàng có nhớ không?”

Nghe mục ta xưng tên, chàng nhận ra đó là già Naishi. Trước đây chàng có nghe nói mục đã trở thành ni cô, mục và bà công chúa già cùng là bạn đạo, nhưng chàng lấy làm lạ không ngờ mục vẫn còn sống.

Cha ta mất có vẻ như đã lâu lắm rồi, nhưng khi nghĩ đến những ngày đó, ta vẫn thấy lòng se lại cho nên được nghe tiếng nói của mục ta mừng quá. Mục hãy thương mến ta, ân cần với một kẻ lạc đàn mất cha¹⁷⁶.

Thấy rõ là được chàng chú ý tới, mục như bị đẩy lùi về những năm tháng dĩ vãng, và tất cả cái đom đống thuở xưa nay đang trở lại. Từ cái miệng sún hết răng, thoát ra những tiếng nói phều phào mà mục cố tình muốn cho vui nhộn. Mục nói có vẻ hơi nhều nhỏi, tưởng chừng mục sức nhớ ra, tuổi già đến bất ngờ lúc nào mục cũng không hay. Chàng thấy vui vui nhưng cũng nao nao trong dạ.

Hỡi Naishi còn đang độ tuổi thanh xuân, trong số những phụ nữ đua nhau giành tình thương yêu của nhà vua quá cố, có những người đã chết từ lâu, và chắc chắn rằng, có những người khác đang kéo lê thế những ngày buồn bã vào cuối cuộc đời tàn lụi của họ. Cuộc đời của Fujitsubo mới ngắn ngủi làm sao! Trong khi đó một cõi đời đã khá phù du lại đang trưng ra hình ảnh

một sự tang thương cay nghiệt. Đứng trước chàng, đây là một người đàn bà thanh thản thành tâm mộ đạo, sẵn sàng đón nhận cái chết ngay cả khi mục ta chẳng bao giờ có gì để khiến người ta mến.

Thích thú và đã gây được cho chàng một mối động lòng mục ta lại rằng sức pha trò thêm.

176. Chắc là một ý thơ.

Sợi dây ràng buộc không quên,
“Mẹ của bà mẹ” là tên chàng rành?

Kể cũng hơi quá, nhưng chàng đáp lại:

Kiếp sau sẽ nói với ta,
Liệu có đưa trẻ quên cha mẹ mình?

“Mụ nói phải, đây là một dây ràng buộc vững bền. Nhưng thôi, lúc nào đó chúng ta sẽ chuyện trò rôm rả hơn.”

Và chàng ra về

Đọc lầu phía tây, một vài cánh cửa còn mở, dường như người ta sợ chàng nghĩ rằng mình không được đón tiếp ân cần. Mặt trăng đã ra khỏi đám mây, tỏa ánh sáng lấp lánh lên tuyết, khiến buổi đêm đột nhiên đẹp lạ thường. Chàng sực nhớ ra những cuộc gặp gỡ như cuộc gặp gỡ mà chàng vừa mới thoát khỏi, được thiên hạ coi như là những “điều vớ vẩn nhất trần đời.”

Tối nay, thái độ của chàng điềm đạm và thích đáng: chàng nói với quận chúa Asagao “Nếu như nàng không ưa tôi, nàng có thể nói thẳng ra một lời, lúc đó thì sự thể thế nào, tôi đành phải nhẫn nhục mà chấp nhận.”

Nhưng ngay điều đó nàng cũng không có ý dành chàng. Có thể tha thứ hành động thiếu suy nghĩ của tuổi trẻ, và nàng đã ý thức được rằng người cha quá cố của mình đã không phải không ưa thích chàng; nhưng hồi đó, nàng đã từ chối chàng, chỉ có tiếc thôi. Còn vào cái tuổi của họ bây giờ mà chấp lại mối tơ duyên cũ thì đã quá muộn và hết sức khó coi. Sự hy vọng của chàng được nàng nói cho một lời, đã đẩy nàng vào sự bối rối khó gỡ. Cuối cùng thì chàng nghĩ nàng là một phụ nữ quá vô tình; còn về phía mình, nàng mong muốn chàng tin cho rằng nàng không cố tỏ ra thờ ơ. Đêm đã muộn, gió lạnh thổi ào ào.

Mặc dù thấy rất buồn cho mình, chàng cũng cố xoay xở để tỏ ra có chút tao nhã và trong khi đang gạt một giọt nước mắt, chàng nói:

Ai kia vẫn cứ lạnh lùng,

Còn ta giữ mối hận lòng dài lâu.

Chàng nói như lòng tự nhủ lòng, còn các nữ tì thì chê trách nàng làm quá đáng.

Nàng gửi ra một lời phúc đáp:

Đổi thay thì đã muộn rồi,
Người khác làm được, thiệp tôi không đành.

Chàng không muốn bùng ra như một thằng bé nổi khùng. “Điều này phải giữ bí mật”, chàng nói trong lúc đang thềm thì dò hỏi người nữ tì đã mang thư. “Ta không muốn làm trò cười cho thiên hạ. Dĩ nhiên ta phải dặn dò – dĩ nhiên không phải với cô mà với chủ cô – hãy lấy con sông Isara làm mẫu mực¹⁷⁷.”

¹⁷⁷. Isaga đại khái có nghĩa “Ta không có ý kiến gì”. Trong Kokinshū 1108, con sông Isaya, ở Omu được coi là câu trả lời thích đáng cho những ai dò xét muốn biết một bí mật nào đó. “Isara” có lẽ là do chép sai.

Trong khi đó các nữ tì của nàng phàn nàn rằng chàng không được đối xử tử tế. “Một quý nhân xinh đẹp đến thế! Có sao nàng lại cứ ương ngạnh nhỉ? Chẳng thà, chàng thô lỗ hay khinh xuất cho cam!”

Nàng cũng biết khá rõ chàng là một con người tuyệt vời, nhưng nàng không muốn có bất cứ nhận xét nào tỏ ra mình đây cũng phụ họa với những lời tán tụng chàng khắp nơi. Nếu thế thì biết đâu chàng lại không kết luận rằng nàng đã bị chinh phục! Không, tỏ ra nóng nhiệt, thân tình thì chẳng có lợi gì cho mục đích của nàng. Bao giờ cũng nói chuyện với chàng qua một kẻ trung gian, nàng phát biểu dè dặt, ngừng lại từng quãng để cân nhắc, khiến có lúc chàng tưởng nàng thôi nói hẳn. Nàng muốn toàn tâm toàn ý quên mình vào việc thờ phụng để chuộc lại những năm sống xa Thiên Pháp; nhưng nàng cũng không muốn một sự đoạn tuyệt bi thảm. Những điếu đó cũng sẽ làm trò cười cho bọn đàm tiếu. Không tin ngay cả vào chính nữ tì của mình, nàng dần dần lui vào cầu nguyện. Hoàng thân Shibiku có đông con, mẹ nàng chỉ có một mình nàng. Nàng không thân với các anh chị em khác mẹ, cuộc sống ở lâu đài Momozono tẻ nhạt mà người hầu thì ít ỏi, cho nên trước lời thỉnh cầu say đắm của một chàng công tử đẹp, ai mà không muốn vun vào!

Không nên tưởng tượng rằng Genji đã trao trái tim cho nàng quận chúa. Đúng ra thì sự lạnh lùng của nàng đã kích thích tự ái của chàng. Chàng không muốn thừa nhận sự thất bại. Những ngày gần đây chàng hết sức thận trọng trong cách cư xử, không để cho ai có cơ để chê trách. Chàng biết thiên hạ mà có dịp bình phẩm về những chuyện như vậy thì họ sướng rơn, nhưng chàng đâu có còn là cái anh chàng Genji với những sự khinh xuất nông nổi của thời trai trẻ. Vào lúc này, chàng đâu có chịu để mang tai mang tiếng. Nhưng dẫu sao làm một kẻ cầu hôn bị hất hủi thì kẻ cũng khá lỗ bịch.

Đêm đêm chàng thường không trở về Nijō đến nỗi Murasaki tin chắc rằng đây không phải là chuyện đùa nữa. Càng nghĩ nước mắt nàng càng trào ra, tuy nàng cố nén.

“Trông nàng không được khỏe lắm,” vừa nói chàng vừa vuốt ve tóc nàng. “Nàng có điếu gì phiền muộn?” Chàng âu yếm nhìn nàng, và nom họ đẹp đôi đến nỗi người ta muốn vẽ một bức chân dung về họ. “Từ khi mẹ qua

đời, nhà vua rất lấy làm đau đớn, quan chưởng ấn thì đã mất nên ngoài ta ra không có ai thực sự quyết định các sự việc. Ta bận ngập đầu. Nàng không quen thấy ta vắng nhà nhiều như thế này, cho nên nàng buồn khổ là lẽ tự nhiên, nhưng chẳng việc gì mà nàng phải lo buồn. Nàng đâu còn bé bỏng gì, nàng không chịu hiểu cho đi đâu đó thì thật nực cười”. Chàng vuốt vuốt đám tóc xoa trên trán đầm đìa nước mắt của nàng. Nàng ngoảnh nhìn đi nơi khác. “Ai chịu trách nhiệm dạy dỗ nàng mà nàng không chịu lớn cho?”

Cõi đời này chẳng có gì là chắc, mà lại thất thường, chàng buồn vì có chút gì đó đã xảy ra giữa hai người. “Ta tự nhủ rằng hay có phải nàng đã hiểu lầm những lá thư nhỏ nhỏ ta gửi cho nữ tu sĩ Kamo, hay không. Nếu thế, thì nàng kém quá. Một ngày nào đó tự nàng sẽ thấy. Nàng ấy bao giờ cũng là con người lạnh lùng. Ta sẽ tìm cách dọa nàng ấy bằng những lá thư có thể cho là thư tình. Nàng ấy thấy cuộc sống đen tối quá, thỉnh thoảng nàng ấy có trả lời. Đối với ta những thứ đó chẳng có ý nghĩa gì, vậy còn có gì ta lại đi rêu rao với nàng? Một lần nữa, ta phải bảo đảm với nàng, nàng chẳng có gì mà phải lo phiền”. Cả ngày, chàng ở lại phòng nàng, tìm cách dỗ dành khuyên nhủ.

Tuyết rơi đây, chiều đến lại có gió lạnh. Tuyết phủ trên khóm tre và tuyết phủ các ngọn thông tương phản nhau nom rất đẹp. Nét mặt xinh tươi của Genji hình như tỏa sáng lấp lánh hơn trong ánh sáng ban chiều.

“Thiên hạ cứ tán dương nhiều đến hoa mùa xuân và lá mùa thu, nhưng với ta, một đêm như thế này, với ánh trăng sáng ngời chan hòa trên tuyết, lấp lánh, là đẹp nhất – tuy không may mắn có vết màu sắc trên đó. Không thể nào mô tả được ảnh hưởng của nó đối với ta; có lẽ là một cảm giác phiêu diêu thoát tục. Ta không hiểu làm sao có những kẻ thấy một buổi chiều mùa đông là thô lương”. Chàng cho kéo các tấm rèm lên.

Mặt trăng chiếu ánh sáng trắng bạc vào các góc âm u nhất của khu vườn. Các luống hoa bị khô héo, con suối bật lên một tiếng kêu nghẹn ngào, mặt hồ bị đóng băng hắt lên những ánh sáng hãi hùng. Đứng trước cái cảnh tượng khắc khổ này, chàng sai những nữ tì nhỏ đi ra nặn những con người tuyết; Áo quần và tóc của chúng lấp lánh trong ánh trăng. Những con bé nhiều tuổi hơn đặc biệt xinh đẹp, áo ngoài, quần và các giải sớ ra kéo lê theo với nhiều màu sắc, còn bọn bé hơn thì mãi miết với trò chơi đến nỗi để chiếc quạt che mặt rơi xuống đất. Cảnh tượng rất vui mắt.

“Ta nhớ lại có một mùa đông chúng xây một núi tuyết cho dì nàng, hoàng hậu đã quá cố. Điều đó thì chả có gì đáng để ý, nhưng bà ta có tài biến những vật tầm thường thành những thứ khác lạ. Mọi vật đều nhắc nhở ta nhớ lại bà. Dĩ nhiên ta không được lại gần, và không được cái may mắn nhìn bà sát hơn; nhưng trong những năm ở triều đình, bà ta đã khá tốt bụng, coi ta là chỗ tin cậy. Về phần mình, ta hay tìm lời khuyên ở bà tuy bà ít nói và không quyết đoán. Ta tin rằng chúng ta không thấy ai hoàn toàn giống như bà. Bà là một phụ nữ dịu dàng và thậm chí có chút e thẹn, nhưng đồng thời bà có một cái cách kỳ lạ nhìn thấu vào cốt lõi của sự vật. Dĩ nhiên nàng cũng có những sắc thái¹⁷⁸ như vậy, nhưng thỉnh thoảng ta vẫn thấy nàng có cái tính bướng bỉnh như thế nào đó.

178. Murasaki và Fuji cả hai là sắc thái của màu tía đỏ.

“Quận chúa Kamo lại là chuyện khác. Với thời giờ trong tay và không bị bận rộn thật sự, ta và nàng ấy đã trao đổi thư từ. Ta phải nói rằng chính nàng ấy là người đã đem ta ra thử thách những ngày gần đây.”

Theo em những người tao nhã và toàn vẹn nhất trong tất cả, là phu nhân Oborozukiyo. Nàng là người khéo léo, thận trọng, ấy thế mà thật lạ, có những lời ong tiếng ve...”

“Nếu nói đến những phụ nữ xinh đẹp và quyến rũ, thì nhất định phải kể đến nàng ấy. Thật đáng buồn là đã xảy ra chuyện đó. Một tuổi thanh niên công chúng không phải là một cái gì dễ dàng để mang mãi trong lương tâm mình – nhưng lương tâm của ta thì thuần hơn bất cứ ai”. Nghĩ đến Oborozukiyo, chàng thốt ra một tiếng thở dài. “Rồi có nàng ở vùng núi xa kia nữa, người mà nàng đánh giá thấp. Nàng ấy là một người đa cảm, toàn vẹn hơn bất cứ ai ở địa vị như vậy. Nàng ấy đòi hỏi phần nào phải có sự đối xử đặc biệt, và ta đã bỏ qua không chú ý đến địa vị xã hội của nàng ấy. Ta không bao giờ thiết tha với một phụ nữ mà không có gì đáng để chú ý. Nhưng khó mà tìm được những người thật sự vẹn toàn. Cái nàng ở dãy nhà phía đông đây là một tấm gương vờ lòng sùng đạo và sự đáng tin cậy. Ta đã định trông nom đến nàng ấy khi thấy được những đức tính tốt đẹp của nàng; và ta đã không nhầm, trong hành vi của nàng tuyệt đối không có cái gì mà có thể gọi là ngạo mạn hay yêu sách. Bọn ta đã trở nên thân mến nhau và theo ta nghĩ, cả hai đều buồn nếu sẽ phải chia tay nhau”. Suốt đêm họ chuyện trò với nhau như vậy.

Trăng càng sáng tỏ hơn, cảnh vật hết sức yên tĩnh.

Nàng khẽ nghiêng đầu nhìn ra khu vườn và nàng xinh đẹp không ai bì kịp. Mái tóc và nét mặt của nàng gợi lại một cách hết sức kỳ lạ hình ảnh của Fujitsubo; và một lần nữa tình yêu của chàng trở lại trọn vẹn và không chia sẻ.

Nghe có tiếng cuộc gọi xa xa.

Điệu buồn phá cảnh trời đêm,
Một đêm hoài niệm lại thêm tuyết đầy.

Chàng nằm xuống và vẫn còn mãi nghĩ đến Fujitsubo thì bỗng mơ thoáng thấy nàng. Nàng có vẻ giận dữ.

“Chàng đã nói là sẽ giữ kín bí mật của đôi ta, ấy thế mà nó đã lọt ra ngoài. Với nỗi đau đớn và hổ nhục thế này, thiếp còn làm sao nhìn mặt thiên hạ được?”

Chàng đang sắp sửa đáp lại, như để tự bảo vệ khỏi bị đánh bất ngờ, thì có tiếng gọi:

“Có chuyện gì vậy?”

Đó là tiếng của Murasaki. Nỗi nhớ thương người phụ nữ quá cố thật không sao tả xiết. Tim chàng đập dồn dập và mặc dù cố hết sức, chàng òa khóc. Murasaki chăm chú nhìn chàng, đôi mắt kính sợ, nhưng vẫn nằm im bất động.

Chàng thức dậy sớm, buồn đau hơn là giá như chàng không ngủ chút nào, và chàng sai làm lễ cúng tạ, mặc dù không giải thích lý do. Không nghi ngờ gì nữa, nàng oán trách chàng đã gây đau khổ cho nàng là phải. Chắc nàng đã cố gắng sám hối tội lỗi, nhưng khôn thay, có lẽ cái tội nặng nhất vẫn đeo đẳng lấy nàng. Cứ nghĩ rằng trong những chuyện đó cũng có những luật lệ riêng, khiến chàng tràn ngập buồn đau đến không chịu đựng nổi. Chàng khao khát, bằng cách nào đó được đến viếng nàng ở nơi nàng đang vật vờ cô đơn như một kẻ xa lạ, và chịu tội thay cho nàng. Chàng sợ nếu cho làm lễ cúng quá nhiều thì sẽ gây mối ngờ vực, nhưng chàng cũng sợ rằng hiện lúc này nhà vua đang bị rối bời bời vì một mối ngờ vực, chàng bèn mãi mê âm thầm cầu khẩn thần linh. Giá như họ có thể chia sẻ cùng một đài sen ở cõi bên kia!

Nhớ nhung tìm tới người xưa,
Bóng người đâu thấy bên bờ sông Mê.

Có người được biết, chàng tự giày vò mình với những ý nghĩ như vậy.

Chương 21 (Otome) Cô bé

Năm mới đã tới, và cũng là lúc hết lễ tang Fujitsubo.

Những chiếc áo tang được thay bằng những chiếc áo màu sáng của ngày bình thường. Tưởng chừng như thời tiết ấm áp êm dịu của tháng tư và lễ hội Kamo đã đem lại một sự đổi mới. Tuy nhiên, đối với Asagao cuộc sống vẫn buồn tẻ chán ngắt. Gió xào xạc trên các cây nguyệt quế khiến nàng nghĩ đến ngày lễ hội cũng như đem lại vô vàn hoài niệm cho các nữ tì trẻ của nàng.

Vào ngày lễ rửa tội Kamo, nàng nhận được một lá thư của Genji viết trên giấy thơm mùi oải hương, cuộn lại đúng thể thức và buộc vào một nhánh đậu tía. “Ta có thể hình dung những hoài niệm êm ả đang vấn vương lòng nàng trong những ngày này.”

Bao giờ nước sẽ trở về,
Lẽ nào cuốn mất nào nêcỏ tang.

Ngày lại ngày qua tràn ngập những hoài niệm. Nàng gửi đi một câu trả lời:

Cuộc đời dâu bể,
Hôm qua tang tóc chìm sâu.

Hôm nay rửa tội nước hầu cạn đi”

“Mọi vật hình như thoáng qua và hư ảo.”

Tuy thư sẽ ngắn gọn và không ý hẹn hò, nhưng Genji không thể đặt bút viết lời phúc đáp.

Những quà tặng dành cho người thị nữ danh dự, choán ngập cả dãy nhà của nàng ở lâu đài Momozono. Nàng không thích thấy chàng có vẻ xử sự với nàng như một người yêu của chàng. Nếu như chàng đã có thể dò thấy bất cứ gì may mắn không đáng, nàng đã có thể gửi trả những thứ đó; nhưng kia, các quà tặng đang phơi bày trước mắt, lại đúng lúc đúng dịp, còn lá thư thì trăn trĩnh, đúng mực. Nàng không biết nên trả lời làm sao.

Trong những dịp như thế này, chàng cũng đặc biệt chú ý viết thư cho quận chúa Năm.

“Hình như mới hôm qua chàng còn là cậu bé con, ấy thế mà nay chàng tao nhã lịch sự đến thế. Chàng là người đàn ông đẹp nhất chưa từng thấy, mà lại tốt tính tốt nết, tử tế hơn bất cứ vị phong lưu công tử nào mà em được biết”. Các nữ tì trẻ hết sức thích thú.

Lúc viếng thăm bà cô, Asagao bao giờ cũng phải nghe những sự mô tả lỗi thời về chuyện đời. “Quan thượng thư Genji bao giờ mà chả viết những lá thư đáng yêu như thế này. Thôi, cháu muốn nói gì thì nói, cháu cũng không thể cho rằng chàng ta tới để tán tỉnh. Ta nhớ lại hồi xưa, cha cháu đã thất vọng đến thế nào khi chàng ta lấy người kia và chúng ta không được cái vui tiếp đón chàng tại đây. Tất cả là tại cháu, cha cháu bao giờ cũng nói thế. Cái cung cách vô lý của cháu đã làm chúng ta mất vận may. Khi vợ chàng còn sống, ta không thể nào tổn thành hi vọng của cha cháu, vì cô kia cũng là cháu ta. Cô ấy lấy được chàng nhưng nay cô ấy đã mất rồi¹⁷⁹. Thử hỏi có lý do gì mà lại không làm như cha cháu mong muốn? Đây chàng ta lại đang ve vãn cháu, làm như chẳng có chuyện gì đã xảy ra. Theo cô nghĩ, cái số của cháu là cháu lấy chàng.”

¹⁷⁹. Đã được mười năm

Nghe khuyên bảo như vậy, Asagao đâm bực:

“Hồi cha cháu còn sống, cháu có vẻ ương ngạnh. Bây giờ nếu đột nhiên cháu chi ầu theo mong muốn của cô, thì cháu là con người thế nào?”

Rõ ràng vấn đề này làm cho cô khổ tâm cho nên bà cô già không dả động đến nữa.

Tội nghiệp cho nàng Asagao cứ phải sống trong nỗi băn khoăn day dứt, vì không chỉ có bà cô mà mọi người ở dinh Monozono có vẻ như đứng về phía bà. Tuy nhiên, sau khi đã bày tỏ lòng thành thật trong những tình cảm của mình, Genji hình như đã sẵn sàng chờ đợi lúc nàng bị lay chuyển. Chàng biết không thể cưỡng ép được.

Mặc dù việc tổ chức lễ khai tâm cho Yūgiri ở Nijō là thuận lợi hơn, nhưng bà ngoại chú bé, Quận chúa Ōmiya, dĩ nhiên là muốn tham dự. Do đó, người ta quyết định để làm lễ ở Sanjō. Các cậu của chú, Tō no Chūjō và những người còn lại, tất cả bây giờ đã ở địa vị cao và được nhà vua tin cẩn. Họ ganh đua nhau để giúp Genji và con của chàng. Quả thật, cả tri ầu đình, kể cả những người không cần phải quan tâm đến đi ầu đó cho lắm, đã coi ngày lễ hội này như công việc chính của họ.

Ai nấy đều trông đợi Yūgiri sẽ được đề bạt lên hàng tứ phẩm. Genji cân nhắc khả năng và trong khi mọi người nghĩ rằng chuyện đề bạt nhanh hay chậm là do ý muốn của chàng thì chàng quyết định cho hoãn lại, vì theo chàng, không cần phải vội vã mà làm theo một tập tục không hay. Yūgiri tới tri ầu đình mà nom quá đau khổ trong chiếc áo xanh, khiến quận chúa Ōmiya lấy làm giận thay cho cháu. Bà đòi Genji nói cho bà rõ.

“Chúng ta chẳng cần bắt nó phải làm bạn với người lớn. Về chuyện này, con có một số suy nghĩ. Con nghĩ nó nên đi tới trường học, và như vậy để khỏi phí uổng vài ba năm tới đây. Khi nào nó đủ lớn để phục vụ thật sự tại tri ầu đình, thì lúc đó hãy còn sớm chán. Chính con cũng lớn lên ở tri ầu đình, bao giờ cũng ở bên cạnh cha. Con đã không hay biết cái thế giới rộng lớn hơn nó như thế nào, và con gần như không học được gì về các sách cổ điển. Chính cha là thầy học của con, nhưng trong việc giáo dục con, có cái

gì đó không thích hợp. Những gì con học về các sách cổ điển, về âm nhạc và đại loại như vậy không có được một nền tảng rộng rãi cho lắm.”

“Trong thế giới của chúng ta, đi đâu khổ tâm là chúng ta đâu có nghe nói đến chuyện con hơn cha, ngay cả những người cha không xứng đáng, và cứ nhìn qua các thế hệ thì biết, viễn cảnh thật đáng lo, và sự suy thoái trong tương lai. Bởi thế con đã có một quyết định. Mẹ xem, đứa bé chỉ cần thuộc gia đình danh giá là tiến lên như diều, có địa vị, có chức tước, và cứ thế mà sưởi ấm với những vinh dự do chức trọng quyền cao mang lại. Nếu hỏi, tại sao nó lại phải học hỏi một cái gì đó cho vất vả? Nó cứ việc vui đùa, cứ việc đàn hát, cứ việc giải trí tiêu khiển và chức tước địa vị tự chúng sẽ đến. Bọn thấp hèn trong thiên hạ, trước mặt nó thì tán tụng, sau lưng nó thì chê diễu. Càng thấy mình được vồ vập, nó tưởng ta đây ghê gớm lắm. Nhưng thế sự đổi thay, quyền lực xoay chiều, những kẻ biết đường xoay sở đầu trở mặt, và nó vì rớt lại sau. Vận may của nó xuống dốc và liền ngay đó chỉ còn lại hai bàn tay trắng.”

“Không, cách yên ổn nhất là đem cho nó một cái vốn tri thức tốt, vững chắc. Chính nhờ có một cái vốn học thức Trung Hoa mà tinh thần Nhật Bản được thế giới tôn trọng. Nó có thể cảm thấy bất mãn một thời gian, nhưng nếu chúng ta cho nó một sự giáo dục thích đáng xứng đáng với một quan đại thần, thì lúc đó, con có chết đi cũng chẳng phải lo gần lo xa. Trong một thời gian, nó có thể không sải cánh tung bay, nhưng với dòng dõi xuất thân của nó, con không lo rằng thiên hạ họ sẽ cười nhạo khinh bỉ nó như một gã thư ký quèn”

Quận chúa thở dài. “Đúng thế, tôi cho rằng anh nói có lý. Tôi không hề nghĩ cần kể đến thế. Các con ta nói là anh quá chặt chẽ với thằng bé, có đi đâu trong khi các anh em họ mà nó nhìn ra vẻ kẻ cả lại cứ tung tăng với những quần áo màu xanh tươi tắn. Còn nó lại buồn thiu buồn thiu. Ta thấy buồn cho nó.”

Genji mỉm cười. “Nói lại oán con chứ gì! Lớn rồi mà như trẻ con.” Thật ra, chàng nghĩ là thái độ của nó khá dễ mến. “Những đi đâu đó sẽ qua thôi, khi người ta nhét được một ít học thức vào đầu nó.”

Lễ tuyên sinh đại học được tổ chức trong căn nhà phía đông ở Nijō, và nhân dịp này toàn bộ dãy nhà đó đã được chuẩn bị sửa sang với đầy đủ tiện

nghi. Đây là một sự kiện hiếm có cho nên triêu thần tụ tập khắp xung quanh để xem kỳ thi, còn các giáo sư thì có phần lấy làm lạ.

“Các vị hãy cứ đúng phép tắc mà làm, Genji nói. Với nó cũng vậy xin đừng có ngoại lệ, chiếu cố gì hết.”

Hội đồng thi tuyển nom thật lạ lùng, vẻ mặt của họ thì trang trọng, nhưng dáng điệu thì lóng ngóng trong những áo quần đi mượn, cái rộng, cái hẹp, cử chỉ và lời nói thì hết sức nghiêm nghị nhưng họ lại phải chen lấn để tới chỗ ngồi. Một số các triêu thần trẻ bật cười. Sợ rằng sẽ lại có chuyện không hay như thế, Genji cứ nhất định đòi những người có tuổi và biết giữ ý phải đứng ra hầu rượu các vị giáo sư. Ngay cả như thế mà Tō no Chūjō và hoàng thân Mimbu cũng bị các vị thông thái quở trách ra trò.

“Cái bọn rót rượu này chả còn biết phép tắc gì nữa. Há người ta muốn trông coi công việc đất nước mà không cần ý kiến của các đại thánh hiền hay sao? Quả là không xứng đáng.”

Một trận cười lại nổi lên.

“Im lặng. Ở đây phải im lặng. Không được vô lễ như vậy. Rời chỗ, ra ngay.”

Ai ai cũng nghĩ là các giáo sư có đùa một chút. Đối với các triêu thần đã từng ở trường đại học, việc này khiến họ hết sức vừa lòng. Genji mà thấy phải cho con một sự giáo dục đại học, thì quả là một điều hay. Trong khi đó, bằng cách độc đoán, các giáo sư không tha thứ một tiếng xì xào nào trong cử tọa, khiến trách mọi thái độ lệch lạc, bất kính. Tuy vậy, khi đêm đến, những ngọn đèn để lộ một cái gì đó hơi khác trên khuôn mặt cau có khắc khổ của các vị, một cái gì có vẻ quê kệch, buồn cười hoặc buồn thảm.

“Thưa các vị,” Genji vừa nói vừa lùi vào phía sau một bức màn, “tôi e rằng tôi là kẻ hậu đậu để cho các vị phải mất công. Tôi hoảng quá.”

Được biết rằng không còn đủ chỗ cho tất cả các môn sinh, chàng mở một bữa tiệc ở phía góc lâu đài.

Chàng mời các giáo văn và nhiều triều thần có khiếu văn chương ngồi lại sau và làm thơ Trung Hoa. Các giáo văn được giao làm thơ tứ tuyệt bốn đoạn, và các nhà chơi thơ, trong đó có Genji, được phép làm hai đoạn. Các giáo văn ra đề Rạng đông đang tới gần thì cuộc bình thơ diễn ra, mà người đọc là Sachūben. Ông là một người có thái độ đường bệ và vẻ mặt khôi ngô, giọng đọc của ông hùng tráng đáng sợ. Ai cũng nói, có thể chờ đợi ở ông ta nhiều điều kì diệu. Các bài thơ, mà tất cả đều hay, dẫn ra vô số những điển tích xưa đề cao một tấm gương hiếu học đáng tán dương: một chàng trai trở nên vinh hoa phú quý nhờ lúc hàn vi đã biết chọn ánh đom đóm làm bầu bạn, ánh tuyết làm người giúp đỡ trong việc dùi mài kinh sử¹⁸⁰.

180. Tích đời nhà Tần. Hai học sinh nghèo bắt đom đóm và soi sách và ánh tuyết mà học

Người ta những muốn gửi những bài thơ sang cho đất nước bên kia bờ biển để họ thưởng thức. Chúng là đầu đề các buổi chuyện trò ở triều đình.

Bài thơ của Genji đặc biệt hay. Lòng thương cha của chàng thấm đượm suốt bài thơ, và khi nghe đọc, cả đám tiệc đều rơi nước mắt. Nhưng hình như một người đàn bà không nên nói về những chuyện xảy ra trong chốn học đường nên chi tôi sẽ không nói gì thêm.

Buổi học tập chính thức bắt đầu. Genji nhường các phòng của nhà phía đông cho các thầy có học thức uyên thâm kèm cặp Yūgiri. Vui đầu trong việc học tập, chú bé hiếm khi tới thăm bà ngoại, từ tám bé chú đã ở với bà cho nên Genji sợ rằng bà nuông chiều làm cháu đâm hư. Chú được phép mỗi tháng tới thăm Sanjō một lần.

Ngồi trong phòng cửa đóng chặt, bên những cuốn sách mốc meo cũ kỹ, chú phàn nàn rằng cha chú quá nghiêm khắc. Bạn bè của chú đâu có phải qua các kỳ thi thử thách như vậy, nhưng vẫn sung sướng bước lên hết cấp bậc này đến cấp bậc khác, Tuy nhiên, là một chú bé đứng đắn, chú không thích chuyện phù phiếm, và chẳng mấy chốc chú ta quyết chí học thông lâu lâu kinh sử để sau đó sẽ làm nên sự nghiệp. Trong vòng mấy tháng chú đã học xong *Đại sử ký*. Genji tiến hành các cuộc sát hạch thử với những người tham dự như thường lệ là Tō no Chūjō, Sadaigen, Shikibu no Tayu, Sachūben, và những người khác, ông thầy chính của chú bé cũng được mời tới. Người ta đòi hỏi chú phải đọc nhiều đoạn trong cuốn *Đại sử ký*, mà xem ra đó là đi đầu thử thách lớn. Nhưng chú đọc không chút do dự, giải thích cặn kẽ ý nghĩa khác nhau của từng chữ, từng đoạn không bỏ sót bất cứ một câu hỏi nào. Ai nấy đều vui sướng đến ứa nước mắt trước một thành tích xuất sắc tuy không có chút nào là bất ngờ, đến nỗi Tō no Chūjō phải thốt lên: “Giá như quan chưởng ấn quá cỡ có mặt trong buổi này!”

Genji khó mà giấu nổi niềm tự hào. “Có một đi đầu đáng buồn mà ta đã chứng kiến không phải chỉ một lần, là một ông bố ngày càng ngớ ngẩn trong khi đứa con ngày càng thông thái. Đi đầu đó đã xảy ra với ta, mà ta đâu đã già cho lắm.”

Chuyện thế gian là như vậy đấy. “Niềm vui và tự hào của chàng là một phần thưởng cao quý cho ông thầy học.”

Trong khi đó thì Tō no Chūjō cứ nài ép ông ta dùng hết chén này đến chén khác, và càng uống thì nom ông càng gầy thêm. Ông là một cụ già, học rộng tài cao nhưng không được sử dụng thích đáng, và cuộc đời của ông không được may mắn. Cảm thấy ở ông có cái gì đó lỗi lạc, Genji đã mời ông phụ trách việc học tập của Yūgiri. Những sự quan tâm khá chu đáo của chàng đã khiến ông cảm thấy cuộc đời đã lại bắt đầu và không nghi ngờ gì nữa, một tương lai bao la đang mở rộng trước mắt ông.

Vào ngày sát hạch, các công trường tắc nghẽn xe cộ. Lẽ tự nhiên là không một ai, thậm chí cả những ai không thực sự liên quan đến chuyện đó lại muốn chịu đứng ngoài. Ngay cả chàng thí sinh bé nhỏ, ăn mặc rất chỉnh tề và vây quanh bởi những người hầu sốt sắng có vóc người xinh đẹp đến nỗi nhiều người muốn hỏi một lần nữa, cậu ta đang đứng đó để làm gì. Khi cử tọa bắt đầu nhóm họp thì cậu ta đã biết giữ ý giữ tứ mà đến ngồi ở hàng cuối và thế cũng là đi đều tự nhiên. Một lần nữa những tiếng kêu gọi nghiêm khắc vang lên từ chỗ các giáo sư đang đòi hỏi phải có thái độ lễ phép.

Một ngày như thế này khiến người ta nghĩ đến trường đại học trong thời kỳ hưng thịnh nhất. Người sang kẻ hèn ganh đua nhau đeo đuổi con đường học vấn, và trình độ tài năng của người gánh vác việc vua việc nước được nâng cao. Yūgiri vượt qua một cách trôi chảy các môn thi khác, bài đầu là môn văn học rồi đến những môn còn lại. Chú hoàn toàn vùi đầu vào công việc học tập, đi đâu đó thúc đẩy các thầy giáo phải cố gắng thêm nữa. Thịnh thoảng Genji cho tổ chức các cuộc họp mặt để làm văn ở Nijō, khiến cho các nhà học giả và các nhà thơ hết sức vừa lòng. Đó là những ngày mà tài năng của họ được thiên hạ biết đến.

Đã đến lúc phải phong một hoàng hậu. Genji cố gắng thuyết phục người ta chọn Akikonomu bằng cách nhắc nhở với mọi người, những mong muốn cho Fujitsubo đối với con nàng. Nhưng cũng có ý kiến chống đối, rằng con gái của Tō no Chūjō đã là người đầu tiên trong số những phụ nữ đến hầu nhà vua. Kết quả cuộc bàn cãi vẫn còn chưa ngã ngũ.

Giờ đây cha của Murasaki, hoàng thân Hyōbu là một nhân vật quan trọng vì là cậu của nhà vua. Từ lâu ông đã muốn gửi một đứa con gái vào triều và cuối cùng ông đã thành công, và vì vậy, cả hai đối thủ chính đã là dòng dõi hoàng gia. Người ta nói, nếu phải lựa chọn giữa hai họ, thì chắc chắn nhà vua sẽ thấy thoải mái hơn đối với cô cháu của mẹ ông. Ông có thể nghĩ về

nàng như là một người thay thế mẹ ông. Nhưng cuối cùng thì trong cuộc tuyển này, Akikonomu thắng thế. Vận may đến với nàng sau những đau khổ của mẹ nàng đã khiến thiên hạ ngạc nhiên và bàn tán.

Trong kỳ đề bạt, Genji được phong làm quan chưởng ấn và Tō no Chūjō làm quan trung thừa tướng, Genji để lại công việc lãnh đạo chính phủ cho bạn chàng, một con người thẳng thắn và bản chất cũng có khía cạnh sáng chói. Ông này rất thông minh, đã cần cù học tập và nếu ông không chơi được với chàng về mặt thơ phú thì ông lại là một quan cai trị có khiếu bẩm sinh. Ông có trên một chục người con với nhiều vợ, tất cả đang trưởng thành hoặc đã trưởng thành và đang làm nên công danh sự nghiệp, do đó gia đình ông đang gặp hồng phúc. Ông chỉ có một nàng con gái Kumoinokari, không kể đến nàng đã tiến triều. Vì mẹ nàng thuộc dòng dõi hoàng gia, cho nên không thể nói nàng kém hơn trong hai chị em, nhưng sau đó bà mẹ đã lấy quan thanh tra và bà có một gia đình riêng đông đúc. Không muốn để con gái ở với bố dượng. Tō no Chūjō đã đưa nàng về Sanjō để cho quận chúa Ōmiya trông nom săn sóc. Tuy ông chú ý nhiều hơn đến cô con gái kia, nhưng Kumoinokari là một cô bé xinh đẹp và dễ thương. Cô và Yūgiri sống như anh chị em trong nhà quận chúa. Lúc chúng lên mười hay khoảng thế, ông tách biệt chúng ra. Ông biết lắm, chúng rất thương yêu nhau nhưng con bé đã lớn rồi, không nên có bạn chơi là đàn ông. Yūgiri nghĩ đến cô không lúc nào nguôi, cố nhiên theo cái kiểu trẻ con của chú; bởi vậy chú thận trọng tìm mọi dịp để bày tỏ mối tình bạn sâu sắc, báo cho cô biết khi mùa xuân hoa nở, khi mùa thu lá vàng, hoặc khi chú đem đến cái gì đó cho nhà búp-bê của cô. Trước mặt chú, cô không chút ngượng ngùng e thẹn. “Chúng còn trẻ con-các vú nuôi nói-mà đã chơi với nhau từ tấm bé. Có sao quan thượng thư lại nữ bắt chúng chia lìa?” Nói thế chứ người ta phải đồng ý với ông một điểm là, bất chấp vẻ bề ngoài, xem ra thì chúng không còn là trẻ con nữa.

Dù sao sự chia cách cũng khiến chúng buồn. Thư từ của chúng, tuy giọng còn trẻ con nhưng tỏ ra nhiều hứa hẹn, bao giờ cũng bị trao nhàn tay, vì chúng không phải là người khéo biết đường xoay sở. Nhưng giá như một số trong các nữ tì biết chuyện, họ cũng không cần đến kháo lời thôi.

Những vòng tiệc chúc mừng đã chấm dứt. Trong những ngày thư thả tiếp theo, Tō no Chūjō về thăm mẹ, vào một buổi chiều mưa rào lạnh lẽo, và gió

buồn bã xào xạc trong lau sậy. Chàng gọi Kumoinokari tới để dạy cho cô một bài đàn. Quận chúa Ōmiya là một nhạc sĩ giỏi và là thầy của cô bé.

“Khi chơi đàn luyt, người phụ nữ nom không được duyên dáng cho lắm, nhưng tiếng nhạc cũng khá mê ly. Những ngày gần đây chắc mẹ không được nghe một bản đàn luyt hay. Những người chơi lão luyện chả còn nữa. Mẹ xem “Và ông nói đến tên hoàng thân này, đến người dân bình thường họ là những tay chơi đàn luyt rất hay.” Con nghe quan chưởng ấn nói là vị phu nhân mà ông ta đưa ở miền quê lên có ngón đàn tuyệt diệu. Nàng thuộc dòng dõi con nhà nhạc sĩ, nhưng gia đình không còn như xưa nữa. Đáng ngạc nhiên là nàng thành thạo đến thế. Cứ xem cung cách người ta nói chuyện về nàng thì biết ông rất coi trọng nàng. Âm nhạc không giống những thứ khác. Nó đòi hỏi phải có nhóm, có hòa nhạc và làm quen với một phong cách. Tự học lấy thì chả đi đến đâu, ấy thế mà nàng cũng tự xoay sở để thành điêu luyện, thế mới thần diệu!” Nói đến đó ông đẩy một cây đàn luyt về phía bà mẹ nài bà chơi cho nghe.

“Thậm chí mẹ cũng không còn biết đặt cái ngựa đàn ở đâu nữa”. Tuy vậy bà vẫn ôm lấy đàn và quả là bà chơi rất nhuần tay. “Phu nhân mà anh nói hình như biết thân phận mình chứ không ỷ vào cái vận may. Nàng đã cho anh ấy một đứa con gái mà anh ấy hằng mong. Nghe họ nói, anh ta sợ để con gái ở với một bà mẹ quê mùa thì bất lợi, cho nên đã trao nó cho một phu nhân có cái địa vị mà không ai có thể nói vào đâu được, nghe người ta đồn nó là của quý”. Bà đã đặt cây đàn xuống.

“Đúng, dĩ nhiên mẹ nói đúng. Con bé đó được đưa về thành đô do cái số nó gặp may đã đành, nhưng còn hơn thế nữa kia. Nhưng đôi khi việc đời có vẻ không phải lúc nào cũng trôi chảy. Xét ở bất cứ mặt nào con cháu mà con gửi tới triều đình không kém cõi hơn các đối thủ của nó con đã trang bị cho nó đủ mọi kỹ xảo để nếu cần, nó giữ được địa vị của mình. Ấy thế mà đùng một cái, có một kẻ từ một nơi mà chả ai biết là đâu bất ngờ xuất hiện và bắt kịp nó. Con hy vọng là chuyện như thế không thể xảy đến với con bé này được. Chẳng bao lâu nữa, hoàng tử kế vị sẽ đến tuổi lớn khôn và con đã có kế hoạch. Nhưng liệu con có vấp phải một sự cạnh tranh bất ngờ một lần nữa hay không đây? Chàng thở dài “Đứa con gái của người phụ nữ ở Akashi may mắn nhất đời kia mà đến triều đình thì chẳng ai có thể tranh được với nó.”

Bà quận chúa già đăm giận với Genji và những gì đã xảy ra, bà nói: “Cha anh thiết tha với kế hoạch của ông ấy là gửi con bé của anh vào tri ều; ông ấy nghĩ là không thể nào là một hoàng hậu lại được tấn phong từ bất cứ một gia đình nào chứ không phải là dòng dõi họ nhà ta. Nếu ông ấy còn sống thì không dễ xảy ra một sự bất công như vậy.”

Tō no Chūjō kiêu hãnh nhìn Kumoinokari; quả là nó đẹp tuy vẫn còn cái vẻ trẻ con. Khi nó cúi xuống cây đàn Koto, đám tóc lòa xòa trên trán và mái tóc dày tuôn chảy xuống đôi vai nom rất xinh đẹp. Nó e thẹn tránh cái nhìn của cha, và nhìn nghiêng, trông nó càng duyên dáng. Khi nó đặt tay trái bấm vào dây đàn, nom nó giống như một con búp bê làm rất tinh vi. Bà quận chúa cũng vui mừng. Cô bé nhẹ nhàng so dây đàn rồi đặt đàn xuống.

Tō no Chūjō lấy một cây đàn Koto Nhật Bản, chơi một bài theo gam thứ. Quả là thú vị lúc thấy một vị đại quý tộc ở nhà chơi đàn. Các nữ tì già háo hức tới chen chúc nhau phía sau các bức rèm.

“Lá đọi gió cuốn đi tan tác,” chàng hát “Gió thổi phất phơ”, “con chắc cây đàn của con không hay bằng cây đàn Trung Hoa, nhưng buổi chiều đẹp kỳ lạ. Mẹ vui lòng cho chúng con chơi một bài khác chứ ạ?”

Cô bé cùng cha chơi bài “Gió mùa thu”, tay đàn miệng hát bài ca tình tứ. Bà phu nhân già âu yếm hết nhìn con lại nhìn cháu.

Đang lúc đó thì Yūgiri bước vào như để góp phần vui.

“Thế mới hay đấy,” Tō no Chūjō vừa nói vừa dẫn cháu lại ngồi ở chỗ gần bức rèm cửa con bé. “Nhiều ngày nay, chúng ta mong cháu mà không thấy cháu. Cháu học gì mà chăm chỉ đến khiếp. Cũng như cậu, cha cháu cũng biết rõ là học quá nhiều không phải bao giờ cũng tốt, nhưng ta nghĩ, ông ta có lý do của ông ta. Tuy vậy, thấy cháu cứ phải đơn độc tự giam hãm mình với sách vở, ta cũng xót. Thỉnh thoảng cháu nên giải trí một chút. Âm nhạc cũng có một truyền thống thích đáng và đáng kính cháu ạ”. Chàng trao cho cháu một cây sáo.

Tiếng sáo của chú bé có cái gì trẻ trung, tươi sáng. Tō no Chūjō đặt cây đàn sang bên và bình tĩnh lấy quạt đánh nhịp. “Ổng tay áo của ta hoen ố vì cây *hagi*” ông ầm ừ hát, rồi nói tiếp:

“Cha cháu cũng rất thích nhạc đờ được khuây khỏa sau những công việc nhà nước bận tẻ. Nói cho cùng, cuộc sống là một công việc khá bận chán, ta cũng muốn bắt chước ông ta nghĩa là không làm những gì ta không muốn làm.”

Chàng ra lệnh đưa rượu ra. Ngay sau đó trời đã tối. Gia nhân thắp đèn và bưng cơm lên.

Chàng bảo Kumoinokari đi về buồng riêng. Thậm chí Yūgiri không được phép nghe cô bé chơi đàn Koto vì ông ta không muốn hai cô cậu gần nhau, khiến các nữ tì già phải thì thầm với nhau: “cứ cái lối nghiêm khắc như vậy thì rồi ra sẽ gặp chuyện chẳng lành.”

Giả đồ ra về, Tō no Chūjō ghé thăm một nữ tì mà ông đang ve vãn. Sau một lát, khi lén lút đi ra, ông nghe tiếng thì thầm, và dừng lại lắng nghe. Chính các nữ tì đang nói động đến ông ta.

“Ông ta tưởng mình thông minh đến thế, nhưng hóa ra cũng như bất cứ ông bố nào. Rồi sẽ khổ cho mà xem. Gì chứ, cái đó là chắc. Các cụ xưa kia cứ nói cha biết hơn con, nói thế chả đúng.”

Họ vừa nói vừa ấy khuỷu tay huých vào nhau.

Ra là thế. Rất chi là hay. Ông không phải là không có những mối ngờ vực, nhưng ông đã không đề phòng đầy đủ, cứ nói rằng chúng còn trẻ con. Cái thế giới này quả phức tạp thật, ông luồn tay, không hề tỏ ra mình đã nghe hoặc phỏng đoán được cái gì.

Nghe tiếng hò hét của bọn hầu chạy theo xe, các nữ tì giật mình. “Vừa mới ra về sao? Thế từ nãy đến giờ ông ta nấp ở đâu? Mình đã bảo từ lâu mà! Đến tuổi đó mà còn đi làm những chuyện trăng hoa.”

Bọn người thì thầm khá bối rối lo lắng, “nghe có mùi nước hoa dễ chịu” một người nói, “nhưng mình tưởng là chàng công tử trẻ. Sợ thật. Cậu không cho rằng ông ta đã nghe được chứ? Ông ta khó tính lắm, liệu đấy.”

Trên đường về nhà, Tō no Chūjō cân nhắc vấn đề Một cuộc hôn nhân giữa con cô con cậu không phải là hoàn toàn không chấp nhận được, nhưng

thiên hạ lại nghĩ rằng tất nhiên phải như thế. Đã chẳng vui gì rồi khi đưa con gái kia của ông bị đánh bại bởi cô con gái được Genji giúp đỡ; cho nên ông tự nhủ đưa con gái đây phải thắng cuộc. Mặc dù ông và Genji xưa cho tới nay vẫn là hai bạn tâm giao, nhưng sự kình địch giữa họ vẫn còn để lại những âm vang không tốt. Ông thao thức cả đêm không ngủ. Chắc hẳn bà mẹ của ông biết những gì đang diễn ra nhưng bà vẫn để cho các con cháu của bà cứ theo cung cách của chúng mà làm. Ông đã nghe lỏm được khá nhiều chuyện nên đâm tức giận. Ông là con người khát khe, cho nên khó mà chế ngự được cơn giận.

Hai ngày sau ông đến thăm mẹ. Vui mừng vì nàng được gặp con, bà bảo cô hầu sửa sơ qua mũ tóc ni cô của bà và chọn chiếc áo nhà tu rất cẩn thận. Ông là người đàn ông xinh đẹp và tuy là con bà, ông vẫn khiến cho bà có chút xốn xang, không nhìn thẳng vào ông.

Ông thấy bực tức. “Con biết bọn nữ tì của mẹ đang bàn tán gì, cho nên tới thăm mẹ, con không thấy dễ chịu chút nào. Con biết, con chẳng phải là người có tài cán lớn lao, nhưng con nghĩ còn sống được ngày nào con sẽ hết sức làm những gì mẹ muốn. Con nghĩ rằng mẹ con ta luôn luôn bên nhau và bao giờ con cũng chăm sóc sức khỏe và sự an nhàn của mẹ.” Chàng gạt một giọt nước mắt. “Thế nhưng, đã đến lúc con cần phải thừa vớ với mẹ một chuyện nó đang làm con đau đầu. Chính ra con muốn chỉ mình biết, mình hay thì hơn.”

Ômiya nhìn chàng chăm chú, ngạc nhiên. Dưới lớp phấn mặt, có thể thấy bà tái đi. “Như thế là thế nào? Với cái tuổi già như tôi đây, tôi đã làm gì khiến anh phải giận dữ như vậy?”

Chàng cảm thấy có chút bứt rứt, nhưng vẫn tiếp tục với thái độ như cũ. Con đã sao nhãng nó một cách tai hại từ khi nó còn bé tí. Con đã nghĩ sẽ bỏ mọi việc cho mẹ trông nom. Con lấy làm đau khổ về hoàn cảnh không lấy gì làm sung sướng cho lắm của con bé trong hoàng cung, con đã nhọc công ra sức làm cho nó những gì con có thể, vì con tin rằng con có thể bỏ con kia lại cho mẹ trông nom. Nhưng giờ đây có đi đâu đáng ngạc nhiên và đáng tiếc khiến con phải để tâm. Hẳn có thể là một chàng trai tài năng, thông thái, biết nhiều về lịch sử hơn bất cứ ai trong triều nhưng ngay cả những tầng lớp thấp hèn cũng cho rằng con cô con cậu mà lấy nhau thì là một chuyện tầm thường, tẻ ngắt. Chẳng có lợi gì cho thằng bé cũng như cho con bé. Đối

với thằng bé, tốt hơn là nó nên kiếm một đám giàu có ở xa đây một ít. Con chắc chắn rằng Genji cũng chả vui gì hơn con. Dù sao con cũng cảm ơn mẹ nếu mẹ đã cho con hay mọi nhẽ. Xin mẹ hãy cố gắng một chút đừng để chúng ta phải làm trò cười cho thiên hạ. Con phải nói lại, con rất lấy làm lạ là mẹ thiếu thận trọng khi để cho chúng đánh bạn với nhau.”

Ōmiya sừng sốt “Anh buồn phiền là đúng. Tôi không ngờ có chuyện gì hết, nhưng giả dụ nếu có thì thật đáng tiếc, và tôi có quyền cảm thấy bị đánh lừa, thậm chí còn hơn cả anh. Nhưng tôi không nghĩ rằng anh lại đổ tội cho tôi là thông đồng. Tôi rất yêu bọn trẻ con từ lúc anh để chúng ở với tôi, và tôi cũng đã nhọc công vất vả chăm lo đến chúng, ngay cả trong những điếu tể nhị mà chính anh có thể hoàn toàn không hay biết. Chúng còn trẻ con, và tôi cam đoan với anh, tôi thương yêu chúng, nhưng đâu có phải vì thế mà tôi nhắm mắt, muốn xô đẩy chúng tới ôm chầm lấy nhau. Mà cứ cho là thế đi nhưng ai lại có thể nói với anh những điếu tể phào đáng sợ như vậy? Tôi thấy hoàn toàn không xứng đáng với anh chút nào nếu anh cứ gom góp những chuyện ngổ lêu đôi mách tể thường rồi chuyện nhỏ xét thành to. Nói thật với anh không có gì nghiêm trọng đến thế đã xảy ra đâu; cái đó thì tôi tin chắc. Anh biết không, anh đang làm hại đến tiếng tăm của con bé vì những chuyện vớ vẩn.”

“Không phải hoàn toàn không có gì. Tất cả bọn nữ tì đang chế nhạo chúng ta, mà như thế thì chả hay hóm gì, thế thôi”. Và ông bỏ đi.

Những nữ tì biết rõ sự việc đầu lấy làm buồn phiền cho đôi trẻ, còn những ai đã thì thầm thế này thế nọ dĩ nhiên là lo mang vạ vào thân.

Tō no Chūjō tạt vào chỗ con gái, thấy con bé đang chơi với các con búp bê, và nom nó xinh đẹp đến nỗi ông không thể đang tâm mắng nó. “Đúng” chàng nói với các nữ tì của nó, “nó còn non dại, ngây thơ thật; nhưng ta sợ ngay khi chính ta đang ngây thơ xây dựng kế hoạch có lợi cho nó thì ta lại không thể nhận ra nó ngây thơ đến đâu.”

Họ tự bào chữa, tuy không được tự tin cho lắm: “Thưa trong các chuyện tình ca xưa, ngay con gái đức vua đôi khi cũng phạm lỗi lẩn. Hình như bao giờ cũng có một nữ tì biết được mọi chuyện kín và tìm cách đưa đôi nam nữ lại với nhau. Chúng tôi thì không như vậy. Phu nhân của chúng tôi mấy năm nay, ngày đêm vẫn ở bên cô cậu; lẽ nào chúng tôi cố xen vào, cố chia

rẽ cô cậu và tỏ ra chặt chẽ hơn cụ nhà? Cho nên chúng tôi vẫn lấy làm yên tâm. Hơn nữa, cách đây khoảng hai năm, quận chúa đã có cách giải quyết khác, đã giữ không cho họ gần nhau. Có những vị công tử lợi dụng việc người ta nghĩ rằng họ còn non trẻ rồi làm những chuyện kỳ cục bậy bạ, nhưng cậu chủ trẻ của chúng tôi thì không thế. Không may may có bất cứ gì cho thấy cậu có hành vi không đoan chính. Nghe qua lời nói, chúng tôi rất lấy làm kinh ngạc.”

“Thôi, chuyện đã xong là xong. Điều quan trọng bây giờ là đừng có bép xép. Theo ta thì những chuyện thế này khó mà giữ kín hoàn toàn được, những nhỡ có kẻ nào hỏi, các người cứ chối phắt, nói đó là câu chuyện vớ vẩn. Thế thì các bọn ng ấ lê đôi mách chả còn dám nói bừa nói phứa. Còn con bé, ta sẽ đưa nó đến ở với ta. Ta có giận là giận mẹ ta. Ta không nghĩ rằng bọn các người lại muốn câu chuyện xoay ra như vậy.”

Kể cũng đáng buồn cho cô gái-bọn nữ tì nghĩ-nhưng sự thế sự việc đã tệ hơn. “Ồ, thưa ngài, vâng, ngài cứ vững tâm mà tin là chúng tôi sẽ giữ kín. Vì nếu quan chưởng ấn mà nghe ra thì biết thế nào? Cậu chủ trẻ rất xinh đẹp nhưng nói cho cùng, đâu có như cậu là một hoàng tử.”

Quả là cô bé nom vẫn rất trẻ con. Tuy ông ta đã đưa ra nhiều lời giáo huấn nghiêm khắc, nhưng hình như có phần chắc là cô không hiểu tầm quan trọng thực sự của những lời đó. Vấn đề là phải bảo vệ nó. Ông bàn luận với các nữ tì của cô, và ông vẫn giận mẹ.

Quận chúa Ōmiya yêu thương cả hai đứa cháu, nhưng có vẻ chắc, là cậu bé được yêu hơn. Bà đã nghĩ rằng sự ân cần của thằng bé với con em họ của nó là điều rất đáng mừng, nhưng xem đấy, Tō no Chūjō đang nói chuyện đó như một vụ tai tiếng, một trọng tội không bằng. Ông ta chẳng hiểu gì, hoàn toàn không hiểu gì hết. Ông đã chẳng chú ý gì đến con bé, và chỉ sau khi chính Ōmiya giục ráo riết thì ông ta mới bắt đầu có mưu đồ lớn về việc đưa con gái làm vợ hoàng thái tử. Nếu như kế hoạch của ông bị hỏng và trước sau thì con gái ông cũng đành phải lấy một anh dân thường, thì thử hỏi, cô thế tìm ở đâu một kẻ dân thường xứng đáng hơn? Quả vậy, khắp triêu đình, đâu là kẻ sánh được với thằng bé thông minh đỉnh ngộ như vậy? Không, con bà dự tính thế, chứ lẽ ra nó phải nghĩ ngược lại: thằng bé cháu bà nếu nó muốn, sẽ là đứa duy nhất có thể lấy vợ trong hoàng gia. Giờ đây tình cảm bị thương tổn buộc bà phải đáp lại cơn tức giận của con bà một

cách đích đáng. Chắc hẳn, nếu ông ta biết bà đang nghĩ gì thì thậm chí ông ta còn giận đến phát điên.

Không biết mấy may về cơn sóng gió này, Yūgiri đến thăm. Chú chọn buổi chiều. Chiều hôm trước có quá đông người đến nỗi chú không thể trao đổi được vài lời với Kumoinokari, và do vậy nỗi mong nhớ của chú càng mãnh liệt hơn.

Thường ngày khi đón cháu, bà ngoại tươi cười hơn hở, nhưng chiều hôm nay, nom bà mới nghiêm khắc làm sao. Sau mấy lời chào đầu trang trọng, bà nói: “Bà đã bị đặt vào một tình thế khó xử vì cậu cháu không bằng lòng với cháu. Nghe nói cháu đã gây phiền hà vì hình như cháu có những tham vọng mà cháu không để ai hay biết. Bà không thích nói chuyện này ra, nhưng có lẽ cũng cần phải hỏi, chẳng hay lương tâm cháu có chuyện gì vướng mắc không?”

Chú đỏ dừ, khi biết ngay bà đang ám chỉ chuyện gì. “Sao có thể thế được? Cháu lạ quá. Suốt ngày cháu đóng cửa ở trong phòng với sách vở và chả gặp bất cứ ai. Cháu không thể nghĩ đến bất cứ đi đâu gì mà có thể khiến cho cậu cháu lo lắng.”

Chú không thể nhìn vào bà. Thấy chú ngượng ngùng và vừa buồn vừa thương. “Tốt lắm. Nhưng cháu phải cẩn thận, cháu ạ”. Rồi bà nói sang chuyện khác.

Chú thấy sẽ khó dù chỉ trao đổi thư từ với cô em con cậu. Cơm dọn ra nhưng chú không buồn nuốt. Chú nằm dài trong phòng của bà, không tài nào ngủ được. Khi mọi vật đã yên lặng, chú cố mở cửa sang phòng cô bé. Phần lớn các đêm, cửa không khóa, nhưng đêm nay thì khóa chặt. Hình như không ai động tĩnh gì.

Chú đứng tựa vào cửa, cảm thấy lòng rất cô đơn. Cô bé đang thức, hình như thế. Gió xào xạc buồn bã quá, các bụi tre dày và từ xa xa, vắng tới tiếng kêu của đàn ngỗng trời.

“Ngỗng trời trong mây-ngỗng có buồn như ta¹⁸¹ ? Tiếng con gái dịu dàng vọng ra nói lên sự mong mỏi thơ ngây.

181. Kumoinokari có nghĩa là “con ngỗng trời trong mây”

“Mở cửa nào, được không? Kojijū có đấy không?” Kojijū là con gái của bà vú.

Cô giấu mặt dưới chiếc mền bông, lo bị ai nghe lỏm được. Tuy cô có thể cố gắng ẩn nấp, nhưng tình yêu là kẻ đeo đuôi không biết mệt, vẫn bám sát sau cô. Có các nữ tì bên cạnh, cô sợ không dám cựa quậy.

Trong mây gọi bạn canh trâu,
Gió vờ xào xạc sậy lau bốn bề

Và thâm lạnh buốt xương da.”

Chú thở dài, trở về phòng và nằm xuống cạnh bà, cố gắng không trăn trở sợ phá giấc ngủ của bà.

Không đợi để chuyện trò, sáng ngày hôm sau, chú trở về phòng riêng rất sớm. Chú viết cho cô bé một lá thư nhưng không thể tìm được Kojijū để trao thư và lẽ dĩ nhiên chú không thể tới phòng cô bé.

Tuy mang máng biết những lý do gây nên sự xôn xao, cô bé cũng không băn khoăn nhiều về tương lai của mình hoặc về những chuyện đần độn. Vẫn xinh đẹp như bao giờ, cô không thể đành lòng làm những gì người ta đòi hỏi cô phải ghét bỏ người anh em họ được. Tự cô không muốn xử sự một cách đáng sợ như vậy, nhưng có bọn nữ tì ở đấy, chúng cố tình phóng đại mọi sự, cho nên cô không thể viết thư được. Một chú bé lớn tuổi hơn chắc đã tìm ra được mưu chước, nhưng chú thậm chí còn ít tuổi hơn cô, nên chỉ có thể một mình ngậm đắng nuốt cay.

Ông thượng thư không về thăm nhà nữa, vì ông rất khó chịu với mẹ. Ông cũng không nói gì với vợ về chuyện đó, nhưng với vẻ buồn buồn, ông nói chuyện với bà ta về người con gái kia.

“Quả là ta rất buồn cho nó. Chắc nó phải cảm thấy chông chênh và ngỡ ngàng trước những công việc chuẩn bị để phong hoàng hậu mới. Ta nghĩ không biết liệu có thể đưa nó về nhà một lúc không. Bất chấp thế nào, nó luôn luôn ở bên cạnh nhà vua, một số thị nữ của nó đã nói với ta là mọi

người đầu sống căng thẳng mệt mỏi.” Và hết sức đột ngột nàng bị đưa về nhà.

Nhà vua đã miễn cưỡng, không muốn để cho nàng ra về nhưng vì Tō no Chūjō nài nỉ, nên ông đành phải đồng ý.

“Ta sợ con buồn chán,” chàng nói với con gái. “Giả sử chúng ta bảo em con đến ở với con, được không? Ta biết bà chăm sóc nó rất chu đáo, nhưng còn cái thằng bé kia, nó lớn nhanh quá... Chúng đang ở độ tuổi nguy hiểm”. Và cũng đột ngột như vậy, ông ta cho người đến tìm Kumoinokari.

Lẽ tự nhiên là Ōmiya rất băn khoăn. “Khi em anh chết, ta không biết rồi sẽ sống ra làm sao, nhưng khi anh để lại con bé cho ta, ta sung sướng vô cùng. Ta nghĩ bao giờ ta cũng sẽ có nó ở bên ta, nó là ngu ồn an ủi trong những năm tàn của ta. Ta đâu có ngờ anh có thể độc ác đến như vậy.”

Ông ta trả lời rất lễ phép. “Con đã thừa với mẹ về một số việc làm con lo lắng. Con thiết nghĩ con không làm bất cứ gì có thể gọi là độc ác cả. Không hiểu sao mà con bé kia lại lo ngại trước những gì đang xảy ra ở triều đình, bởi vậy cách đây mấy ngày, nó đã về nhà. Mà bây giờ nó đang ở đây rồi, con lại sợ nó ít tìm ra được một quãng thời gian ngắn quý báu để giải trí. Có thể thôi. Con định để nó ở với con chỉ ít hôm thôi. Chắc chắn con không dám đánh giá thấp công lao của mẹ đã chăm sóc đến nó tất cả những năm gần đây và khiến nó trở thành người phụ nữ trẻ đẹp như bây giờ.”

Thấy rằng ý ông ta đã quyết và bà có nói gì thì cũng bằng thừa, bà rỏ những giọt nước mắt đau buồn. “Người ta ai cũng có thể độc ác. Theo cách này cách khác, bọn trẻ đã không tốt với ta. Nhưng ở bọn trẻ, đi đâu đó chả có gì đáng chấp. Còn anh, anh phải hiểu biết hơn, ấy thế mà anh trách móc ta đủ đi đâu, và bây giờ lại đưa nó đi khỏi ta. Thôi, rồi xem, dưới con mắt thận trọng của anh, liệu nó có được yên ổn hơn không? Rồi xem.”

Yūgiri lại chọn phải cái lúc không may này để đến thăm. Những ngày gần đây chú đến thường xuyên, hi vọng được nói vài lời với Kumoinokari. Chú nom thấy xe của ông thượng thư và, như một kẻ có tội, lẩn tránh vào phòng mình.

Tō no Chūjō có nhiều con ở với mình nhưng chúng không được phép đi vào khu dành cho các nữ tì. Các con trai của ông chường ấn quá cố với các bà khác, vẫn tỏ ra ân cần và nhiều đứa cháu cũng đến thăm thường xuyên. Không đứa nào xinh đẹp được như Yūgiri. Chú là cháu cưng của bà quận chúa, chú đã bị đưa đi khỏi thì Kumoinokari là đứa cháu ở với bà. Nhưng Kumoinokari cũng bị đưa đi nốt. Cảnh cô đơn của bà quá sức chịu đựng.

“Con phải ghé vào hoàng cung một lát,” Tō no Chūjō nói. “Chỉ ầu con sẽ đến tìm nó.”

Ông đã bắt đầu suy nghĩ, ông phải hành động một cách kiên nhẫn và hiện lúc này, cứ để cho hai đứa bé cứ việc ở gần nhau. Khi nào thằng bé đã được thăng cấp thế nào đó và tỏ ra là một nhân vật nom oai hơn một chút, lúc đó ông có thể xem chúng nó còn yêu nhau nữa không. Lúc đó nếu ông phải chọn một giữa đôi đường nghĩa là ông cho phép, ông có thể thu xếp một cuộc hôn nhân thích đáng. Nhưng khổ nỗi, trong lúc này, làm sao ông có thể biết chắc lệnh của ông được tuân theo, vì không thể tin bọn trẻ mà cũng không tin được vào mẹ ông. Vậy là, lấy cớ tìm cách giải khuây cho cô con gái kia để thuyết phục vợ và mẹ ông đưa luôn Kumoinokari về nhà riêng của ông.

Ōmiya gửi cho cháu gái một lá thư: “Cha cháu có thể giận bà, nhưng cháu sẽ hiểu cho tấm lòng của bà. Cháu đừng để bà phải nhìn cháu một cách khác.” Thế là cô bé ăn mặc thật đẹp rồi tới buồng bà. Cô đã mười bốn tuổi, vẫn còn là trẻ con nhưng đã được phú cho một vẻ bình tĩnh và một tư thế đĩnh đạc hết sức dễ thương.

“Cháu là con chó con của bà¹⁸², sáng tối chơi với bà. Hiếm khi bà để cho cháu rời khỏi mắt bà. Không có cháu, rồi đây bà sẽ rất cô đơn”. Bà khóc. “Bà nghĩ rất nhiều đến những gì sắp tới, đến những ai sẽ giúp đỡ cháu để vượt qua những cái đó. Bà đau buồn cho cháu. Bây giờ họ sắp đưa cháu đi xa, cháu biết nương tựa vào ai?”

182. Nguyên văn: đồ chơi

Cô gái cũng khóc và lúng túng, không thể nhìn thẳng vào bà.

Saishō, người vú nuôi của chú bé, bước vào, dịu dàng nói: “Vú nghĩ là vú đã hầu hạ cả hai cô cậu. Cô đang bỏ đi, vú thật lấy làm buồn. Cho dù người cha danh giá của cô có những dự định gả cô cho ai khác, cô đừng để bỏ mặc cậu ấy.”

Kumoinokari lại càng thêm bối rối, chỉ biết nhìn xuống sàn nhà.

“Vú không được nói những điều khó khăn như vậy”. Ōmiya nói. “Cái số là thế, chả ai biết đâu mà bàn.”

“Thưa phu nhân, chuyện không phải là thế,” Saishō bất bình đáp lại. “Quan lớn nhà ta bỏ cậu chủ trẻ, không cần đếm xỉa đến cậu. Được thôi, để quan đi hỏi xem có ai hơn cậu ta không?”

Từ phía sau bức rèm, Yūgiri đang cố nhìn xem. Thường ngày chú sợ bị bắt quả tang, nhưng hôm nay nỗi đau đã lấn át sự thận trọng. Chú chằm chằm con mắt.

Việc đòi thật đáng buồn – Saishō nghĩ. Với sự thông đồng của Ōmiya, lợi dụng buổi tối hỗn độn, vú thu xếp một cuộc gặp gỡ cuối cùng.

Trong một lúc, hai cô cậu thiếu niên ngối âm thầm khóc, và đột nhiên cảm thấy xấu hổ trước mặt nhau. Cuối cùng chú lên tiếng.

“Cha em rất nghiêm ngặt. Anh sẽ tuân theo sự mong muốn của ông. Nhưng anh biết, không có em, anh sẽ cô đơn. Có sao, khi còn có thể được, em lại không để anh thấy em thêm nữa?”

“Em chỉ mong muốn có thế,” cô đáp.

“Em có nhớ đến anh không?” Cô gật đầu với một vẻ trẻ con rất duyên dáng.

Nhưng rồi đèn được thắp lên. Xa xa nghe có tiếng reo hò, báo cho biết là quan thượng thư đang ở triều đình về nhà. Bọn nữ tì chạy lăng xăng chỗ này chỗ nọ chuẩn bị để đón ông, còn cô bé thì kinh hãi run bần bật.

Nếu họ muốn làm om sòm đến thế, -chú bé nghĩ, cứ để mặc họ, chú sẽ bảo vệ cô bé cho xem.

Bà vú nuôi thấy chú với thái độ thách thức đó- độc ác đến thế là cùng-vú nghĩ-ấy thế mà không thể nào quận chúa Ōmiya lại không biết đi đâu đó.

“Tiểu thư ơi, chớ ăn thua gì đâu,” bà nói một cách cương quyết. “Cha cô sẽ điên tiết lên. Cậu bạn trẻ của cô đây chắc có nhiều đức tính tuyệt vời, tôi không biết là thế nào. Có đi đâu tôi biết cô được dành cho ai đó khá hơn là một chú bé kiếm đồng áo xanh.”

Một chú bé kiếm đồng áo xanh! Nghe nói thế, chú điên người và chính cơn giận đã cuốn đi một phần đau khổ của chú.

Em nghe thấy không?

Tay áo đỏ nhuộm đầy lệ máu,
Đâu có phải màu xanh thấp hèn, như vú nói?

Nhục ơi là nhục! Chú kêu lên.

Và cô gái

Đời em nhuộm những mối sầu trăm ngàn sắc,
Nói em nghe sắc gì, phần đau khổ ta sẽ chia.

Cô vừa mới nói xong thì cha cô đã bước vào để đưa cô đi.

Yūgiri vừa cảm giận vừa đau khổ khôn xiết. Chú đi về phòng riêng rồi nằm xuống. Ba cỗ xe hối hả xa dần, tiếng la hét nghe có vẻ kính trọng hơn trước. Chú không tài nào chớp mắt được nhưng khi bà ngoại cho người đến tìm thì chú bảo y thừa lại rằng chú đã ngủ.

Đây là một đêm ngập nước mắt. Sáng ngày sau, chú dậy thật sớm khi mặt đất còn phủ đầy băng giá, chú vội vã trở về Nijō. Chú không muốn một ai trông thấy đôi mắt đỏ hoe, và chú đinh ninh là bà ngoại thế nào cũng lại cho gọi chú. Chú muốn có một mình. Suốt dọc đường về nhà, chú cứ mãi nghĩ đến những nỗi đau khổ mà chú tự vận vào mình. Trời chưa sáng hẳn, bầu trời phủ đầy mây.

Năm đó, Genji phải kiếm một vũ nữ cho các buổi nhảy múa Gosechi. Công việc này chả có gì là trọng đại cho lắm, nhưng vì ngày đã tới gần, các nữ tì của chàng đang bận bịu với những chiếc áo dài dành cho các cô bé cần hoa. Các nữ tì ở dãy phía đông thì lại đang chuẩn bị lễ phục cho buổi tiến triều. Công việc chuẩn bị tổng quát được tiến hành ở khu nhà chính, và hoàng hậu tỏ ra hết sức ân cần chăm lo đến những thứ cần dùng của đoàn tùy tùng. Tuy các thứ chuẩn bị đã quá dư thừa, nhưng hình như Genji đang cố gắng bù lại cái thiếu sót của năm ngoái là không có nhảy múa. Các ông chủ của các vũ nữ trong số đó có một người anh em của Tō no Chūjō, quan thanh tra và một số người khác có kém hào hứng hơn, là Yoshukiyo, hiện là tỉnh trưởng Ōmi và một vị tả quan hòa giải, mấy vị đó ganh đua với nhau chả ai chịu nhường ai khiến những nỗ lực của họ là đầu đề bàn tán của toàn thể triều đình. Nhà vua đã chiếu cố ban lệnh rằng năm đó các vũ nữ phải được đưa vào phục vụ trong triều. Còn riêng vũ nữ của mình, Genji đã chọn một trong các cô con gái của Koremitsu, có tiếng là một đám con gái tài sắc vẹn toàn ở thành đô. Koremitsu bây giờ là tỉnh trưởng Settsu cũng như khu phía tây thành đô; hơi lúng túng trước một vinh dự như vậy nhưng theo như nhiều người nói, ông chẳng cần phải đắn đo làm gì vì quan tổng thanh tra dâng cô con gái của ngài với một người thiếp chả đáng giá gì thì sao?

Với ý định dù thế nào cũng phải gửi con gái vào triều, ý nghĩ rằng cô có thể bước đầu tiến thân qua những buổi múa nhảy Gosechi. Ở nhà cô chuyên cần tập luyện, đám người hầu được lựa chọn rất cẩn thận, và đúng ngày chỉ định, y dẫn con tới Nijō.

Đoàn tùy tùng được chọn trong đám các nữ tì thuộc các hộ gia đình Genji. Genji ra lệnh tổ chức một buổi diễn tập trước khi ra mắt triều đình. Chàng nói là không thể xếp người này trên người nọ được vì tất cả đều xinh đẹp và ăn mặc lộng lẫy. Đáng tiếc, Genji cười cười-là chàng chỉ được làm ông bầu của một vũ nữ. Cuối cùng việc lựa chọn phải dựa vào tính cách dịu dàng và thái độ tế nhị.

Yūgiri đã biếng ăn, ủ ê nằm trong phòng, không nhòm ngó đến sách vở. Muốn thay đổi không khí, chú lên vào và lạng lẽ đi lang thang qua nhà. Chú ăn mặc chỉnh tề, nom rất đẹp trai, bình tĩnh và rất chững chạc. Thấy chú, các nữ tì trẻ như bị mê hoặc. Chú đi tới dãy lầu của Murasaki nhưng không

được phép lại gần các bức trướng. Nhớ lại hành vi xưa kia của mình, Genji đã cho đờ phòng. Yūgiri ở tòa nhà phía đông và không quan hệ mật thiết với nữ tì của Murasaki; nhưng hôm nay chú lợi dụng lúc cả nhà đang nhộn nhịp, lén vào phần nhà dành cho nàng, rồi đứng sau tấm rèm mà ngắm nhìn.

Người ta giúp người vũ nữ Gosechi xuống xe đi vào một hàng rào gồm các bức màn vây quanh đặt gần hàng hiên. Yūgiri men theo phía sau các bức màn, rón rén tới gần và ghé nhìn vào phía trong. Rõ ràng là bị mệt, nàng đang tựa vào một tay ghế. Nàng cũng cao như Kumoinokari, hoặc có lẽ cao hơn, và có lẽ trước đây nàng xinh đẹp hơn một chút; như thế nào thì chú không thể nói được, vì ánh đèn quá tù mù, có đi đâu nàng lại nhắc nhở chú đến một hình dáng quen thuộc khiến chú thấy mình bị lôi cuốn mạnh mẽ về phía nàng. Chú tiến lên và nắm chặt một tay áo của nàng. Nàng giật mình, cả vì bị tóm chặt cả vì bài thơ đi kèm theo:

Nàng thờ thần nữ trên trời,
Đừng quên thần thế có người đợi trông.

“Từ lâu tôi đứng nhìn qua hàng rào thiêng?”

Tiếng nói trẻ trung, nghe vui vui, nhưng nàng không thể nhận ra cho nên đâm hoảng sợ. Đúng ngay lúc đó, các nữ tì bước vào tô điểm cho nàng, và chú đành phải miễn cưỡng rút lui.

Xấu hổ vì các chiếc áo dài xanh và nói chung cảm thấy lạc lõng, từ lâu chú đã ở xa triều đình. Tuy nhiên trong những ngày hội những qui định về màu sắc quần áo theo đúng phẩm tước đã được nói lỏng. Chú đã lớn trước tuổi; và khi chú dạo bộ quanh hoàng cung trong các chiếc áo màu sắc có lẽ chú là chàng trai xinh đẹp nhất, khiến cho ngay nhà vua cũng phải chú ý tới.

Các vũ nữ đang sẵn sàng để trình diễn chính thức nhưng ai ai cũng đều nói rằng vũ nữ của Genji và của quan tổng thanh tra đẹp nhất và ăn mặc lộng lẫy nhất. Khó mà chọn một trong hai cô, mặc dù đã có những cái gật đầu trước về đường hoàng của con gái Koremitsu. Cô ăn bận quá xa hoa kiêu cách khiến người ta khó lòng đoán ra nguồn gốc gia đình của cô. Vì các vũ nữ đều nhiều tuổi hơn những năm trước, cho nên buổi liên hoan nom có phần nào uy nghi trang trọng hơn.

Genji nhớ đến một vũ nữ Gosechi mà có lần đã lôi cuốn chàng¹⁸³. Sau các điệu vũ, chàng gửi cho nàng một lá thư. Độc giả chắc đoán được nội dung của bức thư, bao gồm câu thơ sau đây:

¹⁸³. Xem các chương 11 và 12

Năm tháng đã làm, cô thiếu nữ,
Người được thấy đôi tay áo thần tiên,
Nay đã già, già thêm?

Đây chỉ là một ý nghĩ thoáng qua nhân lúc chàng điếm lại năm tháng, nhưng nàng bị chạnh lòng, nhưng nào còn có ích gì?

Đây là lời phúc đáp:

Hoa cài tóc, mặt trời ấm làm tan sương giá,
Lâu lâu rồi, nhưng có vẻ mới hôm qua?

Tờ giấy màu xanh như màu xanh của quần áo vũ nữ, chữ viết theo lối chữ thảo rất tinh tế để che giấu nét chữ thật của người viết; một người ở địa vị khiêm tốn như vậy mà viết tốt đến thế cùng là điều đáng ngạc nhiên.

Sự thoáng hiện của cô con gái của Koremitsu đã khiến cho Yūgiri lòng rạo rức. Chú đi lang thang đây đó, tâm trí xốn xang với nhiều ý nghĩ này nọ, nhưng chú không được phép đến gần. Vì còn quá trẻ, không nghĩ được mưu chước gì để chọc thủng sự phong tỏa, cho nên chú lấy làm buồn khổ cho mình. Cô quả là đẹp, có thể là nguồn an ủi cho chú vì đã mất Kumoinokari.

Như trên đã nói, các vũ nữ phải ở lại phục vụ trong triều đình. Tuy nhiên, hôm nay họ được trở về gia đình. Trong bài hát tiền, cuộc ganh đua cũng rất căng thẳng. Con gái của Yoshikiyo đi tới sông Karasaki để làm lễ rửa tội, con gái của Koremitsu tới Naniwa. Quan thanh tra cùng đã thu xếp xong việc con gái vào triều đình. Thiên hạ chỉ trích người em của Tō no Chūjō là đã tiến dẫn một cô gái không xứng đáng với một dịp trọng đại như thế; nhưng cô ta cũng được nhận vào hầu hạ ở triều đình như những người khác.

Lúc này trong biên chế của hoàng hậu còn có chỗ khuyết, Koremitsu hỏi Genji xem con gái của y có thể được chiếu cố sung vào đó hay không, nhưng Genji nói để liệu xem có thể như thế nào đã. Những tin này đem lại nỗi thất vọng cho Yūgiri. Thế là nàng đã bị đưa đi ngoài tầm với của chú.

Tuy sự thất vọng không thuộc loại gây tàn phá, nhưng dẫu sao vẫn thêm một nỗi đau buồn chôn chôn chất vào nỗi buồn cũ.

Người con gái có một chú em làm kiếm kiếm tại triều. Trước đây thỉnh thoảng Yūgiri có nhờ nó giúp việc này việc nọ.

Một ngày nọ, Yūgiri hỏi nó với một thái độ thân mật hơn ngày thường, “Mà khi nào chúng mình thấy được chị cậu ở triều đình?”

“Nghe nói vào cuối năm.”

“Mình nghĩ là chị cậu rất xinh. Mình phát ghen với cậu đấy, cậu muốn gặp chị cậu bất cứ lúc nào cũng được. Giả dụ mình có thể nhờ cậu giúp mình thỉnh thoảng gặp cô ấy một chút, có được không?”

“Em sợ khó lắm. Em là em mà thậm chí em cũng không được gần. Em sợ như thế quả là khó.”

“Chí ít thì cũng trao cho cô ấy tờ thư này.”

Từ lâu, chú bé đã phải tuân theo những lời chỉ dẫn nghiêm khắc là không được dính dáng chút nào vào những thủ đoạn như vậy, nhưng Yūgiri lại cố nài.

Vũ nữ Gosechi tinh khôn hơi sớm vui mừng khi nhận được thư; thư viết trên giấy mịn màu xanh được cuộn một cách khéo léo trong các tờ giấy nhiều màu. Chữ viết tuy non trẻ, nhưng có nhiều hứa hẹn.

Nàng có biết,
Khi nàng nhảy múa trong ánh mặt trời sáng chói,
Trái tim ta ghim chặt vào đôi tay áo thần tiên.

Hai chị em đang trầm trồ khen ngợi nét chữ lời thơ thì Koremitsu chợt đi tới.

“Cái gì thế này? Của ai?” Chúng đỏ mặt. Không kịp giấu nữa rồi. “Chúng mày cũng biết là ta không cho phép làm cái chuyện như thế này chứ?”

Y chặn đường trốn thoát của thằng bé.

“Công tử con quan chương ấn yêu cầu con đưa.”

“Thôi được rồi. Cái trò đùa nhả nhót này thú vị đấy nhỉ? Mà cùng tuổi với cậu ấy, tao chỉ muốn làm sao mà có được một chút tài năng của cậu ấy thôi”. Y đã hết giận, cầm lá thư đi ra đưa cho vợ xem. “Nếu như lớn hơn một chút mà cậu ta vẫn còn tha thiết thì hay biết mấy, con bé ở với cậu ta còn hơn ở triêu đình. Tôi còn lạ gì tính quan lớn nhà ta. Một khi người phụ nữ nào đã lôi cuốn ông ta, thì khó mà ông ta quên. Chuyện này hay đấy. Bà cứ nhìn phu nhân Akashi mà xem.”

Nhưng vào những ngày này, hai vợ chồng chẳng còn đâu thì giờ mà suy tính, trừ việc chuẩn bị cho con gái vào triêu.

Như vậy là cô gái đã được đặt ở một địa vị tốt hơn nhiều; Yūgiri lòng vốn vương không dứt mà không thế nào viết cho nàng được. Mỗi lúc cậu lại thêm nhớ nhung. Liệu chú có còn gặp lại được nàng không? Chú không còn thấy thích thú đến thăm bà ngoại và cứ nằm lì ở Nijō. Chú nhớ lại căn phòng mà bao nhiêu năm trời đã là của chú, căn phòng nơi họ đã cùng nhau sung sướng, chơi đùa. Ngay cái ý nghĩ về ngôi nhà Sanjō cũng trở nên nặng trĩu buồn.

Genji yêu cầu phu nhân của Vườn Cam trông nom hộ chú bé. “Bà nó chẳng còn sống được bao lâu nữa. Hai dì cháu đã biết nhau từ lâu, nay liệu tôi có thể yêu cầu nàng cáng đáng việc đó được không?”

Cái tính của nàng là làm bất cứ cái gì mà Genji yêu cầu. Dịu dàng nhưng hoàn toàn quên mình, nàng bắt tay vào công việc trông coi nhà cửa cho Yūgiri.

Thỉnh thoảng chú bé nhìn nàng thoáng qua. Nàng không đẹp chút nào, ấy thế mà cha chú vẫn chung thủy với nàng. Chú không tài nào không quên được vẻ đẹp của cô gái xử tệ với chú, mà như thế có phải là ngờ nghệch hay không? Chú nên tìm một ai đó cũng thuần tính tương tự nhưng không lạnh lùng xa cách. Genji đã giữ nàng Vườn Cam ở với mình suốt bao nhiêu năm nay, mặc dù hình như chàng hoàn toàn hiểu những khuyết điểm của nàng. Khi chàng muốn thăm nàng, bao giờ chàng cũng cẩn thận chờ cho nàng lộ ra, như một hoa loa kèn xòe nở và lúc chàng thấy không cần ngó vào nàng. Yūgiri hiểu, chú ta chú ý nhìn những thứ mà có thể khiến một

người lớn phải xấu hổ. Bà ngoại của chú vẫn còn rất đẹp ngay dù bây giờ bà đã là một ni cô từ lúc nhỏ sống giữa các nữ tì xinh đẹp, lẽ tự nhiên chú nhìn với con mắt ác cảm một phụ nữ mà ngay từ đầu đã không được biệt đãi, đã quá tuổi xuân xanh, hơi héo hon và thưa tóc.

Năm sắp hết. Hơn bất cứ mọi thứ khác, Ōmiya tự mình chăm lo đến các áo dài mặc năm mới của cháu. Áo bà nhiều vô số, lộng lẫy, nhưng chúng chỉ gia thêm vào sự u buồn của chú.

“Cháu không hiểu có sao bà lại mất công vất vả đến thế. Cháu không chắc tí nào cháu sẽ tới triêu đình.”

“Cháu đang nói cái gì vậy? Cháu cứ như một lão già thua bại ấy thôi.”

“Giờ thì mình chưa già,” chú vừa tự nhủ vừa gạt giọt nước mắt, “nhưng bị thua bại là chắc.”

Bà muốn khóc với cháu, bà biết quá rõ chuyện gì đang làm cháu bà đau khổ.

“Người ta nói một người đàn ông chỉ thấp hèn vì ý nghĩ thấp hèn của mình. Cháu phải gạt bỏ những ý nghĩ đó đi. Suốt buổi sáng nay, bà không thể hiểu, cháu cứ nghĩ ngợi như thế thì có ích gì cho cháu.”

“Bà không cần phải buồn phiền bà ạ. Nhưng cháu biết thiên hạ đang gọi cháu là bậc kỳ tài thất thế¹⁸⁴, cháu không thích thú gì mà đi vào triêu. Nếu như ông còn sống chắc họ không cười chế nhạo cháu. Cha vẫn là cha, cháu biết lẽ ra cháu phải đến thổ lộ chuyện với cha. Nhưng cha cứng nhắc, xa cách và không năng đến dãy nhà phía đông. Phu nhân ở đấy rất tốt với cháu, nhưng thỉnh thoảng cháu cứ mong muốn giá còn mẹ cháu, mẹ sẽ nghĩ thế nào.”

184. Bản tiếng Anh: “bậc kỳ tài không được đề bạt”

Chú cố gắng giấu nước mắt, nhưng bây giờ thì bà khóc thật sự, “Không có mẹ thì ai cũng buồn, bất kể là ai, nhưng người ta phải lớn lên và đi theo số mệnh của mình, rồi những sự châm chích nhức nhối phải mất đi. Cháu đừng để ý quá nhiều đến chuyện đó. Bà đừng ý là nếu ông cháu sống thêm ít nữa, mọi việc sẽ tốt đẹp hơn. Cha cháu đã làm nhiều cho cháu, nhưng như thế nào đó, cha cháu đang từ bỏ những gì đáng mong muốn. Thiên hạ người ta nói, cậu cháu là một nhân vật lỗi lạc nhưng riêng bà, bà nghĩ ông ta ngày càng không bằng đứa trẻ con. Khi bà thấy cháu đau khổ đến thế, nhìn cái tương lai phía trước cháu, và tự nhủ chẳng hay bà đã sống thọ đến thế này để làm gì. Cháu đang bức tức vì những chuyện không đâu, bà biết, nhưng bà cũng đâm giận cho cháu.”

Vì phải có mặt ở triều, Genji đón một năm mới vui vẻ ở nhà. Chàng theo cái tiêng lệ của quan chưởng ấn Yoshifusa và đi duyệt lại những con ngựa trắng trên bãi đất riêng tại Nijō; ở đây, những nghi thức phải tuân thủ không kém trọng thể hơn ở triều đình, thậm chí một số chi tiết còn vượt quá tiêng lệ.

Vào cuối tháng hai, nhà vua đến thăm cung Suzaku của nhà vua thoái vị, Mùa hoa anh đào nở rộ chưa tới, lúc đó nó sẽ trùng hợp với ngày giỗ Fujitsubo, nhưng những bông hoa đầu mùa rất đẹp. Cung Suzaku đã được sửa chữa và trang hoàng trở lại một cách cẩn thận. Triều đình, ngay cả các thân vương đều mang đồng phục màu xanh phía ngoài màu trắng sọc đỏ. Nhà vua mặc áo đỏ; theo lời triệu của ông, Genji cũng tới và cũng mặc áo đỏ. Ai nấy đều tỏ ra có thái độ trang nghiêm hơn nhiều dịp khác. Cả hai người, nhà vua và quan chưởng ấn, nom rạng rỡ như nhau khiến người ta hầu như có thể nhầm lẫn người này với người khác.

Mặc dù người ta không mời các nhà nho thông thái mà chỉ mời trên mười môn sinh thuộc trường đại học là những thanh niên đã tỏ ra là những thi sĩ. Nhà vua ấn định đề tài cho các cuộc sát hạch chính thức. Đây là một cuộc sát hạch thử mà người ta ngờ rằng sẽ có lợi cho con trai quan chưởng ấn. Với tâm trạng bồn chồn nôn nóng, các môn sinh mỗi người được đưa xuống một chiếc thuyền trên hồ để suy nghĩ về đề tài của mình và tìm hứng thơ. Nom cậu nào cũng có vẻ bối rối. Lúc mặt trời lặn, các nhạc công được đưa ra thuyền trên hồ và khi tiếng nhạc nổi lên, một ngọn gió bất ngờ từ trên các núi đồi thổi tới đem lại ngu ồn cảm hứng dào dạt cho người

trong cuộc. Yūgiri giận với đời, chú nghĩ chỉ có chú là bị cấm đoán không được hát, được đùa, trong khi chú những ao ước đắm mình vào cuộc vui chung.

Vào lúc điệu vũ “Chim chích mùa xuân” đưa tâm hồn về với những hoài niệm về một hội ngày xuân nhiều năm trước đây¹⁸⁵.

¹⁸⁵. Mùa xuân nổi tiếng ở chương 8.

Nhà vua thoái vị bèn nói:

“Ta tự nhủ có bao giờ chúng ta sẽ được thấy lại một cảnh mê ly như thế kia nữa không”

Genji chìm đắm trong những hồi ức về thời vua cha còn trị vì. Khi cuộc múa nhảy chấm dứt, chàng rót một cốc rượu dâng ông kèm theo một câu thơ:

Chim chích vẫn như năm xưa,
Dưới bóng hoa nở, ta đã đổi thay.

Vua Suzaku họa lại:

Mật mù giữa chốn triêu môn,
Vẫn nghe chim chích báo dền xuân sang.

Hoàng thân Hotaru rót đầy cốc rượu nhà vua đương quyên và ngâm tặng câu thơ này:

Tiếng sáo còn như năm nao,
Thì tiếng chim chích có nào đổi thay.

Qua câu thơ ông ta gợi ý rằng không phải cái gì cũng đang tàn tạ, quả là một ý vừa thâm trầm vừa tế nhị.

Với phong thái đàng hoàng đáng kính sợ, nhà vua đáp:

Chim chích chuyền nhảy càn cao,
Phải chăng hoa sắc nhạt màu hơn xưa.

“Thơ của ta chỉ có thế. Phải chăng vì cuộc vui tổ chức theo nghi thức mà rượu không đủ gây say, hoặc giả nhĩ ầu bài thơ bị bỏ qua?”

Buổi hòa nhạc ở quá xa nên nhà vua không nghe rõ, người ta phải cho mang các nhạc cụ tới gần ông, một cây đàn luyt cho hoàng thân Hotaru, một cây đàn Koto cho Tō no Chūjō, một cây đàn mười ba dây cho nhà vua, và cho Genji, như thường lệ, một cây đàn Trung Hoa cổ bảy dây. Tất cả

đều phải chơi cho nhà vua thưởng thức. Họ là những nhạc công điêu luyện và họ rúng sức thi tài. Nhiêu triều thần lấy làm sung sướng được hát các bài ca trữ tình, “Ngày tốt lành làm sao!” và “Cô gái Hoa Anh Đào” và nhiều bài khác. Trăng đã lên ẩn hiện sau làn sương mù, các đám lửa bùng lên đây đó trên đảo, và cuộc vui kết thúc.

Tuy đã quá muộn, nhưng nhà vua thấy sẽ là khiếm nhã nếu bỏ quên phu nhân Kokiden, mẹ của vua Suzaku. Trên đường trở về cung, ông ghé thăm bà ta, có Genji đi cùng. Bây giờ bà đã già lắm; bà rất vui mừng. Genji nghĩ đến Fujitsubo. Kể ra sự đời cũng trớ trêu, là trong đám các bà vợ của nhà vua, người thì sống thọ đến thế, người thì phải sớm lìa bỏ trần gian.

“Tôi đã già và hay lẫn,” Kokiden vừa nói vừa khóc, “nhưng hoàng thượng đã có lòng đến thăm thế này khiến tôi nhớ lại mọi việc thuở xưa.”

“Con đã mất đi những người mà con hết sức trông cậy,” nhà vua đáp, “Con hầu như không nhận ra mùa xuân đã sang, nhưng với cuộc gặp gỡ này, con thấy được thanh thản trở lại. Thỉnh thoảng rồi việc con xin đến thăm mẹ.”

Genji cũng nói chàng sẽ lại tới thăm. Kokiden ngỡ ngác trước các nghi vệ của đoàn hộ giá lúc họ ra đi và có phần vội vã. Bà tự hỏi, chẳng hay Genji còn giữ lại được gì những kỷ niệm về bà và những ngày sung sướng của bà? Giờ đây, nhớ lại những gì bà đã làm, bà thấy buồn khổ. Quả là xưa kia bà mà có hống hách lộng quyền thì cũng là do số mệnh, bà không thể làm gì khác được. Cô em gái của bà, Oborozukiyo ít có những đi đâu phải nghĩ ngợi nhưng cũng đang nghĩ đến những ngày đã qua mà lòng dạt dào xúc động. Có vẻ như vào lúc này lúc nọ, nàng cũng đã tìm cách gửi cho Genji một lá thư. Kokiden bao giờ cũng không vừa ý với cách trả lương bổng và tiền phụ cấp cho bà, và bà cứ lẩm bẩm về nỗi bất hạnh đã phải sống dưới một triều đại thấp kém đến thế. Bà cứ ca thán mãi đến nỗi ngay cả con bà cũng không thể ở gần bà được.

Bài thơ thi tốt nghiệp của Yūgiri được coi là kiệt tác, và chú trúng tuyển. Chỉ có những môn sinh học hành tiến bộ và có nhiều hứa hẹn mới được dự thi trong đó chỉ có ba người thi đỗ. Vào kỳ tuyển dụng mùa thu chú được đề bạt lên hàng ngũ phẩm và bổ nhiệm làm thị thần. Hình ảnh Kumoinokari không bao giờ rời khỏi tâm trí của chú, nhưng bực bội vì cô bị cha theo dõi

quá chật chẽ, cho nên chú không thiết tìm cách gặp cô nữa. Và dĩ nhiên cả hai người đành chịu âm thầm đau khổ.

Genji đã từng nghĩ là chàng cần phải có chỗ rộng rãi khoáng đạt để sống cuộc sống nhàn hạ hơn. Chàng muốn có tất cả mọi người ở cạnh mình, kể cả những người hiện vẫn còn ở các nơi xa, Chàng đã mua bốn bãi cỏ ở dinh Rokujō, giáp các địa phận phía đông của thành đô và bao gồm cả đất của phu nhân Rokujō.

Sang năm sau thì hoàng thân Hyōbu, cha của Murasaki, sẽ tròn năm mươi. Nàng bận bịu với công việc chuẩn bị cho ngày mừng thọ ngũ tuần đó. Genji cho rằng nếu cứ bàng quan thêm nữa thì tỏ ra mình quá tần thường cho nên chàng ra lệnh phải sớm hoàn thành khu Rokujō mới để đón ngày mừng thọ.

Năm mới tới, Murasaki càng thêm bận rộn. Hai người phân chia công việc, Genji thì lo việc múa nhảy và âm nhạc mua vui cho bữa tiệc sau các lễ cúng, còn Murasaki thì tập trung vào những công việc khác, những việc trang trí tranh ảnh, quần áo, lễ mừng và đại loại thế, phu nhân Vườn Cam giúp nàng rất nhiều. Hòa thuận với nhau hơn bao giờ hết, họ giữ với nhau một mối quan hệ vui vẻ và thanh lịch.

Chẳng mấy chốc, hoàng thân Hyōbu nghe đồn khắp nơi về những công việc chuẩn bị đó. Những năm gần đây, mặc dù Genji có ý định tỏ ra là một con người tử tế và biết suy nghĩ những hoàng thân lại không được biết đến sự tử tế đó. Thật tình, có vẻ như Genji tìm những dịp để hạ nhục ông và gia đình ông. Hết nỗi bức mình này đến nỗi khó chịu khác, cho tới khi ông hoàng kết luận rằng Genji đã che giấu những nỗi ác cảm dai dẳng một cách kỳ lạ. Nhưng mặc dù sao thì Murasaki đã là người vợ yêu của chàng. Kể ra thì ông cũng chỉ hưởng được chút vẻ vang thừa, nhưng nàng vẫn cứ là con gái ông. Hơn nữa bây giờ, mọi người lại đang xông xáo ca ngợi. Quả là một vinh dự bất ngờ trong cái tuổi sắp về già của ông.

Vợ ông thì không dễ dàng mà vừa lòng, bà ta lại còn oán hận hơn bao giờ. Con gái của bà đã vào triều đình, và thử hỏi Genji đã làm được gì cho nó?

Lâu đài Rokujō đã được hoàn thành vào tháng tám, và người ta bắt đầu tới đấy. Khu tây nam, bao gồm các đất đai của mẹ nàng, đã được dành cho

Akikonomu làm nhà riêng cách xa hoàng cung. Khu phía bắc trao cho phu nhân Vườn Cam trước đây ở dãy nhà phía đông của Nijō, và khu tây bắc dành cho phu nhân ở Akashi. Người ta cũng tham khảo ý muốn của các phu nhân khi chỉ định những khu vườn mới trong đó có bố trí các hồ và các đẽ nom thật vui mắt.

Các đẽ nổi lên sừng sững ở khu đông nam có trờng nhiều cây và rừng cây bụi trở hoa vào mùa xuân. Hồ nước được thiết kế rất tài tình. Trong đám các cây ở phía trước của khu vườn, có các cây thông, ỷ lãg, anh đào, yamabuki và những cây khô đá, phần lớn các cây to và rừng bụi nở hoa vào mùa xuân. Rải rác qua các lùm cây cũng có điểm xuyết những cây hoa mùa thu.

Trong khu vườn Akikonomu trên các đẽ xây dựng ở khu vườn cũ, người ta trờng các cây hoa mùa thu sắc sỡ. Suối nước trong vắt mùa xuân ca hát ở phía xa xa đánh vào các tảng đá như để tôn thêm tiếng nhạc. Còn có một thác nước, và cả một dải đất rộng lớn nom như một cánh đờng hoang mùa thu. Bởi lẽ bây giờ là mùa thu, cho nên khu vườn đẽy những hoa lá mùa thu, khiến các đẽ ở Ōi phải xấu hổ.

Khu phía bắc, có một con suối tự nhiên, nước mát lạnh. Ở phần phía trước khu vườn, gió mùa hè sẽ mát rượi khi thổi qua các bụi tre dầy, các cây cũng âm u bí ẩn chẳng khác những lùm cây trên núi. Một bờ rào với những cây hoa hồng đại bao quanh khu vườn trong đó trờng một cây cam để nhắc nhở phu nhân đến những ngày đã qua, những cây cẩm chướng và cây hoa hồng, hoa mẫu đơn, và một ít cây hoa mùa xuân. Một phần của khu này được rào lại và dành làm khu quầ ngựa. Bởi lẽ tháng năm là tháng chúng để sống nhất cho nên dọc bờ hồ, người ta trờng rất nhiều hoa thủy tiên nước. Ở phía xa là những chuồng ngựa với những con ngựa xinh đẹp nhất.

Và cuối cùng đến khu tây bắc, bên kia các đẽ các gò nhân tạo về phía bắc, có từng dãy nhà kho ẩn sau các rặng thông mà đến mùa tuyết rơi nom rất đẹp mắt. Bờ cây hoa cúc sẽ nở trong mưa tuyết buổi sáng vào lúc chớm đông trong khi lùm cây sỡ kiêu hãnh phô bày những màu sắc đậm đà. Và giữa các lùm cây um tùm, hiện ra những cây vùng núi mà khó phân biệt được là những loại cây gì.

Tuy không phải là mùa xuân nhưng khu vườn của Murasaki vẫn rất đẹp. Mười lăm cỗ xe chở các nữ tì đi theo nàng. Những người hầu khác đông hơn, đều thuộc hàng tứ phẩm và ngũ phẩm với một số ít thuộc lục phẩm, đều là những người đã từ lâu gần gũi với Genji và gia đình chàng. Genji không muốn mang tiếng là lập dị hoặc phô trương, cho nên nói chung, công việc chuẩn bị đều rất giản dị.

Yūgiri được giao nhiệm vụ trông nom đến các nhu cầu của phu nhân Vườn Cam. Tóm lại, mọi việc phân chia và bố trí chỗ ở cho các phu nhân như vậy là thích đáng, suôn sẻ.

Buồng của các nữ tì cũng được trang bị hết sức cẩn thận đến từng chi tiết nhỏ. Mọi thứ đều đẹp, và do tự tay họ thu xếp bài trí khiến cho chúng càng xinh đẹp hơn.

Năm sáu ngày sau, Akikonomu mới đến khu nhà mới. Mặc dù nàng nói rõ là các đồ đạc của nàng phải đơn giản nhưng thực ra thì chúng thật tuyệt vời. Dĩ nhiên nàng được dành cho những vinh dự lớn lao, nhưng với bản tính trầm lặng và thích ẩn dật, nàng được cả triêu đình quý trọng.

Giữa các khu nhà Genji cẩn thận cho xây những bức tường và những hành lang ngang dọc giữa các khu đó, cho nên các phu nhân có thể sống riêng biệt mà vẫn hòa thuận với nhau.

Tháng chín đã tới, khu vườn của Akikonomu rực rỡ những màu sắc mùa thu. Vào một buổi tối, trong khi một cơn gió nhẹ thổi, nàng xếp đặt các hoa và lá trên cái nắp một chiếc hộp trang trí và gửi chúng tới Murasaki. Người đưa thư của nàng là một cô gái khá cao lớn, mặc một chiếc áo lót màu đỏ thắm, một chiếc áo dài màu hoa tử đinh hương kẻ dọc xanh, và một chiếc áo màu vàng nghệ. Cô đi dọc các dãy hành lang và qua những chiếc cầu cuốn vòm nối liền các hành lang, nom cô ta đường hoàng thích hợp với địa vị của mình và lại hết sức xinh đẹp khiến cả khu nhà đổ dồn con mắt vào cô.

Lá thư của Akikonomu kèm theo một tặng vật:

Vườn nàng trầm lặng đợi xuân,
Cho gió mang tới một phần nét thu.

Các nữ tì của Murasaki đua nhau ca ngợi người đưa thư nhưng không hề khiến nàng khó chịu. Murasaki gửi tặng cũng trên chiếc hộp đó, một hòn núi non bộ với một cây thông năm tán ở bên cạnh. Một câu thơ được buộc vào một cành thông:

Gió vờ tảo tác lá rơi,
Cây thông vách đá đòi đòi tươi xanh.

Akikonomu rất lầy làm khâm phục nhưng cũng có phần đỡ kỹ trước một câu trả lời nhanh chóng và tài tình như vậy, còn các nữ tì thì ca ngợi hết lời.

“Thiết nghĩ nàng chẳng cần phải chua chát như vậy,” Genji nói với Murasaki. “Nàng cứ đợi cho tới khi các cây mùa xuân của nàng trở hoa. Nữ thần Tatsusa sẽ nghĩ thế nào khi người nghe thấy nàng đã xem thường những màu sắc đẹp nhất của mùa thu? Cứ bình tĩnh, nàng đang có sức mạnh của hoa mùa xuân hỗ trợ cho nàng”. Nom chàng trẻ và đẹp lạ lùng.

Còn có nhiều cuộc trao đổi qua lại trong các ngôi nhà được bố trí hết sức thơ mộng này.

Phu nhân Akashi nghĩ rằng nên đợi cho các phu nhân khác di chuyển xong rồi nàng mới lặng lẽ đến nhà mới. Lúc đó là vào tháng mười. Còn Genji thì luôn luôn lo nghĩ đến tương lai của con gái, cho nên chàng chú ý sao cho đoàn hầu cận của cô bé hoặc các trang bị trong phòng của cô không mấy may gọi về sự thấp kém so với người khác.

Chương 22

(Tamakazura)

Chuỗi ngọc

Năm tháng trôi qua, Genji không quên những bông hoa phấn đầm đìa sương móc mà chàng đã được trông thấy một cách quá ngắn ngủi. Từ đó chàng đã biết nhiều loại phụ nữ khác nhau, nhưng chàng chỉ có một nỗi luyến tiếc mãnh liệt là người tình Hoa Phấn không còn ở lại trên đời.

Người nữ tì của nàng là Ukon không phải thuộc dòng họ danh giá cho lắm, nhưng Genji yêu mến cô và coi cô như một lưu niệm của người tình nhân đã mất. Giờ đây cô là một nữ tì có tuổi trong đám các người hầu hạ trong nhà. Lúc rời thành đô đi Suma, chàng đã chuyển một người tới cánh nhà của Murasaki ở Nijō, và cô đã ở lại đây. Murasaki đánh giá cô là một người đầy tớ yên phận, tốt nết. Ukon có thể chỉ bù đắp một nỗi; giá như chủ cô còn sống thì có lẽ giờ đây nàng cũng có vinh dự được đối xử ít ra là không thua kém gì phu nhân Akashi. Genji là một người độ lượng, chàng không bỏ rơi bất cứ người phụ nữ nào mà thậm chí chàng chỉ có chút tình ý; và người phụ nữ hoa phấn, nếu không phải là một trong những người quan trọng thực sự, thì chắc cũng sẽ có mặt trong đám những phu nhân vừa mới dời tới Rokujō.

Ukon không hé lộ chỗ ở của mình cho cô bé con gái của chủ cô hiện giờ đang ở với vú nuôi phía tây thành đô. Genji đã dặn cô nên giữ kín chuyện này, vì có nói ra thì cũng chẳng có lợi gì cho ai. Cô cũng không cố thử tìm kiếm người vú nuôi. Giữa lúc đó thì xảy ra một chuyện, chồng người vú nuôi được bổ nhiệm làm phó tổng trấn Kyushu và cả gia đình đi theo ông tới nơi nhiệm sở. Cô bé đã lên bốn. Họ đã cầu nguyện mong được biết bất cứ tin tức nào về người mẹ. Ngày đêm, họ vừa khóc lóc, vừa tìm kiếm ở những nơi mà họ nghĩ là có nàng đã ở. Cuối cùng, người vú nuôi quyết định sẽ săn sóc nuôi nấng đứa bé, gọi là để tưởng nhớ đến người mẹ. Tuy vậy, cũng đáng buồn khi phải đem cô đi trong một cuộc hành trình vất vả,

tới một nơi xa xôi của đất nước. Họ bàn với nhau về việc có nên hay không tìm đến cha đứa bé, là Tō no Chūjō và báo cho ông ta biết sự tình. Nhưng khó mà nói chuyện với ông ta, vì lẽ họ không biết bà mẹ đã gặp những chuyện gì. Cuộc sống sẽ gay go với đứa bé; nó còn bé dại cho nên nếu đem trao nó cho ông ta thì có khác gì trao cho một người hoàn toàn xa lạ; mà nếu ông ta biết nó là con gái ông, thì không chắc ông ta để cho nó đi. Nó là một đứa trẻ xinh đẹp, chưa gì đã tỏ ra những dấu hiệu con giống cháu nội nhưng quả thật là buồn khi đưa nó đi trên một chiếc thuyền tũn tàn.

Thỉnh thoảng con bé lại hỏi: “Vú ơi, chúng ta đến với mẹ phải không?”

Người vú nuôi và các con gái của bà khóc vì nhớ nhà và luyến tiếc. Nhưng họ phải tự kiềm chế. Nước mắt chẳng báo đi đâu gì tốt lành cho cuộc hành trình.

Phong cảnh dọc đường đem lại biết bao nhiêu kỷ niệm “Nàng ta còn trẻ đẹp và hồn nhiên đến thế! Giá như nàng có thể đi cùng chúng ta, chắc nàng phải thích lắm. Là nói thế thôi, chứ nếu nàng còn sống thì chúng ta nhất định đâu có rời bỏ thành đô.”

Họ ghen tị với sóng, vì sóng rút đi rồi sóng lại quay trở về. Những người chèo thuyền cất tiếng hát khàn khàn “Buồn thay, buồn thay, xa cách hành trình”. Nghe tiếng hát ai nấy đều bùi ngùi, các cô con gái người vú nuôi nhìn nhau và khóc nức nở.

Trên mặt biển bao la,
Biết tìm đâu cho ra,
Nữ chủ nhân đã mất,
Như tấm cá bóng chim...

“Không hề nguôi thương nhớ, đời nào vợi nhớ thương, điệp khúc bài hát lại ngân vang như giục giã con thuyền đi qua mũi Kano; và khi họ lên bờ thì nước mắt họ lại tràn tuôn, lúc họ ngoảnh lại nhìn về nơi cố hương xa thăm thẳm.

Từ đó trở đi họ nhìn cô bé như là cô chủ của họ. Thỉnh thoảng tuy rất hiếm, một cô gái mơ thấy người mẹ đã chết. Nàng muốn có bên mình một nữ tì

mà đã có thể là chị em sinh đôi với nàng, và sau đó thì người nằm mơ ngã ốm. Thế là họ đình ninh rằng nàng không còn sống nữa.

Năm tháng trôi qua và ông phó tổng trấn đã hết nhiệm kỳ. Ông ta có ý định trở về thành đô, nhưng ông nấn ná vì ông là một người không có ảnh hưởng lắm ngay cả ở miền xa xôi hẻo lánh này. Ông đang do dự thì lâm bệnh nặng. Lúc sắp mất, ông nhìn cô bé mà bây giờ đã lên mười, và cô bé đẹp đến nỗi ông đâm sợ cho nó.

“Ta chết đi thì con sẽ phải sống những ngày biết bao khó khăn! Con lớn lên mà sống xa mọi thứ thì ta nghĩ đây là một sự phí phạm đáng xấu hổ, cho nên ta đã muốn đưa con trở lại thành đô càng sớm càng hay. Tới đó ta muốn giới thiệu con với những người xứng đáng, và để con đi theo số phận của con, may rủi thế nào thì tùy. Ta cũng đang chuẩn bị. Kinh thành là một nơi rộng lớn, ở đây con sẽ an toàn. Nhưng giờ đây có lẽ ta phải chết tại nơi đây.”

Ông có ba người con trai. “Điều trước tiên là các con phải đưa cô bé trở về. Chẳng cần lo phiền về chuyện ma chay cho ta.” – Ông dặn lại các con.

Trừ chỗ họ hàng gần gũi của ông ra, không người ngoài nào biết được cô là ai. Ông chỉ nói cho họ biết cô là cháu mà vì một số lý do nào đó, ông phải gánh lấy việc nuôi nấng, và ông không để cho một người nào gặp cô bé. Ông đã làm những gì có thể, ấy thế mà giờ đây, bỗng ông sắp qua đời. Gia đình lo trước tiên là chuẩn bị cho ngày trở về. Trong xứ có nhiều người không có quan hệ tốt với ông phó tổng trấn, và cuộc sống đầy những nguy hiểm, bất trắc. Cô bé thậm chí còn đẹp hơn mẹ nó, có lẽ vì dòng máu của cha nó chảy trong huyết quản. Thanh tú và duyên dáng, cô có phong thái trầm lặng và thanh thản. Muốn tìm thấy người sánh ngang với cô, chắc phải tìm xa chứ không phải là nơi đây.

Những tay phong tình trong xứ nghe nói về cô, bèn xôn xao náo nức, thư từ bắt đầu tới tấp gửi đến, nhưng chỉ gây nên sự khó chịu và sự im lặng cáu kỉnh.

“Các người đừng nên cho nó là lạnh lùng,” bà vú nói với họ, “nhưng rủi thay nó có một khuyết tật mà không thể nào lấy chùng được. Nó sẽ đi tu, nhưng bây giờ tôi còn sống thì nó còn ở với tôi.”

“Thế thì chán chết!” bọn chúng nói như nói đến một cái gì đen tối và bất thường; “Cậu nghe đấy chứ? Con cháu của lão phó tổng trấn là một con quái vật.”

Các con trai ông tổng trấn quyết định đưa cô bé về với cha cô; xưa kia ông ta có vẻ yêu thương nó khi nó còn tấm bé, không thể nào bây giờ ông ta lại đâm ra lòng ruồng rẫy. Họ cần khẩn tất cả các thần linh gần xa giúp cho họ làm xong công việc.

Nhưng ngay sau đó thì họ và các cô em gái của họ lấy chồng lấy vợ ở địa phương, và cuộc trở về thành đô mà người ta hằng khao khát, bị đẩy lùi vào một thời gian xa. Cuộc sống của cô gái trở nên khó khăn lúc cô bắt đầu hiểu chút ít về tình cảnh của mình. Mỗi năm ba lần, cô lui về nơi tu đạo. Bây giờ cô đã đến tuổi hai mươi, và vẻ đẹp của cô đã mười phân vẹn mười, nhưng lại là một sự phí phạm nếu cô cứ ở tại những chốn khắc nghiệt này.

Gia đình ở trong tỉnh Hizen. Các nhà quý tộc địa phương vẫn tiếp tục nghe được những lời đồn đại và cũng tìm cách ve vãn cô gái.

Lúc đó có một quan chức thuộc hàng ngũ phẩm đã từng là nhân viên giúp việc của ông phó tổng trấn và là con cháu của một dòng họ lớn ở rải rác trong tỉnh Hizen. Y là một người tai to mặt lớn ở địa phương, một chiến binh có quyền thế. Tuy bản tính là một người thô lỗ, y vẫn thích chơi những của đẹp, và một những thú tiêu khiển của y là kiếm cho được nhiều phụ nữ thuộc hạng tao nhã.

“Không thể nào được,” vú nuôi gửi lời đáp lại. “Thưa với ông ấy, là con bé sắp sửa làm kẻ tu hành.”

Gã đó xồng xộc đi tới Hizen, miệng quát tháo ầm ĩ và gọi các con người vú nuôi đến để bàn. Nếu họ chiều theo ý muốn của hắn, họ và hắn sẽ kết nghĩa đồng minh. Hắn có thể giúp họ được khỏi việc. Người con trai thứ và người con út có ý bằng lòng chấp thuận.

“Quả thật chúng tôi không muốn cô ấy lấy những nơi không xứng đáng với nó. Nhưng y là một đồng minh mạnh, mà nếu chúng ta biến y thành một kẻ thù thì chúng ta phải cuốn xéo khỏi đây. Đúng là cô ta thuộc dòng

dôi lá ngọc cành vàng, cái đó chúng con không phủ nhận – nhưng như thế có ích lợi gì? Y muốn lấy cô ta là may cho cô ta lắm. Cô ta đang ở đây thì chắc hẳn là ngay từ đầu, phận cô đã định sẵn, cô phải lấy một ai đó như y. Chẳng có chuyện gì mà phải giấu giếm cả. Y là con người quả quyết, tàn nhẫn, nếu bị ngáng trở thì y sẽ gây bất cứ chuyện gì.”

Nhưng người anh cả lúc đó làm phó tỉnh trưởng Bungo, thì không đồng ý. “Chuyện đó không nên bàn. Thế các em đã quên lời cha dặn rồi hay sao? Muốn thế nào, anh cũng phải đem cô ấy trở về kinh đô.”

Nước mắt đầm đìa các cô con gái ủng hộ ý kiến của anh. Mẹ cô ta đã phiêu bạt nơi nào, chẳng ai còn lần ra dấu vết, nhưng họ nghĩ những nỗi lo buồn của họ sẽ được đền bù đầy đủ nếu như họ có thể đem lại cho cô gái một cuộc sống tử tế. Chắc chắn là họ không muốn thấy cô phải lấy cái gã Hizen kia.

Ý vào tiếng tăm và địa vị của mình và không hay biết người ta không đồng ý, y cứ tới tập gửi cho cô gái hết thư này đến thư khác, mà lá thư nào cũng viết trên giấy Tàu màu sắc tươi tắn và xức nước hoa thơm phức. Chữ viết của y cũng không đến nỗi nào, nhưng quan niệm của y về cung cách lịch sự thì quả là quá quê mùa. Liên kết với người con thứ hai, y tới thăm. Y trạc ba mươi tuổi, to cao vạm vỡ, vẻ người cũng đáng ưa. Có lẽ chỉ do tướng tượng mà người ta có hơi sợ cái cung cách mạnh mẽ của y. Y tràn trề sức khỏe, tiếng nói trầm và khàn khàn, giọng nói trọt ọt xa lạ như tiếng chim. Người ta thường gọi những kẻ tìm thú nguyệt hoa là “loài bò sát ban đêm”, nhưng y thì khác. Y đến vào một buổi tối mùa xuân, có lẽ là nạn nhân của những sự thôi thúc thường dạt dào trong tâm hồn nhà thi sĩ nhưng chỉ vào những buổi chiều mùa thu.

Không muốn xúc phạm y, người “bà” ra tiếp y.

“Ngài phó tổng trấn quá cố là một người cao quý và ngài hiểu biết lẽ đời. Tôi muốn kết giao với ngài và tôi lấy làm buồn là ngài đã mất. Bây giờ tôi muốn bù đắp lại sự mất mát đó. Tôi mạnh dạn đến đây xin xem mặt nàng tiểu thư. Tôi cho là tôi với quá cao, nhưng mọi việc đều ổn thỏa. Tôi sẽ trông nom đến nàng ấy và sẽ làm kẻ hầu của nàng. Tôi nghe nói phu nhân không muốn nàng lấy tôi. Phải chăng như thế là vì tôi có nhiều nàng hầu?

Xin đừng lo, nàng sẽ không thuộc vào bọn đó đâu. Nàng sẽ là bà chúa.”
Quả là một lời cầu hôn, hay đúng ra, một sự cưỡng hôn thô bạo.

“Rất tội ơn ông. Được nghe ông bày tỏ sự quan tâm đến con bé, già này rất lấy làm vui. Nhưng con bé sinh ra đã không may. Chúng tôi lấy làm tiếc đã phải để nó sống khuất lánh và thấy không thể gả chồng cho nó được. Thật đáng buồn.”

“Ồ, thôi đi nào! Cô ấy có bị mù hay vẹo chân cũng chẳng sao. Tôi xin thế có thần, có phật đấy!”

Y đòi hỏi định ngày cưới xin để y có thể đến đưa nàng về.

Bà vú nuôi nghĩ kế hoãn binh nên bà đưa ra lý lẽ tháng cuối mùa mà cưới xin thì không phải ngày lành tháng tốt.

Y nghĩ cần phải nghĩ đến một câu thơ từ biệt. Y suy nghĩ cân nhắc khá lâu.

Ta nguyện có thần mặt gương,
Ta phá lời nguyện, thần vật chết tươi.

“Cũng khá hay.” Y mỉm cười khoái chí, vì y không biết rằng làm thơ có lẽ là việc mà y không sành.

Vào lúc đó, bà vú đang giận uất người nên không đáp lại được, còn các con gái bà thì hối thúc bà, vì họ đang lâm vào một cảnh ngộ thậm chí là nguy hiểm. Bà ngắc ngứ một lúc lâu và cuối cùng bà đọc câu thơ đầu tiên chợt nảy trong đầu bà.

Chúng tôi trách móc thần Gương,
Bao năm cầu nguyện thần chẳng thương cho.

Tiếng bà run run.

“Cái gì thế này? Thế là thế nào?” Y quát to và hình như y sắp sửa tấn công thẳng. Bà vú tái nhợt.

Bất chấp bà đang nao núng, một cô con gái của bà bật ra một tiếng cười táo tợn. “Con cháu của chúng tôi không bình thường. Tôi tin chắc mẹ tôi

định nói thế, và chúng tôi lấy làm khổ tâm nếu nó bị rủi ro không đáp lại được tấm thịnh tình của ông. Tội nghiệp cho mẹ. Mẹ chúng tôi già lắm rồi, bao giờ cũng nói những điếu lầm cẩm về các thần linh.”

“Ta biết, ta biết,” y gật gù. “Bài thơ của ta rất hay. Các người có thể coi thường dân quê như bọn ta, nhưng thử hỏi, bọn người thành thị thì giỏi hơn ở chỗ nào, nào? Không phải bất cứ ai cũng có thể làm thơ được. Đừng nghĩ rằng bài thơ sau ta không làm hay hơn thế.”

Hình như y nghĩ rằng cần phải chứng minh ngay điếu y nói, nhưng y không nặn ra được gì và rồi bỏ về.

Thấy đưa con thứ hai ngã sang phía thù, bà lão rất kinh sợ. Bà giục người con cả hành động nhanh.

“Nhưng con có thể làm gì được? Con không tìm được ai giúp đỡ. Có nhiều em thì cũng như không, chúng đã quay sang chống lại con. Nếu gã đó trở thành kẻ thù nhà ta, thì chúng ta khó mà sống nổi; mà nếu con cố làm chuyện gì táo bạo thì chỉ làm cho việc xấu thêm.”

Nhưng ông dường ý là đối với cô gái, chẳng thà chết đi còn hơn lấy một gã như vậy. Ông thu thập hết can đảm và chuẩn bị thuyền để ra đi sẽ đem theo các cô em gái bỏ chồng họ ở lại¹⁸⁶, cả cô em gái út mà lúc còn bé gọi là Ateki, bây giờ lấy tên là Hyōbu. Thế rồi chờ lúc đêm tối tất cả cùng cô chủ của họ lên ra và cùng lên thuyền giông buồm ra khơi.

186. Trong bản gốc nói là “Các em gái” nhưng sẽ rõ là chỉ có Hyōbu là trở về kinh đô.

Gã kia đã lên đường trở về Hizen, đợi ngày trở lại như đã ước định vào cuối tháng tư. Người con gái lớn của bà vú đông con nên không thể đi cùng họ. Cuộc chia ly tràn đầy nước mắt, vì hình như chắc chắn rằng gia đình sẽ không có ngày đoàn tụ nữa. Họ sống ở Hizen đã rất lâu, họ không yêu gì nó cho lắm, nhưng đám người ra đi đau buồn ngoái nhìn miếu thờ Matura. Họ đang bỏ lại những người thân thương phó mặc họ cho thần phù hộ.

Biển bờ thử thách âm u,
Giong buồm đi thẳng, nơi đâu là nhà?
Giong buồm biển rộng, khơi khơi,
Sóng dãn, gió đánh, đến nơi chốn nào?

Cô tiểu thư ngời khóc tím tức trước cảnh tượng bè giạt mây trôi mà bài thơ của cô đã gợi ra.

Nếu tin tức họ bỏ trốn đến tai gã người Hizen, chắc chắn hắn sẽ truy đuổi. Họ đã sắm một chiếc thuyền chạy nhanh: thuyền thuận gió trôi lướt băng băng đến phát sợ. Họ yên ổn đi qua vịnh Tiếng Vang ở Harima. Bỗng ai đó kêu lên:

“Hãy trông chiếc thuyền con phía sau kia kìa, hầu như nó đang bay đến chúng ta. Thuyền cướp chăng?”

Người anh cả nghĩ rằng chẳng thà là một thuyền cướp tàn bạo nhất còn hơn là gã Hizen. Dĩ nhiên là không thể làm gì được trừ phi cứ tiếp tục chèo đi, chèo mãi.

Tiếng vang của vịnh Tiếng Vang,
Nhẹ nhàng, trống rỗng,
Hơn tiếng trống làng trong ta.

Sau đó khi được biết phía trước mặt là cửa khẩu sông Yedo, họ cảm thấy chẳng khác gì đã trở về từ xứ sở của cái chết.

“Chèo qua Karadomari, qua Kawajiri,” tiếng hát nghe nặng nề nhưng vui tai. Ông phó tỉnh trưởng đặc biệt cảm khái ngâm nga đoạn bài hát nói đến những người vợ và con cái thân yêu bị bỏ lại sau. Mà quả vậy, cũng bất đắc

dĩ, ông đã bỏ vợ con ở lại. Giờ đây, họ đang phải trải qua những tai họa gì? Hơn nữa ông đã lôi kéo một số người trong tỉnh mà ông có thể trông đợi sự giúp đỡ của họ, và cái gã ở Hizen đó sẽ trả thù họ như thế nào? Nói chung, những năm gần đây, ông sống vô tư lự. Trong cảnh bình yên nối tiếp tình trạng nguy kịch, bây giờ đây một lần nữa ông nghĩ đến việc riêng của ông; ông thấy ông đã hành động vội vàng hấp tấp. Ông ứa nước mắt, rồi lại nhẹ nhàng ngâm nga. “Đã bỏ vợ bỏ con – ở đất khách quê người.”

Nghe anh ngâm như vậy cô em gái của ông, Hyōbu, bất giác nghĩ ra là mình đã hành động một cách lạ lùng, cô đã quay lưng lại với người chồng mà cô hàng bao năm chung sống, rồi bỗng một đêm bỏ trốn đi xa. Anh ấy sẽ nghĩ như thế nào?

Ở thành đô họ không có nhà cửa bạn bè. Vì thương cô chủ, họ đã bỏ lại phía sau một tỉnh lẻ mà qua bao nhiêu năm tháng đã là quê hương của họ, để rồi phó thêm cho sóng gió. Họ không thể biết rồi đây sẽ phải làm gì, mà cũng không có ý niệm rõ rệt về việc gì phải làm cho cô gái. Nhưng không còn có thể do dự được nữa. Họ vội vã đi vào thành đô.

Ông phó tỉnh trưởng cố tìm ra một người quen biết hiện đang sống ở Kujō. Chắc chắn là người đó ở trong thành phố, nhưng không phải là chỗ các nhà quý tộc; một nơi buôn bán của người buôn bán và bán hàng rong. Mùa thu đến giữa biết bao những ý nghĩ lo lắng về những gì đã qua, và những gì sắp tới. Ông phó tỉnh trưởng chẳng khác con chim biển bị đánh giạt lên bờ. Trong một thế giới mới này, ông không có công ăn việc làm mà cũng không thể quay trở về với công việc cũ. Cả đoàn bây giờ mới hồi tiếc. Kể thì bỏ đi tìm một chỗ ở nơi quen biết đây đó, kể thì trở lại Kyushu.

Người vú già khóc lóc vì không tài nào tìm ra được một chỗ trú chân.

Con trai bà, ông phó tỉnh trưởng, tìm hết cách an ủi bà. “Con thì con không lo phiền một chút nào cả. Con đã chuẩn bị hy sinh mọi thứ vì cô chủ của chúng ta, và chẳng cơn cơn gì mà ngay lúc này đây con lại vẫn không làm như thế. Tiền của và sự yên thân có đâu đem lại niềm an ủi nếu người ta có ý định bắt nàng lấy gã đó? Những lời cầu nguyện của chúng ta sẽ được thần, phật nghe thấu và ngày nào đó, nàng sẽ được đặt vào đúng chỗ, mẹ cứ tin chắc như thế. Có đền thờ thần Hachiman ở trên kia. Trước khi chúng ta rời khỏi nơi chốn cũ, cô chủ của chúng ta đã cầu nguyện thần

Hachiman ở Matsura và Hakozaki. Cô chủ ạ, cô đã tới đây được yên ổn, cô nên đi đến đó tạ ơn thần.” Nói xong ông đưa cô gái tới Điện Iwashimizu Hachiman.

Ông đã nghe nói có một vị tu sĩ nổi tiếng mà cha ông quen biết đang cùng các tu sĩ phật giáo khác phục vụ tại miếu. Ông này nhận hướng dẫn cho cô.

“Vả lại,” ông phó tỉnh trưởng nói, “còn có Hatsuse. Nó nổi tiếng ngay ở cả Trung Hoa, là ngôi đền Nhật Bản linh thiêng. Tôi không thể không làm được điều gì đó vì một tiểu thư đáng thương đang trở về sau bao nhiêu năm ở xa.” Và ông đưa ngay cô tới Hatsuse.

Đoàn hành hương đi bộ. Tuy không quen đi bộ, cô gái vẫn làm theo như người ta nói. Nàng tự hỏi, nàng đã phạm phải tội ác gì mà lại phải chịu những cuộc thử thách như vậy? Nàng cầu nguyện các đấng thần linh hãy rủ lòng thương đưa nàng đến bất cứ cõi nào mà có thể có mẹ nàng ở đấy. Nếu mẹ nàng còn sống thì xin hãy đoái nhìn đến nàng. Người con gái không thể nhớ mặt mẹ. Nàng nghĩ giá có một người mẹ thì đã sung sướng chứ đâu có như thế này. Nhưng dầu sao cũng phải đi gấp. Sáng ngày thứ tư, sống dở chết dở, họ tới được Tsubaichi, đứng ở phía dưới Hatsuse.

Tuy họ đi rất chậm, nhưng tới Tsubaichi thì cô gái bị sưng chân khiến người ta sợ cô không thể đi tiếp được nữa. Do ông nguyên phó tỉnh trưởng dẫn đầu, đoàn người gồm hai cung thủ, ba bốn người giữ ngựa và kiếm đồng, ba phụ nữ che mạng, hai người nữ tì đầu bếp cũ. Đoàn người ít ỏi này hết sức giữ gìn để khỏi bị chú ý. Bóng tối buông xuống lúc họ đang mua thêm nến và các thứ khác.

Nhà sư trông coi trạm đường rất lỗ mãng, cứ càu nhàu về chuyện họ sắm sửa mà không hỏi ý kiến y. “Bọn ấy là bọn nào vậy? Ta đang bận tiếp khách! Cái bọn đàn bà ngớ ngẩn, chúng lại làm hỏng tất.”

Một đoàn người lúc đó cũng vừa tới, cũng đi bộ, gồm hai phụ nữ có vẻ ở địa vị cao và một số người hầu cả nam lẫn nữ. Bốn năm người trong số bọn đàn ông cưỡi ngựa. Tuy người ta tránh phô trương, nhưng những con ngựa có yên cương rất đẹp. Người sư đi đi lại lại trên nền nhà, gãi đầu gãi tai nom thật chướng mắt. Y quyết định lấy lòng đoàn thứ hai. Thôi, y

không cố chấp đòi những người kia phải rời đi chỗ khác, nhưng y bắt bọn đậy tờ phải ra phía sau ở bên ngoài, rồi lấy rèm chia căn phòng làm đôi.

Mặc dù đáng kính, nhưng đoàn thứ hai hình như không phải thuộc địa vị quan trọng gì. Cả hai đoàn đều lịch sự và lễ độ, và ngay sau đó mọi việc đều êm thấm.

Thật ra, người hành hương chính yếu trong đoàn thứ hai chính là Ukon. – người không bao giờ thôi khóc vì nhớ đến phu nhân Hoa Phấn. Mỗi lần gặp bất trắc trong cuộc đời mình, từ lâu cô đã có thói quen hành hương tới Hatsune. Cô đã quen đi đường trường, nhưng cuộc đi bộ cũng làm cô kiệt sức. Cô đang nghỉ ngơi thì ông phó tỉnh trưởng đi tới chỗ các bức màn, rõ ràng là đem thức ăn uống đến cho cô chủ.

“Hãy đưa những thức này đến cho tiểu thư. Dĩ nhiên tôi biết nàng không quen với những thứ đạm bạc như thế này.”

“Hiển nhiên đây là một phu nhân ở địa vị cao hơn những người khác,” Ukon tự nghĩ và đi tới nhìn qua khe hở giữa các tấm rèm. Trước kia, cô đã từng gặp người đàn ông này, nhưng không thể nhớ ra là ở đâu. Một ai đó mà cô biết hẳn y còn trẻ, nhưng hẳn ấy y ít mập mạp và ít rậm nắng hơn, ăn mặc khác hơn. Có thể là ai nhỉ?

“Sanjō. Tiểu thư gọi.”

Sanjō! Cô biết người phụ nữ đang đi tới theo lời gọi: một người hầu của phu nhân Hoa Phấn, đã ở cùng với họ trong những ngày trốn tránh. Y như nằm mơ, Ukon khao khát muốn thấy cô tiểu thư mà họ đang hầu hạ, nhưng nàng vẫn ngẩng chỗ khuất mắt. Bây giờ thì Ukon nghĩ rằng mình cũng biết người đàn ông. Thôi phải rồi, không còn phải băn khoăn gì nữa, đó là người mà người ta gọi là Hyōtōda. Có lẽ người con gái đã ở với họ. Không tài nào ngẩng yên, cô đi tới chỗ bức rèm và gọi Sanjō. Nhưng Sanjō không để gì mà tới ngay vì còn bận hầu cô chủ. Ukon lấy làm khó chịu vì cho như thế là hỗn xược.

Cuối cùng Sanjō cũng tới. “Không nhẽ nào bà lại gọi tôi. Tôi là một nữ tì khốn khổ đã sống trên hai chục năm ở Kyushu; ở đây làm gì có ai đó biết

được tôi. Có thể là một sự lảm lẫn thôi.” Sanjō mặc chiếc áo dài nông thôn bằng lụa dày, một chiếc áo ngoài không kẻ sọc.

“Nhìn tôi đây, chị Sanjō.” Ukon nói tuy không thích nghĩ rằng chính mình cũng đã đổi thay. “Chị không nhận ra tôi ư?”

Sanjō vỗ tay một cái. “Trời! cô! Chính cô r ấ! Cô ở đâu đến vậy? Phu nhân có ở với cô không?” và chị khóc nức nở.

Ukon cũng rơi lệ, cô biết người nữ tì này h ấ chị ta còn là con gái. Bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng đã qua! Cô xúc động đến nghẹt thở.

“Mà người vú của bà chủ tôi có ở chỗ chị không? Còn cô tiểu thư có gặp chuyện gì không? Cả Ateki nữa?” Chị ta hỏi d ần d ập nhưng không đả động đến phu nhân Hoa Phấn có lẽ vì sợ đi ều gì đó.

“Trời! Họ ở đây! Cô bé bây giờ là một tiểu thư xinh đẹp! Tôi phải đi nói với vú mới được,” và chị ta lui ra phía sau căn phòng. Ai nấy sững sốt.

“Chẳng khác nằm mơ,” vú nuôi nói “Mày nói là Ukon hay sao? Cái con Ukon độc ác ấy sao?” Nói thế nhưng vú cũng đi tới chỗ bức rèm.

Thoạt tiên bà xúc động không nói nên lời, nhưng cuối cùng thì bà hỏi:

“Bà chủ của tôi ra làm sao?” bà hỏi. “Bao nhiêu năm ròng, già đêm ngày cầu nguyện mong sao được đưa tới bất cứ nơi đâu mà nàng ở. Già đã muốn đi tới với nàng, dù chỉ nằm mơ! Thế r ấ, già phải chịu đau khổ ở một nơi quá xa xôi, xa đến nổi gió cũng không mang tới một lời nhắn nhủ nào của nàng. Già sống lâu quá r ấ muốn chết cho xong. Nhưng cứ nghĩ tới cô bé, già lại phải đeo đẳng với cõi đời này, khó mà đi sang cõi bên kia. Và thế là, cô thấy đấy, già đã kiệt sức.”

Ukon hầu như cũng muốn trở lại như ngày xưa, thuở mà cô không được phép lên tiếng. “Thôi, không ích gì mà nói chuyện về bà chủ của chúng ta. Nàng đã chết từ lâu r ấ.”

Thế là cả ba cùng khóc nức nở.

Bây giờ trời đã tối hẳn. Những người đàn ông đã sẵn sàng lên chùa, thúc giục họ lên đường. Cuộc chia tay thật ngỡ ngàng. Ukon gợi ý là hai đoàn cùng đi, tuy sự thân ái đột ngột có vẻ như kỳ cục, và ngay cả ông phó tỉnh trưởng cũng chưa biết chuyện. Lặng lẽ hai đoàn ra đi. Ukon nom thấy phía trước mình một bóng người hết sức xinh đẹp nhưng ăn mặc một cách khắc khổ, đám tóc buông xuống phía sau dày và mượt mà. Lòng Ukon trào dâng một đợt sóng thương yêu lẫn xót xa.

Đã quen đi bộ, cô tới chùa trước nhất. Đoàn của bà vú vừa dõ dành vừa dìu cô gái đi, tới được đúng lúc làm lễ cúng buổi tối. Chùa chật ních những người hành hương. Một chỗ được dành cho Ukon, gần như ở phía dưới bàn tay phải của đức phật. Có lẽ vì người hướng dẫn của họ không được nhiều người ở Hatsuse biết đến, cho nên đoàn Kyushu được giành cho một chỗ ở phía tây, sau đức phật và cách xa chỗ Ukon một quãng. Ukon cho đến tìm họ. Theo cô nói họ chả việc gì mà phải xấu hổ. Thế là họ nhận lời, sau khi bỏ lại những người khác ở đấy và đã nói cho ông phó tỉnh trưởng biết.

“Tôi là một người chả đáng kể gì,” Ukon nói, “nhưng tôi hầu hạ ở nhà quan chương ấn Genji. Ngay dù tôi tới đây với một ít người hầu, như vú và các cô thấy đấy, tôi chắc chắn rằng tôi chẳng có bị hề hấn gì. Vú và các cô không biết, chứ bọn dân quê có thể giở trò gì đó, mà tôi thì không muốn cô chủ của chúng ta gặp phải bất cứ chuyện gì không hay.”

Cô còn muốn nói tiếp, nhưng nghe tiếng đọc kinh đình tai nhức óc của các nhà sư hành lễ, cô quay lại để cầu nguyện. Những gì cô cầu xin bao nhiêu năm đằng đẵng, nay thế là đã được thần phật ban cho. Cô cảm thấy rằng cả Genji cũng mãi nghĩ đến cô gái, cho nên cô cầu nguyện sao cho Genji quan tâm đến hạnh phúc của cô chủ, một khi cô báo cho chàng biết nơi ở của nàng.

Trong đám hành hương từ khắp miền đổ đến, có vợ của ông tỉnh trưởng.

Sanjō lóa mắt vì đờ ợ, chấp tay lên trán: “Lạy đức đại từ bi,” cô khấn, “Con chỉ có lời cầu nguyện như thế này, nếu như cô chủ của con không thể làm vợ quan tổng trấn, thì ngài cũng cho cô ấy lấy được vị đứng đầu trong tỉnh. Tên con là Sanjō. Nếu ngài tìm cho chúng con một nơi tử tế, con sẽ lại tới tạ ơn ngài. Con xin hứa.”

Nghe Sanjō khẩn như vậy Ukon nghĩ rằng Sanjō lẽ ra phải nhắm cao hơn một chút nên cho nên cô trách: “Em còn có khối đi ều phải học em ạ. Nhưng bây giờ em phải biết, chắc ngày xưa em cũng phải biết rồi, là quan Tō no Chūjō đã làm to. Ông ta là quan đại thần và muốn gì được nấy. Cô chủ của chúng ta thuộc gia đình cành vàng lá ngọc, ấy thế mà em lại nói đến chuyện tiêu thư lấy một ông tỉnh trưởng.”

“Ồ thôi, chị ơi. Em lạy chị, em lạy các quan thượng thư với các quan đại thần nhà chị! Đáng ra chị phải nhìn thấy phu nhân nhà ông phó tổng trấn, khi bà ấy đi tới Kiyomizu để cầu cúng mới phải. Chị biết không, đến đức vua cũng không tốt mã hơn. Đã vậy thì thôi đi, em xin chị.” Và cứ thế chị lại tiếp tục cầu xin rồi rít, tay vẫn áp chặt lên trán.

Đoàn Kyushu dự định ở lại ba ngày, còn Ukon đã định không ở lại lâu đến thế, nhưng ở đây có vẻ là một cơ hội tốt để trò chuyện kỹ thêm. Cô báo cho một trong vị cao tăng biết ý nghĩ đột ngột của cô muốn ở lại ít hôm để cầu nguyện thêm. Ông ta biết cô cần những thứ gì về đèn nhang, kinh kệ và đại loại thế, và cô nói rõ thêm:

“Như thường lệ, tôi tới đây nhân danh phu nhân Tamakazura ở Fujiwara. Nếu ông vui lòng, hãy cầu nguyện cho nàng. Mới gần đây tôi được hay tin chỗ ở của nàng cho nên tôi muốn tạ ơn.”

“Thế thì hay lắm. Chúng tôi đã hết lòng cầu nguyện, lòng thành của chúng tôi đã được các ngài “soi thấu””

Lễ cúng tiến hành suốt đêm thật là huyền ảo.

Đến sáng, tất cả bọn họ đi tới buồng của người mà Ukon quen biết. Câu chuyện tự do thoải mái. Tiêu thư rất xinh đẹp, và hơi hồ thẹn với bộ quần áo đi đường mộc mạc.

“Tôi đã có đặc ân được quen biết các phu nhân rất cao quý mà không mấy người được trông thấy. Theo lẽ thường thì họ cũng sống nơi nghiêm cấm. Lâu lắm, tôi đã nghĩ rằng phu nhân Murasaki, vợ quan chưởng ấn, không thể có người sánh nổi. Nhưng rồi có người khác tới và gần như có thể ganh đua được với nàng. Dĩ nhiên chẳng ai cần phải ngạc nhiên làm gì vì

đó là con gái quan chưởng ấn. Cô ấy là một tiểu thư xinh đẹp. Ngài đã dốc lòng dốc sức vì cô con gái nhan sắc mười phân vẹn mười này.

“Từ thời còn vua cha trị vì, quan chưởng ấn đã trông thấy tất cả các bậc quý phi, các cung tần thị nữ. Có lần tôi đã nghe ngài nói với nàng Murasaki rằng cái tiếng “đẹp” chắc chỉ có thể dành cho vị hoàng hậu quá cố và cô con gái của chàng. Hoàng hậu quá cố thì tôi không được thấy nên không giám nói liêu còn cô kia còn là trẻ con, và chỉ một ngày nào đó người ta mới có thể hình dung cô ấy đẹp đến đâu. Nhưng chính nàng Murasaki thì sao? Sự thực, ngay giờ đây, không có ai đẹp bằng. Tôi chắc rằng chàng không muốn nói đến vẻ đẹp của chính nàng ngay trước mặt nàng. Nhưng nàng thế nào chắc chắn thì ngài biết chứ. Có một lần tôi nghe nói – dĩ nhiên là ngài đùa – rằng nàng thật may mắn được sống bên cạnh một con người đẹp trai như ngài. Giá mà các người được trông thấy họ! Thấy họ, tự nhiên các người sẽ nghĩ rằng mình được sống thêm tuổi thọ, các người ắt tự nhủ không biết trên cõi đời này có ai đẹp được như nàng không. Nhưng thôi, ta phải nhìn trước mắt xem, hãy nhìn vào nàng tiểu thư đây mà xem. Nàng có thể tin vào sắc đẹp của mình mà chẳng cần phải băn khoăn gì hết. Không phải các người nhìn để thấy một nàng tiên giáng trần¹⁸⁷ rực rỡ mê hồn, không, nhưng gần gũi như tuyệt thế giai nhân thì là cái chắc...”

187. Bản tiếng Anh (và Pháp): một vầng hào quang

Nàng mỉm cười với Tamakaruza, còn bà vú già thì cười hở cả lợi. “Xuýt tí nữa thì phí cả một đời ở Kyushu. Cứ nghĩ thế là tôi không chịu được, tôi vất sạch, n ữ niêu, bát đĩa, và con cái, r ồi học tốc trở lại đô thành. Chẳng khác gì kinh đô của một nước xa lạ. Cô làm ơn đưa cô ấy đến chốn nào đó tốt hơn, càng sớm càng tốt. Cô ở trong chốn đại gia, cô quen biết mọi người. Xin cô làm ơn nghĩ cách nào đó để nói với cha cô đi. Làm sao cho ngài nhận nó v ề trong đám con cái của ngài.”

Cô gái bối rối ngoảnh đi chỗ khác.

“Không, tôi nói thật, tôi chả là gì đâu, nhưng quan lớn thỉnh thoảng có cho gọi tôi đến; có một l ần khi tôi nói với ngài là không biết đưa bé đã gặp phải chuyện gì, ngài nói ngài cũng lấy làm lạ. Để xem tôi thử nói hở cho ngài biết là tôi có nghe phong thanh thế này thế nọ...”

“Dĩ nhiên, phải thế, ngài là một quan lớn rất tốt, nhưng ngài đã có bao nhiêu là phu nhân xinh đẹp. Tôi cảm thấy có chút yên tâm hơn nên cô báo cho cha cô ta biết.”

Ukon nói với bà v ề phu nhân chỗ Hoa Phấn. “Quan lớn theo dõi việc này rất sát. Ngài nói ngài muốn có đứa bé để nhớ đến nàng ta. Vừa nói như vậy, ngài vừa luôn miệng ca thán ngài có quá ít con cái. Vậy ngài có thể nói là ngài đã tìm ra một đứa con gái bị thất lạc. H ồi đó tôi còn trẻ, không từng trải và không chắc v ề bản thân mình, nên tôi sợ phải đi tìm cô ta. Tôi nhận ra tên tuổi của ch ồng vú khi ông ấy được bổ dụng làm phó tổng trấn, thậm chí tôi còn thoáng nhìn thấy ông lúc ông đến từ giã ngài. Tôi đã nghĩ có thể vú đã để đứa bé lại ở ngôi nhà mà tôi thấy vú l ần cuối. Cứ giả dụ là cô ấy phải sống suốt đời ở Kyushu thì sao đây? Cứ nghĩ thế là tôi đã rùng mình.”

Họ nhìn xuống những dòng người hành hương. Con sông phía trước mặt họ là Hatsuse. Ukon nói:

Nếu không đến chỗ tuyết tùng,
Giáp nàng sao được để cùng ngắm sông?

“Tôi mới sung sướng làm sao!”

Tamakazura đáp lại:

Em ít biết đến sông xưa,
Nhưng biết sóng lệ như mưa, vui mừng.

Quả là cô đang khóc, và nom cô đẹp quá.

Đáng ngạc nhiên biết bao! Một viên ngọc không bị tì vết vì cuộc sống khắc khổ ở tỉnh lẻ. Bà vú già đã làm nên những chuyện thần kỳ, Ukon lấy làm cảm kích sâu sắc. Mẹ cô gái xưa chẳng khác gì một đứa bé nhỏ trầm lặng, hết sức dịu dàng và nhu thuận. Chính cô gái cũng có vẻ kiêu hãnh và xa cách, nhưng ở cô có một cái gì khác, một cái gì bí mật trầm lặng, khiến người ta nghĩ đến những chiều sâu của tâm hồn, trí tuệ. Đã hẳn Kyushu là một nơi xinh đẹp – ấy thế mà cứ nhìn những người kia xem quá là họ có vẻ nông thôn.

Buổi tối, tất cả bọn họ đi lên phòng chính, và ngày hôm sau là một ngày yên tĩnh dành cho cầu nguyện và cúng lễ.

Gió mùa thu lạnh lẽo từ thung lũng nổi lên, nhưng họ không vì thế mà lo lắng. Mỗi người đang có những mối quan tâm khác. Với những người Kyushu, trước kia họ lo cho cô gái phải sống cuộc đời như mọi người khác và họ đâm ra thất vọng. Nhưng đột nhiên, bây giờ đã khác, họ bàn tán về Tō no Chūjō, nào là ông ta có rất nhiều tình nhân, nào là ông ta gây dựng cho con cái, ngay cả những đứa con không chắc là con của ông. Hình như rất có thể là ánh mặt trời đã soi thấu đến cả chiếc lá nằm ở dưới cùng. Nghĩ như vậy, họ thấy hi vọng. Sợ rằng họ có thể lạc nhau một lần nữa, Ukon và bà vú cho nhau biết địa chỉ trước khi họ rời ngôi chùa. Gia đình Ukon ở cách lâu đài Rokujō không xa, do đó mà người ta cảm thấy yên tâm với sự gần gũi này.

Lúc sắp đến ngày phải vào hầu ở dinh Rokujō, Ukon tìm một cơ hội để báo cho Genji biết chút ít về những gì đã xảy ra. Xe của cô vừa đi qua cổng thì đột nhiên cô có cảm giác đứng trước những khoảng rộng lớn; và thấy các cỗ xe lớn nườm nượp ra vào, cô lấy làm lạ là tại sao chính cô cũng được theo hầu ở lâu ngọc như thế này. Tối hôm đó không có cơ hội nào, cô nằm trên giường, trăn trở với vấn đề của mình. Ngày hôm sau, chàng cho gọi cô

đích danh. Đối với số đông nữ tì-già hay trẻ, quan trọng hay ít được biết đến, một vinh dự lớn cho họ là được vào hầu buổi tối ngay lúc đi nghỉ về

Vừa trông thấy cô, Genji đã hỏi ngay:

“Mà có sao cô ở lâu thế? Nhưng kìa, nom cô khác đi. Hôm nào thì còn cứng nhắc, bây giờ thì phớn phở mềm mại hơn, phải không nào? Chắc đã có chuyện gì lý thú đây.”

“Em đã đi vắng khoảng một tuần, đúng là phí thời gian. Nhưng ở trên núi kia em đã được gần một ai đó khá lý thú.”

“Thế ư?”

Cô muốn Murasaki cũng nghe, kéo sau này lại bị quy là có tính hay giấu giếm.

Có nhiều nữ tì khác đã tới. Đèn đêm thấp sáng. Genji và Murasaki quả là đang vui thú với một buổi tối thanh bình nhân nhã. Murasaki đang tươi tắn vào cuối tuổi hai mươi. Ukon thấy hình như trong thời gian ngắn ngủi mà cô đi vắng, nàng đã đẹp thêm ra. Mà Tamakazura hầu như cũng đẹp như thế-và có lẽ do tưởng tượng mà cô thấy chả có mấy khác biệt giữa một người gặp may nhất với một người bất hạnh nhất.

Ukon được gọi đến xoa bóp chân cẳng cho Genji. “Bọn nữ tì trẻ không thích chuyện này” chàng cười “Ngài nói đùa thế thì ác quá.”

“Thậm chí cánh già cũng phải trông chừng đấy. Đâu đâu cũng có sự ghen tuông. Coi chừng kéo bị nguy.” Và chàng phá lên cười.

Sau khi đã trút bỏ được công việc cai trị nặng nhọc, chàng có thể giải trí với bọn nữ tì. Thậm chí một nữ tì đang về già như Ukon cũng không bị bỏ quên.

“Nào, nói nghe, cái con người lý thú ở trên núi, là ai vậy? Một ẩn sĩ mà hai bên có tình ý với nhau chẳng?”

“Xin ngài chớ nói thế nhớ ai đó nghe thấy. Em đã tìm ra một tiểu thư không phải là không có liên quan đến các hoa phấn. Ngồi còn nhớ không

ạ? Những bông hoa chóng tàn ấy mà?”

“A, phải rồi, ta đang nhớ lại. Thế hiện nay nàng ở đâu?”

Ukon không biết bắt đầu như thế nào. “Nàng đã ở rất xa. Một số người đương ở với nàng, bây giờ vẫn còn ở bên nàng. Chúng em nói chuyện về những ngày xưa. Buồn lắm, thưa ngài.”

“Cô làm ơn nhớ cho, chúng ta đang có một thính giả chưa hay biết gì.”

“Thôi chàng đừng lo,” Murasaki vừa nói vừa lấy áo che tai lại. “Thính giả của chàng đang buồn ngủ rũ ra đây, hơi đâu mà nghe.”

“Nàng ấy có xinh đẹp như mẹ nàng không?” Genji hỏi tiếp

“Trước kia thì em không nghĩ là có thể thế, nhưng bây giờ nàng đã lớn thì nàng đang là một phụ nữ hết sức xinh đẹp.”

“Thú vị nhỉ! So sánh với phu nhân chúng ta đây thì thế nào?”

“Ôi, khó lắm, thưa Ngài.”

“Nhưng xem ra cô cũng khá tự tin. Nàng nom có giống ta không? Nếu có, thì ta đây cũng tự tin.”

Chưa gì chàng đã nói chuyện như thế mình là cô gái.

Chàng gọi Ukon ra chỗ khác. “Cô phải đưa cô ta tới đây. Ta luôn luôn nghĩ đến cô ấy. Nghe tin, ta rất mừng nhưng cũng lấy làm tiếc là để cô ấy thất lạc lâu đến thế. Không nên để cô ấy sống xa lâu được nữa. Tại sao lại phải nói với cha cô ấy? Nhà ông ta con cái hàng đàn lũ lĩ, ta sợ cô bé tội nghiệp bị chúng lấn át. Còn ta thì con cái chỉ có vài đứa. Chúng ta có thể nói là ta đã tìm ra một đứa con gái ở một nơi hết sức bất ngờ. Của báu của chúng ta đây. Sẽ có khối chàng trai thanh lịch hào hức muốn gặp nó.”

“Mọi việc tùy ngày định liệu, cha cô ấy mà biết được, thì lúc đó ngài phải nói chuyện với ông ấy. Em tin chắc rằng bất cứ hành động nhỏ nhặt nào để tưởng nhớ đến người đã khuất, cũng sẽ làm nhẹ gánh tội lỗi.”

“Gánh nặng của ta, cô nói thế chứ gì?” Chàng mỉm cười nhưng đã rơm rớm nước mắt. “Ta đã thường nghĩ cái chuyện xưa kia nó buồn bã ngăn ngại như thế nào! Cô thấy đấy, ở đây ta cố né tất cả các thế thiệp, nhưng đối với bất cứ ai trong số đó, ta không tin là ta có tình cảm mãnh liệt như với nàng kia. Phần lớn những người đó sống khá lâu để thấy rằng rốt cuộc ta là một loại người không thay đổi, mà nàng ấy lại mệnh yếu, ta chỉ còn biết tưởng nhớ. Ta không quên nàng. Nếu cô đưa cô gái lại đây thì tức là tất cả lời cầu nguyện của ta đã được thần phật chiếu cố.”

Chàng gửi đi một lá thư. Tuy vậy chàng có chút buồn phiền khi nghĩ đến nàng quận chúa Hoa Rum. Các phụ nữ không phải bao giờ cũng như người ta hi vọng, mà đây lại là một người phụ nữ đã sống một cuộc đời gian truân.

Lá thư của chàng hết sức lịch sự:

Chắc cô không biết, nhưng ngay bây giờ cô biết,
Dẫn tới đầu lều nước ở Mishimae.

Ukon trao thư và thuật lại cuộc nói chuyện của họ. Cô mang tới đủ thứ áo quần cho chính cô tiểu thư và cho những người khác. Genji đã kể lại đầu đuôi câu chuyện với Murasaki và đi sang các nhà kho để bảo lo liệu mọi thứ tốt nhất, mà phải hoàn toàn khác với những gì cô quen dùng ở Kyushu.

Tamakazura ngỡ ý là giá có một lời của cha cô thì mọi việc còn đáng vui mừng hơn. Nàng không thấy có lý do gì đến ở với một người xa lạ.

Ukon bắt đầu khuyên cô phải nghĩ khác đi “Cha nàng chắc chắn sẽ nghe nói đến nàng một khi nàng đã có nơi ăn chốn ở. Sự ràng buộc giữa cha mẹ và con cái đâu có dễ dàng bị cắt đứt. Tôi chẳng là gì cả, và nhờ cầu khẩn thần phật mà tôi đã tìm ra nàng.”

Chỉ nhờ thế thôi chứ không có cách nào khác được đâu. Nếu chúng ta sống lâu, chúng ta biết những chuyện như thế sẽ xảy đến. Nàng nên gửi thư phúc đáp.”

Cô gái tính rụt rè, cứ đinh ninh rằng bất cứ lời lẽ nào của mình cũng có vẻ quê mùa. Cô chọn giấy Tàu thơm phức và với nét chữ yếu ớt, mảnh khảnh,

cô chỉ viết như thế này:

“Ngài nói đến dòng đến nước- vậy từ nguồn nào

Dòng nước khôn khổ này phát sinh trên cõi đời buồn đau.”

Nét chữ còn non nớt, nhưng tỏ ra là con người có tính cách và có giáo dục. Genji thêm tự tin.

Vấn đề bây giờ là thu xếp cho cô ta ở đâu. Không còn phòng nào ở khu đông nam của Murasaki. Đây là khu lớn nhất và mọi căn phòng đều đã được sử dụng và lại nơi đây nhiều người qua lại, người ta để chú ý đến một người mới. Khu tây nam của Akikonomu yên tĩnh hơn và về nhiều mặt, thích hợp hơn, nhưng Genji không muốn Tamakazura được coi như một trong những người hầu của hoàng hậu. Tuy có hơi khuất lánh và âm u, nhưng có cánh phía tây của khu đông bắc hiện dùng làm phòng sách. Genji ra lệnh cho đời sách vở giấy má đi. Phu nhân Vườn Cam đã được dành cho khu đông bắc này, nhưng là người dịu dàng dễ thương cô thể ăn ở hòa thuận với người mới đến.

Chàng đã kể cho Murasaki nghe tất cả câu chuyện. Nàng la rầy chàng đã giữ bí mật quá lâu.

“Thì đây, em yêu ạ, tại sao ta lại bỗng dưng vô cớ nói với nàng được? Ta lấy làm miễn cưỡng không muốn nói một chuyện như vậy ngay dù về ai đó mà nàng biết. Nay ta nói với nàng vì ta hết sức tin cậy vào nàng”. Chàng đang bối rối nhớ lại những chuyện cũ. “Ta đã thấy và nghe rất nhiều trường hợp trong đó ta chẳng có dính líu gì. Ta đã thấy và nghe nói, trước một việc dan díu bất ngờ nhất, một người phụ nữ hiến dâng cả một tình yêu mãnh liệt, cho nên ta đã tự thề từ đó không để mắc phải mọi sự phóng đãng buông tuồng. Khốn nỗi, đâu có muốn là được. Ta đã có rất nhiều chuyện có thể gọi là mờ ám, nhưng ta tin rằng không một vụ nào trong đó lại có sức lôi cuốn dịu dàng đến thế. Ta nghĩ nếu nàng cũng còn sống ta sẽ đối xử với nàng ấy ít nhất cũng như với phu nhân ở khu tây bắc. Trên thế gian này không có ai lại hoàn toàn giống ai. Có thể nàng ấy không phải là người thông minh và vẹn toàn nhất, nhưng nàng ấy có một vẻ cao quý riêng, mà lại xinh đẹp”

“Quả là em rất bất ngờ, cô ta đâu có thể địch được với ai đó ở khu tây bắc”. Rõ ràng nàng vẫn có oán hận. Nhưng trong lúc đó, cô bé gái Akashi đang lắng nghe câu trò chuyện một cách ngây thơ rất duyên dáng khiến Murasaki có thể thấy tại sao chàng lại coi trọng người mẹ của nó đến thế.

Lúc này đã tháng chín, Tamakazura chuẩn bị đến nhà mới, nhưng đó không phải như một công việc theo lệ thường. Những nữ tì cao cấp phải sẵn sàng để phục dịch nàng. Cùng một lúc, vú nuôi đã thuê sẵn ở Kyushu một số phụ nữ thích đáng để đi theo hầu, nhưng do việc ra đi đột ngột nên không thể mang họ đi cùng. Tới nơi thì vú không còn ai. Cũng may mà thành đô là một địa điểm rộng lớn; trong những chuyện như thế này những người phụ nữ làm nghề buôn bán có thể có ích, và vú đã khéo léo tìm đến họ. Một cách yên lặng và không hở cho ai biết lai lịch thật của cô gái, đám người Kyushu cùng di chuyển trước tiên đến gia đình Ukon. Cuối cùng mọi việc đã ổn thỏa và vào tháng mười, họ chuyển tới Rokujō.

Genji đã thổ lộ tâm sự với phu nhân Vườn Cam. “Một ai đó mà trước kia ta yêu mến, vì gặp thời buổi khó khăn đã phải chạy vào vùng núi. Ta săn tìm, tìm mãi, nhưng không tìm ra đứa con gái cho tới lúc nó đã lớn. Thậm chí đến lúc đó chỉ do tình cờ mà ta mới biết một chút về nó. Ta không nghĩ là đã quá muộn. Ta có thể đưa nó tới đây được chăng? Mẹ nó không còn nữa. Không phải là ta ép buộc gì nhưng, thiết nghĩ ta có thể yêu cầu nàng giúp đỡ nó như đã giúp đỡ Yūgiri. Nó lớn lên ở thôn quê, và chắc nàng sẽ thấy ở nó rất nhiều đi đầu mà nàng không vui lòng. Nàng hãy vui lòng bảo ban và giáo dục nó hộ ta.”

Nàng nhận lời một cách hào hiệp. “Thiếp nằm mơ cũng không được thấy một việc như vậy. Chàng tốt bụng quá. Chỉ với một bé gái chàng đã phải sống cô đơn biết mấy.”

“Mẹ nó là một phụ nữ dịu dàng, dễ thương. Thế là mọi việc đã kết thúc suôn sẻ. Chính nàng cũng là một phu nhân tốt bụng.”

“Thiếp lấy làm mừng thì có. Thiếp chả có mấy việc để làm.”

Với những phụ nữ khác, chàng chỉ nói qua loa.

Có ba cỗ xe dùng cho việc di chuyển. Ukon xoay sở tìm cách che giấu những vẻ bên ngoài quá quê mùa. Genji gửi tới thêm những đồ lụa và các áo có hình thêu. Ngay buổi tối hôm đó chàng đến thăm. Các nữ tì Kyushu từ lâu đã biết về “chàng Genji chói lòa”, nhưng ánh sáng rực rỡ của chàng hình như ở quá xa. Và đây, chàng đang tới làm lu mờ các ngọn đèn chiếu qua các khe hở ở các bức màn.

Ukon đi ra mời chàng vào. “Người ta đến qua cửa này”, chàng vừa nói vừa cười, với trái tim đập rộn ràng. Chàng ngồi trên chiếc ghế ở phòng ngoài. “Mỗi ánh đèn từ mù gợi nhớ. Nào, ta nghe nói con muốn thấy mặt cha, có phải thế không?” Chàng gạt bức màn sang bên.

Cô gái quay mặt đi, nhưng chàng cũng kịp nom thấy và rất lấy làm vui lòng.

“Có thể cho sáng hơn một chút không? Thế này thì chỉ khiến ta thêm tò mò.”

Ukon khêu bắc đèn và đưa lại gần.

“Nào, giờ thì phải mạnh dạn lên.”

Đúng thật, cô đẹp lắm và nhắc nhở chàng đến mẹ cô.

“Qua bao nhiêu năm trời, con không rời khỏi ý nghĩ của cha, bây giờ cha con ta lại sum họp, thật như trong mơ”. Thái độ của chàng thân mật, chẳng khác người cha thực sự. “Lòng ta tràn ngập không biết bao nhiêu kỷ niệm nên ta không biết nói thế nào”. Chàng đang bị xúc động thật sự, và vừa tính năm tháng vừa gạt nước mắt. “Từ trước tới nay càng nhớ càng thêm buồn. Ta ngờ là không thể có chuyện nhiều người cha và con gái lại bị xa cách lâu đến thế. Nhưng thôi con lại đây: con đã lớn lắm rồi, đừng e thẹn nữa, mà chúng ta còn nhiều chuyện để nói. Con đừng coi ta như kẻ xa lạ thế.”

Cô không thể nhìn vào chàng được. Cuối cùng cô trả lời bằng một tiếng nhỏ nhẹ mà chàng khó mà nghe được, nhưng giữa cảnh im lặng, nó khiến chàng nhớ đến mẹ cô. “Con như đứa bé bị bỏ rơi hồi họ đưa con đi xa. Con không chịu đựng nổi. Sau đó, con khó mà biết được mình đang sống hay chết.”

Chàng mỉm cười. Nó nói thế là nghe được. “Còn bây giờ ngoài ta ra, ai thương xót con vì những năm bị phí phạm đó.”

Chàng dặn dò Ukon nhiều đi đâu và ra về

Thích thú vì cô gái đã qua sự kiểm tra một cách âm thầm, chàng tới nói chuyện với Murasaki. “Lúc đầu, ta không có ảo tưởng, đinh ninh sẽ gặp một cô gái quê mùa thế nào đó, nhưng trái lại, ta thấy nó rất tự chủ khiến ta phải sửng sốt. Ta mà để cho ai nấy biết ta đã đưa nó về đây, sẽ có khối kẻ phải điên đảo, như hoàng thân Hotaru chẳng hạn, và những bọn khác, khi họ đến hé nhìn qua bờ dậu nhà ta. Mà nếu bọn đó tỏ thái độ bình tĩnh thản nhiên quanh chúng ta, thì chỉ tại chúng ta không có cách khuấy động họ, thế thôi! Bây giờ ta phải làm nghiêm túc, xem trong bọn họ, kẻ nào là không kiên định nhất.”

“Cha gì mà lại kỳ cục đến thế! Ai đòi lại nghĩ cách đưa thiên hạ vào tròng cám dỗ.”

“Giá như xưa kia ta có chút hiểu biết về những việc đó,” chàng nói, “ta đã có thể đối xử với nàng cũng như vậy. Lúc đó ta đã không cần nhắc mọi khả năng.”

Chàng cười khiến nàng đỏ mặt, nom trẻ và đẹp hơn bao giờ hết.

Chàng với lấy nghiên mực, ghi phóng một câu thơ:

Khát khao mong nhớ người xưa,
Bỗng dưng chuỗi ngọc ai đưa ta cùng.

“Thật đáng mỉm lòng,” chàng như tự nói với mình.

Đúng rồi, Murasaki tự nhủ – chắc là chàng tìm ra một lưu niệm của kẻ nào đó thiết cốt với chàng.

Chàng cũng dặn dò Yūgiri phải đối xử tốt với cô gái. Chú nói với cô một cách trịnh trọng: “Em cũng không làm được gì nhiều nhưng em là người mà chị có thể trông cậy. Em phải tạ lỗi vì không có mặt để đón chị lúc chị tới đây.”

Tình thế có phần bối rối ngưng ngưng đối với những ai biết những sự bí mật.

Ngôi nhà ở Kyushu có vẻ sang trọng và rất thanh lịch, nhưng so sánh với nơi này nàng thấy nó hết sức quê mùa. Ở đây mọi thứ nhỏ nhất nhất đều mang kiêu mới và mọi người trong gia đình (nàng được nhận là một người của gia đình) quả là dễ mến. Bây giờ thì chị Sanjō có thể xếp ông phó tổng trấn vào xó; còn như cái gã máu nóng ở Hizen. Cứ nghĩ đến hẳn là cô đã thấy ghê tởm. Tamakaruza và Ukon biết là họ chịu ơn nặng người con cả của vú nuôi, nguyên phó tỉnh trưởng Bungo. Genji cẩn thận chọn lựa những người quản gia của Tamakaruza, bởi vì chàng không muốn việc quản lý nhà cửa bị lỏng lẻo. Người con của vú nuôi là người trong số đó. Trong những hoàn cảnh bình thường ông không hề được ra vào một chốn lâu đài dinh thự cao quý như thế này, cho nên sau những năm sống ở các tỉnh, sự thay đổi hiện giờ hầu như quá đột ngột. Đây, ông đang ở giữa đám các ông to bà lớn, ông đi đi lại lại chỗ này chỗ khác, sớm tối, suốt ngày, được vinh dự khó tưởng tượng nổi.

Năm mới sắp đến, Genji để tâm tới những quần áo hội hè và mọi thứ lật vặt khác cho cô và các nữ tì của cô, vì chàng quyết không để cho bất cứ thứ gì gợi ý một sự thua kém so với những chốn quyền quý nhất. Mặc dù cô gái có những đức tính bất ngờ thú vị, chàng vẫn thừa nhận những sở thích thôn dã. Tự chàng duyệt xét lại mọi màu sắc, mọi kiểu cắt dưới bàn tay tinh xảo của bọn thợ thủ công lành nghề nhất.

“Cơ man nào là của,” chàng nói với Murasaki. “Chúng ta phải trông sao mọi thứ được phân chia cẩn thận, để không ai có quyền cảm thấy mình bị coi thường.”

Mọi đồ vật giăng trải trước mắt chàng, từ những vật phẩm của các cơ quan đem tới đến những vật do cố gắng của Murasaki làm nên. Những vẻ lộng lẫy đó, những màu sắc đó chỉ phô thêm một trong những tài năng của nàng! Chàng so sánh những gì mà bọn thợ chuội và hồ vải đã làm với màu đỏ tươi này, với sắc thắm kia, chàng cho phân phối chúng đến chỗ các rương hòm, tủ áo, và các nữ tì giàu kinh nghiệm đến bày biện sắp xếp giúp chàng đạt được ý muốn.

Murasaki cũng giúp chàng. “Quả thật, chọn lựa cho được rất gay go. Bao giờ đầu óc cũng phải ướm thử người mặc, người mang. Mà tệ hại nhất là lúc quần áo không vừa với người mặc.”

Genji mỉm cười: “Vậy là một vấn đề tính toán, ướm thử lạnh lùng hay sao? Còn phu nhân của ta chọn cho mình thứ nào?”

“Phu nhân không tin,” nàng đáp bẽn lãn, “vì chỉ với một chiếc gương thì làm sao biết được.”

Đối với Murasaki, chàng chọn cho nàng một chiếc áo màu hoa cải hương in hình những bông hoa màu hồng xen màu mận chín và một chiếc áo lót màu cải hương rất hợp một. Đối với cô con gái nhỏ, đã có một chiếc áo dài trắng kẻ sọc hồng. Với phu nhân Vườn Cam, một chiếc áo thanh thiên in hình những con sò biển dệt theo những sắc êm ả, và một chiếc áo lót màu đỏ thắm. Với cô tiểu thư mới đến, một chiếc áo ngoài đỏ tươi và một chiếc áo dài màu nâu đỏ kẻ sọc vàng. Tuy giả dờ là không muốn quan tâm nhiều, nhưng Murasaki đang tự nhủ cô nào bà nào sẽ mặc vừa và hợp với những thứ đó. Nàng rất giống cha nàng – một con người có con mắt tinh tế và sắc sảo. Genji thấy rõ ràng, tuy nàng tỏ thái độ bình thản, nhưng quả là nàng đang băn khoăn.

“Nhưng ai lại so họ với áo quần của họ, như thế là không thích hợp,” chàng nói. “Quần áo đem so chỉ có giới hạn thôi, và người phụ nữ tâm thường nhất cũng có cái gì đó riêng biệt.”

Chàng chọn cho quận chúa Hoa Rum một chiếc áo dài trắng kẻ sọc xanh và trang trí bằng những cành lá nho Tàu. Chàng mỉm cười khi thấy nó linh hoạt, sống động. Còn có quần áo cho phu nhân Akashi nữa: một chiếc áo ngoài vải trắng Tàu có chim và bướm nhẹ nhàng vờn qua các cành mận và một chiếc áo dài màu đỏ thắm. Cái vẻ tao nhã kiêu hãnh của chiếc áo ngay lập tức đập vào mắt – và Murasaki thấy như thế có hơi quá đáng. Với phu nhân Lốt Ve bây giờ đã là một ni cô, chàng chọn một bộ quần áo xứng đáng nhất, màu xanh xám đậm, một chiếc áo lót màu vàng của chính nàng, và một jacket màu oải hương. Chàng gửi thư đi khắp xung quanh, dặn ai nấy phải ăn mặc đầy đủ. Theo phương châm của Murasaki, chàng muốn xem quần áo và người mặc, họ sánh được với nhau đến mức nào.

Tất cả các bà các cô hết sức vất vả với những lời phúc đáp và những quà cáp cho những người đưa thư. Phu nhân Hoa Rum, ở căn nhà phía đông tại Nijō, nhận quà tặng sau rốt; có thể nàng có những cảm tưởng bị mất mát, nhưng nàng không phải là người lơ là với nghi lễ. Nàng cho người đưa thư một chiếc áo dài màu vàng có chút phai màu ở chỗ ống tay – có thể nói, là một lỗi ve. Thư của nàng, viết trên giấy văn phòng, mùi thơm nặng và ố vàng vì năm tháng.

“Quà tặng của chàng mang lại nỗi buồn không bờ bến

Áo trao, lệ thiệp đằm đìa,
Tay áo ướt đầm trả về cho ai.

Chữ viết rất cô. Vừa mỉm cười, chàng vừa đọc đi đọc lại bài thơ. Murasaki tự nhủ không biết có cái gì mà chàng thích thú đến thế.

Người đưa thư lĩnh ra, vì sợ rằng Genji thích thú cả với vật tặng mà y đã nhận được. Tất cả các nữ tì kẻ thì thềm xông xáo, kẻ cười mỉa. Quận chúa Hoa Rum, cứ bo bo giữ những lễ thói cũ, quả là lịch sự không phải đường.

“Một phụ nữ rất mực phong nhã và lịch sự,” Genji nói. “Cái phong cách bảo thủ của nàng không thể tự nó thoát khỏi những chiếc áo dài Tàu và những ống tay áo đằm đìa. Ta cũng là người khá bảo thủ, nhưng cũng phải phần nào ca ngợi – tuy có miễn cưỡng – cái lòng trung thành bền bỉ với lễ lối nề cổ này. Phong cách của nàng là cái lối coi mình như được ủy quyền gọi bằng cái tiếng “khách khứa tôn nghiêm”, bất cứ lúc nào và bất cứ cuộc họp nho có mặt đức Vua”. Chàng vẫn đang mỉm cười. “Có lần nàng đã cho ta xem cuốn nhật ký của cha nàng. Không thể tưởng tượng nổi tất cả cái sức mạnh cũng như những khuyết điểm thơ mộng đều được nàng giải thích tỉ mỉ, rườm rà theo những tiêu chuẩn rất nghiêm ngặt; nó khiến ta phát sợ và ta đã phải gửi trả. Đó có vẻ như một sản phẩm lộn xộn của nhiều công phu nghiên cứu và học vấn uyên thâm”. Chàng nói xong mà vẫn còn có vẻ khoái trá.

“Chàng thích thú có chút quá đáng,” Murasaki tự nhủ rồi đáp lại hết sức nghiêm trang: “Mà có sao chàng gửi trả? Chúng ta có thể sao chép lại rồi trao cho con bé đọc. Em cũng có một vài cuốn ghi chép thơ, nhưng em sợ

mối đã ăn mất. Em không phải là người nghiên cứu thơ như thiên hạ, vậy biết đâu mà dám bàn.”

“Ta không tin là nó góp phần dạy dỗ con bé. Con gái không nên có xúc cảm quá mạnh mẽ. Dĩ nhiên, chẳng ai bảo là nó phải ngu si dốt nát, nhưng trong khi trông nom việc học hành, cho con cái, còn phải có sự tế nhị khéo léo nào đó”. Cứ mãi nói có vẻ như chàng không sẵn sàng để đáp lại nàng quận chúa Hoa Rum.

“Nàng nói là trả lại vật tặng của chàng. Chàng cũng phải có cái gì đó đáp lại bài thơ của nàng.”

Bản chất là một người tốt bụng, Genji đồng ý. Chàng phóng bút viết một lời đáp. Hình như là thế này:

Nàng nói đem áo “trả vễ”,
Nhưng không, ý nói “trở”¹⁸⁸ thì phải hơn,
Tránh cho giấc ngủ cô đơn...

188. Theo sự mê tín dân gian, một chiếc áo trở bề ngoài sẽ đem lại những giấc mộng về người tình nhân.

“Ta hoàn toàn không cảm với nàng.”

Chương 23

(Hatsune)

Chim chích đầu xuân

Những ánh nắng mới trời quang mây. Niềm vui rạo rức trong các bờ dậu hèn mọn nhất khi cỏ bắt đầu nhuộm xanh giữa các đường mòn phủ tuyết; một tấm màn xanh phủ trên cây giữa bụi mù giăng tỏa trên không trung báo hiệu mùa xuân đang tới. Niềm vui cũng tràn ngập trong các khu bao quanh lâu đài Rokujō của Genji, khắp khu vườn đâu đâu cũng dạt dào một niềm vui thú, còn các dãy buồng của các phu nhân đâu đâu tuyệt mỹ.

Khu vườn của Murasaki giờ đây là khu vườn đẹp nhất. Hương thơm hoa mạn theo làn gió thoảng bay vào hòa với mùi nước hoa trong nhà, khiến người ta nghĩ rằng cõi thiên đường đã chuyển xuống trần gian. Murasaki chắc phải có những nỗi lo buồn nhỏ, nhưng nàng sống thanh bình yên ổn. Nàng đã chỉ định cô nữ tì trẻ đẹp nhất của nàng, hầu hạ cô con gái bé nhỏ của Genji, còn nàng thì giữ lại để hầu hạ cho riêng mình người nữ tì có tuổi, vẻ đẹp đoan chính và đặc biệt chi ly cẩn kẽ trong việc ăn mặc chải chuốt. Họ tụ tập theo từng nhóm nhỏ, mở đầu năm mới bằng lễ “mọc răng”¹⁸⁹, ăn bánh ngọt đón mừng một năm khác của thiên niên kỷ mà họ vừa cười đùa vừa nói là dành riêng cho họ. Genji bước vào. Cả đám bị bắt quả tang trong lúc đang đùa nghịch để cho các dài áo đang sờ tung; họ vội vàng ăn mặc lại cho đứng đắn hơn.

¹⁸⁹. Yowai vừa có nghĩa là “răng” vừa có nghĩa là “năm”. Việc ăn những món cao lương mỹ vị vào năm mới gọi là “làm chắc răng.”

“Thế tất cả những lời chúc mừng này dành cho ta hay sao đấy?” chàng mỉm cười. “Nhưng các cô chắc phải có những mong muốn riêng nho nhỏ. Nói ta nghe thử, sau đó ta sẽ nghĩ xem các cô còn quên cái gì”. Chàng như là hiện thân của niềm vui mừng năm mới.

Chūjō tự nghĩ mình được đặc quyền lên tiếng. “Thưa, có chiếc bánh gương¹⁹⁰ bảo đảm rằng một trăm thế kỷ đang được tích tụ lại để dành cho quan lớn tôn nghiêm, thiếp không dám nghĩ đến bất cứ gì cho riêng thiếp.”

¹⁹⁰. Bánh gạo xưa và nay vẫn gọi là bánh gương. Gương là biểu tượng sự hạnh phúc của năm mới

Suốt buổi sáng, các khách nườm nượp lũ lĩ ra vào dinh Rokujō. Genji ăn mặc rất cẩn thận để làm một vòng viếng thăm các phu nhân của chàng. Người ta đâu có dễ dàng bị mệt mỗi lúc ngắm nhìn chàng khi chàng đã chuẩn bị xong. “Các nữ tì của nàng đã vui đùa thoải mái khiến ta phát ghen tị lên được”, chàng nói với Murasaki. “Bây giờ ta hãy có vài dòng chúc mừng chúng ta.”

Tuyết tan, mặt hồ lung linh,
Bày ra một cảnh thái bình, yên vui.

Mà quả thật, mặt hồ phản chiếu một hình ảnh vô cùng đẹp đẽ và tràn đầy hoan lạc.

Gương hồ không tuyết sạch băng,
Sáng trong hình ảnh ngàn năm thanh bình.

Đâu đâu quang cảnh cũng hình như biểu lộ rõ rệt một mối ràng buộc vững bền ngàn năm – hơn nữa ngày đầu năm năm đó lại trùng vào ngày tí¹⁹¹.

191. Biểu hiện sự trường thọ

Chàng đi tới phòng con gái. Các nữ kiếm đờng và các nữ tì trẻ quá náo nức nhân dịp đầu năm, không chịu ở lại nhà mà đã lên đờ để trờng thông. Phu nhân Akashi rõ ràng là đang trôi qua một nỗi phiền muộn ghê gớm, đã gửi đến những thức cao lương mỹ vị trong những “chiếc giỏ có tua”, và cùng với thứ đó, là một con chim chích đậu trên một cành thông đẽo gọt rất tài tình:

Người già mãi ngắm thông non,
Đợi chờ nghe tiếng chim con xuân đờ.

“Tại một ngôi làng vắng tiếng chim.”

Đọc thư nàng, Genji hiểu được nỗi cô đơn của nàng vào lúc này. Ngày đờ năm không nên khóc, nhưng chàng gờn ứa nước mắt.

“Tự con, con phải trả lời mẹ,” chàng nói với con gái. Rồi chàng mang bút và mực tới.

Cô bé xinh đẹp đến nỗi ngay cả những người ở với cô suốt ngày đờm, cũng phải mỉm cười, và khiến Genji cảm thấy có tội vì những năm tháng đã bắt mẹ và con xa nhau. Cô bé vui vẻ hạ bút ghi nhanh mấy vần thơ đờ tiên:

Chim chích rời tổ bao năm,
Vẫn không quên gốc thông nằm ở kia.

Chàng đi đến khu mùa hạ của phu nhân Vườn Cam. Trong khu vườn mùa hạ của nàng không có gì thu hút con mắt, tuy vậy mọi vật đờu thanh lịch một cách yên tĩnh. Bất chấp năm tháng trôi qua, họ vẫn như ngày xưa, vẫn gờn gửi với nhau, gắn bó bởi một tình thân mật thoải mái mà cho gờ chàng cũng không muốn thay đờ. Họ có những câu chuyện riêng của họ, vui vẻ và cởi mở như những câu chuyện giữa hai vợ chồng ít khi gặp nhau. Chàng sẽ gạt sang bên những bức rèm ngăn cách chàng và nàng. Nàng không chút động tĩnh để giấu mình. Chiếc áo mầu thiên thanh hợp với nàng đứng như chàng mong muốn. Tóc nàng đã thưa đờ, nom buồn quá. Lẽ ra thì nàng phải chịu nghe lời chàng mà dùng một lọ tóc đờm, tuy cũng vừa phải để khỏi bị chú ý. Chàng biết không có một gã đàn ông nào đã xử tốt với nàng và theo chỗ người ta biết, nàng chỉ là một thú vui riêng của y. Số

bất hạnh cho nàng biết bao giá như nàng thuộc hạng người không thủy chung! Bao giờ cũng vậy, lúc ở với nàng, chàng nghĩ trước tiên đến cái tính thủy chung như nhất và tính không hay đòi hỏi của nàng. Họ thật là đôi vợ chồng ý hợp tâm đồng. Họ êm ái nói chuyện năm cũ, rồi chàng tới thăm Tamakaruza.

Thật ra thì cô còn chưa cảm thấy như ở nhà, nhưng các căn phòng của cô bày biện rất tao nhã. Cô có một đám người hầu đông đảo gồm các nữ tì và các cô bé xinh đẹp. Tuy còn nhiều việc cần phải làm như sắm sanh đồ đạc và trang trí, nhưng các căn phòng đều mang một vẻ đường hoàng trong sáng. Còn nổi bật hơn, là sự thanh lịch của chủ nhân. Hình như nhờ nàng mà ánh sáng rực rỡ của bộ quần áo màu vàng lại thêm lộng lẫy, tỏa chiếu tận các góc ngách của căn phòng xua tan đi cái bóng tối âm u đang cố lẫn quất đâu đây. Chàng tự nhủ, đây là một cảnh tượng hiếm có. Có lẽ do cuộc sống gian khổ mà tóc nàng có phần hơi thưa thớt ở hai bên đầu, nhưng làn sóng bất ngờ tuôn xuống, vẽ những đường nét lung linh trên các tà áo. Có thể chuyện gì đã xảy ra cho nàng nếu như nàng không được đưa về đây? (câu hỏi chắc có thể gợi ý rằng chàng đang nghĩ đến một số sự thay đổi). Giữa họ không có sự ngăn cách, tuy nàng hết sức đề phòng. Quả là một hoàn cảnh lạ lùng nửa như thực nửa như mơ khiến chàng vừa quan tâm vừa thích thú.

“Ta có cảm tưởng như con đã ở với chúng ta nhiều năm rồi. Cái gì nom cũng dễ chịu. Ta không muốn gì hơn. Ta hy vọng bây giờ con cảm thấy như ở nhà. Hôm nay nếu muốn con có thể sang chỗ khu đông nam, ở đó con sẽ gặp một cô gái đang học bài nhạc đầu năm mới. Con chỉ cần phải lo sợ, cứ tự nhiên không ai nói bất cứ gì khó chịu về con đâu.”

“Con sẽ làm đúng như cha mong muốn.”

Trong hoàn cảnh này, trả lời như thế là nghe được.

Buổi chiều chàng tới khu tây bắc thăm phu nhân Akashi. Từ phía trong các bức màn, mùi nước hoa thơm thoảng bay ra đón chào chàng, biểu lộ một khiêu thưởng thức tinh tế. Nhưng nàng thì ở đâu? Chàng nom thấy các tờ nhật ký đặt xung quanh một nghiên mực. Chàng cầm lên một tờ, rồi một tờ khác. Một cây đàn Koto xinh đẹp nằm tựa vào tua chiếc đệm bằng lụa trắng Loyang, một lư hương cũng làm rất tinh vi trong đó hương trầm đang tỏa

mùi thơm thanh nhã quyện với mùi nước hoa ở tất cả các thứ quần áo của phu nhân gây nên một cảm giác kỳ diệu. Những ghi chép lật vạt nằm vương vãi đây đó. Chữ viết như của một bậc thượng lưu rất độc đáo, bằng lối chữ thảo không lộ vẻ tự phụ hoặc giả dối. Có lẽ thích thú vì được biết con gái nói những gì, nàng đang giải trí bằng cách ghi nhanh những đoạn văn tuyên.

Còn đây là thơ của chính nàng.

Hạnh phúc thay!
Chim chích ẩn giữa lá hoa,
Vọng qua thung lũng gọi về tổ xưa.

“Ta đã chờ đợi quá lâu,” chàng viết thêm, và như để tự an ủi: “Ta sống trên một ngọn đồi hoa mận đang nở rộ.”

Chàng mỉm cười một cái mỉm cười rạng rỡ nhất. Chàng vừa cặm lên một cây bút lông thì nàng lê gối đi vào. Sự giàu sang phú quý không mấy may giảm bớt vẻ khiêm tốn và xa lánh của nàng. Những bím tóc đen hắt ánh sáng dịu dàng lên màu trắng của chiếc áo. Đêm đó, chàng quyết định ở lại với nàng, mặc dù cũng lấy làm buồn nếu như ở các khu khác, năm mới mở đầu bằng những cơn ghen tuông. Nàng gắn bó với chàng theo một cung cách rất đặc biệt – chàng nghĩ như vậy mà lòng hơi áy náy. Ở dinh của Murasaki, chàng đã phải nghe những lời trách móc nghiêm khắc hơn là chàng tự khiển trách mình.

Trời chưa sáng thì chàng ra về. Nàng đã tưởng chàng sẽ không ra đi sớm đến thế, cho nên nàng cảm thấy buồn thấm thía. Về đến dinh đông nam, chàng thoáng thấy người đang đợi chàng có vẻ cáu kỉnh. Chàng nói cho xuê xoa: “Ta cứ ngủ gà ngủ gật rồi ngủ lúc nào không biết. Ta như đứa trẻ sơ sinh mà chả có ai đánh thức ta dậy”. Nom chàng ngây thơ đến là có duyên, nhưng Murasaki giả vờ ngủ.

Chàng nằm xuống cạnh nàng mãi tới lúc mặt trời lên cao mới tỉnh dậy.

Những khách đến mừng năm mới khiến chàng bận rộn suốt ngày hôm đó, nhưng đó cũng là cái cớ để chàng tránh một cuộc gặp mặt với nàng. Cả triều đình đều tới. Có đàn có hát, quà biếu thì không tính xuê. Mỗi một vị

khách đầu quyết làm cho mình nổi bật lên, tuy rằng (tôi lấy làm tiếc mà nói ra) thực tế thì không ai địch được với chủ nhân. Kể ra thì tự họ cũng đã là những ánh sáng khá đậm, nhưng tất cả bị lu mờ trước Genji. Kể ở địa vị thấp nhất trong bọn họ chắc hẳn rằng lúc tới Rokujō, chẳng ai có thể chèn mình vào chỗ nào được nữa; còn kẻ quyền quý hơn thì có vẻ như đang mang trong đầu một điếu gì mới mẻ và độc đáo. Một ngọn gió nhẹ thoảng đưa hương thơm và đặc biệt hoa mạn đương độ đậm bông ở dưới hàng hiên. “Dinh thự to lớn biết nhường nào”¹⁹², cuộc liên hoan mừng xuân tung bừng náo nức và chấm dứt với “cây sakigusa ba cành”¹⁹³.

192. Bài dân ca “Dinh thự này” trong đó có điệp khúc “cây sakigusa ba cành.”

193. Bài dân ca “Dinh thự này” trong đó có điệp khúc “cây sakigusa ba cành.”

Ở các khu khác người ta chỉ nghe tiếng vó ngựa và tiếng xa xa xa vọng tới, khiến các phu nhân và các nữ tì tưởng như mình đang sống ở vòng ngoài cõi cực lạc khi mà tòa sen chậm mở. Nhà phía đông ở Nijō dĩ nhiên thậm chí còn xa hơn. Đối với các phụ nữ, ở đây cuộc sống có vẻ đơn điệu, nhưng họ đứng ngoài những tục lụy cay đắng của xã hội và có thể nghĩ rằng chẳng có gì phải ca thán. Họ bị coi nhẹ, và có thể họ mong muốn cái gì khác hơn; nhưng cuộc sống của họ bình lặng, dễ chịu và yên ổn. Bà ni cô có thể đeo đuổi kinh kệ, kẻ thích sách vở thì tha hồ sao chép và ngâm vịnh thơ phú và khỏi cần phải sợ bị sao nhãng.

Khi những ngày bận rộn đã qua, chàng tới thăm quận chúa Hoa Rum với nghi thức chu đáo, vì dẫu sao, nàng cũng là một quận chúa. Hồi nàng còn trẻ cái vẻ đẹp duy nhất của nàng là nhờ ở bộ tóc, nhưng giờ đây nó buông xuống thành những sợi lơ thơ bạc. Chàng giữ ý, tế nhị nhìn đi chỗ khác. Chàng e rằng chiếc áo dài mà chàng đã gửi tới, tự nó lại đẹp hơn. Nàng có vẻ như đông cứng lại trong một lớp phủ trắng xóa trên một cái nền màu xám đục khô giòn. Và không có gì khác, không có áo mặc trong để giữ ấm cho nàng, hay sao? Cái mũi của nàng cũng đỏ rực, lấp lánh qua những đám mù dầy đặc. Chàng thở dài và sửa lại các bức rèm cho nàng, ấy thế mà nàng cũng không đoán ra tại sao chàng làm thế. Chàng không thể không xúc động khi nghĩ tới niềm vui mà rõ ràng chàng đem tới cho nàng. Nghĩ mà tội nghiệp cho con người cô đơn, chàng tự nhủ sẽ thỉnh thoảng phải làm gì đó tỏ ra săn sóc đến nàng. Nàng cũng khá đặc biệt – ít ra thì người ta cũng không thường thấy nàng như vậy. Ngay tiếng nói của nàng cũng đông cứng.

Chàng lấy làm băn khoăn “Ai đảm nhiệm ủ áo của nàng? Ở đây nàng sống gần như người nghi thức, cho nên thiết nghĩ cần phải có quần áo bình thường. Chẳng hạn quần áo bông, chăn mền. Nàng lo phiền quá nhiều về cái bên ngoài đấy. Cốt sao cho ấm đã.”

Nàng cố gượng cười, một tiếng cười gợn. “Thiếp còn phải trông nom đến em thiếp, làm thầy tu ở Daigo, thiếp không có thì giờ nghĩ đến quần áo của mình nữa. Thiếp phải chịu lạnh một chút. Thiếp đã nhường cho nó chiếc áo lông chồn.”

Phải rồi, nàng có một chiếc áo lông chồn. Và một người em chắc cũng có cái mũi hoa rum. Nàng là con người thật thà lương thiện nhưng rất không tháo vát. Chàng cảm thấy mình cũng lương thiện khi nghĩ đây với nàng, lánh xa những cái vụn vặt và những nỗi thất vọng của đời sống phong lưu.

“Ta nghĩ, nàng nhường cho em chiếc áo lông chồn là phải lắm. Ở trên miên núi mưa nhiều, chắc chắn cần một chiếc áo mưa. Nhưng còn nàng thì sao? Nàng cần có áo mặc trong, nhất định thế. Thỉnh thoảng ta cũng quên khuấy những chuyện đó, vậy nàng phải nhắc ta mới được. Nàng không nên cứ chịu đựng mãi cái thói trì độn của ta.”

Chàng sai người đến chỗ tủ áo ở Nijō tìm những đồ lụa trơn và lụa hoa. Lâu đài Nijō không bị coi là bị lơ là nhưng từ khi chàng dời đến Rokujō thì cảnh ở đây cũng im lìm vắng vẻ. Tuy vậy cây cối vẫn xinh đẹp. Kẻ cũng đáng tiếc là không có ai để thưởng thức hoa mạn đang độ nở rộ.

Dừng chân nhìn cây xanh um,
Thấy hoa lại nhớ hoa rum thuở nào.

Chàng nói rất nhẹ nhàng, nhưng không chắc nàng quận chúa đã nắm bắt được trọn vẹn ý nghĩa.

Tiếp đó chàng ghé thăm phu nhân Lốt Ve. Nàng sống rất giản dị, phần lớn các phòng đều dành treo tranh ảnh thần thánh. Chàng xúc động trước những bằng cứ đó của một tấm lòng thành tâm ngộ đạo. Những cuốn sách, những đồ trang trí, những đồ dùng, cho tới những bình nước rửa tội, tất thấy quả là chứng tỏ một khiếu thẩm mỹ tinh tế. Nàng là một người phụ nữ có học thức cao. Duy chỉ có các ống tay áo của nàng là có vẻ giản dị nhưng quý phái ẩn hiện qua những bức màn xám khắc khổ được bố trí một cách tài hoa mà nàng đang giấu mình ở phía sau.

“Có lẽ ta phải lấy làm thỏa mãn,” chàng nói, gần như ứa lệ, khi nom thấy Urashima¹⁹⁴ ở xa xa. Trước đây, chuyện giữa hai chúng ta không được êm thắm, và ta phải hi vọng chúng ta sẽ cứ tiếp tục sống với nhau trong tình bạn như hiện giờ. “

194. Xem chú thích chương 16.

Nàng cũng tỏ ra xúc động sâu sắc. “Mối ràng buộc giữa chúng ta đâu có phải mong manh, cho nên nó khiến thiếp đặt niềm tin vào chàng.”

“Ta thiết nghĩ những điều sai trái đáng kể đòi hỏi những hành động hối lỗi đáng kể. Ta nói có đúng không nào? Có lẽ bây giờ nàng đã thấy, không có bất cứ ai đã trung thực với nàng như ta đây.”

Nàng không thể nhìn thẳng vào chàng. Rõ ràng chàng đang ám chỉ đến hành vi thảm hại của người con chông trước đây¹⁹⁵ “Sự hối lỗi của thiếp ấy là thiếp có thể nào thì cứ biểu lộ ra hết với chàng, và mong chi đến cuối cùng chàng vẫn thấy thiếp trước sau như một.”

¹⁹⁵. Xem cuối chương 16.

Nàng có vẻ bình tĩnh hơn, thanh thản hơn bao giờ hết; việc nàng đã trở thành một ni cô lại khiến chàng cảm thấy mãnh liệt thêm là phải giữ nàng lại với mình. Nhưng đây không phải là lúc để nói những chuyện phù phiếm. Chuyện trò vì thế mà xoay quanh những việc đã qua hoặc những việc hiện tại, nhưng chỉ chung chung, đại khái. Hay biết mấy – chàng vừa nghĩ vừa liếc nhìn về phía các căn buồng của quận chúa Hoa Rum – nếu được ng ỡ với ai đó mà có thể nói mọi chuyện tâm tình.

Chàng đang để ý đến các nhu cầu của mọi người khác, một cách thiết thực như vậy. Chàng ghé thăm tất cả.

“Thình thoảng ta có vẻ như lơ là, nhưng ta đã không quên. Mà ta cũng sẽ không quên, mặc dù cuộc đời hư ảo, và biết đâu cuộc chia tay cuối cùng lại không tới ngay bây giờ.”

Chàng nói chuyện với mọi người một cách rất dịu dàng, lịch sự, và quả thật, chàng thương mến tất cả bọn họ, bất chấp địa vị của họ là thế nào. Chàng có cách đối xử với họ như thế nào thì họ cũng không có lý do gì để phàn nàn, nhưng tự chàng đã là hiện thân của sự mực thước, không để ai có ý nghĩ là chàng hờn hĩnh hay độc đoán. Đối với họ, sự săn sóc của chàng là niềm an ủi chính trong cuộc đời.

Năm đó những người đi hát mừng năm mới xuất hành sớm. Họ đi từ cung chính tới dinh Suzaku của nhà vua thoái vị và từ đó tới Rokujō. Đường đi dài cho nên lúc rạng đông thì họ tới nơi. Trăng treo lơ lửng trên bầu trời quang mây, tuyết lả tả rơi đem lại cho khu vườn một cảnh tượng thanh tú kỳ lạ. Ai nấy đều muốn đem hết sức thi thố tài năng lúc tới Rokujō. Tiếng sáo vang lừng, bay bổng. Genji đã mời tất cả các phụ nữ ra xem, và họ đã đứng chật dọc các cánh đông, tây và các dãy hành lang. Tamakuruza được mời đến trước mặt nam của tòa nhà chính, và được giới thiệu với con gái. Murasaki đứng xem từ sau bức màn.

Bình minh đã ló rạng, các người hát đến chúc mừng Kokiden, mẹ của nhà vua Suzaku. Lẽ ra thì lúc tới Rokujō chỉ có giải khát thanh đạm, nhưng thực tế thì Genji đã cho bày một bữa tiệc chu đáo. Mặt trăng hầu như sáng rực rỡ trên bầu trời rạng đông, mưa tuyết rơi nhẹ. Gió lay động các cành thông trên. Những quần áo vàng – xanh – trắng của các ca sĩ tương phản hài hòa

với phong cảnh bình yên trắng lạnh; và những bó hoa vải trên mũ của họ di động uyển chuyển duyên dáng khiến cho những người đứng xem cảm thấy mình được sống thêm tuổi. Yūgiri và con trai của Tō no Chūjō là những chàng xinh đẹp và kiêu hãnh nhất trong đám các ca sĩ. Ngày đã sáng tỏ giữa những đợt mưa tuyết khác; tiếng hát “Con sông Trúc Giang”¹⁹⁶ vang lừng không trung lạnh giá, và điệu múa dập dờn, náo nức, tiếng hát rộn ràng, sôi nổi – Tôi khao khát muốn họa lại cảnh tượng này, mặc dù tôi chắc chắn rằng những cố gắng của tôi không đạt.

196. Tiếng Anh “Bamboo River”

Dân ca: “Ta đi giữa hoa, giữa hoa rụng rã

Sang bên kia cầi, quá bên kia cầi

Bên kia bờ sông Tre

Để ta gặp người của ta”

Từ các tấm rèm, các tay áo hiện ra phấp phới như thế mỗi bà mỗi cô đang tìm cách lấn át người khác, khiến người ta nghĩ đến một tấm thảm giăng trải trong ánh nắng rực rỡ mùa xuân. Những chiếc mũ cao ngất nghều khác thường và những tiếng chúc mừng ồn ã, và mọi thứ trang sức và mọi thứ lật vạt khác – tất cả hòa trộn với nhau, quện vào nhau như trong trò ảo thuật. Lúc trời sáng tỏ thì bọn ca sĩ ra đi, mang theo những bằng chứng cụ thể về tính hào phóng của Genji. Các phu nhân và các nữ tì giải tán. Genji nằm nghỉ và thức dậy khi mặt trời lên cao.

“Yūgiri hát có hơi kém hơn Kōbai¹⁹⁷ một chút,” chàng nói với Murasaki “nhưng tí tí chút thôi. Những ngày này mà có nhạc thì tuyệt. Các cụ ngày xưa có thể giỏi nghiên cứu học tập, nhưng ta nghĩ, chúng ta phải giữ vững nét riêng của chúng ta trong những mưu cầu thú phong lưu. Ta muốn đào tạo nó thành một kẻ công bộc khiêm tốn, và giữ cho nó khỏi phí phạm thời gian vào những thói phù phiếm đã từng lôi cuốn ta quá nhiều. Nhưng cũng đúng là thỉnh thoảng nó phải bớt thời giờ cho những chuyện đó. Tính tiết độ quá đáng tự nó cũng là một sự quá đáng.”

197. Con thứ hai của Tō no Chūjō.

Đang thích thú vì sự biểu diễn của con, cho nên chàng bỗng ngừng lại và ngâm nga bài “Lạc thú của mười ngàn mùa xuân”¹⁹⁸.

198. Điệp khúc một bài hát mừng thọ.

“Chúng ta phải bố trí một ngày ca nhạc cho chúng ta. Gọi là bài tổng tiền riêng mà!”

Chàng cẩn thận gỡ những tấm vải mịn bọc các nhạc cụ, phủ bụi và so dây; và người ta đã hình dung thấy các bà các cô vất vả bắt tay vào cuộc luyện tập.

Chương 24

(Kochō)

Bướm

Đã cuối tháng ba. Khu vườn xuân của Murasaki hơn bao giờ hết đang trở lại cuộc sống với trăm hoa khoe sắc và chim hót rộn ràng. Ở một nơi nào đó – các phu nhân khác nói – mùa xuân đã ra đi, nhưng có sao nó còn nấn ná ở đây? Genji nghĩ mà thương hại cho các cô nữ tì trẻ chỉ đứng từ xa mà liếc nhìn rêu phủ trên hòn đảo mỗi ngày càng thêm xanh đậm. Chàng sai các thợ mộc đóng những chiếc du thuyền: vào ngày hạ thuyền xuống nước, chàng triệu các nhạc công ở hoàng cung tới để mở cuộc hòa nhạc trên nước. Các hoàng tử và các quan đại thần đông đảo tới dự ngày vui.

Akikonomu đang ở dinh Rokujō. Murasaki nghĩ, bây giờ là lúc phải trả lời thích đáng về bài thơ vịnh khu vườn “đang đợi mùa xuân”. Genji đồng ý. Cũng là đi đầu hay nếu được chỉ cho chính hoàng hậu xem những bông hoa mùa xuân này, nhưng với một người ở vào địa vị đó thì những cuộc thăm viếng bất thường là chuyện không nên bàn tới. Đông đảo các nữ tì trẻ của nàng chắc chắn sẽ thích thú với cuộc dạo chơi cho nên họ được thuyền đưa tới phía nam hồ chạy từ khu tây nam tới phía đông nam dinh Murasaki, hai khu bị ngăn cách bởi một trái đũa. Các thuyền từ đũa đi ra. Các nữ tì của Murasaki đứng ở chỗ tòa lâu bên góc giáp ranh giữa hai khu.

Các thuyền rồng, thuyền phượng được trang hoàng lộng lẫy theo lối Trung Hoa. Các chú kiếm rồng và các người lái, tóc còn buộc túm ngược theo kiểu nam – kiếm rồng, mặc những quần áo Trung Hoa; và đối với các nữ tì của hoàng hậu ở khu đông nam này, mọi thứ đều mới mẻ và như mang về kỳ lạ của phương xa. Thuyền chèo men theo những vách đá ở một vịnh của hòn đảo; nơi đây những tảng đá cheo leo nhỏ nhất cũng giống như một nét vẽ trong tranh. Các cành lá nhìn từ phía bên kia qua sương mù, nom như một tấm thảm. Xa xa trong khu vườn riêng của Murasaki, một cây liễu

buông rũ những cành lá xanh đậm trong khi những hoa anh đào nở rộ gọi sự khoái lạc. Ở những nơi khác chúng đã rụng, nhưng ở đây chúng còn tươi, và dọc các hành lang hoa cải hương đang phô sắc xanh nhạt pha đỏ. Loài chim nước lội theo từng đôi thân ái hoặc bay ra bay vào với những nhánh cỏ ngậm ở mỏ; và người ta khao khát được vẽ những con vịt trời khi chúng lướt trên mặt nước. Giá như bác tiều phu Trung Hoa có mặt ở đây, chắc là bác ta ngần ngại ngắm nhìn cho đến khi cái rìu bị mục rỗng. Chẳng mấy chốc chi ều đã xuống:

Gió hiu hiu, sóng hoa rục rĩ,
Phải chăng đây là Mũi Cây Đay,¹⁹⁹
Đàn nước chảy mây bay,
Cây đang in bóng lất lay đôi bờ,
Núi Rùa²⁰⁰ nọ không chờ thăm thú,
Du thuyền này đủ thứ thần tiên,
Lên đèn sóng vỗ mạn thuyền,
Mái chèo khua sóng, nước li ền nở hoa.

¹⁹⁹. Có lẽ ở tỉnh Ōmi. Chúng tôi theo bản tiếng Pháp, cây Yamabuki là loại cây đay.

200. Núi trong truyện huyền thoại.

Thơ nối tiếp thơ, các nữ tì trẻ hình như quên mất rằng ngày phải hết và họ phải về nhà.

Trong ánh sáng buổi hoàng hôn theo khúc nhạc vang vang các điệu múa “Con Hươu Nhà Vua”²⁰¹, các du thuyền một lần nữa lại được chèo tới góc lầu và các nữ tì miễn cưỡng lên bờ. Những đoạn đường trên đó các nữ tì trẻ ganh đua nhau phô bày những quần áo chải chuốt thướt tha khiến người ta nghĩ đến một thảm rải rác những hoa đã rụng cánh. Tiếng nhạc mới mẻ cứ tiếp tục dâng tràn vì Genji đã chọn những tay nhạc công biết chơi những bài khác nhau để tránh sự đơn điệu.

²⁰¹. Một điệu vũ Trung Hoa.

Trời đã về đêm nhưng không một ai có vẻ mệt mỏi. Đèn được thắp sáng trong vườn, các nhạc công được mời tới các thảm rêu phía dưới hàng hiên, còn các triều thần và các quan đại thần ngồi ở phía trên với những cây đàn cây sáo mà họ hết sức lấy làm tự hào. Các ống sáo trong tay các nghệ nhân tài ba nhất véo von một làn điệu giáo đầu theo thức Sōjō²⁰² và tiếp đó các cây đàn Koto nhất loạt hòa theo; và khi họ dạo khúc “Ồi! Ngày lành tháng tốt” thì ngay cả kẻ dốt nát nhất trong đám những người chạy bộ, đứng giữa những con ngựa và những cỗ xe, cũng hình như đang bắt nhịp lẫn nhau hát theo. Bầu trời và tiếng nhạc, điệu nhạc mừng xuân và tiếng vang vọng, tất thấy ở đây hình như cùng hòa điệu. Đêm trôi dần trong tiếng nhạc. Với bài “Vui Xuân”, nhạc chuyển sang thức thông thường ấm áp. Rồi hoàng thân Hotaru hát hai lần bài “Cây Liễu Xanh” với giọng hát rất trong và Genji cũng nhân đó mà hát hòa theo.

²⁰². Gam G.

Ban mai đã tới. Từ phía sau bờ giậu, nàng Akikonomu lắng nghe tiếng chim thánh thót và nàng sợ rằng khu vườn mùa thu của nàng đã bị thua cuộc.

Mặc dù vẻ rạng rỡ của mùa xuân hình như đời đời lơ lửng trên lâu đài Rokujō, nhưng vẫn có kẻ đã phàn nàn là ở đó thiếu những nàng trẻ trung thu hút lòng người. Đúng lúc đó, có tiếng đờn đại về một công nương mới tới ở khu đông bắc, nàng đẹp tuyệt vời và Genji đã chú ý tới nàng như thế nào. Dòng suối thư từ ướm thử đã bắt đầu đổ tới. Nhiều kẻ thường tự tin vì có địa vị trên đời, tin luôn rằng giá như người mới lái giỏi giang thì “đơn ứng cử” của họ được đã chấp nhận rồi. Nhưng người khác có vẻ như chưa dám vội vã bày tỏ sự say đắm cháy bỏng của họ. Cũng phải hình dung rằng nhiều kẻ cầu hôn, con trai của Tō no Chūjō chẳng hạn, chắc đã để rơi lời thỉnh cầu nếu như họ biết thực sự nàng là ai.

Hoàng thân Hotaru, người anh em của Genji, đã góa vợ từ mấy năm nay và trong ba năm ông đã sống cuộc đời đơn chiếc của kẻ độc thân. Bởi vậy sự thỉnh cầu của ông không cần phải úp mở gì hết. Sáng hôm sau, giả dờ là say, ông giắt một chùm đậu tía trên mũ rồi vừa nhảy nhót đó đây vừa đeo vẻ mặt sầu tư nom rất buồn cười. “Hoàn toàn chẳng bất ngờ”, Genji nghĩ thầm và tỏ ra thản nhiên không chú ý đến.

Lại thêm một tuần rượu, và hoàng thân nói là thấy trong người khó chịu. “Nếu không có gì đặc biệt để ở lại, thiết nghĩ, tôi đang muốn trốn về đây. Ôi, lòng tôi nặng trĩu, không chịu nổi”. Ông từ chối không uống thêm nữa.

Hoa cỏ ngọc chiếm mất hồn ta,
Mặc tấm tiếng, ta muốn đắm mình trong đó.

Nói xong, ông cài một nhánh lên mũ của Genji. Genji cười oang oang:

Tạm thời nép dưới hoa xinh,
Chờ xem kết quả đắm mình làm sao.

Như vậy là chàng ngờ ý muốn giữ ông ta lại, và ông ta đành phải nhận lời.

Cuộc hòa nhạc buổi sáng còn sống động náo nức hơn buổi tối hôm qua.

Cũng ngày hôm đó có buổi đọc kinh Prajnaparamitra do hoàng hậu Akikonomu cho tổ chức. Rất nhiều vị khách đã được dành cho những căn phòng để có thể thay áo thường sang quần áo nghi thức. Mặc dù một số đã có lời xin cáo lỗi, nhưng uy tín của Genji đã cắt bỏ được mọi sự ngờ vực về tính chất lớn lao và trọng thể của một dịp như vậy. Chàng dẫn đầu đám đông tới dinh Akikonomu vào lúc chính trưa.

Murasaki đã chuẩn bị lễ dâng hoa lên đức phật. Nàng chọn tám trong số các cô gái đẹp nhất của nàng để làm việc đó, bốn cô làm chim và bốn cô làm bướm. Chim mang hoa anh đào cắm trong lọ bạc, bướm mang Yamabuki trong lọ vàng. Hoa đúng kì nở rộ, lộng lẫy lại tạo nên một bức tranh hoàn hảo. Khi đám người từ đờ chèo thuyền tới nhà Akikonomu ở cuối hồ, một làn gió nhẹ thổi cuốn đi tản mát mấy cánh hoa anh đào. Thời tiết trong sáng và tràn ngập niềm vui sướng, các cô bé tươi tắn xinh đẹp thấp thoáng trong màn sương mù mỏng manh. Murasaki đề nghị Akikonomu sử dụng mái hiên của nàng, nhưng Akikonomu khước từ mà chỉ bố trí chỗ ngồi cho dàn nhạc trong một dãy hành lang nối liền với phòng lớn. Bốn bé gái tay cầm hoa, đi tới chỗ chân các bậc thềm, các kẻ dâng hương đón lấy hoa và đặt chúng trước các tranh thần thánh.

Yūgiri đọc bài thơ của Murasaki như sau:

Dưới cỏ dế đọi mùa thu,
Nhìn khinh bầy bướm đại khờ ở kia.

Akikonomu mỉm cười khi nhận ra đây là câu trả lời cho bài thơ của nàng về lá mùa thu.

“Không đâu, tâu hoàng hậu, không có gì tội hơn khu vườn này được,” một nữ tì còn say với những niềm vui sướng ngày hôm trước, nói.

Tiếng nhạc đệm cho điệu vũ con chim Kalavinka hòa với tiếng chim chích líu lo và được điểm xuyết bằng tiếng cục cục chiêm chiêm của con mòng bơi lội trên hồ, gây nổi luyến tiếc cho cử tọa khi họ thấy điệu vũ sắp chấm dứt. Đàn bướm hình như bay cao hơn đàn chim khi chúng khuất đi phía sau một bờ dậu thấp mà trên đó một dòng thác hoa yamabuki đang tuôn xuống. Người phụ – quản gia của Akikonomu mời các triêu thần phân phối quà biếu: chim nhận được những chiếc áo dài trắng kẻ sọc đỏ, bướm

nhận được những áo dài màu nâu nhạt kẻ sọc vàng. Có vẻ như Akikonomu đã có những chuẩn bị cẩn thận cho việc này. Quà tặng cho các nhạc công là những chiếc áo lót trắng và những tấm vải. Yūgiri nhận được một bộ áo quần phụ nữ, một chiếc áo dài màu oải hương kẻ sọc xanh.

Đây là bài thơ họa của Akikonomu:

Khát khao theo đuổi bướm nàng,
Nàng đặt bờ giậu chặn ngang lối tìm.

Những bài thơ như vậy có thể không xứng đáng với các bậc quyền quý trong vương quốc. Nhưng đôi khi người ta đâm ra phải thất vọng, đâu có phải muốn là được.

Tôi quên mất: Murasaki cũng có dãi dào những món quà biếu khách, nhưng kể hết ra đây thì tôi ngại sẽ nhàm chán. Bất cứ lúc nào sáng cũng như đêm đều có những cuộc vui thanh nhã khiến cho những nữ tì hèn kém nhất cũng được sung sướng và bao giờ cũng có những cuộc họa thơ như vậy.

Thỉnh thoảng Murasaki và Tamakazura viết thư cho nhau, sau khi họ đã giới thiệu với nhau. Có lẽ cũng quá sớm nếu muốn biết chẳng hay Tamakazura có phải là một người bạn để cho mình tìm cách giúp đỡ hay không; nhưng trước mắt, chỉ biết là nàng có vẻ trầm tĩnh, tốt tính tốt nết và không phải là loại người gây phiền muộn cho người khác cho nên mọi người đều có cảm tình với nàng. Bây giờ nàng đã có nhiều người ngấp nghé rầm rành bản sắc nhưng hình như Genji chưa quyết định bên nào. Vì chưa chắc chàng có thể trước sau giữ vai trò một ông bố tốt, hoặc chàng cần nhắc xem có nên nói thế nào đó với ông bố đẻ của nàng hay không.

Yūgiri được phép đến gần các bức rèm của nàng và được nàng trả lời trực tiếp. Làm như vậy, nàng thấy băn khoăn, nhưng các nữ tì thì cho thế là phải. Cậu ta bao giờ cũng trang trọng và đoan trang. Các con trai của Tō no Chūjō là những người bạn nối khố của cậu chỉ biết thờ dài rần rĩ và thỉnh thoảng bóng gió bày tỏ ý tình. Nàng rất đổi hoang mang, không phải vì ghét bỏ gì họ, mà vì họ là nạn nhân của những cái bẽ ngoài giả dối. Tuy vậy, đây không phải là chuyện mà nàng có thể đem bàn thắng với Genji. Chàng vui mừng thấy nàng coi chàng như người bảo vệ cho mình.

Chàng không thể nói nàng giống mẹ, nhưng có sự giống nhau khó tả trong giọng nói và cử chỉ. Tuy rõ ràng là trong hai người, nàng tỏ ra thông minh hơn.

Tháng tư đã tới và cùng với nó là việc bỏ áo quần mùa đông để mặc áo quần mùa hè mới sáng tươi. Ngày thời tiết cũng có vẻ thuận lợi. Genji dành thì giờ nhàn rỗi để chơi nhạc và các thú đại loại thế. Đúng như chàng đã đợi: làn sóng các thư tỏ tình dâng lên. Khi đi thăm các phòng của nàng, chàng liếc qua những lá thư đó và khuyến khích nàng đáp lại những thư nào thích hợp hơn cả. Những sự thúc giục đó khiến nàng phải đề phòng. Trong thư của mình hoàng thân Hotaru đã thổ lộ những nỗi giày vò của một tình yêu không được đáp lại.

Genji mỉm cười. “Ông ta là người em ta quý mến nhất, hỡi bọn ta còn bé, bọn ta chẳng giấu nhau bất cứ gì, hay nói đúng hơn, ông ấy giấu ta một điếu, đó là cuộc sống lãng mạn của ông. Chuyện đó thì ông rất kín. Kế cũng hay nhưng cũng hơi buồn là ông vẫn còn cháy bỏng một ngọn lửa của tuổi thanh xuân. Con nên trả lời. Khi mà ông ấy phải lòng một cô gái nào thì, theo ta nghĩ hơn bất cứ ai, ông ấy là người xứng đáng cho cô ta trao đổi chuyện tâm tình. Và lại, ông ấy là người bạn thú vị nhất đời.

Chàng nói như thế em chàng rất hấp dẫn, nhưng nàng thì chỉ lúng túng nhìn đi nơi khác.

Một người cầu hôn khác, là Hige-kuro. Nhìn chung tướng Hige-kuro²⁰³ là một con người đứng đắn, nghiêm túc; nhưng hình như ông ta thích chứng minh một sự thật là ngay những vị cao siêu nhất, ngay cả Khổng Tử, cũng có thể vấp ngã khi tìm đường đi qua vùng hoang dã của tình yêu. Tuy vậy thư của ông ta rất đáng quan tâm.

²⁰³. Cậu của thái tử kế vị, chắc hẳn là người quan trọng nhất sau Genji và Tō no Chūjō

Genji chú ý đến một mảnh giấy T`ầu m`ầu thanh thiên tằm nước hoa thơm ngạt ngào và cuộn vào một cái nơ nhỏ.

“Thế nào? Thậm chí con không mở ra xem nữa,” chàng vừa nói vừa gỡ cái nơ ra. Chữ viết khỏe theo lối mới. Bài thơ như sau:

“Tình ta nàng có biết đâu

Nước khuất trong núi, sắc m`ầu ai hay.”

“Tình ta, là của ai vậy?” chàng hỏi, nhưng nàng đáp lại một cách băng quơ.

Chàng gọi Ukon tới và dặn dò cô phải đánh giá họ cẩn thận và bảo nàng phúc đáp lại những ai xem ra xứng đáng. Những bọn phong tình phóng đảng thời nay có thể làm bất cứ gì, nhưng đôi khi họ không phải hoàn toàn đáng chê trách. Theo kinh nghiệm của riêng ta thì ta biết; một phụ nữ mới đầu thì có vẻ lạnh lùng, vô tình, và không hay biết đến những đi ều tao nhã, và sau đó nếu quả cô ta chả có ý nghĩa gì thì ta có thể gọi cô ta là xược và quên cô ta ngay. Tuy vậy, trong những cuộc trao đổi vu vơ về những chuyện chim bướm, trăng hoa, người phụ nữ nào cứ nín lặng khiến người ta phát bực mình, chính người đó lại rất hay. Nếu gã đàn ông phải quên đi thì dĩ nhiên trách nhiệm thuộc về cô ta; nhưng một người phụ nữ sẽ thiếu suy nghĩ nếu đáp lại những đi ều chả có liên quan gì nhiều đến người đã gửi thư, với những lời lẽ ngập trong xúc cảm từ đầu đến cuối, người đó có thể rất nhảm chán. Nhưng hoàng thân Hotaru và tướng Hige-kuro là những người lớn, họ biết họ đang làm gì. Cô chủ của cô không nên li ều lĩnh gây cho họ ấn tượng là cô ấy vô tình, vô cảm. Nếu gặp phải người thấp kém hơn, thì cô phải đánh giá theo tài năng giá trị của riêng y. Một số có thể đứng đắn, một số thì không. Phải nhận cho ra đâu là thật, đâu là giả.”

Tamakazura nom rất xinh đẹp, khi nàng đưa mắt nhìn chăm chăm vào chỗ khác nhưng vẫn lắng nghe bài diễn thuyết dài dòng đó. Cách ăn mặc của nàng nom trang trọng mà hợp thời trang, chiếc áo dài m`ầu hồng kẻ sọc xanh và một chiếc áo lót hòa hợp với m`ầu sắc của mùa. Trước đây nàng có cái vẻ phớt lạnh của kẻ quê mùa, nhưng tuy dấu vết cái đó chưa bị xóa hẳn, nó đã nhanh chóng nhường chỗ cho một vẻ bình tĩnh tế nhị hơn. Không ai có thể tìm thấy một lỗi trong cách ăn mặc của nàng, và vẻ đẹp của nàng

hình như tỏa sáng hơn bao giờ hết. Genji đang bắt đầu thoáng có ý nghĩ không nên buông cô ra, vì cô xinh đẹp quá.

Ukon mỉm cười hết người này đến người nọ: chàng mà làm cha thì trẻ quá, đúng ra thì họ làm đôi vợ chồng mới phải.

“Tôi không trao thư của bất cứ ai khác,” Ukon nói: “Tôi đã nhận một ít thư từ mà ngài đã thấy. Nếu gửi trả lời thì có vẻ quá thô bạo. Cô chủ của tôi chỉ trả lời những thư mà ngài đã dứt khoát bảo nàng phúc đáp, tuy nàng rất miễn cưỡng.”

“Còn cái thư thắt vào cái nơ trẻ con, là của ai vậy?” Chàng mỉm cười, “Chữ viết đẹp lắm.”

“Quả là chàng ta cứ khăng khăng một mực. Đại úy Kashiwagi, con quan thượng thư. Chàng đã quen con Miruko nhà ta khá lâu và chàng nhờ nó giúp. Tôi bảo là chàng ta không còn biết hỏi ai.”

“Tuyệt. Tuy anh ta chẳng quan trọng gì, nhưng không nên gạt bỏ anh ta. ở một số mặt nào đó, anh ta được đánh giá cao như những người tốt nhất và anh ta đáng tin cậy hơn các anh em của ta. Có thể lúc nào đó, anh ta sẽ biết ra sự thực, nhưng vào lúc này có lẽ tốt nhất là đừng cho anh ta biết làm gì. Đúng rồi, chữ viết tốt lắm,” chàng nói với Tamakazura, “nhưng theo ta, cô sẽ gặp khó khăn nếu rơi vào cái gia đình khổng lồ của cha cô, ai cũng tốt nhưng vẫn như người xa lạ. Rồi sẽ đến lúc, cô tìm thấy cho mình một nơi xứng đáng. Hoàng thân Hotaru vào lúc này sống độc thân nhưng ta sợ, ông ta là một người bừa bãi, người ta đồn rằng ông ta có vô số nhân tình, một số thì gọi là nàng hầu, số khác thì thuộc những dòng họ xứng đáng. Trong trường hợp đó một phụ nữ có lượng bao dung và rất khéo léo có thể tự lèo lái được, nhưng nếu tỏ ra ghen tuông thì thật tai hại. Dẫu sao thì đó là một tình thế đòi hỏi sự tế nhị và thận trọng.”

Còn nói đến tướng Hige-kuro. Ông ta đã lấy vợ được mấy năm nhưng rõ ràng ăn ở với vợ, ông ta chẳng hề được sung sướng, bởi vậy, ông ta hướng về phía cô. Có những người nhìn chuyện cầu hôn của ông với sự ác cảm. Ta biết lý lẽ của họ, nhưng ta không muốn đưa ra một ý kiến. Có thể cô thấy khó mà nói ngay cả với cha cô những cảm nghĩ của cô, nhưng cô chả còn bé bỏng gì nữa, cho nên ta thấy không có lý do gì mà cô lại không có

một kết luận riêng của mình. Còn về ta cô cứ coi ta như một người thay thế mẹ cô. Đi đâu cuối cùng ta mong muốn là khiến cho cô được sung sướng”. Chàng nhìn cô một cách nghiêm trang.

Nàng cảm thấy hết sức băn khoăn và muốn không trả lời thì hơn; nhưng như chàng nói, cô không còn nhờ vả gì nữa. “Từ khi còn thơ ấu, con đã là đứa mồ côi”, cô nói bình tĩnh, “và con sợ con không có ý nghĩ gì về chuyện này.”

“Tốt thôi, như thiên hạ nói, một bố dượng đôi khi khá hơn một bố đẻ. Cô sẽ thấy ta là một bố dượng sốt sắng khác thường”. Chàng không muốn thổ lộ những đi đâu chàng đang thực sự suy nghĩ. Tuy chàng có buông ra đôi lời bóng gió, cô làm như không chú ý. Chàng thở dài và đi ra.

Chàng dừng lại ngắm một cây tre mới mọc, lá xum xuê đang lay động trong gió.

Cây tre rễ cắm trong rào,
Còn mọc cành lá vươn vào nơi đâu?”²⁰⁴.

204. Chúng tôi dịch thoát

Chàng vén bức màn lên. Cô lánh xa vào trong nhưng cũng kịp để lại một câu trả lời:

Tre non mọc đã muộn màng,
Làm sao tìm rễ ở đường nào đây?

để rồi tự mình làm khổ mình.”

Chàng cảm thấy đau bu òn cho cô.

Như bài thơ gợi ý, cô không chút nào cảm thấy như ở nhà được. Cô khao khát nóng lòng muốn báo cho cha biết. Tuy vậy, qua những gì cô đã đọc, đã thấy và càng thấy thêm, cô biết rằng cha cô mà cô bị xa cách từ thuở ấu thơ, không có thể ân cần lo lắng như Genji. Cô giữ miệng vì mỗi lúc cô càng biết rằng khó mà làm khác đi được.

Càng ngày chàng càng thấy cô rất quyến rũ. Chàng nói với Murasaki: “Cô ta có cái gì đó đẹp lạ lùng. Mẹ cô có hơi quá nghiêm trang và thiếu vẻ h ãn nhiên. Còn cô ta thì nhanh trí, thông minh, và không biết làm sao, người ta vẫn muốn làm bạn với cô ta ngay tức thì. Bây giờ thì ta chắc chắn rằng chả việc gì phải lo lắng về cô ta.”

Nàng đã đoán được chuyện gì bèn nói: “Khó mà cô ta không biết có chuyện th ãm kín nào đó, nhưng đã thế mà còn hết lòng tin cậy vào chàng thì kể ra cũng đáng thương.”

“Nhưng có gì mà cô ấy lại không tin cậy vào ta?”

Nàng mỉm cười. “Thế, tất cả những tiếng thở dài, những nỗi đau khổ mà chàng đã có cách gây cho em, những năm em còn trẻ, chàng có thể nghĩ là em quên rồi sao?”

Nàng mới nhanh trí làm sao! “Nàng tìm ra những đi ãu kỳ cục, đi ãn rồi để mà lo phi ãn. Há nàng nghĩ rằng cô ta sẽ để cho xảy ra bất cứ chuyện gì như thế, hay sao?” Chàng lắng sang chuyện khác; nhưng nàng đã tinh ý bắt thóp được và có những kết luận của mình; chàng phải thừa nhận rằng đó là những chuyện bản khoản day dứt trong lương tâm.

Chàng nghĩ rất nhiều đến Tamakazura và ngày càng thường đến thăm cô và giúp đỡ cô bằng nhiều cách. Một buổi chiều êm ả sau một cơn mưa gội sạch cho màu tươi xanh của các cây sồi, chàng ngược nhìn bầu trời hoàng hôn gợi xúc động một cách lạ lùng rồi ngâm một câu thơ của Bạch Cư Dị²⁰⁵ : “Trời dịu dàng, mát mẻ”. Vào những lúc như thế này, chàng không nghĩ đến gì hết ngoài cái vẻ tươi sáng lộng lẫy của người phụ nữ mới. Chàng rón rén lên tới phòng của nàng. Ngồi ở bàn viết, nàng cúi chào một cách lịch thiệp và xấu hổ quay mặt đi. Quả thật nàng rất đẹp. Đột nhiên nom nàng giống hệt mẹ nàng xưa, đến nỗi Genji không cầm lòng nổi.

205. Bạch Cư Dị “Gửi Quan Thượng Thư Công Chính”

“Nàng phải thứ lỗi cho ta, nhưng ta không dừng được. Khi lần đầu tiên ta thấy nàng ta không nghĩ rằng nàng giống mẹ đến thế, tuy vậy có nhiều lúc ta nhầm nàng với mẹ nàng. Yūgiri chả giống ta chút nào, nên ta thường nghĩ rằng nói chung con cái không giống bố mẹ. Và thế rồi, ta gặp một trường hợp như thế này.”

Trước mặt nàng có một quả cam đựng trong cái giỏ hoa quả. Chàng cầm lên một quả:

Hoa cam phải phát ốt tay,
Áo người xưa mặc, người nay còn dùng.²⁰⁶

²⁰⁶. Hoa cam là một thứ hoa gợi kỷ niệm, nhớ nhung.

“Bao nhiêu năm đã trôi qua, nhưng ta tài nào mà quên cho được. Đôi khi ta tưởng như mình đang sống trong mơ – và tưởng như giấc mơ đè nặng ta. Nàng đừng phũ phàng gạt bỏ ta.”

Và Genji nắm lấy tay nàng

Trước đó nàng chưa gặp phải chuyện gì như thế, nàng sửng sốt nhưng nàng quyết không được để mất bình tĩnh.

Tay áo phàng phát hương xưa,
Nỡ nào để quả còn lưa, nấu cành.

Nàng ng ỡ cúi đầu, không biết nên thế nào trước hành vi của chàng, và cũng không biết sẽ nên thế nào. Bàn tay trong tay chàng mềm mại, làn da mượt mà mịn màng tỏa ra một sức quyến rũ mê hồn khiến chàng thấy không chịu nổi trước vẻ đẹp kia cũng như nỗi đau khổ mà nó gây nên. Nàng bủn rủn cả người.

“Ta chướng tai gai mắt đến thế, sao? Ta đã vất vả để giữ kín chuyện của chúng ta, và nàng phải giúp ta. Bao giờ nàng cũng quan trọng đối với ta. Bây giờ thì quan trọng theo một cách khác. Ta tự hỏi xưa nay đã từng có chuyện nào như thế này hay không. Ta nghĩ không có lý do gì mà nàng lại ưa kẻ khác hơn ta. Ta không thể hình dung có ai tình sâu nghĩa nặng hơn ta, và ta không thể chịu đựng được với ý nghĩ trao gửi nàng cho bọn họ, phó mặc nàng cho tính phù phiếm của bọn họ.”

Tất thấy như vượt quá tiếng gọi của bốn phận làm cha. Trời đêm đẹp. Gió nhẹ xào xạc ngọn tre, rồi gió ngừng thổi, mặt trăng tỏa sáng vàng vạc. Các nữ tì của nàng biết giữ ý đã lui ra. Mặc dù chàng muốn gặp nàng lúc nào cũng được, nhưng chắc chắn đây là một cơ hội hiếm có. Có lẽ nói xong lời thú nhận, chàng có thêm đà, một cách khéo léo quen tay, chàng cởi phăng áo dài – một chiếc áo mềm mại không gây tiếng động – và kéo nàng xuống bên cạnh mình.

Nàng đó ra. Bọn nữ tì sẽ nghĩ như thế nào đây? Nàng khóc tím tấc, bất lực. Cha nàng có thể đối xử lạnh lùng với nàng, nhưng ít ra ông ta cũng che chở cho con ông khỏi những sự nhục mạ thế này.

Dĩ nhiên, nàng có quyền khóc. Chàng bắt đầu dỗ dành: “Nhu vậy là nàng hắt hủi ta. Khiến lòng ta tan vỡ. Có những phụ nữ tuy không biết gì về ta, song vẫn thường tin cậy ta – cái chuyện đời nó là thế – cho nên thiết nghĩ, ta cũng là thế nào đó đối với nàng, ít ra ở chỗ ta đã làm gì cho nàng. Nhưng khó mà hiểu được sự lạnh nhạt của nàng. Nhưng thôi, sẽ không xảy ra chuyện suồng sã như thế này nữa đâu.”

Nàng y như mẹ nàng đến nỗi sự giống nhau đó gọi lại biết bao những hoài niệm nhức nhối. Chàng biết, hành vi điên cuồng của mình không xứng đáng với tuổi và địa vị cao vợi của chàng.

Chàng đành phải cố gắng để rút lui trước khi đêm quá muộn, nếu không các nữ tì sẽ nghĩ chuyện không hay.

“Chẳng dễ dàng gì mà quên được rằng ta đã gây nên chuyện thay đổi đột ngột như vậy. Nàng có thể tin chắc nàng sẽ không thể xua đuổi bất cứ ai khác cũng hết mực điên rồ như thế. Và cảm tình không bờ bến, sâu thẳm của ta đối với nàng sẽ ngăn ta không làm bất cứ gì bất chính trong tương lai. Ta chỉ yêu cầu một cuộc nói chuyện yên ổn để tưởng nhớ lại những ngày xưa. Há nàng không chịu ban cho ta thêm đi ều đó hay sao?”

Nàng không thể đáp lại.

“Nàng mới lạnh lùng làm sao, ta không ngờ nàng có thể như thế được. Chắc nàng có vẻ ghét bỏ ta một cách kỳ quái”. Chàng thở dài “Chúng ta đừng nên để ai đoán được chuyện này”. Và chàng đi ra.

Nàng không còn là trẻ con nữa, nhưng trong đám những phụ nữ cùng lứa tuổi, nàng hơn họ ở chỗ nàng không bầu bạn với bất cứ ai dù là ít từng trải nhất. Nàng đã không thể hình dung đến một sự sỉ nhục tột hại như vậy, hoặc một số phận lạ lùng hơn của nàng. Các nữ tì nghĩ rằng chắc nàng bị ốm và đâm lo.

“Quan lớn đã làm cho chúng ta nhiều đến thế,” Hyōbu khẽ nói. “Thực tình chúng ta không xứng đáng được thế. Em ngờ, chưa chắc thân phụ đáng kính của nàng có thể tử tế hơn, chu đáo hơn.”

Nàng muốn đáp lại rằng sự tử tế của chàng đã xoay chi ầu đổi hướng một cách kỳ dị. Số phận của nàng là éo le.

Sáng ngày hôm sau nàng nhận được một lá thư của chàng. Lúc đó nàng còn nằm trên giường và nói là nàng cảm thấy không được khỏe; nhưng khi các nữ tì đẩy nghiên bút tới, nàng ghé tởm nhìn những thứ đó. Mặc dù với tờ giấy trắng, lá thư có vẻ nghiêm nghị, nhưng nội dung thì hơi khác.

“Nàng đã cắt quá sâu khiến ta không còn nguyên vẹn như xưa nữa. Mà, ta tự nhủ, người ta sẽ nghĩ thế nào?”

Dù ta khó thấy cỏ tươi,
Cớ sao cỏ lại cách vời, khó khăn?

Thậm chí ở đây nữa, chàng còn xoay sở thế nào đó để khiến người ta nghĩ đến tình bác cháu. Đến là khó chịu! Nhưng bọn nữ tì của nàng lại nghĩ nếu nàng không trả lời thì kỳ cục quá đáng. Nàng viết như sau, trên một tập giấy dầy, kiểu giấy Michinoku dùng trong công văn, gọn lỏn như thế này:

“Thiếp đã chú ý đến nội dung thư của ngài, và thiếp phải tạ lỗi vì không được khỏe để trả lời.”

Chàng mỉm cười khi thấy nàng nhạy thính thế nào đó.

Người ta chắc đã hi vọng rằng câu chuyện đến đó là dứt, chàng không đeo đuổi xa thêm; nhưng chàng đã tự thú thì không cần phải là “cây thông ở Ōta”²⁰⁷ như thưở nào. Thư của chàng gửi tới dầm dập. Nàng tưởng như cái sập đang đóng dầm dầm và cuối cùng thì nàng ốm thật. Có rất ít người biết chuyện, và những người ngoài cuộc cũng như những người được coi là thuộc gia đình, hình như vẫn tưởng rằng chàng là một người cha gương mẫu. Họ mà biết sự thật thì có mà họ cười thối mũi! Và người cha thật của nàng chắc chắn còn cười chế diễu hơn bất cứ ai. Nàng thấy lòng rối như tơ vò.

²⁰⁷. Có lẽ ngụ ý sự im lặng và nỗi khát khao bên bờ. Chàng trai này là cậu Kashiwagi, con của Tō no Chūjō.

Hotaru và Hige-kuro cảm thấy Genji coi họ có thể chấp nhận được cho nên càng càu nhàu ráo riết; và người ta nghe nói rằng “chàng trai nước chảy trong đá”, qua lời người nữ tì, tưởng mình cũng được khuyến khích và còn chưa biết đến sự thật, vẫn cứ đang than thở và đeo đuổi nàng bằng những lời oán trách nôn nóng.

Chương 25

(Hotaru)

Đom đóm

Bây giờ Genji đang sống một cuộc sống yên ổn thanh bình trong cảnh tột đỉnh vinh hoa phú quý. Các thế thiếp của chàng, bằng nhiều cách, tự xây dựng lấy cuộc sống riêng và hạnh phúc của họ. Tuy vậy có một ngoại lệ, là nàng Tamakazura đang phải đối phó với nhiều nỗi lo lắng mới và đang tự nhủ không biết sắp tới sẽ phải làm gì. Dĩ nhiên, nàng không hẳn sợ chàng như sợ gã ở Hizen; nhưng bởi lẽ ít người có thể biết những gì đã xảy ra, nàng vẫn lo ngay ngáy, và mỗi lúc thêm cảm thấy cô đơn. Nàng đã khá già dặn để hiểu đời một chút và càng thấm thía một điều, con không có mẹ thì quả là thiệt thòi biết chừng nào.

Genji đã thú nhận, nhưng nỗi khao khát của chàng mỗi lúc một thêm da diết. Tuy nhiên, sợ tai vách mạch rừng, chàng thấy đối tượng khó gần, và không dám nói chuyện thẳng thắn, dù là những điều băng quơ nhất. Chàng năng đến thăm. Chọn lúc chắc chắn nàng có ít người ở cạnh, chàng bóng gió thổ lộ tình ý của mình, khiến nàng thêm rối ruột. Vì ở vào một cái thế không xua đuổi được chàng, nàng chỉ có thể tỏ vẻ như không biết những gì đang xảy ra.

Tính khí nàng vốn vui vẻ, thân tình, cho nên mặc dù thật trọng giữ gìn, nàng lại có vẻ như dễ thương hơn, quyến rũ hơn.

Hoàng thân Hotaru tiếp tục tán tỉnh vô vàn hơn. Tuy nhiên những cố gắng của ông chưa đi đến kết quả thì những cơn mưa đầu mùa hạ ập tới khiến ông phải mang mối hận lòng.

“Xin vui lòng cho ta tới gần hơn,” ông viết. “Nếu được thế, ta cảm thấy khuây khỏa hơn và cất bỏ được dù chỉ một phần gánh nặng trong trái tim ta.”

Genji nom thấy lá thư, bèn nói: “Phải lắng nghe các hoàng thân nói. Không được phép xa lánh. Thỉnh thoảng cô phải trả lời ông ta”. Thậm chí chàng còn bày cho cô nên đáp lại như thế nào.

Nhưng chính vì vậy, mà sự việc xấu thêm, nàng đâm ra khó chịu, và lấy cớ không được khỏe, nàng không trả lời.

Trong nhà nàng có ít nữ tì thực sự thuộc gia đình danh giá, ngoài một người chị em họ là Saishō, con gái một ông cậu đã từng giữ một chân trong hội đờng. Genji nghe nói cô đang trải qua một thời kỳ khó khăn từ lúc cha cô mất, cho nên đã đưa cô đến hầu hạ Tamakazura. Cô viết chữ cũng tạm được, nói chung có khả năng và khá thạo tin tức. Chàng giao cho cô nhiệm vụ thảo những lời phúc đáp những vị quý tộc xứng đáng được nhận thư. Hôm đó chính cô được chàng gọi đến. Ta có thể hình dung là chàng tò mò muốn xem tất cả lá thư của người em chàng. Tamakazura đã đọc những thư đó một cách quan tâm hơn không thể nghĩ rằng nàng đã phải lòng Hotaru, nhưng hình như ông ta đang đưa đến một lối thoát khỏi những sự quấy rầy của Genji.

Không biết rằng chính Genji cũng đang nóng lòng chờ mình, Hotaru đâm vui mừng với lời mời của Genji mà ông tưởng sẽ có triển vọng; thế là ông kín đáo tới thăm chàng. Một chiếc ghế được dành cho ông ta ở gần góc cửa, ở đó nàng sẽ tiếp ông chỉ qua một bức màn ngăn cách. Genji đã chú ý sát sao đến hương trầm vì nó tỏa ra một cái gì bí mật và quyến rũ – kể ra thì sự chú ý đó hơi quá với nhiệm vụ đòi hỏi ở một người cha. Dẫu sao người ta phải ca ngợi kết quả bất chấp động cơ ta thế nào. Saishō lúng túng không biết cách trả lời thay cho chủ trước những lời đề nghị của Hotaru. Genji cấu khẽ, nhắc nhở cô rằng chủ của cô phải cư xử không như một người đàn ông vô tình, nhưng như thế chỉ làm cô ta thêm rối ruột. Những đêm tối trời vào tuần trăng non đã biến đi, một mảnh trăng lưỡi liềm hiện ra trên bầu trời đầy mây.

Trần tĩnh và đường hoàng, ông hoàng này quả là xinh đẹp. Mùi nước hoa ở Genji cũng quyến vào mùi hương trầm trôi dập dềnh qua căn phòng khi có kẻ di động chỗ này chỗ nọ... Ông hoàng cảm thấy thú vị hơn ông đã tưởng, rã bình tĩnh và tự chủ suốt cả buổi (và tương phản với nhiều người khác) ông thổ lộ nỗi lòng tha thiết của ông.

Tamakazura lui về mái hiên phía đông và nằm xuống. Genji đi theo Saishō khi cô mang lá thư của hoàng thân đi. Chàng nói với Tamakazura: “Cô không tỏ ra ân cần. Người ta phải tùy từng trường hợp mà xử sự. Hà tất phải e thẹn. Cô không nên sai người đưa thư đi đi về về một quãng đường xa đến thế. Nếu cô không muốn ông ta nghe tiếng cô thì cũng được thôi, nhưng ít nhất cô cũng phải lại gần hơn một chút.”

Nàng thất vọng. Nàng ngờ rằng động cơ thực của chàng là kiếm cơ để đi vào phòng nàng, và mỗi một hướng mở thêm ra cho nàng lại có vẻ tệ hơn những lượt khác. Nàng lên ra và nằm xuống sát một bức rèm giữa mái hiên và phòng chính.

Nàng dăm dăm suy nghĩ, không tài nào trả lời được những lời thổ lộ tràn trề của ông hoàng. Genji bèn bước gần bên nàng, và vén một góc của tấm rèm. Ngay lúc đó một luồng ánh sáng lóe lên. Nàng giật mình ngược nhìn. Ai đó có cây đuốc chằng? Không – sự thật là thế này: mới tối đến Genji đã bỏ rất nhiều con đom đóm vào một cái túi vải²⁰⁸ và ngay sau đó, muốn không cho ai biết mình đang ở đâu, chàng vừa làm ra vẻ sửa lại tấm rèm vừa thả đom đóm ra. Tamakazura vội đưa quạt lên che mặt và nhìn nghiêng, nom nàng cũng rất xinh.

²⁰⁸. Có lẽ chép nhầm, lẽ ra là giấy.

Genji thực hiện mọi việc rất cẩn thận. Nhân dịp có ánh sáng bất ngờ, hoàng thân Hotaru²⁰⁹ chắc đang nhìn về phía nàng. Genji ngờ rằng ông đang bày tỏ sự say đắm của ông bởi vì ông tưởng nàng là con gái Genji, chứ không phải ông đoán được nàng đẹp biết dường nào. Giờ đây ông đã thấy được nàng và chắc lòng ông bốc lửa. Nếu thực sự là cha cô gái thì Genji không dẫn mình vào chuyện rắc rối như vậy. Kể ra đây cũng như một trò chơi quái ác.

²⁰⁹. Từ chương này ông ta được gọi là “hoàng thân đom đóm”

Chàng lên ra bằng cửa khác và trở lại chỗ nhà cũ.

Ông hoàng đã đoán ra nàng ở đâu. Bây giờ đây ông cảm thấy có lẽ nàng ở gần hơn một chút. Tim đập d ãn đập, ông nhìn qua khe hở giữa hai bức màn. Đột nhiên cách đó năm sáu bước, một ánh sáng lóe lên soi vào một khuôn mặt mỹ nhân tuyệt vời r ỡi bóng tối lại bao trùm ngay, nhưng một nét thoáng nhìn cũng đủ tạo nên một thiên tình sử. Cái thân hình phía sau bức màn chập chờn mờ ào nhưng chắc chắn là mảnh dẻ, dong dỏng cao và duyên dáng. Genji chắc đã không thất vọng, mà ngược lại đúng như chàng dự kiến, ông hoàng thân đã bị thu mất h ãn.

Nàng đã tắt lửa lặng im,
Tắt sao được lửa trong tim con người?

Ta hy vọng nàng hiểu cho lòng ta.”

Điều quan trọng là phải báo đáp lại ngay câu thơ như vậy

Đom đóm chỉ cháy không lời,
Lặng im đôi lúc nói nhiều ý sâu.

Một câu đáp lại nhanh, đáp xong nàng lùi vào xa hơn. Ông dài lời than thở về sự đối xử lạnh lùng này, nhưng ông không muốn tỏ ra là kẻ phóng đảng bằng cách ở lại suốt đêm. Bởi vậy bất chấp ướt đẫm vì mưa từ mái chĩa đang rót xuống (cũng như vì nước mắt hờn dỗi đang lăn chã) ông ra về trong đêm khuya. Tôi không nghi ngờ gì rằng có tiếng chim cu dẫn đường cho ông đi, nhưng thôi, tôi chỉ muốn tìm tiêu tử mĩ làm gì cho vất vả.

Ông ta đẹp đến thế, cao quý đến thế – bọn nữ tì nói – chẳng mấy khác Genji. Vì không biết đến sự bí mật của chủ họ, cho nên lòng họ tràn ngập niềm biết ơn trước những sự săn sóc của Genji. Thế đấy, ngay mẹ nàng cũng không làm được cho nàng hơn thế.

Còn nàng thì nghĩ, những sự săn sóc đó chỉ khiến thêm khó chịu. Nếu như cha nàng nhận ra nàng và nếu hoàn cảnh của nàng gần như bình thường, lúc đó những sự săn sóc như vậy không đến nỗi khó chịu lắm. Vận rủi của

nàng quả là thảm hại, và nàng sống trong sợ nơm nớp lo sợ những tiếng đũa rơi.

Về phía mình Genji cũng quyết định tránh những lời ong tiếng vế, tuy chàng vẫn tiếp tục làm theo ý mình. Liệu người ta có thể tin, chẳng hạn, rằng chàng không còn tơ tưởng gì đến Akikonomu nữa hay không? Khi chàng ngẩng nhìn nàng, có cái gì khác trong thái độ của chàng, một cái gì đặc biệt hấp dẫn, quyến rũ. Nhưng địa vị của mình nàng không dám đưa ra những lời thổ lộ tâm tình. Trong khi đó Tamakazura là một loại cô gái mới, có thể gần được. Đôi khi có nguy cơ là chàng mất sự tự chế mà sẽ làm những điều có thể gây dị nghị. Và cứ thế, bỏ thì thương vương thì tội, thành thử quan hệ giữa họ đâm ra khó khăn, gượng gạo.

Ngày mùng năm tháng năm, ngày hoa mống mắt, trên đường đi tới bãi quỳn ngựa, chàng dừng lại gần phòng của nàng.

“Có chuyện gì vậy? Ông ta ở lại muộn hay sao? Cô phải cẩn thận với ông ta mới được. Đừng cả tin quá. Và lại ngày nay, cũng hiếm có người đàn ông mà không có thói này tật nọ, khó tin được họ hoàn toàn.”

Chàng vừa tán dương vừa chỉ trích ông em. Khi chàng đưa ra những lời dạn dỏ thận trọng đó, chàng nom rất trẻ và rất xinh đẹp. Còn những chiếc áo của chàng, là một chiếc áo lót và chiếc áo dài mặc qua loa bên ngoài hình như tỏa sáng với màu sắc rực rỡ tươi vui khiến chàng như muốn tràn ra ngoài để tìm kiếm thêm không gian. Người ta tự nhủ chẳng hay có một bàn tay thần tiên nào đã dự phần vào việc tô nhuộm những sắc màu đó. Màu sắc cũng khá quen thuộc nhưng những mẫu hoa thêu như chỉ cho thấy mọi vật đều hướng vào ngày hội hoa này. Và nếu như không bị những nỗi lo phiền day dứt, chắc nàng đã mê mẩn với những mùi nước hoa ngọt ngào tỏa ra từ áo quần của chàng.

Hoàng thân Hotaru gửi thư đến, thư viết trên giấy mịn, chữ viết rất quý phái. Mới thoát đầu, nội dung có vẻ rất hay, những rãnh với lời lẽ lấp đi lấp lại, nó đâm ra tẻ nhạt.

Thư buộc vào một góc mống mắt để chắc chắn được người ta bàn tán đến.

Bởi không ai hỏi ai chào,

Mống mắt bu ãn bã mọc vào nước sâu.

“Cô phải gửi một lời phúc đáp,” Genji nói khi chuẩn bị ra về.

Các nữ tì cũng khuyên nàng phải làm ngay vì không có cách nào khác.

Không biết nàng có ý định gửi gắm gì trong thư, nhưng câu trả lời thì đơn giản, chữ viết yếu đuối, mảnh khảnh.

Rễ mọc kín đáo thì hơn,
Nỗi bu ãn mống mắt, thiếp còn chưa minh.

“Lộ liễu thì đúng là thiếu sáng suốt.”

Chữ viết không được rõ nét. Là người sành sỏi, ông hoàng mong muốn nó thanh thoát tao nhã hơn một chút, và ông có phần nào thất vọng.

Những món quà bằng cỏ dước liệu đựng trong các lẵng trang trí đẹp được gửi đến từ khắp các nơi. Cành huy hoàng lộng lẫy của ngày hội khiến nàng quên đi phần nào nỗi bất hạnh trước đó và khiến nàng hi vọng chắc có thể vượt qua thử thách mới này mà không xúc phạm đến Genji.

Genji cũng tới thăm phu nhân Hoa Cam, ở cánh đông của cùng khu đông bắc.

“Sau cuộc bắn cung Yūgiri phải dẫn một số bạn tới, chắc chắn là lúc trời vẫn còn sáng. Không bao giờ ta hiểu được tại sao mọi cố gắng của chúng ta để thiên hạ khỏi chú ý lại đều thất bại. Các hoàng thân và những người khác nghe nói chúng đang chuẩn bị cái gì đó. Họ định tới để xem; cho nên người tham dự sẽ ãn ào hơn nhiều chứ không như chúng ta đã dự định. Vậy bất cứ lúc nào chúng ta cũng phải sẵn sàng.”

Chỗ đứng của các kỵ mã rất gần các hành lang ở khu đông bắc.

“Lại đi, các cô gái, chàng nói. “Mở tất cả cửa ra, cứ vui cho thỏa thích đi. Hãy liếc nhìn các ông sĩ quan đẹp trai xem sao. Đặc biệt xinh trai là các ông ở đội tả cận vệ nhiều tay ăn đứt những kẻ mới tới tri ãu đình kia đấy.”

Thế là họ sắp được xem một cảnh tượng thú vị. Tamakazura đến với họ. Dọc các hành lang có treo các bức màn màu xanh tươi, càng các bức rèm bình phong, màu sắc ở các đường viền, đúng theo một ngày đó, ngả sang màu trắng. Các nữ tì, các cô bé tùm tùm ở các cửa. Các cô gái mặc áo dài màu xanh, đuôi áo bằng vải sa đỏ thắm, hình như thuộc cánh nhà Tamakazura. Có bốn cô rất đẹp và lịch sự. Các nữ tì của họ cũng ăn mặc áo ngày hội.

Phu nhân Vườn Cam cũng bắt các cô gái của nàng ăn mặc đường hoàng, áo lót màu hồng với đuôi áo đỏ có vạch xanh. Thật là thích thú khi thấy tất cả các nữ tì cũng làm điệu làm bộ lúc họ bận những bộ quần áo lộng lẫy. Thấy thế các triêu thần trẻ cũng cố giữ tư thế cho đường hoàng.

Đến nửa chiều thì Genji đi ra chỗ khán đài quần ngựa. Như chàng dự đoán, tất cả các hoàng thân đã có mặt ở đây. Cuộc thi cưỡi ngựa bắn cung không phải tuân theo những quy tắc quá nghiêm ngặt như ở hoàng cung; các sĩ quan cận vệ đều tới đông đủ, và ai nấy như bị mê hoặc ngẩng qua suốt buổi chiều. Các nữ tì có thể không hiểu biết các điểm tế nhị của cuộc đua, nhưng đờng phục của các vệ sĩ bình thường cũng choáng lộn và thuật cưỡi ngựa bắn cung thì phức tạp và ai nấy ganh đua nhau để giành chiến thắng tạo nên một cảnh tượng háo hức. Bãi đất rất rộng, ăn tận tới khu đông nam của dinh Murasaki, nơi đó các nữ tì trẻ đang đứng chăm chú nhìn. Dàn nhạc biểu diễn những điệu vũ Polo Trung Hoa và múa rờng Triêu Tiên, tiếng nhạc tung bừng dâng cao náo nức tận tới lúc đêm xuống. Các lính cận vệ được ban thưởng xứng đáng theo cấp bậc. Đêm rất khuya đám đông mới giải tán.

Genji ở lại đêm với phu nhân Vườn Cam

“Hoàng thân Hotaru là một người có tài,” chàng nói. “ông ta không phải là người đẹp nhất thế gian, nhưng ở ông ta mọi điều chứng tỏ là con người có giáo dục học vấn. Làm bạn với ông ta thì tuyệt vời. Chẳng hay tình cờ lúc nào đó, nàng đã thoáng thấy ông ta chưa? Ông ta có nhiều ưu điểm, nhưng nói cho cùng còn thiếu một cái gì đó.”

“Ông ta ít tuổi hơn chàng nhưng thiệp nghĩ ông ta nom già hơn. Thiệp nghe nói từ bao nhiêu năm nay ông ta không hề bỏ lỡ cơ hội đến thăm chàng. Hồi trước thiệp có thấy ông ta ở triêu đình mấy lần nhưng từ đó,

không nhớ là đã có gặp lại ông ta. Bây giờ ông đã chững chạc hơn. Hoàng thân Sochi²¹⁰ cũng là một nhà quý phái xinh đẹp nhưng nom như ông ta hoàn toàn không phải người thuộc dòng thân vương”. Genji mỉm cười thán ca ngợi nàng biết nhận xét nhanh và chắc, nhưng chàng giữ riêng ý kiến của mình. Chàng không thích các lối đánh giá công khai những người còn sống. Chàng không thể hiểu tại sao thiên hạ đánh giá cao về Hige-kuro và chàng không thích nhận ông này vào gia đình mình, nhưng cả ở điểm này nữa, chàng cũng giữ riêng không tỏ cho ai biết.

210. Anh em với Genji và Hotaru.

Giờ đây chàng và nàng sống với nhau như hai người bạn tốt, chỉ thế thôi và đêm nay mỗi người về giường của họ. Chàng tự nhủ họ bắt đầu xa cách nhau không biết từ lúc nào. Nàng không hề để lộ mảy may sự ghen tuông hoặc oán giận. Qua năm tháng, theo lẽ thường tình tin đồn về những cuộc liên hoan như vậy đến tai nàng. Những sự việc trong ngày hôm đó đem lại cho nàng một niềm vui hiếm có vì nàng và toàn bộ người hầu trong nhà nàng, được chàng chiếu cố đến.

Nàng nhẹ nhàng nói:

Chàng thương cỏ mọc bên bờ,
Tuy rằng lá héo ngựa chề không thềm.

Câu thơ chẳng có gì là hay, nhưng nó khiến chàng xúc động.

Ngựa non muốn bạn lại qua,
Nỡ nào ta lại quên hoa bên bờ?

Mà câu thơ của chàng cũng không ấm áp gì cho lắm.

“Ta không được thấy nàng nhiều như ta mong muốn, nhưng gần nàng ta thấy vui”. Lời nói từ giường chàng vọng sang chỗ nàng có cái vẻ như châm biếm, nhưng cũng ấm tình thương yêu. Nàng là một người vợ dịu dàng, thân thiết. Nàng đã nhường giường cho chàng và cho trải các nệm để mình nằm phía ngoài các bức màn. Với thời gian nàng chấp nhận sự bố trí đó là thích hợp, còn chàng thì không gợi ý nên thay đổi.

Năm đó những cơn mưa đầu hạ đổ xuống triền miên, thậm chí trời còn u ám hơn phần lớn các năm. Các phụ nữ ở dinh Rokujō giải trí bằng những truyện tình minh họa còn phu nhân Akashi là một họa sĩ tài ba, gửi các bức tranh cho con gái.

Tamamkazura cũng là người mê sách nhất. Nàng đắm mình vào các bức tranh và các câu chuyện và vẫn thường mãi mê suốt cả ngày với những thứ đó. Nhiều người trong đám nữ tì trẻ của nàng rất am hiểu về các vấn đề văn chương. Nàng đọc đủ mọi thức chuyện về những tai biến lý thú và kinh tởm (nàng không chắc là chuyện thực hay giả) nhưng nàng thấy ít có

truyện nào giống với cuộc đời bất hạnh của nàng. Có truyện Sumiyoshi nổi tiếng vào thời đó và còn được đánh giá cao. Nàng so sánh cảnh ngộ của nữ nhân vật một suýt nữa thì bị gã nhân viên kế toán bắt, với việc nàng thoát khỏi tay gã Hizen.

Genji không khỏi chú ý đến sự lộn xộn của các bức tranh và các bản thảo. “Các thứ này sao mà chán ngắt”, một ngày nọ chàng nói. “Phụ nữ hình như sinh ra để bị lừa mà vẫn vui vẻ. Họ thừa biết trong những truyện cổ đó khó mà có chút sự thật, ấy thế mà họ bị mê mẩn và giải trí với một loạt những đi đầu tục tĩu, rồi lại còn ghi ghi chép chép, hoàn toàn không hay biết rằng trong những cơn mưa ẩm áp đó, tóc của họ bị ướt hết, dính bết lại”,

Chàng mỉm cười nói tiếp: “Nhưng chúng ta sẽ ra sao đây nếu không có những truyện tình cổ để khuây khỏa nỗi phiền muộn? Giữa tất cả cái đống còn lộn xộn đó, phải thừa nhận là cũng tìm được những thú vui thực sự và những chuỗi biến cố có vẻ hợp lý. Chúng ta biết hoàn toàn là chuyện phù phiếm và vô bổ, ấy thế mà vẫn bị xúc động. Chúng ta cảm thấy một chút buồn tiếc cho một nàng công chúa bị giam hãm trong bóng âm u sâu thẳm. Đôi khi một chuỗi những tai biến phi lý và thô kệch lại thu hút sự chú ý của chúng ta, tuy chúng ta biết thừa là phi lý, đến nỗi sau đó chúng ta phải đờ mắt. Đôi khi ta đứng lắng nghe những câu chuyện họ đọc cho con gái ta, và ta tự nghĩ chắc chắn trên thế gian này có những tay kể chuyện giỏi. Ta nghĩ những chuyện bịa đặt đó phải do những kẻ tán phép có nghề kể ra. Nhưng có lẽ toàn bộ câu chuyện không phải là thế chứ?”

Nàng đẩy nghiên mực ra. “Em có thể thấy đó là cách nhìn của ai đó tự mình hay nói dối. Về phần em, em tin chuyện có thật.”

Chàng cười “Ta đã thô lỗ và không lịch sự đối với những truyện lãng mạn của nàng phải không? Chúng ta được viết ra và gìn giữ cho chúng ta những chuyện bất ngờ từ thuở còn các thần linh. Cuốn *Biên niên sử Nhật Bản* và những cuốn khác chỉ nêu một mảnh của toàn bộ sự thật. Ngược lại chính các truyện thơ mộng của cô mới đi vào chi tiết tỉ mỉ.

Dĩ nhiên không phải những chuyện về ai đó được thuật lại đúng như chúng ta đã xảy ra. Mãi quan sát cung cách của người đời, những đi đầu tốt với đi đầu xấu của họ, những đi đầu mà người ta thấy và nghe không biết chán, người ta không thể chịu đựng được nếu không nói ra và đem truyền lại cho

thế hệ mai sau. Nếu gã kể chuyện muốn nói tốt, lúc đó y chọn những đi ầu tốt; mà nếu y muốn chi ầu lòng người đọc, y sẽ chọn những đi ầu xấu, xấu lạ lùng. Đi ầu tốt và đi ầu xấu đi ầu cũng thế, đi ầu là những sự việc trên tr ần thế này chứ không phải đi ầu khác.

“Nhà văn ở các nước khác thì đề cập vấn đề một cách khác. Những truyện cổ ở nước ta khác với truyện mới ở mức độ tính nghiêm túc. Nhưng nếu gạt bỏ chúng như là những đi ầu nói dối, thì tự việc đó cũng là tách xa khỏi sự thật. Ngay sách kinh mà đức phật rút ra từ trái tim cao cả của Người, cũng đi ầu là những truyện ngụ ngôn, những châm ngôn để chỉ gián tiếp đến chân lý. Do đó mà đối với kẻ dốt nát, hình như có những mâu thuẫn gieo sự nghi ngờ vào lòng họ. Sự khác biệt giữa thần khải và sự mê muội cũng gần như sự khác biệt giữa người thiện và người ác trong truyện lãng mạn. Nếu người ta nhìn sự vật ở khía cạnh tốt, thì lúc đó không có gì là trống rỗng và vô ích.”

Bây giờ thì chàng có vẻ như muốn xác lập sự có ích của truyện bịa.

“Nhưng nói ta nghe: trong bất cứ những truyện cổ của nàng, thử hỏi có một kẻ khờ dại chính cống, ngay thẳng như ta không?” Chàng tới sát hơn. “Ta ngờ là ngay cả trong đám những nữ nhân vật thần tiên nhất của nàng cũng không ai khéo xoay sở để sống cách biệt và đứng đưng như nàng. Giá như hai chúng ta viết chuyện về chúng ta thì chắc là đem cho thiên hạ một chuyện thật sự thú vị.”

“Theo em nghĩ, rất có thể thiên hạ cũng chú ý đến câu chuyện lạ lùng của chúng ta ngay dù chúng ta không phải vất vả để viết nó ra.

“Chuyện lạ lùng của chúng ta ư? Đúng đấy, thiết nghĩ, lạ lùng không gì sánh nổi”. Vừa cười vừa đùa chàng nhích lại gần hơn.

Qua bao trang sách tìm tòi,
Không thấy một người bất hiếu như cô.

“Cô đang phá bỏ một trong những lời răn dạy.”

Vừa nói chàng vừa đập đập lên mái tóc nàng, nhưng nàng không chịu ngược nhìn lên. Tuy vậy, li ền ngay đó nàng cũng tìm một câu đáp:

Tự em cũng đã tìm tòi,
Không ai như người, trái đạo làm cha.

Phần nào bị bẽ mặt²¹¹, chàng không đi xa thêm nữa. Nhưng người ta lấy làm lo buồn, đã đến nước đó thì rồi đây nàng sẽ ra sao?

211. Nguyên văn: bị trừng trị

Murasaki cũng đã trở nên đắm đuối với những truyện tình. Nàng lấy cớ rằng đứa con gái của Genji cứ khăng khăng đòi đọc cho nó nghe.

“Chàng xem, cái này mới đẹp chứ,” nàng nói chỉ cho Genji một cuốn minh họa truyện Kumano²¹² Trong giấc ngủ thiu thiu yên tĩnh và tin tưởng cô bé khiến nàng nghĩ đến h ồi nàng còn trẻ. “Bọn trẻ bây giờ, ngay cả những đứa bé con, cũng sớm tinh khôn.”

212. Hay là “Truyện Komano”. Đã mất

Genji có thể đã là người hùng của một trong những câu chuyện khá kỳ cục, tuy vậy chàng khuyên:

“Nàng không nên đọc chuyện tình cho nó nghe sớm thế. Không phải ta sợ rằng những chuyện bí mật sẽ thức tỉnh nó trước tuổi và không đúng lúc, nhưng ta không muốn nó tưởng những chuyện đó là những chuyện xảy ra trên đời này.”

Tamakazura sẽ đánh giá thế nào về sự khác biệt giữa những nhận xét của chàng với mình và những nhận xét đó với Murasaki?

“Dĩ nhiên, em không muốn lấy những người dâm đãng ra làm mẫu,” Murasaki đáp “nhưng em cũng nghi ngờ về hạng người khác. Chẳng hạn nàng Atemiya trong *Truyện Cái Cây Rồng*. Nàng luôn luôn nhanh nhẩu, có khả năng và biết làm chủ sự việc, không bao giờ mắc sai lầm; nhưng có cái gì đó không phải thứ đàn bà trong thái độ lạnh lùng và cách ăn nói bộp chộp của nàng ta.”

Ta hình dung, trong cuộc sống thực cũng như trong truyện bịa đều có những người như vậy; chúng ta ai cũng là người, ai cũng có cách riêng của mình. Khó mà có những người lúc nào cũng đúng mà không hề có sai. Những bậc cha mẹ gia giáo vất vả nhiều về việc giáo dục con gái; và nếu thấy cô ta trầm lặng, nghiêm trang thì họ tự cho rằng họ đã làm đúng. Đáng thảm hại là khi những khuyết điểm, hết cái này đến cái khác, lần lượt phơi bày ra, người ta bắt đầu hỏi không biết cha mẹ của cô đã làm được những gì. Tuy vậy, phần thưởng đối với các bậc cha mẹ sẽ rất lớn lao khi một cô gái có vẻ biết đường ăn ở theo đúng với địa vị của cô ta. Nhưng lúc đó thậm chí sự ca tụng quá lời cũng là đi đâu không thỏa đáng nếu ai cũng biết cô gái đâu có phải hoàn thiện hoàn mỹ, mà đã thế thì họ nhìn cô ta với vẻ chỉ trích hơn trước. Ta không muốn con gái ta được ca tụng bởi những kẻ không xứng đáng.”

Những bà mẹ ghẻ dĩ nhiên thường là thức ăn tiêu chuẩn cho những người viết truyện lãng mạn, và chàng không muốn họ đều đọc mối quan hệ giữa Murasaki và con bé. Chàng dành nhiều thì giờ chọn lọc các truyện lãng mạn mà chàng cho là thích hợp, rồi ra lệnh chép và minh họa chúng.

Chàng không để Yūgiri được gần Murasaki, nhưng khuyến khích chú hãy làm bạn với con bé. Khi chàng còn sống thì đi đâu chẳng quan trọng cho lắm, nhưng nếu chúng đã là đôi bạn tốt thì lúc chàng mất đi, tình thương yêu giữa chúng với nhau chắc chắn sẽ sâu sắc hơn. Chàng cho phép Yūgiri được vào phòng phía trước, nhưng các phòng trong thì cấm. Vì ít con, chàng có thừa thì giờ săn sóc Yūgiri, mà cậu ta là một chàng trai mực thước, đáng tin cậy. Con bé thì vẫn say mê với những con búp bê. Chúng khiến Yūgiri nghĩ đến những lúc còn nhỏ chơi đùa với Kumoinokari. Thịnh thoảng khi chú đến thăm và chăm sóc đến nàng công chú búp bê, nước mắt chú ứa ra. Thịnh thoảng chú cũng đùa với các phụ nữ có một địa vị nào đó, nhưng chú giữ ý không quá trớn. Đi đâu thực sự chú quan tâm và không bao giờ rời bỏ ý nghĩ của chú, ấy là trở lại với người vú nuôi một cách khác chứ không phải với ống tay áo màu xanh. Chú hoàn toàn tin chắc rằng chú có thể thi gan với Tō no Chūjō nhưng thịnh thoảng nổi tức giận và đau buồn cũ trở lại, và lúc đó chú muốn hơn thế. Chú muốn khiến cho Tō no Chūjō thành thật lấy làm tiếc về những gì ông ta đã làm. Chú chỉ bộc lộ những cảm nghĩ đó với Kumoinokari còn trước mặt mọi người, chú tỏ ra một thái độ phớt lạnh.

Các anh em của cô bé đôi khi nghĩ là chú hơi tự cao tự đại. Người lớn tuổi nhất, Kashiwagi, rất để ý đến Tamakazura trong những ngày gần đây. Vì thiếu một người trung gian đắc lực, y đến thờ dài với Yūgiri. Tình thân hữu của thế hệ trước được lặp lại ở thế hệ sau, trong mối quan hệ giữ hai chàng trai. Tuy vậy, khi y nhờ chú giúp đỡ thì:

“Người ta không nên dính líu vào việc của kẻ khác, Yūgiri đi kèm đạm đáp lại.

Tō no Chūjō bây giờ đã là một người thần thế và rất nhiều người con của ông ta đã dấn thân vào con đường công danh đầy hứa hẹn, theo đúng huyết thống và sở thích của họ: Ông ta chỉ có hai người con gái. Một người đã đi vào triều chỉ mang lại sự thất vọng. Triển vọng của cô thứ hai cũng xoàng, cho nên ông ta chẳng thích thú gì, cố nhiên ông ta đã không quên người tình Hoa Phấn. Ông ta thường nói đến nàng và luôn luôn tự nhủ không biết đưa con ra thế nào. Với cái tính hiên lành và cái vẻ bề ngoài như một người không nơi nương tựa, nàng đã khiến ông ta không để phòng, và do vậy mà ông ta mất luôn con gái. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, một người

đàn ông không được rời mắt khỏi người đàn bà. Giả dụ như giờ đây cô gái quay lại trong một cái lối kỳ dị và the thé cất tiếng báo chính cô ta là con gái ông – thì sao? Ông ta sẽ đưa cô về nhà. Ông ta dặn các con: “Đừng có gạt bỏ bất cứ ai tự xưng là con gái ta. Thời trai trẻ ta đã làm nhiều đi ầu mà lẽ ra ta không được làm. Có một nàng mà dòng dõi không hẳn đáng khinh đã mất kiên nhẫn vì những chuyện lật vạt của ta, nên chỉ ta đã mất một đứa con gái. Mà ta lại có quá ít.”

Đã có một thời ông ta hầu như quên người tình. Rồi ông ta lại bắt đầu thấy ra rằng bạn bè của ông đang làm cho con gái họ bao nhiêu chuyện lớn lao, còn ông thì oán hận vì chỉ được ban cho quá ít con gái.

Một đêm nọ, ông nằm mơ. Ông mời một nhà tiên tri tới và nhờ ông ta đoán mộng.

“Có lẽ ngài nghe nói đến một người con thất lạc đã lâu và đã bị ai đó bắt mất chẳng?”

Thật hết sức lạ lùng. Ông không thể nghĩ là có những đứa con gái mà ông đã đem giao cho người ta làm con nuôi. Ông bắt đầu muốn biết về Tamakazura.

Chương 26

(Tokonatsu)

Hoa cầm chướng đại

Ngày hôm đó rất nóng nực, Genji đang hóng mát ở gốc bàu khu đông nam. Yūgiri và rất nhiều bạn thuộc hàng trung phần triều đình, đang ở bên chàng. Họ đã đề nghị cho nướng cá hồi được mang từ Katsura tới và cá bỗng bắt ở những con sông gần hơn. Trong bọn họ, có các con của Tō no Chūjō, là bạn nối khố của chú.

“Các cháu đến thật đúng lúc,” Genji nói. “Ta đang thấy khó chịu và buồn ngủ.” Rượu nếp cùng các thứ giải khát khác đã được bưng tới, và cuộc nhóm họp đã trở thành một buổi cắm trại vui vẻ sôi nổi. Tuy có một cơn gió nhẹ thổi, nhưng không khí nặng nề và mặt trời hình như di chuyển chậm hơn thường ngày qua một bầu trời không gợn mây. Tiếng ve sậu ra rả hầu như làm nghẹt thở. “Thế này thì có nằm trên nước cũng chẳng ăn thua. Các cậu thông cảm cho, ta làm thế này là không hay.” Chàng nằm xuống. “Ngay cả tiếng nhạc cũng chẳng giúp được gì với thời tiết như thế này, ấy thế mà suốt cả ngày không làm gì thì cũng chán. Các cậu còn trẻ, ngủ ở chỗ này cũng gay. Ở đây ít ra các cậu cũng có thể nghỉ ngơi thoải mái hơn. Vậy hãy kể ta nghe những chuyện ngủ ở lê đôi mách vui vui. Ta già rồi, chẳng thiết gì nữa, phải nhờ vào các cậu mới biết được chuyện này chuyện nọ chứ thế này thì ngáp sái quai hàm mất.”

Chàng quay về phía Kōbai, con thứ hai của Tō no Chūjō. “Ta nghe nói, ở đâu ta cũng không biết nữa, là cha cháu đã tìm ra một đứa con gái bị lạc và cứ sôi sục cả lên. Có đúng thế không?”

“Ồ, theo cháu nghĩ thì cái mẩu tin tức đó chẳng lấy gì làm lý thú cả, thật thế bác ạ. Chuyện là thế này, có một mục nghe phong thanh chuyện cha cháu nằm mơ thấy một chuyện; và mục ta cho biết là mục ta có những đi đâu xác thực, muốn báo cho cha biết. Anh Kashiwagi cháu đến gặp mục ta và hỏi

mụ bằng có những đi ầu mụ nói. Cháu e rằng cháu không nắm được cặn kẽ, tuy rằng, như bác gợi ý, hình như thật tình người ta đang coi đó là việc khá quan trọng. Riêng cháu thì cháu không nghĩ rằng nó sẽ đem lại vinh dự lớn cho cha hay cho gia đình cháu.”

“Như vậy là chuyện có thật rồi. Cha cháu kể cũng tham, ai lại đi đuổi theo một con ngỗng lạc trong khi đàn ngỗng đã quá đông rồi. Đàn của ta ít ỏi quá chừng, ta sẽ lấy làm mừng nếu hay tin có ngỗng lạc. Có lẽ vì địa vị ta thấp hèn nên người ta chán ngán không muốn đến báo với ta những chuyện như vậy. Dẫu sao ta cũng chả phát hiện ra ai. Nhưng như thế cũng không có gì đáng ngạc nhiên.” Chàng mỉm cười. “Cha các cháu đã có một thời khuấy nước mò trăng, nhưng thử hỏi, làm sao mặt trăng in đáy nước đục lại có thể tỏa sáng được?”

Từ lâu Yūgiri đã nghe được chuyện đó và chú đang mỉm cười, còn các con của Tō no Chūjō có vẻ bực bội.

“Con thấy thế nào, chàng trai của ta?” Genji nói với Yūgiri. “Giả dụ là con đi nhặt lấy chiếc lá rụng đó, thì sao? Tốt hơn là có cái gì đó trong mũ còn hơn mang tiếng là chuốc lấy sự thất bại hoàn toàn.”

Genji và Tō no Chūjō bao giờ cũng giữ một cái vỏ bề ngoài thân thiện, song sự bất hòa đã có từ lâu. Genji không chút nào ưa cái cung cách đối xử với Yūgiri, và chàng thấy thích thú khi để cho Kōbai về nhà thuật lại những gì sẽ chọc tức cha cậu ta. Genji chắc chắn rằng Tamakazura sẽ được tiếp đón lịch thiệp, được tôn trọng thích đáng nếu như Tō no Chūjō hay biết sự có mặt của nàng. Y là một người quyết đoán, ý kiến rất dứt khoát và hơn nhiều người, y ca ngợi cái tốt khiển trách cái xấu một cách rạch ròi. Y có thể nghiêm khắc xét đoán Genji, nhưng y không gạt bỏ đứa con gái mà đột nhiên chàng đưa đến cho y. Chắc chắn y đối xử với cô theo đúng nghi thức tử mĩ nhất.

Một làn gió mát thổi qua báo cho họ biết là chi ều đã tới. Các chàng thanh niên không muốn ra về.

“Thế này, các cậu cứ ngồi đây giải trí và hóng mát một lúc. Còn ta ta đã ở cái tuổi mà người ta không thích nhận vào chỗ bạn bè như thế này.” Nói xong Genji ra đi tới chỗ khu nhà đông bắc của Tamakazura.

Tất cả bọn họ đi theo, ăn mặc rất giống nhau và trong ánh hoàng hôn khó mà phân biệt được người này với kẻ khác. Tới nơi, Genji đi vào và nói với cô gái mà không để nghe lỏm được.

“Đề nghị cô ra ngoài tới chỗ mái hiên kia một chút. Kōbai và nhiều em của hắn đã theo ta tới đây. Bọn họ phát cuồng lên muốn được giới thiệu, nhưng cái anh chàng Yūgiri nghiêm nghị của chúng ta chả làm gì cho họ được. Ngay cả một phụ nữ trẻ chả có gì đáng giá, còn giấu mình trong chốn khuê phòng, cũng phải chờ đợi có kẻ cầu hôn. Không biết làm sao mà mọi sự trong nhà này như đang bùng nổ và thu hút sự chú ý quá đáng. Chúng ta đâu có những cô gái trẻ để khơi dậy mối quan tâm của họ. Ta đang buồn chán đây, cho nên kẻ cũng vui nhộn nếu được nom thấy bọn họ say cô đến mức nào. Thôi đừng làm ta thất vọng.”

Chàng đã tránh những lối tròng cây lèo lẻo ở khu đông bắc, nhưng những cây cắm chướng đại được chọn lọc nhất, đang trỗi lên trong ánh sáng buổi chiều phía dưới những bờ giậu kiểu Trung Hoa và Nhật Bản, thấp mà thanh nhã. Các chàng trai có vẻ rất háo hức muốn níu xuống và hái chúng (cũng như hái bông hoa ở bên trong).

“Tất cả bọn họ đều là những chàng trai có tài, có giáo dục, dĩ nhiên là mỗi cậu theo cách riêng. Cũng phải thế thôi, mà ta thấy chả có gì mà đặt ra ngoài lệ. Có lẽ Kashiwagi là anh chàng nghiêm túc nhất. Thật ra thì tình thoảng hắn ta cũng làm ta khó chịu một chút. Mà hắn ta đã viết cho cô chưa? Cô không nên lãnh đạm với hắn.”

Ngay trong một đám thanh lịch như vậy, Yūgiri cũng nói bật lên với vẻ đẹp đàng hoàng của mình. Genji lại nói tiếp:

“Ta không thể nghĩ ra có sao ông bạn thượng thư của ta lại không ưa ta. Há ông ta nhìn quá cao cái dòng họ kiêu hãnh của mình rồi ông ta coi thường con cháu của hoàng tộc chẳng?”

“Hãy đến đây làm chú rể²¹³ bài hát là như vậy; hoặc giả con nghe nói như vậy.”

213. Tamakazura dựa vào nửa câu đầu của dân ca, và để nửa sau câu tục tĩu cho Genji.

“Thế đấy, ta đâu có yêu cầu anh chàng của ta được mời vào dự tiệc, mà chỉ yêu cầu cho hắn được chấp nhận vào gia đình. Với một tình cảm trong sạch và ngây thơ hắn đã bị vỡ mộng mà ta thì không thích thế. Có phải địa vị hắn còn thấp kém không đáng đếm xỉa hay sao? Đừng ý là thế, nhưng đó là một vấn đề mà hắn có thể để mặc ta xử lý.”

Những chuyện này có vẻ như làm rắc rối thêm cuộc sống của cô gái. Cô không ngờ hai nhà lại bất hòa đến thế! Khi nào cô được phép gặp lại cha cô?

Vì đêm đó không có trăng nên đèn được mang vào.

“Đừng đặt sát thế, nóng quá! Sao lại không cho đốt một đống lửa ở dưới vườn.”

Chàng lấy ra một cây đàn Koto Nhật, và khi thấy đã chỉnh âm, chàng bấm mấy nốt. Tiếng nhạc tuyệt vời.

“Nếu cô khiến ta phải thất vọng chút nào đó thì chính vì cô tỏ ra ít quan tâm đến âm nhạc. Chẳng hạn, ta có thể giới thiệu đàn Koto Nhật Bản, được không? Quả là một loại đàn sáng chói đến kỳ lạ; lúc cô chơi nghiêm túc để tiếng đàn hòa vào tiếng dế trong ánh trăng lạnh của một tối mùa thu thì nó có những âm hưởng thiết tha hợp với sở thích đương thời. Vì lý do gì đấy không phải bao giờ nó cũng không lạc lõng trong một buổi hòa nhạc nghi thức, nhưng ngay dù vậy nó vẫn hòa hợp được với các nhạc cụ khác. Nó được làm ra cho những phụ nữ không quá lưu tâm nhiều đến những đồ nước ngoài. Ta nhiệt tình giới thiệu nó với cô nếu cô nghĩ cô có thể muốn bắt đầu học âm nhạc. Cô luôn luôn phải tìm những cung cách mới để nó giao hòa được với những nhạc cụ khác. Các kỹ thuật cơ bản có vẻ đơn giản, và quá là đơn giản; nhưng sử dụng nó một cách lành nghề lại là chuyện khác. Cả triều đình không có bàn tay nào lão luyện hơn cha cô, quan thượng thư. Ông ta chỉ cần gảy nhẹ một cái là tiếng đàn đó như kết tinh được mọi âm thanh hùng tráng cao cả của tất cả các cây đàn Koto ngoại nhập.”

Để phần nào quen thuộc với nhạc cụ, cô nóng lòng muốn nghe thêm. Cô bèn hỏi: “Con có cho rằng thành thạo ta có thể mở một cuộc hòa nhạc tại

đây và yêu cầu ông ta đến với chúng ta? Đây là nhạc cụ mà mọi người trong nước đều chơi, cho nên con nghĩ rằng ai cũng có thể chơi được, cũng chẳng mất công gì lắm.” Cô có vẻ háo hức hơn. “Dĩ nhiên trong bàn tay của ai đó mà biết mình đang làm gì, thì lại là chuyện khác.”

“Cô cũng biết đấy, nó cũng được gọi là đàn Koto phương đông, vì nó đem đến những ý nghĩ về vùng biên giới hoang vu. Nhưng khi có một buổi hòa nhạc ở hoàng cung thì bao giờ hoàng thượng cũng sai tìm đàn Koto Nhật Bản trước nhất. Ta không biết nhiều về các nước khác, nhưng trong nước chúng ta, nó phải được gọi là ông của tất cả mọi nhạc cụ, và cô không thể tìm đâu được một ông thầy giỏi hơn quan thượng thư được. Bọn ta đã thấy ông ta thỉnh thoảng ở đây, nhưng cái phiền là ông ta hơi e thẹn khi phải chơi. Những người thực sự giỏi đều như vậy. Nhưng một ngày gần đây cô sẽ có dịp may được nghe ông ấy chơi.”

Chàng chơi một ít khúc nhạc, âm thanh dào dạt trong vắt hơn bất cứ gì cô nghe trước đây. Nàng tự nhủ làm sao cha nàng có thể là một nhạc công tài giỏi hơn, và hơn bao giờ hết, cô khao khát được gặp ông và được thấy ông như thế nào, ở nhà với cây đàn Koto.

“Mềm mại như chiếc gối bông len,” chàng hát dịu dàng “sóng con sông Nuki.” Chàng mỉm cười khi hát đến đoạn nói về cha mẹ không hòa hợp với nhau. Hợp âm cuối cùng đang ngân vang thì bị ngắt lại một cách thanh nhã kỳ diệu kết thúc cho bài hát.

“Bây giờ cô chơi vài bài xem sao. Đừng ngại, trong chuyện nghệ thuật tính khiêm tốn không phải là một đức hạnh. Thật tình ta có nghe các bà các cô cứ giữ tủ bài hát “Em nhớ thương chàng,” nhưng nhiều lúc sự cởi mở thẳng thắn đâu có phải là sự trơ trẽn.

Quả là trước kia ở miền quê xa xôi, nàng đã học đàn với một bà già, tuy không cặn kẽ cho lắm, bà cụ nói là cô đã sinh ra ở kinh đô và mang dòng máu vương giả. Cô không tin vào mình nên từ chối không đụng vào nhạc cụ.

“Không nên, cô phải cho ta nghe một chút, và biết đâu ta cũng đủ thông minh để bắt chước.” Và thế là trong khi mọi lời châm ngôn, mọi phương kế đều thất bại thì cây đàn Koto Nhật Bản đã đưa cô đến gần chàng.

“Có phải gió đã hòa vào để tạo nên cái âm thanh kỳ lạ kia không?” nàng hỏi.

Chàng thấy cô đẹp mê hồn khi cô ngồi trong ánh đuốc tù mù như thể đang tìm kiếm một câu trả lời cho câu hỏi của cô.

“Một ngọn gió kỳ lạ!” chàng vừa nói vừa mỉm cười, “Quả là cô chẳng ngại ta chút nào”. Chàng lại đẩy cây đàn về phía cô, nhưng cô cảm thấy băn khoăn thế nào đó, và chẳng bọn nữ tì đang lắng nghe.

“Mà các chàng trai của chúng ta thế nào rồi? Chắc họ không được xem thỏa thích các bông hoa cẩm chướng đại của chúng ta.”. Rồi chàng ngồi trầm ngâm, “Quả thật là thành thạo ta cũng phải mời ông bạn thượng thư của ta đến ngoạn cảnh khu vườn mới được. Cuộc đời bất trắc, ngày mai ai biết được nó thế nào. Xưa kia có lần ông ta đã nói chuyện với ta về mẹ cô, và chính cô là bông hoa cẩm chướng đại của bọn ta – mới hồi nào mà tưởng đã đến ngàn năm!

Muốn tìm mãi không đổi thay,
Bông cẩm chướng đại, giậu này, đến xem.

“Mà như thế chỉ làm sự việc thêm rắc rối, cho nên ta đã giữ nàng trong tổ kén. Ta sợ rằng cô thấy thế là gò bó.”

Tay gạt nước mắt, cô đáp:

Tìm cẩm chướng đại làm chi,
Hoa mọc bờ giậu lắm khi quê mùa?

Cái giọng nói của kẻ tự xóa mình khiến nàng có vẻ thêm trẻ và dịu dàng.

“Nếu ông ta không đến, ²¹⁴ Genji thì thẫn và thấy khó lòng mà chịu đựng được hơn nữa.

²¹⁴. Có lẽ là một ý thơ.

Vì việc đến thăm cô thường xuyên là điều bất tiện, cho nên chàng đành phải viết thư dõn dập dõu đặn hết thư này đến thư khác. Chàng không bao giờ thôi nghĩ đến cô. Lắm lúc chàng tự hỏi, có sao chàng lại đa mang với những việc mà lẽ ra không liên quan gì đến chàng? Chàng biết, nếu để mặc cho tình cảm của mình tự do buông thả, chàng sẽ mang tiếng là kẻ phù phiếm lông bông và dĩ nhiên, sẽ làm hại đến cô gái. Chàng cũng biết rằng mặc dù chàng yêu cô tha thiết, cô không bao giờ trở thành người tình địch của Murasaki được. Cuộc đời của cô là thế nào nếu cô là một trong những người thiếp hèn kém? Chàng có thể là ông quan quyền thế nhất của đất nước, nhưng là người thiếp hèn kém thì vẫn là người thiếp hèn kém. Cô có thể khá hơn nếu là vợ chính của một ông có vấn thường thường bậc trung nào đó. Vậy có nên để Hotaru hay Higeкуро lấy cô không? Chàng có thể thành công khi đành bằng lòng với một cách thu xếp như vậy. Chàng sẽ không có hạnh phúc, nhưng xét cho cùng, có lẽ như thế là hay nhất. Chàng nghĩ như thế nhưng lúc gặp cô thì ý nghĩ đó lại thay đổi.

Chàng vẫn đến thăm cô thường xuyên. Cái có duy nhất là cây đàn Koto. Lúc đầu còn lúng túng vì thấy mình đang là học trò của chàng, chẳng mấy chốc cô bắt đầu cảm thấy là chàng không có ý định lợi dụng cô, và cô chấp nhận những cuộc thăm viếng đó như chuyện bình thường và thích đáng. Cô giữ vẻ đoan trang nhưng cũng thận trọng để tránh bị ngờ vực là làm đom làm dáng, cho nên càng ngày chàng càng bị quyến rũ mê mẩn. Sự việc không thể cứ như thế mãi được.

Giả sử nên thế này: Chàng tìm cho cô một hôn phu nhưng cố giữ cô ở lại Rokujō và ở đây vẫn có thể lén lút gặp cô. Cô không biết về đàn ông, và lúc đầu cô sẽ hoang mang trước những đề nghị của chàng, nhưng dần dà cô sẽ hiểu ra ý nghĩa chuyện đời, lúc đó chàng sẽ vượt qua mắt “những kẻ gác cổng cẩn mật nhất” và sẽ có cách đến thẳng với cô mà chẳng phải dè dặt. Những ý nghĩ như vậy kể ra cũng chẳng xứng đáng gì, nhưng biết sao được, nỗi khát khao cùng với sự bực dọc mỗi lúc một gia tăng và theo sau đó là nỗi phiền muộn. Dẫu thế nào thì chàng cũng đã nặng lòng tương tư cho nên mối quan hệ giữa họ đâm ra rất khó khăn.

Tō no Chūjō đã hay biết rằng cô con gái mới mà ông ta vừa mới đưa về thực ra chưa được nhận làm người trong họ và thiên hạ cho rằng cô ta khá

ngồ ngộ. Trong lúc đó thì tình cờ khi nói chuyện với cha, Kōbai nói với ông rằng Genji đã dò hỏi về cô.

“Quả thật ta đã đưa về nhà một đứa con gái mà trước đó ta đã để cho nó lớn lên ở miền núi. Genji có dò hỏi thì cũng chẳng lạ. Ít khi ông ta có lời lẽ độc ác đối với bất cứ ai, nhưng với ta và họ nhà ta, có dịp là ông ta cũng tặng cho ít lời ác độc. Càng thêm vinh dự cho chúng ta thôi.”

“Cha biết đấy, bác ấy có một người con gái mới ở dinh Rokujō; và mọi nét mọi vẻ đều khiến người ta nghĩ nàng là một tuyệt thế giai nhân, mười phần vẹn mười. Đâu như hoàng thân Hotaru rất chú ý đến cô ta. Thiên hạ đều nói, ông ta làm thế là đúng.”

“Ờ cũng phải thôi, chắc chắn ai cũng quan tâm đến cô ta. Chỉ vì cô ta là con gái Genji mà! Chuyện đời là thế. Chứ thực ra chưa chắc cô ta đã có gì đặc biệt. Nếu không phải thế, thì bác ta đã tìm ra cô ta từ lâu rồi. Genji vĩ nhân, dòng họ và tiếng tăm không dính một hạt bụi, và theo như thiên hạ nói, quá tốt so với cái thời buổi suy đốn của chúng ta, nhưng đáng tiếc phu nhân sủng ái của bác ta, một viên ngọc không tì vết, lại không có con. Chắc bác ta phải thất vọng lắm. Đâu như bác ta có những kế hoạch đầy tham vọng đối với con bé của nàng Akashi, ngay dù mẹ nó chả có danh có giá gì. Thôi, cái gì sẽ đến sẽ đến. Còn như cái cô gái mới kia, một kẻ cả ngờ và trơ tráo có thể thắc mắc có phải cô ta thực sự là con gái bác ta hay không. Bác ta là một người tế nhị nhưng cũng có chút kỳ cục. Cho nên tất thấy chỉ có thể là chuyện vờ vịt và đóng kịch.”

“Mà ta tự hỏi không biết bác ấy có kế hoạch gì với cô gái, và liệu hoàng thân Hotaru sẽ xử sự như thế nào. Họ là hai anh em họ rất gần gũi, chắc họ phải sống hòa thuận như bố với con trai.”

Tō no Chūjō vẫn khổ tâm với Kumoinokari. Ông ta đã muốn biến nàng thành hoa khôi thời đại, làm cả triều đình phải chết mê chết mệt. Nhưng khốn nỗi, cô ta mê một chàng triều thần nhỏ nhoi như Yūgiri cho nên cô không chịu hợp tác với cha. Có lẽ nếu như Genji chịu khó cầu cạnh khản nài tha thiết thì Tō no Chūjō chắc đã rộng lượng mà đồng ý. Đằng này Yūgiri thì vẫn lạnh lùng bằng chân như vại nên không giúp gì được vào chuyện này.

Tō no Chūjō tới phòng Kumoinokari mà không báo trước. Cô đang chợp mắt, nom bé nhỏ mà xinh đẹp, và cô tỏ ra đứng đưng bất chấp sự oi bức. Qua chiếc áo lót vải the mỏng, nước da của cô lộ ra tươi tắn mịn màng. Một bàn tay cô duyên dáng cầm chiếc quạt, còn đầu thì gục xuống một cánh tay khoanh tròn. Mái tóc trôi xuống phía sau lưng thành từng nét tự nhiên không quá dài cũng không quá dày và chải rất đẹp. Các nữ tì của cô cũng đã ngủ sau các rèm, các trưởng cho nên không để gì đánh thức họ dậy. Nàng ngậy thơ ngược nhìn cha khi ông cầm quạt khẽ đập vào nàng; nàng giật mình tròn xoe mắt nhìn, mặt ửng đỏ khiến ông bố rất thích thú.

“Thế là con đang ngủ đấy! Ấy vậy mà không biết bao nhiêu lần ta đã dặn với con, đã là đàn bà con gái thì phải biết giữ gìn ngay cả khi ngủ. Không có một nữ tì nào thức để canh gác là không ổn r ấ. Dĩ nhiên không phải ta muốn con lúc nào cũng cứ quất tháo và quắc mắt trừng trừng như để xua đuổi người ta ra, cảnh giác cái lối đó chả được tích sự gì.

Thiên hạ nói với ta là Genji đang rối tinh rối mù với cô gái mà ông ta có ý định tiến tri ều. Có vẻ ông ta đang có một chương trình phóng khoáng, dạy cho cô ta biết mỗi thứ một chút, không để cô ta chuyên một cái gì, vì ông ta thấy không có gì mà cô ta không biết. Quả là một lối giáo dục rất phóng khoáng. Tuy vậy tất cả chúng ta phải có những sở thích riêng và không nghi ngờ gì rằng càng nhiều tuổi thì sở thích của cô ta càng lộ rõ. Ta đang nóng lòng chờ đợi cái ngày cô ta xuất hiện tại tri ều.

“Con gái yêu ạ, con đã làm khó dễ cho ta nhưng ít ra cũng hãy cố gắng đừng để thiên hạ chê cười nhà ta. Ta đã chú ý theo dõi cẩn thận những tin đồn về một số thanh niên quý phái. Với con thì hãy còn quá sớm để chấp nhận những lời thỉnh cầu khéo léo của bất cứ một ai. Con phải để cha lo lấy việc đó.”

Suốt buổi lên lớp ấy, ông vẫn thấy con ông đẹp biết bao.

Cô rất buồn vì đã gây nên nỗi lo phiền, vì có cho gì thì cô cũng không muốn tỏ ra không biết lỗi lầm của mình. Cô không thể nhìn thẳng vào cha. Bà của cô, quận chúa Ōmiya phàn nàn về chuyện cô không chú ý đến bà, nhưng chính trước những sự khiển trách của người cha như thế này cô thấy khó mà về thăm bà cụ.

Trước đây Tō no Chūjō đã lấy làm sung sướng khi tìm ra một cô gái của mình ở Ōmi; nhưng bây giờ ông thấy thế là nhàm, làm sao bây giờ? Nêu lấy có nó đã trở thành một trò cười mà đưa nó trở về chốn cũ, thì thật là nông nổi. Cũng không thể chọn cái chức rất êm thắm là giữ nó ở lại đây và làm ra vẻ như đang có những kế hoạch nghiêm túc cho nó, mà nếu đưa nó vào hầu hạ nàng con gái đã tiến tri ều thì càng bị thiên hạ cười cho thối mũi, coi nó là kẻ vô duyên hãm tài. Nhưng thực ra, đâu đến nỗi thế?

“Ta sẽ tặng nó cho con,” ông ta nói với cô gái kia. “Nếu nó có vẻ quá đần độn, con có thể bảo các nữ tì già giáo dục nó, và con phải trông sao cho bọn nữ tì đừng có chê diễu nó. Cũng phải thừa nhận rằng nhiều lúc nó có vẻ hơi đờng bóng.”

“Ồ, chắc chắn là nó không tệ đến thế đâu. Chỉ tại Kashiwagi đã khiến chúng ta có những cao vọng về nó, và có thể là nó không hoàn toàn xứng đáng được như thế. Cha không cho rằng con bé tội nghiệp lắm khó chịu vì ai ai cũng chú mục vào nó, hay sao?”

Mặc dù không phải là hoa hậu của đương thời nhưng Kumoinokari có vẻ thanh nhã, đường hoàng và thái độ rất dịu dàng. Cô như một hoa mạn hê nở lúc bình minh. Cha cô thích cái cung cách của cô là khiến người ta tưởng rằng ở cô còn có khối đi ều chưa được nói đến.

Mãi sau, ông nói: “Chỉ tại Kashiwagi. Anh con còn trẻ và ngây thơ, mới dò xét qua loa, chưa nắm được rõ ràng thì đã dừng lại.” Rõ ràng là ông tỏ ra không ân cần cho lắm với cô con gái mới.

Ông ta có ý định ghé thăm cô con gái này, vì buồng của cô cũng không xa lắm. Ông thấy cô ta đang ng ỡ đánh xúc xắc.

Tay đặt lên trán với thái độ thành tâm và năn nỉ, cô đang đọc li ền một mạch lời cầu xin. “Xin cho một quân hai, xin cho một quân hai.” Rồi cứ thế, cô xin rồi rút.

Quả thật đáng sợ. Vừa ra hiệu cho đám tùy tùng phải im lặng, ông lu ền ra phía sau cánh cửa có bản l ềmà ở đó có thể nhìn mà không bị vướng.

“Tôi phải đánh gở chứ,” Gosechi, người nữ tì trẻ thông minh và là đối thủ của cô, rít lên. Gosechi không phải là người kém hăm hở và còn dư sức đề kêu lên the thé. Cô ta xóc đi xóc lại cốc gieo xúc xắc.

Cô con gái Ōmi nhỏ người, xinh xắn, mái tóc đẹp, và không thể đánh giá cô như một sự nhục nhã không gì cứu vãn, cho gia đình mặc dù cái trán đẹp và cách ăn nói the thé liền thoáng xóa bỏ mất những điểm tốt của cô. Không đẹp gì, chắc chắn thế rồi, nhưng tuy vậy không thể không nhận ra ngay lập tức cô là con của ai. Tō no Chūjō lấy làm khó chịu vì nhận thức được rằng để chừng ông ta đang nhìn hình của mình trong gương.

“Con có cảm thấy như ở nhà không?” ông ta hỏi ngay. “Bọn họ có tốt với con không? Ta bận lắm, sợ không gặp con được thường xuyên như ta mong muốn.”

“Ở đây cũng được. Chẳng phàn nàn, không hề” Cứ là liền thoáng. “Bao nhiêu năm con chỉ muốn thấy mặt cha. Chỉ muốn có thế, trong bao năm trời. Ấy, con lại ném hồng mất rồi. Con không được trông thấy cha nhiều.”

“Ta thành thật lấy làm tiếc, và ta đã hi vọng chúng ta sẽ có nhiều thì giờ dành cho nhau. Nhưng sự việc tự chúng không thu xếp như vậy cho. Con cũng biết, những phụ nữ bình thường bị buộc phải hòa vào đám đông, nên họ cư xử như thế nào thì cũng chẳng bị ai chú ý và họ có thể yên tâm làm công việc của họ. Nhưng đôi khi nếu cô ta thuộc gia đình danh giá thì thiên hạ lại luôn luôn chỉ chỉ trỏ trỏ, nào là con ông này nào là con bà nọ, và đôi khi cô ta chẳng làm rạng rỡ gì cho thanh danh gia đình, và...”

Ý nghĩa trọn vẹn của phần liên hệ cuối cùng này mất hút, chẳng mấy may tác động đến cô gái. “Ồ không, không có chuyện nổi lên hay chìm đi trong đám đông, con chẳng cần. Chính con tự nhủ, gia đình chỉ gây phiền phức và khiến mình phải xa lánh thiên hạ. Cứ cho con đi đổ bộ, con sẽ làm ngay.”

Quan thượng thư cười hô hố. “Ồ, cái đó thì chẳng cần. Nhưng nếu con mong muốn bày tỏ ý thức bồn phận sắc bén của con, thì thế này, con hãy làm sao để cho lời nói của con ít có cơ hội hơn để phát ra. Hãy dành cho chúng một khoảng cách hào phóng hơn một chút. Hãy hãm bớt tốc độ của chúng đi

một chúng. Và lúc đó, ta sẽ cảm thấy năm tháng cuộc đời của ta cũng được kéo dài ra cùng với chúng.” Ông mỉm cười với câu đùa nhỏ nhỏ này.

“Con thì bao giờ cũng nhanh miệng, cái lưỡi bao giờ cũng quay. Nhớ lại hồi con còn bé, mẹ thường mắng con vì thế. Bà nói, trăm sự là do cái lão quản gia ở chùa Myōhōji lỗi là tại lão hết. Lúc con sinh ra ở Ōmi thì lão có mặt ở đây mà lão ta thì cũng liến thoắng hơn bất cứ ai. Để con xem con có thể làm được như cha dặn không?” Cô ta nói một cách hết sức trang trọng, như đã chuẩn bị để hi sinh bất cứ gì để giữ tròn tâm lòng hiếu thảo.

Ông xúc động. “Cái lão quản gia tốt bụng đó đã làm hại con khi chủ trì cái lúc con ra đời. Lão nói oang oang như kẻ có nhiều đi đầu muốn chuộc lại. Kinh Hoa Sen đã dạy chúng ta, tặc tâm và nói lấp là sự trừng phạt về tội báng bổ.”

Ông ta có phần sợ cho cô con gái ở triều đình và đang suy đi tính lại có nên để cho cô ta gặp đưa em mới đến này hay không. Lỗi lầm là do thằng Kashiwagi, chưa biết con bé nó thế nào thì đã vội rước nó về nhà. Thiên hạ người ta đã cười vào mặt, mà chẳng biết làm thế nào được nữa. Tuy vậy, ông nói tiếp:

“Hiện lúc này, chị con đang ở chỗ chúng ta. Hãy để ý xem chị nó cư xử như thế nào, nhìn xem rất cẩn thận mà bất chước. Những lối cư xử thanh lịch thường có cách từ một trung tâm mà lan truyền ra. Con hãy căn cứ vào đó mà suy nghĩ rồi chú ý những gì nó dạy cho con.”

“Con lấy làm mừng. Đó là đi đầu con yêu cầu sáng tối, chính là để trở thành một người trong bọn họ, khiến họ coi con là người của họ. Hết sáng lại tối, hết tháng lại năm, đó là đi đầu con muốn. Đúng là cha hay nói với chị làm sao cho họ nhận con là người của họ, và lúc đó con sẽ làm bất cứ gì chị sai bảo. Con sẽ đi xách nước. Con sẽ xách nước, đội lên đầu mà đem về” Cô cứ theo cái đà đó mà nói khiến gần như khó hiểu và có phần đáng sợ thế nào đó.

“Ồ, ta ngờ lắm, không nhẽ nó lại đòi con phải nhóm lửa. Những gì nó yêu cầu con là thế này, con phải gạt bỏ cái lão quản gia tốt bụng đi và tự con tìm lấy một gương tốt mà bắt chước?”

Thường thì cô ta không nhanh nhẩu như lúc cô ta mĩa mai châm biếm, mà dường như không biết mình đang nói chuyện với một bậc tai to mặt lớn, mà ai cũng phải nể, phải sợ. Cô thì không, chẳng sợ hãi như ai.

“VẬY bao giờ thì con đi gặp chị?” cô hỏi.

“CÓ lẽ ta chọn một ngày tốt. Nhưng thôi, chẳng cần phải lo thôi như thế làm gì, lúc nào con thấy thích thì ta tạt vào thăm chị con, mà nếu con muốn thì hôm nay cũng được.” Và ông đi ra.

Cô đưa mắt nhìn theo, và lúc ấy mới biết đã tìm được một người cha như thế nào. Chỉ cần nhìn ông đi một vòng quanh nhà, chỉ cần nhìn tất cả vào những ông tứ phẩm, và những ông ngũ phẩm hầu hạ kính cẩn đi theo ông ta, là đủ biết. “Thế nào, mình lại là con gái của chính ông ta. Vậy có sao mình phải lớn lên ở Ōmi?”

“Ông bố chị oai quá, thật đấy mà,” Gosechi nói, “Chị không nghĩ rằng chị có thể sống khá hơn ở nơi xa, với một con người bình thường biết săn sóc đến chị một tí, phải thế không?”

“Chị cứ nói thế! Chị bao giờ cũng cứ hay làm cho sự việc đâm hỏng. Tôi cấm chị không được nói thế. Chị đang ở với những người danh giá, đừng quên thế. Tôi sẽ trở thành một bà lớn, đó là cái chắc.”

Người ta không thể giận cô được. Thô tục mà thành thật, bất bình sự sôi, những cái đó người ta lại thấy hay hay. Khổ một cái là cách ăn nói của cô, cô đã lớn lên giữa những người vùng quê, mà họ thì rất thô lỗ... Lời nói trong sáng, chính xác có thể đem lại một sự độc đáo nào đó cho những nhận xét bình thường. Một bài thơ ứng tác tầm thường chẳng hạn, nếu được đọc lên một cách du dương, mở đầu và kết thúc một cách bay bướm hoặc trịnh trọng chưa từng thấy, bài thơ đó có vẻ như truy tìm đi biết bao ý nghĩa; và ngay cả đối với những người có suy nghĩ chín chắn thâm trầm, nó cũng không có vẻ như đã nói một chút gì thừa thãi. Những nhận xét tuôn ra hàng tràng thao thao bất tuyệt thì lại có kết quả trái ngược: cái độc đáo trở thành tầm thường nhạt nhẽo. Cái kiểu ăn nói quá lời của cô gái Ōmi khiến cái gì cũng có vẻ thiếu nghiêm túc. Cô đã học được cái đó từ lòng bà vú nuôi, cô sử dụng chúng mà không thấy xấu hổ, và đã khiến chúng sai lạc hết. Tuy vậy cô có những khả năng nho nhỏ. Không báo trước, cô có thể đọc liền lầu

hết bài thơ này đến bài thơ khác dài gần gần như nhau, và nếu như nửa đầu chẳng ăn nhập gì với nửa cuối thì cô thấy cũng không sao hết. Cô đồng ý:

“Cha nói là tôi phải đến thăm chị tôi, và đúng là tôi sẽ làm như vậy. Tôi không muốn làm méch lòng cha. Ước gì tôi có thể đi ngay bây giờ. Nhưng không, có lẽ đợi cho đến tận tối thì hơn. Tôi là bé cưng của cha, nhưng cái đó chả mùi gì, ở đây họ ghẻ lạnh với tôi.

Những người khác xem ra thì không sốt sắng với chuyện này. Ngay lập tức cô bắt tay thảo một bức thư cho chị cô. “Mặc dù đứng ở đây bên bờ giậu cây bắc²¹⁵ em vẫn chưa có điểm phúc được bước đi núp dưới bóng của chị. Như thế có thể tại cái cổng nó bảo em “Dừng đến lối đi của ta.” Em nêu Musashi²¹⁶ ra đây thì kẻ cũng khá thô lỗ khi mà chúng ta chưa được giới thiệu với nhau, nhưng hãy tha thứ cho em.” Phần cuối, cô có kèm theo nhiều dấu như trên và lại có gạch dưới. Rồi lại có câu “xin giở sang trang” và “À, em quên, phải tới thăm chị tối nay vì càng xa càng thêm khát khao. Tay em run lập cập, em viết t ã, t ã lẩm. Chắc em cũng giống như Minase.” Còn có thêm một câu thơ nữa, rồi một nhận xét cuối cùng.

215. “Tôi nấn ná bên giậu cây bắc của nàng

Gần, gần thế, nhưng có sao không được gặp”

216. Thơ phu nhân Kohachijō: “Tuy không g ần để đi, núp bóng nàng

Tôi đối mặt với cánh cổng:

“Đừng đến lối đi của ta”

Mũi How bãi cỏ Hitachi,
Mách cho biết sóng Vinh kia thăm người.

“Mà sóng của con sông rộng ời là rộng.”

Thư viết trên một tờ giấy màu xanh, lối viết có phần nôn nóng, ý lan man dài dòng; biểu lộ một sự thích thú riêng và muốn vượt ra khỏi khuôn khổ của tờ giấy. Cô vừa viết vừa mỉm cười, và xong đầu đó, cô cuộn lá thư vào một cái đốt nhỏ, buộc chặt nó vào một bông cầm chướng dai. Cô chọn một đứa nữ tì bé nhỏ làm kẻ đưa thư, một con bé xinh đẹp và đáng tin cậy, tuy rằng mới làm chuyện này là lần đầu.

“Thư này gửi cho nàng,” đứa đưa thư vừa nói vừa đi thẳng tới đám nữ tì.

“Có thư từ cánh nhà phía bắc.” Người nữ tì cần lấy thư, nhận ra con bé, rồi mở thư.

Một nữ tì khác tên là Chūnagon, tò mò liếc nhìn người con gái quan thượng thư đang mỉm cười lúc người hầu đặt lá thư xuống. “Nom lá thư kiểu cách lắm.”

“Có lẽ ta không thạo viết chữ thảo cho lắm,” nàng nói và trao lá thư cho người hầu. “Ta không hiểu hết mạch lạc. Nhưng cô ấy sẽ coi thường ta nếu ta không đáp lại theo mạch văn rắc rối tương tự. Nào, chuẩn bị viết hộ ta lời phúc đáp.”

Bọn nữ tì trẻ cười khúc khích, còn Chūnagon: “Không phải dễ gì mà bắt chước được cái giọng duyên dáng, thơ mộng thế này; em sợ xúc phạm cô ấy nếu tỏ ra là em viết theo lệnh nàng.” Nhưng cô vẫn viết cố làm ra vẻ như câu trả lời do chính tay cô chủ cô viết:

“Ác độc thay! Ta không có niềm vui được làm bạn với nàng trong khi nàng ở gần đến thế.”

Nàng là sóng biển Suma,
Mà cây thông đứng đợi chờ từ lâu.

Ồ, không được đâu! Viết thế thì ai cùng nghĩ là chính ta viết

“Thưa nàng. Ít người có thể nhàn lãn như vậy.”

Thư được bỏ vào phong bì và gửi đi.

“Bài thơ mới tể nhị làm sao!” Cô gái Ōmi nói. “Rất chi tể nhị.”

“Mà nàng nói, nàng đang đợi ta.”

Cô xúc nước hoa lên áo, xúc đi xúc lại tuy chỉ một lần cũng đã sực nức, rồi cô thoa son đỏ lòe loẹt và chải tóc sần sột. Ăn mặc tô điểm xong thì nom vẻ người của cô cùng vui mắt và khá có duyên.

Không nghi ngờ gì rằng khi ra mắt cô chị, cô sẽ ăn nói táo bạo kỳ quặc hơn.

Chương 27

(Kagaribi)

Lửa lóe sáng

Mọi người đang xì xào bàn tán về cô con gái mới của quan thượng, mà lời bàn tán phần lớn đều chẳng lấy gì làm tử tế.

“Ta không thích như vậy.” Genji thương hại nói “Lẽ ra phải giữ cô ấy không bị ai dòm ngó, ấy thế mà chẳng vì lý do gì cả, ông ta rước cô ấy về nhà rồi để cho cả bàn dân thiên hạ chế nhạo cô. Ông ta thì bao giờ cũng nhanh nhẩu để chiếm một địa vị; chắc hẳn ông ta đã cho đi tìm cô ta tuy không biết bao nhiêu về cô; rồi khi thấy cô ta không phải đúng như ý muốn, ông ta bèn làm những chuyện quá trớn. Những chuyện như thế này lẽ ra phải được thu xếp một cách êm thấm.”

Bây giờ thì Tamakazura có thể thấy, rốt cuộc nàng gặp may. Tō no Chūjō là cha của nàng, hẳn thế rồi, nhưng nếu nàng đến với ông ta như một kẻ xa lạ, không biết gì đến ý nghĩ tình cảm của ông trong bao nhiêu năm nay, nàng có thể phải chịu đựng những sự sỉ nhục tương tự. Ukon cũng thấy như vậy, và cô nói thẳng ra. Quả thật là Genji cũng tỏ ra có những tình ý đáng tiếc, nhưng chàng tự kiềm chế được mình và có vẻ như đã thành thật yêu mến Tamakazura. Nàng đã hết sợ và ổn định cuộc sống hạnh phúc ở dinh Rokujō.

Mùa thu tới. Gió thu đầu mùa hiu hiu thổi mang lại những cảm giác mơ hồ về nỗi cô đơn. Genji bao giờ cũng tới khu đông bắc của Tamakazura và ở lại đây những ngày tròn mà phần lớn dành cho những bài học âm nhạc.

Trăng non lặn nhanh. Bầu trời phủ một lớp mây mỏng, tiếng những dòng suối thì thăm bu ồn bã. Họ nằm xuống sát cạnh nhau, đầu gối lên cây đàn Koto. Chàng ở lại rất khuya, vừa thở dài vừa tự hỏi không biết có ở nơi đâu trên thế giới mà những sự gắn bó lưu luyến chỉ đến mức như thế này

hay không. Sợ những lời đàm tiếu dị nghị, chàng miễn cưỡng chuẩn bị ra về. Nhận thấy đám lửa lò trong vườn đang lụi dần, chàng sai một sĩ quan cận vệ xuống nhen lửa lại.

Các lò lửa không sáng lắm, được đặt dưới một thân cây mọc cao vút duyên dáng uốn cong phía trên dòng suối nước mát lạnh, và cũng cách nhà khá xa nên chúng cũng có vẻ tươi mát và dễ chịu. Trong ánh sáng êm dịu, nom nàng còn đẹp hơn bao giờ hết. Mái tóc nàng thanh nhã một cách lạnh lùng, một cách e thẹn và một chút e lệ tô điểm thêm cho vẻ đẹp quyến rũ của nàng. Chàng không muốn rời đi.

“Bao giờ cũng phải có các lò lửa,” chàng nói. “Vào một đêm mùa hạ không trăng, một khu vườn không có ánh sáng nom gần như đáng sợ.”

Lửa kia cùng với lửa lòng,
Cháy lên, tỏa khói, khói lòng không tan.

“Mà biết đến bao giờ?”

Chính trong lúc đó nàng thấy sự việc đang chuyển sang một tình huống lạ lùng. Nàng nói:

Khói lòng, khói lửa như nhau,
Thì ta hi vọng kiếp sau lên trời.

“Em chắc chắn thiên hạ sẽ nhằm vào chúng ta mà bình phẩm đến là hay.”

“Nàng muốn đuổi ta đi đi, hay sao?” Nhưng ở cánh nhà bên kia, có ai đó đã đưa sáo lên thổi, mà có cả tiếng đàn Koto nữa. Yūgiri lại tới đó với lũ bạn của nó. Anh chàng này chắc là Kashiwagi.” Chàng lắng nghe một lúc. “Không thể nào nhầm được, chính Kashiwagi.”

Chàng sai người tới nói rằng ánh lửa lạnh lùng, nhưng mến khách, đã giữ chàng lại. Yūgiri và hai người bạn tới ngay lập tức.

“Ta cảm thấy gió mùa thu trong tiếng sáo của anh và phải yêu cầu anh chơi với ta.”

Tay chàng dịu dàng thanh thoát lướt trên phím đàn Koto, còn cây sáo của Yūgiri thì véo von trầm bổng diệu kỳ. Kashiwagi khăng khăng không chịu hát để hòa theo.

“Cậu không nên để người ta phải chờ đợi.”

Em cậu ta, ít hồ người hơn, hát một khúc rồi, vừa nhắc lại vừa lấy quạt gõ nhịp khiến người ta nghĩ đến tiếng hát âm thầm nỉ non của chú dế chuông. Bây giờ thì Kashiwagi mới chịu cầm đàn Koto chơi một điệu gì đó, và ngón tay chú dạo trên phím chẳng thua kém cha mấy nổi.

“Ta tin rằng ở trong đây có người rất thính tai với tiếng nhạc đó,” Genji nói. “Ta phải đi đầu độ mới được. Cánh già là thế, rượu vào thì lời ra, hối tiếc không kịp.”

Quả là Tamakazura đang lắng nghe lòng bộn bề sao xuyên những tình cảm phức tạp mà các vị khách, anh em của chính nàng, không thể nghĩ đến. Trong hai anh em thì Kashiwagi bị thu hút mãnh liệt về phía nàng. Thật tình, hình như anh đang gặp phải nguy cơ là phải lòng nàng. Tuy nhiên, trong lúc chơi, ngón đàn của anh không mấy may mắn rối loạn.

Chương 28

(Nowaki)

Bão tố

Trong khu vườn mùa thu của Akikonomu, vào ban ngày, cây cối nom đẹp hơn. Tất cả các màu sắc mùa thu cùng nhau quây tụ ở nơi này và cảnh đêm đã rực rỡ hơn giữa các bờ giậu cắm cọc gỗ sơn đen đỏ. Tuy hoa là các giống hoa quen thuộc, nhưng ở đây chúng hình như có khác. Sương sớm và chiều nom giống như tấm thảm lấm tấm ngọc. Khu vườn mùa thu này rộng lớn đến nỗi có vẻ như hòa vào những cánh đồng mùa thu, khiến các nữ tì quên đi khu vườn mùa xuân của Murasaki đã từng khiến họ thích thú mới cách đây mấy tháng.

Họ đắm mình trong những vẻ đẹp lạnh lùng của nó. Trong cuộc tranh luận xưa kia về giá trị tương đối của mùa xuân và mùa thu, phái ủng hộ mùa thu bao giờ cũng chiếm đa số. Các bà các cô từng bị quyến rũ bởi khu vườn mùa xuân (trên thế giới này là thế) bây giờ lại bị khu vườn mùa thu thu hút.

Akikonomu đang ở đây. Hình như người ta đã cho gọi ban nhạc, nhưng tháng tám này có kỳ giỗ cha nàng. Mặc dù nàng sợ cho hoa của nàng vào tiết thu muộn nhưng chúng lại có vẻ rực rỡ và tươi tắn hơn. Bỗng xảy đến một trận bão gây tàn phá hơn nhiều năm trước đây. Nhìn hoa rụng bao giờ cũng buồn, nhưng khi nhìn những giọt sương rơi xuống tán tác như những viên ngọc long lanh, nàng thấy gần như đau khổ thật sự. Cái ống tay áo rộng lòa xòa mà các nhà thơ từng muốn làm cái bình phong chắn những ngọn gió xuân, thì nàng lại muốn lấy nó che chắn gió thu. Giông tố gầm rít dữ dội suốt đêm tăm tối và khủng khiếp. Ngồi sau các cánh cửa ván hạ thấp, Akikonomu lo buồn cho hoa thu của nàng.

Khu vườn đông nam của Murasaki đã được xén tỉa sẵn sàng chờ mùa đông, nhưng trận gió đầu có phải trận gió mà cây “hagi bé nhỏ” đang đợi chờ.

Cành của nó lật lên, xoắn lại không dành chỗ cho hạt mưa rơi xuống. Murasaki đi ra hiên. Genji đang đứng với con gái. Men theo đây hành lang phía đông, Yūgiri nhẹ nhàng tới gần, nhìn qua phía trên bức màn thấp thoáng thấy một cánh cửa mở ở góc phòng chính. Chú dừng lại để nhìn các nữ tì ở phía trong. Các bức màn đã cuốn lên cho nên chú nhìn được rõ ràng. Người phụ nữ ở ngoài hiên chắc là Murasaki. Vẻ đẹp cao quý của nàng khiến chú nghĩ đến một cây anh đào đại xinh đẹp đang nở hoa qua sương mù mùa xuân. Một luồng hơi dịu dàng hình như quét khắp người chú. Nàng cười khi thấy bọn nữ tì loay hoay với những bức rèm bướng bỉnh, mặc dù chú đứng xa khó mà biết được nàng đang nói gì với họ, và hoa thì càng thêm rực rỡ. Nàng đứng quan sát, thấy những bông hoa rung trong gió. Tất cả các nữ tì của nàng đều xinh đẹp nhưng chú không nhìn họ. Chú gần như phát sợ khi nghĩ đến việc tại sao Genji đã giữ chú ở cách biệt. Một vẻ đẹp mê hồn khôn cưỡng! Cho nên bằng mọi giá cha chú muốn tránh những kiêu sơ xuất như của chú đây.

Vào lúc chú sắp quay đi, thì Genji đi qua một cửa tới phía tây, ngăn cách phòng Murasaki với phòng con gái của chàng.

“Gió gì mà cáu kỉnh, khó chịu đến thế,” chàng nói. “Nàng phải đóng các cánh cửa lại. Xung quanh đây có người, họ có thể trông thấy nàng.”

Yūgiri nhìn ngoài lại. Genji trẻ quá, đẹp quá khiến Yūgiri khó mà tin rằng chú đang nhìn chính cha mình. Murasaki cũng xinh đẹp cực kỳ. Không nơi đâu mà có ai gần đạt tới sự hoàn thiện hoàn mỹ như hai người này, – Yūgiri thầm nghĩ, lòng rộn ràng với một niềm vui đau nhói. Gió thổi mở tung các cánh cửa chớp dọc hành lang khiến chú thấy mình đứng khá lố lợ. Chú rút lui, nhưng sau đó chú bước lên hiên, rồi giả vờ ho như để báo là chú vừa mới đến.

“Xem đây” Genji vừa nói vừa chỉ ra cửa mở. “Nàng ăn mặc thế kia.”

Từ bao nhiêu năm nay, không phép có chuyện đến viếng thăm như vậy. Gió có thể chuyển đũa bạt núi! Thoáng chốc gió đã xáo trộn một sự cẩn trọng bất di bất dịch và chính vì vậy mà vừa rồi nó đã đem lại cho Yūgiri niềm thích thú khôn tả.

Một số người đến xem có cần phải sửa chữa gì không. “Bão thế mới là bão” họ nói. Bão từ đông bắc tới, mà ở đây chưa bị nặng lắm. Các chuồng ngựa và lầu ở góc có thể bị bật đi bất cứ lúc nào.”

“Mà con ở đâu tới đây?” Genji hỏi Yūgiri khi thấy con.

“Con ở chỗ bà ngoại, nghe bàn tán mãi về trận bão, con lo cho cha. Nhưng ở Sanjō, tệ hại hơn ở đây nhiều. Nghe gió gầm rít. Bà cứ là run lên như đứa bé. Con nghĩ không biết cha có định bảo con trở về không.”

“Con về đi. Người ta càng về già thì càng trẻ hơn. Đó là điều mà tất cả chúng ta phải chờ đợi thôi, biết sao được.”

Chàng viết mấy chữ cho bà già, trao cho con cần về “Bão thật đáng sợ, nhưng con chắc chắn rằng cháu Yūgiri trông nom cẩn thận.”

Mặc dù gió vẫn thổi hung dữ ở Sanjō, nhưng ý thức bồn phận của Yūgiri vẫn thẳng. Ngày nào chú cũng ghé thăm cha và bà, trừ lúc triều đình không nhóm họp. Ngày lúc chú bận rộn với công việc và những buổi hội hè, con đường của chú bao giờ cũng thế, là từ phòng của chú đến phòng của cha và cứ thế, tới Sanjō và hoàng cung. Hôm nay thậm chí chú còn ý thức hơn về bồn phận, khi chú hối hả đi dưới bầu trời tối đen như có đi trước cơn bão.

Bà rất vui mừng. “Suốt cả đời bà, bà không hề nghĩ lại có trận bão tệ hại như thế này”. Bà đang run bần bật.

Các cành cây to bị giật khỏi cây với những tiếng rảng rắc dữ dội. Ngói bay tứ tung và mái ngói bất cứ lúc nào cũng có thể bị bóc trần.

“Cháu gan dạ lắm, cháu ạ.”

Từ khi chồng bà mất, Yūgiri là người an ủi chính của bà. Sự hiển vinh ông để lại cho bà thật ít ỏi. Mặc dù không một ai có thể nói là người đời đã quên bà, nhưng cuộc đời đang thay đổi và cứ thế mãi mãi. Bà cảm thấy gần gũi với Yūgiri hơn với Tō no Chūjō, con bà.

Ngồi lắng nghe tiếng gió gào rú, Yūgiri thấy bồn chồn khó chịu. Một cái thoáng nhìn Murasaki đã xóa tan cái hình ảnh chú đã từng ấp ủ khác. Như

thế không nên, quả là hơi khùng khiếp. Nhưng hình ảnh Murasaki lại quay về trong chốc lát sau khi chú đã xua đuổi nó đi. Ngày xưa ít có những ví dụ về một mỹ nhân như vậy, mà chắc chắn trong tương lai cũng không có nhiều. Chú đã nghĩ đến người phụ nữ Vườn Cam. Đáng buồn cho nàng nhưng không tài nào có thể so sánh được. Genji thật đáng ca ngợi là đã không gạt bỏ một người tình vô duyên đến thế! Yūgiri là một chàng trai trầm tĩnh, mực thước không cho phép mình có những ý nghĩ bậy bạ, nhưng chú vẫn nghĩ một cách thèm khát đến những năm tháng có thể sống thêm nếu ngày đêm được chung chăn gối với một mỹ nhân tuyệt thế như vậy.

Bão lặng vào lúc rạng đông, tuy rằng vẫn còn những trận mưa rào liên miên. Tin báo là nhiều nhà phụ ở dinh Rokujō đã sập đổ. Yūgiri lấy làm buồn cho phu nhân Vườn Cam. Đất Rokujō rộng lớn, nhà cửa cao lớn còn khu nhà đông nam của Genji được bảo vệ cẩn thận. Được bảo vệ kém hơn, phu nhân Hoa Cam chắc phải trải qua một thời gian nguy hiểm ở khu đông bắc. Chú ra đi tới Rokujō lúc trời chưa sáng hẳn. Gió còn thổi mạnh, hắt một cơn mưa lạnh lẽo vào các khe hở ở cổ xe. Dưới bầu trời xao động, chú cảm thấy mình cũng bồn chồn tưởng hồ tâm trí đã cùng theo gió bay xa. Một nỗi băn khoăn đến từ ngu ồn khác chằng chịt thêm vào những gì đã đủ gây băn khoăn, mà băn khoăn lo lắng mới lạ lòng và khùng khiếp làm sao! Nó như hướng tới sự mất trí.

Trước tiên chú tới khu đông bắc, tại đây chú thấy phu nhân Hoa Cam trong tình trạng kiệt sức và kinh hoàng. Chú làm hết sức mình để an ủi nàng và ra lệnh sửa chữa gấp những chỗ hư hỏng, Rồi chú tới khu đông nam của Genji. Cửa chớp còn đóng kín. Tựa mình vào lan can mái hiên, chú quan sát cảnh hư hại. Cây cối trên đũa bị nhổ bật rễ, cây lá nằm ngổn ngang trong vườn. Hoa hầu như bị mất sạch. Khu vườn vương vãi những đồng ván lợp, ngói, cửa chớp, phen giậu. Ánh sáng nhợt nhạt ban mai mờ đi trong mưa. Phía trên đầu, mây đen sôi ùng ục. Chú ho báo hiệu.

“Yūgiri đang đến với chúng ta”. Đó là tiếng nói của Genji. “Mà ở đây trời vẫn chưa sáng.”

Có tiếng đáp lại, nhưng chú không nghe rõ; Genji cười và nói: “Thậm chí trong những ngày đầu tiên sống với nhau, nàng cũng không hề biết đến sự chia tay lúc rạng đông là thế nào; còn các nàng khác thì rất quen đi ầu đó. Lúc đầu có thể nàng thấy khổ tâm.”

Cái loại chuyện trò trong buồng ngủ như thế này thường gây rối loạn trong lòng một chàng thanh niên. Yūgiri không thể nghe được Murasaki đáp lại ra làm sao, nhưng qua thái độ đờ đẫn của Genji, chú nhận thấy giữa hai người có sự gắn bó keo sơn không gì xen vào được.

Genji tự tay nâng cửa chớp lên. Yūgiri lùi lại mấy bước, vì không muốn bị phát hiện là mình đứng gần trong tầm tay.

“Thế ở nhà bà tình hình làm sao? Ta nghĩ, thấy con chắc bà mừng lắm.”

“Bà có vẻ mừng lắm. Nhưng bà cũng thật mau nước mắt, con phải mất khá nhiều thời gian để an ủi bà.”

Genji mỉm cười. “Bà chắc không còn sống lâu năm được nữa. Con phải ăn ở tốt với bà. Bà phàn nàn về con trai bà. Theo bà nói, ông ta thiếu tình thương và sự thông cảm. Ông ta có cái tính phô trương và cái lối chưa gì đã thẳng tay gạt phắt mọi chuyện. Khi cần phải biểu lộ lòng hiếu thảo thì ông ta cũng tỏ ra ta đây biết đạo làm con, và người ta cảm thấy ông ta cũng chu đáo trong những việc nhỏ nhặt thực sự có ý nghĩa. Nhưng thôi, ta không muốn nói xấu ông ấy. Ông ta là một con người rất mực thông minh, hiểu biết sâu sắc, và có tài hơn nhiều chứ không phải như chúng ta thường ca ngợi, Nhiều lúc ông ta có làm phiến người khác, nhưng những người có ít lỗi lầm như vậy thì không phiến đâu. Nhưng bảo gì mà dữ dội thế kia. Không biết bọn hầu cận đức hoàng thượng có hết sức chu toàn cho Người không?”

Chàng viết một bức thư cho Yūgiri cầm đi “Gió gào thét có hề hấn đến Người không? Tôi bị cảm lạnh và do đó đã để mất nhiều thì giờ nên không được chu đáo đúng với bổn phận. Mong Người lượng thứ.”

Trong ánh sáng ban mai, nom Yūgiri rất xinh đẹp, khi chú đi dọc hành lang, qua cổng lớn để tới dinh của Akikonomu. Từ hiên phía nam của cánh phía đông, chú có thể trông thấy hai cửa chớp và nhiều bức rèm đã được nâng lên ở phòng lớn, Bóng các phụ nữ hiện ra trong ánh sáng lờ mờ phía bên kia. Hai, ba người đi tới tựa vào dẫy lan can. Có thể là ai nhỉ? Mặc dù ăn bận qua loa họ cũng xoay xở để có được dáng vẻ thanh lịch với những chiếc áo dài sắc sỡ hòa hợp một cách vui mắt vào ánh sáng bình minh. Akikonomu đã sai mấy cô bé xách những chiếc lồng nuôi côn trùng ra

ngoài khu vườn ẩm ướt. Bọn chúng đều mặc áo dài màu cỏ ngọc và màu hồng, những chiếc áo khoác xanh vàng kẻ sọc xanh, tất thấy đều hợp với cảnh sắc mùa thu. Khi ẩn khi hiện trong sương mù, chúng tạo nên một bức tranh tuyệt đẹp. Bốn hay năm cô tay xách lồng nhiều màu sắc, đang đi dạo giữa các luống hoa bị tàn phá, nhặt ở nơi này một bông cầm chướng đại, nơi kia một bông hoa khác để đem về cho nữ chúa của họ. Gió hình như thoảng đưa mùi thơm ngay cả từ những hoa cúc tây không hương, tưởng chừng như chính ống tay áo của Akikonomu đã vương phải chúng. Nghĩ rằng nếu đi xa thêm mà không báo trước, là một điếu không hợp lẽ, Yūgiri bình tĩnh để cho người ta biết là mình đang có mặt rồi chú bước tới. Các nữ tì lui vào trong, mặc dù không tỏ ra kinh ngạc hoặc ngỡ ngàng. Hồi Akikonomu đã vào triều, chú vẫn còn bé và được phép vào các buồng trong của nàng. Ngay bây giờ các nữ tì cũng không dám coi chú như một người ngoài. Sau khi đã trao thư của cha, chú vừa đứng đợi vừa chuyện trò những vấn đề riêng tư với các chỗ bạn bè cũ như Saishō và Naishi.

Trong lúc đó thì ở dinh Murasaki, các cửa chớp đã được nâng lên. Nàng đang nhìn ra vườn hoa mà mới tối hôm qua đã gây nên bao nỗi nhớ tiếc và hôm nay đã bị phá trụi.

Sau khi bước lên bậc thềm trước cửa phòng lớn, Yūgiri trao lá thư của Akikonomu.

“Hoàng phi tin chắc rằng cha sẽ bảo vệ cho Người trong trận gió bão,” chú nói với Genji, “Người còn nói thêm rằng sự vấn an của cha đã khiến người rất yên tâm.”

“Thật ra thì nàng có tính rụt rè. Ta cứ rằng chỉ với những nữ tì xung quanh nàng thì nàng không được bảo vệ chu đáo – và biết đâu nàng lại không oán hận.”

Lúc Genji nâng các tấm màn lên rồi đi vào trong mặc áo triều phục để có thể đến thăm hoàng phi, lúc đó Yūgiri mới thấy những ống tay áo lộ ra phía dưới một bức màn thấp rất gần tầm tay. Chú biết đó là của ai. Tim chú đập loạn xạ. Chú tự lấy làm xấu hổ cho mình và chú phải nhìn đi nơi khác.

“Nàng xem, trong ánh ban mai, nom nó đẹp biết chừng nào,” Genji dịu dàng nói với Murasaki lúc chàng quỳ xuống trước một tấm gương. “Chúng ta ai cũng biết lòng người cha mê muội như thế nào, và chắc chắn rằng ta có những điểm mù quáng. Tuy vậy ta nghĩ rằng nó có nhìn vào thì nó cũng khá thích thú. Cỡ nhiên, nó vẫn còn trẻ con.”

Chắc chắn chàng đang nghĩ rằng với bao nhiêu năm chững chắt, chàng vẫn không già và chàng thích thú khi nhìn vào mình trong gương. Chàng thấy có phần bần thần. “Lúc nào đi thăm hoàng phi là tôi lại thấy như một sự thử thách lòng dũng cảm. Chính ra Người chàng có gì khiến người ta phải e ngại, nhưng bao giờ nàng cũng có vẻ dè dặt đến thế. Cái bề mặt dịu dàng đó che giấu một cái lõi rắn như thép.”

Chàng đi ra và bắt gặp Yūgiri đang đắm chiêu suy nghĩ và ngay lúc đó chú không biết có cha ở đấy. Rất thính nhạy với những chi tiết đó, chàng lộn trở vào.

“Nàng có cho rằng nó có thể trông thấy nàng trong cảnh lộn xộn đêm hôm qua không? Nàng biết đấy, lúc đó cánh cửa ở góc nhà đang mở.”

“Làm sao nó có thể thấy được”? Murasaki đỏ mặt “Em chắc chắn không có ai ở ngoài đó.”

“Đầu sao thì cũng là lạ” Genji nghĩ.

Trong khi chàng đang vấn an Akikonomu thì Yūgiri đứng nói chuyện tâng phào với bọn thị nữ đang tụ tập ở cửa hành lang. Họ thấy chú ngoan ngoãn khác thường.

Sau đó, Genji đến hỏi thăm phu nhân Akashi. Mặc dù nàng không gọi người quản gia, nhưng có những tay làm vườn lành nghề trong đám các nữ tì của nàng. Họ đang cúi xuống chăm sóc các bông hoa. Các bé gái, duyên dáng trong bộ áo quần thường, đang sửa lại ngay ngắn các giàn mắt cáo trên đó có các cây long đởm và cây bìm bình hoa tía. Nàng đang ngồi ở mái hiên, dạo một khúc bi thương trên cây đàn Koto. Chàng chú ý đến cách giữ gìn khuôn phép của nàng. Nghe tiếng chàng bước lên, nàng với lấy một chiếc áo ngoài mặc ở giá và xô vội vào phía ngoài những chiếc áo dài

mềm mại. Chàng ng ồi xuống bên cạnh nàng, nói mấy lời thăm hỏi rồi sau đó lại ra đi.

Thức suốt đêm với nỗi kinh hoàng, Tamakazura ngủ mu ộn và hiện lúc đó đang lo ăn bận trang đi ể m. Genji bảo các người hầu hãy im tiếng rồi nhẹ nhàng đi tới bên cạnh nàng. Màn trướng và các thứ đồ khác chất đống l ồi thối trong một góc, các căn phòng lộn xộn vô cùng. Ánh nắng chảy vào, đẹp lạ kỳ. Genji ng ồi xuống hỏi han. Nàng rất bực mình vì ngay khi làm thế chàng cũng tìm cách ướm thử gần xa. Nàng nói: “Cách xử sự của chàng từ mấy lâu nay đã khiến cho tối hôm qua, em mong sao được gió cuốn mang đi.”

Genji cười thích thú. “Nàng nói vội quá đấy! Ai lại để gió cuốn đi sao được! Vì dẫu sao nàng đã có ý định gửi thân vào đâu đó rồi. Vậy là lúc nào ta cũng khiến nàng phật ý thêm, hay sao? Thôi, sự đã thế thì phải thế.”

Thì chàng nói đúng ý nghĩ của nàng. Nàng phải mỉm cười, một nụ cười rực sáng đáng yêu. Một ánh sáng rực rỡ như ánh sáng “cây đèn Nhật Bản” tỏa rạng qua những dòng tóc dày tươi mượt mà. Nếu như chàng tìm kiếm những khuyết đi ể m, thì có thể chàng phát hiện ra rằng nàng mỉm cười quá rộng; nhưng đó là một khuyết đi ể m nhỏ.

Đứng đợi cho xong buổi nói chuyện thân mật này, Yūgiri chợt bắt gặp một bức màn phía sau các rèm ở góc bị xô dịch như thế nào đó. Chú kh ể nâng nó lên và có thể nhìn thấu suốt bên trong căn phòng. Chú gi ắt mình trước đi ều mắt thấy rành rành. Chắc hẳn, hai người là cha và con gái, nhưng cô ta đâu có bé bỏng gì mà Genji đang chực ôm vào lòng. Mặc dù sẵn sàng cảnh giác kẻ sợ bị lộ, chú thấy mê mẩn tâm th ần. Cô gái ngoảnh đi và tìm cách giấu mặt sau một chiếc gối; và khi Genji kéo cô lại phía mình thì tóc cô chảy xuống che lấp mặt. Mặc dù cô có vẻ khó chịu, cô vẫn tựa vào chàng cho nên nom như họ thân thiết với nhau thực sự. Yūgiri thấy hơi choáng và hết sức sửng sốt. Genji đã biết tất thảy về phụ nữ, cái đó không còn phải bàn. Có lẽ vì suốt thời con gái của cô, Genji chẳng phải buồn phiền lo lắng gì về cô, cho nên cũng là đi ều tự nhiên nếu chàng cảm thấy bị một tình cảm yêu đương l ồi cuốn về phía cô. Đúng thế thật, nhưng cũng đáng ghê tởm. Yūgiri cảm thấy xấu hổ như thế nào đó, tưởng chừng như chú phải chịu một phần trách nhiệm trong chuyện này. Cô ta chỉ là chị em cùng cha khác mẹ chứ không phải là em ruột, chú thấy chính chú cũng có thể bị

cám dỗ. Mà cô quyến rũ thật. Có lẽ cô không sánh được với nàng kia mà vừa mới rồi chú đã thoáng nhìn thấy, nhưng cô cũng mặn mà và duyên dáng không kém là bao. Chú nghĩ đến một cây hoa yamabuki đang độ rực rỡ cùng với sương chiều lấp lánh trong buổi hoàng hôn. Đây là hình ảnh mùa xuân chứ không phải mùa thu, dĩ nhiên, nhưng xuân hay thu thì cũng thế thôi, nó đã đến với chú. Có thể nghĩ rằng thậm chí cô đẹp hơn yamabuki, vì nói cho cùng, cánh hoa vẫn lờm chờm, còn nhị hoa rồi bù.

Hình như họ đang thẩn thẩn thì nói chuyện, và dĩ nhiên không biết là có người dòm ngó. Nhưng rồi bất thành linh, một cách rất nghiêm trang, Genji đứng lên và hạ thấp giọng lặp lại một câu thơ mà cô gái đã đọc:

Bão tố nói, hoa trinh nữ sợ lo,
Rồi đến ngày hoa phai màu tàn sắc.

Chú không nghe rõ lắm, nhưng chú vẫn cảm thấy vừa bực bội vừa bị quyến rũ. Nhưng muốn thế nào thì chú cũng không nấn ná lâu hơn được nữa; chú đang bỏ đi thì nghe cha đáp lại bằng một câu thơ mà chú mong là mình nghe nhầm:

Núp dưới cây, phú mặc cho sương đêm,
Hoa trinh nữ chẳng cần lo bão tố.
Nó nên trông gương cây tre dễ uốn.

Tiếp đó chàng tới chỗ phu nhân Vườn Cam. Có lẽ vì tiết trời đột ngột trở lạnh và nàng không chờ có khách, cho nên các nữ tì già đang vá may còn các nữ tì trẻ đang cuốn bông. Rải rác khắp phòng là những tấm lụa bóng láng mịn màng và những tấm sa màu vàng nghệ thanh nhã. Lúc tới nơi, và trước quang cảnh đó, chàng hỏi:

“Áo lót trong cho Yūgiri ư? Khờ, sao nàng lại phải vất vả vì chuyện đó; chắc chắn là toán thợ làm vườn của hoàng gia sẽ bị gọi về. Mọi thứ đã bị thổi bay tan tành. Chúng ta sắp phải đón một mùa thu vô duyên buồn tẻ.”

Các tấm lụa quả là đẹp. Cũng như Murasaki nàng rất có năng khiếu trong loại công việc này. Một chiếc áo ngoài in hoa, vừa mới từ chum nhuộm đưa ra, xứng đáng với áo triêu phục thường cho chính Genji. Nước nhuộm ở các hoa mới, thật tuyệt vời.

“Hộp với Yūgiri hơn,” chàng nói lúc ra về “Với ta thì có quá trẻ.”

Yūgiri chẳng sung sướng gì khi bị cuốn vào cái vòng thăm viếng này. Chú có một lỗ thư đang muốn gửi đi mà chẳng mấy chốc sẽ trưa.

Chú tới phòng em gái.

“Cô ấy sang cánh nhà kia,” bà vú nói. “Cô ấy sợ bão đến hết h ãn, sáng nay chúng tôi không thể đưa cô ấy ra khỏi giường được.”

“Bão đáng sợ thật. Tôi đã định ở lại với vú, nhưng thật tình là không thể được vì mắc bà ngoại, bà hoảng quá. Mà mấy cái nhà búp bê của chúng cháu thế nào?”

Các nữ tì bật cười. “Thậm chí chiếc quạt phe phẩy cũng làm cô ấy phát khiếp, mà đêm qua chúng tôi cứ tưởng mái nhà sắp đổ sập lên chúng tôi. Cái nhà búp bê cần phải mất nhiều công lót ván và chống đỡ.”

“Các chị có mảnh giấy nào không? Thế nào cũng được. Cho tôi mượn một cái nghiên mực nữa.”

Một nữ tì tới chỗ tủ của bà chủ, đem lại nhiều cuộn giấy đựng trong một hộp viết.

“Giấy tốt quá! Phí đi!” Nhưng chú nghĩ đến phu nhân Akashi và thấy không cần phải quá đắn đo. Chú chọn một tập giấy màu đỏ r ỡ ng ỡ viết. Chú mài mực cẩn thận và khi chú tr ầ n ng ầ m nhìn đầu ngọn bút lông, nom chú hết sức xinh đẹp. Tuy vậy bài thơ của chú có phần nào cứng nhắc và mang âm hưởng sách vở.

Ngay cả đêm bão gào la,
Ta đâu quên được người ta nhớ đời.

Chú buộc thư vào một cây bấc bị gió bẻ gãy.

“Trung úy Katano”²¹⁷, bọn nữ tì nói, “bao giờ cũng chọn hoa hoặc cỏ xúng với tờ giấy.”

217. Một nhân vật trong một truyện tình (đã thất lạc)

“Hình như ta không đủ khả năng có những phân biệt tế nhị như vậy. Vậy các chị gợi ý nên dùng hoa hay cỏ gì?” Chú không nói nhiều với bọn nữ tì đó và vẫn tỏ thái độ cách biệt với họ.

Chú viết một lá thư khác, trao cả hai cho một sĩ quan kỵ binh; gã này lại trao chúng cho một cố kiếm đồng bé nhỏ và một lính gác quen, làm những việc đó, sau khi đã thì thầm căn dặn họ trước con mắt tò mò của bọn nữ tì.

Ngay sau đó bọn họ bận rộn dọn dẹp ngăn nắp các phòng, vì nghe báo là cô chủ của họ đang trở về. Sau những người đẹp khác mà chú vừa mới thấy những giờ trước đây, Yūgiri tự nhủ không biết cô em gái nhắc nhở chú nghĩ đến hình ảnh một bông hoa gì. Cô không được chú quan tâm nhiều, nhưng giờ đây chú đứng núp phía sau một cánh cửa xoay, kéo một tấm màn phủ lên người, chú nhìn qua một khe hở chỗ các bức màn. Cô đi vào phòng. Chú lấy làm bức bối thấy đột ngột đứng chắn ở lối đi và bọn nữ tì cứ ra ra vào vào. Nhưng đâu sao chú vẫn thấy cô đẹp mê hồn trong chiếc áo dài màu cỏ ngọc, mái tóc còn chưa dài tới chân xoa hình quạt phía sau lưng. Trong hai năm chú không thấy cô, cô như một đóa hoa hàm tiếu diệu kỳ: Chẳng mấy chốc nữa cô sẽ còn đẹp biết bao! Chú so sánh hai người phụ nữ kia với hoa anh đào và hoa yamabuki – vậy chú có thể so sánh cô em với hoa đậu tía được chăng? Vì hoa đậu tía mới duyên dáng làm sao khi từ trên cây cao buông xuống và phát phơ trong gió. Ước gì chú có thể sớm tới ngắm nhìn các phụ nữ đó hoàn toàn như ý muốn. Chú không thấy có lý do gì mà không được thế, vì lẽ tất cả đều là người trong cùng gia đình; nhưng Genji thì có ý kiến khác và rất chặt chẽ trong việc giữ chú cách biệt với họ – và như vậy chỉ gây nên nỗi khát khao trong anh chàng đẹp trai nhất này.

Chú trở về Sanjō, thấy bà ngoại đang thành tâm cầu nguyện. Các nữ tì trẻ hầu hạ bà vượt xa người bình thường, nhưng xét về dáng điệu và vẻ bề ngoài thì họ không thể so được với các phụ nữ ở dinh Rokujō. Tuy vậy chính ở nơi đây một nữ tu viện cũng có cái vẻ đẹp âm thầm của nó.

Trong lúc đó Tō no Chūjō tới thăm mẹ, đèn được thắp lên và hai mẹ con ngồi chuyện trò với nhau.

Bất cứ gì cũng khiến bà già bật khóc. “Hình như anh cứ bắt con Kumoinokari phải sống xa ta quá lâu!”

“Con sẽ cho nó tới thăm bà vào ngày rất gần đây thôi. Nó đang rối tinh lên với những chuyện riêng của nó, nó đã sút cân đến mức chúng con rất lấy làm lo. Con thường nghĩ làm người đàn ông thà không có con gái còn hơn. Chúng có gì cũng chỉ gây phiền phức cho mình.”

Hình như tâm trí ông ta vẫn mang một nỗi bực dọc cũ. Còn bà mẹ thì buồn bã nghĩ rằng có nói gì cũng chẳng đi đến đâu cho nên bà đành không muốn bàn gì nữa.

“Con đã tìm ra được một đứa con gái khác,” ông mỉm cười, “một đứa có phần quê kệch và khó bảo.”

“Thế mới lạ đấy. Tôi đâu có mong anh sinh ra một thứ con gái như vậy.”

“Con cũng đang lo đây,” ông đáp (hay là nghe người ta nói như vậy). “Một ngày gần đây con sẽ thu xếp cho mẹ gặp đứa cháu gái của mẹ.”

Chương 29

(Miyuki)

Nhà vua du ngoạn

Genji cũng muốn thu xếp việc của Tamakazura cho ổn thỏa. Nhưng Ngọn Thác Tĩnh Mịch²¹⁸ mà chàng khát khao lại gây nên những rắc rối. Bắt đầu là hình như những nỗi lo sợ của Murasaki đã có cơ sở vững chắc, và Genji có thể phải chịu đựng những lời đôn đại tai tiếng. Tō no Chūjō là con người thích sự việc phải rõ ràng và công khai. Ông ta không chịu được sự lẩn tránh. Đã vậy thì chàng sẽ làm một anh chàng rể lúng túng đến mức nào – Genji nghĩ – vào cái ngày mà ông bạn của chàng phát giác ra một điếu.

218. Chắc chắn là một ý thơ. Có nhiều thác gọi là “Tĩnh Mịch”, một trong số đó nằm trong ranh giới của đô thành hiện nay.

Tháng mười hai có cuộc du ngoạn của nhà vua tới Ōharano²¹⁹. Cũng như mọi ai khác, các phụ nữ ở dinh Rokujō ngồi xe đi ra ngoài để xem. Đoàn người đi đón xem, rục rĩ lộng lẫy thậm chí ngang với cuộc du ngoạn của nhà vua, rời dinh rất sớm và tiến về hướng nam dọc theo Sazuku rồi rẽ sang phía tây tiến tới dinh Gojō. Các cỗ xe nối nhau thành hàng dọc đường đi cho tới tận sông Katsura. Các hoàng thân và các quan đại thần trang bị rất đẹp. Các lính cận vệ và lính giữ ngựa của họ ăn bận áo dẫu đẹp nhất. Tất cả các quan thượng thư và cố vấn cùng cả triều đình đều có mặt đông đủ vào một dịp như vậy, và các quan cao cấp thì bận đồng phục áo vàng – xanh và áo lót màu hoa. Ngay cả thời tiết cũng như cố tình ưu đãi cho dịp này vì chỉ có mưa tuyết lất phất. Các hoàng thân và các quan đại thần phụ trách các con chim ưng, ăn bận đồ săn đẹp đẽ, còn các tay giữ chim săn lại còn đáng chú ý hơn với những chiếc áo dài in hoa theo những mẫu phóng túng nhất. Cái gì cũng rất vĩ đại, rất mới, và các cỗ xe của đám khán giả tranh giành nhau chiếm chỗ. Một số các cỗ xe mảnh khảnh của các phu nhân thuộc địa vị thấp kém thoát khỏi cuộc vật lộn với những chiếc bánh xe bị gãy. Các cỗ xe sang hơn đã tụ tập lại lúc tới chỗ gần chiếc cầu nổi.

219. Phía tây Thành cổ.

Tamakazura ở trong đám các khán giả. Trong khi nàng quan sát các triều thần lộng lẫy giữa cuộc ganh đua căng thẳng đó, thì nàng nhận thấy rằng không một ai có thể sánh được với đức vua trong những chiếc áo dài màu đỏ. Ngài không nhìn sang phải hoặc sang trái. Tiếp đó còn có cha của chính nàng, Tō no Chūjō (hầu như không ai biết ông ta là cha nàng). Ông ta xinh đẹp, đường bệ, đang buổi đầu của tuổi tráng niên, tuy rằng có bị gò bó trong bộ triều phục do đi đầu luật của chức vụ quy định. Ông ta là người đẹp nhất trong đám các triều thần – nhưng con mắt của nàng lại đổ dồn về chiếc kiệu nhà vua. Các viên tướng tá và các quan chức cao cấp khác có thể khiến cho các cô gái trẻ phải mê say. Nhưng nàng không quan tâm đến họ cho lắm. Đúng vậy, đức vua là người đẹp nhất – mặc dù Genji giống Ngài đến nỗi người ta có thể nhầm người này với người khác. Có lẽ chỉ do tưởng tượng mà nàng thấy trong hai người, đức Vua có uy nghi hơn một chút. Dầu sao thì nàng chắc chắn rằng nếu muốn tìm một người sánh kịp với họ thì phải kiếm ở tận đâu đâu. Nhìn vào Genji và Yūgiri, nàng có ý nghĩ rằng những ai thuộc gia đình danh giá đều được phú cho những vẻ đẹp hơn người; nhưng vì đã quen với vẻ đẹp lộng lẫy của hai người kia, nàng không muốn mất công so sánh, đến nỗi nàng có xu hướng gạt bỏ phần lớn những ai mà nàng coi vừa vặn chỉ là những con người. Hoàng thân Hotaru cũng có mặt ở đây. Cả tướng Higeкуро nữa – bao giờ cũng uy nghiêm và quan trọng, còn hôm nay thì mặc đống phục oai vệ, mang đủ bao tên và mọi thứ cần thiết khác. Khuôn mặt ông r ám đen, bộ râu dày, nom thật khó ưa nhưng biết sao? Không thể chờ đợi quá nhiều cái vẻ thô lỗ của ông ta đáp ứng được những tiêu chuẩn mà giới phụ nữ đòi hỏi. Nàng khịt mũi một cách khinh bỉ. Trước đấy Genji đã gợi ý nàng phải vào triều. Nàng đã nghe nói nhiều đến sự lúng túng và những sự lảng nhục mà một phu nhân trong triều phải chuẩn bị để chịu đựng; nhưng lúc này đây, nàng nghĩ lại, nói cho cùng nếu được phục vụ Đức Vua, được Người luôn luôn ngó tới thì đó là điều hay nhất cho dầu không phải là một trong các thị nữ hầu hạ trong buồng ngủ.

Đám rước tới Ōharano, ở đây các tấm vải bạt đã được dựng lên. Các quan đại thần thay lễ phục mặc triều phục thường và áo quần đi sẵn. Từ dinh Rokujō của Genji người ta mang đồ giải khát tới. Nhà vua đã mời Genji gia nhập cuộc đi sẵn, nhưng chàng thưa lại rằng vì đang lúc không được thanh khiết nên chàng không ra ngoài được. Nhà vua phán một tay sĩ quan

cận vệ đem ban cho chàng một đôi gà lôi buộc vào một cành lá. Nội dung bức thư của nhà vua thế nào, tôi không tìm cách ghi lại, chỉ biết câu thơ thì như sau:

Chìm trong tuyết núi Oshio,
Dấu chim trĩ, người chắc sẽ tìm thấy lại.²²⁰

²²⁰. Ý nói: người nên theo tì ền lệ mà đến với bạn ta.

Nhưng tôi tự hỏi không hiểu thực sự có tiện lợi là mời một quan chương ẩn tới hầu nhà vua trong một cuộc săn bắn, hay không.

Genji tiếp người đưa thư theo đúng nghi thức và gửi thư phúc đáp:

Tuyết phủ dưới rừng thông Oshio,
Chưa bao giờ được là bạn với đấng quyên uy tối thượng.

Ngày hôm sau, Genji viết cho Tamakazura. “Tôi nghĩ, nàng đã thấy đức vua rồi chứ? Nàng có thấy mình ngả một chút về hướng mà tôi đã gợi ý chăng?”

Đây là một lá thư ấm tình, thân ái viết trên giấy trắng nghiêm nghị, không chứa đựng mảy may lời nói bóng gió thông thường. Nó khiến nàng thích thú tuy vậy nàng mỉm cười ngược ngịu vì thấy chàng đã có thừa thông minh để đọc thấu tâm tư của nàng.

“Mọi việc đều khá mơ hồ và không rõ ràng,” nàng viết thư đáp.

Giữa tuyết dày một ngày mây u ám,
Làm sao thấy ánh sáng chói lọi trên trời cao?

Genji chỉ lá thư cho Murasaki xem. “Như nàng thấy, ta đã gợi ý cô ta nên vào triều, nhưng ở đó đã có hoàng hậu, nên có lẽ phải hoãn lại không vội gửi một người khác đến sớm thế. Và nếu ta phải tiết lộ bí mật cho cha cô ta biết thì ông ta sẽ gặp phải những chuyện rắc rối vì cô con gái kia. Một cô gái mà muốn làm gì tùy mình thì, dĩ nhiên, hẳn hẳn trông thấy hoàng thượng, là nóng lòng sốt ruột muốn vào triều ngay.”

“Chàng có nghĩ,” nàng vừa nói vừa mỉm cười, “là cho dẫu hoàng thượng có đẹp đến mấy, các cô gái cũng nên bớt hăm hở hơn một chút?”

“Nàng cứ nói thế, chứ theo ta nghĩ, chính nàng lại có thể đứng ở hàng đầu bọn họ.

Chàng họa lại câu thơ trên.

Ánh trăng đỏ trên bầu trời quang đãng,

Há lẽ nào tuyệt che khuất mắt nàng?

“Nàng cũng phải quyết định đi.”

Thoạt tiên là chuyện làm lễ mặc áo dài cho Tamakazura. Chàng đã chuẩn bị, thu thập những đồ mỹ nghệ của các tay thủ công tài tình nhất trong nước. Những nghi lễ mà xưa nay chàng đã dự phần vào đều trở nên rất to lớn ngay dù chàng không chú ý đến; huống hồ lần này chàng lại hết sức quan tâm vì đây là dịp để báo cho Tō no Chūjō biết.

Lễ được định vào tháng hai. Ngay dù một người phụ nữ đã đạt tuổi thành niên và thu hút sự chú ý đáng kể, nhưng khi nàng đang sống một đời sống yên ổn ở nhà, cũng không nhất thiết là nàng phải tự báo cáo với các thần linh; mà như vậy nên cái thế của Tamakazura vẫn cứ rối rắm. Nhưng giờ đây, nếu như kế hoạch của Genji được thực hiện, thì có nguy cơ xúc phạm vị thần ở Kasuga, bảo trợ cho dòng họ Fujiwara mà muốn thế nào thì lai lịch của nàng cũng bị tiết lộ. Đã vậy chàng sẽ để lại đời sau cái tiếng là lén lút và lừa đảo vì đã giữ bí mật quá lâu. Nhận nàng làm con nuôi chẳng? Kể ra theo tục lệ bấy giờ, việc này chả có gì là khó. Nhưng... chàng trăn trở cân nhắc nhiều phương kế, cuối cùng đành phải quyết định: mối ràng buộc cha mẹ và con cái không phải dễ gì mà bị cắt đứt, và Tō no Chūjō phải được biết mọi chuyện. Chàng viết thư yêu cầu Tō no Chūjō dành cho chàng vinh dự là ông ta sẽ tự tay thắt chiếc tạp dề nghi thức. Sau đó có thư đáp từ tạ. Quận chúa Ōmiya bị ốm từ cuối năm trước, bệnh tình của bà không thuyên giảm, cho nên nếu Tō no Chūjō mà ra mắt trong các buổi lễ thì là đi đâu không thích đáng. Hơn nữa, Yūgiri đang ở tại Sanjō với bà, ngày đêm phải săn sóc bà và không thể sao nhãng bổn phận đó được.

Đã vậy thì làm gì bây giờ? Người già như quả chín trên cây. Quận chúa Ōmiya có thể mất sớm chi đâu, và Tamakazura sẽ phạm tội bất hiếu nếu cô không để tang bà. Thôi đành nào thì cũng phải báo hết với quận chúa. Genji đi Sanjō, bên ngoài là hỏi thăm sức khỏe của bà.

Chàng không tài nào đi ra ngoài một cách kín đáo được nữa. Những ngày này, những cuộc du ngoạn của chàng có cơ còn rầm rộ hơn của nhà vua. Vừa nom thấy chàng đẹp đẽ đến nỗi khó mà nghĩ rằng chàng thuộc cõi trần này, quận chúa Ōmiya cảm thấy mất hết nỗi buồn phiền. Bà ra khỏi

giường tiếp chàng. Bà rất yếu cần tựa vào một tay ghế, nhưng bà nói rõ ràng.

“Con lấy làm vui khi thấy bà không đau ốm như con đã sợ,” Genji nói. “Cái gã báo tin cho con đúng là làm con phát hoảng. Y khiến con sợ chuyện tệ hại nhất. Những ngày này thậm chí con cũng không vào triều trừ những trường hợp đặc biệt. Con cứ đóng cửa ngõ nhà hoàn toàn dường như con không còn phải lo đến những việc công, và con sống một cách nhàn rỗi, vô ích. Một số kẻ đã còng lưng mà vẫn tiếp tục làm đến nỗi họ khó mà mang cái thân xác họ đi đây đi đó. Con sinh ra chẳng có tài cán gì lớn, và bây giờ, đã bắt tài lại thêm sự lười biếng.”

“Lần đầu tiên tôi biết rằng tuổi già đã bắt kịp tôi, kẻ cũng lâu lắm rồi,” quận chúa đáp, “nhưng từ đầu năm nay, tôi đã cảm thấy không còn sống được bao lâu nữa. Tôi lấy làm buồn khi nghĩ rằng tôi không thể thấy lại anh nữa. Ấy thế mà anh lại đang ở đây, cái chết có vẻ cũng không gần như tôi tưởng. Tôi đã sống lâu, không muốn có bầu vú vào cuộc sống này mãi. Những người thân thích nhất thì đã đi trước tôi, còn những người khác thì hình như có ý định tỏ cho tôi biết rằng sống lâu như thế này là một sai lầm. Tôi đã yên tâm chuẩn bị ra đi. Cháu Yūgiri thật có một không hai. Nó hết lòng chăm sóc bà nó. “Chỉ vì chuyện của thằng cháu mà tôi nấn ná, chưa muốn đi vội.”

Tiếng bà run run. Những nhận xét của bà nghe như những lời ca thán không đầu của một người già lắm cảm, nhưng đối với Genji, chúng chân thành khiến chàng xúc động sâu sắc.

Hai người nói với nhau nhiều chuyện, hết chuyện cũ đến chuyện mới gần đây.

“Con nghĩ là cậu cháu tới thăm bà hàng ngày. Giả hôm nay mà ông ấy tới thì con mừng hết sức. Từ lâu con có đi đâu muốn nói với ông ta, nhưng chẳng dễ gì để thu xếp được một cuộc gặp khi mà con không có công việc gì quan trọng.”

“Ta e ta không được gặp ông ta nhiều, có lẽ vì ông ấy không có ý thức sâu nặng về bổn phận làm con. Thế anh có chuyện gì muốn nói với ông ấy? Yūgiri đã bị ông ấy ghét bỏ. Tôi đã nói với con tôi rồi, bất cứ chuyện gì đã

xảy ra, thiên hạ đã đồn đại rồi thì khó bề quay trở lại được nữa. Vào cái lúc này mà ngăn cách hai đứa trẻ thì chả có lợi gì hết. Cuối cùng rồi tất cả chúng ta chỉ mang tiếng chê cười. Nhưng bao giờ cũng thế, nói chuyện với ông ấy chẳng phải dễ gì, tôi không chắc chút nào là ông ấy nghe thủng ra.”

Genji mỉm cười. Lúc nào bà cũng nghĩ đến Yūgiri trước hết. “Nhưng con nghe nói ông ấy đã sẵn sàng chấp nhận sự việc đã rồi. Trước đây, con đã đánh bạo nói bóng gió ý kiến của con, thằng bé bị mắng. Người ta nói có giặt giũ thì quần áo mới sạch vết bẩn, nên chỉ con tự nhủ có sao ông ấy không rửa sạch chuyện đó đi, như thế có hơn không? Nhưng dĩ nhiên nói thế cũng không hoàn toàn đúng. Có những thứ mà có giặt bao nhiêu cũng không sạch. Càng cố càng thêm hỏng. Con lấy làm buồn vì chuyện không may đó.”

“Nhưng thôi ta gác chuyện ấy lại. Còn một việc khác,” chàng quay sang việc chính, “là thế này: có một đứa con gái lẽ ra thuộc trách nhiệm của ông ta, nhưng hoàn toàn do ngẫu nhiên mà nó trở thành trách nhiệm của con. Lúc đầu con không biết sự thật, mà con cũng chẳng sốt sắng tìm để mà tìm hiểu căn kẽ. Vì con có ít con cái, con thuyết phục con bé đó là chẳng cần phải phân biệt này nọ nếu như tự nó coi mình là một đứa con. Con cũng không gắng công gắng sức khiến nó cảm thấy như là một người trong gia đình. Và cứ thế, thời gian trôi qua. Rồi một ngày nọ – con không thể biết làm sao hoàng thượng lại nghe tiếng nó – có lệnh đòi của hoàng thượng.”

“Người coi con là chỗ thân tín nên thổ lộ rằng người rất quan tâm đến nội cung. Nếu các phòng của các tì thiếp mà không có một người trông coi nội thất thành thạo thì các nữ tì không có người hướng dẫn thích đáng. Hiện đang có hai người có tuổi trông coi việc đó cũng như có những người khác muốn dâng tên, ai cũng nóng lòng muốn được bổ nhiệm, nhưng hoàng thượng không lấy gì làm đẹp ý. Cái thông lệ là bổ nhiệm ai đó thuộc gia đình danh giá nhưng không bị vướng mắc vì các bổn phận gia đình. Người nói, người có thể cân nhắc đến sự thông minh và tài năng, đêbạt một ai đó đã phục vụ lâu dài và trung thành, nhưng vì còn thiếu một người đáng hứa hẹn như vậy nên Người ưng một phụ nữ trẻ đang bắt đầu có tiếng tăm.”

“Con nghĩ ngay đến cô gái trẻ mà con đã nói, và tự nhủ không biết ông ấy thấy thế nào nếu ông ấy đêbạt cô ta vào giữ chân đó. Những phụ nữ lúc vào triều, bất kể địa vị cao thấp của họ, đều ganh đua nhau để giành cảm

tình của hoàng thượng; vì các công việc nhạt nhẽo là trông coi sao cho hoàng cung tiếp tục hoạt động đều, công việc đó chẳng có vẻ gì là hấp dẫn hoặc đáng yêu cầu. Nhưng con nghĩ cái đó tùy thuộc vào người phụ nữ chịu trách nhiệm. Sau khi đã đi đầu tra kỹ, con đứng ra làm người bảo trợ cho cô ta. Nhưng cũng là tình cờ, khi hỏi đến tuổi, lúc đó con mới biết cô ta có lẽ là đứa con ông ta đang tìm thì phải. Con rất muốn thắng hẳn bàn chuyện này với ông ấy. Con không muốn bất cứ cái gì to tát như kiểu một cuộc hội nghị chính thức. Con đã hi vọng tìm được dịp báo cho ông ta biết, nhưng khi con viết thư mời ông tới thì ông ta không tỏ vẻ nhiệt tình, lấy cớ bà đau yếu để thoái thác. Con đành phải chấp nhận rằng con chọn không được đúng lúc. Nhưng giờ đây con thấy bà không đau yếu như con đã sợ, do đó con nghĩ phải nài xem sao. Như vậy, bà có vui lòng báo cho ông ta biết được không ạ?”

“Kể cũng rất hay nhưng cũng lại không chắc chút nào. Tôi biết ông ta đã vợ hết đứa con này đến đứa khác, chẳng cần phân biệt cho lắm, quý họ chúng nhận là con ông ta. Có đi đâu lạ đứa con này lại đi theo một ông bố hờ. Có phải nó không hay biết gì hay sao?”

“Về chuyện đó thì cô ta có khối lý do. Đúng sai thế nào, tự ông ta có thể tìm ra. Đó là điều thường xảy đến trong cuộc sống bấp bênh của những tầng lớp hạ lưu và nếu bị vỡ lở thì bao giờ cũng gây chuyện xì xào bàn tán. Con không nói chuyện này ngay cả với Yūgiri. Con mong bà cũng thận trọng đừng hở với ai.”

Nghe tin Genji đến thăm nhà, Tō no Chūjō rất kinh ngạc. “Nhưng ở dinh Sanjō, có ít người quá, làm sao có thể tiếp một vị khách như vậy được. Ai sẽ coi sóc đám người hầu của ông ta và trông sao cho chính ông ta cũng phải được tiếp đãi thích đáng? Chắc Yūgiri cùng đi với ông ta”. Ngay lập tức ông sai mấy người con của ông và bạn bè của chúng, về nhà. “Đích thân ta đáng lẽ phải về, nhưng ta không muốn làm cho chuyện đó thành phức tạp.”

Đang lúc đó thì quận chúa Ōmiya gửi thư đến. “Quan thượng thư ở dinh Rokujō đã ân cần tới hỏi thăm sức khỏe của tôi. Chúng tôi quả thiếu người phục vụ, sợ tiếp ông ta không được chu đáo, thậm chí còn không phải lễ. Ông có thể về được không? Một cách hết sức lạng lã, mà không tỏ ra là tôi

đã sai người đi báo ông biết? Ông ta nói ông ta có đi đâu gì đó muốn bàn với ông.”

Có thể là gì nhỉ? Lại chuyện Yūgiri chẳng? Quận chúa Ōmiya chả còn sống được bao lâu nữa và đang ra sức nài nỉ cho Yūgiri. Nếu như Genji mà trách móc thân tình thì Tō no Chūjō sẽ rất khó mà gạt bỏ. Có đi đâu không may gần đây nghe nói Yūgiri không thiết tha cho lắm nữa. Ông ta định tìm một dịp bấn tin cho biết là ông ta có thể cân nhắc để chấp thuận những mong muốn của đứa trẻ. Nếu Genji và quận chúa thông đồng với nhau, ông ta sẽ hết sức khó khăn đáp lại lý lẽ của họ. Tuy vậy ông ta là kẻ ương ngạnh mà cũng khá trái thói nữa, ông ta mà chưa muốn đi đâu hàng thì thử hỏi, ai ép được ông?

Mẹ ông đang sai người tìm ông, mà Genji thì chắc chắn đang đợi. Ông không muốn làm phật ý bất cứ ai. Rồi ông sẽ tìm cách nên ăn nói thế nào. Ông ăn mặc rất cẩn thận, ra lệnh chuẩn bị một đoàn tùy tùng khiêm tốn, và với các con bao quanh ông nói lên như một nhân vật quan trọng. Ông người cao lớn, vạm vỡ, ông cố tỏ ra một phong thái uy nghi đường hoàng. Với quần áo tía, giải lưng dài trắng kẻ sọc đỏ, ông có thể bị coi là ăn bận quá trưng diện. Ngược lại, áo quần bình thường và thoải mái của Genji, một chiếc áo dài vải thô Trung Hoa màu trắng kẻ sọc đỏ phủ ngoài những chiếc áo lót đỏ, tất thảy biểu lộ phong thái một hoàng thân ung dung đã có thừa thì giờ để ăn bận thanh lịch.

Nói như ai nói Genji có đủ những nguyên liệu tinh tế để chế biến còn Tō no Chūjō thì phải vất vả để chế biến những gì ông ta đã có.

Các con trai ông cũng rất đẹp. Cùng đi với ông có hai người em, là những người quý tộc cao chức trọng, một vị đại cố vấn và một quản gia của thái tử kế vị. Tuy ông không muốn tỏ ra phô trương nhưng ông có đem theo một đoàn tùy tùng trên mười trung đại phụ thuộc gia đình cao quý, kể cả hai bí thư riêng, hai sĩ quan cận vệ, một quan giám nghị đại phu và nhiều tiểu đại phu.

Rượu rót tràn, cuộc vui tụy lụy, câu chuyện xoay quanh nỗi bất hạnh của bà quận chúa.

Có cả việc ôn lại chuyện cũ, vì Genji và Tō no Chūjō đã từ lâu không gặp nhau. Lúc họ xa nhau, bao giờ họ cũng cảm thấy có mối bất hòa với nhau vì những chuyện không đâu, nhưng khi họ ng ỡ với nhau thì những lý do vững chắc của tình bè bạn tự chúng được xác nhận lại. Họ nói chuyện về những đi ầu xa xưa, những đi ầu mới gần đây, và cả mấy chốc trời đã chi ầu. Tō no Chūjō vẫn tiếp tục mời rượu các vị khách của mẹ.

“Tôi đã do dự chưa dám thăm mẹ mà không có lời gọi. Nhưng quan bác sẽ nói thế nào, nếu tôi biết bác đang ở đây mà tôi lại không tới?”

“Có gì mà nói, ngoài việc tôi phải tạ lỗi về sự tắc trách của chính tôi – mặc dù, bác biết đấy, có nhiều lúc tôi có lý do để bực bội với bác.”

“Lại cái chuyện phiền phức lôi thôi của bọn trẻ”. Tō no Chūjō vừa nghĩ vừa giữ im lặng một cách lịch sự.

“Những ngày xưa,” Genji nói, “không bao giờ tôi cảm thấy yên tâm trừ phi nhận được ý kiến của bác về mọi vấn đề, cả công lẫn tư, cả lớn lẫn nhỏ và hai chúng ta phụng sự hoàng thượng chẳng khác hai cánh của một con chim. Năm tháng trôi qua, thỉnh thoảng có cả những đi ầu đi ngược ý muốn của tôi. Chỉ là những chuyện riêng. Còn về việc công, không bao giờ tôi ngờ vực chuyện chúng ta cùng đứng về một bên mà giờ đây tôi cũng chẳng ngờ vực đi ầu đó. Tôi thấy mình thường quay về quá khứ, và tôi cũng thấy chúng ta ngày càng ít gặp nhau. Bác phải giữ vững phẩm giá của chức tước, đi ầu đó hoàn toàn thích đáng, tuy vậy đôi lúc tôi cứ mong muốn rằng trong những chuyện riêng tư, nên miễn các nghi thức. Có nhiều lúc tôi mong muốn được thấy bác ghé thăm.”

“Đúng như bác nói. Ngày trước, chắc bác đã nghĩ tôi bất lịch sự hay khinh suất nếu tôi yêu cầu bác bớt cho chút ít thì giờ. Tôi chẳng có gì bí mật đối với bác, và ý kiến khuyên bảo của bác lợi cho tôi ghê gớm. Bác khen tôi quá lời khi gợi ý rằng tôi là bạn cùng cánh với bác. Bác có quá nhiều tài, tôi đã sử dụng chúng để hỗ trợ cho khả năng ít ỏi của tôi, và do vậy tôi được đặc ân phụng sự đức hoàng thượng. Bác đừng nên nghĩ có lúc nào đó tôi tỏ ra vô ơn. Nhưng một lần nữa như bác nói, chúng ta gặp nhau quá ít, bác ạ.”

Ngay lúc đó, Genji tìm thấy một dịp may để quay sang câu chuyện chính, và chàng kể lại đầu đuôi.

“Chuyện mới thảm thương mà kỳ lạ làm sao.” Tō no Chūjō bật khóc. “Tôi tin rằng trước đây trong một lúc không kiềm chế được nỗi đau đớn tôi đã nói với bác chuyện tôi tìm đứa con gái. Khi tôi đạt tới một địa vị khiêm tốn trong xã hội, tôi đã tụ tập quanh tôi những đứa con gái ngờ nghệch của tôi, không bỏ sót đứa kém cỏi nhất. Chúng đã tìm được cách để người ta biết đến chúng. Và hễ tôi nghĩ đến những đứa đã thất lạc, thì trước tiên tôi nghĩ đến nó.”

Họ ôn lại những lời thú nhận vào cái đêm mưa gió h ồi nào, họ cả cười lẫn khóc, quên đi mọi xa cách, và sự ngượng ngùng lúc ban đầu bèn tan biến. Trời đã quá muộn, đã đến lúc hai người phải chia tay ra đi.

“Thấy bác, tôi h ồi tưởng lại những kỷ niệm trù mên thuở trước,” Genji nói, “tôi chẳng muốn ra về chút nào.” Chàng đâu có khóc dễ dàng như vậy. Có lẽ do uống quá nhiều.

Quân chúa Ōmiya khóc sụt sùi. Trông thấy Genji đẹp hơn và cao quý hơn xưa, bà nghĩ đến nàng con gái đã mất. Đúng như người ta nói, “áo quần ni cô và nước mặn có sự thu hút lẫn nhau.”²²¹

221. Ý nói nước mắt bà mặn chất thấm ướt áo ni cô

Genji để nhờ cơ hội không đụng đến việc của Yūgiri là không tệ nhị nếu đưa ra một trường hợp mà rõ ràng là sự bất công thuộc về phía Tō no Chūjō, còn chính Tō no Chūjō lại muốn để tự Genji nói ra. Do đó mà sự căng thẳng giữa hai bên không hoàn toàn bị xua tan.

“Tôi biết tôi phải tiễn bác về tận nhà mới đúng lễ” Tō no Chūjō nói, “nhưng bác dành cho tôi ít thời gian quá và tôi cũng không muốn người ta chú ý làm gì. Một ngày gần đây tôi xin tới thăm bác để một lần nữa bày tỏ lòng cảm kích của tôi được bác tới chơi nhà.”

Genji đáp lại là chàng lấy làm vui sướng được thấy quận chúa Ōmiya không ốm đau như chàng đã lo sợ và chàng muốn buộc chặt Tō no Chūjō vào lời cam kết của ông ta dự vào buổi lễ thất mặc áo dài.

Họ chia tay nhau vui vẻ hào hứng, ít nhất theo bề ngoài. Đoàn tùy tùng của họ rất đông. Các con và các em Tō no Chūjō rất muốn biết họ đã bàn bạc chuyện gì. Cả Genji lẫn Tō no Chūjō có vẻ vui mừng. Không một ai ngờ được lý do thực sự khiến họ gặp nhau.

Tō no Chūjō khó mà dứt khoát được. Sẽ có những khó khăn trong cung cách đưa Tamakazura về nhà ngay. Cân nhắc mọi điếu thì không chắc rằng Genji mất công tìm ra cô gái, mất công đưa cô ta về nhà ông ta mà lại hoàn toàn không có chuyện gì đó với cô ta. Vì phải kiêng dè các phu nhân khác, chắc Genji đã tự kiềm chế không muốn đưa cô ta vào trong đám thiếp một cách công khai và chính thức. Chắc chắn là chàng ta thấy khó mà giữ bí mật chuyện đó và lo lắng đến chuyện đàm tiếu cho nên đã chọn cách hờ điếu bí mật với Tō no Chūjō. Dĩ nhiên, kẻ cũng phiên, nhưng không nên nghĩ rằng danh giá của cô gái bị tổn thương mà không gì cứu vãn được. Thiên hạ có thể chỉ trích Tō no Chūjō gay gắt nếu ông ta để cho Genji cứ giữ lấy cô. Genji có gợi ý phải đưa cô ta tiến triêu, mà cái đó lại mở ra khả năng gây khó chịu cho cô chị đã ở đấy rồi. Nhưng ông ta tôn trọng ý muốn của Genji, bất chấp chàng quyết định thế nào.

Cuộc gặp gỡ vừa nói trên diễn ra đầu tháng hai. Ngày mười sáu, vào lúc mở đầu cái việc cúng lễ kỳ xuân phân, cũng được coi là tốt ngày cho các nghi lễ thất mặc áo. Các thầy bói toán báo cho biết không có ngày nào tốt hơn, mà bệnh tình của quận chúa Ōmiya lúc đó không có vẻ gì là trầm trọng.

Trong tiến trình công cuộc chuẩn bị, Genji báo cho Tamakazura biết tỉ mỉ về cuộc nói chuyện với cha cô. Giá như Genji là cha cô thật thì chàng cũng không thể ân cần hơn – nàng nghĩ – và cùng lúc cô lại thấy vui sướng trước triển vọng được gặp cha đẻ.

Genji thổ lộ cho Yūgiri biết. Thế là mọi chuyện được tháo gỡ, bao nhiêu sự thắc mắc được giải quyết. Bây giờ Yūgiri thú vị nghĩ đến Tamakazura trái ngược với cô nàng lạnh lùng mà chú đã gửi gắm tình cảm âu yếm của chú; chú cũng thấy mình rất thộn vì đã không đoán ra sớm hơn. Chú là cậu bé trung thực, đa cảm, và chú tự nhủ cần phải gạt bỏ khỏi trí óc những khả năng do tình hình mới đem đến.

Vào ngày làm lễ, một người đưa thư bí mật mang tới quà tặng – của quận chúa Ōmiya. Lá thư tuy ngắn ngủi nhưng bà quận chúa đã cho mang kèm một số hộp lược xinh đẹp và các thứ khác.

“Các ni cô không được viết thư” bà nói, “vì vậy bà phải nói ngắn gọn! Bà hi vọng có thể khuyên cháu theo gương của bà khi sống một cuộc sống dài và trọn vẹn. Có lẽ sẽ là đi đầu không thích đáng nếu bà thú thật là bà xúc động biết dường nào khi hay biết hoàn cảnh của cháu. Bà không mấy may muốn làm phật lòng cháu, nhưng:

Cho dù nắp hộp làm sao,
Nó đâu có thuộc người nào, ngoài ta?²²²

²²². Ý nói Tamakazura là cháu của bà, dù cho cô là con Genji hay Tō no Chūjō.

Chữ viết theo lối cổ, run run. Lá thư tới lúc Genji đang ở trong phòng bận rộn với những chuẩn bị cuối cùng và giành thì giờ để dặn dò Tamakazura.

“Đúng thế, thư hơi cổ,” chàng nói, “nhưng cũng rất xúc động. Tội nghiệp, bà già lắm rồi. Bà thường viết chữ rất đẹp. Cô xem, nó run run, nguệch ngoạc”. Chàng đọc đi, đọc lại, rồi cười lặng lẽ. “Ta có thể buộc tội bà đã quá coi trọng đến các hộp. Mỗi hộp một dòng – ta không tin có thể viết nổi một bài thơ chứa đầy hơn một hộp.”

Akikonamu gửi các áo lễ tới, một đôi áo trắng, một chiếc khoác Trung Hoa cùng các thứ quà tặng khác. Thứ nào cũng thuộc loại hảo hạng, có những chiếc lược cho bộ tóc theo nghi thức, và những thứ nước hoa Trung Quốc đựng trong các lọ khác nhau. Rồi có những chiếc áo do các bà, các cô khác ở dinh Rokujō gửi tới, kèm theo lược và quạt cho những người hầu của nàng, tất thảy đều chứng tỏ sở thích tinh tế của họ. Không tài nào nói quà tặng nào hơn quà tặng nào. Một sự ganh đua trong đám các phụ nữ có khiếu thẩm mỹ có thể tạo nên một cuộc trưng bày lý thú.

Mặc dù các phụ nữ ở dinh phía đông tại Nijō cũng có nghe nói đến công cuộc chuẩn bị, nhưng hình như cương vị của họ không cho phép họ chúc mừng, trừ quận chúa Hoa Rum ra. Vì lòng trung thành không lay chuyển với nghi thức đúng đắn, nàng không để lỡ dịp này hoặc tỏ ra là nàng hồ hững – và người ta phải đồng ý rằng một sự câu nệ như vậy là đáng ca ngợi. Nàng gửi tới một chiếc áo dài màu nâu xám, những quần kẻ sọc lấm lấm màu hồng và một chiếc áo khoác vải dệt rất tỉ mỉ.

Thư của nàng cởi mở, chan hòa. “Tôi không hi vọng được làm quen với nàng, nhưng hoàn toàn tôi không muốn làm ra vẻ không biết đến nàng. Những áo quần tũn tũn này chần chẫn không đáng được nàng để ý. Tuy vậy, nếu nàng thấy một người hầu nào có thể sử dụng chúng, xin hãy vui lòng trao cho hắn.”

Genji nhăn mặt. “Cái con người thật lạ lùng, chắc chắn sẽ hay hơn cho chúng ta nếu nàng ấy đừng nói ra, cứ biết xấu hổ lấy một mình. Ta sợ ta cũng đang đỏ mặt đây. Thiết nghĩ, cô phải trả lời, kéo nàng ấy thắc mắc. Khi nhớ lại cha nàng yêu nàng đến nhường nào, ta thấy không thể nào mà không ân cần với nàng được.”

Buộc vào chiếc jacket là một câu thơ chứng tỏ nàng bị ám ảnh vì chuyện áo quần

Khổ thay, ống tay áo Trung Hoa,
Không thể làm bạn với ống tay áo chiếc áo Trung Hoa của nàng.

Cũng như bao giờ, chữ viết khá đáng sợ, khó đọc, cứng nhắc, gai gạnh. Tuy khó chịu, Genji vẫn lấy làm thích thú. “Chắc nàng ta vất vả lắm mới viết được vì trong những cố gắng như thế này, nàng ít được hỗ trợ. Thiết nghĩ, ta bận thì bận thật nhưng ta vẫn sẽ viết lời phúc đáp thay cho cô.”

“Sao mà nàng kỹ tính thế,” chàng viết. “Nàng nhận thấy ta gần như mong muốn nàng bớt kỹ tính đi một chút.”

Một chiếc áo Trung Hoa, lại thêm một chiếc áo Trung Hoa,
Ấy thế rồi thêm một chiếc áo Trung Hoa Trung Hoa.

“Nàng ấy đã sính những chiếc áo Trung Hoa thì đây ta xin chiêu sở thích của nàng ấy vậy.” Chàng vừa nói vừa đưa thư cho Tamakazura xem.

Nàng cười rạng rỡ. “Nói chàng bỏ quá cho, chứ dí dỏm thế này kể cũng khí ác.”

Nhưng thôi, tôi lại buông thả vào những điểu tâm thường mất rồi.

Tō no Chūjō không quan tâm đến những lễ lạt, nhưng bây giờ quả là ông ta nóng lòng muốn trông thấy con gái. Ông viết rất lấy làm cảm kích về sự vất vả mà Genji đã trải qua, nhưng ông nghĩ điếu đó khá kỳ cục. Chiếu đã muện, ông được đưa vào phòng con gái. Các thức giải khát đã được dọn ra. Đèn nến có phần sáng hơn người ta mong đợi, những cái vụn vặt nhất cũng được bày biện trật tự ngăn nắp. Theo nghi thức ông chỉ được phép nhìn thoáng cô con gái, nhưng ông ta khó lòng kiềm chế mình khỏi nhìn thẳng vào cô khi ông ban đuôi áo.

“Chúng ta sẽ không nói đến những điếu đã xong từ lâu và đã ổn thỏa,” Genji nói, “đúng vào lúc này, không nên để cho bí mật lọt ra ngoài. Xin hãy cố hết sức làm sao cho tất cả điếu đó có vẻ là chuyện thường tình.”

“Tôi không thể cảm tạ bác thế nào cho xứng đáng,” Tō no Chūjō vừa nói vừa nâng cốc. “Lòng tử tế của bác thật có một không hai. Tuy vậy tôi vẫn xin có một lời phàn nàn ngăn ngừa là bác giữ bí mật quá lâu.”

Đáng cay thay, lũ dân chài,
Kho tàng giấu kín, lâu dài, biển sâu.

Đang nói thì nước mắt ông tuôn trào lã chã.

Đứng trước hai nhà quý tộc tuyệt vời đến thế, Tamakazura phải chịu nín thinh. Câu thơ đáp lại là do Genji ứng tác.

Dân chài không chịu lấy cho,
Kho tàng, cỏ đẫy lên bờ, đẫy thôi.

“Bác ơi, bác trách như thế e không đúng.”

Tō no Chūjō phải chấp nhận sự thật đó và ông không biết đáp làm sao.

Cả triều đình đang theo hầu, kể cả nhiều kẻ hầu hôn Tamakazura. Họ cho là kỳ cục khi thấy Tō no Chūjō nói lại lâu đến thế sau bức rèm của cô. Trong số các con ông, chỉ có Kashiwagi và Kōbai là le lói biết sự thật. Họ vừa thích thú vừa bực bội, bực bội vì chính họ cũng đã rắp ranh bắt sẻ.

“Cũng may cho mình là đã không đi quá đà,” Kōbai thì thầm.

“Bác Genji bác ấy có cách làm riêng,” ai đó nói. “Anh có cho rằng bác ấy định làm gì đó với cô ta như với hoàng hậu không?”

“Chúng ta phải cẩn thận, đừng vạch áo cho người xem lưng,” Genji nghe được bèn nói thế. “Những kẻ không chức tước, không địa vị, có thể làm đủ mọi chuyện lạ lùng bằng đủ mọi cách, nhưng chúng ta thì khác, động một tí cũng không thoát được miệng thế. Cứ để sự việc trôi qua tự nhiên cho tới khi thiên hạ họ quen dần.”

“Tôi sẽ làm theo sự mong muốn của bác, không thắc mắc gì hết,” Tō no Chūjō đáp. “Chắc ở kiếp trước, hai bác cháu có mối ràng buộc gì đấy, nên bác mới tìm ra cháu, săn sóc đến cháu.”

Dĩ nhiên là công lao của chàng đã được đền bù hậu hĩ. Còn về các quà tặng khác, Genji tìm cách gia thêm chút ít bằng những thứ độc đáo cho hợp với tề liệ và sự qui định. Quà là những quà tặng lộng lẫy. Do quận chúa Ōmiya đau ốm nên sau các nghi lễ, buổi hòa nhạc cũng đơn giản.

Hoàng thân Hotaru không cần giữ thái độ chững chạc nữa và bây giờ ông công khai đặt vấn đề “Những đi đâu từ tạ mà bác đã nói ra bây giờ có vẻ không vững nữa.”

“Bọn tôi đã nhận được lời đề nghị của hoàng thượng. Bọn ta sẽ có câu trả lời cho ông khi nào chúng ta biết được ý kiến của Người trước việc bọn ta thấy miễn cưỡng phải từ tạ một đề nghị tôn nghiêm đến thế.”

Tō no Chūjō sốt ruột muốn nhìn con gái kỹ hơn. Vì ông đã một lần thoáng nhìn thấy con. Ông tin chắc rằng nếu cô ta có những thiếu sót nghiêm trọng gì đó, thì Genji đâu đã chuốc lấy những sự phiền hà có vẻ như quá đáng. Dầu sao thì giờ đây, các giấc mơ lạ lùng kia đã ứng.

Tō no Chūjō tâm sự với cô con gái ở triều. Họ cố hết sức giấu kín, nhưng chuyện ng ỡ lê đôi mách là các thứ mà thiên hạ thích nhất. Tiếng đồn lại lan đi và chẳng mấy chốc bay đến tai cô gái ngang bướng, cô ta đớp ngay:

“Vậ là cha có thêm một đứa con gái nữa. Thế mới hay đấy! Mà nó lại được hai ông lớn săn sóc là cha và Genji. Nhưng mẹ nó cũng là kẻ khốn khổ như mẹ mình, chứ ăn thua gì đâu!”

Cô chị không biết ăn nói làm sao.

“Nó xứng đáng được người ta hết lòng săn sóc cũng là phải thôi,” Kashiwagi nói. “Nhưng cô em ạ, cô đừng nên nói công khai ra như vậy. Cô không nghĩ rằng thiên hạ có thể nghe được hay sao?”

“Ồ, xin cứ yên chí. Tôi đây, tôi biết tất tậ. Tôi biết là cha sắp đưa nó vào Triều cho nó trông coi nội cung. Tôi đã lao động đầu tấ mặt tối, đã hi vọng ông ta cũng làm cho tôi một cái gì đại loại thế. Tôi đã làm những việc mà mọi người khác không chịu làm. Và xem, chị của tôi đối xử với tôi thế nào.”

Họ đành phải mỉm cười. “Ta nghĩ tự ta cũng sẽ xin cái chức đó khi nào nó bỏ trống. Nhưng em ạ, muốn xin mà lại làm ầm lên như thế thì kẻ cũng táo tợn, em không thấy sao?”

Cô gái Ōmi bèn phát khùng, xoay về phía Kashiwagi: “Tôi biết tôi đâu có thuộc vào đám người tể nhị này. Anh, anh ở trong đám đó. Anh tới săn lùng tôi và bây giờ lại đưa tôi ra làm trò cười. Làm sao cái thân xác con người có thể ở một chốn như thế này? Khủng khiếp quá là khủng khiếp. Khủng khiếp”. Cô rút lui vào một góc phòng, rồi từ đó cứ len lét nhìn về phía mấy ông anh. Cái nhìn của cô ta không hẳn là hằn thù, nhưng là của con người có ý kiến, có mục đích táo bạo.

Kashiwagi không còn cảm thấy thích thú nữa. Cô ta nói đúng: nếu anh đã bỏ cô lại Ōmi thì hay cho mọi người.

“Ta không nghĩ rằng có ai lại đem cô ra làm trò cười,” Kōbai vừa nói vừa đứng lên để ra về “Chúng tôi hiểu rõ giá trị của cô.”

Cô là người lao động giỏi đến thế. Cứ bình tâm đợi thời. Cô chỉ phải làm thế mà thôi. Với nghị lực của mình, chẳng khó gì mà cô không biến tảng đá to nhất thành tuyết được. Tôi chắc chắn rằng mọi lời cầu nguyện của cô sẽ được chiếu cố.”

“Dẫu sao trong lúc này, tốt nhất là cứ nằm lì trong hang ổ của cô”²²³
Kashiwagi nói và cũng đứng lên để ra về

²²³. Việc bóp nát đá và lui vào hang là rút từ truyện Nữ thần Thái Dương

“Khủng khiếp, khủng khiếp!” Những giọt nước mắt căm giận của cô rơi xuống. “Các ông anh của tôi là thế. Nhưng tôi đang lao động, đang đầu tắt mặt tối vì các anh”, rồi cô quay về phía cô chị. “Ngay dù họ không hiểu thì chị cũng phải hiểu chứ.”

Nói chưa dứt lời, cô ta đã bắt tay vào công việc, những công việc mà đến bọn đày tớ hèn hạ nhất cũng muốn đẩy ra. Cô lao tới chỗ này, xăm xái bước tới chỗ nọ, vùi đầu vào những việc nặng nhọc. Một lần nữa cô lại rêu rao khả năng của cô giá như nhà vua muốn bổ nhiệm cô trông nom nội cung. Cô chị thì tự nhủ không biết cô nói thật hay đùa. Còn Tō no Chūjō khi nghe biết chuyện, bèn cười xòa. Một ngày nọ, trong khi trò chuyện với cô chị, ông hỏi:

“Hay là chúng ta gọi bạn Ōmi của chúng ta tới?”

“Ồ, tốt thôi,” cô vừa ào ào xuất hiện, vừa nói.

“Ta biết con làm việc cật lực, ta nghĩ con có thể bổ sung xứng đáng vào bất cứ nhiệm vụ nào. Có sao con không nói ta biết con muốn chức phụ trách nội cung?”

Ông ta nói hết sức trang nghiêm và cô gái rất đổi vui mừng. “Con muốn cha đứng ngoài việc này vì chắc hẳn rằng con có thể nhờ vào chị đây. Nhưng người ta nói có kẻ có thể giành mất chức đó. Thế là con có cảm tưởng như người vừa mới bắt được của nhưng mở mắt ra mới biết chỉ là nằm mơ. Nhưng yên chí, ngón tay con đã móc vào nhau”²²⁴

224. Nguyên văn: “bàn tay tôi đã đặt lên ngựa” chắc chắn là một sự mê tín nào đó.

Cô nói cứ như đinh đóng cột, khiến ông phì cười:

“Con thì bao giờ cũng quá khiêm nhường.”

“Giá như con nói với ta một tiếng, ta chắc chắn rằng lời cầu xin của con sẽ đến tai nhà vua trước tiên. Quả là quan chưởng ấn có một cô con gái, nhưng ta thấy chắc chắn là hoàng thượng sẽ không làm ngơ trước một lời giới thiệu nồng nhiệt của ta, mặc dù hiện đang có nhiều bà nhiều cô nhập cuộc chạy đua vẫn còn chưa muộn đâu. Con phải viết một lời thỉnh cầu chính thức, mà phải đảm bảo là viết cho thật hay vào. Có thể bằng thơ. Không thể nào mà Người lại không biết đến một bài thơ dài, Người đánh giá rất cao những câu thơ hay.”

Lúc này ông không phải là một người cha hết lòng vì con nữa, vì ông đang giấu cột cô.

“Con không phải là một thi sĩ nhưng con sẽ cố thử xem. Chỉ cần cha nói với con đại khái nên viết cái gì trong đó. Con sẽ cố lấy thịt đắp vào xương. Cha và con, chúng ta canh ti”. Cô chấp hai bàn tay vào nhau như để kết thúc cuộc giao kèo.

Phía sau các bức màn, các nữ tì cố nén cười đến nghẹt thở. Một số phải rút lui. Cô chị đỏ dừ mặt.

“Chúng ta vẫn luôn luôn có thể dựa vào cô gái Ōmi để xoa tan nỗi u uất”. Tō no Chūjō cười cười nói nói. Nhưng người ta nghĩ rằng ông đang cố che giấu sự thất bại về việc của cô con gái kia.

Chương 30

(Fujibakama)

Hoa cúc sao

Mọi người đều thúc giục Tamakazura hãy nhận làm người phụ trách nội cung ở các dãy buồng phụ nữ, nhưng nàng cảm thấy không được an toàn ngay cả từ phía Genji – người đã tự đứng ra cáng đáng công việc của nàng. Nàng sợ có thể không biết nương tựa vào đâu nếu xảy ra những biến cố rủi ro ở triều đình và sẽ gây lúng túng cho cô chị đã ở đấy rồi. Trong hai vị quý tộc, Genji và Tō no Chūjō, nàng cũng chưa biết rõ ai là người mà nàng thấy có thể dựa vào. Thiên hạ đã không đánh giá nàng quá cao cho nên đã chắc gì mà họ không chế giễu nếu như họ phát hiện ra những điếu mờ ám trong vụ việc của nàng. Nhìn vào bất cứ đâu nàng cũng thấy những khó khăn, nàng đã đủ lớn khôn để biết được mọi hệ lụy, cho nên nàng cảm thấy hoàn toàn cô đơn.

Đúng là Genji đối xử với nàng khá tốt, nhưng những khó khăn trong mối quan hệ với chàng, thật ghê gớm. Nàng chỉ hi vọng có thể không bị tai tiếng gì để thoát khỏi những sự giàn xếp mà mọi người thấy là quá kỳ cục.

Vì kính nể Genji, Tō no Chūjō có vẻ như không chuẩn bị để đảm nhiệm lấy bốn phận làm cha. Ở cả hai phía đều có những rắc rối, do đó mà số phận của nàng có lẽ là phải chịu đựng những sự rắc rối kiểu như tiểu thuyết và những sự đàm tiếu. Việc cha đẻ của nàng hiện giờ đã biết được hoàn cảnh của nàng hình như đã giải thoát cho cha nuôi khỏi bị câu thúc, lại càng khiến cho sự việc xấu thêm.

Nàng không có mẹ để có thể bộc lộ ít ra là cũng một phần những nỗi lo âu của mình. Genji và Tō no Chūjō quá cao xa, quá cách biệt khiến họ có ít thì giờ dành cho nàng. Quả nàng đẹp vô cùng khi nàng ngẩng ở mái hiên ngược nhìn một buổi trời chiều buồn bã, chìm đắm vào những vấn đề vô cùng

phức tạp của nàng. Nàng bận đồ tang màu xám nhạt²²⁵ và như thế càng khiến vẻ đẹp của nàng mê hồn. Các nữ tì của nàng vui thích mỉm cười.

²²⁵. Sau này, chúng ta biết quận chúa Ōmiya mất vào Tháng ba.

Yūgiri ghé thăm, nom rất xinh đẹp với các chiếc áo dài bình thường màu xám đậm. Những giải mũ buộc ngược lên tỏ dấu hiệu để tang. Nàng khá thân thiện vào những ngày mà chú tưởng nàng là em gái của mình, và nếu như đột nhiên tỏ ra lạnh lùng và xa cách thì như thế là không đúng. Cũng như trước đây, nàng tiếp chú ở bên màn và miễn những sự phục dịch của người môi giới. Genji phái chú tới với một lá thư của nhà vua.

Nàng thân thiện nhưng thận trọng, có vẻ ủy mị nhưng để hết tâm trí vào những lợi ích riêng của nàng. Chú chưa quên cái lúc chú thoáng nhìn nàng, vào buổi mai sau trận bão. Vào hồi đó, chú nghĩ rằng nếu để ý đến nàng thì không được đoan chính, nhưng nàng thì hoàn cảnh hình như đòi hỏi phải hành động. Chú không thể hiểu tại sao cha chú lại muốn nàng vào triều. Có lẽ sắc đẹp của nàng đang gây những khó khăn ở dinh Rokujō đây.

Chú tìm cách che giấu nỗi rạo rục trong lòng. “Tôi được báo cho biết là vấn đề phải được xem xét một cách hết sức kín đáo”, chú vừa nói vừa nhìn chăm chú bọn nữ tì; họ đã rút lui về phía sau các bức màn, vừa nhìn đi nơi khác.

Một cách tỉ mỉ và tin cậy, chú đưa ra những lời dặn dò nói là của Genji nhưng thực ra thì do chú đặt ra. Theo như chú nói, nhà vua đã có những ý định mà nàng cần phải đề phòng. Nàng thờ dãi, cố mãi tìm một câu đáp lại và lúc đó nàng quỵến rũ vô cùng và chú đành phải lên tiếng:

“Chúng ta sắp hết tang trong tháng này, nhưng đâu như là khi xem lịch không thấy có ngày lành. Cha đã nói ông ta có ý định vào ngày ba mươi ông ra sống rồi trút bỏ tang phục. Tôi phải đi cùng.”

“Em nghĩ có lẽ thiên hạ sẽ để ý nếu em đi với anh. Có lẽ em phải tự thu xếp lấy việc cầu cúng của em, càng lặng lẽ càng hay”. Quả là nàng rất thận trọng, vẫn chưa muốn thú nhận công khai lý do nàng đã để tang.

“Cô cẩn thận quá. Nhưng tôi không thích thay những quần áo tang này, đó là những thứ nhắc nhở đến một người phụ nữ rất thân thiết với tôi. Tôi phải thú nhận là tôi không biết có sao cô vẫn đang ở đây. Nếu cô không để tang thì bây giờ thậm chí tôi không thể biết được cô là con ai.”

“Em không nhạy cảm với những chuyện đó cho lắm cho nên em tin chắc em còn kinh ngạc hơn anh. Mây xám khiến lòng em đau thắt “. Nàng có vẻ dịu dàng hơn ngày thường, khiến chú rất vui mừng.

Có lẽ chú nghĩ rằng không còn dịp nào khác để tỏ bày nỗi lòng của mình, chú đã chuẩn bị một bó hoa “Hoa cúc sao” xinh đẹp.

“Chúng ta có thể thấy trong những bông hoa này mỗi ràng buộc giữa chúng ta”. Chú luồn hoa xuống phía dưới các bức màn và khi nàng với tay cầm lấy, chú bèn nắm lấy ống tay áo nàng.

Bó hoa cúc sao” đầm sương,
Ta buồn như thể hoa buồn, thể thôi,
Một lời bóng gió xa xôi,
Mà nàng đã hiểu, cần lời làm chi.

Phải chăng là lời bóng gió rằng chú hi vọng một cuộc gắn bó kết giao vào “cuối chặng hành trình “, hay sao? Không muốn để lộ sự khó chịu, nàng nói thác ra là nàng không hiểu và nhích thêm một chút vào phía trong.

Đầm sương hoa mọc đờng xa,
Nếu như gần gũi, tức hoa báo nhảm.

“Em nghĩ có lẽ cuộc nói chuyện này đủ tỏ chúng ta đã nhích lại với nhau gần nhất rồi.”

Chú mỉm cười. “Thiết nghĩ gần hay xa thì tự nàng cũng đủ suy xét. Thực tế là lâu nay tôi đã tự nén lòng vì tôi sợ nếu nói ra nàng sẽ cho tôi là đường đột, nhưng nay thì mặc! Ngay cả có lệnh tôn nghiêm đòi nàng vào triều cũng không dập tắt được lửa lòng của tôi. Có lẽ tôi nên nói theo sự gợi ý của các phao biển.”²²⁶

²²⁶. Xem chương 14

“Nàng có biết, Kashiwagi quan tâm đến nàng không? Mà đã thế thì nàng nghĩ tôi dừng dừng được hay sao; Bây giờ địa vị của chúng ta bị đảo ngược rồi thì tôi lại thấy hoàn toàn bất lực; mà cũng có phần đố kỵ với anh ta nữa, vì bất cứ lúc nào, nếu muốn anh ta cũng có thể gặp nàng để chuyện trò thoải mái. Ít ra nàng cũng hãy thương tôi.”

Chú còn nói rất nhiều, nhưng là những điếu đáng ngờ nên tôi không thuật lại ở đây.

Nàng lại lùi vào xa hơn²²⁷.

²²⁷. Ở đây Tamakazura được gọi là ”nàng phụ trách ở phòng phụ nữ”. Hình như nàng đã được bổ dụng.

“Như thế là cô chẳng thân tình chút nào. Cô biết cho tôi không phải là con người có thể làm đi đâu gì thiếu suy nghĩ “. Chú nói chưa dứt, thì nàng nói nàng thấy không khỏe, rồi lui hẳn vào. Chú thở dài, ra về

Chú bắt đầu thấy sợ rằng chú đã thất bại vì đã quá hăm hở. Trên đường đi tới phòng của Genji chú vừa bước đi vừa khát khao: thú vị biết bao nếu như dù chỉ qua các bức màn, chú cũng có thể nghe thấy tiếng nói của người phụ nữ thậm chí còn đẹp hơn Tamakazura. Chú vừa bước vào, Genji đã nói ngay:

“Phần nào ta nghĩ rằng hoàng thân Hotaru có tiến bộ,” “ông ta là con người rất lịch lãm, và hình như biện hộ cho mình rất chi hùng hồn. Nhưng có phải vì chuyện đó mà cô ta không hăm hở với việc vào triều chẳng? Nếu thế thì kẻ cũng đáng buồn, nhưng hôm có cuộc du ngoạn thoáng nhìn hoàng thượng là cô ta đã hoàn toàn thay đổi ý nghĩ. Một thoáng nhìn cũng đủ khiến bất cứ cô gái trẻ nào cũng muốn vào triều. Ta đã nghĩ là phải thế, khi ta thu xếp cho cô ta vào cung.”

“Nhưng trong hai giải pháp, giải pháp nào hợp với tâm tính của cô ta nhất? Con tự hỏi như vậy. Hoàng hậu thì không có sợ ai tranh giành để chiếm tình yêu của hoàng thượng, mà nàng Kokiden thì mạnh thế vì có cha nàng giúp. Con thực sự ngờ, không biết Tamakazura có thể làm gì đủ để chiếm được tình cảm nhà vua nếu cô ấy dự vào cuộc ganh đua. Hoàng thân Hotaru hình như rất mê cô ta, và người ta đang nói là thật đáng tiếc nếu như có chuyện gì đó xảy ra giữa hai anh em thân thiết như cha và ông ta. Họ nhất định cho rằng ông ta sẽ rất thất vọng ngay cả khi cô không trở thành một trong những thị nữ hầu bưng”. Ở một công tử trẻ đến thế mà có những nhận xét như vậy thì quả là rất chín chắn.²²⁸

228. Lúc này, chú mười sáu tuổi.

“Khó lắm, Hige-kuro hình như cũng bực bội với ta, làm như thể mọi sự sắp đặt là do ta định đoạt. Cuộc đời cô ta rất rắc rối nên ta nghĩ ta phải làm cái gì đó cho cô ta. Kết quả là cô ta bị cả hai người trách móc. Lẽ ra ta phải thận trọng hơn. Hồi đó ta đang không thể nào quên lời yêu cầu cuối cùng của mẹ cô ta, thì có một hôm, ta nghe nói cô ta đã đi đến tỉnh xa và đâu như phàn nàn là ông bố chả chịu đoái hoài đến số phận cô ta. Thế là ta thấy thương hại cho cô ta và đề nghị giúp đỡ. Ta nghĩ mình đã quan tâm đến cô ta như vậy, thì rốt cuộc cha cô ta cũng phải đối xử với cô như thế nào đó chứ không nhẽ?” Đây vẫn là một câu chuyện gần như không thay đổi về những gì đã xảy ra.

“Ta nghĩ cô ta có thể là người vợ tốt của em ta,” chàng nói tiếp “Cô ta là một người con gái linh hoạt, mới, rất mực thông minh nên sẽ không phạm lỗi lầm gì nghiêm trọng. Chắc chắn rằng, họ sẽ sống với nhau hòa hợp. Một mặt khác cô ta có vẻ như có đủ tư cách để phục vụ tại triều đình. Cô ta xinh đẹp, có khả năng, thuần hậu và thạo những chuyện nghi lễ và tỉ mỉ lệ – đúng là hoàng thượng đang tìm kiếm những người như vậy.”

Yūgiri muốn thăm dò thêm: “Hình như thiên hạ họ lấy làm lạ, tại sao cha lại tốt với cô ấy đến thế. Ngay cha cô ấy cũng nói bóng gió với một người đưa thư của tướng Hige-kuro về những đi đâu ông ta cho là những lý do sâu sắc của cha.”

Genji mỉm cười. “Thiên hạ thì họ nghĩ ra khỏi chuyện. Ta sẽ hoàn toàn chiều theo ý muốn của cha cô ấy. Ta sẽ rất sung sướng nếu cô được gửi vào triều, và nếu ông ta kiếm cho cô ấy một tấm chồng, thì cũng là tuyệt. Một người phụ nữ sống thì phải theo đạo tam tông, Cô ta mà làm sai đi đâu đó thì chẳng hay gì.”

“Hôm trước, có người mà con biết, nói rằng bác Tō no Chūjō ngầm than phục cha về cái cung cách cha khôn xếp các việc. Theo bác ấy nghĩ, cha có nhiều phu nhân có địa vị vững vàng không sợ bị tranh chấp; vào cái thời điểm muộn màng này mà có thêm người vào con số đó thì chả ích gì; bởi vậy cha mới có ý định kiếm cho cô ta một địa vị tại triều đình mà vẫn giữ được cô ta cho mình.”

Chú nghĩ sao nói thẳng ra thế, chẳng quanh co lắt léo.

Mà chắc theo ý Tō no Chūjō thì sự việc cũng là thế. Genji lấy làm buồn cho cô gái.

“Bác ấy có đầu óc hay cả ngờ, chắc vì bác ấy quá cẩn thận. Nhưng rồi chẳng bao lâu nữa, bác ấy sẽ thấy ra sự thật nếu chúng ta cứ để cho sự việc diễn tiếp. Đúng, quả là một loại người quá ư cẩn thận!”

Mặc dù thái độ của cha vui vẻ cởi mở, nhưng Yūgiri vẫn có những mối nghi ngờ. Chính Genji cũng không thể gạt bỏ vấn đề hoàn toàn dễ dàng như chàng nói. Chẳng ích gì cho Tamakazura cũng như cho chàng nếu cứ đóng cái vai trò mà lời đồn đại hiển nhiên gán cho chàng. Chàng phải tìm một cơ hội để Tō no Chūjō tin chắc vào ý định của chàng. Mà chàng cũng không yên tâm vì Tō no Chūjō đã đoán ra một số lý do tại sao chàng để cho địa vị của Tamakazura ở triều đình có phần lập lờ và mơ hồ không rõ rệt.

Nàng đã trút bỏ đồ tang. Bởi lẽ tháng chín không có lợi cho buổi đầu tại triều, người ta qui định một ngày vào tháng mười.

Nhà vua rất nôn nóng, còn các kẻ cầu hôn của nàng thì như không chịu đựng nổi. Nước mắt đầy tròng, họ thúc giục van nài các người mối lái hãy giải quyết sớm sự việc trước khi cô nhận chức? Nhưng việc này khó quá, cần bằng ngăn chặn dòng thác Yoshino²²⁹, bởi vậy tin đưa về cho biết viễn tưởng là vô vọng.

²²⁹. Có ý nghĩa như là một nụ cười trước điếu bất khả

Hối tiếc vì đã nói nhiều, Yūgiri đã coi việc của Tamakazura như việc của mình. Chú hi vọng là những sự giúp đỡ vô tư gồm nhiều việc bộn bề sẽ sửa chữa được ấn tượng không thuận lợi mà chắc chắn chú đã gây ra. Chú cương quyết tự kiềm chế, không được có hành động hờ hênh.

Dĩ nhiên các anh của nàng không còn là những kẻ cầu hôn nữa. Họ nóng lòng chờ đợi nàng xuất hiện ở triều đình để họ có thể giúp nàng. Sự thay đổi ở Kashiwagi, cho đến hôm qua còn là bức tranh của một nỗi khát khao tuyệt vọng, khiến các nữ thích rất thích thú. Anh chàng đến thăm vào một đêm trăng và ngủ dưới bóng cây nguyệt quế²³⁰; vì đã biết, nàng là ai, anh không báo trước và nhấn vào là anh mang thư của cha tới. Nàng tiếp anh ở cửa phía nam, anh mỉm cười ngượng nghịu khi nghĩ đến việc nàng đã từ chối ngay cả thư của anh. Tuy nhiên, nàng vẫn còn xấu hổ khi nói chuyện với anh, và đáp lại thông qua Saishō.

²³⁰. Katsura, chắc chắn hơn là cây Judas (trên cung trăng)

“Tôi thiên nghĩ là cha mang thư đến thẳng tay em tôi, không phải đi qua vòng vèo. Không thế thì sao cha lại chọn tôi làm người đưa thư? Cô phải bỏ qua cho tôi nếu tôi tỏ ra cố nài. Tôi chẳng quan trọng cho lắm, nhưng ai cũng biết, mối ràng buộc giữa chúng tôi là một mối ràng buộc mà nếu có muộn cũng không thể cắt đứt ngay được. Nhưng thôi. Tôi nói như một ông già hay rên râm. Tôi chả nói thêm, tôi hi vọng cô ấy tin tôi.”

Một lần nữa, câu trả lời lại tới thông qua Saishō. “Đúng thế em cũng mong chúng ta có một buổi trò chuyện về những gì đã xảy ra qua bao nhiêu năm. Khốn thay, mấy ngày nay em không được khỏe. Bây giờ mà cố gắng đi ra khỏi để tiếp chuyện anh thì chỉ sợ anh đâm chán. Thế mà anh cứ trách mãi khiến em đâm e thẹn và áy náy.”

“Nếu cô ốm, thì tôi có thể đến bên cô được không? Nhưng thôi, cô nói đúng: tôi ăn nói có hơi lỗ mỗ”. Anh hạ thấp giọng truyền đạt thông báo của cha. Saishō không nghĩ rằng anh không thể so sánh được với bọn cậu hôn. “Mặc dù cha không được thông báo kỹ về chuyện bổ nhiệm cô ở triều đình, nhưng có lẽ có những vấn đề kín đáo mà chắc cô sẽ vui lòng bàn luận với cha. Cha nói, cha cảm thấy mình đang bị thiên hạ dòm ngó, và chắc thậm chí sẽ còn khó hơn cái lần cha đã gặp cô trước đây”. Rồi anh lại thêm mấy lời của riêng anh: “Từ nay tôi sẽ không nói đi đâu gì thất thố nữa, mặc dù tôi rất buồn bực vì cô từ chối không chịu tỏ ra thân tình. Chẳng hạn, cứ xem sự thế như tối nay thì biết. Tôi hi vọng được cái đặc ân ít ra là đến chơi ở cổng bắc của cô; ở đó nếu như cô thấy là đòi hỏi quá nhiều thì tôi sẽ chuyện trò với một số các nữ tỳ hèn kém, mặc dù Saishō có nghĩ tôi kỳ cục như thế nào cũng được. Cô biết không, chưa bao giờ có chuyện như thế này. Và nói cho cùng, chúng ta rất gần gũi với nhau.”

Saishō thấy những lời than vãn như vậy thật đáng thương. Mụ ưa thích cái cung cách biểu lộ sự sùng sốt của anh, khi anh nghễnh đầu nghiêng ngó về một bên như đang ngắm nhìn nỗi đau khổ của mình. Mụ đi vào nói lại đầy đủ với cô chủ.

“Đúng như anh đã gợi ý”. Câu trả lời đi thẳng vào vấn đề. “Cuộc nói chuyện quá lâu chắc chắn khiến thiên hạ chú ý, do đó mà vào lúc này em phải từ bỏ niềm vui được chuyện trò lâu dài với anh về những năm tăm tối”. Phần nào có hơi ngượng ngùng anh chỉ đáp lại bằng một câu thơ.

Tôi không biết có phải đang leo núi Anh-Chị-Em,
Đến dừng chân trên cầu Odae đoạn tuyệt.²³¹

²³¹. Imoseyama: “Núi Anh-Chị-Em” và Odaenosashi: “Cầu Đoạn Tuyệt” thường dùng trong thi ca. Có nhiều núi như vậy ở phía bắc tỉnh Mutsu.

Tự anh, anh đang vận lấy cái khố vào mình có than thở cũng chẳng đi đến đâu.

Nàng đáp lại như sau:

Không biết rằng anh đã không biết,
Em thấy lạ lùng thay, dấu chân anh trên Núi Anh-Chị-Em.

“Hình như những nhận xét của cậu khiến cô chủ tôi sững sốt,” Saishō nói. “Nàng rất quan tâm đến thể diện. Sự việc rồi sẽ đổi thay, tôi chắc chắn là thế, nhưng lúc này nàng thấy không thể nài tiếp chuyện cậu lâu hơn nữa.”

Dĩ nhiên nàng có lý. “Đúng thế, tôi cho rằng bây giờ còn là quá sớm để trò chuyện lâu dài,” anh vừa nói vừa đứng lên để từ giả. “Tôi sẽ lại đến khi nào trả xong món nợ những công việc chằng chịt mà tôi phải giúp cô.”

Trăng lấp lánh trên bầu trời xinh đẹp. Nom anh rất xinh đẹp trong bộ triêu phục bình thường tươi tắn. Mặc dù có lẽ không đẹp bằng Yūgiri – bọn nữ tì nói – nhưng chắc chắn chàng đẹp hơn phần lớn những người khác.

Là một sĩ quan trong đội quân cận vệ do Hige-kuro chỉ huy, Kashiwagi luôn luôn bị triệu đến để bàn chuyện nghiêm trọng vì phải trình lời cầu hôn của Hige-kuro lên Tō no Chūjō. Hige-kuro là một con người có tính cách cao thượng, chắc chắn sẽ trở thành một trong những chính khách quan trọng của đất nước. Mặc dù Tō no Chūjō không nghĩ rằng Tamakazura có thể kiếm được nơi tốt hơn, nhưng ông muốn chiều theo ý muốn của Genji. Chắc là phải có những lý do của chàng là một số mang tính chất hết sức riêng tư.

Hige-kuro là cậu của thái tử kế vị, được triêu đình đánh giá chỉ thấp hơn có Genji và Tō no Chūjō. Những năm đầu của tuổi ba mươi ông ta lấy người con gái đầu của hoàng thân Hyōbu và như vậy là anh rể của Murasaki. Vợ ông hơn ông ba bốn tuổi; tuy đó không phải là nguyên nhân gây sự lục đục trong nhà, nhưng vì một lí do khác nào đó, ông không bao giờ thực sự yêu vợ. Ông gọi bà ta là “mụ già” và chắc lấy làm sung sướng được li dị với bà ta. Chính vì lí do đó mà Genji không mặn mà với lời cầu hôn của ông bà, chàng nghĩ rằng Tamakazura đã phạm sai lầm khi khuyến khích đi đầu đó.

Higekuro không phải là kẻ đa tình, không có đi đâu tai tiếng gì gắn liền với tên tuổi của ông, nhưng bây giờ thì ông mê mẩn Tamakazura. Tō no Chūjō không hề nghĩ là ông thấp kém gì, còn Tamakazura thì hình như không nhiệt tình với việc vào triều. Higekuro có một người thông tin thành thạo lúc nào cũng báo cho ông biết đầy đủ mọi chuyện.

“Genji hình như không ưa ta,” ông nói với Bennomito, một trong những nữ tì của ông và là tay chân của ông. “Chúng ta phải làm sao cho những mong muốn của người cha thật của nàng được tôn trọng.”

Sang tháng chín. Vào một buổi sang mai đẹp kỳ diệu lành lạnh với sương giá đầu mùa, các lá thư thường lệ được đưa tới bởi các nữ tì thường ngày là những người đưa thư của biết bao những kẻ cầu hôn. Tamakazura bảo nữ tì đọc thư cho nàng nghe.

Đây là thư của Higekuro:

Hận thay cái tháng quá dài²³²,
Để sống níu lấy mỗi ngày vút qua.

²³². Tháng chín

“Ta buộc chặt niềm hy vọng của ta vào những ngày đang trôi qua vô ích và trống rỗng, và bầu trời mùa thu mang tới những nỗi lo âu khắc khoải.”

Như vậy là ông nói được thông tin đầy đủ. Và đây, thư của hoàng thân Hotaru. “Không dám hỏi đến một quyết định cuối cùng và dứt khoát, nhưng:

Ban mai ấm áp vầng dương,
Tre ngọc đừng bỏ tuyết sương dưới cành.

“Một lời tái hẹn định ninh và thông cảm cũng đủ dẹp yên những nỗi xốn xang trong cõi lòng ta.”

Lá thư được buộc vào một chõ tre quấn lại vì sương giá đang đọng trên đó. Người đưa thư cũng được chọn lựa cẩn thận.²³³

²³³. Người đưa thư cũng cóng và khô như cây tre

Murasaki có một người anh phụ trách một đội cận vệ. Vì chơi thân với nhà Rokujō, y cũng nắm vững những thông tin về việc Tamakazura, và y rất thất vọng trước chiều hướng của sự việc. Xen vào những lời ca thán khá dài dòng của y, có câu thơ:

Quên đi, mới khó biết bao,
Quên nàng sao đặng, quên sao chính mình?

Mỗi chi tiết của mỗi lá thư đều cao quý ở màu sắc giấy thư, ở mùi nước hoa ngào ngạt, ở nét chữ nắn nót. Các nữ tì đều nói, các trang quý phái như vậy đều đáng quan tâm.

Bất kể nàng đã có ý định như thế nào, Tamakazura chỉ trả lời ngắn gọn thư của Hotaru.

Hoa quỳ hương tới vầng dương,
Đâu trong chốc lát quên sương dưới cánh.

Chữ viết thanh tú, yếu điệu khiến chàng mê mẩn. Mặc dù nó mong manh như sương, ít ra đó cũng là một lời báo trước thuận lợi.

Chương 31

(Makibashira)

Cây trụ gỗ bách

Một ngày nọ, Genji nói với Hige-kuro:

“Ta sợ rằng hoàng thượng đang nghe được chuyện đó. Hay là chúng ta cố gắng giữ kín ít lâu nữa.”

Nhưng vị quý phái kia không chịu được một sự thận trọng như vậy. Nhiều ngày đã trôi qua kể từ khi lời cầu hôn của ông ta kết thúc thắng lợi. Tamakazura hình như không được vui sướng, và ông ta lấy làm khổ tâm mà nhận thấy rằng nàng vẫn còn nghĩ mình gặp phải số phận hẩm hiu. Tuy vậy, ông ta có thể tự nhủ rằng mối nhân duyên giữa họ đã được buộc sẵn ở kiếp trước. Nhưng ông ta rùng mình khi nghĩ rằng một người phụ nữ mỗi lần mình gặp, lại thấy gần thêm với lí tưởng của mình, người phụ nữ đó có thể vào tay người khác dễ dàng biết bao! Ông phải tạ ơn Bennomoto như tạ ơn đức phật phù hộ Ishiyama. Riêng Bennomoto đã chuốc lấy sự bất bình của cô chủ đến nỗi phải lui về lánh mặt tại buồng riêng. Và quả tình do bàn tay phù hộ của đức phật mà, sau khi đã làm khốn khổ khối người đàn ông, người phụ nữ này sẽ phải ăn ở với một người mà nàng không yêu thương cho lắm.

Genji cũng khổ tâm. Chàng lấy làm buồn và nàng đã làm theo ý nàng, nhưng dĩ nhiên chàng vô phương thay đổi sự việc. Bởi lẽ ai nấy đều rõ nàng tán thành cuộc hôn nhân, cho nên chắc chắn là chàng lãng nhục Hige-kuro nếu như vào thời điểm cuối cùng này chàng tỏ ra mấy may dấu hiệu không đồng ý. Đích thân chàng trông coi đến việc chuẩn bị cho lễ cưới lộng lẫy này.

Hige-kuro muốn đưa nàng về nhà càng sớm càng hay. Tuy nhiên, Genji gợi ý rằng, sự vội vã như vậy có thể tỏ ra không chú ý đích đáng đến địa vị và

tư thế của nàng; chàng cũng chỉ ra rằng hiện ở nhà ông ta có một người phụ nữ khó lòng tiếp đón nàng một cách nhiệt tình.

“Phải khôn khéo và thận trọng nếu như ông muốn thoát khỏi những lời trách móc của thiên hạ.”

Còn Tō no Chūjō thì tự nhủ:

“Nói cho cùng, có lẽ đó là cách giải quyết kém khó khăn nhất. Mình đã có sai lầm gửi nó vào tri ều. Một phụ nữ không có các bà con thân thế làm chỗ dựa có thể gặp khó khăn trong cuộc tranh giành tình cảm của nhà vua. Dĩ nhiên, mình muốn giúp nó, nhưng có thể làm gì được với đứa con gái kia đã ở đây trước nó?”

Mà thật tình, kẻ cũng tàn nhẫn là gửi cô vào tri ều kia mà có triển vọng cô ta sẽ đi vào hàng ngũ bọn nữ tì thấp kém và ít được thấy vua.

Đang băn khoăn như vậy thì Tō no Chūjō hết sức vui mừng khi nghe báo cáo về các nghi lễ trong đêm thứ ba.

Mặc dù không có sự loan báo đúng thể thức, nhưng đám cưới là đầu đề câu chuyện của những ngày đó.

Nhà vua biết được tin. “Đáng tiếc. Nhưng hình như cô ta đã được dành cho y. Có lẽ nếu ta tỏ rõ là không có ý đồ gì riêng với cô ta thì...”

Bây giờ là tháng một, một tháng có những lễ hội Shintō khiến nàng bận rộn. Ở Rokujō nàng có những nghi lễ phải thực hiện vì luôn luôn có những quản gia và nữ tì lũ lượt đến thăm. Quan lớn đại tướng²³⁴ hi vọng mình không quấy rầy nên suốt ngày quanh quẩn bên nàng. Thực ra thì nàng nghĩ ông ta là mối phiền hà cho nàng.

Hoàng thân Hotaru và những người cầu hôn khác, dĩ nhiên rất đau khổ. Người anh của Murasaki đau khổ hơn ai hết, vì những lời đùa cợt ma mãnh về những chuyện của người chị gái kia, tức là vợ Hige-kuro. nhưng ông ta tự nhủ một cuộc đối chất với Hige-kuro sẽ chẳng có lợi gì cho ông ta.

234. Có lẽ châm biếm

Higekuro được tiếng là con người khắc khổ, một con người chưa từng mang tiếng là điên rồ vì một người phụ nữ. Nhưng bây giờ, nhìn ông ta mà xem, vui sướng mê cuồng, thay đổi hẳn! Hết tối lại sáng trong buổi chàng vắng, ông ta rón rén lên vào rồi lại lên ra khỏi phòng Tamakazura, ông ta chính là kiểu mẫu của một sự mê đắm thời trai trẻ. Các nữ tì thích thú cười khúc khích.

Những ngày gần đây, Tamakazura tỏ ra ít vui tươi mà vốn dĩ là bản tính của nàng. Nàng đã thu mình vào một sự im lặng ủ ê và như cố ý tỏ cho mọi người thấy rằng người chồng của nàng không phải là người mà nàng đã kén chọn trước tiên. Genji sẽ nghĩ thế nào về chuyện đó? Lại còn hoàng thân Hotaru nữa- ân cần và săn sóc đến thế? Nàng không bao giờ tỏ ra quá mặn nồng với Higekuro, và về mặt đó thì nàng đã không thay đổi.

Genji đã vững vàng trút bỏ được những trách nhiệm chĩa vào nàng. Duyệt xét lại chuyện đã qua, chàng có thể tự nhủ là thực tình chàng đã tỏ ra rất ít quan tâm đến chuyện yêu đương lãng nhãng.

“Nàng đã không tin ta cho lắm,” chàng nói với Murasaki.

Nếu bây giờ mà chàng chịu bó tay trước sự quyến rũ thì thôi, chàng sẽ rước lấy một chuyện tai tiếng thực sự. Đã có những thời mà chàng từng nghĩ chàng sẽ làm bất cứ gì để có cô gái và sẽ không để gì mà từ bỏ cô.

Một ngày nọ, khi Higekuro đi vắng, chàng đến thăm nàng.

Chán nản vì cảm thấy đau ốm thực, nàng không muốn gặp chàng. Dấu mình một nửa sau bức màn, nàng tìm cách bình tĩnh lại để tiếp chuyện. Genji nói với nàng một cách hết sức trang trọng và trong một lúc họ chuyện trò về những chuyện mà họ chẳng thấy thích thú gì cho lắm. Ở bên một con người thẳng thắn như vậy, nàng thấy rõ hơn bao giờ hết Genji là một người đẹp và tao nhã vô song. Đúng rồi, cái số của nàng thật hẩm hiu, xưa đã thế và nay vốn tiếp tục như thế. Nàng rơi nước mắt và tìm cách giấu chàng.

Khi câu chuyện chuyển sang những vấn đề thân mật hơn, chàng cúi ra phía trước và nhìn qua khe hở giữa các bức màn. Chàng nghĩ, nàng gần hơn

nhưng càng đẹp hơn. Chàng đã rất khinh suất đã để cho nàng vào tay kẻ khác.

Em không di chuyển qua sông,
Ngờ đâu nàng đã sang cùng ai kia.

“Thật lạ lùng, khó mà tin được. “Chàng gạt một giọt nước mắt.

Nàng ngoảnh đi nơi khác giấu mắt.

Ước mong như bọt trên sông lẹ,
Tan biến trước lúc tới sông Mê.²³⁵

²³⁵. Sông Mitsuse, ở cõi người chết. Một người phụ nữ mong được giúp đỡ để qua sông tình yêu ban đầu. Tạm dịch “sông Mê.”

“Không phải con sông tự ta muốn chọn,” chàng vừa nói vừa mỉm cười. “Ở chỗ sông kia không có khúc quanh, là ta nghe nói thế, và ta hi vọng có thể nhẹ nhàng nắm tay nàng giúp nàng qua. Ta nói đùa thôi, nhưng ta chắc bây giờ nàng thấy được sự thật. Ít người có thể ngó ngàng vô hại như ta. Thiết nghĩ nàng cũng thấy, và nghĩ thế ta lấy làm khuây khỏa.”

Chàng nói sang vấn đề khác, sợ rằng nàng cũng biết rõ tất thảy. “Đáng buồn là hoàng thượng vẫn còn hỏi thăm nàng. Có lẽ nàng nên vào triều một chút. Ông đại tướng nghĩ nàng là của riêng của ông ta, muốn làm gì nàng thì làm, và do đó ta cho rằng không thể đưa nàng vào triều hầu hạ nhà vua được. Sự việc không diễn ra hoàn toàn như ta hi vọng. Tuy nhiên quan lớn ở Nijō có vẻ vui lòng, và đó là đi đầu quan trọng.”

Chàng nói nhiều, nhiều lắm khiến nàng vừa thấy vui mà cũng vừa lúng túng. Nàng chỉ có thể lắng nghe. Chàng buồn tiếc cho nàng, và không ám chỉ đến những mục đích không thích đáng mà chàng chưa hoàn toàn gạt bỏ được. Chàng đề nghị nhiều đi đâu gợi ý bổ ích về công việc của nàng tại triều. Có vẻ như chàng không muốn nàng đi ngay về nhà Hige-kuro.

Nghĩ đến việc phải để nàng vào hầu trong cung, Hige-kuro không lấy gì làm vui. Nhưng rồi mặc dù tính loanh quanh là trái với bản chất của ông, ông chợt nảy ý kiến là một sự xuất hiện ngắn ngủi của nàng ở triều đình, đúng là đi đâu ông muốn. Sau đó ông có thể đưa nàng từ cung về thẳng nhà ông. Ông bắt tay vào việc trang hoàng, tu sửa lại các căn phòng đã bị để cho đổ nát và bụi bám đầy trong nhiều năm. Ông hoàn toàn dừng dừng về ảnh hưởng của việc ông làm đối với vợ ông, và không mảy may nghĩ đến ảnh hưởng đối với con cái ông. Một con người biết xúc động và đa cảm trước tiên phải nghĩ đến những người khác, nhưng ông là hạng người ngang bướng, dứt khoát tính hay gây gổ luôn luôn xúc phạm đến mọi người. Vợ ông không phải là một phụ nữ không ai có thể coi nhẹ được. Bà là người con gái nuông chiều của một thân vương, đoan trang và được vì nể. Trong mấy năm, bà bị một hung thân ám liên miên, khiến cho bà có hành vi kỳ quặc và thường dữ dội. Mặc dầu ông ta không còn yêu thương bà cho lắm nữa, nhưng ông vẫn coi bà là vợ chính mà địa vị không bị ai tranh chấp. Bây giờ, đột nhiên, có một phụ nữ khác, hơn bà về mọi mặt. Hơn nữa, những bóng tối và những mối dị nghị bao quanh bà vợ hai này đã bị xua

tan. Nàng đã trở thành một đối tượng mãnh liệt hoàn toàn thích hợp với tình thương yêu mỗi ngày thêm mãnh liệt của ông.

“Vậy là con phải sống khổ cực ru rú trong một xó của ngôi nhà kia,” hoàng thân Hyōbu nói với con gái, “trong khi một người vợ trẻ sang trọng choán tất cả hay sao? Thiên hạ họ sẽ nghĩ gì khi họ nghe nói đến những cách giàn xếp đó? Không, Ta còn sống thì ta không cho phép họ chế nhạo con.”

Hoàng thân đã cho trang hoàng lại cánh phía đông của nhà ông và muốn con gái về ngay nhà. Ý nghĩ mình ra về như một người vợ bị ruồng bỏ khiến bà đau đớn đến nỗi những cơn điên dại trở nên thường xuyên hơn. Bà ốm. Bản tính bà trầm tĩnh, vui vẻ, thuần dịu gần như trẻ con và lúc tình thì rất dễ thương cho nên người ta thích ngẫm chuyện trò với bà nếu bà không bị ốm yếu lắm. Vì đi đầu đó mà bà đã sao nhãng bản thân khiến bà khó có thể hi vọng làm vui lòng một gã đàn ông quen nhìn những cái đẹp nhất. Tuy vậy họ đã chung sống nhiều năm và bất chấp thế nào, chắc ông cũng phải lấy làm buồn khổ để bà ra đi. Y nói:

“Những kẻ tệ nhị và đa cảm nhìn thấy ngay cả những việc bất ngờ để có một cách giải quyết thích đáng. Lâu nay bà không được khỏe, cho nên tôi không muốn nêu vấn đề ra, nhưng bà nên nghĩ một chút đến những lời thề hẹn giữa chúng ta. Theo tôi nghĩ, chúng ta muốn nó được dài lâu. Tôi đã kiên nhẫn chịu đựng sự đau yếu thất thường của bà trong một thời gian dài, tôi có ý định chăm sóc bà đến cùng, nhưng bây giờ hình như bà đã chuẩn bị giải quyết trước tôi. Bà phải nghĩ đến các con, và cũng có thể nghĩ đến cả tôi nữa. Tôi không tin tôi đã ăn ở không phải đạo. Cũng như mọi phụ nữ, bà hay xúc động và bà giận tôi. Bà mà như thế thì thật khó hiểu nổi. Dĩ nhiên bà không biết được tình cảm và ý định của tôi. Cha bà vốn dĩ hấp dẫn và khinh suất, mới nghe có đi đầu gì sai trái là đã vội vàng đưa bà về. Dĩ nhiên tôi không thể biết chắc ông ta có ý thật hay làm thế để dọa tôi phải sợ.”

Y tự cho phép mình nở một nụ cười cầu tài nhưng chả làm cho nàng vừa lòng. Ngay những nữ tì mà y đặc biệt chiều chuộng, như Moku và Chūjō chẳng hạn, với sự kính nể thích đáng, cũng nghĩ và nói rằng ông ăn ở tệ bạc. Còn bà vợ, vào lúc đó đang sáng suốt, âm thầm khóc.

“Ông thấy sự ngớ ngẩn và kỳ cục của tôi không hợp ý ông, cái đó tôi không thể ca thán. Nhưng cái vẻ ông không lịch sự lắm khi ông nói động

đến cha tôi. Khổ cho cha tôi, tôi như thế này, đâu có phải là lỗi của cha tôi. Nhưng tôi thì tôi đã quen với các cung cách độc đoán của ông, tôi không có bất cứ ý kiến gì về điều đó”

Nàng giận dữ quay mặt đi, nhưng nom nàng vẫn đẹp. Nàng là một phụ nữ mảnh khảnh, bệnh tật đã khiến cho nàng bé thêm. Tóc nàng có một thời dài và dày, bây giờ nom như đã có ai nắm lấy tận rễ mà giận dữ. Vì lâu không chải, nó rối loạn, nhóp nhép và bết lại vì nước mắt, đồng thời nom buồn thảm. Mặc dù không ai có thể mô tả nàng như một mỹ nhân, nhưng nàng đã thừa hưởng được cái vẻ đẹp duyên dáng của cha, nhưng nay nó bị lu mờ đi vì chênh mảng và ốm đau. Vừa vặn chỉ có một dấu vết còn lại của thời thanh xuân.

“Bà thực sự nghĩ tôi có ý định chê trách cha bà sao? Nói thế là tỏ ra chả có suy nghĩ chút nào, có thể dẫn đến sự hiểu lầm nghiêm trọng. Dinh Rokujō hoàn hảo đến mức nó khiến cho một người chất phác thô lỗ như tôi đây cảm thấy khó chịu. Tôi muốn cô ta ở đây để tôi có thể được dễ chịu hơn, thế thôi. Genji là một nhân vật quan trọng, nhưng đó không phải là vấn đề. Đúng ra bà nên nghĩ đến bản thân bà, đến những gì họ sẽ nói về nhà này, nào là cãi cọ nhau, nào là hỗn loạn. Phải cố gắng tự kiềm chế và ân cần với cô ta. Nếu bà cứ cố tình ra đi, thì bà hãy tin chắc tôi sẽ không quên bà. Tình yêu của tôi với bà trước sau vẫn thế. Bà sẽ tự mình làm trò cười cho thiên hạ-quả là tôi rất lấy làm buồn và bà tin tôi sẽ không hòa vào cái vui đùa của họ. Chúng ta hãy trung thành với lời nguyện giữa chúng ta và cố giúp đỡ nhau.”

“Tôi không buồn phiền về tôi. Ông muốn làm thế nào thì làm. Chính tôi đang nghĩ đến cha tôi. Ông ấy biết tôi ốm đau như thế nào, và ông ấy sẽ đau khổ ghê gớm là sau bao nhiêu năm trời như thế này, thiên hạ sẽ lại xì xầm về chúng tôi. Tôi không biết có thể gặp mặt với cha tôi như thế nào đây. Mà chắc chắn ông cũng biết một điều nữa, vợ của Genji không hẳn là người xa lạ với tôi.

Đúng là cha thiếu trách nhiệm với cô ấy, hồi cô ấy còn là con gái, nhưng ông bị xúc phạm là bây giờ cô ấy lại đứng ra làm người bảo trợ cho người thiếp của chàng. Cái đó chả quan hệ gì đến tôi, dĩ nhiên tôi thấy sao, nói vậy mà thôi.

“Rất chi có lí. Nhưng tôi e rằng một lần nữa bà lại bị huyễn hoặc. Há bà nghi rằng một phu nhân được nuông chiều từ tấm bé như nàng đó, lại có thể quan tâm đến những công việc của con người mà bà coi khinh đến thế? Tôi không nghĩ rằng cha bà đang trọn đạo làm cha, tôi không muốn những luận điệu như thế đùng đến tai Genji.”

Họ cãi lí nhau đến tận chiều tối, Y ta đâm sột ruột cáu kỉnh, nhưng không may thay, một cơn mưa tuyết dày đang đổ xuống khiến ông thấy bỏ đi kễ cũng khó khăn. Giá như bà ta thích nổi cơn ghen thì được, có thể nói không thềm lấy lửa chọi với lửa, r ỡi tềch thẳng. Đàng này nàng vẫn sáng suốt bình tình, và ông phải cảm thấy buồn cho nàng. Y phải làm gì đây? Y lui ra hiên, ở đó các cửa chớp vẫn chưa hạ xuống.

Gần như là nàng hối thúc y ra đi: “chắc phải muộn r ỡi, phải đi qua tuyết thì khó cho ông”

Kể cũng đáng thương – rõ ràng là nàng thấy cho dù nàng có nói gì cũng không níu ông lại được.

“Thời tiết thế này tôi ra ngoài làm sao được? Nhưng chẳng mấy chốc, sự việc sẽ khác. Thiên hạ họ không biết tình thực cho tôi r ỡi họ xì x ầm, r ỡi tiếng xì x ầm lại đến tai Genji và Tō no Chūjō và lẽ dĩ nhiên hai vị không vừa lòng. Tôi mà không đi thì cũng dở. Bà vui lòng thư thư đã r ỡi có ý kiến sau. Khi nào tôi đưa cô ấy về đây thì mọi sự sẽ dễ dàng hơn. Nhưng khi bà sáng suốt thì bà khiến đầu óc tôi chẳng còn nghĩ đến người kia.”

“Càng t ỡi tệ cho tôi,” nàng bình tĩnh nói, “nếu tôi giữ ông ở đây khi tâm trí ông đang dành cho ai đó. Tôi chợt nghĩ lúc nào ông đi r ỡi, tôi có thể làm cái gì đó như là bỏ tuyết trên tay áo cho nó chảy ra”²³⁶

236. Nguyệt danh.

Tôi nằm thao thức suốt đêm đông,
Lửa tâm tư không hòa tan tuyết đọng tay áo.

Cần lên một bình hương, nàng hướng cho mùi hương xông vào áo chàng. Mặc dù chiếc áo nàng mặc qua loa có hơi nhàu nát và nom nàng gầy gò xanh xao, nhưng cái vẻ u sầu quá hiển nhiên bao trùm lên nét mặt của nàng nom vừa buồn bã vừa quẩn rữ.

Màu máu đỏ ở hai khước mắt không có gì là dễ thương, nhưng lúc này, lòng ông đang thương cảm cho nên ông cố gắng không để ý tới. Kể cũng lạ, sao mà họ đã ăn ở với nhau lâu được đến thế.

Ông cảm thấy mình hơi có tội là đã lẫm đường lạc lối quá nhanh và hoàn toàn mê muội với một sự say đắm mới. Nhưng giờ phút càng trôi đi, ông càng thêm sốt ruột. Để cho chắc chắn người ta có thể nghe được những tiếng thở dài quẩn luyến của mình, ông đặt một bình hương vào ống tay áo và là áo cho phẳng. Mặc dù ông không phải là đối thủ với Genji vô địch, ông ta vẫn là con người xinh đẹp và oai vệ.

Bọn người hầu của ông đang sốt ruột, họ giục: “Hình như tuyết có bớt đi chút ít, muộn lắm rồi.”

Moku và Chūjō cùng những người khác thở dài, nằm xuống và thì thầm với nhau trước cảnh đau lòng. Ngay nàng chủ, nom về ngoài hoàn toàn bình tĩnh, đang tựa vào một tay ghế. Bất thành linh nàng đứng lên, gạt cái nắp một bình hương to, bước ra phía sau ông chông và dốc cả những gì trong bình lên đầu ông. Không kịp ngăn nàng lại, các nữ tì như bị sét đánh.

Bụi tro bay tung tóe vào mắt, vào lỗ mũi ông. Tối tăm mắt mũi, ông có phải tro đi, nhưng chúng bám chắc khắp người khiến ông phải vất ngay cả áo trong. Nếu như nàng không bị loạn trí thì chắc ông đã bước ngay không thèm nhìn nàng và thế sẽ không bao giờ trở lại nữa. Quả là một hung thần tai quái đang ám nàng.

Cả nhà náo động. Người ta giúp ông mặc quần áo mới đến nhưng dường như ông vừa tắm một mẻ tro đến nỗi tro bụi cắm sâu vào ria mép. Thế là

ông lâm vào tình cảnh khốn đốn không thể xuất hiện ở những căn phòng lịch sự của Tamakazura được.

Phải rồi, mọi thứ ố, không nghi ngờ gì chuyện đó, nhưng ố gì mà ố lạ lùng thế! Y vừa ghé tỏm vừa cảm uất và một chút tình cảm cuối cùng của y li ền tan biến, nhưng y tự trấn tình lại, đã đến nước này mà làm ầm ĩ lên thì sẽ gây nên bao chuyện phiền phức. Mặc dù đã quá muộn, y cho gọi bọn phù thủy tới, bắt họ đọc thần chú và cầu khẩn. Tiếng r ền r ả la hét thật khủng khiếp..

Để bắt cho được hung thần, họ đâm nạng thùm thụp, họ lay lắc nạng khiến nạng la hét suốt đêm và mãi rồi nạng cũng thiếp đi. Lợi dụng một quãng tương đối yên tĩnh, y gửi cho Tamakazura một bức thư sôi nổi nhất:

“Ở nhà tôi có người đau nặng bất ngờ, và đi vào thời tiết khó khăn này, xem ra thì không phải. Tôi đang đợi với hi vọng tình hình khá hơn thì tuyết rơi khiến tôi lạnh buốt cả thể xác lẫn tâm hồn. Nàng có thể tưởng tượng tôi bản khoăn biết dường nào, về nàng, dĩ nhiên, cũng như về các nữ tì của nàng, và các cách họ giải thích về chuyện này.”

Tôi nằm lạnh trong vòng ôm tay áo,
Thời tiết náo động và náo động trong tim tôi.

“Không thể đòi hỏi một con người chịu đựng hơn được nữa.”

Thư viết trên giấy trắng mỏng, không phải là một lá thư đáng chú ý gì cho lắm, nhưng chữ viết r ắn r ỏi và chứng tỏ y không phải là người đ ần độn hoặc thiếu văn hóa. Tuy nhiên việc y bị nhớ không tới thăm chẳng hề khiến Tamakazura hoang mang. Nàng không ngó ngang đến lá thư sản phẩm của bao nhiêu tâm sức và sự náo nức trong lòng, và lẽ dĩ nhiên nàng không đáp lại. Y sống một ngày u ám, lo âu chờ đợi.

Trong lúc đó tiếng kêu rít của bà vợ lại nổi lên dữ dội đến nỗi ra lệnh cầu nguyện. Cũng cầu nguyện cho sức khỏe của nàng được hồi phục dù chỉ một chút lát thôi. Khủng khiếp quá. Giá như y không biết nàng là người có bản chất dịu dàng, chắc y không thể chịu đựng được lâu đến thế.

Đến tối thì ông hối hả ra đi, miệng vẫn lẩm bẩm vì vợ ông chả mấy để ý đến áo quần của ông, mà cái gì nom kỳ dị lôi thôi, chả đâu ra đâu. Không có sẵn triêu phục để thay, quần áo ông rải rác những lỗ cháy do than hồng, và ngay cả những áo trong cũng xông mùi khét đáng ngại. Tamakazura chắc sẽ không vui thú gì trước cái chứng cứ hiển nhiên về cơn hung bạo của vợ ông. Ông thay áo trong, lại tắm nữa, và cố gắng làm mọi cách để cho mình nom được thơm tất.

Moku xúc nước hoa vào những chiếc áo mới. Một ống tay áo che mặt, cô thì thầm:

Một mình buồn giận chất chồng,
Bởi chúng phải mượn than hồng làm thay.

Và cô nói thêm: “Ngài không còn như trước đây khiến ngay những kẻ hèn hạ như chúng em cũng không thể lặng im mà nhìn được.”

Phía trên tay áo, cặp lông mày của cô nom rất thanh tú, nhưng ông tự nhủ một cách khá nhẫn tâm, là làm sao mà ông đã để tâm đến một người đàn bà như thế này.

Ta tiếc ta giận như điên,
Ngạt thở vì khói bốc lên đáy lòng.

“Nếu như chuyện này lọt ra ngoài thì ta chả còn biết đi đường nào cho ổn đây”. Y thở dài và ra đi.

Y nghĩ rằng chỉ trong một đêm cách xa ông, Tamakazura đã thay đổi trở nên đẹp hiếm có. Y ở lại với nàng trong nhiều ngày, hi vọng quên đi những sự rối ren bê bối ở nhà, lòng nơm nớp lo sợ những chuyện bất ngờ có thể làm hại thêm đến tiếng tăm của y.

Bọn phù thủy vẫn ra tay – là y nghe nói thế – và ma quỷ cứ theo nhau mà xuất hiện ần ỉ từ thân thể của người phụ nữ. Trong những chuyến về nhà bất ngờ, y tránh các phòng của vợ và chỉ đến thăm các con, một đứa con gái khoảng mười hai mười ba và hai đứa con trai bé hơn ở phần bên kia ngôi nhà. Những năm gần đây, càng ngày y càng ít gặp vợ, nhưng cho tới

lúc này, địa vị của nàng chưa bị thách thức. Các nữ tì của nàng lấy làm đau khổ mà nghĩ rằng thế là xong, ngày đoạn tuyệt hẳn đang tới gần.

Cha nàng một lần nữa lại sai người đến tìm. “Rõ ràng là hẳn đang bỏ con. Trừ phi con muốn làm trò cười cho thiên hạ, không thì con không ở lại nhà đó được. Không cần con phải cúi đầu chịu đựng cảnh ngộ này chừng nào ta còn sống để giúp đỡ con.”

Một lần nữa nàng lại tình tảo hơn. Nàng có thể thấy cuộc hôn nhân của nàng là một tai họa, nấn ná ở lại cho tới khi bị đuổi sẽ là hoàn toàn mất tự trọng. Anh cả của nàng đang chỉ huy một đội cận vệ, thấy đến thăm nàng thì e không tiện. Nhưng các em của nàng, một đại úy cận vệ, một quản gia, và một quan chức dân sự, đã tới trên ba cỗ xe. Các nữ tì đã biết rằng không tránh khỏi một sự đoạn tuyệt cuối cùng, nhưng họ vẫn khóc văng cả lên. Nàng sắp quay về một ngôi nhà nàng đã rời bỏ từ nhiều năm nay và tới ở những căn buồng kém rộng rãi hơn. Rõ ràng là nàng không thể đưa tất cả nữ tì đi cùng, một số trong bọn họ nói họ sẽ về nhà họ, rồi khi tình thế đã phần nào ổn định, họ sẽ quay lại hầu hạ nàng. Thế là ai nấy chuẩn bị để mang theo những của nả còm nhom gom góp trong bao năm trời. Tiếng khóc than náo động cả nhà khi những người khác đang gói ghém đồ đạc chuẩn bị cho bà chủ của họ ra đi.

Các con của nàng còn quá nhỏ nên không hiểu được đầy đủ mức độ của tai họa đã ập lên đầu chúng.

“Mẹ không lo cho mẹ,” nàng vừa khóc vừa nói với con. “Mẹ sẽ đành bó tay chịu mọi chuyện xảy ra, sống hay chết mẹ cũng chẳng cần. Mẹ đau buồn chính vì các con. Các con còn bé nhỏ và bây giờ các con phải bị xa cách chia lìa nhau, mỗi đứa một ngã.”

“Con, con yêu của mẹ,” nàng nói với con gái, “bất kể thế nào, con cũng phải ở với mẹ. Còn các con”, nàng nói với hai đứa con trai, “các con sẽ còn khổ hơn. Cha các con không thể tránh không nhìn đến các con được, nhưng chắc chắn ông ta không muốn vất vả nhiều vì các con. Ông các con còn sống thì đang còn có người giúp đỡ các con, nhưng khốn nỗi, Genji và Tō no Chūjō đang làm chủ thiên hạ. Cho nên các con là con của mẹ, nhưng không vì thế mà mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn cho các con. Dĩ nhiên mẹ có thể mang các con đi cầu bơ cầu bất, như bọn ăn mày không nhà không cửa,

nhưng mẹ sợ, cho đến khi đã nhắm mắt rồi mẹ vẫn sẽ còn ân hận vì chuyện đó.”

Chúng khóc nức nở.

Nàng gọi các bà vú của chúng tới. “Trong sách, chuyện như thế này hay xảy ra, một người cha tốt rất mực dằn dằn đã mất trí vì một cô vợ mới, để cho mẹ ta đề đầu cưới cô rồi quên tất cả về con mình. Nhưng ở đây thì không phải thế ông ta chỉ có tiếng là cha. Ông ta đã quên chúng lâu rồi. Ta không tin rằng ông ta có thể làm được gì nhiều cho chúng.”

Một đêm thê lương, tuyết rơi hãi hùng. Các anh em nàng giục nàng đi:

“Có thể có bão thực sự đấy, ta đi nhanh lên thôi.”

Họ gạt nước mắt dăm chiêu nhìn ra vườn. Hige-kuro đặc biệt yêu thương đứa con gái. Sợ rằng không bao giờ gặp lại cha nữa, cô bé nằm khóc tự nhủ làm sao có thể dứt bỏ được nơi đây mà đi.

“Vậy là con không thích đi với mẹ hay sao?” Mẹ nó nói.

Cô bé hy vọng nấn ná chưa đi vội chờ cho tới khi cha về, nhưng chẳng có mấy khả năng rời Tamakazura vào cái giờ muộn màng này. Chiếc ghế cô thích ngồi nhất đặt ở bên cây cột gỗ bách ở buồng phía đông. Giờ đây cô bé phải đi về với một người nào khác. Cô hạ bút viết một câu thơ trên một tập giấy thư màu gỗ bách, luồn một chiếc cặp tóc vào đó rồi nhét tất cả vào một khe hở ở cây cột. Chưa viết xong thì nước mắt đã đầm đìa.

Giờ đây bỏ lại ngôi nhà,
Thân thương cột bách, quân ta sao đành.

“Mẹ không thích những chuyện luyến tiếc như vậy,” mẹ cô bé nói.

Các nữ tì khóc nức nở khi họ từ biệt cây cỏ hoa lá mà trước đây họ không để ý cho lắm nhưng họ biết, họ sẽ không sao quên được chúng.

Moku ở lại vì phải hầu hạ Hige-kuro.

Đây là thơ ly biệt của nữ tì Chūjō:

Nước d'ầu cạn, nước vẫn ở lại trong núi,
Chỉ ra đi hình bóng kẻ từng ở bên.

“Mình không ngờ sẽ phải ra đi.”

“Mình biết nói gì đây?” Moku đáp lại:

Nước trong núi bị mây mù che phủ,
Bóng của mình r'ồi chẳng đọng lại đâu.

Thấu hiểu hơn bao giờ về sự bất trắc của cuộc đời, nàng chủ nhà ngoái ra sau nhìn ngôi nhà mà nàng biết sẽ không còn thấy lại. Nàng đắm đắm nhìn mỗi chiếc lá, mỗi cành cây cho tới khi cả tòa nhà, cả khu vườn d'ầu đã khuất. Tuy không phải như nàng đang từ giã một nơi thân thương, nhưng bao giờ cũng có nỗi nhớ nhung luyến tiếc ngôi nhà quen thuộc.

Đội nàng ở nhà là một ông bố giận dữ và một bà mẹ còn giận dữ hơn. Nàng quận chúa chưa kịp nghĩ để lấy hơi thì bà đã nói như té tát: “Ông có vẻ như tự hào có Genji là con rể. Tôi nói cho ông biết, y sinh ra là kẻ thù của chúng ta, thù ghê thù gớm, mà như thế tôi mới lạ! Y không bỏ lỡ cơ hội để gây khó dễ cho con gái chúng ở tri'ều đình. Ông có nói y sẽ thay đổi một khi mà y đã dạy cho chúng ta một bài học vì đã không giúp đỡ y lúc y gặp vận b'ỉ. Những người khác cũng đã nói như vậy. Tôi thì tôi thấy thật là kỳ cục, y yêu con Murasaki của y đến thế mà y không thềm thỉnh thoảng ngó ngang đến gia đình nó một chút. Nhưng đấy chỉ mới bắt đầu. Vào cái tuổi của y, y còn rước về một con bé bị thất lạc mà y chả biết tung tích ra làm sao, y giữ nó kè kè bên mình, r'ồi khi đã chán chê, y tìm một con người chính trực không bị tai tiếng gì r'ồi gả ph'ứa nó cho h'ắn ta.”

“Tôi xin bà, bà hãy giữ m'ồm miệng. Thiên hạ người ta chỉ có nói tốt về Genji, bà không thể m'ồm năm miệng mười sỉ nhục ông ta như vậy. Bà có lý khi nói ông ta muốn trả đũa. Nhưng chính vì tôi xấu số nên đã tạo cho ông ta cái cớ. Tôi có thể thấy ông ta rất khéo léo, thông minh khi ban thưởng hoặc trừng phạt; mà nếu như đối với tôi sự trừng phạt đặc biệt nghiêm khắc thì chỉ vì chúng ta là chỗ thân tình. Bà vui lòng nhớ lại cho, cách đây mấy năm, ông ta đã biến ngày mừng thọ ngũ tuần của tôi thành một dịp như thế nào nào. Quá với sự xứng đáng của tôi. Cả tri'ều đình ai ai cũng tr'ần tr'ồ. Tôi coi đó như một trong vinh dự lớn của đời tôi.”

Nhưng bà ta là một phụ nữ ngang bướng, ông chỉ như đồ thêm dầu vào lửa. Bà nói năng mỗi lúc càng bạo miệng thậm tệ.

Higekuro hay tin vợ đã bỏ về nhà. Theo y nói, một cô vợ trẻ hơn mà xử sự như vậy thì còn hiểu được, nhưng ở cái tuổi của nàng mà còn làm thế thì thật là lạ, tuy vậy y không oán trách nàng. Chỉ tại hoàng thân Hyōbu là một người nóng nảy, tất cả chuyện đó chính do ông ta dàn dựng. Higekuro tin chắc rằng nếu để cho một mình nàng thì có lẽ nàng đã nghĩ lại mà thương lũ trẻ và cố gắng vớt vát thể diện.

“Thế là hay,” y nói với Tamakuzura. “Càng dễ dàng cho chúng ta hơn, nhưng tôi sợ đã tính sai. Bà ấy tính dượng và tôi tưởng bà ấy sẽ lui vào sống ở góc nhà. Chẳng qua là do cái ông bố ngang bướng ấy giật dây. Tôi phải xem sự thể thế nào, kẻo không lại mang tiếng là vô trách nhiệm.”

Nói xong, y ra đi. Với chiếc áo dài, chiếc áo lót trắng kẻ sọc xanh, và chiếc quần thêu xanh – xám nom y rất tốt mã khiến các nữ tì phải trầm trồ ca ngợi và họ nghĩ bà chủ của họ đã không chút thiệt thòi một cuộc đời. Nhưng nàng thì nghĩ khác; trước cơ sự như vậy nàng nhìn cuộc hôn nhân chẳng sung sướng gì hơn đến nỗi nàng chẳng buồn nhìn ông.

Trên đường đi đối chất với Hyōbu, trước tiên y ghé qua nhà. Moku và những người khác thuật lại bình tình; y có tự kiêu chế một cách can trường, nhưng nghe họ kể chuyện về đứa con gái thì y bật khóc.

“Bà chủ của các người hình như không biết bụng dạ của ta; trong bao năm trời, ta đã cố chịu đựng những cung cách của bà ta. Một người mà kém rộng lượng hơn ta chắc không thể làm được như thế. Nhưng thôi, ta chẳng cần phải nhiều lời, vì chẳng giúp gì cho bà ta được. Nhưng có đi đâu bà ta tính làm gì với bọn trẻ?”

Họ chỉ cho y mảnh giấy ở cây cột gỗ bách. Tuy chữ viết còn non nớt nhưng câu thơ khiến y xúc động sâu sắc. Y khóc suốt dọc đường tới nhà hoàng thân Hyōbu, mà ở đó chưa chắc y đã được phép gặp con bé.

“Trước đây bao giờ y cũng được lòng những kẻ có quyền có thế,” hoàng thân nói với con gái, mà đi đâu đó khá đúng. “Theo ta thì ta chẳng cần phải ngạc nhiên. Cách đây nhiều năm ta đã nghe nói y chết mê chết mệt con bé

đó. Hi vọng y sửa tâm sửa tính tức là tự lừa dối mình. Con chỉ chúc thêm những sự nhục mạ nếu con ở lại với y”. Điêu này cũng lại khá đúng nữa.

Ông ta thấy lời lẽ của Hige-kuro chẳng đáng tin khi y ở ngoài gửi lời vào.

“Hình như đây không phải là cung cách xử sự văn minh”. Hige-kuro nói. “Tôi không thể biện hộ đầy đủ cho sự thiếu sót của chính tôi, nhưng tôi đã ngờ nghệch cứ tin là cô ấy sẽ ở lại với tôi và bọn trẻ con. Nhưng ông không thể kiên nhẫn hơn một chút, chờ cho tới khi có vẻ như tôi đã dấn cô ấy vào bước đường cùng, hay sao?”

Y yêu cầu mặc dù vô vọng, được gặp con gái. Đứa con trai đầu đã mười tuổi và đang hầu hạ trong triều, là một đứa bé dễ thương. Tuy không đẹp trai, nhưng chú thông minh, ai cũng mến và cũng đủ khôn để có ý thức phần nào về những gì đang xảy ra.

Cậu kia là một chú bé xinh đẹp, lên tám tuổi rất giống con chị.

Hige-kuro vừa khóc lóc, vừa vuốt tóc đứa con rồi nói là y phải về nhà giúp chúng nhớ lại con chị chúng.

Y chờ đợi thêm nhưng hoàng thân Hyōbu sai ai đó ra nói là ông bị cảm lạnh và không thể tiếp khách. Tình thế thật khó xử.

Hige-kuro đi ngay sau đó và đem theo hai đứa bé cùng đi. Suốt dọc đường về nhà, y cho chúng biết qua loa về câu chuyện; y bỏ chúng lại đấy vì dẫu sao thì y cũng không đưa chúng về Rokujō được.

“Cứ coi như chẳng có chuyện gì. Thỉnh thoảng cha về với các con. Nói cho cùng, chẳng có gì đáng lo.”

Nói thì nói thế, nhưng chúng vẫn đề nặng lên tâm tư ông, mặc dù ông đã phần chần trở lại khi trông thấy người vợ mới hết sức có tương phản với người vợ cũ kỳ cục đã từ bỏ ông.

Lấy có hoàng thân Hyōbu có thái độ thù địch, y không viết thư cho ông nữa và hoàng thân coi đấy là chuyện cạn tàu ráo máng.

Câu chuyện đến tai Murasaki.

“Em nghĩ chị ấy mà giận em là bất công,” Murasaki phàn nàn với Genji.

“Chuyện này lỗi thôi cho tất cả chúng ta”. Genji nói.

“Tamakazura bao giờ cũng là con người cứng đầu khó bảo và bây giờ vì cô ấy mà nhà vua không bằng lòng với ta. Lại còn hoàng thân Hotaru nữa! Ta biết ông ấy rất giận ta nhưng ông ta là con người biết đi đầu, ông ta đã chấp nhận sự giải thích của ta. Chúng ta có cần thận đến mấy thì những chuyện lãng mạn kiêu đó cũng khó mà giữ kín được. Dầu sao ta cũng vui lòng vì không bị lương tâm cắn rứt.”

Sống trong cảnh bê bối như vậy, nỗi u uất của Tamakazura cùng với thời gian trôi qua, mỗi lúc càng căng thẳng. Higeкуро lấy làm lo buồn: chắc chắn nhà vua cho rằng y phải chịu trách nhiệm về sự thay đổi đột ngột trong kế hoạch của ông, còn Genji và Tō no Chūjō chắc chắn cũng thấy khó chịu trong chuyện này. Không có tiền lệ là một quan chức không được có vợ hầu hạ trong cung vua, cho nên đứng trước ngày có hội hát mừng năm mới, y đem vợ vào trình diện ở triều đình. Lễ tiến triều rất rầm rộ, vì ngoài những cố gắng của Higeкуро ra, còn có uy tín của hai quan đại thần, là cha nuôi và cha thực. Yūgiri cũng vì nàng mà tỏ ra hết sức hăng hái, còn các anh em của nàng cũng ganh đua ráo riết để giành được sự quý mến của nàng. Nàng được giao cho những dãy phòng phía đông của Dinh Shōkyōden. Con gái của hoàng thân Hyōbu ở những phòng phía tây cùng tòa nhà và chỉ có một hành lang ngăn cách họ, nhưng tuy vậy lòng họ thực sự cách xa nhau muôn trùng. Thời buổi này quả là một thời buổi lý thú và sôi động, thời buổi có sự kình địch mạnh mẽ trong đám các phu nhân nhà vua. Bên cạnh hoàng hậu Akikonomu còn có con gái của Tō no Chūjō, con gái của hoàng thân Hyōbu và con gái quan tả thừa tướng²³⁷ ở địa vị thấp hơn chỉ có các con gái của hai quan cố vấn.

²³⁷. Không được xác định rõ.

Các đội hát mừng rất vui vẻ, tất cả các phu nhân đều đã mời gia đình họ tới dự. Các ống tay áo ngày hội được phô ra đến lóa mắt và mỗi phu nhân đều cố vượt trội những người khác. Thái tử kế vị vẫn còn là thiếu niên, nhưng bà mẹ chú²³⁸ là một người phụ nữ biết kiêu cách nên bà để ý sao cho nơi cậu ở không thua kém gì những nơi khác. Các ca sĩ tới hát mừng nhà vua, hoàng hậu và rồi đến nhà vua Suzaku. Vì phải bỏ qua Rokujō, họ từ Cung Suzaku tới hát mừng thái tử kế vị. Trong ánh sáng tươi đẹp của buổi đầu rạng đông, khi hát tới bài “Trúc Giang” thì một số đã say. Trong đám các triều thần trung tâm, các con trai của Tō no Chūjō, khoảng bốn hay năm người, là đặc biệt đẹp trai và tài nghệ. Cậu con thứ tám của ông, con của vợ cả, là một trong những cậu được ông yêu mến nhất. Trong bộ áo dẫu kiếm đờng, cậu xinh đẹp vô cùng. Tamakazura rất thích chú; chú đứng bên cạnh người con cả của Hige-kuro, và dĩ nhiên, nàng khó mà nghĩ rằng chú là một người xa lạ. Nàng đã cho trang trí các căn phòng của nàng ở trong cung với một sự trang nhã hợp thời thượng mà các phu nhân khác khó bề ganh đua được. Nàng không liêu lĩnh cho phối hợp các màu sắc một cách chói chang, nhưng nàng cố gắng tạo cho những màu sắc quen thuộc nhất một vẻ tươi mát nổi bật. Bây giờ nàng đang ở trong triều, nàng hi vọng sẽ tận hưởng niềm hoan lạc, với sự đồng tình hào hứng của các nữ tì. Những chiếc khay áo khoác mà nàng thưởng cho các ca sĩ cũng giống như của các phu nhân khác nhưng tinh xảo hơn. Tuy người ta chờ đợi nàng chỉ mời các thứ giải khát nhẹ, nhưng các phòng của nàng mang vẻ hội hè hơn của những người khác; và mặc dù phải thận trọng tuân theo tiêng lệ và sự quy định, nhưng mọi chi tiết đều được chú ý đến. Hige-kuro đã góp phần tích cực vào những sự bố trí này.

238. Chị của Hige-kuro.

Từ các phòng làm việc của y, y liên tiếp cho người mang thư tới, mà thư nào cũng như nhau: “Khi nào trời tối, chúng ta cùng ra về. Ta không muốn nàng nhân cái dịp này mà ở hẳn tại đây. Quả thật ta rất lấy làm khổ tâm.”

Nàng không trả lời, còn các nữ tì thì bàn: “Quan thượng thư Genji nói rằng chúng ta chẳng cần phải vội làm gì. Người nói là đức hoàng thượng ít thấy chúng ta, vậy bốn phận chúng ta là phải đợi Người gặp thêm. Nếu chúng ta lĩnh lĩnh ra về ngay đêm nay, thì há không phải là quá đột ngột và có hơi thô lỗ hay sao?”

“Ta cầu xin nàng, năm lần bảy lượt,” Hige-kuro nói, “ấy thế mà xem ra chẳng đi đến đâu.”

Mặc dù hoàng thân Hotaru tới dự lễ hát mừng nhưng ông chỉ chú ý đến Tamakazura. Không tự kiềm chế được nữa, ông gửi đi một lá thư. Hige-kuro đang làm nhiệm vụ ở khu cận vệ. Các nữ tì nói là thư từ sở của ông nhà gửi đến nàng liếc qua:

Chim liền cánh bay qua núi qua rừng,
Nơi ẩn nấu của ta, lạnh lùng đơn chiếc cảnh xuân sang.

“Ta nghe tiếng hát vui vầy ở xa xa.”

Nàng đỏ mặt, băn khoăn rằng trước đây nàng đã không cần với hoàng thân. Mà biết đáp lại làm sao? Đúng lúc đó nhà vua đến thăm. Trong ánh trăng lấp lánh, ông đẹp khôn tả, mà lại đúng hình ảnh của Genji. Có hai người như thế trên cõi đời này thì quả là chuyện thần kỳ. Nàng chắc chắn Genji thành thật yêu nàng, nhưng đã gây cho nàng những nỗi dằn vặt khôn nguôi. Còn nhà vua thì không thế. Dịu dàng ông trách nàng đã đi ngược ý muốn của ông. Nàng giấu mặt sau quạt, không biết đáp lại như thế nào.

“Sao nàng lại im lặng. Ta những trông đợi nàng thấu rõ lòng ta trước những ân huệ ta đã ban tặng. Nàng đứng đưng đến thế kia ư?”

Cớ sao,
Cỏ ngọc cuốn hút lòng ta?
Cỏ xa cách, không mặn mà thế ư?

Nàng thấy cái nhìn ân cần của nhà vua đáng sợ nhưng tự nghĩ ông thực sự không khác gì Genji. Và câu trả lời của nàng – liệu có thể hiểu đó là lời tạ ơn vì đã được phong hàng tam phẩm trước khi nàng được một cái gì đó để xứng đáng với một vinh dự như vậy?

Cỏ ngọc hèn mọn dám đâu,
Mà mong lượng thánh thấm sâu ngàn trùng.²³⁹

²³⁹. Chúng tôi dịch thoát ý.

“Thiếp sẽ không từ bất cứ gì để bày tỏ lòng biết ơn.”

Nhà vua mỉm cười. “Hay là ta triệu một phán quan có đủ thẩm quyền để nói cho chúng ta biết, phải chăng là có hơi muộn nếu bây giờ mới thắm đượm lòng biết ơn?”

Nàng lặng im. Nàng không muốn tỏ vẻ cách biệt, nhưng nàng bối rối trước những bằng cứ là ông có phần nào hơi chột nhả. Nàng có vẻ như không được mặn mà cho lắm – ông nghĩ – nhưng chắc chắn với thời gian nàng sẽ thay đổi.

Higekuro đứng ng ẩ không yên. Theo y nói thì nàng phải cùng y đi v ề ngay lập tức. Về phần mình, nàng cũng lo việc giữ thể diện, cho nên với sự giúp đỡ lão luyện của cha nàng và những người khác, nàng bịa ra một cái cớ có thể chấp nhận được, và cuối cùng có thể cáo lui.

“Thế thì, tạm biệt?” Nhà vua tỏ ra thành thật luyện tiếc.

“Nàng đừng nghe ai xui là vì chuyện này mà nàng không nên đến nữa. Ta là người đầu tiên quan tâm đến nàng nhưng lại để kẻ khác đi trước ta. Ấy thế mà ta lại phải gượng nhẹ với một đối thủ! Thật vô lý! Nhưng thôi, đã thế này rồi, ta có thể tìm được những tiện lệ dành cho gã nhân ngài thời xưa.”

Nàng đẹp hơn nhiều so với những lời đồn lại về nàng. Bất cứ ai cũng lấy làm tiếc thấy nàng ra đi, còn nhà vua thì có cảm giác mình là một kẻ cầu hôn bị gạt bỏ. Không muốn để nàng nghĩ mình là một con người nông nổi và đ ồng bóng, ông nói với nàng một cách hết sức nhiệt tình và làm mọi chuyện có thể làm để khiến nàng an tâm. Nàng hiểu và mặc dù kính sợ, nàng vẫn ước ao có thể ở lại với ông.

Ông đang đứng bên nàng thì một chiếc kiệu được đưa tới đón nàng về Các người hầu của cha nàng đang đợi, mà Higekuro thì đang bực bội.

“Nàng bị canh giữ riết lắm,” nhà vua nói.

Khuất sau mù sương đặc dày,
Hoa bưởi có để hương này lại chẳng?

Có thể từ đầu mày đến cuối mắt nhà vua tỏ ra thắm thiết mà khiến cho thơ của ông hay hơn cũng nên.

“Mê say cánh đ`ông, ta đã hi vọng ở lại đêm”²⁴⁰, ông nói tiếp, “nhưng ta thấy có kẻ đang nóng lòng đi tới để hái hoa. Ta viết cho nàng thế nào được?”

²⁴⁰. Một ý trong câu thơ của Yamanoe Akahito

Buồn phiền vì đã làm cho ông đau khổ, nàng đáp lại:

Sá gì thiếp, giữa lá cành tươi tốt,
Chỉ mong sao, theo gió, mùi hương thoảng đưa.

Cuối cùng ông dùng dằng đi ra nhưng cứ ngoái đi ngoái lại mãi không thôi.

Ngay từ đầu Hige-kuro đã có ý định đưa nàng đi thẳng về nhà nhưng y giữ kín kế hoạch của y, vì sợ rằng Genji sẽ phản đối.

“Tôi hình như bị cảm lạnh,” y nói với nhà vua làm như thể không cần giải thích thêm. “Tôi nghĩ tôi phải để ý đến sức khỏe, nên không muốn nàng ở xa tôi.”

Mặc dù Tō no Chūjō nghĩ rằng như thế có hơi đột ngột và bất kính, nhưng ông ta không muốn liêu lĩnh xúc phạm đến Hige-kuro. “Ông thấy thích dáng thế nào, thì làm thế”, ông nói. “Tôi chẳng liên can gì nhiều đến kế hoạch của ông.”

Nghe tin này Genji giật mình sửng sốt nhưng đành chịu bất lực. Nàng cũng hơi giật mình trước chiêu hướng mà ngọn khói đang thổi tới²⁴¹. Chỉ có Hige-kuro là thích thú và yên tâm khi đóng vai trò kẻ bắt cóc một vị phu nhân²⁴².

241. Câu thơ trong “Truyện Ise”

Ở Suma người đánh cá đốt lò,
Gió đưa khói về một hướng lạ.

242. Chắc chắn gợi ý Truyện Ise, trong đó một hoàng hậu bị bắt cóc

Nàng nghĩ y đã hành động tởm khi tỏ ra ghen với nhà vua một cách lộ liễu như vậy. Một hạng người lỗ mãng, tầm thường – hơn bao giờ hết nàng không cố gắng che đậy nỗi kinh tởm của nàng.

Hoàng thân Hyōbu và vợ ông đã từng dùng những lời lẽ nặng nề để nói về y, nay lại bắt đầu mong muốn y tới thăm. Nhưng giờ giấc của y không còn chỗ hở, ngày hay đêm, y dành cho cô vợ mới.

Tháng hai tới. Thống khổ thay cho nàng! – Genji tự nghĩ. Chàng nghĩ đến nàng rất nhiều và tự nhủ không biết thiên hạ sẽ ăn nói làm sao. Không nghi ngờ gì nữa, đi đâu đó do số mệnh định đoạt, nhưng tuy thế chàng không khỏi nghĩ rằng chính chàng đã gây nên chuyện. Hige-kuro là con người không tệ nhị chút nào đến nỗi Genji sợ ngay cả không dám đánh liều viết một lá thư đùa vui. Một đêm buồn chán, mưa rơi rả rích, chàng nhớ lại cũng một đêm như thế này, chàng đã tìm thứ khuây khỏa bằng cách viếng thăm nàng. Chàng bèn viết một lá thư, kín đáo gửi cho Ukon. Không biết chắc phản ứng của nàng thế nào, nên chàng chỉ giới hạn ở những chuyện tầm thường sáo rỗng.

Đêm xuân mưa gió gió mưa,
Tâm tư nàng có lòng xưa, trôi về?

“Không gian mờ đục, và ta than thở – nhưng nào ai có lắng nghe?”

Chờ lúc không có ai ở gần, Ukon đưa thư cho Tamakazura. Nàng khóc. Chàng đã như một người cha, nàng khao khát muốn gặp, nhưng như chàng đã gợi ý, không tài nào thể được. Nàng không nói với Ukon là trước đây thỉnh thoảng chàng cư xử không được đoan chính còn bây giờ thì không có ai để nàng chia sẻ tâm tư. Ukon có mối nghi ngờ nhưng chưa hẳn là thế nào.

“Em thấy khó mà viết cho chàng,” Tamakazura đáp lại, “nhưng em sợ chàng lo buồn. Đúng như chàng nói quả là một nỗi buồn chán dằng dề”

“Mưa rơi, mưa rơi.

Ổng tay áo không thì giờ khô ráo,

Không may may một giọt lãg quên.

R ỡ nàng kết thúc bằng những nhận xét theo kiểu đạo làm con gái.

Genji g ần ứa nước mắt khi đọc những dòng đó nhưng chàng không muốn phô bày những giọt nước mắt long lanh trước mặt bọn nữ tì. Cũng như nước triều dâng có cơ nhấn chìm chàng xuống vực thẳm, chàng nghĩ đến bao nhiêu năm về trước, Kokiden đã không cho chàng gặp cô em gái của bà, Oborozukiyo, như thế nào, nhưng đó là chuyện xưa. Giờ đây việc của Tamakazura quá mới, nhưng cỗ kim chưa từng thấy có. Những người đa tình đa cảm là thế, họ phải có cách gieo cỏ đắng cay để r ỡ phải nếm mùi tàn khố. Chàng cố gắng tự buộc mình phải chấp nhận những thực tế đã hiển nhiên, rằng nàng đâu phải là người của riêng chàng để cho một mình chàng thương mến, nhưng có hồi tiếc thì đã quá muộn. Chàng lấy ra một cây đàn Koto, nó mang về biết bao hoài niệm. Trước đây, tay nàng dạo trên phím đàn mới nhu ần nhị làm sao! Chàng gảy một hai bài, r ỡ cố gắng để cho tiếng đàn thánh thót thư thái, chàng hát bài Cỏ ngọc²⁴³. Khó mà tin rằng người phụ nữ mà chàng thương chàng nhớ lại cam lòng được nếu như nàng có thể thấy được chàng.

Nhà vua cũng không tài nào quên được vẻ đẹp yêu kiều mà ông đã trông thấy chỉ trong chốc lát. “Nàng bước đi váy đỏ lả lướt kéo phía sau nàng”²⁴⁴. Bài thơ không chau chuốt lắm nhưng nó xoa dịu ông được phần nào nỗi khắc khoải nhớ mong khi ông thả lòng quay về phía nàng. Thỉnh thoảng ông lại bí mật gửi một lá thư đi.

²⁴³. Một bài dân ca

244. Dân ca

Nàng không vui mừng trước những sự chú ý ân cần đó. Nàng vẫn mãi than thân trách phận, cho nên nàng không trả lời Genji tuy lòng tử tế của chàng vẫn chiếm hết tâm trí nàng.

Tháng ba đã tới. Thích hoa và cây Yamabuki đâm bông rực rỡ. Trong ánh ban chiều, chúng nhắc nhở một thân hình xinh đẹp có lần đã ngõ dưới hoa. Genji đi tới khu đông bắc, nơi Tamakazura từng sống. Một bụi hoa Yamabuki mọc bên một bờ trúc, xinh đẹp vô cùng. “Áo dảnh dảnh, sắc màu im lặng”, chàng tự nhủ vì không có ai để nghe.

Hoa yamabuki khoác sắc màu im lặng,
Đường Ide, cuộc từ ly đột ngột làm sao!²⁴⁵

245. Ide, ở tỉnh Yamashiro, nổi tiếng vì hoa Yamabuki

“Ta vẫn thấy bóng nàng ẩn hiện đâu đây”

Lạ lùng thay, hình như chàng thấy lần đầu tiên nàng đã rời bỏ chàng.

Có ai đó gửi biểu chàng vô số trứng vịt; chàng có sắp xếp chúng nom như những quả cam, rồi chàng gửi cho nàng, với một lá thư bất thường mà nếu có bị thất lạc đi thì chàng cũng chẳng lấy làm băn khoăn.

“Ròng rã tháng ngày, tôi oán hận mãi nghĩ đến cách cư xử lạ lùng của nàng. Sau khi nghe nói có kẻ khác đã nhúng tay vào chuyện này, tôi chỉ có thể tiếc rằng tôi không thể gặp nàng được trừ phi tự nhiên có những lý do xác đáng”. Chàng cố gắng làm cho bức thư mang giọng điệu trang trọng của người cha.

Vịt nở trứng, vịt biến đi,
Buồn rầu ta hỏi ai kia lấy rấ?

Higekuro mỉm cười nhăn nhó. “Một phụ nữ phải có những do chính đáng ngay cả để về thăm cha mẹ! Ấy thế mà quan Đại thần lại cho rằng ngài có quyền đòi hỏi nàng phải để tâm trí tới ông ta và không thừa nhận một sự thật rành rành.”

Nàng thấy y khó chịu bèn nói: “Tôi không biết trả lời làm sao.”

“Thì để ta trả lời thay vậy”. Y đáp lại nhưng chỉ khiến nàng thêm lúng túng.

Nằm trong góc xa, lũ chim non,
Dù lông đủ cánh nó bon đi rấ.
Nào ai giấu? Chỉ thế thôi...

“Thưa ngài, câu hỏi của ngài hình như chẳng đúng chỗ chút nào. Và, tôi van ngài, đừng coi thư này như một bức thư tình.”

“Chưa bao giờ ta thấy một cách khôi hài như thế này,” Genji mỉm cười nói. Thật ra thì chàng thấy bị xúc phạm và giận dữ.

Ly dị là một nỗi đau đớn cay nghiệt cho vợ của Hige-kuro. Nàng hiếm khi mình mẫn. Tuy nhiên y tiếp tục tự coi mình có trách nhiệm đối với nàng, và cũng như bao giờ nàng tin cậy vào y. Y rất lo lắng về bốn phận làm cha. Hoàng thân Hyōbu vẫn tiếp tục từ chối không cho phép y đến gần con gái y, Makibashira mà y khát khao muốn gặp. Mặc dù còn là thiếu niên, cô bé vẫn thấy rằng ông bà xử sự không đúng với cha cô, và không biết tại sao mà cô lại bị canh giữ chặt chẽ đến thế.

Các em cô bé thường xuyên về nhà và dĩ nhiên kể nhiều chuyện về người dì ghẻ. “Dì ấy rất tử tế, bao giờ cũng nghĩ đến trò chơi mới.”

Nghe các em nó khoe như vậy, con bé khát khao được đi về với chúng, chỉ muốn được như chúng, tự do muốn đi đâu thì đi. Quả là Tamakazura có cái tài lạ lùng làm xáo trộn đời sống của con người.

Tháng mười một thì nàng có một đứa con trai, một đứa bé rất xinh. Hige-kuro hết sức mừng rỡ. Thế là hy vọng cuối cùng của y đã được thực hiện. Còn như đối với niên vui sướng chung, tôi chỉ nói rằng cha nàng, Tōno Chūjō, nghĩ rằng vận may của nàng là đi đâu chả đáng ngạc nhiên chút nào. Xem ra nàng không chút nào thua kém những cô con gái mà ông đã không tiếc sức chăm sóc. Kashiwagi vẫn còn chưa tự gỡ bỏ được những tình cảm không xứng là anh em, mong muốn rằng lẽ ra nàng đã đi vào triều như đã dự định.

“Tôi nghe nói hoàng thượng than thở vì không có con trai,” anh ta nói, và người ta có thể nghĩ là anh chàng hơi xác lác, lúc anh ta thấy đứa bé rất xinh đẹp. “Tất cả chúng ta sẽ vui sướng biết bao nếu như cậu ta là một hoàng tử bé.”

Nàng tiếp tục phụ trách các phòng phụ nữ ở nội cung mặc dù là đi đâu không hợp lý nếu chờ đợi nàng sẽ lại ra mắt ở triều đình.

Tôi đã quên nói đến cô con gái khác của quan thượng thư, một cô gái có tham vọng muốn được bổ nhiệm chức phụ trách nội thất. Cô là một cô gái dễ xúc cảm và luôn luôn thắc mắc. Quan thượng thư không biết giải quyết thế nào cho cô trong khi cô chị sống ở triều thì cứ nơm nớp sợ chuyện tai tiếng.

“Chúng ta không nên để nó ra ngoài, kéo thiên hạ lại trông thấy nó,” quan thượng thư nói.

Nhưng che giấu cô ta đâu có phải dễ.

Một buổi tối, tôi không nhớ chính xác là khi nào, mặc dù đây là vào lúc xinh đẹp của mùa thu, nhiều chàng công tử tụ tập trong phòng của cô chị. Có đàn hát tự do thoải mái. Yūgiri có mặt trong đám đó, vui nhộn hơn thường ngày.

“Đúng rồi, công tử hôm nay có khác,” một nữ tì nói.

Nhưng bỗng cô nàng Ōmi xông lên phía trước. Họ cố gắng níu cô lại, nhưng cô trợn tròn mắt nhìn một cách thách thức và không muốn bị đuổi ra khỏi chỗ.

“Ồ, chàng đây rồi,” cô nói trong tiếng thì thầm tỏ vẻ về người thanh niên đẹp trai nhất.

Bây giờ thì cô cao giọng hơn, đọc một bài thơ với giọng rần rỏi, rành rọt:

Nếu chàng là một chiếc thuyền lênh đênh phiêu dạt,
Hãy nói em nghe thuyền buộc ở đâu.
Em sẽ chèo ra gặp chàng.

“Hỏi thế này mong chàng thứ lỗi, nhưng liệu chàng có thể là chiếc thuyền đang nằm lần bảy lượt trở lại?”

Chàng giật mình. Không ngờ lại phải nghe những đê nghị lỗ mãng đến như thế trong những căn phòng thanh lịch này. Nhưng rồi chàng trai nhớ lại đúng là cô gái được nói đến nhiều vào hồi đó, chàng bèn đáp luôn:

Thậm chí một người chèo thuyền phiêu bạt trong gió,
Cũng không muốn cập bến bờ hoang dã.

Cô ta chừng hửng không biết trả lời làm sao – hoặc giả tôi nghe người ta nói vậy.

Chương 32

(Umegae)

Một cảnh mạn

Genji mãi mê với công việc chuẩn bị cho lễ mặc áo dài của con gái. Những lễ tương tự cũng đã được tổ chức cho thái tử kế vị vào tháng hai. Sau đó thì cô gái vào triêu ngay.

Bây giờ là cuối tháng năm. Trong lúc rảnh rỗi, Genji trông coi việc pha trộn những nước hoa mà cô bé phải đem theo. Chàng không vừa lòng với những thứ mới mà ông phó tổng trấn Kyushu gửi tới, cho nên chàng đã sai mở các nhà kho Nijō đem các nước hoa Trung Quốc tới. “Nước hoa cũng như đồ thêu: những thứ cũ tao nhã hơn, thích hợp hơn”. Lại còn có các đệm, các chăn và các đồ trang sức cũng như các thứ khác. Những vải vóc mới không thể sánh được với những đồ lụa, đồ thêu đỏ và vàng mà một sứ giả đã từ Triêu Tiên đem sang, từ hồi cha chàng mới trị vì. Chàng chọn thứ đẹp nhất và ban cho các nữ tì những tơ lụa gấm vóc.

Chàng bày các thứ nước hoa ra rồi đem chia cho các phu nhân. Mỗi người trong bọn họ phải chuẩn bị hai bức màn. Rokujō cũng như bất cứ nơi đâu, người ta bận rộn với những quà biếu cho các tu sĩ hành lễ và tất cả các vị khách quan trọng khác.

Theo lời dặn của Genji, nhất nhất mọi chi tiết đều phải tinh tế nhất. Các phụ nữ vất vả với công việc làm nước hoa, và tiếng chày giã thành thịch âm ỉ suốt ngày.

Lấy phòng đại sảnh làm tổng hành dinh, ở cách xa Murasaki, Genji tập trung vào việc pha trộn nước hoa mà công thức được bí mật trao lại từ thời vua Nimmyo. Trong căn buồng riêng ở cánh đông Murasaki đang tự tay làm những bức màn theo bí truyền của Hachijō. Mọi người ganh đua nhau ráo riết, sự bí mật được bảo đảm tuyệt đối.

“Muốn biết nước hoa hồng đậm thế nào,” Genji nói một cách long trọng, “phải nhờ đến một trọng tài.”

Nom chàng ngây thơ và trẻ con đến nỗi ít người có thể coi chàng là cha của cô bé.

Các phu nhân giảm bớt người giúp việc đến mức tối thiểu và cho biết là họ không chỉ lo đến nước hoa mà còn quan tâm đến các đồ phụ tùng khác. Họ không vừa lòng với bất cứ gì hết ngoài những chiếc lọ, những chiếc hộp và những bình hương đẹp nhất và độc đáo nhất.

Họ đã thi thố mọi tài năng phương kế và mọi thứ sẽ sẵn sàng. Genji sẽ duyệt lại các nước hoa và đóng kín những thứ nào tốt nhất vào các lọ.

Hoàng thân Hotaru tới thăm vào ngày mùng mười tháng hai. Mưa rơi lâm thâm và cây mận hồng ở gần hàng hiên nở hoa thơm ngào ngạt. Hôm sau là ngày lễ. Gần gũi với nhau từ thuở còn thơ bé, hai anh em đang ngắm ngắm hoa thì quận chúa Asagao sai người mang tới một lá thư, buộc vào một nhánh mận mà hoa phần lớn đã rụng, vì đã nghe phong thanh một số chuyện, hoàng thân Hotaru rất đổi tò mò.

“Tôi có những thỉnh cầu rất riêng tư với nàng”. Genji vừa nói vừa mỉm cười và đặt bức thư sang bên. “Tôi tin chắc rằng bao giờ nàng cũng sốt sắng đồng ý làm cho được.”

Quận chúa đã gửi tới những thứ nước hoa hòa trộn thành hai quả cầu đựng trong hai chiếc lọ, màu chàm và màu trắng, cái trước tô điểm bằng một cành thông, cái sau tô điểm một cành mận. Tuy rằng dây buộc và các nút đều mang tính quy ước, nhưng ngay lập tức người ta phát hiện ra bàn tay của một phụ nữ có khiếu thẩm mỹ. Khi xem xét các quà tặng và thấy chúng tuyệt mỹ, hoàng thân bắt gặp một bài thơ chữ viết mực nhạt và ông khẽ ngâm:

Mận rụng hoa, mận đâu còn giá?
Hãy để hương thấm tay áo ai kia.

Yūgiri mang rượu ra mời người đưa thư và tặng y một bộ áo dài phụ nữ, trong đó có một chiếc áo Trung Hoa kẻ sọc đỏ.

Thư đáp lại của Genji viết trên giấy đi đầu buộc vào một chõ mận.

“Mà bác nói gì với nàng vậy?” hoàng thân hỏi. “Chả nhẽ bác bí mật đến thế sao?”

“Vớ với chú tôi không có gì bí mật, dù nằm mơ cũng vậy.”

Có lẽ đây là bài thơ mà chàng phóng bút viết và trao cho em.

Hương hoa đành giấu cho rỗi,
Hoa xinh, không thể mất rời phút giây.

“Cái sự huyền nào này có thể chú coi là phù phiếm,” Genji nói, “nhưng chú biết cho người ta sẽ gặp nhiều chuyện phiền muộn khi chỉ có một đứa con gái. Nó là con bé chất phác mà tôi không muốn để kẻ xa lạ trông thấy, bởi vậy tôi đang giữ nó trong gia đình và yêu cầu hoàng hậu làm lễ cho. Hoàng hậu là một phụ nữ rất đúng mực, thậm chí nàng cũng là người trong họ hàng, mặc dù vậy tôi vẫn không muốn phạm mảy may khinh suất.

“Một đứa trẻ thì còn có mẫu mực nào hơn là một hoàng hậu?”

Đã đến lúc phải duyệt lại các thứ nước hoa.

“Lẽ ra phải làm chuyện này vào một đêm mưa,” Genji nói. “Và chú phải duyệt. Không chú thì ai?”

Chàng bảo người đưa các bình hương tới. Một sự trưng bày kỳ diệu diễn ra trước mắt hoàng thân, bởi vì các phu nhân, các nữ tì, đã nhất quyết rằng chế phẩm của họ phải được trình bày sao cho có lợi nhất.

“Tôi khó có thể là một tay sành sỏi,” hoàng thân nói.

Ông thận trọng tới chỗ các bình, phát hiện ra chỗ hỏng này nọ, bởi vì hương thơm tinh tế nhất đôi khi lại có chút hơi gắt hoặc quá dịu.

Genji sai lấy hai thứ nước hoa do chàng chế ra. Theo tục lệ cũ của triều đình, phải chôn nước hoa cạnh con suối của đội vệ binh, cho nên chàng đã chôn chúng gần con suối chảy giữa tiền sảnh và cánh nhà phía tây. Chàng

phái người con của Koremitsu, bây giờ là một có vấn, ra đào chúng lên để Yūgiri mang vào.

“Bác giao cho tôi một công việc hết sức khó khăn,” hoàng thân nói. “Tôi sợ sự nhận xét của tôi có thể hời hợt.”

Cũng cái truyền thống đó đã bằng nhiều cách lan xuống nhiều người dự cuộc ganh đua, nhưng tùy theo sở thích của mình, mỗi người điếm xuyết thêm một cái gì riêng biệt. Thế là hoàng thân phải đối mặt với nhiều vấn đề lý thú và tế nhị.

Bất chấp bài thơ có tính chất cáo lỗi, hương “đen tối” mùa đông của nàng được đánh giá cao nhất, vì tuy nó có phần dịu hơn nhưng lại trầm lắng hơn. Trong các nước hoa mùa thu, như người ta gọi là “nước hoa quán gia”, nước hoa của Genji có một mùi thân tình nhưng thoáng qua. Ba lọ của Murasaki, hương mạn hay hương xuân đặc biệt vui tươi và độc đáo, pha chút chua chát khá táo bạo.

“Không gì hòa hợp với gió xuân hơn là hoa mạn,” hoàng thân nói.

Từ dinh mùa hạ của mình, phu nhân Hoa Cam nhìn cuộc ganh đua và vẫn trầm lắng lạ lùng, kín đáo như một làn khói tỏa lên từ một bình hương. Cuối cùng nàng đưa trình một thứ nước hoa đơn độc – một chất pha trộn của lá sen phẳng phất mùi hăng cay da diết bu ồm. Ở dinh mùa đông phu nhân Akashi ít tin tưởng là mình có thể đem của mình ra thi thử trong cuộc ganh đua như vậy. Cuối cùng nàng đưa trình một túi nhỏ ướp nước hoa “trăm dậm”²⁴⁶ bắt chước công thức của Miramoto Kintada²⁴⁷ vào thời hoàng đế Suzaku²⁴⁸; mùi nước hoa rất tinh tế cao quý.

²⁴⁶. Ý nói phát hiện.

247. Cháu vua Koho, cuối thế kỷ thứ 9.

248. Chắc chắn là Uda (867 – 931).

Hoàng thân tuyên bố rằng mỗi thứ nước hoa hiển nhiên là kết quả của một sự suy nghĩ công phu và mỗi thứ đều khiến cho người ta phải chú ý.

“Kết luận gì mà vô hại thế?” Genji nói.

Trăng đã lên, rượu rót tràn trong cuộc chuyện trò về thuở xưa. Mặt trăng bị sương mù che lấp, đẹp lạ lùng, gió nhẹ thổi sau cơn mưa thoảng đưa tới mùi hoa mạn dịu dàng. Các mùi nước hoa trong phòng đại sảnh hòa lẫn vào nhau làm ngây ngất lòng người.

Lúc này là đêm trước ngày lễ. Các sở quản gia đã mang nhạc cụ tới để chuẩn bị cho buổi diễn tập. Các vị khách tụ tập đông đủ, đàn và sáo vang lừng khắp dãy hành lang. Kashiwagi, Kōbai và các con trai của Tō no Chūjō dừng lại để chào mừng theo đúng nghi thức. Genji nài họ tham gia vào buổi hòa nhạc. Hoàng thân Hotaru có cây sáo, Genji một cây đàn Koto mười ba dây; Kashiwagi với ngón đàn nhanh, sôi động, có cây đàn Nhật Bản. Yūgiri đưa sáo lên thổi một làn điệu véo von trong trẻo rất thích hợp với mùa. Tay cầm quạt đánh nhịp, Kōbai cất cao giọng hát mê ly, khi chàng hát bài “Một cành mạn”, Genji và hoàng thân Hotaru hát hòa theo. Chính Kōbai hồi còn là kiếm đồng, đã hát bài “Takasago” trong cuộc thả thơ cách bao nhiêu năm trước đây. Tuy rằng không chính thức, nhưng ai ai cũng cho đây là một buổi hòa nhạc tuyệt vời.

Rượu được đưa vào, hoàng thân Hotaru ngâm một bài thơ.

Chích chòe giăng trái bùa mê,
Lòng thơm ngây ngất gần kề bên hoa.

“Cho đến hàng ngàn năm chùng nào hoa vẫn đậu trên cành.”

Genji đáp lại:

Cùng ta chia sẻ hoa xuân,
Tới khi người đã lấy dãn sắc hương.

Sau khi rót rượu cho Yūgiri, Kashiwagi ngâm câu thơ:

Tiếng sáo thánh thót suốt đêm,

Chuyển lay cành mạn, ngủ yên chích chòe.

Yūgiri đáp:

Mong hoa khỏi bị gió lay,
Đừng mong vì sáo hoa này ngã nghiêng.

Rồi chàng nói đùa với Kashiwagi: “Ông chả suy nghĩ gì cả, ông ời”. Mọi người cười ầm.

Đây là câu thơ của Kōbai:

Gió sương không khuất che trăng,
Bầy chim tiếng hát nở bùng ra hoa.

Tiếng đàn hát lừng vang suốt đêm, lúc rạng đông tới thì hoàng thân Hotaru chuẩn bị từ giã. Genji sau mang ra xe một bộ áo triêu thần bình thường và hai li nước hoa, Hotaru ứng khẩu:

Nếu nàng bắt gặp mùi hoa,
Thoảng bay dưới áo, trách ta vô tình.

“Đáng buồn cho chú biết bao,” Genji vừa nói vừa bước ra khi xe đã sẵn sàng.

Theo ta, nàng sẽ vui lòng,
Chú vè mang cả hoa cùng áo thêu.

“Nàng khó mà ngày nào cũng chứng kiến được một quang cảnh như thế này.”

Hoàng thân không thể tìm ra ngay lập tức một câu trả lời.²⁴⁹

²⁴⁹. Cuộc chuyện trò khá mỉa mai. Hoàng thân là người góa vợ và thất bại trong chuyện cầu hôn.

Tất cả các vị khách khác đều nhận được những quà tặng, khiêm tốn nhưng trang nhã.

Đầu buổi chiều, Genji đi tới dinh tây nam, tại đây, nơi Akikonomu ở, người ta đã trang hoàng sửa sang công tây để đón ngày lễ. Các nữ tì có nhiệm vụ buộc ngược tóc của cô gái đang túc trực sẵn. Murasaki thấy đây là một dịp thích đáng để tới thăm Akikonomu. Mỗi một phu nhân đều có đoàn tùy tùng đông đảo. Các lễ lạt đi tới điểm cao nhất vào buổi nửa đêm khi phải thắt đuôi áo. Mặc dù ánh sáng lờ mờ, Akikonomu vẫn có thể thấy cô bé quả là đẹp.

“Vẫn còn nhút nhát lắm,” Genji nói. “Tôi đang để nàng nhìn qua nó một chút vì tôi biết, nàng bao giờ cũng tốt với nó. Tôi sợ chúng ta đang đặt ra một tiền lệ cho đời sau.”

“Thiếp thì chẳng có chuyện phân biệt này nọ?” Akikonomu đáp. “Thiếp chẳng hề nghĩ thế.”

Khi nói như vậy nom nàng trẻ và rất đẹp khiến Genji lấy làm thỏa mãn vì đã nhóm tụ lại đây bao nhiêu người đẹp, và đi đâu đó tự nó cũng đem lại niềm hân hoan rồi.

Dĩ nhiên phu nhân Akashi lấy làm buồn là nàng không được thấy con gái vào cái ngày trọng đại này. Genji đã bàn đến khả năng mời nàng nhưng rồi chàng kết luận rằng sự có mặt của nàng chỉ khiến người ta bàn tán, mà đã vậy thì không hay cho con gái nàng.

Tôi phải bỏ qua bao nhiêu chi tiết. Ngay một sự tường thuật thiên vị về một lễ tằm thường nhất trong một gia đình cũng có thể nhằm chán do người kể chuyện vụng về.

Lễ mặc áo quần trắng niên của hoàng tử nhiếp chính diễn ra vào tháng sau. So với tuổi thì chàng đã chín chắn, và sự ganh đua để được hầu chàng phải rất căng thẳng. Tuy nhiên, đối với quan tả thừa tướng²⁵⁰, hình như kế hoạch của Genji cho con gái chàng đang khiến cho triển vọng của các cô nàng khác thêm ảm đạm. Những quan đờng liêu có con gái tới tuổi cập kê đều chấp nhận ý kiến đó và họ giữ con gái ở nhà.

250. Không rõ là ai.

“Sao mà họ t`ân thường làm vậy,” Genji nói. “Há họ muốn hoàng tử sống cô đơn hay sao? Há họ không biết rằng đời sống tri`ều đình chỉ lý thú khi tất cả các tiêu thư xinh đẹp tham gia vào một cuộc ganh đua tao nhã, hay sao?”

Chàng hoãn ngày đưa con gái vào tri`ều. Biết được lí do của chàng, quan Tả thừa tướng bèn hết sức khẩn khoản và gửi cô con gái thứ ba vào tri`ều. Cô ta tên là Reikeiden.

Bây giờ đến lúc quyết định con gái Genji sẽ tiến tri`ều tháng tư. Hoàng tử kế vị rất nôn nóng. Tòa nhà trong đó mẹ Genji đã sống, nay được dành cho con gái chàng. Những tay thợ thủ công tinh xảo nhất đất nước bận rộn trang hoàng lại các phòng, tuy chúng có vẻ đã khá nguy nga r`õ. Tự Genji cũng duyệt các kế hoạch, các mẫu mã.

Cũng còn có thư phòng cho cô, mà Genji hi vọng sẽ là mẫu mực cho các đời sau. Bên cạnh các sách và các cuộn câu đối là những tác phẩm viết tay của những người nổi tiếng chữ đẹp của ngày xưa.

“Chúng ta sống trong một thời buổi suy thoái,” Genji nói. “H`ầu như không có cái gì là đi`ều thật sự tốt ngoài cái hoa tay mà ngày nay đã đạt tới chỗ hoàn hảo. Những kiểu cổ đ`ầu hết như nhau, chúng hình như bắt chước các sách sao chép và tỏ ra chẳng độc đáo mấy. Thời chúng ta, chúng ta đã được may mắn có nhiều người viết đẹp. H`ồi chính tôi còn là học sinh tập viết chữ tốt, tôi đã có một sưu tập khá cao quý; những mẫu đẹp nhất trong đó mà không gì so sánh nổi, là những trang viết thảo của thân mẫu hoàng hậu hiện nay. Tôi nghĩ chưa từng thấy có gì đẹp hơn thế. Tôi hoàn toàn bị mê hoặc đến nỗi tôi sợ cách cử xử của tôi làm hại đến thanh danh của bà. Mặc dù tôi không mấy may có ý định xúc phạm đến bà, nhưng bà đâm ra rất giận tôi. Tuy vậy bà là một người hiểu biết sâu sắc, tôi cảm thấy như bà đang từ trong nắm m`ồ nhìn chúng ta và biết tôi đang cố gắng chuộc lỗi bằng cách giúp đỡ con gái bà. Còn chính hoàng hậu, nàng viết tinh tế nhưng” – chàng hạ thấp giọng – “hình như đôi khi hơi yếu và thiếu cương quyết.”

“Chữ viết của Fujitsubo cũng lỗi lạc, lỗi lạc nhưng có phần không chắc tay vì không có những bội âm phong phú nhất. Oborozukiyo thì quá thông

minh nhưng thiết nghĩ hơi cầ kỳ; nhưng trong đám các phu nhân ở đây còn khiến chúng ta thích thú, nàng ấy chỉ có hai đối thủ, quận chúa Asagao và nàng, chính nàng yêu dấu ạ.”

“Cứ nghĩ là được liệt vào đám người như vậy, em thấy ngượng lắm,” Murasaki nói.

“Nàng quá khiêm tốn đấy. Chữ viết của nàng dịu dàng thân mật mà không để mất sự tự tin. Có một đi ều bất ngờ nhưng bao giờ cũng thú vị là một ai đó viết kiểu Trung Hoa rất đẹp nhưng khi chuyển sang kiểu Nhật Bản, thì cũng viết đẹp không kém.”

Chính chàng cũng tỏ ra khéo tay khi vẽ kiểu trên những bìa sách và các bao bọc cho những cuốn sách nhỏ đang chờ đợi người viết. Theo ý chàng thì hoàng thân Hotaru nên chép một cái gì trong một cuốn nào đó, một cuốn nữa thì nhờ một viên chỉ huy vệ binh, còn chàng thì sẽ viết gì đó trong một hoặc hai cuốn.

“Đúng là họ tự kiêu về sự khéo tay của họ, nhưng ta không tin là họ bỏ cách xa ta được.”

Nói xong chàng chọn mực tốt, bút tốt và gửi giấy mời tất cả các phu nhân tới tham gia cuộc thi viết này. Lúc đầu một số khước từ vì nghĩ rằng sự ganh đua vượt quá sức họ. Ngay cả những người mà chàng gọi là “những chàng trai có năng khiếu” cũng không bị để ra ngoài. Yūgiri, người anh cả của Murasaki và Kashiwagi trong số nhiều người khác, phải cung cấp giấy Tri ều Tiên tốt với m ầu tinh nh ấ nhất.

“Các cậu cảm thấy thế nào thì làm thế, như kiểu làm thơ phong cảnh hoặc minh họa cho các bài thơ hoặc bất cứ gì đó”

Cuộc ganh đua căng thẳng: Như trước đây, Genji tự giam mình trong phòng đại sảnh. Hoa anh đào đã rụng, thời tiết êm dịu. Để tâm trí lướt qua các văn tuyển chàng cố gắng thử nhiều kiểu, kiểu viết thảo Trung Hoa và kiểu viết thảo Nhật Bản. Chàng chỉ giữ lại với mình hai hay ba thị nữ mà chàng tin là sẽ có những lời bình phẩm lý thú. Sau khi đã sai cuốn màn lên cho thoáng gió, chàng ng ẩ g ần mái hiên, một cuốn sách con trải trước mặt; và khi chàng tr ầ n ng ầ m cắn bút giữa đôi hàm răng, các nữ tì tưởng mình có thể

ngắm chàng cả đời mà không cảm thấy chán. Chiếc bút lông lơ lửng trên những tờ giấy sáng sủa, đỏ và trắng; chàng chắc đang tập trung cố gắng để viết, và không một ai có nhạy cảm hợp lý lại không ca ngợi chàng như ca ngợi một bức tranh của sự tập trung tâm thần thanh thản.

“Quan lớn hoàng thân Hotaru”. Bọn người hầu vào báo.

Genji sực tỉnh khỏi cơn mơ màng, mặc triều phục bình thường vào. Chàng đã dành sẵn chỗ cho khách giữa đám sách vở. Khi ông hoàng oai nghiêm bước lên bậc thềm, các nữ tì lại thêm vui mừng. Hai anh em vái chào nhau.

“Tôi bắt đầu thấy rằng xa lánh người đời kể cũng khó. Tôi đang buồn chán thì chú đến, thật là đúng lúc.”

Hoàng thân phải đến để trao bản thảo. Genji đọc ngay lập tức. Chữ viết không có gì thật độc đáo cho lắm, nhưng thuộc loại chân phương. Hoàng thân đã chọn những bài thơ trong các tuyển tập cổ và cứ mỗi bài, ông viết làm ba dòng ngắn. Chữ viết thảo rất đẹp.

“Tôi không chờ đợi có gì đẹp như thế này, chỉ đẹp bằng một nửa, cũng khó,” Genji nói. “Tôi chẳng còn phương kế gì nữa, ngoài việc bẻ gãy bút mà ném đi.”

“Ít ra thì tôi cũng tự tiện đã dám bạo gan lạm dụng vào cuộc ganh đua như thế này.”

Genji không thể che giấu kỹ bản thảo chép tay mà chàng đã bỏ công sức. Cả hai cùng xem. Chữ Trung Hoa viết thảo trên giấy Trung Hoa cứng khác thường, quả tình rất đẹp. Còn những đoạn viết theo lối chữ phụ nữ thì tuyệt vời trên giấy Triêu Tiên mềm mại nhuộm màu phơn phớt. Những giọt nước mắt ca ngợi trào tuôn có cơ rơi xuống hóa vào nét mực lượn sóng. Hoàng thân nghĩ rằng mình không bao giờ chán với những thú vui này. Trên giấy lấp lánh dùng trong triều đình, Genji phóng bút viết một bài thơ với nét chữ thảo, phóng khoáng như rặng bay phượng múa khiến hoàng thân sợ rằng tất cả các bản chép tay khác có khá ra thì cũng đạt được mức gọi là hiên lành.

Viên chỉ huy vệ binh cũng đã hi vọng gây một ấn tượng phóng túng, nhưng nét bút che giấu một sự do dự mập mờ hoặc đúng hơn, một cố gắng để che giấu đi ầu đó.

Genji tỏ ra kín đáo hơn với các bản chép tay của các phu nhân, đặc biệt là của quận chúa Asagao. Những cuốn sổ đóng bằng những tờ giấy có mang hình cây lau để lại những nét chữ rất lí thú, mỗi bản chép theo một kiểu khác với tất cả các bản kia. Yūgiri đã cố gắng gợi tả dòng nước đang chảy tràn trề, những nét bút đậm vút lên nhắc nhở người ta nghĩ đến những lau sậy ở Naniwa, lau sậy và sóng nước gặp nhau một cách khéo léo. Có những biến đổi đột ngột và táo bạo đến nỗi, khi giờ sang trang, người đọc bất thành linh tưởng gặp phải những khối lờm chờm như đá.

“Quả là đẹp,” hoàng thân nói. “Chắc nó đã coi là chuyện rất nghiêm túc và đã ra công gắng sức.”

Khi câu chuyện đang lần lượt nhằm vào các loại chữ viết và bản thảo khác nhau, thì Genji đưa ra nhiều cuốn sách ghép từng mảnh giấy cũ và mới. Hoàng thân sai con là quản gia về phòng riêng của ông lấy những cuốn sách câu đối, trong đó có một bộ bốn tập mà hoàng đế Saga đã chép từ cuốn *Man'yōshū* và một cuốn *Kokinshū*, trên giấy Trung Hoa màu thanh thiên với ống cuộn bằng ngọc, bìa bọc bằng lụa damas màu xanh thẫm và những dây buộc Trung Hoa màu sắc sỡ. Chữ viết thuộc loại tài nghệ cao, vô cùng đa dạng nhưng luôn luôn tao nhã. Genji sai đem đến gần hơn.

“Ta có thể nhìn chúng hàng tuần mà lúc nào cũng như thấy một cái gì mới. Trong chúng ta thời nay, ai có thể làm hơn ngoài việc bắt chước một đoạn nhỏ nhất.”

Theo hoàng thân, những thứ đó dành cho con gái của Genji. “Ngay dù nếu tôi có một đứa con gái, tôi cũng không để lại cho nó nếu không cần chắc là nó có thể đánh giá được chúng. Chứ như cung cách thế này thì chúng bị mục rữa mất.”

Genji tặng chàng quản gia một cây sáo Triêu Tiên xinh đẹp và những mẫu sách chắp mảnh Trung Hoa đựng trong một cái tráp xinh đẹp.

Bây giờ thì Genji đắm mình vào việc nghiên cứu các kiểu thức chữ thảo Nhật Bản. Sau khi đã xem xét và nắm vững về các tay chép chữ tài năng, chàng giao cho mỗi một người chép một cuốn sách hoặc một tập câu đối cho thư phòng của con gái, mà ở đây chỉ có những công trình hoàn thiện và kiệt xuất mới được đưa vào. Trong sưu tập đồ sộ đó, không có một cuốn nào đã từng bị coi là xoàng khiến các chàng thanh niên nài xin được xem nhất là cuốn sách ghép mảnh. Genji cũng muốn cuốn nhật ký Suma của mình truyền lại cho con cháu, nhưng rồi chàng giữ lại vì nghĩ rằng con gái chàng có lẽ còn quá bé chưa nên đọc loại sách như vậy.

Tō no Chūjō thoáng nghe sự náo nức từ xa vọng lại và ông ta lấy làm oán hận. Con gái ông, Kumoinokari đã bị phai tàn trong tuổi thanh xuân đương độ. Cuộc sống u uất và bực bội của cô đè nặng tâm trí ông – mà Yūgiri có vẻ chẳng quan tâm. Tō no Chūjō biết chắc chắn rằng ông sẽ làm trò cười cho thiên hạ nếu bất thành lĩnh ông chấp nhận sự thất bại. Ông đang bắt đầu hối tiếc đã không gặt đầu đặng ý từ những ngày mà Yūgiri đang là một nguyên đơn sốt sắng. Những ý nghĩ đó, một mình ông biết, mà ông cũng rất thành thật với mình nên khó có thể giận chú bé được. Yūgiri biết được như thế, nhưng chú nhớ lại, những người xung quanh Kumoinokari có lần đã xử sự với chú một cách khinh bỉ, cho nên chú không đại gì mà tỏ ra sốt sắng để cho bọn họ lên mặt. Tuy vậy chú tỏ ra mình còn thiết tha bằng cách thậm chí không chút quan tâm đến những nàng khác. Có những vấn đề mà chú không thể coi như trò đùa được. Nhưng cũng có thể chú còn tức tối nên đành chờ dịp để sớm phô chiếc áo cổ vấn cho bà vú nuôi xem vì bà đã quá coi khinh cái màu xanh hèn mọn.

Genji cho rằng đã tới lúc chú phải lấy vợ. “Nếu con không còn thích con gái quan thượng thư nữa thì thế này, hoàng thân Nakatsukasa và quan hữu nội thượng thư cả hai đã cho ta biết, họ sẽ vui mừng đón nhận một lời cầu hôn. Có thể là con lấy một trong số các con gái của họ.”

Yūgiri cung kính lắng nghe nhưng không đáp lại.

“Trước kia cha đã không mấy chú ý đến lời khuyên của ông nội, vậy nên bây giờ cha không có cái thế để lên lớp con. Nhưng cha cũng đủ tuổi đời để nhận thấy ông là người hướng dẫn chính xác đến thế nào nếu như cha đã biết nghe theo lời ông.”

“Con mà chưa lấy vợ, thì kẻ cũng kì cục; và rốt cục ra, nếu như cái số con khiến bọn ta phải thất vọng thì thôi, bọn ta chỉ có thể nói là trước đây con đã có hứa hẹn. Có đi đâu con nghe ta, lúc nào cũng phải đề phòng khả năng con đang bỏ phí cuộc đời và những tham vọng của con tỏ ra không thực tế.

“Trước kia ta lớn lên ở triều đình và ít có tự do. Ta rất thận trọng, bởi vì một sai lầm nhỏ nhất cũng khiến ta có vẻ như khinh xuất, nông nổi. Ngay dù như vậy thiên hạ vẫn nói ta đã tỏ ra có những ý thích bừa bãi. Ta có sai lầm với con khi nghĩ rằng con sống khá cách biệt nên có thể thích làm gì thì làm. Có một sự thật, xưa cũng thế mà nay cũng thế, những người tốt nhất cũng có thể tự mình chuốc lấy ô nhục vì không có một người vợ để giữ cho mình khỏi bị cám dỗ. Một người đàn ông không bao giờ lấy được danh dự khi đã bị tai tiếng, mà người phụ nữ có quan hệ với y cũng không tránh khỏi như thế. Ngay một cuộc hôn nhân khó khăn cũng có cái hay của nó: có thể một người đàn ông sống với vợ không hạnh phúc, nhưng nếu y cố gắng, y có thể dựa vào sự giúp đỡ của bố mẹ, bà con. Nếu người vợ không còn ai là bà con thân thích, tứ cố vô thân trong cuộc đời và không có kế sinh nhai, thì lúc đó, lòng thương hại của y đối với cô ta sẽ khiến y thấy được những điểm tốt của cô ta. Một con người có đầu óc sáng suốt có thể biến những khả năng trước mắt y thành những gì tốt nhất.”

Thường thì chàng đưa ra những lời khuyên như vậy khi chàng ít có việc gì khác để làm.

Nhưng đối với Yūgiri, chú không thể chấp nhận ý nghĩ lấy một vợ khác. Sở dĩ những ngày gần đây Kumoinokari không được yên tâm trước những sự săn sóc của chú, có lẽ vì cô biết cha cô lo lắng và không kiên định như thế nào. Cô đau khổ cho chính bản thân cô, nhưng cũng cố gắng che giấu nỗi đau buồn u uất. Thỉnh thoảng khi bị nỗi nhớ nhung khao khát giày vò đến không chịu nổi, chắc chắn là chú sẽ viết một bức thư sôi nổi. Một người phụ nữ dày dặn kinh nghiệm hơn, mặc dù biết rằng không có ai ngoài chính người đàn ông để hỏi thẳng về những ý định của y, cũng có thể ngờ vực đến chuyện mồi mè, sắp đặt. Nhưng cô thì cô chỉ thấy những tình cảm của chú đáp ứng được nỗi lòng tha thiết của cô.

Trong lúc đó các nữ tì của cô thì cứ mãi kháo chuyện. “Đâu như hoàng thân Nakatsukara đã ngầm thỏa thuận với Genji và đang lo dàn xếp cho xong nốt.”

Tō no Chūjō đâm lo. Ông rơm rớm nước mắt khi ông dịu dàng nói với Kumoinokari những gì ông đã nghe được. “Thằng bé chẳng biết đi đâu tí nào. Còn Genji thì tha thiết nghĩ, đang trả đũa ta. Bây giờ ta mà ưng thuận thì chỉ tổ mang tiếng chê cười.”

Cô cũng lo bu ãn lòng rồi như tơ vò, và cô bật khóc nhưng quay mặt đi để giấu nước mắt. Vào lúc đó ông thấy con gái ông hết sức xinh đẹp. Hơn bao giờ hết, ông đắn đo không quyết được bên nào. Liệu ông có nên có thử một lần nữa để xem tình ý thiên hạ làm sao hay không? Và ông lui vô.

Kumoinokari đi ra hiên. Cô tự nhủ, có sao sóng tri ều nước mắt cứ mãi mãi trào dâng còn niềm vui thì mãi mãi tàn tạ? Mà người cha tội nghiệp của cô đang tính thế nào?

Đang lúc cô ủ ê r ầu rĩ như vậy, thì Yūgiri gửi tới một lá thư. Cô mở thư, và không thể phát hiện một sự thay đổi thái độ của chú.

Nàng lạnh lùng, âu thối đời là thế,
Tôi không quên, tôi khác đời lắm sao?

Cô không ưa cái thái độ bình tĩnh của chú không chịu d ả động đến những việc riêng của mình nhưng cô vẫn đáp lại.

Chàng không quên thì nay chàng đã quên,
Chính chàng đi con đường nhân thế.

Vẽn vẹn chỉ có mấy dòng, chú ngạc nhiên chú tự hỏi có thể nàng định thế nào? Chú nhìn lá thư, nhìn đi nhìn lại – là theo như thiên hạ nói – mà không tài nào hiểu nổi.

Chương 33

(Fuji no Uraba)

Nhàn hoa đậu tía

Trong khung cảnh nhộn nhịp đó, Yūgiri trầm ngâm suy nghĩ, lơ đãng. Đôi khi, chàng ngạc nhiên với chính sự kiên trì của mình. Mặc dù xung quanh mọi người xì xào rằng trước sự chung tình ấy thì đến Tō no Chūjō cũng phải mềm lòng và suy nghĩ lại, chàng quyết định đợi đến khi không còn ai nói ra nói vào được nữa. Tuy thế chàng vẫn đau khổ.

Còn Kumoinokari cũng cảm thấy buồn về những điếu cha nàng nói bóng nói gió. Nếu đúng như vậy thì sao chàng còn quan tâm đến mình? Mối tình tay đôi giữa hai người kỳ lạ như vậy đó, với những suy nghĩ trái ngược nhau. Còn Tō no Chūjō trước đây tỏ ra kهن kiêu thì nay lại có vẻ chán chường. Nếu vị Hoàng tử này thực hiện được điếu mà mọi người xung quanh muốn, ông sẽ phải tìm cho con gái mình một đám khác, tất nhiên sẽ kém hơn nhiều. Như vậy ông sẽ bị mọi người chê cười vì mang tiếng là nhẹ dạ. Dù ông thận trọng đến đâu cũng vô ích vì đúng là tiếng đồn bung ra từ những gì xảy ra trước đó. Tō no Chūjō đi đến quyết định phải vui lòng chấp nhận thất bại. Dù giữa hai người chưa để lộ ra điếu gì, song thực tế là giữa họ đã nảy sinh sự ghen ghét nhau. Chính vì thế mà Tō no Chūjō không biết xử sự ra sao nếu Yūgiri đột ngột đặt vấn đề Trọng vọng chàng trai trẻ để mọi người nghĩ tốt về chàng, đó sẽ là điếu đại đột. Ông tự nhủ rằng cách tốt nhất là khi có cơ hội sẽ nói cho chàng biết ý định của mình. Đó sẽ là ngày 20 tháng Ba, ngày giỗ của Quận chúa Ōmiya, mẹ ông. Ngày đó, ông phải đến đền Gokurakuji cùng với các con trai. Các quần thần cũng đến đó, kể cả Yūgiri. Chàng không thua kém ai từ vẻ diện mạo tuấn tú của một người đang tuổi thanh xuân, với dáng điệu của một người có nhiều tài năng. Nghĩ rằng Tō no Chūjō ghét mình, chàng ngại một cuộc gặp gỡ như thế. Chàng hành động một cách thận trọng, còn Tō no Chūjō lại nhìn chàng với sự chú ý mới. Ở dinh Rokujō, Rokujō đã bắt đầu đọc kinh. Yūgiri làm việc đó với vẻ trịnh trọng. Màn đêm buông xuống, khi mọi người đã về

hết, Tō no Chūjō ng ỡ một mình trong màn sương đang bao phủ cảnh vật. Nghĩ đến ngày xưa, ông thần thờ ng ăm một bài thơ tâm đắc. Buổi lễ tối hôm đó Yūgiri thấy b ỡ h ỡ. Chàng đắm mình trong suy nghĩ, mặc cho gia nhân giục về vì trời sắp mưa. Tō no Chūjō đứng nhìn chàng, h ỡ hộp kéo tay áo chàng:

“Sao ngài lạnh nhạt với tôi thế? Vì Quận chúa Ōmiya, xin ngài hãy tha thứ cho tôi. Tôi sẽ rất buồn nếu trong những ngày ngắn ngủi còn lại của cuộc đời tôi, tôi không được ngài đoái hoài đến nữa.

Yūgiri lịch sự đáp lại:

“Quận chúa Ōmiya trước đây tôi rất kính trọng đã khuất, muốn rằng tôi trông cậy vào ngài. Nhưng với thái độ không khoan nhượng của ngài thì...

Lúc này trời mưa rất to, gió thổi ào ào. Mọi người đều về cả. Yūgiri tự hỏi không biết Tō no Chūjō nghĩ gì khi nói như thế. Có phải ông muốn vẽ đường cho hươu chạy không? Vì những lời ông nói liên quan đến Quận chúa Ōmiya mà chàng lúc nào cũng buồn nhớ, cho dù những lời đó không là cái gì đi chăng nữa, chàng cũng lắng nghe và suốt đêm suy nghĩ lung mung.

Liệu đó có phải là sự kết thúc thắng lợi của một mối tình đã kéo dài hàng năm nay không? Tō no Chūjō đã chịu thua và chờ đợi cơ hội, cho dù là không có ý nghĩa nhất, để có được lý do chấp nhận được mà không bị nghĩ là có tính toán trước. Những ngày đầu tháng Tư, vườn hoa đậu tía trong dinh nở rộ, sắc hoa tươi thắm lạ thường. Thế mà Tō no Chūjō cũng thờ ơ. Ông ra lệnh nổi nhạc lên. Khi bóng đêm buông xuống, trong khi mọi người vẫn còn vui chơi, Tō no Chūjō sai con là Kashiwagi mang thư tới cho Yūgiri. Trong thư ông viết:

“Tôi vẫn muốn gặp ngài từ sau bữa chúng ta nói chuyện bên vườn hoa. Nếu ngài chấp nhận, mong ngài hạ cố đến chỗ tôi.

Trong bức thư gửi kèm một nhánh hoa đậu tía còn có bài thơ sau:

Hoa kia cũng đã đến ngày,
Mong ngài cùng đến bắt tay tạ từ.

Yūgiri hẫ hẫ hẫ vì thấy mọi người đang đợi chàng. Chàng viết mấy câu thơ tạ ơn:

Hoa kia nên hái hay không,
Hoàng hôn buông xuống biết theo b ề nào.

Chàng thốt lên:

“Đến đây là tôi không còn ý để viết nữa rồi. Ngài có thể gợi ý cho tôi được không?”

Kashiwagi hỏi lại:

“Tôi có thể đưa ngài về được không?”

“Hộ tống tôi ư? Không đâu.

Nói rồi chàng bảo Kashiwagi về trước, rồi chạy vào thưa chuyện cho cha chàng hay và đưa bức thư cho ông đọc. Genji nói:

“Tō no Chūjō phải nghĩ như thế nào mới xử sự như vậy. Tuy nhiên, nếu Tō no Chūjō đã đặt vấn đề trước thì ta sẽ tha thứ cho ông ta trước đây đã cư xử không phải với mẹ ta.

“Có thể là không có chuyện gì đâu, Yūgiri nói. Có lẽ vườn hoa đậu tía của ông chưa bao giờ đẹp như hiện nay và chắc không biết làm gì hơn nên ông muốn đàn hát giải trí mà thôi.

“Nhưng Tō no Chūjō đã có dụng ý cho người đến mời con thì con nên đi ngay đi.

Nói thế nhưng Genji trong thâm tâm cũng lo lắng không biết nên thế nào cho phải. Ông nói với con:

“Chiếc áo khoác của con màu sẫm quá, con phải mặc áo khác đi. Còn chiếc áo màu chàm của con chỉ hợp với người bình thường thôi, nhất là người đó lại không có hàm có vấn. Nhưng không sao, ta sẽ lo liệu.

Nói rồi Genji sai người hầu phòng mang đến một chiếc áo khoác lông lấy lấy ở trong tủ của mình và một bộ quần áo rất hợp với chiếc áo khoác.

Yūgiri trở về phòng và sửa soạn rất cẩn thận. Chàng đến nhà Tō no Chūjō lúc trời đã tối, mọi người đã tưởng chàng không đến. Các chàng trai con Tō no Chūjō dẫn đầu là Kashiwagi ra đón Yūgiri và đưa chàng vào. Đó là những chàng trai khỏe mạnh. Nhưng Yūgiri hơn hẳn họ về vẻ oai vệ và vẻ khôi ngô tuấn tú, thêm vào đó là nét mặt chàng hơi xanh và ý tứ tự nhiên. Tō no Chūjō đích thân xếp chỗ ngồi cho Yūgiri. Ông đội mũ như khi vào triều và nói với vợ và các thị nữ đi theo bà:

“Hãy nhìn xem! Thật là một chàng trai tuyệt vời, càng lớn càng đẹp. Hãy xem chàng bình thản và tự tin biết bao. Chàng trai thật là khác người và có lẽ còn hơn cả cha chàng về vẻ lịch thiệp. Cha chàng đúng là có duyên và đẹp, chỉ thấy ngài Genji ai cũng phải mỉm cười và quên hết mọi thứ trên đời. Nếu ngài Genji có chệnh mảng trong việc quốc sự thì âu cũng là lẽ đương nhiên. Còn Yūgiri đây, cứ xem chàng nổi tiếng như thế nào mới thấy được chàng hơn người khác bởi học vấn uyên thâm, tính khí cứng rắn và phẩm chất cao quý.

Nói xong, Tō no Chūjō ra tiếp Yūgiri rất lịch thiệp. Sau khi chào xã giao với nụ cười rạng rỡ trên môi, Tō no Chūjō nói ngay đến chuyện hoa:

“Không có một loài hoa xuân nào mà không khoe sắc màu rực rỡ làm ngây ngất lòng người. Nhưng lúc này đây, khi những bông hoa chóng tàn bỏ chúng ta mà đi, gây cho ta bao nỗi luyến tiếc, thì còn những bông hoa này lưu lại với ta, làm lòng ta bối rối khó tả, ngay cả khi mùa hè đã sang. Sắc hoa gợi cho ta những tình cảm thân thương và gần gũi.

Trăng đã lên, sương đêm phủ kín vườn hoa. Vừa ngắm hoa, Tō no Chūjō vừa sai rót rượu quý và mời mọi người uống rượu, ngâm thơ. Một lát sau, ngài giả say và tìm mọi cách chuốc rượu để làm cho Yūgiri say. Chàng trai thận trọng nhưng cũng không biết từ chối làm sao. Tō no Chūjō lên tiếng:

“Mọi người nói rằng ngài là người thông thái nhất thế gian, nhất là trong kỷ nguyên suy tàn này. Một người già cả như tôi rất lấy làm khổ tâm khi thấy ngài lạnh nhạt với mình. Tôi tin chắc rằng trước đây ngài đã học đến cái mà người ta gọi là “nghĩa vụ trong gia đình”. Tôi nghĩ chắc ngài phải

biết đến lời dạy của một bậc hiền nhân nào đó. Vậy mà ngài lại có ý xúc phạm đến tôi, vì thế nên tôi muốn nói với ngài rằng, tôi cảm ghét ngài.

Có thể vì say mà Tō no Chūjō đã khóc. Cách bày tỏ ý nghĩ của ông như vậy thật là buồn cười.

“Tôi phải làm thế nào bây giờ? Tôi lúc nào cũng sẵn sàng toàn tâm toàn ý phụng sự ngài để tưởng nhớ đến những người đã khuất. Sao ngài lại có thể suy nghĩ như vậy? Chắc chắn là tôi có lỗi rồi, vì tôi chưa biết phân định ra sao. Vừa nói Yūgiri vừa kính cẩn nghiêng mình.

Thật là đúng lúc. Tō no Chūjō xướng lên vui vẻ: “Nhành hoa đậu tía...” Ngài Thư ký Kashiwagi biết ý liền hái một nhành hoa đậu tía sẫm màu và dài đưa tặng Yūgiri cùng với một ly rượu. Chàng trai đón lấy mà không biết làm thế nào hơn. Tō no Chūjō ngâm mấy câu thơ:

Bông hoa chờ đợi đã lâu,
Không người đến hái biết đâu mà chờ.

Chàng trai tay cầm ly rượu nghiêng mình đáp lễ. Chàng vẫn có dáng dấp kiêu hãnh như vậy. Chàng ngâm:

Trải bao năm tháng mong chờ,
Ngày nay mới thấy phát phơ ánh hồng.

Khi Yūgiri đưa ly rượu cho Kashiwagi, chàng ngâm tiếp:

Ví như xiêm áo nàng tiên,
Nhành hoa đậu tía biến thiên sắc màu.

Mọi người chuy ền tiếp cho nhau ly rượu, vừa uống vừa ngâm vịnh nhưng không có câu nào hay hơn.

Trăng mừng bầy tỏa ánh sáng mờ nhạt bao phủ mặt hồ sáng như gương. Vào mùa này, khi cây cối mới đâm chồi nảy lộc, những giỏ hoa hình dáng cầu kỳ treo trên cây thông vừa thấp vừa cong queo trông thật là đẹp. Ông Đại úy Giám hộ Kōbai cất tiếng hát bài “Hàng rào lau sậy” với một giọng quyến rũ.

Bài ấy hát lúc này không hợp, Tō no Chūjō kêu lên rồi chính ngài lại cất giọng hát rất mượt mà: “Tít ngôi nhà này qua bao năm tháng...”

Mọi nỗi u uất dần dần tan biến trong không khí nhộn nhịp của bữa tiệc. Đêm đã khuya, đến lúc đó chàng trai trẻ giả vờ say nói với Kashiwagi:

“Tôi cảm thấy khó chịu thật sự trong người. Có lẽ tôi không về được đến nhà mất. Ngài có thể cho tôi nghỉ lại đây qua đêm được không?”

Tō no Chūjō liề n nói:

“Các con, hãy đưa chàng trai đi nghỉ. Ta say lắm rồi thành ra dễ bất nhã. Ta xin phép cáo lui.

Nói xong, Tō no Chūjō đi vào nhà trong. Kashiwagi nói với Yūgiri:

“Đi chơi giữa đường ngủ lại vườn hoa... Ngài muốn gì vậy? Nhiệm vụ của tôi thật nan giải.

Yūgiri đáp lại:

“Một bông hoa đã gửi gắm mình nơi cây thông có phải là một bông hoa phù phiếm không? Như thế là đi ềm xấu đấy.

Trong thâm tâm, Kashiwagi bực mình vì đã bị hố. Nhưng nghĩ rằng tốt nhất là làm cho Yūgiri vui lòng nên chàng ta cho rằng việc đã thế rồi thì không dẫn Yūgiri đi cũng không được.

Yūgiri tưởng mình nằm mơ và không thể không kiêu hãnh. Nàng Kumoinokari tỏ ra bối rối, nhưng vẫn đẹp tuyệt trần. Yūgiri nói với nàng bằng một giọng trách móc:

“Cuộc đời tôi sau này sẽ là một tấm gương. Tôi đã sống bằng sự chung tình và tôi sẽ phải được ngợi ca vì sự chung tình ấy. Trên thế gian này sự hững hờ của nàng có lẽ là duy nhất. Nàng có hiểu Kōbai muốn nói gì khi hát bài “Hàng rào lau sậy” không? Chàng trai đó ghê thật. Tôi rất muốn hát đáp lại Kōbai bằng bài “Dòng sông Kawaguchi”:

Đắm mình dòng nước sông sâu,

Cớ sao nói đến rào cao bên bờ.

Nàng Kumoinokari cho đó là không lịch sự. “Thật là không hay”, nàng nói với vẻ ương ngạnh. Yūgiri cười:

Rào cao người đã vượt qua,
Dấu in còn đó hỏi ai bây giờ.

“Năm tháng qua đi và tôi đau khổ quá nhiều, đến nỗi không biết nên nghĩ thế nào nữa, Yūgiri nói và lấy cớ say, chàng làm ra vẻ bi ai, giả vờ không biết đêm đã gần tàn. Những người hầu gái không dám nói gì, còn Tō no Chūjō thì lầu nhàu:

“Chàng trai này có vẻ muốn ngủ đến sáng đây.

Tuy nhiên Yūgiri vẫn rời dinh trước khi trời sáng. Nét mặt chàng lúc đó trông mới đẹp làm sao.

Chàng gửi bức thư cho nàng với tất cả sự thận trọng cần thiết. Nàng lúng túng không biết trả lời ra làm sao. Các thị nữ trông thấy huých tay nhau cười tinh nghịch. Đúng lúc đó thì Tō no Chūjō ra. Nàng càng lo khi thấy cha mình đọc thư. Tō no Chūjō nói:

“Cứ trông thái độ cương quyết của con là cha biết mình bất hạnh đến đâu rồi. Cha đau khổ làm sao và chắc là cha chết mất..

Xin người đừng trách mắng ta,
Những gì yêu dấu bỏ ra đi rồi.

“Giọng văn thật là thân thiết, Tō no Chūjō cười và nói, chữ viết thật tuyệt vời.

Nghe ông ta nói vậy thì không còn gì là vẻ khắc nghiệt trước đây nữa.

Biết là con gái sẽ càng bối rối vì sự có mặt của mình lúc nàng đang định viết thư phúc đáp, Tō no Chūjō đi về phòng. Ông thưởng cho người đưa thư hậu hĩ chưa từng thấy. Kashiwagi đối xử tử tế làm cho y vui lòng. Người đưa thư từ trước tới giờ vẫn đến lén lút không để ai trông thấy, hôm

nay tỏ ra là người thắng cuộc. Đó là một viên sĩ quân đội Tả Vệ binh mà Yūgiri thường giao cho những công việc quan trọng.

Genji cũng biết chuyện. Khi Yūgiri đến chào cha, Genji ngắm con rất lâu. Chàng trai có vẻ hoạt bát thường lệ. Genji hỏi con:

“Sự việc sáng nay ra sao, con? Con đã đưa thư chưa? Rồi sau đó ra sao? Vì khi đã dính dáng đến phụ nữ thì ngay cả người đàn ông tinh khôn nhất cũng có thể mắc phải những điểu đại đột. Chỉ riêng việc con đã kiên trì trong suốt thời gian vừa qua mà không làm tổn hại đến thanh danh gia đình và không mất bình tĩnh cũng đủ để cha nghĩ rằng con hơn hẳn người thường về sự thận trọng. Quan Tể tướng Tō no Chūjō trước thì khất khe sau lại phải chịu lép một bề, điểu đó đủ để cho mọi người bàn tán. Dù thế nào đi chăng nữa, về phần con không được tỏ ra ngạo mạn và tự cho phép mình làm duyên làm dáng. Có thể con cho Tō no Chūjō là người độ lượng và rộng rãi. Nhưng thực tế thì ông ta là người rất khó gần với vẻ thiếu cứng rắn và tính lo xa.

Thế là theo thói quen, Genji lại thuyết giáo. Ông cho rằng mọi việc sẽ tốt hơn và đôi uyên ương rất xứng đôi. Trông ông cứ như người anh chỉ nhieu tuổi hơn chút ít chứ không phải là cha với con. Ai nhìn Yūgiri đều nhận thấy chàng là một bản đúc sinh động của cha chàng. Nhưng khi chàng đứng với cha thì dù có điểu nào không thấy giống nhau, cả hai cha con trông lại càng đáng yêu hơn. Genji vẫn giữ được vẻ quý phái với chiếc áo thụng trắng dệt theo kiểu Triêu Tiên, thêu hoa rõ và nổi, và chiếc áo khoác ngoài vải mỏng. Còn Yūgiri mặc chiếc áo khoác màu sẫm dệt bằng vải gấm hồng phớt vàng, trông rất hấp dẫn và rất hợp với thời tiết lúc này.

Hôm đó là ngày lễ Xối nước, một pho tượng phật được chuyển đến. Vị hòa thượng hành lễ đến muộn. Những tia nắng cuối cùng sắp tắt thì các thiếu nữ mang lễ vật đến, thịnh soạn như trong triêu. Buổi lễ được tiến hành theo nghi thức cung đình và các công tử đến dự rất đông, do vậy Vị hòa thượng phải hành lễ cẩn thận hơn mọi khi.

Yūgiri đứng ngời không yên, sửa sang lại y phục và lên ra ngoài vào lúc thuận tiện nhất. Một vài thiếu nữ có cảm tình với chàng mà không được đáp lại cảm thấy một chút ghen tuông khi thấy chàng đi. Nhưng phải nói rằng tình cảm của Yūgiri đã được bù đắp lại sau những năm tháng đàng

đăng chờ đợi. Thêm vào đó, có lẽ Yūgiri và Kumoinokari hợp với nhau đến mức không gì có thể ngăn cách họ được. Còn Tō no Chūjō mãi nguyện khi thấy mình được chú ý hơn cũng tỏ ra sẵn sàng hơn. Chắc chắn là ông vẫn còn hơi bức mình với người đã buộc ông phải nhượng bộ. Nhưng có lẽ ông không còn ghét Yūgiri nữa vì ông cũng phải công nhận rằng tính nghiêm túc và sự chung tình mà chàng trai đã chứng minh qua nhiều năm là những điếu hiểm thấy trên thế gian này, nên ông cũng dễ tha thứ. Địa vị của con gái ông từ nay sẽ cao sang hơn, vinh quang hơn và hấp dẫn hơn cả địa vị của Hoàng hậu Kokiden. Cho nên vợ ông và những người hầu gái của bà không tránh khỏi những câu nói dễ làm méch lòng. Nhưng nói thế có làm sao. Mẹ của nàng, lúc này đã lấy quan Tổng Thanh tra, tỏ ra bằng lòng với chàng rể.

Tại dinh Rokujō đang chuẩn bị tổ chức lễ tiến triều cho nàng Akashi vào sau ngày 20. Murasaki cho mời các phu nhân khác cùng mình đến thăm đền Kamo. Các vị phu nhân thấy như thế có vẻ như đi tháp tùng Murasaki là điếu mà họ không thích nên mọi người đều rút lui dần dần. Đoàn xe hôm ấy chỉ có độ 20 xe không được oai nghiêm lắm; đội quân đi trước mọi khi rất đông nay chỉ tương đối. Tuy nhiên đoàn cũng gây sự chú ý. Sáng sớm ngày làm lễ, Murasaki đến đền Kamo. Trên đường về bà ngồi trên bực để nhìn rõ đoàn xe. Từ xa ai cũng nhìn thấy bà, nhất là sau khi xe của các nữ tì đến xếp hàng ở đằng trước xe của bà. Genji nhớ đến ngày mà Phu nhân Rokujō, mẹ của Akikonomu, bị chặn lại ở bên ngoài.

“Cư xử như thế thật là điên rồ. Vợ ta là một người phụ nữ không biết rằng niềm vinh quang đó chỉ là nhất thời. Nàng khinh rẻ người khác nên đến khi nàng chết, ta có cảm giác như chính sự khinh rẻ đó là nguyên nhân gây nên cái chết của nàng, Genji thấy tốt nhất là không nên gọi lại những sự kiện đáng buồn ngày xưa, ông lái sang chuyện khác:

“Đưa con nàng để lại cho ta là Yūgiri nay bắt đầu bước vào con đường danh vọng. Còn công chúa nay đã có phẩm tước hơn người. Nghĩ cho cùng thì thế cũng tốt rồi. Vì có cái gì trên đời này tồn tại mãi đâu, tốt nhất là ta sống những ngày còn lại cho thoải mái. Tuy vậy, ta cũng không khỏi lạnh người khi nghĩ đến tuổi già không tránh khỏi...

Thấy nhiều vị đại thần đi đến chào mình, Genji đi về phía họ. Kashiwagi dẫn các vị quan này từ dinh quan nội Tể tướng Tō no Chūjō đến. Trước đó

họ đã đến đây để chào Tō no Chūjō. Fujiwara, con gái của Koremitsu, cũng đến với tư cách là người đưa thư. Nàng được nhiều người biết đến. Cả nhà vua, Hoàng tử kế vị và Genji tặng nàng rất nhiều quà, chứng tỏ nàng rất được sủng ái. Yūgiri gửi cho nàng một lá thư lúc nàng chuẩn bị ra đi. Tình yêu giữa hai người chưa bao giờ được bày tỏ công khai nên việc chàng vừa kết hôn với một đám con nhà dòng dõi cao sang làm cho nàng buồn khôn tả. Trong thư Yūgiri nói:

Hoa kia tuy đã biết rồi,
Mà sao ta vẫn đứng ngẩn không yên.

Việc chàng không bỏ qua dịp này để viết thư cho nàng cũng đủ làm nàng cảm động, vì trong cảnh lộn xộn khi lên xe, nàng đáp lại chàng:

Hoa kia người đã biết rồi,
Hoa đây muốn hái cho hoài công ra.

Thiếp không thể thông minh hơn chàng được...

Tuy không nói được nhiều, song lời phúc đáp của nàng lại kích thích tính tò mò của chàng. Không dứt bỏ được ý nghĩ về nàng, chàng dự định sẽ thu xếp để gặp nàng một cách kín đáo.

Khi nàng Akashi, con gái Genji, chuẩn bị tiến triều, phu nhân Murasaki phải đưa nàng vào cung. Vì bà không thể ở trong đó lâu được nên Genji nghĩ rằng cho mẹ nàng vào chăm sóc nàng là hợp hơn cả. Murasaki cho rằng mẹ nàng chắc cũng khổ tâm khi buộc phải xa con gái, còn Akashi dẫu dẫu cũng phải cay đắng chấp nhận sự vắng mặt của mẹ nàng. Như vậy, có thể cả hai mẹ con nàng đều oán trách. Bà nói với Genji:

“Nhân dịp này, ta nên để mẹ Akashi vào chăm sóc nàng. Nàng còn non nớt quá nên thiếp cũng sợ cho nàng. Hơn nữa những người phụng sự nàng còn quá trẻ. Các bà vú và hầu gái khác thì cũng chỉ trông nom được phần nào. Chừng nào mà thiếp không ở bên nàng được, ta vẫn không thể yên tâm.

Thấy đó là một ý hay, Genji đồng ý. Ông cho mời mẹ nàng Akashi đến để bàn chuyện. Bà vui mừng khôn xiết vì ước muốn của bà đã được toại nguyện. Bà tất tả đi chuẩn bị quần áo và những thứ cần thiết để khởi mang

ơn bậc mệnh phụ có địa vị cao sang này. Bà vú già hy vọng sẽ được trông thấy nàng Akashi trưởng thành. Đêm ngày bà đã cầu khẩn để sống được đến ngày được gặp nàng một lần nữa. Rồi bà buồn rầu tự hỏi không biết mình có sống được đến lúc đó không?

Đêm hôm đó, nàng Akashi vào triều cùng với Murasaki. Địa vị của mẹ nàng không cho phép bà được đi xe kéo, mà đi bộ thì bất tiện. Không phải vì bà ngại cho bản thân mình, mà vì tuy có vui thật, bà cảm thấy sự có mặt của mình sẽ gây u uất cho viên ngọc quý của Genji. Còn ông đại Thượng thư cũng không muốn lễ tiến triều có cái gì đó bất nhã. Nhưng một sự kiện như vậy lẽ nào lại không thể có một vẻ riêng biệt hay sao?

Murasaki chăm chút cho nàng Akashi từng li từng tí, thương yêu nàng thực sự và không để cho ai chăm sóc nàng, mặc dù bà lấy làm tiếc rằng nàng không phải là con đẻ của mình. Genji và Yūgiri đều cho rằng đó là điểm không hay duy nhất. Ba ngày sau, mẹ nàng Akashi lúc vào thay Murasaki đến chào bà. Murasaki nói:

“Trông thấy nàng trưởng thành tôi mới thấy thời gian trôi đi nhanh quá. Vậy mà chúng ta vẫn giữ kẽ và làm như không biết nhau?”

Thế là hai bà nói chuyện với nhau, mở đầu cho một tình bạn tin cậy. Murasaki khi thấy đối thủ cũ của mình có cách ứng xử cao thượng thì nghĩ rằng việc bà ta được hưởng những đặc ân là đúng. Còn mẹ nàng Akashi thì thầm phục vẻ quyền quý và sắc đẹp tuyệt vời của Murasaki. Nói chung người này bị quyến rũ bởi người kia và ngược lại. Bà mẹ Akashi nhận thấy rằng Genji đã xử đúng khi đưa Murasaki lên vị trí cao nhất so với tất cả các cung phi khác. Bà tự nhủ rằng số phận cũng mang đến cho bà không phải là ít đặc ân khi, ở mức độ nào đó, bà cũng được xếp ngang hàng với Murasaki. Tuy nhiên bà cũng hiểu rằng giữa hai người có một sự khác biệt về phẩm tước khi thấy Murasaki từ triều trở về được tiễn biệt long trọng và được đi xe kéo như một chính phi.

Mỗi lần nhìn con gái, bà cứ nghĩ mình mơ. Nghe xung quanh bàn tán con gái mình đẹp như tiên, bà chỉ biết khóc. Đẳng đẳng hàng năm trời, bà sống trong buồn tủi, tuyệt vọng vì thấy cuộc đời cơ cực quá. Bây giờ bà lại muốn cuộc sống kéo dài thêm và vui sướng thấy rằng mình đã không làm một việc vô ích khi cầu đến thần Sumiyoshi. Con gái bà được dạy dỗ hơn

người, cư xử tế nhị, cởi mở với mọi người. Chính vì vậy mà nàng được nhiều người biết đến và ca ngợi. Trong một thời gian ngắn nàng đã chinh phục được trái tim và trí óc của chàng hoàng tử trẻ tuổi. Chắc chắn là mẹ của các cô gái tình địch với nàng nói xấu về sự có mặt của mẹ nàng, nhưng cái đó cũng không làm tổn hại đến đặc ân mà nàng được hưởng. Tất nhiên là mẹ nàng biết cách nhập gia tùy tục hơn ai hết. Bà dạy dỗ con gái cẩn kẽ, cư xử tế nhị và cao thượng, bà cũng chăm nom đến đạo đức và cách ăn mặc của các thị tì. Murasaki có dịp là ghé qua thăm bà, nhưng không bao giờ lạm dụng tình bạn mới mà tỏ ra quá suồng sã dễ làm người khác coi thường, vì bản chất và tính cách của mẹ Akashi thật là tuyệt vời.

Genji rất mừng vì đã thực hiện được ý định đưa nàng Akashi vào cung khi ông không còn sống được bao lâu nữa. Còn Yūgiri, trước đây bất hạnh chỉ vì quá chung tình, nay đã đầu vào đây, ai nấy đều mừng. Khi bão táp trong lòng đã lắng xuống, Genji tin lại có thời gian để thực hiện ý định riêng của mình. Chắc chắn là không thể để Murasaki sống một mình được, nhưng có Akikonomu ở đó thì nàng cũng phần nào khuây khỏa. Murasaki vẫn là một người rất quan trọng đối với cuộc đời của nàng Akashi nên Genji có thể trông cậy được vào cả hai người. Còn ở cung mùa hè tuy có buồn tẻ, song sự có mặt của Yūgiri sẽ là niềm an ủi cho mọi người.

Năm tới, Genji bước vào tuổi bốn mươi. Trong triều mọi người đang tíu tíu chuẩn bị cho lễ Kim môn. Đến mùa thu, Genji đã được hưởng đặc quyền của một vị Hoàng đế thoái vị, với bổng lộc, phẩm tước, chức vị. Không có những thứ đó thì ông cũng đã mãn nguyện rồi. Nhưng đó lại là một trong những đặc ân quý hiếm nhất. Theo lệ thường, Genji ở trong cung như một nhà vua thoái vị. Do muốn giữ lễ nghi đúng với ngôi thứ nên ông khó có thể vào triều được. Tuy vậy ông cũng không vì thế mà buồn còn nhà vua cho rằng như thế vẫn chưa đủ. Tối ngày, nhà vua tự trách mình vì e dư luận mà không dám nhường ngôi cho Genji. Tō no Chūjō được vinh thăng lên chức quan Chương ấn, Yūgiri cũng trở thành quan Có vấn. Chàng vào cung để cảm tạ nhà vua. Về oai vệ, về đẹp của chàng càng lộng lẫy hơn bao giờ hết. Đúng là một con người hoàn hảo. Tō no Chūjō, bố vợ chàng, tỏ ra quý mến chàng hơn. Ông nhận thấy rằng đối với con gái ông, chàng đúng là một người mẫu mực đang phụng sự nhà vua. Đi đâu đó giải thích tại sao con gái ông lại bị các cung nữ khóc ghen ghét.

Yūgiri nhớ tới bài thơ mà Taifu, bà vú của Kumoinokari, đã ngâm vào một buổi tối nào đó về “số phận tốt lành của chàng Lục phẩm”. Chàng liền cho người mang đến cho bà một bông hoa cúc tươi thắm và bài thơ dưới đây:

Người ơi người hỡi có hay,
Dưới làn sương sớm cúc thay đổi màu?

Bà nhũ mẫu vừa bối rối vừa cảm thấy khó chịu. Tuy nhiên, bà vẫn không khỏi không khâm phục chàng. Bà viết thư trả lời với giọng thân tình:

Cúc kia cúc mọc vườn đào,
Sương mai gió sớm vẫn không nao lòng.

Yūgiri đã có địa vị cao nên chàng không thể sống trong ngôi nhà chật chội được. Chàng chuyển đến dinh Sanjō Sanjō. Yūgiri cho chữa lại những ngôi nhà phần nào đã bị hỏng. Chàng ở còn phòng trước đây dành cho bà nội chàng mới được tu sửa lại. Ngôi nhà này gợi cho chàng biết bao kỷ niệm xúc động. Trong vườn, chỗ mà trước đây có những bụi cây con, nay chỉ còn lơ thơ vài gốc. Chàng cho người chặt hết lau sậy mọc um tùm trong vườn. Con suối đã được dọn sạch cỏ dại, bây giờ nước lại trong xanh rất đẹp. Những ngày đẹp trời, cứ đến buổi tối chàng và Kumoinokari lại ra vườn dạo chơi và nhắc tới thời thơ ấu của mình. Những lúc như vậy, kỷ niệm xưa lại trở về ùn ùn dập và Kumoinokari rất bối rối không biết sẽ như thế nào. Các thị nữ ngày xưa không đi đâu cả, mỗi người ở một buồng. Tối nay, họ rất vui, quây quần xung quanh Yūgiri và Kumoinokari. Yūgiri ngâm:

Suối chảy suối có biết chăng,
Nhà xưa còn đó chủ nhân đâu rồi?

Nàng Kumoinokari:

Người xưa nay chẳng còn dấu vết,
Nước trôi, nước cũng chẳng hề hay.

Hai người nói đến đây thì Tō no Chūjō vào. Ông từ cung vua về đi ngang thấy vườn cây đẹp liền ghé vào thăm. Cảnh vật đẹp quá, hầu như không thay đổi so với thời gian Quận chúa Ōmiya sống ở đây. Ông cảm thấy

buồn vô hạn. Yūgiri cũng xúc động không kém, mặt đỏ lên và ngẩng đầu trề trề. Chàng và nàng thật là đẹp đôi, đẹp hết chỗ nói. Vẻ đẹp của nàng không gì có thể sánh được. Chàng cũng có những nét tuấn tú khôi ngô. Các bà hầu già hứng lên vì thấy chàng và nàng ở đó, kể chuyện ngày xưa. Khi Tō no Chūjō thấy con gái và chàng rể đọc thơ, ông xúc động khôn tả. Ông nói: “Cha cũng muốn nói gì đó để tưởng nhớ đến dòng nước này. Nhưng cha e lời nói của người già cả thường là không tốt.

Cây già cây phải ra đi,
Cây non lại lớn có chi lạ thường?

Saishō, vú nuôi của Yūgiri, cho đến lúc này vẫn không hết tức vì tính tình cứng nhắc của Tō no Chūjō. Bà liền ngâm bài thơ với dụng ý rõ rệt:

Cây thông già cây thông non,
Hai cây chụm lại thành hòn núi cao.

Thế là các bà hầu già thêu dệt lên, làm Tō no Chūjō rất vui. Riêng Kumoinokari thấy khó chịu, mặt đỏ lên và nghe một cách lơ đãng.

Ngày 20 tháng Mười, Hoàng thượng hạ cố đến dinh Rokujō thăm Genji. Nhà vua thấy đi chơi vào lúc này là rất hợp bèn sai người mang thư đến cho nhà vua thoái vị ở Suzaku. Nhà vua thoái vị đồng ý cùng đi đến dinh Rokujō. Chưa bao giờ có sự kiện như vậy, vừa đọc đáo, vừa uy nghi làm ai nấy đều há hốc. Khoảng giờ Ty, đoàn xe nhà vua đến. Hai đội Tả và Hữu Ky binh đứng xếp hàng trước dãy bậc cao dựng trong trường đua. Còn hai đội Tả và Hữu Vệ binh duyệt binh như khi làm lễ Cầu vồng vào tháng Năm. Đến giờ Hợi, nhà vua đến cung điện chính ở phía Nam. Dọc đường đi của Hoàng thượng được trải thảm đỏ. Những chỗ trống thì treo rèm lụa. Ở hồ phía đông, những con thuyền bồng bênh trên mặt nước và những con chim cốc được đưa đến để bắt cá chép. Đây không phải là trò giải trí chính mà chỉ để đón nhà vua đi ngang qua. Trên các ngọn đồi xa xa cây cối xanh tươi, đặc biệt là trước cung điện phía tây, cho nên vị chủ nhân đã cho phá bức tường chắn và mở cửa giữa để nhà vua nhìn được rõ hơn. Genji cho đặt hai chiếc ghế dành cho Hoàng thượng và nhà vua thoái vị, còn ghế cho mình ở dưới một chút. Mọi người đều nghĩ rằng như thế là đúng với thứ bậc trong triều. Nhà vua cũng lấy làm hài lòng về điếu đó. Viên chỉ huy đội Tả vệ binh mang cá đến, còn viên chỉ huy đội Hữu vệ binh

mang đôi chim săn được ở Kitano đến. Cả hai quỳ ở hai bên sân điện và dâng lễ vật lên nhà vua và nhà vua thoái vị. Tō no Chūjō truyền lệnh cho làm tiệc với thịt chim và cá. Đó là những món ăn chưa bao giờ có trong thực đơn của các hoàng tử và quan trọng triều. Ai nấy đều có vẻ say sưa. Ánh nắng vừa tắt thì các nhạc công được đưa đến. Đây không phải là một buổi hòa nhạc cao cấp. Các nhạc công chỉ chơi những bài êm dịu. Các tiểu đồng nhảy múa trông rất đẹp mắt. Trong khung cảnh ấy, ai cũng nhớ đến những buổi dạ hội đáng ghi nhớ ngày xưa, dưới hàng cây lá úa mùa thu. Khi dàn nhạc chơi bài “Đặc ân của Hoàng thượng”, con trai út của Tō no Chūjō, 15 tuổi, nhảy rất đẹp. Nhà vua liền cởi áo ban cho chú. Tō no Chūjō bước ra khỏi chỗ ngồi nhún mình lễ tạ. Genji sai hái một bông hoa cúc làm ông nhớ đến thời mà chính ông cũng nhảy theo điệu “Sóng biển xanh”, và đem tặng cho Tō no Chūjō cùng với bài thơ:

Hoa tươi đây cũng như ta,
Tiếc thời xưa đã đi xa xa rồi.

Ngày xưa, Tō no Chūjō đã cùng Genji nhảy điệu này. Nhưng không phải vì đã có được một trong những địa vị cao nhất mà ông không nghĩ rằng người kia với địa vị của mình cũng hạnh phúc không kém. Mưa đã bắt đầu rơi, ăn nhập với cảnh vật lúc đó. Tō no Chūjō ngâm bài thơ:

Hoa tươi nay đã nhuộm màu,
Liệu hoa còn có ngày nào hoàng kim?

Lá rụng trong vườn làm thành một lớp thảm đỏ đẹp không kém thảm mà Genji cho trải trên lối đi. Các tiểu đồng xinh xắn, con của các chủ nhân dinh thự bên cạnh, mặc quần áo đỏ hay xanh với đuôi áo đỏ sẫm hoặc đỏ tía, thoát ẩn thoát hiện giữa những lùm cây, vừa đùa vừa nhảy múa. Cảnh tượng đó làm ai cũng luyến tiếc một ngày sắp tàn. Dàn nhạc đã ngừng chơi. Những người có mặt ở đó đều sành âm nhạc nên những cây đàn thập lục và các loại nhạc cụ nổi tiếng nhất được đưa từ thư viện tới. Nhờ đó mà nhà vua thoái vị lại có thể được nghe những âm điệu cũ của cây đàn lục “Tu sĩ Uda” ngày xưa.

Thu đến rồi thu lại đi,
Cổ nhân không thể lưu ly lá vàng.

Trong bài thơ cổ một chút gì đó có vẻ đối hờn. Nhà vua liền đọc:

Lá vàng trái thắm trong vườn,
Lẽ nào chuyện cũ vẫn vương trong lòng.

Trông nhà vua và Yūgiri, ai cũng nhận thấy hai người có nét giống nhau. Cũng có thể có người do tôn trọng thứ bậc mà cho rằng Yūgiri không đẹp bằng vua. Nhưng chàng có vẻ hơn hẳn nhà vua về vẻ trẻ trung và diện mạo tuấn tú. Chàng thổi sáo rất hay. Trong số các quỳ thần đang ngồi hát dưới chân thềm có Kōbai là nổi bật hơn cả. Một lần nữa, có lẽ hai gia đình này lại phải gắn bó với nhau bởi một số mệnh khác thường.

Chương 34

(Wakana 1)

Cỏ non (phần một)

Nhà vua thoái vị sau khi đi thăm dinh Rokujō về thấy sức khỏe ngày càng sa sút. Hoàng thượng vốn là người yếu, thêm vào đó, lại bị bao nỗi dằn vặt.

“Đã từ nhiều năm nay, ta vẫn có ý định chỉ làm những điều phúc đức. Chừng nào hoàng hậu còn sống, ta vẫn phải giữ gìn mọi chuyện vì bà. Nhưng hôm nay ta đâm ra phân vân. Tuy vậy trái tim ta vẫn hướng về Hoàng hậu và ta có linh cảm sẽ không còn sống được bao lâu nữa, nhà vua nói vậy và bắt tay vào sắp xếp công việc cần thiết.

Nhà vua thoái vị có một Hoàng tử và bốn nàng Công chúa. Mẹ của Công chúa Ba là con gái một vị vua trị vì trước cha của Genji. Bà được đưa vào triều khi nhà vua thoái vị mới chỉ là Hoàng tử kế vị. Bà có thể được cất nhắc lên hàng cao hơn. Nhưng bà không có người bảo trợ có thể lực; còn mẹ bà lại không thuộc dòng dõi quý tộc và là một cung nữ. Do đó bà sống trong triều mà không được sung sướng. Đến khi hoàng hậu Kokiden đưa em gái là Oborozukiyo vào triều thì bà mẹ Công chúa Ba lại càng bị mờ nhạt hơn bao giờ hết vì nhà vua ban cho Oborozukiyo mọi ân huệ. Mặc dù nhà vua cũng buồn cho bà song vì chán cảnh đời nên bà đã chết. Trong số bốn nàng công chúa, Công chúa Ba là người đáng yêu nhất và được vua cha chăm sóc cẩn thận nhất. Lúc này nàng mới mười ba hay mười bốn tuổi. Nhà vua chẳng còn sống được bao lâu nữa, đến lúc đó thì Công chúa Ba sẽ phải ở lại một mình. Nhà vua tự hỏi không biết sẽ nhờ ai chăm sóc nàng. Đó là nỗi dằn vặt duy nhất làm khổ nhà vua thoái vị lúc này. Tu viện trên núi phía tây đã xây xong, nhà vua làm mọi điều cần thiết để mọi người đưa ông lên đấy. Nhưng nhà vua cũng rất muốn tổ chức lễ ban áo dài cho công chúa Ba. Những đồ vật quý giá nhất Người cho mang đến phòng

nàng, từ vàng bạc châu báu cho đến những đồ bình thường còn dùng được. Còn những đồ ít có giá trị hơn nhà vua ban phát cho các con khác.

Khi biết nhà vua đau yếu, Hoàng tử cùng mẹ vào thăm ông. Mặc dù nhà vua chưa bao giờ ban cho mẹ chàng ân huệ đặc biệt, nhưng số phận đã run rủi chàng có được địa vị cao hơn tất cả, cho nên nhà vua nói chuyện thân mật với chàng về những năm tháng sắp tới, về công việc trị vì đất nước của chàng trong tương lai. Chàng tinh khôn hơn hẳn những người cùng lứa tuổi, còn những người đỡ đầu chàng có những địa vị quan trọng nên không phải lo lắng gì cho chàng cả.

“Trước khi từ biệt cõi đời này, cha không còn gì để lo lắng cả ngoài việc lo cho tương lai của các công chúa. Đến giờ phút lâm chung rồi mà cha vẫn chưa ra đi được vì mối lo đó. Đã từ lâu cha nghiệm thấy số phận đã run rủi cho người phụ nữ, dù họ có đặc tính gì, không được đối xử tốt đẹp cho lắm. Thật là đáng tiếc và đáng buồn. Khi con lên nắm quyền, cha chỉ mong con luôn luôn chú ý đến các công chúa. Trong số đó có người đã có người bảo trợ và ta nhờ cậy vào họ. Nhưng còn Công chúa Ba, tuổi còn ít và quen lúc nào cũng chỉ trông cậy vào cha. Ta ra đi mà vẫn lo lắng và buồn vì nghĩ rằng Công chúa Ba sẽ đơn thương độc mã trên cõi đời này.

Vua thoái vị vừa nói với Hoàng tử vừa lau nước mắt. Nhà vua cũng căn dặn Hoàng hậu rất nhiều về Công chúa Ba. Tuy nhiên, lúc mẹ nàng Công chúa Ba được sủng ái hơn tất cả các cung phi khác, giữa bà và Hoàng hậu quan hệ cũng không được tốt đẹp cho lắm. Do đó, cho dù bây giờ Hoàng hậu không ra mặt ghét Công chúa Ba, nhưng rất có thể bà sẽ không chăm nom nàng cẩn thận như nhà vua mong muốn.

Tối ngày, lúc nào nhà vua cũng lo cho thân phận của Công chúa Ba. Càng gần cuối năm, bệnh tình nhà vua càng trầm trọng, đến nỗi phải nằm liệt giường. Trước đây cũng có lúc Người bị dày vò, dằn vặt, song chưa bao giờ Người thấy khổ tâm như lúc này, Người thấy rằng lần này cái chết đã kề bên rồi. Vốn tính nhã nhặn và đôn hậu, dù đã thoái vị, song nhiều người trước đây được Người ban cho đặc ân vẫn đến thăm và an ủi Người. Còn những người đang phụng sự thì rất quý mến Người. Được biết Genji muốn đến thăm mình, nhà vua thoái vị rất mừng. Khi Yūgiri đến, nhà vua cho gọi chàng đến bên giường và thân mật nói với chàng:

“Trước khi từ giã cõi đời, vua cha đã căn dặn ta rất nhiều điều. Đặc biệt, Người giao cho ta trông nom cha cháu và nhà vua hiện nay. Tuy vậy, sau khi đã lên ngôi, ta không được tự ý làm điều mình muốn nữa. Cho nên, mặc dù trong thâm tâm, tình cảm của ta vẫn không thay đổi, ta vẫn không tin là sẽ được đối xử tử tế vì tội đó. Vậy mà thời gian qua, bất luận trong trường hợp nào, cha cháu không hề tỏ ra oán giận ta. Người tinh anh nhất khi đã lâm chung cũng không còn khả năng xét đoán sự việc và, do bị tình cảm chi phối, tìm cách trả thù bằng những thủ đoạn bỉ ổi. Những chuyện như thế trước đây có rất nhiều. Mọi người đều cho rằng cha cháu chỉ chờ có dịp là thực hiện ý định của mình. Nhưng cha cháu đã tự kiềm chế được đến cùng và thậm chí còn thuận theo á kiến để Hoàng tử kế vị lên ngôi. Giữa hai người bây giờ đã có một mối quan hệ mới và ta cảm thấy vui mừng khôn tả vì mối quan hệ đó ngày càng mật thiết. Tuy nhiên, cộng với sự thiếu minh mẫn vốn là bệnh cố hữu của ta, là nỗi lo cho các con ta, làm ta rối trí. Vì sợ cư xử vụng về nên ta hết sức giữ gìn không can thiệp vào chuyện đó. Còn đối với nhà vua đang trị vì, ta xử theo ý nguyện cuối cùng của cha ta. Hoàng thượng sáng suốt đã thỏa mãn ý nguyện của ta bằng cách sửa chữa những sai lầm ta đã mắc khi còn trị vì đất nước. Điều đó làm ta hài lòng. Sau chuyến đi thăm cha cháu mùa thu vừa qua, ta nhớ lại bao kỷ niệm. Lâu rồi ta chưa gặp lại cha cháu. Ta cũng có chuyện muốn nói với cha cháu. Cháu hãy về mời cha cháu đến đây.

Nhà vua thoái vị vừa nói vừa khóc. Yūgiri đáp lại:

“Trước đây cháu còn quá nhỏ nên không biết những chuyện đó. Sau khi cháu được vào phụng sự Hoàng thượng, cha cháu có nói với cháu nhiều chuyện. Nhưng ngay cả khi tâm tình, cha cháu cũng không bao giờ tỏ ra oán giận về những chuyện đã qua.

Đôi khi, người vừa thờ dài vừa nói với cháu: “Từ khi không làm việc bên cạnh Hoàng thượng nữa, cha rút khỏi triều đình để sống yên thân. Cha làm như không biết đến việc nước nữa. Chính vì vậy mà cha không có khả năng thực hiện những ước nguyện cuối cùng của Hoàng thượng. Cho đến khi bác con lên ngôi, cha không còn đủ sức lực lẫn trí tuệ để phụng sự Người nữa. Và lại còn có nhiều người khác giỏi hơn cha. Bây giờ cha đã rút khỏi việc triều chính và bác con cũng đã thoái vị, cha muốn được nói

chuyện với bác con một cách thân tình. Nhưng tước vị mới của cha không cho phép cha làm việc đó. Còn ngày tháng vẫn cứ trôi?

Lúc này chàng trai chưa đến hai mươi tuổi, nhưng trông chàng rất chững chạc với khuôn mặt đầy đặn tuấn tú. Nhà vua thoái vị nhận thấy đi ầu đó và khi ngắm chàng, một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu ông: hay là ta nhờ chàng trai này trông nom Công chúa Ba. Nhà vua thoái vị liền nói:

“Ta biết hiện nay cháu đã là con rể Tō no Chūjō rồi. Trong nhiều năm, ta nghe nói Tō no Chūjō không đồng ý chuyện đó và ta rất thông cảm với cháu. Ta rất hài lòng nhưng vẫn cảm thấy có cái gì đó chưa vui.

Nghe thấy thế, Yūgiri suy nghĩ lung mung, không biết nhà vua thoái vị muốn nói gì. Nhưng chàng biết là Người đang lúng túng vì chuyện Công chúa Ba và, nếu có một người nào đó có thể chấp nhận được, sẽ nhờ cậy người đó trông nom nàng thì mới yên tâm ra đi. Chàng không biết có phải là chuyện đó không. Nếu chàng tỏ ra hiểu vấn đề thì nhà vua sẽ nói ra sao? Chàng đành trả lời:

“Địa vị của cháu chưa vững vàng nên không thể trông cậy được.

Đến đó cả nhà vua thoái vị và Yūgiri đều lặng im. Các thị nữ từ nãy đứng ngắm lên Yūgiri cười khúc khích với nhau:

“Không ai cỡ thế đẹp hơn chàng được. Chao ôi, chàng đẹp quá. Chàng thông minh làm sao!

“Chàng mới dễ thương làm sao!

Các bà hầu già nghe thấy liền nói:

“Dào ôi Quan chưởng ấn Genji cha chàng lúc bằng tuổi chàng trông cùng đẹp lắm. Chàng không thể sánh với cha chàng được đâu.

Nhà vua thoái vị nghe thấy liền nói.

“Các người nói đúng đấy. Genji hơn hẳn những người khác, càng về già ông càng đẹp. Nếu vì thế mà người ta gọi là “Genji hào quang” thì cũng rất xứng đáng. Chỉ cần trông thấy Genji làm việc nghiêm túc và tận tụy là ta

biết đây là một con người hoàn hảo, không chê vào đâu được. Trong những lúc vui đùa thì Genji lại có duyên không ai sánh kịp. Còn về tính thân tình và vẻ hào hoa phong nhã thì không ai bằng Genji được. Trong trường hợp này, ai cũng cho rằng Genji có được phong cách khác người là do thừa hưởng được ở thế hệ trước. Genji lớn lên trong tri ầu. Nhà vua yêu quý ông hơn ai hết, chăm sóc ông, chú ý đến ông còn hơn cả bản thân mình. Nhưng không phải vì thế mà Genji kiêu ngạo. Ngược lại, ông tỏ ra khiêm tốn, đến nỗi khi đã hai mươi tuổi mà ông vẫn chưa được phong Có vấn. Đến năm sau đó, hình như thế, ông mới được phong Có vấn và Tể tướng cùng một lúc. Nếu Yūgiri trái lại được vinh thăng nhanh hơn người khác thì âu cũng là do là con của Genji. Về kiến thức và tính thận trọng, Yūgiri cũng không thua kém cha. Nếu có ai cho rằng chàng thăng quan tiến chức nhanh thì cũng chỉ vì càng lớn chàng càng nổi tiếng hơn người.

Nhà vua thoái vị hết lời khen ngợi Yūgiri. Lúc đó Công chúa Ba đi tới, với vẻ đẹp trong trắng của nàng. Người nói:

“Nếu có một người nào đó sẵn lòng chăm sóc con gái ta và biết dạy cho con gái ta những gì mà con gái ta chưa biết, ta sẵn lòng gửi gắm con gái ta cho người đó.

Nhà vua thoái vị cho gọi những bà vú nuôi tin cẩn nhất vào để dặn dò về lễ Đan Áo dài cho Công chúa Ba, người nói với họ:

“Genji trước đây đã dạy dỗ con gái của hoàng thân Hyōbu. Ta muốn tìm một người để trông nom và dạy dỗ cho Công chúa Ba, nhưng chưa tìm được ai ưng ý trong tri ầu. Trong tri ầu đã có Hoàng hậu Akikonomu rồi. Còn các thứ phi khác lại là con nhà dòng dõi quý tộc. Cho nên dù không có người bảo trợ để tìm người dạy dỗ thì như thế cũng được rồi. Ta đã có tình tỏ ý cho Yūgiri biết ý định của ta và thăm dò thái độ của chàng vì hiện nay chàng vẫn còn tự do, và tuy còn trẻ song tương lai của chàng đầy hứa hẹn.

Các bà vú nuôi nói:

“Yūgiri là người nghiêm túc, từ nhiều năm nay, trái tim chàng vẫn hướng về nàng Kumoinokari nên khó có thể nghĩ đến đám khác được... Khi chàng đã mãn nguyện rồi thì không ai có thể làm siêu lòng chàng được nữa. Còn cha chàng lúc nào cũng để ý đến đám phụ nữ. Như đối với nữ tu

sĩ Kamo chẳng hạn, ông không thể quên nàng được và thường viết thư cho nàng.

“Ta rất buồn vì cái tính giăng hoa cố hữu đó, nhà vua thoái vị nói. Cho dù con gái ta có thất vọng vì phải sống chung với những người phụ nữ ấy, ta cũng không thể giao phó con gái ta cho Genji được, cho dù ông ta có nhận làm bố đỡ đầu. Trong thực tế, ai muốn con gái mình có được cuộc sống đoan trang, dù chỉ là chút ít, thì đều không thích một người như thế. Trong những ngày ngắn ngủi của cuộc đời đúng là ai cũng mong có được cuộc sống hạnh phúc... Đối với ta, nếu ta là phụ nữ, và dù là anh em cùng cha, ta cũng trách Genji đi đầu đó. Hơn nữa một người phụ nữ bị chinh phục thì cũng dễ hiểu thôi.

Nói như thế chắc trong thâm tâm nhà vua thoái vị nhớ lại cuộc tình duyên của Oborozukiyo.

Trong số những người để ý đến Công chúa Ba có một chàng trai là anh cả người vú nuôi chính của Công chúa. Đó là quan Giám hộ trung cấp, một trong những người thân cận của Genji và đã phụng sự Genji trong nhiều năm. Chàng rất tận tụy với Công chúa Ba. Một hôm, vào dinh nhà vua thoái vị chàng gặp em chàng ở đó. Em chàng đột nhiên nói:

“Em biết Hoàng thượng đang suy tính việc này việc nọ. Nếu có dịp, anh nói cho ngài Genji biết. Chắc chắn là khi Hoàng thượng băng hà, Công chúa Ba sẽ phải ở một mình. Nàng chỉ có tương lai nếu bằng cách này hay cách khác tìm được một người nào đó thương yêu và trông nom nàng. Nhưng ngoài Hoàng thượng ra thì chẳng ai thực sự quan tâm đến chuyện đó cả. Thế thì dù em có tận tụy đến mấy cũng không giúp gì Hoàng thượng được. Và lại không phải chỉ có mình em trông nom nàng. Biết đâu lại chẳng có sự việc nào đó xảy ra làm nàng mang tiếng? Nếu việc này được giải quyết khi Hoàng thượng còn sống thì em hoàn thành bổn phận của mình dễ dàng hơn. Vì cho dù nàng thuộc dòng dõi quý tộc đi chăng nữa, số phận người phụ nữ là đi đâu không chắc chắn. Mọi cái đối với người phụ nữ đều đáng sợ cả. Chính vì được vua cha yêu mến nhất nên nàng mới bị người khác ghen ghét. Đó là cái mà em muốn tránh cho công chúa.

Viên quan Giám hộ đáp:

“Anh không biết về lý trí thì sao, còn về tình cảm thì ngài Genji là người bên bỉ. Đối với những phụ nữ mà ngài yêu thích, dù người đó cảm thấy may mắn chinh phục được trái tim ngài hay chỉ là tình cảm thoáng qua, ngài chưa mời được về nhà thì ngài chưa yên tâm, mặc dù ngài đã có nhiều tình nhân. Tuy nhiên hình như ngài Genji chỉ ban đặc ân cho một người. Theo ý anh, do cư xử như vậy nên hầu hết số phụ nữ đó không được sống sung sướng. Tuy nhiên giả sử số mệnh buộc phải giao Công chúa Ba cho ngài Genji trông nom, chưa chắc nàng đã đủ sức độ tài và đánh bật được người phụ nữ kia. Nhưng dù sao ta cũng chưa biết cái gì sẽ xảy ra nên cũng lo. Những lúc tâm tình, ngài Genji thú nhận: “Ở tuổi của ta, không ai bằng ta về mặt thành công trong cuộc sống. Về phần ta, ta không có gì để phàn nàn cả. Nhưng đối với phụ nữ, đôi khi ta cũng xứng đáng được khen và ta cũng có lý của ta là chưa được hoàn toàn thỏa mãn”. Anh thấy ngài Genji nói đúng. Trong số tất cả phụ nữ mà ngài Genji bảo trợ bằng cách này hay cách khác, không có một ai thuộc dòng dõi bình dân để không xứng được với ngài. Và nếu cuối cùng Công chúa Ba vẫn phải giao phó cho ngài Genji thì đó sẽ là một sự liên kết đặc biệt nhất có thể có.

Khi gặp lại nhà vua thoái vị, người vú nuôi kể lại cuộc nói chuyện đó cho Người nghe:

“Tâu bệ hạ, anh của hạ thần có nói rằng ngài Genji chắc là đồng ý vì ngài có ý định đó từ lâu rồi. Nếu Bệ hạ cho phép, và đó là ý định thật của Bệ hạ, ngài Genji sẽ nói qua với Bệ hạ một tiếng. Hạ thần nghĩ rằng, căn cứ vào thứ bậc của mỗi người thì ngài Genji quả là hết sức chú ý đến họ. Tuy vậy, một người phụ nữ cho dù thuộc dòng dõi thấp kém mà lại chia sẻ ân huệ của chúng mình với những kẻ tình địch khác thì cũng không hay lắm. Cho nên dễ nảy sinh sự thất vọng. Chắc chắn có nhiều người muốn bảo trợ cho nàng Công chúa Ba. Hạ thần trộm nghĩ là Bệ hạ suy nghĩ cho kỹ rồi hãy quyết định. Đúng là thời buổi này cũng có những phụ nữ sinh ra trong gia đình quyền quý lại có khả năng sống tự lập được mà vẫn đoan trang. Nhưng Công chúa Ba quá ngây thơ và không biết gì, còn những người hầu gái thì chỉ giúp được nàng trong một chừng mực nào đấy. Một người bạn đời khôn ngoan biết cách đọc suy nghĩ người khác và hòa với suy nghĩ đó sẽ rất có lợi. Thật là buồn nếu không tìm được một ai đáng tin cậy để trông nom nàng.

Nhà vua thoái vị đáp lại:

“Ta cũng đã suy nghĩ rồi. Một nàng công chúa lại sống như người thường thì quả không hay và tầm thường. Và dù xuất thân từ đâu, khi đã phụ thuộc vào người đàn ông thì người phụ nữ sẽ bị xúc phạm và lăng nhục. Đi đâu đó một phần dày vò ta và làm ta bối rối. Mặt khác, khi những người bảo trợ và đỡ đầu chết đi, người phụ nữ cho rằng sống độc lập được. Với phong tục tập quán đơn giản ngày xưa thì không ai đặt vấn đề nghi ngờ đi đâu đó cả. Nhưng bây giờ, một người phụ nữ ở trong hoàn cảnh ấy rất có thể bị là đối tượng của những chuyện không hay. Có một người con gái con một vị đại thần mới hôm qua còn ở nhà cha mẹ và được chăm sóc rất chu đáo, hôm nay đã bị nói xấu chỉ vì bị một kẻ phóng đảng hạ lưu chinh phục. Còn nhiều người khác nữa cũng kiểu như vậy đã làm tổn hại đến thanh danh của cha mẹ và danh dự của bản thân. Hãy xem xét từng trường hợp một và nhà người sẽ thấy mỗi nguy này không phải của riêng ai. Dù xuất thân từ tầng lớp nào, chúng ta không biết số phận sẽ đưa chúng ta đi đến đâu? Chính vì thế mà ta lo vẫn hoàn lo. Bất luận trong hoàn cảnh nào, khi người phụ nữ phó thác tất cả cho người đỡ đầu mình để sống mà cuối cùng số phận hăm hiu vẫn khiến nàng sa ngã, thì người bị lên án không phải là nàng. Nếu ngược lại, người phụ nữ làm cho mọi người thấy mình sống rất hạnh phúc và cứ như thế trong một thời gian dài, có thể cho rằng cách làm không đến nỗi tồi lắm. Nhưng do ngẫu nhiên mà biết được đi đâu gì tương tự như vậy, ta vẫn nghĩ rằng đối với người phụ nữ, sống một mình, cha mẹ không biết, người đỡ đầu cũng chẳng hay, là đi đâu bất hạnh nhất trong những đi đâu bất hạnh. Ngay cả đối với người dân thấp kém nhất, đó cũng là bằng chứng của tính phù phiếm đáng phê phán. Nếu một người phụ nữ bất chấp cả tình cảm của mình để mặc cho số mệnh buộc mình phải lệ thuộc vào người đàn ông, mặc dù nàng đã có cuộc sống riêng, thì đó là người quá nhẹ dạ trong vấn đề đạo đức. Còn con gái ta chịu bó tay đến lạ lùng. Nhà người hãy chú ý không để nàng phó mặc mình vào tay kẻ đến trước. Người ngoài mà biết được chuyện gì đại loại như thế thì thật đáng buồn.

Những lời nói này chứng tỏ nhà vua thoái vị rất lo lắng đến lúc phải xa Công chúa Ba. Nghe vậy, những người hầu gái nói với nhau rằng họ sẽ còn phải vất vả hơn.

“Đã nhiều năm nay, ta có thói quen để mặc cho đến khi con gái ta hiểu đời hơn. Nhưng ta có cảm giác như thế sẽ không bao giờ thực hiện được ước muốn của mình. Do vậy ta cần đi đến một quyết định. Genji đúng là một con người biết cách sống và làm cho ta tin tưởng hơn ai hết. Đúng là Genji có nhiều vợ, sống ở nhiều nơi khác nhau, nhưng con gái ta có thể không bao giờ gặp họ. Tóm lại, nếu có gì thì con gái ta sẽ liệu tính. Genji là người đi đêm tối có thể làm gương cho người khác và có thể tin tưởng được hơn bất kỳ ai. Nếu không phó thác cho Genji thì ta biết nhờ ai? Hoàng thân Hotaru là người đáng kính. Dòng dõi gia đình ông ấy cũng không kém và ta không cho rằng phải loại trừ ông ấy ra hay đánh giá thấp ông ấy. Nhưng ông ta là người quá tài tử nên ta nghĩ rằng ông ấy thiếu đi đêm tối và hơi nhẹ dạ. Những người như Hoàng thân không làm cho ta tin tưởng. Cả quan Có vấn trưởng cũng xin được trông coi nhà của Công chúa Ba. Điêu đó đảm bảo là ông ta nghiêm túc. Nhưng sau đó thì sao? Thật là bất hạnh khi con gái ta phải sống trong điều kiện tầm thường như vậy. Lúc nào cũng vậy, mỗi khi phải lựa chọn điều đó bao giờ cũng được nói đến nhiều nhất. Lựa chọn mà chỉ biết điều có lợi không thôi thì ta thấy chưa thoải mái, thậm chí đáng phê phán. Oborozukiyo có nói với ta rằng viên đại úy Vệ binh Kashiwagi yêu con gái ta say đắm mà không để ai biết. Đó là người duy nhất mà cùng lắm ta mới chấp nhận nếu địa vị của viên Đại úy này vững chắc hơn một chút. Nhưng chàng ta còn quá trẻ và nói chung chưa đủ điều kiện. Kashiwagi muốn lấy những đám cao sang và trong khi chờ đợi, anh ta sống một mình. Rất tự tin, học vấn thì uyên thâm, anh ta có những tham vọng khó mà với tới được. Nói tóm lại đó là một người có thể trở thành chỗ dựa cho triều đình và có tương lai. Nhưng trong chuyện này, có những giới hạn không vượt qua được.

Cứ thế nhà vua tự dần vặt mình. Không ai đến quấy rầy nhà vua về chuyện các nàng Công chúa khác mà Người không quan tâm mấy. Thật là lạ lùng. Tất cả những điều bí mật đó chẳng mấy chốc đã lan ra bên ngoài. Nhiều người đến xin Đức vua được chăm sóc Công chúa Ba. Tō no Chūjō cũng suy nghĩ và nói:

“Kashiwagi cho đến nay vẫn sống một mình, vì nó không muốn lấy ai khác ngoài Công chúa và lúc này Hoàng thượng sắp đi đến quyết định, ta sẽ thử thuyết phục Hoàng thượng theo hướng đó xem sao. Nếu Kashiwagi được thì hạnh phúc biết bao và ta sẽ sung sướng biết nhường nào!

Tō no Chūjō cho phu nhân Vợ ngài đến đề nghị với Oborozukiyo, là chị của bà ta. Oborozukiyo nói chuyện rất lâu với nhà vua thoái vị để dò ý tứ Vua. Hoàng thân Hotaru là người đã thất bại trong việc chinh phục Tamakazura hiện nay là vợ quan tả thừa tướng Hige-kuro và làm bộ khinh khinh cho rằng thế nào việc này cũng đến tay mình. Làm sao mà ông không hẫ hớp được? Bằng chứng là ông đã làm mọi cách để đạt được mục đích đó. Còn quan Có vấn vương từ nhiều năm nay là người quản lý tài sản và là một trong những cận thần của nhà Vua thoái vị. Đáng ra thì sau khi nhà vua thoái vị đã lên núi, ông phải là người trông coi công việc cho Công chúa Ba, lúc đó chỉ có một mình không nơi nương tựa. Và ông lấy có đó để thúc ép nhà Vua thoái vị xem xét và chấp thuận đề nghị của mình. Còn Yūgiri khi nghe nói đến những chuyện này, tự nhủ rằng: rất cuộc, nhà vua thoái vị đã công khai tỏ ra thích mình và nếu có dịp sẽ tỏ ý cho nhà vua biết là mình đồng ý, như thế mình sẽ không thể bị từ chối được. Nghĩ đến đó, tim chàng đập rộn lên, nhưng vợ chàng lại hoàn toàn tin tưởng ở chàng. Chính vì thế trong nhiều năm chàng không nghĩ đến ai khác ngoài Kumoinokari, ngay cả khi chàng nhớ lại chuyện này vào những lúc rỗi rãi. Liệu bây giờ chàng có lặp lại những chuyện quá khứ và làm vợ chàng đau khổ không? Nếu chàng lấy vợ dòng dõi quý như thế thì sẽ không có tự do nữa. Bị ép từ hai phía, chàng chỉ tổ chuốc thêm bực mình mà thôi, bản chất của chàng không phải là giăng hoa. Nghĩ thế nhưng chàng không nói với ai. Nhưng cứ nghĩ việc này sẽ kết thúc hoàn toàn khác, chàng không khỏi không buồn rầu. Cho nên chàng vẫn để ý nghe ngóng.

Hoàng tử kế vị cũng biết chuyện, chàng nói:

“Trong chuyện này, đi đầu quan trọng đối với con không phải là giải quyết sự việc nhanh chóng cũng không phải là tiện lợi từ nay về sau. Do vậy nên suy nghĩ cho kỹ. Dù có ưu điểm gì đi chăng nữa, một người xuất thân thấp kém vẫn có những hạn chế. Nếu định lấy một người làm việc đó, tốt nhất là phó thác Công chúa Ba cho Genji coi như một người cha. Nhà vua thoái vị tỏ ý chấp thuận:

“Con ta nói đúng đấy. Rất có lý.

Lần này, nhà vua thoái vị không còn lưỡng lự nữa. Ngay sau đó Người cho quan Giám hộ mang lời thỉnh cầu đi. Việc nhà vua thoái vị lo cho tương lai của Công chúa Ba, Genji đã biết từ lâu. Ông nói:

“Ta biết nỗi lo của em ta. Nói thế thôi, ta phải bảo hộ cho Công chúa Ba vì chẳng còn bao lâu nữa em ta sẽ chết, còn ta nếu bình thường sẽ sống một thời gian nữa. Đúng là sự vật phát triển theo quy luật tự nhiên và nếu ta có sống lâu hơn em ta, dù chỉ là trong một thời gian ngắn, không bao giờ ta lo là trong việc trông nom các công chúa con em ta. Nhưng nói là bảo hộ riêng Công chúa Ba theo yêu cầu của em ta thì ta cho rằng như thế là coi nhẹ những điếu bất ngờ trên thế gian này. Nếu vì quá che chở cho Công chúa Ba mà để cháu ta lệ thuộc quá nhiều thì khi ta theo em ta về nơi chín suối, mà ngày ấy có thể không còn xa nữa, cháu ta sẽ thất vọng biết bao. Đối với ta, đó cũng là một trở ngại lớn. Yūgiri tất nhiên còn trẻ và có thể con ta chưa đủ điếu kiện. Nhưng tương lai của Yūgiri còn dài và với tài năng của mình, con trai ta có thể sẽ trở thành một người bảo hộ của Nhà nước. Vậy thì tại sao lại không nghĩ đến Yūgiri? Không thể tìm ai hơn được đâu. Ta biết bản chất của Yūgiri là khắc khổ và nếu có chọn thì con trai ta sẽ căn cứ vào tình cảm, điếu đó chắc làm nhà vua thoái vị không đống ý.

Nghe Genji nói thì thấy rằng ông không muốn làm người bảo hộ Công chúa Ba. Thấy Genji trả lời như vậy đối với lời thỉnh cầu của nhà vua thoái vị, quan Giám hộ không khỏi cảm thấy đáng thương và buồn bực. Ông bèn nói cho Genji biết nhà vua thoái vị đã đi đến quyết định này trong trường hợp nào. Genji cười:

“Rõ ràng là nhà vua thoái vị có cảm tình đặc biệt với Công chúa Ba. Ta nghĩ rằng trước đây cũng như hiện nay nhà vua thoái vị east lo cho tương lai của nàng. Theo ta, đơn giản nhất là phó thác nàng cho nhà vua đang trị vì. Ta nghĩ việc nhà vua đã có rất nhiều cung phi xuất thân danh giá cũng không quan trọng lắm. Điếu đó không cản trở được. Người đến sau cùng không nhất thiết phải là người ít được yêu mến nhất. Khi cha ta còn sống, Hoàng hậu Kokiden lúc đó là mẹ Hoàng tử kế vị và thế lực của bà rất mạnh. Vậy mà trong một thời gian, Hoàng hậu Kokiden, tuy là chính phi, vẫn bị đánh bật bởi Fujitsubo là người được tiến triếu sau bà rất lâu. Nếu ta không nhầm thì mẹ Công chúa Ba là chị Fujitsubo. Nghe nói nàng cũng đẹp không kém Fujitsubo. Vậy thì nàng cũng sẽ được mọi người để ý.

Sắp hết năm rồi mà nhà vua thoái vị vẫn không thấy bệnh tình thuyên giảm. Người quyết định tiến hành công việc cho nhanh. Công việc chuẩn bị cho lễ Ban Áo dài cho Công chúa Ba được tiến hành khẩn trương. Nghi

thức trọng thể chưa từng thấy từ trước tới nay. Buổi lễ được tổ chức trong một căn phòng ở phía tây cung điện Cây sồi. Màn gió và phong trong phòng được làm bằng vải ngoại làm mọi người nghĩ đến đồ trang sức của các công chúa Trung Hoa. Nhà vua thoái vị ra lệnh không được dùng gấm và hàng thêu nội vì người muốn mọi cái đều lộng lẩy, oai nghiêm, rục rĩ. Từ lâu nhà vua thoái vị đã hỏi ý kiến Tō no Chūjō về tổ chức buổi lễ. Tō no Chūjō là người khách sáo cho rằng đó không phải là việc của ông. Tuy nhiên cuối cùng ông cũng chiều theo ý nhà vua. Hai vị quan Tể tướng đương chức và tất cả các vị quan khác tìm mọi cách để đến dự lễ. Tám vị Hoàng tử, các quần thần hay lui tới dinh nhà vua thoái vị, cả những người làm việc trong cung hay dinh của Hoàng tử kế vị đều có mặt trong buổi lễ long trọng này. Nghĩ rằng có lẽ đây là buổi lễ cuối cùng mà nhà vua thoái vị chủ trì, từ nhà vua đang trị vì đến Hoàng tử kế vị ai nấy đều thấy khổ tâm và luyến tiếc. Nhà vua ban phát rất nhiều đồ vật của Triều Tiên. Genji cho mang đến rất nhiều lễ vật để tặng cho những người dự lễ, kể cả Tō no Chūjō là khách danh dự.

Hoàng hậu Akikonomu gửi đến y phục, hộp đựng lược cùng với một chiếc lược trang điểm cổ. Bà sắp xếp cẩn thận, trang trí đẹp với mục đích gợi lại tình cảm xưa. Bà cho viên Phó quan Đại nội, cũng là người của nhà vua thoái vị, mang lễ vật đến tận phòng Công chúa Ba. Akikonomu gửi kèm bài thơ sau:

Người ơi người có biết không,
Vật xưa gìn giữ tấm lòng không phai.

Nhà vua thoái vị trông thấy, kỷ niệm xưa lại nhối trong lòng. Chắc là Hoàng hậu muốn nói là những đồ vật này không phải là điếm xấu và thực ra hộp đựng trang sức rất đẹp. Nghĩ vậy, nhà vua thoái vị trả lời nhưng tránh không nói gì đến những tình cảm xa xưa:

Người xưa giữ tấm lòng son,
Lược dày sẽ biết ta còn thủy chung.

Nhà vua thoái vị nén nỗi đau lòng, trấn tĩnh lại. Ba ngày sau, người sai dở tóc của mình xuống. Đối với người bình thường, giờ phút thay đổi diện mạo cũng đã buồn, huống chi lúc này, các cung phi đều bối rối xúc động.

Phu nhân Oborozukiyo, người lúc nào cũng ở bên nhà vua, s ầu nào đến nỗi nhà vua cũng không an ủi được:

“Tình cảm đối với con gái cũng có chừng thôi. Nhưng nghĩ đến lúc xa khanh thì ta không thể chịu được, nhất là khanh lại đau khổ thế kia, nhà vua thoái vị nói, rõ ràng là người cũng xúc động. Rồi nhà vua trấn tĩnh lại. Lúc vị Đại hòa thượng mặc áo tu hành cho nhà vua, Người ng ồi tựa vào thành ghế, buồn vô hạn. Cả ba nhà tu hành, tuy đã từ bỏ tất cả các mối quan hệ trần tục rồi, cũng không cần được nước mắt. Thấy vậy, các Công chúa, cung phi, thị nữ, quần thần, tất cả những người có mặt ở đó, có chức sắc hay không đều khóc nức nở. Riêng nhà vua thoái vị đau khổ nghĩ rằng chỉ vì quan tâm đến số phận của Công chúa Ba mà mình không thể rời bỏ ngay chốn này đến một nơi yên bình. Người nhận được rất nhiều thư thăm hỏi, kể cả của nhà vua đang trị vì.

Genji biết nhà vua thoái vị đã khác hơn, liền đến thăm. Ông được hưởng tất cả những đặc ân dành cho một vị vua đã thoái vị nhưng nghi lễ dành cho ông không được như nghi lễ dành cho một ông vua thoái vị thực thụ. Tuy mọi người đều kính nể ông, nhưng Genji không thích phô trương. Theo thói quen, ông sử dụng xe bình thường, với đoàn hộ tống ít người. Nhà vua thoái vị nóng lòng đợi Genji đến và nén đau khổ tiếp anh mình. Nhà vua sai mang thêm một chiếc ghế nữa vào phòng và tiếp Genji tại đó mà không có nghi lễ gì. Genji trông thấy em mình thay đổi như vậy, sửng người lại và không cần nổi nước mắt. Phải một lúc sau ông mới trấn tĩnh lại được. Lòng buồn bã ông nói:

“Từ khi cha mất đi, anh đã cảm thấy rằng thế giới này rồi sẽ thay đổi. Càng ngày anh càng muốn từ bỏ thế giới này. Chỉ vì yếu đuối mà cứ lần lữa. Bây giờ em đã thế này, anh thấy xấu hổ vì em ra đi trước anh. Về phần anh, nhiều khi anh tự nhủ rằng đây không phải là chuyện nhỏ và tưởng như có thể quyết định được rồi. Nhưng lần nào anh cũng lại thay đổi ý kiến khi nghĩ đến những hậu quả không lường.

Nhà vua thoái vị không kìm lòng được nữa. Về một mối, người nhắc đến những chuyện ngày xưa, vừa nói vừa khóc nức nở:

“Em chỉ còn hôm nay và ngày mai nữa thôi. Thời gian cứ trôi, đến nỗi vì sợ rằng cứ lưỡng lự mãi nên không thực hiện được ý định đã có từ lâu nên

em mới quyết định. Trong những ngày ngắn ngủi còn lại của cuộc đời, chắc là em sẽ không thể thực hiện được mong ước. Nhưng nếu được thêm thời gian, dù chỉ là chút ít, em lại muốn thỉnh cầu. Em hiểu rằng, dù không khỏe, nhưng vì ý định đó em vẫn phải sống. Cho đến hôm nay, em vẫn lo lắng.

Nhà vua thoái vị nói cặn kẽ những quy tắc đạo đức mà Người tự đặt ra cho mình rồi đột nhiên nói:

“Em buồn nhất là phải xa các Công chúa, trong đó có Công chúa Ba mà em không biết giao phó cho ai?”

Genji đoán được đi đầu mà nhà vua thoái vị không dám nói thẳng với ông và cũng buồn. Trong thâm tâm, Genji cũng tò mò muốn biết Công chúa Ba giống ai nên ông không bỏ lỡ cơ hội:

“Đối với một người dòng dõi như vậy, không có người nào gần gũi để trông cậy là đi đầu không hay. Đúng là có Hoàng tử kế vị đây, mọi người đều trông chờ chàng trở thành người kế tục Hoàng thượng. Nếu em bàn chuyện này với cháu, Hoàng tử không thể coi nhẹ và không quan tâm được; như thế em sẽ không phải lo cho tương lai của công chúa. Nhưng thật ra thì cái gì cũng có giới hạn của nó. Khi đã lên ngôi thì Hoàng tử chỉ để tâm đến quốc sự và sẽ không có đi đầu kiện chăm sóc tận tình công chúa được, cho dù đó là chuyện gì. Nói tóm lại, cách duy nhất bảo đảm cho một người phụ nữ được bảo hộ về mọi mặt là tìm một nơi phù hợp với mục đích đó. Khi Công chúa Ba đã có được một người che chở thì anh có thể yên tâm tin tưởng vào người đó. Có thể em sợ mọi chuyện sẽ xảy ra sau khi em mất. Thế thì bằng mọi cách em phải lựa chọn sau khi đã suy nghĩ chín chắn và đi đến quyết định phó thác công chúa cho ai?”

“Những chuyện đó, nhà vua thoái vị nói, em cũng đã nghĩ đến rồi. Nhưng cái khó chính là chỗ đó. Tuy nhiên em biết ngay cả khi vua cha còn đang trị vì cũng khó mà tìm được người đủ tiêu chuẩn cho các công chúa. Vậy thì em nói cái gì bây giờ, khi mà em sắp sửa cắt đứt mọi mối liên hệ với thế gian này và không còn quan tâm đến việc đời nữa? Nếu em có thể từ bỏ được tất cả thì em lại không thể bỏ được Công chúa Ba và em tự làm khổ mình đến nỗi bệnh tình ngày càng nặng thêm. Thời gian càng trôi, em càng nóng ruột. Lời thỉnh cầu của em có thể không đúng lúc, song em muốn nhờ

anh trông nom Công chúa Ba phải ở lại một mình ở tuổi còn non dại và tìm cho công chúa một đám hợp với nó. Chao ôi, giá mà em nghĩ đến Yūgiri khi chàng vẫn còn tự do nhỉ... Em tự trách mình đã để cho Tō no Chūjō nhanh tay hơn mình. Genji nói:

“Yūgiri là một chàng trai có khả năng nhất và có thể sẽ phụng sự công chúa trung thành nhất. Nhưng Yūgiri còn chưa chín chắn và suy xét chưa tinh thông lắm. Nếu em cho phép anh trông nom Công chúa Ba với tất cả sự tận tụy của mình, cho dù là chưa xứng đáng, anh tin rằng công chúa sẽ sống như những người sống với em. Anh chỉ lo một điều là không còn sống được bao lâu nữa để trông nom công chúa.

Trời bắt đầu tối, các cận thần của nhà vua thoái vị và các bậc quyên thần đi theo Genji được nhà vua mời ăn cơm. Đó là một bữa ăn kiêng nhưng ngon. Thấy bát đĩa được bày trong những chiếc mâm bằng gỗ đàn, khác hẳn bát đĩa mà nhà vua dùng trước đây, ai nấy đều lau nước mắt. Cũng có người đọc thơ không hay. Đêm đã khuya, Genji trở về nhà. Ai cũng được tặng phẩm theo thứ bậc của mình. Quan Có vấn trưởng Fujiwara, chuyên lo việc hậu cần cho nhà vua thoái vị, đi tiễn Genji. Còn nhà vua thoái vị thấy lạnh hơn vì tuyết rơi, và cảm thấy khó chịu trong người. Nhưng lòng thanh thản hơn sau khi đã lo xong việc của Công chúa Ba.

Genji chưa hài lòng với mình lắm và suy nghĩ miên man. Murasaki loáng thoáng biết chuyện dàn xếp này. Nhưng bà tự nhủ có thể chưa có gì cả. Ngày xưa Genji đã thẳng thắn suýt tán tỉnh nữ tu sĩ Kamo mà vẫn không được đó sao? Vì Murasaki chưa bao giờ hỏi Genji xử sự ra sao? Ông không biết Murasaki nghĩ về điều đó như thế nào? Trong hoàn cảnh này, tình cảm của ông đối với Murasaki lại càng sâu đậm hơn. Ông không biết Murasaki có nghi ngờ gì không vì bà chưa biết câu chuyện. Nghĩ đến đó Genji cảm thấy rất áy náy. Từ nhiều năm nay, hai người sống gắn bó với nhau và hiểu nhau đến tận chân tơ kẽ tóc. Bây giờ mà có sự bất hòa, dù chỉ là ngăn ngui, thì ông rất buồn. Cả đêm ông không chợp mắt được.

Hôm sau, tuyết rơi rất dày. Trời âm đạm. Genji và Murasaki nói chuyện với nhau, cả chuyện cũ lẫn chuyện mới.

“Biết là nhà vua thoái vị không được khỏe lắm, ta đến thăm Người. Lòng nhà vua trĩu nặng lo âu. Nhưng Người lo cho số phận Công chúa Ba nhất.

Người nói chuyện đó với ta, nhưng ta không thể làm theo ý Người được. Và chắc là mọi người sẽ bàn tán về chuyện đó nhiều... Ta tin rằng ở tuổi của mình mà lại lao vào một cuộc tình duyên như vậy thì thật là buồn cười. Khi nhà vua thoái vị cho người đến đây nói chuyện đó với ta, ta đã từ chối. Nhưng trước mặt Người, với bao lý lẽ làm cho ta cảm động, ta không còn đủ can đảm để từ chối. Ngày nhà vua thoái vị dời lên núi, ta sẽ đón Công chúa Ba về đây chắc đi đâu đó làm khanh không vui. Dù thế nào đi chăng nữa, ta sẽ giữ cho cuộc sống của khanh không bị đảo lộn. Vì vậy, xin khanh đừng giận ta. Công chúa Ba mới là người đáng thương. Ta cũng sẽ đối xử công bằng với công chúa. Chỉ mong khanh và Công chúa sống hòa hợp với nhau...

Genji nói với Murasaki như vậy. Trước đây, mỗi lần ông nổi giận là bà thấy khó chịu và sợ hãi. Genji tự hỏi không biết lần này Murasaki sẽ đón nhận chuyện đó như thế nào? Bà nói với một giọng đều đều và khiêm tốn:

“Lời thỉnh cầu của Hoàng thượng thật làm cảm động. Làm sao thiếp có thể giận chàng được? Chừng nào mà Công chúa Ba chưa cảm thấy khó chịu vì sự có mặt của thiếp thì thiếp vẫn bình thường. Có thể công chúa cũng nghe mẹ nàng, trước đây cũng là cung phi, nói rằng chúng ta có họ gần với nhau.

Genji nói:

“Nếu khanh vui lòng ta sẽ phải tự đặt câu hỏi cho chính mình và lo lắng. Đúng ra, nếu khanh và Công chúa Ba ai cũng tỏ ra rộng lượng một chút thì có thể sống hòa hợp với nhau. Như vậy ta lại càng yêu quý khanh hơn. Đừng tin vào những chuyện mà chắc chắn thiên hạ sẽ nói đến tai khanh. Tất cả những điếu dị nghị của thiên hạ đều nhằm mục đích xấu về mối quan hệ giữa người với người, chắc chắn đều có dụng ý gây chuyện khôn lường. Tốt nhất là phải tỉnh táo mà xét đoán tùy theo hoàn cảnh. Đừng phán xét một cách vội vàng để gây ra thù oán không hay.

Murasaki nghĩ rằng với một việc mà mình không lường trước được, tốt nhất là không nói bất cứ điếu gì tỏ vẻ trách móc. Đây không phải là sự đăm mê nhau mà Genji phải thấy có lỗi với bà và bà có thể lay chuyển được bằng cách làm mình làm mẩy. Dầu sao thì cũng không thể ngăn cản được nên bà có tránh không để lộ một dấu hiệu gì khó chịu nào bằng thái độ đáng chê trách. Còn phu nhân quan Bộ lễ là người lúc nào cũng nói xỏ xiên và

oán trách bà trong khi bà không dính dáng gì đến chuyện không may của Genji, nếu biết việc này bà ta sẽ lại phá đám. Trái tim của một người phụ nữ điềm tĩnh như bà làm sao lại không buồn phiền được? Một người tự cho rằng từ nay về sau không còn là nạn nhân của tính khí bất thường và đã sống yên ổn cho đến ngày hôm nay như bà liệu có bị người đời chê cười nữa hay không? Ý nghĩ đó xâu xé lòng bà nhưng bà tỏ ra bình thản.

Năm mới đã đến, tại dinh nhà vua thoái vị ở Suzaku, mọi người đang khẩn trương chuẩn bị cho Công chúa Ba chuyển đến dinh Rokujō. Những ai đã từng thỉnh cầu để được trông nom nàng đều buồn vì không đạt được mục đích. Nhà vua trước đó đã tỏ ý đón nàng về, song khi biết công việc đã xong, Người không nói gì nữa. Năm nay Genji bốn mươi tuổi. Nhà vua không thể không tổ chức lễ kim môn cho ông và mọi người nghe nói công việc chuẩn bị đang được tiến hành. Genji là người không thích nghi lễ linh đình làm mọi người khó xử, phản đối kịch liệt ý định đó.

Ngày hai mươi ba tháng Giêng là ngày Tý. Phu nhân quan Hữu thừa tướng là Tamakazura mang cỗ non đến chúc mừng năm mới Genji. Bị bất ngờ, ông không thể chối từ, vì Tamakazura chuẩn bị mà không để cho ai biết. Tuy là một cuộc viếng thăm với tư cách cá nhân, nhưng là một người quý tộc và có thế lực nên bà đi đến đâu là trống đồng cờ mở đến đấy.

Phòng của Genji nằm ở hồi phía tây cung điện phía nam. Mọi cái đều được thay mới, từ tấm bình phong cho đến màn gió. Trừ ngài không có vì Genji cho rằng quá lễ nghi, đồ vật trong phòng, bốn mươi chiếc chiếu riềm cạnh, gối, tay dựa ghế và những thứ khác đều là đồ hảo hạng. Hai đôi giá tường khảm xà cừ với bốn ngăn tủ đựng quần áo mùa hè và mùa đông, lọ nước hoa, hộp thuốc, nghiên mực, hộp đựng đồ trang sức, các bộ đồ để chải tóc, cái gì cũng đầy đủ và đều là đồ cao cấp nhất. Chiếc mâm để vòng hoa được làm bằng gỗ hoàng dương, trang trí cầu kỳ, tô điểm thêm bởi kim loại quý màu sắc hài hòa và hợp thời trang. Nói tóm lại, Tamakazura là người biết lo xa và chuyên gia về lễ nghi. Bà đã thu xếp mọi việc sao cho vừa sang trọng lại vừa không phô trương.

Sau khi mọi người đã ngồi vào chỗ, Genji bước vào phòng đón tiếp Tamakazura. Kỷ niệm thời xa xưa lại trở dậy trong lòng ông. Nhìn vẻ đẹp trẻ trung và dáng oai vệ của ông, ai cũng nghĩ rằng có tính nhàn tuổi của ông thì mới tổ chức buổi lễ hôm nay. Sau nhiều năm mới gặp lại,

Tamakazura rất đỗi ngạc nhiên thấy ông không có vẻ gì là người làm cha lắm. Hai người nói chuyện thân tình với nhau mà không hề giữ ý tứ vì nghi lễ. Tamakazura mang theo hai con trai xinh xắn, tuổi không hơn nhau là mấy. Bà không muốn mang chúng theo, nhưng quan Hữu thừa tướng nói mãi, bảo bà phải nhân dịp này mà giới thiệu hai đứa con. Cả hai mặc áo khoác giống nhau, tóc xõa xuống vai. Genji nói:

“Năm tháng qua đi mà ta vẫn không nhận ra mình tuổi tác ngày càng cao. Ta cũng không biết cách hòa nhập với thế hệ trẻ. Cũng có lúc, sự tồn tại của những đứa cháu, như những đứa trẻ này, nhắc ta quay về thực tế. Ta nghe nói. Yūgiri đã có một con, nhưng chàng giữ lệ và nghi thức nên cho đến nay vẫn chưa cho ta biết mặt đứa bé. Bà giỏi tính ngày hơn ai hết và cuộc viếng thăm của bà vào giờ này của ngày Tý phần nào làm cho ta buồn vì dù sao trong một thời gian nào đó ta sẽ quên đi rằng ta đang già đi..

Tamakazura, lúc này đang ở tuổi hờn xuân và thời kỳ giàu sang nhất nên trông bà rất đẹp. Bà nói với sự trầm tĩnh có tính toán trước:

Thông non em gắng mang về,
Giúp cho thông lớn vững tin cuộc đời.

Genji bưng bát canh rau thơm đặt trong chiếc mâm bằng gỗ hoàng dương lên ăn. Ông ăn chỉ lấy vì. Tay cầm ly rượu, ông nói:

Như cây non mọc dòng xanh,
Cỏ non liệu có trưởng thành giống ai?

Khi hai người còn đang nói chuyện, các quý tộc đã tập trung đông đủ ở phòng ngoài phía nam. Hoàng thân Hyōbu cũng đến, trước đó ông còn do dự. Nhưng vì được mời và xét mối quan hệ họ hàng với chủ nhà, ông thấy có ân ý là đi đâu không hay. Lúc ông đến, mặt trời đã lên đến đỉnh đầu. Quan Hữu thừa tướng Higeкуро làm ra vẻ trịnh trọng và lợi dụng việc mình có họ hàng với Genji, tự cho phép mình đi đâu hành buổi lễ. Đi đâu đó làm Hoàng thân Hyōbu khó chịu. Tuy nhiên các con ông, cháu họ xa với Hoàng thân, phục vụ rất tận tình. Những người tham dự theo mức độ họ hàng xa gần, trước hết là Yūgiri, dâng lễ vật, gồm có bốn mươi giỏ hoa quả, bốn mươi chiếc hộp làm bằng gỗ bách hương. Genji mời mọi người uống rượu và ăn

canh rau thơm. Thức ăn được đựng trong một chiếc liễn đẹp và hợp thời trang đặt trong bốn chiếc mâm bằng gỗ hoàng dương.

Vì nhà vua thoái vị còn chưa khỏe hẳn nên Genji không cho mời các nhạc công đến. Nhưng Tō no Chūjō mang sáo và các nhạc cụ khác từ nhà đến. Ông nói:

“Chúng ta phải tổ chức sao cho từ nay về sau sẽ không bao giờ có được một buổi lễ trọng thể và độc đáo hơn.

Ông đã cho người lên dây đàn cho thật chuẩn để tổ chức buổi hòa nhạc trong gia đình. Trong số các nhạc cụ mà mọi người chuyền tay nhau chơi có cây đàn thập lục Yamato mà Tō no Chūjō lát quý. Cây đàn dưới tay ông phát ra những âm điệu réo rắt, hòa nhịp với nhau hay đến nỗi không ai dám đọ tài với ông. Kashiwagi không muốn chơi, nhưng Genji thúc ép mãi nên chàng đồng ý. Quả là chàng chơi hay thật, chỉ kém cha chàng một chút. Mọi người cho rằng muốn nói dối một người tài giỏi thì không thể không thừa hưởng những tài năng của người đó. Phải tuân thủ các quy tắc sẵn có mới có thể học được kỹ xảo âm hay chơi một bài nào đó của Trung Hoa. Mặt khác, phải có sự hưng phấn lúc chơi nhạc mới có thể hòa nhịp được với các nhạc công khác. Kashiwagi chơi hay đến mê hồn. Tō no Chūjō hạ dây đàn xuống, đi bè trầm và hòa thanh, còn chàng đi bè cao, xúc động và duyên dáng đến mức các Hoàng tử lấy làm kinh ngạc và sung sướng. Khi biết chàng chơi giỏi như vậy, Hoàng tử Hotaru chơi một cây đàn bầy dây. Cây đàn này được đưa từ Nhạc viện Giyōden tới và từ nhiều thế hệ được coi là cây đàn tốt nhất. Nhà vua cha của Genji, trước khi từ giã cõi đời đã tặng cây đàn cho Công chúa Nhất phẩm là người chơi rất thạo loại đàn này. Tō no Chūjō muốn cho buổi lễ được trọng thể nên đã mượn Công chúa Nhất phẩm cây đàn đó. Genji khi nghĩ đến những người thuộc các thế hệ khác nhau đã chơi cây đàn này, bỡ ngỡ nhớ lại những chuyện ngày xưa. Hoàng thân Hotaru không cầm được nước mắt. Đoán được Genji đang nghĩ gì, chàng đưa cây đàn cho ông. Genji không nén được xúc động, chỉ chơi được đúng một bài, độc đáo mà không cao sang, rất hợp với bầu không khí đằm ấm của buổi lễ. Lúc này các ca sĩ đứng xếp hàng trên thềm và hát say sưa theo gam thứ. Đêm càng về khuya, các nhạc công chơi càng say sưa. Khi nhạc bài “Cây liễu xanh” vang lên, những chú họa mi chắc là

tỉnh giấc vì có tiếng cành lá lao xao. Buổi lễ diễn ra trong khung cảnh gia đình nên mọi người được tặng rất nhiều đồ vật.

Tamakazura ra về vào lúc gần sáng. Bà và vị chủ nhân trao đổi tặng phẩm. “Tuy sống theo kiểu như là đoạn tuyệt với cuộc đời này, ta có thể giả như không biết là ngày tháng vẫn trôi. Khi bà đến thăm nhắc nhở ta về thời gian, ta thấy thế mà buồn. Nếu có dịp, thỉnh thoảng bà ghé qua đây xem tuổi tác của ta có tăng lên không. Tiếc rằng tuổi già càng ngày càng làm cho ta không thể đến thăm bà như mong muốn được”. Genji nói với Tamakazura như vậy. Vì không có nhiều thời gian để nhớ lại biết bao kỷ niệm vừa cảm động vừa đẹp đẽ, ông rất thất vọng và buồn khi mới gặp được một lúc mà bà đã lại ra đi. Còn Tamakazura, nếu bà đối với cha không có gì hơn là tình phụ tử, thì càng ngày bà càng biết ơn Genji đã tỏ ra thân mật chưa từng có với bà, cho dù hiện nay bà đã có một địa vị rõ rệt.

Sau ngày mùng mười tháng Hai, Công chúa Ba được đưa từ dinh của vua cha đến dinh Rokujō. Genji đã cho chuẩn bị lễ đón nàng với nghi thức khác thường. Trong căn phòng phía tây nơi mà Tamakazura đã mang cỗ non đến chúc mừng ông, Genji cho căng màn gió. Trên những lối đi có mái che nối căn phòng đó với cánh gà thứ nhất và thứ hai cho đến các buồng của các thị nữ, mọi cái đều được sắp xếp và trang trí rất cẩn thận. Theo nghi lễ dành cho một cung phi được tiến triều, người ta mang đến cả đồ đạc lấy ở dinh của nhà vua thoái vị. Đoàn xe hộ giá Công chúa không được trang trí gì cả. Chỉ có một số quyên thân đi hộ tống. Genji đích thân ra đón Công chúa Ba và đỡ nàng xuống xe. Đó là đi đầu trái với thường lệ. Vì suy cho cùng ông chỉ là bầy tôi nên phải giữ ý trong mọi vấn đề. Đây là một cuộc hội ngộ kỳ lạ nhất vì nếu công chúa không phải là người được tiến triều thì Genji cũng không phải là “chàng rể” như những trường hợp khác.

Ròng rã trong ba ngày, ở dinh nhà vua thoái vị và của Genji, mọi người tiệc tùng linh đình. Murasaki không thể vui lòng chấp nhận tình hình ấy. Bà hầu như không thấy có nguy cơ mình bị phế truất. Nhưng là người đã quen với cảnh một mình một vương quốc, bà cảm thấy khó chịu vì sự xuất hiện của một người con gái đang độ xuân sắc, rất có tương lai, được đón tiếp long trọng mà không ai coi thường được. Tuy thế bà vẫn tỏ ra hoàn toàn bình thản. Thấy bà cùng với mình lo toan công việc lúc nàng đến, không có một tí gì khó chịu cả, Genji càng quý trọng bà hơn. Công chúa Ba

nhỏ nhắn và bé hơn so với tuổi nhiều, ngày thơ đến nỗi trông hàng không hơn gì một cô bé. Genji nhớ lại thời ông nhận trông nom Murasaki. Nàng tinh nhanh và làm cho ông hài lòng bao nhiêu thì Công chúa Ba lại quá ngày thơ làm ông nản lòng bấy nhiêu. Nhưng thôi, càng tốt, ông tự nhủ, vì chắc chắn là nàng sẽ không làm cho ông phải khó xử. Nhưng dẫu sao, phong cách của nàng cũng không đến nỗi tầm thường, vừa nhìn nàng Genji vừa nghĩ như vậy.

Trong ba ngày đó, không đêm nào Genji không đến phòng Công chúa Ba. Murasaki, từ lâu không quen với việc mình nằm một mình như vậy, vẫn bần bĩ chịu đựng nhưng không khỏi buồn bã. Lúc bà xúc nước hoa vào quần áo cho ông, Genji thấy vẻ mơ mộng của bà rất đáng yêu và dễ chịu, đến nỗi ông tự hỏi mình cần gì mà phải tìm một người khác để thay thế bà. Thật là yếu đuối và nhẹ dạ biết bao nếu ông nhắm mắt lao vào thế khó xử đó, trong khi cha nàng đã không muốn quấy rầy Yūgiri còn trẻ hơn ông. Vừa khóc ông vừa nói:

“Chỉ đêm nay nữa thôi. Nàng hãy tha thứ cho ta vì ta phải theo tập tục. Nếu sau này ta không giữ lời hứa, nàng hãy tin rằng đó chỉ là do miễn cưỡng mà thôi. Hơn nữa, nếu nhà vua thoái vị mà nghe ngóng thấy chuyện gì thì...”

Nói đến đây Genji có vẻ đau khổ vì những tình cảm lẫn lộn đang cào xé lòng ông. Murasaki cười nhẹ nhàng:

“Khi bản thân chàng không thể tự quyết định được thì làm sao thiếp có thể biết đấy là tập tục gì?”

Nói đến đó bà dừng lại, thấy không nên tiếp tục với giọng đó. Genji bối rối, ngẩng đầu ra, tay chống cằm. Phu nhân kéo nghiên mực về phía mình và viết:

Lòng người tuy có đổi thay,
Lòng ta vẫn giữ như ngày xa xưa.

Genji cầm lấy và đọc bài thơ viết giữa những bài thơ cũ. Mặc dù thơ không được hay lắm, song ông cũng thấy là bà có lý. Ông viết:

Đời ta có thể ngắn dài,

Tình ta mãi mãi với hai tim vàng.

Thấy Genji lưỡng lự không biết có nên đến chỗ Công chúa Ba hay không, Murasaki giục ông đi, nói là đến muộn thì không tiện. Thế là Genji đi, mặc chiếc áo lụa mỏng xúc nước hoa ngậy ngất. Murasaki đứng nhìn Genji đi, lòng nặng trĩu.

Từ nhiều năm nay, bà hiểu ngày đó sẽ đến. Nhưng chính vào lúc bà tưởng được yên thân thì xảy ra việc này làm đầu đề cho biết bao câu chuyện không đâu. Khi nghĩ rằng trên thế gian này không có gì là bền vững cả, bà cảm thấy lo sợ cho tương lai. Trong khi bà cố gắng đánh lừa xung quanh bằng cách tỏ ra bình thản thì các nữ tì của bà lúc nào cũng kháo nhau:

“Trên đời này chẳng có gì là bền vững cả. Đức ông Genji có nhiều vợ nhưng họ không đủ sức để đánh bật bà Murasaki. Nhờ đó mà bà sống mà không gặp chuyện gì. Không bao giờ bà tha thứ cho việc nàng công chúa kia lấn át mình bằng cách ấy. Thế nào hai người cũng sẽ chống đối nhau vì những chuyện tầm phào. Rồi thì còn khổ...”

Murasaki làm ra vẻ không nghe thấy những lời khích bác đó và thường ngẩng đầu nói chuyện với các nữ tì đến khuya. Bà không thích đám nữ tì kháo nhau về chuyện này.

“Đúng là một số phụ nữ không đủ nổi bật hay không thuộc dòng dõi quyền quý để hợp với Đức ông. Và lại Đức ông cũng biết quá rõ về họ nên không dễ bị mê mẩn vì họ, đúng vào lúc Công chúa Ba đến. Ta vẫn còn trẻ trung nên ta muốn kết bạn với nàng. Thế mà mọi người lại can thiệp vào, cứ như có hồ ngăn cách giữa ta và nàng vậy. Nếu đây là một người xuất thân bình thường hay kém ta thì tất nhiên ta sẽ nóng tai lên đấy. Nhưng đằng này, nàng xuất thân từ dòng dõi quyền quý và đáng được thông cảm. Ta rất muốn gần gũi nàng, Murasaki nói với các nữ tì như vậy. Hai mục Nakatsukasa và Chūjō nháy mắt và nói với nhau:

“Đức bà quả là rộng lượng!

Trước đây hai mục này chuyên phục vụ Genji. Từ nhiều năm nay, họ chuyển sang phục vụ Murasaki và trong một vài chuyện nào đó đầu đứng về phía bà. Trong số những bậc mệnh phụ ở xung quanh, có những người bên ngoài

thì ra về cảm thông, nhưng bên trong lại cho người đi dò la tin tức xem Murasaki có được khỏe không. Những lời bóng gió của các vị này làm cho bà buồn hơn cả. Khi trên cõi đời không có gì bền vững cả thì tự dày vò mình như thế thì có ích gì? Murasaki tự nhủ thầm như vậy.

Khi bà thức khuya trái với lệ thường, những người hầu gái lấy làm ngạc nhiên. Đi đâu đó làm bà thấy đau nhói trong lòng. Thế là bà đi vào phòng, mặc đồ ngủ, nhưng lại càng khổ tâm hơn vì đêm đêm phải nằm một mình. Nhớ lại ngày xa nhau khi Genji còn ở Suma, bà tự an ủi: “Đi đâu quan trọng nhất đối với ta là chàng vẫn còn sống, dù không được gần chàng”. Chỉ vì chàng mà bà buồn, mà bà đau khổ, đến nỗi quên ngay chính nỗi lo của mình. Nếu chàng hay nàng chết đi, chuyện tình của hai người sẽ dừng lại ở đó... Ngoài sân gió thổi, sương lạnh lẽo. Tuy không nhắm mắt được, bà cũng không dám động đậy vì sợ các thị nữ biết, bà lại càng khổ tâm hơn. Lúc này đã là nửa đêm. Có tiếng gà gáy ngoài sân.

Biết Murasaki không oán giận mình, song Genji lúc nào cũng thấy bà trong mơ. Giật mình tỉnh giấc, ông hốt hộp tự hỏi như thế nghĩa là thế nào? Có tiếng gà gáy báo hiệu canh một đã qua, giờ phút mà ông nóng lòng chờ đợi. Ông vội mặc áo vào rồi ra khỏi phòng. Vì Công chúa Ba còn nhỏ nên các bà vú nuôi ngủ cùng với nàng trong phòng. Họ nhìn theo Genji lúc ông đẩy cửa ra. Họ lờ mờ nhận ra bóng ông dưới ánh sáng nhờ nhờ ngoài sân đầy tuyết. Một bà vú thì thào: “Bóng đêm sâu thăm thẳm...”

Trong khu vườn tuyết phủ trắng, nhiều chỗ tuyết đã tan. “Chỉ còn một ít tuyết nữa thôi...” Genji hát thầm, vừa hát vừa gõ công. Các nữ tì đã lâu không thấy ông như vậy bèn giả vờ ngủ, để ông đợi một tí rồi mới ra mở công.

“Ta đứng ngoài đó lâu quá, run lên vì lạnh. Có lẽ là vì ta sợ cho nàng... Nói vậy chứ không phải lỗi tại ta, Genji nói với Murasaki như vậy. Lúc ông chui vào chăn, Murasaki tỏ ra âu yếm và không giận dữ, giấu ống tay áo ướt đẫm nước mắt đi. Thấy bà không tỏ ra tức giận, Genji càng bối rối và khâm phục bà. Ông so sánh giữa hai người: Công chúa Ba xuất thân quý tộc; nhưng Murasaki lại có những phẩm chất khác người.

Đến lượt ông gọi lại kỷ niệm xưa và trách Murasaki quá thận trọng. Hôm đó, ông ở lại phòng Murasaki cho đến tối. Không muốn đến chỗ Công

chúa Ba nữa, ông sai mang đến cho nàng một bức thư nói: “Sáng nay đứng dưới tuyết nên ta bị cảm lạnh. Trong người rất khó chịu nên ta muốn nghỉ ngơi một chút...”

Một bà vú nói với Genji là đã chuyển bức thư cho Công chúa Ba, ông chỉ sợ chuyện sẽ đến tai nhà vua thoái vị. Ông tự nhủ cần phải năng đến chỗ nàng ít ra là trong một thời gian, và quyết định như vậy, vì đi đâu đó sẽ phải đến, tuy ông không hoàn toàn thoải mái. Còn Murasaki buồn vì thấy ông không giữ tiếng cho người khác. Sáng hôm ấy, sau khi ngủ dậy, ông gửi một lá thư cho Công chúa Ba. Tuy nàng không đáng để ông phải mất nhiều công như vậy, song Genji vẫn viết cho nàng:

Hai ta không thể sống xa,
Tuyết tan dang dở lòng ta rồi bời.

Genji cài lá thư vào một cành mạn rồi nói với gia nhân:

“Hãy mang lá thư này tới Công chúa Ba bằng con đường có mái che ở phía tây.

Ông đứng một lúc nhìn ra ngoài sân, bộ đồ trắng vẫn mặc trên người. Ông đứng ngắm tuyết rơi trên những đám tuyết chưa tan hết vì còn đang “đợi người bạn đời”. Một con chim họa mi đang tập hót trên cây mạn gần đó:

“Tay áo ta thơm mùi hoa mạn, ông thì thầm, giấu hoa vào tay áo và vén màn lên. Trông Genji trẻ trung và oai vệ nên không ai tin là ông đã làm bố. Genji tặng hoa cho Murasaki:

“Ta thích cái gì gọi là hoa thì đều thơm như loài hoa này. Hoa mạn cũng có mùi giống hoa anh đào, nhưng không có loài hoa nào đẹp như vậy. Loài hoa này gây chú ý chỉ vì nở vào mùa mà các loài hoa khác không nở, Genji nói.

Gia nhân đã mang thư của Công chúa Ba về. Đó là một tờ giấy mỏng gấp đúng quy cách. Genji rất lúng túng vì không muốn Murasaki thấy. Không phải là ông muốn gạt Murasaki ra ngoài mà sợ rằng lời lẽ tầm phào đối với một người có phẩm cách. Giấu bức thư thì sợ bà khó chịu. Genji chỉ mở hé nhưng Murasaki liếc mắt đọc được:

Mùa xuân đến tuyết phải tan,
Giữa trời gió bão biết làm sao đây!

Lời văn rõ ràng là của một thiếu nữ chứ không phải một cô bé. Murasaki hiểu Công chúa Ba không phát triển so với tuổi của nàng. Bà làm ra vẻ không biết gì và không nói gì thêm. Nếu đó là người khác, Genji chắc chắn sẽ tâm sự với bà về điều đó. Nhưng trong trường hợp này, ông chỉ nói:

“Không có gì đáng để cho khanh phải lo lắng đâu.

Hôm đó, Genji đến phòng Công chúa Ba giữa thanh thiên bạch nhật, ăn mặc rất cẩn thận. Các nữ tì trông thấy thế lấy làm tự hào vì được phục vụ ông. Cũng có bà vú nuôi có tình cảm lẫn lộn, không biết việc đó sẽ đi đến đâu. Đức ông Genji có mặt tốt, cũng có đi đâu đáng khổ tâm. Công chúa Ba có vẻ lạc lõng trong căn phòng được trang trí lộng lẫy, có phần nào phô trương. Những chiếc váy dài biến nàng thành người hư ảo như không có thân thể. Trông nàng như một đứa trẻ con ngoan ngoãn, duyên dáng, nhưng không tỏ ra lo sợ trong hoàn cảnh mới. Có thể nhà vua thoái vị nổi tiếng vì Người không thích khoa học; nhưng không ai bằng Người về nghệ thuật trang trí, cách sống và cách ăn nói. Vậy làm sao Người lại bỏ bê việc dạy dỗ con cái đến thế? Công chúa Ba dễ tin những gì người ta nói. Nếu phải trả lời, nàng nghĩ gì nói đấy. Do đó Genji không thể hoàn toàn bỏ mặc nàng được. Ngày trước thì có thể ông làm như thế; nhưng hôm nay ông chấp nhận mỗi người phụ nữ đều có cái riêng. Rất ít người nổi bật lên mặc dù ai cũng có ưu điểm và khuyết tật. Rốt cuộc, chỉ có Murasaki là khá hơn cả. Trong suốt thời gian chung sống, Genji đánh giá cao những đức tính hiếm thấy của nàng và nghĩ việc nàng được giáo dục như vậy là một thành công. Không có nàng một đêm, một buổi sáng là Genji thấy buồn. Ông không biết tại sao tình cảm của nàng ngày càng đậm đà và linh tính báo cho ông biết có điều gì đó sẽ xảy ra.

Tháng đó, nhà vua thoái vị chuyển lên tu viện trên núi. Người gửi cho Genji nhiều thư xúc động về chuyện Công chúa Ba. Người muốn con gái được đối xử theo ý Người và luôn nhắc Genji mà không sợ ông phật ý. Biết tính con gái mình nên nhà vua thoái vị rất lo. Người viết một bức thư riêng cho Murasaki:

“Ta mạn phép gửi gắm Công chúa Ba cho khanh. Xin khanh tha lỗi và che chở Công chúa Ba giùm ta. Mong khanh làm đi đều đó vì tình cảm họ hàng.

Thân xác đi h ồi ta ở lại,
Muôn dặm đường ai níu chân ta.

Từ nơi xa xăm mặt mừng không ánh sáng, ta xin khanh chấp nhận lời thỉnh cầu của ta, cho dù như thế là lố bịch...

Genji đọc bức thư và nói:

“Thư làm ta cảm động quá. Cần phải báo với nhà vua thoái vị là nàng đ ồng ý.

Nói r ồi, ông sai thị nữ rót cho người đưa thư một ly rượu.

Trả lời như thế nào đây? Murasaki tự hỏi. Thấy đây không phải là lúc cần hình thức và đấu trí, bà viết thư trả lời theo mệnh lệnh của trái tim:

Dù còn lo lắng cho đời,
Niềm tin cố giữ đừng rời bước chân.

Bà tặng người đưa thư một bộ quần áo phụ nữ và một chiếc áo choàng. Khi nhìn thấy nét chữ tuyệt đẹp của bà, nhà vua thoái vị đau khổ nghĩ rằng bên cạnh một người tuyệt mỹ như vậy, Công chúa Ba sẽ trở thành một người vụng về đáng thương.

Nhà vua thoái vị cho các cung phi và thị nữ về Ai này đầu buồn. Oborozukiyo ở lại dinh Nijō trước đây của hoàng hậu Kokiden nay đã mất. Ngoài Công chúa Ba, nhà vua thoái vị lo nhất cho số phận của Oborozukiyo. Nàng có ý định đi tu, nhưng nhà vua thoái vị nói không nên vì người ngoài sẽ cho rằng nàng thất tình mới hành động như vậy. Oborozukiyo thuận theo ý người.

Ròng rã hàng năm trời, Genji không thể quên được mối tình mà trước đây ông phải miễn cưỡng từ bỏ, hy vọng sẽ có dịp gặp lại Oborozukiyo dù chỉ để trông thấy nàng một lần nữa và nói chuyện với nàng về những chuyện xa xưa. Nhưng cả hai đều bị nhòem ngó. Genji không thể quên được nỗi xao

xuyến lúc đi lại với nàng nên ông thận trọng trong hành động. Ông lại càng tò mò muốn biết nàng sống ra sao khi đã xa lánh thế gian. Thấy đây là dịp thích hợp, Genji viết thư cho Oborozukiyo. Hai người đều ở tuổi không cần phải nói mập mờ nên thỉnh thoảng nàng cũng viết thư trả lời ông. Trông thấy những bức thư một lần nữa gọi lại cho ông tính tự chủ tuyệt vời và cách diễn đạt đầy ý tứ, Genji không kìm lòng được nữa. Ông đến nhà bà Chūnagon, người trước đây biết rõ chuyện của hai người, và gửi thư thổ lộ lòng mình. Ông cho gọi người anh của Chūnagon, trước đây là Tỉnh trưởng Izumi, đến và nói:

“Ta có đi đâu cần nói với Oborozukiyo nhưng không muốn nhờ người khác. Khi nào nàng nói với nhà người là đồng ý, ta sẽ đến chỗ nàng mà không để ai biết, ở địa vị ta, lẽ ra ta không được làm thế. Do đó phải hết sức kín đáo. Ta hy vọng nhà người không để lộ đi đâu gì để nàng và ta yên tâm.

Còn Oborozukiyo thờ dài. Với kinh nghiệm cuộc sống và đã đủ thời gian để biết tình cảm của mình, làm sao bà có thể nói được với Genji về những chuyện ngày xưa mà chính bà cũng không biết là chuyện gì? Cho dù người ngoài không ai biết, nhưng lương tâm bà cắn rứt. Nghĩ vậy bà trả lời Genji là không thể tiếp ông được.

Nếu không phải là lúc này, bà có thể chia sẻ tình cảm với Genji mặc dù mọi cái đều không thuận. Nhưng bên ngoài bà tỏ ra như thế vì người mới từ bỏ thế gian này. Tất nhiên những gì trước đây giữa hai người không phải là không có, bà có giả bộ đoan trang cũng không có ích gì. Nghĩ thế nên Genji quyết định đến chỗ Oborozukiyo với cái cớ vì “cây Shinoda”. Ông nói với Murasaki:

“Công chúa Hitachi sống ở cung phía đông ồm từ nhiều ngày nay. Công việc nhiều nên ta không đến thăm nàng được, nàng trách ta chuyện đó. Nhưng đến đó giữa ban ngày thì không tiện nên ta định đêm nay đến đó một cách kín đáo. Ta không muốn ai biết chuyện đó cả. Genji nói trôi chảy đến nỗi Murasaki lấy làm lạ là tại sao ông lại đi thăm một người mà từ trước tới nay không bao giờ quan tâm. Bà nhớ lại các sự việc. Từ khi đón Công chúa Ba về, mọi cái đều không như trước và bà sống hơi thu mình lại. Nghĩ vậy bà làm ra vẻ không nhận ra đi đâu gì.

Hôm đó, Genji không vào phòng chính mà gửi thư cho Công chúa. Suốt ngày, ông súc nước hoa vào y phục và tắm rửa. Đêm hôm đó, ông ra đi cùng với bốn, năm người tâm phúc, trên một chiếc xe bằng mây, ăn mặc giản dị, làm ông nhớ lại những lần đi vụng trộm trước đây. Genji cho quan Tỉnh trưởng Izumu vào vào báo. Khi nữ tì vào báo Genji đến đường đột như vậy, Oborozukiyo hoảng hốt:

“Lạ thật, không biết người đưa thư nói lại với Genji như thế nào nhỉ? Bà vừa nói vừa nhăn nhó. Nhưng khi có người nói lại rằng “đuổi Genji đi như một người tình thì không có lợi”, bà nghĩ lại và miễn cưỡng mời Genji vào. Sau khi chào hỏi, Genji nói với người hầu ra đón ông:

Xin mời bà Oborozukiyo ra đây., đứng sau bình phong cũng được. Tình cảm không thích hợp của ta ngày xưa đối với bà nay không còn nữa đâu..

Genji mời mãi Oborozukiyo mới ra. Qua tiếp xúc hai người đầu có thể hiểu được nhau nên rất xúc động. Hai người ngồi trong nhà đông nam. Thấy cánh liếp di động được chốt ở phía dưới, Genji nói đùa:

“Cái đó làm ta trẻ lại rất nhiều. Đối với một người tuổi tác như ta, sự thiếu tin tưởng đó là một điếu xúc phạm.

Đêm đã khuya. Những con thiên nga đang bơi lội trên hồ kêu những tiếng bu ùn bu ùn và cảnh tượng cô đơn vắng vẻ nhắc nhở Genji thời gian đang trôi và biến đổi không ngừng, làm ông chảy nước mắt. Genji khóc thật chứ không phải những giọt nước mắt cá sấu. Ông nói chuyện với giọng trầm trầm và vẫn nghĩ đến tấm liếp mà ông rất muốn bỏ đi. Genji nói:

Thời gian ngăn cách hai ta,
Giờ đây gặp lại lòng ta b ấ h ấ.

Oborozukiyo đáp lại:

Lòng em đây cũng rồi bời,
Hôm nay gặp lại tiếc thời đã qua.

Nàng cố giữ khoảng cách giữa hai người. Tuy nhiên, khi nhớ lại trước đây do nàng chứ không phải do ai khác mà xảy ra chuyện chia lìa làm Genji đau

khô, Oborozukiyo thấy bây giờ mình tiếp ông là đúng. Ý chí của nàng nhụt đi. Là người bản chất thiếu tự tin, nếu trong những năm trước đây đã được tiếp xúc với đời và tích lũy được bao nhiêu kinh nghiệm cả trong đời tư và trong cuộc sống làm cho nàng trở nên thận trọng, thì buổi nói chuyện với Genji gợi lại cho nàng nhớ thời xa xưa, làm nàng tưởng như chuyện mới xảy ra ngày hôm qua và làm cho nàng mẫn lòng. Thấy Oborozukiyo vẫn đẹp, vẫn trẻ trung, vẫn quyến rũ như ngày nào và bị giằng xé bởi một bên là sợ người đời nói ra nói vào và một bên là muốn đến với ông, và hay thờ dài, Genji thấy nao nao trong lòng như lần đầu gặp nàng. Ông chán chường nhìn trời sáng dần và không muốn bỏ đi một chút nào. Tiếng chim hót vang lên trong ánh bình minh, trông bầu trời trong vắt.

Hoa anh đào vẫn nở rộ. Nhìn những lùm cây cành lá xanh tươi mờ mờ trong sương sớm, ông chợt nhớ rằng mối tình xa xưa của hai người trong “bữa tiệc bên vườn hoa đậu tía” cũng nảy nở vào mùa này. Ông bỡ ngỡ nhớ lại những năm tháng đã trôi qua cũng như các sự kiện ngày ấy. Thấy mục Chūnagon đẩy cửa bước ra nhìn, ông quay vào theo:

“Hãy nhìn những bông hoa đậu tía mà xem! Sao mà đẹp thế!

Đẹp quá! Làm sao mà ta bỏ đi được, Genji nói.

Mặt trời đã hiện ra sau núi, chiếu những tia nắng đầu tiên xuống vườn. Oborozukiyo nhìn Genji, ngây ngất và sung sướng trước vẻ oai vệ hơn người và sự chín chắn của ông, nàng nghĩ rằng ông không phải là một người bình thường. Nàng tự hỏi không biết có phải vì thế mà tình nhân của ông bây giờ không được ông che chở nữa chăng? Nàng sống trong triền không được thoải mái và không đạt được địa vị mong muốn. Chính hoàng hậu Kokiden là người đã sắp đặt tất cả, làm chuyện võ lữ. Thế là nàng bị mang tiếng là nhẹ dạ và hai người phải chia tay.

Genji và Oborozukiyo nói chuyện mãi mà không thấy chán, không ai muốn dứt câu chuyện. Nhưng hoàn cảnh không cho phép cả hai người hành động theo tình cảm và buộc họ phải thận trọng, vì bị quá nhiều con mắt để ý. Mặt trời đã lên cao, Genji cảm thấy sốt ruột, trong khi đó những người đi cùng đã đẩy xe đến trước cửa và húng hắng ho một cách ý tứ. Genji sai một người trong số họ mang đến tặng Oborozukiyo một cành hoa mạn:

Chuyện xưa ta vẫn không quên,
Lòng ta vẫn muốn ở bên cạnh nàng.

Mụ Chūnagon nhìn theo Genji. Lòng đầy luyến tiếc, ông ng ỡ đó, tựa lưng vào hàng rào. Oborozukiyo cảm thấy bối rối và suy nghĩ lung tung, càng nhớ bóng dáng của những bông hoa ông tặng nàng.

Chuyện này chắc chẳng vào đâu,
Cớ sao mình lại âu s ầu nhớ nhung?

Tự thấy cách xử sự của mình là không phù hợp và như trẻ con, Genji từ biệt Oborozukiyo và hứa với nàng hết đi đâu này đi đâu nọ. Trước đây, khi chuyện tình hai người lỡ làng, Genji vẫn tỏ ra say đắm nàng hơn ai hết. Oborozukiyo rất xúc động.

Thấy Genji trở về chân đi không vững và ngái ngủ, Murasaki đoán biết ông đi đâu về nhưng không tỏ thái độ gì. Genji cảm thấy khổ tâm hơn là bị trách mắng. Ông tự hỏi không biết tại sao nàng lại thờ ơ với mình đến thế và ông lại th ềnon hẹn biển về tình chung thủy. Tuy không muốn để lộ một tí gì về Oborozukiyo, nhưng với Murasaki đã biết chuyện trước đây giữa hai người, ông cũng nói, nhưng không nói tất cả:

“Ta đến thăm Oborozukiyo một chút, nói chuyện với nhau qua tấm bình phong. Ta không thoải mái về chuyện đó. Đúng là ta cũng muốn tìm cách gặp lại nàng mà không để ai biết.

Murasaki cười và nói:

“Chàng thật là hạnh phúc. Giữa mối tình cũ và mối tình mới của chàng, em mòn mỏi đợi chờ.

Nàng không muốn khóc mà nước mắt vẫn tuôn trào làm Genji xúc động.

“Thấy nàng buồn ta cũng buồn theo. Nếu nàng thấy cần nhắc nhở ta đi đâu gì thì cứ nói. Ta không muốn nàng xa lánh ta. Nàng đối xử với ta như thế mà không nói cho ta biết trước, Genji nói. Vì muốn để lấy lòng nàng nên ông không thể giấu nàng đi đâu gì khi đứng trước mặt nàng.

Tất nhiên như thế thì ông cũng không thể đến với Công chúa Ba được. Ông nghĩ nói hết chuyện này đến chuyện khác. Dĩ nhiên là Công chúa Ba không nghĩ gì về chuyện đó cả, nhưng các thị tì của nàng lại đua nhau kháo chuyện. Lúc này, Genji nhìn nàng như một thứ đồ chơi xinh xắn.

Cho đến lúc này, Công chúa Akashi, con gái Genji vẫn chưa được phép về nhà. Nàng lấy làm tức giận vì không quen với việc người khác làm trái ý mình. Đến mùa hè, nàng cảm thấy trong người không được khỏe. Không ai để cho nàng đi nên nàng cảm thấy khổ tâm. Bây giờ nàng đã khá hơn. Nàng còn trẻ, đau yếu cũng không quan trọng lắm, song mọi người đều tỏ lo lắng. Phải mất nhiều công sức nàng mới được phép đến Rokujō. Nàng ở trong dãy nhà phía đông của cung mà Công chúa Ba đang ở. Phu nhân Akashi sung sướng về con gái. Bây giờ bà được ở liền với nàng và đi theo chăm sóc nàng. Murasaki đến chào hai mẹ con phu nhân Akashi.

Nhân chuyện này, Murasaki nói với Genji:

“Thiếp đã mở thông cửa và sẽ đến thăm Công chúa Ba. Thiếp đã nghĩ đến điều này từ lâu nhưng chưa làm được. Nếu thiếp và Công chúa Ba hiểu nhau và quan hệ tốt với nhau thì thiếp sẽ yên tâm hơn.

Genji cười nói:

“Chính ta cũng muốn nàng và Công chúa Ba có quan hệ mật thiết. Vì nàng vẫn còn là một cô bé. Nếu nàng dạy dỗ Công chúa thì ta sẽ rất sung sướng

Murasaki quan tâm đến cuộc nói chuyện với phu nhân Akashi hơn là với Công chúa Ba. Bà trang điểm rất cẩn thận, đến nỗi tưởng như không ai đẹp bằng bà. Genji đến phòng Công chúa Ba.

“Tối nay, Murasaki sẽ đến đây để gặp phu nhân Shigeisa. Nhân dịp này, bà tỏ ý muốn gặp nàng và ta đã đồng ý. Vậy nàng hãy chuẩn bị đón tiếp. Đó là một người có bản chất rất tốt và đủ trí thông minh để nói chuyện với nàng, ông nói với Công chúa Ba như vậy.

“Thiếp sợ lắm. Thiếp biết nói gì bây giờ?” Nàng ngây thơ trả lời.

“Nàng nên nhớ trước khi trả lời phải xem người ta nói với mình cái gì đã. Nhất là không được tỏ ra khách sáo.

Trong thâm tâm, Genji rất muốn nàng và Murasaki sống hòa thuận với nhau. Ông sẽ rất lúng túng và không hài lòng nếu Công chúa Ba để lộ tính ngây thơ quá của mình. Nhưng khi Murasaki đã có ý hỏi đến nàng thì cũng không nên gạt bà ra.

Vừa chuẩn bị, Murasaki vừa suy nghĩ. Công chúa Ba liệu có hơn mình không? Chẳng phải Genji đã che chở cho nàng cũng như trước đây che chở cho mình đó sao? Bà làm thơ với giọng văn buồn và nhận thấy có cái gì đó đang ám ảnh mình. Lúc đó Genji bước vào. Ông nhận thấy không ai đẹp bằng Murasaki. Nàng vừa cao thượng quý tộc làm mọi người kính phục, vừa duyên dáng, sang trọng và chín chắn. Nàng ngày càng đẹp, càng quý phái; ngày nào ông cũng được ngắm sắc đẹp có một không hai của nàng; nàng chỉ tồn tại không thôi thì không được.

Thấy Genji vào, Murasaki giấu các bài thơ đi. Genji trông thấy liền quay lại và đọc. Thơ viết không cầu kỳ, hay và dễ nghe, ông chú ý đến bài thơ dưới đây:

Thu đã tới chàng còn ở đó?
Núi xanh xanh núi đã thay màu.

Genji thích thú viết sang bên cạnh:

Bên ngoài có vẻ đổi thay,
Bên trong thì vẫn như ngày xưa xưa.

Thấy Murasaki muốn giấu nỗi lo mà ông đoán được, Genji càng yêu quý và thương nàng hơn. Tối hôm đó tưởng không phải đến cả hai, Genji tìm có để đến chỗ Oborozukiyo. Thật là không đúng lúc, ông tự trách mình nhưng vẫn không từ bỏ được ý định đó.

Con gái Genji hợp với Murasaki hơn là với mẹ nàng. Thấy nàng duyên dáng, chín chắn hơn ngày xưa, Murasaki yêu nàng như con đẻ, không nghĩ gì đến chuyện đã qua giữa bà và nàng nữa. Hai người thân mật nói chuyện với nhau, hết chuyện này đến chuyện khác. Sau đó Murasaki sang phòng

Công chúa Ba. Thấy nàng như một cô bé ngây thơ, bà nói chuyện với nàng nhẹ nhàng như một người mẹ, nhấn mạnh đến mối quan hệ họ hàng. Bà gọi bà vú nuôi tên là Chūnagon đến và nói:

“Ta rất tôn trọng Công chúa Ba và ta và nàng cùng dòng dõi và có quan hệ rất gần gũi. Nhưng cho đến nay ta chưa có dịp đến thăm nàng. Từ nay trở đi, nếu nàng không còn giữ ý nữa và muốn đến thăm ta hay nếu ta có sơ suất gì với nàng, bà hãy nói cho ta biết. Bà vú nuôi đáp lại:

“Công chúa Ba không còn ai để che chở cho mình cả. Hạ thần thấy nàng rất thất vọng. Hạ thần tin rằng sự ân cần của phu nhân là không gì so sánh được. Nếu hạ thần không nhầm, trước khi lên núi, nhà vua thoái vị mong phu nhân đừng bỏ rơi công chúa và che chở cho nàng vì nàng còn quá ngây thơ. Hoàng thượng nói với hạ thần rằng Người rất tin ở phu nhân.

“Sau khi nhận được thư của nhà vua thoái vị, ta đã làm hết sức mình, nhưng ta e mình không đủ sức làm được những điều tốt như Người mong muốn...

Murasaki nói rất ngọt và ấm đến nỗi Công chúa Ba cũng mỉm lòng. Khi nói chuyện với bà về hội họa, Công chúa Ba tỏ ra là một cô gái mới lớn và Murasaki tự nghĩ thầm nàng còn quá trẻ và tốt bụng. Đúng là nàng thổ lộ với bà tấm lòng ngây thơ trong trắng của mình.

Từ đó trở đi, Murasaki và Công chúa Ba thường xuyên viết thư cho nhau và dần dần nói thẳng với nhau mọi chuyện. Những kẻ có tính nói xấu bàn tán:

“Không biết phu nhân Murasaki nghĩ gì về chuyện đó? Chắc là bà không được Đức ông Genji sủng ái nữa rồi. Chắc là phu nhân bị lép vế rồi...”

Khi Genji tin tưởng ở Murasaki về Công chúa Ba, không ai còn nói vào đâu được nữa. Đến lúc hai người sống hòa hợp với nhau, mọi việc đâu đâu vào đấy và ngày càng tốt đẹp hơn...

Tháng Mười, Murasaki tổ chức lễ Kim môn mừng Genji ở chùa Sagano. Biết ông không thích nghi lễ rườm rà, bà tổ chức rất đơn giản. Cách trang trí rất đơn giản các tượng Phật, hòm đựng Kinh, chiếu, không làm giảm vẻ

đẹp của buổi lễ. Các quyên thần đến rất đông. Khung cảnh nhà chùa đẹp tuyệt vời. Cảnh vật xung quanh với cánh đồng rợp bóng cây lá bắt đầu khô thu hút dân chúng đến quanh chùa. Tiếng xe ngựa và vó ngựa vang trên đường chạy qua cánh đồng.

Ngày thứ hai mươi ba là ngày hết ăn kiêng. Murasaki tổ chức một bữa tiệc ở dinh Nijō mà bà coi như dinh của mình. Các phu nhân chia nhau làm các công việc theo thứ bậc của mình. Phòng của các thị nữ được dọn hết và tất cả mọi người đều được mời dự, từ các viên quản gia, quản lý cho đến người hầu. Các phòng giữa của ngôi nhà chính được sắp xếp lại và một chiếc ngai nam xà cừ được đặt ở đó. Trong căn phòng phía tây xếp mười hai chiếc bàn chất đầy quần áo, được phủ bằng gấm nên không ai biết đó là quần áo mùa hè hay mùa đông. Genji ngồi trước hai chiếc bàn trên để đồ vật trang trí và được đặt bằng một tấm lụa Triêu Tiên nhuộm màu nhạt. Chiếc mâm để vòng hoa tươi bằng gỗ đàn hương có chân chạm hoa, vẽ chim vàng đậu trên cành ngọc, được làm theo yêu cầu Akashi, trông rất đẹp với đường nét tinh xảo. Hoàng thân Hotaru tặng một bộ bốn tấm bình phong dựng xung quanh chiếc ngai, biểu trưng cho bốn mùa vẽ theo phong cách cổ điển nhưng nước và núi được trang trí hơi lạ. Dọc theo hai bức tường phía bắc dựng hai đôi giá trên để đồ mỹ nghệ tinh xảo. Trong phòng, các quyên thần đã ngồi vào chỗ, đứng đầu là hai quan Tả và Hữu thừa tướng, rồi Hoàng thân Hotaru, rồi theo thứ bậc đến các quan chức nhỏ hơn. Hai bên sân khấu được thu xếp làm buồng cho các nhạc công. Phía đông và phía tây là tám mươi xuất gạo khô, hộp đựng tặng phẩm làm theo kiểu Triêu Tiên, mỗi bên bốn mươi chiếc.

Đến giờ Họi, nhạc công đến và bắt đầu chơi bài “Trò chơi nghìn năm”, “Chú hươu của nhà vua” và nhiều bài khác. Khi mặt trời lặn, dàn nhạc chơi bài “Hai con rồng” theo điệu Triêu Tiên nhí nhảnh vì ít ai biết bài này. Khi bản nhạc kết thúc, Yūgiri và Kashiwagi đi xuống nhảy điệu cuối cùng rồi cả hai biến vào bóng cây, làm mọi người trông theo luyến tiếc vì chưa được nghe thỏa mãn. Ai đã từng được xem Genji và Tō no Chūjō, cha của Yūgiri và Kashiwagi, nhảy bài “Sóng biển xanh” vào một đêm ở triều vè, đều nhận thấy rằng Yūgiri và Kashiwagi đều xứng đáng là người nối nghiệp của các ông bố. Họ thấy thế hệ mới không kém gì thế hệ cũ, kể cả về danh tiếng, về oai vệ, thậm chí còn hơn là đẳng khác về mặt thứ bậc và tước vị. Họ nói với nhau hai gia đình có được quan hệ mật thiết như thế là

do thế hệ trước truyền lại. Vô vàn kỷ niệm sống lại trong lòng Genji. Ông xúc động đến rơi nước mắt.

Đến đêm các nhạc công ra về Các quan Nội thị, theo sau là những người hầu, lấy đồ vật ra tặng cho họ. Những nhạc công, áo vải trắng vắt trên vai đi trên bờ hồ, trông giống như những chú hạc “đang vỗ cánh nô đùa vui sướng đến ngàn năm”. Lúc này những người trong gia đình mới bắt đầu đàn hát. Hoàng tử kế vị đưa các nhạc cụ có dây đến, còn chiếc đàn luyt, chiếc đàn bảy dây từ dinh Rokujō, chiếc đàn thập lục của Nhà vua. Genji rất thích các nhạc cụ này. Khi bản hòa tấu vang lên, ông nhớ lại những kỷ niệm đây đó trong triều hay ở chỗ khác. Nếu Fujitsubo còn sống, ông sẽ là người tổ chức lễ Kim môn cho nàng để nàng thấy được ông tận tình với nàng như thế nào. Nghĩ đến đó, Genji thấy luyến tiếc quá khứ.

Trong cung, nhà vua cũng cảm thấy trống trải vì mẹ đã chết. Người muốn tỏ cho mọi người biết sự cung kính và vâng lời đối với một người cha. Nếu không được như vậy Người thấy chưa hài lòng. Nhà vua muốn nhân dịp lễ Kim môn mà đích thân đến dinh Rokujō nhưng không được vì Genji từ chối và nhắc đi nhắc lại rằng ông không thích phô trương.

Ngày Hai mươi tháng Mười hai, hoàng hậu Akikonomu trở về dinh Rokujō. Nhân dịp lễ đọc kinh cuối năm, bà phân phát bốn nghìn tấm vải cho bảy tu viện lớn ở Nara, và bốn trăm tấm lụa kếp cho bốn mươi tu viện ở thành phố. Khi có dịp là bà tìm cách tỏ lòng biết ơn đối với Genji là người đã có công trong việc trông nom dạy dỗ bà; kể cả lòng biết ơn của cha mẹ bà nếu cha mẹ bà còn sống. Vì Genji cương quyết chống lại những dự định của Nhà vua nên bà không thực hiện được ý định riêng của mình.

“Ta biết là ít người sống được đến lễ Kim môn của mình. Do đó lần này ta không muốn làm ồn ã lên, đợi đến khi ta làm lễ lần sau.

Genji nói thế nhưng hoàng hậu Akikonomu vẫn tổ chức buổi lễ long trọng và phần nào phô trương.

Bà cho sắp xếp lại căn phòng chính trong dinh của bà một chút. Các hoàng tử được tặng y phục phụ nữ, các quan hàng Tứ phẩm không phải Cố vấn, các vị khách bình thường, các quan khác trong triều được tặng áo khoác trắng hay lụa tùy theo phẩm tước. Genji được tặng một bộ y phục lông lầy,

đai lưng nạm đá quý, và kiếm, làm ông cảm động. Hình như các đồ vật quý nhất do các thế hệ trước để lại đều được mang đến buổi lễ này.

Nhà vua sau khi từ bỏ ý định ban đầu, cử Yūgiri thay quan Hữu thừa tướng bị ốm, đến dự lễ Kim môn với tư cách là quan Hữu thừa tướng để góp phần làm cho buổi lễ thêm long trọng. Genji, cha của quan Hữu thừa tướng mới Yūgiri, tỏ lòng biết ơn nhà vua về việc Yūgiri được thăng chức.

Yūgiri chuẩn bị trong dinh đông bắc. Tuy không muốn phô trương, nhưng chàng nghĩ cũng phải làm cho buổi lễ càng long trọng càng tốt. Các quan trông coi ngân khố và kho cũng tham gia vào việc chuẩn bị. Nhà vua giao cho Kashiwagi trông coi phần lễ tiết. Mọi người đều có mặt đông đủ: năm Thân vương, hai quan Tả và Hữu thừa tướng, hai quan Cố vấn trưởng, ba quan cố vấn trung cấp, nam vị thành viên Hội đồng Tư vấn. Hầu hết các quyên thân khác đều có mặt. Theo lệnh nhà vua, Tō no Chūjō cho mang ngai và các đồ vật khác đến. Tō no Chūjō đến dinh Rokujō theo lệnh nhà vua. Genji ngạc nhiên về vinh dự đó. Ông ngỡ đối diện với quan Chưởng ấn. Tō no Chūjō trông đẹp và oai vệ, đúng với dáng dấp của một vị quan có thế lực nhất trong triều. Còn Genji trông vẫn trẻ trung như ngày xưa.

Nhà vua tự tay viết bốn bài thơ lên bốn tấm gấm xanh nhạt trang trí rất đẹp treo trên bốn bức bình phong. Nét mực tươi nổi bật trên nền gấm trang trí cảnh vật bốn mùa. Các giá để đồ mỹ nghệ, các nhạc cụ như đàn, kèn được mang từ cung điện nhà vua đến. Sự có mặt của Tō no Chūjō, với quyên lực và uy tín của mình, làm cho buổi lễ thêm long trọng. Khi mặt trời bắt đầu lặn thì bốn mươi con ngựa đi vào sân dưới sự chỉ huy của bốn mươi viên sĩ quan hai đội Tả và Hữu kỵ binh.

Mọi người nhảy những điệu quen thuộc như “Trò chơi nghìn năm” và “Đặc ân cho Hoàng tử”. Ai cũng muốn nhảy thật đẹp dưới sự chứng kiến của Tō no Chūjō. Hoàng thân Hotaru, một người tài ba chơi đàn luyến rất hay. Genji chơi đàn bầy dây còn Tō no Chūjō chơi đàn Nhật. Tō no Chūjō chơi hay đến nỗi ai cũng nghĩ rằng do xúc động và sung sướng nên ông đã trở hết tài nghệ để chơi. Sau đó ông và Genji ôn lại chuyện cũ, về mối quan hệ mới từ nay gắn bó hai người. Vừa nói chuyện vừa uống hết ly rượu này đến ly rượu khác, hai người đều khóc, không nén nổi xúc động đang dâng lên trong lòng.

Genji tặng Tō no Chūjō một chiếc đàn thập lục kiều Nhật, một chiếc sáo Triêu Tiên là nhạc cụ mà Tō no Chūjō chơi rất sành. Genji còn tặng cả sách đựng trong một đôi hộp và đích thân mang ra xe cho Tō no Chūjō. Đội kỵ binh chơi một bản nhạc Triêu Tiên rộn rã. Yūgiri tặng vật phẩm cho các đội kỵ binh. Thế là dù Genji không muốn tổ chức linh đình, nhà vua, Hoàng tử kế vị, nhà vua thoái vị, Hoàng hậu, bà con họ hàng vẫn tổ chức lễ Kim môn một cách trọng thể.

Vì chỉ có một mình Yūgiri là con trai nên Genji cũng buồn. Nhưng Yūgiri lại là một chàng trai khác thường, rất nổi tiếng và có tính cách khác người. Nhưng số phận đã an bài: mẹ hoàng hậu Akikonomu và mẹ Yūgiri trước đây thù hận và ghen ghét nhau, có những người con có số mệnh khác nhau.

Chính Akikonomu là người đã gửi cho Genji bộ y phục mà ông mặc hôm lễ. Còn Kumoinokari, vợ của Yūgiri, lại lo phần lễ vật. Akikonomu không quan tâm lắm tới các cuộc liên hoan tổ chức ở đây, dù chỉ là trong gia đình. Lúc nào bà cũng lo không biết mình có ăn nhập được không? Nhưng nhờ mối quan hệ tốt với Yūgiri, người mà bà trông nom trước đây, bà được trọng đãi như ý.

Cuối năm là con gái Genji đã đến ngày sinh. Ngay ngày đầu tiên của năm mới, mọi người làm lễ trừ tà. Tất cả các tu viện, chùa chiền đều đọc kinh. Nhớ lại những ngày cuối đời của Aoi, Genji biết đã đến lúc gay cấn. Murasaki chưa có con, bà lấy làm rất tiếc và vui mừng cho con gái Genji. Đến khoảng tháng Hai, sức khỏe của nàng đột nhiên xấu hẳn đi làm mọi người rất lo. Các thầy cúng khuyên nên đổi chỗ ở cho nàng, vì đưa nàng ra khỏi cung không tiện nên nàng được đưa vào dinh phu nhân Akashi. Ở đây chỉ có hai ngôi nhà xung quanh là vườn dạo chơi. Các thầy phù thủy tụ tập xung quanh một chiếc bàn thờ, cầu khẩn để trừ tà. Phu nhân Akashi biết như vậy là số phận của mình cũng sắp được quyết định nên bà rất lo.

Bà vú già, mẹ của phu nhân Akashi, lúc này đã già lắm, thấy cháu mình lớn, bà tưởng như sống trong mơ. Bà đứng cạnh giường của nàng mà không muốn rời. Mẹ nàng trong những năm gần đây luôn ở bên cạnh nàng nhưng không bao giờ kể cho nàng nghe chuyện ngày xưa. Khi nghe bà vú già vừa kể lại vừa khóc, lúc đầu nàng không tin. Trước đây nàng có nghe nói loáng thoáng đến bà. nên cuối cùng nàng cũng đối xử tốt với bà.

“Khi cháu sắp ra đời, Đức ông Genji, lúc đó ở cạnh nhà bà, đang chuẩn bị ra thành phố. Bà và mẹ cháu rất buồn và đã khóc, tưởng như thế là hết rồi, tưởng rằng người ta chỉ hứa hươu hứa vượn. Thế rồi một đứa bé ra đời với một số mệnh đẹp đẽ... Đó là vị cứu tinh của mẹ cháu và bà. Bà vừa nói vừa khóc nức nở. Còn nàng sẽ không bao giờ biết chuyện đó nếu bà vú già không kể cho biết

Nàng suy nghĩ lung mung vì thấy mình không phải dòng dõi quý tộc gì mà kiêu ngạo. Murasaki chăm sóc nàng tận tình làm nàng tưởng mình cũng dòng dõi khác người. Được tiến triều, nàng tự phụ cho rằng mình không thua kém các cung nữ khác. Bây giờ biết chuyện, nàng tự nhủ chắc có nhiều người ngậm ché nhạo mình. Nàng biết rõ là mẹ nàng không thuộc dòng dõi quý tộc. Nhưng nàng không biết mình sinh ra trong hoàn cảnh nào, cũng không biết mình được sinh ra ở đâu? Thế nhưng nàng thấy câu chuyện đó có vẻ hư ảo đến lạ lùng. Khi biết rằng ông ngoại mình hiện nay đang sống ẩn dật trên núi, nàng thấy khổ tâm và tâm hồn xáo động. Nàng đang nằm suy nghĩ miên man thì mẹ nàng bước vào. Các thầy phù thủy đang cầu khẩn trừ tà. Bà vú già lợi dụng lúc không có người liếc đến bên nàng.

“Kìa. Ít ra là phải kéo màn vào chứ. Chỉ cần một cơn gió là chết cả bây giờ. Trông bà cứ như là thầy thuốc ấy. Già rồi mà còn... phu nhân Akashi gất lên.

Bà vú già nặng tai cho như thế là đúng. Bà nói: “Vâng”, rồi ngẩng đầu gục xuống. Thật ra bà chưa đến nỗi già lắm, bà mới sáu mươi sáu tuổi thôi. Trông bà chững chạc trong bộ đồ bà vú nuôi, nhưng nhìn đôi mắt sáng và hàng mi mọng nước mắt cũng đủ biết kỷ niệm xa xưa đã in đậm trong ký ức bà thế nào. Phu nhân Akashi bối rối nói:

“Chốc bà lại kể cho con nghe chuyện gì đây. Tỉnh thoảng bà lại như vậy, chuyện nọ xọ chuyện kia thành ra chuyện chẳng ra đâu vào đâu. Ta nghe mà cứ tưởng như trong mơ.

Vừa nói bà vừa mỉm cười nhìn con gái. Trông nàng quý phái và trong trắng nhưng âu sầu hơn mọi khi. Bà không muốn tin đó là con mình. Không biết bà vú già kể chuyện gì mà nàng sầu não đến như vậy? Bà định đợi đến ngày con gái có địa vị cao sẽ nói sự thật cho nàng biết. Tuy nhiên, nếu phải

từ bỏ tham vọng của mình thì bà sẽ mất tự chủ. Khi các thầy phù thủy làm lễ trừ tà xong đi ra ngoài, bà mang một đĩa hoa quả đến cho nàng.

“Con ăn một chút gì đi, bà nói với giọng lo âu.

Bà vú già đứng ngắm cháu mình mà không cần được nước mắt. Bà cười, mồm rưng hết răng méo xệch, đôi mắt đẫm lệ trông rất đáng thương. Phu nhân Akashi nháy mắt ý nói trông bà rất thảm hại nhưng bà không hiểu. Bà nói:

Ai ơi đừng trách người già,
Tuổi cao trí lẫn biết làm sao đây?

Cô cháu gái bà viết:

Muốn theo dấu vết người xưa,
Đến thăm nơi chốn mà người sinh ta.

Không chịu được nữa, mẹ nàng khóc nức nở và nói:

Người xưa gần gũi cùng ta,
Ngày nay người vẫn thiết tha với tình.

Con gái phu nhân Akashi cay đắng nghĩ rằng mình không giữ được một kỷ niệm nào về ngày ấy, ngày mà nàng phải xa ông ngoại nàng từ sáng sớm tinh mơ.

Đến giữa tháng, nàng sinh hạ được một hoàng tử. Mọi người rất lo nhưng nàng rất chống lại sức. Thế là tốt, Genji thở phào nhẹ nhõm.

Dinh nàng ở là nơi ít người qua lại. Đối với bà vú già, các buổi lễ được tổ chức liên miên mừng sự ra đời của hoàng tử biến nơi đây thành “một bãi biển đầy trai”. Nàng được chuyển về chỗ ở cũ vì ở đó thuận tiện cho việc tổ chức lễ ăn mừng hơn. Murasaki cũng đến thăm nàng. Bà rất hài lòng bế chú bé trên tay và ngẩng nói chuyện với mẹ nàng. Bà thấy đứa trẻ rất xinh xắn. Bản thân bà chưa lần nào sinh nở và cũng chưa bao giờ quan tâm đến chuyện sinh đẻ của người khác. Tuy đứa trẻ còn non nhưng Murasaki luôn nựng trên tay và được nhờ trông nom việc tắm rửa cho chú bé. Còn

Oborozukiyo được Hoàng tử kế vị phái đến để tắm rửa cho chú. Thấy Murasaki chăm sóc chú bé, Oborozukiyo rất cảm động. Trước đây nàng nghĩ rằng cái xấu của người mẹ sẽ ảnh hưởng đến người con. Nhưng nàng phải công nhận đây là một người quý tộc và có số mệnh khác người.

Sáu ngày sau khi sinh, người mẹ trẻ chuyển sang ở trong khu nhà chính. Tối hôm sau, nhà vua sai người mang tặng vật đến, toàn những đồ quý và hiếm. Hoàng hậu gửi y phục đến còn nhiều hơn cả đồ vật của nhà vua. Các Hoàng tử và quan thừa tướng đua nhau gửi lễ vật đến, ai cũng muốn đồ của mình là đẹp nhất. Genji tổ chức lễ ăn mừng rất linh đình, long trọng. Một hôm, Genji bế chú Hoàng tử trên tay vừa nói vừa nựng:

“Ta nghe nói Yūgiri đã có mấy con rồi. Thế mà đến hôm nay ta vẫn chưa được biết mặt chúng. Bây giờ ta đã có chú hoàng tử này rồi.”

Genji nói cũng có lý. Chú bé lớn nhanh như thổi. Các bà vú và người phục vụ chú bé được lựa chọn kỹ lưỡng. Đó là những phụ nữ dòng dõi bình thường nhưng phẩm chất tốt.

Phu nhân Akashi là người biết vị trí của mình và không tỏ ra ngạo mạn không đúng chỗ. Tính thận trọng, kiên nhẫn, cao thượng và vẻ quý phái của bà làm mọi người phải kính nể. Murasaki nhiều lần gặp bà song lúc nào cũng giữ ý. Với sự ra đời của chàng hoàng tử nhỏ, Murasaki hiểu bà hơn và đánh giá cao những phẩm chất tốt của bà. Trông bà rất trẻ, nhất là khi nựng chú bé hay khi tự tay làm những hình “thiên tử” xinh xinh cho chú. Suốt ngày bà bồng bế chú trên tay. Bà rất ngại bà vú già trông thấy chú bé cứ làm ấm ì lên.

Được tin chú hoàng tử ra đời, ông ngoại chú lúc này sống như nhà tu hành, rất đổi vui mừng. Ông nói với đồ đệ:

“Bây giờ thì ta có thể yên tâm rời bỏ thế giới này rồi.”

Ông biến ngôi nhà đang ở thành tu viện, sống ẩn dật trên núi, tại một nơi hẻo lánh nhất trong vùng, nơi không bao giờ có người tới. Ông tự nhủ: “Từ nay trở đi không ai còn trông thấy ta và nghe nói về ta nữa”. Trước đây chỉ có một nỗi lo duy nhất giữ ông lại với cuộc sống trần tục. Nhưng bây giờ mọi việc đều trôi chảy rồi, ông bình tâm vào chốn tu hành, dâng

lòng tin lên Đức phật. Mấy năm nay không có việc gì cần nên ông không sai người vào thành phố, ngoài một bức thư gửi cho bà vú già. Trước khi từ biệt thế giới trần tục, ông viết một bức thư gửi con gái:

“Chúng ta đã sống cùng nhau trong nhiều năm trên thế gian này. Nhưng để làm gì nhỉ? Khi mà ta cảm thấy cha sinh ra để sống một cuộc sống khác và khi cha không có gì đặc biệt để nói với con và cho con biết tin cha. Đọc thư con thì cha lại không còn thời gian để tu luyện và cũng không có ích gì vì cha không viết cho con. Cha nghe nói cháu gái cha đã lấy Hoàng tử kế vị và đã sinh được một hoàng tử. Điều đó làm cha rất vui. Vì khi đã lên núi, cha không quan tâm đến những vinh hoa trên đời nữa mà cha cũng không có vinh quang. Tuy nhiên trong khi tụng kinh cha vẫn nghĩ đến con, chỉ nghĩ đến con thôi và bỏ mọi thứ để cầu trời khẩn phật cho con. Vào một đêm tháng Hai năm con ra đời cha nằm mơ. Một tay cha đỡ núi Sumi. Từ hai bên núi phát ra ánh sáng mặt trời và mặt trăng chiếu sáng muôn loài. Vì cha đứng trong bóng núi nên không bị ánh sáng chiếu vào. Thế rồi cha để cho quả núi trôi trên sóng biển, lên một chiếc thuyền và đi về phía tây. Từ buổi sáng hôm sau khi trở dậy, cha bắt đầu hy vọng. Tuy nhiên cha tự hỏi do đâu và tại sao lại được hạnh phúc như vậy? Đó là lúc mẹ con mang thai con. Xem sách thánh và sách phàm tục, cha thấy nên tin vào giấc mơ. Cho nên dù nghèo, cha vẫn gắng sức dạy dỗ con. Nhưng lực bất tòng tâm nên bây giờ cha phải sống như nhà tu hành. Sau đó vì bận với công việc nơi đây và tuổi cao sức yếu, cha không muốn về thành phố nữa. Tuy nhiên trong những năm sống ở đây, cha vẫn tin vào số mệnh của con và thành khẩn cầu khẩn cho con. Bây giờ con đã thành đạt, cha mong muốn và con đủ khả năng để thực hiện ước muốn của cha. Thấy con đang trở thành bà hoàng của một vương quốc cha rất vui mừng. Con cần cảm ơn Đức phật, các thần và đến làm lễ ở đền Sumiyoshi. Ước muốn tha thiết nhất của cha sắp được thực hiện nên cha cảm thấy sắp phải về nơi chín suối. Trong khi đợi chờ giây phút đó, cha chỉ việc lui về trên núi với cây cỏ, với con suối và chăm lo đến chuyện tình cảm.

Bình minh rạng sáng chân trời,
Cho con cha kể giấc mơ ngày nào.

Sau khi ghi ngày tháng, ông viết thêm:

“Con không cần biết ngày cha chết làm gì. Con cũng không cần mặc áo màu hoa đậu tía để trở cha. Hãy làm theo lời dạy bảo của Đức Phật và chỉ làm đi đầu lành. Hưởng niềm vui cuộc đời nhưng con không được quên nghĩ đến tương lai. Khi đã lên núi rồi cha lại tiếp tục cầu cho con. Cha sẽ gặp lại con lúc nào con sang thế giới bên kia.

Ông gửi cho con gái tất cả những lời chúc tụng viết trên giấy, đựng trong một chiếc hộp bằng gỗ hoàng đàn niêm phong. Ông chỉ viết cho bà vú già mấy dòng sau:

“Hôm nay là ngày mười bốn, tôi dời nhà lên núi ở. Thân xác già của tôi chắc sẽ làm mồi cho sói. Còn bà cứ đợi đến lúc vinh quy mà chúng ta hằng mong ước. Chúng ta sẽ gặp nhau trên cõi vĩnh hằng.

Bà vú già sau khi đọc thư hỏi nhà sư mang thư đến và được trả lời:

“Ba ngày sau khi viết bức thư này, người lên ở một nơi trên núi cao lắm không tới được. Chúng tôi đi theo người đến chân núi. Đến đó, người cho chúng tôi về, chỉ cho một hòa thượng và hai chú tiểu đi theo mà thôi. Chúng tôi tưởng lúc từ bỏ thế gian này người sẽ hết u buồn. Nhưng không, Người tặng lại tu viện chiếc đàn bầy dây và chiếc đàn nguyệt mà trước đây người thường chơi giữa hai buổi cầu kinh. Các đồ vật khác cũng vậy. Còn khoảng sáu mươi chiếc người cho những đồ đệ thân cận nhất, theo chức vụ. Số rất ít còn lại người gửi vào thành phố. Người từ biệt chúng tôi lên sống cùng mây gió trên núi cao.

Vị hòa thượng tốt bụng này từ thành phố đến và sống với ông ngoại cô gái, lúc này tỏ ra bối rối. Bà vú già thấy buồn vô hạn khi thấy những đồ đệ thông minh nhất của Đức Phật rất tin ở lời dạy khác trên ngọn núi Phụng hoàng cũng tỏ ra lúng túng. Bà vú già cho người đến báo cho phu nhân Akashi biết. Phu nhân Akashi khi trở thành bà ngoại của hoàng tử nhỏ không được lui tới thăm bà vú già nữa nếu không có lý do cần thiết. Nhưng khi biết có tin không vui, bà kín đáo đến và thấy bà vú già không vui. Phu nhân Akashi đưa đèn lại gần và đọc thư. Nước mắt bà cứ trào ra. Những kỷ niệm ngày xưa hiện lên trong trí ức bà, kể cả những việc bình thường không đáng chú ý. Bà hối tiếc không được gặp lại cha. Cảm thấy mình bất lực, bà không kìm nổi nước mắt. Nhưng giấc mơ của người cha phần nào giúp bà lấy lại lòng tin vào tương lai. Trước đây ông làm bà

hoảng sợ khi nghĩ rằng ông muốn bà lấy một đám mà hoàn cảnh không cho phép bà với tới. Bây giờ bà đã hiểu chỉ vì tin vào giấc mơ nên cha bà mới xử sự như vậy. Bà vú già nói:

“Niềm vui và hạnh phúc mà ta có được hôm nay vượt quá sức tưởng tượng của ta và không có gì sánh được. Trước đây ta đã rời bỏ thành phố là nơi ta đã sống trong nhiều năm. Đã có lúc ta nghĩ rằng mình là người phụ nữ bất hạnh nhất trên đời. Nhưng ta không lường trước được rằng chúng ta phải sống xa nhau. Do đó, ròng rã trong nhiều năm ta chỉ hy vọng chúng ta sẽ được xum họp dưới cùng một mái nhà. Thế rồi cuộc gặp gỡ bất ngờ này đưa ta trở lại thế giới mà ta đã từ bỏ. Tất nhiên thấy các con thành đạt là ta mừng. Nhưng lúc nào ta cũng buồn vì không biết ở đó cha con sống ra sao. Ta hoàn toàn thất vọng vì giờ đây cha con đã từ biệt thế giới này, chúng ta không gặp lại nữa. Lúc còn sống cha con có vẻ khinh đời với một tính khí không giống ai. Nhưng từ lúc còn rất trẻ, cha con và ta rất tin nhau, đã thề non hẹn biển với nhau. Làm sao cha con lại bỏ đi như vậy, khi mà chúng ta vẫn có thể liên lạc được với nhau?”

Bà vú già vừa nói vừa nhăn nhó trông rất đáng thương. Phu nhân Akashi cũng khóc nức nở:

“Con không cần vinh hoa sắp tới. Ở đi đâu kiện của con có vinh quang cũng không ai hay. Con chỉ tiếc là từ nay không được trông thấy cha nữa và rất lo cho cha. Con thấy nên lưu tâm đến số phận của cha con thì hơn. Nếu cha sống không ai biết và nếu cha có chết đi, vì thế gian này có gì tồn tại mãi đâu, thì vinh quang của con cũng không giúp được gì cho cha con cả.”

Hai mẹ con nói chuyện cả đêm.

“Genji, phu nhân Akashi nói, nói rằng con không được rời phòng hoàng tử. Nếu thấy con trốn đến đây mọi người có thể cho con là nhẹ dạ. Nếu không phải là chuyện liên quan đến con thì con không quan tâm. Nhưng vì con gái con, nhất là từ khi hoàng tử ra đời, con phải giữ không làm theo ý mình. Trời rạng sáng, phu nhân Akashi chuẩn bị về thì bà vú già hỏi:

“Hoàng tử ra sao rồi, có khỏe không? Ta có được đến thăm chú không? Vừa nói bà vừa khóc.”

“Sắp tới bà sẽ được thăm cháu thôi. Mẹ cháu nhắc tới bà luôn. Đức Ông Genji có lúc đã nói với con: “Nếu mọi việc đều như ta dự đoán, ta rất vui mừng nếu bà vú già sống được lâu, tuy rằng không nên nhắc tới chuyện ấy”. Không biết Genji muốn nói gì?

“Số mệnh của ta đúng là không giống ai?

Nói rồi bà cho mang chiếc hộp đựng lời chúc đến phòng phu nhân Akashi.

Hoàng tử kể vị cho người đến giục vợ chàng về cung.

“Cũng đúng thôi. Với một sự kiện như vậy Hoàng tử nóng ruột lắm, Murasaki nói và kín đáo tìm cách đưa chú bé về cung.

Người thiếu phụ nghĩ trước đây nàng phải xin mãi mới được về nên nàng nán lại dinh Rokujō thêm một thời gian. Sau khi sinh nở, khuôn mặt nàng nhỏ đi, thanh tú hơn và trông nàng có vẻ quý phái.

“Tốt nhất là phải cho nàng nghĩ thêm một thời gian nữa để lại sức, phu nhân Akashi nói. Bà rất lo cho con gái.

Genji lại có ý kiến khác, ông nói:

“Nét mặt thanh tú kia càng làm cho Hoàng tử kể vị thêm yêu nàng mà thôi.

Buổi tối hôm đó, khi Murasaki đã về, phu nhân Akashi đến phòng con gái, được gọi là công chúa, và nói về chiếc hộp đựng lời chúc của ông ngoại nàng:

“Đáng lẽ mẹ không nói chừng nào mà ông ngoại con chưa được toại nguyện. Nhưng vì trên đời này có gì là bền vững đâu nên mẹ rất lo. Nếu vì lý do này hay lý do khác mà mẹ chết khi con chưa thể hiểu hết được sự việc và với hoàn cảnh của mẹ như thế này, mẹ sợ không được gặp con lúc lâm chung, cho nên giờ đây trí óc còn minh mẫn, mẹ thấy tốt nhất là nói cho con biết mọi việc. Con hãy đọc thư này đi tuy rằng chữ viết hơi khó đọc và lạ đối với con. Con hãy luôn giữ những lời chúc đó bên mình. Khi cái gì phải đến sẽ đến, con hãy thực hiện những gì ông ngoại căn dặn trong đó. Cần thận đừng để cho người ngoài biết. Bây giờ mẹ cũng nghĩ đến

chuyện rời bỏ thế giới này khi con đã có một địa vị vững chắc. Tuy thế mẹ lo cho con. Con không được nghĩ xấu về lòng tốt của phu nhân Murasaki. Nhìn đôi mắt sâu thẳm thẳm của phu nhân, mẹ mong bà ấy sống lâu hơn mẹ. Hoàn cảnh của mẹ không cho phép mẹ được ở bên con nên trước đây phu nhân Murasaki đã chăm sóc con trong thời gian đầu. Nhưng mẹ không nghĩ rằng phu nhân Murasaki tâm đắc về chuyện đó vì mẹ cũng biết được những dự kiến của thế gian về những chuyện đó. Dẫu sao giờ đây mẹ cũng hoàn toàn yên tâm về hiện tại cũng như trong tương lai của con.

Phu nhân Akashi còn nói với công chúa nhiều chuyện nữa. Nàng vừa nghe vừa khóc. Mọi khi không bao giờ nàng biểu lộ tình cảm như vậy trước mặt mẹ. Ông ngoại nàng viết thư trên giấy Michinobu dày, phẳng phát mùi hương, chữ viết đẹp. Trông nàng khóc lúc xúc động lại càng quý phái hơn.

Genji đột nhiên bước vào phòng bằng cửa bên. Công chúa không kịp giấu bức thư liền kéo tấm màn che kín nửa người mình.

“Chú hoàng tử đã dậy chưa? Vắng chú một tí là ta thấy nhớ rồi”, Genji nói. Thấy Công chúa không trả lời, mẹ nàng đáp:

“Phu nhân Murasaki đang bế Hoàng tử rồi.”

“Sao lại thế? Murasaki đã bế được Hoàng tử là không chịu rời ra đâu. Rồi quần áo nhàu hết lại phải thay luôn thôi. Sao lại trao Hoàng tử cho Murasaki?”

“Dào ôi. Phải thông cảm chứ. Phu nhân Murasaki quan tâm đến Hoàng tử thì có gì là lạ đâu. Cho dù đó là con gái thì cũng vậy. Huống chi đây lại là một chú bé con nhà dòng dõi quý tộc nhất. Thiếp hoàn toàn yên tâm. Nói chỉ để đùa thôi. Không nên làm cái gì đó làm phu nhân Murasaki và thiếp xa nhau, phu nhân Akashi nói. Genji cười:

“Ta sẽ gắng trông cậy vào cả hai người và không tham gia vào chuyện đó nữa. Mọi người không cho ta gần Hoàng tử, lại còn gọi ta là “láu cá”. Thật là chuyện trẻ con. Thế cái kiểu giấu giếm và coi thường ta là cái gì?”

Nói rồi Genji kéo màn. Trông ông đứng tựa lưng vào cột lại càng đẹp và oai vệ. Thật là bất tiện nếu phải giấu chiếc hộp đang nằm đó nên phu nhân

Akashi đứng im.

“Cái hộp gì thế? Chắc phải có cái gì ở trong? Hay là một tình nhân đã làm một bài thơ dài và cẩn thận niêm phong lại... Genji nói. Phu nhân Akashi đáp lại:

“Chàng nói quá lời đấy. Từ khi hay tỏ ra tình tứ đôi khi chàng nói đùa không đúng chỗ, phu nhân Akashi vừa nói vừa cười nhưng qua thái độ thì bà rất buồn. Thấy Genji lắc đầu có vẻ không tin, bà không chịu nổi nữa liền nói:

“Đây là thư và di chúc của ông ngoại Công chúa gửi riêng cho nàng và ước nguyện chưa đạt được mà ông gửi cho thiếp. Thiếp nghĩ khi nào thuận tiện sẽ đưa chàng đọc, nhưng bây giờ chưa đến lúc...”

Genji hiểu tại sao phu nhân Akashi lại có vẻ buồn. Ông nói: Ở đó chắc ông cần khẩn thành khẩn lắm, và tu hành trong ngần ấy năm cũng xứng đáng lắm. Trên đời này có những người tưởng như thông thái và quý phái lắm, song có ở gần mới biết họ cũng thèm muốn lạc thú đời thường. Đúng là họ thông thái thật, nhưng họ chỉ thông thái chứ không bằng ông ngoại nàng. Cho dù đã tới luyện đến đâu, ông cũng vẫn là người. Ông chưa thành Phật song cũng không coi thường cuộc đời trần tục. Vậy mà ông sống cứ như đã sang thế giới bên kia rồi. Bây giờ không có gì làm ông đau khổ nữa thì ông lại xa lánh thế gian. Nếu rảnh rỗi, ta sẽ bí mật đến đó gặp ông ngoại nàng.

“Thiếp nghe nói ông vừa rời lên núi, tại một nơi mà chim cũng không bay tới được, phu nhân Akashi nói.

“Như vậy thì ắt hẳn đó là di chúc của người. Thế Khanh và còn có liên lạc với người không? Làm sao mà bà vú già nhận được hộp thư đó? Vì những lời hứa như vậy là nguyên nhân của mối quan hệ ưu đãi còn hơn cả quan hệ giữa cha và con, Genji nói trong nước mắt. Năm tháng qua đi, càng hiểu rõ ngọn ngành cuộc đời, ta càng biết cách đánh giá phẩm chất của con người hơn.

Phu nhân Akashi không hiểu Genji nghĩ thế nào về chuyện giấc mơ. Bà vừa nói vừa khóc:

“Thiếp nhận được một bức thư hình như viết bằng tiếng Phạn. Thiếp muốn chàng xem qua một chút, vì nếu cha thiếp mất đi thì tình cảm của thiếp đối với cha vẫn không thay đổi.

Genji cầm bức thư:

“Ta thấy người rất minh mẫn và vẫn còn nhiệt tình với cuộc sống. Một người tài như vậy nhưng thiếu nghệ thuật và cách xử sự trong cuộc sống. Quan tể tướng cha ông trước đây là người có tài, trung thực trong mọi vấn đề. Nhưng khi phụng sự nhà vua ông đã mắc sai lầm làm ảnh hưởng đến đời con cháu về sau. Nhờ tu hành khổ luyện trong nhiều năm nên không ai có thể nghĩ là ông không có người nối dõi tông đường, Genji khóc khi đọc đến đoạn nói về giấc mơ.

Mọi người coi ông ngoại công chúa là một người có những suy nghĩ kỳ cục, tham vọng nông cạn. Khi ông đối xử không phải với Genji, Genji nghĩ rằng chuyện tình của ông chỉ là thoáng qua. Nhưng sự ra đời của hoàng tử làm ông hiểu rằng đây là mối quan hệ sâu sắc. Trong khi Genji nghĩ rằng không thể biết tương lai của mình thì ông ngoại công chúa với niềm tin của mình đã làm tất cả để thực hiện ước mơ của mình. Chỉ vì lo cho số mệnh của chàng hoàng tử này mà ông bị vu cáo, thất sủng và buồn phiền. Không biết ông ngoại nàng mong ước gì? Genji tự hỏi, và cầm lấy bức thư:

“Cha sẽ đưa lại và sẽ nói chuyện với con sau, Genji nói với công chúa. Bây giờ con đã gần biết tường tận những gì xảy ra trước đây, nhưng con đừng đánh giá thấp tình cảm của phu nhân Murasaki đối với con. Nói chung, con không được coi thường bất kỳ một biểu hiện thông cảm, một lời nói thân tình nào. Huống hồ phu nhân Murasaki khi thấy mẹ con được ở cùng với con không hề nghĩ khác đi mà còn gắn bó với con hơn bao giờ hết... Từ xưa đến nay, ai cũng nghĩ là các bà mẹ ghẻ bên ngoài bao giờ cũng tỏ ra chăm sóc con chồng và con chồng bao giờ cũng dè dặt đối với mẹ ghẻ. Nhưng giả sử những đứa con ấy có nhàn, dù là đối với một người mẹ ghẻ có ý đồ độc ác đối với mình, thì cũng không được tỏ ra nghi ngờ mà phải trung thực. Rồi người mẹ kế đó sẽ hối hận và sẽ nghĩ lại vì nghĩ rằng mình không yêu những đứa trẻ là có tội. Trước đây đã có rất nhiều gương như vậy rồi. Nhiều người, trừ trường hợp ghét nhau đến cách mặt nhau, dù có bất đồng chính kiến với nhau và không tin nhau, cuối cùng vẫn hiểu nhau.

Trái lại, ai không muốn hiểu như vậy, có tình bảo thủ và xa cách người xung quanh thì đây là những người mà ta không thể sống chung được vì họ không nghĩ đến tình cảm của người khác. Có thể kinh nghiệm của cha chưa có là bao, nhưng khi quan sát thái độ và cách cư xử của người này hay người kia, cha nhận thấy rằng, dù có thói quen và sở thích gì, số người không đáng tin cũng không nhiều lắm. Ai cũng có mặt mạnh của mình, không ai là không có mặt tốt, nhưng khi phải nghiêm túc tìm một người để làm bạn đời, sự việc lại rất tế nhị. Do đó cha có thể nói rằng phu nhân Murasaki là người có được bản chất mà ta mong muốn vì tâm hồn bà rất trong sáng. Dù con người có phẩm chất gì, không nên tin vì có thể con người đó rất yếu đuối và đáng thương...

Genji nói thế nhưng có thể đoán được ông ám chỉ ai. Còn nàng, ta thấy nàng không thiếu đi đâu tốt. Đi đâu đó càng hay. Vì vậy ta mong nàng hãy làm bạn với phu nhân Murasaki và cùng với phu nhân trông nom hoàng tử nhỏ tuổi, ông nói với phu nhân Akashi, giọng nhỏ nhắn đi.

“Chàng không nói thì thiếp cũng biết phu nhân Murasaki là người tốt như thế nào. Xin chàng hãy thương lấy thiếp vì thiếp không xứng đáng được chàng để ý đến. Có lúc chàng ban cho thiếp những đặc ân làm thiếp cảm thấy chóng mặt. Nếu thiếp còn sống được đến ngày nay mà không sợ người đời nói ra nói vào thì chính là do Murasaki luôn luôn bảo vệ thiếp, phu nhân Akashi nói.

“Ta không biết Murasaki có quan tâm đến nàng không. Genji đáp lại. Lúc không có đi đâu kiện trông nom hoàng tử thì phu nhân sẽ trông cậy vào nàng. Vì nàng không giữ phu nhân lại và không nói gì đến chuyện họ hàng kia và không có chuyện gì xảy ra, ta rất hài lòng, vì những người không hiểu gì và mất tự nhiên khi đối đầu với người khác, cho dù vì những chuyện không ra đâu, thường làm đi đâu không hay cho những người xung quanh. Nói thế thôi, cả nàng, cả Murasaki đều không phải loại người ấy nên ta hoàn toàn yên tâm... Genji nói vậy song phu nhân Akashi lúc nào cũng tự nhủ phải xử sự đúng với cương vị của mình.

Rồi Genji đi sang nhà phía tây.

“Như vậy, Murasaki sẽ ngày càng được hưởng đặc ân của Genji. Đi đâu đó cũng phải thôi vì Murasaki có phẩm chất hơn hẳn người khác. Genji chỉ giả

vờ quan tâm đến Công chúa Ba thôi. Thật đáng buồn là ông không thường xuyên đến thăm nàng. Vậy mà hai người lại có cùng dòng dõi như nhau, nhưng nàng Công chúa Ba tội nghiệp lại có thứ bậc cao hơn...

Phu nhân Akashi nói khi Genji đã đi rồi và bà cũng mừng cho số phận của mình. Trên thế gian này còn có nhiều người dòng dõi quyền quý mà không được toại nguyện, bà tuy là người sinh ra để không được sánh vai cùng họ cũng không hề thêm muốn được như họ. Bà chỉ buồn khi nghĩ đến người cha đang sống ẩn dật trên núi. Còn bà vú già chỉ tin vào kinh nhà Phật và lúc nào cũng nghĩ về tương lai.

Yūgiri không lúc nào không nghĩ đến Công chúa Ba. Chàng không thể bình tĩnh mà nghĩ đến nàng được, nhất là bây giờ nàng lại sống ngay bên cạnh chàng. Lấy cớ việc này việc nọ, dần dần chàng tìm cách gần gũi nàng mỗi khi có dịp. Chàng tìm mọi cách kín đáo quan sát thái độ, cử chỉ của nàng và thấy nàng còn rất trẻ và hiền hậu. Chàng cũng biết rằng cha chàng bên ngoài đối xử rất mực tử tế với nàng, chăm sóc nàng rất cẩn thận nhưng thực tế thì không. Trong số các nữ tử có ít người lớn tuổi, ngược lại có nhiều người vừa duyên dáng, trẻ trung nhưng tính tình phù phiếm. Nhiều thị nữ ganh đua nhau ngay trước mặt nàng. Còn những người điếm tĩn và ôn hòa không để lộ tình cảm ra ngoài và vì sống chung với các cung nữ khác nên họ cũng tỏ ra bình thường. Đó là thái độ của các cô gái tối ngày chỉ biết vui chơi. Genji không thích các thị nữ này. Bản chất ông không phải là người phán xét theo thời cuộc nên ông để mặc họ. Thậm chí thấy chuyện đó không hay nhưng ông nhìn các thị nữ với con mắt độ lượng, không trách mắng cũng không khen. Genji chỉ quan tâm đến việc dạy bảo một người duy nhất.

Yūgiri nghĩ thầm số người phụ nữ tốt trên đời này hiếm thật. Từ nhiều năm nay, không ai có thể trách được phu nhân Akashi về tính thận trọng và cách cư xử của bà. Lúc nào bà cũng tỏ ra cao thượng và thận trọng, tư chất vui tươi, rộng lượng và không bao giờ coi thường người khác. Chàng thấy ở bà một bóng dáng mà chàng đã thoáng thấy ở đâu và không bao giờ quên được. Kumoinokari vợ chàng đúng là cũng rất nhạy cảm, nhưng trí tuệ và khả năng thì có hạn. Giờ đây khi đã quen nhìn nàng như một con người hiền hậu, bình thản thì niềm say mê của chàng đối với vợ cũng nguôi bớt, đến nỗi dù không muốn chàng cũng không thể không nghĩ đến các cung nữ

ở đây, mỗi người một tính, một vẻ duyên dáng. Huống chi Công chúa Ba là người dòng dõi quyền quý hơn ai hết. Cha chàng ít quan tâm đến nàng làm Yūgiri tưởng như nàng chỉ là vật trang trí trong nhà ông. Dù không có ý định gì rõ rệt đối với nàng song Yūgiri thầm hỏi không biết có dịp nào để được trông thấy nàng chăng?

Còn Kashiwagi, trước đây là một trong những cận thần của nhà vua thoái vị, biết người rất lo lắng đến việc dạy dỗ Công chúa Ba. Lúc nhà vua cho tìm bạn trăm năm cho nàng, chàng đã xin được kết bạn với nàng. Nhưng, tuy chàng được biết nhà vua cũng không phản đối, sự việc lại đi theo chiều hướng khác làm chàng thất vọng và đau đớn, đến nỗi cho đến giờ chàng vẫn không dứt bỏ được ý nghĩ về nàng. Thông qua một cung nữ, người trước đây chàng đã chinh phục, Kashiwagi biết được tin tức về nàng. Nhưng đó chỉ là niềm an ủi quá đỗi tầm thường. Khi nghe mọi người kháo nhau rằng nàng không đủ tài để địch với phu nhân Murasaki, chàng tự nhủ, dù có mang tiếng là tự phụ, cũng có thể giúp nàng thoát khỏi nỗi buồn. Thế là chàng đến nói chuyện với bà Kojijū, chị em cùng vú nuôi với Công chúa Ba. Trên đời có gì là bền vững đâu và nếu một ngày nào đó Genji phát hiện ra ý định mà chàng ấp ủ từ lâu thì sao? Vậy là ý chàng đã quyết.

Lúc này là tháng Ba. Vào một ngày đẹp trời, Hoàng thân Hotaru, Kashiwagi và nhiều người khác đến dinh Rokujō. Genji ra nói chuyện với họ:

“Ta sống bình yên quá thành ra chán. Không có việc gì làm, việc công cũng như việc tư, nên ta thấy buồn. Bây giờ ta biết làm gì cho hết ngày? Sáng nay Yūgiri có đến đây nhưng ta không biết hiện giờ chàng ở đâu. Ta muốn xem Yūgiri bắn cung cho vui. Cả các bạn nó nữa cũng ham thích môn này lắm. Không biết họ đã đi chưa?”

Có người nói: “Ngài Yūgiri đang ở nhà đông bắc xem mọi người chơi bóng.”

“Trò ấy thì tầm thường lắm, nhưng chơi giỏi thì rất hay. Hãy gọi họ đến đây.”

Ngay sau đó, Yūgiri đến cùng với rất nhiều bạn bè trong họ có rất nhiều người có tương lai.

“Họ có mang bóng đến không? Genji hỏi.

Đông lắm, không biết ai vào ai.

“Bảo họ đến đây.

Công chúa con Genji bế con từ phòng riêng đến vì chỗ nàng ở vắng vẻ quá. Chỗ các con suối nhỏ gặp nhau trong sân vắng vẻ nên mọi người đến tụ tập ở đó. Các chàng trai con Tō no Chūjō, Kashiwagi cùng nhiều người khác trông ai nấy đều nổi bật, mỗi người một vẻ. Trời đã xế chiều, trong không khí vui vẻ của một ngày tuyệt diệu. Kōbai cũng thấy hứng và đi về phía họ. Genji khi đến chỗ họ nói:

“Khi quan Hòa giải đã không tìm nổi mình nữa thì làm sao các bạn sĩ quan vệ binh trẻ tuổi lại không thể tham gia được? Cả ta, mặc dù đã có tuổi, nhưng nhìn các bạn chơi ta cũng thấy thích. Nói vậy thôi chứ chơi trò này mệt lắm.

Yūgiri, Kashiwagi và mọi người xuống sân và chơi bóng dưới bóng cây đang nở hoa. Trong ánh hoàng hôn trông họ thật là đáng yêu.

Đây là một trò chơi tuy vui nhưng rắc rối. Vấn đề là chọn chỗ chơi và người chơi. Trong sương chiều đang làm mờ dần cây cối trong vườn đang đậm ch ối này lộc, các chàng trai đua nhau trở tài. Tuy quyết tâm không chịu thua kém người khác, song không ai chơi hay bằng Kashiwagi. Lúc chơi nhìn chàng càng đẹp với nét mặt tươi tắn và dáng quý phái. Các khán giả ngồi ở chân thềm mãi xem quên cả ngắm hoa như bị Kashiwagi thôi miên. Cả Genji và Hoàng thân Hotaru cũng vậy, hai người ra tận lan can để xem. Mọi người càng chơi càng hăng, mũ trĩ xuống cả trán. Tuy Yūgiri có phẩm tước cao nhưng trong chàng lúc này như người bình dân với chiếc áo khoác màu anh đào, chiếc quần rộng xắn lên vừa phải. Chàng bẻ một cành cây và đến ngồi trên thềm. Kashiwagi đến chỗ chàng:

“Tôi thấy hình như hoa đã tàn... Giá mà gió đừng làm rụng hoa anh đào nhỉ... Kashiwagi nói, mắt liếc về phía phòng Công chúa Ba.

Căn phòng nhộn nhịp như thường lệ. Những ống tay áo màu hiện ra dưới màn và bóng người thấp thoáng làm Kashiwagi nghĩ đến những tấm vải

dâng lên nàng tiên mùa xuân. Có người nào đó vô tình vén một bên màn lên, chàng trông thấy rõ các nữ tì lúc nào cũng tươi tắn và dễ gần. Đột nhiên một chú mèo Trung Hoa nhảy từ trong nhà ra, theo sau là một chú mèo khác to hơn. Hai chú mèo vờn nhau loạt xoạt. Có lẽ vì chưa quen nên chú mèo bị buộc bằng một sợi dây dài. Lúc chạy dây căng ra nâng một bên màn lên. Đứng ngoài sân trông rất rõ bên trong. Không ai nghĩ đến việc hạ chiếc màn xuống. Các thị nữ ng ỡ cạnh cột sợ không dám làm gì. Một thiếu nữ đứng hơi chếch về phía sau chiếc màn gió một chút. Đứng ngoài trông nàng rất rõ. Nàng mặc chiếc áo màu mạn tươi nhạt d ần ở tay và cổ áo, ngoài mặc một chiếc áo bó sát người có dài màu hoa anh đào. Mái tóc nàng để tr ần mượt mà như lụa, phía dưới uốn thành búi rủ xuống thân hình duyên dáng. Dáng người nàng mảnh dẻ, tròn lẳn trong chiếc áo dài, trông nghiêng rất quý phái, nhất là với làn tóc rủ xuống. Thật đáng tiếc vì trong ánh hoàng hôn và bóng tối trong căn phòng nên không nhìn rõ được đường nét trên khuôn mặt nàng. Đang mải xem chơi bóng nên các thị nữ cũng không để ý là đứng ngoài có thể nhìn vào phòng được. Thấy chú mèo kêu thảm thiết, nàng quay lại. Chỉ cần nhìn nét mặt và qua thái độ cũng biết đây là một cô gái trẻ và đẹp.

Yūgiri sững người. Nhưng đến gần thì không được. Chàng đành giả vờ húng háng ho để nàng nghe thấy. Nhưng cô gái lại đi vào phía trong. Chàng thất vọng. Sau khi chú mèo được thả ra, chàng thở phào nhẹ nhõm. Kashiwagi thấy tim mình thót lại: còn ai nữa nếu không phải là Công chúa Ba? Trông thái độ của nàng và bộ quần áo mà nàng là người duy nhất mặc khác hẳn với những cô gái khác thì đích thị đó là Công chúa Ba. Kashiwagi nghĩ vậy và mãi không quên được hình ảnh của nàng. Tuy nàng có tình làm ra vẻ không để ý nhưng Yūgiri nghĩ thầm chắc là Kashiwagi đã trông thấy Công chúa Ba. Nhưng chàng cũng không vì thế mà buồn. Kashiwagi gọi chú mèo đến, bế chú lên cho đỡ buồn: mùi thơm dịu và tiếng kêu meo meo hay hay của chú mèo làm chàng vui thích.

Genji trông thấy Kashiwagi và Yūgiri ở đó liền gọi:

“Đây không phải là chỗ cho các vị quan tâm đâu. Lại đây.

Genji, Yūgiri và Kashiwagi vào căn phòng đôi diện với cánh gà phía tây và mọi người đều theo vào. Hoàng thân Hotaru đến ng ỡ nói chuyện với họ. Các quan cấp thấp ng ỡ trên những chiếc chiếu tròn trải trên sân dạo, vừa

ăn vừa nói cười hân hỉ, trước mặt họ bày la liệt thức ăn đủ loại: bánh lá hoa trà, lê, cam... Ngoài ra còn thịt và các loại rượu. Kashiwagi đắm mình trong suy nghĩ và lơ đãng ngắm ngắm hoa. Yūgiri biết Kashiwagi đang nghĩ gì và tự nhủ chắc anh chàng vẫn không quên được hình ảnh mà anh ta vô tình trông thấy qua kẽ màn. Ngay Yūgiri cũng nghĩ rằng nàng ra gần lan can quá là không nên. Chắc chắn đấy không phải là Murasaki. Sự ngây thơ của tuổi trẻ rất đáng yêu, song cũng đáng lo ngại. Kashiwagi không nghĩ gì đến các khuyết tật này. Vô tình mà chàng nhìn thấy Công chúa Ba trong khoảnh khắc. Đó là điếu báo hiệu cho sự đam mê của chàng sẽ có ngày được bù đắp. Chàng vui sướng với cái mà chàng cho là sợi dây nối chàng với một cuộc đời khác và thế là chàng không dứt khỏi được ý nghĩ đó. Genji đang nhắc lại những kỷ niệm ngày xưa:

“Ta là địch thủ của Tō no Chūjō trong mọi lĩnh vực, trừ môn bóng là ta thua. Một trò chơi bình thường như vậy không đáng được truyền từ đời này sang đời khác. Nhưng gia đình Tō no Chūjō lại hơn người trong môn đó. Ngài Tō no Chūjō chơi hay lắm, ta không dám tin vào mắt mình nữa, Genji nói.

Kashiwagi cười gượng:

“Vì không theo được những trò chơi nghiêm túc nên mới theo hướng đó. Cái đó không có lợi cho hậu thế.

“Lạ chưa. Cho dù ở lĩnh vực nào thì cũng nên nhớ tới những ai hơn người chứ. Kể ra ghi lại những chuyện đó vào sử gia thì cũng hay đấy, Genji nói.

Trước vẻ đẹp của Genji khi ông bông đùa như vậy, Kashiwagi nghĩ thẩn thẩn một khi đã quen sống với ông rồi thì người phụ nữ cần gì phải nghĩ đến một người đàn ông khác nữa. Liệu có thể làm ông thông cảm bằng cách làm cái gì đó để ông xúc động chăng? Nghĩ vậy, chàng càng ý thức được sự cách biệt giữa chàng và Công chúa Ba. Lòng nặng trĩu, Kashiwagi trở về nhà.

Chàng lên ngựa cùng xe với Yūgiri. Hai người nói chuyện với nhau trên suốt quãng đường đi:

“Nếu buồn, tôi sẽ quay lại đây để giải sầu mới được.

“Cha ngài nói với tôi sẽ chọn một ngày nào đó mà mọi người rỗi rãi như hôm nay để lại vui chơi trước khi sang hè. Cả ngài nữa, ngài cũng đến vào tháng này đi, chỉ để từ biệt mùa xuân thôi mà. Nhớ mang cả chiếc cung ngắn của ngài nữa...”

Hai người hẹn sẽ gặp lại rồi nói hết chuyện này sang chuyện khác. Kashiwagi lại muốn nói về Công chúa Ba:

“Hình như ngài Genji chỉ để ý đến mỗi Murasaki thôi. Có lẽ ông dành cho bà một đặc ân. Vậy thì Công chúa Ba sẽ nghĩ gì về chuyện đó? Đã quen với việc vua cha thường xuyên quan tâm đến mình, nay thấy mình không được chăm sóc chắc nàng khổ tâm lắm, Kashiwagi nói ra đi đâu đáng lẽ không nên nói ra ở đây.

“Ngài không hiểu gì cả. Sao lại như vậy được? Đối với phu nhân Murasaki thì khác vì cha tôi nuôi bà từ lúc còn nhỏ nên giữa hai người có một sự thân tình khá đặc biệt. Còn đối với Công chúa Ba, cha tôi dành cho nàng mọi đặc ân, Yūgiri nói.

“Thế à. Thế thì được rồi. Tôi hiểu rồi. Hình như cũng có lúc Công chúa Ba tỏ ra buồn rầu. Nhưng Hoàng thượng lại rất thương nàng. Thật là một tình thương hiếm thấy, Kashiwagi nói giọng xót xa.

Bướm kia bay khắp vườn hoa,
Có sao bướm lại tránh xa anh đào?

Chim mùa xuân lại không thích đậu trên cành hoa anh đào. Lại thật, chàng lắm bâm.

Kashiwagi đã quá lời. Ra là thế, Yūgiri nghĩ thầm:

Muốn vươn tới chốn linh thiêng,
Bướm kia phải biết chung riêng thế nào.

Hoàn toàn vô lý. Chẳng lẽ trên thế gian này chỉ có mình Công chúa Ba thôi hay sao? Yūgiri trả lời. Thấy tranh luận về chuyện đó mãi cũng không đi đến đâu, chàng thôi không nói nữa. Hai người nói sang chuyện khác rồi chia tay.

Kashiwagi sống độc thân ở cánh gà phía đông trong dinh quan Chưởng ấn Tō no Chūjō từ nhiều năm nay. Vì có tham vọng riêng nên nhiều lúc chàng thấy chán và lo lắng. Nhưng hoàn toàn không ai gây ra, mà là do địa vị và tài năng của chàng. Sao ước nguyện của chàng lại không được toại nguyện? Cho đến lúc này chàng vẫn tỏ ra kiêu hãnh. Nhưng từ buổi tối hôm trông thấy Công chúa Ba, chàng trở nên u sầu và lúc nào cũng nghĩ cách để được trông thấy nàng, dù chỉ chốc lát thôi. Dù như thế nào thì những người xuất thân dòng dõi quyền quý bao giờ cũng hay bị người ngoài để ý. Lòng sầu não, trí óc luôn bị ám ảnh bởi sự đam mê, chàng gửi một bức thư cho bà Kojijū như thường lệ:

“Đó là một ngày mà ta ngây ngất với gió ngàn, giữa cánh đồng. Nàng đã không để ý đến ta. Từ đó trở đi, tính tình ta đã thay đổi. Giờ đây lúc nào ta cũng vấn vương sầu nhớ.

Hoa kia chỉ thấy từ xa,
Mà không hái được lòng ta u sầu.

Bà Kojijū không biết cái gì đã xảy ra “ngày hôm ấy”. Bà nghĩ chắc là một nỗi buồn nào đó. Lúc mọi người đi ra ngoài hết, bà đưa bức thư cho Công chúa Ba:

“Chàng trai này đã gửi cho tôi biết bao lá thư. Lần nào chàng cũng nói là không thể quên Công chúa được. Tôi rất khổ tâm về chuyện đó. Cứ trông thấy chàng buồn rầu, tôi không biết rồi mình có buồn lây không, bà vừa nói vừa cười.

“Cứ để cho anh ta nói chán đi. Công chúa Ba nói thế nhưng vẫn có vẻ bị xúc động. Nàng giờ thư ra đọc.

Đến đoạn chàng nói “mà không gặp được nàng”, Công chúa Ba nhớ lại việc chiếc màn vị vén lên. Mặt nàng đỏ ửng lên, và nhớ tới lời Genji căn dặn: “Không được để cho Yūgiri trông thấy. Nàng làm như thế mà Yūgiri vô tình trông thấy mặt nàng thì sao?” Nếu Yūgiri kể cho Genji chuyện chàng vô tình đã trông thấy Công chúa Ba như thế nào thì Genji sẽ trách nàng mất. Tuy không nghĩ rằng việc một người đàn ông đã trông thấy nàng là điều nghiêm trọng, nhưng nàng bị ám ảnh bởi nỗi lo bị Genji trách. Thật đúng là nỗi lo của trẻ con.

Công chúa Ba không thể trả lời được nên bà Kojijū thấy không có lẽ gì lại bắt nàng làm như vậy. Bà tư viết thư trả lời như thường lệ mà không cho các nữ tì khác biết.

“Vào một ngày nào đó chàng giả bộ thờ ơ. Và khi ta không cho phép chàng được vô lễ với ta thì nói là “không phải là ta không nhìn thấy” có ý nghĩa gì? Đó là đi ều đại dột...”

Người ơi hãy lượng sức mình,
Cây cao đừng với hoa xinh đừng màng.

R ấ chàng sẽ tổn công vô ích đấy.

Chương 35

(Wakana 2)

Cỏ non (phần hai)

Kashiwagi nghĩ thầm như vậy cũng đúng, nhưng không phải vì thế mà lời lẽ bức thư không làm chàng cảm thấy bị xúc phạm. Làm sao sống nổi với những nhạt nhẽo ấy? Liệu có bao giờ chàng được nói riêng với nàng dù chỉ là một lời không? Thêm vào đó là những tình cảm lẫn lộn đối với Genji, người luôn tôn trọng và kính nể Murasaki.

Ngày ba mươi một tháng Ba, mọi người đến dinh Rokujō rất đông. Kashiwagi cũng đến, nhưng trong lòng buồn bã và tâm hồn xáo động, với hy vọng sẽ tìm được thú vui ở vườn hoa cạnh nhà Công chúa Ba. Cuộc thi bắn cung ngắn đáng lẽ được tổ chức vào tháng Hai với sự chứng kiến của nhà vua. Nhưng nay đã là tháng Ba, ai cũng buồn vì thấy cuộc thi vẫn chưa được tổ chức. Nghe nói một cuộc thi bắn cung sẽ được tổ chức ở Hoàng cung, mọi người đổ xô đến đó. Hige-kuro và Yūgiri cũng đến, theo sau là rất đông các sỹ quan. Genji thống báo sẽ tổ chức một cuộc thi bắn cung ngắn. Ông cho gọi những xạ thủ bắn cung đến, chia họ thành hai phe và lần lượt lên bắn. Đến tối, sương xuống nhiều. Gió thổi làm lay động những bông hoa trong bóng tối.

“Phải xem cách bắn cung mới biết được ai giỏi hơn ai, có người nói.

“Thế mà trong số lính gác có người nói bắn càn dương trăm phát trăm trúng.

“Thi mà uể oải như thế thì không được đâu.

Hige-kuro vào Yūgiri vừa đi vào vườn vừa nói chuyện với nhau, Hige-kuro đi trước. Riêng Kashiwagi ngồi lại, vẻ đăm chiêu tư lự. Yūgiri phần nào biết được tâm tư của chàng cũng cảm thấy khó xử. Nhưng chàng thấy cư xử như thế cũng thật lạ lùng, kiểu này rồi lại sinh chuyện đây. Chàng và

Kashiwagi rất hợp với nhau, rất tin nhau. Yūgiri thông cảm với bất kỳ nỗi lo nào của Kashiwagi. Còn Kashiwagi khi trông thấy Yūgiri lại tỏ ra bối rối và hoảng sợ, không biết Genji có ý định gì đối với mình không? Bình thường, Kashiwagi cố gắng hành động cao thượng, tránh đi đầu tiếng. Do đó những ý nghĩ không xứng đáng với chàng luôn dằn vặt chàng. Giả sử bắt được chú mèo ở phòng Công chúa Ba, dù không thể tìm được ở chú mèo ấy một người để tâm sự thì chàng cũng được một người bạn giúp chàng khuây khỏa nỗi buồn. Bị cơn đam mê chi phối chàng tìm mọi cách để bắt cho kỳ được chú mèo. Nhưng việc đó không phải là dễ.

Kashiwagi đến thăm chị chàng ở trong cung và tính nói chuyện với chị cho khuây khỏa. Nhưng chị chàng lại tỏ ra giữ ý, tiếp đón lạnh nhạt và không cho phép chàng đến gần. Nhưng khoảng cách giữa những người cùng họ do tập tục tạo ra lại là một sự ngẫu nhiên thú vị có lợi cho chàng. Đối với một người đang bị ngọn lửa tình thiêu đốt, sự ngẫu nhiên ấy không phải là không có ý nghĩa. Kashiwagi đến thăm Hoàng tử kế vị. Chàng chăm chú nhìn Hoàng tử và nhận thấy có cái gì giống nhau. Tuy không đẹp lắm song Hoàng tử kế vị trông rất quý tộc và hấp dẫn. Con mèo cái của Hoàng thượng vừa sinh được một đàn con. Nhà vua ban phát cho người này người kia. Hoàng tử kế vị cũng được một chú mèo con. Trông thấy mèo, Kashiwagi chợt nhớ và nói:

Tình cờ tôi trông thấy một chú mèo ở nhà Công chúa Ba ở dinh Rokujō. Chú mèo này trông rất đẹp và có nét mặt rất lạ. Đúng là một chú mèo giống Trung Hoa không giống với mèo ở ta. Tất nhiên mèo nào chẳng giống mèo nào, nhưng chú mèo ấy mà được thuần dưỡng thì rất gắn bó với chủ.

Chàng chỉ cần nói thế cũng đủ gợi tính tò mò của Hoàng tử kế vị vì Hoàng tử là người rất thích mèo. Hoàng tử nhờ công chúa Akashi hỏi cho chàng mượn chú mèo đó và người ta cho Hoàng tử mượn. Ai cũng công nhận là chú mèo rất đẹp. Kashiwagi trước đó đoán thế nào Hoàng tử kế vị cũng đòi xem mèo nên bằng đi vài hôm chàng mới quay lại nhà Hoàng tử. Từ nhỏ Kashiwagi rất được nhà vua sủng ái nên khi nhà vua lên núi đi tu, chàng tiếp cận với Hoàng tử kế vị và trở thành một người thân tín của Hoàng tử. Nhân một buổi tối dạy Hoàng tử đàn thập lục, Kashiwagi hỏi:

“Hoàng tử có nhiều mèo quá. Chú mèo xinh xinh kia ai cho Hoàng tử đấy?”

Chàng ôm chú mèo vào lòng vuốt ve rất lâu. Hoàng tử nói:

“Tính cách của chú mèo này hay lắm. Ta chưa có thời gian huấn luyện nó. Chú mèo này không nhận ra anh cũng phải thôi vì anh mới tới. Thật là một con mèo có giá trị.

“Giống mèo không biết cách phân biệt đâu. Tuy vậy cũng có những chú mèo thông minh hơn, Kashiwagi nói. Các chú mèo này chắc chắn có giá trị hơn chú mèo kia. Hoàng tử có thể cho tôi mượn một thời gian được không?”

Nói vậy nhưng trong thâm tâm chàng cũng thấy rằng mình yêu cầu như vậy là vô lý. Nhưng rồi chàng cũng mượn được chú mèo đó và ngay đêm đó cho nó ngủ bên cạnh mình. Sáng sớm tinh mơ chàng đã dậy, chăm sóc, vuốt ve và cho chú ăn. Chú mèo này trước đây dĩ nhiên đã thuần hơn. Có lúc chú nằm khoanh tròn trong vạt áo của chàng hay nép vào chàng mà chủ. Một hôm khi chàng đang nằm trên mép giường suy nghĩ lung tung, chú mèo đi đến kêu meo meo nghe rất tội nghiệp. Chàng vuốt ve và nói:

“Chú mình được việc hơn ta rồi đấy.

Lòng buồn nghĩ đến người đâu,
Mèo đây cũng thấy âu sầu vì ta.

Hình như trước đây mèo và ta đã gặp nhau rồi thì phải?

Chàng vừa nói vừa nhìn thẳng vào đôi mắt chú mèo. Chú mèo lại càng kêu to hơn. Chàng bèn ôm chú vào lòng và ngẫm tư lự. Thấy thế, các thị nữ rất ngạc nhiên nói với nhau:

“Thật là kỳ lạ. Chú mèo mảnh khỏe này lại chiếm được tình cảm của chàng.”

Hoàng tử kể vị cho người đến đòi lại chú mèo mà không được. Kashiwagi lúc nào cũng giữ rịt con mèo bên mình và nói chuyện với mèo hết ngày này qua ngày khác.

Tamakazura có quan hệ với Yūgiri mật thiết hơn với các anh nàng. Nàng là người tinh nhanh và dễ gần. Mỗi khi tiếp chàng, nàng thường tỏ ra thân mật và gần gũi. Yūgiri, bực mình vì những khinh suất và kiêu cách thời thượng, thích duy trì mối quan hệ tình cảm đó, dù đó là mối quan hệ có bản chất khác thường. Hige-kuro từ khi thôi không sống với người vợ trước nữa lại càng chú ý đến việc chăm sóc Tamakazura nhiều hơn.

Nàng sinh cho Hige-kuro toàn con trai. Thấy nàng buồn về chuyện đó, Hige-kuro muốn đưa Makibashira về nuôi trong nhà. Cha nàng là Hoàng thân Hyōbu phản đối chuyện đó, nói rằng ít ra là đối với nàng, ông sẽ dạy dỗ để nàng khỏi trở thành một thứ đồ vật tầm thường. Hoàng thân Hyōbu là người rất được kính trọng. Trong triều ông là người có uy tín cao và nhà vua chưa bao giờ làm trái ý ông, thậm chí coi ông là một người đáng sợ. Hoàng thân là người thích cái gì cũng tráng lệ. Sau Genji và Tō no Chūjō, ông là người được kính trọng và có uy quyền nhất. Nếu Hige-kuro có số mệnh cao siêu thì tại sao con gái Hoàng thân Hyōbu lại không được quý trọng kính trọng? Có rất nhiều người tỏ ý muốn làm bạn trăm năm với nàng nhưng Hoàng thân Hyōbu còn lưỡng lự. Chắc chắn là ông sẽ chấp nhận Kashiwagi nếu chàng ngấp nghé nàng Makibashira. Nhưng hình như chàng quan tâm đến chú mèo hơn là Makibashira vì chàng không nhận ra điếu đó. Thật đáng tiếc.

Thấy mẹ mình lúc nào cũng có suy nghĩ không đúng do cách xử sự của bà không giống ai, Makibashira rất buồn. Do vậy nàng càng yêu quý mẹ kế hơn vì bản chất bà là người thích những gì thời thượng.

Hoàng thân Hotaru vẫn sống độc thân. Ước nguyện không đạt được nên chàng cảm thấy cuộc sống nặng nề và thấy mình kỳ cục trước mặt mọi người. Tuy nhiên chàng cũng không nghĩ là sẽ sống mãi như thế. Chàng tìm cách dạm hỏi Makibashira và được Hoàng thân Hyōbu trả lời:

“Thế thì tốt quá. Đối với một cô gái xứng đáng được dạy dỗ cẩn thận, nếu không được tiến triều thì ít nhất cũng có vinh dự được một Hoàng thân để mắt đến. Đó là số mệnh cao siêu nhất. Hiện nay, con người làm ra vẻ chỉ để ý đánh giá những người dòng dõi bình thường, nghiêm túc và không nổi bật. Đó là hoàn toàn là do sở thích.

Hoàng thân Hyōbu nhận lời ngay. Tuy thất vọng vì không thấy nói gì thêm, ông thấy đó là một đám không thể coi thường được. Ông đến nhà Hoàng thân Hotaru ngay và được đón tiếp nồng nhiệt. Hoàng thân Hyōbu nói:

“Vì có nhiều con gái nên nhiều lúc ta rất lo. Do vậy ta phải tỏ ra cứng rắn nhưng không thể không quan tâm đến cuộc đời của Makibashira. Hiện nay mẹ nàng không được minh mẫn như trước nữa. Còn quan Tả thừa tướng lấy cớ là ta không đồng ý với đề nghị của ông ấy nên không nói gì thêm nữa.

Ông trực tiếp trông coi việc tu sửa các căn phòng, để ý đến từng chi tiết nhỏ. Hoàng thân Hotaru sống mà vẫn nghĩ đến người vợ đã chết. Ông không muốn gì hơn là lấy được một người phụ nữ có khả năng giúp ông nhớ lại người vợ đã khuất. Tuy Makibashira không xấu, nhưng ông thất vọng vì thấy cách xử sự của nàng hoàn toàn khác với người vợ trước. Do vậy ông không thấy cảm hứng để đến với nàng. Hoàng thân Hyōbu nhận thấy đi đâu đó nên ông rất buồn. Mẹ nàng tuy không còn minh mẫn nhưng những lúc tỉnh táo bà thường than thở cho số phận không may của con gái. Higeкуро thấy thế tỏ ra thích thú vì trước đây ông cho rằng đi đâu đó phải đến với vị Hoàng thân phù phiếm này và ngay từ lúc đầu đã không đồng tình với việc này. Còn Tamakazura, khi nghe xung quanh xì xào về tình hình của vị Hoàng thân này, tỏ ra nửa vui nửa buồn, tưởng tượng ra cảnh người khác nghĩ về nàng nếu nàng cũng ở trong hoàn cảnh tương tự. Nàng không bao giờ nghĩ đến chuyện để cho vị Hoàng tử đó đến gần mình tuy ông tán tỉnh nàng rất bạo và bề ngoài có vẻ rất chân tình. Từ nhiều năm nay cứ nghĩ đến việc vị Hoàng thân này có thể cho mình là phù phiếm và giảng hoa là nàng thấy hổ thẹn.

Nàng sợ là Makibashira không biết những chuyện trước đây của Hoàng thân Hotaru. Nghĩ thế nhưng nàng vẫn đối xử với Hoàng thân bình thường. Trước mặt các anh mình, nàng giả như không biết thái độ của Hoàng thân Hotaru đối với nàng và cố gắng giữ hòa khí giữa các anh nàng và vị Hoàng thân. Hotaru cảm thấy ân hận và không dám đi xa hơn. Bà của Makibashira, là người hay nói những lời cay độc, luôn miệng nói xấu Hoàng thân Hotaru:

“Nếu ít ra Hoàng thân chăm sóc nàng cẩn thận và chân tình thì cháu ta có thể bằng lòng với một cuộc sống tẻ nhạt.

Hoàng thân Hotaru cũng biết bà nói xấu mình. Ông không quen với những giọng lưỡi như thế. Trước đây, khi sống với người vợ trước rất chung tình, ông vẫn thường bỏ mặc nàng để đi chơi bời đây đó. Vậy mà không bao giờ nàng lại trách mắng ông như bà già này. Cảm thấy bị xúc phạm, ông ở tịt nhà, sống với kỷ niệm êm đềm của quá khứ. Ông sống như vậy hai năm liền và người vợ trẻ của ông dần dần cũng quen với cách sống đó và đành cam chịu sống xa nhau.

Năm tháng trôi đi mà không có gì thay đổi lớn. Nhà vua đã trị vì được 18 năm rồi.

“Ta không có con trai để nối ngôi. Thế gian này cũng không còn hấp dẫn với ta nữa và ta thấy người đời quá kiêu căng. Ta rất muốn gặp những người ta thích và sống một cuộc sống bình yên như người đời, không lo lắng, từ nhiều năm nay nhà vua hay nói như vậy.

Đến lúc lâm bệnh nặng, nhà vua mới có cơ để thoái vị. Ai cũng than phẫn:

“Bệ hạ còn đang độ tuổi thanh xuân, vả lại có gì thúc ép đâu mà Bệ hạ lại thoái thác như vậy?”

Nhưng lúc này, Hoàng tử kế vị cũng đã đến tuổi thay thế được vua cha nên mọi người nghĩ rằng sẽ có sự thay đổi lớn trong việc triều chính.

Quan Chưởng ấn Tō no Chūjō xin cáo lui và về nhà.

“Vì trên thế gian này có gì là bền vững đâu, và vì Hoàng thượng đã thoái vị mà không hề cảm thấy luyến tiếc, ở tuổi như ta, ta cũng xin cáo việc quan, Tō no Chūjō nói.

Quan Hữu thừa tướng Hige-kuro được thăng chức Tả thượng thư và đi điều hành công việc trong triều. Chị của ông, Hoàng hậu Kokiden, đã mất trước khi con trai bà lên ngôi, có thể được truy phong tước cao hơn. Hoàng tử Nhất, con công chúa Akashi, được phong làm Hoàng tử kế vị. Ai cũng mong chờ đi đầu đó, nhưng sự việc đã rồi không phải vì thế mà kém vui và phấn khởi. Yūgiri trở thành quan Cố vấn trưởng. Yūgiri và Hige-kuro rất ăn ý với nhau.

Việc nhà vua Reizei thoái vị không có người kế vị luôn làm cho Genji lo lắng. Nhà vua thoái vị không thoải mái và thất vọng vì số mệnh đã không cho ông có người kế nghiệp mặc dù trong suốt thời gian ông trị vì không có chuyện gì xảy ra. Nhưng không thể nói ra được với ai nên vua Reizei đành nín lặng.

Công chúa Akashi, mẹ của Hoàng tử kế vị, sinh hạ được nhiều hoàng tử nên được nhà vua rất sủng ái. Không cần biết có nhiều người bất bình về việc các phu nhân dòng họ Genji lần lượt được phong tước Hoàng hậu, Genji ép mọi người phải phong tước Hoàng hậu cho Akikonomu, vợ vua Reizei, bà rất biết ơn Genji về việc đó.

Nhà vua mới thoái vị sung sướng vì đã thực hiện được ước nguyện đi đâu không cần lễ nghĩa. Ông đến thăm Hoàng hậu luôn và tỏ ra sung sướng với cuộc sống tự do. Nhà vua mới lên ngôi chăm sóc Công chúa Ba rất cẩn thận. Genji làm tất cả vì nàng, song nàng không thể làm lung lay địa vị của phu nhân Murasaki. Càng ngày, mối quan hệ giữa Genji và Murasaki càng mật thiết, không gì lay chuyển nổi.

“Bây giờ ta muốn sống một cuộc sống thanh bình hơn là cuộc sống sóng gió trước đây. Ta đã đến tuổi không còn ước vọng gì ở cuộc đời này nữa. Nàng cho phép ta được sống cho hợp với ý muốn của ta hơn, đôi lúc Genji nói với Murasaki như vậy. Lần nào thấy ông cũng nói rất tình cảm, Murasaki nói với ông:

“Chàng nói toàn những điều vô lý và độc ác. Thiếp cũng rất muốn như vậy, nhưng thiếp không thể không nghĩ đến việc chàng phải sống một mình nếu thiếp ra đi. Thiếp còn lo nếu thiếp từ bỏ cuộc sống trần tục thì chàng sẽ ra sao? Cứ nghĩ đến đó là thiếp lại thay đổi ý định. Khi nào ước nguyện của thiếp được thực hiện thì chàng muốn làm gì cũng được.

Công chúa Akashi cư xử với phu nhân Murasaki như đối với một người mẹ. Còn bà mẹ sinh ra nàng lúc nào cũng âm thầm quan tâm đến con gái. Sự vắng mặt của bà lại làm công chúa Akashi yên tâm về tương lai của mình và nàng thấy đi đâu đó là hạnh phúc. Còn bà vú già lúc nào cũng khóc vì vui sướng, đến nỗi đôi mắt luôn đỏ hoe của bà làm người xung quanh cho bà là hiện thân sinh động của sự trưởng thọ.

Thấy đã đến lúc phải làm tròn bổn phận đối với thần Sumiyoshi, Genji định hành hương đến đó để cầu khẩn cho Công chúa Akashi. Ông mở chiếc hộp nổi tiếng và lấy ra rất nhiều bản chúc mừng trang trọng. Hàng năm cứ mỗi lần xuân sang hay thu đến, ông tổ chức các buổi đàn hát mừng thần Sumiyoshi và cầu khẩn cho dòng họ của ông được sống lâu. Không thể nghĩ rằng những lời cầu khẩn đó thực hiện được nếu không được thần linh ủng hộ. Lời khẩn được viết bằng chữ thái, chính xác, rõ ràng và chắc chắn sẽ được các vị thần linh và đức Phật phù hộ. Một nhà tu hành trên núi làm sao có thể có được những ý nghĩ đó? Genji tự hỏi khi đọc những bản viết ấy, vừa xúc động vừa kinh ngạc về sự phi thường của những ý nghĩ viết trong đó. Không biết đây có phải là một vị thánh thời xưa do số mệnh ràng buộc mà phải đội lốt này trong một thời gian? Nghĩ đến đó, Genji thấy luyến tiếc.

Tuy nhiên bây giờ chưa đến lúc tiết lộ những suy nghĩ của nhà tu hành đó mà chỉ nên tổ chức một chuyến hành hương vì ông mà thôi. Đúng là Genji đã thực hiện được mọi ý nguyện của mình từ khi ông sinh ra. Nhưng ông không thể quên rằng nhờ Trời mà ông có được địa vị mà sung sướng như ngày nay. Tin ông tổ chức chuyến hành hương cùng phu nhân Murasaki được nhiều người hưởng ứng. Genji không muốn phô trương những gì ông cho là trắng lẹ, không muốn làm náo động; nhưng phẩm tước của ông chỉ cho phép ông khiêm tốn được phần nào. Cuối cùng chuyến đi vẫn được tổ chức không kém phần long trọng và độc đáo. Các quan trong triều đều đi, trừ hai quan Thượng thư. Các sỹ quan vệ binh cao lớn và oai vệ được Genji chọn để làm lễ. Các viên Sỹ quan không được chọn, người thì khóc, người thì làm rầm rĩ lên. Các nhạc công giỏi nhất thường chơi trong các ngày lễ Iwashimizu và Kamo được chọn đi theo Genji. Còn hai người để thay thế lấy trong số các nhạc công giỏi nhất của đội Quân nhạc. Nhiều người khác cũng được chọn để nhảy điệu “Kagura”. Các triều thần trong cung vua, ở dinh Hoàng tử kế vị và nhà vua thoái vị chia làm ba nhóm, phục vụ rất tận tình. Ngựa thì rất nhiều, cách mà phu, tráng sĩ, thị đồng, người hầu, ai nấy đều được trang bị các dụng cụ sáng loáng. Công chúa Akashi và phu nhân Murasaki cùng đi một xe. Theo sau họ là xe của phu nhân Akashi có bà vú già cùng đi mà không ai biết. Người vú nuôi của công chúa Akashi mà không ai biết mặt cũng đi cùng xe với phu nhân Akashi và bà vú già. Theo sau là các thị nữ của Murasaki đi năm xe, các thị nữ của công chúa Akashi đi năm xe và các thị nữ của phu nhân Akashi đi ba xe. Còn những chiếc áo

dài và đờ trang sức lộng lẫy của họ thì có lẽ không cần bàn đến. Genji tuyên bố:

“Nhân dịp này, ta muốn xóa đi những nếp nhăn mà tuổi già đã tạo ra trên mặt bà vú già. Chính vì thế mà ta cho phép bà được cùng đi.

Phu nhân Akashi trước đó đã can ngăn ông:

“Không nên để bà đi vào chỗ lộn xộn này. Miễn là bà sống được đến ngày thấy con cháu mình lên ngôi...

Nhưng bà vú già không tin mình có thể sống lâu hơn được, muốn đi theo, hơn ai hết, bà hiểu được những ân huệ đặc biệt mà số mệnh cho bà được hưởng với vinh dự đó.

Lúc này đã là cuối tháng Mười. Hoa sắn dây leo trên bờ tường đã ngả màu. Gió, và lớp lá vàng dưới gốc thông báo hiệu mùa thu đã tới. Những âm thanh quen thuộc của nhạc phương đông quyện vào tiếng sóng biển và gió ngàn tạo thành những giai điệu réo rắt và làm xúc động lòng người hơn cả nhạc Triêu Tiên và Trung Hoa. Trong tiếng gió thổi vi vu trên ngọn thông, tiếng sáo vang lên quyến rũ, độc nhất vô nhị. Trong khung cảnh thiên nhiên, tiếng nhạc dập dìu theo nhịp của viên chỉ huy dàn nhạc nghe mới quyến rũ làm sao. Những cây trúc xanh dường như ẩn nhập vào màu xanh lá thông. Những bông hoa cài trên tóc nổi bật trên nền cỏ xuân. Sau khi chơi hết bài “Người thiếu nữ”, các vị quan trẻ tuổi bước ra sàn nhảy. Họ bỏ hết áo ngoài và nhảy trong trang phục đỏ. Mọi người đều bị hấp dẫn đến nỗi không biết rừng thông đã dẫm nước mưa. Các chàng trai đầu đội mũ tuyết phủ trắng chỉ nhảy một điệu rỗi thôi. Ai nấy đều ngỡ sờ chưa được xem thỏa mãn.

Genji chợt nhớ lại những kỷ niệm ngày xưa và tưởng như lại trông thấy những gì đã xảy ra. Không có ai nói chuyện, ông cảm thấy luyến tiếc vì Tō no Chūjō không có ở đây. Ông đi vào và chui vào chiếc xe thứ hai.

Lòng ta bỗng thấy nao nao,
Thông đây mới biết làm sao ta buồn.

Genji viết bài thơ này vào giấy và gấp lại. Bà vú già không nén nổi xúc động. Bà vẫn nhớ trước đây bà lo lắng như thế nào khi Genji bỏ bà và hai mẹ con công chúa Akashi ra đi. Giờ thấy ông cho bà được hưởng giờ phút thiêng liêng này, bà cảm thấy biết ơn ông vô hạn và ý thức được số mệnh mình. Bà tiếc không có mặt người đã từ bỏ thế gian mà không dám nói ra lời vì bà cho là đi ềm xấu. Và bà cảm thấy buồn.

Hỡi người con gái ngày nay,
Nàng ơi hãy nhớ những ngày xa xưa.

Thấy không trả lời ngay là bất tiện nên bà vú già nghĩ gì nói nấy:

Riêng ta không thể nào quên,
Ngay khi mình sắp đi lên thiên đàng.

Đêm đã xuống. Cảnh vật xa xa hiện ra mờ ảo dưới ánh trăng cuối tháng. Mặt biển ánh lên bàng bạc, xa thẳm, lẫn vào với rừng thông phủ tuyết trắng nhờ nhờ. Trời lạnh thấu xương. Murasaki đã quen với những trò chơi thường lệ tổ chức từ sáng đến tối vào những ngày xuân nên không ra xem mọi người vui chơi. Hơn nữa do không quen với việc đi xa thành phố nên bà thích ngồi lại một mình.

Rừng thông đứng giữa đêm trường,
Tuyết sương phủ trắng cảm thương trong lòng.

Nàng nhớ lại buổi sáng tuyết rơi mà Takamura đã hát: “Ngay cả núi Hira...” Đây có phải là đi ềm báo các thần linh chấp nhận buổi lễ không? Nàng tự hỏi và niềm tin của nàng càng vững chắc.

Công chúa Akashi ngâm bài thơ:

Tuyết rơi phủ trắng rừng cây,
Bông hoa màu sữa rụng đầy lối đi.

Phu nhân Nakatsukasa ngâm tiếp:

Tuyết rơi tuyết phủ đầy trời,
Phải chăng Trời xuống đây chơi cùng mình?

Mọi người còn đọc thơ nữa nhưng nhớ làm gì? Trong hoàn cảnh như vậy, những người giỏi nhất cũng không thể trở hết tài ra được thì làm sao có được cái mới; vậy thì có ngâm nữa cũng không có gì hay cả. Tuyết rơi nhiều làm mọi người có cảm giác trời sáng lên. Các viên sỹ quan nhảy điệu “Kagura” say sưa đến nỗi sai cả nhịp, như bị thôi miên bởi màu trắng của tuyết. Trong ánh lửa bập đặt trong vườn, họ giờ cao cảnh “sakaki” và luôn miệng kêu:

“Mười nghìn năm. Mười nghìn năm.

Đó là điềm tốt cho tương lai của nhà vua. Mọi người còn đang ngây ngất với cảnh vật tuyệt vời của đêm trăng và mong cho đêm dài ra thì bình minh đã rạng. Còn các chàng trai thấy buồn vì đã phải “đuổi nhau với sóng.

Xe được xếp thành một hàng dài trong rừng thông. Qua kẽ màn gió treo ngoài màn bay trước gió, hiện lên cảnh “thảm hoa dưới bóng cây xanh”. Các hầu gái mặc quần áo cùng màu với quần áo các bà chủ của họ, mang thức ăn đựng trong những chiếc mâm có chân đến. Những người hầu phòng đứng tròn xoe mắt nhìn. Người ta mang đến cho bà vú già thức ăn kiêng đựng trong một chiếc mâm bằng gỗ hoàng đàn trên phủ chiếc khăn màu xanh tím.

“Bà già này mới tốt số làm sao, những người hầu gái thì thảo nói với nhau sau khi đã đi khỏi.

Đoàn xe đi rất đông với rất nhiều lễ vật để dâng lên các vị thần linh. Lúc về, đoàn xe vừa đi vừa dừng lại giữa đường chơi. Các phu nhân chỉ tiếc rằng nhà tu hành đang sống ẩn dật không được thấy và không được nghe nói đến niềm vinh quang của Hoàng tử. Muốn vậy chắc ông ta phải cố gắng lắm. Hay là ông ta cho rằng sự có mặt của mình là không đúng lúc? Việc có thể nêu gương ông làm mọi người hiểu rằng thời đó đạo đức được trọng vọng lắm. Mọi người đều ca ngợi “bà vú già Akashi” mà tên của bà đã trở nên đồng nghĩa với sự may mắn. Chính vì thế mà Ōmi, con gái của Tō no Chūjō, cứ nhắc đi nhắc lại: “Bà vú già Akashi. Bà vú già Akashi” để được may mắn vì lúc này bà đang chơi bài.

Vua Suzaku đang đi tu nên không muốn nghe một tí gì về công việc trong triều cả. Nhưng khi nhà vua đang trị vì, con của nhà vua thoái vị, đến thăm

cha vào mùa xuân và mùa thu, những kỷ niệm xưa lại trở dậy. Vua Suzaku chỉ còn lo cho mỗi Công chúa Ba. Tuy làm như trông cây vào Genji để trông nom nàng, nhưng nhà vua Suzaku muốn Genji kín đáo chăm nom nàng. Công chúa Ba đã lên hàng Nhị phẩm và điên trang thái ấp của nàng cũng nhiều lên, đi đâu đó càng làm nàng nổi bật và có quyền thế hơn. Ngày tháng trôi qua, Murasaki nhận thấy Công chúa Ba ngày càng được chú ý hơn. Nàng nghĩ tuy mình không kém ai, ít ra là về những ân huệ mà Genji dành cho, nhưng rất có thể mình sẽ dần dần mất ưu thế theo năm tháng. Nàng nghĩ tốt nhất là rời bỏ cuộc sống này trước khi tai họa ập đến. Tuy lòng đã quyết, song Murasaki sợ Genji cho mình là quá thận trọng, lo xa, nên nàng không dám công khai ngỏ ý cho ông biết. Nhà vua đang trị vì quan tâm rất nhiều đến Công chúa Ba. Hoàng thượng mà biết Murasaki bị bỏ rơi thì nàng lấy làm xấu hổ lắm. Do đó, nhà vua dần dần càng quan tâm đến cả Công chúa Ba và Murasaki. Dù thấy thế là đúng và hợp lý, Murasaki không thể không hiểu rằng mọi việc đang diễn ra như nàng mong muốn. Tuy thế nàng có không tỏ ra phẫn khởi hơn trước. Murasaki đưa Công chúa Nhất, em gái của Hoàng tử kế vị, về nhà mình và chăm sóc nàng chu đáo. Những đêm có một mình, Murasaki lấy đó làm vui và chăm sóc cả hai đứa trẻ.

Phụ nhân dinh mùa hè cũng muốn được như Murasaki có trẻ nhỏ để chiêu, để nựng. Bà khẩn khoản xin được mang con của Yūgiri về nuôi và chăm sóc chúng rất tận tình. Con của Yūgiri rất xinh, sớm hiểu biết và được Genji rất yêu quý. Trước đây Genji sợ mình không có nhiều con cháu. Nhưng bây giờ với con đàn cháu đống chỉ cần chơi đùa với chúng là ông cũng không còn thời gian nữa.

Higekuro tỏ ra quan tâm đến Genji hơn. Tamakazura vợ ông, bây giờ đã là một thiếu phụ chín chắn. Có thể vì Genji không để ý đến nàng nữa nên mỗi khi có việc cần nàng đều đến thăm ông. Mỗi lần đến, Tamakazura đều ghé qua thăm Murasaki và giữ mối quan hệ tốt với nàng. Công chúa Ba vẫn giữ được vẻ vô tư của người thiếu nữ. Trong khi nhà vua trông nom công chúa Akashi nhiều thì Genji lại lo lắng cho Công chúa Ba hơn ai hết. Ông chăm sóc nàng như đối với một đứa trẻ. Nhà vua Suzaku cảm thấy mình sắp đến ngày khuất núi và sống trong lo âu. Tuy đã từ bỏ công việc triều chính nhưng Người vẫn muốn gặp Công chúa Ba một lần nữa. Nếu không được

như ý, Người sẽ cảm thấy rất buồn. Và Người cho người đi gọi Công chúa Ba đến. Genji nói:

“Nàng nên đến thăm vua cha. Dù vua cha không nói ra thì nàng cũng nên tự mình đến thăm Người. Huống chi hiện nay Người đang đợi nàng đến. Không nên để Người thất vọng.

Genji nghĩ ngay đến việc sắp đặt cho Công chúa Ba đi gặp nhà vua Suzaku. Liệu nàng có thể đến mà không cần lý do và nghi lễ? Ông có thể làm gì được để cho phép nhà vua thoái vị được gặp Công chúa Ba? Lúc này Genji nghĩ ra là sang năm nhà vua thoái vị sẽ 50 tuổi. Đó chính là dịp để tặng cỗ non cho người. Ông suy nghĩ rất lâu và tham khảo ý kiến mọi người về trang phục và cách bày tiệc cho thích hợp vì buổi lễ sẽ có tính chất hơi đặc biệt vì nhà vua thoái vị nay đã đi tu. Trước đây nhà vua thoái vị là người ham mê âm nhạc. Genji lựa chọn nhạc công và vũ nữ rất kỹ, chỉ lấy những người giỏi. Hai con trai Higekuro, ba con trai Yūgiri trong đó có một là con với Oborozukiyo, nay đã lên bảy, được chọn làm tiêu đề. Ngoài ra còn có hai hoàng tử con Hoàng thân Hotaru và nhiều hoàng tử con các gia đình dòng dõi quyền quý khác. Trong số các quan trẻ tuổi trong triều, Genji chọn những người tuấn tú, oai vệ và có tài nhất cho họ tập nhảy rất nhiều điệu. Ai cũng muốn buổi lễ được tổ chức long trọng và tốt đẹp nên đều cố gắng tập. Trong suốt thời gian chuẩn bị, những người phụ trách các đội nhạc công không được nghỉ ngày nào.

Trước đây Công chúa Ba đã học đánh đàn bảy dây. Xa nàng từ lúc nàng còn nhỏ nên nhà vua thoái vị nóng lòng muốn biết trình độ của nàng hiện nay đến đâu:

“Khi nào Công chúa Ba đến thăm ta, ta muốn nghe Công chúa chơi đàn. Dù thế nào đi chăng nữa, con gái ta phải chơi giỏi đàn bảy dây, nhà vua thoái vị thường tâm sự như vậy. Biết chuyện, nhà vua đang trị vì nói:

“Chắc Công chúa Ba đã tiến bộ nhiều. Nếu nàng có dịp đến chơi đàn ở dinh nhà vua thoái vị, ta sẽ đến nghe.

Còn Genji khi nghe nói vậy, ông nói:

“Từ nhiều năm nay, mỗi khi có dịp là ta dạy nàng chơi đàn. Nhưng dù đã có tiến bộ nhiều song nàng cũng chưa đủ trình độ để chơi cho những người sành nhạc được. Nếu nàng không được chuẩn bị trước và nếu nhà vua thoái vị cha nàng tỏ ý muốn nghe nàng chơi đàn thì chắc nàng sẽ lúng túng lắm.

Rất lo cho Công chúa Ba, Genji ra sức dạy nàng, chỉ cho nàng biết mọi ngón đàn, hai ba bản nhạc du dương, các bản nhạc nổi tiếng, âm điệu như thế nào cho hợp với cảnh sắc từng mùa, cách dùng âm điệu để diễn tả bầu trời lạnh giá hay nắng chói chang. Lúc đầu, Công chúa Ba cảm thấy khó mà theo được, nhưng càng học nàng chơi càng hay.

“Ban ngày có nhiều người, lúc nào chúng ta cũng bị quấy rầy, chẳng có thời gian rỗi mà tập, ta muốn dạy nàng vào ban đêm yên tĩnh với thấu hiểu giai điệu từng bài, Genji nói với Công chúa Ba như vậy. Murasaki cũng đồng ý với ý kiến của Genji. Thế là đêm nào ông cũng đến dạy nàng chơi đàn.

Vì không được Genji dạy chơi đàn bấy lâu nên Murasaki và công chúa Akashi rất ngạc nhiên khi nghe Công chúa Ba chơi đàn vào ban đêm và dạo nhiều bản nhạc mà hai người chưa nghe thấy bao giờ. Công chúa Akashi được phép về dinh Rokujō trong một thời gian ngắn. Lúc này nàng đã có hai con và lại đang có thai tháng thứ năm. Lấy cớ đó nàng xin nhà vua được về ở dinh Rokujō. Từ sau ngày mười một tháng Hai, nhà vua liên tục sai người đến mời công chúa Akashi về, nàng sẽ không còn được nghe những bản nhạc du dương từ phòng Công chúa Ba vào ban đêm nữa. Nghĩ đến đó, nàng trách cha nàng không dạy nàng chơi đàn.

Khác với mọi người, Genji thích những đêm trăng mùa đông. Dưới ánh trăng chiếu trên tuyết, ông chơi nhiều bản rất phù hợp với cảnh vật lúc đó. Các phu nhân ở nhà bên cạnh ít nhiều được học đàn cũng cầm đàn đánh theo.

Gần cuối năm, mọi người nhộn nhịp chuẩn bị đón mừng năm mới trong dinh Murasaki.

“Những đêm xuân đẹp trời, sao ta muốn nghe đàn bấy lâu đến thế, nàng nói vui như vậy. Rồi năm mới đã sang.

Nhà vua ra lệnh tổ chức lễ kim môn cho nhà vua thoái vị thật long trọng. Genji thấy tổ chức lễ liên tục là bất tiện nên chưa đưa ra ý kiến của mình. Ông đợi cho qua ngày mùng mười tháng Hai và trong khi chờ đợi, ông cho các nhạc công và vũ nữ tập dượt cẩn thận.

“Ta muốn lập một dàn nhạc toàn nữ gồm có nàng chơi đàn bầy dây và những người khác chơi đàn thập lục và đàn luyt. Phụ nữ dòng dõi quý ngày nay cũng biết những ngón đàn tuyệt vời. Ta thì không phải lĩnh vực nào cũng giỏi, nhưng cái gì cũng muốn biết. Từ nhỏ, ta đã học các ông thầy giỏi nhất cũng như các trường phái hay nhất nên không bao giờ cảm thấy xấu hổ khi đứng trước một người rất am hiểu về một vấn đề nào đó. Ta có cảm giác thanh niên ngày nay am hiểu các vấn đề rất nông cạn vì chỉ muốn học cái gì dễ và ít phải suy nghĩ. Chính vì thế mà không ai muốn học đàn bầy dây cả và do đó, không ai chơi đàn bầy dây hay bằng nàng, ông nói với Công chúa Ba như vậy.

Thấy Genji coi mình như một tài năng thực thụ, nàng thích thú nở nụ cười ngây thơ. Lúc này nàng đã hai mươi một hay hai mươi hai tuổi rồi nhưng người ngoài luôn có cảm giác nàng có vẻ yếu ớt và chưa chín chắn.

“Từ nhiều năm nay nàng chưa về thăm nhà vua thoái vị. Nàng nên để cho vua cha thấy rằng nàng đã trưởng thành, Genji nói sang chuyện khác với Công chúa Ba.

Các thị nữ nhìn Công chúa Ba và thì thầm với nhau rằng nếu không có ngài Genji bảo trợ thì có lẽ không ai biết nàng có tính trẻ con đến thế.

Ngày hai mươi tháng Một, trời rất đẹp. Gió mát và các cây mận trong vườn đang chuẩn bị ra hoa. Các cây khác đang đâm chồi nảy lộc trong sương mai.

“Hết tháng này, trong khi mọi người chuẩn bị cho buổi lễ, nàng hãy đến chơi đàn với Công chúa Ba. Nàng có đến vì bây giờ chúng ta đang rỗi rãi, Genji nói với Murasaki và đưa nàng tới phòng Công chúa Ba.

Các thị nữ của Murasaki tò mò tranh nhau đi theo nàng. Murasaki chỉ chọn những thị nữ chín chắn và am hiểu âm nhạc. Nàng còn lấy thêm bốn em bé gái rất xinh và duyên dáng, cho mặc quần áo màu anh đào, trong mặc áo

đỏ, váy gấm thêu hoa nổi. Trong dinh công chúa Akashi được trang hoàng long lẫy nhân năm mới, các phu nhân chỉnh đốn lại y phục, tạo nên cảnh tượng tưng bừng hiếm thấy. Các em bé gái ăn mặc giống nhau, ngoài mặc áo đỏ sẫm, trong là áo dài xanh, váy gấm và áo lót bằng gấm Trung Hoa. Các thị nữ của Akashi mặc kín đáo nhưng không chê vào đâu được, hai người mặc y phục mặn chín, hai người khác mặc y phục màu hoa anh đào, tất cả mặc áo khoác màu xanh ngọc, áo lót đỏ tía bằng lụa. Trong dinh Công chúa Ba, khi biết buổi lễ sẽ được tổ chức linh đình, mọi người cho các em bé gái ăn mặc thật đẹp: ngoài cùng là áo màu xanh dương liễu, rồi đến áo dài màu vàng xanh, áo lót đỏ. Không cần kỳ cũng không cầu thả, cách ăn mặc ấy là nổi bật và độc đáo. Công chúa Ba cho bỏ các tấm vách ngăn trong nhà, chỉ để lại màn gió và cho đặt một chiếc ghế ở giữa cho Genji. Dân nhạc đệm gồm có con trai thứ ba của Hige-kuro chơi đàn oóc, con trai của Yūgiri chơi sáo ngang. Hai chàng trai trẻ ngồi trên sân dạo, sau đó đến chỗ đề nhạc cụ trên những chiếc chiếu xếp ngay ngắn. Phu nhân Akashi chơi đàn luyt, Murasaki chơi đàn thập lục Nhật Bản, Công chúa Akashi chơi đàn thập lục, còn Công chúa Ba chơi một chiếc đàn bảy dây mà Genji đặt làm cho vừa tay nàng vì sợ nàng chưa quen chơi những nhạc cụ quý khác.

“Nói chung dây đàn không bao giờ chùng cả. Tuy nhiên trong khi hòa nhạc cũng có khi không ăn nhau. Các vị nên chú ý. Nhưng phụ nữ nói chung không đủ sức lên dây đàn đâu. Cho nên ta có mời Yūgiri đến. Các nhạc công chơi sáo còn ít tuổi nên ta sợ không chơi đúng nhịp, Genji vừa nói vừa cười và gọi: “Yūgiri, đến đây” trước sự bối rối của các phu nhân.

Trừ phu nhân Akashi còn tất cả đều là học trò của Genji nên họ lo không biết việc Yūgiri nghe họ đánh đàn có bất tiện không, Công chúa Akashi đã quen chơi đàn với những người khác, kể cả khi nhà vua có mặt, nên không có gì đáng ngại. Vả lại đàn thập lục Nhật Bản tuy âm vực không rộng song cũng không có quy tắc chơi rõ rệt nên người chơi có thể không lo. Trong các buổi hòa nhạc mùa xuân, lẽ là tất cả cùng chơi nên Yūgiri không nghĩ rằng sẽ có người chơi sai nhạc.

Yūgiri nhìn nhận vấn đề rất nghiêm túc. Thấy buổi lễ hôm ấy còn quan trọng hơn các buổi lễ cầu kỳ và long trọng được tổ chức với sự có mặt của nhà vua, chàng mặc nhiều áo sức nước hoa ở bên trong chiếc áo khoác may

rất vừa người. Chàng chuẩn bị lâu đến nỗi lúc chàng đến thì mặt trời đã sắp lặn. Trong ánh hoàng hôn những bông hoa rục rờ gọi nhớ tới những bông tuyết của mùa đông đã qua. Gió nhẹ thổi quyện hương hoa vào mùi thơm khó tả bay ra từ sau những tấm màn. Cảnh đẹp đến nỗi họa mi cũng bay tới hút. Genji đưa cho Yūgiri một chiếc đàn thập lục.

“Con lên đây và chỉnh lại chiếc đàn này cho ta vì không ai khác ngoài con được vào phòng, ông nói với Yūgiri, còn chàng cung kính đón nhận cày đàn làm ông rất cảm động.

Yūgiri chỉnh dây lần thứ nhất theo chiếc thanh mẫu “ichikochi” và chưa gảy thử vội.

“Để chứng minh tài lên dây đàn của con, con hãy chơi cho chúng ta nghe một bản nào đó, nhưng phải hay mới được, Genji nói.

“Con nghĩ con không đủ tài để chơi cùng với mọi người trong ngày hôm nay, Yūgiri nói vẻ khiêm tốn.

“Cũng có thể như vậy. Nhưng đừng để cho mọi người có ý nghĩ rằng con không có khả năng chơi trong một dàn nhạc toàn phụ nữ mà thoái thác, Genji vừa nói vừa cười.

Sau khi lên dây đàn xong, Yūgiri chơi một bài vui nhộn, cốt là để xem dây chỉnh có đúng không, rồi đưa lại cho Genji. Trông các chú bé duyên dáng trong y phục triều đình chơi sáo ngang rất ngộ nghĩnh và đầy triển vọng. Sau khi đã lên hết dây đàn và mọi người bắt đầu hòa nhạc, ai cũng thấy tuy tất cả đều chơi hay nhưng người chơi đàn luyt trội hơn với âm điệu réo rắt và trong vắt. Yūgiri căng tai ra nghe đàn thập lục Nhật Bản: dưới bàn tay uyển chuyển của Murasaki, tiếng đàn vang lên độc đáo, hợp với khung cảnh ngày xuân, không kém gì những giai điệu và hợp âm của những nghệ sĩ bậc thầy đương thời. Chàng kinh ngạc nhận thấy với cây đàn thập lục Nhật Bản cũng có thể chơi được những bản nhạc tuyệt vời như vậy. Ngây ngất trước tiếng đàn và sự cố gắng của các nhạc công, Genji cảm thấy yên tâm và thán phục những phẩm chất có một không hai của Murasaki. Tiếng đàn thập lục len lỏi giữa tiếng đàn khác, nghe rất tinh tế và lão luyện. Nghe tiếng đàn bầy dây cũng biết người chơi còn non tay, song nhờ luyện tập tốt nên Công chúa Ba chơi cũng tương đối hoàn hảo. Thế là chàng hát nhỏ

theo nhịp đàn. Thỉnh thoảng Genji đến chỗ chàng, vừa dùng quạt đánh nhịp vừa nói chuyện với giọng nói vốn rất hấp dẫn của ông. Giọng nói của Yūgiri cũng sâu lắng không kém. Mọi thứ đều làm cho buổi dạ nhạc có sức hấp dẫn vô cùng.

Trăng cuối tháng lên muộn, Genji cho treo đèn đủ chiếu sáng. Ông liếc nhìn Công chúa Ba: trông nàng nhỏ và xinh xắn hơn những người khác, nhỏ đến nỗi tưởng như nàng lọt thỏm trong chiếc áo dài. Tuy không đẹp rực rỡ song nàng có nét rất quý phái, giống cây dương liễu mà phải đến ngày hai mươi tháng Hai mới đâm chồi nảy lộc, với cành lá mềm rũ đung đưa khi những chú họa mi bay đến đậu. Nói chung, trông nàng có vẻ yếu ớt. Mái tóc nàng rủ xuống hai bên vai, trên chiếc áo dài có dải, giống như cành liễu la đà trên mặt nước. Trông bề ngoài ai cũng nghĩ nàng ngây thơ và không có vẻ dòng dõi quý tộc. Công chúa Akashi cũng nổi không kém, có phần nào rực rỡ hơn. Từ cử chỉ cho đến thái độ, mọi cái đều được nàng tính toán trước, không để lộ một sơ suất nào. Trông nàng giống như một bông hoa đậu tía màu sắc rực rỡ khi sắp đến hè, lộng lẫy trong ánh nắng ban mai. Nàng ngồi quá lâu nên cảm thấy không thoải mái, nàng để chiếc đàn sang bên và ngồi tựa vào tay vịn ghế. Nàng có thân hình mảnh dẻ và thanh thoát, còn chiếc đàn có kích thước bình thường, nên mọi người có cảm giác là nàng phải nghỉ cho đỡ mỏi. Trông nàng có vẻ mệt mỏi nên ai cũng nghĩ đáng lẽ phải làm riêng nàng một chiếc đàn hợp với khổ người. Với mái tóc mượt mà xõa xuống chiếc áo khoác màu mận chín và trong ánh lửa bập bùng theo gió, trông nàng hết sức hấp dẫn. Còn Murasaki ngoài mặc chiếc áo khoác màu đỏ sẫm và trong là áo cũng màu sẫm. Murasaki có thân hình đậm hơn, sắc đẹp lý tưởng và rực rỡ như tỏa ánh hào quang ra xung quanh. Nếu so sánh nàng với hoa, thì nàng như một bông hoa anh đào không có trên đời.

Ngồi cùng với Murasaki, công chúa Akashi và Công chúa Ba, phu nhân Akashi tưởng chừng như bị lấn át hết. Nhưng hoàn toàn không. Dáng điệu và cử chỉ có chọn lọc của bà làm mọi người phải kính nể nhưng không ai biết những suy nghĩ sâu xa của bà. Từ bà toát ra vẻ quý tộc rất khó diễn đạt thành lời. Bà mặc một chiếc áo dài có dải màu xanh dương liễu, bên trong là một chiếc áo vải vàng, một chiếc váy vải mỏng. Y phục của bà tuy rất giản dị, nhưng gọn ghẽ và chải chuốt, không ai có thể coi thường được. Ngồi hơi lui về phía sau một chút, trên chiếc thảm Triêu Tiên nền xanh, bà

đặt chiếc đàn luyến trước mặt, bàn tay chỉ hơi chạm vào đàn. Cách càn chiếc móng gảy cộng với tiếng đàn làm ngây ngất lòng người, làm mọi người nghĩ đến hương thơm của một “cành hoa cam đang đợi đến tháng Năm”, vừa ra hoa vừa ra quả.

Yūgiri rất muốn nhìn vào phía trong màn để xem cái gì nhộn nhịp ở đó, nhất là để được trông thấy Murasaki. Nàng càng ngày càng đẹp, đẹp hơn hẳn lần đầu tiên chàng thoáng trông thấy trước đây. Ý nghĩ đó thôi thúc chàng không ngớt. Còn Công chúa Ba bây giờ đáng lẽ đã là của chàng nếu số mệnh của chàng may mắn hơn. Nghĩ đến đó, Yūgiri tự trách mình sao lúc đó lại lưỡng lự. Nhiều lần nhà vua thoái vị đã nói bóng nói gió, thậm chí có lúc còn nói không úp mở với chàng. Nhưng chàng thấy Công chúa Ba có vẻ hơi nhẹ dạ nên tuy không coi thường nàng nhưng chàng cũng không thích nàng lắm. Đối với Murasaki thì ngược lại. Từ nhiều năm nay, và tuy biết là mình không thể với tới được, chàng thường đứng ngắm nàng từ xa và tiếc là không được phép biểu lộ tình cảm của mình với nàng, dù chỉ là tình cảm bình thường nhất. Chàng cố gắng không biểu lộ tình cảm không đúng chỗ và hay thái quá của mình.

Đêm đã khuya, mọi người bắt đầu thấy lạnh. Trăng ngày hai mươi lên muộn tủa ánh sáng bàng bạc.

“Đêm trăng mùa xuân mới chán làm sao. Ta thấy xúc động khi nghe tiếng côn trùng kêu trong đêm thu hơn, Genji nói.

Yūgiri đáp lại:

“Trong đêm thu, dưới bầu trời trong vắt và ánh trăng bàng bạc, ta có cảm giác là tiếng đàn thập lục và đàn luyến ngân dài và âm vang hơn. Nhưng không ai muốn nhìn cũng không ai muốn nghĩ đến một bầu trời được coi là tạo dựng nên cho hợp với tiết thu. Không có gì thích thú bằng được nghe tiếng sáo đệm cho cây đàn thập lục vào một đêm xuân, dưới ánh trăng mờ và trong sương đêm. Con tin lời người xưa nói: “Người phụ nữ chết với mùa xuân”, vì chơi nhạc vào lúc hoàng hôn tiết xuân là hay nhất.

“Kể cả trước đây, những cuộc tranh luận như thế này không bao giờ có kết quả. Chắc là cha ông ta ngày xưa cũng không bao giờ hết tranh luận như ta bây giờ. Về hợp âm và các tiết tấu, người ta lại cho gam trưởng là thứ

yếu. Ta cũng nghĩ như thế. Thời gian gần đây, có người tuy được đánh giá cao về tài năng, được mời vào biểu diễn cho nhà vua. Nhưng ta cảm thấy những người như vậy ngày càng ít đi. Có phải những người tự coi mình là những người giỏi nhất lại là những người không có khả năng làm chủ được môn nghệ thuật của chính họ không? Nếu để họ chơi cùng với các phu nhân của chúng ta, là những người không có tham vọng, chắc chắn là không ai trong số họ không giỏi hơn đâu. Trừ khi phải sống ẩn dật trong một thời gian dài mà ta không còn khả năng nghe nữa. Đó là đi đâu không hay. Nơi đây có cái hay là giúp cho tài năng phát triển mà không cần luyện tập nhiều. Các nhạc công biểu diễn cho nhà vua được coi là tinh túy của những cái tinh túy, Genji nói và Yūgiri đáp:

“Con đang định nói với cha về đi đâu đó. Nhưng vì không giỏi về lĩnh vực ấy lắm nên con sợ cha cho con là ngạo mạn. Vì không thể đi ngược lại thời gian để so sánh nên con có thể nêu ra một vài ví dụ về tài năng trong thời đại chúng ta. Đó là Kashiwagi với cây đàn thập lục Nhật Bản và Hoàng thân Hotaru với cây đàn luyến. Thực ra không ai có thể đọ tài được với hai người ấy, nhưng tối nay con thấy ai chơi cũng hay, có lẽ vì con không được biết trước nên con chỉ chờ đợi một buổi biểu diễn bình thường. Nhưng hát theo rất khó. Với cây đàn thập lục Nhật Bản, chỉ có quan Chưởng ấn là có khả năng tạo ra những hợp âm phù hợp với hoàn cảnh lúc chơi đàn. Nhưng đó là một trường hợp hoàn toàn đặc biệt. Vì con thấy khó mà chơi giỏi loại đàn ấy được. Tuy nhiên con đã được nghe những giai điệu tuyệt vời. Yūgiri khen hết lời.

“Không đến mức hay như thế đâu. Con khen quá lời đấy, Genji nói và cười thỏa mãn. Đúng là các học trò của ta đã không làm cha thất vọng. Cha không biết chơi đàn luyến nhưng cha biết cách chơi có thể đã thay đổi một chút. Lần đầu tiên được nghe đàn luyến ở những nơi không được biết trước, cha cũng ngỡ ngàng vì âm điệu độc đáo của loại đàn này. Và từ đó trở đi, đàn luyến không ngừng được cải tiến.

Genji nói với vẻ thỏa mãn với chính mình. Thấy thế các nữ tì huých khuỷu tay nhau.

Khi nghiên cứu bất kỳ một loại nghệ thuật nào, thật khó, nếu không muốn nói là không thể, mà hiểu rằng không có giới hạn cho cái gọi là tài năng và, trong chừng mực ta không tự thỏa mãn với chính mình, theo đuổi việc

ngiên cứu sự hoàn mỹ mà không cảm thấy mệt mỏi. Ngày nay, rất ít người chịu khó tìm hiểu kỹ sự vật, Do đó, người có được một chút kiến thức, dù là nông cạn, về một loại nghệ thuật nào đó, đã có thể tự bằng lòng với chính mình. Nhưng đối với người chơi đàn bầy dây thì không thể được. Trước đây đã có nhiều người nhờ tuân theo quy tắc chơi mà có thể nắm được các ngón chơi loại đàn này, khuấy động đất trời, thu phục linh hồn quỷ dữ. Họ có khả năng biến nổi buồn sâu thẳm nhất thành niềm vui hay ngẩng lên được những địa vị cao nhất, kiếm cho mình những món tài sản kếch xù và tạo cho mình chỗ đứng trong xã hội. Trước khi cây đàn bầy dây được đưa vào xứ ta, có những người vì muốn nắm được bí quyết của loại đàn này đã phải sống nơi đất khách quê người ròng rã hàng năm trời. Ngay cả khi họ lao vào học không ngại phải hủy hoại thân thể thì cũng khó mà nắm được toàn bộ bí quyết của loại đàn này. Đã có người trước đây biết cách xoay chuyển mặt trăng và các vì sao, làm tuyết rơi vào mùa hè, làm mưa làm gió, làm sấm sét. Đây là tài năng phi thường mà ít ai có được. Cũng có thể do chúng ta đang sống trong thời đại suy tàn nên có người tự hỏi không biết cái còn lại của truyền thống xa xưa đâu? Trừ khi là các đấng thần linh và ma quỷ đều đồng tai nghe nhạc và thấy mê mẩn lòng, sau đó là có những người vì học không đến nơi đến chốn mà thất vọng, thì chiếc đàn bầy dây mới được biết đến vì đã mang tai họa đến cho những người chơi đàn. Đến nỗi vì muốn tránh tai họa nên ngày nay không ai dám nghĩ đến chuyện tiếp tục chơi đàn bầy dây. Thật đáng tiếc. Nếu ta không chơi đàn bầy dây thì từ nay về sau biết chơi đàn gì hơn để xác định thang âm? Đúng là ở thời đại này cái gì cũng có chiều hướng suy tàn. Một con người lẻ loi với mục đích lớn lao định bỏ cha mẹ, vợ con lại để đi xem đường ở Trung Hoa hay Triêu Tiên dài đến đâu, sẽ bị coi là người mất trí. Nói thế thôi chứ làm sao mà học cho đủ cách để đi chùng ấy dặm đường. Muốn biết một giai điệu thôi cũng là một công việc khó khôn lường rồi. Cho nên khi còn trẻ, ta say sưa nghiên cứu các giai điệu bản nhạc khó nhất đến mức phải tra cứu tất cả các bản nhạc truyền lại từ đời trước. Nhưng sau đó vì không tìm được thầy để học nên ta luyện tập không có kết quả và đã không có cơ may được sánh vai với các bậc kỳ tài ngày xưa. Huống chi trong tương lai, đáng tiếc nhất là ta không có con cháu để truyền các bí quyết của ta...

Nghe đến đây Yūgiri cảm thấy bối rối.

“Nếu trong số các hoàng tử cháu của cha có ai đáp ứng được nguyện vọng của cha và nếu con còn sống được đến ngày đó, con sẵn lòng dạy tất cả những gì con biết. Con thấy Hoàng tử Hai bây giờ đã có những điều kiện đó rồi... Yūgiri nói. Phu nhân Akashi nước mắt dần dựa.

Công chúa Akashi đưa cây đàn thập lục cho phu nhân Murasaki và duỗi chân ra. Murasaki đưa cây đàn thập lục Nhật Bản cho Genji và thế là buổi hòa nhạc trong gia đình bắt đầu. Genji hát bài “Kazuraki” hai lần liên, bằng một giọng quyến rũ, trong sáng. Trăng đã lên cao, tô đậm thêm màu sắc cảnh vật và hương hoa. Giờ phút này thật tuyệt diệu. Công chúa Akashi chơi đàn thập lục giỏi, tiếng đàn tinh tế và uyển chuyển. Cách chơi của nàng làm mọi người nhớ tới phong cách của phu nhân Akashi mẹ nàng, nhất là trong các ngón vê dài và âm sắc rõ ràng. Phong cách của Murasaki lại khác: mọi nốt nhạc đều có âm sắc làm người nghe ngây ngất không biết đâu là thực hư. Thật là một sự biến hóa tuyệt vời. Khi chuyển sang gam trưởng, các nhạc công chỉnh lại dây đàn theo thanh mẫu. Khi chơi một bản nhạc êm dịu đang thịnh hành, Công chúa Ba sử dụng những âm sắc và hợp âm mà không một loại đàn nào khác có được. Mỗi khi nàng gảy, dây thứ năm và dây thứ sáu phát ra những âm thanh cao vút, trong vắt và ngân dài. Lúc là gam trưởng, lúc chuyển sang gam thứ cho hợp với các tình huống, lúc là mùa xuân, lúc là mùa thu. Nàng tuân thủ theo đúng những gì mà Genji đã dạy, còn Genji hài lòng và tự hào nhận thấy nàng hiểu cặn kẽ những gì ông dạy.

Các chàng trai trẻ thổi sáo rất hay và Genji đánh giá cao sự nhiệt tình của họ:

“Chắc các vị cùng buồn ngủ rồi. Ta không muốn kéo dài buổi dạ nhạc quá khuya. Nhưng ta cũng không nỡ cắt giữa chừng, cho dù ta không còn khả năng nhận thức và so sánh tài năng của các nhạc công. Ta cứ lần nữa nên bây giờ đã quá nửa đêm rồi. Thật là đại đột, Genji nói. Ông đưa một ly rượu cho chàng trai chơi đàn oóc thổi, rồi cởi áo ngoài và khoác lên vai anh ta.

Murasaki tặng cho chàng trai thổi sáo một chiếc áo dài có dải và một chiếc váy. Đúng là một tặng phẩm tế nhị và mang tính hình thức. Công chúa Ba sai người mang đến cho Yūgiri một ly rượu và khoác lên vai chàng một chiếc áo của nàng. Thật là lộ liễu. Genji nói:

“Lạ thật. Người đầu tiên được nàng chú ý phải là thầy dạy nhạc của nàng chứ. Làm như thế là ta mêch lòng đấy.

Thấy vậy, Công chúa Ba mang tặng ông một chiếc sáo mà ai đó đặt bên cạnh chiếc màn gió.

Genji cầm lấy chiếc sáo và cười. Đó là một chiếc sáo Triêu Tiên hiếm thấy. Ông đưa lên môi thổi vài nốt. Khi mọi người đang chuẩn bị ra về, Yūgiri đứng lại, lấy chiếc sáo mà con chàng đang cầm trên tay và thổi một bài, tiếng sáo làm mọi người mê mẩn. Như vậy, chàng đã cho mọi người biết tài năng của mình. Các phu nhân đều học một thầy, nhưng không ai chơi hay được như chàng.

Yūgiri cùng các con lên xe ra về. Trên suốt quãng đường đi, tâm trí chàng luôn bị ám bởi tiếng đàn thập lục độc đáo và quyến rũ của Murasaki. Kumoinokari vợ chàng, trước đây cũng đã được Quận chúa Ōmiya dạy nhưng vì phải xa bà quá sớm nên không được học nhiều. Do vậy không bao giờ nàng dám chơi đàn khi Yūgiri có mặt. Mặt khác nàng là người tính tình trầm lặng và tốt bụng, suốt ngày chỉ lo cho các hoàng tử không hơn nhau là mấy nên Yūgiri thấy nàng là người thiếu sôi động. Đôi lúc nàng cũng tỏ ra giận dữ hay ghen tuông. Trông nàng những lúc đó càng thêm đẹp và duyên dáng.

Genji vào phòng Murasaki, ngẩng nói chuyện với Công chúa Ba đến rạng sáng mới về. Genji và Murasaki ở lại đó đến tận trưa ngày hôm sau.

“Công chúa Ba chơi đàn giỏi thật. Nàng thấy thế nào? Genji hỏi.

“Thời gian đầu khi nghe nàng chơi loáng thoáng thiệp cũng có chút nghi ngờ. Nhưng bây giờ phong cách của nàng không ai sánh kịp. Chàng dấn hết thời gian vào dạy thì làm sao nàng lại không chơi giỏi được,” Murasaki trả lời.

“Đúng thế. Với tư cách là một người thầy dạy tận tình, ta đã cầm tay nàng chỉ bảo đến nơi đến chốn. Đó là một công việc bận chán và mất thời gian nên trước đây ta có dạy cho Công chúa Ba đâu. Nhưng từ khi nhà vua thoái vị và nhà vua đang trị vì cho là ta nên dạy nàng chơi đàn bầy dây nên ta mới quyết tâm như vậy để chứng minh là ta xứng đáng được giao việc

chăm sóc nàng. Ngày xưa, khi khanh còn nhỏ, ta có rất ít thời gian nên không chăm sóc khanh và dạy dỗ khanh như mong muốn. Ta cũng không nhớ đã sống như thế nào nữa. Thế mà khanh đã chơi được đàn thập lục giỏi đến nỗi ta không biết nói thế nào? Cứ xem Yūgiri thích thú và ngạc nhiên thì ta biết là ước nguyện của ta đã đạt được rồi.

Murasaki đã đạt được một trình độ nhất định trong lĩnh vực này. Ngay cả khi chăm sóc các hoàng tử nhỏ, không có gì qua được mắt nàng, không có gì đáng chê trách hay cầu thả. Nàng có nhiều đức tính tốt đến nỗi Genji tự nhủ rằng những người có những đức tính ấy cũng có nhiều song họ không sống lâu được. So sánh những đức tính của người này người khác, ông thấy chỉ có Murasaki là người có đủ những phẩm chất tốt. Năm nay nàng đã ba mươi bảy tuổi. Genji xúc động gọi lại cho nàng những năm tháng sống chung với nhau:

“Năm nay, nàng cẩn thận trọng hơn trong việc tổ chức những nghi lễ cần thiết. Ta lúc nào cũng bận với các công việc phức tạp nên không thể bao quát hết được. Nàng hãy suy nghĩ đi, nếu thấy cần phải tổ chức một buổi lễ quan trọng nào đó thì tùy từng trường hợp ta sẽ lo việc tổ chức cho nàng. Đáng tiếc là cậu của nàng không còn nữa. Đó là người mà ta có thể hoàn toàn tin tưởng trong mọi công việc... Khi còn bé, ta được chăm sóc rất chu đáo và bây giờ vẫn thế, tiếng tăm và địa vị của ta trước đây hầu như không ai có được. Mặt khác, ta cũng gặp không ít đi đâu không may. Trước tiên, những người thương yêu ta bỏ ta mà đi. Lúc này, gần cuối đời rồi mà ta vẫn còn nhiều đi đâu chưa hài lòng. Thấy một hành động không đúng hay một đi đâu chướng tai gai mắt, ta cảm thấy không hài lòng. Nhiều lúc ta nghĩ rằng có lẽ ta sống được đến hôm nay là để bù đắp lại những thiệt thòi ấy. Với nàng thì ngược lại. Trừ những lúc chúng ta không ở bên nhau, ta có thể nói là nàng không bao giờ sầu muộn hay đau buồn. Ngay cả một hoàng hậu, và sau đó là những cung phi, dù ở địa vị nào, cũng luôn phải lo lắng. Dù địa vị của họ cao đến đâu, họ lúc nào cũng suy tính vì phải tìm cách giành lấy ân huệ của nhà vua, chống lại tình địch. Còn nàng không có nỗi lo ấy vì nàng sống như một thiếu nữ quanh năm suốt tháng trong nhà với cha mẹ. Riêng về mặt đó, hạnh phúc của nàng là không thể so sánh được. Không biết nàng có nhận ra đi đâu đó không? Nàng chắc cũng đau khổ khi thấy Công chúa Ba đến ở nhà mình. Cũng có thể vì đi đâu đó liên quan quá nhiều đến nàng mà nàng không thể nhận ra rằng cũng chính vì thế mà tình

cảm của ta đối với nàng lại càng sâu nặng hơn. Nàng là người chín chắn và kiên nhẫn. Ta tin rằng nàng có thể tự hiểu được đi đâu đó.

Murasaki đáp:

“Cũng như chàng nói, nhiều người phụ nữ khác nghĩ là thiếp không xứng đáng được hưởng hạnh phúc như vậy. Những nỗi khổ tâm triền miên trong lòng làm thiếp nghĩ phải quên thì mới sống được...”

Sự do dự hiện ra trên nét mặt nàng làm Genji lúng túng. Murasaki nói tiếp:

“Do vậy, thiếp nghĩ mình cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa... Sống mà phải giả vờ không biết mối nguy hiểm sẽ đến thì thật là vô lý. Trời ơi, nếu chàng nhớ lại trước đây thiếp đã cầu xin chàng cái gì nhỉ...”

“Đối với ta như thế là không được. Nếu phải xa nàng thì làm sao ta sống được? Tuy sống một cuộc sống bình thường với nàng, nhưng không có gì thích bằng được sống với nàng, hết năm này sang năm khác. Ta muốn rằng nàng sống đến ngày nào thì hãy biết rằng tình cảm của ta đối với nàng là không gì lay chuyển được, Genji chỉ nói có thể rồi thôi.

Thấy Genji vẫn chưa từ bỏ ý định ấy, Murasaki thấy lòng mình se lại. Xúc động khi thấy mắt nàng ướt lệ, Genji chuyển sang chuyện khác:

“Ta chưa phải đã có nhiều kinh nghiệm, nhưng khi đã biết như thế nào là phụ nữ thì ta hiểu rằng rất khó có thể tìm được một người phụ nữ chân tình và trầm tính. Ta biết mẹ Yūgiri từ khi ta còn rất trẻ. Thấy nàng có những phẩm chất đặc biệt nên ta không thể không nghĩ đến nàng được. Nhưng quan hệ giữa ta và nàng xấu đến nỗi tưởng như có vực thẳm giữa ta và nàng. Bây giờ nghĩ lại sự việc kết thúc như vậy ta thấy vừa thương vừa giận nàng. Ta nhớ không phải tất cả lỗi lầm đều do ta gây nên. Do luôn cảm nhận được sắc đẹp và phẩm cách của mình nên khó có thể tìm thấy ở nàng một lỗi nhỏ. Chỉ có đi đâu nàng không có óc tưởng tượng. Nàng là người rất khôn ngoan nhưng đáng tin tưởng. Nếu sống gần mới biết nàng là người hay gây rắc rối. Về mẹ của hoàng hậu Akikonomu, ta nhớ đến bà trước hết vì bà là người xuất chúng và dễ làm người khác khó chịu. Cũng có thể nàng có lý để giận ta, nhưng vì quá giận nên nàng đâm thù ta là ta rất đau khổ. Nàng áp đặt cho ta đủ thứ. Nàng giữ ý đến nỗi nàng và ta không

thể tâm sự được với nhau một cách chân tình. Không tìm được thì nàng coi thường ta nên ta phải cố nhịn. Từ đó nàng và ta xa nhau dần rồi cắt đứt quan hệ. Không may là nàng bị ám ảnh bởi ý nghĩ đã thả sức nói xấu ta do nhẹ dạ. Biết tính nàng, nên không có gì đáng ngạc nhiên là nàng chết mà vẫn nghĩ là lỗi hoàn toàn do ta. Để cho linh hồn của nàng được yên nghỉ, ta đã tham gia vào việc nuôi dạy Hoàng hậu Akikonomu. Bỏ ngoài tai những lời trách móc và thù oán, ta trông nom đến lợi ích của Akikonomu, mong rằng ở thế giới bên kia mẹ Akikonomu sẽ nhìn ta với con mắt khác. Trước đây do tình bay bướm mà nhiều lần ta suýt làm người khác đau khổ hay bản thân ta phải hối hận.

Rồi, Genji từ từ kể ra hết những người phụ nữ trước đây ông đã yêu:

“Trước đây ta coi thường người bảo trợ của công chúa Akashi vì bà là con nhà dòng dõi thấp kém, ta chỉ thấy bà là người bạn cần trong lúc nghỉ ngơi. Nhưng đó lại là một người phụ nữ có những suy nghĩ hết sức sâu sắc. Bên ngoài bà tỏ ra dễ dãi và chan hòa, nhưng bên trong bà là người tinh đời khiến ai cũng kính nể mà không biết tại sao, Genji nói.

“Đối với những người phụ nữ mà thiếp không biết thì thiếp không nói làm gì. Nhưng đối với phu nhân Akashi mà thiếp đã được trông thấy nhiều lần tuy không phải trực diện, thiếp nhận ra ngay vẻ ý tứ của bà. Thiếp tự hỏi không biết phu nhân Akashi nghĩ thế nào về tính bộc trực của thiếp. Nhưng thiếp cũng yên tâm khi nghĩ rằng ít ra là công chúa Akashi cũng nhìn thiếp với con mắt độ lượng, Murasaki đáp lại.

Genji nghĩ Murasaki tận tụy với công chúa Akashi mới tha thứ cho nàng và không tìm cách lánh mặt nàng.

“Nàng cũng không phải là không có uẩn khúc trong đầu đâu. Có đi đâu, tùy người, tùy hoàn cảnh mà nàng tỏ thái độ. Ta biết nhiều phụ nữ khác nhưng không ai giống nàng ở cách sống. Tuy nhiên, tình cảm của nàng thường biểu hiện trên nét mặt, Genji vừa nói vừa cười. Công chúa Ba chơi đàn thập lục rất hay, ta phải đến khen nàng mới được, ông nói thêm. Tối hôm đó, ông đến phòng Công chúa Ba.

Nàng không nghĩ rằng có một người bị nàng lấn át. Lúc Genji đến, nàng đang ngồi chơi đàn thập lục, vẻ ngây thơ.

“Thôi nàng hãy vì ta nghỉ đi, ta cũng phải nghỉ ngơi đôi chút. Thầy dạy nhạc của nàng rất bằng lòng với nàng. Vì nàng chơi đã hay, đó là sự đền bù cho nỗi nhọc nhằn mà người thầy chịu đựng trong những ngày vừa qua, Genji nói và lấy tay đẩy chiếc đàn ra xa. Rồi ông và Công chúa Ba vào phòng ngủ.

Những đêm không có Genji, Murasaki có thói quen thức khuya và nghe thị nữ đọc chuyện. Nàng nghĩ, ngay cả trong truyện ngày xưa người ta kể về những người đàn ông tính giãng hoa, ham khoái lạc; về những người đàn bà chơi bời với những tình nhân, yêu nhiều người cùng một lúc và rất nhiều người khác nữa cùng một tính cách. Nhưng rốt cuộc ai cũng phải tìm cho mình một người để tin. Nàng thấy lạ là mình suốt đời sống trong sự nghi kỵ. Đúng như Genji nói, số may đã mỉm cười với nàng hơn những người khác. Nhưng nàng thấy ghê sợ khi nghĩ rằng sẽ không bao giờ mình hết nghi ngờ về số phận phụ nữ. Nàng nghĩ suy nghĩ đến khuya mới đi vào buồng. Gần sáng nàng cảm thấy khó chịu. Các thị nữ hỏi:

“Có cần báo cho Đức ông Genji không ạ?”

Murasaki giữ họ lại:

“Bây giờ không phải lúc.

Nàng nén đau chờ đến sáng. Nàng lên cơn sốt và thấy rất mệt. Genji vẫn chưa về mà cũng không ai dám báo cho ông.

Lúc này có người mang thư của công chúa Akashi đến. Được biết Murasaki ốm, công chúa Akashi hoảng sợ liền sai người đến báo cho cha nàng biết. Genji về đến phòng Murasaki ngay, trong lòng rất lo lắng vì thấy Murasaki rất đau đớn.

“Nàng thấy trong người thế nào? Ông hỏi Murasaki. Đặt tay lên trán nàng, ông thấy nóng như rang. Liên hệ tới những gì nàng đã nói với ông hôm trước về chuyện phải cẩn thận, Genji rung mình kinh hãi.

Gia nhân mang cơm đến nhưng Genji không ngó ngàng gì đến. Cả ngày ông ngồi bên Murasaki. Nàng không ăn một tí hoa quả nào, người lả đi và nằm liệt giường trong nhiều ngày. Genji lo lắng tự hỏi không biết cái gì đã

xảy ra với nàng và cho người đi cầu khẩn khắp nơi. Ông cho gọi thầy cúng đến làm lễ trừ tà. Bệnh tình Murasaki rất trầm trọng, thậm chí nàng không biết mình đang ở đâu. Đôi khi nàng thấy đau nhói ở ngực và liên tục bị các cơn đau hành hạ. Mọi người cúng bái, cầu khẩn nhưng vẫn không có tác dụng. Bệnh nàng ngày càng nặng nhưng Genji luôn luôn chờ đợi có dấu hiệu nào đó cho thấy bệnh tình nàng thuyên giảm. Ông dồn hết thời gian vào việc chăm sóc nàng nên không để ý đến những việc khác. Đến nỗi cả ông và cả mọi người không ai nhắc đến chuyện tổ chức lễ kim môn nữa. Từ khi biết Murasaki lâm bệnh, nhà vua thoái vị luôn hỏi thăm tình hình của nàng.

Tháng Hai qua đi nhưng không có chuyện gì lớn xảy ra. Genji đưa Murasaki về dinh Nijō vì ở dinh Rokujō có quá nhiều người nên rất lộn xộn. Nhà vua Reizei cũng rất buồn khi nghe tin Murasaki bị bệnh. Biết chắc cha mình sẽ đi theo Murasaki nếu nàng chết nên Yūgiri cũng cố gắng trông nom nàng. Chàng thấy những thầy cúng bình thường cúng không có kết quả nên cho gọi những thầy khác cao tay hơn.

Đôi lúc Murasaki tỉnh. Nàng chỉ kịp nói thều thào, giọng đầy trách móc:

“Chàng không nghe lời thiếp về những đi đầu trước đây thiếp đã nói với chàng...”

Genji thấy sợ khi nhìn nàng trong trạng thái khủng khiếp của một người sắp từ giã cõi đời.

“Từ lâu ta cũng có ý định ấy, song ta chỉ lo nàng buồn nếu ta bỏ nàng mà đi. Thế mà bây giờ nàng lại là người bỏ ta mà đi trước, ông nói.

Murasaki yếu dần đi. Có lúc tưởng như nàng đã lìa đời. Từ hôm Murasaki ốm, Genji không ghé ngang gì đến Công chúa Ba. Các cây đàn thập lục không ai dùng, được cất đi và mọi người chuyển đến dinh Nijō. Ở dinh Rokujō chỉ còn lại các phu nhân với cảm giác rằng một ngọn nến đã tắt vì chỉ khi nào có Murasaki ở đây thì không khí trong dinh mới nhộn nhịp mà thôi.

Công chúa Akashi cũng đến dinh Nijō và cùng cha chăm sóc Murasaki.

Giữa các cơn đau, Murasaki nói với công chúa Akashi:

“Trông nàng không được bình thường cho lắm. Nàng hãy về ngay đi.

Trông thấy hoàng tử nhỏ, Murasaki ứa nước mắt:

“Khi hoàng tử lớn thì ta không được nhìn thấy chú nữa rồi. Chắc là đến lúc đó chú đã quên ta rồi... nàng nói và Công chúa Akashi cảm động không kìm được nước mắt.

“Nghĩ thế là không hay đâu. Đã có gì là xấu lắm đâu. Số phận của con người phụ thuộc vào phẩm chất của mình. Người nào táo bạo người đó sẽ làm nên. Một người thiên cận, cho dù số phận có phú cho họ được địa vị cao, cũng sẽ phải hối hận vì sống không cởi mở. Còn một người bốc đồng thì không biết giữ mình. Người đi êm tĩnh và làm chủ được tình cảm mà sống được lâu thì có rất nhiều.

Genji nói với Murasaki và công chúa Akashi như vậy. Ông làm lễ cầu siêu với đức Phật và các vị thần linh những phẩm chất cao quý và đức hạnh hiếm thấy của Murasaki.

Các bậc thầy về trừ tà và những người trông nom Murasaki đều là những bậc cao tăng. Trước những cơn đau vật vã của nàng, họ rất xúc động và tưng niệm với tất cả lòng nhiệt thành của mình. Đôi lúc sức khỏe của Murasaki có khá hơn nhưng năm hay sáu ngày sau lại nặng và tình trạng đó kéo dài hết ngày này sang ngày khác. Genji không biết nàng bị bệnh gì và liệu nàng có qua được không? Lúc thì nàng đau chỗ này, lúc đau chỗ kia và ngày càng yếu đi. Nỗi đau thương làm Genji không còn đầu óc đâu mà nghĩ đến chuyện khác.

Chúng ta hãy trở lại với quan đại úy Vệ binh Kashiwagi nay đã được thăng cấp quan Cố vấn trung cấp. Làm một cận thần của nhà vua mới nên chàng được Người rất sủng ái. Nhưng niềm vinh quang ấy cũng không làm dịu được nỗi đau trong lòng chàng về mối tình tuyệt vọng đối với Công chúa Ba. Chàng đành dạm hỏi người chị của Công chúa Ba là Công chúa Hai. Nàng là con gái một cung phi nên Kashiwagi không khỏi không có ý coi thường nàng. Về tính cách và cách cư xử nàng cũng như những người con gái khác. Song vì quá yêu Công chúa Ba nên chàng không thể quên được

“nổi buồn ở núi Obsuke...” và đối xử với nàng vừa đủ để nàng khỏi nghi ngờ.

Kashiwagi vẫn không nghĩ đến chuyện từ bỏ mối tình đối với Công chúa Ba. Kojijū là con gái bà Jijū, vú nuôi và người tùy tùng của Công chúa Ba. Người chị cả của bà Jijū trước đây là vú nuôi của Kashiwagi nên chẳng mấy chốc mà chàng được nghe bà nói chuyện về Công chúa Ba bằng một giọng rất thân tình. Qua câu chuyện chàng biết được khi còn trẻ bà rất đẹp và được nhà vua sủng ái.

Trong thời gian Genji không đến với Công chúa Ba, Kashiwagi tính là ở dinh của nàng không còn ai nên chàng gọi Kojijū đến và nói:

“Ta yêu Công chúa Ba từ lâu rồi. Nhờ sự tận tụy của cô mà ta biết được tình hình về nàng và làm cho nàng biết được ta vẫn yêu nàng. Ta tin tưởng và chờ đợi nhưng không hề thấy một dấu hiệu nào chứng tỏ nàng quan tâm đến ta. Điều đó làm ta rất buồn. Nhà vua thoái vị hình như cũng biết là Công chúa Ba không nằm trong số những người được Genji yêu quý. Nghe nói Công chúa Ba đêm phải ngủ một mình và sống trong sự buồn chán nên nhà vua thoái vị có vẻ hối hận. Người phải nói rằng phải chọn cho Công chúa Ba một người có thể tận tâm phục vụ nàng, cho dù đó là một người dòng dõi bình thường. Ta rất bối rối, vừa giận vừa thương. Thật ra vì thấy cả hai nàng đều cùng dòng dõi nên ta mới định lấy Công chúa Hai. Nhưng rồi ta cũng nhận thấy rằng hai người hoàn toàn khác nhau.

Kashiwagi vừa nói vừa thở dài. Kojijū nói:

“Ngài quá lắm. Đã có công chúa này lại muốn có cả Công chúa kia. Thật là ngông cuồng.”

Kashiwagi cười cay đắng:

“Đúng vậy đấy. Cả nhà vua thoái vị và nhà vua đang trị vì đều biết là trước đây ta muốn hỏi Công chúa Ba. Thậm chí nhà vua thoái vị có lúc còn nói là Người cũng không phản đối nếu tình hình thuận lợi. Chỉ cần cô biết cách thuyết phục nàng hơn là được...”

“Ngài sẽ tốn công vô ích thôi. Mọi cái đều do số mệnh. Hiện nay ngài Genji là người chăm sóc Công chúa Ba. Ngài tưởng có thể gặp gỡ được nàng chăng? Kể ra thời gian gần đây trông ngài có đẹp ra và ăn mặc cũng có đẹp hơn...”

Nghe thấy thế, Kashiwagi nóng lòng muốn nói cho Kojijū biết ngọn ngành câu chuyện:

“Thôi đủ rồi. Không nói chuyện cũ nữa. Nhân dịp hiếm có này hãy giúp ta được đến gần nàng và nói cho nàng biết tình cảm của ta, dù chỉ là một chút... Ta không muốn làm điểu công cuồng vì như cô thấy đấy, ta sợ, chàng nói.

“Thế thì còn công cuồng hơn cả ý nghĩ kia. Sao lại thế được nhỉ? Đi đâu ngài nghĩ làm tôi thấy lạnh xương sống. Trời ơi, ta về nhà làm gì đây? Kojijū kêu lên, giọng phẫn nộ.

“Thôi ta không muốn nghe nữa. Nói thế là đủ lắm rồi. Trên cõi đời này, nơi mà không có gì bền vững cả, chẳng lẽ không có một bà hoàng hậu nào, một ái phi nào không lăm lăm hay sao? Huống hồ trong hoàn cảnh của nàng... Thoạt nhìn thì nàng có vẻ rất hạnh phúc, nhưng thực tế thì nàng có nhiều điều lo lắng. Trước đây nàng quen được vua cha chỉ vài chuộng, cứ như Người chỉ có một mình nàng. Nay lại sống chung với các bà con nhà dòng dõi bình thường. Đi đâu đó nhất định không hợp với nàng một chút nào. Ta biết rất rõ đi đâu đó. Không có gì trên thế gian này là không thay đổi được. Do vậy cô không được nói với cái giọng cục cằn và cứng nhắc đó. Cứ làm như là việc đã xong rồi thì thôi ấy, Kashiwagi nói.

“Có phải ngài muốn nói vì địa vị của nàng không được như trước đây mà phải tìm cho nàng một người bảo hộ khác không? Tôi thấy địa vị của nàng không phải bình thường như ngài nghĩ đâu. Vấn đề đơn giản là nhà vua thoái vị không muốn nàng đơn thương độc mã không nơi nương tựa nên mới nhờ ngài Genji trông nom với tư cách là một người cha. Tôi cũng tin là cả ngài Genji và Công chúa Ba đều hiểu mối quan hệ giữa họ là như thế. Đi đâu ngài vừa nói chỉ là một lời nói xấu rất tầm thường, Kojijū nổi giận nói.

Kashiwagi tìm mọi cách xoa dịu:

“Thực ra chưa bao giờ ta có ý nghĩ để nàng trông thấy một người khốn khổ như ta, vì nàng đã quen nhìn một người đàn ông không ai sánh kịp là ngài Genji. Ta chỉ muốn nói với nàng một câu thôi, cho dù qua tấm bình phong. Như thế thì có ảnh hưởng gì đến danh dự của nàng? Chẳng lẽ thổ lộ với đức Phật, với thần linh nổi lòng mình lại là một tội lỗi hay sao?”

Kashiwagi vừa nói vừa thề thốt. Kojijū nghe chàng nói một lát rồi nói như thế là không hay. Nhưng Kojijū là người còn ít tuổi, chưa biết cách xét đoán nên không có khả năng đối chọi đến cùng với một người đàn ông năn nỉ như cuộc đời của anh ta phụ thuộc hoàn toàn vào chuyện đó.

“Thôi được, tôi cố gắng tìm một cơ hội thuận tiện. Những đêm ngài Genji không có ở đó thì lại có rất đông thị nữ. Còn những người chịu trách nhiệm trông nom Công chúa Ba thì lúc nào cũng ở bên cạnh nàng. Do đó chưa biết bao giờ mới có dịp. Nhưng rồi sẽ có thôi, Kojijū nói về miễn cưỡng rồi ra về.”

Những ngày sau đó, Kashiwagi liên tục thôi thúc Kojijū. Không buồn cưỡng lại nữa, Kojijū thấy có cơ hội liền báo ngay cho chàng. Lòng khấp khởi mừng thầm, chàng lên đến dinh Công chúa Ba với bộ y phục đẹp nhất. Thật ra chàng cũng thấy việc làm của mình là xấu, nhưng vì không nghĩ ra rằng nếu được gần nàng thì chàng sẽ càng khó xử, nên Kashiwagi chỉ muốn trông thấy nàng một chút thôi, để nhớ lại cái buổi tối mà chàng thoáng thấy nàng qua kẽ màn. Chàng hy vọng nếu có dịp sẽ bày tỏ tình cảm của mình với nàng và nàng sẽ hạ cố trả lời chàng, dù chỉ một lời. Biết đâu nàng lại không thông cảm với chàng? Đó là ngày mùng mười tháng Tư, hôm sau là ngày lễ Tây uế. Mười hai thị nữ cùng với nữ Tu sĩ Asagao và hai mươi cô gái trẻ dòng dõi bình thường đang mài mê chuẩn bị y phục cho ngày lễ. Do đó đến giờ này hầu như không còn ai xung quanh Công chúa Ba. Phu nhân Azechi là người được giao trách nhiệm phục vụ công chúa, vừa đi về phòng riêng vì quan đại úy Minamoto gọi. Lúc này chỉ còn một mình Kojijū ngồi bên Công chúa Ba. Thời cơ thuận lợi đây rồi, Kojijū thầm nghĩ và đưa Kashiwagi vào ngồi ở mặt nhà phía đông, cạnh giường của Công chúa Ba.

Công chúa Ba không nghĩ gì đến xung quanh. Đột nhiên nàng nghe thấy tiếng động của một người đàn ông và tưởng là Genji đến. Người đàn ông đó làm một cử chỉ tôn kính với nàng rồi bế nàng lên. Nàng thầm nghĩ

không biết có phải quý dữ đến hãm hại nàng không? Nàng có mở to mắt ra nhìn và thấy đây là một người đàn ông lạ mặt. Người đó nói với nàng một tràng dài và nàng không hiểu gì cả. Nàng hoảng hốt gọi thị nữ nhưng không có ai ở đó cả. Nàng run rẩy chân tay, mồ hôi toát ra đầm đìa, mất hết khả năng suy đoán. Trông nàng lúc này lại càng đáng thương và duyên dáng.

“Đúng là tôi đã xử sự không phải với nàng. Nhưng tôi không tin là nàng lại ghét tôi đến thế. Đã từ lâu rồi, tôi rất yêu nàng. Nhưng nếu bóp nghẹt tình cảm của mình thì trái tim tôi sẽ vỡ tung ra máu. Vì vậy tôi xin đến thổ lộ tình cảm của tôi với nàng và vì nhà vua thoái vị nếu có biết cũng không phản đối nên bắt đầu hy vọng. Nếu chỉ vì một sự khác biệt về phẩm tước mà tôi không được bày tỏ tình cảm sâu sắc của mình thì dù có tự giải thích cho mình là tình yêu của mình cũng không đi đến đâu, cũng vô ích mà thôi. Có thể là do tôi bị ám ảnh sâu sắc về chuyện đó. Càng ngày tôi càng thấy bực mình, cay đắng, oán giận và buồn vì những lời than phiền đủ loại. Không tìm được nữa, tôi đành đến với nàng bằng cách này và nàng có thể nghĩ tôi là một kẻ ngông cuồng. Nhưng do thiếu suy nghĩ nên tôi rất bối rối. Đừng sợ rằng tôi làm điểu gì đó xúc phạm đến thân thể nàng... Kashiwagi nói. Đến lúc này, Công chúa Ba biết mình đang nói chuyện với ai. Vừa sợ vừa ngạc nhiên, nàng không biết trả lời ra sao. Kashiwagi nói tiếp:

“Tôi cũng nhận thấy vẻ ngạc nhiên của nàng. Chuyện giữa nàng và tôi không phải bây giờ mới có. Nếu nàng vẫn tỏ ra nghiêm khắc với tôi thì tôi sẽ hành động một cách cực đoan vì quá đau khổ. Nàng hãy nói với tôi đi, nàng hãy nói một lời thôi, nàng hãy nói là thương tôi đi. Sau đó tôi sẽ ra đi.

Đứng nhìn từ xa, Kashiwagi tưởng tượng ra nàng là một người kiêu kỳ, xa vời đến mức không bao giờ chàng nghĩ là nàng sẽ tỏ ra thân mật. Chính vì thế mà chàng nghĩ chỉ để cho nàng biết một phần sự đam mê của mình đối với nàng rồi sẽ đoạn tuyệt với những ý nghĩ phù phiếm. Nhưng lúc này, chàng thấy nàng không những không kiêu kỳ, hách dịch mà ngược lại dịu dàng, đáng yêu và rất quý phái. Nàng không giống ai cả. Thế là chàng quên ngay những suy nghĩ khôn ngoan, và trong lúc tâm thần bất định, nảy ra ý định bắt cóc nàng, giấu nàng ở một nơi nào đó, ở đâu cũng được, và sẽ từ bỏ hết vinh hoa phú quý để cùng nàng đi xa, thật xa. Đúng lúc đó, chàng như tỉnh mà mơ. Chàng thấy chú mèo mà chàng đã dạy dỗ đang đi về phía

chàng, vừa đi vừa kêu meo meo rất đáng yêu. Chàng tưởng như chính mình đã mang chú mèo đến tặng cho Công chúa Ba. Nhưng đúng lúc chàng đang tự hỏi tại sao mình, lại mang mèo đến tặng nàng thì tỉnh cơn mơ. Thế là thế nào nhỉ? Chàng tự hỏi.

Công chúa Ba hoang mang không tin rằng đó là sự thật. Cổ họng nàng nghẹn lại, nàng trăn ngâm suy nghĩ.

“Nàng phải hiểu rằng giữa chúng ta có mối quan hệ liên kết chúng ta lại với nhau. Tôi có cảm giác đã hành động không ý thức...”

Kashiwagi nói rồi kể cho Công chúa Ba nghe câu chuyện xảy ra tối hôm ấy khi chú mèo kéo căng dây làm chiếc màn cuộn lên. Công chúa Ba không nhớ gì hết. Nàng cay đắng nghĩ rằng có thể chàng đã nói sự thật và nếu đúng như thế, thì số mệnh của nàng thật là khắc nghiệt. Từ nay trở đi làm sao nàng có thể gặp lại Genji được nữa? Thất vọng và lo lắng, nàng khóc như một đứa trẻ con làm Kashiwagi mỉm lòng pha chút kính trọng. Chàng lấy tay áo mình lau nước mắt cho nàng. Cánh tay áo chàng tựa như ướt đẫm sương đêm. Trời đã hửng sáng. Kashiwagi cảm thấy khó mà dứt ra được.

“Tôi phải làm gì bây giờ? Nàng thù ghét tôi như vậy thì tôi đâu dám nói chuyện với nàng. Nàng hãy nói một lời đi. Hãy nói cho tôi được nghe tiếng nàng.

Kashiwagi vẫn tìm cách tấn công Công chúa Ba. Nàng cảm thấy quá mệt mỏi và bị xúc phạm nên không trả lời.

“Nàng làm cho tôi sợ. Sao nàng lại vô tâm đến như vậy, Kashiwagi nói.

Công chúa Ba thấy chàng thật bất nhã.

“Thôi, tôi không còn kiên nhẫn được nữa. Tốt hơn hết là chấm dứt một cuộc sống đã trở nên vô vị. Chính vì không muốn dứt bỏ ý nghĩ về nàng nên tôi mới đến cầu xin nàng như vậy... Tôi thấy buồn hơn bao giờ hết vì đêm nay sẽ là đêm cuối cùng của đời tôi. Nhưng nếu nàng hạ cố tỏ ra độ lượng đối với tôi, dù chỉ một chút thôi, tôi sẽ không nghĩ đến nàng nữa dù tôi sẽ phải chết.

Nói xong chàng đi ra, bế Công chúa Ba trên tay. Nàng bối rối không biết chàng định làm gì. Kashiwagi đẩy cánh cửa đúp trong khi cánh cửa phía Nam là nơi chàng vào đêm trước vẫn để ngỏ. Lúc này trời đã rạng sáng. Muốn trông thấy mặt nàng nên Kashiwagi nâng chàng mạng lên:

“Sự độc ác của nàng đã làm tôi mất trí. Nếu nàng muốn tôi tỉnh lại thì hãy nói là nàng thương tôi đi.

Kashiwagi nói bằng một giọng đe dọa khiến Công chúa Ba lúng túng. Nàng rất muốn nói nhưng chân tay bủn rủn nên trông lại càng trẻ con hơn.

Trời đã sáng rõ. Kashiwagi hết sức lo lắng:

“Tôi muốn kể nàng nghe một giấc mơ làm tôi xúc động. Nhưng vì nàng thù ghét tôi nên... Dẫu sao thì nàng cũng đủ khả năng chấp nối các sự việc, chàng nói và chuẩn bị ra về, tâm hồn nặng trĩu. Ánh bình minh buổi sáng mùa hè làm tim chàng đau nhói hơn là bầu trời mùa thu:

Đêm trường ta biết đi đâu,
Sương rơi ướt áo u sầu lòng ta.

Thấy chàng than phiền như vậy, Công chúa Ba cảm thấy nhẹ nhõm và nói khi Kashiwagi sắp ra về

Đây chỉ là một giấc mơ,
Sao ta lại phải vấn tơ vương lòng.

Nàng nói khẽ đến nói Kashiwagi ra nhanh quá nên không nghe thấy. Chàng có cảm giác hồn chàng đã lìa khỏi xác để đến bên nàng.

Kashiwagi không về nhà với Công chúa Hai vợ chàng mà đến thẳng dinh quan Chưởng ấn cha chàng, và lên vào không cho ai biết. Chàng vào phòng, nằm thẳng trên giường nhưng không sao nhắm mắt nổi. Trong khi nghĩ không biết giấc mơ ban nãy là thực hay hư thì chàng lại nhớ đến những cử chỉ duyên dáng của chú mèo. Vậy là chàng đã mắc một sai lầm không gỡ lại được. Chàng nghĩ từ nay về sau sẽ rất xấu hổ nên chàng không lộ mặt ra khỏi phòng nữa, tâm trạng bối rối và sợ hãi. Chàng nhận thấy cách cư xử của mình đối với Công chúa Ba là không trung thực. Ngấp

nghe ái phi của một bậc vương tôn và sự việc đó vỡ lở thì chàng sẽ rất đau khổ và không muốn sống nữa. Nếu không phạm một tội tày trời như vậy thì chàng sẽ thấy đỡ tủi hổ vì như vậy chàng sẽ bị bậc vương tôn đó coi khinh.

Ngay trong những phụ nữ quý nhất cũng có người có tính giăng hoa và tuy tỏ ra ngây thơ và đáng kính, nhưng sẵn sàng quan hệ với người khác khi có dịp. Công chúa Ba thì ngược lại. Bên ngoài thì có vẻ chưa chín chắn, nhưng nàng hay sợ đến nỗi có thể chết vì xấu hổ, tưởng như cả thế gian biết chuyện của mình, thậm chí không dám đứng ở chỗ sống.

Có người đến báo cho Genji biết Công chúa Ba đang ốm, ông rất ngạc nhiên vì Murasaki đang ốm thì Công chúa Ba cũng ốm. Ông đến thăm nàng ngay. Genji có cảm giác nàng không đau ở đâu mà lại tránh ánh mắt ông, vẻ lúng túng và khó chịu. Ông nghĩ hay nàng trách mình đã không đoái hoài gì đến nàng trong suốt thời gian qua? Động lòng thương, ông kể cho nàng nghe bệnh tình của Murasaki:

“Có thể là Murasaki sắp đi rồi. Vì thế ta không muốn để nàng nghĩ rằng ta bỏ rơi nàng trong lúc nguy kịch này. Ta đã chăm sóc nàng từ thuở nhỏ nên bây giờ ta lại càng không thể bỏ nàng được. Chính vì thế mà trong thời gian qua, ta mãi chăm sóc Murasaki mà không để ý đến việc khác. Khi nào chuyện xong xuôi, nàng sẽ tự mình hiểu được, ông nói.

Công chúa Ba thấy Genji không mảy may nghi ngờ, thấy đau khổ cho ông và lén lau nước mắt.

Kashiwagi bị dằn vặt hơn cả Công chúa Ba, ngày cũng như đêm, khi thức cũng như lúc ngủ, vì sự đam mê của chàng ngày càng mãnh liệt. Đến ngày lễ Tây uế, các vị quan trẻ tuổi đến gọi chàng đi xem lễ nhưng chàng không đi, lấy cớ trong người khó chịu. Chàng nằm nhà nghĩ ngợi lung tung. Tuy đối xử với Công chúa Hai với tất cả sự tôn kính cần thiết, chàng vẫn cảm thấy không được thoải mái mỗi khi nàng đứng trước mặt chàng. Chàng ở tít trong phòng riêng, chẳng làm gì mà chỉ âu sầu nghĩ ngợi. Trông thấy một cô gái cầm trong tay đóa hoa cầm quỳ, chàng nghĩ:

Hoa kia liêu lĩnh hái chơi,
Trời không cho hái, chơi với lòng mình.

Càng nghĩ chàng càng thấy đau khổ. Chàng nghe tiếng xe chạy mà tưởng như không liên quan gì đến mình. Cả ngày chàng thấy buồn đến chết mà không biết vì sao. Công chúa Hai nhận thấy tình hình khó chịu của chàng nên nàng cũng rầu rĩ, cảm thấy mình bị xúc phạm, mặc dù nàng không phải là nguyên nhân của những chuyện đó. Các thị nữ của nàng đã đi xem hội hết. Còn lại một mình trong phòng vắng vẻ và yên tĩnh, nàng lơ đãng gảy đàn thập lục nhưng vẫn nghĩ rằng đáng lẽ số mệnh phải cho nàng được hưởng một đặc ân nho nhỏ nữa mới phải.

Hai cảnh trông rất giống nhau,
Cớ sao mình nhạt cảnh sâu cảnh tàn.

Sau khi đến thăm Công chúa Ba, Genji không thể đi ngay được. Đúng lúc đó, có người đến báo với ông rằng Murasaki đã bất tỉnh và tim đập rất yếu. Genji vội vã đến chỗ Murasaki. Trên đường đi ông không biết mình sẽ làm gì. Xung quanh và trên đường chạy dọc theo dinh mọi người đang chen nhau. Ông đi vào và nghe chỗ nào cũng có tiếng khóc sụt sịt.

“Mấy hôm rồi, bệnh tình của phu nhân có vẻ giảm đi, thế mà nay lại nguy kịch. Những thị nữ phục vụ Murasaki nói với Genji như vậy. Tất cả đều tỏ ra hoảng hốt.

Gia nhân đã dỡ bàn thờ trừ tà xuống. Chỉ có những vị tòa thượng cần thiết cho công việc được giữ lại. Thấy vậy, Genji tưởng chừng mọi cái đều chấm dứt và thấy đau khổ hơn bao giờ hết.

“Đấy có thể là do ma quỷ gây ra. Thôi đừng khóc ầm ĩ lên nữa, Genji nói để trấn an và bảo mọi người cầu khẩn nhiều hơn nữa. Sau đó ông cho gọi những vị hòa thượng giỏi nhất lại.

“Ai rồi cũng sẽ phải chết, nhưng ta muốn nàng sống thêm một thời gian nữa. Cầu cho nàng được sống như các đấng thần linh đã hứa, các vị hòa thượng cầu khẩn. Từ trên đầu họ bốc lên một đám khói đen. Và họ tiếp tục công việc rất tận tình.

Genji xin Murasaki hãy nhìn ông một lần chót. Ông lấy làm tiếc chỉ vì một lý do tầm thường mà không được ở bên nàng trong giây phút cuối cuộc đời. Có lẽ đức Phật thấu hiểu nỗi lòng ông nên ma quỷ trong suốt thời gian

qua không hiện ra, nay nhập vào một cô gái. Trong khi cô gái này dẫy dựa kêu thét thì Murasaki dần dần tỉnh lại, làm Genji vừa sung sướng vừa lo ngại.

“Tất cả ra ngoài hết. Ta chỉ muốn nói riêng với đức ông đây thôi. Từ nhiều ngày nay, các người đã khẩn vái tra tấn ta. Ta rất muốn tra tấn lại các người. Nhưng không phải ta oán giận cuộc đời các người. Khi thấy các người tự hành hạ mình đến mức gây nguy hiểm cho chính cuộc đời các người, và vì ngay cả khi đang khốn khổ như bây giờ, ta vốn giữ một chút gì còn lại trước đây, cho nên ta đến tận đây và vì thấy các người đáng thương quá, ta mới hiện ra để cho mọi việc kết thúc, mặc dù ta không muốn thế, con ma nhập vào cô gái thét lên như vậy.

Trông cô gái đầu tóc rũ rượi và đang khóc, Genji nhớ lại hành động của con ma này mà trước đây ông đã gặp. Ông kinh hãi cầm tay cô gái và đưa cô vào ghế ngồi để khỏi có những hành động không đúng chỗ.

“Có đúng là nàng không? Có khi một con cáo khôn ngoan trong cơn mê sảng lại nói những điều xúc phạm đến người đã khuất. Tên nàng là gì? Hãy nói cái gì đó mà không ai biết, mà ta có thể nhớ xem nào. Nói đi, ta sẵn sàng tin nhà ngươi, Genji nói.

Nghe thấy thế, cô gái khóc nức nở:

Đời em đã đổi thay rồi,
Giả như không biết chàng lờ em đi.

Sao mà chàng độc ác thế.

Đúng là cách tự hành hạ mình của nàng rồi. Genji thấy đau khổ và không cho cô nói tiếp nữa.

“Bay trên trời cao, ta biết nhà ngươi đã làm những gì cho Hoàng hậu. Nhưng khi đã lên thượng giới rồi thì không ai muốn để ý đến số phận của một đứa trẻ con... Nhưng ta trách nhà ngươi đã nói với Hoàng hậu rằng ta là người ác độc và kinh tởm, trong khi đó ta nghĩ nhà ngươi với lòng độ lượng đối với người đã khuất, phải bảo vệ ta chống lại những lời nói xấu mới phải. Vì thế ta nổi giận. Không phải vì ta thù vợ nhà ngươi mà vì nhà

người được thần linh bảo hộ đến nỗi ta có cảm giác rằng không thể đụng đến nhà người, không thể đến gần được nhà người, thậm chí không thể nghe được tiếng nói của nhà người. Bây giờ ta xin nhà người hãy cho làm lễ để giải tội cho ta. Cầu khẩn trừ tà chỉ làm cho ta thêm đau đớn, làm ta có cảm giác đang bị trăm ngàn ngọn lửa thiêu đốt. Trừ khi được nghe kinh cầu hồn thì ta mới hết đau đớn. Xin nhà người báo cho Hoàng hậu biết. Chừng nào còn phụng sự nhà vua, nàng không được tỏ ra ghen tuông với tình địch của mình. Nàng phải làm những việc xứng đáng mới có thể giảm nhẹ tội mà nàng đã mắc khi còn là nữ Tu sĩ Ise.

Cô gái nói liên hồi. Genji rất khó chịu khi thấy để cô gái bị ma ám như vậy nên ông sai người nhốt cô vào một phòng. Còn Murasaki ông sai người mang nàng sang phòng khác.

Mọi người đồn rằng Murasaki đã chết và có nhiều người đã đến chia buồn. Genji cho đó là điếm xấu. Các vị quan đến xem hội bàn tán với nhau:

“Thật là kinh khủng. Không có gì đáng ngạc nhiên khi trời mưa rào vào ngày mà một con người được sủng ái đến như thế từ già cõi đời, một người nói.

“Một người được mãi nguyện như vậy lại không sống được lâu, một người khác nói. Và rồi:

““Mọi cái đều như hoa anh đào...” có ai đó viết trong một bài thơ như vậy.

“Một người như phu nhân Akashi mà sống lâu hơn nữa sẽ lấy hết hạnh phúc của thiên hạ mất.

“Tôi nghĩ rằng từ nay về sau Công chúa Ba sẽ được trọng vọng đúng với địa vị của nàng.

“Phải nói là một người được sủng ái lại đau khổ vì phải sống cùng với phu nhân Murasaki...

Các vị quan thì thầm bàn tán với nhau như vậy. Kashiwagi nghĩ đến những việc xảy ra đêm trước, và đưa tất cả các anh em của chàng, gồm quan Hữu

Giám hộ, quan Cỗ Vãn Tô, lên xe và đi xem hội. Nghe thiên hạ bàn tán như vậy, chàng thấy xót xa:

““Trên cõi trần gian này cái có thể tồn tại được...” chàng thì thầm và cùng với mọi người đến dinh Nijō.

Sợ mọi người cho mình là vụng về, vì mọi việc chưa rõ ràng, chàng lấy cớ đến thăm Murasaki, nhưng khi thấy các thị nữ khóc nức nở, chàng nghĩ có lẽ thiên hạ nói đúng.

Hoàng thân Hyōbu cũng đến, vào nhà với vẻ hoảng hốt. Chắc chắn là không thể nhờ ông chuyển thư được nữa. Đúng lúc đó Yūgiri xuất hiện, tay đang lau nước mắt.

“Cái gì vậy? Kashiwagi hỏi Yūgiri. Nghe nói tình hình có vẻ đáng lo ngại tôi không tin. Tuy biết phu nhân Murasaki lâm bệnh từ lâu nhưng tôi chưa đến thăm được.

“Bệnh tình của phu nhân ngày càng nặng, rạng sáng nay phu nhân bất tỉnh. Hình như nàng bị ma ám. Vừa rồi tôi được biết nàng đã tỉnh lại và mọi người bây giờ có vẻ yên tâm hơn.

Nhưng chưa biết thế nào. Khổ quá, Yūgiri nói. Trông chàng có vẻ đã khóc rất nhiều.

Hai mắt chàng mọng lên. Kashiwagi nhìn Yūgiri với vẻ ngờ vực, có thể là do chàng xét đoán theo cách của mình chăng? Kashiwagi thấy chàng trai này có vẻ rất lo cho bà mẹ kế tuy chàng không có mối quan hệ thân thiết với bà.

Được báo có người đến hỏi thăm, Genji cho người nói với họ:

“Khi phu nhân Murasaki sắp trút hơi thở cuối cùng, các thị nữ không tìm được và bản thân ta cũng không nén nổi xúc động. Cho phép ta được tỏ lòng biết ơn các vị đã đến thăm.

Kashiwagi đau khổ nghĩ rằng nếu không có việc này chắc chàng không dám đến đây. Đi đâu đó chứng tỏ chàng ân hận đến mức nào.

Sau khi Murasaki hồi tỉnh, Genji vẫn chưa hết sợ lại càng cho các hòa thượng làm lễ trừ tà nhiều hơn. Mọi người khi còn sống đã có những thiên hướng đáng lo ngại thì khi sang thế giới bên kia sẽ trở thành một người đáng sợ. Chỉ nghĩ đến đó thôi Genji đã thấy khó chịu đến nỗi ông ghét cả Hoàng hậu vì bản chất của người phụ nữ là hư hỏng; trước đây ông đã ghé thăm cả thế gian. Lại còn buổi nói chuyện thân mật kia nữa mà không ai biết, trong đó bóng ma đã nhắc lại những gì ông đã nói bóng gió với Hoàng hậu. Điềm đó làm ông nghĩ rằng đó chính là nàng.

Đến tháng Năm; lúc này bầu trời trong xanh không kém tiết thu và bệnh tình của Murasaki đã thuyên giảm. Tuy nhiên nàng vẫn chưa khỏi và còn cảm thấy yếu. Hàng ngày Genji cho đọc một chương trong cuốn Sách Hoa Sen để xá tội cho người bị ma ám và cho làm lễ an bình. Các vị hòa thượng có giọng hay được chọn đến đọc kinh ở bên giường Murasaki. Từ khi hiện về lần đầu tiên, con ma vẫn quanh quẩn ở đây. Trời nóng nực nên Murasaki thở rất khó khăn và càng ngày càng yếu đi. Còn Genji tỏ ra buồn rầu, không biết nói gì, làm nàng đau khổ, nhất là trong tình trạng chết nhiều hơn là sống. Murasaki chấp nhận ý nghĩ từ bỏ thế giới này mà không hề luyện tiệc nhưng không sao tưởng tượng được làm sao Genji chịu nổi khi trông thấy linh cữu của nàng, nhất là ông lại đang đau khổ như thế? Nghĩ đến đó nàng cảm thấy khỏe khoắn hơn, và cũng có thể do tác dụng của liều thuốc mà nàng đã uống, nàng đã có thể nhắc được đầu lên. Lúc đó là tháng Sáu. Genji ngạc nhiên nhìn nàng, nhưng vẫn lo nên không dám trở về dinh Rokujō, dù chỉ trong một thời gian ngắn.

Sau câu chuyện đêm nọ làm khuấy động tâm can nàng, Công chúa Ba cảm thấy khó chịu nhưng không đến nỗi ốm làm mọi người phải lo. Trong tháng Bảy, do không chịu ăn uống gì nên nàng trở nên xanh xao và yếu ớt. Thỉnh thoảng, khi không nén nổi sự đam mê, Kashiwagi lại đến thăm nàng như trong một giấc mơ nhưng nàng không vì thế mà vui lên. Trái tim nàng bây giờ hoàn toàn bị xâm chiếm bởi nỗi sợ hãi đối với Genji, liệu Kashiwagi có thể được xếp ngang hàng với Genji về cách sống và phẩm chất không, tuy Kashiwagi trong mắt người thường là người đáng yêu hơn bất kỳ ai về tính cách và vẻ oai vệ?. Vốn đã quen với cách xử sự có một không ai của Genji từ khi nàng còn nhỏ, Công chúa Ba thấy Kashiwagi là người đáng khinh bỉ. Nàng phải chịu để cho chàng làm như vậy thì đây là dấu hiệu báo số mệnh của nàng cũng đáng thương. Các vú nuôi biết

chuyện thì thảo với nhau, tức giận Genji vì đã lâu không về thăm Công chúa Ba. Khi được báo nàng mệt, Genji trở về thăm nàng.

Murasaki thấy trời nóng sai người gọi đầu tròng nàng lại càng xinh tươi hơn. Nằm trên giường, nàng xoa mái tóc óng ả, mượt mà còn ướt xuống quanh người, vẻ xanh xao và nét mặt hốc hác càng làm cho da nàng trắng trẻo tưởng như trong suốt và càng tôn thêm vẻ đẹp của nàng. Nhẹ như lông hồng, hình như nàng để mặc gió muốn đưa đi đâu thì đưa. Khu dinh mấy năm nay không có người ở và phần nào bị hỏng trở nên chật chội đối với nàng. Từ hai ngày nay nàng thấy đỡ đau và có thể ngẩng lên xem cảnh vật tuyệt vời với các suối nước và khu vườn trang trí lộng lẫy. Nàng thấy sung sướng vì sống được cho đến giờ phút này. Trên mặt hồ tươi mát hoa sen đang nở rộ, trên lá xanh những giọt sương sớm ánh lên như ngọc.

“Nàng nhìn xem... Những bông hoa kia hình như muốn giữ vẻ tươi mát riêng cho mình, Genji nói. Thấy nàng nhòm dậy để nhìn, ông lộ vẻ ngạc nhiên: Trông nàng bây giờ ta tưởng như trong mơ, vì đôi khi ta có cảm giác rất rõ ràng là ngày tận thế của ta đã đến gần rồi, ông nói thêm, hai mắt đắm lệ. Murasaki cũng xúc động không kém và nói:

Thân em như giọt sương mai,
Mảnh mai trước gió biết ai bạn cùng.

Genji đáp:

Nàng ơi ta hứa với nàng,
Nắng mưa khuya sớm ta càng gần nhau.

Genji không thích về dinh Rokujō lắm. Nhưng có thể một ngày nào đó nhà vua đang trị vì và nhà vua thoái vị có thể biết chuyện. Một thời gian dài đã trôi qua từ khi Genji biết Công chúa Ba ốm. Nhưng vì ông còn bận tâm với Murasaki ốm nặng hơn nên Genji không đến thăm Công chúa Ba được. Nhưng bây giờ Murasaki đã khá hơn liệu Genji có còn lần nữa được không? Thế là Genji quyết định đến thăm nàng.

Nàng xấu hổ và ngượng ngùng khi đứng trước Genji. Nàng không trả lời được những gì ông hỏi. Genji thấy thế lại thương nàng hơn, tưởng nàng

giận ông vì ông bỏ rơi nàng từ lâu, ít ra là về bên ngoài. Genji cho gọi một thị nữ đứng tuổi đến và hỏi xem Công chúa Ba làm sao.

“Công chúa hình như không được bình thường, người thị nữ này nói và tả cho Genji nghe bệnh trạng của Công chúa Ba.

“Lạ thật. Hết chuyện này đến chuyện khác, Genji chỉ nói vậy. Trong thâm tâm ông tự hỏi liệu có thể như thế được chăng vì chưa bao giờ chuyện đó xảy ra đối với những người phụ nữ mà ông đã chung sống trong những năm qua. Do đó ông không đề cập vấn đề đó, chỉ quan sát xem cái gì có thể làm nàng khổ tâm như vậy.

Genji không thể đi ngay được. Trong hai hay ba ngày ở lại, ông viết rất nhiều thư.

“Trong một thời gian ngắn như vậy mà Đức ông viết được rất nhiều thư. Điều đó không có lợi cho chúng ta. Các thị nữ nói với nhau vì họ không biết được bước lấm lỡ của Công chúa Ba.

Kojijū thì cuống lên. Kashiwagi tuy biết Genji đang ở dinh Công chúa ba nhưng vẫn viết thư trách móc nàng vì lúc đó chàng mất hết tỉnh táo. Nhân lúc Genji sang phòng khác và không có ai ở bên Công chúa Ba, Kojijū đưa thư cho nàng:

“Ta chán những thứ ấy lắm rồi. Chỉ cần trông thấy thư là ta đau lòng rồi. Trời ơi, sao mà ta khổ thế, nàng nói.

“Chỉ có bức thư này thôi. Nàng hãy đọc đi, Kojijū nói. Lúc Công chúa Ba đang giở thư ra thì có ai đó vào phòng. Kojijū bối rối kéo màn rồi đi ra.

Chỉ còn lại mình Công chúa ba, sống dở chết dở vì Genji bước vào phòng. Không biết giấu bức thư đi đâu, nàng nhét vội xuống dưới gối. Genji đến chào nàng vì ông còn phải về với phu nhân Murasaki trước khi trời tối.

“Ta thấy bệnh tình của nàng cũng không nặng lắm, trong khi đó ta không biết bệnh tình của Murasaki ra sao. Thật tội nghiệp cho Murasaki nếu nàng nghĩ là ta bỏ rơi nàng. Còn nàng, hãy cẩn thận đối với những người có

dụng ý xấu, dù nàng nghĩ về họ như thế nào. Ta mong rằng từ nay trở đi nàng sẽ bình tâm hơn.

Thường thường mỗi khi Genji đến Công chúa Ba thấy thoải mái và vui đùa như trẻ con. Nhưng lần này, nàng tỏ ra sần muộn, không dám nhìn thẳng vào mắt ông. Genji cho rằng nàng giận nên ông lên giường nằm cùng với nàng và nói chuyện đến lúc nào không hay. Ông đang thiu thiu ngủ thì tiếng ve kêu làm ông giật mình tỉnh giấc.

“Thôi, “khi còn trông rõ đường đi...” Genji vừa nói vừa sửa quần áo.

“Chàng có biết bài thơ “Hãy đợi trăng lên...” không?

Trông nàng lúc đó rất ngây thơ. Có phải nàng muốn nói: “Và trong khoảng giữa...” không? Genji cảm động nghĩ đến đó thì ông không đi nữa.

Sương đêm thấm ướt áo em,
Trách chàng vội vã đang đêm ra về

Nàng đọc bài thơ rất duyên dáng. Genji ngỡ ngỡ xuống:

“Trời ơi, ta khổ quá,.. ông thở dài:

Nơi xa người vẫn đợi ta,
Ve kêu đêm tối sao mà buồn thương.

Tuy vậy ông còn lưỡng lự. Sợ Công chúa Ba nghĩ mình là người vô tri vô giác nên ông ở lại.

Trong bụng ông vẫn không yên tâm và không thể vui được. Sau khi ăn ít hoa quả ông vào phòng.

Genji dậy rất sớm, định bụng đi khi trời còn mát mẻ.

“Tối hôm qua ta để quên chiếc quạt ở đâu rồi. Chiếc quạt này ít gió quá, ông nói và để chiếc quạt đang cầm trong tay xuống giường. Lật chiếc chiếu lên ông nhìn thấy một bức thư giấy màu xanh thò ra ngoài gối.

Genji không hề nghĩ đến chuyện không đứng đắn. Cầm bức thư ông nhận ra nét chữ đàn ông. Giấy viết thư thơm mùi nước hoa đắt tiền và chữ viết rất nắn nót. Xem kỹ thì ông tin chắc đây là chữ của Kashiwagi. Người thi nữ đưa gương cho ông vì không biết chuyện gì cho đây là thư dành cho ông. Nhưng khi Kojijū nhìn thấy và nhận ra lá thư đem trước thì cô thấy tim đập thình thịch. Cô không dám nhìn về phía Genji đang ngồi ăn cơm và cố gắng trấn tĩnh. Không, đúng là bức thư ấy rồi, Kojijū tự nhủ. Kinh khủng quá... Làm sao có thể như thế này được? Chắc là Công chúa Ba đã giấu bức thư ấy. Nàng đang ngủ say, vẻ rất ngây thơ. Đúng là một cô bé con. Ai lại để chuyện đến như thế bao giờ. Nếu không phải mình mà là người khác phát hiện ra thì sao? Genji suy nghĩ, không phải không có ý coi thường nàng. Đi đâu đó sẽ phải đến.

Khi Genji đi rồi và không có ai trong phòng Công chúa Ba Kojijū đến gặp nàng:

“Bức thư hôm qua nàng để đâu rồi? Bức thư mà Đức ông Genji cầm rất giống màu bức thư ấy, giống một cách lạ lùng, Kojijū nói.

Thấy nàng hoảng sợ, chỉ khóc nức nở, Kojijū thấy thương nàng và biết là không thể cứu vãn nổi tình hình nữa rồi.

“Nàng cất lá thư ở đâu? Lúc có mọi người tôi không muốn ở gần nàng, sợ mọi người cho là tôi có mưu đồ gì. Sau đó tôi ra ngoài. Trước khi Đức ông vào, tôi nghĩ rằng nàng còn có thời gian để cất thư, Kojijū nói. Công chúa Ba đáp:

“Không phải thế đâu. Đức ông vào đúng lúc ta đang đọc thư, nên ta không giấu được. Ta chỉ kịp nhét xuống dưới gối rồi quên đi mất.

Kojijū đến giuờng và lục tìm nhưng không thấy.

“Trời ơi, sao lắm chuyện thế nhỉ? Ngài Kashiwagi cũng sợ Đức ông lắm. Nghĩ đến chuyện Đức ông biết là chàng run bắn lên... Rồi chúng ta sẽ ra sao đây? Tất cả chỉ vì cách xử sự trẻ con của nàng nên Đức ông mới trông thấy. Giá mà tôi biết là nàng sẽ để xảy ra chuyện này nhỉ... Rồi cả nàng và Kashiwagi sẽ không ra gì đâu...

Kojijū nói không cần giữ ý tứ. Công chúa Ba còn đại dột và trẻ con nên Kojijū hay nói với giọng đó.

Công chúa Ba không biết nói thế nào, chỉ còn biết khóc và khóc. Thấy nàng ng ẫi đó, vẻ đau khổ và im lặng, các thị nữ nói với nhau, giọng phẫn nộ:

“Nàng đang ở trong tình trạng như thế mà Đức ông lại bỏ đi. Trong khi đó Đức ông lại chăm sóc từng ly từng tý đối với phu nhân Murasaki nay đã khá hơn nhiều. Genji đọc đi đọc lại bức thư nhiều lần mà không cho ai hay. Ông nghĩ rằng một trong những thị nữ đã tiếp tay cho Kashiwagi vì thư viết rất trau chuốt, và cách hành văn bóng bẩy. Trong thư Kashiwagi nói rằng sau nhiều năm, sự đam mê của chàng đã được bù đắp và nói lên nỗi khổ mà chàng đã chịu. Kashiwagi dùng từ ngữ làm xúc động lòng người. Nhưng có cần phải nói thẳng ra như thế không? Genji nghĩ. Một người như Kashiwagi mà lại viết một lá thư như vậy không giữ danh giá cho người khác. Vì bức thư có thể bị thất lạc lắm chứ. Và lại Kashiwagi vẫn có thể nói lấp lửng hay bóng gió được. Tính thận trọng là rất cần thiết cho thế giới th ầi kín nhất của con người, Genji nghĩ vậy và không khỏi ít nhiều tỏ ra coi thường tính cách của Kashiwagi.

Mình sẽ đối xử với Công chúa Ba ra sao đây? Đứng chuyện này là nguyên nhân làm nàng khó chịu trong thời gian qua. Thật là buồn khi biết chính xác tại sao mình khổ chứ không phải do nghe đồn đại. Nhất định là ông không thể đối xử với nàng như trước được, dù ông không muốn. Ngay đối với một người phụ nữ mà ngay từ đầu mình đã coi là bạn chơi, khi có bằng chứng người đó yêu một người đàn ông khác thì cũng đủ để xa lánh người phụ nữ đó rồi. Huống chi trong trường hợp này, người đàn ông đó lại đi quá giới hạn cho phép. Trước đây cũng có một hoàng hậu bị người khác chinh phục, nhưng hoàn cảnh lúc đó khác. Khi cả người đàn ông và người đàn bà cùng phụng sự một bậc vương tôn nào đó thì tất nhiên nảy sinh quan hệ tạo điều kiện cho họ gần gũi nhau. Liệu có những ái phi hay cung phi vì không biết xét đoán mà có những hành động lầm lỗi không lường trước được không? Nhưng chừng nào mà chưa ai biết chuyện thì họ vẫn xuất hiện trước mặt các qu ầi th ầi như không có chuyện gì xảy ra. Do đó cũng có thể có những chuyện mà không ai biết, ít ra là trong một thời gian ngắn. Nhưng một người phụ nữ mà ông đã đưa lên địa vị cao như thế mà

lại dám làm một việc xúc phạm đến ông, đi đâu đó từ xưa đến nay chưa hề có, Genji cay đắng nghĩ như vậy.

Lại nói về trường hợp một hoàng đế. Một người phụ nữ được yêu cầu thực hiện đúng nhiệm vụ được giao mà không làm được thì rất có thể sẽ bị khuất phục bởi những lời tán tỉnh ngọt ngào của một người bình thường. Bị thu hút bởi người đàn ông, người phụ nữ đó khi có dịp sẽ đáp lại tình cảm của người đó rồi quan hệ mật thiết hơn. Việc này đúng là đáng lên án nhưng cũng dễ hiểu. Trong trường hợp này, Genji không bao giờ tin là Công chúa Ba bị một người tầm thường như Kashiwagi chinh phục. Nhưng cũng không nên tỏ ra là mình biết chuyện. Lúc này ông nhớ lại một việc trước đây có liên quan trực tiếp đến ông. Nhà vua thoái vị cha ông giá như không để ý đến cách sống của ông, mặc dù nhà vua biết những chuyện ông làm, vì cách sống đó rất đáng lên án. Từ đó ông hiểu rằng không nên cản đường những ai vấp vấp trong tình yêu.

Dù cố gắng tỏ ra bình thản nhưng vẫn có cái gì đó chứng tỏ Genji đang bối rối. Murasaki tự hỏi không biết có phải vì Genji cảm thông với mình không. Tuy thế nhưng nàng vẫn lo cho Công chúa Ba:

“Hiện nay thiếp đã khỏe rồi. Thiếp nghe nói Công chúa Ba đang mệt... Chàng ở lại đó ít ngày quá, tội nghiệp cho nàng, Murasaki nói. Genji đáp lại:

“Đúng là Công chúa Ba không được khỏe như mọi khi. Bây giờ nàng đã bình thường nên ta cũng đỡ lo. Nhà vua cũng nhiều lần cho người đến hỏi thăm. Hình như hôm nay nhà vua cũng cho người mang thư đến. Chắc đấy là thư của nhà vua vì nhà vua thoái vị lúc nào cũng yêu cầu hoàng thượng chăm sóc Công chúa Ba. Ta chỉ tỏ ra lo là việc quan tâm đến nàng là cả Hoàng thượng và nhà vua thoái vị đều lo... Thật là khó chịu, Genji vừa nói vừa thở dài:

“Thiếp nghe nói Công chúa Ba oán giận chàng. Thiếp nghĩ không phải thế. Chắc là người khác xúi bẩy. Đi đâu đó làm thiếp sợ và lo lắng, Murasaki nói.

“Đúng thế. Nàng là người sâu sắc, nàng hãy cố gắng tìm hiểu xem những người phục vụ Công chúa Ba nghĩ gì. Còn ta là người nông cạn, ta đành trông cậy vào ân huệ của Hoàng thượng thôi, Genji vừa cười vừa nói.

Một lát sau Genji chuyển sang chuyện khác:

“Cả nàng và ta đều về dinh Rokujō, như vậy ta sẽ yên tâm hơn, ông chỉ nói thế.

“Thiếp muốn ở lại đây thêm một thời gian nữa cho khỏe. Chàng cứ về trước đi để còn an ủi Công chúa Ba, Murasaki đáp.

Hết ngày này sang ngày khác câu chuyện giữa hai người chỉ có thế.

Cho đến lúc ấy Công chúa Ba oán giận Genji vì trong một thời gian dài ông không về với nàng. Nay nàng nghĩ có thể do lỗi của mình mà sự việc mới như thế, nàng tự hỏi không biết nhà vua thoái vị cha nàng sẽ nghĩ gì nếu Người biết chuyện, nàng sẽ chết vì xấu hổ. Nhưng Kashiwagi liên tục viết cho nàng những lá thư lời lẽ cháy bỏng yêu đương. Khi Kojijū báo cho Kashiwagi biết việc lá thư, chàng sững người. Trước đây chàng có nghĩ đến việc đó vì chàng cho rằng trước sau thì mọi người cũng biết. Bây giờ chàng cảm thấy nhục chí và hình như lúc nào cũng có một người từ trên trời theo dõi chàng: Huống hồ giờ đây ngài Genji đã có trong tay bằng chứng không thể chối cãi được về tội lỗi của chàng. Kashiwagi thấy xấu hổ, hoảng sợ và nhục nhã. Trời không lạnh nhưng lúc nào chàng cũng thấy ớn lạnh và cảm thấy con người mình đáng kinh tởm. Từ nhiều năm nay, trong những chuyện nghiêm túc và vu vơ, Genji luôn luôn nhờ đến chàng, coi chàng như người thân trong gia đình. Chàng được Genji ưu ái hơn ai hết và chàng rất biết ơn Genji. Nếu Genji coi chàng là người xấu xa và đáng khinh bỉ thì làm sao chàng có thể gặp lại ông được nữa? Giả sử đột nhiên Genji xa lánh, tránh mặt chàng thì mọi người sẽ nhận thấy ngay và chàng sẽ biết được sự việc như thế nào. Vì suy nghĩ quá nhiều về chuyện đó nên Kashiwagi cảm thấy không được khỏe và không vào triều nữa. Tội lỗi của chàng đúng là không thể xóa được, nhưng chàng có cảm giác rằng điều đó sẽ phải đến. Vì Công chúa Ba không thận trọng và tỉnh táo. Rồi trước đó nữa, nếu không xảy ra việc chiếc màn bị nâng lên. Lúc đó hình như Yūgiri đánh giá nàng là nhẹ dạ. Có phải muốn nhìn rõ sự việc hơn mà chàng tìm cách xem Công chúa Ba có khuyết tật nào không? Ngay cả một người dòng dõi quý tộc đã quen đứng trên cao nhìn sự vật và thiếu thực tế đời thường rất có thể gây ra những việc như vậy do thiếu thận trọng đối với những người phục vụ mình. Chàng không dứt khỏi được những ý nghĩ ấy.

Genji rất muốn không nghĩ đến vẻ đáng thương và hiên hậu của Công chúa Ba. Nhưng khi gặp nàng, ông cảm thấy không những thông cảm với nàng mà còn bị nàng thu hút và không thể không thương nàng một cách âm thầm. Ông cho người lễ tạ cảm ơn đức Phật đã cho nàng bình phục và chăm sóc nàng cẩn thận hơn trước. Khi các thị nữ có mặt ở đó, ông tỏ ra vồn vã, nói chuyện thân tình với nàng để mọi người không nhận thấy ông muốn xa lánh nàng. Nhưng Công chúa Ba nhận thấy ông không thích thú với nàng như trước nữa, đi đâu đó làm nàng càng thêm đau khổ. Nàng càng thấy bối rối hơn vì Genji không nói cho nàng biết ông đã đọc bức thư hay chưa. Chính đó là nguyên nhân của mọi vấn đề. Dù xuất thân dòng dõi quyền quý đến mấy, do thiếu chung tình nên không thể tin nàng. Trong chuyện này không nên tin ai. Công chúa Akashi con ông lại quá thờ ơ và không nhạy cảm. Một người đàn ông mà tỏ tình với nàng kiêu đó chỉ làm nàng thêm lúng túng. Một người phụ nữ không nhanh nhẹn và chung tình lại thường bị đàn ông coi thường. Nàng Tamakazura không có người bảo hộ, từ bé đến lớn sống trong điều kiện bình thường, nước chảy bèo trôi. Nhưng nàng thức thời và khôn khéo. Genji bên ngoài đối xử với nàng như cha nhưng không phải không có ẩn ý, Tamakazura dịu dàng nhưng cương quyết biết cách nhắc ông giữ đúng vị trí của mình. Ngay cả khi chồng nàng là Higekuro giao du với một thị nữ và lên vào phòng cô này, Tamakazura tỏ ý cho mọi người biết là nàng không cần biết chuyện đó và làm như cho phép chồng nàng làm việc đó. Qua những việc ấy Genji thấy nàng là người tinh tế như thế nào. Giữa hai người chắc phải có một mối quan hệ số mệnh vững chắc thì mới sống được với nhau. Nói chung, Tamakazura tỏ ra rất khôn khéo.

Genji cũng nghĩ đến Oborozukiyo. Giờ đây khi đã biết những trò chơi thế này không có gì là hay ho cả, ông không khỏi không coi thường tình yếu đuối của nàng. Khi biết nàng đã thực hiện ý định của mình, ông cảm thấy bối rối xen lẫn luyến tiếc. Ông gửi ngay cho nàng một bức thư trách nàng đã không cho ông biết về quyết định của nàng

Thế là nàng đã xa phương,
Để ta ở lại nhớ thương trong lòng.

Ta đã suy tính nhiều về trạng thái không bền vững của thế gian, ta buồn vì nàng đã bỏ ta mà đi. Nhưng nàng không thể từ bỏ thế giới này được và

nàng cũng không ngăn được ta nghĩ đến nàng,.. Genji viết trong thư như vậy, và còn viết nhiều đi nữa.

Oborozukiyo đã quyết định từ lâu nhưng ông phản đối nên nàng không dám nói với ai. Những kỷ niệm cũ lại trỗi dậy trong trái tim Genji, b ấ h ấ. Mỗi tình đầu ngang trái chỉ là tình cảm thoáng qua. Cho rằng mình trả lời Genji lần này là lần cuối cùng nên nàng viết một lá thư rất cảm động.

“Khi thiệp là người đầu tiên hiểu được thế nào là sự dao động, thì chàng lại nói là thiệp bỏ rơi chàng. Thực ra thì...

Chàng ngỡ ấ mà chẳng chịu di,
Có sao lại trách người thì bỏ rơi.

Còn tình cảm của thiệp với chàng, tại sao lại chỉ với chàng không thôi...? Nàng viết thư và gửi kèm một cành cây “shikimi.

Khi còn ở trong dinh Rokujō, Genji đưa lá thư cho Murasaki đọc, vì ông cho rằng từ nay trở đi quan hệ giữa ông với Oborozukiyo không còn nữa.

“Ta thật là xấu hổ. Đúng ra ta không tự hào về mình một chút nào cả. Ta đã làm ra vẻ sống mà không để ý đến những thăng trầm của cuộc đời. Khi rồi rã, ta hay nói chuyện không đâu với công chúa Asagao và nàng Oborozukiyo và xử sự đúng mực. Nhưng bây giờ cả hai người đó đã từ bỏ cuộc sống trần tục. Riêng nàng Asagao đã đi tu, suốt ngày đêm chỉ cầu kinh niệm phật mà không nghĩ đến chuyện đời. Trong tất cả những phụ nữ mà ta đã biết, không có ai sánh được với Oborozukiyo về nhận thức và tính đi ền đạm. Giáo dục một người con gái khó lắm chứ. Cái gọi là số mệnh thì ta không nhìn thấy và không phụ thuộc vào ý muốn của cha mẹ. Muốn dạy dỗ con cái nên người phải có cố gắng vượt bậc. Về phần ta, ta cho là mình sung sướng vì không phải làm cái việc khó khăn ấy. Khi còn nhỏ, đôi khi ta cũng than phiền về số mệnh của mình vì không được hưởng niềm vui mà mình mong muốn. Vì thế ta muốn nàng tận tâm dạy dỗ Công chúa Ba. Công chúa Akashi thì chưa chín chắn, vả lại nàng còn phải phụng dưỡng nhà vua nên cũng không có thời gian. Tốt nhất là không nên tính đến công chúa Akashi. Điều quan trọng đối với một công chúa là luyện cho nàng sống trong mọi trường hợp và không để những lời nói xấu tác động vào nàng. Một người phụ nữ bình thường trong trường hợp đó, dù không có

người bảo trợ đặc biệt, có thể xoay xử dễ dàng hơn, Genji nói. Murasaki đáp:

“Chừng nào mà thiếp còn sống, không có lý gì mà thiếp lại không chăm sóc Công chúa Ba, dù những cố gắng của thiếp không có tác dụng lắm. Nhưng rồi sẽ ra sao...? Nàng nói giọng buồn buồn, vì nàng cũng muốn được như công chúa Asagao và Oborozukiyo, nghĩa là cống hiến trọn đời cho cửa Phật.

“Ta phải tìm y phục cho Oborozukiyo vì các thị nữ của nàng không quen may y phục cho nàng. Nhưng làm sao may được khăn quàng cho nàng? Hay là nàng làm cho ta? Ta sẽ cho may một bộ áo dài cho phu nhân nhà phía tây dinh Rokujō. Mặc quần áo nhà tu trông khổ sở lắm, nhưng tinh thần là cái phải kính trọng, Genji nói.

Genji cho may ngay tại đó một bộ áo dài màu xanh nhạt. Ông cho gọi thợ may trong triều tới làm một số đồ vật, trong đó có những đồ cần thiết cho một nữ tu sĩ. Ông cũng bí mật cho chuẩn bị ngay gối, thảm, màn gió, tất cả đều lộng lẫy.

Vì lễ kim môn cho nhà vua thoái vị hoãn đi hoãn lại nên mùa thu đã tới. tháng Tám là tháng giỗ Quận chúa Ōmiya nên Yūgiri không thể đứng ra tổ chức dàn nhạc được. Tháng Chín là tháng giỗ Hoàng hậu Kokiden, mẹ của nhà vua thoái vị nên buổi lễ được hoãn đến tháng Mười. Nhưng Công chúa Ba còn mệt nên lại hoãn một lần nữa. Trong tháng đó Công chúa Hai đi thăm nhà vua thoái vị. Tō no Chūjō tỏ ra rất cố gắng, chỉ huy mọi công việc lớn nhỏ để buổi lễ được long trọng và chu đáo. Kashiwagi cũng cố gắng đi. Tuy nhiên chàng vẫn bị nỗi buồn ám ảnh nên tâm hồn không được thanh thoi.

Có lẽ vì lúc nào cũng thấy xấu hổ và đau khổ nên Công chúa Ba ngày càng buồn. Thấy nàng đáng thương và đau khổ, Genji, tuy trong lòng vẫn ấm ức, cũng lo lắng không biết bao giờ nàng mới hết sầu. Những ngày còn lại trong năm ông cho người làm lễ trừ tà và cầu khẩn.

Trong tu viện trên núi, nhà vua thoái vị cũng biết tình hình của Công chúa Ba và nóng lòng muốn gặp nàng. Nghe nói trong thời gian vừa qua Genji xa lánh nàng và không đến với nàng, nhà vua tự hỏi không biết chuyện gì

đã xảy ra. Biết là Genji còn phải chăm sóc Murasaki trong thời gian nàng ốm, nhưng vì không tin lắm nên nhà vua chỉ yên tâm một phần. Nhưng sau đó thấy mọi việc vẫn chưa ổn định, nhà vua nghĩ rằng có lẽ có chuyện không hay rồi. Có thể không phải là do Công chúa Ba, mà là một trong những thị nữ của nàng thôi. Ngay trong triều đôi khi cũng có tiếng đồn không hay về quan hệ giữa người này người kia. Đó là những tiêu tiết tầm thường của một thế giới tầm thường mà nhà vua đã liả bỏ. Nhưng từ bỏ thế giới đó, nhà vua cũng phải trả giá. Nhà vua gửi cho Công chúa Ba một lá thư. Nàng nhận được đứng lúc Genji cũng có mặt ở đó.

“Vì không có gì đáng nói với con nên cha không viết thư cho con. Nhưng năm tháng trôi qua, cha thấy không yên tâm. Từ khi biết tin con không được khỏe, cha lúc nào cũng nghĩ đến con, kể cả khi đọc kinh, niệm Phật. Bây giờ con thế nào rồi? Khi không đạt được ước nguyện con nên kiên nhẫn chịu đựng. Khi chưa biết chắc chắn thì không nên làm người khác bức dọc và làm cao.

Bức thư của nhà vua thoái vị rất xúc động. Tuy vậy Genji nghĩ rằng chắc chắn nhà vua thoái vị không biết một tí gì về chuyện của Công chúa Ba mà lại tỏ ý thất vọng vì ông đã không quan tâm đầy đủ đến nàng.

“Nàng sẽ trả lời ra sao? Bức thư này thật là buồn nhưng động chạm đến ta nhiều lắm. Vì dù có giận nàng ta cũng không hề tỏ ra giận nàng. Vậy thì ai đã nói xấu ta với nhà vua thoái vị? Genji hỏi.

Công chúa Ba bối rối quay mặt đi với một cử chỉ duyên dáng. Với nét mặt hơi gầy, vẻ nghĩ ngợi âu sầu, trông nàng có vẻ quý tộc rất đẹp.

“Ta rất hiểu nhà vua thoái vị vì biết tính nàng trẻ con mới nói như vậy. Nhưng từ nay về sau, nàng hãy cẩn thận. Ta không muốn làm tình làm tội nàng. Nhưng ta khó chịu và cảm thấy bị xúc phạm khi nhà vua tin vào những điếu vu vơ mà cho ta làm trái ý Người. Ta buộc phải nói riêng với nàng suy nghĩ của ta về chuyện đó. Vì nàng là người thiếu suy nghĩ và sẵn sàng tin ngay những gì người ta nói đến tai, nên nàng chỉ nghĩ đơn giản là ta không quan tâm đến nàng chỉ vì nàng thờ ơ với ta. Chắc nàng cũng không thích, thậm chí coi thường lối sống lối thời của ta. Thật đáng tiếc và đau khổ. Nhưng chừng nào mà nhà vua thoái vị còn sống, nàng cần phải có lý trí và không được đánh giá quá thấp con người lạc hậu hiện đang thay

thế Người. Nếu ta bị những người phụ nữ bản chất kém hiểu biết bỏ rơi thì đây là do ta quá hững hờ. Tuy nhiên ta không muốn thay đổi. Nhưng khi từ biệt cuộc sống trần tục, nhà vua thoái vị cho ta vinh dự được chăm sóc nàng, ta rất cảm động và sung sướng. Nhưng nếu ta cũng đi theo nhà vua thoái vị mà không chăm sóc nàng được nữa thì nhà vua thoái vị có thể cho đó là sự phản bội, thế thì ta sẽ thôi ngay. Những người phụ nữ trước đây từng làm cho ta phải lo lắng thì nay không còn giữ ta lại được nữa. Không biết trong tương lai sẽ ra sao nhưng nhờ sinh được các hoàng tử nên địa vị của Công chúa Akashi có thể được bảo đảm, ít ra là trong khi ta còn sống. Còn những người phụ nữ khác, dù là ai đi chăng nữa, cũng đã đến tuổi không phải luyện tiếc nếu họ quyết định từ giã cuộc sống này cùng với ta. Chính vì thế mà dần dần ta bớt lo. Trông nhà vua thoái vị thì biết Người không còn sống được bao lâu nữa. Bệnh tình của Người xấu đi nghiêm trọng, vì thế từ nay trở đi nàng đừng làm gì có hại đến thanh danh nàng và làm nhà vua thoái vị bận tâm vì như thế bệnh của Người sẽ càng nặng thêm. Nếu chỉ là cuộc sống hiện nay thì không có gì quan trọng. Nhưng nếu Người gặp trắc trở trên đường sang thế giới bên kia thì khó mà được xá tội.

Genji quở trách Công chúa Ba như vậy nhưng không nói rõ sự việc lá thư. Nàng ng ỡ khóc nước mắt đầm đìa, vẻ hoang mang bối rối. Genji thấy nàng như thế cũng không tìm được nước mắt:

“Khi nghe thuyết giáo về đạo đức người khác ta cũng không thích thú gì. Chắc nàng cho ta là một lão già khó chịu...”

Genji nói rồi lấy nghiên mực, giấy và mài mực, rồi bảo Công chúa Ba viết thư cho nhà vua thoái vị. Tay nàng run bần bật không viết nổi. Nếu viết thư trả lời những bức thư n ồng nàn kia chắc nàng không run tay đâu, Genji nghĩ và thấy nàng thật đáng ghét. Nhưng rồi ông cũng đọc cho nàng viết.

“Nàng đợi qua tháng này Công chúa Hai về đã rồi hãy đi thăm nhà vua thoái vị. Trông nàng thiếu nào thế này đi không nổi đâu. Đối với ta tháng sương mù là tháng tang tóc, những ngày cuối năm là những ngày đầy biến động. Nếu nàng cố thế này thì đi làm sao được. Nhưng vua cha đang nóng lòng đợi nàng, có nên hoãn lại lần nữa không? Thôi đừng chán chường nữa. Hãy vui lên một chút để ta vui. Genji nói, không giận nàng được trước vẻ ngây thơ của nàng.

Từ trước tới giờ, khi có dịp là Genji mời Kashiwagi tham gia vào những buổi hòa nhạc cao cấp cùng ông. Nhưng từ nay trở đi Genji không bao giờ mời chàng vào những dịp như vậy nữa. Genji nghi có thể mọi người thấy chuyện đó là lạ, nhưng giả sử có gặp Kashiwagi, ông sẽ rất xấu hổ nếu chàng cho ông là một thằng điên. Nếu bắt buộc phải gặp chàng, ông cũng không thấy thoải mái. Hàng tháng trôi qua như vậy Kashiwagi không đến dinh Rokujō nữa. Không ai để ý đến đi đâu đó. Phần lớn mọi người đều cho rằng chàng không đến vì mệt, vả lại ở dinh Genji không tổ chức một cuộc vui nào trong năm nay. Tuy nhiên Yūgiri linh cảm thấy có lý do gì khác. Chàng tự hỏi không biết có phải con người giảng hoa này không chịu nổi cú sốc trong buổi tối hôm nào không? Nhưng Yūgiri không nghĩ ra rằng sự việc rõ ràng đến mức cha chàng không còn nghi ngờ gì nữa về chuyện bức thư.

Lúc này đã là tháng Chạp. Lễ Kim môn được quyết định tổ chức vào ngày mùng mười. Trong dinh mọi người nhận nhíp chuẩn bị. Murasaki đang ở dinh Nijō cũng chuyển về dinh Rokujō. Công chúa Akashi cũng về đó. Lần này nàng sinh hạ được một hoàng tử. Genji suốt ngày vui chơi với các cháu ông, đứa nào cũng xinh xắn. Đó là một đặc ân mà số mệnh dành cho ông lúc cuối đời. Tamakazura cùng đến để tập nhạc. Yūgiri suốt ngày ở trong nhà đông bắc tập đàn một mình, còn phu nhân dinh Hoa Cam đến xem mọi người chuẩn bị.

Mọi người thất vọng khi không thấy Kashiwagi đến trong dịp này. Ai nấy đều ngạc nhiên và hỏi nhau tại sao. Genji đã cho người đến mời nhưng chàng lấy cớ mệt không đến. Chàng có vẻ không phải ốm thật, Genji tự hỏi không biết chàng nghĩ gì nên cho người mang thư đến mời. Tō no Chūjō nói:

“Sao con lại từ chối lời mời của ngài Genji? Hình như con có tình kiếm cớ để thoái lui. Nhà vua thoái vị sẽ biết chuyện đấy. Bệnh của con có đến nỗi nặng lắm đâu mà con không chịu đi.

Tō no Chūjō động viên Kashiwagi. Genji cũng mời chàng một lần nữa, dù sự việc có như thế nào. Thế là Kashiwagi lên đường.

Lúc chàng đến thì các vị quan chưa đến. Genji theo thói quen cho người đưa chàng vào phía trong gần chỗ ông ngồi và sai hạ màn ở gian phòng

chính xuống. Kashiwagi trông xanh và gầy. Mọi khi chàng vốn đã không nổi bật và đẹp như các em chàng thì hôm nay, với vẻ thận trọng và cử chỉ dè dặt, chàng lại càng không xứng đáng được ngồi cạnh một công chúa. Trong chuyện này, cả chàng và nàng đều hành động một cách khờ khạo không thể tha thứ được, Genji nghĩ trong lúc quan sát thái độ của Kashiwagi nhưng không để lộ ra ngoài. Genji nói với giọng âm áp:

“Từ lâu chúng ta chưa gặp nhau. Thời gian gần đây vì phải trông nom hai người ốm nên ta không có thời gian rỗi. Trong dịp lễ Kim môn cho nhà vua thoái vị, vì nhiều lý do mà Công chúa Ba không thể làm được một số việc đáng lẽ nàng phải làm. Đã gần hết năm rồi. Không thể tổ chức long trọng như ta mong muốn nhưng ít ra chúng ta cũng phải dâng lên người chiếc bát của nhà tu hành. Gọi là lễ Kim môn thì quá long trọng. Nhưng nhân dịp này ta muốn giới thiệu với nhà vua thoái vị các chàng trai trong gia đình nên ta đã bắt đầu cho họ tập múa. Nhưng để chuẩn bị cho tốt, ta không tìm được ai giỏi hơn chàng để giúp họ luyện tập. Chính vì thế mà ta không giận chàng về những việc làm thiếu suy nghĩ của chàng trong thời gian qua.

Dù Genji không tỏ ra là có ẩn ý nhưng Kashiwagi tỏ ra bối rối. Ông thấy mặt chàng tái dãn và chàng ngồi một lúc không nói gì.

“Tôi cũng biết trong thời gian gần đây ngài rất lo cho sức khỏe của phu nhân Murasaki và Công chúa Ba. Tôi cũng buồn về chuyện ấy. Nhưng từ mùa xuân, bệnh “đau chân” cũ lại tái phát đến nỗi cứ đứng lên là đau nên tôi không vào triều được. Tôi sống cách biệt với thế giới bên ngoài. Cha tôi cho rằng nhà vua thoái vị không còn sống được bao lâu nữa. Cha tôi thường nói với tôi rằng Người “đã từ bỏ vinh hoa phú quý” nên không có điều kiện để làm việc đó. Đúng là tôi cũng lo như cha tôi cho dù tôi chưa xứng đáng để nghĩ đến việc đó. Để tỏ rõ lòng trung thành với Hoàng thượng, được mời là tôi đến ngay dù còn đang đau chân. Nhưng Hoàng thượng hiện nay không cần gì và nếu tôi không nhàn, không muốn tổ chức linh đình. Tốt nhất là ngài tổ chức đơn giản hơn cho hợp ý Người, Kashiwagi nói.

Genji thấy Kashiwagi khôn khéo không nói rằng buổi lễ này là dành cho Công chúa Ba.

“Chính ta cũng muốn thế. Nếu chàng muốn đơn giản hơn, mọi người sẽ cho là chàng không có tình cảm sâu đậm với Hoàng thượng. Nghe chàng nói ta thấy làm thế là đúng. Trong việc công Yūgiri xứng đáng là bậc thầy, nhưng lại quan tâm không đúng mức đến những môn nghệ thuật cần đến tình cảm. Các lĩnh vực nghệ thuật khác thì không biết, nhưng nhà vua thoái vị là người sành âm nhạc. Đúng là người đã từ bỏ cuộc sống trần tục, nhưng bây giờ nếu có dịp nghe nhạc thì chắc Người sẽ quan tâm đến lĩnh vực này hơn bao giờ hết. Chàng hãy cùng Yūgiri hướng dẫn mọi người nhảy cho đúng, vì những người được gọi là bậc thầy về nghệ thuật chỉ chấp nhận phong cách của riêng mình, tuy phong cách ấy chưa chắc đã hay, Genji nói với giọng nhã nhặn. Kashiwagi vui mừng nhận thấy đi đâu đó nhưng không phải không có suy nghĩ. Genji nói ít, còn Kashiwagi chỉ muốn chấm dứt câu chuyện càng nhanh càng tốt. Hai người không nói chuyện cởi mở như mọi khi. Rồi Kashiwagi ra ngoài sân.

Tại ngõ nhà phía đông, Yūgiri vừa chuẩn bị y phục cho các nhạc công vừa dặn dò họ, chứng tỏ chàng là con người am hiểu sâu sắc về vấn đề này.

Hôm đó mọi người đang tập thì các phu nhân đến xem nên các nghệ sĩ cố gắng biểu diễn thật hay. Người múa thì mặc y phục xanh và đỏ sẫm, đến hôm lễ phải mặc y phục đỏ tía với áo khoác ngoài đỏ. Ba mươi nhạc công mặc toàn đồ trắng, ngõ trong hành lang nối với dinh Cây lê ở phía đông nam. Lúc họ từ phía nam ngọn đồi đi đến trước mặt Genji, vừa đi vừa chơi bài “Sương trên núi Hiên nhân”, tuyết vẫn rơi và các cây mận đang đâm chồi nảy lộc. Genji ngõ đằng sau màn, hai bên có Hoàng thân Hyōbu và Hige-kuro. Các vị quan nhỏ hơn đứng trên sân dạo và ăn những món ăn đơn giản vì đây không phải ngày lễ.

Con trai thứ tư của Hige-kuro, con trai thứ ba của Yūgiri và hai con trai của Hoàng thân Hotaru nhảy bài “Mười nghìn năm”. Các chú trông rất xinh xắn, cùng dòng dõi quyền quý như nhau. Bộ y phục may cầu kỳ càng tôn vẻ quý phái của các chú. Sau đó đến con trai thứ hai của Yūgiri và Fujiwara và con của quan Cố vấn trung cấp Minamoto nhảy điệu “Con hươu của Hoàng thượng”. Con trai thứ ba của Hige-kuro nhảy bài “Hoàng thượng trên đồi phong lan” và con trai cả của Yūgiri nhảy bài “Con rồng bay”. Mọi người còn nhảy nhiều điệu nữa như “Điệu nhảy hòa bình”, “Niềm vui mùa xuân”. Thấy trời bắt đầu tối, Genji sai người cuốn màn lên. Ông thấy các

chú bé đang nhảy múa rất duyên dáng đúng như các thầy đã dạy. Các vị quan có tuổi đều rung rung nước mắt. Hoàng thân Hyōbu nghĩ đến cháu mình khóc vì sung sướng đến nỗi đỏ hoe cả mắt. Lúc đó Genji nói:

“Năm tháng qua đi, thật khó mà tìm nổi những giọt nước mắt. Ta rất bối rối khi thấy Kashiwagi vừa cười vừa nhìn ta. Dù chàng trai đó nghĩ thế nào ta sẽ sống thêm một thời gian nữa, cho dù thời gian có lùi lại. Còn tuổi già thì có ai tránh được đâu.

Vừa nói Genji vừa đưa mắt nhìn Kashiwagi đang đứng rúm ró vì thấy khó chịu trong người. Nhận thấy chàng không để ý đến cuộc vui đang diễn ra trước mắt, Genji giả say nói như thế là ám chỉ đích danh chàng. Tuy đấy chỉ là lời nói đùa nhưng Kashiwagi rất lo. Lúc ly rượu được chuyển đến, chàng cảm thấy đau đầu dữ dội nên chỉ nhấp một tý rồi đưa cho người khác. Genji nhận thấy liền sai người liền tiếp mang rượu đến cho chàng bắt chàng uống. Mặc dù không vui và nản chí, Kashiwagi trông vẫn còn oai phong hơn nhiều người khác. Chàng thấy mình buồn quá nên ra về trước khi bữa tiệc kết thúc. Chàng rất ngạc nhiên thấy mình chưa say mà lại khổ sở đến thế. Có phải do chàng bị làm nhục không? Chàng thấy mình không đến nỗi yếu đuối để buồn rầu như vậy nhưng cũng nhận thấy rằng lúc đó trông mình cũng tội nghiệp. Đấy không phải là do say vì nói đau khổ của chàng vẫn không nguôi. Khi Tō no Chūjō và vợ ngài bảo Kashiwagi về nhà thì Công chúa Hai tỏ ra buồn. Lúc tâm hồn thanh thoi, chàng nghĩ rằng mọi việc rồi sẽ đâu vào đấy vì tình cảm của chàng đối với vợ không được sâu nặng. Nghĩ đến chuyện phải xa nhau mãi mãi chàng rất buồn và thấy thương Công chúa Hai vô hạn. Mẹ chàng cũng rất buồn:

“Từ xưa đến nay, cha mẹ không can thiệp vào chuyện của các con. Nếu các con phải sống xa nhau, cha mẹ cũng rất buồn. Con không thể chữa bệnh ngay tại đây được sao? Bà nói.

“Mẹ nói đúng. Dù là người hèn mọn, để xứng đáng với niềm vinh hạnh được sánh đôi với một người mà con không xứng đáng, con muốn sống trong một thời gian đủ để chứng minh cho Công chúa Hai rằng tuy địa vị của con tầm thường nhưng xứng đáng được hưởng những địa vị khác. Với thân hình tiều tụy này, con không biết có sống được để chứng minh tình cảm của mình với nàng không? Tuy có cảm giác là không thể tồn tại trên

thế gian này được nữa, con không muốn từ bỏ cuộc sống hiện nay, Kashiwagi nói và cả hai người đều chảy nước mắt.

Thấy chàng lần nữa chưa về nhà, mẹ chàng lo lắng:

“Sao con không muốn gặp cha mẹ? Lúc ta đau yếu hay có đi đâu lo lắng, trong số các con, ta chỉ mong có con ở bên cạnh. Ta chỉ trông cậy vào con thôi. Còn con lại để mẹ phải sống trong tình trạng mơ hồ như thế này... bà nói. Không phải tự nhiên mà bà trách Kashiwagi như vậy.

“Vì ta là người duy nhất mà mẹ ta tin tưởng. Cho đến hôm nay, mẹ ta vẫn thương yêu ta đến mức vắng ta một chút bà thấy đau khổ vô cùng. Nếu trong những ngày cuối cùng của đời ta mà ta không để mẹ ta được gặp thì ta sẽ mãi mãi mang trong mình tội lỗi tày trời đó. Nếu mọi người biết được rằng tình hình của ta trở nên tuyệt vọng thì Công chúa Hai hãy đến thăm ta lần cuối cùng. Ta mong nàng hãy đến nói chuyện với ta lần cuối... Ta rất ân hận đã thờ ơ với nàng. Ta cứ tưởng cuộc đời ta còn dài... Kashiwagi vừa nói vừa khóc rất lâu. Rồi chàng ra đi.

Công chúa Hai ở lại luyện tiệc nhưng bất lực.

Tại dinh Tō no Chūjō mọi người đang đợi Kashiwagi. Bệnh tình của chàng không đến nỗi trầm trọng lắm. Nhưng từ nhiều ngày nay, chàng không ăn gì cả, mọi người thấy chàng gầy rộc hẳn đi. Thấy một người tài giỏi như vậy mà lại không sống được nữa, ai cũng thấy tội nghiệp cho chàng và đến hỏi thăm. Nhà vua đang trị vì, nhà vua thoái vị luôn cho người đến thăm chàng, nhưng sự quan tâm của Hoàng thượng chỉ làm tan nát thêm trái tim của cha mẹ chàng. Genji rất ngạc nhiên vì sự việc lại trở nên xấu như vậy. Nhiều lần hỏi thăm Tō no Chūjō. Yūgiri, người bạn thân thiết nhất của Kashiwagi, là người được gần chàng trong lúc này cũng rất đau khổ.

Lễ Kim môn được tổ chức vào ngày hai mươi lăm. Vì một trong những vị quan lỗi lạc nhất của triều đình đang bị bệnh nên cha chàng, anh em chàng và nhiều người khác than vãn về chuyện không may này. Tuy không ai muốn vui chơi nhưng không thể hoãn buổi lễ trước đây đã bị hoãn đi hoàn lại mãi rồi. Mọi người tiếp tục buổi lễ. Genji không biết trong thâm tâm Công chúa Ba nghĩ gì về việc đó.

Năm mươi tu viện đầu tổ chức đọc kinh c ầu nguyện. Còn ở tu viện của nhà vua thoái vị, người ta làm lễ Maka Birusana.

Chương 36

(Kashiwagi)

Cây sồi

Năm mới đã sang mà bệnh tình của Kashiwagi vẫn không thuyên giảm. Thấy cha mẹ buồn, chàng từ bỏ ý định đoạn tuyệt với cuộc sống, vì chàng nghĩ làm như thế là có tội với cha mẹ. Nhưng có phải chàng muốn sống trong thế giới mà chàng sẽ từ già một cách luyện tiếc không? Từ khi còn nhỏ, Kashiwagi đã ý niệm được bản thân mình, cố gắng vượt lên trên những người khác và nuôi tham vọng mỗi khi chàng làm việc công cũng như việc tư. Vì không thực hiện được ý định nên chàng không còn ý chí, từ đó oán ghét thậm tệ những gì tồn tại trên thế gian. Tuy nhiên, thấy cha mẹ không vui, chàng nghĩ đến có thể sẽ là vật cản đối với chàng trên đường đi sang thế giới bên kia nên chàng miễn cưỡng từ bỏ ý định đó. Nhưng nếu chàng bị dày vò bởi những nỗi lo khác làm chàng không muốn sống nữa thì ai là người kết tội chàng nếu không phải chính là chàng? Nghĩ rằng tự mình đã phá bỏ tất cả, chàng không oán giận ai. Tại sao lại đổ tội cho Trời Phật khi mọi cái đều do số mệnh quyết định, vì trên đời này không ai tồn tại mãi mãi được? Làm sao chết được khi còn bao nhiêu người để nhớ, cho dù là không nhớ nhiều. Nếu có ai đó thương cảm chàng thì chàng sẽ đáp lại bằng ngọn lửa mãnh liệt đang thiêu đốt lòng mình. Nếu chàng còn sống, người ta đã nói xấu chàng, và cả chàng và nàng đều bị dày vò. Nếu chàng chết đi, cho dù đạo đức của chàng có bị phê phán nghiêm khắc, thì người ta sẽ tha lỗi cho chàng. Ngoài việc yêu Công chúa Ba ra thì chưa bao giờ chàng làm đi đâu gì thất lễ với Genji. Liệu tình cảm mà ông giành cho chàng trước đây có lấy lại được không? Những lúc rối rắm chàng suy nghĩ như vậy nhưng lần nào chàng cũng thấy hối hận. Trời ơi, sao mình lại nhục nhã thế? Chàng tự hỏi trong những lúc tâm thần bất định chàng khóc hết nước mắt và nhân lúc không có ai chàng viết một bức thư gửi Công chúa Ba:

“Chắc nàng cũng biết rằng ta sẽ chết. Nàng không để ý đến đi đâu đó cũng phải thôi, nhưng đi đâu đó làm ta đau lòng.

Trong khi viết, tay chàng run đến nỗi không nói hết được nỗi lòng mình:

Lửa củi cháy mãi không thôi,
Lửa lòng chảy mãi không nguội không tàn.

Rồi chàng viết thêm:

“Nàng hãy nói “Than ôi” đi. Trái tim ta sẽ nguội bớt và sẽ tìm được nguồn sáng soi đường cho ta trong đêm tối do ta gây ra.

Kashiwagi cũng viết cho Kojijū một bức thư hết sức xúc động:

“Lần cuối cùng, ta muốn nói trực tiếp với cô.

Kojijū, từ bé đã đến nhà Kashiwagi nhiều lần nên rất quen chàng. Tuy không tán thành sự đam mê không phải lối của chàng, nhưng nghe chàng nói “lần cuối cùng” Kojijū thấy rất khổ tâm. Cô chạy đến chỗ Công chúa Ba vừa khóc vừa nói:

“Nàng hãy viết thư trả lời chàng đi. Lần này là lần cuối cùng thôi.

“Ta cũng cảm thấy nay mai ta cũng ra đi. Ta rất buồn khi biết chàng định chứng minh đi đâu gì đó. Nhưng nghĩ đến những hậu quả có thể xảy ra thì ta không còn tâm dạ đâu mà viết thư nữa, Công chúa Ba nói.

Không phải là nàng có cá tính mạnh mà vì nàng sợ thái độ của Kashiwagi làm nàng khiếp đảm và những lời bóng gió thỉnh thoảng chàng nói về cuộc tình của chàng. Kojijū đã chuẩn bị nghiên mực và giục Công chúa Ba viết. Thế là nàng viết miễn cưỡng và Kojijū bí mật mang đến cho Kashiwagi ngay trong đêm đó.

Tō no Chūjō đang chờ nhà sư Katsuragi đến để làm lễ trừ tà cho con ông. Người ta nói với ông đây là một thầy phù thủy xuất chúng. Trước đó đã có nhiều thầy cúng đến niệm thần chú và đọc kinh. Được mọi người mách, ông đi sai các em của Kashiwagi đi mời tất cả những người có thể làm điểu kỳ diệu mà mọi người coi là thánh sống ẩn dật trên núi, hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên không xác định được Kashiwagi bị bệnh gì. Chàng có vẻ lo âu, thỉnh thoảng lại nấc lên. Phần đông các thầy phù

thủy cho là chàng bị ám bởi một con ma nữ. Tō no Chūjō cho có thể là đúng, nhưng không thấy con ma xuất hiện nên ông đành cho người đi tìm vị cao tăng này.

Đó là một người to cao, cái nhìn của ông làm người khác phải khiếp sợ. Ông niệm thần chú bằng một giọng ngập ngừng và khỏe. Chợt Kashiwagi kêu lên:

“Trời ơi, kinh quá! Tội của ta chắc nặng lắm! Niệm thần chú mà hét lên như thế làm ta sợ, đến chết mất.

Nói xong chàng chui ra khỏi chỗ và đến nói chuyện với Kojijū mà Tō no Chūjō không biết. Kashiwagi cho thị nữ nói với ông là chàng đi ngủ nên ông tin là như thế và nói chuyện nhỏ nhỏ với nhà sư. Nhà sư này đã có tuổi nhưng vẫn cường tráng và hay cười. Tō no Chūjō kể cho nhà sư nghe bệnh tình của Kashiwagi.

“Ông cần phải niệm thần chú cho con ma đó hiện ra, Tō no Chūjō nói với vẻ thiếu não.

Lúc này Kashiwagi đang nói chuyện với Kojijū. Chàng nói:

“Cô hãy nghe đây. Nhà sư này không hề biết gì về bệnh tình của ta. Vậy mà ông ta định đi tìm một con ma nữ. Nếu đúng con ma ấy cố tình nhập vào ta thì thân thể khốn khổ của ta lại càng quý giá hơn. Vì nếu đúng như thế ta có thể nghĩ thế này: Chẳng lẽ ngày xưa không có người tự kiêu đến mức không bao giờ mắc phải lỗi lầm như vậy hay sao? Nhưng chỉ nghĩ đến chuyện sống lâu mà phải ân hận vì Genji đã biết tội của ta là ta đã rồi trí hoàn toàn rã. Từ buổi tối hôm bắt gặp ánh mắt của ngài ta đã mất hết tinh thần và không bao giờ tỉnh táo lại nữa. Nếu cô thấy linh hồn ta lang thang ở dinh Công chúa Ba, hãy giữ lấy nó cho ta.

Chàng khóc dờ mếu dờ, thiếu não như người mất hồn. Kojijū kể cho Kashiwagi nghe tình hình của Công chúa Ba, nàng vừa xấu hổ vừa ân hận. Chàng như trông thấy nàng đang sợ hãi, mặt tái nhợt và linh hồn chàng bay đến với nàng. Một nỗi buồn sâu thẳm chiếm lòng chàng:

“Từ nay trở đi không bao giờ ta nhắc đến tên nàng nữa? Khi nghĩ rằng cuộc đời ngắn ngủi của ta sẽ là vật cản nàng, ta thấy thương nàng quá. Ta tự hiểu được giấc mơ của ta về nàng.

Kojijū thấy kinh hoàng trước sự đam mê của Kashiwagi khi nói ra những điều này. Nhưng cô cũng không khỏi không xúc động nên đã khóc. Kashiwagi cặm nấn lên và đọc bức thư trả lời của Công chúa Ba. Nét chữ viết cho thấy nàng chưa được khỏe nhưng vui mắt:

“Thiếp biết tin chàng ốm mà lòng nặng trĩu. Nhưng thiếp biết làm gì bây giờ ngoài việc đoán xem chàng đau khổ thế nào? Chàng đã nói: “chết dần dần...” đấy thôi:

Nếu thiếp được ở bên chàng,
Sầu thương quên hết ngõ ngàng khó tin.

Không có chàng liệu thiếp có sống được không?

Kashiwagi đọc với niềm xúc động và biết ơn những gì Công chúa Ba viết cho chàng.

“Trời ơi, cái “sầu thương” ấy sẽ là kỷ niệm duy nhất của nàng còn lại trong ta. Tình yêu của ta thế là hết, chàng nói và khóc to hơn. Nằm ngay trên mặt đất, chàng viết thư trả lời, thỉnh thoảng lại ngẩng lên nhìn, lời văn lung củng, chữ viết nguệch ngoạc:

Khi ta lên chốn thiên đường,
Sầu thương ta nhớ vẫn vương tình nàng.

Buổi tối cuối cùng của đời ta, nàng hãy nhìn lên trời. Nàng hãy dành cho ta nỗi cảm thông mà ta sẽ không được hưởng. Đừng sợ ánh mắt của người sẽ trừng phạt nàng về đạo đức.

Chàng nghĩ thế nào viết thế ấy và cảm thấy cơn đau lại dội lên:

“Thôi! Cô hãy quay lại với Công chúa Ba trước khi trời tối. Hãy nói với nàng rằng lúc nào ta cũng ở bên nàng. Nếu từ nay về sau có ai biết được, ta

sẽ đau khổ hơn chính cái chết của ta. Vì ai mà trái tim ta đau khổ như vậy? Chàng nói và khóc mãi...

Sau khi Kashiwagi đi rồi, Kojijū mới nhận thấy chàng nói ít quá, mọi khi chàng giữ cô lại nói chuyện rất lâu, dù là chuyện không đâu. Kojijū cảm động quá không muốn quay về Người vú nuôi của chàng nói cho Kojijū biết về bệnh tình của chàng, vừa nói vừa khóc nức nở.

Tō no Chūjō rất đau xót cho Kashiwagi:

“Hôm qua và hôm nay con đã khỏe lên một chút. Sao bây giờ con lại yếu đi thế này? Ông hỏi, vẻ bối rối.

“Để làm gì nhỉ? Có lẽ con không nên sống nữa, Kashiwagi nói và chàng cũng khóc theo cha.

Tối hôm đó, Công chúa Ba thấy đau bụng. Các thị nữ vốn quen với những chuyện đó biết là đã đến lúc rồi và bắt đầu chạy ngược chạy xuôi. Được báo, Genji đến ngay, lòng hồi hộp. Trong thâm tâm ông cảm thấy khó xử: Nếu đúng đấy là con ông thì sung sướng biết bao! Nhưng ông không tỏ thái độ cho mọi người biết. Ông cho gọi thầy cúng đến và ra lệnh niệm thần chú như không có chuyện gì xảy ra. Một số thầy cúng đến phòng Công chúa Ba và bắt đầu khẩn vái. Nàng đau cả đêm hôm ấy và lúc mặt trời lên cao nàng sinh được một Hoàng tử. Genji sợ rằng những nét giống ai đó sẽ làm lộ bí mật mà ông vẫn giữ cho đến nay. Nếu thế thì thật tai hại! Nếu là con gái thì có thể khác vì không ai có thể trông thấy mặt nàng. Nhưng mặt khác, Genji nghĩ, nếu có đi đâu nghi ngờ về sự ra đời của một đứa trẻ thì sinh con trai lại dễ nuôi hơn vì dạy dỗ nhàn hơn. Sao lại thế nhỉ? Đấy chắc là do một lỗi lầm mà nàng đã phạm trong cuộc đời. Và sau này khi lên thiên đường ông có phải chịu hậu quả thì sự trừng phạt đối với đường con cái của ông sẽ nhẹ tội hơn...

Mọi người không ai biết đi đâu bí mật đó, đầu xoắn xuýt bên đứa trẻ. Được một người mẹ dòng dõi quyền quý sinh ra, Hoàng tử khi lớn lên sẽ được hưởng ân huệ đặc biệt. Nghi lễ đưa Công chúa Ba về phòng được tiến hành long trọng. Các nơi đều gửi đồ mừng đến. Sau khi nàng sinh được năm hôm, Hoàng Hậu Akikonomu cho người mang thức ăn đến cho nàng và các thị nữ với đầy đủ nghi lễ như trong một buổi lễ chính thức. Thức ăn gồm

có bánh mỳ và năm mươi xuất cơm. Khắp nơi mọi người đều ăn mừng theo lệnh của Genji, ai cũng được đối xử ưu đãi kể cả người hầu và đày tớ. Các vị quan ở dinh Hoàng hậu Akikonomu, dẫn đầu là quan Đại nội, các cận thần của nhà vua thoái vị đều đến làm bốn phận của mình. Đến đêm ngày thứ bảy, các quan trong triều đến. Đúng là một buổi lễ chính thức. Tō no Chūjō từ trước đến nay ai cũng biết là người tận tâm, nhưng hôm ấy bị nỗi lo chi phối nên ông chỉ gửi một bức thư đến hỏi thăm cho phải lẽ. Các hoàng thân và quần thần đến rất đông. Bên ngoài Genji tỏ ra rất chú ý đến Công chúa Ba nhưng trong lòng luôn cảm thấy mình bất hạnh. Ông đón mọi người không được niềm nở, thậm chí không tổ chức dàn nhạc mừng các vị khách.

Công chúa Ba lúc này còn rất yếu. Tinh thần nàng đang dao động lại thêm chuyện sinh nở làm nàng hoảng sợ nên không ăn uống gì. Cảm thấy mình không xứng đáng, nàng chỉ muốn chết ngay. Genji tỏ ra bình thường trước mặt mọi người. Nhưng ai cũng thấy ông không chú ý đến Hoàng tử lẫm, thậm chí khó chịu khi nhìn Hoàng tử. Các bà hầu già nựng chú bé và nói:

“Thôi, không cần. Sao người ta lại có thể thờ ơ đến thế nhỉ? Cháu là đứa trẻ sinh ra muộn màng nhưng cháu lại xinh đẹp đến nỗi mọi người phải sợ cho cha cháu.

Công chúa Ba nghe thấy nghĩ rằng càng ngày Genji sẽ càng lánh xa nàng. Vừa giận vừa hối hận nàng nảy sinh ý định đi tu. Tối Genji không đến buồng nàng nữa, còn ban ngày ông chỉ đảo qua một chút.

“Là người không có tương lai nên khi thấy mọi người kiêu hãnh ta rất buồn. Càng ngày ta càng muốn cầu kinh niệm Phật. Ta không dám đến thăm nàng nữa vì những việc gần đây làm đầu óc ta đảo lộn. Còn nàng có khỏe không? Nàng đã qua cơn xúc động chưa? Ta rất lo cho nàng, Genji nói.

Công chúa Ba nhồm dậy:

“Thiếp biết là không thể qua khỏi cơn thử thách này. Trong trường hợp này cũng khó mà đi được yên ổn. Thiếp muốn đi tu may ra có thể sống được lâu hơn, hay nếu thiếp có phải chết thì cũng được xá tội.

Công chúa Ba nói với vẻ trịnh trọng khác hẳn thường ngày.

“Không được. Như thế nàng sẽ gặp đi ều không hay. Sao nàng lại có ý nghĩ đó nhỉ? Con thử thách đúng là gay go, ta cũng thấy như vậy. Nhưng không có gì chứng tỏ là nàng không qua được, Genji nói.

Trong thâm tâm, ông nghĩ nếu mình chấp nhận quyết định của nàng thì ông sẽ phải trả giá. Nhưng giả sử ông làm như không có chuyện gì xảy ra, nàng sẽ khó chịu khi đứng trước ông và những lời nói của ông, tuy ông không muốn, sẽ làm nàng hiểu là ông coi thường nàng. Đó là đi ều không hay đối với nàng. Và lại nếu nhà vua thoái vị biết chuyện, ông sẽ là người duy nhất bị lên án. Chỉ có bệnh tật là cái cớ tốt để nàng hành động theo ý muốn. Tuy quyết định như vậy, Genji vẫn thấy thương và luyến tiếc nàng, ông sẽ rất đau khổ khi thấy mái tóc tuyệt vời của nàng sẽ bị cạo trọc...

“Nàng hãy h ồi tâm lại đi. Không hề có mối nguy hiểm nào đối với nàng cả. Một người xử sự thái quá cũng có ngày h ồi tỉnh, huống chi nàng đã biết một tấm gương như vậy rồi. Hãy tin tưởng vào cuộc sống, Genji vừa nói với Công chúa Ba vừa dỗ nàng ăn. Trông nàng quá xanh xao, g ầy guộc, tuyệt vọng và đau khổ đến nỗi Genji thấy mủi lòng và thứ lỗi cho nàng, mặc dù nàng đã xúc phạm đến ông.

Trên núi, nhà vua thoái vị biết tin Công chúa Ba sinh được một Hoàng tử và rất muốn gặp nàng. Cùng lúc đó nhà vua được biết bệnh tình của nàng vẫn chưa giảm. Nhà vua lo đến nỗi không còn tâm trí đâu mà tụng kinh niệm Phật nữa. Công chúa Ba rất yếu nhưng trong nhiều ngày không chịu ăn. Nàng có cảm giác đã mất hết hy vọng:

“Mấy năm nay thiếp chưa được gặp vua cha. Chẳng lẽ thiếp không còn được gặp Người nữa hay sao? Nàng nói và khóc nức nở.

Genji cho người đến báo với nhà vua thoái vị về Công chúa Ba, nhà vua đau khổ vô cùng. Người rời tu viện khi trời vừa tối tuy biết rằng làm như thế là không hay. Thấy nhà vua thoái vị đến bất ngờ, Genji rất ngạc nhiên và ra đón tiếp Người.

Ta nghĩ rời bỏ thế gian này và nó không bao giờ quay lại. Nhưng không được vì ta vẫn chưa hết yên tâm vì Công chúa Ba, đến nỗi ta không còn

tâm trí nào mà tụng kinh nữa. Nếu nàng chết trước ta thì suốt đời ta sẽ buồn. Chính vì thế mà ta đến đây và không cần biết thiên hạ sẽ nghĩ gì về việc này, nhà vua thoái vị nói.

Người mặc một bộ quần áo khác thường để người khác không nhận ra mình: không phải trang phục nhà sư mà là một chiếc áo dài màu mực. Tuy thế nhưng không làm mất đi vẻ quý phái và oai nghiêm của Người. Genji đứng ngắm nhà vua thoái vị, nước mắt lưng tròng:

“Không biết đích xác Công chúa Ba bị bệnh gì. Từ nhiều tháng nay nàng không chịu ăn uống gì, Genji nói và mời nhà vua thoái vị vào trong nhà.

Các thị nữ trang điểm cho Công chúa Ba và đưa nàng xuống. Nhà vua thoái vị vừa nói vừa lau nước mắt:

“Trông cha có vẻ như một thầy phù thủy đến cúng ban đêm. Nhưng cha sợ chưa đủ tài để làm việc đó. Cha nghĩ là con cũng muốn gặp cha nên cha chỉ đến thăm con một lát.

Công chúa Ba vẻ tuyệt vọng lau nước mắt:

“Con không có cảm giác là đang sống... Vì cha đã đến đây, con xin cha cho con được làm người tu hành, nàng nói với vua cha.

“Nếu đó là số mệnh của con thì con phải biết là đi đâu đó hệ trọng lắm. Cuộc đời con còn dài. Làm như thế thiên hạ sẽ tha hồ nói xấu con và con sẽ mắc một sai lầm to lớn. Bây giờ, tốt nhất là con hãy bình tâm, nhà vua thoái vị nói với con gái xong quay sang nói với Genji: Nếu Công chúa Ba muốn như thế, nếu đúng là cũng đến lúc theo ta, trong thời gian còn lại, nên để cho công chúa chuẩn bị đi tu.

Genji nói:

“Đúng là trong thời gian gần đây Công chúa Ba hay nói như vậy. Nhưng tôi nghĩ là do nàng bị ma quỷ xúi bẩy nên mới sinh ra ý nghĩ đó. Vì thế nên tôi không đồng ý.

“Giả sử Công chúa nghe lời ma quỷ, và nếu đó là một hành động nội tâm xấu thì phải ngăn chặn. Nhưng nếu chú không chi đầu theo ý nàng trong lúc nàng đau yếu và không muốn sống thì chú sẽ thấy đau lòng, nhà vua thoái vị nói.

Trong thâm tâm, nhà vua thoái vị rất lo. Từ nhiều năm nay, Người nghe nói tuy Genji vui lòng chấp nhận lời đề nghị của mình chăm sóc Công chúa Ba, nhưng có lẽ ông không đáp ứng được lòng mong mỏi của mình vì Genji không thương yêu Công chúa Ba thật lòng. Nhà vua cho là không nên công khai tỏ cho Genji biết được mặc cảm của mình vì những người khác có thể nghĩ không hay về chuyện đó. Nếu Công chúa Ba bỏ Genji mà đi trong lúc này, việc mọi người chê cười sự không hòa thuận giữa nàng và Genji là đi đâu không tránh khỏi. Vì trong trường hợp này nhà vua đã biết dựa vào Genji để trông nom nàng thì ít ra ông cũng đã thắng khi giao nàng cho Genji chăm sóc. Nhà vua có thể cho sửa sang lại một cung điện mà ông được hưởng để Công chúa Ba ở mà không sợ làm cho cuộc chia ly âm thầm không hay. Như thế thì nhà vua thoái vị sẽ không phải lo cho nàng chừng nào mà ông còn sống, và Genji cũng sẽ không bỏ nàng một mình. Nhà vua thoái vị sẽ có thời gian để quan sát thái độ của nàng. Sau khi suy nghĩ, nhà vua thoái vị quyết định:

“Thôi thế này. Vì ta đã cất công đến đây, hãy cho Công chúa Ba làm quen với đức Phật.

Nghe thấy thế Genji không chịu nổi nữa và đến gặp Công chúa Ba:

“Sao nàng quyết định bỏ ta khi mà ta không còn sống được bao lâu nữa? Hãy bỏ bớt những nỗi lo trong lòng nàng đi, hãy ăn uống đi cho lại sức. Đây là vấn đề hệ trọng. Do đó với sức khỏe của nàng thì làm sao nàng đi tu được? Chừng nào mà nàng lại sức đã... Thấy ông nói phũ phàng quá, Công chúa Ba chỉ biết lắc đầu.

Genji đứng ngắm nàng, không biết bên trong vẻ lãnh đạm kia nàng có giận gì ông không. Nghĩ đến đó ông thấy buồn vô hạn. Đã sắp nửa đêm rồi mà Genji vẫn còn lưỡng lự. Nhà vua thoái vị giục:

“Ta phải về giữa ban ngày thì không tiện đâu.

Nhà vua thoái vị chọn trong số những thầy tu đang làm lễ ở đó một vị có hàm cao nhất và ra lệnh cắt tóc cho Công chúa Ba. Nghi thức này làm mọi người thấy buồn hơn. Genji không chịu được nữa, khóc cay đắng. Nhà vua thoái vị lúc nào cũng ưu ái Công chúa Ba nhất, muốn nàng được sống sung sướng hơn người khác. Vậy mà nhà vua vừa đưa con gái mình vào một tình thế mà chính Người không muốn, về thất vọng và đau khổ, nhà vua thoái vị khóc hết nước mắt.

“Thôi, con hãy sống yên bình và lo tụng niệm, nhà vua thoái vị nói với Công chúa Ba rồi vội vã đi trước khi trời sáng rõ.

Nàng không còn tâm trí đâu mà tiễn vua cha về, thậm chí không chào vua cha.

“Trong lúc bối rối, tôi không biết tỏ lòng biết ơn anh như thế nào về chuyến viếng thăm này. Anh đến làm tôi nhớ lại chuyện ngày xưa. Tôi rất lấy làm tiếc vì cách đối xử không phải của tôi, Genji nói với nhà vua thoái vị và ra lệnh cho gia nhân đưa nhà vua về.

“Ta không thể để mặc Công chúa Ba cho số phận được khi mà ta không biết có sống được lâu không? Sợ nhất là công chúa làm liêu mà không có ai can ngăn. Vì vậy một lần nữa ta mong chú hãy chăm sóc công chúa cho dù đi đâu đó không hợp với ý chú để cho ta yên tâm trong thời gian còn lại. Nếu công chúa qua được cơn thử thách này, có lẽ không nên để cho công chúa sống ở nơi nhiều người lui tới như thế này. Đúng là lên núi sống thì hay hơn, nhưng sống cách biệt như thế sẽ không lợi cho công chúa. Ta hy vọng chú sẽ không bỏ rơi công chúa và tôn trọng địa vị của nàng, nhà vua thoái vị nói.

“Anh nói thế làm tôi không biết nói thế nào. Tôi đang tuyệt vọng và lo sợ nên không biết đúng sai thế nào, Genji nói và cảm thấy đau đớn trong lòng.

Trong lúc các thầy cúng làm lễ trừ tà một con ma hiện lên:

“Này. Các người tưởng làm lễ là đuổi được ta đi đấy hả? Không đâu, ta đã để lại mỗi hạn ở đây. Còn bây giờ ta đi đây, con ma vừa nói vừa cười khẩy.

Genji sống người. Như vậy là con ma này vẫn chưa chịu đi. Sau đó Công chúa Ba có vẻ khá lên một chút nhưng vẫn yếu và buồn bã. Các thị nữ cũng thấy nản lòng nhưng yên tâm một phần vì nàng đã khỏe lên... Genji ra lệnh tiếp tục làm lễ trừ tà và các nghi lễ khác.

Khi Kashiwagi biết tin này, xuýt nữa chàng xỉu đi. Bệnh tình của chàng không có chút hy vọng nào. Chàng thấy thương Công chúa Hai vợ chàng, nhưng lại nghĩ nàng đến lúc này là không thích hợp và cha mẹ chàng luôn luôn ở bên chàng là không nên, sợ rằng trong lúc bối rối, cha mẹ chàng biết đâu chẳng làm cái gì đó hại cho chàng.

“Con muốn đến thăm Công chúa Hai một lần nữa, bằng cách nào cũng được, chàng nói với bố mẹ chàng nhưng không được chấp nhận.

Chàng có thể nhờ ai trông nom Công chúa Hai được? Trước đây mẹ vợ chàng không đồng ý cho nàng lấy chàng, nhưng cha chàng, Tō no Chūjō, cuối cùng đã thuyết phục được bà, và lại nhà vua thoái vị không muốn tranh cãi thêm nữa cũng đồng ý. Khi thấy Công chúa Ba gặp trắc trở trong cuộc đời, Người rất yên chí đối với Công chúa Hai vì nàng đã có người bảo hộ đáng tin cậy. Bây giờ, Kashiwagi ngượng ngùng khi nghĩ đến những gì chàng đã nghe thấy.

“Khi nghĩ rằng có lẽ con phải bỏ nàng trong hoàn cảnh như vậy, con rất thương nàng. Nhưng con không được hưởng cuộc sống trọn vẹn, chắc nàng sẽ nguy hiểm rửa số phận của chúng con. Con rất buồn khi thấy nàng khổ tâm như vậy, Kashiwagi nói với mẹ chàng. Mẹ hãy đối xử rộng lượng với nàng và chăm sóc nàng.

“Sao con lại nói chuyện xui xẻo như vậy? Nếu con chết đi, con có biết mẹ sẽ sống ra sao không? Như vậy con nói chuyện tương lai với mẹ phỏng có ích gì? Bà trả lời và khóc làm Kashiwagi không nói thêm được nữa.

Chàng đành nói qua ý định của mình cho Kōbai biết Kashiwagi là người đi đêm đêm và dễ gần nên được các em coi như người bố. Khi nghe Kōbai nói chuyện về Công chúa Ba, ai cũng buồn. Rồi sự việc đến tai nhà vua. Nghe tin Kashiwagi ốm nặng, Hoàng thượng quyết định phong cho chàng chức cao hơn, hy vọng rằng chàng hài lòng với phẩm tước mới mà vào triều, dù chỉ một lần nữa. Nhưng chàng không đến mà cho người đến cảm

tạ nhà vua. Tō no Chūjō thấy nhà vua ban đặc ân cho con mình lại càng buồn thêm và đầu óc rối bời.

Yūgiri liên tiếp cho người đến hỏi thăm Kashiwagi. Trước cửa nhà chàng nằm có rất nhiều xe ngựa và người. Từ đầu năm Kashiwagi hầu như nằm liệt giường nên hai người ít khi gặp nhau. Quang cảnh nhộn nhịp khi Yūgiri đến cũng không làm chàng vui hơn.

“Xin mời ngài vào. Mong ngài tha thứ cho tôi. Ngài thấy tôi thảm hại lắm phải không? Kashiwagi nói với Yūgiri và bảo các nhà sư đang làm lễ ra ngoài hết.

Khi còn nhỏ, hai người thân nhau đến nỗi không bao giờ xa rời được nhau. Nghĩ đến lúc phải xa nhau, Yūgiri buồn tưởng như mình phải chia tay mãi mãi với anh ruột mình. Giá hôm nay Kashiwagi khỏe hơn thì chàng sung sướng biết bao. Nhưng niềm hy vọng của Yūgiri tắt ngấm.

“Sao ngài lại đến nỗi như thế này? Tôi cứ tưởng được phong chức cao hơn ngài phải khỏe ra mới đúng... Yūgiri nói và vén màn lên.

“Tôi rất buồn. Tôi không còn là tôi nữa, Kashiwagi đáp. Đầu đội mũ “eboshi”, chàng gắng nhồm dậy nhưng không được.

Kashiwagi nằm đó, mặc mấy chiếc áo trắng mềm và mỏng, đắp một chiếc chăn. Trong phòng thoảng mùi nước hoa. Tuy trông thiếu nả nhưng chàng vẫn có vẻ làm chủ được bản thân. Mọi thứ đầu chứng tỏ chàng rất thanh thản. Một người ốm để để đầu tóc bù xù, râu không cạo và hay tỏ thái độ sợ sệt. Còn chàng, tuy nét mặt xanh xao, nhưng nước da chàng vì thế mà trắng ra và khuôn mặt thanh tú hơn. Chàng nằm gối đầu lên chiếc gối gấp lại cho cao nói chuyện với Yūgiri bằng một giọng lí nhí, hơi thở hỗn hển.

“Nếu so với một người ốm từ lâu thì trông ngài cũng không đến nỗi tàn tạ lắm. Có khi còn khá hơn một chút nữa... Yūgiri nói, tay lau nước mắt chứng tỏ chàng không nghĩ như vậy. Thế mà tôi đã thề với ngài là sống cùng sống, chết cùng chết. Thật là khủng khiếp. Tôi không hiểu tại sao bệnh của ngài lại trầm trọng đến mức này. Là bạn thân của ngài, tôi đau khổ quá. Yūgiri nói tiếp. Kashiwagi đáp lại:

“Bản thân tôi cũng không biết bệnh của mình bắt đầu nặng từ khi nào. Vì không biết rõ là bệnh gì nên không hiểu rồi sẽ ra sao. Dần dần tôi yếu đi đến nỗi bây giờ tôi không muốn sống nữa. Tôi còn sống được đến giờ có lẽ là nhờ mọi người làm lễ trừ tà và cầu khẩn. Điều đó càng làm bệnh tôi nặng thêm. Và tôi muốn ra đi càng sớm càng tốt. Nói thế thôi, không dễ gì mà đi được đâu. Tôi rất áy náy vì không làm tròn bổn phận đối với cha mẹ, vì không phụng sự Hoàng thượng đến nơi đến chốn. Riêng tôi, tôi có thể bỏ lại những thù hận, không có gì đáng để ý cả. Nhưng tất cả những cái đó sẽ không là gì cả nếu trái tim tôi không bị dằn vặt bởi một chuyện riêng tư, mà tôi không biết thổ lộ cùng ai trong giây phút cuối của cuộc đời? Bà con thân thích của tôi thì nhiều nhưng vì nhiều lý do mà phải cho họ biết thì tôi cảm thấy kinh tởm. Đúng là tôi có lỗi đã xử sự không phải với ngài Genji. Hàng tháng trời tôi bị dày vò bởi lỗi lầm của mình nên mới sinh bệnh, bắt đầu từ khi được mời đến tập nhạc nhân lễ Kim môn của nhà vua thoái vị. Tôi quan sát xem thái độ của ngài Genji đối với tôi. Tôi nhìn trong mắt ngài và biết là ngài không tha thứ cho tôi. Dần dần tôi cảm thấy không còn thiết gì sống nữa, tâm hồn tôi xáo động và tôi sống không yên. Có lẽ tôi không là cái gì cả đối với ngài Genji, nhưng từ bé tôi rất kính phục ngài. Khi nào có dịp, ngài hãy nói cho mọi người biết. Mong ngài Genji tha thứ cho tôi, sau khi tôi chết, tôi vẫn rất biết ơn ngài.

Kashiwagi càng nói càng tỏ ra đau khổ. Yūgiri nghĩ đến một vài sự việc trước đây nhưng không biết đích xác chuyện gì đã xảy ra.

“Có phải ngài bị ma quỷ ám không? Ngay cả cha tôi, tuy không tỏ thái độ gì về chuyện đó, khi biết tin ngài ốm cũng xúc động mạnh. Vậy thì tại sao ngài cứ ôm mãi mối hận trong lòng?”

Tôi có thể làm trung gian để ngài và cha tôi hiểu nhau hơn. Còn bây giờ thì cũng chẳng có ích gì, Yūgiri nói.

“Những khi trong người khỏe khoắn, tôi cũng định nói chuyện với ngài xem ý ngài ra sao. Tôi ân hận vì đã không tính đến sự mỏng manh của cuộc đời, do đó mà không biết mình sẽ sống đến bao giờ. Đừng nói với ai những gì mà tôi đã nói với ngài. Nếu có điều kiện thuận lợi, chỉ nói cho ngài Genji biết thôi. Ngài hãy tìm cách đến thăm Công chúa Hai và cho tôi biết tin nàng. Nhà vua thoái vị sẽ biết đến tình cảnh đáng thương của nàng.

Xin ngài hãy trông nom nàng cho tôi, Kashiwagi nói. Chàng muốn nói nhiều hơn nữa nhưng đau quá, chàng khoát tay ra hiệu cho Yūgiri ra ngoài.

Các thầy cúng lại vào với chàng, theo sau là bố mẹ chàng. Ai nấy đều xúc động. Yūgiri ra về khóc mãi không nguôi.

Công chúa Akashi và Kumoinokari, vợ Yūgiri, cũng buồn không kém. Tamakazura, vợ quan Hữu thượng thư Hige-kuro, rất quý trọng Kashiwagi nên chăm sóc chàng rất tận tình. Nàng cũng cho người làm lễ trừ tà. Nhưng Kashiwagi mắc một căn bệnh mà không phương thuốc nào chữa được nên làm gì cũng vô ích. Thế là chàng từ giã cõi đời, như bọt nước tan ra, mà không gặp được Công chúa Hai vợ chàng.

Thời gian qua, Kashiwagi chưa bao giờ thực sự yêu thương Công chúa Hai nhưng bên ngoài chàng tỏ ra săn sóc nàng tận tình. Lúc nào chàng cũng nhã nhặn và vui vẻ nên nàng không có cơ sở để khẳng định chuyện đó. Lúc gần chết, chàng cho rằng hai người lấy nhau là tuyệt vọng. Biết chuyện đó, Công chúa Hai buồn vô hạn. Mẹ nàng bực mình vì thế mà con gái và con rể bà sẽ bị người đời chê cười và rất buồn.

Tō no Chūjō và vợ ông cũng bối rối không kém. Sao vợ chồng ông lại không được chết trước? Đối với họ, trật tự trong thế giới này hoàn toàn đảo lộn. Hai ông bà rất buồn. Nhưng làm gì được bây giờ?

Công chúa Ba không quan tâm mấy đến chuyện Kashiwagi sống được bao lâu vì sự đam mê thái quá của chàng đã làm nàng mang tiếng. Nhưng khi nghe tin chàng chết, Công chúa Ba không khỏi không choáng váng. Nàng khóc mãi không thôi.

Đến tháng Ba, Hoàng tử con Công chúa Ba được năm mươi ngày. Đó là một chú bé đẹp, khôi ngô và luôn miệng bi bô, Genji đến phòng Công chúa Ba:

“Ta nghĩ là nàng bây giờ khỏe hơn. Còn ta rất thất vọng. Nếu nàng vẫn như xưa thì ta sung sướng biết bao khi thấy nàng khỏi bệnh. Nàng đã loại ta ra khỏi ý nghĩ của nàng. Thật là ác quá, ông nói giọng như sắp khóc.

Ngày nào Genji cũng đến phòng nàng, chăm sóc nàng từng ly từng tí.

Khi chú bé được năm mươi ngày, người ta làm lễ “mochi”. Các thị nữ hỏi nhau không biết làm thế nào vì mẹ chú mặc áo nhà chùa. Đúng lúc đó thì Genji đến:

“Không có vấn đề gì. Nếu là con gái thì còn sợ là đi ếm xấu... ông nói. Đến giờ Ngọ, ông cho trải một chiếc chiếu trong phòng lớn và đích thân ông trao cho chú bé chiếc “mochi”.

Người vú nuôi của chú bé ăn mặc lộng lẫy. Thức ăn để khắp nơi, đựng trong những chiếc giỏ mây hay hộp gỗ thông bá hương sơn nhiều màu. Các thị nữ không biết gì về chuyện Công chúa Ba nên ăn mừng mà không hề nghĩ đến chuyện xấu, Genji trước cảnh đó thấy đau nhói trong lòng.

Công chúa Ba đã dậy. Genji không muốn nhìn mái tóc bị cắt của nàng tuy không đẹp nhưng vẫn mượt mà. Nàng ng ỡ đó không che mảnh, quay mặt đi, mảnh dẻ và xinh xắn. Vì tóc nàng chỉ còn rất ít nên trông đằng sau không thể nhận ra nàng được. Ngoài chiếc áo dài màu tối nàng mặc một chiếc áo khoác màu tươi hơn, phớt vàng. Trông nghiêng nàng có vẻ như một cô bé, kiêu diễm và quý phái.

“Trời ơi, bất hạnh quá. Màu mực đen là màu làm cho bầu trời tối x ầm lại. Không làm sao ta yên lòng được tuy nghĩ rằng lúc nào ta cũng có nàng ở bên cạnh. Những giọt nước mắt tội lỗi nói lên tình cảm không tính đến thời gian và lý trí. Ta tin là do lỗi của ta mà nàng không đoái hoài đến ta nữa. Tất cả những cái đó làm tim ta đau nhói và luyến tiếc. Trời ơi, sao chúng ta lại không được trở lại quá khứ nhỉ? Genji thở dài. Nếu bây giờ nàng cắt đứt và xa lánh ta, ta cảm thấy cay đắng và xấu hổ và ta nghĩ rằng vì ghét ta mà nàng từ bỏ thế giới này. Ít ra nàng phải thông cảm cho ta chứ, ông nói thêm.

“Những ai đã mặc bộ quần áo như thiếp ngày nay đều không để ý đến tình cảm của thế gian này, trước đây thiếp đã được nghe nói như vậy. Huống chi thiếp không bao giờ biết đến cái đó thì làm sao trả lời chàng được? Công chúa Ba nói, Genji đáp lại:

“Thật là không hay. Vậy mà ta có cảm giác là nàng đã phần nào nhận thấy, ... nói thế nhưng Genji lại nhìn chú bé.

Các vú nuôi đầu là con nhà dòng dõi và rất có duyên. Genji cho gọi họ đến rất đông và dặn dò những việc cần làm.

“Chú bé này phải được dạy dỗ đến nơi đến chốn, nhưng ta không còn sống được bao lâu nữa, ông nói thế và bế chú trên tay. Chú bé bụ bẫm và xinh tươi nõn nạo miệng cười.

Genji còn nhớ mang máng Yūgiri khi chàng còn nhỏ, nhưng chú bé này không giống Yūgiri một tí nào. Các Hoàng tử con trai công chúa Akashi giống cha là nhà vua đang trị vì ở vẻ quý tộc và kiêu kì nhưng không đẹp lắm. Trái lại, chú bé này vừa có vẻ quý tộc vừa có vẻ duyên dáng. Liệu có phải do tưởng tượng không vì ông thấy có phần nào giống. Công chúa Ba không nghĩ thế. Các thị nữ không biết gì về cuộc tình vụng trộm của nàng nên nàng yên trí âm thầm nghĩ rằng sao cuộc đời của Kashiwagi lại ngắn ngủi đến thế. Nước mắt nàng rơi lã chã và nàng lén lau vì biết như vậy là không hợp với khung cảnh ngày hôm nay.

“Sau khi cân nhắc kỹ càng, ta sẽ chịu đựng nỗi đau khổ...” Genji thầm nghĩ.

Bấy giờ ông mới bốn mươi tám tuổi nhưng lúc nào cũng buồn vì nghĩ đời mình còn rất ngắn. Ông muốn động viên chú bé: “Con đừng đi theo bước chân cha con...”

Một số thị nữ đoán ông muốn nói gì. Bực nhất là không biết họ như thế nào. Chắc họ cho ông là một người điên. Nhưng ông là người biết cách đương đầu với sự sỉ nhục. Trong hai người, người phụ nữ là người đáng sợ nhất, nghĩ vậy nên ông không để lộ tình cảm của mình. Chú bé lúc này đang bi bô và cười ngây thơ. Ngắm nét mặt, đôi mắt, khóe môi của chú bé, Genji không biết người không biết chuyện sẽ nghĩ như thế nào vì thực ra sự giống nhau rất rõ rệt. Ông không thể nói cho bố mẹ Kashiwagi biết rằng chàng đã có con. Con người tài năng lỗi lạc và đầy tham vọng đó đã hành động không đúng và để lại một kỷ vật vô ích vì sẽ không bao giờ được biết đến. Quá xúc động, ông đã khóc. Khi các thị nữ đã về hết, Genji lại chỗ Công chúa Ba.

“Nàng thấy đứa trẻ thế nào? Có nên quay lưng lại với thế gian mà để lại một sinh vật xinh xắn như vậy không? Chà, nàng là người không có tình

thương, ông nói.

Công chúa Ba đỏ mặt.

Con người hay là con ta,
Ai ơi muốn biết thì ra chân đũa.

Thật là một đứa trẻ tội nghiệp, Genji nói thàn.

Công chúa Ba cúi đầu không trả lời. Genji cho đó là lẽ thường tình nên không gặng hỏi nữa. Nàng vốn không quen tìm hiểu kỹ sự vật, nhưng sao nàng lại thờ ơ đến thế? Genji nói chuyện đó với nàng cốt để làm sáng tỏ vấn đề. Thật là một thử thách nặng nề.

Yūgiri không biết những điếu thàn kín của Kashiwagi mà chàng đã nói mập mờ: nếu Kashiwagi tỉnh táo thì có thể chàng đã hiểu được mọi chuyện rồi. Nhưng kết cục bi thảm xảy ra làm chàng không hiểu hết. Yūgiri không sao quên được hình ảnh của bạn chàng và thương cảm như chính anh ruột của chàng đã chết. Lại còn chuyện Công chúa Ba đi tu, trong khi bệnh tình của nàng không nặng lắm nhưng nàng đã quyết định đột ngột như vậy. Khi Genji phải cho phép thì nàng mới làm thế được. Khi Murasaki hỏi Genji có phải ông cho phép Công chúa Ba đi tu không thì Genji mới nhận thấy sự trầm trọng của vấn đề và ra sức khuyên nhủ nàng... Yūgiri sàng lọc tất cả những sự việc mà chàng đã thu lượm được: Kashiwagi không giấu giếm và cũng không kìm được sự đam mê. Là người luôn làm chủ bản thân, Kashiwagi biết cách chế ngự mình hơn ai hết, làm cho nhiều người bực mình vì không biết chàng nghĩ gì dưới cái vẻ bình thản kia. Nhưng cái gì cũng có điểm yếu của nó, có lẽ vì quá sống bằng tình cảm nên chàng đã tự để lộ mình. Nhưng dù đau khổ đến đâu, dù đam mê quá đậm ra mù quáng, sao lại hủy hoại thân mình như thế? Nói đó là hậu quả không thể tránh được của những mối quan hệ trước đây cũng không đúng vì không phải vì thế mà Kashiwagi hành động một cách nhẹ dạ không thể tha thứ được. Yūgiri nghĩ vậy nhưng không nói cho ai, kể cả vợ chàng. Nếu không có dịp chàng cũng không nói cho cha chàng nghe. Chàng chẳng vội vàng gì mà nói cho ông biết những gì Kashiwagi đã nói với chàng.

Tō no Chūjō và vợ ông đau đớn khóc suốt mấy ngày, đếm từng ngày qua đi. Các anh chị em của Kashiwagi đảm nhiệm việc mua sắm y phục nhà

chùa để làm lễ, quần áo để bô thí và các công việc cần thiết khác. Kōbai lo việc đọc kinh. Khi mọi người lưu ý Tō no Chūjō về việc đọc kinh cần hần, ông nói về lơ đểnh:

“Đừng nói chuyện đó với ta nữa. Đầu óc ta đang rối bời lên đây. Cái đó chỉ tổ cản trở ta mà thôi.

Công chúa Hai không được gặp ch ồng trước lúc chàng chết nên rất buồn. Càng ngày nàng càng thấy ngôi nhà đang ở trở nên vắng vẻ. Những người phục vụ Kashiwagi trước đây nay vẫn đến thăm nàng. Những người nuôi chim ưng, ngựa tha thân đây đó trong dinh. Đôi lúc nhìn thấy họ nàng lại thấy đau lòng. Những nhạc cụ trước đây chàng thường chơi, đàn luyt, đàn thập lục treo lơ lửng trên tường, dây chùng xuống, im lìm. Trông chúng lòng nàng buồn thăm thẳm.

Cây cối trong vườn đang đâm ch ồi nảy lộc. Một hôm, vào buổi trưa khi Công chúa Hai đang buồn bã ngắm hoa và các thị nữ mặc y phục màu sẫm thân thơ không biết làm gì thì nghe thấy tiếng xe ngựa và tiếng người xà ích hô trước cửa dinh.

“Trời ơi, tôi tưởng như lại nghe tiếng xe của Đức ông đã khuất, một thị nữ kêu lên và khóc nức nở.

Đó là Yūgiri. Chàng cho người vào báo và xin được gặp Công chúa Hai. Yūgiri tưởng sẽ gặp anh em Kashiwagi ở đó nên mang theo nhiều cò xe lộng lẫy. Gia nhân đưa chàng vào trong ngôi nhà giữa và trải chiếu mời chàng ngồi. Thấy đón tiếp chàng như những vị khách bình thường khác không tiện nên mẹ Công chúa Hai ra tiếp Yūgiri.

“Tôi cũng đau khổ như những người thân của Kashiwagi, nhưng tục lệ không cho phép tôi được bày tỏ nỗi buồn với người khác. Lúc hấp hối, Kashiwagi dặn dò tôi những lời cuối cùng, do đó hôm nay tôi mới đến đây. Trên đời này, mọi người sinh ra đều phải chết. Nhưng vì Kashiwagi từ biệt cõi đời sớm hơn nên tôi muốn bày tỏ với bà tình cảm sâu sắc nhất của tôi. Lấy lý do cá nhân mà không đến là không đúng. Mặc khác, tôi nghĩ là đến thăm thì bà và công chúa thêm buồn, do đó hôm nay tôi mới tới. Tôi biết ngài Tō no Chūjō buồn là lẽ thường tình của một người làm cha. Nhưng

thấy Công chúa Hai và bà bu òn, tôi cũng bu òn theo, vừa nói Yūgiri vừa lau nước mắt.

Mẹ Công chúa Hai nói bằng giọng ngạt mũi:

“Đúng như ngài nói, đau thương là điều tất nhiên trong thế gian này. Nhưng có phải riêng ta đâu? Một người có tuổi và có kinh nghiệm thường nói thế để chống lại sự nghịch vận, nhưng Công chúa Hai thì không thế; tưởng như không thể sống thêm được nữa. Còn tôi, sau những thử thách đã trải qua, tôi vẫn sống được đến ngày nay, không biết tôi có phải chứng kiến sự kết thúc số mệnh của Công chúa không? Nghĩ thế nên tôi thấy khổ tâm và sống không yên. Ngài là người bạn thân nhất của Kashiwagi, chắc ngài cũng biết chuyện. Trước đây, tôi đã không bằng lòng cho Công chúa Hai lấy Kakshiwagi, nhưng rồi sự nhiệt tình của ngài Tō no Chūjō đã làm tôi xiêu lòng. Và lại, nhà vua thoái vị thấy Kashiwagi là người tốt nên đồng ý. Do đó tôi mới thay đổi ý kiến và nghĩ rằng mình xét đoán sai. Bây giờ nghĩ lại những chuyện đã qua, tôi tưởng như sống trong mơ, tôi tự nhủ đáng lẽ phải cương quyết nói để mọi người hiểu được suy nghĩ ban đầu của tôi. Bây giờ tôi thấy mọi việc thật là đáng tiếc. Nhưng lúc đó thì ai tin rồi sự việc sẽ là như thế? Trừ trường hợp ngoại lệ, một công chúa lấy một đám như vậy là không hay, dù người đó tốt hay xấu, đó là suy nghĩ của tôi vì tôi là người cổ hủ. Nhưng công chúa, với định mệnh không rõ ràng và không thiên về bên nào cả, sẽ không sợ thanh danh của mình bị ô uế nếu hai người sống tâm đầu ý hợp về phần tôi, tôi không bình phẩm mà xem xét một sự ngẫu nhiên làm tôi phải đau khổ. Tôi hết sức biết ơn ngài đã quan tâm đến chúng tôi rất nhiều. Được biết trong lúc hấp hối Kashiwagi đã nói những lời cuối cùng với ngài, mặc dù chưa biết những lời nhắn nhủ đó như thế nào, chúng tôi rất cảm động. Niềm vui nhỏ bé đó sẽ làm giảm nỗi đau của chúng tôi, mẹ Công chúa Hai nói rồi khóc.

Yūgiri cũng không cầm được nước mắt. Chàng nói:

“Lạ thật. Kashiwagi là người đi êm tĩnh. Chắc là cảm thấy cái chết đang chờ mình nên trong một hai năm gần đây, tính tình chàng đổi khác. Chàng có vẻ bị dày vò bởi một nỗi lo âu, và tôi luôn luôn khuyên nhủ anh ấy. Có những người vì muốn biết những bí ẩn của vũ trụ mà suy nghĩ rồi trở thành những nhà thông thái nhưng lại không biết đánh giá người đời. Còn Kashiwagi lại cho tôi là người nông cạn. Nhưng thôi không nói chuyện ấy

nữa. Tôi xin chia sẻ nỗi đau buồn với Công chúa Hai với tất cả sự kính phục của tôi đối với Kashiwagi.

Tuy hơn Yūgiri năm hay sáu tuổi, Kashiwagi là người tính tình trẻ trung, duyên dáng và dễ gần. Ngược lại, Yūgiri thường tỏ ra khắc khổ, có thái độ bề trên nhưng tính tình đàn ông. Chỉ có khuôn mặt chàng với vẻ đẹp khác thường là có vẻ trẻ trung. Các thiếu nữ thấy chàng có cái gì đó trái ngược với vẻ buồn buồn bên ngoài. Hoa anh đào đang nở rộ. Chợt nhớ đến câu thơ “chỉ trong năm nay thôi...” chàng vội đổi ý ngay vì đó là điềm xấu:

““Cùng xem nào...” , chàng thì thầm rồi ngâm bài thơ:

Mùa này hoa nở khắp nơi,
Riêng anh đào ở nhà tôi héo tàn.

Chàng đọc như dành cho chính mình. Chàng đã định đi thì mẹ Công chúa Hai ngâm tiếp:

Mùa xuân hoa nở trong vườn,
Khi hoa rụng xuống băng khuâng nỗi lòng.

Bài thơ không có chiều sâu nhưng từ khi còn là cung nữ trong triều, mẹ Công chúa Hai đã nổi tiếng về những áng thơ hợp thời và tài đối đáp.

Nhân tiện Yūgiri đến luôn nhà Tō no Chūjō và gặp nhiều người ở đó. Chàng được đưa vào phòng khách và Tō no Chūjō cố gắng ra tiếp chàng. Là người trẻ lâu và phong cách oai vệ, thế mà bây giờ ông gầy và héo hon, râu ria xồm xoàm, ăn mặc lôi thôi. Trước cảnh tượng đó, Yūgiri thấy khó mà chịu nổi. Nhưng chàng cố giấu những giọt nước mắt vì nghĩ rằng nước mắt sẽ làm tăng nỗi đau thương. Đứng trước người bạn thân của đứa con đã quá cố, Tō no Chūjō chảy nước mắt và thế là ông khóc như mưa, nhất là khi ông và Yūgiri cùng nhắc lại những kỷ niệm trước đây.

Yūgiri kể cho ông nghe cuộc viếng thăm Công chúa Hai. Tō no Chūjō khóc nhiều đến nỗi hai tay áo ông ướt đẫm nước mắt tưởng như mưa rào mùa hạ. Yūgiri đưa cho ông tờ giấy trong đó có ghi bài thơ “hoa nở trong vườn” của mẹ công chúa Hai nhưng ông không nhìn thấy gì mà chỉ lau nước mắt. Một lát sau ông nhíu lông mày đọc thơ. Trên gương mặt ông

không còn vẻ vui tươi và kiêu hãnh ngày xưa nữa. Đúng là bài thơ không có gì là đặc sắc cả, nhưng những “bông hoa nở” này rất trùng hợp với những cảm giác của ông, làm ông bàng hoàng. Nhìn lên trời ông nói:

“Cũng vào mùa thu mà mẹ chàng mất, ta tưởng như không còn nỗi đau nào lớn hơn. Những phụ nữ sống trong một thế giới hắt hủi như riêng biệt nên ít có ai trông thấy họ. Và vì ít người biết những chuyên liên quan đến phụ nữ nên nỗi đau mất một người phụ nữ cũng không ai biết đến. Còn Kashiwagi, tuy chưa xuất chúng lắm nhưng được nhà vua rất quý và dần dần có được chỗ đứng trong xã hội. Càng giữ những chức vị cao càng có nhiều người quan tâm đến Kashiwagi. Đến bây giờ, có rất nhiều người đủ các loại bàng hoàng và buồn bã khi nghe tin Kashiwagi chết. Ta có buồn cũng không phải vì tiếc sự trọng vọng, danh vị hay chức tước, mà là vì không bao giờ được trông thấy con ta nữa. Trời ơi, phải làm gì bây giờ để khỏi bị dày vò?

Trước cảnh mây chiều, chân trời mờ sương, cành cây trơ trọi không một bông hoa, Tō no Chūjō viết trên giấy bài thơ sau:

Năm tháng trôi, đến tuổi già,
Sự đời nghịch cảnh chính ta đau buồn.

Yūgiri ngâm đáp lại

Người đi nào có biết đâu,
Để người ở lại âu sầu xót thương.

Kōbai ngâm tiếp:

Tuy rằng chưa đến mùa xuân,
Hoa kia đã rụng trách thềm ai đây?

Lễ cầu hôn cho Kashiwagi được tổ chức với nghi thức trọng thể chưa từng thấy. Kumoinokari, vợ Yūgiri, cùng chàng trông coi việc đọc kinh.

Từ hôm đó trở đi, Yūgiri đến dinh Công chúa Hai thường xuyên hơn. Bầu trời và cảnh vật tháng Tư làm phấn chấn lòng người. Cây cối xanh tươi trải tít tận chân trời trông rất vui mắt. Nhưng cuộc sống trong ngôi nhà tang

tóc trôi đi ảm đạm. Yūgiri đến đó như thường lệ. Trong vườn, cỏ non bắt đầu ngả sang màu xanh. Trong các gốc vườn, ngải hương mọc xanh tốt. Cây cối trước đây do Kashiwagi chăm sóc phát triển rất nhanh, đám cỏ chà vĩa ngày càng lan rộng. Sương sớm trong vườn làm cảnh vật ảm đạm hơn trời mùa thu. Xung quanh nhà treo màn trúc qua đó thấy mờ mờ bóng người. Thỉnh thoảng các cô gái đi qua đi lại, phần dưới váy hiện ra dưới những chiếc màn.

Như thường lệ, Yūgiri định ngồi ngoài sân dạo, nên gia nhân mang đến cho chàng một chiếc đệm. Thấy chỗ đó không phù hợp với phẩm tước của chàng nên các thị nữ đến báo cho mẹ Công chúa Hai biết. Thời gian gần đây bà mệt nên phải nửa nằm nửa ngồi trên giường. Trong khi các thị nữ vừa chuyện trò với chàng vừa chuẩn bị, Yūgiri ngắm nhìn cây cối đang mọc xanh tốt trong vườn mà không màng gì đến nỗi bất hạnh của con người. Chàng thấy buồn vô hạn. Một cây sồi và một cây phong có cánh lá xanh tươi hơn những cây khác, và đan vào nhau.

“Hãy nhìn hai cây mọc đan vào nhau kia, có lẽ chúng đã thề thốt với nhau từ trước thì phải, Yūgiri nói và tiến lại gần.

Cây ơi hãy dựa vào nhau,
Người xưa muốn thế qua cầu vững tâm.

Ta rất buồn khi thấy chúng ta bị ngăn cách bởi những chiếc màn kia, chàng nói và đến ngồi trên bậc thềm.

“Chàng có duyên quá. Cử chỉ của chàng mới tự nhiên làm sao, các thị nữ vừa nói vừa huých khuỷu tay nhau. Công chúa Hai cho bà Shōshō mang đến cho chàng bài thơ sau:

Cây đây đã có người trông,
Lá này đã có người mong hái về

Nghe chàng nói là tôi hiểu những ý nghĩ phù phiếm của chàng.

Yūgiri nghĩ thầm đúng là nàng có tài đối đáp thật.

Nghe tiếng động, chàng đứng dậy và thấy mẹ Công chúa Hai đang đi đến.

“Không biết có phải do những thử thách của thế gian mà tôi chịu đựng từ nhiều tháng nay không mà lúc nào tôi cũng không yên tâm và khó chịu trong người. Việc ngài đến thăm chúng tôi luôn đã tiếp thêm sức mạnh cho chúng tôi, bà nói. Yūgiri hiểu rằng bà đau khổ thực sự.

“Bà đau khổ cũng phải thôi. Nhưng tự giam hãm mình trong phòng có ích gì? Cái gì phải đến sẽ không bao giờ đến đâu. Và lại chúng ta đang sống trong một thế giới mà cái gì cũng sẽ phải kết thúc,... Yūgiri nói để trấn an mẹ công chúa.

Công chúa Hai thức thối hơn người ta tưởng. Nàng sợ phải vui trong lúc đang đau khổ. Yūgiri suy nghĩ mãi về chuyện đó và hỏi thăm tình hình của nàng với tình cảm chân thành. Có thể là nàng không đẹp, nhưng miễn là nàng đừng xấu quá. Muốn lao vào một cuộc tình ngang trái thì làm sao cứ thế coi thường một phụ nữ khi chỉ mới biết mặt người đó? Đó là đi đầu tâm thường nhất. Tình cảm trong tim mới quan trọng, Yūgiri tự nhủ.

“Từ nay về sau, tôi muốn bà hãy coi tôi như người đã khuất và đừng đối xử với tôi như một người lạ nữa,... chàng nói tiếp mà không hề có ý mỉa mai, trái lại rất chân thành. Với thân hình cao lớn và chiếc áo khoác vừa như in, trông chàng thật là đẹp.

“Ngài Kashiwagi không thể bằng ngài Yūgiri được về những cử chỉ tao nhã và sự rộng lượng. Ngài Yūgiri có tính cách đàn ông hơn, giỏi hơn. Nhất là vẻ đẹp của ngài ai cũng nhận thấy ngay từ lúc đầu gặp gỡ. Có thể ngài Yūgiri mới được đến đây chứ, các thị nữ thàn thì với nhau.

““Trên mồ tướng quân cỏ đã mọc xanh rờn”, Yūgiri thì thầm. Viên tướng được nhắc đến trong bài thơ này cũng đã chết cách đây không lâu, nhưng trên thế gian vốn đã đầy đau khổ này, không có ai, quyền quý cũng như nghèo hèn, để tang và tiếc thương viên tướng đó. Vì nếu đó là một người nổi tiếng về những chiến công thì mọi người, từ các vị quan cho đến các bà tùy tùng vẫn bị nghĩ là thờ ơ, đâu thương tiếc. Huống chi Nhà vua lại không bao giờ nhắc nhở đến ông. Cho nên cũng sẽ không có ai than rằng: “Hỡi ôi, ngài Kashiwagi”. Đối với Genji, những kỷ niệm xưa còn cay đắng hơn nhiều. Nhất định là trong thâm tâm, ông coi đứa trẻ mới ra đời là hình ảnh sinh động của Kashiwagi. Nhưng vì không ai để ý đến đi đâu đó nên ông có nghĩ như vậy cũng bằng không.

R ỡ mùa thu đến, chú bé đã bắt đầu biết bò.

Chương 37

(Yokobue)

Cây sáo ngang

Nhiều người thương tiếc Kashiwagi không còn nữa, coi đó là mất mát không thể bù đắp được. Genji trước đây thường tỏ lòng thương tiếc với bất kỳ ai vĩnh biệt cõi đời, dù là người không quen, cũng rất thương tiếc Kashiwagi và luôn nhắc tới chàng. Huống chi Kashiwagi đã từng là một trong những người thân trong gia đình ông, thường xuyên có mặt ở đó sớm tối và lại có quan hệ mật thiết với ông, cho dù giữa ông và chàng có những kỷ niệm không hay. Ngày giỗ Kashiwagi, ông tổ chức đọc kinh cầu hồn rất long trọng. Ông coi như không biết gì mặc dù mọi người thấy ông có vẻ xúc động mỗi khi nhìn đũa trẻ. Trong đầu ông nảy ra một ý định mới và ông phát một trăm lạng vàng. Tō no Chūjō không biết lý do tại sao nhưng vẫn cảm tạ và biết ơn Genji. Yūgiri sốt sắng lo cho buổi lễ được tổ chức chu đáo. Chàng cũng đến thăm Công chúa Hai. Thấy chàng quan tâm hơn cả anh em Kashiwagi, Tō no Chūjō và vợ ông rất cảm động:

“Chúng ta không bao giờ nghĩ rằng Yūgiri thương con trai mình đến thế, cả hai người đều nói và thấy dù Kashiwagi đã chết nhưng vẫn được mọi người nhớ đến. Điếu đó càng làm cho vợ chồng ông thương tiếc và đau khổ.

Trên núi, nhà vua thoái vị rất buồn khi nghĩ đến tình hình không ổn định của Công chúa Hai. Thêm vào đó Công chúa Ba đã từ bỏ mọi liên hệ với cuộc sống trần tục nên nhà vua thoái vị lo cho cả hai. Tuy vậy nhà vua vẫn âm thầm chịu đựng một mình vì Người đã quyết không can thiệp vào những chuyện đời thường nữa. Người nhận thấy rằng Công chúa Ba sẽ đi theo con đường của ông nên từ lúc nàng cắt tóc đi tu ông viết thư luôn cho nàng, nói với nàng cả những chuyện bình thường nhất. Người gửi cho con gái cả măng hái trong rừng cạnh tu viện, rồi củ từ đào trên núi. Trong bức thư dài gửi kèm theo những thứ đó, nhà vua thoái vị viết:

“Lòng buồn vô hạn, ta đi trong rừng mùa xuân phủ đầy sương che lấp lối đi. Ta đào được những thứ này:

Rồi con theo bước chân cha,
Cầu cho con được như cha bây giờ.

Tuy nhiên thử thách này cũng lớn, con ạ.

Công chúa Ba đọc thư, nước mắt lưng tròng. Đúng lúc đó thì Genji bước vào. Ông nhìn vào chiếc giỏ đựng những thứ lạ thì thấy có một bức thư: đó là thư của nhà vua thoái vị. Ông cầm lên đọc và rất xúc động. Nhà vua thoái vị viết rất rõ những tình cảm của ông khi biết mình đang đến gần cái chết và nỗi thất vọng không được gặp lại Công chúa Ba một lần nữa. Ước muốn “con được như ta” chỉ là cách nói bình thường của người tu hành, nhưng chắc là nhà vua thoái vị cũng nghĩ như thế. Mình có vẻ lạnh nhạt với nàng và tất nhiên nhà vua thoái vị nhận thấy đi đâu đó, Genji nghĩ thầm và thấy thương Công chúa Ba. Nàng miễn cưỡng viết thư trả lời vua cha rồi thưởng cho người đưa thư một chiếc áo gấm xanh nhạt. Nhìn thấy tờ nháp bức thư thò ra dưới gối, ông cầm lên và đọc, chữ viết không được đẹp:

Con nay đã chán cảnh đời,
Ước mong được sống ở nơi gió ngàn.

“Nàng yếu ớt, mảnh khảnh thế kia thì làm sao mà sống được “ở nơi gió ngàn”? Nghe nàng nói ta rất buồn, Genji nói với Công chúa Ba.

Bây giờ nàng tránh không đối mặt với Genji. Trông nàng xinh như một cô bé với mái tóc cắt ngắn, nét mặt đầy đặn và tinh tế. Nàng đẹp như thế thì tại sao lại bắt nàng phải lên núi đi tu? Thấy mình sắp nổi nóng, Genji nói chuyện với nàng nhưng không còn vẻ thờ ơ nữa.

Chú bé đang nằm cạnh người vú nuôi, đứng lên và bò tới bám vào tay Genji. Chú mặc một chiếc áo vải trắng, ngoài là một chiếc áo khoác màu mận chín bằng gấm Trung Hoa thêu hoa. Vạt áo quá dài bị mắc ở đâu đấy làm hở phía trước của chú bé, nhưng không vì thế mà trông chú xấu đi. Nước da chú trắng, thân hình cân đối, tóc như nhuộm, môi đỏ như son, đôi mắt sâu thẳm và sắc sảo. Tất cả những cái đó gợi nhớ hình ảnh của một người khác tuy người này không bao giờ có được một vẻ đẹp có một

không hai này. Thế thì chú bé giống ai? Chú lại càng không giống Công chúa Ba. Về quý tộc và trầm lặng của chú không phải không làm ông thấy giống mình khi đứng trước gương. Bây giờ chú bé đã bước những bước chập chững. Chú ngậy thơ tiến lại gần chiếc giỏ măng tre, lấy tay gạt măng sang hai bên và ném tung tóe:

“Đồ bỏ đi. Không ăn được đâu. Bỏ hết đi. Các thị nữ có tính xấu sẽ nói là vua cha chỉ nghĩ đến chuyện ăn mà xem, Genji vừa nói vừa cười. Ông bế chú bé lên và nói tiếp:

“Chú bé này có tính cách riêng đây. Có lẽ vì ít khi trông thấy trẻ nhỏ như thế nên ta cho rằng ở tuổi này chúng chưa biết gì. Nhưng bây giờ ta cũng thấy lo vì chú bé này có vẻ sớm hiểu biết một cách lạ thường. Một người như chú bé này mà sống gần các công chúa sẽ không có lợi cho cả chú, cho cả các công chúa. Trời ơi, liệu ta có được trông thấy chúng trưởng thành không? Hoa nở rồi cũng phải tàn, thế mà...” Genji nói và nhìn chú bé chăm chăm.

Chú bé cầm lấy một chiếc măng và đưa lên miệng cắn.

“Chú bé này có những ý thích thật kỳ lạ.

Măng này dù có đắng cay,
Nhưng ta không thể một ngày lãng quên.

Genji nói rồi lấy lại chiếc măng. Chú bé cười hồn nhiên, rồi chạy ra lăn xuống đất và hét âm ỉ.

Năm tháng trôi qua. Chú bé càng lớn càng đẹp. Mọi người đều lo cho chàng về vẻ đẹp đó. Còn Genji cũng quên dần đi sự thất bại cay đắng ngày xưa. Đúng là sự liên quan về số mệnh đưa đến sự ra đời của chú đã diễn ra bất ngờ, nhưng không thể tránh được, ông tự nhủ, lòng thấy thanh thản hơn. Trong cuộc đời ông đã gặp không ít thất bại. Trong tất cả những phụ nữ chung sống với ông, Công chúa Ba là người duy nhất có dòng dõi hơn người và với tính cách của nàng thì không ai cho rằng đức hạnh của nàng đáng chê trách. Thế mà nàng lại làm những điểu không ai ngờ tới. Nghĩ đến đó Genji thấy khó mà tha thứ được lỗi lầm của nàng và càng đau khổ hơn.

Yūgiri nhớ lại những lời trăng trối của Kashiwagi và nghĩ không biết chàng muốn nói gì. Chàng định nói chuyện đó với cha chàng vì muốn biết ông nghĩ gì về chuyện đó. Chàng ngờ có chuyện gì đó, nếu nói ra bây giờ thì không hay nên đợi đến khi nào có dịp và nhân đó sẽ nói cho chàng biết đi đâu làm Kashiwagi bận tâm trước khi từ giã cõi đời.

Vào một buổi tối mùa thu ảm đạm, nghĩ rằng Công chúa Hai buồn nên chàng đến đó. Yūgiri bắt gặp nàng đang chơi đàn thập lục để giải sầu. Không kịp cất đàn, Công chúa Hai được đưa vào phòng phía nam. Yūgiri nghe rõ tiếng động của các thị nữ đi lại, tiếng sột soạt của váy, mùi nước hoa ngào ngạt làm chàng tò mò muốn biết cái gì ở phía sau bức màn. Như thường lệ, mẹ Công chúa Hai ra tiếp chàng và hai người nói chuyện ngày xưa. Dinh của chàng lúc nào cũng đông người, nhộn nhịp từ sáng đến tối, chàng đã quen với sự huyên náo nên thấy xúc động vì bầu không khí im lặng ở đây. Đúng là người đến đây có cảm giác là nhà không có người trông nom nhưng nàng và mẹ nàng cũng biết cách làm cho ngôi nhà ấm cúng và có vẻ quý tộc. Yūgiri nghĩ thầm khi ngắm khu vườn đầy hoa hòa sắc vào ánh mặt trời lúc hoàng hôn. Chàng lấy một cây đàn thập lục Nhật Bản nước sơn bóng loáng do dùng nhiều và có mùi nước hoa gợi tình. Gây ở nơi như thế này, một người đàn ông ích kỷ và trăng hoa không biết tôn trọng khung cảnh thanh bình rất có thể làm một hành động đáng ngờ làm mất thanh danh của mình, Yūgiri thầm nghĩ trong khi gây đàn. Đó là cây đàn mà Kashiwagi vẫn chơi. Yūgiri dạo một vài hợp âm của một bài tình tứ:

“Sao ngày xưa Kashiwagi chơi hay thế. Chắc là trong cây đàn này phải có cái gì đó. Giá mà chàng sống lại nhỉ?” Yūgiri nói với mẹ Công chúa Hai.

“Từ khi “đứt gánh giữa đường”, Công chúa Hai hình như không nhớ trước đây đã từng chơi đàn. Nhà vua thoái vị đã từng làm trọng tài cho các công chúa thi tài và Người đã tuyên bố là Công chúa Hai giỏi hơn cả. Nhưng bây giờ nàng không còn như xưa nữa, lúc nào cũng thần thờ, suy nghĩ lung tung và nói với tôi đó là “một mớ kỷ niệm đau buồn”, mẹ Công chúa Hai nói.

“Nàng buồn cũng phải thôi. Trời ơi, “giá mà có cột mốc...” nhỉ, chàng nói về nghĩ ngợi rồi đưa cây đàn cho mẹ nàng.

“Xin chàng hãy đánh đàn đi. Tôi xem trong cây đàn còn gì của Kashiwagi sót lại không. Tuy lòng tôi buồn, nhưng nghe đàn có thể vui hơn.

Nghe Công chúa Hai nói thế, Yūgiri liền đáp:

“Cái còn lại của Kashiwagi chắc sẽ vang lên từ đây giữa kia kia. Nhưng tôi muốn nghe Công chúa Hai đánh, đó là điều tôi muốn nói.

Nói rồi chàng đẩy cây đàn vào sát chiếc màn. Thấy nàng không muốn đánh, chàng không dám nài.

Trăng đã lên. Một đàn ngỗng trời “vỗ cánh nhip nhàng” bay trên nền trời trong vắt. Gió lạnh làm ai nấy đều rùng mình. Lòng buồn man mác, Công chúa Hai đánh đàn thập lục, tiếng đàn trầm bổng đi thẳng vào trái tim Yūgiri và chàng muốn nghe nữa. Yūgiri liền lấy một cây đàn luyt và chơi bài “Ta buồn vì người bạn đời yêu dấu của ta” có giai điệu buồn.

“Thật là không hay nếu tôi cho rằng hiểu được tình cảm của nàng. Nhưng nàng có thể chơi đàn cùng ta được không? Yūgiri nói nhưng Công chúa Hai vẫn không đồng ý vì đáp lại một lời mời như thế còn tế nhị hơn. Nàng ngẩng đầu sau tấm màn, đắm mình trong suy nghĩ.

Yūgiri lại nói tiếp:

Nàng ơi đừng nói làm chi,
Thấy nàng bối rối ta thì đoán ra.

Đến lúc đó Công chúa Hai mới cầm cây đàn thập lục:

Đêm đêm lạnh lẽo buồn tênh,
Lòng ta chỉ muốn được nghe tiếng đàn.

Trong bầu không khí xúc động, tiếng đàn thể hiện được hết tình cảm của người nhạc sĩ đã sáng tác ra bài này. Cũng là giai điệu đó, nhưng dưới bàn tay nàng, cây đàn gây xúc động mạnh mẽ. Nàng chơi một đoạn rồi thôi. Yūgiri nói:

“Chắc nàng ngạc nhiên về tính phù phiếm của tôi lắm phải không? Nếu ở lại đây muộn vào đêm thu này, tôi sợ sẽ chuốc lấy sự oán giận của người

bạn đã khuất nên tôi phải về. Hôm khác tôi sẽ đến thăm nàng. Nàng sẽ đợi tôi đến lúc đó chứ, với cây đàn thập lục của nàng? Vì trên thế gian này, mọi giao ước cũng dễ bị cắt đứt lắm. Tôi chỉ lo thế thôi.

Yūgiri nói như vậy để nàng hiểu ý định của mình. Khi chàng sắp đi, mẹ Công chúa Hai nói:

“Người đã khuất sẽ tha thứ cho ngài về những câu bông đùa ban nãy. Tôi lấy làm tiếc ngài không nói rõ để giúp tôi có thể sống lâu hơn được...”

Bà tặng Yūgiri một số tặng phẩm cùng với một cây sáo và nói:

“Cây sáo này gắn liền với một truyền thống ngàn xưa. Tôi thấy không nên để nó lại nơi hoang dã này. Tôi mong được nghe tiếng sáo họa vào tiếng người đến báo ngài chơi.

“Tôi thấy mình chưa xứng đáng với cây sáo này, chàng đáp rồi cầm cây sáo lên ngắm nghía.

Đúng, đây là chiếc sáo mà khi còn sống Kashiwagi không bao giờ rời. Kashiwagi hay nói với chàng mỗi lần chơi sáo:

“Tôi không bao giờ tận dụng được hết khả năng của cây sáo này. Tôi sẵn sàng trao nó cho người nào biết đánh giá đúng giá trị của nó.

Lòng xúc động khi nhớ tới lời Kashiwagi, Yūgiri đưa sáo lên môi thổi thử. Đến giữa gam “banshiki”, chàng ngừng lại:

“Tôi hy vọng được tha thứ vì đã mạo muội tìm cách gọi lại những kỷ niệm xưa. Nhưng tôi cảm thấy sợ cây sáo này, chàng nói. Lúc chàng sắp đi thì:

Sương đêm thấm ướt áo ai,
Côn trùng rả rích như ngày xa xưa.

Công chúa Hai sai người mang đến cho chàng bài thơ sau:

Sáo này tiếng chẳng đổi thay,
Lòng người ở lại thán ngày nguôi nguôi.

Đêm đã khuya, nhưng Yūgiri vẫn chưa muốn về

Về đến nhà, chàng thấy đèn đã tắt hết, cảnh vật im lìm.

“Đức ông say đắm Công chúa Hai nên đến thăm nàng, các thị nữ nói với Kumoinokari vợ chàng như vậy. Khi chàng bước vào phòng, nàng biết nhưng giả vờ ngủ say.

Chàng khe khẽ hát giọng rất vui: “Ta và bạn gái ta cùng đến núi Irusa...” rồi nói:

“Sao nàng lại đóng kín cửa như vậy? Đóng kín hết bí lắm. Vậy là không thể ngắm trăng được.

Chàng thở dài, cuốn màn lên và ngồi bên bậc cửa:

“Đêm trăng như thế này làm sao mà ngủ yên được; ta đi dạo một chút. Ôi! Nàng làm ta khổ quá, nghe Yūgiri nói, Kumoinokari không trả lời vì nàng còn giận chằng.

Đây đó những đứa trẻ cựa mình trong giấc mơ. Trong phòng có nhiều thị nữ đang ngủ. Yūgiri không thể không so sánh sự chật chội ở đây với không khí ấm cúng ở nhà Công chúa Hai. Sự khác biệt quá lớn. Chàng nằm thối sáo và nghĩ đến Công chúa Hai, chắc giờ này đang đắm mình trong suy tư. Có thể nàng đang đánh đàn thập lục hòa nhịp với sáo của chàng chăng? Cả mẹ nàng nữa, bà chơi đàn thập lục Nhật Bản rất giỏi. Tuy đối xử với nàng với tất cả lòng tôn kính của một người có phẩm tước, nhưng sao Kashiwagi không dành cho nàng tình cảm sâu đậm? Chàng vẫn thắc mắc bạn mình về thái độ đó. Nếu một ngày nào đó nàng bị bỏ rơi thì đáng thương biết bao. Nhưng đây lại là số mệnh chung ngay cả đối với những người phụ nữ được coi là đức hạnh nhất, Yūgiri nghĩ vậy và chàng nhớ những năm dài sống hạnh phúc với vợ mình. Trong khi đó nàng không có lý do gì để nghi ngờ chàng cả.

Chàng thiu thiu ngủ và thấy Kashiwagi hiện về trong giấc mơ. Kashiwagi ngồi bên chàng, mặc chiếc áo trước đây chàng vẫn mặc tay cầm chiếc sáo. Trong cơn mơ, chàng tự nhủ rằng Kashiwagi hiện về để nghe tiếng sáo vẫn ám ảnh chàng mặc dù đã sang thế giới bên kia.

Hương hồn Kashiwagi nói:

Gió ngàn thổi mãi không ngừng,
Sáo ngàn vang mãi không dừng bước chân.

Vì ta đã cho người khác cây sáo rỗng.

Đúng lúc chàng định hỏi hương hồn Kashiwagi thì một đứa trẻ giật mình tỉnh giấc hét lên làm chàng tỉnh cơn mê. Chú bé hét lên rất to và chớ sữa nên các vú nuôi thức dậy rồi rít quanh chú. Kumoinokari sai đem chú đến bên nàng, bế chú lên vỗ về, rồi nàng vạch áo để lộ một bên vú tròn cho chú bú. Đó là một chú bé rất xinh. Nàng thường dỗ chú bằng cách cho bú mặc dù nàng không còn sữa. Yūgiri đến gần nàng và hỏi:

“Con làm sao thế?”

Trong cảnh bẽbộn, chàng quên cả giấc mơ vừa qua.

“Hình như con khó chịu. Chàng quá thờ ơ nên không biết việc gì! Vì chàng cuốn màn lên để ngắm trăng nên quý dữ đã vào phòng.

Trong lúc hắt hủi chàng như vậy trông nàng lại rất đẹp và tươi đến nỗi Yūgiri phải kêu lên:

“Chà, thế ra tôi là người dẫn đường cho ma quỷ đấy. Nếu tôi không cuốn màn lên thì chúng không biết đường nào mà vào à? Đúng thế đấy. Nàng có những suy nghĩ sâu sắc thật.

Thấy chàng chăm chăm nhìn, Kumoinokari lúng túng không biết nói gì.

“Mặc tôi? Tôi xấu, nàng kêu lên. Vẻ lúng túng của nàng khi phải đứng trước đèn sáng làm chàng thích thú.

Chú bé khó chịu trong người kêu thét và khóc suốt đêm. Còn Yūgiri vẫn nghĩ đến giấc mơ: chuyện cây sáo này rắc rối thật. Kashiwagi đã có ý định riêng, cây sáo này không phải để dành cho Yūgiri. Tặng cây sáo không phải là việc của phụ nữ. Không biết linh hồn Kashiwagi nghĩ thế nào về việc ấy? Khi còn sống Kashiwagi không coi trọng chuyện đó. Song đến phút

cuối đời rất có thể chàng quá xúc động và đam mê nên chàng chết mà vẫn không yên lòng. Do đó trên đời này không nên gắn bó với bất cứ cái gì.

Sau đó Yūgiri sai Otagi đọc kinh. Chàng cũng cho cầu kinh ở tất cả các nhà chùa mà Otagi mách cho chàng. Còn cây sáo mà người ta có dụng ý tặng cho chàng, và vì Kashiwagi vẫn muốn giữ cho mình cây sáo ấy, Yūgiri sẵn sàng dâng cho Đức Phật. Điêu đó có thể bỏ ích song không phải vì thế mà đây không phải là một điếu buồn với chàng, chàng đến dinh Rokujō.

Giờ này Genji đang ở phòng Công chúa Akashi. Hoàng tử Ba nay đã được ba tuổi là đứa con xinh nhất của nàng. Mọi người ở đây đều thích chú bé này. Thấy Yūgiri đến, chú chạy ra đón chàng:

“Kìa chú Yūgiri. Chú bế Hoàng tử và cho Hoàng tử đến chỗ mẹ cháu đi, chú bé hét lên, vẻ kiêu ngạo rất trẻ con của chú làm Yūgiri thấy vui vui.

“Làm sao chứ có thể vào phòng được. Không tiện đâu, Yūgiri nói. Chàng bế chú bé và ngã xuống.

“Không ai trông thấy chú đâu. Cháu sẽ che cho chú. Đi nào. Hoàng tử Ba nói và lấy ống tay áo che mặt. Thấy chú đáng yêu quá, Yūgiri bế chú đi.

Trong dinh Công chúa Akashi, Genji đang chơi với Hoàng tử Hai và con Công chúa Ba. Yūgiri đặt Hoàng tử Ba xuống. Thấy thế, Hoàng tử Hai kêu lên:

“Cháu cũng muốn chú Yūgiri bế.

“Chú Yūgiri của ta chứ, Hoàng tử Ba hét lên rồi kéo Yūgiri về phía mình.

Genji trông thấy liền nói:

“Các cháu như thế là không được. Đây là người bảo hộ của Hoàng thượng. Thế mà các cháu lại tranh nhau để bắt chú làm ngựa. Hoàng tử Ba thật quá lắm. Lúc nào cũng tranh nhau với anh.

Yūgiri phá lên cười:

“Chú thấy Hoàng tử Hai biết nhường nhịn, thế mới đúng là anh chứ. Ở tuổi này mà khôn thế thì đáng ngạc nhiên đấy.

Genji cười, thấy cả hai Hoàng tử đều duyên dáng.

“Tiếp một vị quan tại một nơi như thế này không tiện đâu. Hãy lại đằng kia đi, ông nói và đứng lên đi vào phòng. Các Hoàng tử níu chân ông không muốn rời.

Trong thâm tâm, Genji không muốn đặt Hoàng tử con Công chúa Ba ngang hàng với các Hoàng tử con công chúa Akashi. Nhưng ông tự nhủ rằng, do bị ma quỷ ám nên Công chúa Ba rất có thể hiểu lầm thái độ của ông. Theo thói quen, vì thương con nên ông chăm sóc chú bé từng li từng tí. Yūgiri chưa bao giờ có dịp được nhìn kỹ chú bé. Thấy đầu chú lấp ló giữa hai bức màn, chàng nhặt một cành hoa từ trên cây rơi xuống, chìa cho chú và ra hiệu cho chú lại gần. Thế là chú bé chạy tới. Chú chỉ mặc độc một chiếc áo khoác màu lam. Nước da chú trắng mịn sữa. Đó là một chú bé xinh xắn, nụ cười và khẩu khí, đẹp hơn các Hoàng tử con công chúa Akashi. Yūgiri thấy ánh mắt chú bé rất sắc sảo, nhưng mi mắt hơi thấp, trông rất giống. Lại còn cái mũi nữa, rất xinh, nụ cười nữa... Có phải là do tưởng tượng không? Genji chắc cũng phải nhận ra điều đó, chàng tự nhủ và định thử xem cha chàng phản ứng ra sao.

Các Hoàng tử con Công chúa Akashi đều có nét đẹp nhưng có thể coi chúng như những đứa trẻ bình thường khác. Trong khi đó chú bé con Công chúa Ba vừa có vẻ rất quý phái vừa có vẻ đẹp khác thường. Trong khi so sánh, chàng nghĩ: than ôi, nếu đi đâu chàng nghi ngờ là đúng sự thật thì thật tội nghiệp cho ngài Tō no Chūjō, cha của Kashiwagi, vì ông rất đau xót khi con chết và cay đắng nghĩ rằng không ai có thể thay thế Kashiwagi được. Bây giờ thì ít ra ông cũng có được một người giúp ông nhớ lại người đã khuất. Vậy nếu không báo cho ông là có tội, Yūgiri nghĩ thầm.

Nhưng sao lại có thể như thế được nhỉ? Yūgiri không hiểu gì cả và không thể tin rằng đó là sự thật. Hơn nữa chú bé này có tính cách dịu dàng và đáng yêu. Vì đã quen với chú nên Yūgiri lại thấy chú còn có duyên nữa.

Genji đến nhà Murasaki. Yūgiri đến đó và nói chuyện với cha chàng đến tối. Chàng kể cho ông nghe chàng đã được đón tiếp như thế nào ở dinh

Công chúa Hai. Genji vừa nghe vừa cười. Thịnh thoảng ông ngắt lời chàng để hỏi thêm về một chi tiết nào đó trước đây có liên quan tới ông.

“Về chuyện Công chúa Hai nghĩ gì khi chơi bài “Sōfuren” ta có thể dựa vào một số tiền lệ trước đây. Nhưng ta thấy rằng một người phụ nữ tốt nhất là không nên biểu lộ tình cảm của mình đối với người đàn ông làm nàng xao xuyến. Giả sử con thật lòng quan tâm đến Công chúa Hai như vậy mà không quên tình bạn của con với Kashiwagi, thì con làm được gì thì làm. Nếu con tránh đừng có ản ý làm người khác khó xử thì mọi việc sẽ dễ chịu và rõ ràng cho cả hai. Ít ra là cha tin như thế, Genji nói.

Điều ông nói rất quý. Yūgiri nhận thấy điều đó và ngẫm quan sát cha chàng. Thật là một con người có tính cách khi thuyết giáo người khác. Nếu ở vào trường hợp của cha chàng thì chàng cũng phải làm như thế.

“Có gì rắc rối trong cách cư xử của con đâu? Chàng nói. Hoàn toàn ngược lại. Nếu con không kiên trì, một khi đã quan tâm đến nàng do thông cảm; thì mọi người sẽ nghi ngờ.

Bài “Sōfuren” đúng là không hay nếu nàng đề nghị người khác chơi. Nhưng nàng đã chơi một vài hợp âm rất hợp với khung cảnh lúc đó. Tất cả là vấn đề con người và ngữ cảnh. Hơn nữa, nàng cũng đủ chín chắn để khỏi bị lợi dụng một cách dễ dàng. Còn con, con tránh mọi thái độ, lời nói đùa hay hành động xun xoe nào có thể để người ngoài cho là con thân mật không đúng chỗ. Tất cả điều đó sẽ làm cho Công chúa Hai tin tưởng. Nàng lúc nào cũng lịch sự và dễ mến.

Sau khi rào trước đón sau, Yūgiri ngẫm xích lại gần cha chàng. Khi chàng kể về giấc mơ nọ, cha chàng không nói gì nhưng vẫn liên hệ tới một vài sự việc.

“Có lẽ vì lý do nào đó nên con mới được tặng cây sáo này. Đó là cây sáo của nhà vua Yōzei. Cố Hoàng thân Shikibu giữ cây sáo này rất cẩn thận. Khi thấy Kashiwagi lúc nhỏ thổi rất hay nên ông tặng lại chàng nhân bữa tiệc của Hoàng thân tổ chức bên vườn hồ chi. Mẹ Công chúa Hai chắc cũng không biết gì nên mới tặng con cây sáo đó, Genji nói.

Ông nghĩ rằng Kashiwagi sợ cây sáo này sẽ thất lạc đâu đó. Có thể Yūgiri đã linh cảm thấy chuyện gì vì chàng là người kiên nhẫn. Yūgiri thấy thái độ của cha như vậy nên ngại không dám nói gì thêm. Nhưng chàng phải nói với cha chàng ít ra những điếu cần nói, Yūgiri vội sức nhớ ra điếu gì mà chàng đang quan tâm:

“Khi con đến thăm Kashiwagi lúc chàng sắp qua đời, chàng căn dặn con vài điếu. Kashiwagi nhấn mạnh đến việc chàng rất lúng túng khi gặp cha. Bây giờ chắc chàng vẫn nghĩ đến chuyện đó. Đó là chuyện mà con quan tâm.

Genji kêu lên: “Đúng đấy”. Nhưng xét thấy không cần phải kể lại những gì đã qua nên ông làm ra vẻ trầm ngâm suy nghĩ:

“Cha không nhớ đã làm điếu gì để Kashiwagi có mặc cảm như vậy. Thôi chúng ta sẽ nói lại chuyện giấc mơ của con sau khi đã suy nghĩ. Theo phụ nữ thì đêm không nên nói chuyện này.

Đó không phải là câu trả lời. Yūgiri lo lắng không biết cha chàng nghĩ gì về sự táo bạo của chàng.

Chương 38

(Suzumushi)

Con dế mèn

Mùa hè, khi hoa sen bắt đầu nở, Genji tổ chức lễ cúng hiến nhà chùa của Công chúa Ba. Ông cho trang trí nhà chùa bằng những đồ từ trước tới nay vẫn để dành cho cung Bảo hộ mà ông định cho xây. Cờ được làm bằng gấm Trung Hoa vừa hiếm vừa quý. Phụ nhân Murasaki cũng rất bận. Khăn trải bàn được làm bằng loại vải nhuộm đất tìen, màu sắc rực rỡ, thêu hoa độc đáo. Hoa màu sắc hài hòa được cắm trong những chiếc bình bạc. Mùi thơm từ chiếc đỉnh đang bốc khói nghi ngút. Ba tượng Phật Amitābha và Bồ Tát bằng gỗ đàn hương chạm trổ tinh vi đặt cạnh chiếc đỉnh. Trên các mâm để hoa sen xanh, trắng và đỏ tía. Nhựa hương trộn theo kiểu “cánh sen” cháy tỏa ra mùi thơm quyến với các mùi thơm khác tạo thành một mùi thơm đặc biệt và quyến rũ.

Công chúa Ba cho chép kinh thành sáu bản. Genji tự tay chép bản của mình. Cầu cho việc đó là sợi dây nối giữa người đang sống và người đã chết, giúp họ gặp nhau ở chốn niết bàn. Đó là ý định của ông khi làm việc đó. Sợ giấy Trung Hoa không đủ bền để chép kinh, ông sai người làm một loại giấy đặc biệt rất bền. Từ mùa thu, ông đã bắt đầu chép kinh và hài lòng thấy mọi người trầm trồ thán phục khi nhìn thấy những bản chép tay của ông. Cách người trầm trồ thán phục khi nhìn thấy những bản chép tay của ông. Cách viết của ông cũng khác mọi người. Cuốn sách kinh được đặt trong một chiếc mâm bằng gỗ thơm có chân chạm trổ hoa, cùng chỗ với các tượng Phật.

Sau khi nhà chùa đã trang trí xong, nhà sư hành lễ bước lên bục và mọi người bắt đầu đi diễu. Genji bước vào, nhìn qua phòng phía Tây là nơi Công chúa Ba ngồi. Trong căn phòng nhỏ này có đến năm, sáu mươi thị tì ăn mặc lộng lẫy ngồi chen chúc nhau. Còn các cô gái đứng trên sàn đạo của

ngôi chùa phía bắc. Khói từ chiếc lư hương bốc lên nghi ngút. Genji tiến lại chỗ họ và căn dặn:

“Nếu cần hun khói một căn phòng thì không cần biết khói ở đâu ra. Nhưng khói mù mịt như mây trên đỉnh núi Fuji thế kia thì không cần thiết. Đến giờ làm lễ tuyên thệ, mọi người phải im lặng và chăm chú lắng nghe cho hiểu. Chú ý đừng để áo váy sột soạt và không làm ồn.

Công chúa Ba nghe cúi đầu xuống.

“Chú bé lại sắp làm phiền ta đây. Đưa chú đi chỗ khác đi. Genji nói.

Các cánh liếp ở phía bắc đã được bỏ đi và màn cửa được cuộn lên. Genji cho các cô gái đứng vào đó. Khi mọi người đã im lặng, ông dặn Công chúa Ba những điều cần thiết trong khi làm lễ. Nhìn thấy các bức tượng, ông có cảm giác khác thường.

“Một ngày nào đó, ta sẽ cùng các ngài làm lễ như hôm nay. Chưa bao giờ ta nghĩ đến đi đâu đó. Thôi được. Các ngài hãy nghĩ rằng ở thế giới bên kia chúng ta sẽ gặp nhau mãi mãi, ông vừa nói vừa khóc.

Kể từ buổi lễ hôm nay,
Hai ta xa cách biết ngày nào đây.

Genji chấm mực rồi viết bài thơ trên lên chiếc quạt màu hoa đình hương.

Tuy thề cùng tới niết bàn,
Lòng chàng thiệp biết ở phương khác rồi.

Công chúa Ba viết như vậy.

“Đây là một cách đánh giá thấp lời nói của ta, Genji nói rồi cười, nhưng qua thái độ nàng biết ông rất xúc động.

Như thường lệ, các Hoàng tử và mọi người đến dự lễ rất đông. Đồ lễ từ các nơi gửi đến rất nhiều và phong phú. Phu nhân Murasaki gửi đến bảy bộ y phục hành lễ cho các nhà sư, tất cả đều bằng gấm. Ngay cả những người sành cũng phải thán phục cách dệt khăn lễ và công nhận rằng không thể có khăn nào đẹp hơn được. Đó là nhờ những thợ khéo tay và cẩn thận.

Nhà sư hành lễ trình bày lý do buổi lễ: Công chúa Ba, chán cảnh đời trần tục ở tuổi thanh xuân, đã cam kết từ nay sẽ sống như nhà tu hành. Các nhà sư thông thái nhất và có tài hùng biện nhất bình phẩm thêm bài thuyết giáo, nhiệt tình và sôi nổi đến nỗi nhiều người không cần được nước mắt.

Trước đó Genji chỉ muốn tổ chức buổi lễ trong gia đình, nhưng nhà vua đang trị vì và nhà vua thoái vị biết chuyện và cho người đến. Lễ vật gửi đến nhiều đến nỗi không biết để vào đâu và buổi lễ diễn ra long trọng khác thường. Tại dinh Rokujō, buổi lễ cũng không diễn ra đơn giản như Genji đã định. Lễ vật cũng rất nhiều, đến nỗi đến tối khi ra về, các nhà sư không biết chùa của họ có chỗ để những đồ vật mà họ được tặng không.

Genji lúc này rất thông cảm với Công chúa Ba nên ông không tiếc nài nỉ một cái gì. Nhà vua thoái vị gợi ý nên để nàng đến ở tại dinh mà nàng được hưởng, như thế sẽ tiện hơn và đến một ngày nào đó sẽ phải thế. Genji trả lời: “Nếu ta và nàng sống xa nhau thì ta càng lo cho nàng hơn. Ta muốn lúc nào cũng được trông thấy nàng và chăm sóc nàng. Không được như vậy là trái với ý ta. Dù ta không còn sống được bao lâu ở trên đời này nữa, chừng nào ta còn sống, ta sẽ không bao giờ thay đổi quyết định này”. Tuy nhiên ông cho tu sửa lại dinh rất cẩn thận và cho người cất vào kho dinh Sanjō tất cả những gì thuộc về điềm trang thái ấp của Công chúa Ba. Ông cho xây thêm nhiều nhà kho khác và chuyển đến đó tất cả vàng bạc châu báu mà nhà vua thoái vị đã chia cho nàng và đích thân ông trông nom việc cất giữ. Genji dùng tiền của mình để giải quyết nhu cầu hàng ngày của Công chúa Ba và các nữ tì của nàng. Theo lệnh ông, các nữ tì bắt tay vào thu dọn ngôi nhà.

Đến mùa thu Genji cho sửa lại khoảng đất trước khu vườn đối diện với lối đi có mái che phía tây, dọc theo mặt phía đông ngôi nhà. Các bàn để đồ lễ do Công chúa Ba chọn đều thuộc loại quý hiếm nhất. Trong số các nữ tì, tu sĩ, vú nuôi hay người hầu tự nguyện muốn trở thành đồ đệ của nàng, nàng chỉ chọn những người có quyết tâm đi theo con đường đã chọn. Trong lúc còn hưng phấn, ai nấy đều tranh nhau được theo hầu nàng. Genji biết chuyện liền nói:

“Không thể như thế được. Nếu chọn những người không có lòng thành, dù chỉ là rất ít, thì họ sẽ gây trở ngại cho những người khác và sẽ bị trách là nhẹ dạ.

Có một chục thị nữ được chọn đi theo Công chúa Ba.

Một hôm vào lúc chiều tà, ông đến chỗ nàng và nói chuyện thao thao bất tuyệt làm nàng nghĩ rằng ông chưa nguôi giận. Nàng cảm thấy khó chịu và cho rằng Genji xử sự như thế là không đúng. Những người khác cho rằng ông vẫn đối xử với nàng như xưa, nhưng rõ ràng là ông biết chuyện của nàng và Kashiwagi. Chính vì tình cảm của ông thay đổi nên nàng mới quyết định từ bỏ cuộc sống trăn trối để khỏi phải gặp ông. Vậy mà giờ đây khi nàng đang sống yên ổn thì Genji lại đến nói với nàng. Quá thất vọng, nàng chỉ muốn sống một mình nhưng không thực hiện được ý định.

Trăng rằm lên muộn. Công chúa Ba ngồi trước tượng Phật vừa lẩm rẩm cầu kinh vừa ngắm khu vườn. Hai ba ni cô đang sắp xếp các giỏ hoa thì nghe thấy tiếng ai đá phải bình nước. Genji xuất hiện:

“Tiếng côn trùng phá tan sự tĩnh mịch nơi đây, ông nói và cũng lẩm rẩm cầu khẩn.

Trong tiếng côn trùng nghe rõ nhất là tiếng dế mèn.

“Hoàng hậu Akikonomu nói bà rất thích tiếng côn trùng mùa thu, nhưng thích nhất là tiếng dế mèn. Bà đã cho người đến các vùng xa bắt dế mèn về thả trong vườn. Nhưng còn ít nên nghe không rõ. Dế mèn chắc sống không được lâu như người ta tưởng. Và lại nó chỉ kêu nhiều khi ở trên núi hay trong những rừng thông xa xôi, nơi con người không nghe thấy. Đó là loài côn trùng không thích sống gần người và hay kêu. Đó là cái hay của nó, Genji nói.

Công chúa Ba ngâm bài thơ:

Mùa thu dù biết nào nề,
Nhưng ta vẫn phải nghe kêu dế mèn.

Trông nàng lúc đó rất duyên dáng, yêu kiều.

“Nàng nói gì vậy? Nàng làm ta ngạc nhiên quá.

Dế mèn tự nó ra đi,

Lòng ta vẫn nhớ những gì dễ kêu.

Genji đáp lại bằng bài thơ trên rồi sai người mang đến một chiếc đàn bảy dây và gảy những nốt buồn.

Tiếng đàn đi vào trái tim Công chúa Ba làm nàng không đọc kinh được nữa. Lúc này trăng đã lên, ánh trăng làm ông xúc động. Ngược mắt lên trời và nghĩ đến sự hư ảo không thể tránh được trên thế gian này vốn luôn luôn thay đổi, Genji chơi say sưa, tiếng đàn càng làm xúc động lòng người.

Nghĩ rằng đêm nay là đêm hòa nhạc như mọi khi, hoàng thân Hotaru, Yūgiri và hai người bạn đến. Gia nhân báo cho Yūgiri biết cha chàng đang ở đây, chàng hướng theo tiếng đàn đến chỗ Genji.

“Vì nhàn rỗi nên ta muốn nghe lại tiếng đàn mà từ lâu ta không được nghe. Ta đánh đàn cho ta nghe. Đừng nghĩ đây là buổi hòa nhạc. Ngài đến đây rất đúng lúc, Genji nói và sai người mang đến một chiếc ghế cho Hoàng thân Hotaru.

Nghe nói bữa tiệc tổ chức ở Hoàng cung với sự có mặt của nhà vua hoãn lại nên khách kéo nhau đến dinh Rokujō. Lúc đầu mọi người tranh luận với nhau xem con gì kêu hay, sau đó đánh đàn thập lục theo tiếng côn trùng. Bữa không khí thật vui.

“Vào bất kỳ mùa nào, đêm trăng thường là buồn. Nhưng dưới ánh trăng trong vắt đêm nay, ta lại nghĩ về thế giới bên kia. Tiệc thay cho Kashiwagi không còn nữa. Lúc nào ta cũng thương tiếc chàng. Ta có cảm giác là mọi lễ hội, trong triều cũng như tại gia đình, đều mất đi vẻ long lẫy của nó. Kashiwagi là người biết đánh giá tiếng hót của các loài chim hơn ai hết, Genji nói. Tiếng đàn làm chính ông chảy nước mắt. Ông đoán thế nào người ngồi đằng sau tấm màn cùng để ý nghe ông nói về Kashiwagi. Trong triều mọi người cũng tưởng nhớ đến chàng.

“Chúng ta hãy ăn uống cho đến sáng vì những chú dế mèn, Genji tuyên bố.

Ông uống được hai ly rượu thì có người mang thư của nhà vua thoái vị đến. Bữa vì Hoàng thượng hoãn buổi hòa nhạc nên Kōbai và Shikibu no

Tayu cùng nhiều người khác đến chỗ nhà vua thoái vị. Nhờ đó mà nhà vua biết là Yūgiri và nhiều người khác đã đến dinh Rokujō.

Trăng thu soi sáng nơi đây,
Núi cao vời vợi đầy mây gió ngàn.

Xin mời chú đến chỗ tôi.

Genji viết thư trả lời:

“Mặc dù tôi không ở trong tình thế có thể làm cao, và dù anh đang sống yên bình, tôi vẫn không nằm trong số những người thân cận của anh. Tôi rất bối rối khi thấy anh tuyệt vọng và bực mình đến mức phải nhắc nhở tôi tôn trọng trong trật tự.

Trước lúc đến chỗ nhà thơ thoái vị, ông ngâm bài thơ:

Trời cao trăng sáng như xưa,
Nơi đây thu lại khác xưa mất rồi.

Thơ không hay nhưng diễn tả được tâm trạng của Genji khi so sánh quá khứ với hiện tại. Ông tặng cho người thư kỹ ly rượu và rất nhiều quà.

Xe của các quan xếp theo ngôi thứ, đi trước là tiền quân. Hoàng thân Hotaru ngồi cùng xe với Genji, theo sau là xe của Yūgiri, Saemon no Kami, Tosaisho và những người khác. Thấy đến đó mà mặc áo khoác là bất tiện nên mọi người đều mặc thêm áo bên trong. Hứng khởi dưới ánh trăng đêm, các chàng trai thổi sáo theo hứng, vì đây là chuyến viếng thăm không mang tính chất nghi lễ. Nếu hoàn cảnh bắt buộc phải tỏ ra long trọng thì các cuộc tiếp kiến cũng phải tuân theo các quy tắc. Đêm đó, Genji tưởng như được trở lại với thời xa xưa khi ông còn là một thanh niên bình thường. Genji đến nhà chùa của nhà vua thoái vị bất ngờ, không tìên hô hậu ứng. Nhà vua thoái vị đang nóng lòng đợi ông. Nét mặt của hai người rất giống nhau. Nhà vua thoái vị đã tự nguyện từ bỏ vinh hoa phú quý trên đời nhưng cuộc sống thanh bình hiện nay của Người không phải là không đẹp. Các bài thơ làm bằng tiếng Trung Hoa và Nhật Bản rất sâu sắc và hay. Khi trời rạng sáng, mọi người bắt đầu đọc thơ rồi ai nấy vội vã về nhà.

Trước khi về, Genji đến phòng Hoàng hậu Akikonomu và nói với bà nhiều chuyện.

“Bây giờ Hoàng hậu rồi rã, tôi sẽ đến thăm Hoàng hậu luôn. Tôi sẽ kể cho Hoàng hậu nghe những chuyện mà tôi không bao giờ quên. Nhưng ở địa vị của tôi, tôi thấy lúng túng. Tôi có cảm giác đã bị các chàng trai trẻ hơn vượt lên trước. Tôi không khỏi lo âu khi nghĩ đến sự không bền vững của thế giới này, do đó tôi sắp quyết định rời bỏ nó để đi thật xa. Tuy nhiên tôi sợ rằng tôi đi rồi thì các phu nhân ở lại sẽ lúng túng khó xử. Tôi nói chuyện này với Hoàng hậu và xin Hoàng hậu hãy nhớ đến lời thỉnh cầu của tôi và che chở cho họ.

Genji nói với giọng tự tin. Hoàng hậu Akikonomu đáp lại với giọng trẻ trung và dừng dừng thường thấy ở bà:

“Tôi thấy rằng cuộc gặp gỡ của chúng ta là mạo hiểm. Tôi rất ngạc nhiên và thất vọng vì tôi chán ngấy cái thế giới này rồi, thế giới mà hết người này đến người khác đều quay lưng lại với nó. Nhưng vì tôi không thể nói với ngài được, cũng không được nghe ngài nói về chuyện đó nên tôi rất khó xử vì từ trước tới nay, bao giờ tôi cũng nghe ý kiến của ngài.

“Đúng là trong thời gian bà khó chịu vì địa vị của bà, tôi mong thỉnh thoảng bà về nơi chôn rau cắt rốn. Bây giờ bà lấy lí do gì mà đi được? Đối với một người không có gì phải than vãn về thế giới này thì có nói cuộc đời không có gì là chắc chắn cũng vô ích thôi. Khó mà từ bỏ thế giới này một cách giản đơn khi đã mắc vào những việc rối rắm, kể cả những người mà địa vị cho phép họ hành động một cách nhẹ dạ. Vậy thì tại sao bà định làm như thế? Quyết định làm để bắt chước người khác hay ganh đua với họ thì người ta cho là mình có mưu đồ đen tối. Do đó tôi xin phép can ngăn bà đừng làm việc đó, Genji nói.

Hoàng hậu Akikonomu nghĩ rằng Genji cố tình không hiểu ý định của mình nên bà đâm ra giận ông. Linh hồn đau khổ của mẹ ta đang trôi dạt nơi đâu? Genji giấu không cho bà biết mẹ bà đã nói gì, nhưng rồi bà cũng biết do người khác nói lại. Từ đó trở đi, bà rất buồn và kính tởm thế gian. Bà muốn Genji nói ra, dù chỉ một vài lời, nhưng không dám hỏi thẳng Genji nên bà chỉ nói:

“Tôi nghe nói mẹ tôi rất đau khổ trước khi chết. Dù không có đủ bằng chứng, nhưng tôi cũng có thể đoán ra sự thật. Tuy nhiên, tôi nghĩ cần quên đi nỗi đau khổ khi mẹ tôi qua đời mà không cần nghĩ đến vong hồn bà sang thế giới bên kia như thế nào? Năm tháng qua đi, tôi nghĩ rằng nếu được lời khuyên của những người có thể cho tôi biết đi đâu đó, tôi sẽ giúp được mẹ tôi tránh được ngọn lửa thiêu đốt.

Hoàng hậu Akikonomu nói mập mờ về ý định của bà cho Genji biết. Cần phải để cho Hoàng hậu nói ra như vậy, Genji tự nghĩ.

“Tuy biết là không ai có thể tránh được những ngọn lửa ấy nhưng chúng ta không thể từ bỏ thế giới này được, chừng nào mà buổi sáng sương không rơi trên cỏ cây nữa. Mokuren là một đờ đệ thân tín của Đức Phật. Nghe nói ông đã cứu được mẹ mình. Nhưng bà không thể làm theo Mokuren được. Bà hãy giữ lấy ý định của mình và hãy cầu khẩn để xoa tan đám khói đang che mắt phu nhân Rokujō. Tôi cũng muốn làm như thế. Nhưng suốt ngày, tôi bận không có thời gian thực hiện ý định, tuy trong lòng vẫn tỏ lòng tôn kính đối với phu nhân Rokujō.

Hai người thi nhau nói về tính hư ảo muôn thuở của thế giới này và ý định từ bỏ nó của mình. Nhưng đành chấp nhận ở mức độ thấp hơn lại là chuyện khác.

Lúc tối Genji đến đây không ai biết. Nhưng đến sáng mọi người đều hay và tất cả các quan đều muốn đưa tiễn ông về Genji đã thành công trong việc dạy dỗ công chúa Akashi, mẹ Hoàng tử kế vị. Yūgiri cũng có một địa vị quan trọng nên Genji tự hào về cả công chúa Akashi và Yūgiri. Và tình cảm của ông đối với nhà vua thoái vị lại càng sâu nặng hơn. Còn nhà vua thoái vị luôn lo cho Genji. Không thoải mái vì không được gặp Genji luôn mà nhà vua thoái vị quyết định đi tu với hy vọng được sống như Người mong muốn. Hoàng hậu Akikonomu vì khó có điều kiện trở về dinh Rokujō nên sống một cuộc sống như người đời bên cạnh nhà vua thoái vị với nhiều trò giải trí thời thượng và thoải mái hơn trước đây. Trước khi qua đời, phu nhân Rokujō mẹ bà chỉ muốn cho bà được sống sung sướng. Bà muốn đi tu nhưng khó có khả năng được chấp nhận nên bà chỉ làm điếu thiện.

Chương 39

(Yūgiri)

Sương đêm

Yūgiri là người nổi tiếng về cách sống khổ hạnh và hành động thận trọng. Chàng xiêu lòng trước những gì chàng thấy ở nhà Công chúa Hai nên rất chăm đến đó. Mọi người cho rằng đây là chàng tận tụy với linh hồn người đã khuất. Chàng không định sẽ dừng lại ở đó vì càng ngày sự đam mê của chàng càng lớn. Phu nhân mẹ Công chúa Hai vì buồn chán nên để cho chàng đến cho vui. Lúc đầu Yūgiri không vồn vã quá sợ rằng tỏ ra phù phiếm ngay thì sẽ bị chê là vụng về. Nếu chàng cứ để cho Công chúa Hai đoán già đoán non mức độ tình cảm của mình thì sẽ có lúc nàng sẽ ngã lòng. Trong khi chờ đợi, chàng tận dụng mọi cơ hội để quan sát thái độ và cử chỉ của nàng. Chưa bao giờ Công chúa Hai nói chuyện trực tiếp với chàng. Chàng định lúc nào có dịp là tỏ tình với nàng ngay để xem nàng phản ứng ra sao, khi phu nhân mẹ nàng bị ốm phải đi nghỉ ở Ono, nơi đó ở ngay chân núi nên bà có thể nhờ một thầy cúng cao tay về trừ tà để chữa cho bà. Yūgiri cho bà mượn cả xe, cả đội quân hộ tống, trong khi đó các anh em của Kashiwagi từ trước vẫn gắn bó với bà nay không muốn đi với bà nữa vì còn bận rộn với công việc của mình. Kōbai không phải không có ý định. Nhưng khi chàng tỏ ý với Công chúa Hai, nàng tiếp đón chàng lạnh nhạt đến nỗi chàng bỏ ngay ý định đến gặp nàng một lần nữa. Còn Yūgiri rất khôn khéo, làm cho nàng quen dần với mình tuy không ra vẻ quan tâm đến nàng. Biết mẹ nàng cho người đến trừ tà, chàng tỏ ra quan tâm đến bà, tặng bà rất nhiều y phục nhà chùa, của bố thí và các đồ vật khác cho nhà sư làm lễ.

Mẹ Công chúa Hai không viết thư được. Thấy việc các thị nữ viết hộ bà có thể làm Yūgiri phật ý vì chàng tỏ ra rộng lượng với bà như thế, mẹ nàng liền sai nàng viết thư trả lời. Chữ nàng rất đẹp. Nàng chọn từ ngữ hay đến nỗi Yūgiri muốn được xem nàng viết nhiều, và thế là chàng liên tục viết thư cho mẹ nàng. Nhưng vợ chàng đoán chừng mối quan hệ này rất có thể

không dừng lại ở đó nên chàng thấy lúng túng. Dù rất muốn đến dinh Công chúa Hai nhưng chàng không dám để lộ ý định ra mặt.

Khoảng mười tháng Tám là thời gian đường cỏ rất đẹp. Chàng rất muốn đến chỗ nàng.

“Ta có chuyện cần bàn với nhà sư Untel hiện nay đã xuống núi. Nhân dịp này ta định đi thăm mẹ Công chúa Hai luôn thể, Yūgiri nói với vợ rồi đi.

Chàng lấy năm sáu người đi theo. Đó là những người trung thành với chàng. Tất cả đều ăn mặc như người đi săn, không đi qua núi, nhưng những ngọn đồi vùng Matsugasaki trong tiết trời thu làm Yūgiri thấy xúc động và thán phục hơn khi đứng trước các khu vườn trong thành phố. Ngôi nhà tạm rất rộng với hàng rào cây xung quanh. Bàn thờ được dựng trong chái phía đông của căn nhà chính, ngoài trát đất. Mẹ Công chúa Hai nằm ở phía bắc còn Công chúa Hai ở phòng trống về phía tây.

Sợ con gái bị quấy rầy bởi căn bệnh của mình, mẹ nàng muốn nàng ở lại thành phố. Nhưng nàng nhất định không chịu. Lo nàng bị lây bệnh, bà bắt nàng phải ở cách xa phòng bà và cấm nàng không được đến. Vì không có chỗ tiếp khách nên Yūgiri phải ngồi trước màn ở phòng Công chúa Hai. Các thị nữ con nhà dòng dõi làm nhiệm vụ chuyển thư giữa hai người.

“Tôi rất ái ngại vì chàng phải vất vả đến đây thăm tôi. Nếu mẹ tôi không khỏi, tôi hy vọng còn đủ thời gian để cảm ơn chàng. Với niềm hy vọng đó, tôi muốn sống thêm một thời gian nữa, nàng viết cho Yūgiri như vậy.

“Tôi rất muốn đưa nàng khi nàng về đây. Nhưng lúc đó tôi có việc bận ở dinh cha tôi. Từ đó đến nay tôi bận nhiều việc quá. Tôi rất khổ tâm khi nghĩ rằng nàng có thể cho tôi là thờ ơ khác với tình cảm mà tôi dành cho nàng. Yūgiri viết lại cho nàng như vậy.

Công chúa Hai kín đáo đi vào buồng trong. Nhưng đây chỉ là một ngôi nhà tạm đơn sơ và không có chi cầu sâu nên ở ngoài có thể nghe rõ bất kỳ tiếng động nào. Yūgiri cảm thấy nàng ngồi gần đến nỗi chàng có thể biết được nàng đang làm gì qua tiếng váy kêu sột soạt, vẻ lơ đãng và bối rối, chàng nói chuyện như mọi khi với Shōshō và các thị nữ khác. Chàng sai người mang thư đến cho mẹ Công chúa Hai nằm cách đây không xa.

“Từ nhiều năm nay tôi đến đây như một người trong gia đình để lo công việc cho Công chúa Hai. Nhưng tôi rất phật ý khi nàng cố tình giữ khoảng cách. Chưa bao giờ tôi lại phải đứng ngoài màn, đọc những bức thư mờ hồ do người khác mang đến và đưa người khác mang thư của tôi đến cho Công chúa Hai. Tôi rất không thích khi thấy mình bị chế nhạo theo kiểu ngày xưa. Nếu trước đây, khi còn trẻ và khi còn chưa phải gánh vác những công việc quan trọng như ngày nay, tôi có một chút tính giăng hoa thì tôi không cảm thấy khó xử như thế này. Hẳn là chưa có một người đàn ông chín chắn nào lại tỏ ra ngây thơ như thế, chàng nói.

Đúng là khó mà coi thường chàng được, các thị nữ nhận ra điều đó và huých khuỷu tay nhau:

“Nếu phải mang đến cho ngài Yūgiri một bức thư trả lời không rõ ràng thì chúng ta rất bối rối, các thị nữ nói với nhau như vậy. Nếu nàng không đáp lại một người đã tỏ ý như vậy thì đúng là nàng cố tình không biết đến chàng.

Công chúa Hai đành viết:

“Tôi rất buồn vì mẹ tôi không ra tiếp chàng được. Tôi phải viết thư trả lời thay mẹ tôi. Bệnh tình của mẹ tôi làm tôi lo đến nỗi không còn thời gian để làm việc khác nữa và tôi không thể nói gì hơn được vì tôi đang sống dở chết dở.

“Đấy là thư của Công chúa Hai sao? Yūgiri hỏi rồi đứng dậy: Nếu tôi cũng lo cho bệnh tình của mẹ nàng như nàng thì tại sao nàng lại tin là như thế? Có thể nàng cho tôi là hỗn xược. Nhưng đấy là tôi tin rằng, ít ra là cho đến lúc mẹ nàng hồi phục, vì mẹ nàng là người biết rõ sự việc, nếu tỏ ra bình tâm thì nàng sẽ thấy khỏe khoắn lên nhiều. Nếu nàng nghĩ rằng tôi chỉ lo cho mẹ nàng không thôi thì tôi hoàn toàn thất vọng, nhất là nếu nàng không thấy sự tận tâm của tôi trong mọi hoàn cảnh, chàng viết trả lời Công chúa Hai như vậy. Các thị nữ cũng đồng tình với chàng.

Mặt trời sắp lặn, sương đêm bắt đầu xuống. Trong bóng tối dưới chân núi, ve kêu inh ỏi. Dưới chân hàng rào những bông hoa cẩm chướng đứng đưa trước gió trông vui mắt. Những bông hoa trong vườn trước cửa buồng Công chúa Hai hòa màu sắc vào nhau. Tiếng nước chảy róc rách nghe rất

sinh động, Rừng thông reo trong gió núi tạo cảm giác đang ở trong rừng rậm. Đã đến giờ các vị sư thay phiên đọc kinh đêm. Trong tiếng mõ, tiếng sư đọc và tiếng vị sư đọc nối hòa vào nhau thanh cao. Ở chốn này, mọi cái đều làm cảm động. Bao ý nghĩ bu ãn chen nhau trong đầu và chàng không muốn v ề tí nào. Vị sư cả làm lễ khẩn rất to với giọng trang trọng.

Biết mẹ Công chúa Hai đau nặng, các thị nữ t ề tựu hết ở đó. Số thị nữ đi theo vào đến đây không nhiều lắm nên giờ này hầu như không có ai ở bên cạnh Công chúa Hai. Nàng đắm mình trong suy nghĩ. Cảnh vật im lặng như tờ. Yūgiri tự nhủ đây là lúc thuận tiện để bày tỏ tình cảm của mình với nàng. Lúc đó sương đêm đã lan đến tận gần cửa sổ. Yūgiri nói:

“Tôi không tìm được đường v ề nữa. Làm sao bây giờ?”

Lòng bu ãn sương xuống càng nhiều,
Trời cao thông cảm như chi ều lòng ta.

Nàng đáp lại:

Sương xuống r ồi sương lại tan,
Người lòng chung thủy không làm như ai.

Nàng đọc bài thơ rất nhỏ, đủ để Yūgiri nghe thấy. Chàng thấy phấn chấn trong lòng, và không muốn v ề nhà nữa.

“Hai đường biết chọn đường nào? Làm sao nhận ra đường v ề nhà được, hàng rào dầm sương không muốn giữ tôi ở lại, thế là nàng đuổi ta r ồi. Thật là khó xử đối với một người không có tâm địa ác độc.

Yūgiri lưỡng lự. Chàng đã bao lần nói bóng gió v ề sự đam mê của mình, làm sao mà nàng không nhận thấy được? Nàng cố tình làm như không biết đi ều đó, Than vãn thì nàng sẽ khó chịu và không trả lời nữa. Yūgiri bu ãn vì nghĩ rằng không bao giờ họ được một cơ hội như thế nữa. Cho dù có bị nàng coi là phù phiếm và vô tâm, chàng cũng không cần. Chàng quyết tâm làm nàng hiểu nỗi lòng mình. Chàng gọi viên sĩ quan giúp việc tin cẩn nhất có hàm ngũ phẩm vào. Chàng nói nhỏ với y:

“Nhất định ta phải nói với vị sư cả. Nhưng ông ta mãi đọc kinh trừ tà quá. Chắc lát nữa là ông ta vào nghỉ thôi. Đêm nay ta sẽ ở lại quanh đây. Qua canh một ta sẽ đến gặp vị sư đó. Phải có một hoặc hai người sẵn sàng giúp ta. Thái ấp Kurusuno của ta ở gần đây, những người còn lại cho ngựa đến đó ăn đê ở đây không nghe thấy ngựa hí. Nếu không ta sợ bị mang tiếng là nhẹ dạ nếu thiên hạ biết ta ngủ qua đêm ở một nơi như thế này.

Viên sĩ quan hiểu ý và đi ra. Sau đó, chàng nói với Công chúa Hai như về chuyện khác:

“Tôi không tìm được đường về nên xin cho tôi ngủ lại ở quanh đây. Chỗ nào cũng được. Nàng có thể cho phép tôi được ngủ ở trước màn không? Tôi sẽ ở đó đến lúc nhà sư ra về.

Trước đây chàng đã từng ở lại lâu rồi, nhưng chưa bao giờ chàng tỏ thái độ không đúng. Tuy nhiên tối hôm đó, Công chúa Hai cảm thấy không thoải mái nhưng không thể đến phòng mẹ nàng một cách công khai được. Thế là nàng ở lại mà không nói gì. Yūgiri xích lại gần đê nói chuyện với nàng. Nấp trong bóng của một thị nữ đi đưa thư, chàng lên vào buồng nàng.

Trời chưa tối nhưng sương xuống bao phủ căn nhà trong bóng tối. Bị bất ngờ, người thị nữ quay lại. Công chúa Hai hoảng sợ bước qua tấm bình phong nhưng Yūgiri đã kịp giữ nàng lại. Người nàng đã ở bên kia tấm bình phong nhưng dải váy vẫn còn ở bên này. Vì tấm bình phong không chốt được ở phía bên nàng nên Công chúa Hai chỉ đẩy cánh cửa đóng lại và giữ chặt lấy; chân tay nàng run lẩy bẩy, mồ hôi toát ra đẫm đìa. Các thị nữ rụng rời chân tay không biết làm gì. Vì kính trọng Yūgiri nên các thị nữ không dám giằng Công chúa Hai ra khỏi tay chàng, chỉ biết khóc lóc van xin:

“Không được làm thế đâu! Không bao giờ chúng tôi nghĩ ngài lại làm như thế, các thị nữ nói.

“Ta làm như thế là để được gần nàng, chẳng lẽ như thế là đáng khinh bỉ và đáng ghét hay sao? Tuy ta không là cái gì cả, từ mấy năm nay nàng không thèm nghe lời tỏ tình của ta, Yūgiri nói. Rất nhẹ nhàng, cố gắng bình tĩnh và xử sự đúng mực, chàng tìm cách giải thích cho nàng.

Công chúa Hai không muốn nghe. Tuy bực mình vì chàng đã làm như thế nhưng nàng cũng không biết làm gì hơn và nhất là không biết trả lời chàng ra sao.

“Nàng thật là độc ác. Đúng là một đứa trẻ con. Vì quá đam mê nàng nên tôi mới hành động không đúng như thế. Tôi đã biết tôi có lỗi. Từ hay trở đi, tôi sẽ không làm đi đâu gì nàng không cho phép. Làm sao tôi có thể chịu được những dằn vặt của một con tim ngàn ngàn lần tan vỡ? Liệu có ngày nàng nhận thấy đi đâu đó không? Nàng tỏ thái độ thờ ơ, thậm chí khinh bỉ, tôi biết làm gì hơn là tìm cách nói cho nàng hiểu? Dù nàng có cho tôi là mất trí, có thù ghét tôi, tôi không biết làm gì khác là nói thẳng cho nàng biết là tôi sẽ bị nổi thất vọng dày vò nếu tôi cứ như thế này... Yūgiri nói, cố gắng trấn tĩnh và tỏ thái độ kính trọng nàng.

Nàng đã đẩy cánh cửa. Nhưng đẩy mới chỉ là hành động bảo vệ nhất thời. Yūgiri kìm mình để không kéo nàng về phía mình:

“Tôi thán phục nàng đã nghĩ rằng chỉ cần tấm bình phong đó là đủ, Yūgiri phá lên cười, nhưng chàng không để lộ cái gì chứng tỏ chàng muốn làm đi đâu gì làm Công chúa Hai mất lòng.

Tuy nghe nói nàng không xinh lắm nhưng Yūgiri thấy nàng là một phụ nữ hấp dẫn và quý phái. Trông nàng có vẻ mảnh mai và yếu ớt, có thể là do chuyện vừa rồi. Hai cổ tay mảnh mai, mùi nước hoa bốc lên từ quần áo nàng, tất cả những cái đó làm Yūgiri có cảm giác là nàng rất dịu dàng và duyên dáng.

Gió thổi ào ào trong đêm tối, tiếng côn trùng rả rích, tiếng kêu the thé của con đanh nào đó, tiếng thác nước chảy đầu đó tạo thành một thứ âm thanh hỗn tạp. Người tâm thường, người vô tâm cũng không thể buồn ngủ lúc trăng xuống sau ngọn núi và chiếu những tia sáng cuối cùng. Yūgiri xúc động mạnh nên chẳng không tìm được nước mắt.

“Nàng không chấp nhận tình cảm của tôi. Tôi biết nàng không cần đến tôi. Chưa bao giờ tôi gặp một người vô tâm như nàng. Một người có đi đâu kiện xét đoán mình hẳn sẽ chế nhạo tôi, cho tôi là thằng điên và sẽ lạnh nhạt với tôi. Vì nàng coi khinh tôi quá sức tưởng tượng nên tôi không tìm nổi mình

nữa. Dẫu sao nàng cũng không phải là không biết tục lệ của thế gian này, Yūgiri nói.

Bị d òn vào chân tường bởi sự quá đáng của Yūgiri, Công chúa Hai hết sức bối rối tự hỏi không biết trả lời chàng thế nào. Đôi khi, chàng tỏ ý cho nàng hay là một người phụ nữ hiểu đời phải có tính cách tự do để có thể đáp ứng lời thỉnh cầu của chính bản thân mình. Điều đó làm nàng khó nghĩ. Nàng tự nhủ nỗi khổ của mình đâu phải như thế. Nghĩ đến đó nàng không muốn sống nữa.

“Đúng là chính tôi làm khổ tôi. Nhưng làm sao tôi hiểu được sự theo đuổi ác nghiệt của chàng? Nàng thì th ãm rất nhỏ và khóc:

Mình ta phải chịu đắng cay,
Lòng đ ãy nước mắt, tiếng hay đâu còn.

Yūgiri th ãm nhắc lại lời Công chúa Hai. Trong lúc hoảng sợ, nàng tự hỏi không biết làm sao mình lại có thể nói như thế được, Yūgiri nở nụ cười:

“Quả là tôi đã nhầm khi nói với nàng những điều vừa rồi.

Nàng đừng than khóc làm chi,
Không ai hay biết, tiếng thì vẫn th ãm.

Thôi nàng đừng l ãn lữa làm gì, Yūgiri nói và mời Công chúa Hai đi dạo dưới ánh trăng. Nàng sửng sốt, sửng lại về phòng. Nhưng Yūgiri kéo nàng vào lòng:

“Nàng phải biết hưởng những cảm xúc mới. Hãy tin tôi. Nếu nàng không cho phép thì không bao giờ... không bao giờ...! Yūgiri nói với nàng rất thành thật. Lúc này trời đã sắp rạng sáng.

Mặt trăng sáng tỏ trên bầu trời không một gợn mây. Ánh trăng không bị sương đêm che l ột vào tận trong nhà. Mái che trên cửa sổ h ãu như không còn tác dụng nữa, Công chúa Hai tưởng như ánh trăng chiếu vào chỗ nàng ng ãi và thấy khó chịu.

Càng cố gắng giấu mình bao nhiêu nàng lại càng duyên dáng bấy nhiêu. Yūgiri nhắc lại kỷ niệm của người đã khuất, cân nhắc từng lời và nói chậm rãi. Chàng ra vẻ bị xúc phạm để than phiền chuyện nàng cố tình không chịu coi chàng như Kashiwagi. Trong thâm tâm, Công chúa Hai nghĩ rằng nàng lấy Kashiwagi là do được cả hai bên cha mẹ ưng thuận mặc dù chàng chưa có địa vị quan trọng. Tuy vậy sự hết ảo tưởng vẫn còn lớn quá. Bây giờ lại đến chuyện với Yūgiri thì ngài Tō no Chūjō sẽ nghĩ sao nếu ngài biết chuyện? Nhất định mọi người sẽ nói không ra làm sao. Nhà vua thoái vị cha nàng nghĩ gì nếu Người biết chuyện? Cứ như thế nàng tưởng tượng xem những người gần gũi nàng nghĩ gì. Nàng nghĩ rằng thiên hạ sẽ nói ra nói vào. Nàng có thể bị trách là tiếp chàng mà không có mẹ nàng ở đó. Nếu mẹ nàng biết chuyện thì bà sẽ cho nàng là người thiếu thận trọng. Nghĩ đến đó nàng thấy hoảng sợ:

“Xin chàng hãy đi đi trước khi trời sáng, nàng nói với Yūgiri như vậy vì nghĩ rằng không còn cách nào khác là phải đuổi chàng đi.

“Trời ơi, nàng độc ác quá. Nàng lại bảo tôi đi con đường của tôi và phải tỏ ra là đã đạt được mục đích rồi! Nhưng sương sớm sẽ chê cười tôi. Nếu như vậy thì nàng hãy công nhận sự chân thành của tôi! Nàng cho tôi là một người mất trí và nàng tưởng đã khéo léo thoát khỏi tay tôi. Nhưng nếu nàng đuổi tôi như vậy, nàng hãy biết là tôi sẽ không kìm nổi sự đam mê của mình và có thể tôi sẽ làm điểu gì đó không hay, Yūgiri nói, nhưng hoàn toàn không dùng đến vũ lực. Sợ Công chúa Hai khinh thường, chàng đành lúi vào sương sớm để khỏi bị người khác trông thấy. Công chúa Hai cũng vậy. Yūgiri thấy choáng váng:

Áo này ướt đẫm sương đêm,
Thân này lại phải trốn trong sương mù.

Áo nàng cũng bị ướt sương đêm, nàng sẽ mất công sấy cho khô vì đã vô cớ đuổi ta đi như vậy, chàng nói.

Sẽ có tiếng đồn không hay về nàng. Nhưng Công chúa Hai tự nhủ rằng ít ra đối với trái tim mình thì nàng trả lời mà không phải hổ thẹn. Nghĩ thế nên nàng tỏ thái độ thờ ơ:

Sao chàng định lấy sương đêm,

Làm nàng ướt áo bỏ quên nổi bu òn.

Thật là một cách làm kỳ cục, nàng nói.

Yūgiri từ trước đến nay vẫn tỏ ra độ lượng hơn người khác và quan tâm đến hai mẹ con Công chúa Hai hết mức. Thế mà bây giờ chàng đã mất hết lợi thế và làm nàng dè chừng chỉ vì cách xử sự có vẻ phù phiếm của mình. Chàng bức mình, xấu hổ và oán trách bản thân. Chàng cảm thấy bối rối khi nghĩ vì không giữ nổi tính khí bất thường lúc đó nên đã hành động như một kẻ mất trí. Thế mới biết sương sớm trên cành là nặng thật. Phải lần trốn như thế này là đi ầu chưa bao giờ chàng gặp, nhưng cũng thấy hay hay và khó xử. Nếu vào phòng, vợ chàng sẽ ngạc nhiên thấy áo chàng ướt đầm và sẽ hỏi. Thế là chàng sang nhà phía đông, Sương sớm vẫn chưa tan. Chàng tưởng tượng lúc này ở nhà Công chúa Hai không biết ra sao.

“Từ trước đến giờ ngài Yūgiri có thế đâu! Ngài đi đâu mà phải lần trốn như vậy? Các thị nữ thì thần với nhau.

Yūgiri nghĩ một lát rồi đi thay quần áo. Phu nhân ở đây lúc nào cũng chuẩn bị sẵn cho chàng những bộ quần áo lộng lẫy, mùa hè cũng như mùa đông. Bà lấy quần áo trong ngăn kéo kiêu Trung Hoa ra đưa cho Yūgiri. Chàng ăn sáng xong đến chỗ cha chàng.

Chàng cho người mang đến cho Công chúa Hai một bức thư nhưng nàng không thèm đọc. Hoảng sợ và bối rối thấy sự việc chuyển biến theo hướng không tốt, nàng đâm ra oán giận chàng. Nàng thấy xấu hổ đến chết khi nghĩ mẹ nàng có thể biết chuyện.

Mẹ nàng tuy không bao giờ tin là có chuyện như thế nhưng sẽ đoán ra qua thái độ của nàng. Cũng có thể mẹ nàng biết là do các thị nữ kháo nhau, vì trên thế gian này không có cái gì có thể giữ kín được. Mẹ nàng sẽ tưởng nàng giấu bà việc nàng đã làm, đi ầu đó làm nàng rất khổ tâm. Nàng không biết làm gì vì sợ các thị nữ nói chuyện cho mẹ nàng hay. Vì nếu đã nói được là “hiểu nhau như mẹ và con gái” thì các thị nữ cũng chẳng có gì mà giấu nhau cả. Có thể trước đây có những người phụ nữ chế giễu ý kiến của người khác nhưng lại giấu cha mẹ những việc mình làm. Nhưng nàng, không thể xử sự như thế được.

Tuy vậy các thị nữ vẫn nói chuyện với nhau:

“Phu nhân nghe thấy và đau khổ còn tệ hại hơn là ngược lại, các thị nữ nói với nhau, hỏi nhau thực chất sự việc ra sao. Thấy Công chúa Hai không muốn mở thư ra đọc, các thị nữ tò mò muốn biết tại sao:

“Giả sử nàng không muốn trả lời chàng thì chàng sẽ cho nàng là thiếu lễ độ và trẻ con... Thấy các thị nữ quá tò mò, Công chúa Hai nói:

“Ta có lỗi vì thiếu thận trọng đã để cho người khác nhìn thấy mình. Nhưng đi đâu mà ta không thể tha thứ được cho ngài Yūgiri là thói hỗn xược không thèm đếm xỉa đến tình cảm của ta. Hãy nói với ngài Yūgiri là ta không thể đọc một lá thư như vậy được, nàng nói và quay đi tỏ thái độ khó chịu.

Chàng viết rất tình cảm mà không hề nói gì xúc phạm đến nàng:

Bu ồm thay nàng lại thờ ơ,
H ồm ta để lại thần thờ nhớ nhung.

Tôi tự nhủ “lòng người đúng là không biết thế nào”, “chuyện này thời nào mà chẳng có” và “không phải vì thế mà tôi bối rối”. Yūgiri còn viết nhiều nữa nhưng các thị nữ không đọc hết.

Tuy nhiên đây không phải là những lời bóng gió. Các thị nữ không tin. Họ bu ồm thấy Công chúa Hai hoảng hốt và hỏi nhau cái gì sẽ xảy ra. Bất cứ lúc nào trong bất cứ việc gì, Yūgiri cũng tỏ ra chăm sóc nàng. Nhưng giả sử nàng tin ở chàng thì chàng có làm cho nàng thất vọng không? Những thị nữ thân tín của nàng nói với nhau như vậy. Còn mẹ nàng không hề biết gì.

Tâm h ồm bà không hề thành thoi vì bị ma quỷ ám. Nhưng cũng có lúc bà khỏe lên và tinh thần sáng suốt. Buổi lễ buổi trưa đã kết thúc, chỉ còn lại vị hòa thượng đang đọc lời trừ tà cuối cùng. Ông vui mừng nhận thấy bà đã khá hơn một chút:

“Vậy là Dainichi Nyorai đã không nói dối. Một khi tôi đã niệm thần chú thì làm sao mà không hiệu nghiệm được? Những con ma này có vẻ bướng bỉnh, nhưng thực ra đó là những người khốn khổ có những hành động trong

quá khứ ngăn cản họ khi sang thế giới bên kia, ông nói về giận dữ, giọng khàn khàn vì đọc quá nhiều.

Đó là một vị cao tăng, người khẳng khiu như một nhà tu hành ở ẩn. Ông hỏi tiếp mà không nghĩ quanh co:

“Yūgiri bắt đầu đến đây từ bao giờ?”

Mẹ Công chúa Hai trả lời:

“Ông đừng nghĩ như thế. Chàng là bạn thân của Kashiwagi. Vì giữ lời hứa với Kashiwagi nên những năm gần đây mỗi khi có việc, chàng giúp đỡ chúng tôi rất nhiệt tình. Tôi biết ơn chàng đã đến đây thăm tôi một lần nữa.

“Thôi. Bà đừng có giấu tôi. Sáng nay, lúc đến làm lễ vào canh năm tôi thấy một người đàn ông rất đẹp đi từ cửa phía tây ra. Sương dày quá nên tôi không nhận ra đó là ai. Nhưng các môn hạ của tôi nói đó là ngài Yūgiri. Tối hôm qua chàng đã cho xe đi chỗ khác và ngủ đêm tại đây. Tôi thấy xung quanh đây có mùi nước hoa, nòng nặc đến nỗi bà nghĩ thấy cũng phải nhưc đầu, nên tôi nghĩ các môn đệ của tôi nói đúng. Vì ngài Yūgiri có thói quen dùng nước hoa. Nói thế thôi, không có gì đâu. Chàng là một trong những người tài giỏi nhất. Ngày xưa, bà nội Yūgiri có nhờ tôi làm lễ trừ tà cho chàng từ khi chàng còn bé. Bây giờ cũng có lúc tôi làm việc đó cho chàng. Nhưng trong trường hợp này thì có nhiều điều bất tiện. Vợ chàng là người quyền thế. Họ hàng thân thích của chàng đều quyền cao chức trọng và được hưởng nhiều ân huệ đặc biệt. Chàng đã có bảy tám con rỗi. Ngay cả một công chúa cũng không thể đánh bật chàng được. Nếu một người phụ nữ bị tình địch của mình ghen ghét thì nàng sẽ gặp rắc rối trên đường sang thế giới bên kia. Do vậy tôi không thể ủng hộ cuộc tình duyên này được.

Vị hòa thượng vừa giải thích cho mẹ Công chúa Hai nghe vừa lắc đầu. Bà nói:

“Đi đâu ông kể cho tôi thật là lạ. Chàng không bao giờ như thế. Thấy tôi mệt nặng, chàng nán lại để nghỉ ngơi và chờ tôi ra tiếp. Các thị nữ nói thế. Nhưng tôi không biết có phải vì thế mà chàng ở lại không? Chàng là người

rất nghiêm túc và khôn khéo, bà nói, về không tin. Nhưng trong thâm tâm bà đã có ý nghi ngờ.

Điều đó có thể xảy ra lắm. Càng ngày Yūgiri càng có thái độ không rõ ràng. Nhưng chàng khôn khéo tránh không làm gì để người ngoài có thể chê trách mình. Còn cách xử sự của chàng thì không chê vào đâu được. Bà thấy phần nào yên tâm vì nghĩ rằng không có lẽ chàng lại làm những chuyện điên rồ như vậy. Nhưng cũng có thể nhân lúc không có người ở bên Công chúa Hai mà chàng lên vào buồng nàng.

Khi vị hòa thượng về, bà cho gọi Koshōshō vào.

“Ta nghe nói có chuyện như thế. Sự thật là thế nào? Tại sao bà không nói cho ta biết chuyện đó xảy ra như thế nào? Cho dù ta nghĩ rằng không có chuyện gì... bà nói, Koshōshō tuy rất thương Công chúa Hai nhưng đành phải kể ngọn ngành câu chuyện cho bà nghe.

Về nội dung bức thư, bà kể cho mẹ nàng nghe ý tứ của nàng:

“Nói tóm lại, ngài Yūgiri muốn bày tỏ với Công chúa Hai tình cảm đối với Công chúa mà chàng ấp ủ trong tim từ nhiều năm nay. Ngài Yūgiri thận trọng ra về lúc trời chưa sáng, nhưng tôi không biết người ta đã kể cho bà những gì...? Koshōshō nói, không nghĩ đây là vị hòa thượng mà là một trong những thị nữ nói ra.

Mẹ Công chúa Hai không nói không rằng. Bà bực mình và khóc. Koshōshō thấy bà khóc và hối hận đã nói cho bà biết tại sao mình lại kể đúng sự việc? Đang đau ốm lại gặp chuyện này chắc bà buồn lắm.

“Nhưng tấm liếp đã được chốt rồi, Koshōshō nói hấp tấp để gỡ lại những gì bà đã nói. Mẹ Công chúa Hai nói:

“Vấn đề không phải ở đó. Việc trâm trọng là ở chỗ vì thiếu thận trọng và nhẹ dạ mà nàng đã để cho một người đàn ông nhìn thấy mình, dù chỉ là trong tích tắc. Cho dù không có tình ý, nhưng những thầy tu trẻ tuổi, bọn trẻ nghịch ngợm hay nói thẳng ra và bà tưởng là bọn họ giữ mồm giữ miệng đấy à? Bà tưởng có thể làm mọi người tin là không có chuyện gì xảy

ra được à? Tất cả chỉ vì ở đây toàn là người vô dụng... bà nói mà không thể nói hết câu.

Cơn đau hành hạ bà, trông bà càng tội nghiệp hơn nhất là vì chuyện vừa rồi đến quá bất ngờ. Bà rất buồn vì Công chúa Hai, người mà bà đánh giá rất cao, lại bị coi là người phóng đảng và phù phiếm.

“Bệnh của ta cũng không đến nỗi nặng lắm. Hãy gọi Công chúa Hai đến đây. Đáng nhẽ ra chính ta phải đến đó nhưng ta không nhấc chân lên nổi nữa rồi. Ta có cảm giác có một sự sự vĩnh hằng mà ta chưa biết, bà nói, nước mắt lưng tròng.

Koshōshō đến phòng Công chúa Hai và kể cho nàng nghe chuyện gặp mẹ nàng. Nàng vấn lại mái tóc rối tung dẫm nước mắt, thay chiếc váy bị rách nên không đi ngay được. Không biết các thị nữ nghĩ gì về chuyện đó? Còn mẹ nàng chưa biết chuyện nhưng nếu bà biết phong phanh và nghĩ là nàng giấu bà thì nàng sẽ xấu hổ biết bao, Công chúa Hai nghĩ thầm và lại lên giường nằm:

“Tự nhiên ta mệt quá. Nếu ta không dậy được thì càng tốt. Ta có cảm giác đang đau dần lên phía trên chân này... nàng nói và bảo người xoa bóp.

Do nghĩ ngợi nên cơn đau lan từ chân lên đầu nàng. Koshōshō nói:

“Có ai đó đã nói chuyện với mẹ nàng. Khi mẹ nàng hỏi, tôi đã kể lại tường tận cho bà nghe. Tôi cũng nói thêm là cửa đã chốt rồi để bà yên tâm. Nếu chẳng may bà có thể hỏi thì xin nàng nói đúng những gì tôi đã kể, Koshōshō nói mà không hề động đến cơn đau của mẹ nàng.

Thế là hồng rồi. Công chúa Hai tự nhủ. Không phải vì Yūgiri mà mẹ nàng lo lắng cho nàng. Trước đây nàng thuận lấy Kashiwagi trong khi mẹ nàng không đồng ý. Thế thì sống để làm gì? Nếu Yūgiri không chịu dừng lại và vẫn tiếp tục theo đuổi nàng thì thật là buồn. Nếu nàng chiêu ý Yūgiri thì danh tiếng của nàng sẽ ra sao, nhưng một người dòn dôi như nàng đáng lẽ không được để cho bất kỳ người đàn ông nào nhìn thấy mặt. Nàng nguy hiểm rồi số phận của mình. Đến tối mẹ nàng lại cho gọi một lần nữa. Nàng cho mở các cửa nhà kho chứa đồ nằm giữa hai phòng và đến bên giường mẹ nàng. Tuy đau nhưng bà vẫn đón nàng như mọi khi và cố gắng ngồi dậy.

“Mẹ rất buồn thấy con phải đến đây trong lúc bệnh trạng của mẹ nặng như thế này. Hai ba ngày nay mẹ không gặp con nên mẹ tưởng như hai ba năm. Và có thể trong cuộc sống sau này mẹ và con không được gặp nhau nữa... Cho dù con đường hai mẹ con ta đi có gặp nhau cũng không giải quyết được gì. Mẹ đã suy nghĩ kỹ rồi. Mẹ hối hận vì muốn có được mối quan hệ thân tình nhưng không được vì đã bị cắt đứt quá nhanh, bà vừa nói vừa khóc.

Công chúa Hai rất buồn, nhìn bà mà không nói gì. Với bản chất kín đáo, nàng ít khi biểu lộ tình cảm rõ ràng và bột phát. Mẹ nàng thông cảm với vẻ bối rối của nàng nên không gắng hỏi gì về chuyện đã qua nữa. Bà vội sai người mang đèn đến và chuẩn bị bữa ăn cho nàng ngay trong phòng bà. Biết nàng không chịu ăn, bà muốn tự mình dỗ nàng ăn. Nhưng Công chúa Hai cũng không động đến thức ăn. Nàng thấy nhẹ nhõm trong người vì bệnh của mẹ nàng đã khá hơn một chút.

Có người mang đến một bức thư. Một thị nữ nhận thư và nói lớn:

“Thư của ngài Yūgiri gửi cho Shōshō. Lại thư của Yūgiri! Thật chán hết chỗ nói. Koshōshō nghĩ thầm và nhận thư. Mẹ Công chúa Hai hỏi đây là thư của ai. Bà cố giấu và làm ra vẻ nhân nhượng. Nhưng trong thâm tâm bà hy vọng chàng sẽ quay trở lại.

“Lần này con phải viết thư trả lời đây. Không trả lời là không hay đâu. Sẽ không có ai đứng ra bảo vệ danh tiếng cho con đâu. Vì cho dù trái tim con trong trắng, số người tin con rất ít. Tốt nhất là trao đổi thư từ thật tình với chàng để cho mối quan hệ đó trở lại bình thường. Nếu không con sẽ là người thất lễ đây, bà nói và đòi xem bức thư.

Koshōshō miễn cưỡng đưa lá thư cho bà:

“Tôi đã hiểu thế nào là tình cảm của nàng, đi đâu đó chỉ kích thích thêm trái tim vốn đã nặng nề của tôi...

Nàng ơi đừng giấu làm chi,
Tình ta đừng cản, tình si đừng gàn.

Yūgiri còn viết nhiều nữa nhưng bà không đọc hết.

Tuy không nói rõ ý định nhưng chàng viết trong thư là đừng mong chàng đến buổi tối hôm đó. Đây là đi ền xấu đây, bà tự nhủ. Trước đây bà đã cảm thấy sự hững hờ của Kashiwagi. Nhưng ít ra Kashiwagi cũng tỏ ra chăm sóc Công chúa Hai hơn ai hết. Trong một chừng mực nào đấy đi ều đó cũng làm bà yên lòng và phấn chấn mà không làm bà hài lòng. Thế thì nói gì về thái độ của Yūgiri bây giờ? Tō no Chūjō sẽ nghĩ gì về chuyện này? Bà nghĩ, lòng h ẫ hộp lo âu.

Không biết chàng sẽ trả lời ra sao, bà cố giấu vẻ bối rối và những giọt nước mắt và viết cho chàng:

“Bệnh trạng của tôi ít hy vọng lắm. Công chúa Hai đang ở chỗ tôi. Tôi bảo Công chúa Hai viết thư trả lời chàng nhưng nàng bu ần lắm..

Cây kia không biết làm sao,
Tìm nơi nương tựa cho qua đêm trường.

Viết xong, bà cuộn lá thư lại, vặn xoắn hai đầu và chìa ra khỏi màn h ẫ nằm cho đỡ đau. Tưởng là con ma lợi dụng một phút sao nhãng mà nhập vào người bà, các thị nữ cuống lên, các thầy cúng lại được gọi đến và cúng bái ầm ĩ. Bà bảo Công chúa Hai về phòng riêng nhưng nàng cứ ở bên giường bà.

Yūgiri đến trưa vẫn ở dinh Sanjō. Mọi người đ ầ ầm lên là tối nay chàng lại đến chỗ Công chúa Hai. Bây giờ chàng thấy khổ tâm gấp nghìn lần trước đây. Vợ chàng nghe phong phanh biết chuyện lấy làm khó chịu nhưng làm ra vẻ không biết gì. Ban ngày nàng ở trong phòng chơi với các con cho đỡ bu ần. Trời vừa tối thì có người mang thư tới. Chàng không nhận ra chữ ai liền soi đèn xem. Kumoinokari làm ra vẻ không quan tâm nhưng đã nhìn thấy lá thư. Nàng khe khẽ đến gần chàng và giật lấy.

“Này cẩn thận đấy. Sao nàng thô thiển thế. Đây là thư của phu nhân nhà phía nam dinh Rokujō. Sáng nay hình như bà bị cảm lạnh. Lúc đó tôi đang ng ẫ với cha tôi. Lúc về ta cũng không có thời gian đến thăm bà. Không biết bà đã khỏi chưa nên tôi viết thư hỏi thăm sức khỏe. Thấy chưa! Có phải thư tình đâu?

Dấu sao nàng hành động thật tằm thường. Cử chỉ ngạo mạn của nàng bây giờ làm tôi không chịu được nữa rồi. Nàng không cần biết tôi nghĩ về đi đâu đó như thế nào, Yūgiri thờ dài, thấy chàng có vẻ không cần đến bức thư, không tìm cách lấy lại, Kumoinokari cứ cầm trong tay mà không dám đọc.

“Có lẽ “các cử chỉ ngạo mạn” của thiếp là do chàng mà có, Kumoinokari chỉ nói vậy, bối rối thấy chàng vẫn bình thản như không. Lúc nói nàng trẻ trung và vui tươi đến nỗi Yūgiri không thể không cười:

“Thôi được, không sao! Không nói những đi đâu vô vị ấy nữa. Nàng không thể tìm đâu được người đàn ông nào như tôi đâu. Đạt đến một địa vị nào đó rồi, tôi lúc nào cũng chăm lo đến gia đình duy nhất của mình và chú chim ưng non run rẩy trước con chim ưng cái. Vì thế mà có thể mọi người sẽ chê cười tôi. Nàng được một người đàn ông sống có nguyên tắc như vậy bảo hộ thì còn gì bằng. Người phụ nữ hơn người và hưởng ân huệ đặc biệt là xứng đáng để được nổi tiếng rồi. Còn người phụ nữ không chịu già đi thì vẫn có khả năng cần nhận sự vui thú và niềm xúc cảm.

Yūgiri nói thế để đánh lạc hướng sự chú ý của nàng để lấy lại lá thư tuy không tỏ ra là cần. Kumoinokari cười hồn nhiên:

“Chàng định quyến rũ một bà già như thiếp thì chỉ mất công vô ích thôi. Thiếp rất buồn thấy chàng đã trở thành một chàng trai thời thượng, thiếp chưa thấy chàng ăn mặc thế bao giờ. Có bao giờ chàng làm cho thiếp quen với cung cách đó đâu... Kumoinokari nói. Trong lúc nói trông nàng rất xinh.

“Nàng thấy gì khác ở tôi mà cho là tôi thay đổi. Chắc nàng lại nghĩ không tốt về tôi rồi. Ai đó đã nói xấu tôi với nàng chăng! Một người nào đó không đánh giá đúng tôi, tôi cũng không biết tại sao... Chắc là một người phụ nữ nào đó muốn nàng chống lại tôi nên đã nói với nàng những đi đâu bỉ ổi nào đó... chàng nói. Nàng cứ khẳng khẳng là phải có chuyện gì trong đó nên chàng không muốn giải thích nữa.

Người vú nuôi Taifu phật ý về đi đâu Yūgiri vừa nói nhưng không nói gì. Sau đó, Kumoinokari giấu kỹ bức thư. Yūgiri không tìm cách lấy lại bức thư, đi nằm nhưng trông ngực đập thình thình. Phải lấy lại bức thư bằng được. Nếu lá thư của mẹ Công chúa Hai thì không biết bà viết gì? Chàng

ngiht, nằm trên giường mà không sao ngủ được. Khi vợ chàng ngủ đã say, chàng tìm dưới chiếu mà buổi chiều nàng ng ấ nhưng không thấy. Thất vọng vì không biết nàng giấu bức thư ở đâu, chàng không dậy nữa, cho dù lúc đó trời đã sáng. Tiếng trẻ con làm Kumoinokari tỉnh dậy và chui ra khỏi màn. Chàng làm ra vẻ cũng vừa mới dậy xong, chàng vẫn không tìm được lá thư. Kumoinokari nhận thấy chàng không quan tâm đến bức thư, thì cho rằng đây không phải là thư tình và không lo nữa. Những đứa trẻ đùa ần ỉ, con trai thì xô đẩy nhau, con gái thì chơi búp bê, những đứa lớn thì tập đọc và tập viết, các chú bé thì nằm lăn ra đất bám lấy váy nàng đến nỗi nàng quên cả chuyện bức thư. Còn Yūgiri chỉ nghĩ đến bức thư. Chàng muốn trả lời cho sớm nhưng không biết trong thư nói gì. Nếu không đọc thư thì người ta sẽ cho là chàng không nhận được thư. Đến trưa, khi tất cả mọi người ng ấ vào bàn ăn thì không khí trong gia đình mới lắng xuống. Đến lúc này chàng không thể chịu được nữa.

“Bức thư tối hôm qua đâu r ấ? Sao nàng không đưa lại cho tôi? Hôm nay tôi phải viết thư hỏi thăm phu nhân, vì tôi không được khỏe nên không đến đây được. Trong bức thư nói cái gì? Chàng nói với về thờ ơ đến nỗi nàng cảm thấy mình lấy bức thư là không đúng. Nhưng nàng không muốn công nhận đi ầu đó.

“Thế thì chàng hãy xin lỗi phu nhân và nói là: ‘Đêm hôm ấy, gặp gió núi nên tôi bị cúm...’” Kumoinokari nói.

“Thôi đi. Trong thư có gì hay không? Tôi khó chịu khi nàng coi tôi như một người t ần thường. Nếu nghe thấy nàng nói về tôi như vậy, các thị nữ của nàng sẽ cười đây vì tôi là người rất nghiêm túc, chàng nói.

“Bức thư ấy đâu r ấ nhỉ? Tuy nói thế nhưng nàng vẫn không chịu đưa bức thư ra.

Yūgiri còn ng ấ nói chuyện với nàng và khi chàng đi nghỉ thì trời đã sập tối.

Tiếng ve s ầu kim kéo chàng trở về hiện tại: chắc là sương đêm đã phủ kín ngôi nhà trên núi r ấ. Chắc mọi người sẽ cho chàng là một thằng đêu. Ít ra là chàng phải trả lời vào ngày hôm nay r ấ. Chàng nghĩ mà thấy buồn. Về lơ đễnh, chàng mài mực mà không biết nên viết thế nào. Chàng ng ấ đó

suy nghĩ và chợt nhận thấy góc gối của Kumoinokari vênh lên. Chàng nhấc lên và thấy bức thư nằm ở đó. Chàng vừa sung sướng vừa xót xa. Đọc lá thư chàng rất cảm động. Chàng hồi hộp nghĩ rằng ai đó đã nói với mẹ Công chúa Hai với dụng ý xấu những việc xảy ra đêm đó và chàng thấy thương Công chúa Hai. Đêm qua chắc nàng đau khổ lắm. Hôm nay nữa, cho đến giờ này mà chàng không gửi một lá thư nào cho mẹ nàng. Chắc là bà bối rối lắm. Vì tính lạnh nhạt của chàng mà nàng đã phải trải qua một đêm dữ dội. Nhưng không làm khác được. Chàng thấy giận Kumoinokari đã giấu bức thư này đi. Nhưng do chàng mà nàng mới có hành động như vậy.

Yūgiri định đến nhà Công chúa Hai ngay lúc đó. Chắc là nàng sẽ không đón tiếp chàng vui vẻ, dù mẹ nàng đồng ý. Làm sao bây giờ? Hơn nữa hôm ấy lại là ngày xấu. Cứ cho là nàng xuôi lòng đi thì thời điểm đó cũng không tốt. Tốt nhất là phải thận trọng. Thế là chàng viết thư trả lời:

“Vì những lí do khác nhau nên tôi rất vui khi đọc lá thư của bà. Nhưng sao bà trách tôi? Ai đã nói gì cho bà vậy?”

Việc kia tuy bỏ qua rồi,
Lòng ta vẫn nhớ không nguôi chút nào.

Đêm nay tôi có thể phạm phải sai lầm mà trước đây tôi không mắc không?

Chàng viết cho Công chúa Hai dài hơn, rồi sai viên sĩ quan đi cùng chàng đêm hôm nọ mang thư đến cho nàng.

“Hãy nói với nàng và mẹ nàng là từ đêm qua đến nay ta ở dinh Rokujō và vừa mới đến đây, Yūgiri khẽ ra lệnh cho viên sĩ quan.

Mẹ Công chúa Hai bực mình vì thái độ thờ ơ của Yūgiri nên viết thư trách chàng. Hôm ấy cũng không thấy chàng đến, bà không biết Yūgiri nghĩ gì và rất đau khổ. Trái lại Công chúa Hai trong thâm tâm lại không thấy buồn mà cũng không ngạc nhiên vì chàng không viết thư trả lời. Nàng chỉ hối hận là đã để cho một người đàn ông nhìn thấy mặt mình. Nàng cũng lấy làm tiếc là mẹ nàng lại quan tâm đến việc ấy, việc mà nàng không để tâm lắm. Nghĩ vậy nàng đâm bối rối lúng túng hơn mọi ngày, không biết giải

thích ra sao. Mẹ nàng lo lắng thấy nàng chưa bao giờ lại buồn rầu như bây giờ.

“Mẹ không muốn làm cho con buồn về những điều mẹ nói. Nhưng trong trường hợp này, dù số mệnh có thế nào đi chăng nữa thì con cũng sẽ bị người đời chê cười vì tính nhẹ dạ của con. Cái gì xảy ra thì đã xảy ra rồi. Nhưng từ nay trở đi con hãy cẩn thận. Mẹ đã nói với con hết lời và nghĩ rằng từ nay về sau, với kinh nghiệm của mình con có thể biết cách xử trí khi gặp việc rắc rối và mẹ sẽ yên tâm về chuyện này. Như vậy, một lần nữa con lại xử sự như một đứa trẻ và thiếu cương quyết. Mẹ lo cho con và mong sống thêm một thời gian nữa. Ngay cả người phụ nữ dòng dõi bình thường mà có hai chồng sẽ bị coi là phù phiếm, cho dù người đó có tốt đến mấy. Huống chi con là con nhà danh giá, không nên để một người đàn ông nào lại gần. Mẹ đã đau khổ trong nhiều năm vì con lấy chồng không xứng, nhưng đành tự an ủi là do số mệnh. Nhà vua thoái vị đúng ý, còn Tō no Chūjō thì vui mừng nên ông đã làm đủ mọi cách để mẹ đúng ý. Và thế là mẹ bằng lòng. Mẹ đã sống để chăm sóc con và lấy trời làm chứng cho sự vô tội của con trong những ngày đau khổ ấy. Và bây giờ con chuẩn bị mà nghe thiên hạ nói xấu về Kashiwagi và Yūgiri. Mẹ không làm gì khác được mà chỉ nghĩ rằng nếu con không muốn nghe dư luận mà sống như người đời thì rồi mẹ cũng sẽ hiểu... Thế nhưng Yūgiri lại là người có trái tim cứng rắn hơn ai hết.

Bà vừa nói vừa khóc. Hiểu rằng mẹ đã quyết định, nàng không biết nói gì mà chỉ khóc. Mẹ nàng nói:

“Trời ơi! Con có cái gì kém thiên hạ đâu. Không biết số phận con thế nào mà lại khổ đến thế? Con đau lại hành hạ bà trong khi nói. Đột nhiên bà ngất đi và người lạnh dần. Vị hòa thượng làm đủ mọi cách, cầu khẩn, niệm thần chú... Ông đã từ trên núi xuống đây để chữa bệnh cho bà. Nếu không chữa được thì ông rất xấu hổ và phải quay về núi. Công chúa Hai không biết làm gì chỉ biết khóc.

Giữa cơn đau cuối cùng trước khi nhắm mắt, mẹ nàng có vẻ biết là có người mang thư của Yūgiri đến và tối nay chàng sẽ không đến. Vậy là con gái bà sẽ bị mọi người chê cười, nói xấu. Làm sao nàng lại gửi bài thơ ấy đến cho Yūgiri? Bà nghĩ và hơi thở yếu dần. Từ lâu bà đã bị ma quỷ hành

hạ. Nhiều lúc mọi người tưởng bà đã tắt thở rồi. Do đó lúc này ai cũng cho là ma quỷ chỉ làm bà bất tỉnh thôi. Nhưng lần này mọi cúng bái đều vô ích.

Công chúa Hai nghĩ mình không thể sống nổi nếu mẹ nàng chết và lên nằm cạnh bà. Các thị nữ xúm lại cố nói cho nàng hiểu:

“Việc đã rồi. Nàng có khóc thì bà cũng không sống lại được đâu. Nàng muốn đi với mẹ nàng nhưng làm sao mà đi được.

Các thị nữ cố kéo nàng ra nhưng Công chúa Hai nằm không động đậy, thậm chí không biết người ta đang làm gì. Các nhà sư dỡ bàn thờ xong đi ra ngoài, chỉ còn lại vài người làm lễ. Trong nhà chỉ còn lại nỗi buồn và nỗi lo âu.

Tin mẹ Công chúa Hai từ trần lan đi nhanh chóng. Mọi người đều đến chia buồn. Yūgiri hoảng hốt muốn đến ngay nhà nàng. Genji, Tō no Chūjō đều cho người mang thư đến chia buồn. Nhà vua thoái vị trên núi được tin rất xúc động và viết cho Công chúa Hai một bức thư cảm động. Nàng nhận được thư liền đọc:

“Từ nhiều ngày nay cha biết mẹ con ốm nặng. Nhưng biết mẹ con vốn là người ốm yếu nên cha cũng không lo lắm. Cha và con không làm thế nào khác được, nhưng cha rất thông cảm và hiểu nỗi thất vọng và đau khổ của con. Thôi con phải tự an ủi bằng cách nghĩ đây là do số mệnh thôi.

Tuy trong lòng rất buồn, Công chúa Hai vẫn viết thư trả lời vua cha. Thế theo nguyện vọng của bà trước khi chết, quan Tỉnh trưởng Yamato, cháu bà, cố gắng tổ chức lễ tang trọng thể ngay ngày hôm đó. Công chúa Hai xin để linh cữu mẹ nàng lại thêm ít lâu nhưng không được vì như thế cũng không giải quyết được gì. Giữa lúc đó thì Yūgiri xuất hiện.

“Ngày mai sẽ là ngày xấu, lúc ở nhà chàng cốt nói to để mọi người nghe thấy. Nghĩ Công chúa Hai đang đau buồn, chàng đến nhà nàng ngay, bỏ ngoài tai những lời can ngăn của vợ.

Chàng cảm thấy đường đi sao dài thế. Khi bước vào nhà chàng thấy như nghẹt thở. Không muốn cho chàng nhìn thấy chỗ đặt linh cữu mẹ Công chúa Hai được che màn đen, gia nhân đưa chàng vào cánh gà phía tây.

Quan tỉnh trưởng Yamato đến gặp chàng, vừa khóc vừa cảm ơn chàng. Yūgiri đứng dựa lưng vào hàng rào và sai người đi gọi một thị nữ đến. Nhưng giờ này ai cũng bận nên không ai còn đầu óc đâu mà nói chuyện với chàng. Sau cùng Shōshō đến gặp chàng. Yūgiri không biết nói gì. Là người cứng rắn nhưng nhìn cảnh nhà tang tóc, cảnh các thị nữ khóc lóc Yūgiri thấy buồn vô hạn khi nghĩ đến sự mỏng manh của thế giới này mà ai cũng sẽ phải chịu. Lúc bình tâm, chàng nhờ Shōshō nói với Công chúa Hai:

“Trước tôi nghe nói bệnh tình mẹ nàng đã thuyên giảm. Đúng lúc không để ý đến thì việc lại xảy ra.

Công chúa Hai không thể không nghĩ rằng người đàn ông này là một trong những nguyên nhân làm mẹ nàng lo âu. Cho dù mẹ nàng chết là do số mệnh, nhưng nàng thấy đau khổ khi phải gặp Yūgiri. Nghĩ thế nên nàng không trả lời. Các thị nữ giục nàng trả lời Yūgiri. Họ nói:

“Chúng tôi sẽ nói gì về nàng với ngài Yūgiri đây? Ngài Yūgiri là người quyên thế mà đến đây ngay sau khi nghe tin mẹ nàng mất! Ngài thật là tốt! Giá không biết ngài Yūgiri đến là không lịch sự...

“Các người muốn nói gì với ngài Yūgiri thì nói! Ta không biết trả lời thế nào cả! Nàng nói giọng sần sần.

Shōshō đến nói với Yūgiri:

“Công chúa Hai không được khỏe. Tôi đã báo cho Công chúa Hai là có ngài đến rồi!”

“Ta cũng không biết nói gì để an ủi Công chúa Hai. Ta cũng phải tĩnh tâm lại đã. Khi nào nàng đỡ buồn thì ta sẽ quay lại. Dầu sao ta muốn biết sự việc xảy ra thế nào, chàng nói với Shōshō. Người thị nữ nói bóng gió cho Yūgiri biết mẹ nàng đã bị dày vò trước khi chết như thế nào.

“Ngài đừng tưởng là tôi sẽ lên án ngài. Trong lúc tang gia bối rối như thế này, rất có thể tôi có đi đâu gì không phải với ngài...”

Nói vậy thôi. Đau khổ rồi cũng hết. Khi nào Công chúa Hai đỡ, tôi sẽ nói chuyện thêm với ngài, Shōshō nói. Thấy người thị nữ có vẻ không được

tỉnh táo, Yūgiri không muốn nói thêm nữa.

“Đúng là ta không biết đấng nào mà l'ần. Các người hãy làm hết sức mình để an ủi nàng. Nếu ta nhận được câu trả lời dù chỉ là một dòng, thì... Yūgiri nói để kết thúc câu chuyện. Nhưng nán lại mãi cũng không tiện nên chàng ra về

Công việc chuẩn bị lễ tang cho mẹ Công chúa Hai đã gần xong. Nhưng chưa hài lòng với công việc đó, Yūgiri sai gia nhân của chàng ở thái ấp gần đó làm mọi việc cần thiết trước khi ra về. Do mẹ Công chúa Hai mất đột ngột nên lễ tang đáng lẽ chỉ tổ chức bình thường, nhưng có Yūgiri lại trở nên long trọng. Rất nhiều người đưa bà về nơi an nghỉ cuối cùng. Công chúa Hai khóc thương mẹ nay không còn nữa, nhưng nước mắt của nàng cũng không làm bà sống lại được. Các thị nữ nhìn nàng vừa buồn vừa lo. Quan tỉnh trưởng Yamato quay lại thu xếp công việc:

“Nàng không thể sống một mình ở nơi tang tóc này được. Ở đây nàng sẽ rất buồn, ông cho người đến nói với Công chúa Hai như vậy. Nhưng nàng quyết tâm ở lại với mây núi gió ngàn.

Các vị hòa thượng chịu trách nhiệm làm lễ đứng trong lối đi có mái che. Những người dòng dõi bình thường thì đứng trước mặt nhà phía tây. Công chúa Hai đứng trong căn phòng phía tây đã được dọn sạch đồ. Nàng buồn đến nỗi không biết rằng ngày tháng vẫn trôi. Lúc đó là tháng Chín. Gió núi thổi ào ào. Cây đã rụng hết lá. Mùa này trông cái gì cũng u sầu. Công chúa hai khóc mãi không thôi, than thân trách phận và nguyền rủa cuộc đời sao không chi'ều ý nàng. Các thị nữ cũng chỉ biết buồn thay cho nàng. Ngày nào Yūgiri cũng cho người đến hỏi thăm tin tức của nàng. Chàng ban phát rất nhiều quà cho các nhà sư làm lễ ở nhà nàng. Chàng liên tiếp gửi thư cho Công chúa Hai trách nàng lạnh nhạt. Chàng dùng những từ ngữ làm nàng xúc động và tìm cách an ủi nàng. Nhưng nàng không thèm c'ầm thư, nghĩ rằng mẹ nàng vốn đã yếu do bệnh tật rồi chết vì tin rằng câu chuyện giữa nàng và Yūgiri là có thật. Chính sự hiểu lầm ấy của mẹ nàng sẽ cản trở bà trên đường sang thế giới bên kia. Nàng đau khổ đến nỗi chỉ nghe nói đến tên Yūgiri là đã thấy bực mình và khóc. Vì thế các thị nữ không dám nói khuyên đó với nàng.

Còn Yūgiri nghĩ là Công chúa Hai buồn là do chàng không viết thư trả lời. Nhưng nỗi buồn cũng có giới hạn của nó. Làm sao nàng lại không hiểu ý định của chàng? Chẳng lẽ nàng lại ấu trĩ đến thế ư? Nếu chàng nói với nàng những chuyện tầm thường thì không sao. Nhưng khi buồn nàng sẽ cảm động nếu có người quan tâm đến nàng. Trước đây trong khi chàng rất buồn vì cái chết của bà chàng thì Tō no Chūjō, vốn không bao giờ xúc động trước cái chết vì ông cho rằng đó là luật của đời, tưởng làm tròn bổn phận làm con bằng cách tổ chức lễ tang rất to. Điều đó làm Yūgiri thấy chướng và thất vọng. Hơn nữa chàng thấy cha chàng cũng rất đau khổ. Lúc đó chàng đánh giá rất cao thái độ của Kashiwagi. Chàng trầm tĩnh tự nhiên, thậm trọng khi cân nhắc vấn đề và xúc động mạnh hơn những người khác làm Yūgiri thấy mến chàng. Trong những ngày qua thấy Yūgiri hay suy nghĩ lung tung, Kumoinokari tự hỏi bản chất mối quan hệ giữa chàng và Công chúa Hai. Đúng là chàng có quan hệ thư từ thường xuyên với mẹ nàng. Nhưng sau đó thì sao? Yūgiri đang nằm suy nghĩ thì nhận được một bức thư của Kumoinokari gửi đến:

Chàng thương ai chàng nhớ ai,
Thiếp đây muốn biết làm sao chàng buồn.

Yūgiri cười: Kumoinokari muốn gì vậy? Giả vờ không biết chàng đang nghĩ đến người đã khuất, đó là đi đầu từ trước đến nay nàng không bao giờ làm. Yūgiri tự nhủ rồi viết ngay cho Kumoinokari như không có chuyện gì xảy ra:

Ta buồn tất có lí do,
Trên đời nhiều cái làm cho ta buồn.

Thấy Yūgiri giữ ý nên Kumoinokari thấy buồn và xót xa cho số phận của giọt sương mai. Còn Yūgiri không thấy Kumoinokari nói gì thì muốn đến ngay nhà Công chúa Hai. Chàng cho rằng để tang mẹ nàng đã hết nên chàng có thể yên tâm mà đến. Nhưng rồi chàng nghĩ lại: cần gì phải giải thích về những lời đồn đại không có cơ sở? Chàng cứ việc xử sự như người quyết tâm đạt mục đích. Vậy thì chàng cũng không cần bào chữa trước sự nghi ngờ của Kumoinokari nữa. Chàng yên tâm tự nhủ: không thể không thanh minh với nàng một khi nàng giữ ý.

Lúc này đã là trung tuần tháng Chín. Con người không thể thờ ơ với cảnh núi sông. Trước những cơn gió núi thổi ào ào, cây cối nghiêng ngã, cành lá xào xạc hòa vào tiếng ai đang cầu kinh. Một con đanh đứng gần hàng rào không để ý đến tiếng lá cây reo vi vu trong gió núi, giữa thung lũng, và kêu tuyệt vọng. Tiếng thác nước ào ào không ngớt làm chú đanh bưng tỉnh cơn mê. Tiếng côn trùng không còn rả rích nữa. Những cây long đóm đang ra hoa, cành vươn lên trên những đám cỏ vàng khô ướt đẫm sương đêm. Mọi cái đều toát ra vẻ buồn buồn. Hay là do tình cảnh lúc đó và thiên nhiên.

Yūgiri đến thẳng trước cửa. Chàng dừng lại ngắm khu vườn. Bên trong chiếc áo khoác chàng mặc một bộ quần áo đồ tươi. Dưới ánh nắng chiều trông chàng đẹp rực rỡ, khi chàng đưa chiếc quạt lên che mặt ai cũng thán phục cử chỉ duyên dáng của chàng. Với nụ cười trên môi, chàng cho gọi Koshōshō ra. Người thị nữ này ngồi gần sân dạo, sợ người ngồi bên trong cửa nghe thấy, Yūgiri không dám nói rõ với Koshōshō.

“Hãy lại gần đây và đừng giữ ý nữa. Chẳng lẽ cô không biết tại sao ta vượt trăm núi ngàn sông để đến đây hay sao? Sương còn dày lắm, chàng nói nhưng cố ý nhìn về phía núi.

Thấy chàng bảo: “Gần nữa vào! Gần nữa vào!” Koshōshō gạt chiếc màn gió màu tối sang một bên. Phần dưới váy của cô hiện ra phía dưới màn. Là em của quan tỉnh trưởng Yamato, không những Koshōshō là một người thân cận của mẹ Công chúa Hai mà còn được bà nuôi dạy từ thuở nhỏ. Do đó Koshōshō mặc đồ tang, ngoài khoác một chiếc áo màu sẫm.

“Ta rất mong nàng khóc thương người đã khuất. Nhưng nếu kể thêm cách đối xử độc ác với ta thì nàng làm trái tim và tâm hồn ta tan nát. Ta không thể chịu nổi ánh mắt nghi ngờ của những người ta đã gặp. Chàng nói.

Yūgiri cũng nói cho Koshōshō biết nội dung bức thư và khóc như mưa. Koshōshō cũng khóc như mưa:

“Đêm hôm đó, thấy ngài không trả lời nên mẹ Công chúa Hai suy nghĩ mãi, lúc đó cơn bệnh của bà nặng thêm, cộng với bầu trời u ám nên tâm hồn bà cũng u uất. Theo tôi, lợi dụng lúc đó quý đã nhập vào linh hồn bà. Trước đó, nhiều lần bà đã suýt ra đi. Nhưng nhờ có Công chúa Hai khóc thương

nên bà dần dần tỉnh lại. Trong lúc đau khổ bà không ý thức được mình nữa và ở trong tình trạng hoàn toàn không tỉnh táo.

“Đúng rồi! Đi đâu đó bao giờ cũng xảy đến với một tâm hồn sâu não. Nhưng từ nay trở đi Công chúa Hai biết nương tựa vào ai? Liên lạc với nhà vua thoái vị cũng bất tiện, vì hiện nay Người đang sống ẩn dật trên núi, cắt đứt mọi quan hệ với thế giới trần tục. Cô hãy nói với nàng rằng ta rất buồn vì thái độ của nàng đối với ta. Cái gì phải đến sẽ không bao giờ đến đâu! Nếu nàng không muốn sống nữa thì nàng sẽ không được toại nguyện đâu! Trước hết, nếu số mệnh chi đâu theo ý nàng thì tại sao mẹ nàng lại ra đi? Yūgiri nói nhưng Koshōshō không trả lời mà chỉ ng ồi khóc.

Một con đanh kêu giọng buồn thảm:

Đằng kia trên núi xa xa,
Ai đang than khóc còn ta âu sầu.

Yūgiri ngâm bài thơ trên. Koshōshō tiếp lời chàng:

Sương đêm thấm ướt áo ta,
Lòng ta sầu muộn người xa biết cùng.

Hai bài thơ tuy không hay nhưng trong khung cảnh lúc ấy thì nghe cũng được.

Yūgiri đưa Koshōshō chuyển cho Công chúa Hai lá thư nhưng người thị nữ ngăn lại và nói rằng nàng vẫn đang mệt và khi nào nàng khỏi sẽ nói cho nàng hay, Yūgiri đành ra về, trong bụng ngần ngại rửa người thị nữ khô khan kia.

Đọc đường về chàng ngắm cảnh thu. Trăng ngày mười ba đang tỏ, Yūgiri về luôn dinh Ichijō. Ngôi nhà đã có chỗ hỏng. Chàng nhìn qua khe tường và thấy mảnh buông xuống hết và không có ai ở đây cả. Chỉ có mặt trăng đang soi mình trong bóng nước hồ. Yūgiri nhớ lại những trò chơi mà Kashiwagi trước đây vẫn tổ chức ở đây.

Hồ đây không thấy người đâu,
Trăng thu sáng tỏ bên cầu đợi ai.

chàng thì thầm.

Về đến dinh Rokujō rồi mà chàng vẫn còn muốn ngắm trăng.

“Thật là không hay! Chúng ta không quen cách ấy! Các thị nữ giận dữ nói với nhau.

Kumoinokari rất đau khổ: đúng là chàng đang yêu rồi. Nếu chàng có coi nàng như một người hư hỏng và quê kệch cũng chẳng sao. Nàng đã quen với cái đó nên không ngạc nhiên và mọi cái đều tốt đẹp. Nhưng mọi người, trước hết là cha mẹ anh chị em, đều coi chàng như hình mẫu của mọi đức tính tốt và coi nàng là người phụ nữ sung sướng nhất trên đời. Vậy nàng có đáng hổ thẹn nếu sự việc không đúng là như thế?

Hai người ngủ qua đêm mà không ai nói với ai một lời. Trời còn tối Yūgiri đã viết ngay thư theo lệ thường. Kumoinokari rất khó chịu nhưng không dám giật thư như lần trước. Yūgiri viết cẩn thận rồi đặt bút xuống và đọc thơ. Chàng đọc khe khẽ nhưng Kumoinokari vẫn nghe thấy:

Bao giờ trời sáng thay đêm,
Để ta lại được đến bên cùng nàng.

Yūgiri cho lá thư vào phong bì và chốt nhớ:

““Làm như thế có ích gì?...” chàng thì thầm rồi gọi gia nhân mang thư đến cho Công chúa Hai. Kumoinokari nhìn chàng và suy nghĩ. Trời ơi, giá mà nàng đọc được lá thư nhỉ? Không biết chàng viết gì?

Mặt trời lên cao thì có người mang thư trả lời về cho Yūgiri. Đó là thư của Koshōshō viết trên giấy hồng điếu. Cũng như mọi khi, người thị nữ báo cho chàng là việc chưa có kết quả. Koshōshō viết thêm: “Vì thông cảm với ngài nên tôi đã lấy trộm thư Công chúa Hai viết trên lễ bức thư của ngài.

Yūgiri tìm thấy mẫu giấy kẹp trong thư gửi cho mình. Như vậy là Công chúa Hai đã đọc thư của chàng! Chỉ cần thế là chàng cũng sung sướng lắm rồi. Chàng đọc lướt qua dòng chữ nàng viết:

Tối ngày ta vẫn khóc than,

Núi kia cũng biết lòng ta u sầu.

Ngoài bài thơ trên nàng còn viết thêm vài dòng diễn tả nỗi buồn của mình. Nếu đó là tư tưởng đả bại của người khác thì chàng không thể không cho người đó là điên rồ. Nhưng đây lại nói về chàng nên không thể trách chàng được. Thật là lạ: ai bắt chàng phải nghĩ đến nàng như vậy? Cuối cùng chàng vẫn không tìm được lời giải đáp.

Genji cũng phong phanh biết chuyện. Ông sống yên ổn không bị ai nói xấu là do Yūgiri chín chắn và điềm tĩnh trong mọi công việc. Ông thích thú tự nhủ rằng cái tính nịnh đầm ấy phần nào bù đắp lại cho việc khi còn trẻ ông nổi tiếng là người tính tình bay bướm. Cuộc tình này rồi sẽ làm khổ cả hai người. Nhưng giữa Yūgiri và Công chúa Hai có quan hệ họ hàng tương đối gần, không biết Tō no Chūjō nghĩ sao? Ông không thể không biết chuyện này. Nhưng có ai tránh được số mệnh của mình đâu? Dẫu sao không dính vào đó vẫn hơn. Điềm làm ông quan tâm hơn cả trong chuyện này là số phận hai người phụ nữ.

Một hôm, trong khi nói chuyện với nhau về quá khứ và tương lai, ông nói với Murasaki sự lo lắng của ông trong trường hợp ông chết trước nàng. Murasaki đỏ mặt nghĩ sao Genji lại cho rằng nàng có thể sống được khi ông không còn nữa. Không có ai đáng thương bằng người phụ nữ. Nếu sống một cuộc sống ẩn dật, chạy trốn những nỗi xúc cảm và từ chối những thú vui thì làm sao nàng có thể tránh được nỗi buồn của cuộc đời? Làm sao nàng có thể tránh được nỗi buồn của cuộc đời hay thay đổi này? Làm sao cha mẹ sinh ra nàng lại không buồn phiền được? Phải làm gì để sống? Lúc này nàng chỉ nghĩ đến việc dạy dỗ công chúa con của Akashi.

Nhân một hôm Yūgiri đến dinh Rokujō chơi, Genji thăm dò ý chàng:

“Sắp đoạn tang mẹ Công chúa Hai rồi. Mới đó mà đã ba năm... Cuộc đời cay đắng thật. Chúng ta gắn bó quá với cuộc đời trong khi nó chỉ là giọt sương đêm... Ta sẵn sàng cắt tóc đi tu, trút bỏ mọi âu sầu. Nhưng ta vẫn sống như không có chuyện gì xảy ra, Genji nói.

“Đúng là những người không có gì để tiếc thì khó mà từ bỏ thế giới này được, Yūgiri nói. Buổi lễ bốn mươi chín ngày mẹ Công chúa Hai do quan Tỉnh trưởng Yamato đảm nhận.

Đấy là một việc làm đáng khen. Một người không có chỗ dựa khi còn sống cũng được nhưng khi chết thì buồn lắm.

“Chắc nhà vua thoái vị cũng chu cấp hết mọi thứ rồi... Công chúa Hai rất buồn, theo người ngoài đời thì mẹ nàng là một trong những người đáng quý nhất. Cái chết của bà là sự mất mát lớn đối với tất cả mọi người. Sao những người đáng được sống lại phải ra đi như vậy? Cả nhà vua thoái vị cũng đau lòng về cái chết của bà. Vì sau Công chúa Ba thì Người quý nhất Công chúa Hai. Nàng không phải là không xứng đáng được vua cha yêu mến...

“Về tư cách của Công chúa Hai thì con không biết... Nhưng mẹ nàng là người không chèn vào đâu được. Thái độ của bà chứng tỏ điều ấy. Tuy không phải là người thân của bà, song con cũng có thể đánh giá cao sự thận trọng của bà từ những việc nhỏ nhất, Yūgiri nói, làm như hoàn toàn không biết gì về Công chúa Hai.

Yūgiri là người bướng bỉnh, giả sử chàng có say mê Công chúa Hai thì cũng không nên trách chàng. Dẫu sao Yūgiri cũng không nói ra nên không thể dạy chàng một bài học về sự khôn ngoan được. Genji nghĩ vậy nên không nói gì nữa.

Yūgiri nhận tổ chức ngày giỗ mẹ Công chúa Hai. Tất nhiên là không thể giữ kín được việc này. Nếu biết chuyện chắc Tō no Chūjō sẽ cho là bất tiện và cho người phụ nữ là thiếu thận trọng. Các con trai ông tham dự buổi lễ vì trước đây có quan hệ. Tō no Chūjō đích thân đọc kinh cầu nguyện. Do không ai chịu ai nên buổi lễ không thua kém bất cứ buổi lễ nào dành cho các nhân vật nổi tiếng nhất thời bấy giờ.

Công chúa Hai vẫn muốn ở căn nhà cũ. Biết chuyện, nhà vua thoái vị rất nhiều lần khuyên nàng:

“Như thế không phải phép đâu? Đúng là không hay nếu lúc thì dựa vào người này, lúc thì dựa vào người khác. Nhưng một người phụ nữ không có nơi nương tựa sống trong điều kiện không hợp với mình thì dễ bị người đời đem pha. Nếu người phụ nữ không cưỡng lại được sự cám dỗ thì phải chịu những hậu quả tai hại trong cuộc sống hiện tại và tương lai. Khi cha đi tu và khi Công chúa Ba cũng đi tu, người ta nói là cha không có người nối

dõi tông đường. Nhưng cha không hề lo nghĩ chuyện đó. Nhưng cả con cũng đi theo con đường của cha nữa thì quá lắm. Nếu chỉ vì mệt mỏi mà đi tu thì con sẽ bị hiểu lầm. Bây giờ con hãy bình tâm. Khi nào nguôi cơn sầu và hoàn toàn tỉnh táo thì con muốn làm gì thì làm.

Chắc nhà vua thoái vị đã nghe thấy lời đồn đại về nàng và lo rằng người đời có thể cho rằng vì thất vọng nên Công chúa Hai mới chán đời như vậy. Mặt khác, tuy sợ chuyện này lan ra ngoài nhưng nhà vua thoái vị cũng sợ làm Công chúa Hai sợ nên không muốn can thiệp và đã động đến chuyện này nữa.

Yūgiri nhận thấy những gì chàng nói với Công chúa Hai từ trước đến nay đều không có kết quả. Thế là chàng quyết chí chinh phục nàng. Chàng sẽ để cho mọi người biết rằng mẹ nàng đã biết ý định của chàng, vì không còn cách nào khác nên chàng cũng sẽ đổ lỗi cho mẹ nàng, tuy là mẹ, bằng cách làm cho mọi người nghi ngờ về thời gian sự việc mới bắt đầu. Chàng thấy ở tuổi mình mà yêu si mê và tán tỉnh âm ỉ và quy lụy là rất nguy hiểm. Lòng đã quyết, chàng đợi ngày tốt để Công chúa Hai về dinh Ichijō, cho mời Yamato đến và chỉ dẫn cho ông ta làm giỗ mẹ nàng. Trong nhà không cần phải dọn dẹp thêm. Khu vườn lâu nay bỏ không ai chăm sóc cỏ dại mọc nhiều. Yūgiri sai người sửa sang lại tất cả và đích thân chàng trông coi công việc.

Đến ngày đã định, chàng đích thân đến nhà Công chúa Hai. Chàng mang xe đến đón nhưng nàng nhất định không chịu đi. Các thị nữ cố thuyết phục nàng. Cả Yamato cũng nói vào:

“Tôi không muốn nghe nữa. Thấy nàng thất vọng và buồn, tôi rất thương nàng và đã làm hết sức mình vì nàng. Nhưng bây giờ tôi phải về. Khi chưa tìm thấy ai để giao việc trông nom lâu đài cho Công chúa Hai thì tôi chưa yên tâm và không biết làm thế nào. Nhưng bây giờ đã có ngài Yūgiri rồi. Tôi biết trong trường hợp này không có gì bắt buộc một công chúa phải làm như thế. Tuy nhiên từ xưa đến nay không thiếu gì người đã hành động như vậy. Nàng tưởng chỉ có mình nàng là nạn nhân của những chuyện tằm phào hay sao? Thật là trẻ con. Một người phụ nữ thông minh liệu có khả năng tự khẳng định mình và bảo vệ mình được không? Trước lòng nhiệt tình của người đàn ông, người phụ nữ phải tuân theo quy luật của cuộc

sống. Các cô, Sakon và Shōshō, không bảo cho Công chúa Hai biết đi đâu đó. Trong khi đó các cô lại kéo nàng vào một chuyện...

Cuối cùng các thị nữ cũng mặc được cho Công chúa Hai bộ quần áo có màu sắc phù hợp, chải tóc cho nàng. Mái tóc nàng dài đến gần hai mét nhưng thưa vì tóc rụng, nhưng vẫn đẹp. Nàng luôn miệng phàn nàn mình xấu đi, mình bị người khác trông thấy, mình khổ. Rồi nàng lại nằm xuống. Các thị nữ lại rít thuyết phục nàng, nói rằng đã quá giờ và đêm đã khuya rồi.

Một cơn mưa lạnh trút xuống, bay mù mịt trước gió làm cho cảnh vật buồn thêm.

Núi cao phủ kín mây trời,
Ước ao được đến thiên đường trên cao.

Công chúa Hai ngâm khe khẽ bài thơ. Nàng không muốn sống nhưng các thị nữ kiểm soát nàng rất chặt, không để gần nàng một vật nhọn nào. Nàng nghĩ cũng vô ích thôi vì khi đã tự nguyện từ bỏ cuộc sống thì làm sao nàng có thể giấu mình làm một hành động thiếu suy nghĩ và nguy hiểm có khả năng bị lên án? Thế là nàng từ bỏ ý định tự vẫn.

Các thị nữ đã chuẩn bị xe. Các hộp lược, giỏ đan kiểu Trung Hoa và các đồ dùng cá nhân khác đựng trong túi đã được chuyển đến dinh Ichijō rồi nên Công chúa Hai không thể ở lại được, nước mắt lưng tròng, nàng bước lên xe. Ngồi trong xe một mình, nàng nhớ lại kỷ niệm trước đây khi đến nhà, mẹ nàng tuy đau vẫn đưa tay lên vuốt tóc nàng, đỡ nàng xuống xe và rung rung nước mắt. Bên cạnh nàng là một thanh kiếm và hộp đựng kính:

Ngồi đây nước mắt đầm đìa,
Vật xưa còn đó người thì ở đâu?

Đó là chiếc hộp khám xà cừ ngày xưa mẹ nàng thích dùng. Bà thường đựng đồ vật tặng cho các hòa thượng đến đọc kinh, sau đó nàng giữ lại làm kỷ niệm.

Đến dinh Ichijō, nàng thấy ở đây không còn vẻ buồn tẻ như trước nữa. Chỗ nào cũng có người, đi đâu mà trước đây không bao giờ có. Chiếc xe

dừng lại và nàng chuẩn bị bước xuống. Không nhận ra ngôi nhà cũ của mình nên nàng thấy buồn man mác. Phải một lúc sau nàng mới xuống xe. Thấy thái độ của nàng có vẻ trẻ con, các thị nữ không thích lắm. Yūgiri cho sửa sang lại một căn phòng ở phía tây cho mình và ra tiếp khách, ở dinh Sanjō, các thị nữ ngạc nhiên thấy cuộc tình duyên tiếp tục như vậy và hỏi nhau xem nó bắt đầu từ bao giờ. Cũng có trường hợp một người đàn ông không phải là đũa mà hành động hoàn toàn không thể ngờ được. Trong trường hợp này, ai cũng tin rằng từ mấy năm nay Yūgiri đã yêu Công chúa Hai mà không lộ cho ai biết và không ai nghĩ rằng nàng lại từ chối. Dầu sao đi đâu đó cũng không có lợi cho Công chúa Hai.

Buổi lễ được tổ chức đơn giản. Nhưng không phải là cuộc tình duyên này không có đi kèm xấu. Sau bữa ăn, khi mọi người đã ra sân chơi, Yūgiri gặp Shōshō:

“Nếu ngài vẫn thương Công chúa Hai thì hãy đợi đến ngày mai. Về nhà cũ nàng lại càng buồn. Bây giờ nàng đang nằm trong phòng, không nói không rằng. Tốt nhất là ngài không nên làm phiền nàng trong lúc này. Đó là lợi ích của ngài. Shōshō nói.

“Thật kì lạ! Chưa bao giờ ta thấy nàng trẻ con và thiếu suy nghĩ như thế... Yūgiri nói. Chàng giải thích làm như thế thì cả Công chúa Hai cả chàng sẽ không bị ai nói xấu cả.

“Bây giờ tôi chỉ muốn biết liệu chúng ta có mất nàng không. Tôi chỉ nghĩ đến đi đâu đó thôi. Xin ngài hãy thư thư, đừng gặp nàng ngay, vừa nói Shōshō vừa xoa tay vào nhau.

“Thật quá lắm! Thật là quá đáng nếu mọi người cho ta là đáng ghét và đáng khinh thường hơn Kashiwagi. Ta muốn gặp nàng ngay, Yūgiri nói.

Shōshō không thể thông cảm với chàng được.

“Ngài không chịu nổi vì không nghĩ đến một cuộc tình như thế này... Tôi không biết ngài có tìm được ai ủng hộ ngài không? Shōshō nói và cười gượng.

Tuy Shōshō cương quyết như vậy, song Yūgiri cũng không chịu để lỡ việc. Chàng gạt người thị nữ sang một bên và đi vào phòng. Công chúa Hai thấy các thị nữ không làm đúng ý nàng cũng để cho họ muốn làm gì thì làm. Nàng trải chiếu và khóa cửa bên trong. Khi những người phụ nữ xung quanh nàng đều có tính giăng hoa thì nàng giữ gìn được đến bao giờ? Nàng nghĩ mà thấy cay đắng và thoái chí. Yūgiri thất vọng nhưng không nản chí. Đêm đó chàng suy nghĩ rất nhiều. Chàng lúc này giống “con gà lôi đêm đông ngủ một mình”. Rõ trời sáng. Nếu cứ theo đuổi thì có nguy cơ bị người khác để ý, nên chàng cũng muốn thôi. Nhưng nàng vẫn không chịu nói chuyện với chàng, dù chỉ một câu.

Lòng ta u uất trong đêm,
Trơ trơ tảng đá đứng trên mặt đường.

Nàng ác quá! Yūgiri nói và đành đi về lòng thối thức.

Chàng đến dinh Rokujō để nghỉ ngơi. Phu nhân nhà phía nam nói:

“Tôi nghe Tō no Chūjō nói là Công chúa Hai đã về nhà có đúng không?”

Cửa treo màn nhưng Yūgiri vẫn nhìn thấy bóng của bà.

“Có thể mà cũng thành bao nhiêu chuyện. Mẹ nàng trước đây không muốn thế, nhưng gần đến ngày cuối bà không giữ ý kiến đó nữa vì thấy không còn ai để chăm sóc nàng. Bà cho người nói với tôi trông nom nàng khi bà không còn nữa. Trước đây tôi cũng muốn thế nên nhận lời ngay. Tôi tin là mọi người sẽ nghĩ về chuyện đó rất khác. Còn Công chúa Hai cũng không muốn sống cuộc đời trần tục nữa và đi tu. Vậy làm thế nào bây giờ? Dù thế nào thì thiên hạ cũng sẽ bàn tán không hay... Tôi đợi đến khi không ai hiểu lầm nữa thì tôi mới thực hiện lời căn dặn cuối cùng của mẹ nàng. Nếu cha tôi có việc qua đây xin bà hãy nói cho cha tôi biết chuyện đó. Tôi sợ cha tôi trách tôi đã hành động không đúng với ý Người. Nhưng trong việc này không thể nghe theo lời khuyên của người khác cũng không thể nghe theo tiếng gọi của trái tim được... Yūgiri nói.

“Tôi không biết đây có phải do người ta đặt đi đâu không, nhưng bên ngoài thì tôi thấy cũng đúng. Nhưng làm sao Kumoinokari chấp nhận chuyện này được, mặc dù sự việc không có gì quan trọng cả?”

“Kumoinokari là người xấu xa như quỷ dữ, Yūgiri nói. Tại tôi lại đối xử với nàng không được như trước đây? Bà hãy tự tìm câu trả lời với kinh nghiệm của bà. Người ta chỉ chịu được những lời hằn học, thái độ sùu nảo trong một thời gian nào đó thôi để tránh xô xát. Nhưng nếu quá thì mọi việc đều hỏng, cả hai bên đều thù ghét nhau. Về phương diện này, tôi thấy Murasaki hơn hẳn mọi người phụ nữ khác. Còn bà, bà luôn luôn thân tình với mọi người.

Phu nhân nhà phía nam cười:

“Chàng lấy tôi ra làm gương chỉ tổ làm tôi bị mọi người xa lánh thôi. Có cái hay là Genji làm như mình không có tính phóng đảng, nên khi thấy chàng tỏ ra nịnh đầm một chút thì ông coi là không nghiêm túc và sẽ thuyết giáo chàng. Thấy cha chàng có vẻ thích thú với những lời nói xấu nên tôi không thể nghĩ rằng người nào tự cho mình là khôn ngoan sẽ không hiểu được chính bản thân mình.

“Bà nói đúng đấy. Cha tôi lúc nào cũng thuyết giáo tôi về chuyện đó. Nhưng tôi không cần ông phải khuyên nhủ tôi như vậy mà vẫn biết cách ứng xử trong cuộc sống... Yūgiri nói.

Khi Yūgiri đến gặp cha chàng, Genji tuy đã biết chuyện nhưng cho rằng tốt nhất là không để cho chàng biết. Ông ng ẩ nhìn chàng rất lâu. Genji thấy con mình rất hấp dẫn, chàng đang ở độ tuổi đẹp nhất. Nếu chàng lao vào cuộc tình này, không ai có thể nói được đến vị thần nghiêm khắc nhất cũng tỏ ra độ lượng với con người đẹp trai này. Chàng không còn là một chàng trai mới lớn chưa biết sự đời, mà là một người đàn ông hoàn hảo đang độ tuổi chín chắn. Làm sao có thể trách chàng được? Làm sao phụ nữ lại không yêu chàng được? Làm sao mà chàng không cảm thấy kiêu hãnh về mình khi nhìn mình trong gương được? Genji nghĩ thế.

Mặt trời đã lên cao. Yūgiri về dinh Sanjō. Chàng vừa bước vào thì các con chàng bám chặt lấy chàng, còn Kumoinokari đang nằm trong màn. Lúc chàng bước vào nàng giận không thèm nhìn chàng. Nàng giận chàng cũng phải. Yūgiri cũng không vì thế mà buồn. Đúng lúc chàng đang cởi áo thì Kumoinokari nói:

“Chàng quá tự tin đấy. Thiếp là người đã chết rồi. Chàng vẫn thường coi thiếp như quỷ dữ thì bây giờ thiếp cũng muốn thành quỷ dữ đây.

“Trái tim nàng thật ra còn tối tăm hơn trái tim của quỷ dữ.

Nhưng nàng không đến nỗi xấu lắm nên không ai ghét nàng cả. Yūgiri nói đùa càng làm cho Kumoinokari bực mình. Nàng nói:

“Thiếp thấy mình hoàn toàn không có khả năng sống với một người hay làm đom như chàng. Vậy thiếp phải chết. Tốt hơn hết là chàng đừng nghĩ đến thiếp nữa. Thiếp rất tiếc những năm tháng sống chung với chàng.

Nói rồi nàng đứng lên. Trông nàng thật duyên dáng. Mặt nàng đỏ lên vì giận dữ trông lại càng xinh.

“Nàng lại giận dữ như trẻ con rồi. Con quỷ dữ xinh xắn của tôi lại không có vẻ xấu xa chút nào cả. Nàng phải tỏ ra duyên dáng nữa mới được. Yūgiri trêu Kumoinokari nhưng nàng vẫn không thay đổi ý định.

“Chàng nói gì vậy? Chàng hãy chết đi chứ đừng gây chuyện như thế, chết như thế thiếp đây này. Nhìn thấy chàng là thiếp thấy ghét rồi. Nghe thấy giọng chàng là thiếp thấy sợ rồi. Thiếp chết mà để chàng sống thì thiếp cũng khổ tâm, nàng nói. Yūgiri thấy Kumoinokari nói thế li ên cười:

“Nếu không muốn nhìn mặt tôi thì sao không đứng xa mà nghe tôi nói? Nàng muốn cho tôi biết sự bền vững của lời thề giữa chúng ta và tôi phải chết theo nàng. Tôi cũng thề với nàng đi đầu đó.

Yūgiri cố gắng làm dịu cơn giận của Kumoinokari. Là người tốt bụng và ngây thơ như trẻ con, nàng nguôi đôi chút. Yūgiri cũng buồn nhưng tâm hồn chàng đang ở chỗ khác không phải vì chàng tin rằng Công chúa Hai có khả năng tự khẳng định mình cũng không áp đặt ý kiến của mình. Đó chính là vì nếu Công chúa Hai vẫn muốn đi tu để chơi khăm chàng, thì chàng sẽ bị coi là người mất trí. Vậy vẫn phải tiếp tục đến thăm nàng. Trời tối dần, ngày hôm ấy Công chúa Hai vẫn không nói chuyện với chàng, Yūgiri buồn vô hạn. Từ hôm qua Kumoinokari không ăn uống gì, chỉ nhấm nháp qua loa.

“Từ trước đến nay thiệp vẫn dành cho chàng một tình cảm bền chặt nhưng cha nàng lại làm cho mọi người hiểu tôi là người đần độn. Tôi nhẫn nhục chịu đựng đi đâu đó trong khi có người đề nghị với tôi chuyện này chuyện nọ, song tôi không đồng ý. Vì thế mà mọi người mỉa mai tôi không hiểu tại sao mình lại hành động như vậy. Không phải khiếm tốn giả tạo đâu, nhưng lúc đó tôi nghiêm khắc với bản thân mình biết bao! Nói thế thôi, dù căm ghét tôi thế nào thì nàng không thể liêu bỏ tôi mà đi như thế được. Và nàng thấy đấy, cuộc đời có bao giờ vững bền đâu, Yūgiri nói rồi khóc.

Kumoinokari nhớ lại những kỷ niệm xa xưa giữa nàng và Yūgiri, nghĩ lại trước đây hai người hiểu nhau thế nào, tình cảm giữa hai người sâu đậm ra sao?

Yūgiri cởi bộ quần áo ngoài đã nhàu và mặc bộ khác rất đẹp xức nước hoa thơm phức. Lúc chàng chuẩn bị đi thì Kumoinokari thấy nước mắt trào lên mi, nàng kéo ống tay áo chàng:

Mình nay chàng hắt hủi rồi,
Sao không từ già cuộc đời đi tu.

Vì ta không thể sống như mọi người được, nàng nghĩ thầm.

Yūgiri dừng lại:

Nàng ơi thay áo nàng đi,
Trời mưa áo ướt giữ chi hỡi nàng.

Bài thơ không hay nhưng lúc này chàng đang vội đi...

Công chúa Hai vẫn ở tịt trong phòng. Thấy các thị nữ nói mọi người sẽ nghĩ không hay về tính trẻ con của mình, nàng thấy tốt nhất là lại về ngôi nhà trên núi và nói với chàng lần cuối cùng. Nàng thấy các thị nữ nói cũng có lý, nhưng nghĩ rằng do người đàn ông đáng ghét này mà nàng bị thiên hạ nói xấu, Công chúa Hai không ra tiếp Yūgiri. Chàng than vẫn rằng nàng là người khô khan, cách xử sự của nàng là không giống ai. Shōshō nói:

“Công chúa Hai có nói với tôi: “Khi nào ta tỉnh táo và nếu từ nay đến lúc đó Yūgiri vẫn viết thư cho ta thì bằng cách này hay cách khác ta sẽ viết thư

trả lời chàng. Nhưng chừng nào mà ta còn mặc bộ quần áo này thì ta còn không quên được nỗi buồn duy nhất của ta”. Đúng là nàng nghĩ thế thật. Nhưng không may là không có ai không biết chuyện này. Chính vì thế mà nàng rất buồn.

“Nàng có gì mà phải sợ. Giá ta chờ đợi đi đâu đó nhỉ! Yūgiri thở dài đáp. Nếu nàng ở ngôi nhà cũ, ta sẵn sàng bày tỏ nỗi lòng ta với nàng, dù có phải nói chuyện qua một bức bình phong, và tránh không làm gì xúc phạm đến nàng. Bây giờ ta sẵn sàng chờ đợi thời gian tới, chàng nói thêm.

“Tôi thấy khó chịu vì ngài cứ theo đuổi tôi. Dù người đời có nghĩ xấu về tôi, dù tôi phải chịu thêm bao nỗi khổ nữa cũng không cần. Cái làm tôi khó chịu nhất là sự đeo đuổi của ngài, Công chúa Hai cho người nói với Yūgiri như vậy. Nàng còn giận chàng nên vẫn giữ khoảng cách.

Liệu Yūgiri có dừng lại ở đây không? Rõ ràng ai cũng biết là chàng thất vọng. Yūgiri thấy ngượng với các thị nữ đang đứng xung quanh chàng.

“Ta muốn chi đâu theo ý Công chúa Hai và tôn trọng tình cảm của nàng trong một thời gian. Có đi đâu nàng không muốn cứu vớt danh dự cho ta. Nếu lấy có đó mà không đến thăm nàng nữa thì ta sợ rằng nàng sẽ bị mang tiếng. Nhìn nhận sự việc như Công chúa Hai thì thật là ấu trĩ.

Thấy Yūgiri thúc ép quá, Koshōshō đành thuận theo ý chàng. Thấy chàng tội nghiệp, Koshōshō đưa chàng vào nhà bằng cửa phía bắc, cửa mà các thị nữ của Công chúa Hai thường đi. Nàng thấy buồn vì ngay những người phục vụ nàng cũng phản lại nàng. Nếu đây là bản chất của tình cảm con người thì nàng sẽ còn chịu nhiều đau khổ nữa, nàng tự nhủ và càng thấy buồn cho số mệnh của mình vì bây giờ nàng không còn ai đáng tin cậy nữa.

Yūgiri giải thích cho Công chúa Hai bao nhiêu cũng không được và nàng khẳng khái cho chàng là độc ác và đáng ghét.

“Tôi rất xấu hổ và tiếc là đã mù quáng nghe theo tình cảm không hay. Nhưng bây giờ thì không lấy lại được nữa rồi. Thanh danh của nàng có làm sao đâu? Nàng hãy nghe theo ý tôi đi. Đã có những người vì không thực hiện được ý định của mình mà phải nhảy xuống sông tự vẫn. Thôi,

nàng hãy coi tình cảm của tôi như một vực thăm và nàng hãy coi như lao xuống vực thăm đó, Yūgiri nói.

Công chúa Hai ng ỡ khóc rất lâu. Trông nàng đáng thương nên Yūgiri thấy khó xử. Sao nàng lại ghét chàng đến thế? Sự việc đã như thế này thì đến người vững vàng nhất cũng phải xiêu lòng. Nhưng cũng có những người phụ nữ vững vàng hơn cả núi và oán giận đàn ông đến cả đời trước. Thế thì quá quái. Không biết tình cảm của Kumoinokari thế nào? Chàng nhớ lại những ngày hai người gắn bó với nhau, thương yêu nhau không hề nghĩ xấu về nhau. Chàng nghĩ đến những năm tháng nàng sống mà không phải bận tâm đến gì vì nàng tin ở chàng. Yūgiri thấy do lỗi của mình mà quan hệ giữa chàng và Kumoinokari mới đến nông nỗi này. Nghĩ đến đó chàng không muốn nói gì nữa. Suốt đêm chàng chỉ thở dài.

Thấy cứ đi đi lại lại như người mất trí làm mọi người để ý nên ngày hôm ấy Yūgiri quyết định không về nhà nữa. Bực mình trước thái độ của chàng, Công chúa Hai lại càng giận chàng hơn. Các căn phòng không đến nỗi chật lắm, chỉ có vài chiếc hòm đựng nước hoa, vài chiếc giỏ xếp gọn để nàng có chỗ đứng. Trong phòng thì tối nhưng khi những tia nắng đầu tiên lọt vào thì Yūgiri lật chiếc chăn đắp trên người nàng lên, lấy tay rẽ làn tóc của nàng sang hai bên. Lần đầu tiên Yūgiri nhìn thấy mặt nàng. Nàng rất quý phái và có vẻ đẹp rất phụ nữ. Công chúa Hai cũng thấy Yūgiri hấp dẫn biết bao, đẹp hơn những lúc chàng nói chuyện với nàng. Kashiwagi về mặt này thì không bằng Yūgiri và chưa bao giờ nói với nàng là nàng đẹp. Lúc đó Công chúa Hai nghĩ liệu Yūgiri có dám nhìn nàng lâu không vì lúc đó nàng đang trong trạng thái bạc nhược. Nghĩ thế nàng thấy bối rối. Tuy vậy nàng cũng tìm cách tỏ một thái độ khác. Cái không hay là không biết thiên hạ nghĩ gì về việc này, còn chàng thì càng khó biện hộ cho hành động của mình hơn vì thời điểm này là không hợp.

Công chúa Hai trang điểm và ăn sáng như thường lệ. Nàng không muốn nhìn thấy đồ tang nên sai dựng bình phong che đi, căng màn gió và xúc nước hoa. Các giá đựng đặt ở đây đó trong phòng theo ý kiến của quan Tỉnh trưởng Yamato. Ông cho các thị nữ mặc quần áo màu sẫm hơn màu rau dầy hay vàng úa. Vì cung điện chỉ có phụ nữ nên công việc bề bộn hơn. Quan Tỉnh trưởng Yamato cho sắp xếp lại cho gọn và lên lớp cho các đ ầy

tớ. Ông chỉ biết làm có thế. Khi biết người khác dòng dõi quý đến đột xuất họ tỏ ra xông xáo chứ không chậm chạp như trước đây.

Trong khi Yūgiri tỏ ra là người rất quen với dinh Ichijō thì ở dinh Sanjō, Kumoinokari không nghĩ rằng sự việc lại đến mức đó. Nàng nghe nói một người đàn ông khổ hạnh một khi đã yêu người khác thì không từ cái gì. Bây giờ nàng thấy đúng như thế. Nàng tự nhủ trên thế gian này không có ai khổ như nàng. Không muốn sống nhục nhã như vậy, nàng bỏ về nhà cha nàng là Tō no Chūjō, lấy cớ là mệt. Nàng gặp chị nàng ở đó. Phấn khởi về cuộc gặp gỡ này, nàng không muốn về nhà ngay. Yūgiri biết chuyện và nghĩ là do bản tính bốc đồng của nàng. Ở tuổi này nhưng Tō no Chūjō không được đi ăn đạm như những người khác. Cả Tō no Chūjō và nàng đều có thể làm cái gì đó nổi bật, cho rằng chàng xúc phạm đến họ và không muốn trông thấy chàng nữa và như vậy làm cho việc vỡ lở thêm ra. Yūgiri nghĩ thầm như vậy, tâm hồn xáo động. Thế là chàng về dinh Sanjō xem các con còn ở đấy không. Kumoinokari đã đưa các cô con gái về nhà cha nàng rồi. Thấy bố đến, các chú bé reo lên vui mừng. Khi chúng hỏi mẹ đâu thì chàng thấy đau nhói trong lòng.

Nhiều lần Yūgiri gửi thư và cho người đến đưa nàng về nhưng Kumoinokari không chịu về. Thậm chí nàng còn không trả lời chàng. Có ai cứng đầu và tính khí bất thường như thế không? Yūgiri tự hỏi. Chàng đến dinh Tō no Chūjō vào ban đêm vì đến ban ngày sợ gặp ông. Chàng đến phòng nơi nàng thường ở nhưng chỉ thấy các thị nữ ở đó. Họ nói nàng đang ở phòng giữa.

“Nàng bỏ con ở nhà để đến đây nói chuyện phiếm. Tính nàng không hợp với ta, bây giờ ta mới hiểu đi đâu đó. Nhưng số mệnh không thể tránh được. Chưa bao giờ ta nghĩ đến chuyện bỏ nàng cả. Bây giờ ta lại càng tin chắc là chúng ta không thể sống xa nhau được. Có việc gì đâu mà nàng phải xử sự như thế? Yūgiri nói về giận dữ.

“Bây giờ mọi cái trong con người thiếp đều ghét chàng. Làm sao thiếp có thể hy vọng được tha thứ được? Thấy chàng không muốn bỏ đàn con trẻ là thiếp sung sướng lắm rồi... Kumoinokari đáp lại.

“Thế là nàng trả lời rõ ràng rồi nhé. Khi việc đã đâu vào đấy thì sẽ biết ai trong chúng ta sẽ phải chịu hậu quả... Yūgiri nói và không nài

Kumoinokari phải đi theo mình, đêm đó chàng ngủ một mình.

Thấy mình ở trong tình trạng bị kẹt nên Yūgiri ngủ với các con chàng. Nghĩ ở nơi khác có thể có ai đấy đang đau khổ, chàng trần trọc mãi không ngủ được. Chàng tự hỏi không biết loại người nào mới được lao vào những cuộc tình duyên như thế. Khi trời sáng, chàng cho người đến nói với Kumoinokari:

“Chuyện này mà vỡ lở thì người ta sẽ cho nàng là ấu trĩ. Nếu nàng nhất quyết cắt đứt thì để xem đã. Ta thấy nàng đối xử không phải với các con mà nàng để lại nhà đằng kia. Dù nàng muốn để chúng lại, ta không hề có ý định bỏ rơi chúng. Bằng mọi cách ta sẽ chăm sóc chúng.

Thấy Yūgiri nói về đe dọa, Kumoinokari nghĩ đơn giản rằng chàng sẽ đưa cả những đứa trẻ đang ở đây đi một nơi nào mà nàng không biết. Yūgiri nói với các con gái:

“Nào các con, hãy về với cha. Cha đến thăm các con như thế này không tiện. Về nhà các con sẽ gặp các anh. Về đó cha mới chăm sóc các con được.

Yūgiri dặn các cô con gái:

“Các con không được nghe theo lời mẹ. Mẹ các con hành động điên rồ như thế thật là xấu!

Tō no Chūjō biết chuyện và lo con gái mình sẽ bị thiên hạ chê cười. Ông nói:

“Không thèm tìm hiểu xem tình hình thế nào! Không hiểu sao Yūgiri nghĩ thế? Một người phụ nữ hành động điên rồ như thế là người thiếu suy nghĩ. Nhưng thôi, vì Kumoinokari là người hành động trước thì không nên về đó nữa. Rồi ý định của Yūgiri sẽ tự nó lộ ra thôi...

Tō no Chūjō sai con trai ông mang đến cho Công chúa Hai lá thư trong đó ông viết:

Tuy rằng thông cảm với nàng,

Song ta vẫn giận vì nàng khổ ai.

Ta nghĩ không phải nàng không biết

Người con trai Tō no Chūjō đi thẳng vào dinh Công chúa Hai. Các thị nữ trải chiếu mời chàng ngồi ở sân dạo phía nam nhưng không biết nói gì với chàng. Công chúa Hai lại càng không muốn tiếp khách. Chàng bình thần đưa mắt nhìn xung quanh như người đang nhớ lại kỷ niệm ngày xưa.

“Ta có cảm giác quen thuộc nơi này. Ta nhớ là đã đến đây một lần rồi. Có thể ta làm nàng phật ý chàng, chàng nói, cố giấu vẻ lúng túng.

Công chúa Hai sai người đến trả lời chàng ngay sau đó:

“Thiếp không thể viết thư được.

Các thị nữ đang đứng xung quanh nàng liền nói:

“Nàng cố tình không biết ý định của chàng thì người ta coi nàng là trẻ con. Không nên bắt chúng tôi phải trả lời như vậy.

Công chúa Hai chỉ khóc, nghĩ rằng nếu mẹ nàng còn sống thì nàng còn giấu bà những chuyện như thế này. Nàng có cảm giác viết bằng nước mắt chứ không phải bằng mực.

Thân ta đâu có ra gì,
Sao ngài vừa giận vừa thương thế này.

Nàng phải cố gắng lắm mới viết được ng ần ấy chữ, rồi gấp thư lại và trao cho con trai Tō no Chūjō. Chàng đang nói chuyện với các thị nữ:

“Ta thỉnh thoảng đến đây làm bồn phận. Phải đứng ngoài cửa thế này ta cũng buồn. Nhưng từ nay về sau ta sẽ có lý do chính đáng để đến đây nữa. Khi nào được tự do ra vào đây ta tin là các người sẽ được thưởng công xứng đáng. Chàng nói nước đôi như vậy rồi ra về.

Công chúa Hai càng xa lánh chàng bao nhiêu thì Yūgiri càng đam mê bấy nhiêu. Còn Tō no Chūjō ngày càng buồn. Con gái Koremitsu biết chuyện nghĩ rằng Kumoinokari không thể coi thường chuyện này được vì nàng đã

nhì ầu l ần tuyên bố không chấp nhận sự có mặt của Công chúa Hai. Con gái Koremitsu thỉnh thoảng viết thư cho Kumoinokari. Một bức thư viết:

Thân ta cũng chẳng khác nàng,
Chàng yêu, chàng lấy r ồi chàng bỏ rơi.

Kumoinokari thấy con gái Koremitsu nói thế cũng hơi quá. Nhưng trong lúc buồn r ầu, nàng chỉ có thể thông cảm với con gái Koremitsu vì nàng cũng không được thoải mái tâm h ần:

Hai ta số phận cùng chung,
Nàng thương người khác mà quên thân mình.

Kumoinokari chỉ trả lời có thể nhưng con gái Koremitsu cảm động vì giọng thư rất chân tình.

Ngày xưa, khi Tō no Chūjō không đ ồng ý gả Kumoinokari cho Yūgiri, chàng đã tán tỉnh con gái Koremitsu. Nhưng sau khi mọi việc được dàn xếp, chàng đến thăm con gái Koremitsu thưa d ần r ồi ngày càng tỏ ra lạnh nhạt với nàng. Tuy nhiên hai người cũng có con với nhau. Yūgiri có với Kumoinokari cậu con trai cả, cậu thứ ba, thứ năm và thứ sáu; còn con gái là thứ hai, thứ tư và thứ tám. Chàng có với con gái Koremitsu cô con gái lớn, thứ ba, thứ sáu, còn con trai là cậu thứ hai và thứ tư. Mười hai con của chàng đ ầu khỏe mạnh và chóng lớn. Các con của chàng và con gái Koremitsu đ ầu xinh đẹp và thông minh. Murasaki quý nhất cô con gái thứ ba và cậu con trai thứ hai. Genji cũng hay gặp và chơi với các cháu ông.

Nhưng kể mãi về mối quan hệ của những người đó cũng chán.

Chương 40

(Minori)

Luật pháp nhà chùa

Từ khi khỏi bệnh, sức khỏe của Murasaki rất yếu. Từ lâu nàng bị một căn bệnh không rõ căn nguyên. Năm tháng trôi qua, niềm hy vọng tắt dần, sức nàng kiệt dần, làm Genji ngày càng lo lắng. Ông đau khổ nghĩ rằng nàng sẽ chết trước ông. Thấy cuộc đời cũng có cái hay và nàng không phải lo nghĩ gì nhưng Murasaki không nghĩ đến chuyện sống thêm nữa. Nghĩ đến chuyện Genji đau khổ vì phải xa nàng sau bao năm chung sống, Murasaki cũng buồn nhưng không nói với ai. Nàng tính cách thực hiện ý định của mình và dần hết thời gian còn lại vào việc cúng bái để chuẩn bị cho bước đường tiếp theo của nàng. Nhưng Genji vẫn không chịu. Ông cũng đã tính cho mình chuyện đó nên khi thấy Murasaki có cùng suy nghĩ với mình, ông nghĩ hay là hai người cùng đi tu. Ông quyết không quan tâm đến chuyện đời nữa một khi đã ra đi. Trước đây ông và Murasaki đã thề cùng nhau đi tu và rất tin tưởng ở nhau. Trong thời gian làm lễ, hai người không gặp nhau. Nếu bỏ nàng lại một mình với căn bệnh vô phương cứu chữa thì ông sẽ phải trả giá, cuộc sống thanh tịnh của ông sau khi lên núi sẽ bị ảnh hưởng. Vì thế Genji lưỡng lự không dám đi theo con đường mà trước đây nhiều người đã đi. Murasaki có thể tự quyết định mà không cần hỏi ý kiến Genji, nhưng như thế không hay và nàng thấy không thoải mái, yên tâm. Nhưng nàng cũng tự hỏi đấy có phải là hậu quả của những lỗi lầm trầm trọng do nàng đã mắc phải không?

Murasaki quyết định tiến hành tổ chức lễ cúng hiến một nghìn bản sao cuốn “Luật pháp nhà Phật” mà nàng đã cho làm trong những năm gần đây. Buổi lễ được tổ chức tại dinh Nijō.

Nàng mang đến mọi thứ cần thiết, từ y phục cho bảy vị hòa thượng hành lễ. Màu sắc hài hòa, thêu ren trên y phục rất đẹp, nàng là người am hiểu nghi thức hành lễ. Murasaki nói với Genji về buổi lễ mà không hề có ý phê

trương. Ông thán phục người phụ nữ đã gửi gắm mình nơi cửa Phật mà lại tổ chức được buổi lễ long trọng như vậy. Genji chấp nhận làm một vài công việc chung chung. Yūgiri lo việc mời nhạc công và vũ nữ. Nhà vua đang trị vì, Hoàng tử kế vị, các Hoàng hậu và các vị quan khác gửi lễ vật đến rất nhiều, đến nỗi không có chỗ để. Trong những dịp như thế này, không có chỗ nào là không có lễ vật. Không biết Murasaki tính chuyện này từ bao giờ? Phu nhân nhà phía nam dinh Rokujō và mẹ Akashi cũng đến, đứng trong căn phòng phía tây của ngôi nhà chính. Các phu nhân khác ngồi trong phòng phía bắc, ngoài cửa có treo màn. Hôm đó là ngày mùng Mười tháng Ba. Hoa đang nở rộ và bầu trời trong vắt, tạo nên khung cảnh thơ mộng. Tất cả những người có mặt hát bài “Người tiều phu đón củi” làm Murasaki xúc động. Nàng sai Hoàng tử Ba mang đến cho mẹ Công chúa Akashi lá thư:

Đời ta chỉ thế mà thôi,
Tuy là số mệnh ta hơi hơi buồn.

Mẹ công chúa Akashi trả lời:

Số mệnh không biết thế nào,
Cuộc đời trần tục biết bao âu sầu.

Tiếng trống giữ nhịp cho tiếng chuông vang lên suốt đêm không ngớt. Trong ánh bình minh, những bông hoa hiện ra mờ ảo trong sương sớm, rực rỡ làm Murasaki ngây ngất vì nàng thích nhất mùa xuân. Tiếng chim hót riu rít cũng không át nổi tiếng sáo khi dàn nhạc chơi bài “Con rồng của Hoàng thượng”. Đoạn cuối cùng của bản nhạc tiết tấu nhanh, cao vút lên, hòa vào màu sắc rực rỡ của y phục mọi người, cảnh tượng chỉ có trong lúc này mà thôi. Các Hoàng tử và các quan ai biết chơi nhạc cụ nào thì chơi nhạc cụ ấy. Tất cả tuy thuộc dòng dõi khác nhau nhưng đều vui vẻ cả. Bầu không khí nhộn nhịp cũng không làm cho Murasaki hết buồn vì nàng thấy mình không còn sống được bao lâu nữa.

Ngày hôm trước nàng không nghỉ nên bây giờ thấy mệt. Murasaki lên giường nằm. Trong số những người từ nhiều năm nay cứ có dịp như thế này đến vui chơi, có thể hôm ấy nàng mới nhìn rõ mặt, hình dáng, biết tài năng của mỗi người. Ngày thường nàng thấy bình thường khi nhìn thấy họ, nhưng hôm nay nàng xúc động khi nhìn thấy vẫn những con người ấy.

Murasaki đau đớn nghĩ rằng trong số những người phụ nữ mà nàng yêu quý pha chút ghen tuông có mặt trong những buổi vui tổ chức vào mùa hè hay mùa đông, không ai sống mãi với cuộc đời trần tục. Đó là người con gái đầu tiên đã một mình dẫn thân vào cuộc sống khác ở nơi xa.

Khi buổi lễ kết thúc, mọi người ra về hết, Murasaki cảm thấy đau nhói trong lòng như lúc phải đi đến một miền xa thăm. Nàng nói với phu nhân nhà phía nam dinh Rokujō:

Lúc này ta sắp ra đi,
Lòng còn vương vấn ước chi bây giờ.

Phu nhân nhà phía nam trả lời:

Lòng thành nên chẳng xa nhau,
Dù trong cuộc sống biết đâu chia lìa.

Nàng cho cúng, đọc kinh sám hối và làm nhiều điếu khác nữa nhưng thời gian trôi qua mà không có kết quả mấy. Thế rồi ngày nào nàng cũng làm như thế, chùa nào nàng cũng đến cúng.

Mùa hè đến, ai cũng lo Murasaki không chịu nổi cái nóng ngày hè. Nàng không đau ở một chỗ nhất định mà kiệt sức hoàn toàn. Các thị nữ buồn bã, lo lắng không biết nàng có khỏi được không? Thấy Murasaki không đỡ, Hoàng hậu Akashi đến tận nơi thăm nàng. Murasaki chuẩn bị đón tiếp bà tại nhà phía đông. Tuy lễ nghi không thay đổi song nàng vẫn buồn. Khi nghe tiếng đoàn tùy tùng gọi nhau, nàng lắng tai nghe. Các vị quan đi theo Hoàng hậu rất đông, Murasaki vừa mừng vừa ngạc nhiên vì từ lâu nàng không được gặp Hoàng hậu, nàng khóc. Genji bước vào, ông nói:

“Tối nay ta không được ở cùng nàng. Thôi ta đi nghỉ đây, rồi về phòng.

Genji rất mừng thấy Murasaki đã ngẩng lên được. Nhưng ông chỉ vui được một lát.

“Đáng buồn là chúng ta phải xa nhau. Mời nàng đến chỗ tôi thì không được, như thế là đòi hỏi nàng quá nhiều. Tôi đến đây lại gây phiền toái vô ích, Hoàng hậu nói.

Hoàng hậu đến được một lúc thì mẹ nàng vào. Ba người nói chuyện với nhau. Murasaki có nhiều nỗi lo nhưng nàng không nói gì đến đi đâu sẽ xảy ra sau khi nàng chết. Nàng chỉ nói chung chung đến sự không bền vững trên thế gian. Nghe nàng nói cũng biết là nàng đã suy nghĩ kỹ đi đâu đó. Cách diễn đạt của nàng làm hai người cảm động hơn là lời nàng nói. Khi nàng nói với các Hoàng tử nhỏ tuổi: “Ta muốn biết sau này các cháu trưởng thành ra sao, nhưng trong ước muốn đó có cả nỗi luyện tiếc cuộc đời ngắn ngủi này”, trông nàng lại càng đẹp hơn bao giờ hết với bộ mặt đăm đăm nước mắt. Hoàng hậu cũng khóc, không biết vì sao Murasaki lại có những ý nghĩ sâu muộn như vậy. Murasaki nói với Hoàng hậu:

“Trong số các thị nữ đã phục vụ tôi từ nhiều năm nay có một vài người không có ai đỡ đầu. Sau khi tôi chết mong Hoàng hậu giúp tôi trông nom họ.

Sau đó Hoàng hậu về phòng mình và nghe tụng kinh. Murasaki quý nhất Hoàng tử Ba. Lúc hết cơn đau, nàng bảo chú ngồi trước mặt mình, nhân lúc không còn ai ở đó nói với chú:

“Khi ta không còn nữa thì cháu có nhớ ta không?”

“Cháu nhớ lắm! Cháu nhớ hơn cả Hoàng thượng, hơn cả mẹ. Cháu yêu bà nhất vì bà là mẹ cháu. Nếu bà chết cháu buồn lắm, Hoàng tử Ba nói. Trông chú đưa tay lên dụi mắt để giấu nỗi buồn trông rất ngộ nghĩnh. Murasaki không cầm được nước mắt. Nàng cười và nói:

“Lớn lên cháu sẽ đến ở đây. Cháu sẽ được ngắm cây mận đỏ và cây anh đào trong vườn trước cửa kia kia. Cháu nhớ dâng hoa quả cho Đức Phật nhé. Chú bé gạt đầu.

Trông thấy Murasaki, Hoàng tử Ba không kìm được nước mắt liền đứng dậy đi ra. Nàng là người dạy dỗ các Hoàng tử và Công chúa nên thấy buồn tiếc vì không biết Hoàng tử Ba và Công chúa Nhất sau này sẽ ra sao.

Mùa thu đến, tiết trời mát dịu. Bệnh tình của Murasaki có khá hơn, nhưng đây chỉ là giả tạo. Không phải vì “gió mùa thu thổi mạnh đến nỗi làm con tim nàng lạnh giá” mà là “những giọt sương sớm mùa thu” nhỏ từ đôi mắt của nàng xuống. Hoàng hậu chuẩn bị trở về triều. Murasaki muốn mời bà

ở lại thêm một thời gian nữa nhưng nhà vua liên tiếp cho người đến nên nàng không dám bày tỏ ý muốn của mình. Vì nàng không thể đến được nên Hoàng hậu đến thăm nàng. Nàng bối rối vì phải tiếp Hoàng hậu trong tình trạng bệnh tật, nhưng sợ không được gặp bà lần nữa nên nàng cố thu xếp để tiếp bà. Trông nàng xanh xao hơn lần trước nhưng quý tộc hơn. Ngày xưa mọi người ví nàng tươi như hoa. Nàng luôn luôn duyên dáng, xinh đẹp.

Hoàng hôn, một cơn gió mạnh thổi đến. Murasaki ra ngắm vườn hoa. Lúc Genji đến ông đã thấy nàng ngồi ở đó rồi, tựa lưng vào ghế.

“Nàng ra đây sớm thế ư. Nàng ngồi được rồi. Hình như có Hoàng hậu đến thăm nên nàng vui hơn mọi khi, ông nói.

Murasaki cảm động thấy Genji vui mừng mỗi khi bệnh nàng thuyên giảm và nghĩ đến nỗi thất vọng của ông sau này:

Hoa đây tưởng nở suốt đời,
Một cơn gió cuốn hơi trời còn đâu.

Genji đáp:

Tranh giành cuộc sống với trời,
Ai ơi đừng có dại rồi khóc than.

Hoàng hậu ngâm tiếp:

Sương mai đâu chẳng được lâu,
Cỏ kia cũng chẳng biết đâu mà lần.

Thấy ba người đẹp như thế, Genji mong cho họ được sống lâu. Nhưng cuộc đời không chi đâu theo ý muốn con người nên tuy buồn cũng phải chấp nhận rằng không gì chống lại được số mệnh.

“Thôi chàng và Hoàng hậu đi đi. Thiếp đau quá nên đầu óc không được minh mẫn. Thiếp không giúp được gì cho chàng nữa mà chỉ làm phiền chàng thôi, Murasaki nói sau khi kéo màn che kín người.

“Nàng nói gì vậy? Hoàng hậu hỏi và nắm tay nàng và nhìn Murasaki qua hàng nước mắt: trông Murasaki giống như giọt sương sắp tan.

Nghĩ rằng Murasaki sắp trút hơi thở cuối cùng, mọi người chia nhau đi tìm các hòa thượng đến đọc kinh. Nhiều lúc Murasaki tỉnh lại sau những cơn đau như vậy nên Genji cho rằng có ma quỷ ám nàng. Ông cho làm lễ trừ tà suốt đêm nhưng không cứu vãn được nàng. Rạng sáng Murasaki tắt thở.

Hoàng hậu may không về trước nên được chứng kiến giây phút cuối cùng của Murasaki. Ai cũng nghĩ rằng sự chia lìa là không thể tránh được và ai cũng phải chịu cảnh chia ly đó. Mọi người ai cũng buồn và tưởng như hồn nàng đang đi trong ánh bình minh. Người nào cũng khóc. Các thị nữ từng phục vụ nàng đều thương nhớ nàng. Genji không trấn tĩnh được nữa. Ông cho gọi Yūgiri đến bên giường và nói:

“Ta có cảm giác mọi sự sẽ chấm dứt ở đây. Rất tiếc là Murasaki không thực hiện được ý định mà nàng ấp ủ từ nhiều năm nay. Các vị hòa thượng làm lễ trừ tà và đọc kinh đã xong. Nhưng giữ lại một người để hành lễ. Nếu mọi cái đều bị mất đi trên đời này thì ta tin rằng Đức Phật sẽ cho ta được toại nguyện khi sang thế giới bên kia.

Nét mặt xanh xao và những giọt nước mắt không hợp với vẻ cương quyết trong lời nói của ông. Yūgiri rất thông cảm với cha chàng.

“Ma quỷ làm như vậy để làm rối trí con người. Phu nhân Murasaki cũng có thể bị như thế. Nếu đúng như thế thì ý định của cha thật tuyệt: không thể lo là việc cúng lễ dù chỉ trong một ngày. Nhưng nếu phu nhân đã ra đi thật thì có cắt tóc cũng không giúp cho phu nhân được thanh thản hơn khi sang thế giới bên kia, trái lại càng làm đau lòng thêm những người trông thấy phu nhân. Cha nghĩ thế nào? Yūgiri nói rồi chàng cho gọi một vị hòa thượng lại, và bảo ông làm lễ.

Từ nhiều năm nay, Yūgiri có cảm tình với Murasaki tuy không vượt quá giới hạn cho phép, song cũng luôn tìm cách gặp lại nàng kể từ sau buổi tối hôm nào, hoặc để được nghe nàng nói. Thế là chàng không bao giờ được nghe thấy giọng nàng nữa. Nếu không được xem mặt Murasaki lúc này thì không còn dịp nào nữa, dù chỉ một lần và dù đó là bộ mặt của người chết. Nghĩ thế chàng khóc và an ủi các thị nữ cũng đang khóc thảm thiết:

“Thôi đừng khóc to như thế nữa, chàng vừa nói vừa làm như vô tình nhấc một cánh màn lên nhưng không nhìn thấy gì vì lúc này trời chưa sáng rõ.

Genji đưa đèn lại gần và ngắm Murasaki: ông thấy luyến tiếc khuôn mặt đẹp tuyệt trần, đáng yêu và duyên dáng của nàng. Ông lặng người đi nên không nghĩ đến chuyện không để cho Yūgiri nhìn thấy mặt Murasaki dù ông biết chàng đang tò mò muốn biết.

“Nàng không thay đổi chút nào. Vậy mà nàng không còn nữa, Genji nói. Khi ông đưa tay áo lên lau nước mắt thì Yūgiri dụi mắt và cố mở to mắt nhìn. Thấy thế Genji càng đau lòng và thất vọng hơn.

Mái tóc nàng để xõa tự nhiên, vừa dày, vừa mượt mà, đẹp trông rất hấp dẫn. Dưới ánh đèn, nước da trắng của nàng trong trắng hơn khi nàng còn sống. Có thể nói thân thể bất động đang nằm kia là sự hoàn mỹ. Nhìn Murasaki đẹp như thế, đẹp hơn hẳn người đời và không ai sánh được, Yūgiri muốn được chết ngay lúc ấy để tâm hồn chàng được ở bên nàng. Thấy các thị nữ lúng túng, Genji cố ghìm mình, làm những việc cần thiết để làm lễ an táng cho Murasaki. Trước đây ông đã nhiều lần thấy buồn, nhưng chưa bao giờ ông cảm giác cô đơn như bây giờ và nghĩ rằng trong quá khứ và tương lai không ai phải chịu nỗi buồn như ông.

Lễ an táng được cử hành ngay ngày hôm đó. Theo tục lệ, không ai được nhìn mặt người chết lâu. Thật là ác nghiệt. Đoàn người đưa tiễn Murasaki về nơi an nghỉ cuối cùng dài dằng dặc trên cánh đồng với lễ nghi trọng thể. Genji có cảm giác đất dưới chân mình sụt lở. Mọi người đều khóc thương Murasaki. Các thị nữ tưởng như đang đi trong mơ, mọi người phải trông không để cho họ ngã từ trên xe xuống. Genji nhớ lại buổi sáng hôm mẹ Yūgiri chết. Lúc đó ông bình tĩnh hơn. Mẹ Yūgiri mất ngày mười bốn, còn Murasaki mất vào rạng sáng ngày mười lăm. Mặt trời lên tỏa những tia nắng đầu tiên xuống làm tan những giọt sương trên đồng cỏ. Genji thấy chán đời quá. Chỉ còn một mình liệu ông còn sống được bao lâu nữa? Ông muốn thực hiện ý định đã dự tính từ lâu, song sợ mọi người cho là hèn nhát nên ông thôi không nghĩ đến chuyện đó nữa. Tuy vậy ông vẫn cảm thấy không yên lòng. Trong suốt thời gian làm lễ tang cho Murasaki, Yūgiri luôn ở bên cạnh cha chàng và thấy ông cố gắng giấu nỗi buồn và nỗi thất vọng. Một buổi chiều gió thổi mạnh, Yūgiri ngỡ nhớ lại những kỷ niệm xưa. Chàng thấy lòng buồn vô hạn khi nhớ lại lần trông thấy Murasaki và

tưởng như sống trong mơ. Sợ người khác nhìn thấy mình buồn, chàng hát thì thầm: “Đức Phật Amitābha”, nước mắt chàng rơi lã chã xuống chuỗi hạt đeo trên cổ. Càng nghĩ chàng càng đau khổ:

Ngày xưa mình đã tiếc rồi,
Ngày nay mình lại đứng ngời không yên.

Genji cho mời các vị hòa thượng nổi tiếng nhất đến tụng kinh niệm Phật. Không ngày nào ông không khóc, nước mắt làm mắt ông mờ đi. Trong khi nhớ lại ngày thơ ấu của mình, Genji nhìn vào gương và nhận thấy rằng nếu cuộc đời làm ông khác với những người đàn ông khác thì Đức Phật cũng làm ông biến đổi nhiều. Nếu ông đã dũng cảm vượt qua được mọi thử thách thì bây giờ ông phải đương đầu với một nỗi buồn chưa từng có, trong quá khứ cũng như trong tương lai. Từ nay trở đi, sẽ không có gì có thể đến với ông được trên cõi đời này nữa. Sẽ không có gì ngăn cản được ông đi theo Đức Phật. Nhưng trong lúc tâm trí rối bời thế này thì chưa thể thực hiện ý định đó. Ông suy nghĩ rất nhiều và cầu Phật cho ông được yên thân và được sống trong sự lãng quên.

Nhà vua đang trị vì cho người đến chia buồn, các vị quan trọng triều và các nơi khác cũng đến hỏi thăm. Khi lòng đã quyết đi theo con đường của mình, Genji ngời nghe mà không hiểu khách nói gì. Tuy vậy, ông cũng cố không tỏ ra là mình quá đau đớn. Ông không sợ gì hơn là tiếng đồn lan ra, rồi ông sẽ từ bỏ cuộc sống trần tục chỉ vì một linh hồn quá đam mê nên không còn sáng suốt. Chính điều đó làm ông không thực hiện được ý định của mình nên ông lại càng buồn.

Tō no Chūjō từ xưa đến nay không bao giờ quên thăm hỏi ai mỗi khi có người qua đời. Ông liên tiếp cho người đến hỏi thăm Genji về cái chết của Murasaki, một người không có ai sánh kịp trên thế gian này. Ông nhớ lại trước kia, khi mẹ Yūgiri mất, cũng vào mùa này, lúc đó ông rất buồn. Trong số những người đưa tiễn bà về nơi tuổi vàng, rất nhiều người ngày nay không còn nữa. Đúng là trên đời này không biết sống chết ra sao? Tō no Chūjō vừa nghĩ vừa ngắm cảnh hoàng hôn êm đềm. Ông sai con mang thư đến cho Genji:

Mùa thu ta nhớ ngày xưa,
Ngời đây thồn thức vẫn chưa hết buồn.

Genji viết trả lời:

Thu này cũng giống thu xưa,
Lòng ta đau xót như chưa bao giờ.

Genji nói rõ nỗi buồn trong lòng ông làm Tō no Chūjō cho ông là nhất gan. Ông giữ đúng phép lịch sự, cảm ơn Tō no Chūjō đã hỏi thăm ông và chia buồn về việc Murasaki qua đời.

Genji sầu não còn hơn cả khi ông thường nhắc đến “những màu sắc nhạt nhẽo”. Thế gian đầy rẫy những người giàu có bị thiên hạ ghen ghét. Cũng không thiếu những người giàu có của hơn mình nên bị người đời khinh ghét. Nhưng có đi đâu là Murasaki lại được cả những người nghèo khó nhất kính nể. Nàng làm gì cũng được khen vì nàng là người có bản chất hiền dịu ít ai có và trong mọi trường hợp đều biết cách ứng xử cho phải lẽ. Đến nỗi cả những người nước ngoài khi biết tin nàng mất cũng khóc. Huống hồ những người đã từng gặp nàng rồi thì làm sao mà không buồn được. Các thị nữ đã phục vụ nàng trong nhiều năm đều nguyện rửa số mệnh sao không cho họ được chết theo nàng. Nhiều người, đã đi tu hay lên núi ở.

Hoàng hậu Akikonomu cũng gửi đến nhiều thư chia buồn và bày tỏ nỗi tiếc thương vô hạn đối với Murasaki:

Đừng khô đừng cạn đất cần,
Người không sống nỗi người đành ra đi,

bây giờ thì tôi hiểu tại sao rồi...

Genji chưa lấy lại được tinh thần song ông không thể không nghĩ đến nàng. Sự giao thiệp với nàng là nguồn an ủi duy nhất đối với ông trong lúc này. Nhưng không phải vì thế mà ông quên được nỗi buồn mất Murasaki. Nước mắt thấm ướt hai tay áo ông; Genji không viết nỗi thư.

Tuy xa, nàng vẫn hiểu ta,
Mùa thu đã chết hồn ta đâu còn.

Sau khi đã dán thư ông còn ngẩn ngơ trầm ngâm một lúc lâu nữa.

Do tinh thần suy sụp, kiệt sức, ông bị ốm yếu luôn. Để thay đổi không khí, và thu xếp để được thoải mái cầu nguyện trong điện mà không bị ai quấy rầy. Genji thề sẽ sống với nàng đến lúc đầu bạc răng long, nhưng sự chia lìa không tránh được làm ông âu sầu không nguôi. Ông dành tất cả thời gian vào việc cúng bái để đi theo con đường đã chọn. Dầu sao ông vẫn thấy buồn khi nghĩ đến những lời đôn đại của người đời.

Thấy ông không còn sức để đi đầu hành các buổi lễ nữa, Yūgiri thay cha làm việc đó. Chàng đành hoãn việc thực hiện ý định của mình lại mặc dù có rất nhiều cơ hội. Ngày tháng vẫn trôi mà chàng chưa làm được gì. Chàng có cảm giác như sống trong mơ. Trong khi đó Hoàng hậu Akikonomu vẫn buồn nhớ Murasaki.

Chương 41

(Maboroshi)

Ảo tưởng

Ngay cả khi mùa xuân đã sang, Genji vẫn có cảm giác trời đất tối tăm và tâm hồn nặng trĩu. Khách khứa vẫn đến chơi nhà ông rất đông, nhưng lấy có một ông không ra tiếp họ. Khi Hoàng thân Hotaru đến, ông ra tiếp chàng thân mật và chuyển cho chàng bài thơ sau:

Người đây không thích ngắm hoa,
Sao xuân lại đến nhà ta vui mừng.

Hoàng thân Hotaru đáp:

Xuân về hoa tỏa hương thơm,
Sao người nữ trách tình thương cuộc đời.

Genji xúc động đứng nhìn Hoàng thân đang đi dạo dưới rặng mạn đỏ và ông có cảm giác chàng là người sành hoa hơn ai hết. Những bông hoa đang hé nở vào lúc đẹp nhất. Năm nay không tổ chức hòa nhạc và các cuộc vui cũng thưa hơn những năm trước.

Các thị nữ từng phục vụ Murasaki mặc y phục màu tối và vẫn không sao quên được nỗi buồn. Do Genji hay ở đó nên họ cũng phần nào khuây khỏa vì luôn được gặp và phục vụ ông. Trước đây cũng có lúc ông để ý đến người này người nọ trong số họ nhưng không yêu ai và đối xử với họ như những người không quen biết. Bây giờ ngủ một mình nên ông không cần đến họ vào ban đêm. Lúc rỗi rãi hay buồn, ông thường nói chuyện với họ. Nhớ lại ngày xưa tuy không quan tâm đến việc đời nhưng Murasaki đôi khi cũng tỏ ra buồn bực vì những chuyện thoáng qua lúc đó ông tự hỏi làm sao có thể nói cho nàng biết được tình cảm của mình về những chuyện tình thoáng qua hay dài đã từng làm ông đau khổ. Nàng là người tinh tế nên không thể không biết tình cảm của ông. Mỗi lần như thế nàng đau khổ một

thời gian nhưng sau đó không giận ông nữa vì nghĩ rằng sau này ông không mắc vào những việc như thế nữa. Nghĩ đến đó Genji thấy vừa thương nàng vừa hối hận. Khi Công chúa Ba đến ở dinh Rokujō, Murasaki không hề tỏ ra buồn bã. Nhưng cũng có đôi lúc nàng buồn chứng tỏ nàng không thích chuyện này. Có những buổi sáng, từ sớm tinh mơ lúc tuyết còn rơi, khi ông dừng lại trước cửa phòng nàng lưỡng lự không biết có nên vào hay không, Murasaki tiếp đón ông bình thản nhưng vẫn lên đưa tay áo lên thấm những giọt nước mắt: không biết có phải mơ không? Liệu có ngày ông được gặp lại nàng như ngày xưa không? Genji nằm cả đêm không ngủ được, nhớ lại tất cả những kỷ niệm cũ. Lúc trời rạng sáng, ông nghe thấy tiếng một thị nữ chắc đang đi về phòng:

“Tuyết rơi dầy quá!

Genji tưởng như đây là buổi sáng hôm ấy. Nhưng bên cạnh ông không có ai cả. Một nỗi buồn khó tả xâm chiếm hẳn ông.

Mong cho chóng hết cuộc đời,
Trời cao đất rộng không chi âu lòng ta.

Như thường lệ, sau khi tắm rửa, Genji tụng kinh để quên đi nỗi buồn. Gia nhân thổi lửa cho cháy to và mang đến cho ông một chiếc lò sưởi. Chūnagon, Chūjō đến nói chuyện linh tinh với Genji.

“Ta ngày càng bị ám ảnh bởi chiếc giường không có người nằm. Trong khi có thể sống bình yên thì ta lại để cho nỗi buồn xâm xé tâm can, ông nói với vẻ nghĩ ngợi và rầu rĩ.

Nếu ông cũng bỏ các thị nữ này mà đi thì họ sẽ đau khổ biết bao, vừa nhìn họ Genji vừa nghĩ như thế. Khi nghe ông tụng kinh ngay cả người thờ ơ nhất cũng không cầm được nước mắt. Huống chi các thị nữ ngày nào cũng trông thấy ông. Nước mắt họ đầm đìa. Genji nghĩ:

“Tuy sinh ra sung sướng đến mức không biết làm gì cho hết của cải, nhưng số mệnh mà ta phải chịu đắng cay hơn ai hết. Có thể đây là một điếu kiện mà Đức Phật dành cho ta để biết được sự kiêu ngạo và sự đau khổ trên thế gian này. Vì cố tình không biết đến nó trong suốt cuộc đời nên ta đã mất đi cái quý nhất đời. Vì thế mà ta có thể biết được số mệnh ta ra sao, giới hạn

tình cảm của mình và từ nay trở đi, đầu óc ta được thanh thản. Vậy đến lúc phải xa các thị nữ này mà ông quá quen thuộc, hơn cả khi Murasaki còn sống, liệu trái tim ông có còn bối rối không? Trời ơi, sự kiêu ngạo và trái tim đau khổ.

Genji đưa tay lên mặt để giấu những giọt nước mắt sắp trào ra. Các thị nữ cũng xúc động không kém. Tất cả đều muốn bày tỏ nỗi đau khổ của mình với ông khi nghĩ rằng Genji sắp bỏ họ mà đi, nhưng không nói được vì họ cùng đang khóc nức nở.

Genji nói chuyện với các thị nữ lúc trời sắp sáng, sau một đêm không ngủ được vì suy nghĩ quá nhiều. Chūjō được Genji chú ý đến nhiều nhất vì khi còn bé nàng đã ở trong dinh của ông rồi. Vì nể bà chủ mà nàng rất kính trọng nên Chūjō không đáp lại những lời tán tỉnh trước đây của Genji. Bây giờ Murasaki mất rồi, Genji lại nhớ đến nàng, không phải với một tình cảm phù phiếm mà vì nàng được chiêu chuộng hơn bất kỳ người thị nữ nào và nàng trở nên thân thiết với ông. Qua nàng ông nhớ lại hình ảnh của người đã khuất. Với tính tình dễ chịu và thân hình đẹp, nàng làm Genji nhớ đến “cây thông non trong vườn ươm”. Còn Genji thấy ở nàng những nét đẹp mà không người phụ nữ bình thường nào có được. Ông không tiếp những khách không thân. Ngay cả các vị quan thân với ông, các Hoàng tử anh em với ông, ông cũng không tiếp. Vì dù có cố gắng chế ngự tình cảm và tỏ ra sáng suốt trước mặt người khác, ông cũng sẽ phải làm đi đâu vô lý làm ảnh hưởng đến đời sau và ông sẽ thấy thanh danh mình bị ô uế. Thiên hạ nói rằng ông không tiếp khách vì ông nói năng đã lẫn và ông bị bệnh tật hành hạ. Vì thế Genji tiếp khách nhưng căng màn gió giữa ông và khách. Trong thời gian mọi người tin rằng ông vì buồn mà muốn đi tu và cho đến lúc tâm trí ông trở lại bình thường, Genji cố kiên nhẫn và sống nốt những ngày còn lại của cuộc sống trần tục. Có lúc người ta đã đoán được ý định của ông, thế là ông khóc và không muốn gặp ai nữa. Hoàng hậu Akashi đã trở về triều nhưng để Hoàng tử Ba lại với Genji. Tưởng bà cậu đã giao cho cậu trông nom cây mạn đỏ, Hoàng tử Ba chăm cây mạn đỏ rất chu đáo làm Genji hết sức cảm động. Đến tháng Hai cây cối ra hoa và sương xuống bao phủ vườn cây Một chú chim họa mi cất giọng hót líu lo trên cây mạn đỏ của Murasaki ngày xưa. Genji bước vào vườn ngắm cây mạn; vừa đi dạo ông vừa ngâm bài thơ:

Nhà đây hoa đây người đâu,
Họa mi chim hót âu sầu lòng ta.

Mùa xuân gần qua rồi mà cảnh vật trong vườn vẫn không thay đổi. Genji vẫn không nguôi cơn sầu và luôn dẫn vật mình nên từ bỏ thế gian này càng sớm càng tốt, đi lên núi thật cao, nơi mà chim cùng không tới được. Mùa này đây vẫn chưa nở hoa nhưng hoa anh đào đã nở rộ, rồi đến hoa đậu tía. Hoàng tử Ba kêu lên:

“Cây anh đào của cháu đã nở hoa rồi. Làm thế nào để hoa không rụng bầy giờ? Nếu dựng các tấm ván xung quanh cây thì gió cũng không thể làm hoa rụng được.

Thấy chú bé duyên dáng quá, Genji mỉm cười:

“Cháu đã tìm thấy một thứ còn hay hơn cả một người “tìm cách đội đá vá trời”, Genji nói. Chỉ có chú bé này là có thể làm ông quên sầu. Ông không còn nhiều thời gian để nói chuyện với cháu đâu. Dù có sống thêm một ngày ông cũng không thể tiếp cháu được nữa, ông nói thêm, nước mắt đầm đìa.

Hoàng tử Ba không bằng lòng:

“Ông lại nói chuyện dở rồi. Mẹ cháu cũng hay nói những chuyện đó lắm, chú bé nói và cúi đầu xuống lấy vạt áo lau nước mắt.

Đứng dựa lưng vào hàng rào trước căn phòng đầu nhà, Genji đưa mắt nhìn khu vườn trước mặt ông rồi vào phía trong màn. Có thị nữ còn đeo khăn tang và không mặc quần áo màu sáng. Chiếc áo khoác ông đang mặc không thêu hoa và màu rất hợp với cảnh vật lúc đó. Căn phòng được trang trí đơn giản nên trông ảm đạm làm Genji xúc động:

Rồi ta cũng sẽ ra đi,
Nhà xưa còn đây nàng thì ở đâu.

Genji cảm thấy buồn, một nỗi buồn không sao xoa tan được.

Không biết làm gì, Genji đến chỗ Công chúa Ba. Ông mang theo Hoàng tử Ba do một người hầu gái bế. Rồi người hầu gái và chú bé chạy đuổi nhau trong vườn. Công chúa Ba đang tụng kinh trước bàn thờ Phật. Nàng dấn thân vào cửa Phật là do số mệnh nhưng vẫn oán ghét cuộc đời nên dù đã sống cách biệt với người đời, nàng vẫn không thấy thoải mái. Genji cũng muốn được như nàng để quên hết sự đời và cay đắng nghĩ rằng ông phải mang ơn ngay cả đối với một người phụ nữ tính tình giăng hoa như Công chúa Ba. Hoa cúng trông rực rỡ trong ánh nắng chiều.

“Không có phụ nữ thì hoa cũng không còn đẹp đối với ta nữa. Giờ đây ta chỉ thấy hoa trên bàn thờ Đức Phật mà thôi. Vườn đây trước cửa phòng Murasaki nở hoa đẹp tưởng như không có gì đẹp hơn. Đúng là những bó hoa tuyệt trần. Những bông hoa này không bao giờ tính đến chuyện ganh đua nhau để vươn lên. Mọi người chú ý đến hoa chỉ vì vẻ đẹp rực rỡ của chúng. Những bông hoa này hình như không biết rằng mùa xuân này, người phụ nữ trồng hoa nay không còn nữa nên mới đẹp rực rỡ như thế. Thật đáng buồn! Genji nói.

Công chúa Ba đáp lại, vẻ lơ đãng:

““Sâu trong thung lũng mùa xuân...”

Đáng lẽ nàng phải nói cái gì khác mới đúng, Genji tự nghĩ. Nhưng rồi ông lại nghĩ rằng Murasaki từ già cõi đời mà chưa bao giờ mắc một sai sót nào làm ông phải suy nghĩ. Ông cũng nhớ lại hình ảnh của nàng từ khi nàng còn bé. Ông nhớ những lúc nàng tỏ ra cần mẫn và thông minh, âm điệu giọng nói của nàng. Không tìm được nữa, ông khóc rất lâu.

Mặt trời vừa lặn thì Genji đến phòng phu nhân Akashi. Đã lâu rồi ông không đến thăm bà nên bà rất ngạc nhiên khi thấy ông xuất hiện. Tuy nhiên, bà đón tiếp Genji rất niềm nở làm ông nghĩ rằng bà hơn hẳn những phụ nữ khác. Ngay lập tức ông so sánh: Murasaki cũng có phong cách quý phái rất khác người trong cách xử sự tuy không giống phu nhân Akashi. Hình ảnh của Murasaki lại hiện trước mắt ông, làm ông đau lòng thêm. Làm thế nào để tâm hồn được thanh thoi? Đứng trước bà, Genji nhắc lại những kỷ niệm ngày xưa:

“Từ lâu ta đã biết đam mê phụ nữ quá sẽ nguy hiểm cho con đường đi sang thế giới bên kia của mình, nên ta đã cố gắng tránh mọi quan hệ chơi bời, nên sau khi cân nhắc kỹ sự việc, ta đi đến kết luận là không cái gì có thể ngăn cản ta từ bỏ cuộc sống trần tục để lên sống với gió núi và mây ngàn. Thế mà giờ đây tuy không còn sống được bao lâu nữa, ta vẫn bị mắc kẹt trong muôn vàn khó khăn. Chẳng lẽ ta sống như vậy đến bây giờ lại là yếu đuối hay sao?”

Genji nói thế chỉ để bày tỏ nỗi đau lòng của mình mà thôi. Phu nhân Akashi thấy thương ông vì bà hiểu ông thương yêu Murasaki như thế nào. Bà nói:

“Kể cả người không có gì phải tiếc trên đời cũng bị mắc trong những khó khăn đó. Làm sao chàng có thể từ bỏ một cách nhẹ nhàng như vậy? Chàng không kiên trì thì người đời sẽ cho chàng là nhẹ dạ và rồi chàng sẽ hối hận. Thiếp tin là tuy phải trả giá cho quyết định của mình, nhưng nếu chàng kiên trì vượt mọi khó khăn thì quyết định đó rất có giá trị. Nếu xem các tấm gương đời trước thì một người quá xúc động hay quá thất vọng sẽ có thể chán ghét cuộc đời. Chàng hãy suy nghĩ kỹ đi. Sau đó nếu chàng thay đổi quyết định phần nào và đợi đến khi các Hoàng tử khôn lớn, có được địa vị vững chắc rồi thì thiếp sẽ yên tâm và sung sướng.”

“Thận trọng sẽ còn tở tệ hơn cả nhẹ dạ. Genji nói rồi bắt đầu kể cho phu nhân Akashi nghe tại sao trong thời gian gần đây ông lại buồn. Genji nói: Mùa xuân năm ấy khi Hoàng hậu Fujitsubo mất, trông thấy mẫu cờ tang là ta thấy đau lòng. Fujitsubo được mọi người yêu mến một phần do bà đẹp. Ta cũng rất phục bà từ khi còn rất bé. Do đó ta rất xúc động khi bà trút hơi thở cuối cùng. Nhưng hoàn toàn không phải vì thất vọng mất một người thân mà ta không thể quên được Murasaki, người đã chung sống với ta từ nhiều năm nay. Ta là người dạy dỗ nàng từ lúc nàng còn nhỏ. Thế rồi nàng bỏ ta mà đi trong lúc ta đã gần sang thế giới bên kia. Khi nghĩ đến những kỷ niệm giữa nàng và ta, ta không chịu nổi đau đớn. Ta xúc động khi nhớ lại Murasaki có phẩm chất tuyệt vời về tình cảm, trí tuệ và tài năng. Nay thấy nàng cũng có những đức tính đó, ta lại càng luyến tiếc.”

Genji ngẫm nói chuyện với phu nhân Akashi rất khuya. Nghĩ rằng ở đây đến trời sáng là bất tiện nên ông cáo lui làm bà thất vọng. Genji thấy mình

ngĩ khác xưa nhiều quá. Sau khi đọc kinh như thường lệ, ông vào phòng nằm. Gần sáng ông gửi thư cho phu nhân Akashi cùng với bài thơ sau:

Buồn vì người đã ra đi,
Thế nhân không đổi thế gian không tàn.

Cách xử sự của Genji tối hôm trước làm phu nhân Akashi phật ý. Từ xưa đến nay có bao giờ ông tỏ ra thế đâu, bà nghĩ vậy và khóc:

Từ khi sông cạn suối tàn,
Hoa xưa cũng héo người xưa cũng mờ.

Nhìn nét chữ của phu nhân Akashi, Genji lại nhớ đến Murasaki. Trong một thời gian dài, nàng coi phu nhân Akashi là một tình địch làm vương chân nàng. Nhưng trước khi qua đời nàng đã có một tình bạn với phu nhân Akashi. Dù nàng rất tin tưởng, nhưng phu nhân Akashi vẫn giữ ý nên không bao giờ Murasaki hiểu hết được những suy nghĩ của bà.

Từ đó trở đi, mỗi khi buồn là Genji lại đến thăm phu nhân Akashi. Tuy nhiên mục đích của ông vẫn không rõ ràng.

Phu nhân nhà phía nam gửi y phục đến cho ông:

Chàng ơi mặc áo này đi,
Sầu xưa sẽ hết buồn thì cũng tan.

Genji viết thư đáp lại:

Từ khi hè đến xuân đi,
Lòng ta thối thức không gì cho nguôi.

Ngày hội Kamo đến nhưng Genji vẫn không hết buồn:

“Hôm nay chắc mọi người đều đi xem hội đây, ông nói và tưởng tượng ra buổi lễ.

Các thị nữ chắc sốt ruột lắm. Phải cho họ đi xem lễ hội thôi, ông nói thêm.

Chūjō đang ngủ trong phòng phía đông. Thấy Genji đi qua người thị nữ đứng bật dậy, vẻ duyên dáng. Chūjō quay đi khuôn mặt bầu bĩnh và trắng hồng, mái tóc của cô hơi rối trông hay hay. Chiếc váy đỏ nền vàng, chiếc áo màu da cam bị xộc xệch. Trong lúc Chūjō đang sửa lại quần áo thì Genji tiến lại gần và nhặt cành hoa cẩm quỳ bên cạnh cô lên:

“Đây là hoa gì nhỉ? Ta quên tên loài hoa này rồi, ông nói.

Chūjō đáp lại vẻ lúng túng:

Vườn kia không có người trông,
Cây hoang sẽ mọc cỏ hoang sẽ vào.

“Đúng thế thật! Genji thẫn nghĩ và thấy thương hại, ông trả lời nàng vì nàng là người duy nhất mà ông không muốn bỏ rơi:

Thân ta gửi chốn cửa thềm,
Lòng ta vẫn muốn vào vườn hoa tươi.

Trong suốt tháng Năm Genji vẫn không bớt buồn. Một buổi tối Yūgiri đến. Lúc này trăng mùng sáu hiện ra dịu dàng sau những đám mây. Dưới ánh trăng, hoa cam nở tỏa hương thơm dịu, gió nhẹ mang hương đến đến. Đột nhiên bầu trời tối xám lại rồi mưa xối xả. Gió thổi ào ào, ngọn đèn chỉ chực tắt. Bầu trời tối đen như mực. “Gió lay cửa sổ...”, Genji thì thàn ngâm câu thơ cổ tuy không hay nhưng diễn tả được tâm hồn ông lúc đó.

“Sống một mình cha không thay đổi. Nhưng cha vẫn cảm thấy mình bị bỏ rơi. Sau khi lên núi chắc cha sẽ tĩnh tâm hơn. Thị nữ đâu rồi, mang bánh ra đây cho ta. Bây giờ mà gọi cánh nam nhi đến thì rồi tình rồi mù lên mất... Genji nói thế nhưng mắt ông nhìn lên bầu trời thăm thẳm chứng tỏ ông đang bị nỗi buồn hành hạ.

Yūgiri nhìn cha, chàng nghĩ rằng không có gì làm cho ông vui được. Thành tâm cúng bái thì tâm hồn cha chàng mới được yên. Bản thân mình chỉ thoáng trong thấy Murasaki mà còn không thể quên được, huống chi... chàng nghĩ.

“Tuởng như Murasaki mới mất ngày hôm qua hay hôm nay thôi. Sắp đến ngày giỗ rồi. Cha định thế nào? Yūgiri hỏi.

“Ta muốn làm cái gì đó cho khác đời. Cha sẽ làm lễ cúng hiến “mandala” mà Murasaki đã cho làm. Nàng cũng để lại nhiều sách kinh song lại dặn Đại hòa thượng Untel rất kỹ về việc này, nên tốt nhất là giao cho Ngài làm việc đó.

“Murasaki đã lo sắp xếp trước công việc thì chắc bà sẽ được sung sướng khi sang thế giới bên kia. Nhưng con tiếc là cha và Murasaki không có được một người con nào để giúp cha nhớ đến nàng, Yūgiri nói.

“Đúng thế. Đó là sự trừng phạt đối với những người không may phải sống chung với nhau trong một thời gian dài. Nhờ con mà gia đình ta sẽ lưu danh và thịnh vượng muôn đời... Genji nói.

Sợ nói mãi sẽ tỏ ra yếu đuối nên Genji tránh không nói đến quá khứ. Đúng lúc đó ông nghe thấy con chim cu hót. “Làm sao mà chú chim này biết được...?” ông thì thầm vẻ hoang mang. Ngược mắt lên trời ông nói thêm:

Chim ơi bay đến cùng ta,
Làm ta nhớ lại những ngày xa xưa.

Yūgiri ngâm tiếp:

Chim ơi hãy nói giùm ta,
Với người đã khuất rằng hoa đang về

Các thị nữ cũng thi nhau làm thơ. Đêm hôm đó Yūgiri ở lại dinh Rokujō. Từ đó trở đi thấy thương ông đơn độc trong cuộc đời, chàng hay lui tới thăm ông. Đứng cách nơi xưa kia Murasaki hay đứng không xa lắm, Yūgiri nhớ lại bao kỷ niệm cũ.

Vào một ngày nắng nóng, Genji trầm ngâm đứng ngắm hoa sen đang nở rộ trên hồ. Chợt nhớ tới câu thơ: “Sao nhiều thế...” ông lại nghĩ đến Murasaki, về thần thờ và đứng đó cho đến lúc mặt trời đứng bóng. Một mình đứng ngắm hoàng hôn buông xuống trong tiếng ve sầu kim inh ả thì thật là buồn.

Nghe kêu ra rả ve s`ài,
Người bu`ôn cảnh có vui đâu bao giờ.

Trước cảnh từng đàn đom đóm bay trong đêm, ông bật ra câu thơ:

Đom đóm bay chạnh lòng ta,
Lòng đang s`ài muộn thành ra thêm s`ài.

Tháng Bảy cũng không có gì khác với các năm trước. Không có hòa nhạc, cũng không có ai để ngắm sao đêm, ngày tháng trôi đi bu`ôn tênh. Đêm đã khuya chỉ còn mình ông chưa ngủ. Ông đẩy cửa đưa mắt nhìn lối đi, khu vườn đ`ầy sương r`ãi bước ra:

Trông mây lại nhớ đến mình,
Vườn hoang vắng lạnh ta đành ngắm sương.

Mùa này đến gió cũng bu`ôn. Genji chuẩn bị làm lễ cho quên s`ài. Nghĩ đến thời gian đã trôi qua từ khi Murasaki qua đời, Genji thấy lòng trống trải. Ngày giỗ Murasaki, tất cả mọi người đều ăn chay và Genji cho làm lễ cúng hiến “mandala”. Đến tối, Chūjō mang nước đến cho Genji tắm như thường lệ và đưa ông xem chiếc quạt trên đó ghi bài thơ:

Khóc thương cũng phải có chừng

Xin đừng s`ài mãi xin đừng lo âu.

Genji ngâm tiếp:

Đời ta cũng chẳng còn bao,
Nhớ nàng ta thấy nao nao trong lòng.

Ngày m`ồng chín tháng Chín, một bông hoa nộ chúm chím:

Hoa ngày xưa hai ta cùng ngắm,
Hoa ngày nay ta chỉ một mình.

Tháng Mười đã đến. Mưa rơi lạnh giá. Genji vẫn không hết bu`ôn. Trông cảnh trời u ám, ông đâm lo: “Mưa vẫn rơi, nhưng...”, ông thì th`ầm một

mình. Tự nhiên ông muốn được như những con ngỗng trời đang tung cánh bay trong mây:

Mây kia sao hững hờ trôi,
Để ta ở lại đứng ng ỡ không yên.

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, mặc thời gian trôi, Genji không lúc nào vui lên được.

Ngày lễ Gosechi, các con của Yūgiri, bây giờ đã là thị đ ồng, đến thăm ông. Tuổi sần sần bằng nhau và trông cô cậu nào cũng xinh xắn. Hai người em của Kumoinokari đi theo trông các cô cậu. Trông thấy các cháu vui chơi h ần nhiên, Genji nhớ lại ngày xưa khi ông đang yêu một người con gái:

Hôm nay ai nấy đ ều vui,
Riêng ta đơn độc không nguôi cơn s ầu.

Suốt năm đó, Genji sống trong s ầu não và ông quyết định đi tu. Vì thế ông lại càng buồn. Trong thâm tâm ông đã sắp đặt tất cả r ỡ. Ông tặng đ ồ vật cho các thị nữ phục vụ ông mà không hề có ý khoe khoang. Đi đ ều đó làm các thị nữ nghĩ ngay là đã đến lúc ông từ bỏ cuộc sống này. Các thị nữ gần gũi ông nhất thấy đó là dấu hiệu chứng tỏ ông đang chuẩn bị trước lúc đi xa. Những ngày còn lại trôi đi trong lo âu và buồn tẻ.

Genji không định đốt thư mà gói thành từng gói để mang theo. Khi soạn đến thư mà ông nhận được khi còn ở Suma và thư của Murasaki được xếp thành từng tập thì ông dừng tay suy nghĩ. Chính tay ông đã xếp thư lại như vậy. Thư viết đã lâu song mực vẫn còn tươi như mới viết ngày hôm qua. Thực ra có thể để hàng nghìn năm sau vẫn không sao. Nhưng nghĩ rằng mình sẽ không bao giờ đọc nữa nên ông cho đốt trước mặt ông.

Ngay cả những đ ồ vật bình thường nhất gợi lại hình ảnh của Murasaki đ ều làm ông hoảng sợ. Hơn nữa hai mắt ông bây giờ đã mờ vì khóc nhiều quá. Sợ các thị nữ cho ông là yếu đuối, ông cố gắng giữ bình tĩnh:

Muốn đi theo vết người xưa,
Ta còn lần lữa vì chưa rõ đường.

Các thị nữ không biết các bức thư này nói gì, nhưng những gì họ đoán được cũng đủ làm họ bối rối. Trong lúc hoang mang và trong khi nàng và Genji vẫn ở bên nhau tuy chỉ có một sự ngăn cách nhỏ giữa họ, nàng viết thư bày tỏ nỗi thất vọng không gì cứu vãn nổi. Có lẽ Genji rồi trí nên ông viết ra l`emột bức thư mà Murasaki đã viết cho ông:

Nàng ơi kỷ niệm ngày xưa,
Ta muốn giữ lại trời chưa cho làm.

Nói rồi ông sai đốt tất cả.

Trong buổi lễ nhắc tên các thánh, Genji nghĩ có lẽ đây là buổi lễ cuối cùng của ông. Khi cầu khẩn cho sự trọng thọ, ông thầm nghĩ không biết Đức Phật có nghe thấy không? Tuyệt rơi nhiều làm thành một lớp rất dày ngoài sân. Lúc vị hòa thượng hành lễ chuẩn bị ra về thì ông gọi lại và mời uống một chén rượu với vẻ trân trọng thái quá rồi tặng rất nhiều quà. Vị hòa thượng này đã từng làm lễ ở nhà Genji trong nhiều năm nên ông rất quen. Nhìn mái đầu vị hòa thượng đang bạc đi, Genji thấy buồn. Các Hoàng tử và quan đến rất đông như mọi năm. Vườn mạn đã bắt đầu ra hoa. Những dịp như thế này đáng lẽ phải tổ chức hòa nhạc, nhưng nghĩ rằng có chơi thì đàn cũng chỉ phát ra những âm thanh buồn mà thôi nên mọi người đành ngâm vịnh thơ:

Khi đưa chén rượu cho vị hòa thượng, Genji ngâm:

Đời ta không biết đến đâu,
Hoa cây mạn đỏ đội đầu cho vui.

Vị hòa thượng đáp:

Cầu ngài sống được ngàn năm,
Xem cây mạn đỏ đâm cành nở hoa.

Nhiều người cũng làm thơ theo.

Hôm đó lần đầu tiên Genji xuất hiện trước mặt mọi người. Trông ông còn đẹp hơn ngày xưa nên vị hòa thượng này không kìm được nước mắt.

Năm đã hết mà Genji vẫn không hết buồn. Thấy chú Hoàng tử nhỏ đang vừa chạy vừa kêu ồn ã, ông nói:

“Muốn xua đuổi đi đâu không may phải làm ồn lên mới được. Làm thế nào bây giờ?”

Mình sẽ không bao giờ được trông thấy cảnh này nữa, Genji nhủ thầm:

Người buồn cảnh vật không vui,
Hôm nay có phải cuối đời ta chẳng.

Genji ra lệnh tổ chức ăn mừng năm mới linh đình hơn thường lệ. Ông ban phát không biết bao nhiêu là quà cho các Hoàng tử, các quan và nhiều người khác nữa.

Chương 42

(Niou Miya)

Hoàng tử ướp hương

Sau khi Genji qua đời, khó mà tìm được trong số con cháu của ông một người có thể duy trì danh tiếng dòng họ.

Nói đến nhà vua thoái vị thì không hợp thời nữa. Hoàng tử Niou, con trai của nhà vua đang trị vì và công chúa Akashi, và Hoàng tử Kaoru, con trai của Công chúa Ba và Genji, đều nổi tiếng là đẹp. Đúng là cả hai Hoàng tử đều đẹp không ai bằng. Niou và Kaoru đẹp không phải do vẻ đáng yêu hay đáng oai vệ như người ta thường thấy, mà vì dòng dõi quý tộc. Mọi người đều kính trọng và yêu quý có khi còn hơn đối với ông của họ là Genji. Vì được Murasaki yêu quý nhất nên Hoàng tử Niou dọn đến ở dinh Nijō. Không kể Hoàng tử kế vị thì Hoàng tử Niou được Hoàng thượng và Hoàng hậu yêu quý nhất nên ép chàng phải vào triều ở. Chàng lại thích sống ở nơi mà chàng đã sống thời thơ ấu hơn. Đến tuổi trưởng thành, chàng được phong tước Trưởng quan Bộ hình. Công chúa Nhất đến ở nhà phía đông của khu nam dinh Rokujō. Nàng giữ nguyên cách bầy biện bên trong và suốt ngày chỉ tưởng nhớ đến Murasaki. Hoàng tử Hai thỉnh thoảng đến nghỉ ở căn phòng chính trong ngôi nhà này. Chàng sống ở dinh Cây mận và đã ăn hỏi cô con gái thứ hai của Yūgiri. Là người kế nghiệp Hoàng tử kế vị nên chàng được người xung quanh rất kính nể.

Yūgiri có rất nhiều con gái. Cô con gái đầu của chàng đã lấy Hoàng tử kế vị và có địa vị không ai bằng. Còn các cô con gái khác nghĩ rằng mình sẽ được gả cho các Hoàng tử theo ngôi thứ.

Hoàng hậu Akashi cũng nghĩ như vậy. Riêng Hoàng tử Niou không nghĩ đến chuyện đó. Chàng là người nghiêm túc và không làm những gì mà chàng không thích. Yūgiri cũng thuận theo ý kiến đó. Chàng hé cho mọi người biết rằng nếu được như vậy thì chàng cũng bằng lòng. Trong khi chờ

đội các cô, các cậu lớn, chàng chăm sóc và dạy dỗ con rất cẩn thận. Cô con gái thứ sáu của Yūgiri là người gây bao phiền muộn bực mình cho các Hoàng tử và các vị quan trong triều.

Tất cả các vợ con của Genji đều dọn đi chỗ khác ở. Riêng phu nhân nhà phía nam ở lại nhà phía đông là nhà mà bà được chia. Công chúa Ba sống ở dinh Sanjō. Hoàng hậu Akashi suốt ngày ở trong triều nên hầu như không ai đến ở dinh Rokujō cả. Yūgiri nói:

“Theo như trước, với những người khác, vào những thời gian khác, sau khi người chủ mất đi, căn nhà do ông ta xây sẽ bị bỏ hoang r ồi đổ nát. Nhưng chừng nào ta còn sống thì ta không để cho dinh Rokujō bị bỏ hoang, ta không để cho lối đi đến đó bị hư hỏng.

Yūgiri đưa Công chúa Hai đến ở khu đông bắc dinh Rokujō, cùng với phu nhân nhà phía nam cũ nay sống ở khu đông. Chàng sẽ sống với cả hai người, mười lăm hôm với người này, mười lăm hôm với người kia.

Dinh Đại lô thứ hai được dành riêng cho gia đình phu nhân Akashi. Bà trông nom các Hoàng tử cháu bà ở đó.

Yūgiri lo làm sao thực hiện đúng những gì cha chàng đã sắp đặt cho mỗi phu nhân. Trong khi làm việc đó chàng không khỏi không nghĩ đến công sức mà đáng lẽ chàng bỏ ra để lo cho người phụ nữ trước đây đã ở trong những căn phòng này, nếu bà còn sống. Chàng thấy vừa buồn vừa cay đắng vì Murasaki đã qua đời mà chàng chưa có dịp nào được bày tỏ tình cảm với bà.

Mọi người đều tiếc Genji không còn nữa và mỗi khi có dịp lại ngậm ngùi thương nhớ ông, những người đang ở trong những ngôi nhà của ông, các Hoàng tử, các phu nhân, luôn luôn khóc thương ông. Không ngày nào họ không nhắc đến Murasaki vì hình ảnh của bà đã khắc sâu trong tim họ. Tuy hoa anh đào không tươi mãi song hương thơm của nó truyền lại muôn đời.

Trước khi qua đời, Genji nhờ nhà vua thoái vị trông nom Hoàng tử Kaoru. Hoàng hậu Akinokomu không có con nên chăm sóc chàng rất nhiệt tình. Lễ ban quần áo thanh niên cho chàng được tổ chức ở cung điện nhà vua thoái vị. Khi lên mười bốn tuổi, chàng được phong làm quan Nội đại thần. Đến

mùa xuân, chàng trở thành Đại úy chỉ đội Hữu cấm vệ quân. Nếu nhà vua ban ân huệ cho chàng bằng cách phong chàng lên hàng Tứ phẩm chẳng qua là muốn bảo đảm cho chàng có được địa vị xứng đáng với một người đã lớn. Nhà vua xây cho chàng một dinh thự ngay tại cung điện của mình và trực tiếp trông nom việc xây cất. Hoàng thượng chọn những thiếu nữ duyên dáng để phục vụ chàng. Các phu nhân phục vụ nhà vua và hoàng hậu, đẹp nhất, quý phái nhất, duyên dáng nhất, đều đem phục vụ chàng. Tóm lại, Hoàng tử Kaoru được chăm sóc rất chu đáo để cuộc sống của chàng được vui vẻ.

Nhà vua thoái vị có với công chúa con gái Tō no Chūjō một cô con gái độc nhất. Người yêu thương con, song vẫn chăm sóc tận tình Hoàng tử Kaoru. Càng ngày Hoàng hậu Akinokomu càng dành cho chàng nhiều đặc ân, đến nỗi nhiều người không hiểu tại sao chàng được sủng ái đến thế. Công chúa Ba mẹ chàng chỉ lo việc cúng bái. Những lúc rỗi rãi, Hoàng tử Kaoru đến thăm mẹ và chàng rất xúc động mỗi khi mẹ chàng tâm sự với chàng như một người lớn tuổi. Cả nhà vua đang trị vì và nhà vua thoái vị đều muốn có chàng ở bên cạnh, còn Hoàng tử kế vị và các Hoàng tử khác đều muốn chơi với chàng nên Hoàng tử Kaoru không biết làm thế nào để làm tròn bổn phận của mình đối với họ. Đôi khi chàng nghe thấy những lời bóng gió làm chàng giật mình và lo âu nhưng không biết hỏi ai. Thấy mẹ chàng đoán già đoán non, chàng không nói gì nhưng không thể không tự hỏi:

“Sự thực là thế nào? Không biết số mệnh ta như thế nào mà ta phải sống trong lo âu như vậy? Nếu không hỏi Hoàng thân Gui thì ta chỉ biết tự hỏi mình mà thôi.

Ai ơi hãy nói giùm ta,
Để cho ta khỏi đoán già đoán non.

Nhưng không ai có thể nói cho chàng biết được. Chàng cảm giác như bị xúc phạm đâm ra suy nghĩ miên man. Chàng tự hỏi không biết tại sao mẹ chàng đang tuổi thanh xuân lại đi tu, không biết có phải chỉ vì lòng thành với Phật không? Chắc bà gặp một điếu gì đó nên mới đành phải sống như vậy. Liệu điếu bí mật đó có ai biết không? Điếu này, chắc phải quan trọng nên không ai nói cho chàng biết. Suốt ngày mẹ chàng tụng kinh niệm Phật có vẻ thành kính lắm, nhưng người phụ nữ thường không có lý trí và thiếu sự bền bỉ, nên không thể mài sắt thành kim được. Chàng cũng lo làm sao

giúp mẹ có được cuộc sống yên bình trong tương lai. Chàng muốn trông thấy mặt Kashiwagi, người mà chàng cho là rất đau khổ trước lúc lâm chung. Được ban quần áo người lớn trong hoàn cảnh này chàng cũng không thích nhưng không thể từ chối được. Cả đất nước ăn mừng. Vinh hoa, phú quý đến với chàng. Mọi cái làm chàng chóng mặt. Nhưng trong thâm tâm, chàng dừng dừng với những ân huệ đó. Nhà vua cũng dành cho chàng đặc ân, còn Hoàng hậu đối với chàng vẫn không thay đổi dù chàng được dạy dỗ cùng với các Hoàng tử con bà.

“Hoàng tử Kaoru sinh ra muộn màng nên ta khó mà được trông thấy chú trưởng thành, Genji trước đây thường nói như vậy nên mẹ Hoàng tử chăm sóc chàng rất cẩn thận.

Yūgiri quan tâm đến việc dạy dỗ Hoàng tử Kaoru còn hơn cả đối với các con chàng.

Trước đây Genji được mệnh danh là “Genji hào quang” bị một số người ghen ghét do ông được hưởng đặc ân. Vì không có người bảo trợ cho mẹ ông nên mặc dù có cách nhìn tinh tế, Genji phải gắng không tỏ ra hơn người để khỏi bị ghen ghét. Nhờ đó ông đã tránh được những rắc rối và đã kịp nghĩ đến cuộc sống tương lai.

Từ lúc còn bé, Hoàng tử Kaoru đã rất nổi tiếng và nuôi tham vọng lớn lao. Thực tế là chàng cũng phải như thế vì chàng sinh không phải để sống một cuộc sống bình thường mà là hiện thân của đức Phật. Nét mặt và dáng người chàng không có gì đáng để người khác thán phục, nhưng vẻ khiêm tốn, trí thông minh thì không ai sánh kịp. Người chàng toát ra hương thơm độc nhất vô nhị. Mỗi bước đi của chàng là một lần tỏa hương, đứng cách đó hàng trăm bước cũng có thể ngửi thấy. Trong đi đâu kiện như vậy làm sao chàng bằng lòng với một cuộc sống bình dân được? Trong khi nhiều người tìm mọi cách để vượt lên trên người khác thì Hoàng tử Kaoru tuy tính kín đáo vẫn bị nhận ra mỗi khi chàng đi đến đâu, thậm chí từ xa người ta đã nhận ra chàng rồi. Tuy không rắc nước hoa vào quần áo nhưng không có loại nước hoa nào thơm bằng hương thơm tỏa ra từ người chàng. Chỉ cần chàng đụng tay áo vào một cành mạn là hương thơm tỏa ra làm nhiều người ngây ngất. Ngay cả những cây cúc sao đồng nội mùa thu cũng không thơm bằng. Chàng chỉ đứng đó có một lát là gió đã đưa hương thơm đi xa. Chính “hương thơm khác người” này của Hoàng tử Kaoru làm

Hoàng tử Niou ghen tị. Niou nghĩ cách đốt loại trầm hương thơm nhất rồi hong quần áo lên khói cho thơm. Suốt ngày chàng lùng sục tìm những loại nước hoa thơm nhất. Mùa xuân, chàng ngửi ngắm cây mận đang ra hoa. Mùa thu, Niou không để ý đến hoa “ominaeshi” nổi tiếng là đẹp mà chỉ nghĩ đến hoa cúc làm quên tuổi già, hoa cúc sao chóng tàn, cây địa du khiêm tốn. Nói tóm lại, Niou không nghĩ gì khác là đi tìm những loại hương thơm chàng thích, do đó chàng nổi tiếng là người có những sở thích thất thường. Genji trước đây không bao giờ tỏ ra thích bất kể cái gì.

Kaoru thường đến nhà Niou chơi. Trong khi cùng thổi sáo, ai cũng nghĩ là mình chơi hay hơn. Tuy thế tình bạn chân thành đã nảy nở giữa hai người và đâu đâu người ta nói đến “Hoàng tử ướp hương” và “Đại úy thơm”. Các gia đình quyền quý có con gái đến tuổi cập kê đều nghĩ muốn gả con cho một trong hai người. “Hoàng tử ướp hương” bằng cách này hay cách khác đều đáp lại thịnh tình của những cô gái có thể có lợi cho chàng và tìm hiểu tính tình của họ. Nhưng không ai trong số họ lọt vào mắt xanh của Niou. Chàng để mắt đến công chúa con gái nhà vua thoái vị mà chàng cho là một đám hời. Bà ngoại của nàng sinh ra trong một gia đình quyền quý và công chúa được dạy dỗ trong điều kiện ấy cũng nổi tiếng rất nhanh. Các thị nữ của nàng luôn kể cho Niou nghe về nàng nên chàng càng nóng ruột.

Kaoru sợ rằng vội vàng trong chuyện lập gia đình dễ sinh chuyện không hay và khó giải quyết nên chàng không đến những nơi có thể làm chàng không cưỡng lại được chuyện tình cảm rắc rối. Sự khôn ngoan đó kể ra cũng hơi thừa vì không có gì xảy ra làm trái tim chàng phải rung động cả. Chàng lại càng không bao giờ nghĩ có thể là nạn nhân của sự đam mê nào đó mà người đời đã mắc phải. Năm mười chín tuổi, chàng được phong Cố vấn hàng Tam phẩm và vẫn giữ chức vụ Chỉ huy Cấm vệ quân. Nhờ nhà vua và Hoàng hậu mà chàng nổi tiếng. Nhưng trong thâm tâm, Kaoru nghi ngờ về sự ra đời của mình và rất buồn. Chàng cũng không nghĩ đến chuyện giảng hòa tâm phào. Ai cũng phải công nhận chàng là người điềm tĩnh và chín chắn.

Năm tháng trôi qua, Niou ngày càng yêu công chúa con nhà vua thoái vị. Được phép ra vào dinh nàng vào bất kỳ lúc nào nên chàng biết được ít nhiều về nàng. Nàng có sắc đẹp tuyệt vời, đầu óc tinh, tế và các xử sự khéo léo. Niou nghĩ rằng có được một người như thế làm vợ thì chàng sẽ toại

nguyện suốt đời. Nhưng nhà vua tin tưởng ở chàng nên Niou không bao giờ bén mảng đến khu nhà công chúa ở. Điêu đó cũng đúng thôi, nhưng Niou cũng cảm thấy mình bị xúc phạm. Chàng cũng không tìm cách vượt quá giới hạn. Biết rằng một sự đam mê thái quá sẽ đưa lại hậu quả không tốt cho cả chàng và cả nàng nên Niou tránh tỏ ra thân mật không đúng lúc với nàng.

Người ta sinh ra ai cũng có thể yêu. Có khi chỉ cần một câu nói bình thường cũng đủ để chinh phục được một người phụ nữ. Trong những lúc rỗi rãi, chàng đi rất nhiều nơi nhưng không tỏ ra thân mật với người con gái nào và tìm mọi cách giấu kín tình cảm của mình. Thái độ của chàng càng làm trái tim các cô gái tổn thức. Mỗi lần nhìn thấy chàng, các cô lại tỏ ra coi thường chàng nhưng trong thâm tâm lại nghĩ rằng chính mình lại đánh lừa trái tim mình.

“Chừng nào mà công chúa còn sống thì ta sẽ không rời nàng ra, ta sẽ trông nom nàng, chàng nghĩ thế. Yūgiri biết chuyện bèn tính sẽ gả con gái cho cả Niou và Kaoru, nhưng không dám nói với Niou đi đâu đó.

Yūgiri nhận thấy gả con gái cho những người có họ gần quá làm mọi người chú ý, song chàng không biết tìm đâu cho được hai chàng rể xứng đáng hơn. Nàng Thứ sáu, con của Yūgiri và Oborozukiyo, đẹp hơn các cô gái khác rất nhiều. Nếu bị mang tiếng thì chàng sẽ đau khổ. Nhân lúc Công chúa Hai than phiền không có ai để dạy dỗ, chàng liền giao nàng Thứ sáu cho Công chúa Hai. Nếu Niou và Kaoru được nhìn thấy nàng thì Yūgiri tin chắc là hai người sẽ đem lòng yêu nàng ngay vì nàng có cái để làm xiêu lòng những người đàn ông sành về phụ nữ. Chàng không giữ nàng ở trong phòng kín, trái lại dạy cho nàng cách sống thời thượng và tạo điểu kiện để nàng được tiếp xúc.

Yūgiri mở tiệc linh đình ở dinh Rokujō để khoản đãi các xạ thủ chiến thắng trong cuộc thi đua ngựa bắn cung, ông mời cả Niou và Kaoru. Hôm đó, tất cả các Hoàng tử đến tuổi trưởng thành đều đến. Các con trai của Hoàng hậu ai cũng có vẻ quý tộc và oai vệ nhưng Niou nổi bật hơn cả. Hoàng tử Tư mà mọi người gọi là Hitachi và là con của một cung phi, không thể so với họ được. Các xạ thủ bên hữu thắng cuộc. Cuộc thi kết thúc, Yūgiri trở về nhà. Chàng mời Niou, Hoàng thân Hitachi và Hoàng thân Quin đi cùng xe với mình. Kaoru đang chuẩn bị ra về thì Yūgiri giữ chàng lại:

“Các Hoàng tử khác đều về nhà ta chơi cả. Sao Hoàng tử không đi với họ?”

Các con của Yūgiri, gồm có quan Đại úy Vệ binh, quan cố vấn, quan Hữu giám hộ, cùng nhiều vị quan khác cũng về dinh Rokujō theo lời mời của Yūgiri. Trên đường đi tuyết rơi lác đác. Các chàng trai vừa đi vừa thổi sáo cho đến nhà mới thôi. Trong phòng phía nam của ngôi nhà chính có các quan chỉ huy bên thắng cuộc, các thân vương và đại thần. Rượu được rót chuyển tay nhau. Khi men rượu đã nồng mọi người nhảy bài “Các cô gái”. Vườn mãn tỏa hương thơm ngào ngạt và tôn thêm hương thơm tỏa từ người Kaoru, đến nói các cô gái có mặt ở đó phải thốt lên kinh ngạc:

“Tiếc quá, trời tối nên không nhìn rõ được mặt chàng. Nhưng hương thơm tỏa ra từ người chàng thì không có gì thơm bằng.

Yūgiri cũng đứng ngắm Kaoru với lòng thán phục. Chàng thốt lên:

“Giá như Kaoru hát cho chúng ta nghe một bài nào nhỉ?”

Kaoru cất tiếng hát:

“Nơi mà các thánh đang ở...”

Chương 43

(Kōbai)

Cây mạn đỏ

Kōbai lúc này đã là quan Tổng thanh tra. Ngay từ bé ông đã tỏ ra là một người khéo léo và thông minh nên tiến rất nhanh trên bậc thang danh vọng. Cuộc sống của ông bây giờ rất đầy đủ, nhất là ông lại được nhà vua sủng ái. Người vợ trước của ông đã mất, hiện nay ông sống với người vợ thứ hai là Makibashira, con gái của quan Chưởng ấn Higekuro. Hoàng thân Hyōbu đã nhường nàng lại cho Hoàng thân Hotaru. Sau khi Hoàng thân Hotaru qua đời, Kōbai lên đến thăm nàng, sau đó ông đến công khai, ông cho rằng giấu giếm không làm gì. Kōbai được hai cô con gái với người vợ trước nên cũng rất buồn. Ông cầu trời khẩn Phật cho ông một cậu con trai với người vợ mới. Makibashira đã có một cô con gái với Hoàng thân Hotaru. Kōbai rất yêu quý cô, coi cô như con đẻ. Tuy nhiên giữa các thị nữ thường xảy ra xích mích. Makibashira vốn tính công bằng và dịu dàng, thường giải quyết ổn thỏa không làm ai phật ý cả. Khi bản thân bị xúc phạm về mặt tình cảm, nàng thường tìm hiểu căn kẽ vấn đề và có nhận xét riêng nên được mọi người quý, nàng không hề sợ tiếng đồn xấu về mình.

Các cô gái đều đến tuổi trưởng thành và được Kōbai ban cho áo dài. Ông cho xây một dinh thự rộng rãi có tám khu. Cô cả ở khu phía nam, cô thứ hai ở khu phía tây, cô con riêng của Makibashira ở khu phía đông. Lúc đầu Kōbai tưởng cô này phải thương nhớ cha mình lắm. Nhưng với số của cải mà cha và ông nội để lại, nàng sống một cuộc sống sung túc.

Nghe tiếng các cô được dạy dỗ cẩn thận nên nhiều chàng trai đều muốn dạm hỏi. Nhà vua đang trị vì và Hoàng tử kế vị cũng cho người đến hỏi, nhưng trong triều đã có Hoàng hậu rồi thì còn ai dám sánh với bà? Kōbai thấy khó xử vì không thể gả con gái cho một đám bình thường được. Đối với Hoàng tử kế vị, con gái của Yūgiri không ai sánh kịp thì làm sao gả con mình cho chàng được? Nhưng viện cớ đó có được không? Từ chối không

tiến tri ều một cô gái cũng như bao cô gái khác phỏng có ích gì? Sau khi suy nghĩ kỹ, Kōbai quyết định gả cô ầu cho Hoàng tử kế vị. Lúc đó nàng khoảng mười bảy, mười tám tuổi, đáng yêu, trẻ đẹp và tươi tắn.

Cô con gái thứ hai của Kōbai còn đẹp hơn nên ông không muốn nàng lấy một người dòng dõi bình thường và không muốn cho người khác trông thấy nàng. Ông định gả nàng cho Hoàng thân Niou nếu chàng cố ý định dạm hỏi. Hoàng thân Niou đánh bạn với con trai Hoàng thân Kōbai và hai người thường chơi với nhau trong tri ều. Chàng trai này rất thông minh thể hiện qua ánh mắt và nét mặt.

“Này anh bạn ta muốn làm bạn với chị chàng. Hãy về nói với cha chàng thế, Niou nói với cậu con Kōbai.

Nghe thấy thế, Kōbai tỏ ra mừng rỡ: Việc thế là xong. Ông nói:

“Không nên tiến tri ều con gái ta vì ở đó có nhiều người hơn nó. Nếu Hoàng thân Niou muốn lấy con ta thì ta sẵn lòng gả.

Tuy vậy, Kōbai muốn giải quyết việc Hoàng tử kế vị cho xong. Ông gả con cho Hoàng tử kế vị. Một thời gian ngắn sau, các thị nữ cho ông biết Hoàng tử kế vị rất yêu quý nàng. Sợ con mình chưa quen với cuộc sống trong tri ều và nhất là không có ai đỡ ần, Kōbai cho vợ ông vào tri ều trông nom nàng. Makibashira làm việc đó rất tận tình.

Nhưng tai họa xảy đến với gia đình Kōbai. Cô con gái ở khu tây vốn quen có chị ở nhà, nay tỏ ra buồn chán. Cô ở khu đông sống rất hòa thuận với hai cô khác và thường đến ngủ chung. Nàng dạy hai cô khác học nghệ thuật, bày trò chơi giải trí. Nàng rất nhút nhát, đến nỗi không dám nói chuyện với mẹ nàng làm cho người xung quanh phải thương hại. Nhưng nàng hồn nhiên trong cử chỉ và lời nói, nàng hơn người ở cái duyên ấy. Sợ Makibashira nghĩ rằng ông chi lo cho con riêng của ông nên, Kōbai nói với nàng:

“Khi nào thiệp tìm được đám nào hợp với nàng thì nói cho ta hay. Ta sẽ lo liệu cho nàng như cho các con gái ta.

“Thiếp thấy con thiếp chưa quen với cách sống hiện nay và sợ làm cho nó khổ. Thiếp đành phó thác vào số phận và chăm sóc nó chừng nào mà thiếp còn sống. Thiếp chỉ lo sau khi thiếp qua đời thì con gái thiếp sẽ ra sao? Dù sao thiếp cũng muốn con thiếp đừng nhẹ dạ cả tin để thiên hạ chê cười, Makibashira nói. Vừa khóc nằng vừa nói cho Kōbai biết tính cách của cô con riêng của mình.

Kōbai muốn đối xử với cô như một người cha không phân biệt nằng với các cô gái của ông nên ông muốn ít ra là được nhìn thấy mặt nằng.

“Ta cảm thấy bị xúc phạm nếu không được biết mặt nằng, Kōbai tức giận nói, nhưng dù cố tình để ý ông cũng không nhìn thấy được mặt nằng.

Ông đứng trước màn nói với nằng:

“Khi mẹ nằng bận thì ta đến đây chăm sóc nằng, nhưng ta thấy mình bị xúc phạm bởi vẻ coi thường và thái độ lẩn tránh của nằng.

Kōbai nghe loáng thoáng mà không rõ nằng nói gì. Giọng nói và cách nói dịu dàng làm ông nghĩ rằng nằng đẹp người đẹp nết. Ông rất tự hào về hai cô con gái ông và nghĩ rằng các cô không thua kém ai. Nhưng liệu con ông có hơn được cô gái này không? Tuy ở trong triều các con gái ông không thua kém ai nhưng ông lo vẫn có người hơn.

“Đạo này trời hay u ám. Hôm nay trời đẹp, ta muốn nghe nằng chơi đàn thập lục. Con gái ta ở khu tây hay chơi đàn luyt và ta nghĩ rằng con ta chơi cũng được. Nếu không nắm được hết ngón chơi thì đánh nghe không hay. Nằng có thể dạy con ta chơi đàn không? Còn ta già rồi nên không muốn học gì cả. Trước đây ta có chơi đàn, đấy là vào thời nhạc đang thịnh hành, ta nghe cũng không tồi và cũng biết đánh giá. Đôi khi ta nghe thấy nằng chơi đàn luyt. Tiếng đàn của nằng làm ta nhớ đến thời xa xưa. Ngài Yūgiri là người kế tục truyền thống của ngài Genji nay đã quá cố. Nay có Hoàng thân Kaoru và Niou chơi không kém gì những người chơi giỏi ngày xưa. Số mệnh đã cho hai người này chơi giỏi làm mọi người phải để ý. Nhưng ta thấy cả hai người này sử dụng miếng xương gảy còn chưa thạo bằng ngài Yūgiri. Nhưng tiếng đàn của nằng nghe không khác gì tiếng đàn của ngài Yūgiri. Khi chơi đàn luyt, ngón tay bấm dây là quan trọng nhất, nhưng hay hay không tùy thuộc vào vị trí các phím đàn. Chính đó là điểm

mạnh của người phụ nữ chơi đàn luyt. Naon nàng có đồng ý chơi cho ta nghe không? Hãy mang cây đàn luyt đến đây, ông nói với gia nhân.

Các thị nữ rất muốn được Kōbai gọi đến. Nhưng có một người rất có ý thức về ngôi thứ nên cứ ng ẩ yên một chỗ, chỉ sợ ông nhìn thấy. Kōbai tức giận nói:

“Sao lại để các thị nữ đối xử với ta như thế?”

Đúng lúc đó, chàng trai trẻ xuất hiện. Chàng đang chuẩn bị vào tri ều với bộ y phục thị ồng, đầu tóc gọn gàng và tết thành vòng. Trông chàng duyên dáng quá... Kōbai đưa cho con ông một bức thư chuyển cho con gái.

“Hãy nói với mẹ là ta trông cậy vào mẹ con, tối nay ta không vào tri ều được. Nào hãy thổi một bài cho cha nghe đi. Hình như con đi dự hòa nhạc có nhà vua tham dự phải không? Ta sợ con chưa đủ tài để chơi, ông vừa nói vừa cười. Chàng trai thổi một bài trữ tình theo kiểu “sôchô”.

Thấy chàng chơi hay quá, Kōbai nói:

“Có người muốn chơi nhạc cùng với con đấy. Con có muốn chơi sáo cùng với người đó không?”

Thấy Kōbai nài mãi, cô gái miễn cưỡng lướt tay trên phím đàn, tạo ra vài âm rất hợp với tiếng sáo. Kōbai huýt sáo theo hai người. Thấy g ần cửa sổ phía đông có một cây mận đỏ đang ra hoa, Kōbai thốt lên:

“Hãy nhìn vườn hoa kia. Thật là một bản nhạc tuyệt vời. Hoàng thân Niou đang ở trong tri ều. Con hãy hái một cành hoa mận mang vào tặng chàng. Than ôi! Khi ngài “Genji hào quang” đang ở vào thời hoàng kim ta còn là một đứa trẻ cũng như con. Ta có vinh hạnh được là một trong những người thân của ngài Genji. Ta sẽ không bao giờ quên đi ều đó. Mọi người nói nhi ều đến Hoàng thân Niou. Có thể nơi chàng sinh ra để được ca tụng. Nếu không bao giờ Niou đạt được vinh quang như ông chàng thì có thể do mọi người có ảo tưởng rằng chàng không được vinh quang như ông chàng. Mỗi khi nhớ lại, ta buồn tưởng như không thể quên được. Người thân của ngài Genji nếu có sống lâu hơn cũng khó mà vui được.

Nhắc tới những kỷ niệm đó, Kōbai rất buồn. Như để giấu nỗi xúc động không nén đi được, ông cúi xuống ngắt một cành hoa rồi giục cậu con trai đi ngay.

“Làm thế nào bây giờ? Chỉ có Hoàng thân Niou là có thể giúp chúng ta nhớ tới ngài Genji mà thôi. Người ta nói là sau khi Đức Phật mất đi, Anan tỏa ra ánh hào quang đến nỗi các bậc hiền nhân tưởng đấy là Đức Phật hóa thân. Đối với ta Hoàng thân Niou là ánh sáng soi đường trong đêm đen.

Gió mang hương đến cho chàng,
Hoa kia có nhớ gió ngàn có thương?

Kōbai viết bài thơ trên lên giấy hồng điếu, gấp cùng với một tờ giấy khác rồi đưa con ông mang đi ngay. Chàng trai muốn được Hoàng thân Niou khen nên chạy đi ngay.

Hoàng thân Niou vừa ở phòng Hoàng hậu về. Trong số các quần thần đi theo, chàng nhận ra chú thị đồng. Chàng hỏi:

“Hôm qua sao chú về sớm thế? Chú đến đây từ bao giờ?”

“Rất tiếc là tôi phải về sớm. Nghe nói chàng còn ở trong triều nên tôi quay lại ngay, chú thị đồng trả lời rất ngây thơ.

“Thình thoảng chú đến chỗ tôi chơi nhé, trong triều hay chỗ khác cũng được. Đến chỗ nào mà ta thấy thoải mái, ở đó thanh niên với nhau không phải giữ kẽ, Niou nói.

Thấy Hoàng thân đứng nói chuyện riêng với chú thị đồng không ai dám đến gần. Rồi mỗi người đi một ngã. Lúc không còn ai, Hoàng thân Niou nói:

“Hình như Hoàng tử kế vị để chú tự do thì phải. Nhưng làm sao Hoàng tử kế vị không cần đến chú được...! Thật đáng buồn nếu chú không được Hoàng tử kế vị ưu ái nữa, Niou nói.

“Tôi chán là vì lúc nào Hoàng tử kế vị cũng muốn tôi phải ở bên cạnh. Với ngài thì không...! chàng trai nói. Thấy chàng ngập ngừng, Hoàng thân

Niou nói tiếp:

“Ta ư? Ta bị coi thường như không phải là ta nữa! thế mà lại chính đáng cơ đấy! Ta điên lên được! Hoàng tử kế vị cũng cùng dòng dõi với ta, nhưng lại được gọi là “Hoàng tử Đông”. Chú hãy đến hỏi Hoàng tử kế vị xem có yêu quý và đánh giá ta cao không?”

Chú thị đế ờng tặng hoa cho Niou. Chàng cười:

“Xuýt nữa thì ta lại than vãn. Nói r ời chàng ngắm hoa mãi. Cánh hoa, m ầu hoa, hương hoa và hình dáng cành hoa trông rất lạ.

“Nói cây mạn đỏ nở hoa trong vườn đẹp do m ầu sắc cũng không đúng. Hương hoa mạn đỏ có thua kém gì hương hoa mạn trắng đâu. Thôi hai cây bù cho nhau, Niou nói thêm và tỏ vẻ thích thú với cành hoa mà chàng thích nhất này.

“Đêm nay chắc chú phải đến đó phải không? Hay là ở lại đây với ta?”

Đêm đó, chú thị đế ờng không đến chỗ Hoàng tử kế vị. Hương thơm tỏa ra từ người Hoàng thân Niou át cả hương hoa mạn đỏ. Nghĩ đêm nay được ngủ với chàng làm chú thị đế ờng sung sướng và hạnh phúc.

“Sao nữ chủ nhân của những bông hoa này không vào phụng sự Hoàng tử kế vị?”

“Tôi không biết. Cha tôi nói sẽ gả chị tôi cho ai “có th ề hiểu rõ con người”.

Hoàng thân Niou nghe hiểu ngay là Kōbai muốn chàng lấy con gái ông. Nhưng chàng đã gửi gắm trái tim mình ở nơi khác r ời nên tránh không trả lời. Khi trời sáng, chú thị đế ờng chuẩn bị ra v ề, chàng khẽ ngâm bài thơ như không để ý đến chuyện đó.

Hôm nay mình thích hoa đào,
Ngày mai mình thích hoa nào nữa đây?

Chàng nói thêm:

“Từ nay về sau, chú đừng để ý đến chuyện người lớn nữa nhé. Chú hãy kín đáo phục vụ ta.

Hoàng thân nói thế làm chú thị đồng càng khâm phục cô gái khu nhà đông. Sự điềm tĩnh của nàng làm chú đối xử với người chị cùng mẹ khác cha này bằng một tình cảm anh em hiếm thấy. Chàng yêu quý người chị này đến nỗi có thể sẵn sàng làm tất cả để chị chú có được địa vị nào đó. Chú chưa hài lòng với những gì người chị cả của chú đạt được sau khi lấy Hoàng tử kế vị. Chú tìm mọi cách để người chị cùng mẹ khác cha được lấy Hoàng thân Niou. Dịp may hiếm có là việc tặng hoa vừa rồi. Nhận được thư trả lời của Hoàng thân Niou, chú mang đến cho cha chú xem.

“Đồ đạo đức giả! Tưởng chúng ta không biết chàng là người phóng đảng chắc! Chàng muốn tỏ cho ngài Yūgiri biết mình là người nghiêm túc đây. Thú vị thật! Đã làm đủ trò để người khác coi là phóng đảng lại còn... Cố gắng tỏ ra nghiêm túc thì cũng được toại nguyện thôi, Kōbai lâu nhàu. Ngay ngày hôm ấy, ông lại cho chú thị đồng vào cung:

Hoa đây đã bén duyên chàng,
Thì hoa không thể lỡ làng bước đi.

Xin chàng thứ lỗi cho cách nói phóng túng của tôi, Kōbai viết thư với giọng rất nghiêm túc.

Hoàng thân Niou tự hỏi không biết có phải Kōbai có ý định gả con gái cho chàng không. Chàng thấy lúng túng:

Nếu ta cứ đến vườn đào,
Người đời sẽ tưởng ta vào vì hoa.

Lời lẽ thận trọng trong bức thư trả lời làm Kōbai sửng sốt.

Makibashira về nhà và nói chuyện trong triều với Kōbai. Nàng nói:

“Tối hôm nọ, khi con trai chúng ta vào với Hoàng tử kế vị có đến chỗ thiếp. Từ người chú tỏa ra mùi thơm mà không ai để ý nhưng Hoàng tử kế vị không nhận. Chàng giả vờ giận dữ nói: “Đúng là chú thị đồng đã đứng gần Hoàng thân Niou rồi! Thảo nào mà chú tránh mặt ta?” Có phải chàng

cho con mang thư đến cho Hoàng thân Niou không? Con chúng ta chắc không để lộ ra đâu.

“Đúng thế! Hoàng thân Niou rất thích hoa mạn. Nhân lúc cây mạn ở góc vườn kia nở hoa, ta không bỏ lỡ cơ hội và đã ngắt một cành đem tặng chàng. Đúng là nước hoa chàng dùng khác hẳn nước hoa của các cung phi. Trái lại, Kaoru cũng tỏa hương thơm không kém mà không cần dùng đến nước hoa nhân tạo. Ý ta muốn nói không biết có phải đây là do đời trước truyền lại cho chàng không? Tuy gọi chung là hoa, song chắc rẽ cây mạn là nguyên nhân tạo ra hương thơm này. Hoàng thân Niou thích hoa mạn cũng phải thôi, Kōbai nói. Khi so sánh hoa như vậy, lần đầu tiên ông để lộ ý định của mình.

Cô con gái Hoàng thân Hotaru đã đến tuổi dậy thì nên nàng không phải không biết, không nghe thấy những lời nói đó; nhưng nàng không muốn sống dựa vào người đàn ông mà chỉ muốn sống một mình. Đàn ông nói chung chỉ thích tán tỉnh những cô gái còn bố vì họ thích quyền lực. Nếu những cô gái khác sống một cuộc sống sôi động thì cô con gái Makibashira ngược lại sống kín đáo và âm thầm. Nhưng chính cái đó lại thu hút sự chú ý của Hoàng thân Niou và chàng quyết tâm tìm mọi cách để lấy được nàng. Chàng luôn giữ chú thị đồng ở cùng với chàng, nhờ chú mang thư cho nàng. Kōbai đã chọn chàng làm chàng rể tương lai của mình nên tỏ vẻ ra mặt sẵn sàng gả nàng cho Hoàng thân Niou nếu chàng dám hỏi. Trong khi đó Makibashira không thích những việc làm của Niou thì chàng có nói gì cũng vô ích mà thôi. Bên này hay bên kia đều không được, Makibashira nghĩ vậy.

Không thấy thư trả lời, Hoàng thân Niou vẫn không chịu khoan tay. Makibashira thấy thế cũng nghĩ rằng rốt cuộc thì chàng trai muốn lấy con gái mình sẽ có tương lai sáng lạn, nhưng chàng lại quá sốt sắng với phụ nữ và có những cuộc đi chơi đáng ngờ. Đây là chưa nói đến con gái Hoàng tử Tám mà chàng chỉ yêu hời hợt thôi. Nàng lưỡng lự vì Hoàng thân là người giăng hoa nên không thể tin được. Cuối cùng nàng gạt bỏ ý định gả con gái cho chàng. Thế là vì tôn trọng ngôi thứ nên Makibashira đành phải trả lời để hoãn binh. Đây là đi đầu ít khi nàng phải làm.

Chương 44

(Takekawa)

Dòng sông trúc

Dưới đây là câu chuyện những khi rối việc các bà hầu già trong gia đình Higekuro thường kể lại sau khi sự việc kết thúc rất lâu rồi. Câu chuyện này không giống những gì các thị nữ của Murasaki kể lại, song các bà hầu già của gia đình Higekuro khẳng định:

“Người ta thường kể sai về con cháu Genji. Các thị nữ của Murasaki lớn tuổi hơn chúng tôi. Chính vì thế mà họ thường lẩn lẩn.

Như vậy là còn có đi đâu không đúng. Nhưng ai biết sự thật?

Higekuro có với Tamakazura ba trai, hai gái và cố gắng dạy dỗ chúng cẩn thận. Năm tháng trôi qua và ông chết đúng lúc các cô con gái đến tuổi cập kê nên ước mơ tiến triêu các cô con gái của ông không thực hiện được. Thế gian chỉ xu nịnh những kẻ có thế lực đương thời. Sau khi Higekuro mất, gia tài của gia đình ông không suy giảm song tự nhiên dinh thự của ông vắng lặng hẳn. Những người bà con gần gũi với Tamakazura đã có địa vị trong xã hội nhưng không bao giờ thân thiện với nhau. Đó là đi đâu thường xảy ra đối với các gia đình quyền quý. Hơn nữa, Higekuro trước đây tỏ ra không độ lượng, tính khí bất thường nên mọi người không thích, nên lúc này Tamakazura không còn ai để nói chuyện thân tình được nữa. Nhưng nàng vẫn được trọng vọng mỗi lần đến dinh Rokujō như trước đây. Không kể công chúa Akashi là người được Genji yêu quý nhất thì Tamakazura được ông sủng ái hơn những người khác. Yūgiri thể theo nguyện vọng của cha thường đến thăm nàng. Các con trai chàng đến tuổi trưởng thành và đã được ban quần áo người lớn. Sau khi Genji qua đời, địa vị của các cháu ông không được như trước nhưng đã vững chắc. Tamakazura ngược lại rất lo cho các cô con gái, không biết tương lai sẽ ra sao. Higekuro đã đích thân xin nhà vua cho con gái mình được vào phụng

sự Người. Hoàng thượng tính ngày tháng, biết là các con gái Higekuro đã đến tuổi trưởng thành, nhiều lần cho người đến nhắc ông chuyện đó. Tamakazura nghĩ rằng các con gái mình mà sống nấp bóng Hoàng hậu như bao người con gái khác thì sẽ không làm nên chuyên gì và sẽ bị bà coi thường. Trong hoàn cảnh đó các con gái nàng sẽ đau khổ. Bản thân nàng thấy khổ tâm nếu các con bị lép vế và khinh thường. Chính vì thế mà nàng lưỡng lự không biết có nên chi đầu theo ý nhà vua không. Nhà vua thoái vị dạm hỏi con gái Tamakazura nhiều lần, thậm chí trách nàng quá khó khăn với ông.

“Nếu bà không coi thường con người cô lão và già lão này thì xin bà cho tôi một cô. Bà hãy tin rằng tôi sẽ đối xử với nàng như một người cha tận tụy.

Nhà vua thoái vị gắng hỏi mãi, Tamakazura đâm ra khó xử, không biết rồi sẽ ra sao. Bản thân nàng trước đây vì một sự việc đáng tiếc không lường trước được đã chuốc lấy sự oán giận của nhà vua thoái vị. Vừa xấu hổ vừa lúng túng, nàng tự hỏi nếu gả con gái cho nhà vua thoái vị thì không biết Người có trọng vọng nàng như trước nữa không, vì nàng cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa? Mọi người khác nhau là các cô con gái của Tamakazura rất đẹp nên nhiều chàng trai đến tỏ tình. Viên đại úy trẻ, con trai của Yūgiri và Kumoinokari, đến tán tỉnh các cô nhiều nhất. Đó là một chàng trai tính tình tự nhiên và được Yūgiri quý nhất. Do có họ hai bên nên các con trai Yūgiri ra vào thường xuyên dinh Tamakazura và bà đón tiếp chúng rất niềm nở, không khách sáo. Thế là viên Đại úy có cơ để đến nói chuyện với các thị nữ về tình cảm của mình với các cô con gái nhà Tamakazura. Thấy chàng được nhiều người khen quá nên Tamakazura cũng đâm ra suy nghĩ và để ý nghe ngóng. Kumoinokari, mẹ của viên Đại úy trẻ, cũng thường gửi thư cho Tamakazura. Còn Yūgiri thì nói:

“Đúng là con tôi chưa có quyền cao chức trọng. Nhưng nếu nàng đồng ý thì tôi rất biết ơn nàng.

Tuy không muốn gả con gái đầu cho một người bình thường, Tamakazura thấy việc chàng trai này dạm hỏi con gái thứ hai cũng được vì chàng đã có chút địa vị trong xã hội. Nàng lo nếu từ chối thì chàng sẽ tán tỉnh cô con gái đầu. Không phải vì nàng sợ không môn đăng hộ đối vì nếu con nàng không đồng ý thì thiên hạ sẽ đàm tiếu và nàng sẽ mang tiếng là người nhẹ dạ. Tamakazura nói với các thị nữ:

“Các người hãy cẩn thận. Ta không thích chàng trai này.

Kaoru năm đó mười bốn hay mười lăm tuổi. Lúc này chàng đã là quan Đại nội hàng Tứ phẩm, và được nhà vua thoái vị yêu mến như con đẻ. Đó là một chàng trai tính tình dễ chịu, chín chắn hơn những người cùng lứa tuổi. Số mệnh ban cho chàng có tương lai sáng lạn hơn người. Tamakazura muốn được chàng làm con rể. Dinh của Tamakazura ở gần dinh của mẹ chàng nên chàng thường xuyên đến chơi với các con nàng, và lại các chàng trai cũng bị các con gái Tamakazura thu hút, trong các chàng trai hay đến không ai đẹp bằng viên Đại úy con trai Yūgiri. Nhưng người duyên dáng nhất, đáng yêu nhất và nhã nhặn nhất lại là Kaoru. Có thể mọi người hay chú ý đến chàng vì muốn trông thấy ở chàng những gì còn lại của ngài Genji đã quá cố. Tất cả mọi người đều quý mến Kaoru. Các thị nữ đua nhau ca ngợi chàng không hết lời. Còn Tamakazura nói:

“Thật là một chàng trai hoàn hảo!

Nàng đón tiếp Kaoru nồng nhiệt và nói với chàng:

“Ta rất buồn và không sao nguôi được mỗi khi nhớ lại lòng độ lượng của ngài Genji. Ta biết nói chuyện đó cùng ai bây giờ, nếu không phải với cháu? Yūgiri nay có địa vị cao quá nên ta muốn gặp là phải có lý do rõ ràng. Tamakazura đối xử với chàng như người em nên Kaoru cảm thấy như ở nhà vậy.

Kaoru không có vẻ gì là con người phóng đãng. Các thiếu nữ của hai nhà thấy chàng quá tự tin thì cho chàng là con người khổ hạnh và nói này nói nọ làm chàng khó chịu.

Nhân năm mới, Kōbai, anh của Tamakazura, người đã hát bài “Đụn cát cao”, và quan cố vấn Fujiwara, con trai cả của Hige-kuro, anh em cùng mẹ với Makibashira, đến dinh Tamakazura thăm. Yūgiri cũng đến cùng với sáu người con trai của chàng. Yūgiri dáng vẻ oai vệ là người đức độ và được mọi người kính nể. Con trai chàng cậu nào trông cũng đạo mạo tương xứng với con đường công danh của mình. Viên đại úy, tuy được cha mẹ quý nhất, lúc nào cũng cau có và lo lắng. Yūgiri ngẩng nói chuyện thân mật qua tấm màn gió với Tamakazura như ngày nào. Chàng nói:

“Ta ít có dịp đến thăm nàng. Càng ngày ta càng ngại đi lại, chỉ vào yết kiến Hoàng thượng mà thôi, thời gian cứ trôi đi trong khi ta có bao đi đâu muốn nói với nàng về những chuyện ngày xưa. Nếu cần, xin nàng cứ nói với các con trai ta, chúng có thể giúp nàng khi nàng yêu cần.”

“Bây giờ thiếp không còn được như xưa nữa. Chàng quan tâm đến thiếp làm thiếp nhớ lại công ơn của cha chàng mà thiếp không bao giờ quên được, Tamakazura đáp lại.

Yūgiri thấy đây là cơ hội thuận lợi để đề cập đến lời thỉnh cầu của nhà vua thoái vị.

“Một thiếu nữ không có người đỡ đầu mà được tiến triều thì rất mạo hiểm. Chuyện này làm thiếp không biết nghĩ thế nào. Tamakazura nói.

“Ta nghe nói nhà vua đang trị vì cũng dạm hỏi con gái nàng. Nàng đồng ý bên nào? Đúng là nhà vua thoái vị không còn vị trí độc tôn nữa. Mọi người nghĩ rằng thời hoàng kim của Người đã qua rồi. Nhưng Người lại rất oai vệ, thời gian không làm ảnh hưởng đến sắc diện của người. Nếu ta có con gái đến tuổi và có phẩm chất như Người mong muốn thì ta sẽ cho tiến triều ngay. Tiếc rằng ta lại không có ai có thể sánh với các cung phi đang phụng sự Người. Còn với con gái nàng thì vấn đề là cần biết xem mẹ Công chúa Nhất có đồng ý không. Yūgiri đáp lại.

“Về mẹ Công chúa Nhất, thiếp nghe nói bây giờ nàng sống ổn định hơn trước và đồng ý với Hoàng thượng cho con gái thiếp được tiến triều. Thiếp không biết nghĩ thế nào về lời thỉnh cầu này, nàng nói.

Mọi người lúc này đều đến dinh Sanjō. Những cận thần của nhà vua thoái vị và Genji trước đây vì lý do này họ không thể không đến làm bổn phận đối với Công chúa Ba được. Đi theo Yūgiri đến đó có các con trai của Tamakazura, quan chỉ huy đội Tả Cấm vệ quân, quan Hữu giám hộ và quan Đại nội.

Đến tối Kaoru cũng đến. Các chàng trai có mặt ở đó đều tỏ vẻ khó chịu, cho là Kaoru sẽ lấn át hết.

Các thị nữ thốt lên: “Trông chàng oai vệ làm sao! Chàng đứng với cô chủ của chúng ta thì đẹp biết bao!

Quả thế thật. Mỗi bước đi của chàng đều tỏa hương thơm độc đáo với vẻ quý tộc làm ai nấy đều ngây ngất. Có thể nói rằng một cô gái ít thạo đời nhất cũng phải nghĩ rằng không ai hơn chàng được. Tamakazura đang ở trong tiểu giáo đường liền ra lệnh cho gia nhân đưa chàng vào. Kaoru lên bậc thềm phía đông và đến ngẩng trước cửa phòng có treo màn. Một chú họa mi đang tập hát trên cành mận gần đó đang đắm chìm nãy lộc. Các thị nữ muốn chàng trai trút bỏ vẻ nghiêm nghị bên ngoài bên trên chàng, nhưng chàng đáp lại nhất gừng làm các thị nữ cụt hứng.

Thị tì Saishō ngâm bài thơ:

Hoa ơi muốn đẹp nữa không?
Để người ta hái rồi mang về phòng.

Kaoru thán phục tài ứng khẩu của người thị tì này:

Trông hoa có vẻ không tươi,
Có gần mới biết hoa đây không tàn.

Nếu bà không tin ta, hãy lấy tay áo quệt vào hoa mà xem, chàng nói vui.

Các thị nữ vừa chạy quanh chàng vừa nói: “Đúng là hơn cả màu sắc...” để Kaoru vui lên.

Tamakazura ra khỏi tiểu giáo đường và khẽ ra lệnh cho các thị nữ:

“Hãy cẩn thận nào các bà! Đối với người nghiêm túc cũng phải nghiêm túc chứ! Các người không thận trọng chút nào cả!

“Một chàng trai nghiêm túc, – đấy là từ mọi người gán cho chàng. Cũng không có gì là nịnh bợ lắm, Kaoru tự nhủ. Quan Đại nội, con trai út của Tamakazura, lúc này chưa được vào triều nên không đi theo những người khác mà trở về nhà. Chàng mang đến mời Kaoru hoa quả và rượu đặt trên hai chiếc mâm bằng gỗ hoàng đàn. Tamakazura thấy càng về già, Yūgiri càng giống Genji. Ngược lại, Kaoru lại không giống ông chàng lắm.

Nhưng chắc Genji khi còn trẻ cũng trầm tĩnh và oai vệ như Kaoru bây giờ. Nghĩ đến những kỷ niệm cũ Tamakazura lại trào nước mắt. Hương thơm từ người chàng tỏa ra còn đọng lại cả sau khi chàng đi làm các thị nữ ngây ngất.

Kaoru không thích biệt hiệu “Chàng trai nghiêm túc” mà mọi người đặt cho chàng. Vào ngày hai mươi tháng đó, khi hoa mạn đang nở rộ, chàng quyết định đến cho những kẻ xác xược dám nói chàng là không đẹp, một bài học. Thế là chàng đến nhà quan Đại nội con trai Tamakazura. Khi bước qua cửa giữa, chàng thấy có người cũng mặc chiếc áo khoác như chàng đang đứng đó. Người đó định bỏ đi nhưng Kaoru đã nhận ra. Đó là viên Đại úy con Yūgiri, hay đến rình rập ở khu vực quanh dinh. Chắc là tiếng đàn lúýt và thập lục vọng ra từ khu nhà phía tây đã thu hút anh chàng chăng? Nếu có người trông thấy anh chàng đứng rình ở đây mà không được Tamakazura cho phép thì phiền lắm đấy. Nhân lúc tiếng đàn ngừng, Kaoru nói:

“Này anh bạn, dẫn đường cho ta đi với. Ta không biết đường.

Hai người cùng đi về phía cây mạn đỏ trước lối đi có mái che ở phía tây, vừa đi vừa khe khẽ hát bài “cành mạn”. Hương thơm tỏa ra từ người Kaoru át cả hương hoa mạn bay vào tận trong phòng. Các thị nữ biết ngay là Kaoru đến liền chạy ra mở cửa và đệm đàn thập lục cho hai người hát.

Kaoru thấy dùng đàn thập lục Nhật bản để đệm thì khó mà hay được vì đàn này dành cho phụ nữ và ít khi chơi được gam thứ nên hát lại, lần này có đàn lúýt đệm. Ở đây sống cũng được đấy, chàng nghĩ. Tối hôm đó chàng ham nói chuyện đến quên cả tỏ ra nghiêm túc. Có người đưa cho chàng cây đàn thập lục Nhật bản. Thấy hai chàng trai chỉ nói mà không cần đến cây đàn, Tamakazura cho con trai đến nói với Kaoru.

“Ta thấy cháu chơi đàn giống cha ta quá. Ta rất sung sướng được nghe cháu đánh. Đêm nay cháu hãy đánh đàn thi với chim họa mi nhé.

Thấy thế, Kaoru nghĩ không có gì phải e thẹn cả, tuy không muốn nhưng chàng vẫn chơi một bản nhạc giàu âm điệu. Nghĩ đến cha nàng nay không còn nữa, Tamakazura thấy tim mình thất lại. Dù chỉ là kỷ niệm bình thường về Tō no Chūjō cũng làm cho Tamakazura xúc động. Nàng nghĩ:

“Chàng trai này có nhiều điểm giống cách sống của Kashiwagi đến lạ lùng. Cách đánh đàn thập lục của chàng cũng giống lối chơi của Kashiwagi đến ngạc nhiên. Nghĩ đến đó, nước mắt nàng trào ra. Đúng là biểu hiện tình cảm của những người cảm thấy mình đang già đi.

Viên Đại úy có giọng hát rất mượt mà. Chàng hát bài “Ngọn cỏ hạnh phúc”. Thấy chàng không có ý làm hỏng cuộc vui nên các chàng trai khác cũng tham gia. Quan Đại nội con Tamakazura giống cha ở điểm không bao giờ hợp được với những cuộc vui kiểu này, đành uống hết chén rượu này đến chén rượu khác. Mọi người gọi chàng đến:

“Chàng hãy hát cho chúng tôi nghe một bài đi chứ.

Thấy mọi người mời, chàng hát bài “Dòng sông trúc”. Tuy chàng còn nhỏ nhưng giọng chàng nghe rất êm tai. Mọi người mang rượu đến mời Kaoru.

“Rượu vào lời ra đấy. Rồi thiên hạ lại nhận xét sai hết cả. Các vị muốn gì ở tôi nào? chàng nói và không cần ly rượu.

Tamakazura sai người mang đến tặng Kaoru một bộ y phục thơm mùi nước hoa. Chàng khoác chiếc áo lên vai con trai nàng. Thấy Kaoru chuẩn bị ra về, cậu con trai Tamakazura giữ Kaoru lại và lấy áo khoác lên vai chàng.

“Tôi định đến đây chơi một lát thôi mà bây giờ đã khuya rồi, nói rồi Kaoru ra về.

Viên Đại úy nhận thấy Kaoru được mọi người rất chú ý và tỏ ra như người nhà nên thất vọng và nhụt chí. Chàng ngần ngại rửa những người phụ nữ ở nhà này không biết thưởng thức.

Mọi người chỉ nghĩ đến hoa,
Còn ta thui thủi chẳng ma nào nhìn.

Sau khi viên Đại úy ngâm bài thơ trên thì có người đáp lại từ trong phòng:

Mọi người nghĩ đến cuộc vui,
Phải đâu hoa mạn mới là trung tâm.

Sáng hôm sau, Kaoru gửi thư đến cho Quan Đại nội con Tamakazura: “Tối hôm qua, tôi xử sự có phần không được tế nhị. Xin mọi người đừng nghĩ xấu về tôi”, chàng viết bằng tiếng “kana” để kích thích tính tò mò của các phu nhân. Ngoài lề chàng viết thêm bài thơ:

Trúc kia trúc mọc đầu đình,
Làm sao trúc biết lòng mình ra sao.

Chàng trai mang thư đến phòng cho mọi người đọc.

“Thư viết hay quá! Chàng còn trẻ sao giỏi thế. Mồ hôi cha từ thừa còn thơ, sống một mình với mẹ, rồi chàng sẽ vượt xa chúng ta! Tamakazura nói và thấy lúng túng về sự vụng về của các con trai nàng.

Quan Đại nội viết thư trả lời với giọng vụng về

Tối qua, ai cũng trách chàng sao bỏ về quá sớm.

Trúc đây muốn mọc sân đình,
Đình không cho phép trúc đành đứng yên.

Từ hôm đó trở đi, mỗi lần đến thăm quan Đại nội, Kaoru lại nhắc đến chuyện ấy. Đúng như viên Đại úy dự đoán, mọi người đánh giá Kaoru rất cao. Còn quan Đại nội, tính còn trẻ con lúc nào cũng muốn được Kaoru coi như người thân.

Tháng Ba hoa đua nhau nở rộ trong khu nhà yên tĩnh, lúc này, hai cô gái đã mười tám hoặc mười chín tuổi, có thân hình đẹp, tính cách hay. Cô lớn nét mặt thanh tú, dáng điệu quý tộc tính tình vui vẻ, không hợp với một người chững dờng dôi bình thường. Với bộ quần áo thêu hoa và chiếc áo khoác bó sát mình, mọi cái trong con người cô đều có vẻ quyến rũ và làm mọi người phải tôn trọng. Cô thứ hai mặc bộ mầu mận chín nhạt, mái tóc dày và mượt xõa xuống đôi vai thành làn sóng lượn. Với dáng mảnh mai và thanh tao, cô hơn chị ở tính nghiêm túc và suy nghĩ sâu sắc. Cô chị hơn hẳn cô em về sắc đẹp. Lúc hai chị em ngồi chơi “go” với nhau, hai mái tóc làm thành một bức tranh tuyệt đẹp, Quan Đại nội đứng bên cạnh làm trọng tài. Đúng lúc đó các anh chàng chạy đến:

“Chà chú vinh dự quá! Được làm trọng tài “go” cơ đấy! Các anh nói và quỳ xuống xem. Có các chàng trai ở đây các thị nữ đứng xung quanh sửa sang lại y phục. Quan Đại úy nói:

“Thấy ta bận phụng sự nhà vua nên chú chiếm mất chỗ của ta! Tức thật!

“Công việc của ta ở trong triều quá bận nên không có thời giờ nghĩ đến việc riêng. Nhưng không phải vì thế mà coi thường ta nhé! Quan Hòa giải nói, trong khi các em chàng vẫn tiếp tục chơi, nhưng về bối rối hiện ra trên nét mặt hai cô gái.

“Mỗi lần vào triều ta nghĩ giá mà cha chúng ta còn sống đến ngày nay nhỉ! Quan Đại úy nói, nước mắt lưng tròng.

Lúc này chàng đã hai mươi bảy hay hai mươi tám tuổi. Chàng ngỡ có vẻ tự lự, tự hỏi không biết làm thế nào để thực hiện được ước nguyện của cha về các em chàng. Trong các cây đang ra hoa trong vườn, cây anh đào là đẹp nhất. Chàng ngắt một cành, các cô gái kinh ngạc thốt lên vì chưa thấy cành hoa nào đẹp như vậy.

“Khi còn bé, các em hay tranh nhau hoa anh đào lắm. Cha thì bảo đây là của em – chàng chỉ cô lớn – Mẹ thì bảo là của em. Còn anh tuy không khóc và không dậm chân nhưng cũng tức... Bây giờ trông thấy cây anh đào già đi anh lại nhớ đến kỷ niệm xưa. Nghĩ đến những người đã qua đời, anh không khóc không buồn, quan Đại úy nói, lúc khóc, lúc cười. Hôm đó chàng ở lại lâu hơn ngày thường.

Từ khi lấy con gái một vị đại quan, chàng ít khi về nhà, lần này thấy hoa đẹp quá chàng muốn ở lại lâu.

Tamakazura tuy đã có con lớn nhưng vẫn trẻ và đẹp, cái đẹp của người đàn bà chín chắn. Cho đến nay nhà vua thoái vị vẫn nghĩ đến nàng và buồn nhớ tới ngày xưa. Để được nhìn mặt nàng, Người lấy cớ đến hỏi xin cô con gái đầu của nàng. Nhưng các cậu con trai nàng lại không muốn cho em gái mình vào phụng sự nhà vua thoái vị:

“Con có cảm giác là sống như thế không hay lắm. Vì thiên hạ bây giờ chỉ chú ý đến những người có thế lực, một cậu nói. Cậu khác nói thêm:

“Đúng là nói chuyện với Người rất thích và không ai có dáng oai vệ bằng người. Nhưng con thấy Người đã hết thời hoàng kim rồi.”

“Tiếng đàn thập lục tiếng sáo, sắc hoa hay tiếng chim hót chỉ làm cho người ta chú ý nếu nó hợp với khung cảnh lúc đó...”

“Mẹ nghĩ gì về Hoàng tử kế vị?”

“Hoàng tử kế vị đã có một người dòng dõi quyền quý ở bên cạnh thì còn ai dám so sánh. Mẹ sợ trong tình cảnh như thế người con gái sẽ phải chịu đựng nhiều điều sỉ nhục và chế giễu. Nếu cha các con còn sống thì chuyện lại khác, mặc dù không biết số mệnh dành cho chúng ta cái gì... Tamakazura nói và suy nghĩ lung tung.”

Sau khi quan Đại úy và các anh trai khác đi khỏi, hai cô gái lại chơi tiếp “go” bị bỏ dở, các cô đặt cược bằng cành hoa anh đào.

“Ai thắng hai trong số ba ván thì được cuộc!”

Lúc này trong buồng đã tối, hai chị em chuyển ra ngồi gần cửa sổ. Màn đã được cuộn lên, các thị nữ đang cầu khẩn cho cô chủ mình được cuộc. Đúng lúc đó, viên đại úy con trai Yūgiri đến thăm quan Đại nội. Thấy quan Đại nội đi vắng, nhà vắng người, viên Đại úy rón rén đến gần cửa hành lang để ngó và liếc mắt nhìn vào trong. Sương chiều xuống làm căn phòng tối nhưng chàng nhìn kỹ và nhận ra bóng cô gái lớn mặc áo thêu hoa anh đào màu xanh. Trông nàng đẹp đến nỗi chàng muốn “được trông thấy nàng để nhớ đến những bông hoa khác đã héo tàn” và thấy xốn xang khi nghĩ rằng một người con trai khác sẽ chiếm được nàng. Chàng thích thú đứng ngắm bóng các thị nữ đi lại trong ánh nắng yếu ớt. Cô thứ hai ngồi bên phải thắng cuộc.

“Còn đợi gì nữa mà không nhảy một bài Triều Tiên đi? Một thị nữ kêu lên.”

“Cây này mọc ở bên phải vì đứng trước căn phòng phía tây, sao lại bảo nó ở bên trái, vì thế mà cãi nhau hàng năm nay rồi.”

Viên Đại úy không hiểu gì nhưng vẫn muốn nghe. Chàng thích đến đây, nhưng nghĩ thật là xấu khi nhìn trộm phụ nữ, nên đành rút lui. Tuy nhiên,

chàng lần theo các cánh liếp hy vọng được nghe tiếp câu chuyện.

Suốt ngày hai cô gái tranh nhau hoa. Đến tối một cơn gió nổi lên làm rụng hết hoa. Luyến tiếc bông hoa rụng, cô gái thua cuộc nói:

Gió nổi lên anh đào rụng xuống,
Mới biết anh đào chẳng thanh tâm.

Bà Saishō, người đứng về phía nàng trong ván “go”, ngâm tiếp:

Hoa kia mới nở đã tàn,
Cớ sao nàng giận rồi nàng bỏ đi.

Cô gái thắng cuộc ngâm:

Hoa nào mà chẳng tàn phai,
Nhưng ta vẫn muốn hoa này mãi tươi.

Bà Taifu, người ủng hộ cô gái thắng cuộc đọc tiếp:

Hỡi bông hoa rụng bên sông,
Nếu lòng hoa muốn thì lòng sang đây.

Một cô gái bên thắng cuộc đi vào vườn và hái về một ôm hoa cho cô chủ:

Anh đào rụng trước cơn gió mạnh,
Hoa của ta, ta nhặt về xem.

Nareki, người của bên thua cuộc, liếc cười:

Nếu không muốn nhặt hoa rơi,
Giang tay ôm cả đất trời, dám không?

Trong khi hai con chơi đùa hồn nhiên không nghĩ gì đến thời gian đang trôi, Tamakazura suy nghĩ miên man, lo cho tương lai của hai cô. Ngày nào nhà vua thoái vị cũng cho người mang thư đến. Mẹ Công chúa Nhất cũng gửi cho nàng một lá thư. Trong thư bà viết:

“Có phải nàng không tin ta chẳng? Nếu không sao nàng giữ ý với ta như thế? Hoàng thượng nghĩ rằng ta làm nàng khó chịu và Người giận ta. Ta cảm thấy bị xúc phạm khi bị Người trách móc, dù chỉ là trách nhẹ! Nàng hãy quyết định đi!

“Đây là số mệnh của con gái mình rồi, Tamakazura thâm nghĩ. Có thể thì Công chúa Nhất mới nắm kéo như thế. Nàng đã cho chuẩn bị đồ đạc và quần áo...

Viên Đại úy con trai Yūgiri biết chuyện và sửng sốt. Chàng đến nói chuyện cho Kumoinokari nghe. Mẹ chàng liền viết cho Tamakazura bức thư:

“Xin phép được nói với bà lời thỉnh cầu không đúng lúc này. Là người mẹ thương con nhưng tôi không biết làm thế nào. Với kinh nghiệm của bà, tôi tin là bà hiểu lòng tôi và sẽ hành động như thế nào đó để tôi được yên lòng...

Cảm động trước lời lẽ bức thư, Tamakazura thở dài.

“Tôi không biết quyết định ra sao, nhưng nhà vua thoái vị gắng hỏi mãi nên tôi đành đồng ý. Tuy vậy nếu con trai bà có tình cảm thực thì xin bà nói với chàng hãy kiên nhẫn chờ đợi thêm một thời gian nữa. Tôi sẽ làm cho chàng được vừa ý mà không ai có thể nói vào đâu được...

Khi viết những dòng trên, Tamakazura đã có ý định là sau khi cô con gái đầu được vào phụng sự nhà vua thoái vị thì nàng sẽ gả cô thứ hai cho viên Đại úy. Gả cả hai cô cùng một lúc thì người ta sẽ cho nàng là kiêu kỳ, vả lại, viên Đại úy còn chưa có địa vị vững chắc lắm. Từ khi trông thấy cô gái lớn, chàng đã yêu nàng, lúc nào chàng cũng nghĩ đến nàng. Chàng buồn vì không được toại nguyện.

Một hôm, như thường lệ đến nhà quan Đại nội để tán chuyện gẫu, chàng thấy anh chàng đang đọc thư của Kaoru. Cậu con trai Tamakazura định giấu bức thư đi, chàng sinh nghi và giật lấy xem. Kaoru phàn nàn trong lá thư:

Thời gian cứ hững hờ trôi,
Mùa xuân sắp đến ta ngỡ không yên.

Chàng trai có vẻ biết tự kiềm chế và biết giữ ý đây, còn mình sốt sắng quá chỉ tổ người ta chê cười và khinh thường, viên Đại úy thầm nghĩ và không biết làm gì nữa. Chàng đến gặp bà Chūjō, người trung gian của chàng, và với vẻ thất vọng nói rằng có nhờ mẹ chàng nói giúp cũng không có kết quả. Khi thấy quan Đại nội đến hỏi Tamakazura nên trả lời Kaoru như thế nào, viên Đại úy nổi giận vì chàng còn quá trẻ nên chỉ nhìn thấy một mặt của vấn đề.

Chàng than phiền với người con gái đưa thư làm cô không chế giễu chàng nữa mà thương hại, nhưng không biết an ủi thế nào. Chàng kể cho cô nghe chuyện buổi tối hôm chàng thoáng trông thấy cô gái lớn của Tamakazura đang chơi “go.

“Trời ơi, giá ta có thể có được giấc mơ như hôm nào nhỉ, dù chỉ một lần thôi! Than ôi, bây giờ ta biết sống sao đây! Ta nói với cô như vậy tức là ta không muốn sống nữa rồi, vì đúng là “sự ác độc của người ấy làm ta đau khổ”, viên Đại úy nói với giọng tự tin.

Khổ hay không, bây giờ cũng chẳng còn gì để mà nói. Lời hứa làm cho chàng vừa ý cũng không làm viên Đại úy vui hơn vì hình ảnh mà chàng nhìn thấy tối hôm nào chỉ tăng sự đam mê của chàng mà thôi, bà Chūjō nghĩ thầm và nói:

“Nếu bà Tamakazura biết chuyện buổi tối hôm đó thì ngài sẽ bị trách mắng thậm tệ. Còn tôi cũng không muốn giúp đỡ ngài nữa. Không thể tin ngài được.

“Thôi không nói nữa! Khi ta không muốn sống nữa thì không cái gì làm ta sợ cả! Ta tiếc rằng bà Tamakazura đã thua cuộc. Giá mà bà Tamakazura kín đáo mời ta đến, ta chỉ cần nháy mắt với bà sự việc này sẽ không xảy ra! Viên Đại úy nói rồi đọc bài thơ:

Tiếc rằng ta thiếu lòng tin,
Để cho người khác hái hoa mang về

Nghe thấy thế, bà Chūjō cười:

Lòng tin người chẳng nên tin,

Người có sức mạnh làm nên cuộc đời.

Câu trả lời của bà h ầu già chạm đến lòng tự ái của viên Đại úy:

Thân ta phó mặc cho người,
Đừng để ta đứng giữa trời mà than.

Cứ như vậy, viên Đại úy và bà Chūjō nói chuyện với nhau suốt đêm.

Hôm sau là ngày m ồng một tháng Tư. Trong khi các anh em chàng đang hối hả chuẩn bị vào yết kiến nhà vua thì viên Đại úy ng ồi lặng đi, chắc là đang suy nghĩ. Trông thấy chàng như thế, Kumoinokari chảy nước mắt. Còn Yūgiri nói:

“Vì sợ nhà vua thoái vị biết nên cha không dám nói trước. Cha rất tiếc. Khi nói chuyện với mẹ nàng cha không đ ả động đến chuyện đó cả. Nếu lúc đó cha nói thẳng ý định của cha thì mẹ nàng không thể từ chối được.

Theo thói quen, viên Đại úy ngâm thơ trả lời:

Mãi ngắm hoa mùa xuân đã hết,
Giờ phút này ta chỉ biết thở than.

Tamakazura ng ồi nói chuyện với các thị tì về nỗi thất vọng của những người muốn dạm hỏi con gái nàng. Trong số đó có bà Chūjō. Bà nói:

“Nhìn thái độ của ngài Đại úy khi nói đến chuyện sống chết thì tôi biết ngài không nói đùa đâu. Rõ ràng là ngài rất đau khổ.

Nghe Chūjō nói thế, Tamakazura thấy chán chường.

Yūgiri và Kumoinokari nghĩ rằng Tamakazura đề nghị sẽ làm con trai họ vừa lòng chỉ vì sợ sự đam mê của viên Đại úy cản trở việc tiến tri ều của cô con gái đầu của bà. Tamakazura sợ như thế không đúng vì nàng chỉ làm theo nguyện vọng của Hige-kuro là không muốn con gái ông lấy người dòng dõi bình thường dù người đó có tài giỏi đến đâu. Tamakazura cho rằng nhà vua thoái vị cũng không phải là người xứng đáng. Đúng lúc đó các thị nữ mang thư của viên Đại úy vào và tỏ ý thương hại chàng.

Chūjō viết thư trả lời ngay:

Tưởng chàng chỉ nghĩ đến trăng,
Hóa ra chàng ngắm bông hoa dưới trăng.

“Này cẩn thận đấy! Nói đùa thế không đúng chỗ đâu! Nói thế nhưng các thị nữ cũng không làm Chūjō đổi ý.

Ngày mùng chín tháng Tư, cô con gái đầu của Tamakazura được tiến triều. Yūgiri cho xe và người đi hộ tống rất đông. Kumoinokari gửi đến tặng rất nhiều quần áo phụ nữ lộng lẫy. Tuy không vui nhưng giữa nàng và Tamakazura có quan hệ mật thiết từ nhiều năm nay, hai người đã trao đổi rất nhiều thư từ về việc này nên Kumoinokari cho rằng cắt ngay quan hệ thì không tể nhị. Nàng viết trong thư gửi cho Tamakazura:

“Vì bạn trông nom quan Đại úy hình như bị mất trí nên tôi không biết được ý định của nàng. Tôi giận nàng vì nàng không nhờ vả gì tôi cả...

Lời lẽ có vẻ bình thường nhưng đã ám chỉ rõ ràng, làm Tamakazura phật ý. Yūgiri cũng gửi cho nàng một lá thư:

“Đáng lẽ ta cũng đến dự lễ tiến triều con gái nàng. Nhưng hôm nay là ngày kiêng nên ta không đi được. Ta cho hai con trai đến dự lễ và giúp nàng trong công việc. Xin nàng cứ tự nhiên.

Kōbai cho xe đến chở các thị nữ vào triều. Vợ ông là Makibashira, con gái của Hige-kuro, còn ông là anh của Tamakazura. Do có họ hai bề nên mọi người tưởng giữa Tamakazura và Makibashira có quan hệ tốt. Nhưng hoàn toàn không. Anh của Makibashira là quan cố vấn Tô, con của người vợ đầu của cha nàng cũng đến. Tô cùng với quan Đại úy và quan Hòa giải con Tamakazura trông coi việc làm lễ. Mọi người buồn vì Hige-kuro không còn nữa.

Viên Đại úy con trai Yūgiri viết một lá thư dài cho Chūjō, trong đó có đoạn viết:

“Giá nàng chỉ nói với ta dù chỉ một lời thôi để ta biết là nàng thông cảm với nỗi đau khổ của một người sắp từ biệt cõi đời như ta. Ta còn sống đến

bây giờ cũng chỉ vì mục đích đó thôi.

Trong khi mang thư đến cho cô chủ, Chūjō thấy hai chị em đang chuyện trò với nhau, vẻ chán chường. Từ trước đến giờ vẫn quen sớm tối có nhau, cả hai đều thấy khó chịu khi hai phòng ngăn cách nhau bằng một cái cửa, và hay sang chơi với nhau, từ nay phải sống xa nhau làm hai cô rất buồn. Cô lớn xinh xắn trong bộ y phục lộng lẫy. Có lẽ vì nhớ đến người cha trước đây đặt rất nhiều hy vọng ở nàng nên cô lớn càng lấy bức thư và đọc. Làm sao mà một người được cả cha mẹ yêu quý như thế lại có thể nói ra những điều rồ dại như vậy? Nàng nghĩ thầm và thấy bức mình. Liệu anh chàng ấy có tin vào cái mà anh ta gọi là “giây phút cuối của cuộc đời” không? Nàng liền viết vào lề bức thư:

Đời này hai tiếng cảm thông,
Bây giờ mới biết khó dùng cho ai.

Chūjō chuyển ngay thư cho viên Đại úy. Nhận được câu trả lời hiếm hoi của nàng chàng xúc động đến chảy nước mắt, vội viết ngay một bức thư với lời lẽ bóng gió:

Cái chết đến lúc nào chẳng biết,
Liệu ta còn nghe tiếng nàng chăng.

Nếu nàng chỉ muốn nói với ta trước năm m ột ta ta sẽ chuẩn bị đi ngay.

Cô lớn thấy trả lời chàng là đi đâu dại dột, hơn nữa Chūjō nói nguyên văn lời nàng với viên Đại úy. Thấy khó xử quá nàng lặng yên không nói gì.

Các phu nhân và thiếu nữ duyên dáng nhất được mời đến tham dự lễ tiến triều. Đầu tiên mọi người đến phòng của mẹ Công chúa Nhất là em gái Tamakazura. Nàng ng ồi nói chuyện về phòng mình. Hoàng hậu Akikonomu, mẹ Công chúa Nhất và các phu nhân khác đều là những người có tuổi nên thấy choáng ngợp trước vẻ đẹp và trẻ trung của một cô gái đang thời xuân sắc. Nhà vua thoái vị dành cho nàng ân huệ đặc biệt. Việc người sống như một người bình thường là điều mọi người đều mong mỏi. Nhà vua thoái vị muốn Tamakazura ở lại ít ngày nhưng nàng lặng lẽ ra về làm nhà vua buồn bã.

Nhà vua thoái vị lúc nào cũng cho gọi Kaoru đến, do đó chàng được mọi người kính nể như Genji ông chàng ngày xưa khi mới đến tuổi trưởng thành. Trong dinh, chàng đi đến đâu cũng được đón tiếp long trọng, kể cả cô con gái lớn của Tamakazura mới được tiến triêu. Nhưng cách đón tiếp của nàng làm chàng không biết nàng nghĩ gì về mình.

Một hôm, vào lúc chiều tà, chàng và quan Đại nội Tô đi dạo trong dinh. Chợt chàng trông thấy một bông hoa đậu tía rất đẹp mắc trên cành thông trước cửa phòng nàng. Chàng ngẩng lên một phiến đá bên bờ suối ngắm bông hoa và thì thầm nỗi lòng mình khi tình yêu không được đáp lại:

Người ta đã hái hoa rồi,
Còn ta chỉ biết đến ngắm hoa.

Chàng ngược mắt lên ngắm bông hoa, vẻ mặt đau khổ thất vọng.

Hoa nào thì cũng là hoa,
Nhưng chàng không hái hoa này được đâu.

Quan Đại nội Tô nói, vẻ thông cảm với nỗi đau khổ của bạn, không phải vì Kaoru buồn đến nỗi mất tỉnh táo mà bản thân chàng cũng bực mình vì sự việc vừa rồi.

Trái lại viên Đại úy yêu say đắm đến nỗi không tự kiềm chế được. Ai cũng sợ trong lúc không tỉnh táo chàng làm điểu gì dại dột. Trong số những người dám hỏi trước đây có một số ngấp nghé cô thứ hai của Tamakazura. Sợ làm Kumoinokari phật ý. Tamakazura ngờ ý muốn gả nàng cho viên Đại úy nhưng không thấy chàng đến. Từ khi cô Nhất vào dinh nhà vua thoái vị, viên Đại úy không đến thường xuyên nữa. Nếu có, chàng chỉ vào thoáng một chút rồi đi ngay mà không chào hỏi ai cả.

Nhà vua đang trị vì ngạc nhiên thấy lời ước nguyện của Hige-kuro không được thực hiện. Người cho gọi quan Đại úy con trai Tamakazura vào trách mắng. Quan Đại úy về nói lại với mẹ chàng:

“Hoàng thượng không bằng lòng với chúng ta. Con đã thưa với mẹ rằng không ai đồng ý với việc này cả. Nhưng mẹ đã quyết định như thế nên con

không dám nói gì nữa. Nếu Hoàng thượng nghĩ về việc này như vậy thì chúng ta có thể phải chịu hậu quả không hay đâu...

“Con đừng tưởng mẹ quyết định mà không suy nghĩ. Một phần vì nhà vua thoái vị đem hỏi nhiều lần, mặt khác mẹ thấy một cung phi không có người bảo hộ thì sống không được hạnh phúc, nên mẹ mới quyết định gả em con cho ai có khả năng bảo vệ em con nhiều nhất. Lúc đó không ai nói cho mẹ biết những bất lợi của quyết định đó. Bây giờ ngay cả Yūgiri cũng không đến nói cho mẹ biết đã phạm sai lầm. Thôi, đây là do số mệnh run rủi,... Tamakazura nói, về hối hận nhưng không tỏ ra bối rối.

“Cái mà mẹ gọi là “số mệnh” không phải là cái nhìn thấy được. Nếu lần sau có nói với Hoàng thượng về vấn đề này, mẹ có tin rằng con sẽ nói đây là do sự cam kết với một cuộc đời khác không?

“Nếu con nói vì Hoàng hậu thì con sẽ làm gì với mẹ Công chúa Nhất? Con tưởng sẽ được che chở vì con và mẹ Công chúa Nhất có mối quan hệ mật thiết à? Cái đó không thể kéo dài lâu được đâu... Thôi, rồi ta sẽ biết.

“Suy nghĩ chín chắn và lấy cớ là trong cung đã có Hoàng hậu rồi, chẳng lẽ vì thế mà không cô gái nào tiến triển được nữa hay sao? Được, vào phụng sự Hoàng thượng là đi đầu tốt và bao giờ cũng được coi là một vinh hạnh.

“Cứ mỗi lần không thống nhất được ý kiến là mẹ Công chúa Nhất lại cho là Hoàng hậu can thiệp vào chuyện riêng. Mẹ Công chúa Nhất cũng là người đàn bà ác nghiệt.

Thấy hai cậu con trai nói thế, Tamakazura đâm ra chán nản. Tuy thế càng ngày nhà vua thoái vị càng sẵn sàng chiều chuộng người vợ mới của mình hơn. Đến tháng Bảy, nàng đã mang thai, trông nàng lại càng duyên dáng. Thiên hạ đàm tiếu cũng phải thôi. Làm sao họ có thể từ bỏ một người con gái đẹp như thế được? Nhà vua thoái vị giải trí bằng cách nghe nhạc hết ngày này qua ngày khác. Kaoru luôn ở cạnh Người nên được nghe nàng chơi đàn thập lục. Người cũng cho gọi Chūjō đến chơi đàn thập lục Nhật Bản vì trước đây Chūjō là người đệm cho mọi người hát bài “Cảnh mạn”. Nghe hai người chơi đàn, Kaoru thấy tâm hồn nhẹ lâng lâng.

Năm mới đã sang với những điệu vũ dành cho các bậc nam nhi. Trong số các qu ân thần có nhiều người nhảy rất giỏi. Nhà vua chọn những người nhảy giỏi nhất. Kaoru được chọn chỉ huy dàn nhạc bên hữu. Viên Trung úy con trai Yūgiri ở trong dàn đ ồng ca. Đêm ngày mười bốn, các nhạc công và tất cả những người khác d ời cung điện nhà vua đang trị vì đến cung nhà vua thoái vị. Trăng sáng vàng vạc trên bầu trời không một gợn mây. Mẹ Công chúa Nhất và người vợ mới của nhà vua thoái vị ng ồi trong đại sảnh. Các hoàng thân và các quan đến rất đông, ai nấy đ ều ăn mặc lộng lẫy, nhưng không ai đẹp và xuất sắc hơn con cái nhà Yūgiri và Hige-kuro. Người sốt sắng nhất là viên Đại úy con Yūgiri vì nghĩ rằng người phụ nữ mà chàng yêu nhất định sẽ nhìn mình. Trông chàng khác với các chàng trai khác ở vòng hoa đội trên đ ầu, vẻ oai vệ và giọng nói. Lúc bước về phía chiếc cầu thang lớn theo nhịp bài “Dòng sông trúc” xuýt nữa chàng nhảy sai chân vì lúc đó chàng chợt nhớ tới trò chơi phóng đ ăng ngày xưa làm chàng không tìm được nước mắt. Nhà vua thoái vị theo xem mọi người nhảy múa về phía nhà Hoàng hậu. Đêm càng khuya trăng càng tỏ, viên Đại úy lúc nào cũng lo làm mình nổi bật trước mặt người đẹp nên không biết bước chân nào trước và chàng bước sai chân. Còn khi uống rượu, ai cũng xấu hổ về cách uống rượu của chàng.

Mọi người nhảy suốt đêm, chuyển từ chỗ này sang chỗ khác. Kaoru mệt quá nằm xuống sân thì nhà vua thoái vị cho người đến gọi chàng.

“Trời ơi! Chán quá! Đúng lúc ta muốn nghỉ một lát? Kaoru kêu lên r ồi đi.

Nhà vua thoái vị hỏi chàng về những chuyện trong triều. Người nói:

“Công việc chỉ huy dàn nhạc thường được giao cho những người có tuổi và kinh nghiệm. Chàng được chọn làm việc đó thì thật là vinh hạnh.

Vừa hát khe khẽ bài “Một vạn mùa xuân”, nhà vua thoái vị đi về phòng người vợ mới. Kaoru đi phía sau Người. Các thị nữ từ nhà Tamakazura đến rất đông, ở đây nhận nh ịp hơn ngày thường rất nhiều. Kaoru ng ồi nói chuyện với mọi người ở lối ra vào có mái che.

“Trăng đêm nay sáng quá. Nếu quan Đại úy thấy chói mắt thì có nấp dưới bóng “Katsura” cũng vẫn chói, vì càng gần bao nhiêu thì...

Các thị nữ nói:

“Người ta thường nói “Bóng đêm mới không có tác dụng”. Nhưng chúng tôi thấy dưới ánh trăng ngài đẹp hơn quan Đại úy.

Có người ngâm bài thơ từ phía trong màn:

Từ mặt trăng cho đến dòng sông trúc,
Vẫn nhớ ngài dù ngài chẳng có gì.

Thơ không hay, nhưng Kaoru cảm động rưng rưng nước mắt, lòng xúc động khôn cùng.

Niềm hy vọng tan theo dòng sông trúc,
Thế mới biết cuộc đời lắm đắng cay.

Các thị nữ thấy Kaoru lúc đó đẹp hơn bao giờ hết. Chính vì thế mà chàng vẫn được nhiều người cảm thông tuy không tỏ ra đau buồn như những người khác.

“Ta nói nhiều quá rồi! Mong các cô tha thứ! chàng nói.

Thấy Kaoru đứng dậy, nhà vua thoái vị cho gọi chàng. Kaoru đến chỗ nhà vua về mặt buồn buồn.

“Yūgiri nói với ta là cha chàng đã tổ chức thành công một buổi hòa nhạc của các phu nhân ở dinh Rokujō. Ngày nay không thể tìm đâu ra một người tài như vậy... Hơn nữa cha chàng lại có rất nhiều phu nhân chơi nhạc cụ giỏi, chơi loại nào cũng hay, nhà vua thoái vị nói và sai người lên dây đàn. Người rất xúc động khi nhắc lại những chuyện này.

Nhà vua thoái vị đưa cây đàn cho người vợ mới của Người, đàn luyt cho Kaoru, còn Người chơi đàn thập lục Nhật bản. Ba người dạo bài “Ngôi nhà này.

Lối chơi của người vợ mới của nhà vua thoái vị trước đây còn đôi chỗ chưa nhuần nhuyễn nay đã khá hơn nhiều nhờ được nhà vua chỉ bảo. Nàng chơi rất xuất sắc, cả khi đi bè chính lẫn bè phụ, cả khi đệm cũng như khi độc tấu. Nàng là một con người không thua kém ai cả. Nàng vừa đẹp, vừa

tài giỏi, Kaoru nghĩ thầm, cảm thấy xiêu lòng trước người con gái này hơn bao giờ hết. Về sau còn nhiều dịp chàng được nghe nàng chơi đàn. Dù đã cố quan hệ thân mật nhưng không bao giờ chàng có cử chỉ sờ sảng không đúng chỗ. Tuy vậy Kaoru vẫn cay đắng vì thất vọng. Còn nàng nghĩ gì thì ai mà biết được...

Đến tháng Tư người vợ mới của nhà vua thoái vị sinh hạ được một nàng công chúa. Tuy không đáng đón mừng long trọng sự kiện này, nhưng để làm đẹp lòng nhà vua thoái vị, Yūgiri và các vị quan trong triều đều gửi quà tặng. Tamakazura bế và nựng cô bé suốt ngày, còn nhà vua thoái vị liên tiếp cho người mang thư đến giục nàng trở về dinh. Sau khi sinh được khoảng năm mươi ngày, nàng trở về dinh. Cho đến nay Người chỉ có một cô con gái là Công chúa Nhất nên rất sung sướng khi thấy nàng công chúa mới ra đời vừa xinh vừa đẹp. Thấy nhà vua thoái vị không rời khỏi phòng người vợ mới các thị nữ của mẹ Công chúa Nhất đâm lo và cho rằng đáng lẽ không nên có cuộc hội ngộ này mới phải.

Các cung nữ không khi nào trực tiếp đối đầu với nhau, nhưng thường xảy ra những vụ va chạm không hay giữa các thị nữ của họ. Tamakazura khi nhớ tới lời của cậu con trai cả lo lắng tự hỏi không biết tình trạng đó còn kéo dài đến bao giờ. Con gái nàng cho đến lúc này vẫn không bị coi là cái để thiên hạ dè b惧 và lảng nhục. Ân huệ của nhà vua thoái vị đâu phải dễ mà có. Nhưng nếu người dành ân huệ đó cho những cung phi đã phụng sự Người từ nhiều năm nay thì tình hình sẽ trở nên khó khăn cho con gái nàng. Nàng biết nhà vua khổ tâm về những chuyện đó và nhiều lần tỏ ra không vui. Tamakazura nghĩ hay là tiến triều cô con gái thứ hai và nhường trước vị cho cô. Do nhà vua không đồng ý nên ý định bỏ trước vị đó từ nhiều năm nay không thực hiện được. Nàng nhắc lại ước nguyện của Hige-kuro và đưa ra nhiều trường hợp trước đây nên cuối cùng đã được toại nguyện. Hình như đó là số mệnh của cô gái đã nhiều năm nay không làm theo ý mẹ nàng.

Như vậy con gái nàng có thể sống yên ổn trong triều. Điều đáng lo là việc liên quan đến viên Đại úy. Khi nói chuyện với mẹ nàng về việc đó, Tamakazura tỏ ý sẽ gả cô con gái thứ hai cho chàng, nhưng không biết bây giờ Kumoinokari nghĩ về việc đó ra sao? Nàng suy nghĩ mãi về việc này và

cho con trai là quan Hòa giải đến báo với Yūgiri để chàng khỏi quở trách viên Đại úy.

“Thiếp rất khó xử vì những kẻ xấu miệng cho rằng gả hai cô con gái cho chỗ này chỗ nọ là thiếp có tham vọng lớn, nàng viết trong thư gửi cho Yūgiri như vậy. Chàng viết đáp lại:

“Hoàng thượng trách cứ nàng cũng phải thôi. Mặt khác, làm việc gì mà không phục vụ cho người là đi đâu không tốt. Thôi, nàng hãy nhanh nhanh quyết định đi...”

Lần này nữa, sau khi được Hoàng hậu đồng ý thì cô gái hai mới được tiến triều. Tamakazura nghĩ rằng vì chồng nàng đã mất nên nàng và các con gái không có người đỡ đầu. Hoàng thượng biết cô gái lớn rất đẹp nên không thích cô thứ hai lắm. Nhưng cô này tỏ ra thông minh và tế nhị trong khi phụng sự Hoàng thượng.

Tamakazura quyết định đi tu nhưng các con trai nàng khuyên:

“Chừng nào mẹ còn chưa lo xong cho hai em gái chung con thì mẹ chưa yên tâm mà cầu kinh niệm phật được đâu. Mẹ hãy chờ thêm một thời gian nữa đến khi hai em có địa vị vững chắc đã, lúc đó mẹ có thể hoàn toàn yên tâm ở chốn từ hành.

Nàng nghe theo lời các con để thỉnh thoảng còn lên vào triều được. Trái lại, nàng không bao giờ đặt chân đến dinh nhà vua thoái vị. Kể cả khi có việc nàng vẫn không đến vì Người vẫn còn chưa từ bỏ ý định tán tỉnh nàng. Nàng gả con để chuộc lại lỗi lầm đã cự tuyệt Người, mặc dù nàng biết nhiều người phản đối quyết định của nàng. Như thế còn hơn là để thiên hạ cho là nàng cư xử không đúng với tuổi tác. Vì nàng không nói cho cô con gái lớn lý do buộc nàng phải thận trọng nên cô tưởng nàng thiên vị cô thứ hai và có ý trách nàng về chuyện đó. Nhà vua thoái vị lại bực chuyện đó hơn:

“Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Mẹ nàng không quan tâm đến nàng và gả nàng cho một người già lão. Nàng thấy thế lại càng buồn.

Mấy năm sau nàng sinh hạ được một hoàng tử. Các cung phi chưa bao giờ sinh con trai cho Hoàng thượng nên sự kiện này làm chấn động cung đình và ai cũng nghĩ rằng số mệnh người vợ mới của nhà vua thoát vị không phải là bình thường. Nhà vua thoát vị quá sung sướng và chăm sóc chú bé rất cẩn thận. Nếu hoàng tử ra đời trước khi Người thoát vị thì không biết sẽ ra sao? Thật đáng tiếc là mình bây giờ không còn địa vị gì nữa, nhà vua thoát vị thảnh thơi. Cho đến lúc này, Người chỉ hay quan tâm đến Công chúa Nhất. Bây giờ Người rất sung sướng đã có một hoàng tử và một công chúa xinh đẹp, đến nỗi mẹ Công chúa Nhất sầm mặt vì Người không còn chú ý đến nàng như trước nữa và cho nhà vua thoát vị là thái quá. Quá tức giận nên nàng nghĩ ra nhiều mưu kế quỷ quyệt, do đó quan hệ giữa nàng và người vợ mới của nhà vua thoát vị không được thân thiết như xưa nữa. Nhưng từ xưa đến nay, ngay giữa những người dòng dõi thấp hèn, ngay những người không liên quan đến chuyện này cũng đứng về phía người nào phụng sự nhà vua lâu nhất; do đó ở dinh nhà vua thoát vị, từ quan cho đến dân đều ủng hộ người sống lâu với Hoàng thượng. Ngay cả trong những chuyện bình thường nhất, mọi người cũng kêu ca người vợ mới của nhà vua thoát vị. Chính điều đó làm các cậu con trai Tamakazura trách mẹ:

“Chuyện đó đến rồi đấy! Chúng con lường trước có sai đâu!

Tamakazura nghe các con nói vậy tỏ ra buồn bã và than thở:

Mẹ lại nghĩ đến tất cả những người phụ nữ sống một cuộc sống thanh bình mà không bị ai sỉ nhục. Trừ khi có một gia tài lớn, còn thì không nên phụng sự các hoàng tử!

Phần đông những người đã từng dạm hỏi con gái Tamakazura đều tiến thân bình thường và nhiều người trong số họ được nàng cho là chấp nhận được. Kaoru trước đây nàng cho là quá trẻ và không giỏi giang gì nay là quan Cỗ vấn. Đâu đâu cũng chỉ nghe thấy “Hoàng tử thơm” hay “Đại úy thơm” đến mệt cả người. Quả là Kaoru đã trưởng thành cả về con người lẫn tính cách nên các hoàng thân và tể tướng đều muốn gả con cho chàng. Thấy chàng từ chối các vị này nói đến tai Tamakazura:

“Trước đây Kaoru còn trẻ và chưa có địa vị. Càng ngày chàng càng chín chắn hơn!

Người con trai thứ hai của Yūgiri trước là quan Trung úy nay được vinh thăng lên quan Đại úy hàng Tam phẩm và cũng được mọi người vị nể.

“Trông chàng mới đẹp làm sao! Các thị nữ thì thào với nhau.

“Nếu lấy được chàng thì không phải sống cuộc đời khổ cực này nữa, có thị nữ nói với giọng thông cảm với cô chủ của mình.

Viên Đại úy này vẫn không quên mối tình đầu của mình. Tuy phải lấy con gái quan Tả thừa tướng nhưng chàng không hề yêu vợ.

Vợ nhà vua thoái vị vì không chịu nổi những lời khích bác liền bỏ về nhà mẹ nàng. Tamakazura thấy con gái mình không có được địa vị như mong muốn thì ân hận. Trái lại cô con gái thứ hai sống cuộc sống vương giả trong triều và được mọi người ca ngợi hết lời vì tính siêng năng, cần cù trong khi phụng sự nhà vua.

Khi quan Tả thừa tướng qua đời, quan Hữu thừa tướng Yūgiri được phong làm quan Tả thừa tướng và Kōbai trở thành quan Hữu thừa tướng. Nhiều người khác cũng được thăng chức. Kaoru trở thành quan Cố vấn trung cấp, một người ở hàng Tam phẩm được phong Cố vấn. Hễ đó nếu không phải là người trong gia đình với các vị quan này thì không bao giờ được thăng chức. Kaoru đến nhà Tamakazura để ăn mừng việc chàng được lên chức. Chàng được mời vào trong nhà và Tamakazura ra tiếp chàng:

“Chàng vẫn đến nhà ta như thế này là vinh hạnh cho ta lắm. Chàng làm ta nhớ lại thời xa xưa,.. nàng nói với Kaoru.

Giọng nói của Tamakazura ấm áp và êm dịu. Nàng không hề già đi chút nào. Chính vì thế mà nhà vua thoái vị vẫn chưa tha thứ cho nàng vì đã coi thường Người. Rồi nhà vua thoái vị tự làm mình mang tai tiếng cho mà xem,.. Kaoru nghĩ thầm.

“Tôi không quá chú ý đến những vinh hạnh mà tôi được hưởng mà thấy đây là một dịp để được gặp bà. Bà nói là tôi tránh mặt bà có nghĩa là bà trách tôi không nghĩ đến bà phải không? chàng nói.

“Tôi biết hôm nay chưa phải là ngày để một người có tuổi như tôi nói chuyện lẩn thẩn với chàng. Nhưng chàng ít khi đến đây quá. Nếu chúng ta chưa gặp nhau thì khó mà giải thích được... Con gái tôi lấy nhà vua thoái vị không chịu cuộc sống ở đó. Tôi đã cầu khẩn đến mẹ Công chúa Nhất và mong được Hoàng hậu rộng lượng. Nhưng cả hai người đều cho con gái tôi là kẻ tiếm vị và không muốn con tôi ở đó. Vì thế mà con tôi không chịu nổi cuộc sống ở đó. Các hoàng tử nhỏ tuổi thì ở lại trong triều. Còn mẹ các cháu thì về đây ở với tôi để thanh thoi. Nhưng vì thế mà thiên hạ nói ra nói vào nhiều hơn. Còn nhà vua thoái vị tỏ ra bất bình. Nếu có đi đâu kiện chàng có thể nói với Người một câu được không? Khi gả con cho nhà vua thoái vị, tôi tin có thể trông cậy vào cả mẹ Công chúa Nhất và Hoàng hậu; nhưng bây giờ thì đến nỗi này, tôi tự trách mình ngây thơ và thiếu sáng suốt, ... Tamakazura nói. Kaoru thấy hình như nàng khóc.

“Không việc gì mà bà phải dằn vặt mình đến thế! Nếu sống mà không được yên thân thì phải cho đó là sự hiển nhiên! Sau khi thoái vị, nhà vua sống sung sướng tại một nơi yên bình đến nỗi ai cũng tưởng các phu nhân ở với Người cũng như Người. Nhưng trong thâm tâm họ vẫn chống đối nhau và ghen ghét nhau. Cái mà người này cho là ngây thơ thì người khác cho là đi đầu xúc phạm. Sợ bóng sợ gió tất cả mọi thứ là yếu điểm của các cung phi hay ái phi của các bậc vương tôn... Khi quyết định chuyện gì, bà đừng tin rằng những đi đầu đó sẽ không xảy ra! Bà hãy bình tâm suy xét và nhìn nhận vấn đề một cách sáng suốt. Dẫu sao bà đừng nói với Hoàng thượng như khi nói với tôi... Kaoru nói rất thành thật.

“Tôi mong chàng đến cho tôi đỡ buồn. Nhưng chàng nói thế thì tôi đã nhảm! Tamakazura vừa nói vừa cười.

Một bà mẹ mà nhìn nhận sự việc một cách thẳng thắn và thiếu tình tẽ thì thật ngây thơ và đơn giản, Kaoru nghĩ thầm. Vợ nhà vua thoái vị chắc cũng giống mẹ nàng ở điểm này, Công chúa Uji được chú ý đến thì chắc cũng có cách xử sự giống thế này.

Đúng lúc đó thì cô con gái thứ hai của Tamakazura về Hai chị em gặp lại nhau trong phòng, mừng mừng rỡ rỡ. Nghĩ rằng từ sau bức màn trước căn phòng yên tĩnh kia hai chị em nàng đang nhìn mình, Kaoru cảm thấy ngượng ngùng và cẩn thận trong từng cử chỉ. Thấy chàng là người hoàn

toàn làm chủ được bản thân, Tamakazura tiếc là đã không chọn chàng làm con rể.

Dinh của Kōbai ở ngay bên cạnh của Tamakazura, về phía đông. Các công hầu đến nhà ông rất đông để ăn mừng ông được lên chức. Khi Niou từ nhà Yūgiri về, Kōbai mời chàng đến dự cho vui. Nhưng Niou từ chối. Hình như Kōbai có ý định gả con gái cho Niou nhưng chàng lẩn tránh mà không ai biết tại sao. Kōbai và vợ ông nghĩ ngay đến Kaoru nay đã là một chàng trai tuấn tú không thua kém ai.

Sự náo nhiệt vọng sang từ ngôi nhà bên cạnh, tiếng xe ngựa chạy ngược chạy xuôi, tiếng các xà ích hô ngựa, tất cả làm cho Tamakazura nhớ lại những ngày xa xưa và thêm buồn.

Một thời gian sau khi Hoàng thân Hyōbu mất, Kōbai bắt đầu hay lui tới ngôi nhà này. Mọi người đều nói ông không ra gì, cho là ông chỉ chơi bời thôi. Nhưng tình cảm của Kōbai sâu đậm và hai người sống rất hợp với nhau. Than ôi, trong thế gian mà không có gì bền vững này, không bao giờ người ta biết nên đứng về phía nào! Tamakazura vừa nói vừa thở dài.

Quan Cỗ vấn con trai Yūgiri, trước đây là viên Đại úy, tối hôm sau đến nhà Tamakazura. Biết vợ vua thoái vị đang ở nhà mẹ nàng, chàng ăn mặt rất chỉnh tề.

“Tôi không thấy vinh dự đối với ân huệ mà nhà vua dành cho tôi. Tôi chỉ buồn vì ước nguyện riêng của mình không thực hiện được. Nỗi đau đó càng ngày càng tăng mà không gì xoa dịu được...” chàng vừa nói vừa lau những giọt nước mắt cá sấu.

Lúc đó chàng khoảng hai mươi bảy hay hai mươi tám tuổi, tuổi đẹp nhất cuộc đời.

Tamakazura vừa trả lời vừa khóc:

“Các con trai tội nghiệp của tôi chỉ làm những điếu chúng thích mà không màng gì đến công danh. Nếu chúng tôi còn sống thì các con tôi phải hối hận về những điếu nhắm nhí ấy!

Các con trai nàng là quan Đại úy Hữu vệ binh và quan Hòa giải vẫn chưa được lên hàng cố vấn. Điêu đó làm Tamakazura buồn. Cậu con út trước đây là quan Đại nội nay là quan Tổng thư ký. Nếu so với tuổi thì đâu đến nỗi. Nhưng Tamakazura buồn vì thấy các con nàng không được bằng các chàng trai khác.

Quan Cố vấn con trai Yūgiri còn nhiều điều muốn nói với bà...

Chương 45

(Hashihime)

Thiếu nữ bên cầu

Thời đó có một Hoàng tử sống trong sự lãng quên của mọi người xung quanh. Vì mẹ chàng xuất thân trong một gia đình dòng dõi quý tộc nên chàng hy vọng sẽ được thăng quan tiến chức. Nhưng thời thế đổi thay và danh tiếng của chàng cũng mai một đi theo năm tháng. Các cận thần của chàng thất vọng cũng quay lưng lại với chàng vì những lý do khác nhau nên chàng không có bạn hữu, cả trong triều cũng như ngoài đời. Vợ chàng là con gái của một vị quan Thừa tướng ngày trước. Tuy buồn vì nguyện vọng của cha mẹ nàng trước đây không thực hiện được nhưng nhờ tình yêu với chàng mà nàng quên hết sự đời.

Hai người lấy nhau đã lâu mà vẫn chưa có con. Hoàng tử nọ thỉnh thoảng nói trong những lúc buồn:

“Giá chúng ta có được một đứa con nhỉ!

Đúng lúc chàng không còn hy vọng gì nữa thì vợ chàng sinh hạ một nàng công chúa đẹp như tiên giáng trần. Sau đó nàng lại có dấu hiệu mang thai lần nữa. Hoàng tử nọ nghĩ rằng lần này chắc sẽ là con trai. Nhưng rồi lại một nàng công chúa nữa ra đời. Tuy mẹ tròn con vuông nhưng sau đó người mẹ ốm rồi qua đời. Hoàng tử rất buồn. Tuy phải chịu nhiều sự bạc đãi và không may, chàng còn sống đến lúc này là nhờ tình thương đối với người vợ đã quá cố. Thế là chàng đành chịu đắng cay và cô đơn. Nhưng ở vậy nuôi con nhỏ đối với chàng là điều đại dột và không hợp với một người như chàng. Tuy đã quyết nhưng chàng còn lưỡng lự vì không biết sẽ nhờ ai trông nom hai cô con gái. Nhưng rồi chàng cũng yên lòng một phần vì các con chàng càng lớn càng xinh đẹp. Các thị nữ không tận tình chăm sóc cô thứ hai lắm mặc dù trước lúc lâm chung, bà mẹ tỏ ra rất lo lắng cho cô và chỉ kịp dặn Hoàng tử được một câu:

“Chàng hãy vì thiệp mà thương con, trông nom con cẩn thận.

Sự qua đời của người vợ làm ông xúc động mạnh, song ông nghĩ rằng đấy là do số mệnh. Nhớ đến vợ rất thương con gái thứ hai nên chàng chăm sóc cô đến nơi đến chốn. Cô rất xinh xắn. Cô lớn tính tình đi êm đềm, chín chắn, nét mặt và cử chỉ kiêu kỳ, quý phái hơn cô em. Nhưng Hoàng tử quý cả hai cô như nhau. Năm tháng trôi qua và cuộc sống trong gia đình chàng ngày càng buồn tẻ. Gia nhân dần dần bỏ đi hết. Chàng không tìm được người tin cậy để trông nom các cô vì các bà vú không những không quan tâm đến mà còn bỏ đi cả, chàng đành một mình nuôi con.

Dinh cơ của chàng rất rộng, với vườn, hồ nhưng ngày càng tàn tạ. Gia nhân thì không biết công việc nên không có ai trông nom tu bổ để cỏ mọc um tùm, cây chôn chóc mọc lấp cả cửa sổ. Cũng là vườn cây ấy, cũng là đàn hoa ấy, ngày xưa chàng thích ngắm hoa và hít hương thơm nhưng nay chàng không muốn đến vườn hoa nữa. Ngày đêm chàng chỉ lo trang trí căn phòng làm nơi cúng bái. Chàng ngạc nhiên nhận thấy không còn quyết tâm đi tu nữa và số mệnh thường chống lại chàng trong việc thực hiện những ý định của mình. Chàng lại càng không nghĩ phải sống theo thời bằng cách đi tìm các quan hệ mới. Rồi chàng trở thành một người nhà Phật, từ khi vợ mất, chàng không bao giờ xiêu lòng trước những thèm muốn của người đời.

Sao chàng lại ở vậy nhỉ? Có thể chàng nghĩ nỗi đau mất vợ là không bao giờ hàn gắn được chăng? Nhưng chẳng lẽ nỗi đau của chàng đến giờ vẫn chưa nguôi hay sao? Những người xung quanh cho rằng nếu chàng muốn sống như mọi người thì sẽ có một người phụ nữ sẵn sàng giúp chàng làm căn nhà trở nên sống động. Nhưng chàng không nghe bất kỳ một lời khuyên nào, không chấp nhận bất kỳ một đám nào mà mọi người giới thiệu cho.

Những khi rỗi rãi, chàng chơi với hai cô con gái. Khi các cô lớn lên chàng dạy chơi đàn thập lục, “go” hay trò đoán chữ và qua đó biết được năng khiếu của các con. Mỗi cô một vẻ: Cô lớn tỏ ra nhanh trí, chín chắn và lễ độ; cô thứ hai duyên dáng và kín đáo.

Vào một ngày xuân đẹp trời, những con thiên nga bơi thành hàng trên hồ, vừa bơi vừa kêu những tiếng khàn khàn. Trước đây Hoàng tử nọ không để

ý đến cảnh đó, nhưng bây giờ chàng thích vừa ngắm từng đôi thiên nga bơi lội vừa dạy đàn cho con. Hai cô gái mảnh dẻ, duyên dáng lần lượt gảy đàn, tiếng đàn làm người cha xúc động đến chảy nước mắt:

Thiên nga kia vốn có đôi,
Nay chỉ còn một sao vơi nổi s ầu.

Hoàng tử nọ vốn là một người đàn ông đẹp. Nổi kh ỏi trong những năm gần đây có làm chàng g ầy đi nhưng quý tộc hơn. Vì mãi lo dạy dỗ các con nên chàng không để ý đến cách ăn mặc, làm mất đi vẻ hấp dẫn của mình.

Cô gái lớn lấy nghiên mực, nhúng bút như chuẩn bị tập viết.

“Con viết lên giấy này, chàng nói rồi đưa cho cô một tờ giấy. Vẻ lúng túng cô viết:

Lòng ta không nở ra đi,
Thiên nga bơi lội thoát đi thoát về

Bài thơ không hay nhưng trong khung cảnh đó làm người cha xúc động. Tuy chưa biết ghép vần nhưng cô cũng có năng khiếu đây.

“Bây giờ đến lượt con, Hoàng tử nọ nói với cô thứ hai. Cô gái nắn nót viết:

Cha ta chấp cánh cho ta,
Nếu không ta đã không ra chốn này.

Từ bấy đến nay, chỉ có chàng chăm sóc con nên cũng không để ý đến quần áo vừa cũ vừa nhàu nát của các con. Tuy vậy, chàng vẫn thấy xúc động và thương các cô. Tay cầm quyển sách, lúc đọc, lúc ngâm thơ cho các con nghe. Chàng dạy cô lớn chơi đàn luyến, cô thứ hai chơi đàn thập lục. Tuy còn ít tuổi nhưng đã quen chơi đàn với nhau nên nghe cũng không đến nỗi t ẻ, có khi còn hay nữa.

Hoàng tử nọ mất cha từ nhỏ, vốn là một nhà vua và mẹ là cung phi, không có người dạy dỗ nên chàng không được học đến nơi đến chốn, chàng cũng không biết cách lo đường công danh cho mình. Cách sống của chàng gọi nhớ tới tính tình phóng túng của một bậc mệnh phụ. Của cải của ông nội

chàng để lại rất nhiều nhưng chẳng mấy chốc mà tiêu tan hết. Chàng không thuê được ai để phục vụ trong gia đình. Những lúc rỗi rãi, chàng mời các nhạc công bậc thầy đến dạy nhạc nên rất giỏi trong lĩnh vực này.

Hoàng tử nọ là em của quan chưởng ấn Genji đã quá cố và được gọi là “Hoàng tử Tám”. Khi nhà vua thoái vị Reizei còn là Hoàng tử kế vị, mẹ nhà vua đang trị vì lúc đó là Suzaku, âm mưu gạt Hoàng tử kế vị ra để Hoàng tử Tám lên ngôi. Khi còn quyền lực trong tay, mẹ vua Suzaku dành cho Hoàng tử Tám mọi ân huệ. Không may việc sau đó không thành, Hoàng tử Tám bị phe đối lập nghi ngờ. Chàng không dám tham gia vào việc triều chính nữa vì lúc này mọi công việc đều dồn vào tay con cháu của người anh chàng. Thời gian gần đây, chàng nghĩ đời mình thế là hết nên chỉ lo tụng kinh mà không quan tâm gì đến việc đời nữa. Ngôi dinh chàng đang ở bị lửa thiêu trụi. Mệt mỏi và thất vọng vì gặp quá nhiều bất hạnh, chàng lên núi ở. Vùng đó gọi là Uji. Thực tế là chàng đã cắt đứt mọi liên hệ với thế giới trần tục, nhưng không khỏi không xúc động trước lúc ra đi. Ngôi nhà trên núi nằm cạnh một con sông, gần một cái đập suốt ngày đêm nước vỡ ào ào. Khung cảnh hình như không hợp với cuộc sống thanh bình của chàng, nhưng làm thế nào được? Chàng lấy hoa, lá và dòng sông làm vui nhưng không sao quên được nỗi buồn. Lúc nào chàng cũng muốn có người vợ đã khuất ở bên cạnh mình.

Ta đã không còn người yêu dấu,
Hỏi sống làm chi nữa trên đời.

Không ai có thể leo lên núi hỏi thăm tin tức chàng được, ngoài một vài nông dân hay người sơn cước đến hỏi chàng có cần gì không. Quanh năm suốt tháng, chàng sống trên đỉnh núi mờ sương, mây phủ. Trên đỉnh núi Uji đó có một nhà tu hành học vấn uyên thâm, được nhiều người biết đến nhưng không bao giờ làm lễ ở những nơi công cộng. Chàng ở gần đó. Những lúc rỗi rãi chàng được nhà tu hành dạy kinh. Thán phục người mới đến, nhà tu hành đến thăm chàng. Chàng tâm sự với khách:

“Tôi chỉ có một tham vọng duy nhất là được tọa trên tòa sen trong cõi Nát bàn và được sống giữa hồ nước trong. Chỉ vì lo cho những người tuổi còn non dại mà tôi bỏ lại nên tôi chưa thực hiện được ý định đó.

Nhà tu hành cũng là một cận thần của vua thoái vị Reizei và đã từng dạy vua đọc kinh. Một hôm, khi vào thành yết kiến vua, ông thấy Người đang đọc sách. Thấy ông đến, nhà vua yêu cầu ông giải thích cho mình một số đoạn. Nhà tu hành nói với vua Reizei một cách ngẫu nhiên:

“Hoàng tử Tám là người rất am hiểu thuyết bí truyền. Chắc đây là năng khiếu bẩm sinh của chàng được đời trước truyền cho. Học vấn của Hoàng tử Tám uyên thâm đến mức có thể coi chàng như một vị thánh.

“Thế sao Hoàng tử Tám chưa đi tu? Các chàng trai ở đây gọi Hoàng tử Tám là “vị thánh thế tục”. Tuyệt thật, vua Reizei nói.

Kaoru có mặt ở đây cũng để ý đến câu chuyện. Chàng tiếc không làm những việc như thế để được người đời chú ý. Thế mới biết ý chí của Hoàng tử Tám thật tuyệt vời! Vẫn là người thế tục mà đã trở thành thánh rồi.

“Hoàng tử Tám có ý định từ bỏ cuộc sống trần tục từ khi bắt đầu lên núi sống. Nhưng chàng còn lẩn tránh bởi một sự ràng buộc mỏng manh, đó là các cô gái mà chàng không dám bỏ lại, nhà tu hành nói tiếp.

Vì không am hiểu âm nhạc nên ông nói thêm:

“Đúng là khi nghe các cô gái hòa nhạc át cả tiếng sóng nước vỗ vào bờ thì thật là cảnh thần tiên như trên cõi Tịnh độ.

Lời khen cổ lỗ này làm vua Reizei mỉm cười:

“Lớn lên trong vòng tay của một vị thánh thì các cô gái này chắc không biết gì về lối sống thế tục đâu. Chính đi đầu đó mới hay. Vị thánh đó không dám bỏ các cô gái lại là đúng thôi. Dù ta có sống lâu hơn hoàng tử đó ít ngày thì tốt nhất là chàng giao cả hai cô gái cho ta trông nom, nhà vua thoái vị nói.

Nhà vua thoái vị này là con thứ mười trong gia đình. Nhớ đến vua thoái vị Suzaku trước đây đã giao phó Công chúa Ba cho Genji, vua Reizei nghĩ các cô gái này có thể là người giải sầu cho mình trong những lúc rối rắm. Còn Kaoru rất muốn gặp Hoàng tử Tám để chứng kiến tận mắt Hoàng tử hiền

mình dâng cả cuộc đời cho nhà Phật như thế nào? Lúc nhà tu hành sắp ra về, Kaoru giữ ông lại và nói:

“Tôi muốn lên núi làm đệ tử của Hoàng tử Tám. ông có thể nói trước với Hoàng tử Tám hộ tôi được không?”

Sau khi nghe chuyện vua thoái vị Reizei liền sai người mang đến cho Hoàng tử Tám một bức thư trong đó người viết:

Ngồi đây ta nghĩ đến chàng,
Biển sâu sông rộng biết làm sao đây.

Nhà tu hành dẫn người đưa thư đến ngôi nhà Hoàng tử Tám, người đưa thư tuy là con nhà dòng dõi thấp kém, song đây là một sự kiện hiếm có nên Hoàng tử Tám đón tiếp rất long trọng và khoản đãi với những gì chàng có. Chàng gửi thư trả lời vua Reizei:

Lên đây tôi vẫn thấy buồn,
Mong trong cuộc sống vững lòng vững tin.

Thấy Hoàng tử Tám không nói gì đến cuộc sống khổ hạnh của mình, vua thoái vị thông cảm sâu sắc với chàng và nghĩ chàng vẫn còn oán giận thế gian.

Nhà tu hành nói chuyện với Hoàng tử Tám về Kaoru và nói thêm rằng chàng rất muốn dẫn thân vào chốn cửa thiền, ông nói:

“Chàng trai này nói với tôi là từ khi còn bé đã mong được biết đến kinh nhà Phật. Nhưng sống trên thế giới trần tục nên suốt ngày chàng không được thanh thoi đầu óc vì bao công việc, công cũng như tư. Chàng không muốn dấn hết thời gian vào việc học hành trong khi địa vị chưa vững chắc, không phải vì sợ người ngoài cho là chán ghét thế gian mà vì với tính đấng trí chàng không bao giờ để tâm vào đó được. Từ lúc nghe tôi nói về ông, chàng không có ý nguyện nào khác là được làm đệ tử của ông.

Hoàng tử Tám nói:

“Khi bắt đầu chán ghét cuộc đời tr ần tục vốn chỉ là chỗ trú chân, tức là con người đã hiểu rằng ở đó mọi cái đều đáng ghét và chính lúc đó nảy sinh ý định đến với cửa thi ền. Nhưng một người còn ít tuổi, thành công trong mọi lĩnh vực và có địa vị giàu sang mà lại lo cho cuộc sống tương lai là chuyện hiếm thấy. Trường hợp của tôi thì việc tự nó đến như là đức Phật hạ cố chỉ cho tôi con đường phải đi và nói rằng số mệnh của tôi là phải xa lánh thế gian. Ý nguyện của tôi đã được thực hiện, nhưng tôi có cảm giác không sống được bao lâu nữa tuy chưa đạt được mục đích. Tôi hiểu là mình đã không đạt được trong quá khứ và lại càng không đạt được trong tương lai. Trái lại, chàng trai đó hành động với tư cách là một cận thần của nhà vua, đi ều đó làm tôi xấu hổ..

Từ hôm đó, Hoàng tử Tám bắt đầu trao đổi thư từ với Kaoru và chàng đến thăm Hoàng tử.

Chốn này hoang dã hơn là Kaoru tưởng. Cuộc sống của Hoàng tử Tám thật đơn giản, chàng ở một ngôi nhà tạm lợp rơm. Nói “lên núi ở” có nghĩa là sống ở những nơi thanh bình, làm đ ầu óc thanh thoi. Nhưng tiếng nước vỗ ì ào không làm cho con người quên được nỗi sầu. Đêm đến gió thổi ào ào làm tan biến những giấc mơ ph ảng lạng. Đối với một người muốn sống cuộc sống thanh tịnh thì chốn này có thể chỉ có tác dụng mài sắc thêm quyết tâm của người đó. Các thiếu nữ sống ở đây nghĩ gì? Không biết có phải các thiếu nữ đó không có sự nhạy cảm như những người phụ nữ khác không? Có lẽ các cô đang ng ỡ đằng sau những tấm liếp mỏng manh ngăn phòng đọc kinh với các phòng khác... Một người đàn ông có tính phóng đãng chắc sẽ tìm cách đến gần các cô, còn Kaoru lại muốn biết tâm trạng các cô ra sao? Nhưng chàng chợt tỉnh: nếu quên mất mục đích của chuyến đi mà nói những đi ều nhảm nhí này thì chàng sẽ không làm được việc gì. Chàng hỏi thăm cuộc sống thanh tịnh của Hoàng tử Tám. Sau đó chàng còn đến nhiều lần nữa và Hoàng tử Tám dạy cho chàng những đi ều ghi trong sách kinh.

Trên thế gian cò nhiều người tự xưng là thánh, là bậc chân tu. Nhưng những người tự cho mình là đức hạnh, hiểu đời và chân tu này lại giảng giải cho chàng bằng những từ thô thiển làm chàng thất vọng. Những người khác là môn đệ của đức Phật ở cấp thấp hơn chỉ chú trọng đến việc thực hiện những đi ều cấm, còn cử chỉ thô thiển, cách diễn đạt không trôi chảy

và tính thân tình tằm thường của họ làm chàng chưng hửng. Ban ngày chàng bận công việc tri ầu chính, ban đêm cho gọi họ đến để nói chuyện thì chàng cũng không thích. Trong khi đó, cũng những lời dạy của đức Phật ấy mà được nghe Hoàng tử Tám nói thì lại dễ nghe. Không phải vì học vấn của Hoàng tử uyên thâm hơn mà vì cách diễn đạt của Hoàng tử. Chàng nghe một lần lại muốn nghe nữa. Những lúc không đến được chỗ Hoàng tử Tám, Kaoru thấy rất khổ tâm.

Kaoru nói chuyện về Hoàng tử Tám với vua thoái vị Reizei, khen ngợi Hoàng tử hết lời đến nỗi nhà vua cũng gửi thư cho Hoàng tử. Trong ngôi nhà t ờ tàn của con người đã xa lánh thế nhân từ nhiều năm nay bắt đầu có khách đến. Nhiều quà và tặng vật được gửi đến. Còn Kaoru khi cần đầu phụng sự Hoàng tử Tám hết sức mình. Ba năm trôi qua kể từ ngày ấy.

Lúc này đã là cuối thu. Mùa này nước sông lên to, sóng vỗ mạnh, mỗi khi gió thổi làm Hoàng tử Tám thấy không sống ở căn nhà cũ được nữa. Chàng và hai con gái chuyên đến nơi ở của nhà tu hành. Trong bấy ngày li ền, Hoàng tử Tám chỉ tụng kinh niệm Phật vì đó là vào dịp lễ gọi tên bốn mùa. Lúc hai con gái Hoàng tử Tám đang chán ở chỗ mới thì Kaoru lên ra khỏi nhà không người hộ tống và ăn mặc giản dị. Đã lâu chàng chưa đến nhà Hoàng tử Tám. Lúc chàng đi trăng cuối tháng mới lên. Nhà Hoàng tử Tám ở bên này sông nên chàng không cần thuyền mà đi bằng ngựa. Càng đi vào núi sương mù càng dày đặc. Kaoru phải rẽ cỏ mà đi, sương thấm ướt cả quần áo chàng. Chưa quen với cảnh đó, chàng vừa thích thú vừa lo lắng.

Sương đêm vốn dễ tan trong gió,
Nước mắt lòng ta dễ trào tuôn.

Sợ làm thức giấc những người nông dân đang ngủ, chàng ra lệnh cho vệ binh không được làm huyên náo. Người và ngựa đi giữa hai hàng lau sậy, tiếng vó ngựa bước trong nước nghe không rõ. Nhưng những người nông dân ở đây cũng tỉnh giấc vì mùi thơm không biết ở đâu bay đến.

Khi đến gần nhà Hoàng tử Tám, Kaoru nghe loáng thoáng tiếng đàn thập lục vẳng ra nào nề Chàng biết, hai cô con gái con Hoàng tử Tám thường chơi đàn nhưng chưa có dịp được nghe, Hoàng tử là người nổi tiếng chơi giỏi loại đàn bảy dây. Minh đến thật đúng lúc, Kaoru nghĩ thầm. Khi bước

vào sân, chàng nghe thấy tiếng đàn luyt. Ai đó đang chơi một bản nhạc du dương theo kiểu “ojiki”. Tiếng đàn nghe cũng bình thường, nhưng ở chốn này chàng cảm thấy mình nghe không quen. Thỉnh thoảng tiếng đàn thập lục bu ãn bu ãn xen vào tiếng đàn luyt. Chàng bước nhẹ nhẹ để tiếp tục nghe. Một người dáng nặng nề trông thấy chàng liền bước ra. Có lẽ đây là người gác đêm:

“Đức ông không có nhà, thưa ngài. Tôi sẽ đi báo cho Đức ông biết, người gác đêm nói.

“Thôi! Ta không thích làm phiền Hoàng tử khi ông đang cầu kinh. Ta chỉ muốn báo cho hai cô là ta đã đến đây và phải thất vọng ra về trong khi quần áo ta đang ướt đẫm sương đêm. Nếu hai cô tỏ ra thông cảm thì ta sẽ ấm lòng biết bao...! Kaoru nói. Người gác đêm nở một nụ cười trên khuôn mặt xấu xí:

“Tôi xin đến báo cho hai cô chủ biết ngay!

Người gác đêm đi được vài bước thì Kaoru gọi lại:

“Ta đã nghe nói đến tài năng của hai cô từ lâu và muốn biết các cô chơi đàn ra sao. Lúc này là thuận tiện, ta muốn ngồi đâu đó nghe một lúc mà không cho ai biết được không? Vì nếu đến gần hai cô sẽ ngừng chơi và ta sẽ thất vọng, chàng nói.

Người gác đêm nhận thấy vẻ đẹp oai vệ của Kaoru và thấy mình nhỏ bé trước con người này. Y nói:

“Hai cô chủ chơi cho đến sáng nếu không có ai nghe. Nhưng biết có người trung thành tới, dù người đó là hầu phòng, các cô sẽ ngừng chơi vì Đức ông không muốn người ngoài biết ở đây có phụ nữ.

Kaoru cười:

“Giấu như vậy thì thật là vụng! Vì trên thế gian này đâu phải chỉ vì những bông hoa đẹp mà phải tìm cách che mắt những kẻ tò mò! Được rồi! Bây giờ nhà người dẫn ta đi! Ta không có ý định xấu đâu. Nhưng ta không thể không muốn biết vì nghĩ rằng mọi người ở đây sống rất bình thường.

“Ngài làm tôi khó xử quá! Rồi Đức ông sẽ trách tôi là thiếu thận trọng! Người gác đêm nói rồi dẫn Kaoru đến gần hàng rào tre song thưa bao quanh khu vườn trước cửa phòng, rồi dẫn các vệ binh của Kaoru vào dãy nhà phía tây và lấy rượu ra mời họ uống.

Kaoru đẩy nhẹ cánh cửa để ngỏ, qua kẽ hở chàng liếc mắt nhìn vào trong. Các cô ngồi phía sau bức màn đã được cuộn lên một ít để có thể ngắm trăng đang tỏa ánh sáng bàng bạc trong sương đêm. Trên sân dạo có một cô gái vẻ yếu ớt, mảnh mai trong bộ quần áo bằng lụa mỏng và một người phụ nữ có tuổi ăn mặc luộm thuộm. Một trong các cô ngồi phía sau màn cầm một cây đàn luyt trong tay, tay kia cầm chiếc móng gảy. Đột nhiên mặt trăng hiện ra giữa hai đám mây. Ánh sáng ủa vào.

“Không có quạt thì có dùng cái này để gọi trăng được! Nàng cầm đàn luyt nói, mắt ngược lên nhìn trăng, khuôn mặt rất dễ thương với nước da trắng hồng.

Một cô khác nửa nằm nửa ngồi cúi xuống cây đàn thập lục:

“Đánh đàn mà làm cho mặt trời lặn! Thật là một ý nghĩ lạ lùng! cô nói. Khi cười cô có vẻ nghiêm nghị và tinh tế hơn cô kia, rồi cô nói:

“Kể cả khi chiếc móng gảy không sai khiến được mặt trăng.

Khi nói chuyện thầm phào với nhau các cô tỏ ra duyên dáng và không giống những gì Kaoru đã tưởng tượng. Mỗi lần các cô kể chuyện ngày xưa thì thường kể những chuyện loại này mà không ai nghĩ là có thật. Thế mà chuyện đại loại như thế lại xảy ra ở một nơi hẻo lánh nào đó ở nông thôn, Kaoru thầm nghĩ. Sương dày quá nên chàng không nhìn rõ mặt lần nữa. Đúng lúc đó, có lẽ một cô đã trông thấy chàng nên màn được hạ xuống và cả hai cô đều lui về phòng. Các cô làm việc đó không vội vàng, lúc đi vào cũng không hề có tiếng vải sột soạt. Dáng vẻ quý tộc và lịch sự đó làm Kaoru xúc động.

Chàng rón rén đi ra ngoài rồi cử một người về thành lấy xe ngựa. Chàng nói với người gác đêm:

“Ta đến thật không đúng lúc nhưng cũng không bực mình vì tính tò mò của ta phần nào đã được thỏa mãn. Hãy đến báo với các cô là ta đã đến. Sương đêm đã thấm ướt áo ta thì ta phải được các cô thương chứ.

Chưa nói đến việc chàng trông thấy, chỉ biết là chàng nghe được tiếng đàn là các cô đã cảm thấy bối rối rồi. Thật là lạ khi các cô không nghĩ thấy hương thơm do gió mang đến vào một giờ trái khoáy như vậy. Nghĩ đến đó các cô cảm thấy xấu hổ. Người đàn bà đưa thư tỏ ra không thành thạo trong việc này. Thế mới hợp với hoàn cảnh này, Kaoru nghĩ thầm. Chính người đàn bà này lúc này Kaoru trông không rõ vì sương quá dày khi bà đến ngồi trước màn. Các thiếu nữ dáng quê mùa không biết trả lời chàng thế nào và lúng túng đưa cho chàng một cái đệm. Kaoru nói giọng nghiêm túc:

“Ta cảm thấy thất vọng vì phải đứng ngoài màn! Không phải vì bông bột mà ta đến đây thăm các nàng sau khi đã vượt qua trăm núi nghìn đèo. Ta tin rằng đi đâu đó cũng đủ để được đối xử tử tế chứ... Ta nghĩ rằng nếu ta đi lại nhiều lần trong sương đêm, thì các nàng cũng phải hiểu dụng ý của ta chứ!

Các thiếu nữ hoảng sợ không nói lên lời bèn cho người đến gọi một thị tì đang ngủ ở cuối phòng, trong lúc đó cô con gái lớn của Hoàng tử Tám tính xem làm thế nào để thoát khỏi sự lúng túng.

“Khi không hiểu gì cả thì làm thế nào để tỏ ra là mình hiểu bây giờ? Nàng thì thầm bằng một giọng nén lại.

“Ta biết thói đời là giả như không biết nỗi lo của người khác... Nhưng ở đây, ta thấy bối rối khi được tiếp đón như thế này! Thế mà ở đây lại có một người đang sống, một người hiểu rõ sự đời và sẽ làm gương cho các nàng. Qua đó ta có thể đoán được là các nàng biết rất rõ về sự vật. Nếu các nàng đo được tình cảm trong tim ta thì ta sẽ không tổn công vô ích. Cho dù những ý nghĩ vu vơ là thường tình trên thế gian này, chẳng lẽ các nàng không thể nói chuyện với ta được hay sao? Cũng có người muốn đẩy ta đi theo hướng đó nhưng ta đã quyết cưỡng lại. Rồi các nàng sẽ biết thôi. Nếu có được một người để tâm sự trong khi ta đang cô đơn và nếu các nàng muốn giải sầu ở nơi đèo heo hút gió này mà cần ta thỉnh thoảng đến đây thì ta rất biết ơn các nàng...

Kaoru cứ thao thao bất tuyệt, còn cô gái không biết trả lời ra sao. Bà già được gọi đã đến, cô gái liền bầu lấy bà. Bà nói rất trơn tru:

“Trời ơi! Sao lại vô lễ thế này! Phải mời chàng vào trong nhà chứ! Các cô gái trẻ không biết lễ phép gì cả!”

Bà nói rất tự nhiên, còn hai cô tỏ ra bối rối.

“Thật là lạ! Những người Đức ông của chúng tôi mong đến lại không đến. Tình cảm mà ngài mang đến cho chúng tôi thật hiếm hoi và chúng tôi, kể cả một người thân phận thấp hèn như tôi, rất biết ơn ngài về điều đó. Các cô chủ tôi đây cư xử như thế là do nhút nhát.”

Tính tự nhiên, giọng nói chân tình phần nào làm Kaoru phật ý nhưng cử chỉ của bà có vẻ quý tộc.

“Ta cảm thấy rất lúng túng và cảm ơn bà đã đón tiếp ta! Kaoru nói.

Đứng sau màn gió, cô gái nhìn thấy Kaoru ngẩng đầu dựa lưng vào hàng rào. Trong ánh bình minh, nàng thấy chàng mặc một bộ quần áo đi săn giản dị đẫm sương làm cho hương thơm lại càng thơm. Bà già khóc:

“Tôi cố kìm mình trong nhiều năm vì sợ tỏ ra vô ý. Trong thời gian qua, mỗi lần làm lễ tôi đều cầu mong có dịp nào đấy sẽ nói cho ngài biết một chuyện tình xót xa ngày xưa, dù là không nói thẳng được. Có lẽ tôi đã toại nguyện vì ngài đã đến đây vào giờ phút không ai mong đợi này. Nhưng nước mắt đã làm tôi không thấy gì và cổ họng tôi nghẹn lại nên tôi không thể nói ngay được.”

Nói rồi bà run cầm cập, bà đang ở trạng thái bị kích thích và xúc động. Kaoru cho đó là do tuổi già dễ xúc động và mau nước mắt.

“Đây không phải là lần đầu tiên ta đến đây. Nhưng ta chưa gặp ai biết mặt trái của vấn đề như bà. Do đó hôm nay ta đến đây một mình, ướt đẫm vì trên đường đầy sương. Lúc này là thuận tiện, bà hay kể cho ta nghe câu chuyện đó đi. Đừng để sót chi tiết nào nhé! Kaoru nói.

Bà già kể:

“Sẽ không bao giờ có được dịp như thế này nữa. Tôi muốn ít ra là ngài biết rằng một người già như tôi trước đây đã được sống. Tôi nghe tin Kojijū, thị nữ của Công chúa Ba mẹ ngài, không còn nữa. Phần lớn những người bằng tuổi tôi và khi ấy cùng phụng sự mẹ ngài nay không còn nữa. Ngày xưa nhờ quen biết mà tôi được vào thành, còn hôm nay, ngài thấy đấy, tôi sắp chết rồi. Có thể là ngài không biết rằng tôi đã vào phụng sự Đức ông ở đây từ năm, sáu năm nay rồi. Có thể ngài đã được nghe nói nhiều về công đức của người anh cả của ngài Kōbai đã quá cố. Tôi có cảm tưởng người ấy mới qua đời hôm qua thôi và nỗi xót thương làm tôi khóc hết nước mắt. Bây giờ tôi đã gần kề miệng lỗ và được gặp ngài ở đây, tôi tưởng như trong mơ... vì người vú nuôi của ngài Kashiwagi, người đã khuất mà tôi nói lúc nãy, không phải ai khác là bà Ben. Người vú nuôi đó chính là mẹ tôi. Tôi là người hầu hạ ngài Kashiwagi, được ngài coi như người thân nên nhiều khi được nghe những chuyện tâm tình mà ngài Kashiwagi không bao giờ kể cho người khác. Lúc lâm chung, ngài Kashiwagi gọi tôi đến dặn dò một số điều, cụ thể là về việc mà tôi sẽ nói với ngài bây giờ nếu ngài muốn nghe. Các thị nữ trẻ tuổi đây cho ta là nói nhiều và sốt ruột cũng đúng thôi... bà già nói đến đấy rồi dừng lại, không nói nữa.

Kaoru sững người tưởng như từ trên trời rơi xuống. Chàng nghĩ hay đây là một mục phù thủy rở tiếu? Những điếu bà già nói ra kích thích tính tò mò của chàng. Nhưng ở đây, có nhiều người quá. Và lại nghe chuyện ngày xưa suốt đêm cũng bất tiện.

“Ta không hiểu bà muốn nói gì? Những chuyện ngày xưa thường làm ta xúc động, do vậy ta muốn bà nói nốt cho ta nghe. Nhưng bây giờ, ta ăn mặc thế này mà người khác nhìn thấy thì ta sẽ khó xử. Ta phải về ngay, Kaoru nói. Chàng vừa đứng lên thì tiếng chuông tu viện nơi Hoàng tử Tám ở vọng đến, ngân dài trong đêm mờ sương.

Sống trong cảnh buồn tẻ, xa họ hàng hàng ngàn dặm đường, không biết các cô gái này nghĩ gì? Họ sống không cởi mở cũng phải thôi, Kaoru nghĩ thầm.

Đã đến lúc phải ra đi,
Đường về không nhớ núi kia sương mờ.

Chàng đứng đó, lưỡng lự không biết có nên về hay không. Các thị nữ thích thú ngắm vẻ oai vệ của chàng. Cũng đúng thôi, đến các thị nữ trong thành còn thích chàng nữa là. Không ai dám đối đáp, trừ Ōigimi là cô lớn:

Đỉnh núi kia mây mù bao phủ,
Ta xa nhau nay lại càng xa.

Cô thứ nhất vừa đọc thơ vừa thở dài nhẹ nhàng làm không khí càng thêm náo nê

Nơi đây không có gì là vui vẻ, song cảnh vật dễ làm con người thông cảm với nhau. Lúc này mặt trời đã lên, Kaoru không biết có nên về hay ở. Chàng nói:

“Bà nói lấp lửng làm ta càng nóng ruột. Nếu không phải là bà thì ta đã trách bà về chuyện đó rồi. Nếu bà cho ta là người có tư tưởng thế tục thì ta không ngạc nhiên. Nhưng ta không thông cảm với sự giữ ý của bà.

Nói rồi Kaoru về chỗ mà người gác đêm đã chuẩn bị cho chàng đêm qua ở phòng phía tây. Chàng nghĩ suy nghĩ lung tung.

Một người lính trong đội cận vệ của chàng nói:

“Những người dân chài đánh mãi mà không được cá. Tôi có cảm giác là cá tránh họ. Nghề chài lưới cũng không hay lắm.

Những chiếc thuyền cũ kỹ chất đầy củi ngược xuôi trên dòng sông, chòng chành trên sóng nước. Đứng ra thì đối với con người đang sống cũng vậy, vì cuộc đời không có gì là chắc chắn cả. Không ai có thể cho rằng mình sẽ không bị sóng cuốn trôi, cũng không ai dám nghĩ rằng mình sẽ được sống trong nhung lụa. Những ý nghĩ đó cứ vẫn vơ trong đầu Kaoru. Chàng sai người mang nghiên mực đến, viết thư gửi cho Ōigimi, người con gái đã đọc thơ đáp lại chàng hồi đêm:

Thương người thiếu nữ bên cầu,
Chèo thuyền ta thấy âu sầu vấn vương.

Chắc nàng ở nhà đang mòn mỏi đợi chờ. Kaoru viết thêm r ồi sai người gác đêm mang thư đi.

Biết Kaoru đang đợi. Ōigimi viết thư trả lời ngay. Nàng viết trên giấy có mùi nước hoa loại xoàng:

Người chèo thuyền hết năm này năm khác,
Mưa rơi rơi làm ướt áo người r ồi.

Bản thân người lái đò cũng phó mặc số mệnh mình cho sóng nước...

Kaoru đang ngây ngất đọc thư thì có tiếng ồn ào ngoài cửa. Đây là những người mang xe ngựa đến. Chàng gọi người gác đêm vào nói:

“Khi nào Đức ông về thì ta sẽ quay lại. R ồi cởi bộ quần áo ướt sương đêm đưa cho y và mặc chiếc áo khoác mà gia nhân vừa mang đến.

Lúc nào Kaoru cũng nghĩ đến câu chuyện của bà hầu già. Các thiếu nữ rõ ràng là đẹp hơn chàng tưởng nhiều. Tất cả những chuyện đó làm lung lay ý chí của chàng muốn đoạn tuyệt với một cuộc đời thực ra cũng khó mà từ bỏ. Chàng gửi cho Ōigimi một lá thư, thực chất là lời tỏ tình, trên giấy trắng d ầy, chữ viết nắn nót:

“Vì sợ bất nhã, nên tôi phải về ngay tuy còn nhiều điều muốn nói. Như tôi đã nói với nàng, tôi mong rằng từ nay về sau xin nàng cho phép tôi được ngủ ở trước màn trong phòng nàng. Khi nào Đức ông trở về tôi sẽ quay lại...

Chàng sai một viên sĩ quan vệ binh gọi người hầu già đến và đưa thư cho bà mang đi. Thấy người gác đêm có vẻ đáng thương chàng cho y rất nhiều thức ăn. Ngày hôm sau chàng cho người mang đến cho Hoàng tử Tám rất nhiều lụa là, vải vóc vì chàng nghĩ ông cần những thứ đó trong thời gian ở cùng với các nhà sư. Cũng ngày hôm ấy Hoàng tử Tám chuẩn bị về nhà. Ông tặng các vị cao tăng khăn choàng và y phục nhà chùa.

Người gác đêm mặc chiếc áo mà Kaoru cho y đêm nọ. Đó là bộ quần áo đi săn may bằng gấm trắng đến nỗi không cần thêu hoa. Nhưng bộ quần áo đó y vẫn không thay đổi, ai trông thấy cũng phải ngạc nhiên. Mọi người đều

khen hương thơm tỏa ra từ bộ quần áo làm y không biết nói thế nào. Y muốn gạt sạch cái mùi thơm làm người khác khó chịu và làm y lúng túng, nhưng không một loại thuốc tẩy nào tẩy được mùi thơm đó.

Kaoru thích thú đọc lá thư trà lời của nàng Ōigimi và thấy nàng viết rất hay. Khi các thị nữ thưa với Hoàng tử Tám rằng Kaoru đã gửi thư đến và đưa lá thư cho ông xem, ông kêu lên:

“Cái gì thế này? Coi lá thư này như một lời tỏ tình là không được đâu. Chàng trai đó không giống như những chàng trai cùng tuổi khác đâu. Ta đã viết thư nói cho chàng biết rằng sau khi qua đời, ta sẽ giao cho chàng trông nom toàn bộ những gì còn lại. Ta cam đoan là chàng sẽ hành động theo ý ta.

Hoàng tử Tám ngỏ lời cảm ơn Kaoru về những đồ vật mà chàng đã gửi đến cho ông. Kaoru lại muốn đến chỗ Ōigimi.

Ngày trước, Niou đã từng ước mơ được gặp những phụ nữ đẹp tuyệt vời ở những vùng núi như Uji. Chàng liền đến nhà Kaoru.

Hai người nói rất nhiều chuyện. Rồi Kaoru kể chuyện Hoàng tử Tám trên núi Uji và tả chi tiết cảnh các cô gái mà chàng trông thấy lúc hoàng hôn hôm đó. Niou nghe rất chăm chú, và thầm nghĩ Kaoru đã mắc mưu mình rồi. Chàng nói đủ các thứ chuyện với hy vọng Kaoru sẽ nói thêm cái gì đó.

“Sao anh không cho tôi xem lá thư anh đã nhận được? Nếu là thư của tôi, tôi sẽ cho anh xem... Niou nói với giọng trách móc.

“Lại thế nữa! Anh nhận được nhiều thư ở các nơi gửi tới nhưng có bao giờ tôi được nhìn thấy phong bì đó đâu! Còn tôi, không phải tôi muốn riêng mình được chú ý, nên tôi đồng ý cho anh xem. Nhưng ở cương vị của anh, làm sao anh có thể đến đấy được? Người có địa vị thấp kém hơn nếu muốn, cũng có thể làm được mà không sợ hậu quả. Điêu đó xảy ra thường xuyên mà không ai biết. Cũng có những phụ nữ không phải là không có duyên nhưng phải âm thầm chờ đợi ở những nơi đèo heo hút gió hay trên những ngọn núi mây phủ quanh năm. Từ nhiều năm nay, những người mà tôi nói chuyện với anh không được đối xử tử tế, mọi người cho rằng con gái mà sống như những nhà tu hành thì thường là người vô học và cứ thế

các cô gái này sống trong sự lãng quên. Nếu tôi không lầ thì các cô gái con Hoàng tử Tám rất đáng yêu. Với cách ăn mặc, cách sống đó theo tôi, các cô đáng được coi là những bông hoa lý tưởng, Kaoru nói.

Niou thầm nghĩ một người vốn không bao giờ rung động trước một thiếu nữ bình thường như Kaoru lại tỏ ra xúc động mạnh mẽ như thế tức là các cô gái kia phải đẹp hơn người. Chàng lại càng muốn biết nhiều hơn nữa. Chàng nói:

“Anh hãy đến đây nữa đi và tìm hiểu thật kỹ vào.

Thấy Niou nóng vội đến mức có thể làm tổn hại đến thanh danh của chàng, Kaoru nói:

“Thôi đi! Như thế không hay đâu? Tôi đã quyết định không sống trong thế giới trần tục này lâu nữa. Vì thế tôi không bao giờ làm những trò phù phiếm đó. Nếu tôi tự ý thả mình theo những thiên hướng mà chính tôi bài xích thì ý định của tôi sẽ không thành.

Niou vừa nói vừa cười:

“Sao anh lại nặng lời thế! Lúc nào anh cũng thề thốt! Để xem sự việc đi đến đâu!

Kaoru đang suy nghĩ về câu chuyện của bà hầu già, không để ý đến những gì mọi người đang nói về các cô gái đẹp trong thành.

Khoảng m ồng bốn hay m ồng năm tháng Mười, chàng quyết định đến Uji.

“Mùa này là mùa đánh cá đây! gia nhân nói với chàng song chàng gạt đi:

“Xem đánh cá làm gì? R ồi theo thói quen, chàng đi mà không cho ai biết.

Chàng đi một chiếc xe hạng nhẹ, ngoài mặc một chiếc áo khoác đi gi ầy vải lụa. Hoàng tử Tám đón chàng rất n ồng nhiệt và mời chàng ăn bữa cơm đạm bạc hợp với khung cảnh trên núi. Đến tối, ông mời nhà tu hành nói về cuốn sách mà ông đang nghiên cứu. Cả ba người nói chuyện đến sáng. Gió thổi mạnh làm lá khô bay lả tả, thêm vào đó là tiếng sóng nước làm mọi người cảm thấy bu ồn.

Trời sắp sáng, Kaoru chợt nhớ tới buổi bình minh hôm nào và tiếng đàn thập lục. Chàng nói:

“Lần trước đến đây khi sương sớm chưa tan, tôi nghe thấy tiếng đàn réo rất và chỉ muốn nghe mãi, không ăn cũng được...”

“Sau khi từ bỏ vinh hoa phú quý, tôi cũng từ bỏ luôn cả tiếng đàn ngày xưa tôi vẫn thường nghe... Hoàng tử Tám nói. Ông sai mang đến một cây đàn bảy dây và nói tiếp: Đàn này bây giờ không hợp với ta nữa. Hay chàng hát cho ta đệm vậy, may ra ta nhớ lại chăng... Ông sai mang đến cho Kaoru một cây đàn lục. Chàng cầm lấy đàn và lên dây.

“Không biết có phải tiếng đàn tôi nghe thấy hôm nào là của cây đàn này không? Hay chỉ là cây đàn lục này mới hay? Kaoru nói là vẫn chưa muốn chơi.

“Thôi đi! Chàng định chế giễu đấy à? Ở nơi như thế này làm sao có được người chơi đàn giỏi đến nỗi chinh phục được một người sành nhạc như chàng được? Sao chàng lại nói thế nhỉ? Hoàng tử Tám nói rồi gảy đàn. Tiếng đàn vang lên trầm lắng.

Gió thổi trong rừng thông trên đỉnh núi chắc cũng làm tiếng đàn réo rất hơn. Hình như ông không nhớ vì chơi xong một bản nhạc là ông thôi không chơi nữa.

“Không biết tại sao thỉnh thoảng tôi nghe thấy tiếng đàn thập lục ở đây. Những lúc đó tôi tự như người chơi đàn chắc cũng có tài do từ lâu không nghe nhạc nên không biết hay hay không. Có thể cả hai cô gái cùng chơi và gió ngàn đệm theo. Nhưng tôi nghĩ cả hai đều không có khả năng cùng chơi hay cùng hòa nhạc, ông nói rồi cho người đến hỏi hai nàng có thể chơi đàn cho mọi người cùng nghe không.

Cả hai đều nói rằng bất ngờ quá, nên bối rối, không muốn chơi, dù có chơi cũng không hay. Hoàng tử Tám cho gọi nhiều lần không được cũng đành chịu. Kaoru tỏ ra buồn bã. Hoàng tử Tám bối rối nghĩ rằng hai nàng xử sự như thế làm sao người xung quanh không cho các cô gái là khác người được.

“Trong suốt thời gian qua, tôi dạy dỗ các con tôi và cố giấu sự có mặt của chúng. Tuy không còn sống được bao lâu nữa, nhưng tôi chưa dám từ bỏ thế giới này chỉ vì nghĩ đến các con tôi thân cô thế cô không nơi nương tựa, ông giải thích cho Kaoru. Chàng tỏ vẻ thông cảm:

“Dù tôi chưa đủ khả năng để trông nom hai nàng, song tôi rất vinh hạnh nếu ông nghĩ rằng tôi cũng quan tâm đến chuyện đó. Nếu được sống lâu hơn ông, tôi sẽ giữ lời hứa với ông, chàng nói và Hoàng tử Tám rất vui mừng.

Đến sáng, khi Hoàng tử Tám vào phòng cầu kinh, Kaoru cho gọi người hầu già đến. Đây là bà Ben, người trông nom hai cô.

Bà đã hơn sáu mươi tuổi, cử chỉ và thái độ của bà vẫn còn vẻ quý tộc. Bà kể cho Kaoru nghe câu chuyện đêm nào. Kể đến đoạn Kashiwagi buồn đâm ra ốm rồi chết, bà Ben khóc nức nở. Trong câu chuyện này, các nhân vật dù có lạ lẫm đối với chàng cũng làm chàng xúc động, huống chi chàng đã ngỡ ngơ về sự ra đời của mình từ lâu rồi. Nghe xong mà chàng không kiềm nổi những giọt nước mắt.

“Như vậy có ai đó biết chuyện xảy ra, nhưng liệu có người nào nói vung chuyện này ra không? Đúng là trong suốt thời gian vừa qua, ta không nghe ai nói đến chuyện đó cả, Kaoru nói.

Bà Ben đáp:

“Trừ Kojijū và tôi ra không ai biết, vì chúng tôi không bao giờ nói chuyện ấy cho ai. Đúng là tôi xuất thân hèn kém và không có địa vị thật, nhưng tôi gắn bó với ngài Kashiwagi như hình với bóng nên từ đầu tôi biết ngay sự việc sẽ diễn ra như thế. Đôi khi không tìm lòng được, ngài Kashiwagi sai hai chúng tôi mang thư đến cho mẹ ngài. Vì hương hồn ngài Kashiwagi, cho phép tôi không đi vào chi tiết, thưa ngài. Trước lúc trút hơi thở cuối cùng, ngài Kashiwagi tiết lộ một điếu bí mật mà theo tôi là quá lớn đối với một người như tôi, nó lúc nào cũng canh cánh bên lòng và tôi không biết nói điếu đó với ngài như thế nào. Mỗi lần đứng trước bàn thờ Phật là tôi cầu khẩn và đức Phật đã chiểu theo ý tôi. Còn nhiều điếu khác nữa mà tôi cũng phải nói cho ngài biết. Không có cách nào khác, tôi định đốt thư đi vì tôi có thể chết bất cứ lúc nào, nếu không hủy thì chuyện đó có thể lộ ra.

Đi đâu đó không có lợi. Nhưng khi biết thỉnh thoảng ngài có đến nhà Đức ông đây, tôi bắt đầu có hy vọng. Cũng nhờ tôi thành tâm nên bây giờ ngài đến đây,... bà Ben khóc và kể cho Kaoru nghe chàng ra đời trong hoàn cảnh nào.

“Trong cảnh hỗn độn sau khi ngài Kashiwagi qua đời, mẹ tôi ốm rã chết. Tôi rất buồn vì mang hai cái tang cùng một lúc và không biết làm thế nào. Đúng lúc đó người đàn ông đã từng theo đuổi tôi lại đến thuyết phục tôi đi cùng ông ta đến nơi chân trời góc bể, nên tôi cắt đứt mối quan hệ trong thành. Khi người đàn ông này qua đời, tôi trở lại kinh thành sau mười năm xa cách, với cảm giác bước vào một thế giới hoàn toàn mới mẻ. Từ nhỏ tôi đã được cha tôi đưa vào dinh Đức ông đây. Bây giờ thì không thể sống cuộc sống trần tục nữa và dù có thể trông cậy vào chính phi của nhà vua thoái vị Reizei, tôi coi tôi như một người vô dụng. Tôi cũng không biết Kojijū mất bao giờ. Rất ít người trong số các thị nữ trẻ tuổi còn sống đến bây giờ. Đây là lý do tại sao đến cuối đời tôi phải sống cuộc sống khổ hạnh này,... bà Ben nói tiếp. Lúc này trời đã sáng.

“Thôi được rồi! Chúng ta dừng ở đây! Ngày hôm nay chúng ta không thể kể hết chuyện cũ được! Lần sau rồi rồi chúng ta sẽ nói chuyện lâu hơn. Chúng ta sẽ đến một nơi nào đó mà không ai nghe thấy được. Ta nhớ mang máng là Kojijū đã chết đột ngột vì một căn bệnh nào đó ở ngực. Nếu không bà ta sẽ sống mà không bao giờ làm tròn bổn phận của mình, Kaoru nói.

Bà Ben đưa chàng cho một tập thư cũ đã có mùi mốc đượng trong một túi vải. Bà nói:

“Bây giờ tôi giao cho ngài những bức thư này. Ngài Kashiwagi đã đưa chúng cho tôi và nói rằng ngài không còn hy vọng để sống nữa. Tôi nghĩ sẽ nhờ Kojijū chuyển nhưng Kojijū đã chết mà chúng tôi không được gặp nhau. Đi đâu đó làm tôi rất buồn tuy lý do không liên quan đến tôi.

Kaoru cầm túi thư cất đi mà không tỏ thái độ gì. Với bà già này không cần có người hỏi cũng có thể kể chuyện ra vì đây là chuyện gây tò mò. Và cảm thấy khó chịu. Bà Ben thề sống thề chết với chàng là chưa ai biết chuyện này cả. Cũng có thể thế lắm chứ, Kaoru nghĩ và cảm thấy bối rối. Gia nhân mang cơm đến cho chàng ăn.

“Hôm qua là ngày nghỉ, hôm nay là ngày hết ăn kiêng ở Hoàng cung. Hôm nay tôi phải đến thăm Công chúa Nhất ở dinh nhà vua thoái vị nên không muốn ăn. Khi nào xong việc tôi sẽ quay trở lại, trước khi lá vàng rụng, chàng nói với Hoàng tử Tám.

“Chàng tới đây mang theo ánh sáng làm núi rừng sáng thêm, Hoàng tử Tám vui sướng khôn cùng nói.

Về đến nhà, việc đầu tiên Kaoru nghĩ đến là xem túi thư. Túi làm bằng gấm Trung Quốc thêu hình nổi với dòng chữ ghi ở phía trên: “Gửi nàng”. Miệng túi có dây thắt lại và được niêm phong bằng một băng giấy ghi tên Kashiwagi. Kaoru thận trọng mở túi ra. Chàng thấy trong xấp giấy màu xếp lộn lộn, một số thư mà Công chúa Ba mẹ chàng gửi Kashiwagi, khoảng năm hay sáu lá gì đó. Ngoài ra còn năm hay sáu tờ giấy trắng có chữ như chân chim, có lẽ do người đàn ông viết. Thư viết rằng vì không thể báo tin cho nàng được trong khi chàng rất nóng lòng muốn gặp nàng, nên biết tin nàng đi tu chàng rất buồn. Thư còn viết nhiều điều khác nữa song toàn những chuyện buồn:

Ta sắp từ già cõi đời,
Nàng không được gặp cuộc đời buồn sao.

Ngoài lề bức thư có dòng chữ:

Ta đã biết tin vui đó rồi, dù ta lo lắng cho mẹ non...

Giá ta còn sống trên đời,
Chăm cho cây lớn nên người mới vui.

Đến chỗ này, chữ viết rất khó đọc, như người viết không còn sức để viết nữa. Ngoài ra còn có dòng chữ: “Gửi Kojijū”. Lá thư đã có mùi mốc nhưng nét chữ còn nguyên. Trong khi đọc chàng có cảm giác bức thư mới viết ngày hôm qua. Chàng nghĩ đến bức thư này lọt vào tay những kẻ tò mò thì hậu quả sẽ rất tai hại cho mẹ chàng và Kashiwagi. Trên đời này liệu có ai có hoàn cảnh giống chàng không? Càng nghĩ Kaoru càng đau khổ. Chàng định vào cung nhưng không đi nổi.

Khi đứng trước mặt mẹ, Kaoru thấy mẹ mình vẫn giữ được vẻ trẻ trung như ngày nào. Bà đang đọc kinh và tìm cách giấu đi cứ như bà cảm thấy xấu hổ về việc đó. Liệu chàng có thể nói cho mẹ biết chuyện này không? Chàng quyết định không nói gì cả.

Chương 46

(Shiigamoto)

Dưới bóng cây sồi

Vào ngày hai mươi tháng Hai, Niou đi hành hương ở Hatsuse. Chàng đi vì lời cầu nguyện ngày xưa chưa thực hiện được. Chàng định ghé lại vùng Uji. Nhiều người đọc tên này thành “Odieux”, song Niou vẫn có lý do để đến đây, lý do tâm phào thôi! Rất nhiều các quan trong triều xin được đi cùng, đến nỗi trong thành vắng lặng. Chàng sẽ được đón tiếp ở trang viên mà Yūgiri thừa hưởng của Genji. Đó là một khu dinh cơ rộng thênh thang và thoáng mát nằm bên kia bờ sông. Yūgiri cũng muốn đến đây đón Niou khi chàng trở về, nhưng các thầy cúng phát hiện ra một sự cản trở về tinh thần và khuyên chàng không nên đi. Yūgiri đành theo lời Niou. Hơi phật ý, song thấy Kaoru đến đón mình, Niou tự hào cho mình đã thắng cuộc, vì chàng nghĩ rằng nhờ Kaoru mà chàng có thể biết điều gì đã xảy ra trong vùng này. Các con trai của Yūgiri đều đi trong đoàn tùy tùng. Đó là quan Tả Hòa giải, quan Đại nội cố vấn, quan Đại úy, quan Trưởng thư ký và quan Trung úy thư ký. Niou được nhà vua và Hoàng hậu sủng ái nhất nên ai cũng hy vọng trông cậy vào chàng, hướng chi tất cả con cháu của Genji, dù họ xa hay gần, đều phụng sự chàng như mọi công hầu.

Trang viên của Yūgiri được sửa sang cho hợp với khung cảnh ở đây. Người ta đặt bàn để chơi “go”, thò lò, trò “tagi”. Mọi người chơi đến tận khuya. Vì không quen đi như vậy nên Niou đi nghỉ sớm. Đến tối chàng sai mang đàn thập lục đến đánh giải trí. Ở chốn này ai cũng có thể nghĩ đến chuyện đó, tiếng suối chảy róc rách không ăn nhập với tiếng đàn. Hoàng tử Tám sống ở bờ bên này sông nghe thấy tiếng đàn do gió mang đến và nhớ tới những kỷ niệm xưa:

“Tiếng sáo hay quá! Ai thổi sáo vậy? Ngày xưa ta đã được nghe Genji thổi sáo với âm điệu trầm bổng và quyến rũ lòng người. Tiếng sáo này trong trẻo và dứt khoát hơn. Hình như một người nào đó trong gia đình Genji

thời thì phải? Ông thầm nghĩ. Thạn ôi đã lâu quá rồi! Năm tháng trôi qua, ta sống mà như là không sống, chẳng bao giờ đụng đến những nhạc cụ này, ông nói thêm và nghĩ đến số phận hẩm hiu của hai cô con gái.

Có nên bắt hai con phải sống chôn chân trên núi không? Kaoru hay một người nào khác có thể là người chông tương lai xứng đáng. Nhưng ông thấy không nên nghĩ đến chuyện đó. Làm sao ông có thể chấp nhận một trong những chàng trai sống theo kiểu thời thượng và suy nghĩ nông cạn được? Trong khi Hoàng tử Tám nghĩ miên man như vậy và thấy đêm dài dằng dặc, thì trái lại Niou thấy đêm sao ngấn ngủi và nghĩ đến chuyện trở về

Trên bầu trời đầy sương bao phủ vạn vật; “Những cây anh đào trụi hoa và những cây khác đang nở hoa” chạy đến tận chân trời; những cây dương liễu đang soi mình xuống dòng nước và uốn mình trước gió, cảnh vật làm Niou ngây ngất, đây là lần đầu tiên chàng đến chốn này. Chàng nhìn mãi vẫn không chán mắt. Kaoru không muốn bỏ qua một dịp tốt như vậy liền đến nhà Hoàng tử Tám. Nhưng chàng không dám qua sông một mình bằng thuyền. Vừa đó có người mang thư của Hoàng tử Tám tới:

Ta nghe tiếng sáo ngang trời,
Trời mây quang đãng nhưng hờn ta xa.

Nét chữ viết thoáng. Niou đọc rất kỹ vì bức thư ấy đến từ một nơi mà chàng thường nghĩ đến.

Ta sẽ trả lời bức thư này, chàng nói:

Sông sâu sóng cả không sờn,
Gió kia mang đến tâm hồn của ta.

Kaoru quyết định đến chỗ Hoàng tử Tám. Chàng mời một số công hầu yêu thích âm nhạc cùng đi. Thuyền bắt đầu rời bến là các chàng trai chơi bài “Sự say mê vui vẻ”. Một chiếc cầu tàu nối bến nước với một dinh thự xinh xắn và đẹp khác với các ngôi nhà khác. Đồ đạc trong nhà đơn sơ với những tấm bình phong bằng tre đan rất đẹp. Mọi vật đều được lau chùi cẩn thận. Trên tường treo những nhạc cụ cổ điển nổi tiếng. Các chàng trai lấy xuống và chơi bài “Người đàn ông ở Sakura” theo kiểu “ichikotsu”. Các vị

khách muốn được nghe Hoàng tử Tám chơi đàn thập lục Nhật Bản nhưng ông lại chơi đàn bầy dây với vẻ lơ đãng. Lần đầu tiên được nghe ông chơi, các chàng trai rất thán phục tiếng đàn réo rắt của ông. Ông khoản đãi các vị khách một bữa tiệc với những gì ông có. Xung quanh ông có nhiều người đáng dấp quý tộc, trước đây vốn là người trong gia đình của một nhân vật hàng Tứ phẩm, tình nguyện đi theo ông lên chốn sơn cước này. Ông tiếp khách với kiêu cách của một người thuộc thế hệ khác nhưng vẫn giữ được vẻ quý phái.

Nhiều vị khách tò mò muốn biết hai cô con gái Hoàng tử Tám sống thế nào? Không muốn bỏ lỡ cơ hội này, nhưng Kaoru với địa vị chàng không thể hành động thiếu suy nghĩ được. Kaoru ngắt một cành hoa đẹp và sai một chú thị đồng mang đến cho các cô:

Tới đây ngắt một cành hoa,
Để nàng thêm đẹp để ta thêm mừng.

Các cô lúng túng không biết trả lời chàng ra sao. Có người khuyên:

“Trong chuyện này, càng lâu không trả lời càng làm cho người khác nghĩ là mình coi trọng lá thư. Như vậy không hay.

Ōigimi liền đọc cho Nakanomi viết:

Thấy bóng hoa đẹp bên đường,
Khách dừng chân nghĩ vấn vương trong lòng.

Chữ viết vừa thẳng vừa đẹp. Hình như gió ngàn đã làm bật tung những vật cản cuối cùng ngăn cách chủ và khách. Họ cùng nhau thờng thức tiếng đàn. Kōbai đích thân đi tiễn Niou xuống thuyền. Cùng đi với ông có rất nhiều người khác. Các vị khách lưu luyến không muốn rời. Đi rồi họ còn quay lại nhìn nhiều lần. Niou tự nhủ sẽ quay lại đây khi có dịp. Hoa nở rộ rỡ và sương mù bao phủ cảnh vật, các chàng trai lại ngâm thơ bằng tiếng Trung Hoa và tiếng Nhật Bản.

Niou không nói chuyện được với hai cô gái, chàng thấy nóng ruột và liền tiếp gửi thư đến. Thấy vậy Hoàng tử Tám nói với các con:

“Các con nên viết thư trả lời Niou. Đừng tỏ ra kênh kiêu quá để Niou khỏi phải chờ mong. Vị Hoàng tử này tính giăng hoa lắm. Biết các con đang ở đây, thế nào chàng cũng tìm cách tán tỉnh cho mà xem.

Thế là mỗi lần Niou gửi thư đến, Nakanokimi lại viết trả lời. Cô Ōigimi tính thận trọng hơn nên không muốn tham gia vào những việc như thế, cho dù chỉ để chơi. Hoàng tử Tám lúc nào cũng rầy rĩ và không thấy thích mùa xuân chút nào. Năm tháng trôi qua, ông càng khổ tâm khi nhận thấy nhan sắc của hai con ông ngày càng phai nhạt. Nếu hai cô gái có khuyết tật thì ông lại đỡ đau khổ. Những ý nghĩ đó dần vặt ông hết ngày này sang ngày khác. Ōigimi năm nay đã hai mươi năm, còn Nakanokimi hai mươi ba tuổi.

Năm ấy là năm hạn của Hoàng tử Tám. Vì lo lắng nên ông lại càng tụng kinh niệm Phật nhiều hơn. Ông thấy chán cuộc sống trần tục nên gấp rút chuẩn bị cho chuyến đi xa của mình. Mỗi lo duy nhất là Ōigimi và Nakanokimi. Tuy đã quyết nhưng ông sẽ rất xúc động vào giờ chia ly. Nếu có người nào để coi, dù chưa đáp ứng được tất cả các yêu cầu đặt ra, ông cũng sẽ chấp nhận, miễn là thanh danh người đó không có vết và dòng dõi tạm được, họ trông nom hai con ông với lòng chân thành. Trong trường hợp chỉ tìm được một đám hợp với một cô, ông sẽ nhờ người đó trông nom cả cô còn lại. Thế là ông đã mãn nguyện rồi. Không may là chưa có ai đủ để ông tin cậy. Cũng có người dạm hỏi, nhưng không thành tâm. Cũng có kẻ mới lớn muốn chơi bời cho đỡ buồn. Thái độ của những người đó làm Hoàng tử Tám thấy không hy vọng được vào họ nên ông cũng không thèm trả lời, dù là trả lời cho phải phép. Còn Niou vẫn không từ bỏ ý định của mình. Có lẽ đấy là số mệnh chăng?

Mùa thu năm ấy, Kaoru được thăng chức cố vấn trung cấp. Lúc này chàng đẹp hơn bao giờ hết. Công việc ngày càng bộn bề nhưng chàng vẫn không quên được những chuyện khác. Kaoru còn nhiều nỗi lo hơn cả khi chàng chưa biết hoàn cảnh ra đời của mình. Khi đã biết rồi, chàng mong được làm cái gì đó có thể làm giảm bớt hậu quả của hành động sai trái của cha chàng. Kaoru cũng thấy thương hại bà hầu già và có nhiều lý do để quan tâm đến bà mà không ai có thể nói được. Đã lâu không đến Uji, chàng đến đó vào tháng Bảy. Mùa thu vẫn chưa vào đến Hoàng thành nhưng gió mát đã bắt đầu thổi trên núi Otawa. Cây cối ở bìa rừng Núi Thông đã ngả màu. Càng đi Kaoru càng ngây ngất trước phong cảnh hữu tình. Hoàng tử Tám

đón tiếp chàng n ồng nhiệt. Nhưng l ần này, khi nghe ông nói chuyện, Kaoru thay Hoàng tử Tám tỏ ra lo lắng. Ông nói:

“Nếu tôi đi tu, thỉnh thoảng chàng hãy đến đây tham Ōigimi và Nakanokimi va đừng bỏ rơi chúng.

“Ông đã có lời nói với tôi, xin ông hãy tin là tôi sẽ giữ lời hứa của mình. Đúng là tôi muốn tránh để mình phải gắn chặt với cuộc đời trần tục, tôi cũng không trông chờ gì vào tương lai mờ mịt của tôi. Nhưng chừng nào còn sống trên đời nay tôi còn thời gian để chứng minh lòng tận tụy của tôi đối với hai nàng, Kaoru đáp lại và Hoàng tử Tám rất hai lòng.

Đêm đã khuya. Mặt trời lại hiện ra sau những đám mây và bắt đầu khuất sau những rặng núi xa xa. Hoang tử Tám c ầu kinh xong bắt đầu nói chuyện:

“Ngày trước, cũng vào một đêm trăng đẹp, trong tri ều tổ chức một buổi hòa nhạc với sự có mặt của Hoàng thượng. Những nhạc công giỏi nhất được triệu đến tạo thành một dàn nhạc khổng lồ. Từ phòng các thứ phi và cung nữ nổi tiếng vì ghen ghét nhau tuy bề ngoài tỏ ra thân thiết, vẳng ra tiếng đàn lúc rõ lúc không làm người ta chú ý. Trong những lúc như vậy, người phụ nữ có thể là một người bạn đàn. Nhưng phụ nữ tính tình phóng túng lại có thể làm siêu lòng người đàn ông. Chính vì thế mà họ thường mắc phải sai lầm nghiêm trọng. Nhưng con trai không phải người làm cha mẹ mình đau khổ. Trái lại, con gái thường là nỗi lo lớn nhất.

Tuy Hoang tử Tám nói chung chung, nhưng làm sao Kaoru lại không thể nghĩ đến bản thân chàng được, vì chàng cũng có nhiều nỗi lo:

“Như tôi đã nói với ông, vì thực lòng muốn từ bỏ cuộc sống trần tục nên tôi không có kinh nghiệm về vấn đề này, trừ khi tôi không thể cưỡng lại lòng ham mê âm nhạc. Ngay cả Kashō nổi tiếng là nhà hiền triết cũng không thể đứng lên nhảy theo nhạc. Kaoru nói thế để hy vọng được nghe tiếng đàn thập lục mà chàng đã thoáng nghe thấy đêm nào. Hoàng tử Tám thấy đây là dịp cuối cùng hoặc là không có dịp nào nữa để xích lại gần Kaoru nên thân chinh đi gọi Ōigimi và Nakanokimi đến chơi đàn.

Tiếng đàn thập lục vang lên khe khẽ rồi im bật. Xung quanh không một bóng người, dưới ánh trăng bàng bạc và trong cảnh vật im lìm, tiếng đàn như đi thẳng vào tâm hồn người nghe. Kaoru thấy phấn chấn hẳn lên. Không hiểu sao hai cô gái lại chơi ăn ý với nhau thế?

Hoàng tử Tám ngâm bài thơ:

Khi ta đi khỏi đây rồi,
Mong chàng hãy nhớ những lời hôm nay.

Ta rất buồn khi nghĩ rằng hôm nay là buổi gặp gỡ cuối cùng của ta, vì thế mà ta nói như thế.

Kaoru đáp lại:

Thân ta dù ở chốn nào,
Nhưng ta vẫn nhớ lời nguyện năm xưa.

Khi nào không còn bận công việc triều chính nữa, ta sẽ là của các nàng.

Sau đó Kaoru cho gọi bà hầu già đã kể chuyện cho chàng hôm nào đến và hỏi rất nhiều chuyện. Ánh trăng sắp tàn chiếu sáng từng chỗ trong phòng, hắt bóng chàng lên chiếc màn. Hai cô gái ngồi phía cuối phòng. Kaoru nói chậm rãi, không có vẻ sốt sắng bên ngoài như người đời, còn hai cô gái tiếp chuyện chàng đúng mức độ. Nhớ tới sự tò mò của Niou đối với hai cô, Kaoru tự nhủ mình phải khác xa mọi người. Trong khi Hoàng tử Tám muốn thì chàng lại chưa muốn. Tuy nhiên chàng cũng không loại trừ khả năng chàng làm theo ý ông. Chàng cũng thấy thích thú khi nói chuyện với Ōigimi và Nakanokimi về hoa xuân hay rừng cây mùa thu. Do đó chàng cũng thấy buồn khi nghĩ rằng các cô gái này sẽ thuộc về người khác khi mà chàng có cảm giác là các cô đang thuộc về mình.

Lúc chàng về thì đêm đã rất khuya. Nghĩ đến Hoàng tử Tám đang lo không còn sống được bao lâu nữa, Kaoru quyết định sau khi lễ hội kết thúc sẽ quay lại Uji. Còn Niou vất óc suy nghĩ cố tìm ra lý do để đến đó. Chàng liên tiếp gửi thư cho hai cô, nhưng Ōigimi và Nakanokimi không tin là chàng nghiêm túc trong chuyện tình cảm nên không quan tâm đến các lá thư này lắm. Thịnh thoảng hai cô mới viết trả lời với giọng đùa cợt.

Đến cuối năm Hoàng tử Tám cảm thấy trong người khó ở. Ông định chuyển về chỗ ở cũ để yên tâm tụng niệm, ông nói với các con:

“Trên thế gian này, không ai tránh được chia ly. Nhưng nếu có lý do để tự an ủi thì người ta có thể bớt đau đớn. Cha rất khổ tâm khi sắp từ giã cuộc đời trần tục mà chưa tìm được ai để trông nom các con. Cha sẽ thất vọng biết bao nếu ra đi mà chưa yên lòng và linh hồn cha sẽ mãi mãi lang thang trong đêm trường. Đáng ra cha không nên lo đến những gì xảy ra sau khi cha đi tu, nhưng cha mong các con hãy suy nghĩ chín chắn trước khi hành động, đừng làm đi đâu gì để mang tiếng xấu và hổ thẹn với bản thân mình, với cha mẹ. Các con đừng tin lời nói của một người đàn ông chừng nào mà các con chưa biết tình cảm thực của người đó. Các con đừng đi khỏi đây. Các con hãy hiểu rằng số mệnh đã dành cho các con một cuộc sống không giống những người khác và hãy sống tại đây cho đến lúc qua đời. Nếu cha yên tâm về việc đó, cha sẽ không phải hối tiếc những năm tháng đã sống. Cha nghĩ đối với người con gái, tốt nhất là sống biệt lập ở những nơi như thế này thì mới có thể tránh được tiếng xấu...”

Ōigimi và Nakanokimi không biết cái gì sẽ xảy ra với mình. Hai nàng tự hỏi làm sao sống nổi khi cha mình không còn ở đây nữa, dù chỉ là một giờ. Thêm vào đó những lời căn dặn bu ồn bã của cha làm hai nàng bối rối không biết nói gì. Có thể về mặt tinh thần, người cha đã không còn sống với hai cô nữa, nhưng trên thực tế vẫn là như thế. Vì thế cũng không có gì đáng ngạc nhiên khi các cô trách cha mình đột ngột ra đi mặc dù người cha không muốn.

Trước ngày vào tu viện, Hoàng tử Tám đi đi lại lại trong nhà, nhìn hết cái này đến cái khác. Điều đó trái với thói quen của ông. Khi mình đi rồi, làm sao các con sống nổi trong ngôi nhà này vì đây là ngôi nhà tạm, vả lại không có ai sống xung quanh. Nước mắt lưng tròng, ông cầu kinh với tất cả tấm lòng thành, sau đó gọi các thị nữ lớn tuổi và có kinh nghiệm sống đến dặn dò:

“Các người hãy phục vụ tận tình hai cô! Con cái của những người dòng dõi bình thường thường tàn lụi mà không ai để ý đến. Đối với các con ta, cho dù không được người đời để ý, bị lãng quên như thế cũng là đi đâu sĩ nhục đối với người đã dạy dỗ các con ta. Sống cuộc sống eo hẹp và bu ồn tẻ nhạt cũng là số mệnh. Muốn không để cho người đời phán xét mình và giữ gìn

đối với ngay bản thân mình, cách tốt nhất là giữ gìn thanh danh và tuân theo tập tục của dòng họ mình. Nếu muốn làm cho cuộc sống sung sướng hơn và gần gũi người đời hơn, các người không được hành động nhẹ dạ đễ hai cô sa vào con đường tội lỗi!

Hoàng tử Tám muốn đi trước khi trời sáng nên đến luôn phòng hai con ông:

“Khi cha không còn ở đây nữa các con cũng đừng vì thế mà buồn! Các con hãy chơi nhạc cho vui lên. Trên đời này không có gì tuân theo ý muốn của chúng ta đâu! Các con hãy nhớ đi đâu đó! Nói rồi ông đi ngay, nhiều lần ngoái đầu nhìn lại.

Hai cô gái lòng buồn tê tái suy nghĩ lung tung, trần trọc không ngủ được. Họ nói chuyện với nhau:

“Nếu một trong hai chúng mình mà mất thì không biết người còn lại sẽ sống ra sao?”

“Trên đời này cả hiện tại và tương lai đều không chắc chắn, nếu chúng ta phải xa nhau thì...”

Hai cô gái chỉ biết tìm cách an ủi nhau, lúc vui lúc buồn, lúc cười lúc khóc. Đến cuối ngày, Hoàng tử Tám làm lễ, hai cô ở nhà đợi cha về nhưng không thấy. Một lát sau có người mang thư đến:

“Đức ông lâm bệnh từ sáng nay và không thể về nhà được. Có lẽ ngài bị cảm lạnh và phải đi chữa. Ngài nóng lòng muốn gặp lại các cô! Người đưa thư nói.

Các cô lòng thất vọng vội vã chuẩn bị quần áo ấm đưa người đưa thư mang đến cho cha mình. Hai ba ngày trôi qua mà bệnh của Hoàng tử Tám vẫn chưa thuyên giảm. Hai cô cho người đến hỏi thăm bệnh tình cha nhưng không kịp nữa rồi:

“Không còn cách nào khác? Ta đau khắp cả người. Nếu bệnh tình thuyên giảm ta sẽ cố gắng... ông cho người nói với hai con như vậy.

Nhà tu hành luôn túc trực bên giường Hoàng tử Tám và săn sóc ông rất tận tình:

“Bệnh của ông không nặng lắm đâu. Nhưng cho dù không sống được nữa, ông có dẫn vật mình như vậy cũng không có ích gì! Phàm là người đâu phải tuân theo định mệnh. Ông lo lắng cũng không giúp gì được các con gái ông! Nhà tu hành nói như vậy để giúp Hoàng tử Tám dần dần gỡ bỏ những ràng buộc của cuộc đời trần tục. Ông cũng khuyên Hoàng tử Tám không nên về nhà nữa.

Lúc đó vào khoảng ngày hai mươi tháng Tám. Thời tiết vào mùa này bắt đầu u ám. Sương xuống bao phủ ngọn núi suốt ngày đêm làm hai cô gái đã buồn lại càng buồn. Trăng cuối tháng lên muôn tỏa ánh sáng xuống mặt nước long lanh. Hai cô cho vén màn phía sông lên và nhìn ra ngoài. Tiếng chuông chùa vọng đến báo hiệu một ngày mới bắt đầu. Đúng lúc ấy có người ở chỗ cha các cô đến, họ vừa nói vừa khóc:

“Thưa hai cô? Đức ông đã mất lúc nửa đêm rồi.

Tuy đã nghĩ đến việc không may từ lâu song khi nghe tin, hai cô sửng sờ không biết đây là thực hay hư, cũng không khóc được. Cả hai cô ngã sấp xuống đất. Thật là tai ác khi phải chứng kiến sự ra đi của một người thân. Huống hồ hai cô vẫn chưa chịu tin đó là sự thật nên lại càng đau lòng. Trước đây, hai chị em thường hỏi nhau làm sao sống được khi cha mình không còn nữa. Bây giờ hai chị em lại hỏi nhau trong nước mắt làm sao sống những ngày còn lại của cuộc đời? Nhưng cuộc đời nào cũng có giới hạn, hỏi chuyện đó cũng không có ích gì.

Nhà tu hành lo làm lễ mai táng cho Hoàng tử Tám. Đó là công việc ông đã làm từ nhiều năm nay đối với người đời. Hai cô tỏ ý muốn được nhìn thấy mặt cha lần cuối cùng, ông nói:

“Để làm gì cơ chứ! Trong những ngày cuối đời tôi đã khuyên cha các cô không nên gặp lại các cô nữa. Vậy bây giờ các cô cũng nên nén đau thương và đừng luyến tiếc làm gì!

Khi hai cô hỏi thêm về những ngày cuối cùng của cha mình, nhà tu hành khôn khéo gạt đi. Đúng là Hoàng tử Tám từ lâu đã có ý định đi tu, nhưng

không tìm được người trông nom hai con nên ông chưa thực hiện được ý định. Trong suốt cuộc đời, ông không lúc nào rời mắt khỏi hai cô. Đó là một cách tự an ủi trong cơn tuyệt vọng không đoạn tuyệt được với cuộc sống trần tục, Nhưng không ai có đủ quyền lực để bắt ông phải chết trước hay bắt hai cô phải đi theo cha về nơi chín suối.

Khi hay tin Hoàng tử Tám qua đời, Kaoru buồn bã nghĩ rằng chàng còn bao đi đâu muốn nói với ông. Nghĩ đến những thăng trầm của cuộc đời, chàng không kìm được nước mắt. Trước đó Hoàng tử Tám đã nói với chàng là ít có hy vọng gặp lại chàng. Kaoru luôn bị ám ảnh bởi một thế giới nơi con người sinh ra đều phải chết nên chàng tưởng như Hoàng tử Tám mới qua đời ngày hôm qua thôi. Kaoru gửi thư chia buồn đến nhà tu hành và hai con hoàng tử Tám. Vì không được ai khác quan tâm đến trong cơn hoảng loạn nên các cô càng thấm thía tình cảm mà Kaoru dành cho họ. Ai mà chẳng buồn trước cái chết của người thân? Nhưng hai cô không còn người để an ủi trong những lúc này, không biết các cô chịu nổi không? Chàng nhờ nhà tu hành lo liệu làm ma cho Hoàng tử Tám, và sai người mang đồ lễ đến.

Ōigimi và Nakanokimi có cảm giác ngày dài lê thê. Lúc đó là tháng Chín. Trước cảnh núi rừng buồn thảm, hai cô khóc, khóc mãi không thôi. Nước mắt làm hai cô không nhìn thấy lá rụng, nước sông chảy ào ào. Các thị nữ lo không biết hai cô chủ có sống nổi không và tìm cách an ủi họ. Các nhà sư đến cầu hồn. Khi Hoàng tử Tám còn sống, những vị sư này vẫn đến làm lễ trong phòng của ông. Nay những vị sư này cũng làm lễ tận tình như xưa.

Niou đôi khi gửi thư đến cho hai cô, song Ōigimi và Nakanokimi không có hứng để trả lời chàng. Không nhận được thư trả lời, Niou tức giận nghĩ rằng Kaoru được đối xử tốt hơn, còn mình thì bị khinh rẻ. Lá vàng mùa thu rụng đầy sân, lấy cớ đi dạy cận thần làm thơ, Niou ra khỏi nhà. Nhưng lúc này đến Uji không tiện, Niou đành bỏ ý định đó, lòng tiếc thẫn. Rồi thời kỳ để tang đã hết. Nghĩ rằng cuộc đời cũng có giới hạn và nước mắt khóc mãi cũng cạn, Niou viết rất nhiều thư cho hai cô. Vào một buổi tối trời mây u ám, chàng viết:

Tối nay cây đằm sương đêm,
Ngồi đây ta nhớ người trên núi rừng.

Ta rất buồn vì các nàng làm như không biết bầu trời lúc này ra sao! Đây là mùa mà “đồng cỏ cũng cháy khô” và lòng người buồn bã!

“Đúng là nhiều lần chàng cho chúng tôi là người không biết gì...! Nhưng chàng hãy tiếp tục viết thư cho chúng tôi nhé!

Ōigimi theo lệ thường định nói với Nakanokimi trả lời Niou như vậy. Nhớ đến những ngày đau khổ vừa qua, nước mắt Nakanokimi lại trào ra, mắt nàng mờ đi. Nàng đẩy nghiên mực ra và nói:

“Em không thể viết được đâu! Rồi òa lên khóc, Ōigimi lại càng thương em hơn.

Hôm ấy, người đưa thư của Niou rời thành lúc chập tối và đến Uji vào quãng nửa đêm. Hai cô nói với ông ta:

“Sao ông lại đi ngay thế? Đêm nay ông hãy ngủ lại đây.

Người đưa thư đáp:

“Tôi muốn về ngay bay giờ.

Thấy ông ta có vẻ vội, Ōigimi không còn cách nào khác là tự nàng viết thư trả lời:

Núi rừng đây phủ đầy sương,
Ngồi bên cửa sổ nhớ thương người nào.

Nàng viết trên giấy xấu, gấp lại và đưa cho người đưa thư. Đến chân núi Kohata, ông ta gặp một trận mưa như trút. Niou chọn ông ta cũng phải vì ông ta không phải là người dễ nản lòng. Ông phi nước đại qua những cánh rừng tre ẩm đẫm và về đến thành một tiếng sau. Nhìn chữ viết Niou thấy người viết thư có vẻ chín chắn nhưng không biết cô nào viết? Chàng không biết nên đọc thư hay nên đi ngủ. Các thị nữ có mặt ở đấy xì xào với nhau về bức tức:

“Ngài Niou thức đêm để đợi thư. Bây giờ ngài lại đọc thư cả đêm cho mà xem! Cứ như là phải lòng người ta rồi đấy!

Các thị nữ nói như thế vì họ muốn đi ngủ. Sương sớm chưa tan Niou đã dậy viết thư trả lời:

Thấy người ng ồi đấy nhớ thương,
Sao ta không thể vấn vương trong lòng.

Tôi cũng đau đớn không kém người đó đâu...

Tỏ ra buồn rầu quá sẽ gây hậu quả không tốt. Nàng đã sống dưới sự che chở của người cha. Nếu lao vào một chuyện tình không biết trước nó sẽ đi đến đâu, nàng cố xúc phạm đến linh hồn người cha đã khuất vốn rất sợ chuyện đó không? Ōigimi không dám trả lời. Không phải vì nàng khinh thường vị Hoàng tử này, cũng không phải nàng coi chàng như bất cứ người nào: dù chưa có kinh nghiệm sống song nàng vẫn thấy nét chữ đẹp, thoáng, không c ầu kỳ, lời lẽ thống thiết; nhưng ở địa vị của mình, trả lời chàng với giọng của một người được dạy dỗ nên người thì có vẻ quá kiêu ngạo. Vậy thì có ích gì? Thà tiếp tục sống như những người khổ hạnh trên núi còn hơn...

Trái lại, hai cô thường xuyên trả lời thư Kaoru, các cô thấy thư của chàng viết với giọng nghiêm túc. Hai nàng chưa đoạn tang thì chàng đã đến thăm. Hai nàng đang đứng trong phòng phía đông, Kaoru đến gần và cho gọi bà hầu già đến. Kaoru vào làm căn phòng vốn ảm đạm, sáng rực lên. Hai cô gái không biết nói gì. Kaoru nói:

“Các nàng đừng đối xử với ta như thế nữa! Hãy nói chuyện với ta đi. Đó là đi ều cha các nàng mong muốn! Cách cư xử của ta đối với các nàng không có gì đáng chê trách; ta sẽ phạt ý nếu các nàng không nói chuyện trực tiếp với ta.

Ōigimi đáp:

“Trông bề ngoài thì tưởng chúng tôi vẫn sống, nhưng chúng tôi mê muội đến nỗi sợ cả ánh sáng mặt trời.

Kaoru nói:

“Các nàng cẩn thận quá mức! Vui mừng với ánh trăng và ánh nắng mặt trời có thể là một tội lỗi... Ta không biết nói gì, cũng không biết nghĩ thế nào... Ta chỉ muốn giúp các nàng đỡ sầu, dù chỉ một phần rất nhỏ!

Hai cô nói với chàng rằng nỗi đau của họ đã ăn sâu vào xương tủy, khó mà vơi đi được.

Ōigimi lúc này đã trấn tĩnh lại và bắt đầu hiểu ra vấn đề. Nàng hiểu là tình cảm đã thúc giục chàng vượt qua quãng đường dài vô tận để đến thăm hai chị em nàng. Nghĩ thế nàng tiến lại gần Kaoru.

Rất từ tốn và thận trọng, chàng nói rất thông cảm với nỗi buồn của họ và nhắc lại lời hứa của chàng với cha hai cô. Thấy chàng lịch thiệp, Ōigimi thấy tin tưởng dù còn lúng túng vì phải nói chuyện với một người lạ. Nhưng nghĩ rằng trong những ngày vừa qua, chàng là chỗ dựa và không quản ngại bất cứ đi đâu gì, nàng trả lời chàng một câu, giọng lí nhí. Kaoru nghe nàng nói, xúc động thật sự trước vẻ ủ rũ của nàng. Trông những bóng người di động đằng sau tấm màn gió màu đen, Kaoru nhớ lại cảnh buổi sáng hôm nào. Chàng thì thầm như với chính mình:

Trông ai ủ rũ âu sầu,
Làm ta nghĩ đến những ngày xa xưa.

Ōigimi đáp lại:

Ngày xưa nay chẳng thấy đâu,
Ngày nay không biết giải sầu ra sao.

Không biết nói gì nữa, nàng đi vào phòng. Không giữ nàng lại được, Kaoru nghĩ vậy và thấy thất vọng.

Bà hầu ra nói chuyện với Kaoru. Con người này biết những chuyện không ai biết và buồn thảm nhất nên chàng không thể coi thường bà được. Chàng nói chuyện với bà với giọng nhã nhặn. Chàng vừa nói vừa khóc:

“Cha ta mất lúc ta còn rất nhỏ. Sau này ta hiểu rằng cuộc đời là đáng buồn nhất, nên đến lúc trưởng thành ta không màng đến phẩm tước, địa vị và vinh hoa. Hoàng tử Tám sống một cuộc sống thanh tịnh ở chốn này mà nay

không còn nữa, đi đâu đó chỉ làm tăng thêm mối ác cảm của ta với cuộc đời. Vì lo cho các cô gái Hoàng tử để lại nên ta không thực hiện được ý định của mình. Nếu ta có nói thế thì đây chỉ là sự thoái thác. Nhưng chừng nào ta còn sống thì ta vẫn phải thực hiện lời hứa với Hoàng tử. Nhưng từ khi nghe bà kể câu chuyện cũ, ta lại càng không muốn từ bỏ cuộc sống trần tục này...

Bà hầu già nước mắt lưng tròng, không biết nói gì hơn. Bà tưởng như nhận ra trong con người Kaoru một người khác. Những kỷ niệm xưa lại hiện ra cùng với nỗi đau hiện tại làm bà càng đau khổ. Bà hầu già này là chị em cùng vú nuôi với Kashiwagi. Bố của bà là quan Hữu Hòa giải đã mất và là cậu của vợ Hoàng tử Tám. Bà sống ở tỉnh lẻ cho đến khi vợ Hoàng tử qua đời. Do mối quan hệ với nhà Kashiwagi nên Hoàng tử Tám đưa bà về nhà mình. Bà không có gì đặc sắc và chỉ quen làm nữ tì. Hoàng tử Tám thấy bà có đức tính tốt nên nhận bà làm vú nuôi Ōigimi và Nakanokimi. Không bao giờ bà nói chuyện này với hai cô, trái lại hai cô có chuyện gì đều nói cho bà nghe. Trong ngần ấy năm trời, bà giữ kín chuyện đó. Biết tính các bà già thường hay nói chuyện mà không cần ai yêu cầu, Kaoru nghĩ rằng dù có nói, bà chỉ có thể nói với hai cô. Mà hai cô lại có vẻ giữ ý nên chàng thấy không lo lắm. Tuy nhiên cũng chính vì thế mà chàng nhụt chí không muốn đi tu nữa.

Hoàng tử Tám không còn nữa, Kaoru thấy ở lại qua đêm không tiện nên chuẩn bị ra về. Khi nói với chàng đó là lần gặp cuối cùng thì tại sao Hoàng tử Tám lại cho rằng sẽ không có gì xảy ra, để đến nỗi bây giờ ông mất đã hơn một năm rồi? Than ôi, trong vòng ít ngày mà ông đã ra đi. Ngôi nhà của ông vốn đã đơn sơ nay lại càng tiều tụy và trong nhà đây các nhà sư đang cúng. Các đồ cúng vẫn còn trong nhà, nhưng các tượng Phật chuẩn bị được các nhà sư mang về chùa. Kaoru thầm nghĩ trong hoàn cảnh này không biết Ōigimi và Nakanokimi sẽ sống ra sao khi phải ở lại đây một mình. Trước khi ra về, Kaoru còn vương vấn với những ý nghĩ đó.

Gia nhân giục chàng về vì đã quá muộn, cắt đứt dòng suy nghĩ của chàng. Đúng lúc chàng chuẩn bị xuất phát thì một đàn ngỗng trời bay ngang qua, kêu quang quác.

Ngỗng bay từng tốp ngang trời,
Ngày kia cũng ngán, đời người là bao.

Mỗi khi gặp Niou, chàng thường tìm cách lái câu chuyện sang vấn đề hai cô gái. Niou cho rằng từ nay trở đi chàng dễ đến gần hai cô hơn nên liên tiếp gửi thư đến nhưng Ōigimi và Nakanokimi vẫn không trả lời, dù chỉ là một lời. Niou vốn tính giăng hoa tưởng hai cô cũng là người phóng túng. Việc hai nàng gửi đến cho Niou một bông hoa chỉ là biểu hiện của sự ngây thơ đã qua rồi.

Năm tháng qua đi rất nhanh. Hai cô lúc đó không hề nghĩ đến chuyện cha mình sắp qua đời, trong khi suốt ngày ông chỉ nói chuyện với con về sự bấp bênh của cuộc đời. Hai cô không còn gì để hy vọng vào cuộc đời nữa, song không phải vì thế mà không sống những ngày yên ả buồn phiền. Nếu gió mang đến tiếng người lạ thì hai cô sợ hãi và lo biết bao! Cứ thế, hai chị em nói chuyện với nhau hết ngày này sang ngày khác, với nỗi buồn không nguôi. Rồi năm mới lại đến.

Giữa mùa tuyết rơi, gió thổi, hai cô gái lần đầu tiên có cảm giác sống giữa núi rừng. Có một số thị nữ không chịu được cảnh sống này:

“A! Năm mới đến rồi! Mùa xuân đến ta sẽ hết buồn! Nghe các thị nữ nói mà hai cô không dám tin.

Thỉnh thoảng có những người đưa thư tới từ ngọn núi trước mặt, nơi trước đây Hoàng tử Tám thường tới cầu kinh. Nhà tu hành cũng thường cho người tới hỏi thăm tin tức hai nàng vì bây giờ ông cũng không có lý do để đến. Hai cô hiểu rằng từ nay sẽ không có ai đến đây nữa nhưng cũng không vì thế mà buồn. Trước đây các cô hầu như không để ý đến những người dân sống gần đó, nhưng bây giờ khi người cha không còn nữa, mỗi khi thấy họ xuất hiện, dù chỉ trong chốc lát, các cô cũng vui mừng. Cũng như những năm trước, những người dân này đi hái củi và hoa quả cho các cô. Nhà tu hành cũng cho người mang củi đến:

“Trong suốt thời gian qua, tôi đã phục vụ cha các cô. Bây giờ không làm nữa tôi không đành lòng,... ông viết trong thư gửi hai cô như vậy.

Nhớ trước đây, khi mùa đông đến cha các cô thường gửi áo đến cho nhà tu hành, các cô tiếp tục gửi đến cho ông. Họ đứng trên sân đạo, nước mắt lưng tròng, nhìn theo những nhà sư và các thị nữ đi về, lúc ẩn lúc hiện trên triền núi.

“Nếu cha mình còn sống, chắc sẽ có nhiều người đến chơi như thế...”

“Nếu cha chỉ đi tu thôi thì mình vẫn còn hy vọng gặp lại cha.

Hai chị em đứng nói chuyện với nhau:

Cha xa căn nhà đậm vắng lạnh,
Tuyết phủ trắng rừng nghĩ sao đây?

Nakanokimi đáp lại:

Tuyết rơi trắng xóa núi đồi,
Lòng ta thốn thức nhớ người đi xa.

Chỉ có tuyết là vẫn rơi, rơi mãi không thôi...

Sợ không đến được vào đầu năm mới nên Kaoru đến thăm hai cô ngay từ cuối năm trước. Khi tuyết rơi trắng đường đi, khách thường không đến đây nữa. Thấy Kaoru đến với đoàn tùy tùng rất đông, hai cô nhận thấy tình cảm của chàng không phải là hời hợt, xếp một chiếc ghế cho chàng ngồi, khác hẳn những lần trước. Các cô cho người lấy chiếc lò sưởi trong kho chứa và dọn dẹp nhà cửa. Các thị nữ nói cho hai cô cho biết trước đây cha các cô vui mừng như thế nào mỗi khi chàng đến. Không phải là họ không hiểu tính chất những cuộc gặp gỡ như thế, nhưng làm cho chàng hiểu rằng các nàng không biết ý định của chàng thì còn ra làm sao nữa. Ōigimi ngồi nói chuyện với Kaoru, tuy chưa được thoải mái lắm, nàng nói nhiều hơn mọi khi và thận trọng. Kaoru mong câu chuyện sẽ không dừng lại ở đây: lòng người đàn ông đúng là không thể dò trước được, số mệnh bắt người ta phải thay đổi, Kaoru thẫn nghĩ.

“Rất lạ là Niou giận ta... Có thể là trong một lúc nào đó ta đã nói lộ ra những lời căn dặn chân tình của cha nàng, nếu không thì Niou vốn là người tinh nhanh đã tự đoán ra. Chàng luôn yêu cầu ta nói tốt về chàng với các nàng. Bây giờ lúc nào chàng cũng than phiền với ta về sự lạnh nhạt của các nàng và cho là ta không giúp gì trong chuyện đó. Cho nên dù thấy thế là không hay song ta cũng không nhận lời làm người dẫn đường cho chàng. Nhưng tại sao các nàng đối xử với Niou như vậy? Đúng là chàng là người phóng túng nhưng chàng lại là người sâu sắc. Ta nghe nói một phụ nữ có

quan hệ chơi bời với Niou, sẵn sàng chi đầu theo ý chàng nên đã mất hết vẻ xuân sắc và bị khinh rẻ... Một người phụ nữ biết lựa theo hoàn cảnh và không áp đặt ý kiến của mình, nhập gia tùy tục và có thái độ bình thường trong mọi trường hợp... Nhưng người phụ nữ đó có thể cho rằng những cuộc tình như thế là không thể tránh khỏi. Nhưng trong trường hợp này, khi tình thế đã có chi đầu bất lợi thì danh tiếng của chàng cũng không trong sáng hơn nước dòng sông Tatsukagava và không thể thanh minh nổi. Ta thấy Niou là người hiểu rõ sự việc và không bao giờ đại dột tỏ ra coi thường một người phụ nữ biết cách đáp lại tình cảm của chàng mà không làm ảnh hưởng nhiều đến ý định của chàng. Ta hiểu Niou hơn ai hết. Nếu nàng thấy Niou là người có thể hợp với mình, ta sẽ làm hết sức để vun đắp cho nàng và Niou. Dù có phải làm những việc khó khăn nhất, ta cũng không quản ngại...!

Thấy Kaoru nói nghiêm túc, Ōigimi không nghĩ rằng chuyện đó lại liên quan đến mình và nghĩ trong trường hợp này phải xử sự như một người mẹ nhưng không nói được lên lời.

“Biết nói thế nào về chuyện đó nhỉ? Chàng càng nói tôi càng không biết trả lời ra sao! Ōigimi vừa cười vừa nói bằng một giọng bình thản.

Ta không nghĩ rằng những điều ta nói đều liên quan đến nàng. Ta chỉ cần nàng hiểu được tại sao ta không quản tuyết rơi mà đến đây và nàng nghe ta nói với sự chú ý cần thiết của một người chị cả. Vì rõ ràng là Niou chọn nàng chứ không phải người khác... Trong thư chắc Niou cũng nói bóng nói gió chuyện đó rồi. Thực ra cũng khó mà biết được bây giờ phải ra sao. Thế ai trong hai nàng là người viết thư trả lời?

Nghe Kaoru hỏi, Ōigimi nghĩ lẽ ra không nên trả lời Niou, dù chỉ là cho qua. Nàng đã làm mà không chú ý đến việc mình làm. Nàng thấy xấu hổ và buồn biết bao khi Kaoru hỏi về chuyện đó. Nàng cũng chỉ biết nói:

Núi rừng phủ kín tuyết rơi,
Dấu chàng thiệp biết dấu người thiệp không.

“Nàng càng bào chữa thì ta càng nghi ngờ, Kaoru kêu lên rồi ngâm bài thơ:

Tuy rằng ta đã đến đây,

Liệu ta có phải là người đầu tiên?

Nếu thế, ta có thể được đền đáp, nhưng không phải vì công sức ta đã bỏ ra để... Kaoru nói làm Ōigimi ngạc nhiên và lúng túng không biết trả lời ra sao.

Tuy nhiên nàng cũng không tỏ ra xa lánh và thẹn thùng. Nàng không tỏ ra xuất sắc như những người con gái thời thượng khác nhưng qua thái độ cũng đoán được nàng là người tính tình dễ chịu, nết na. Kaoru thấy mình không nhàn khi nghĩ nàng là một phụ nữ hoàn hảo. Mỗi lần chàng nói bóng nói gió, Ōigimi làm ra vẻ không hiểu nên chàng thích nói chuyện với nàng về quá khứ.

Chàng chuẩn bị ra về khi những người tùy tùng nói rằng đêm đã khuya và tuyết rơi nhiều không thấy đường đi:

“Ngôi nhà này không đẹp lắm! Ta có một ngôi nhà yên tĩnh ở trên núi và ít khi có người ở. Nếu nàng muốn, ta sẽ rất sung sướng được đón nàng đến chơi... Nghe Kaoru nói, các thị nữ đồng tai lên nghe và cho đó là một ý hay.

Nakanokimi khó chịu khi thấy các thị nữ cười với nhau và tự hỏi tại sao lại phải như thế?

Hai nàng mời Kaoru ăn hoa quả và đoàn tùy tùng uống rượu cùng nhiều thức ăn. Người gác đêm có bộ mặt xấu xí và bộ râu quai nón cũng có trong số đó. Thật là một người gác đêm tồi, Kaoru thầm nghĩ và vội y đến.

“Thế nào, từ khi Đức ông qua đời ở đây có vui không? Chàng hỏi.

Y nhăn mặt khóc, nói giọng thảm thương:

“Tôi không có nhà, tôi đã sống hơn ba mươi năm với Đức ông. Tôi không biết đi đâu và sống với ai bây giờ?”

Kaoru sai người mở cửa căn phòng trước đây Hoàng tử Tám vẫn ở. Bụi bặm đầy phòng, chỉ có ảnh các đức Phật là còn giữ được vẻ đẹp. Chiếc bục

trước kia Hoàng tử Tám quỳ mỗi lần đọc kinh đã bị tháo ra. Kaoru chợt nhớ mình đã định làm môn đệ của Hoàng tử:

Cây sồi xưa nơi ta định trú,
Nay chỉ còn cành lá lơ thơ.

Chàng ngồi tựa lưng vào cột nhà và khẽ ngâm bài thơ trên trong khi hai cô gái lén nhìn chàng và thẩn thán phục vẽ oai vệ của chàng.

Lúc này trời đã tối, mấy người trong đoàn tùy tùng đến các trang trại của Kaoru ở những vùng xung quanh lấy cỏ cho ngựa. Kaoru không được báo trước nên rất ngạc nhiên khi thấy một đoàn người kéo đến vẻ sợ sệt. Trước khi ra về, chàng ra lệnh cho họ phải phục vụ chu đáo hai cô gái.

Năm mới đã sang, tiết trời ấm áp và băng đã tan trên dòng sông. Nhưng hai cô vẫn sầu muộn. Nhà tu hành cho người mang đến một ít thì là. Khi trông thấy thì là bày trên mâm, các thị nữ kêu lên:

“Cứ xem cây vùng này mọc mới biết được thời gian trôi như thế nào?”

Hai cô nghe thấy hỏi nhau không biết có cái gì mà hay thế:

Nếu là hoa do cha mình hái,
Ta biết mùa xuân đã sang rồi,
Xuân sang hoa nở cỏ cây,
Ta không thích bởi cha nay đâu còn.

Hai cô sống trong buồn rầu và luyến tiếc, còn năm tháng vẫn trôi đi...

Kaoru và Niou hẳn có dịp là viết thư cho hai cô. Trông thấy hoa, Niou nhớ là mình đã được gửi hoa tặng. Các chàng trai trẻ ngày trước đi theo chàng đến Uji nói rằng sẽ không bao giờ được đến ngôi nhà xinh xắn của vị Hoàng tử đã quá cố nữa. Nghe thấy thế, Niou muốn đến xem ngôi nhà nay ra sao. Chàng liền viết thư đến:

Cây anh đào của nhà nàng,
Xưa ta đã biết nay càng muốn xem.

Thấy giọng văn không thích hợp, Nakanokimi vì buồn quá, trả lời không đồng ý với ý định của Niou. Nàng viết:

Nếu chàng muốn hái anh đào,
Chàng đi nơi khác đừng vào nhà tôi.

Một lần nữa bị từ chối bằng sự lạnh nhạt, Niou cho là cô độc ác quá. Chàng thất vọng và trách mắng Kaoru hết sức thậm tệ; nhưng không vì thế mà Kaoru thích thú. Mỗi lần Niou tỏ ra phóng túng, Kaoru nói:

“Nếu anh xử sự như thế thì làm sao anh có thể...?”

Niou cũng nhận ra điều đó:

“Chừng nào mà tôi chưa tìm được người đã đối xử như thế trước tình cảm của tôi thì...!”

Yūgiri oán giận Niou vì chàng không tỏ ra vồn vã với Rokonokimi, con gái thứ sáu của chàng. Niou tâm sự với bạn thân rằng không thích lấy vợ có họ hàng gần quá, mặt khác, Yūgiri là người khoa trương, hay tỏ ra quan trọng sẽ trách mắng chàng nếu xảy ra chuyện không hay.

Năm đó dinh Sanjō bị cháy, Công chúa Ba phải chuyển đến ở dinh Rokujō. Kaoru bận công việc không có thời gian đến Uji. Nhưng tình cảm của Kaoru khác hẳn tình cảm của người đời. Tuy tin Ōigimi là của mình, song chàng luôn tỏ ra tôn trọng nàng chừng nào nàng còn nghĩ đến chàng. Kaoru cũng tin rằng Ōigimi không bao giờ nghĩ chàng quên lời hứa với cha nàng ngày xưa.

Năm ấy trời nóng hơn các năm khác. Kaoru nhớ tới tiết trời mát mẻ ở Uji liền đến đấy. Trời chưa sáng chàng đã rời thành. Mới được quãng đường ngắn mặt trời đã lên, ánh nắng chói lòa. Chàng cho gọi người gác đêm đến và vào phòng phía đông trước đây Hoàng tử Tám hay ngủ ở. Hai cô gái ở trong phòng chính phía đông, không muốn ở gần chàng, các cô rón rén đi về phòng riêng nhưng Kaoru biết. Không tìm nổi mình nữa, thấy trên tấm liếp có một cái lỗ nhỏ, chàng đến và nhìn qua đó. Bên kia có tấm liếp che. Đúng lúc chàng định quay về chỗ cũ thì một cơn gió mạnh thổi làm chiếc màn bị vén lên. Có người nào đó nói:

“Có người nhìn thấy mất! Đây tấm liếp sát vào màn đi?”

Thật là hay, Kaoru nghĩ thầm rồi đưa mắt nhìn: sau khi hai tấm liếp, một cao một thấp, được đẩy sát vào màn, đối diện với tấm liếp bị thủng là một tấm liếp khác được kéo sang một bên để cho các cô đi qua. Một trong hai cô dừng lại nhìn những người trong đoàn tùy tùng đang ngời hóng mát ngoài bờ sông. Nàng mặc chiếc váy màu da cam bóng mịn, bên trong là chiếc áo tím xẫm, rất hợp với người. Dây lưng buộc lỏng, chuỗi tràng hạt giấu trong cánh tay áo. Nàng có thân hình dong dỏng và hấp dẫn. Tóc xõa xuống hai bờ vai hơi ngắn nhưng mượt mà dày như ánh tơ. Trông nghiêng nàng rất xinh, da trắng hồng làm chàng nghĩ đến Công chúa Nhất. Nghĩ đến đó Kaoru thở dài.

Người con gái khác bước lên phía trước:

“Liệu có ai trông thấy chúng ta từ cái liếp kia không? Nàng vừa nói vừa nhìn về phía Kaoru đang đứng làm chàng càng thán phục sự thận trọng của nàng.

Kiểu nghiêng đầu, cách chải tóc làm nàng có vẻ quý phái hơn cô kia.

“Đằng ấy có một tấm liếp rồi? Ngài Kaoru không đến nhìn trộm các cô đâu? các thị nữ nói về tin tưởng.

“Chán quá? Cô gái này nói và đi vào phòng trong, vẻ vẫn lo lắng.

Cô gái này mặc một bộ đồ đen và có vẻ đẹp kín đáo làm Kaoru xúc động. Tóc nàng xõa xuống, hơi thưa và có màu sáng làm Kaoru nghĩ đến một áng tơ. Tay nàng cầm một quyển kinh bằng giấy hồng đi đầu. Cổ tay nàng nhỏ nhắn hơn cổ tay cô gái kia, có thể do nàng gầy đi. Cô gái từ nãy đến giờ vẫn đứng bây giờ ngời xuống, nhìn về phía Kaoru và cười duyên dáng. Kaoru không biết tại sao.

Chương 47 (Agemaki) Nút dây

Tuy đã quen với gió ngàn, song năm nay Ōigimi và Nakanokimi thấy buồn hơn những năm trước trong khi chuẩn bị cho buổi lễ đầu năm. Kaoru và nhà tu hành đảm nhận việc lo chung cho buổi lễ, còn hai cô, theo lời khuyên của các thị nữ, lo những việc cụ thể như y phục nhà chùa cho các nhà sư, sách kinh. Sống một mình không nơi nương tựa, nếu không có những người như vậy quan tâm thì hai cô sẽ khổ tâm hơn. Đến ngày đoạn tang, Kaoru đến tận nơi chia xẻ nỗi buồn cùng hai cô. Nhà tu hành cũng đến. Ōigimi và Nakanokimi đang ngồi tết sợi làm dây buộc hương, nói chuyện với nhau:

“Ngày tháng sao dài thế!

Qua tấm màn gió bị rách, đứng ở ngoài có thể nhìn thấy hai cô đang buộc dây thành từng bó. Trước cảnh đó Kaoru ngâm một câu thơ:

“Nước mắt ta như những viên ngọc nhỏ xuống sợi dây...”

Cũng như hai cô, bà Ise thấy Kaoru nói thế là rõ rã. Tuy nhiên Ōigimi và Nakanokimi không dám trả lời, sợ chàng biết là các nàng hiểu ý chàng và đồng ý với chàng. Ngày xưa Tsurayuki đã viết “dù so sánh được...” để nói lên nỗi lo khi phải xa một người đang sống. Hai cô thầm nghĩ đúng là những bài thơ cổ rất hợp để nói lên tình cảm của mình.

Kaoru sắp xếp thời gian cho lễ cúng hiến, cách đọc kinh và dâng lễ Phật. Sẵn bút trong tay chàng làm bài thơ:

Nút dây này cũng như số mệnh,
Ngày nào đó ta sẽ ở bên nhau.

Sau khi đọc bài thơ chàng đưa cho xem, Ōigimi tuy hơi khó chịu nhưng vẫn trả lời:

Sợi dây này quá mỏng manh,
Làm sao giữ được ngọc chàng đánh rơi.

““Nếu không gặp nhau được thì mình mất công vô ích...” Kaoru buồn bã trầm nghĩ.

Thấy Ōigimi không muốn hiểu những lời bóng gió của mình, Kaoru không nói nữa. Chàng nói chuyện về Niou:

“Tuy nàng chỉ thích Niou nên ta không biết chàng có giữ được tình cảm với nàng không, vì bản chất chàng là người phóng túng, và ta đã xem xét mọi khía cạnh của vấn đề. Hình như nàng không lo lắng về chuyện đó lắm. Vậy tại sao nàng lại giữ kẽ với Niou thế? Ta biết các nàng không phải không biết tục lệ thông thường, thế mà các nàng cũng tỏ ra xa lạ đối với ta. Ta giận các nàng không đáp lại sự chân tình của ta. Dù nàng quyết định như thế nào, ta sẵn sàng nghe mà không phản đối, Kaoru nói rất nghiêm túc.

“Trong hoàn cảnh rất đặc biệt này, chính vì để đáp lại lòng chân thành của chàng mà từ trước tới nay tôi vẫn nói chuyện trực tiếp với chàng. Nếu chàng không hiểu tức là trong tình cảm, chàng không quan tâm đến. Một người hiểu đời sẽ không thấy lúng túng nếu phải sống ở một nơi như thế này. Còn tôi, ngay từ khi sinh ra chỉ được dạy bảo những điều tối thiểu. Cha tôi không bao giờ nói bóng gió hay dặn dò về vấn đề mà chàng vừa nói, do đó tôi muốn sống như thế này chứ không theo người đời. Chính vì thế mà tôi không thể trả lời chàng được, dù là dưới hình thức nào. Còn Nakanokimi có tương lai hơn và tội nghiệp cho em gái tôi phải sống giữa rừng sâu núi thẳm này. Bằng mọi cách tôi sẽ không để cho em gái tôi héo mòn ở đây. Nhưng làm thế nào tìm được một đám hợp với em tôi bây giờ?”

Những lời than thở và sự bối rối của Ōigimi thật đáng thương. Ở tuổi đó, làm sao nàng có thể trả lời rõ ràng được? Do tạo hóa thôi, Kaoru trầm nghĩ và cho gọi bà hầu già Ben đến.

“Từ nhiều năm nay, đây là lần đầu tiên ta đến đây để hỏi hai cô chủ bà về cuộc sống trong tương lai. Đến cuối đời Hoàng tử Tám rất lo và đã nhờ ta

trông nom hai cô. Nhưng trái với sự mong muốn của ông, hai cô tỏ ra không muốn. Ta không biết nghĩ thế nào. Hay là hai cô đã tìm được một người nào khác với người mà cha các cô đã nhờ? Hay là có tiếng đồn gì đó về ta? Do cá tính mà ta không muốn sống cuộc đời trần tục này. Không biết đây có phải định mệnh đưa ta đến với người con gái đó không? Tất nhiên rồi thiên hạ sẽ đàm tiếu về chuyện đó, nhưng ta nghĩ rằng nàng và ta chỉ làm theo lời căn dặn của người đã khuất và phong tục tập quán của thế giới mà ta đang sống: cũng có thể một cuộc hôn nhân như thế là không hợp, nhưng đã có những trường hợp như thế rồi. Khi ta nói chuyện với nàng về Niou, nàng nói ta không phải lo; tuy tỏ ra không tin Niou nhưng liệu nàng có ý định nào khác với Niou không? Bà bảo ta phải nghĩ sao đây?

Trong lúc Kaoru lo lắng như vậy, có người trả lời chàng bằng giọng sành sỏi, trịnh trọng, nịnh nọt. Nhưng bà Ben không phải là người như thế. Trong thâm tâm, tuy biết lời đề nghị của Kaoru là lý tưởng nhưng bà vẫn nói:

“Có thể số mệnh đã bắt các cô chủ phải sống như thế nên không bao giờ các cô nghĩ sẽ sống như mọi người, dưới hình thức này hay hình thức khác. Những người như chúng tôi trước đây cũng không thể tìm được người nào để nương tựa. Những người không muốn làm hỏng cuộc đời đầu đi tìm một địa vị nào đó hợp với mình, mỗi người một cách. Nhiều người xuất thân dòng dõi quý phái đáng lẽ phải ở lại cũng bỏ mà đi, những người còn lại rồi cũng sẽ đi vì họ thường than vãn: “Đúng là khi còn sống, Đức ông có thể không cần đến những phụ nữ đó, nhưng ông sợ họ buộc phải lấy người không xứng đáng với phẩm tước của mình. Nhưng khi họ không còn chỗ dựa nữa, những người muốn trách móc họ sẽ là người am hiểu thực tế và không xứng đáng để được người khác nghe theo một chút nào. Ai là người có thể chấp nhận một cuộc sống vô vọng như vậy? Ngay cả các nhà sư trên núi sống bằng nước suối rừng cũng phải tìm mọi cách để thực hiện lời dạy của đức Phật”. Cứ nghe mãi những lời đồn đại ấy nên các cô chủ đâm ra bối rối. Tuy nhiên Ōigimi tỏ ra không nao núng và làm đủ mọi cách để Nakanokimi sống một cuộc sống trong sạch. Ōigimi rất tin tưởng vì ngài thường xuyên đến tận đây thăm và chăm sóc trong ngấn ấy năm trời. Nếu Ōigimi bằng lòng nói chuyện với ngài về chuyện này tức là nàng bằng lòng để Nakanokimi lấy ngài nếu ngài muốn. Tôi thấy hình như Ōigimi cho rằng những lá thư của ngài Niou là không nghiêm túc.

Kaoru đáp:

“Ta nhớ rõ những lời căn dặn cuối cùng của Hoàng tử Tám. Chừng nào ta còn sống, ta còn viết thư và nhớ tới hai cô chủ của bà, cho đến khi có một trong hai cô chấp nhận những tình cảm của ta. Ta rất mừng vì Ōigimi coi trọng tình cảm của ta. Nhưng nếu bắt buộc phải ở lại thế gian này, vì trong thâm tâm ta đã từ bỏ nó rồi, ta sẽ không thay đổi ý kiến và đánh đổi mục đích của lòng ta lấy một cái gì khác. Vì tình cảm của ta không phải là loại tình cảm dễ thay đổi như thiên hạ thường có. Ta chỉ cần Ōigimi nói chuyện thành tâm với ta về thế gian, trực tiếp và cởi mở, dù qua tấm màn gió, miễn là nàng nói hết những gì nàng suy nghĩ. Vì không có ai để nói chuyện thân mật với ta, nên ta cảm thấy cô đơn. Từ trước đến nay ta sống thu mình lại, không biết chia sẻ cùng ai niềm vui, nỗi xúc động, nỗi đau khổ. Vì thế ta rất khổ tâm. Mà ta lại không thể nói những chuyện vợ vẫn một cách thân tình với Hoàng hậu được. Còn mẹ ta, tuy không còn trẻ song vẫn còn những giới hạn làm ta khó tâm sự với bà được. Còn những người khác đều làm ta xa lánh hay ghê tởm, đến nỗi nếu mắc lỗi lầm ta cũng không biết tâm sự cùng ai. Hễ nói đến tình yêu, dù là nói đùa, là ta thấy lúng túng. Vì không quen với chuyện đó nên ta không biết tỏ tình như thế nào. Người khác không hiểu tình cảm của ta là do nhút nhát không sửa được của ta mà thôi. Phải thú nhận đi đâu đó, ta rất hổ thẹn. Đối với việc của Niou, nếu biết ta chỉ khuyên nàng những đi đâu tốt lành thì tại sao nàng không ban cho ta vinh hạnh được nàng tin cậy?

Bà Ben nghĩ rằng trong hoàn cảnh này chỉ có Kaoru là người lý tưởng đối với một trong hai nàng và mong cho Kaoru được chấp nhận.

Đêm đó Kaoru định nghỉ lại nhà Hoàng tử Tám với hy vọng được nói chuyện thoải mái với Ōigimi. Thấy Kaoru có thái độ trách móc, tuy chàng không nói ra, Ōigimi rất lúng túng nên không nói chuyện tự nhiên với chàng được, nhưng chàng giành cho hai chị em nàng một tình cảm hiếm có nên không thể coi thường chàng được, nàng đồng ý tiếp chàng. Ōigimi cho mở thông sang buồng để các ảnh Phật khêu to ngọn đèn lên. Hai người ngồi cách nhau một tấm màn và một tấm bình phong. Ōigimi cho người mang đến chỗ Kaoru một cây đèn nhưng chàng không đồng ý, nói rằng không muốn người khác nhìn thấy mình trong tình trạng tinh thần suy sụp. Nàng cho người mang hoa quả đến mời Kaoru, mang rượu vang và thức ăn

cho đoàn tùy tùng của chàng. Họ ngồi ăn trong một hành lang có mái che, gần chỗ Kaoru và Ōigimi ngồi nói chuyện. Ōigimi nói chuyện thoải mái với Kaoru, không phải vì nàng không còn giữ ý nữa mà vì mê cách nói chuyện của chàng.

Kaoru nói với Ōigimi đủ chuyện trên trời dưới bể. Chỉ có một tấm màn che mà phải ngại ngùng thì thật là điên rồ, chàng thản nhiên. Ōigimi ra lệnh cho các thị nữ phải ở bên cạnh nàng, song họ nghĩ nàng không nên giữ ý như vậy nên dần dần ngồi ra xa và không để ý đến hai người nữa. Cũng không ai nghĩ đến việc khêu to ngọn đèn đặt trên bàn thờ Phật cả. Ōigimi bổi rối cất tiếng gọi các thị nữ nhưng không ai trả lời.

“Tôi hơi mệt... Tôi muốn đi nghỉ một lát. Sáng chúng ta sẽ gặp lại nhau... nàng nói với Kaoru rồi giả bộ đứng lên.

“Người đã không quản đường xa đến đây còn mệt hơn nàng, nhưng được nghe tiếng nàng là ta thấy khỏe lên. Bây giờ nàng bỏ đi thì ta sẽ buồn biết bao, Kaoru nói rồi gạt nhẹ tấm bình phong sang bên và bước vào phòng nàng.

Ōigimi hoảng sợ, lùi về phía sau nhưng nàng cảm thấy không lùi được nữa. Nàng phẫn trí kêu lên:

“Chàng nói là “nói chuyện thành tâm” với tôi là như thế hay sao? Chàng thật kỳ cục!

Trông Ōigimi lúc tức giận càng duyên dáng. Kaoru nói:

“Chính nàng không muốn hiểu đi đâu mà ta gọi là “thành tâm”. Nàng cho ta là “kỳ cục” là thế nào? Ta thề trước các đức Phật nàng không phải sợ ta. Trước hết, ta không nghĩ đến chuyện hành hung nàng. Tuy mọi người không tin đi đâu ta nói, song ta chỉ là một người ngờ ngẩn trung thực không giống những người khác!

Trong ánh đèn mờ mờ, Kaoru gỡ mái tóc của Ōigimi và nhìn vào mắt nàng, với nét mặt thanh tú, nước da mịn màng, nàng đẹp hơn chàng tưởng. Ở nơi vắng người như thế này, một người có dụng ý xấu sẽ không bị cái gì cản trở hành động cả. Ngoài chàng ra còn ai đến thăm nàng không? Chàng tự

trách mình thiếu quyết tâm cho đến giờ phút này. Nhưng thấy Ōigimi hoảng sợ và khóc, chàng động lòng thương, nghĩ rằng một ngày nào đó nàng sẽ thuận theo ý chàng nên chẳng cần phải dằn nàng vào thế bí. Không muốn năn nỉ khi Ōigimi đang đau khổ, Kaoru tỏ thái độ đúng mực.

“Tuy không biết tình cảm của chàng ra sao, tôi đã nói chuyện với chàng với một sự chân tình mà tôi cũng không ngờ tới. Qua thái độ dửng dưng của chàng khi nhìn thấy bộ đồ tang tôi đang mặc, tôi biết mình không xứng đáng với chàng, Ōigimi nói, giọng cay đắng.

“Nàng nghĩ về ta thế làm ta buồn và không biết nói thế nào cho nàng hiểu. Nàng đã hiểu những tình cảm chân thành của ta trong ngần ấy năm trời, tại sao nàng lại nói như thế, cứ như chúng ta vừa mới quen nhau? Cách nói đó không phải là của nàng, Kaoru nói.

Rồi chàng kể cho Ōigimi nghe từ đầu đến cuối câu chuyện, từ khi trăng lên cho đến lúc rạng sáng, khi chàng nghe thấy tiếng đàn của hai chị em nàng, chàng đến như thế nào, chàng cảm thấy xúc động ra sao... Vừa bối rối vừa bực tức, Ōigimi nghe Kaoru nói và ngạc nhiên thấy tình cảm của chàng đối với nàng như thế mà chàng lại thờ ơ và nghiêm túc như vậy.

Kaoru đặt một tấm bình phong thấp giữa hai người và các tượng Phật rồi nằm xuống bên cạnh nàng. Chàng ngửi thấy mùi hương và mùi thơm của hoa “shikimdi” nhưng không cảm thấy áy náy tuy chàng là người mộ đạo. Tuy vậy Kaoru tự trách mình đã hành động một cách nhẹ dạ, trái với những dự định ban đầu, vì đã để cho sự đam mê chiến thắng trong khi nàng vẫn còn mặc đồ tang. Có thể nàng sẽ tỏ ra dễ tính hơn sau khi đoạn tang chăng? Kaoru thầm nghĩ và phần nào bình tĩnh lại.

Đêm thu thường làm ta buồn, dù ở đâu. Hơn nữa, ở đây không nghe thấy gió thổi trong rừng, cũng không nghe được tiếng côn trùng nên con người lại càng thấy buồn. Kaoru nói về sự bấp bênh của thế gian, còn Ōigimi thỉnh thoảng lại ngắt lời chàng với những nhận xét sắc sảo. Các thị nữ một phần vì quá buồn ngủ một phần nghĩ rằng vấn đề đã được định đoạt nên về phòng đi ngủ hết. Trong lúc đó Ōigimi nhớ tới lời cha dặn và bản khoán không biết tại sao mình lại phải chịu những nỗi khổ tâm như thế này. Nàng đau khổ tưởng như nước mắt mình có thể chảy thành sông.

Lúc này trăng đã lên, chiếu sáng cảnh vật xung quanh. Tiếng ho khúc khúc của những người trong đoàn tùy tùng, tiếng ngựa hí làm Kaoru nhớ lại những câu chuyện chàng đã được nghe kể ngày xưa. Chàng đẩy cánh liếp bên phía cửa sổ và hai người cùng ngắm bầu trời trắng bàng bạc. Ōigimi nhích về phía cửa sổ và nhìn thấy những giọt sương đêm long lanh trên cây chân thỏ. Kaoru và Ōigimi thật xứng đôi.

“Trời ơi, ta rất muốn có một cuộc sống thanh bình với nàng để cùng ngắm trăng và hoa, để tâm sự cùng nhau về những gì có trong thế giới mỏng manh này. Kaoru nói với giọng ấm áp làm Ōigimi dần dần thấy vững dạ hơn.

“Tuy thiếp nói với chàng không phải với tấm bình phong ngăn cách như lúc này, nhưng sự ngăn cách trong tim thiếp dần dần đã mất đi...” Ōigimi đáp lại.

Bầu trời như ửng hồng. Hai người nghe thấy rất gần tiếng một đàn chim vỗ cánh bay lên. Có tiếng chuông vọng đến trong màn đêm tĩnh mịch.

“Thôi đã đến lúc rồi...! Trông thiếp xấu xí quá...! Ōigimi nói và có vẻ rất bối rối.

“Trời còn đầy sương nên ta không thể về ngay được! Hơn nữa không biết tùy tùng của ta đã về chưa? Thôi, nàng hãy đối xử với ta như ngoài đời, nhưng giữa chúng ta thì nàng hãy tiếp tục xử sự như trước đây! Nàng hãy tin rằng trong bất kỳ trường hợp nào ta cũng không phụ lòng tin của nàng! Tuy nhiên ta thất vọng vì nàng không tỏ ra rung động trước sự đam mê của ta... chàng nói mà vẫn không muốn bước chân đi.

Ōigimi thấy Kaoru nấn ná liệ̀n nói:

“Từ nay về sau, mọi cái đều tùy thuộc vào cách cư xử của chàng. Nhưng sáng nay chàng hãy làm theo đi ầu thiếp dặn.

Thấy Ōigimi có vẻ lúng túng, Kaoru thở dài:

“Trời ơi, sao mà buồn thế. “Chia tay trong nắng bình minh...” Vì không hiểu nên ta sẽ không biết nên như thế nào.

Tiếng gà gáy vang lên đầu đó, thoảng trong gió. Kaoru nhớ đến nhà.

Núi rừng đêm xuống chập chờn,
Ánh bình minh đến ta buồn xốn xang.

Ōigimi đáp lại:

Nơi đây vắng lặng bóng người,
Mình ta trống trải lòng buồn bơ vơ.

Ōigimi tiễn Kaoru đến chỗ tắm liếp di động và chàng đi bằng cửa đã vào đêm trước. Về đến phòng, Kaoru không sao ngủ được. Vẫn còn ngậy ngát trước hương vị tình yêu, chàng nghĩ đến đến trước đây chàng đam mê như thế thì đã không sống yên ổn được đến ngày nay. Rồi chàng và đoàn tùy tùng ra về.

Ōigimi lo không biết các thị nữ sẽ nghĩ gì về chuyện đêm qua nên không ngủ được. Sống mà không có người để tâm sự thật là khổ đối với nàng. Trong các mối quan hệ của nàng, có thể người này người kia sẽ dạm hỏi nàng một cách chân thực hơn, song như thế nàng sẽ phải đi theo hướng mà chính nàng không muốn. Phong cách và cách sống của Kaoru làm nàng thích thú. Vả lại, trước đây cha nàng nhiều lần tỏ ý muốn Kaoru làm con rể... tức là cha nàng đã chọn chàng rồi. Tuy nhiên Ōigimi vẫn muốn sống như trước đây. Nàng sẽ sung sướng biết bao nếu em nàng là Nakanokimi được sống như mọi người vì nàng đẹp hơn. Nàng sẽ giành chỗ đó cho Nakanokimi và trông nom em gái nàng với tất cả lòng mình. Nhưng đến lúc đó ai sẽ là người trông nom nàng? Nếu Kaoru là một người bình thường thì nàng đã thuận theo ý chàng rồi, nhất là vì chàng là người thân trong gia đình trong nhiều năm. Nhưng nàng thấy sợ và không dám đến gần chàng nên khi đứng trước Kaoru, Ōigimi cảm thấy bất lực đến nỗi không muốn sống cuộc sống khác. Nàng nghĩ nhiều và khóc, cảm thấy khó chịu liên đến nằm cạnh cô em đang ngủ trong phòng cuối nhà.

Thấy thái độ khác thường của các thị nữ đang xì xào gì đó trong nhà, Nakanokimi suy nghĩ và thấy Ōigimi vào nằm cạnh mình. Nakanokimi lấy chăn đắp cho chị. Đột nhiên một mùi thơm không biết từ đâu lan khắp phòng. Nakanokimi nghĩ đến mùi thơm tỏa ra từ người gác đêm hôm nào.

Đúng rồi, nàng tự nhủ, và thấy thông cảm với chị mình. Nàng già vờ ngủ và không nói gì cả.

Kaoru cho gọi bà Ben đến và dặn dò bà kỹ càng. Sau đó chàng đưa bà một lá thư rồi ra về. Tuy nàng không có ý gì khi trả lời bài thơ “Những nút dây”, Nakanokimi có thể nghĩ rằng cũng muốn gặp Kaoru, Ōigimi nghĩ thế và cảm thấy xấu hổ. Suốt ngày hôm ấy nàng bần thần không biết làm gì.

Các thị nữ nói với nhau:

“Chỉ còn mấy ngày nữa là đến ngày giỗ Đức ông rồi. Chỉ có Ōigimi là người có khả năng trông coi mọi việc thì lại ốm! Thật là không đúng lúc!

Nakanokimi dừng tay tết dây bó hương rồi nói:

“Ta không nhớ cách làm hoa giấy nữa!

Đến tối Ōigimi mới trở dậy và giúp Nakanokimi làm hoa giấy. Có người mang thư của Kaoru vào cho nàng. Ōigimi sai một thị nữ viết trả lời chàng, nói rằng nàng bị mệt từ sáng.

Các thị nữ xì xào:

“Không nên làm thế! Cô chủ xử sự như trẻ con!

Rồi đến ngày đoạn tang. Ōigimi và Nananokimi ngỡ không thể sống được sau khi cha mất và thấy thời gian trôi nhanh quá. Thấy số mệnh mình quá hẩm hiu, hai chị em đều khóc. Sau nhiều tháng mặc đồ đen, bây giờ hai chị em mặc quần áo màu ghi sáng làm tôn vẻ đẹp của hai người. Nakanokimi đang tuổi dậy thì đẹp hơn Ōigimi nhiều. Thấy em mình rực rỡ với mái tóc mới gội mượt mà, Ōigimi sung sướng quên cả nỗi buồn. Nếu làm cho Kaoru để ý đến Nakanokimi thì liệu chàng còn coi nhẹ nàng không? Giờ đây không còn ai để tâm sự, Ōigimi muốn quan tâm đến hạnh phúc của em mình như mẹ nghĩ đến con.

Lúc này là tháng chín. Kaoru không thể kiên nhẫn được nữa bèn đến thăm Ōigimi. Thấy chàng muốn nói chuyện với mình như lần trước, Ōigimi hoảng sợ vội có không tiếp chàng.

“Ta rất ngạc nhiên về sự nghiêm khắc của nàng! Các thị nữ của nàng sẽ nghĩ gì về chuyện đó? Kaoru viết cho nàng. Ōigimi trả lời:

“Từ bỏ tang phục ra, thiếp thấy bối rối nên không tiếp chàng được.

Kaoru không biết nói gì hơn liền cho gọi bà Ben đến và thổ lộ hết với bà. Các thị nữ đã chán với cảnh sống buồn tẻ ở đây nên rất hy vọng vào Kaoru. Họ mừng khi thấy niềm mong ước của họ có thể thực hiện được nếu cô chủ của họ chuyển đến chỗ ở mới. Tất cả các thị nữ đều lòng để cho chàng vào nhà. Ōigimi không nghĩ rằng mọi người có mưu đồ đó mà chỉ thận trọng đối với bà Ben vì bà được Kaoru quý mến và hay được chàng gọi đến nói chuyện. Trong những chuyện ngày xưa chỉ có một người phụ nữ duy nhất tự mình lao vào một cuộc tình như thế. Biết là không thể tin ai được, Ōigimi tự nhủ nếu Kaoru còn giận nàng, nàng sẽ để Nakanokimi đến với chàng. Một người như Kaoru khi thấy một người phụ nữ không xinh đẹp bằng nàng cũng khó mà coi thường người đó, huống chi đây là Nakanokimi, chỉ cần chàng thoáng trông thấy thôi cũng đủ nguôi giận và vui lên rồi. Nếu nàng đột ngột đặt vấn đề đó với chàng, liệu Kaoru có quyết định ngay không? Nếu từ chối, chàng sẽ sợ Ōigimi đánh giá tình cảm mà chàng đã dành cho nàng, sợ nàng cho chàng là người tầm thường và hời hợt. Thấy không nên giấu Nakanokimi chuyện đó và vị thương em nên Ōigimi nói hết với Nakanokimi:

“Cha đã dặn chúng ta là dù phải sống một cuộc sống khó khăn cũng không được hành động thiếu suy nghĩ để thiên hạ chê cười. Nhưng dù trước đây chị có lỗi lớn là làm cho cha không yên tâm về mình, bây giờ chị cũng đành phải làm trái lời dặn của cha trước khi qua đời. Nhưng chị thấy khó xử vì các thị nữ không hiểu tại sao chị phải cứng rắn và có thể không tha thứ cho chị. Thấy em sống mà không được sung sướng như người đời, chị không thể không nghĩ đến số phận đáng thương của em. Chị muốn em được sống như những người khác. Đó sẽ là niềm an ủi và niềm tự hào của chị.

“Có phải cha chỉ khuyên riêng chị nên sống như thế đâu? Em thấy cha lo nhất cho em vì em thiếu tự chủ. Chẳng lẽ có em ở bên chị lại không phải là niềm an ủi đối với chị hay sao? Nakanokimi nói với vẻ giận dữ nên Ōigimi không biết nói gì bèn gạt đi:

“Có thể có người cho chị là nói vớ vẩn. Chị không thích thế.”

Trời đã tối nhưng Kaoru vẫn chưa về làm Ōigimi bực mình. Bà Ben mang đến cho chàng một lá thư nói rằng vì chàng giận nên Ōigimi không biết nói thế nào và chỉ biết thở dài. Làm sao bây giờ? Nếu còn ít ra là cha hay mẹ thì nàng chỉ việc nghe lời và phó mặc cho số phận. Vì cuộc đời không chi đâu theo ý con người nên tốt nhất là sống như mọi người. Có người ý mình cao tuổi nên tự cho mình là sáng suốt và cho cuộc hôn nhân giữa chàng và nàng là thích hợp nhất. Như vậy thì họ được cái gì? Nghĩ thế nên mọi đi đâu người khác mách bảo đều làm cho nàng thêm chán và không muốn làm gì nữa. Nakanokimi cái gì cũng nói theo Ōigimi và ít kinh nghiệm hơn Ōigimi trong chuyện này nên nghe chị mình nói một cách hững hờ và cho là không ai hiểu được mình. Khi các thị nữ mặc áo cho nàng, nàng bực mình với thái độ của họ vì cho là họ đều có ý nghĩ như nhau. Trước đây Kaoru định không để lộ ý định của mình cho ai biết và hành động kín đáo để không ai nói được. Bây giờ mọi người đều hiểu rằng chừng nào Ōigimi chưa đồng ý thì chàng còn chờ đợi. Bà già Ben nói chuyện với những người khác và thế là mọi người công khai bàn tán chuyện đó. Đây là do thiếu tế nhị hay sự lậm cảm của tuổi già? Thế nào thì cũng đáng thương. Bà già Ben đến và Ōigimi buồn bã nói với bà:

“Trước đây cha ta nói rằng Kaoru có những phẩm chất hơn người nên trong suốt thời gian gần đây, ta hoàn toàn trông cậy vào chàng. Chính vì thế nên giữa ta và chàng đã nảy sinh một tình thân lạ lùng. Tiếc rằng chàng đã có tình cảm trái với mong muốn của ta và bây giờ chàng lại giận ta. Nếu ta cũng có ý định sống như mọi người thì làm sao ta phải xa lánh chàng? Vì đã quyết sống xa lánh thế gian nên ta thấy buồn vì chàng cứ theo đuổi ta. Hơn nữa ta không muốn thấy em gái ta héo mòn trong cô quạnh. Ta biết ngôi nhà trên núi này không hợp với một cuộc hôn nhân như thế. Nếu chàng thực sự tưởng nhớ đến cha ta đã khuất thì chàng hãy coi Nakanokimi như ta vì hai chị em ta ai cũng giống ai. Như vậy ta sẽ chia sẻ được tình cảm của ta với Nakanokimi. Mong bà hãy nói cho chàng hiểu.

Bà Ben nói với Ōigimi bằng giọng xúc động:

“Qua thái độ của cô tôi cũng đoán được đi đâu đó. Tôi đã nói với ngài Kaoru, nhưng ngài trả lời không thể quyết định lại được. Và lại Hoàng thân Niou ngày càng tỏ ra nóng ruột nên ngài Kaoru sẽ không quan tâm đến

Nakanokimi đâu. Làm thế nào khác được? Kể cả khi cha mẹ cô còn sống và tìm mọi cách để lo việc trăm năm cho hai cô thì cũng không thể tìm được cho các cô đám nào hơn được. Khi thấy cô ở vào tình thế mỏng manh, tôi không thể không buồn và tự hỏi rồi sẽ đi đến đâu. Tôi không biết đi đâu sẽ đến, nhưng bây giờ tôi tin rằng số phận của cô hơn hẳn những người khác. Cô có lý khi không muốn nghe theo lời căn dặn của Đức ông. Nhưng tôi nghĩ Đức ông căn dặn cô trong trường hợp không có ai hơn và cô làm đi đâu gì mất phẩm giá của mình. Đức ông nhiều lần nói rằng nếu ngài Kaoru ngờ ý là Đức ông yên tâm và vui mừng gả một trong hai cô cho ngài. Nhưng, dù địa vị như thế nào, dù xuất thân dòng dõi quý tộc hay bình thường, đã có nhiều phụ nữ vì không còn cha mẹ nữa mà phải chấp nhận lấy đám không hợp với mình. Đi đâu đó trở thành sự thường tình trong xã hội nên không ai nghĩ đến chuyện trách móc những người phụ nữ ấy. Huống chi ngài Kaoru là người hoàn hảo và chân thành với cô đến thế! Nếu cô khẳng khái xa lánh ngài và thực hiện ý định trước đây của cô thì liệu cô có sống nổi trên đỉnh núi mờ sương này hay không?

Ōigimi thấy khó chịu vì bà Ben nói tràng giang đại hải nên nằm lăn ra đất. Nakanokimi thương chị liền đưa Ōigimi vào phòng như mọi lần khác. Ōigimi tự hỏi không biết bà Ben sẽ làm gì nữa. Nàng lấy áo đắp cho Nakanokimi và nằm cách xa em một chút.

Bà Ben đến nói lại với Kaoru câu chuyện vừa rồi. Sao Ōigimi lại muốn xa lánh người đời đến thế? Có thể vì sống với một người được coi là Phật nên nàng đã nhận ra tính không bền vững của vạn vật chăng? Kaoru thầm nghĩ. Nàng không thể chế giễu chàng về chuyện đó được vì nàng cũng có những suy nghĩ giống chàng. Chàng nói:

“Nếu thế thì nàng phải hiểu rằng nói chuyện với ta, qua một tấm bình phong, là không thích hợp nữa! Bà hãy làm thế nào dẫn ta đến chỗ nàng ngủ, chỉ tối nay thôi!”

Bà Ben cho các thị nữ về hết, chỉ giữ lại những người giúp bà trong việc này. Nghĩ rằng đêm khuya là lúc thuận tiện vì tiếng cọt kẹt của hàng rào bị gió thổi sẽ át tiếng chân người nên bà Ben dẫn chàng vào tận buồng Ōigimi. Bà thấy khó xử vì Ōigimi và Nakanokimi có thói quen nằm cạnh nhau. Làm thế nào để tách hai chị em ra? Bà nghĩ Kaoru biết mặt rồi nên không thể nhàn được. Nhưng Ōigimi không ngủ được và nghe thấy tiếng

động, nàng liền lén ra ngoài và nấp kín ở một nơi. Nakanokimi vẫn ngủ mà không biết chuyện gì. Ōigimi rụng rời chân tay nhưng không biết làm thế nào. Nàng định kéo Nakanokimi trốn theo nhưng quay lại thì không kịp nữa rồi nên đành đứng đậy nhìn, chân tay run lẩy bẩy. Dưới ánh đèn, Ōigimi nhìn thấy Kaoru mặc áo lót vén tẩm màn gió lên và bước vào phòng, dáng điệu rất ung dung. Nàng thấy thương hại Nakanokimi và không biết em mình sẽ nghĩ gì về chuyện đó. Nàng ngửi xôm sát vào bức tường xù xì, trước mặt là một tấm bình phong. Khi nàng nói ý định của mình thì Nakanokimi tỏ ra giận nàng. Bây giờ biết nàng phản bội thì Nakanokimi sẽ oán giận nàng biết bao! Nghĩ đến đây, Ōigimi thấy buồn cho số phận của hai chị em không biết nương tựa vào ai. Nàng như thoáng thấy hiện ra trước mắt hình ảnh người cha và cảm thấy buồn vô hạn.

Kaoru bước vào phòng và thấy có một bóng người phụ nữ nằm đấy. Lòng hồi hộp, vui mừng, chàng nghĩ rằng sự việc đã được sắp đặt trước. Nhưng rồi chàng biết ngay là mình nhầm. Cô gái này xinh đẹp hơn. Có thể chàng đã thắng cuộc chăng? Qua sự hoảng hốt của cô gái, chàng biết rằng cô gái không được biết trước và cảm thấy giận nàng. Nhưng sau nghĩ lại, chàng thấy cô gái kia đang trốn ở nơi nào đó và nghĩ nàng quá độc ác. Cho rằng mình bị xúc phạm, chàng không thể đối xử với cô gái này như người xa lạ được. Tuy tiếc vì không đạt được mục đích, Kaoru cũng không muốn để cô gái kia cho chàng là người phóng túng. Nếu định mệnh đã muốn chàng lấy Nakanokimi thì Ōigimi không thể tức giận vì chuyện đó được. Chàng bình tĩnh lại và từ đó cho đến sáng, chàng vui vẻ và âm thầm với Nakanokimi.

Các bà già tưởng việc đã xong, đoán già đoán non với nhau:

“Không biết Nakanokimi sẽ đi đâu nhỉ? Lạ thật!

“Dù sao thì...

Chỉ trông thấy Kaoru là những nếp nhăn trên mặt các bà hầu già đã biến mất rồi. Ngay cả các bà cũng thấy chàng đáng yêu và oai vệ thì tại sao Ōigimi lại xa lánh chàng như thế?

“Sao thế nhỉ? Người ta thường nói là một vị thần nào đó đã cưỡng đoạt cô chủ mất rồi! Một bà già móm mém hay nói xấu người khác nói.

“Này, đừng có nói đại! Làm sao cô chủ bị cưỡng đoạt được? Đơn giản là lớn lên ở chốn đèo heo hút gió không người qua lại này không được ai chỉ bảo cho đi đâu đó nên mới sợ như thế! Từ nay, khi đã quen với ngài Kaoru rồi thì cô chủ sẽ thích cho mà xem... Rồi cô chủ sẽ chiêu theo ý chúng ta và sẽ sống hòa hợp với ngài Kaoru!

Vừa nói chuyện các bà hầu già vừa ngáp ngấn ngáp dài, rồi ngủ gà ngủ gật, ngáy o o.?

Kaoru thấy trời sáng nhanh quá. Tuy chàng là người duy nhất có lỗi song chàng thất vọng vì thấy mình không xiêu lòng trước Nakanokimi tuy nàng đẹp hơn Ōigimi.

“Ta mong tình cảm của ta được đáp lại! Nàng đừng xử sự giống người đã đối xử độc ác với ta! Chàng nói với Nakanokimi và trước khi đi ra chàng hứa sẽ quay lại thăm nàng.

Kaoru không tin vào giác quan của mình đến mức tưởng vừa qua cơn mơ. Chàng về chỗ cũ nằm và quyết tâm tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến thái độ của Ōigimi.

Bà Ben bước vào phòng:

“Lạ thật! Nakanokimi đi đâu được nhi? Nghe bà hầu già nói thế, Nakanokimi ngượng chín mặt, vẫn nằm tại chỗ và tự hỏi đi đâu gì vừa xảy ra với mình.

Nhớ lại những đi đâu Ōigimi nói với nàng hồi hôm. Nakanokimi trách chị mình độc ác quá. Đến khi trời hửng sáng Ōigimi mới xuất hiện như từ dưới đất chui lên. Không biết Nakanokimi nghĩ gì về việc đêm qua nên nàng không nói gì. Trong thâm tâm, nàng cũng bối rối nghĩ rằng để em gái mình như thế là không hay và từ nay trở đi sẽ không tin vào ai nữa.

Bà Ben đến chỗ Kaoru và kể cho chàng nghe nỗi thất vọng của Nakanokimi. Bà cho rằng nàng quá thận trọng và thấy thương hại nàng. Kaoru nói:

“Cho đến nay ta vẫn thấy trong sự coi thường của nàng có một chút hy vọng nên phần nào tự an ủi. Nhưng đêm qua, nàng làm ta xấu hổ đến nỗi ta muốn nhảy xuống sông tự vẫn. Những khi nghĩ đến sự đau lòng của Hoàng tử Tám khi phải bỏ lại hai con, ta thấy không bao giờ có thể từ bỏ được cuộc đời này. Ta không có ý định tìm phò đối với cả hai cô. Nhưng không bao giờ ta quên được sự khắc nghiệt của Ōigimi. Niou viết thư cho hai cô có vẻ không biết ngượng và ta hiểu rằng chính vì thế mà chàng được coi trọng hơn ta! Ta chấp nhận lý lẽ của nàng nhưng không thể chịu được khi các thị nữ biết được nỗi nhục nhà của ta. Thôi được! Nhưng ta mong bà không nên nói cho ai biết cách xử sự đại dột của ta!

Nói rồi Kaoru vội vã ra về. Các bà hầu già xì xào với nhau rằng như vậy là không hay cho cả hai người.

Ōigimi bối rối không biết điều gì sẽ xảy ra nếu Kaoru không chấp nhận Nakanokimi, nàng tức giận các thị nữ đã tiếp tay cho chàng. Trong lúc nàng đang nghĩ ngợi lung tung thì có người mang thư tới. Nàng thấy sung sướng hơn mọi khi cho dù lá thư không làm nàng ngạc nhiên. Có một cành hoa xanh tươi khác thường được gửi kèm theo bài thơ:

Một cành có hai bông hoa,
Ta đây muốn biết bông nào thơm hơn.

Chàng không tỏ ra oán giận lắm. Ōigimi cũng không ngạc nhiên khi thấy chàng muốn dừng lại ở đó mà không đả động gì đến chuyện đêm trước. Các thị nữ đồng tai lên nghe và nói nàng nên trả lời. Không dám để cho Nakanokimi biết, Ōigimi tuy lúng túng nhưng vẫn viết thư trả lời:

Hoa rừng khó nói chàng ơi,
Bông hoa chàng hái thơm hơn hoa này.

Cách viết không cầu kỳ làm Kaoru thích thú đến nỗi không thấy giận Ōigimi nữa.

Trước đây Ōigimi nhiều lần đã tỏ ra cho Kaoru biết nàng sẽ để Nakanokimi thay thế nàng. Chắc là Ōigimi thấy khó xử khi phải từ chối nên nghĩ đến chuyện thay mình bằng em gái mình. Thất vọng vì không thực hiện được ý muốn và Kaoru tỏ ra lạnh nhạt với Nakanokimi, Ōigimi

vẫn không nghĩ chàng là người vô tình, đi đâu đó càng làm cho kế hoạch đầu tiên của nàng khó thực hiện được. Bà Ben bằng cách này hay cách khác đã ủng hộ chàng nhưng cho chàng là người bồng bột. Bản thân chàng hối tiếc là đã yêu, nghĩ rằng do lỗi của chính mình mà không thực hiện được việc từ bỏ cuộc sống trần tục. Nếu cứ quanh quẩn mãi ở chỗ này chàng sẽ bị chê cười. Suốt đêm Kaoru nghĩ lung tung như vậy. Trời chưa sáng chàng đã dậy và đi tìm Niou.

Sau khi dinh Sanjō bị cháy, Kaoru chuyển đến ở dinh Rokujō. Kaoru ở gần nhà Niou nên thường đến chơi và Niou cũng muốn thế. Ngôi nhà của Niou kiến trúc độc đáo, khu vườn có một không hai với hoa lá cây cối được uốn tía thành nhiều hình khác nhau, một bến thuyền và ánh trăng đùa rỡ trên mặt nước, tất cả tạo thành một bức tranh trong đó Niou sống theo ý muốn. Người thấy hương thơm độc đáo do gió đưa đến, Niou biết ngay là Kaoru đến. Chàng khoác vội chiếc áo, sửa lại quần áo xộc xệch và ra đón khách. Gặp Kaoru đang ngồi ở chân bậc thềm, Niou không mời chàng vào nhà mà cũng ngồi luôn xuống sân dạo, tựa lưng vào hàng rào và cứ thế nói chuyện với Kaoru. Trong khi nói chuyện, Niou chợt nhớ tới lần đến nhà Hoàng tử Tám. Chàng trách Kaoru còn Kaoru lại cay đắng nghĩ rằng mình khó mà đạt được mục đích nên cũng muốn cho Niou thực hiện được ý định của chàng. Thế là Kaoru không ngần ngại bày cách cho Niou đến nhà Ōigimi và Nakanokimi.

Lúc này sương mù bao phủ xung quanh, mặt trăng dần dần bị che khuất, cây cối đắm chìm trong bóng tối mờ mờ tạo nên một phong cảnh rất đẹp. Cảnh vật làm Niou nhớ tới ngày lên núi:

“Hôm nào anh dẫn tôi lên đây nhé! Chàng nói. Thấy Kaoru có vẻ bối rối, chàng đọc bài thơ:

Nếu người muốn giữ gìn hoa,
Rào vườn thật kỹ lối ra lối vào.

Kaoru nhăn mặt đáp:

Sương mai phủ kín vườn hoa,
Người chân thật mới nhìn ra lối vào.

Vì thế có phải ai cũng hái được hoa đâu!

Niou thấy thế nổi giận nói:

“Anh làm tôi khó chịu quá!

Niou từ xưa đến nay vẫn quen nói như thế, còn Kaoru đang nghĩ không biết Nakanokimi giống ai. Chàng day dứt với ý nghĩ nếu nàng không thua kém ai về sắc đẹp thì về tính nết nàng có thể là người khó gần. Sau khi đã được gần gũi nàng, Kaoru thấy nàng không có gì đáng chê và nghĩ rằng Ōigimi đã có dụng ý vun đắp cho chàng và Nakanokimi mà không được thì nàng sẽ cho chàng là người vô ơn. Kaoru là người một khi đã dành tình cảm cho ai thì không bao giờ nghĩ đến người khác nữa. Chàng định nhường Nakanokimi lại cho Niou, như thế sẽ không làm mất lòng ai cả. Niou không hề biết đi đâu đó nên Kaoru lấy làm thích chí.

“Tôi chỉ sợ tính phóng dăng của anh sẽ làm cho nàng lúng túng thôi. Kaoru nói với giọng kẻ cả.

“Anh thấy đấy chẳng qua là vì tôi chưa bao giờ yêu đến mức đó! Niou nói với giọng nghiêm túc.

“Tôi nghĩ rằng không dễ gì chinh phục được trái tim hai nàng đâu, do đó giúp anh cũng khó lắm, nói vậy nhưng Kaoru vẫn bày cách cho Niou đến nhà Ōigimi và Nakanokimi.

Ngày hai mươi tháng Tám là ngày cuối cùng của lễ Phân điểm, ngày lành, Kaoru dẫn Niou đi Uji và không cho ai biết. Nếu Hoàng hậu Akashi biết bà sẽ nghiêm cấm không được làm như thế, nhưng Niou rất muốn đi nên chàng giữ kín để Hoàng hậu không biết, mặc dù việc đó không phải dễ. Kaoru cho Niou xuống một thái ấp của chàng gần đó rồi đến Uji một mình, không phải vì sợ có người nhận ra Niou mà vì người gác đêm nhà Ōigimi thỉnh thoảng cũng đi ra ngoài, nên chàng không muốn y nhìn thấy người lạ mặt ở đây. Ōigimi và Nakanokimi đón tiếp chàng như mọi khi nhưng vẫn tỏ ra bối rối. Nhưng Ōigimi nhớ mang máng chàng đã có lần nói với nàng sẽ yêu người khác, trong khi đó Nakanokimi thấy yên tâm hơn vì bây giờ nàng bận tâm với một con người khác trong nàng. Sau chuyện đêm nọ, nàng không tin Ōigimi như trước nữa và luôn tỏ ra thận

trọng. Vì những lý do trên nên cả hai cô gái đều nói chuyện với chàng qua các thị nữ làm họ không biết sự việc sẽ đi đến đâu.

Nhân lúc tối trời, Kaoru cho người đến báo Niou đi ngựa đến. Kaoru đưa Niou vào nhà rồi gọi bà Ben đến:

“Ta chỉ muốn nói với Ōigimi một lời thôi. Nhưng nàng thờ ơ với ta nên ta không biết làm thế nào. vì vậy ta lại phải nhờ bà một lần nữa. Đêm nay bà lại dẫn ta vào phòng nàng như lần trước! Kaoru nói không úp mở với bà hầu già.

Nghĩ rằng người này hay người kia cũng được nên bà Ben đến thưa chuyện với Ōigimi. Nàng vui mừng thấy Kaoru tỏ ra thích Nakanokimi. Tuy nhiên, nàng cho chốt chặt cửa rồi mới tiếp chuyện Kaoru.

“Ta có đi đâu muốn nói với nàng, nhưng không thể nói to được vì người khác sẽ nghe thấy. Xin nàng mở hé cửa ra một chút; chàng nói.

“Thế này thiệp vẫn nghe rõ chàng! Ōigimi đáp và không chịu mở.

Đúng là chàng đã thay đổi ý định rồi, nàng nghĩ. Sao nàng lại hắt hủi chàng như thế? Liệu nàng có để chàng đứng đó suốt đêm không? Lúc đó Ōigimi đứng gần đến nỗi ống tay áo lọt qua kẽ liếp. Kaoru chộp lấy và kéo về phía chàng. Thấy chàng không ngớt lời trách móc, nàng hối hận đã để cho chàng tóm lấy tay áo. Nàng cố sức nói cho Kaoru lo giữa nàng và Nakanokimi không có gì khác nhau cả và tìm cách gỡ khỏi tay chàng.

Trong lúc đó, Niou theo lời dặn của Kaoru lên vào nhà bằng cửa hôm trước Kaoru đã vào. Chàng đập chiếc quạt làm tín hiệu và bà Ben hiện ra. Niou thích thú vì bà là người chỉ đường rất có kinh nghiệm. Lúc chàng bước vào phòng, Ōigimi không biết đấy là Niou liền dẫn chàng sang phòng Nakanokimi. Kaoru vừa thích thú vừa thương hại Ōigimi và nghĩ nàng sẽ phải hối hận về việc làm của mình.

“Hoàng tử Niou rất muốn được đến đây nên ta không thể không dẫn chàng đến. Thế là chàng đã vào phòng Nakanokimi rồi. Chàng đã phải đánh lừa một người. Còn thiên hạ sẽ lại chế giễu ta không biết đứng về phía nào!

Kaoru nói, còn Ōigimi hoàn toàn bị bất ngờ khi thấy sự việc diễn ra như vậy.

“Thiếp quá ngây thơ không biết ý định của chàng là thế. Chàng coi thường thiếp quá! Ōigimi nói.

“Nàng không làm gì được nữa đâu... Ta có nói gì nữa cùng chỉ làm nàng khó chịu mà thôi. Nàng đừng tưởng nổi giận là ta sợ đâu! Nàng dành tình cảm cho Hoàng thân Niou. Nhưng cái mà ta gọi là “số mệnh” đã không chi đâu theo ý muốn của chúng ta. Vì thế mà Hoàng thân Niou lại thích người khác. Ta rất ái ngại cho nàng nhưng cũng buồn cho ta vì không thực hiện được ý định của mình... Nàng không còn cách nào khác đâu và đừng tỏ ra quá nghiêm khắc nữa! Vì cho dù cửa có chắc chắn đến mấy cũng không ai tin rằng chúng ta ng ỡ nói chuyện nghiêm chỉnh với nhau đâu! Nàng tưởng là Hoàng thân Niou sẽ nghĩ là ta sẽ ân hận cả đêm vì không đạt được mục đích chắc? Kaoru nói và làm như sắp sửa xô cửa vào. Ōigimi không biết làm thế nào.

R ỡ nàng trấn tĩnh lại và quyết định nói chuyện nghiêm túc với chàng:

“Cái mà chàng gọi là “số mệnh” không phải là một sự thật hiển nhiên và thiếp không thể hiểu nổi đó là cái gì. Khi nghĩ về tương lai không rõ ràng, thiếp có cảm giác như đang đứng trước màn sương dày đặc. Chàng sẽ làm gì với hai chị em thiếp bây giờ? Thiếp không biết có phải đang sống trong mơ không? Nếu có ai đó muốn kể chuyện chúng ta cho các thế hệ sau thì đó sẽ chỉ là một câu chuyện hoàn toàn vô lý như những chuyện cổ tích ngày xưa. Còn Hoàng thân Niou sẽ nghĩ gì về ý định của chàng, người đã sắp đặt tất cả những chuyện vừa r ỡ? Thôi chàng đừng làm khổ hai chị em thiếp nữa! Nếu thiếp còn sống, thiếp sẽ nói chuyện với chàng sau khi thiếp bình phục. Còn bây giờ thiếp bối rối và không biết nói gì hơn. Thiếp muốn đi nghỉ một lát nếu chàng đồng ý!

Ōigimi nói với giọng cầu khẩn thiết tha khiến Kaoru thấy lúng túng và xúc động:

“Ồ thưa bà? Chính vì tôn trọng ý muốn của bà hơn ai hết nên tôi mới kiên nhẫn chịu đựng sự hắt hủi của bà! Thế mà bà vẫn cho là tôi đến quấy r ầy bà và bà tỏ ra khinh thường tôi làm tôi không biết nói thế nào và không

muốn sống nữa. Thôi được, tôi sẽ nói chuyện với bà qua tấm liếp chắn này! Nhưng xin bà đừng đuổi tôi! Kaoru nói rồi buông ống tay áo của Ōigimi ra. Nàng đứng tránh ra nhưng không xa quá nên Kaoru rất cảm động:

“Nếu nàng đứng đó đến sáng thì ta rất yên lòng! Ta xin thề với nàng...! Kaoru nói và ngẩng đầu không đi ngủ.

Tiếng nước chảy ào ào làm chàng không sao ngủ được, đêm hình như dài vô tận vì chàng thấy cô đơn.

Gần sáng tiếng chuông nhà chùa lại vọng đến. Mãi chưa thấy Niou đến, có lẽ chàng ngủ, Kaoru húng hắng ho để làm hiệu cho chàng.

Đường về muôn dặm còn xa,
Tình này chưa thỏa liệu ta nhớ đường?

“Liệu trên đời này có chuyện nào giống chuyện của chúng ta không nhỉ? Kaoru hỏi và Ōigimi đáp lại rất khẽ:

Tình người chàng chẳng đoái hoài,
Tình chàng dang dở lỗi này tại ai?

Kaoru thất vọng kêu lên:

“Nàng nói gì vậy? Nàng xa lánh ta như vậy làm sao ta chịu nổi?

Trong khi Kaoru đang trách móc Ōigimi thì Niou hiện ra ở khung cửa mà chàng vào tối hôm trước. Lúc này trời đã sáng mờ mờ. Niou đi rất tự nhiên, từ người chàng tỏa ra mùi thơm vì tối hôm trước chàng chuẩn bị rất kỹ cho chuyến đi này. Các bà hầu già sưng sò và bõ rối, không biết chuyện gì đã xảy ra nhưng rồi cũng yên tâm vì nghĩ rằng người đàn ông lạ kia không có ý đồ gì xấu.

Rồi Kaoru và Niou vội vã ra về lúc trời còn chưa sáng. Niou cảm thấy đường về dài hơn. Chàng thấy nản lòng khi nghĩ đến những khó khăn mà chàng sẽ gặp khi đến Uji. Nghĩ đến việc phải “thức đêm” nhiều chàng đã thấy khổ rồi. Trời vừa rạng sáng thì hai người về đến nhà, lúc đó gia nhân

của Niou chưa dậy. Sau khi cho đánh xe vào trước hành lang, Kaoru và Niou bước xuống sân. Lúc này hai người mới nhận thấy chiếc họ vừa đi là xe dành cho các thị nữ, do đó không ai biết họ đi vào. Cả hai cùng bật cười:

“Kiểu đi tán tỉnh này cũng hay đấy chứ! Kaoru nói. Chàng không nói gì nữa vì xấu hổ và cay đắng khi thấy mình phải làm người dẫn đường cho Niou.

Ngay sau đó Niou viết thư cho Uji. Lúc đó Ōigimi và Nakanokimi vẫn chưa hết ngỡ ngàng, tưởng như đang sống trong mơ. Nakanokimi nghĩ rằng Ōigimi đã sắp đặt mọi chuyện mà không báo cho nàng biết trước nên oán giận Ōigimi và tránh không gặp nàng. Còn Ōigimi không làm sao giải thích cho Nakanokimi hiểu được sự việc mà ngay bản thân nàng cũng không hề biết đầu đuôi ra sao. Nàng hiểu tại sao em nàng lại giận mình và cũng đau khổ cho em gái. Các thị nữ nhìn hai cô chủ mà không biết chuyện gì đã xảy ra. Thấy cô gái mọi lần tỏ ra cứng rắn nhất hôm nay lại là người suy sụp tinh thần nhất, các bà nghĩ rằng chắc có chuyện hệ trọng. Ōigimi nhận được thư của Niou, mở ra đọc và đưa cho Nakanokimi xem. Nakanokimi không đọc làm người đưa thư sốt ruột.

Đường xa đẽ núi đấm sương,
Tình ta đâu phải tầm thường như ai.

Lúc khác thì Ōigimi đã tỏ ra khâm phục nét chữ viết thoáng và đẹp, nhưng đến lúc này nàng chỉ thấy lo hơn. Không muốn viết thay cho Nakanokimi nên Ōigimi chìa bức thư trước mặt Nakanokimi cho đến lúc nàng đứng dậy và đi viết. Nakanokimi sai đem cho người đưa thư một bộ quần áo hoa cúc sao và một bộ ba chiếc váy màu sắc hài hòa. Thấy người đưa thư có vẻ lúng túng, nàng sai thị nữ cho tất cả vào một cái túi rồi đưa cho người hầu phòng đi theo người đưa thư đeo. Người đưa thư đã đến đây nhiều lần nên rất có ý tứ. Niou trước đó đã dùng đủ mọi cách để không cho ai biết việc này, liến tảo ý không hài lòng và đổ lỗi cho bà hầu già đem nọ.

Tối hôm đó, Niou lại rủ Kaoru đi nữa nhưng Kaoru từ chối, lấy cớ phải vào phụng sự nhà vua thoái vị. Niou bực tức nghĩ rằng Kaoru lại tỏ ra chán đời.

Ōigimi tự hỏi không biết làm gì, nhưng liệu nàng có thể coi thường Niou được không? Nàng cho sắp xếp lại đồ đạc trong nhà cho thích hợp và quyết tâm đợi chàng đến. Nàng vừa sung sướng vừa ngạc nhiên thấy Niou không quản đường xa đến Uji.

Nakanokimi để mặc cho các thị nữ muốn trang điểm thế nào cũng được. Nàng khóc nhiều đến nỗi cánh tay áo ướt đẫm nước mắt làm Ōigimi cũng thấy thương:

“Chị không còn sống được bao lâu nữa nên bây giờ em là mối quan tâm duy nhất của chị. Các thị nữ đã khoác lác với chúng ta về cái hay của cuộc hôn nhân của em nên chị tin rằng lời nói của người có tuổi và có kinh nghiệm là biểu hiện của sự không ngoan trên đời. Nhưng chỉ có mình chị thì làm sao trông nom em được? Nhưng không bao giờ chị nghĩ phải chịu một sự nhục nhã đến như vậy! Có lẽ đó là cái mà người đời gọi là sợi dây của số mệnh, mà số mệnh của chị sao ác nghiệt thế? Khi nào em tỉnh táo, chị sẽ kể lại cho em nghe đầu đuôi câu chuyện mà bản thân chị cũng không biết. Em đừng nhieć móc chị nữa vì như thế là có tội đấy! Ōigimi nói và vượt tốc cô em gái. Nakanokimi không nói một câu nhưng không phải không suy nghĩ.

Ōigimi không hề nghĩ đã đẩy em mình vào một cuộc tình không chắc chắn, thậm chí có thể không hay. Nếu có chuyện không hay xảy ra và nàng bị mọi người chê cười, nàng chỉ có thể trông cậy được vào em mình...

Đêm trước, khi Nakanokimi ngạc nhiên thì Niou thấy nàng đẹp hơn người. Hơn nữa bây giờ nàng sống hơi khác người đời nên sự đam mê của nàng mãnh liệt hơn. Nghĩ đến chặng đường dài không dễ gì đi qua để đến được Uji. Niou thấy sợ. Nhưng chàng có nói hay đến mấy, có hứa trời hứa biển thì Nakanokimi cũng không để ý. Một người con gái dù bị quản thúc cũng ít nhiều có liên hệ với thế giới xung quanh; gặp cha mẹ, anh chị em là người con gái đó biết được con người muốn gì. Trong ngôi nhà này, không có ai trông coi Nakanokimi quá chặt chẽ, nàng quen sống ẩn dật, không có quan hệ với những người xung quanh nên gặp hoàn cảnh bất ngờ, nàng lúng túng và bối rối cho rằng mình không phải để giống người đời. Nàng không dám trả lời bất kỳ cái gì, dù là một câu nói băng quơ. Tuy nhiên nàng là một thiếu nữ hoàn hảo với ưu điểm nổi bật hơn chị.

Nghe các thị nữ nói rằng đêm thứ ba phải ăn bánh nên Ōigimi, theo lệ thường, đích thân trông coi việc làm bánh. Nàng vừa làm vừa nghe ngóng vì bây giờ tuy đã trở thành người chủ gia đình nhưng nàng vẫn sợ ánh mắt phê phán của các bà lắm đi ầu. Những lúc đó trông nàng rất xinh với đôi má ửng h ồng. Là chị nên Ōigimi luôn tỏ ra rộng lượng với Nakanokimi.

Kaoru gửi thư đến:

“Tối hôm qua ta định đến thăm hai chị em nàng nhưng ta giận nàng đã cố tình không biết đến nỗi đau khổ của ta! Tối nay không biết nàng có c ần ta đến không. Nhưng nhớ tới đêm nào phải thức ta thấy mệt mỏi và không muốn đi...”

Tuy nhiên chàng cho người mang đến phòng bà Ben cho các thị nữ một ít đồ g ồm có hòm đựng quần áo trong đó có vài cuộn màu sắc rực rỡ. Chàng lấy những thứ đó ở nhà mẹ chàng. Nhưng rõ ràng là chàng không chọn kỹ vì trong số đồ gửi cho Ōigimi và Nakanokimi có hai bộ y phục bằng vải lụa và gấm chưa nhuộm. Kaoru gửi kèm bài thơ sau:

Lòng ta những muốn gặp nàng,
Đường xa chẳng quản gió ngàn chẳng hay.

Đọc xong, Ōigimi hoảng sợ nhận thấy nàng không còn gì để giấu Kaoru nữa. Trong lúc đau khổ và tìm lời lẽ để trả lời chàng thì chỉ còn lại người hầu phòng. Nàng đành trao lá thư cho y mang về

Dù hai ta đã gặp nhau,
Lòng ta đã quyết làm sao bây giờ.

Câu trả lời của nàng làm Kaoru thất vọng vô cùng vì chàng biết như thế là nàng không hề thay đổi ý định.

Đêm Niou mới về đến nhà nên không thể bỏ đi sớm. Tâm hồn đang để ở chỗ khác nên chàng buồn bã. Thấy thế Hoàng hậu Akashi hỏi:

“Con sống một mình mà ngày càng nổi tiếng là người lãng mạn. Đi ầu đó thật không hay chút nào! Đừng tỏ ra là người ích kỷ trong bất kỳ trường hợp nào! Hoàng thượng cũng lo cho con lắm...”

Hoàng hậu vừa nói không nên ở lỳ trong nhà như thế thì Niou bực tức bỏ về phòng và ngồi viết thư. Thư gửi đi rồi, chàng đang ngồi suy tư thì Kaoru đến. Thấy chàng là người có vẻ tâm đầu ý hợp, Niou đón tiếp Kaoru vẫn nhã hơn mọi khi:

“Anh bảo tôi phải làm gì bây giờ? Tôi thấy tình hình đen tối quá và không biết làm gì nữa! Niou nói với vẻ rất đáng thương.

Kaoru nói để dò ý Niou:

“Anh vắng nhà từ nhiều ngày nay rồi, hôm nay mới về lại định đi nữa thì Hoàng hậu có đồng ý không? Theo thị tì thì tôi sẽ bị Hoàng hậu quở trách vì đã giúp anh trong chuyện vừa qua! Tôi rất bối rối về việc đó!

Niou đáp:

“Anh nói khó nghe quá! Chắc là có ai nói xấu tôi rồi! Tôi làm gì mà thiên hạ phải trách tôi? Dòng dõi quý tộc chỉ tổ thêm rắc rối thôi!

Kaoru nói ra vẻ thông cảm:

“Anh có làm gì thì thiên hạ vẫn cứ nói ra nói vào! Nếu anh mắc lỗi tối nay thì tôi sẽ phải chịu tội thay anh! Anh đã cưới ngựa lên núi Kohata bao giờ chưa? Có lên đấy rồi người ta vẫn cứ nói...

Lúc này trời đã tối nên Niou nhảy ngay lên ngựa.

“Tốt nhất là tôi không nên đi với anh! Tôi sẽ ở nhà thay anh! Kaoru nói và vào triều.

Khi chàng đến chỗ Hoàng hậu Akashi, bà nói với chàng:

“Hoàng tử Niou lại đi rồi! Ta không hy vọng gì ở Hoàng tử cả! Rồi mọi người sẽ nghĩ thế nào về cách xử sự của Hoàng tử? Mỗi lần nghe nói về hành động sai trái nào của Niou là Hoàng thượng lại trách mắng ta không chỉ bảo Niou đến nơi đến chốn. Thật là không hay!

Tuy có nhiều con đã lớn, trong đó có Niou, Hoàng hậu Akashi vẫn trẻ và đẹp. Không biết Công chúa Nhất có giống bà không? Giá mình được đến

gần nàng nhỉ, dù chỉ nghe nàng nói cũng được, Kaoru thẫn thờ và rất xúc động... Trong mối quan hệ như vậy một người phóng túng có những suy nghĩ không thích hợp là điều dễ hiểu, nhưng chàng ở đây như ở nhà nên ý muốn của chàng không thể thực hiện được. Liệu trên thế gian này có người nào nông cuồng như chàng không? Chàng cũng không thể quên được nơi chàng đã gửi gắm trái tim mình. Trong số các thị nữ phục vụ Hoàng hậu, người nào cũng đẹp cả người và nét, có những người được chú ý bởi tính cao thượng, quý phái, nhưng không ai được phép đến gần họ. Cũng có những thị nữ tìm cách để được chàng chú ý. Vì ở đây phải tỏ ra giữ ý và nghiêm trang nên bên ngoài các thị nữ phải cam chịu, nhưng lòng người biết đâu mà dò. Nhiều thị nữ để lộ cho chàng biết tình cảm của mình đối với chàng. Kaoru vừa thích thú vừa thương hại nên cho đó là dấu hiệu của sự không bền vững của thế gian.

Ở Uji, Ōigimi nhận được thư của Niou thì tỏ ra tuyệt vọng vì đi đầu nàng lo lắng đã xảy ra. Nhưng khoảng giữa đêm, Niou đến trong lúc gió đang gào thét, ăn mặc bảnh bao và tỏa ra hương thơm. Nakanokimi cũng bớt giữ ý tứ một chút, có lẽ vì nàng phần nào thấy được phẩm chất của chàng. Nàng đang độ xuân sắc nên rất đẹp, hơn nữa nàng trang điểm và ăn mặc lộng lẫy nên sắc đẹp của nàng không ai sánh được. Niou là người sành sỏi vì đã biết nhiều phụ nữ cũng không thấy gì đáng chê. Các thị nữ ngăn người và ngắm nàng và họ thì thầm với nhau

“Cô chủ đẹp thế mà lấy người dòng dõi bình dân thì đáng tiếc biết bao! Số mệnh thật là có uy quyền!”

Khen Nakanokimi bao nhiêu thì các bà già chê cách xử sự lắt léo đến lạ lùng của Ōigimi.

Đưa mắt nhìn các bà già lão thời mặc váy màu sắc lòe loẹt so với thân hình khô héo của họ, Ōigimi thẫn thờ nghĩ mình cũng đã hết tuổi thanh xuân rồi. Nhìn vào gương nàng thấy mình ngày càng xanh xao. Không biết các bà già này có nhận thấy vẻ xấu xí của họ không? Các bà không cần biết có người ngắm hay không nhưng rất chịu khó trang điểm. Chỉ cần biết mình chưa xấu đến mức đó, mắt mũi mình vẫn còn đẹp là nàng thấy sung sướng rồi. Ōigimi nằm trên giường ngắm khu vườn, vẻ suy tư. Để cho người đàn ông này nhìn thấy mình lại càng xấu hổ hơn, hơn nữa, trong một hai năm

nữa, nàng sẽ trở thành một bà già lọm khọm, nghĩ thế Ōigimi thấy nản lòng và nắm chặt cổ tay mảnh mai và ấm áp của mình.

Niou nghĩ phải khó nhọc lắm mới đi được và thấy thế cũng bõ công. Chàng kể cho Nakanokimi nghe Hoàng hậu mẹ chàng đã thuyết giáo chàng thế nào:

“Nàng đừng cho yêu nàng và nhớ nàng là đi ầu xấu! Nàng hãy hiểu rằng nếu không yêu nàng thì không bao giờ ta vượt đường xa để đến đây với nàng! Ta rất lo nàng nghi ngờ tình cảm của ta, nếu thế ta chỉ còn nước nhảy xuống sông tự vẫn! Nhưng không phải lúc nào ta cũng làm như thế. Khi nào có thể được, ta sẽ đưa nàng về ở gần nhà ta, Niou nói với Nakanokimi với nhiều ý nghĩ tốt đẹp trong lòng, nhưng nàng nghe chàng với vẻ khó chịu. Nàng nghĩ một khi đã tính chuyện ít đi thăm nàng, chàng đã để lộ chàng là người phóng túng như người ta thường nói. Đi ầu đó làm nàng lo lắng cho số phận của mình.

Lúc trời sắp sáng thì Niou đẩy cửa và mời Nakanokimi ra ngoài với chàng, cảnh vật chìm đắm trong sương càng làm Niou buồn thêm. Bóng những chiếc thuyền chạy ngược chiều nhau hiện ra lơ mơ trên mặt sông rẽ nước thành những đường sáng bạc, làm trái tim chàng thổn thức. Khi mặt trời lên đến đỉnh núi, Niou thấy không có một nàng công chúa nào, dù kiêu diễm nhất và được chăm sóc cẩn thận nhất, có thể sánh được với sắc đẹp của Nakanokimi, nếu không phải là Công chúa Nhất vì nàng là chị của chàng. Lúc nào chàng cũng muốn được ngắm nàng cho thỏa thích. Nước sông chảy hiền hòa hơn, chiếc cầu Uji ảm đạm hơn, sương đang tan dần và bãi sông lơ mơ hiện ra.

“Làm sao nàng có thể sống ở đây trong ng ần ấy năm trời? Niou hỏi, nước mắt lưng tròng, làm người con gái bối rối.

Vì Niou đã th ề thốt với nàng vì nàng không mong gì hơn nên nàng thấy Niou không đáng sợ bằng Kaoru, tuy nàng quen với Kaoru hơn. Kaoru có tính tự chủ làm người khác phải kính nể. Nàng hoảng sợ nghĩ rằng nếu Niou lâu không đến thì nàng sẽ rất khổ tâm, mặc dù trước đây nàng cảm thấy chàng rất xa vời vì chỉ nghe nói đến chàng mà thôi và vì nàng mới chỉ viết thư cho chàng đúng một lần.

Tùy tùng của Niou húng háng ho để giục chàng về Niou cũng lo phải về nhà nào giờ để không ai nghi ngờ được. Chàng nhắc lại với Nakanokimi rằng nếu đêm mai hoặc đêm kia mà chàng không đến được là do khách quan:

Ta về nhà rồi ta lại đến,
Cớ sao nàng nước mắt rưng rưng.

Niou không muốn về. Đi rồi chàng còn quay đầu nhìn lại nhiều lần.

Thế là chàng đã xa rồi,
Thiếp còn ở lại đứng ngẩn không yên.

Nỗi bất hạnh của nàng thật là lớn, không thể diễn đạt thành lời được.

Trong ánh bình minh, nàng nhìn theo bóng dáng con người mà hình ảnh đã khắc sâu vào trái tim non trẻ của nàng. Mùi nước hoa còn phảng phất quanh đây, dấy lên trong nàng nỗi sợ hãi. Trời đã sáng rõ, các thị nữ lên nhìn nàng, và nói với nhau:

“Ngài Kaoru dễ thương hơn nhưng đáng sợ hơn. Không biết có phải do ảo tưởng không chứ ngài Niou đúng là không ai bằng, vì ngài xuất thân dòng dõi quý tộc.

Trên suốt quãng đường về Niou luôn nghĩ đến nàng và chỉ muốn quay lại, nhưng sợ thiên hạ đàm tiếu vì đã về đến nhà rồi thì khó có cớ mà đi được. Ngày nào chàng cũng viết thư cho nàng. Ōigimi cho đó là biểu hiện tình cảm tốt đẹp của Niou, song qua nhiều ngày không thấy chàng đến nàng nghĩ như thế là tốt cho Nakanokimi. Nàng khổ tâm về chuyện đó hơn là về số phận của nàng. Nhưng sợ Nakanokimi đau khổ nên nàng tỏ ra bình thản và quyết tránh những chuyện như vậy.

Trong lúc đó Kaoru nghĩ đến cảnh Ōigimi và Nakanokimi nóng lòng đợi Niou đến. Thấy đây là chuyện liên quan đến danh dự của mình nên chàng đã nhắc Niou phải thận trọng, chàng yên tâm thấy Niou đã yêu thực sự, trái với vẻ bên ngoài.

Vào một buổi tối ngày mùng mười tháng Chín, Niou lòng nặng trĩu nhớ tới cảnh núi rừng ở Uji và ngẩng nhìn những đám mây đen mọng nước trên bầu trời mùa thu. Chàng không biết làm gì nhưng cũng không dám bỏ ra đi. Đúng lúc đó Kaoru đến.

““Ngôi nhà trên núi sẽ ra sao lúc trời mưa...” Kaoru nói để động viên Niou.

Niou mừng rỡ mời Kaoru đi cùng xe với chàng đến Uji như buổi tối hôm nào. Càng gần đến nơi, Niou nghĩ chắc Nakanokimi đau khổ hơn chàng nhiều. Suốt quãng đường đi chàng chỉ nói về cuộc sống không niềm vui của chàng trên núi. Trời lúc chiều tà đã buồn lại mưa giá lạnh. Hương thơm tỏa ra từ người hai chàng cùng khì ẩm trong xe nên càng thơm, làm sao dân chúng không cảm thấy bối rối khi xe hai chàng đi ngang qua?

Các thị nữ trong những ngày này luôn tranh cãi nhau, rồi cũng quên nỗi ấm ức trong người, vừa xếp ghế vừa cười đùa với nhau. Một số thị nữ mang con hoặc cháu đến Uji. Đây là các cô gái sống ở các vùng xung quanh tính khí bất thường. Trông thấy các vị khách thuộc dòng dõi khác, các cô trở mắt ra nhìn. Ōigimi vui mừng về việc Niou đến bao nhiêu thì buồn về sự có mặt của Kaoru bấy nhiêu. Kaoru tỏ ra lịch thiệp, thận trọng đến nỗi Ōigimi nhận xét không có ai như chàng, còn Niou chưa có được những đức tính ấy.

Trong khi tiếp đón Niou rất niềm nở thì nàng vẫn giữ ý với Kaoru. Chàng vẫn tự coi là người trong gia đình nên cảm thấy bị xúc phạm khi thấy Ōigimi đối xử lạnh nhạt với mình. Cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên nếu chàng than phiền đi đâu đó, tuy nhiên Ōigimi thương hại chàng và tiếp chàng với tấm liếp ngăn cách hai người.

“Trò này thật ghê tởm, – có bài thơ nói thế đấy! Nàng sẽ tiếp tục trò này trong một thời gian dài chứ? Kaoru nói với giọng oán trách.

Đúng là dần dần nàng cũng hiểu thực chất vấn đề. Nhưng phải chăm sóc em gái nên nàng cho đó là chuyện phù phiếm không thể tránh được. Trong điều kiện đó làm sao nàng có thể hoàn toàn tin tưởng vào người đàn ông được? Người mà nàng ưng thì cuối cùng lại tỏ ra độc ác. Nàng cay đắng ước ao giá chàng và nàng có thể có được tình bạn cao cả nhỉ? Khi Kaoru hỏi việc của Niou đến đâu rồi, nàng nói bóng gió để bày tỏ nỗi lo sợ của

mình, chàng an ủi nàng, nói rằng chàng biết Niou say đắm Nakanokimi. Hai người nói chuyện với nhau hơn.

“Khi nào hết lo tâm hồn thiếp trở lại yên tĩnh, thiếp sẽ nói lại với chàng chuyện đó, Ōigimi nói.

Tuy không tỏ ra xa lánh chàng nữa nhưng nàng vẫn cho chốt chặt tấm liếp lại. Nếu chàng xô cửa vào thì nàng sẽ không chấp nhận đi đâu đó. Chàng công nhận nàng làm đúng và không lẽ nào nàng lại để cho một người đàn ông đến gần mình một cách dễ dàng như thế; Chàng tỏ ra rất thận trọng, nén nỗi thất vọng và chế ngự tình cảm của mình.

“Ta không được thoải mái khi phải nói chuyện với nàng qua bức bình phong này vì phải vừa nói vừa đoán! Kaoru nói. Ōigimi vẫn không đồng ý:

“Lúc này thiếp càng xấu hổ với diện mạo của mình hơn bao giờ hết! Vì thế thiếp không muốn chàng nhìn thấy thiếp trong lúc này! Ōigimi nói và cười khúc khích. Tiếng cười của nàng hấp dẫn làm sao!

“Ta sẽ ra sao nếu cứ phải theo tính khí bất thường của nàng? Kaoru hỏi. Suốt đêm chàng chỉ biết thở dài.

Niou không tưởng tượng được rằng đây là lần thứ hai Kaoru phải ngủ một mình.

“Ta muốn được như Kaoru vì chàng coi đây như là nhà mình! Niou nói với Nakanokimi vẻ ngạc nhiên.

Niou không muốn về sớm vì tìm cách để đi đâu phải dễ, chàng rất buồn. Không biết rõ tình cảm của chàng nên Ōigimi và Nakanokimi lo lắng không biết đi đâu gì sẽ xảy ra, không biết mình có bị người đời chê cười không? Các cô gái lo lắng cũng phải. Ở trong thành lúc này không có chỗ nào Niou có thể đưa người đẹp của mình đến được. Ở dinh Rokujō, Yūgiri có khu dinh cơ riêng của mình. Yūgiri oán ghét Niou vì chàng không mang đến Rokonokimi, con gái thứ sáu của ông. Ông công khai phê phán lối sống của Niou, thậm chí ông còn nói chuyện đó với cả Hoàng hậu Akashi, nên Niou hoàn toàn có lý không muốn đưa một người con gái lạ về đó. Nếu nàng là người dòng dõi bình thường, Niou có thể đưa nàng về nhà

mình với danh nghĩa là thị nữ. Nhưng với Nakanokimi thì không thể được. Nếu ngẫu nhiên mà chàng trở thành người nối ngôi như Hoàng thượng và Hoàng hậu đã định, thì liệu chàng có muốn đưa Nakanokimi lên vị trí cao hơn những người khác không, làm sao đến lúc đó chàng có thể quan tâm đến nàng một cách thích đáng được?

Sau khi dinh Sanjō được xây dựng lại, Kaoru tính sẽ chính thức đưa Ōigimi về đó. Nếu chàng là người bình thường thì việc đơn giản hơn nhiều. Bị tình cảm mãnh liệt thôi thúc, Niou buộc phải sống trong lo âu và không để ai biết mỗi khi chàng đến Uji, đi đâu đó làm cả chàng và Kaoru thấy khó chịu. Nếu chàng bí mật nói với Hoàng hậu về những việc làm thiếu suy nghĩ của Niou thì chắc chắn Niou sẽ bị quở trách. Thật là buồn nếu không được ngủ qua đêm với nàng! Chàng phải đối xử đúng mực với nàng và quyết định không giữ kín nữa. Sợ không có người ở Uji lo việc thay áo mùa đông, chàng kín đáo nói với mẹ chàng rằng màn gió trong phòng và rèm cửa chàng đã chuẩn bị để đón Ōigimi về, hiện nay rất cần cho nàng và chàng cho người mang đến. Chàng ra lệnh cho các bà vú nuôi và các thị nữ may quần áo cho các thị nữ của Ōigimi.

Đến ngày mùng một tháng Mười, Kaoru mời Niou đi rừng ngắm lá mùa thu rụng với cố là đi xem đánh cá. Niou định đến đó với những người thân tín và các cận thần. Nhưng địa vị của chàng khiến cho tin này lan ra. Quan cố vấn con trai Yūgiri xin được đi theo chàng. Ngoài ra còn có Kaoru và một số người dòng dõi thấp kém hơn. Kaoru trước đó đã gửi thư cho Ōigimi nói rất chi tiết.

“Hoàng thân Niou chắc chắn sẽ ghé qua chỗ các nàng. Các nàng hãy chuẩn bị tiếp đón chàng! Mùa xuân năm ngoái, có một số người đã đến chỗ các nàng ngắm hoa và nhân dịp đó đã tìm cách nhìn thấy được các nàng.

Ōigimi và Nakanokimi cho người treo màn mới, quét dọn nhà cửa, quét lá khô và nhổ cỏ hai bên bờ sông. Kaoru gửi hoa quả, thức ăn và người phục vụ tới. Lúc nào chàng cũng lo lắng, nhưng làm thế nào được? Ōigimi và Nakanokimi đành cho đó là số mệnh và chuẩn bị đón khách. Đứng trong nhà cũng nhìn thấy Niou và đoàn tùy tùng đang bơi thuyền xuôi ngược trên sông vừa bơi vừa thổi sáo. Các thị nữ trẻ tuổi ra sân để nhìn cho rõ nhưng không nhận được ai là Niou. Thuyền của chàng phủ một lớp lá trông như thảm, gió mang đi xa tiếng nhạc réo rắt và rộn ràng. Ōigimi vừa

Nakanokimi nghĩ Niou được trọng vọng như thế thì mình chuẩn bị tiếp đón chàng là đúng.

Niou muốn nghe thơ bằng tiếng Trung Hoa nên mang theo một số nhà thông thái. Khi mặt trời đứng bóng, chàng cho thuyền vào bờ và cho làm thơ. Trong khi mọi người vui chơi trong tiếng nhạc bài “Sóng biển xanh”, Niou nghĩ vẫn vợ và nhớ đến một nơi nào đó trên núi. Kaoru định đến nói với Niou chuẩn bị sang bên kia sông vì cuộc vui sắp tàn thì một vị quan Cỗ vẫn đến theo lệnh của Hoàng hậu, theo sau là một đoàn tùy tùng rất đông. Một chuyện như vậy dù muốn giữ kín thì tự nó cũng bung ra và tạo thành tì vết, do đó Niou đi mà không báo cáo ai và chỉ mang theo ít tùy tùng. Nhưng Hoàng hậu biết chuyện liền sai vị Cỗ vẫn cùng viên đại úy vệ binh và nhiều quần thần đi theo hộ tống Niou. Chính vì thế mà Niou không thực hiện được ý định của chàng. Chàng và Kaoru buồn rầu vì việc bị dở dang. Những người khác không biết được tâm trạng của hai chàng nên vui chơi suốt đêm.

Trước đó Niou định ở lại đó cả ngày, nhưng Hoàng hậu lại sai viên quản gia của bà cùng nhiều quần thần đến chỗ chàng Niou không muốn về chút nào. Chàng đã gửi đến Uji một lá thư nói rõ tâm trạng của mình trong lúc đó. Nakanokimi ngại những người đi theo chàng nên không viết thư trả lời. Nàng rút được kinh nghiệm xương máu rằng ở địa vị của nàng, nàng không hy vọng gì được ở những người sang trọng kia. Nàng thấy đau khổ và cay đắng vì trong thời gian qua, chàng ít đến thăm nàng hơn. Lần này, chàng đi qua mà không vào thăm nàng, lại còn vui chơi như không có chuyện gì xảy ra.

Niou thấy Nakanokimi không nhiệt tình thì tỏ ra bực tức. Mọi người mang cá đến bày lên trên lá cây rừng. Trong khi ai nấy đều thích thú với trò đánh cá thì Niou mắt nhìn đăm đăm về phía chân trời và nghĩ đến ngôi nhà trên núi với những cây nho leo quanh giàn. Còn Kaoru buồn rầu nghĩ rằng đáng lẽ không nên nói chuyện cho các công chúa biết.

Các chàng trai năm ngoái đi cùng với Niou đến Uji đang cùng nhau ôn lại chuyện cũ. Họ nói rằng từ khi người cha qua đời, hai cô gái sống trong cảnh buồn tủi, chắc họ đã nghe phong phanh chuyện Niou thường lên đến thăm hai nàng. Nhưng phần lớn những người đi theo Niou hôm nay đều chỉ nghe nói đến Ōigimi và Nakanokimi và cuộc sống cô đơn của họ ở trên

núi, câu chuyện không được mặn mà lắm. Họ chỉ biết đó là hai cô gái đẹp, có đạo đức, chơi giỏi đàn thập lục và đàn bầy dây. Vị quan Cố vấn cho rằng Kaoru là người thân trong gia đình Hoàng tử Tám liền ngâm bài thơ:

Người ng ấ đó giữa vườn hoa,
Làm sao người lại tỏ ra đau buồn.

Kaoru đáp lại:

Hoa anh đào vừa tươi vừa đẹp,
Cuộc đời người ngắn ngủi như hoa.

Viên đại úy vệ binh ngâm tiếp:

Lòng ta không muốn rời đây,
Còn người lại muốn về ngay kinh thành.

Viên quản gia của Hoàng hậu nói:

Người xưa nay không còn đó nữa,
Người nay buồn sống cảnh quạnh hiu.

Viên quản gia này là người lớn tuổi là người lớn tuổi nhất ở đây, ông nhớ đến thời trai trẻ của Hoàng tử Tám nên nước mắt ròng ròng. Niou ngâm:

Mùa thu đi lòng ta s ầu nhớ,
Hỡi gió ngàn đừng thổi nữa, buồn thêm.

Niou vừa đọc thơ vừa khóc. Những người đã biết ít nhiều về chàng nghĩ rằng chàng đang yêu say đắm nên có thể chàng không bỏ qua dịp này để đến Uji. Nhưng làm sao chàng có thể đến đó với ng ần ấy người đi hộ tống được?

Mọi người ngâm những đoạn hay nhất của các bài thơ tiếng Trung Hoa sáng tác trong đêm đó, rồi hát những bài ca bằng tiếng Nhật Bản với đủ các loại đ ề tài.

Trong nhà Ōigimi và Nakanokimi, mọi người nghe rõ tiếng hô của các xà ích. Tiếng vó ngựa xa dần. Thế là hai chàng đã đi rồi. Hai cô rất buồn vì

đã chuẩn bị đón mà Niou và Kaoru lại không đến. Ōigimi buồn hơn ai hết: đúng như nàng nghĩ, Niou thay đổi tình cảm từng ngày! Đối với nàng, những người được gọi là “đàn ông” rất giỏi trong việc nói dối. Nàng nhớ lại những chuyện về tình cảm của những người đàn ông đó mà các thị nữ kể và nhận thấy rằng đàn ông thường nói trời nói bể để làm cho phụ nữ tin rằng họ yêu mình, nhưng thực ra không phải thế. Trước đây nàng nghĩ rằng những người xuất thân hèn mọn mới thế, còn những người con nhà dòng dõi thì phải có tình cảm đúng mực vì sợ dư luận đàm tiếu. Bây giờ nàng thấy ai cũng như ai... Cha nàng đã biết Niou là người nổi tiếng phóng túng nên không bao giờ Ông chấp nhận cho chàng làm người thân trong gia đình. Nhưng trong thư, Niou tỏ ra yêu say đắm, chân thành làm nàng xiêu lòng đồng ý cho chàng đến thăm. Bây giờ mới thật là tai hại. Không biết Kaoru nghĩ gì về tính phù phiếm của Niou? Nàng không phải dè chừng đối với các thị nữ sống ở đây, nhưng không phải vì thế mà họ không chê cười cách xử sự của nàng... Ōigimi tự dằn vặt mình, nàng thấy rất khó chịu trong người.

Qua những lần gặp gỡ hiếm hoi với Niou, Nakanokimi thường được nghe chàng thề thốt về tình yêu của chàng đối với nàng. Nakanokimi tin rằng bất luận trong trường hợp nào thì tình cảm của chàng vẫn không thay đổi. Mỗi khi lo lắng, nàng thường tự an ủi: chắc lại có trở ngại gì đây. Thời gian trôi đi, nàng dần dần hiểu ra và oán giận Niou đã đến đây rồi lại đi không qua thăm nàng. Ōigimi thấy Nakanokimi buồn, nàng nghĩ, nếu em mình được sống như người đời ở một nơi xứng đáng thì chắc Niou đã không xử sự như thế. Còn nàng có khi cũng phải chịu số phận giống Nakanokimi nếu nàng còn sống lâu. Kaoru tìm cách chinh phục nàng ở mọi nơi mọi lúc. Ōigimi xa lánh cũng vô ích vì nàng có một mình không thể ỷ mãi vào sức mình. Những người chưa từng trải, nghĩ rằng nàng sẽ phải khuất phục. Hoàng tử Tám muốn nàng không mắc vào những chuyện như thế đã nhiều lần căn dặn nàng phải sống như khi sống một mình. Hình như số mệnh đã bắt những người có thể giúp nàng phải chết trước nàng, và linh hồn cha mẹ nàng phải đau khổ hơn nếu nàng bị người đời chê cười. Nàng chỉ muốn được chết trước khi phải chịu nỗi buồn và mắc phải những lỗi lầm trầm trọng như vậy. Quá đau khổ nàng không chịu ăn uống gì. Suốt ngày, Ōigimi chỉ lo không biết đi đâu gì sẽ xảy ra nếu nàng chết. Nàng rất buồn khi trông thấy Nakanokimi: Nếu còn một mình liệu Nakanokimi có chịu đựng nổi không? Suốt thời gian vừa qua, nàng tìm mọi cách để Nakanokimi có được

một địa vị xứng đáng và tương như tương lai của em mình đã được bảo đảm. Từ trước đến nay, hầu như chưa có người nào dòng dõi bình thường như Nakanokimi lại có thể sánh được với Niou là người dòng dõi quý tộc nhất. Nakanokimi cũng cảm thấy đi đầu đó, nàng không thể làm gì được và quyết định từ nay trở đi hai chị em sẽ sống như hiện nay mà không nghĩ gì đến những vui thú trên đời.

Niou vừa về đến nhà lại chuẩn bị quay lại Uji mà không cho ai biết. Nhưng viên đại úy vệ binh đã bí mật thông báo cho Hoàng hậu biết chuyện vừa qua.

“Ngài Niou có quan hệ với một cô gái nên mới lên núi chơi. Mọi người cho là Ngài thiếu suy nghĩ!

Nghe tin Hoàng hậu rất buồn, còn nhà vua tỏ ra không khoan nhượng. Người nói:

“Thật là không hay nếu để Niou sống tự do.

Sau khi cho người đi đi đầu tra, nhà vua bắt Niou phải ở hẳn trong hoàng cung. Tuy không thích cô con gái thứ sáu của Yūgiri song nhà vua cho đủ nghi lễ cần thiết để Niou lấy Rokunokimi.

Khi nghe tin đó Kaoru rất buồn: Niou hành động thật kỳ cục, nhưng có lẽ số mệnh của chàng là như thế chẳng? Nghĩ đến những lo lắng của Hoàng tử Tám đối với hai cô con gái và tiếc cho những đức tính tốt đẹp và sắc đẹp tuyệt vời của hai nàng nên Kaoru đã tìm mọi cách tạo ra một cuộc sống xứng đáng với địa vị của họ. Không may là Niou đã mắc kẹt trong hoàn cảnh này, chàng tức giận Ōigimi là người chàng yêu, định để cho Nakanokimi thay vào chỗ nàng, bây giờ chàng ân hận về hành động của mình. Lúc đầu, chàng coi hai cô như em gái nên không ai nói gì được chàng. Bây giờ thì quá muộn để làm lại, chàng sầu não lo âu và luôn tự trách mình hành động đại dột. Hoàng hậu luôn nói với chàng:

“Nếu con thích ai, con hãy đưa người đó về đây và tổ chức cho đúng nghi lễ! Thế thôi! Hoàng thượng lo cho con được hơn người, con làm đi đầu đại dột thì Người sẽ giận đấy.

Vào một ngày trời ảm đạm, trong lúc đang mưa, Niou đến chỗ chị chàng là Công chúa Nhất. Nàng đang ngắm tranh với vài thị nữ ở xung quanh. Chàng ngẩng nói chuyện với Công chúa Nhất qua một tấm màn gió. Từ đó đến nay, chàng cho rằng không ai sánh được với nàng về vẻ quý tộc và đáng kiêu kỳ đáng yêu. Chỉ có công chúa con nhà vua thoái vị là người cũng nổi tiếng như Công chúa Nhất, về ân huệ của nhà vua và về cách sống. Nhưng chưa bao giờ chàng được đến gần nàng. Nakanokimi không thua kém nàng cả về sự duyên dáng và vẻ quý tộc. Lúc đó chàng muốn được gặp lại Nakanokimi. Để giải sầu, chàng ra ngắm tranh. Đây là tranh dành cho phụ nữ, miêu tả các cảnh yêu đương hay những ngôi nhà trên núi. Nhiều tranh làm chàng thích thú, nhớ lại những gì đã thấy ở Uji. Chàng hỏi xin mấy bức và định gửi cho Nakanokimi. Không biết chàng nghĩ gì khi trông thấy bức tranh “Chuyện kể Ise” miêu tả cảnh người anh hùng đang dạy em gái đánh đàn bầy dây? Chàng nhích lại gần phía Công chúa Nhất đang ngắm:

“Trong những trường hợp thế này, người xưa không có thói quen xa lánh người khác, còn em luôn đối xử với anh như người xa lạ... Niou nói rất nhỏ.

Thấy Công chúa Nhất muốn xem bức tranh Niou đang cầm, chàng cuộn lại, rồi luồn phía dưới tấm màn gió sang cho nàng. Lúc nàng cúi xuống xem, Niou nhìn thấy khuôn mặt trông nghiêng giữa mái tóc mây của nàng xõa xuống bờ vai. Trước vẻ đẹp duyên dáng của Công chúa Nhất, Niou tiếc là chàng và nàng có họ quá gần, chàng ngâm bài thơ:

Cỏ non như vậy gọi ta,
Lòng ta muốn đến nhưng đành quay đi.

Các thị nữ không dám đến gần Niou. Công chúa Nhất ngạc nhiên, khó chịu thấy chàng nói thế, nhưng nàng không nói gì. Niou thầm nghĩ, cũng đúng thôi. Murasaki dấn hết thời gian trông nom và dạy dỗ cho Niou và Công chúa Nhất nên hai người gần gũi hơn cả anh em ruột thịt. Hoàng hậu cũng rất quan tâm đến Công chúa Nhất và không chấp nhận bất kỳ một khuyết tật nhỏ nào đối với các thị nữ của nàng. Trong số đó có rất nhiều cô là con nhà danh giá, quyền quý. Niou thấy các thị nữ mới lạ liền xán đến tán tỉnh mà quên cả Nakanokimi đang sống trên núi. Một thời gian dài chàng không hề cho người đến hỏi thăm tin tức của Nakanokimi.

Ōigimi và Nakanokimi mong chàng đến và cảm thấy ngày dài vô tận. Nghĩ rằng mình bị bỏ rơi, hai nàng rất buồn. Đúng lúc đó Kaoru nghe tin Ōigimi ốm, chàng đến thăm nàng. Ōigimi không đến nổi ốm lắm nhưng viện cớ không tiếp chàng.

“Ta rất lo nên không quản đường xa đến đây. Mong các người dẫn ta đến bên nàng! Kaoru nói với các thị nữ.

Các thị nữ thương hại chàng, dẫn chàng đến trước phòng nàng. Ōigimi miễn cưỡng tiếp. Kaoru giải thích việc Niou đi qua đây:

“Xin nàng hay rộng lượng và đừng oán giận gì chàng!

Nghe Kaoru nói Ōigimi nước mắt lưng tròng đáp:

“Nakanokimi không nói tốt cũng không nói xấu... Thiếp rất thương Nakanokimi vì cha thiếp trước đây đã dặn chúng tôi phải tránh những chuyện đó!

Kaoru thấy xấu hổ vì chàng đã tham gia vào việc đó.

“Mọi vật trên thế gian này không chi ầu theo ý muốn của chúng ta! Đi ầu đó có thể đáng ghét đối với nàng và Nakanokimi vì các nàng chưa có kinh nghiệm. Nhưng ta xin các nàng đừng quá nghiêm khắc! Chàng nói và ngạc nhiên với chính mình vì đã nhiệt tình bảo vệ người khác.

Đến đêm Ōigimi có vẻ mệt hơn. Nakanokimi nóng ruột thấy Kaoru ngồi bên Ōigimi lâu quá. Các thị nữ nói với chàng về chỗ mọi khi nhưng chàng từ chối.

Biết nàng ốm, ta phải đến thăm nàng ngay. Nếu nàng xa lánh ta sẽ buồn và cảm thấy bị xúc phạm. Vì trong trường hợp này chỉ có ta là người có thể chăm sóc nàng được thôi!

Kaoru bàn với bà Ben những việc cần làm cho Ōigimi. Ōigimi để cho chàng làm và không nói gì. Nàng không muốn sống nữa nhưng không nói đi ầu đó ra được. Mặt khác nàng không thể không xúc động trước tình cảm của Kaoru mong nàng khỏi bệnh.

Sáng hôm sau, Kaoru cho người đến nói với Ōigimi:

“Nàng có đỡ không? Ta có thể giúp nàng như hôm qua được...?”

Ōigimi trả lời:

“Không biết có phải bệnh trầm trọng hơn không, nhưng hôm nay thiếp thấy mệt hơn hôm qua. Nhưng không sao, chàng hãy lại đây!”

Kaoru xúc động không biết cái gì sẽ xảy ra với Ōigimi. Sự thân mật của nàng làm chàng hẫ hẫ. Kaoru đến chỗ Ōigimi nằm và nói chuyện với nàng:

“Thiếp mệt nên không trả lời chàng được. Khi nào đỡ đau thiếp sẽ nói chuyện với chàng. Nàng nói rất khẽ và tình trạng suy sụp của nàng làm Kaoru rất buồn.

Không thể ở mãi đây được, Kaoru đành phải quay về thành.

“Ta vẫn nghĩ rằng ở đây không tiện. Ta sẽ thu xếp để chuyển ngôi nhà này đến một nơi thích hợp hơn! Chàng nói với các thị nữ. Sau khi cho người đi mời nhà tu hành đến làm lễ trừ tà, chàng quay về thành.

Trong thời gian đó, một người ở trong đoàn tùy tùng của Kaoru có quan hệ với một thị nữ trẻ ở Uji. Trong khi Kaoru nói chuyện với Ōigimi, viên tùy tùng này kể với người thị nữ:

“Ngài Niou bị cấm không được đến đây nữa và nhà vua bắt ngài phải sống trong hoàng cung. Hình như ngài Niou sắp phải lấy con gái ngài Yūgiri. Mẹ người con gái đó đã tính chuyện từ lâu rồi nên chỉ đến cuối năm nay là làm lễ cưới thôi. Ngài Niou không thích con gái ngài Yūgiri nên có quan hệ chơì bời với các thị nữ trong triều. Nhà vua và Hoàng hậu can ngăn thế nào cũng không được. Ông chủ của ta thì ngược lại, ngài không giống ai cả và sẽ phải ân hận vì quá nghiêm túc. Do đó ông hay bị lợi dụng. Ai cũng nói rằng ông có yêu mới kiên trì đến đây như vậy!”

Người thị nữ này kể cho những thị nữ khác nghe câu chuyện. Ōigimi sửng sốt khi nghe chuyện này: Thế là hết rồi, mối tình của Niou đối với

Nakanokimi chỉ là chuyện thoả qua, trước khi chàng quyết định lấy người khác, dòng dõi quý phái hơn. Chàng ra sức cam đoan về tình cảm của mình chỉ để gạt mọi chuyện cho Kaoru. Nghĩ đến đó, Ōigimi thấy tinh thần suy sụp và hoàn toàn tuyệt vọng vì không còn sức mà oán giận một con người độc ác quá sức tưởng tượng của nàng.

Nàng cảm thấy người yếu lắm, không còn sống được bao lâu nữa. Nàng không có gì để than vãn với các thị nữ, nhưng không biết họ nghĩ gì về việc này nên nàng nằm giả như không nghe thấy gì. Nakanokimi buồn ngủ quá, nàng ngủ trên ghế, đầu tựa vào thành ghế, trông duyên dáng với mái tóc vén sang một bên. Ōigimi ngắm vẻ đẹp rực rỡ của Nakanokimi và nhớ lại những lời cảnh tỉnh của cha mình. Nàng nghĩ lỗi lầm của ông đâu đến nỗi trầm trọng mà sao ông phải chịu bất hạnh như thế. Bây giờ dù ở đâu, cha nàng chắc cũng sẵn sàng đón nhận hai chị em nàng với nỗi buồn vô hạn, ông không thể bỏ mặc hai chị em nàng được và ít ra ông cũng sẽ hiện về trong giấc mơ...

Trời mưa lạnh lẽo, cây cối nghiêng ngả trong gió, Ōigimi nhớ lại quá khứ và nghĩ đến tương lai. Nàng nửa nằm nửa ngồi, dáng rất quý tộc. Những ngày này, nàng không chải tóc như mọi khi nữa, da nàng xanh xao hơn. Trông nàng càng có vẻ kiêu kỳ hơn. Ai cũng muốn ngắm nét đẹp và vẻ trang nghiêm của nàng khi nàng ngồi suy tư bên cửa sổ. Gió thổi mạnh làm Nakanokimi tỉnh giấc. Nàng mặc áo màu xanh nhạt làm nổi bật nước da và vẻ tươi mát của nàng. Trông nàng đẹp, duyên dáng như thế không ai nghĩ rằng nàng đang bị nỗi lo dày vò.

“Em mơ thấy cha về đứng ở kia kìa. Cha tỏ ra rất lo lắng! Nakanokimi nói. Ōigimi nghe lại càng buồn:

“Từ khi cha mất, lúc nào chị cũng mong được gặp lại cha, dù trong mơ cũng được. Nhưng chưa bao giờ cha hiện về cả! Ōigimi nói rồi cả hai chị em khóc cùng.

Suốt thời gian qua, cả hai chị em đều nghĩ đến cha, chính vì thế mà ông hiện về. Ōigimi và Nakanokimi đều rất muốn đi theo cha, đi đâu cũng được, nếu lỗi lầm của hai người không đến nỗi trầm trọng lắm, vì cả hai chị em đều không muốn nghĩ đến tương lai đang chờ đón họ. Hai chị em thấp hươg khẩn cha về

Đêm đã khuya, có người mang thư của Niou đến. Thật đúng lúc, vì hai cô gái đang mong đi đâu gì đó vui vẻ. Nhưng Nakanokimi không muốn đọc thư. Ōigimi nói:

“Hãy viết thư trả lời chàng một cách chân thành! Nếu chị mất đi, em sẽ không gặp được người nào như chàng đâu... Thỉnh thoảng chàng còn nhớ tới em, đi đâu đó sẽ làm em vững dạ và giúp em tránh được chuyện không hay. Dù sao thì em cũng nên dựa vào chàng!

“Chị chỉ nghĩ đến chuyện bỏ em mà đi thôi! Sao chị ác thế! Nakanokimi nói rồi khóc sụt sùi.

“Trước đây chị tưởng không sống nổi sau khi cha mất. Sống được đến ngày nay, chị nghĩ rằng đời chúng ta cũng đến thế thôi. Em có biết vì ai mà chị không muốn từ bỏ thế giới mỏng manh này không? Ōigimi đáp lại và sai người mang đèn đến rồi đọc thư:

Cũng như mọi lần, lá thư chan chứa tình cảm:

Ngày nào cũng giống ngày nào,
Ngồi đây ta muốn đến nơi gió ngàn.

Đúng là kiểu bài thơ “Nước mắt ta chẳng ngừng rơi”. Ōigimi thấy lời lẽ trong thư vẫn như những lá thư trước, toàn vẻ trịnh trọng, nên càng giận Niou hơn. Cũng dễ hiểu khi một người con gái mê vẻ oai vệ và vẻ đẹp hiếm có của chàng vì chàng tỏ ra kiểu cách và biết làm duyên để được yêu. Nếu trong những ngày qua, nàng rất mong chàng đến thì bây giờ nàng đã nghĩ lại, thấy rằng mặc dù đã thề non hẹn biển, chàng không thể cắt đứt ngay lập tức như thế được.

Nghe người đưa thư muốn mang thư trả lời về ngày đêm ấy, các thị nữ giục Nakanokimi viết, Nàng làm theo ý các thị nữ:

Núi rừng lạnh lẽo đêm đông,
Bầu trời u ám mây giông đen ngòm.

Lúc đó là vào cuối tháng Mười. Niou ngày càng sốt ruột, ngày nào chàng cũng định hôm sau sẽ đi, nhưng lần nào cũng không đi được. Hơn nữa lễ

“Gosechi” năm ấy đến sớm hơn nên trong triều chổ nào cũng tổ chức ăn mừng trong bầu không khí vui vẻ, Niou tuy không cố ý nhưng quên cả việc Uji trong khi hai cô gái vẫn mong ngóng chàng hết ngày này qua ngày khác. Tuy mới gặp Nakanokimi vài lần, song chàng không sao quên được nàng. Hoàng hậu nói chuyện với chàng về Rokunokimi. Bà nói:

“Sau khi tổ chức lễ cưới, địa vị của con sẽ vững vàng hơn. Nếu con thích thì con hãy đưa nàng về nhà con và hãy xử sự với nàng cho xứng đáng với phẩm tước của con!

Niou tránh không trả lời Hoàng hậu và xin bà cho thêm một thời gian nữa để suy nghĩ vì chàng không muốn đẩy Nakanokimi vào tình thế tuyệt vọng. Thế rồi ngày tháng cứ trôi, còn Nakanokimi không biết rõ tình cảm thực của Niou nên ngày càng sầu muộn.

Kaoru nghĩ thầm Niou đúng là thiếu suy nghĩ quá sức tưởng tượng và cho rằng bằng cách này hay cách khác phải can thiệp. Chàng dần dần ít đến nhà Niou nhưng thường xuyên cho người đến Uji hỏi thăm sức khỏe của Ōigimi. Đến tháng Mười Một, Kaoru nghe nói bệnh tình của nàng có khá hơn nhưng vì quá bận với công việc triều chính nên năm hay sáu ngày rồi mà chàng không cho ai đến Uji cả. Chợt nhớ đến chuyện đó, chàng lo lắng và đi ngay sau khi giải quyết xong công việc. Trước đây Kaoru đã ra lệnh phải làm lễ trừ tà đến Ōigimi khỏi bệnh mới thôi, nhưng nàng nghĩ mình đã khỏi nên cho nhà tu hành về. Lúc chàng đến còn rất ít người ở đó. Bà Ben ra đón chàng và nói cho chàng biết:

“Cô chủ không kêu đau nhưng nhất định không chịu ăn uống. Cô vốn không được khỏe, từ khi xảy ra việc ngài Niou, ngày cô càng âu sầu, cũng vì không chịu ăn uống gì nên bây giờ sức khỏe rất yếu. Hầu như hết hy vọng. Thà tôi chết trước cô chủ còn hơn phải sống đến ngày xảy ra việc không may!

Nói rồi bà Ben khóc nức nở.

“Trời ơi khổ quá! Sao bà không báo cho ta biết chuyện đó? Suốt thời gian qua ta bận quá vì có biết bao công việc trong triều và ở dinh nhà vua thoái vị. Ta lo quá,... Kaoru nói rồi bước vào phòng chổ lần trước chàng vẫn ngồi.

Kaoru ngồi cạnh Ōigimi, nói chuyện với nàng. Ōigimi bị khản tiếng nên không nói được.

“Bệnh tình của nàng đến nỗi này mà không thị nữ nào đến báo cho ta biết! Có than phiền cũng không giải quyết được gì...! chàng thở dài rồi cho người đi mời vị Hòa thượng và các môn đệ của ông đến làm lễ.

Hôm sau, các nhà sư đến làm lễ rất đông. Hai cô thấy bớt lo và bắt đầu hy vọng.

Đến tối, hai cô mời Kaoru vào nghỉ ở phòng khác và sai người mang cơm đến nhưng chàng nói chỉ muốn chăm sóc Ōigimi đang ốm. Vì các nhà sư đang ngồi ở phòng phía nam nên chàng cho dựng liếp ở phía đông và vào đó. Tuy phật ý với Kaoru song Nakanokimi không thể đối xử tệ và xa lánh chàng được vì mọi người đều tỏ ý hài lòng về việc chàng vẫn gắn bó với Ōigimi.

Sau canh một, chàng cho đọc kinh. Mười hai nhà sư có giọng trầm được chọn làm việc đó. Vì đèn đặt ở phía nam nên không chiếu sáng được căn phòng. Kaoru vén màn gió và lên vào phía trong. Chàng nhìn thấy hai hay ba bà hầu già đang ngồi bên Ōigimi. Lúc này Nakanokimi đã ra ngoài, chỉ còn Ōigimi nằm đó một mình.

“Ít ra nàng phải nói với ta một lời chứ!” Chàng nói rồi cầm tay nàng. Ōigimi giật mình nói trong hơi thở:

“Không phải thiếp không muốn nói... Nhưng thiếp thấy nói ra mệt lắm. Đã lâu lắm rồi chàng không đến thăm nên thiếp không biết có được gặp lại chàng trước khi từ giã cõi đời không...

“Không đến thăm nàng được ta cũng rất buồn, nhất là khi ta biết nàng đang đợi ta, chàng nói và khóc nước mắt.

Chàng sờ lên trán nàng và thấy nàng đang sốt.

“Nàng có tội gì đâu mà phải chịu khổ như vậy? Chắc không phải vì làm ta đau khổ đâu! Chàng thì thào vào tai nàng rồi nói với nàng nhiều chuyện khác.

Ōigimi xấu hổ đưa tay lên che mặt. Nàng nằm đó, thiếu não và mệt mỏi. Kaoru lòng thất lại không biết làm thế nào để giải thoát cho nàng.

“Nàng chăm sóc Ōigimi suốt thời gian qua chắc giờ cũng mệt rồi. Tối nay nàng hãy nghỉ đi! Ta ngủ trông Ōigimi! Chàng nói với Nakanokimi. Tuy trong bụng cũng lo song nghĩ là chàng nói có lý nên Nakanokimi ra ngoài nghỉ.

Ōigimi không thấy khó chịu khi Kaoru ngủ gật sát nàng. Tuy nhiên nàng nghĩ sợi dây số mệnh phải như thế nào thì nàng và chàng mới gần gũi nhau như vậy. Nàng so sánh sự tế nhị và lòng chung thủy của Kaoru với phong cách của Niou và thấy xúc động trước tình cảm của Kaoru. Nàng không dám hắt hủi chàng vì sợ rằng sau khi chết đi nàng sẽ bị chàng coi là người phụ nữ có trái tim sắt đá. Suốt đêm chàng sai bảo các thị nữ làm thức ăn nhưng nàng vẫn không ăn lấy một hạt cơm. Tình hình của Ōigimi là tuyệt vọng, làm thế nào để nàng sống được bây giờ? Kaoru nghĩ mà vẫn không tìm ra cách nào.

Vị Hòa thượng thiu thiu ngủ vì thức cả đêm. Ông giật mình tỉnh giấc khi nghe thấy tiếng đọc kinh to hơn. Đó là các nhà sư đang thay nhau làm lễ trừ tà. Vị Hòa thượng cũng đọc một câu thần chú. Tiếng của ông đã yếu vì tuổi già, song lòng tin của ông vẫn còn mãnh liệt.

Đêm qua cô ngủ có ngon giấc không? Ông hỏi Ōigimi. Nhớ đến Hoàng tử Tám, ông khụt khịt mũi: Giờ này không biết Hoàng tử đang ở đâu? Ta nghĩ có phải là một nơi thật mát mẻ... Mấy hôm nay ta hay gặp ông trong mơ. Trông bên ngoài ông như một người thế tục. “Vì chán ghét thế giới này nên ta không muốn sống nữa. Không có gì có thể giữ ta lại với thế giới đó. Nhưng có cái gì đó đã làm xáo động trái tim ta vì ta vẫn không được chết như ta mong muốn. Ông hãy làm thế nào để ta được lên cõi niết bàn!” Hoàng tử Tám nói rõ ràng với ta như thế. Ta không biết làm gì hơn là dùng uy lực ta có trong tay. Ta đã cho năm sáu môn đệ của ta cầu Trời khẩn Phật cho ông. Ta cũng đã cho người làm lễ “Jōfukyō.

Nghe vị Hòa thượng nói thế, Kaoru rớt nước mắt. Còn Ōigimi thấy lỗi của mình trầm trọng đến nỗi đã ngăn cản cha mình không sang được thế giới bên kia. Nàng đau khổ vô cùng tưởng như chết ngay được. Bất lực, nàng mong được đi theo cha.

Vị Hòa thượng không nói gì nữa và đi ra ngoài. Các nhà sư làm lễ “Jōfukyō” đi qua các làng xung quanh và đến tận kinh thành. Gió sớm lạnh buốt nên họ lại phải quay về nơi vị Hòa thượng ở trụ trì. Họ ngửi gần cửa giữa, cúi đầu sát đất niệm câu thần chú cuối cùng để hoàn lại công lao cho Hoàng tử Tám. Kaoru không nén nổi xúc động trước cảnh tượng này vì trái tim chàng đã hiến dâng cho cửa nhà Phật rồi.

Nakanokimi lo lắng tiến gần đến tấm màn gió. Nghe tiếng chân nàng, Kaoru đứng dậy và nói:

“Nàng nghe đọc kinh lễ “Jōfukyō” có thấy gì không? Đây chưa phải là lễ chính thức đâu, nhưng không phải không có tác dụng!

Con chim kia đậu bên bờ nước,
Cất tiếng kêu buồn bã trong sương.

Kaoru ngâm thơ như nói chuyện nhưng vẫn gợi nhớ đến người đã tỏ ra bội bạc với nàng. Nakanokimi bối rối không biết trả lời thế nào. Bà Ben ngâm thay nàng:

Con chim đang đứng bên bờ nước,
Người đang buồn chim có biết không?

Bà hầu già không hay làm thơ nhưng thơ bà cũng không đến nỗi tồi. Trong mọi lĩnh vực, Nakanokimi bao giờ cũng tìm được câu trả lời xác đáng tuy nàng tỏ ra rụt rè. Nếu nàng mất đi mình sẽ buồn biết bao! Kaoru nghĩ thầm.

Nghĩ đến giấc mơ của vị Hòa thượng về Hoàng tử Tám và trước nỗi đau khổ của linh hồn ông thấy các con mình sống tử nhục, Kaoru cho đọc kinh làm lễ trừ tà ở chùa nơi Hoàng tử ở trước khi qua đời và các chùa khác. Chàng xin được miễn vào chầu nhà vua, chàng còn cho làm lễ khắp nơi, nhưng Ōigimi không phải bị bỏ bùa nên không có hiệu nghiệm. Nếu Ōigimi mong khỏi bệnh và cầu Trời khẩn Phật cho được khỏi bệnh thì lại là chuyện khác, nhưng nàng nghĩ lần này phải chết hoặc sẽ không bao giờ chết. Nàng thấy nàng và Kaoru trở nên gần gũi hơn nàng nghĩ bao giờ xa lánh chàng được nữa. Cả hai đều thấy khổ đau và thất vọng vì tình cảm của họ hình như kém mãnh liệt hơn trước. Nếu may mắn khỏi bệnh, nàng

sẽ lấy có đau ốm để đi tu, đó là cách tốt nhất giúp nàng giữ trọn tình cảm với chàng. Nàng không nói cho ai biết suy nghĩ của nàng mà chỉ nói với Nakanokimi:

“Chị thấy ngày càng ít có hy vọng sống được. Chị nghe nói đi tu có thể sống lâu hơn. Em hãy nói chuyện đó với Hòa thượng! Nói đến đây cả hai chị em đều khóc.

“Cô chủ không nên nói như thế mới phải! Ngài Kaoru đang buồn! Nếu nghe thấy ngài sẽ đau khổ biết bao! Các thị nữ nói với nhau. Mặc cho Ōigimi bực mình, không ai nói chuyện đó với Kaoru vì chàng là người được các thị nữ tin tưởng.

Nghe nói Kaoru ở hẳn Uji nên nhiều người đến tận nơi thăm chàng. Họ biết chàng làm việc đó không phải vì một ý thích hảo huyền nên đều cầu Trời khẩn Phật phù hộ cho chàng.

Ngày lễ Đầu mùa, chàng nghĩ về kinh thành. Gió thổi mạnh và tuyết rơi dày đặc. Nếu mình ở kinh thành thì không phải chịu khổ cực thế này, chàng thầm nghĩ, lòng nặng trĩu lo âu mà nguyên nhân không phải ai khác mà là chính chàng. Số mệnh thật trớ trêu muốn tình cảm giữa chàng và Ōigimi phải dừng lại ở đó. Chàng sẽ đỡ đau khổ hơn nếu nàng tỏ ra dịu dàng và đáng yêu với chàng. Chàng chỉ muốn gặp nàng, dù chỉ trong chốt lát, trong tình trạng bệnh tật như thế này, để bày tỏ nỗi lòng với nàng. Chàng nghĩ suy nghĩ nên trời tối lúc nào cũng không hay.

Trời u ám nơi rừng sâu núi thẳm,
Đáy lòng ta u uất nỗi sầu thương.

Mọi người cảm động thấy chàng tận tụy với hai chị em Ōigimi. Chàng nghĩ đó như mọi ngày. Thỉnh thoảng gió thổi bay tấm màn gió nên có thể nhìn thấy hết mọi vật trong phòng. Nakanokimi lui vào tận cuối phòng còn các bà hầu già cũng tìm chỗ kín đáo để ngủ. Kaoru đến gần Ōigimi:

“Hôm nay nàng thấy trong người thế nào? Ta đã làm tất cả những gì có thể nhưng mọi cố gắng của ta đều vô dụng. Ta không có vinh hạnh được nghe tiếng nàng nữa và ta buồn quá! Nàng thật là ác với ta quá! Chàng vừa nói vừa khóc.

Ōigimi lúng túng không biết nói gì, nhưng nàng không tìm cách giấu mặt nữa:

“Những lúc rối rắm thiếp mong được nghe tiếng nói của chàng, nhưng than ôi, thiếp thấy suy sụp tinh thần quá... nàng nói. Thấy nàng quá đau khổ, Kaoru cũng khóc nức nở mặc dù chàng đã cố gắng giấu nàng nỗi đau khổ của mình.

Sao số mệnh bắt chàng phải xa nàng trong lúc tình yêu của chàng đối với nàng mãnh liệt nhất? Nếu nàng có khuyết tật nào, dù là nhỏ, thì niềm say mê của chàng có thể không mãnh liệt như vậy. Nhưng càng ngắm nàng chàng càng thấy nàng đẹp và quyến rũ. Hai cổ tay nàng bây giờ rất nhỏ, trông nàng như một chiếc bóng. Tuy nhiên nước da trắng của nàng vẫn còn rất hợp với màu trắng áo lụa nàng đang mặc. Lúc các thị nữ bỏ chăn ra, Kaoru có cảm giác nàng là một con búp bê không có da thịt nữa. Mái tóc dày xõa xuống thành một làn sóng. Nhưng cái gì sẽ đến với tất cả vẻ đẹp đó? Thật đau khổ khi biết rằng chỉ trong chốc lát, tất cả vẻ đẹp đó sẽ biến mất và không bao giờ quay lại! Trong suốt thời gian đau ốm, nàng không để ý đến chuyện trang điểm nhưng vẫn đẹp hơn người rất nhiều, đến nỗi nhiều người phát ghen với nàng. Càng nhìn nàng, Kaoru càng đau khổ.

Nếu nàng chết đi, ta sẽ không sống nổi một phút trên thế gian này? Cho dù số mệnh bắt ta phải sống cho đến ngày tận thế, ta sẽ sống trong rừng sâu núi thẳm. Có một điếu ta vẫn nghĩ đến, đó là tương lai của Nakanokimi với số phận hẩm hiu của nàng,... Kaoru nói. Thấy chàng tỏ ý muốn nàng trả lời về vấn đề đó, Ōigimi hé ống tay áo đang che mặt, nàng nói:

“Chàng có thể nghĩ thiếp là người vô tình. Trong lúc gần đất xa trời, thiếp không làm gì được. Nếu chàng chăm sóc Nakanokimi như đã từng chăm sóc thiếp thì thiếp sẽ yên lòng ra đi. Đó là nỗi lo duy nhất giữ thiếp lại không cho thiếp đi sang thế giới bên kia.” Nghe Ōigimi nói, Kaoru đáp:

“Chẳng nhẽ ta phải chịu những dày vò đó sao? Chính vì không bao giờ nghĩ đến người khác nên ta mới chiều theo ý muốn của nàng và bây giờ ta lấy làm tiếc đi ầu đó... Nàng hãy yên tâm về tương lai của Nakanokimi!

Thấy bệnh tình Ōigimi có vẻ nặng hơn, Kaoru cho mời Hòa thượng và các bậc cao tăng làm lễ trừ tà. Chàng cũng cầu Trời khẩn Phật cho nàng. Khi

khích lệ người đời từ bỏ trần thế không biết Đức Phật có nghĩ đến những nỗi khổ này không? Thật là một thử thách khủng khiếp khi phải chứng kiến cảnh nàng đang héo hắt và lịm dần? Không ai, không cách gì có thể giữ nàng lại được nữa. Kaoru thấy như điên dại, không cần để ý đến thái độ của những người xung quanh nữa. Trước cảnh thần chết đang kéo chị mình đi, Nakanokimi tưởng như không thể sống được nữa, nàng quy xuống và xỉu đi, các thị nữ đưa nàng ra chỗ khác.

Kaoru vẫn mong đó chỉ là trong giấc mơ. Chàng khêu to ngọn đèn lên và tiến lại gần chỗ Ōigimi nằm. Nàng nằm đó, bình thản, nét mặt nàng vẫn dịu dàng như khi đang ngủ. Kaoru mê muội không muốn rời nàng lúc này chỉ còn là cái xác không hồn.

Trong khi chuẩn bị để liệm Ōigimi, các thị nữ cắt bớt tóc của nàng. Một mùi thơm tỏa ra làm mọi người ngây ngất không kém khi nàng còn sống. Quả thực mọi cái trong con người nàng đều không làm nguội lạnh sự đam mê của chàng đối với nàng? Nếu đúng đó là dấu hiệu khích lệ chàng từ bỏ thế giới trần tục thì ít ra đức Phật cũng nên giúp chàng tìm ra trong thi thể nàng sự ghê tởm và nỗi buồn để có thể từ bỏ ý định đó. Chàng cầu Trời khẩn Phật đi đầu đó nhưng không được vì không gì có thể làm vơi nỗi buồn của chàng. Không còn cách nào khác, chàng đành khoanh tay nhìn nàng tan theo mây khói và tiến hành các nghi lễ cần thiết. Đó cũng là một thử thách mới không kém phần khó khăn với chàng. Chàng như đi trong mây, nhìn cái gì cũng thấy tầm thường không đáng để ý, kể cả sợi khói cũng làm cho chàng thất vọng. Tinh thần chàng hoàn toàn suy sụp.

Nhiều người ở lại với Kaoru trong thời gian làm tang lễ cho Ōigimi. Các thị nữ cũng vì thế mà thấy đỡ buồn hơn. Nhưng Nakanokimi bối rối không biết mọi người khi thấy mình sẽ nghĩ gì. Trông nàng nhợt nhạt như một xác chết. Niou cho người mang thư đến chia buồn. Biết Ōigimi đến lúc chết vẫn không thay đổi suy nghĩ về sự thờ ơ của Niou, Nakanokimi ân hận đã lao vào cuộc tình với chàng.

Kaoru tưởng nỗi bất hạnh của chàng sẽ thúc đẩy chàng tìm cách từ bỏ thế giới trần tục. Nhưng sợ mẹ tức giận, mặt khác lúc nào chàng cũng lo cho số phận của Nakanokimi. Giá chàng có thể che chở cho nàng được nhỉ! Đó là đi đầu mong muốn của Ōigimi. Lúc đó chàng không nghĩ rằng mình có thể yêu người khác được, dù đó là em gái của người yêu của chàng, người mà

Ōigimi đã “chia xẻ mọi vui buồn của cuộc đời”. Bây giờ chàng thấy không nên để cho Nakanokimi có mối quan hệ nào đó có thể làm hại nàng. Tốt nhất là chàng trực tiếp chăm sóc nàng và ít ra cũng làm cho nàng vui bớt nỗi buồn. Chàng ở Uji và rất ít khi về kinh thành nên mọi người đều đoán chuyện tình của chàng không phải là thoáng qua và nhà vua là người đầu tiên gửi thư đến chia buồn, sau đó là các quỳ thần trong triều.

Ngày tháng vẫn trôi đi nhạt nhẽo và trống rỗng. Hàng tuần Kaoru cho làm lễ rất long trọng và không quên một chi tiết nào để linh hồn Ōigimi được bình an; tuy nhiên chàng không mặc quần áo đen vì không thể làm trái qui ước xã hội được. Thấy các thị nữ đã từng phục vụ Ōigimi mặc đồ tang, chàng nói:

Nước mắt ta chảy thành sông,
Vẫn không nhuộm được áo hờng thành đen.

Nhìn chàng đạo mạo quý tộc trong bộ y phục đỏ tía óng ánh. Các thị nữ nhìn trộm chàng; họ vừa nói với nhau vừa khóc:

“Không gì có thể làm người ta nghĩ đến cô chủ quá cố của chúng ta nữa rồi! Thật đáng buồn nếu nghĩ rằng ngài Kaoru vốn rất thân thuộc với chúng ta nay sẽ xa lạ với chúng ta! Đúng là không thể đoán trước được số mệnh! Một người tận tụy như ngài Kaoru mà cả hai cô chủ đều hắt hủi.

Kaoru nói với Nakanokimi:

“Vì người đã khuất, ta sẵn sàng bàn với nàng tất cả những việc có liên quan đến nàng. Ta hy vọng nàng sẽ bớt xa lánh ta.

Nakanokimi nghĩ trước sau mình cũng gặp đi đâu không may nên giữ ý kiến của mình và từ chối không gặp Kaoru. Qua nhiều lần như thế, chàng nhận ra rằng bản chất này ít kín đáo hơn, tuy tự nhiên và xuất sắc hơn Ōigimi, nhưng Nakanokimi tỏ ra kém tế nhị và thiếu nhạy cảm hơn.

Một hôm ngẩng ngắm tuyết rơi. Đến tối, chàng cuộn màn lên ngắm trăng và nghe tiếng chuông vọng đến từ ngôi chùa trên núi phía trước mặt báo hiệu một ngày đã hết.

Trăng ời trăng hãỵ đợi ta,
Vì ta cũng chẳng thiết tha chốn này.

Gió thổi mạnh, Kaoru hạ màn xuống. Những dãy núi xung quanh soi mình xuống nước, tuyết hai bên bờ sáng lên trong ánh trăng tạo thành một phong cảnh hữu tình. Cũng không nên sửa sang lại ngôi nhà trong thành làm gì, chàng tự nhủ, vì không bao giờ có được một vị trí như thế này. Giá như Ōigimi sống lại, dù chỉ một giây, cho mình được nói chuyện với nàng, chàng nghĩ và lòng tràn ngập xúc động.

Lòng ta s ầu nhớ người thương,
Phải chi ta được đến bên với người...

Chàng khẽ ngâm bài thơ r ồi thì thầm với chính mình: “Nếu trên núi kia có một con quỷ sẵn sàng dạy ta một tiết kinh thì ta sẽ có cơ để từ giã cuộc đời...

Chàng cho gọi các thị nữ đến nói chuyện. Các cô xiêu lòng trước vẻ quý tộc và nhã nhặn của chàng, còn các bà già thì lấy làm tiếc. Họ nói với nhau:

“Thấy ngài Kaoru có phong cách tuyệt vời, cô chủ Ōigimi tưởng như mọi người sẽ nuốt chửng ngài nên bệnh tình cô ngày càng nặng hơn!

“Vì không muốn nói rõ câu chuyện cho Nakanokimi nên Ōigimi một mình chịu đựng đau khổ, đến nỗi không chịu ăn uống gì đến nỗi không gượng dậy được nữa...

“Bên ngoài Ōigimi tỏ ra đau buồn là vì chuyện khác. Nhưng trong thâm tâm, cô rất đau khổ và tự trách mình không làm theo lời dạy của Đức ông. Chính vì lo cho số phận của ngài Kaoru nên cô chủ mới lâm bệnh.

Các thị nữ nói lại với Kaoru những gì họ nghe Ōigimi nói trong khi săn sóc nàng, nhiều người trong số họ khóc nức nở.

Thế là vì mình mà nàng phải chịu đau khổ! Làm gì được khi mọi sự đã qua r ồi! Thế gian này thật là ghê tởm. Kaoru nghĩ vậy và lại cho người cầu kinh và làm lễ trừ tà. Suốt đêm chàng không ngủ để lo những việc đó. Sáng

sớm tinh mơ, khi tuyết còn đang rơi dày đặc thì chàng nghe tiếng một đoàn người ngựa đang đến gần. Ai mà đến sớm trong lúc tuyết đang rơi này nhỉ? Các nhà sư đang tụng kinh ngạc nhiên khi thấy Niou bước vào, trên mình mặc độc một bộ quần áo đi săn ướt đẫm. Kaoru nhận ra Niou từ khi chàng bắt đầu gõ cửa và lùi vào đứng im một chỗ. Còn lâu mới hết ngày đoạn tang nhưng Niou nóng ruột quá nên đến đây không kể trời tối và tuyết rơi. Nakanokimi thấy đây là dịp để nàng trút bỏ oán hận đối với Niou nhưng nàng không muốn gặp chàng. Ōigimi đến chết vẫn không thay đổi ý nghĩ đối với cách xử sự của Niou đã làm nàng đau khổ, thì bây giờ dù chàng có hối hận cũng không giúp Ōigimi sống lại được. Nakanokimi nghĩ vậy nên dù các thị nữ nói thế nào nàng cũng không chịu tiếp Niou, dù là qua tấm liếp, để chàng tạ tội đã lâu không đến thăm nàng. Niou lại càng lo khi thấy Nakanokimi đau khổ và chàng nghĩ cứ thế này thì sớm muộn nàng cũng theo chị về nơi chín suối. Chàng ở lại Uji cả ngày hôm đó nhưng không sao gặp được nàng. Cuối cùng Nakanokimi cho người nói với chàng rằng nàng sẽ tiếp chàng khi nào hồi phục sức khỏe. Biết chuyện này, Kaoru cho gọi một thị nữ tin cẩn đến và nói:

“Cách cư xử phóng túng trước đây đối với Nakanokimi đã xúc phạm đến nàng, ta biết và ta rất hiểu vì sao nàng giận Niou. Nhưng tốt nhất là Nakanokimi nói sự thực mà vẫn không để Niou méch lòng. Niou chưa bao giờ gặp tình huống này nên chàng rất nhạy cảm với chuyện đó.

Người thị nữ nói lại với Nakanokimi, nàng khó chịu vì Kaoru lại muốn dạy khôn nàng, nàng không nói.

“Ta rất buồn vì cách xử sự cứng nhắc của nàng! Chẳng lẽ nàng đã quên hết những gì ta hứa với nàng rồi sao? Niou nói với nàng, và suốt ngày chàng chỉ than phiền về chuyện đó. Ban đêm tiếng khóc của Niou hòa với tiếng gió vẳng đến tai Nakanokimi. Nàng thương tình cho mời chàng đến nói chuyện qua tấm màn gió. Trước bàn thờ Phật, chàng thề thốt trịnh trọng, còn Nakanokimi cảm thấy hơi khó chịu nghĩ rằng không biết chàng học cách nói bẻm mép này từ bao giờ. Nhưng nàng không thấy oán chàng như trong thời gian nàng bị bỏ rơi nữa. Nàng xúc động nghe chàng nói, cảm thấy mình sắp mềm yếu và tự nhủ có lẽ không bao giờ mình giận chàng được đến cùng.” Nàng thì thào:

Trước đây chàng hứa không làm,

Ngày nay chàng hứa biết làm sao tin?

Niou không kìm nổi mình nữa, chàng nói:

Nếu ngày mai nàng không tin ta nữa,
Hôm nay xin nàng nói chuyện với ta.

Thế gian này mọi cái đều thay đổi rất nhanh, xin nàng đừng tỏ ra cứng nhắc với ta nữa!

Niou có biện bạch bao nhiêu cũng không được.

“Thiếp thấy không được khỏe lắm! Nakanokimi nói r ồi đi vào phòng trong.

Suốt đêm đó chàng chỉ thở ng ắn than dài làm các thị nữ khó chịu. Nakanokimi giận mình cũng phải thôi, nàng tỏ ra không khoan nhượng với mình, Niou nghĩ, r ớt nước mắt và hiểu tại sao nàng lại đối xử với chàng như vậy.

Kaoru đã quen với các thị nữ nên được phục vụ theo ý muốn. Niou ng ồi nhìn các thị nữ ân cần mang thức ăn đến cho Kaoru, vừa thích vừa xúc động. Niou thấy đau khổ khi trông thấy Kaoru vừa g ầy vừa xanh, hoang mang ng ờ ng ác. Chàng thành tâm chia buồn với Kaoru. Nhắc lại kỷ niệm của người đã khuất không giúp chàng được gì hơn, tuy thế Kaoru vốn thích nói chuyện đó với Niou. Nhưng vừa bắt đầu, chàng đã cảm thấy chán chường và sợ tỏ ra ng ờ ng ắn nên chỉ nói vài câu r ồi thôi. Suốt thời gian qua ngày nào chàng cũng khóc, nét mặt chàng có thay đổi nhưng không vì thế mà chàng xấu đi. Trái lại chàng càng có vẻ quyến rũ và duyên dáng. Niou nghĩ nếu mình là phụ nữ thì mình cũng yêu chàng r ồi. Chính vì thế mà chàng lo cho Nakanokimi. Chàng nghĩ, muốn Nakanokimi không bị ghen ghét và nói xấu, thì phải tìm cách đưa nàng về thành. Nhưng nàng vẫn tỏ ra lạnh nhạt và nếu nhà vua và Hoàng hậu biết chuyện thì sẽ quở mắng nên lúc này Niou quyết định quay về thành đã. Nakanokimi muốn làm cho chàng hiểu sự thờ ơ của chàng đã làm nàng đau khổ thế nào nên dù Niou nói trời nói biển nàng cũng không hết lạnh nhạt.

Những ngày cuối năm buồn bã trôi đi như trong một giấc mơ ám đạm, nhất là khi tuyết rơi nhiều hơn thường lệ. Hàng tuần, các buổi cầu kinh vẫn được tiến hành long trọng. Niou cũng cho người mang đồ lễ đến rất nhiều. Cho đến khi sang năm mới, nhiều người tự hỏi không biết Kaoru có còn buồn nữa không? Lúc chàng quyết định trở về nhà, một nỗi buồn xâm chiếm tâm hồn chàng. Các thị nữ vốn đã quen với sự có mặt của chàng nay thấy chàng chuẩn bị ra về thì buồn ra mặt. Họ vừa nói vừa khóc nức nở:

“Những năm qua, ngài Kaoru và Ōigimi viết cho nhau biết bao lá thư tình tứ. Những ngày qua, ngài Kaoru đã cho chúng ta biết ngài là người nhã nhặn và lịch sự như thế nào. Ngài lo lắng đến từng việc nhỏ nhất trong nhà... Vậy mà bây giờ chúng ta sẽ không được gặp ngài nữa!

Niou gửi một lá thư đến, trong đó chàng viết:

“Ta gặp nhiều khó khăn trong việc đến thăm nàng. Sau khi suy nghĩ kỹ, ta quyết định tìm cách đưa nàng về một nơi tiện hơn...”

Khi nghe những chuyện trên đây, Hoàng hậu nghĩ rằng Kaoru đã yêu say đắm một người con gái, còn người con gái kia chắc cũng phải tài sắc hơn người. Bà kín đáo cho người nói với Niou rằng chàng có thể đưa Nakanokimi về ở khu nhà phía tây dinh Nijō và có thể thỉnh thoảng đến đó với nàng. Niou nghĩ Hoàng hậu làm như vậy là để chàng chấp nhận xếp Nakanokimi dưới Công chúa Nhất. Chàng báo ngay tin này cho Nakanokimi biết và sung sướng thấy những trở ngại cuối cùng đã được tháo gỡ. Khi nghe tin đó, Kaoru không khỏi không nghĩ đến việc trước đây chàng định đưa Ōigimi về dinh Sanjō. Lòng buồn rầu, chàng nghĩ lẽ ra mình phải được chăm sóc Nakanokimi mới phải vì nàng là người thay thế chị nàng đã mất. Niou cũng nghĩ đến chuyện đó song chàng gạt đi ngay vì nếu không phải là chàng thì còn ai trông nom Nakanokimi được?

Chương 48

(Sawarabi)

Dương xỉ non

Mặt trời mùa xuân tỏa ánh nắng ấm áp xuống mọi nơi. Nhưng Nakanokimi sống mà không biết ngày mai sẽ ra sao. Ngày tháng qua đi, nàng đi dạo trong vườn, ngắm hoa, nghe chim hót và đôi khi cũng làm thơ với các thị nữ. Nàng và các thị nữ rỗi cũng tìm thấy niềm an ủi trong thế giới không chắc chắn này. Không còn ai để giải bày niềm vui cũng như nỗi buồn, Nakanokimi một mình vật lộn với những ý nghĩ của mình. Nỗi buồn và nỗi bất hạnh lúc này còn đáng sợ hơn là sự qua đời của cha nàng. Trong lúc tinh thần hoảng loạn, nàng không biết làm gì và để mặc thời gian trôi. Đời người cũng có hạn, nàng tiếc là không được chết.

Vị Hòa thượng gửi thư cho chàng:

“Năm mới đã đến, tôi không biết nàng hiện sống thế nào? Tôi luôn luôn cầu nguyện cho nàng. Bây giờ, tôi chỉ có một việc duy nhất là cầu trời khẩn Phật cho hạnh phúc của nàng.

Ông cũng gửi đến cho nàng ít dương xỉ non và cỏ tháp bút, và nói:

“Đây là lời cầu nguyện đầu tiên đối với nàng.

Thư viết không đẹp lắm và có bài thơ kèm theo:

Trước nay vẫn nhớ đến nàng,
Năm nay xuân đến tặng nàng cỏ non.

Nakanokimi cảm động nghĩ chắc vị Hòa thượng đã mất nhiều công sức để làm bài thơ này. Khác với những lá thư của Niou viết rất hay nhưng không thực lòng, bức thư của Hòa thượng làm nàng chú ý. Nước mắt lưng tròng, nàng đọc cho thị nữ viết trả lời ông:

Xuân này nhớ tới người xưa,
Cỏ non hoa đẹp biết thừa ai cùng.

Rồi nàng sai mang quà cho người đưa thư. Thời gian này nàng đang độ xuân sắc. Tuy nổi phiêu muộn có làm nàng gầy đi nhưng trông nàng càng quý tộc và đẹp như Ōigimi. Khi chị nàng còn sống, không ai thấy hai chị em giống nhau. Bây giờ người nào không biết sẽ tưởng nàng là Ōigimi. Các thị nữ nói:

“Ngài Kaoru lúc nào cũng tiếc không được thấy Ōigimi. Sao số mệnh không cho ngài Kaoru chú ý đến Nakanokimi?”

Qua một số người, Kaoru và Nakanokimi thường hỏi thăm nhau. Nakanokimi biết lúc nào Kaoru cũng sầu muộn và khóc, thậm chí không biết rằng năm mới đã sang. Nàng phải công nhận rằng tình cảm của chàng là chân thực.

Vì địa vị của chàng mà Niou không đến Uji thăm Nakanokimi thường xuyên nên quyết định đưa nàng về thành. Sau thời gian yến tiệc linh đình trong Hoàng cung, Kaoru đến nhà Niou vì không còn biết tâm sự cùng ai trong lúc thần kinh hoảng loạn. Buổi tối hôm đó trời đẹp, Niou vẽ suy tư ngẩn bên cửa sổ. Tay gầy đàn thập lục, chàng hít thở hương thơm tỏa ra từ những cây mận đang trở hoa. Trong hương hoa mận, chàng nhận ra mùi thơm của Kaoru, đang hái một cành mận gần đó, liền ngâm bài thơ:

Hỡi người đang hái hoa kia,
Lòng người chắc chẳng như xưa nữa rồi.

Kaoru ngâm đáp lại:

Trách người như vậy không nên,
Chàng muốn biết rõ xin mời đến đây.

Sự nghi ngờ của chàng làm ta phật ý đấy!

Hai chàng trai thường đùa nhau như vậy vì họ rất hiểu nhau. Lúc nói chuyện nghiêm túc, Niou nói ngay đến Nakanokimi và muốn biết nàng sống ra sao. Kaoru kể lại chuyện Ōigimi mất, giải bày nỗi buồn không

ngươi của mình từ đó đến nay. Chàng kể hết chuyện này đến chuyện khác, năm này qua năm khác, vui có, buồn có, khóc dở mếu dở như người ta thường nói. Niou vốn là người không kiên định và mau nước mắt nên nghe một lúc là hai ống tay áo chàng đã ẩm nước mắt. Chàng thấy Kaoru nói chuyện thật hấp dẫn. Bầu trời như cũng muốn hòa nhập với tình cảm của hai người nên sương xuống mù mịt. Tối sập tối, trời nổi gió lạnh lạnh như tiết đông. Ngọn đèn vụt tắt, trong bóng tối hai người chỉ trông thấy nhau lơ mờ nhưng vẫn nói chuyện rôm rả đến tận khuya.

“Trên thế gian này không có một tình cảm thân thiết nào như vậy! Thôi hãy nhận rằng không phải hoàn toàn như thế đi! Niou nói.

Niou nói làm như chàng đã đoán được đi đâu Kaoru còn giấu, đó là một cố tật của chàng, nhưng không phải vì thế mà chàng không biết thông cảm và nhìn nhận vấn đề, chàng làm đủ mọi cách để Kaoru vui lên, vừa an ủi, vừa kể đủ chuyện. Kaoru bị lôi cuốn bởi cách nói tài tình của Niou nên dần dần kể cho chàng nghe những nỗi lo canh cánh trong lòng. Kể xong, chàng thấy tâm hồn thanh thoi hơn bao giờ hết. Niou kể cho Kaoru nghe chàng đã làm những gì để đưa Nakanokimi về thành. Kaoru nói:

“Thật là một quyết định sáng suốt! Tôi rất khổ khi nghĩ rằng mình phải chịu trách nhiệm về những bất hạnh của Nakanokimi. Tôi không thể tìm được một người nào khác để nói chuyện quá khứ mà tôi không bao giờ quên, vì thế tôi tự cho mình phải có trách nhiệm trông nom nàng với lòng chân thành. Nếu chàng thấy có đi đâu trở ngại thì...

Kaoru nói vắn tắt cho Niou biết nỗi lo lắng của Ōigimi trước khi trút hơi thở cuối cùng, nàng đã giao phó em gái cho chàng, căn dặn chàng phải đối xử với Nakanokimi như với nàng. Nhưng Kaoru quên không kể lại cái đêm chàng đã đọc bài thơ “con chim gọi bầy con trong rừng Iwase...” Trong thâm tâm chàng ngày càng lo và nghĩ rằng chàng không cần biết Niou hiểu câu chuyện đó như thế nào. Nhưng bây giờ có luyến tiếc cũng bằng không, nếu mơ mộng thì chàng sẽ là nạn nhân của một sự đam mê mới, đi đâu đó đâu không có lợi cho cả hai người và là đi đâu đại dột. Nghĩ thế chàng gạt ý nghĩ đó đi. Tuy nhiên không ai khác ngoài chàng ra có thể giúp Niou đưa Nakanokimi về dinh Nijō được và chàng chuẩn bị cho chuyến đi.

Ở Uji có thêm nhiều thị nữ mới. Đó là các thiếu phụ và thiếu nữ duyên dáng. Mọi người đều vui vẻ, riêng Nakanokimi tỏ ra buồn bã khi nghĩ rằng đã đến lúc “giã từ Fushimi”. Nàng hay thờ dài, không phải vì nàng đã quyết sống một mình, mà vì nàng thấy Niou chỉ trích cũng phần nào có lý. Khi chàng hỏi cách sống của chàng có làm tổn hại đến tình cảm không thì nàng lúng túng không biết trả lời thế nào. Nàng được báo là đến ngày mùng một tháng hai sẽ đi. Càng gần đến ngày đó, nàng càng suy nghĩ lung tung: bỏ vườn cây mà nàng thích ngắm hoa, ra đi mà không được nhìn đỉnh núi mờ sương, đi mà không biết bao giờ quay lại, hơn nữa chỗ đó không phải là quê hương nàng, thật là buồn biết bao! Và tại sao nàng bị người đời cười chê? Nàng bị dày vò bởi nhiều nỗi lo hết ngày này sang ngày khác. Đến ngày đoạn tang, nàng bỏ quần áo tang nhưng vẫn có cảm giác lễ tẩy uế là một hình thức phản bội.

“Vì không biết mặt mẹ ta nên ta cũng không luyện tiếc lễ. Trái lại, ta muốn những chiếc áo này luôn luôn nhuộm màu tang tóc, nàng nói thế nhưng không có gì lại làm như thế nên nàng lại càng buồn. Kaoru gửi đến cho nàng một chiếc xe ngựa, một đoàn tùy tùng và một thầy bói tài giỏi.

Thấm thoát nay đã đến ngày,
Rừng xanh từ bỏ hoàng thành phía xa.

Chàng gửi cho nàng nhiều quần áo lộng lẫy, còn các thị nữ khác được tặng vật tùy theo ngôi thứ.

“Ngài Kaoru không quên ai cả. Thật là một người đáng quý! Các thị nữ có tuổi nói với Nakanokimi như vậy. Còn các thị nữ trẻ tuổi đã quen với việc chàng thỉnh thoảng đến đây thì tỏ ra buồn vì từ nay trở đi Kaoru trở nên xa lạ đối với họ. Các cô nói với nhau rằng họ rất nhớ chàng.

Trước ngày Nakanokimi rời Uji, Kaoru đến đây sớm. Chàng ngồi ở chỗ mọi khi và nghĩ đến Ōigimi. Đáng lẽ vào lúc này Ōigimi cũng đã chấp nhận chàng rồi và chàng cũng đang chuẩn bị đưa nàng vào thành vì người nghĩ ra đi đầu ấy đầu tiên. Chàng nhớ lại cách cư xử và lời nói của nàng và nhận thấy nàng không xa lánh hay hắt hủi chàng thậm tệ, chính chàng là người giữ khoảng cách. Nhớ đến tấm liếp thủng, chàng đến nhìn qua lỗ nhưng đằng trước có nhiều tấm liếp khác nên chàng không nhìn thấy gì. Trong phòng, các thị nữ nhớ chuyện cũ đang ngồi khóc. Nakanokimi nằm

trên giường suy nghĩ mung lung, không tưởng tượng được rằng ngày mai nàng sẽ qua sông do những giọt nước mắt của nàng tạo ra. Kaoru nói với nàng:

“Nếu không được nói với nàng, ta sẽ giữ kín trong lòng những gì trước đây không giải bày được với nàng. Xin nàng đừng coi thường ta và đừng coi như người xa lạ. Chỉ một lần thôi! Ta có cảm giác đang ở trong một thế giới huyền bí...!”

Nakanokimi có vẻ bối rối nói với các thị nữ:

“Ta không bao giờ để chàng nghĩ rằng ta coi thường chàng. Nhưng bây giờ ta không được khỏe lắm. Trong lúc bối rối ta sợ sẽ nói linh tinh.

Các thị nữ nói rằng như thế Kaoru sẽ phật ý nên cuối cùng nàng chấp nhận tiếp chàng trong phòng có tấm liếp di động.

Mọi người đều khâm phục vẻ oai vệ của Kaoru. Vẻ đẹp, phong cách quý tộc và cao thượng của chàng cho thấy chàng đã trưởng thành. Nakanokimi thấy chàng càng xúc động và nhớ tới Ōigimi. Kaoru nói:

“Có thể ta sẽ nói nhiều nhưng hôm nay tốt nhất là ta tránh không nói những gì mang điêm xấu... chàng nói rồi chuyển ngay sang chuyện khác: Trong vài ngày tới, ta sẽ chuyển đến ở gần nơi nàng sẽ đến. Trong trường hợp đó, bất kể lúc nào, nàng hãy tin tưởng ở ta. Chừng nào còn sống ta còn nghe nàng nói! Nàng nghĩ thế nào về chuyện đó? Mỗi người một ý kiến, nếu đi đâu đó làm nàng khó chịu, ta sẽ không bắt nàng phải theo ý ta!

Nakanokimi đáp với giọng run run:

“Thiếp đã không muốn rời khỏi đây, chàng nói sẽ ở ngay bên cạnh chỗ thiếp ở làm thiếp càng thêm bối rối và không biết nói gì hơn với chàng...

Kaoru thấy nàng giống Ōigimi quá và cay đắng nghĩ rằng chàng bắt buộc phải đối xử với nàng như người xa lạ. Nhưng thấy luyện tiếc là không hay nên chàng tỏ thái độ đúng mực làm người khác tưởng chàng đã quên hết rồi.

Màu và hương hoa cây mạn đỏ gần cửa sổ gọi chàng nhớ đến ngày xưa. Các chú chim họa mi hình như cũng không muốn rời tổ đi nơi khác, đua nhau nhảy nhót trên cành và hót véo von. Trong khung cảnh đó, nỗi xúc động của Kaoru và Nakanokimi càng mạnh mẽ khi họ nhắc tới những “mùa xuân ngày xưa”. Gió mang đến cho nàng hương hoa mạn và hương thơm tỏa ra từ người Kaoru và nàng đắm mình trong những kỷ niệm. Nàng ngâm bài thơ với nỗi buồn man mác:

Hôm nay giữa chốn núi rừng,
Ngồi đây ta nhớ những ngày xa xưa.

Kaoru ngâm đáp lại:

Cây mạn kia vẫn không thay đổi,
Kể cả khi đến vùng đất mới kia.

Chàng kín đáo lau những giọt nước mắt, mà chàng không kìm nổi. Trước khi đi ra chàng nói:

“Thôi để lần khác nếu nàng cho phép ta sẽ nói chuyện đó với nàng.

Rồi chàng ra lệnh cho các thị nữ chuẩn bị cho chuyến đi. Biết người gác đêm sẽ ở lại đây để trông coi ngôi chùa, chàng ra lệnh cho gia nhân các điề trang của chàng ở những vùng xung quanh không được để cho y thiếu thứ gì.

Bà hầu già Ben tuổi cao không muốn đi theo Nakanokimi, vả lại bà cũng ngại sự có mặt của bà gây phiền phức cho người khác. Nghĩ rằng đã đến lúc nên đi tu. Kaoru khẩn khoản mời bà Ben ở lại cũng không được. Chàng cho mời bà đến và nói chuyện với bà:

“Thình thoảng ta sẽ đến đây, không có người quen ở đây ta cũng buồn. Nếu bà ở lại ta rất vui mừng, nói rồi chàng khóc.

“Trong khi tôi đã chán rồi mà cuộc sống này cứ kéo dài mãi, tôi không chịu đựng nổi nữa. Tôi giận bà Ōigimi đã không để ý gì đến tôi. Đời tôi bất hạnh thế làm sao tôi lên cõi nát bàn được.

Bà Ben nói với giọng chán ngắt, Kaoru phải tìm lời lẽ để an ủi bà. Tuổi bà cao nhưng sau khi cắt tóc, trông bà trẻ ra một chút và nét mặt bà có vẻ quý tộc hơn. Trông bà, Kaoru ân hận đã không để Oigimi đi tu. Như vậy có thể nàng sẽ sống lâu hơn và ít ra chàng có thể giải bày tâm sự cùng nàng được. Kaoru vén tấm màn lên nói chuyện với bà. Khi bị nỗi lo dẫn dắt, cách nói của bà không phải không hay, thậm chí cho thấy bà xuất thân dòng dõi quý tộc. Bà Ben quay mặt đi và nói:

Đời ta ý nghĩa còn đâu,
Sao ta lại phải âu sầu đứng đây.

“Đấy là tội lỗi trẫm trọng! Làm sao bà có thể sang bên kia thế giới được? Bà làm thế không những không sang được bờ bên kia, mà còn chìm nghỉm giữa dòng sông!” Kaoru kêu lên rồi nói:

Ai mà chẳng xót chẳng thương,
Nhưng ta phải biết con đường cần đi.

Làm sao ta tìm được một người thân như bà? chàng nói thêm vì cảm thấy lòng buồn vô hạn.

Chàng nấn ná mãi không đi được; nhưng sợ không có việc mà ở lại ban đêm sẽ có người nghi ngờ nên chàng quay về thành.

Bà Ben nói với Nakanokimi nghe những điều Kaoru vừa nói với bà rồi khóc nức nở. Các thị nữ khác chuẩn bị với vẻ bằng lòng. Trong khi các bà hầu già khác không kể tuổi tác mà chỉ nghĩ đến quần áo đẹp, bà Ben vẫn ăn mặc giản dị. Bà nói:

Người thì áo đẹp quần hoa,
Còn ta vẫn thế bà già đáng thương.

Nakanokimi thấy bà than thân liền nói:

Ta đây còn đáng buồn hơn,
Suốt ngày sầu nhớ nửa đêm khóc ròng.

Chưa chắc ta đã quen với cuộc sống nơi kinh kỳ nên ta sẽ không để ngôi nhà này bị bỏ hoang. Không phải chúng ta không thể gặp lại nhau nữa. Nhưng bà ở lại đây một mình không nơi nương tựa ta không đành. Ngay cả những người đã đi tu, không gì bắt họ phải sống mãi cuộc đời tu hành được. Thôi bà hãy đi đi. Thịnh thoảng ta sẽ gặp nhau.

Nakanokimi để lại cho bà Ben tất cả đồ đạc của Ōigimi:

“Thấy bà buồn như thế, ta có cảm giác giữa bà và cuộc sống trước đây có một mối liên hệ đặc biệt. Chính vì thế mà ta lại thấy bà thân thiết hơn,... Nakanokimi nói. Bà hầu già khóc nức nở như đứa trẻ không có mẹ.

Sau khi đã chuẩn bị xong xuôi, các xà ích đánh xe đến. Đi đầu là những người có hàm Tứ và Ngũ phẩm do Niou đưa đến. Kaoru cũng cho nhiều người đến nhập vào đoàn tùy tùng. Trông thì cứ tưởng mọi việc đều do Niou sắp đặt, thực ra Kaoru đã bí mật chuẩn bị đến từng việc nhỏ nhất. Trời bắt đầu tối, mọi người giục Nakanokimi lên xe. Trong lúc bối rối hoảng loạn, nàng không biết mình sẽ đi đâu. Lúc đó, một thị nữ tên là Taifu lên xe và ngâm bài thơ:

Hôm nay về chốn kinh kỳ,
Lòng ta phấn khởi như khi về nhà.

Thấy Taifu phấn khởi, Nakanokimi khó chịu khi nghĩ đến tâm trạng của bà Ben. Một người thị nữ khác ngâm:

Niềm vui khôn tả hôm nay,
Không làm quên được những ngày ở đây.

Cả hai thị nữ này đều đã ở Uji nhiều năm và phục vụ Ōigimi rất tận tụy. Nhưng sự thay đổi thái độ của họ lúc ra đi làm Nakanokimi thấy buồn vô hạn và không biết nói gì.

Trên đường đi, nàng thấy trong một thời gian dài Niou không đến thăm nàng cũng có lý: rừng núi trập trùng, đường đi quanh co. Vậy mà nàng nghĩ Niou là người không chung thủy. Nàng ngắm trăng mừng bầy mò mò sau màn sương và thấy mệt vì chặng đường dài:

Ra đi nặng trĩu buồn đau,
Chán cảnh đời thực ta quay về ngu ồn.

Nếu sự việc biến chuyển xấu đi nàng sẽ ra sao? Nghĩ thế Nakanokimi thấy lo lắng, sợ cho tương lai của mình. Nàng thấy nỗi bất hạnh của nàng trong quá khứ không thấm vào đâu và muốn quay xe lại.

Đêm khuya đoàn xe mới tới dinh Nijō. Chiếc xe chạy vào trong một tòa nhà lộng lẫy mà nàng chưa nhìn thấy bao giờ. Niou nóng ruột ra tận xe đón nàng xuống. Chàng đã cho dọn dẹp và trang trí lại các phòng, kể cả phòng các thị nữ. Đích thân chàng chỉ huy việc trang trí nội thất nên mọi cái đều lộng lẫy. Mọi người trước đó không biết tình cảm của chàng đối với Nakanokimi thế nào. Khi chàng quyết định đón nàng về dinh Rokujō, ai cũng nghĩ rằng chàng rất yêu Nakanokimi và chắc nàng phải đẹp lắm.

Trong những ngày chuẩn bị, Kaoru ngày nào cũng đến trông coi việc trang trí dọn dẹp. Chàng có ý định dọn đến ở dinh Sanjō sau ngày hai mươi tháng đó. Hai dinh ở cạnh nhau nên chàng ở lại đến khuya xem tình hình thế nào. Những người đi trong đoàn tùy tùng về kể lại cho chàng nghe sự việc ở Uji. Chàng rất hài lòng thấy Niou dành cho Nakanokimi nhiều vinh hạnh. Tuy nhiên chàng cũng ân hận nghĩ đến việc làm đại dột của mình và nhiều lần chàng tự nhủ:

“Than ôi, giá làm lại được nhỉ...!”

Con thuyền bơi trên dòng nước bạc,
Cánh buồm kia đã thấy đôi lần.

Yūgiri định gả cô con gái thứ sáu là Rokunokimi cho Niou và đúng tháng đó là lễ cưới sẽ được tiến hành. Vậy mà Niou đưa Nakanokimi về nhà chàng mà không nói trước. Hình như chàng có ý gây bất ngờ cho Yūgiri. Biết Yūgiri không bằng lòng với sự im lặng của mình và cho chàng là mất lịch sự, Niou rất buồn và thỉnh thoảng gửi thư cho Rokunokimi. Yūgiri đã chuẩn bị hết và không muốn mọi người chê cười nên ông làm lễ Ban áo dài vào ngày hai mươi tháng đó. Có một chàng rể họ quá gần cũng không hay, hơn nữa không được Kaoru làm con rể cũng tiếc nên Yūgiri cho người đem ý chàng. Biết chàng đang buồn sau khi người yêu qua đời, Yūgiri cho người đến thăm dò chàng.

“Khi biết thế giới này là hư ảo, lòng tôi nặng trĩu như mình có số mệnh hẩm hiu. Vì thế tôi không muốn lặp lại chuyện cũ, chàng nói với người của Yūgiri.

Sau khi được báo lại, Yūgiri biết Kaoru không hào hứng với gợi ý của ông lắm.

“Không hiểu sao Kaoru lại cho lời đề nghị chân thành của ta là không hợp? ông nói và lấy làm khó chịu. Nhưng ông không nài nỉ Kaoru vì biết tính chàng.

Trước vườn hoa nở rộ ở dinh Nijō, Kaoru nhớ tới bài thơ về “ngôi nhà không chủ”. Chàng ngâm khe khẽ: “Hoa vẫn nở tự nhiên...” và không chịu được nữa, chàng đến ngay nhà Niou. Thấy chàng sống rất hòa thuận với Nakanokimi ở dinh Nijō, Kaoru tỏ ra không hài lòng.

Kaoru và Niou nói nhiều chuyện với nhau. Đến tối, Niou chuẩn bị vào triêu thì Kaoru sang nhà phía tây dinh Nijō. Nakanokimi sống ở đó, trong những căn phòng bài trí rất đẹp; cuộc sống của nàng khác hẳn với cuộc sống thanh tịnh trên núi Uji. Qua tấm màn Kaoru nhìn thấy mờ mờ các thiếu nữ. Biết tin chàng đến, Nakanokimi cho đặt một chiếc ghế ở sân dạo và mời chàng ngồi đó. Một thị nữ đã từng sống ở Uji xuất hiện và đưa cho Kaoru lá thư của Nakanokimi.

“Nếu hỏi thăm nàng mà không có lý do chính đáng, ta sợ quá thân tình cho dù giữa chúng ta không có khoảng cách lớn. Ta có cảm giác đang sống trong một thế giới hoàn toàn đổi khác. Khi nghĩ đến vườn hoa nở trên núi Uji, ta thấy lòng xúc động khôn tả, chàng nói.

Thấy Kaoru tỏ ra phiến muộn, Nakanokimi nghĩ đến Ōigimi sống với Kaoru thì nàng và chị nàng có thể đi lại thăm nhau dễ dàng, tâm sự với nhau hay nói chuyện với nhau về hoa lá hay chim chóc. Nàng thấy cuộc sống hiện tại buồn hơn cuộc sống trên núi trước đây.

Các thị nữ nói với nàng:

“Xin bà đừng coi thường ngài Kaoru, đừng đối xử với ngài như người xa lạ! Bà hãy tỏ thái độ để ngài Kaoru hiểu rằng bà đã hiểu được tình cảm của

ngài trước đây.

Nakanokimi thấy sợ khi phải nói chuyện trực tiếp với Kaoru. Trong lúc nàng đang lưỡng lự thì Niou tới. Chàng ăn mặc đẹp, cầu kỳ. Thấy Kaoru ở đó, Niou kêu lên:

“Sao nàng để Kaoru ng ỡ đó và đối xử với chàng như người xa lạ vậy? Chàng là người hết lòng tận tụy với nàng? Ta thật như người mất trí vì để nàng và Kaoru xa cách nhau như vậy! Hãy mời chàng vào nhà và nói chuyện với chàng đi! Chợt nhớ ra chàng nói thêm: Nếu nàng không tỏ ra thật trọng thì ai biết đi ầu gì sẽ xảy ra? Vì không phải Kaoru không có ản ý ầu...”

Thái độ của Niou làm Nakanokimi thấy khó chịu cũng như khi Kaoru nài nỉ nàng. Tuy nhiên nàng phải công nhận Kaoru là người có tình cảm sâu sắc mà bây giờ không ai có thể phủ nhận được. Nếu đúng Kaoru coi nàng là người thay thế Ōigimi thì nàng sẵn sàng tìm cách bày tỏ sự biết ơn của chàng. Nhưng Niou lại có vẻ nghi ngờ, nàng cảm thấy lương tâm bị cắn rứt.

Chương 49

(Yadorigi)

Cảnh nhạo đại

Ngũ đó có một cung nữ được coi là phu nhân Hoa đậu tía. Nàng là con một vị quan Tả thừa tướng và được tiến triều trước các cung nữ khác. Nhà vua hồi đó còn là Hoàng tử kế vị rất sủng ái nàng. Nhưng nhiều năm trôi qua nàng vẫn chưa được phong tước vì nàng chỉ mới có với nhà vua một cô công chúa, trong khi đó Hoàng hậu sinh được nhiều Hoàng tử. Nàng thường than phiền số mệnh bất nàng không được bằng tình địch nên nàng hy vọng trả hận bằng cách tạo cho con gái nàng một tương lai đẹp đẽ. Nàng dạy dỗ con đến nơi đến chốn và tin rằng sẽ được an ủi phần nào. Nàng công chúa đó rất đẹp và được Hoàng thượng rất chiều chuộng. Công chúa Nhất được vua cha dành cho ân huệ đặc biệt, còn nàng công chúa này cũng nổi tiếng không kém. Nhà vua vẫn nhớ tới người cha uy quyền của nàng ngày xưa nên cho nàng hưởng không thiếu thứ gì và sống một cuộc sống vương giả.

Khi nàng công chúa mười bốn tuổi, mẹ nàng quyết định làm lễ ban Áo dài cho nàng và bắt tay vào chuẩn bị từ mùa xuân. Trong khi đang đi lòng mua đồ cỗ, bà sinh bệnh rồi mất. Nhà vua rất thương bà. Các quỳ thần cũng luyến tiếc vì bà là người bản chất nhã nhặn, tính tình đáng yêu. Các thị nữ tưởng như thờ ơ với cái chết của bà cũng thường nhắc đến bà. Nàng công chúa còn trẻ nên càng đau khổ. Nhà vua thương tình bí mật đưa nàng vào cung sau khi làm lễ bốn mươi chín ngày cho mẹ nàng. Ngày nào nhà vua cũng đến thăm nàng. Trong bộ y phục đen giản dị, trông nàng duyên dáng, quý phái. Nàng hơn hẳn mẹ về vẻ vui tươi, chín chắn và tự tin. Nhà vua rất hài lòng về nàng. Người nhận thấy rằng ngoài mẹ nàng, không có ai đáng để nàng trông cậy.

Quan phụ trách Ngân khố và quan phụ trách Xây dựng không có họ gần nên tiếng nói của họ không có trọng lượng. Một người phụ nữ chỉ biết

trông cậy vào những người không có địa vị thường phải chịu số phận không tốt đẹp. Hình như chỉ có mỗi nhà vua là người chăm lo đến nàng nhưng việc đó không phải dễ.

Năm đó sương muối phủ kín vườn cúc; bầu trời lúc nào cũng đầy mây đen chỉ chực mưa. Nhà vua đến dinh nàng chơi. Người nói chuyện với nàng về quá khứ, nhưng sao không có ai biết đến phẩm chất của nàng và chăm sóc nàng? Nhà vua nhớ lại những điều mọi người thường nói khi nhà vua thoái vị Suzaku giao phó con gái mình cho Genji: nhiều người cho rằng một cuộc hôn phối như thế là không nên và có thể tìm người khác. Tuy nhiên, Kaoru con trai của nàng Công chúa Ba đó, là người tài đức vẹn toàn.

Nhờ chàng mà Công chúa Ba sống cao đẹp cho đến ngày hôm nay và không hề mất đi vẻ quý phái ngày nào. Nếu không có Genji, biết đâu đã xảy ra nhiều chuyện không lường trước được có thể làm tổn hại đến thanh danh của Công chúa Ba? Sau khi cân nhắc, nhà vua quyết định phải tìm cho Công chúa Hai này một đám vừa ý. Nếu theo gương vua thoái vị Suzaku thì không ai bằng Kaoru. Chàng trai này hoàn toàn xứng đáng để được lấy một nàng công chúa. Dù trước đây chàng đã yêu một cô gái, nhưng đi đâu đó không có nghĩa là chàng sẽ đối xử không tốt với Công chúa Hai. Và lại Kaoru không thể hoãn việc lấy vợ mãi được. Tốt nhất là phải nói cho chàng biết ý định của nhà vua.

Tối hôm đó, sau khi chơi “go” với Công chúa Hai, nhà vua hỏi một viên sĩ quan Cấm vệ quân:

“Hiện giờ ai đang túc trực trong triều?”

“Tâu bệ hạ, Hoàng thân quan Nội chính, Hoàng thân Kōzuke, quan Cố vấn Minamoto no Ason, viên sĩ quan thừa.

“Hãy mời quan Cố vấn đến đây, nhà vua ra lệnh.

Theo lệnh nhà vua, Kaoru đến ngay. Chàng xứng đáng được nhà vua quan tâm vì chàng hơn hẳn những người khác bởi mùi thơm mà từ xa cũng có thể ngửi thấy.

“Hôm nay trời mưa, ở đây yên tĩnh khác thường. Ta không muốn chơi nhạc vì sẽ phá vỡ bầu không khí yên tĩnh! Để giết thời gian, chỉ có trò chơi này là hợp thôi, nhà vua nói.

Người mời Kaoru chơi “go”. Kaoru đã quen với những cử chỉ thân tình của nhà vua nên tưởng Người mời chàng chơi như mọi lần. Đột nhiên nhà vua nói:

“Ta có đi đâu rất hay muốn nói với nhà ngươi, nhưng ta không muốn nói thẳng? Liệu ta có thể...?”

Trông nét mặt nhà vua lúc đó Kaoru không biết Người đang nghĩ gì? Chàng giữ ý không dám hỏi gì. Nhà vua và Kaoru tiếp tục chơi, cuối cùng nhà vua thua ván đó.

“Thật là bực mình? Người nói. Thôi được, hôm nay ta thưởng cho người một cành hoa!

Nghe nhà vua nói thế, Kaoru lẳng lặng xuống vườn hái một cành hoa rất đẹp:

Nếu hoa này mọc ở nơi khác,
Thân tin rằng hoa chẳng được yên.

Nhà vua ngâm:

Cúc trong vườn ta tuy không đẹp,
Nhưng cũng đủ màu sắc hơn người.

Thỉnh thoảng nhà vua lại nói bóng gió một câu, Kaoru rất hiểu ý nhà vua nhưng chàng không bao giờ quyết định bộp chộp. Vả lại chàng không mong đợi đi đâu đó. Thời gian qua, chàng đã khéo léo từ chối nhiều đám đáng quan tâm, nhưng lần này chàng có cảm giác như một nhà tu hành đang định trở về với cuộc sống trần tục. Tuy biết có nhiều người sẵn sàng làm đủ mọi cách để được lấy Công chúa Hai, Kaoru nghĩ: “Nếu nàng là con gái Hoàng hậu...” Điều đó chứng tỏ chàng cho đây là điều không hợp lý.

Yūgiri trước đây nghĩ rằng nếu ông kiên trì thì Kaoru không thể từ chối mãi con gái của ông được. Khi biết Kaoru từ chối Công chúa Hai, ông rất thất vọng. Trong khi đó Niou vẫn gửi thư thiết tha với Rokinokimi, Yūgiri tự nhủ rằng thôi cũng được, dù chàng trai này có tính phóng túng, nhưng số mệnh đã muốn thế thì chàng sẽ gấn bó Rokunokimi. Trong thâm tâm Yūgiri muốn tìm cho con một người chồng hợp đến mức con chấy cắn đòi nhưng ông cũng không muốn và không thích gả con cho một người dòng dõi bình thường. Ông nói với giọng cáu kỉnh:

“Trong thế giới đang suy tàn này, con gái thường làm ta lo nhất. Ngay Hoàng thượng cũng còn đi tìm phò mã thì làm sao bày tôi của Người lại để con gái mình héo tàn?”

Yūgiri nói chuyện đó với Hoàng hậu Akashi. Bà liề n cho gọi Niou đến:

“Từ nhiều năm nay, ngài Yūgiri muốn con làm con rể. Thái độ lẩn tránh của con sẽ bị coi là vô ơn. Số phận của một Hoàng tử tùy thuộc vào những người bảo trợ mà Hoàng tử đó biết cách duy trì hay không? Hoàng thượng nói không muốn trị vì nữa rồi ... Một người dòng dõi thấp kém khi đã lấy vợ rồi khó mà yêu người khác được. Ngay cả ngài Yūgiri cũng định đi tu, nhưng cũng thu xếp để người nợ người kia khỏi ganh ghét nhau. Ta muốn cho con được thành đạt, vậy tại sao con không lấy thêm vợ nữa, đi đâu đó có gì là bất lợi đâu?”

Trái với thói quen của bà, Hoàng hậu nói với Niou rất nhiều. Còn Niou nghĩ rằng mình chưa bao giờ xa lánh Rokunokimi cả, vậy tại sao mình cứ từ chối mãi? Chàng chỉ ngại một điều: nếu lấy Rokunokimi, chàng sẽ phải sống trong một gia đình lúc nào cũng coi trọng vẻ uy nghi lộng lẫy, do đó chàng sẽ cảm thấy tù túng, trong khi chàng là người thích làm theo ý muốn của mình. Tuy thế, dần dần chàng cũng xuôi lòng vì chàng nghĩ tốt nhất là không để cho Yūgiri giận những cái không đâu vào đâu. Cũng do tính tình phóng túng nên chàng vẫn nghĩ đến cô con gái hay ng ỡ bên cây mận đỏ ở dinh quan Cố vấn trưởng Kōbai. Chàng vẫn gửi thư cho cô gái nói chuyện cỏ cây hoa lá vì chàng muốn cả hai cô. Rồi năm mới lại đến.

Sau khi đoạn tang, Công chúa Hai không còn lý do để không nghe theo ý nhà vua. Mọi người nói với Kaoru rằng nhà vua chỉ đợi chàng dám hỏi là đồng ý ngay. Làm như không biết sẽ là người bất lịch sự nên Kaoru quyết

định lần này nếu nhà vua ngỏ ý, chàng sẽ đồng ý ngay. Nhà vua thấy Kaoru đồng ý liền định ngày tổ chức lễ cưới luôn. Kaoru nghĩ rằng chàng sẽ không bao giờ hết buồn vì cái chết của Ōigimi mà cho đến nay chàng vẫn thương tiếc. Chàng không biết tại sao Ōigimi lại bỏ chàng ra đi như không có chuyện gì xảy ra trong khi tình cảm của chàng đối với nàng rất sâu nặng. Chàng để ý đến bất cứ người phụ nữ nào gọi chàng nhớ đến Ōigimi. Nếu nàng hiện về trong hương khói như trong truyện cổ tích ngày xưa, chàng có thể được gặp nàng một lần nữa. Cứ thế, chàng không nhiệt tình với nàng công chúa dòng dõi quý tộc này lắm.

Trong lúc đó, Yūgiri phấn khởi thông báo cho Niou biết lễ cưới sẽ được tổ chức vào tháng Tám. Khi Nakanokimi biết chuyện, nàng nghĩ cái gì phải đến đã đến. Rồi nàng sẽ ra sao? Cho đến lúc đó, Nakanokimi biết rõ ràng ở địa vị, thấp kém như nàng, nàng sẽ không được trọng vọng và sẽ bị thế gian chê cười. Chàng nổi tiếng là người phóng túng nên nàng cũng không tin lắm. Nhưng sống chung với nàng, Niou luôn miệng thề thốt và tỏ ra không có gì khác người cả. Bây giờ đột nhiên thay đổi thái độ, làm sao nàng có thể sống bình an được? Cho dù quan hệ giữa nàng và Niou không bị cắt đứt như trong nhiều trường hợp khác, sẽ có nhiều sự cố làm nàng không yên tâm. Nàng thấy khổ tâm quá, muốn quay về ngôi nhà trên núi. Nàng nhớ đến lời căn dặn của cha nàng trước đây. Nàng thấy từ bỏ cuộc sống trần tục còn dễ chịu hơn là quay về Uji để cho người dân quanh vùng chế giễu và ân hận đã không nghe lời họ mà bỏ đến chốn kinh kỳ. Ōigimi tuy có vẻ mảnh mai và thiếu cương quyết, nhưng thực ra nàng là người dũng cảm. Kaoru bây giờ vẫn thương nhớ Ōigimi, nhưng giả sử Ōigimi còn sống, ai biết được nàng có phải chịu chung số phận như Nakanokimi hay không? Ōigimi quyết không để chuyện đau lòng xảy ra nên đã tìm mọi cách xa lánh chàng, đến phút cuối của cuộc đời, nàng nghĩ đến chuyện đi tu. Nếu còn sống, chắc Ōigimi đã thực hiện được ý định của mình rồi. Nghĩ đến đó, Nakanokimi thấy Ōigimi thận trọng đến mức nào! Linh hồn những người đã khuất chắc cho nàng là người khờ dại. Nghĩ thế Nakanokimi thấy buồn và bối rối. Nhưng vì có than phận cũng không làm gì được thì để cho Niou biết nỗi sầu muộn cũng chẳng có ích gì. Nakanokimi nén đau khổ và tỏ ra không biết gì cả.

Niou tỏ ra vẫn vã với nàng, lúc nào cũng thề thốt và nói nàng cứ yên tâm và tin tưởng ở chàng. Từ tháng Năm, nàng thấy trong người khang khác và

hay khó chịu. Nàng không đau ốm gì mà không muốn ăn mà chỉ nằm giường suốt ngày. Niou chưa có kinh nghiệm trong chuyện này cứ tưởng Nakanokimi không chịu được nóng. Tuy nhiên chàng cũng có ý nghi ngờ, đôi khi chàng hỏi:

“Liệu có phải chuyện ấy không? Phụ nữ khi mang thai thường có những triệu chứng khó chịu như vậy... Nakanokimi rụt rè như không biết gì. Niou cũng không hơn gì vì có ai giúp chàng làm việc đó đâu.

Lúc này là tháng Tám, qua những người khác, Nakanokimi biết được ngày cưới của Niou. Không phải vì Niou muốn giấu không nói cho nàng biết mà vì khi nói chuyện với nàng, chàng lúng túng không nói được, Nakanokimi vì thế mà càng thấy khó chịu. Đấy không có đi đâu gì bí mật vì ai cũng biết đi đâu đó, vậy tại sao chàng không nói cho mình biết, thế thì làm sao mình không giận chàng được? Từ khi Nakanokimi về đây, Niou không bao giờ ngủ lại đêm trong triêu, kể cả khi phải vào chầu và chàng cũng không nán lại đây đó. Nhưng thời gian qua, để nàng quen với sự thay đổi, chàng lấy cớ vào triêu chầu rã ở lại đó nhiều lần. Chàng nghĩ làm thế nào để Nakanokimi quen với sự vắng mặt của mình, còn nàng thì đơn giản, cho đó là ác ý của chàng.

Kaoru biết chuyện, thấy buồn cho Nakanokimi. Chàng trai này, Kaoru nghĩ, thích xa hoa nên mới bị cuốn hút bởi những cô gái mới mẻ hơn. Về phần Nakanokimi, dù không muốn cũng phải chịu cảnh buồn không vắng lạnh vì chàng đã là con rể một gia đình quý tộc quyền thế nên không thể ra được nữa... Chàng thật là người đại dột! Sao chàng lại nhường nàng cho Niou? Từ lúc bắt đầu yêu Oigimi, trái tim trong trắng của chàng bắt đầu vẫn đục và lúc nào cũng chỉ nghĩ đến nàng. Chàng gìn giữ từng ly từng tí vì nghĩ rằng làm bất cứ đi đâu gì mà nàng không muốn là trái với ý định của mình. Chàng chỉ nghĩ đến chuyện làm cho người khác thương mình. Trong khi chàng nghĩ một ngày nào đó nàng sẽ thuận theo ý chàng thì nàng không hiểu tình cảm của chàng và tuy không xua đuổi chàng, lại hướng tình cảm của chàng sang Nakanokimi, nói rằng Nakanokimi cũng giống như nàng. Trái lại chàng thấy Nakanokimi không có vẻ hấp dẫn. Chàng giận nàng đến nỗi hành động một cách vội vã để chống lại ý muốn của nàng. Chính trong lúc đó chàng mới đưa Niou đến. Nhớ lại chuyện này. Kaoru ân hận về sự đại dột của mình. Nếu Niou nhớ lại những gì đã qua, chắc chàng cũng thấy

khó xử khi nghĩ đến chuyện đã xảy ra với chàng? Nhưng không đâu, bây giờ chắc Niou không muốn nghe chuyện ngày xưa vì một người phóng túng không đáng để tin cậy một chút nào, nhất là đối với phụ nữ. Con người đó chỉ có thể hành động thiếu suy nghĩ mà thôi. Nghĩ vậy Kaoru thấy bức tức. Đối với một người trung thực như Kaoru, tư cách của Niou thật đáng ghét. Sau khi Ōigimi qua đời, chàng cũng không thấy thích thú khi nhà vua đề nghị gả Công chúa Hai cho chàng vì chàng ngày càng muốn lấy Nakanokimi làm vợ. Ōigimi và Nakanokimi gắn bó với nhau đến nỗi trước khi qua đời, Ōigimi đã yêu cầu chàng nếu đã quan tâm đến nàng thế nào thì cũng quan tâm đến Nakanokimi như thế; Ōigimi nói không hề trách chàng đi đâu gì trong quan hệ với nàng mà chỉ tiếc rằng chàng đã làm hỏng ý định của nàng đối với Nakanokimi. Điều đó làm chàng ăn năn suốt đời. Nếu linh hồn Ōigimi nhìn thấy đi đâu đang xảy ra, nàng sẽ oán giận chàng biết bao? Kaoru suy nghĩ như vậy hết đêm này sang đêm khác, giật mình khi nghe tiếng gió thổi, lo lắng cho tương lai, cho quá khứ, cho số phận những người phụ nữ này và nỗi đau khổ trần gian.

Trong số các thị nữ phục vụ chàng, Kaoru thấy họ tuy không xấu nhưng cũng may là không ai đáng để chàng chú ý. Đó là những người có địa vị không kém hai chị em Nakanokimi nhưng do những bước thăng trầm của cuộc sống mà phải đi ở cho người khác. Do có ý định sẽ từ bỏ thế giới trần tục một ngày nào đó nên chàng hết sức tránh những chuyện có thể ngăn cản chàng thực hiện ý định đó. Nhưng bây giờ chàng đang ở trong tình thế khó xử mà hoàn toàn do trái tim chàng gây nên. Đêm qua chàng không ngủ được, ngẩng lên cửa sổ chàng chợt chú ý đến hoa phù dung trên hàng rào mờ mờ trong sương. Rõ ràng chàng nhận thấy loài hoa sớm nở tối tàn này giống như thế giới mỏng manh mà chàng đang sống.

Chàng gọi gia nhân đến:

“Ta định đến dinh phía bắc. Hãy chuẩn bị một chiếc xe mà không ai để ý đến! Chàng nói.

“Thưa ngài, ngài Niou vào triều từ hôm qua. Gia nhân của Ngài Niou đã mang xe đi rồi.

“Thế thì ta sẽ đến thăm phu nhân ở dinh phía tây đang ốm. Hôm nay ta cũng phải vào triều. Ta sẽ đến đây trước khi mặt trời lên cao! Kaoru nói

r ồi đi thay quần áo.

Trước khi lên xe, chàng vào vườn hoa. Chàng không cần làm dáng cũng đẹp hơn bất kỳ người nào. Chàng đưa tay với một cành hoa phù dung long lanh những giọt sương và thì thầm:

Hoa đây sớm nở tối tàn,
Liệu ta có hưởng hương thơm của hoa?

Kaoru hái một bông và đi ra mà không để ý đến hoa “ominaeshi” Trời sáng dần, sương xuống mù mịt, chàng không nhìn rõ được cảnh vật xung quanh. Ở đây toàn phụ nữ, chắc mọi người dậy muộn. Đập mạnh hay gõ cửa hay húng háng ho đều không hay “Từ sáng sớm ta đã đến, từ sáng sớm ta đã đến...”, chàng thì thầm và bảo một người đi theo chàng đến nhìn qua cánh cửa đang mở xem trong nhà có ai không.

“Mình đã cuộn hết lên r ồi, đứng ngoài nghe thấy người cửa mình, thưa ngài, tên gia nhân v ề báo.

Kaoru xuống xe và lần trong sương vào nhà. Các thị nữ tưởng là Niou đi chơi ở đâu v ề nhưng lại ngửi thấy mùi thơm. Họ nói với nhau:

“Ngài Kaoru ghê thật! Đáng tiếc là ngài Kaoru biết tự kiềm chế! Không tỏ ra ngạc nhiên, các thị nữ trẻ mang ghế ra vườn dạo cho chàng.

“Chùng nào ta còn phải ng ồi đây, ta có cảm giác được đối xử không t ồi tàn hơn mà cũng không tốt hơn những người khác. Nếu có phải đứng ngoài mình mãi thế này thì ta sẽ không đến thường xuyên nữa, chàng nói.

Các thị nữ nói:

“Thế ngài bảo chúng tôi phải làm gì bây giờ?”

“Chắc phải có một căn buồng kín đáo nào ở phía bắc để cho người quen cũ như ta có thể ng ồi được. Nói thế thôi, nàng Nakanokimi muốn thế nào cũng được, ta sẽ không than phiền nữa!

Nói r ồi chàng ng ồi trên bậc thềm, các thị nữ mời Nakanokimi ra gần đấy. Kaoru không phải là người hay tỏ ra ta là đàn ông, vả lại cách cư xử của

chàng đứng mực nên dần dần Nakanokimi không cảm thấy sợ nữa. Khi chàng hỏi thăm sức khỏe, nàng trả lời không rõ ràng. Kaoru thương nàng, thấy nàng buồn hơn mọi ngày, chàng cố an ủi nàng như một người anh, giảng giải cho nàng về quan hệ vợ chàng. Chàng không ngờ tiếng nói của hai chị em nàng lại giống nhau đến thế. Nghe Nakanokimi nói chàng tưởng như đang nói chuyện với Ōigimi. Nếu không sợ mang tiếng là bất nhã thì chàng đã đẩy tấm liếp để sang nói chuyện trực tiếp với nàng rồi. Hơn nữa chàng muốn tận mắt thấy nàng có ốm thật không, để chàng không phải là người đàn ông duy nhất trên thế gian đang đau khổ vì tình. Chàng nói:

“Ta không đi tìm danh vọng và vinh quang nên ta tin rằng ta có thể sống mà không bị đau khổ và lo lắng. Nhưng rồi do ta mà chỗ này ta đau khổ về mặt tình cảm, chỗ khác ta luyến tiếc vì đã hành động dại dột. Lỗi lầm của ta còn nặng hơn những kẻ tham vọng chỉ nhìn thấy danh vọng và uy quyền và sâu thẳm khi hy vọng tiêu tan.

Vừa nói chàng vừa nhìn những bông hoa để trên chiếc quạt mà chàng hái ban nãy. Chàng nhẹ nhàng luồn những bông hoa đó vào phía trong.

Sương sớm tan để bông hoa lại,
Ta muốn xem sương cũng chẳng trách ta.

Chàng vô tình mang hoa hã còn sương đến. Nàng cảm thấy chua chát khi nhìn những bông hoa đang héo tuy còn những hạt sương đọng lại:

Hoa héo trước lúc sương tan,
Đời hoa chẳng mấy mà tàn chàng ơi.

Thế thì cái gì có thể giữ hoa lại được? Nakanokimi nói giọng ngập ngừng.

Cách nói của nàng làm Kaoru nhớ tới Ōigimi và càng buồn:

“Trông thấy bầu trời mùa thu ta càng nghĩ ngợi hơn. Hôm nọ để khỏi buồn ta đến Uji. Vườn hoa và hàng rào đã hỏng hết rồi, ta thấy đau lòng trước cảnh đó. Sau khi cha ta qua đời, ở Saga là nơi người đã sống hai, ba năm cách biệt với thế gian, cũng như ở dinh Rokujō, ai đến cũng thấy trống trải đáng sợ. Thấy cây cỏ và dòng nước trôi, ta cũng không cầm được nước mắt. Những người thân cận của cha ta, dù địa vị cao hay thấp, đều thương

tiệc người. Những người vợ của cha ta sống mỗi người một nơi như tách biệt khỏi thế giới xung quanh. Còn những người có địa vị thấp hơn không còn cách nào khác là lên núi sống hay sống cùng với những người dân quê mùa. Số phận thật là hẩm hiu. Ở nơi này cỏ dại mọc um tùm. Sau khi ngài Yūgiri và các công chúa đến đây thì ngôi đình này mới lại trở nên lộng lẫy như xưa. Nỗi buồn cũng giảm đi theo năm tháng và cái gì cũng có giới hạn của nó. Tuy nhiên phải nói rằng lúc đó ta còn nhỏ nên không thấy đau khổ lắm. Khi thấy mình không sao quên được cơn ác mộng vừa qua, ta tự hỏi không biết có phải do lỗi lầm của ta không, ý nghĩ đó làm ta đau khổ... Kaoru nói và khóc chứng tỏ tình cảm của chàng đối với Ōigimi rất sâu nặng.

Những người không luyện tiệc sự qua đời của Ōigimi khi thấy Kaoru xúc động như vậy cũng xúc động theo. Nakanokimi không nói được lên lời vì nàng cũng đau khổ và luôn nhớ tới Ōigimi. Kaoru nghe tiếng nàng khóc và hai người thấy thương xót nhau.

“Có người nói “hơn cả nỗi khổ của nhân gian...”, nhưng thời gian qua thiếp cũng không buồn so sánh với nỗi khổ của bản thân mình. Bây giờ, thiếp muốn trở lại sống trên núi, bằng cách nào cũng được. Nếu không đạt được ý muốn đó thì ít ra thiếp cũng mong được như bà Ben. Sau ngày hai mươi tháng này, thiếp muốn được nghe tiếng chuông chùa và thiếp mong chàng bí mật đưa thiếp đến đó, Nakanokimi nói.

Kaoru đáp lại:

“Dù muốn ngôi nhà không bị bỏ hoang, ta biết làm thế nào? Ngay cả người tự do cũng thấy đường đến đây là khó đi. Ta dù muốn cũng không đi được, có khi hàng tháng cũng không đến đó. Ta đã dặn vị Hòa thượng về ngày giỗ của cha nàng rồi. Tốt nhất là nhường lại ngôi nhà đó lại cho nhà chùa. Mỗi lần đến đây ta thấy nỗi buồn trong lòng mãi không nguôi, ta nghĩ đó là cách tốt nhất để sửa chữa những lỗi lầm của chúng ta. Không biết nàng có ý gì khác không? Dù sao thì ý của nàng vẫn là quyết định. Nàng hãy nói nàng muốn gì đi, ta sẽ làm theo ý nàng. Ta sẽ được toại nguyện nếu nàng hoàn toàn tin tưởng ở ta!

Nghe chàng nói nghiêm chỉnh, Nakanokimi nghĩ thầm chắc chàng sẽ làm thế thật. Thấy nàng có ý nhân dịp đó bí mật đến đây ở, chàng can ngăn,

nói rằng như thế là không hay và phải biết giữ phần đúng về mình trong bất kỳ trường hợp nào.

Mặt trời đã lên cao, các thị nữ xúm xít quanh Nakanokimi. Thấy ở lại thêm không tiện, Kaoru đứng lên ra về

“Không ở đâu ta phải đứng ngoài màn cả. Như thế này ta cảm thấy buồn! Tuy nhiên ta sẽ lại đến trong một ngày gần đây, chàng nói rồi ra về

Kaoru lo không biết Niou sẽ nghĩ sao khi thấy chàng đến lúc Niou vắng mặt, chàng cho mời quan Tỉnh trưởng thành phố Hữu ngạn đến. Ông là viên quản gia của Niou:

“Tưởng ngài Niou về tối hôm qua nên sáng sớm nay ta đến nhưng rất buồn là ngài không có nhà. Bây giờ ta phải vào triều, chàng nói với quan Tỉnh trưởng.” Ông ta đáp:

“Ngài Niou sẽ trở về trong ngày hôm nay!

“Được rồi, tối nay ta sẽ đến!” Kaoru nói rồi đi.

Từ đó trở đi, mỗi lần nghe tiếng nói của Nakanokimi hay được đến gần nàng, Kaoru tự hỏi không biết có nên coi thường ý định của Ōigimi được không. Càng nghĩ chàng càng thấy bức mình: ai là người luôn thôi thúc chàng tự làm khổ mình? Hàng ngày, chàng ăn chay và tụng kinh niệm Phật. Công chúa Ba, mẹ chàng tuy tính tình trẻ trung và đi đêm đăm cũng bản khoăn trước việc làm của chàng:

“Mẹ chắc không còn sống được bao lâu nữa, nhưng chừng nào còn trông thấy con, mẹ mong con sống sao cho xứng đáng! Mẹ cũng đang mặc áo nhà Phật nên không muốn ngăn con đi theo con đường của mẹ. Nếu con từ bỏ cuộc sống trần tục, mẹ sẽ không sống nổi nữa và đó sẽ là trở ngại trên đường mẹ sang thế giới bên kia, bà nói với Kaoru như vậy. Chàng cảm động trước lời khuyên của mẹ nên cố quên ý định của mình và tỏ ra vui vẻ trước mặt bà.

Yūgiri đang ngửi đọi Niou trong dinh của ông được trang hoàng lộng lẫy. Trăng mười sáu đã lên mà vẫn chưa thấy Niou đến. Yūgiri bắt đầu lo vì

ông biết chàng không thích con gái ông lắm. Ông cho người đi hỏi thì biết Niou đã từ Hoàng cung về từ chập tối và bây giờ đang ở dinh Nijō.

Yūgiri thấy buồn vì biết Nakanokimi đang ở đó. Nhưng đêm nay không làm được đúng ý định của mình thì thiên hạ sẽ chế giễu, Yūgiri thầm nghĩ rồi sai con trai ông là Trưởng quan Thư ký đến dinh Nijō:

Trăng lên đến chốn khuê phòng,
Đêm hơi tuy muộn vẫn mong người về

Niou là người tế nhị. Chàng không muốn để cho Nakanokimi biết là đã đến giờ chàng phải đến dinh Yūgiri, chàng đến Hoàng cung rồi từ đó gửi một lá thư cho nàng. Nhưng thương Nakanokimi nên chàng bí mật quay lại dinh Nijō. Không đành lòng bỏ nàng lại một mình, chàng tìm mọi lời lẽ để an ủi nàng nhưng không được. Thế là chàng đành ngẩng đầu ngắm trăng cùng nàng. Nakanokimi trong những ngày qua rất đau khổ, nhưng không muốn để cho Niou biết nên nàng làm ra vẻ thờ ơ. Lúc con trai Yūgiri đến, nàng làm ra vẻ không giận dữ nhưng vẫn thể hiện khó chịu trên nét mặt. Gia nhân vào báo có quan Trưởng thư ký đến, Niou thấy thương Rokunokimi và đành ra đi:

“Ta sẽ quay lại ngay! Nàng hãy đợi ta về rồi ngắm trăng. Ta không muốn xa nàng chút nào cả, ta đi nhưng lòng ta ngổn ngang... chàng nói.

Trước khi đi, Niou còn quay về phòng mình ở khu nhà chính. Nakanokimi đưa mắt nhìn theo chàng, không hiểu việc gì đã xảy ra, nhưng nàng có cảm giác “nước mắt mình sắp chảy thành sông” qua kinh nghiệm, nàng hiểu thế nào là trái tim của người đàn ông. Từ bé, nàng và Oigimi đã sống một cuộc sống tù túng và buồn tẻ, chỉ biết nương tựa vào người cha hầu như sống cách biệt với thế giới xung quanh. Nàng đã sống nhiều năm nơi rừng sâu núi thẳm này. Nếu phải sống một cuộc sống buồn tẻ nơi đây, nàng sẽ không cảm nhận được nỗi đau đang vò xé trái tim nàng. Khi hoạn nạn xảy ra với hết người thân này đến người thân khác của nàng, Nakanokimi tưởng như không sống nổi một ngày, nàng nghĩ không ai khổ bằng mình. Vậy mà nàng vẫn sống đến bây giờ, sống như mọi người, đó là đi đâu không ai ngờ tới. Trong lúc nàng nghĩ tình trạng này không thể kéo dài được thì mỗi khi gặp Niou, nàng thấy hài lòng với cách đối xử của chàng và dần dần cũng bớt lo ngại. Đến hôm nay thì nàng nghĩ thế là hết rồi. Nàng vẫn

hy vọng gặp lại Kaoru, nhưng tối hôm đó nàng tức giận vì Niou bỏ đi nên không biết đâu là quá khứ, đâu là tương lai nữa. Trong cơn tuyệt vọng, nàng không phân biệt được gì cả. Nàng vẫn không yên tâm khi nghĩ rằng mọi việc rồi sẽ đâu vào đó. Trên bầu trời trong vắt chỉ còn mặt trăng “Núi bà lão bị lãng quên”. Càng về khuya tâm hồn nàng càng xáo động.

Những ngày khác, nàng thấy tiếng gió thổi trong rừng thông vừa êm dịu vừa mơn trớn. Nhưng đêm ấy, tiếng rừng thông vì vu còn khó nghe hơn cả tiếng cành lá s ổi:

Tiếng rừng thông của ngày xưa,
Không sao làm được ta quên nỗi s ầu.

Chẳng lẽ nàng đã quên cả quá khứ rồi sao? Các bà h ầu già nói:

“Xin bà đi vào trong nhà. Nhìn trăng không tốt đâu. Nếu bà không chịu ăn uống thì sức khỏe bà sẽ ra sao? Than ôi, trông bà thiếu nảo thế này chúng tôi lại nhớ tới những kỷ niệm đau buồn ngày xưa. Thật là tai hại.

Các thị nữ ít tuổi hơn thì nói:

“Ngài Niou xử sự như vậy đấy! Dẫu sao, ngài cũng không thể bỏ mặc bà chủ được... Nói gì thì nói, mối tình đầu khó mà quên được...”

Nakanokimi lấy làm khó chịu khi nghe các thị nữ nói với nhau vì nàng không muốn ai nói đến chuyện đó cả. Nàng đã quyết định để xem Niou xử sự thế nào và tự nàng sẽ nói chuyện với chàng.

Một số thị nữ biết ý nói thêm:

“Ngài Kaoru thì ngược lại. Đúng là một người trung thực.

“Số phận con người thật lạ lùng.

Tuy đau khổ trước nỗi buồn của Nakanokimi, song Niou, bản chất là người phóng túng, lại tỏ ra vui tươi trước Rokunokimi đang đợi chàng. Chàng ăn mặc chải chuốt và sức nước hoa thơm phức. Căn phòng dùng làm nơi tiếp chàng được trang hoàng long lẫy và vui mắt. Thoạt nhìn, chàng thấy cơ thể Rokunokimi phát triển đều đặn, không nhỏ quá mà cũng không kiêu cách.

Nhưng bên trong thì thế nào? Có thể nàng tự mãn với bản thân mình, cứng nhắc và kiêu kỳ, đi đâu đó sẽ làm chàng thấy chán. Nhưng cũng có thể nàng không phải là con người như thế vì lúc đó chàng đang phẫn chấn. Đêm mùa thu thường là ngắn, chàng mới đến được một lúc thì trời bắt đầu rạng.

Về đến dinh Nijō, chàng không vào phòng Nakanokimi mà về phòng mình nghỉ một lát. Trở dậy chàng viết ngay một lá thư:

“Trông cũng biết là ngài Niou thích Rokunokimi rồi... các thị nữ của Niou vừa nói vừa huých khuỷu tay nhau.

“Thật là bất hạnh cho bà Nakanokimi. Cho dù ngài Niou có đối xử với bà tốt đến mấy thì bà cũng không bằng Rokunokimi được... các thị nữ thì thào với nhau. Những người này gần gũi với Nakanokimi nên tỏ ra không thờ ơ và trái lại, coi thường cách xử sự của Niou.

Đáng lẽ phải ngồi ở phòng đợi người mang thư trả lời về, nhưng nóng lòng muốn biết phản ứng của Nakanokimi sau đêm chàng bỏ đi vì lần vắng mặt này của chàng không giống mọi khi, Niou vội đến ngay phòng Nakanokimi. Chàng bước vào phòng với nét mặt vui tươi nhưng còn ngái ngủ. Nakanokimi đã dậy được một lát rồi nàng không muốn nằm tiếp chàng. Nét mặt nàng đỏ ửng lên trông càng tươi. Niou cảm thấy nước mắt trào ra, chàng đứng nhìn nàng tràn tràn. Nakanokimi bối rối cúi đầu xuống làm nổi bật mái tóc dày và mượt của nàng. Không biết bắt đầu câu chuyện như thế nào, Niou nói lảng sang chuyện khác:

Sao nàng vẫn rầu rĩ thế? Nàng nói với ta là do tiết trời nóng. Nhưng bây giờ đã mát rồi. Ta rất buồn vì nàng vẫn chưa hết sầu. Ta có cảm giác là mọi cố gắng của ta để nàng khỏi bệnh đều không có kết quả. Kỳ lạ thật. Dù sao ta vẫn thấy nên tiếp tục làm lễ trừ tà. Chắc phải có các thầy cúng giỏi hơn. Đáng lẽ ta phải mời một vị Đại hòa thượng đến làm lễ ban đêm ở đây mới phải.

Ngay cả khi nói chuyện nghiêm túc Niou cũng rất hùng hồn, Nakanokimi không muốn nghe nhưng không nói gì cũng bất nhả:

“Thiếp sinh ra cũng không giống mọi người nên thỉnh thoảng thiếp âu sầu như thế. Nhưng lần nào bệnh tật cũng tự nó hết đi,” nàng nói. Niou cười:

“Nàng thật là dũng cảm. Đúng thế.

Nói thế nhưng Niou nghĩ trong thâm tâm nàng không phải thế, chàng muốn gặp lại Rokunokimi ngay lúc đó vì chàng cảm thấy tình cảm của mình đối với nàng không phải là thứ tình cảm bình thường.

Chừng nào Rokunokimi còn đó, tình cảm của chàng đối với Nakanokimi vẫn sẽ không thay đổi. Niou luôn miệng thề thốt và nói nàng cứ tin tưởng ở chàng. Nakanokimi nói:

“Cuộc sống của chúng ta tuy ngắn ngủi, nhưng chàng đã làm rất nhiều điều độc ác đối với thiếp. Có thể trong tương lai chàng không phản bội lời hứa của mình, song với những việc hiện nay, thiếp không biết có nên tin chàng nữa hay không?

Nàng đã cố kìm lòng nhưng những giọt nước mắt vẫn chảy ra. Nàng khóc cả ngày hôm đó. Thời gian qua, nàng đã cố không để cho chàng biết suy nghĩ của mình, nhưng bao kỷ niệm sống dậy làm nàng không giữ nổi nữa. Nước mắt nàng trào ra, lòng buồn bã, bối rối và bất lực, nàng quay mặt đi.

Niou xoay mặt nàng về phía chàng:

“Ta ngỡ nàng nghe ta nói và hiểu lòng ta, nhưng nàng vẫn giữ khoảng cách. Chỉ có một đêm mà nàng thay đổi thái độ với ta,... chàng nói và lấy tà áo lau nước mắt cho nàng.

“Chỉ cần nghe chàng nói, cũng biết ai là người thay đổi thái độ trong một đêm! Nàng trả lời với nụ cười gượng gạo.

“Thưa bà, bà nói chuyện như một đứa trẻ! Nhưng ta chẳng có gì phải giấu bà cả nên bà thấy không ta vẫn bình thản như thường. Nếu không ta đã kể chuyện cho bà nghe và bà sẽ thấy là ta nói không đúng. Bà không hiểu tập tục của thế giới này, đó là cái hay song đó cũng là đi đầu xấu. Bà hãy đặt mình vào địa vị ta và suy nghĩ xem! Ta ở trong cái thế mà không thể hành động theo ý muốn của mình được. Nếu niềm hy vọng của ta trở thành sự thật, ta sẽ chứng minh được rằng ta yêu bà hơn bất kỳ người đàn bà nào khác. Đáng lẽ không nên nói đi đâu đó ra, nhưng chúng ta sống được là bao, ... Niou nói đến đây thì người đưa thư của chàng đến cho Rokunokimi về

Vì uống quá chén nên không còn nhớ lễ tiết, y đứng ngay trước cửa phía nam.

Trông thấy người đưa thư mặc trên mình bộ y phục được ban thưởng giống như “người con gái của người dân chài đang ôm những bó rong biển vớt được”, các thị nữ biết ngay là y ở đâu về. Và lại họ khó chịu khi thấy Niou tranh thủ thời gian để viết thư cho Rokunokimi. Còn Niou không có lý gì để giấu giếm chuyện đó, chàng muốn hành động thận trọng để khỏi làm phật ý Nakanokimi quá sớm mà thôi. Chàng cảm thấy mình có lỗi, nhưng lúc này thì quá muộn rồi, chàng sai một thị nữ ra cầm thư vào. Chàng nghĩ đã đến nước này thì không nên giấu Nakanokimi nữa. Chàng bóc thư và thấy nhẹ người vì đó là thư của Công chúa Hai, vợ cũ của Kashiwagi và mẹ kế của Rokunokimi. Tuy là thư của mẹ kế nàng song Niou cũng không muốn để Nakanokimi đọc. Chàng để thư lên bàn. Trong thư viết:

“Ta không muốn can thiệp vào chuyện này nên ta gắng bảo Rokunokimi viết, nhưng nàng lúng túng quá,..

Đêm qua sương phủ kín hoa,
Sáng ra sương hết còn hoa héo tàn.

“Như thế thì có khác gì là trách ta đâu! Thật quá đáng! Đúng ra là ta muốn sống yên bình một thời gian nữa, ta bị bắt ngờ quá. Niou nói.

Chàng nói vậy cũng không có ích gì. Trong số những người tự cho phép mình lấy hai vợ, người đời thường thương hại ai không chịu được cảnh sống chung. Với Niou thì không thể vì chàng bắt buộc phải làm như vậy. Trong số các hoàng tử anh em của Niou, chàng là người được sủng ái nhất, giả dụ chàng có bao nhiêu vợ đi chăng nữa cũng chẳng ai làm gì được, do đó chẳng ai nghĩ đến chuyện xót thương Nakanokimi. Trái lại, người đời cho rằng nàng là người sung sướng vì Niou trọng vọng và dành cho nhiều đặc ân. Do quen với tình cảm Niou đã dành cho mình nên nàng không chịu nổi trước số mệnh nghiệt ngã của nàng. Trước đây, khi đọc chuyện cổ tích hay nghe kể chuyện về người khác, nàng thường tự hỏi tại sao trong chuyện tình cảm, phụ nữ lại phải chịu đau khổ như vậy. Bây giờ nàng đã hiểu đây không phải là vấn đề đơn giản.

Tuy nhiên, Niou tỏ ra âu yếm và nhiệt tình với nàng hơn bao giờ hết:

“Nàng không chịu ăn uống gì là có hại đấy! Chàng nói với Nakanokimi. Nói rằng chàng sai người mang đến cho nàng những loại hoa quả hiếm, cho các nghệ nhân nấu ăn cho nàng. Nhưng Nakanokimi vẫn không màng đến thức ăn làm cho Niou càng lo lắng.

Tối hôm đó Niou về phòng mình ngủ. Vào mùa này thời tiết đẹp thường có gió mát. Niou rất phấn khởi vì bản chất chàng là người ham vui thú. Trong khi đó, bao lo âu, bao suy nghĩ dồn nén trong đầu Nakanokimi làm nàng không chịu nổi. Tiếng ve sầu kim gọi nàng nhớ đến ngôi nhà trên núi:

Khi xưa còn ở trên ngàn,
Lòng ta thanh thoát không màng tiếng ve.

Đêm khuya hôm đó Niou mới ra khỏi nhà. Nghe tiếng ve xa dần, Nakanokimi khóc nước mắt chảy đầm đìa. Nàng thấy chán khi thấy sự bạc đãi của chàng đối với nàng. Không biết tình trạng sức khỏe của nàng sẽ ra sao? Những người con gái trong dòng họ của nàng thường chết sớm, nàng ước ao cũng được như vậy, không phải vì nàng không muốn sống nữa, mà vì nàng buồn vô hạn do lỗi lầm nghiêm trọng của mình. Suốt đêm đó nàng không hề chớp mắt.

Ngày hôm đó có tin nói Hoàng hậu cũng lâm bệnh. Tất cả mọi người đều đổ xô đến hoàng cung. Nhưng Hoàng hậu chỉ bị cảm nhẹ và không có gì đáng lo ngại. Yūgiri trở về nhà lúc giữa trưa. Ông mời Kaoru về cùng và hai người đi chung một xe. Ông định tổ chức buổi lễ tối hôm đó thật long trọng song đi đâu kiện không cho phép. Tuy cảm thấy khó xử khi đứng trước Kaoru, nhưng ông thấy trong con cháu dòng họ ông chỉ có chàng là người duy nhất có thể làm cho tối vui thêm long trọng và chàng là một trong những người gần gũi ông nhất. Kaoru sốt sắng nhận lời và giúp Yūgiri với tất cả sự nhiệt tình làm Yūgiri thấy mình bị xúc phạm. Không ai có thể nghĩ rằng chàng luyện tiệc nàng Rokunokimi đã thuộc về Niou.

Trời tối được một lúc thì Niou đến. Chàng được mời vào phòng phía nam của ngôi nhà chính. Trong đó đã bày sẵn tám chiếc mâm bạc và hai chiếc khác nhỏ hơn, trên đĩa đĩa có chân chạm trổ hoa lá đựng bánh “mochi”. Sau đó một lát, Yūgiri vào và cho mời Niou đến, nhưng chàng đang mãi chơi

bài nên không đi ngay. Lúc đó mới có anh em của phu nhân chủ nhà là quan Đại úy vệ binh và quan cố vấn Tô. Niou đến sau đó một lát. Quan Trưởng thư ký với tư cách chủ nhà mời Niou uống rượu và sai người mang hoa quả đến. Niou uống liên tiếp hai ba ly, Kaoru đến mời chàng uống nữa thì Niou cười. Có lẽ chàng nhớ trước đây đã có lần nói với Kaoru rằng ở những chỗ thế này phải tỏ ra khách sáo. Kaoru làm như không biết gì, không tỏ thái độ gì cả. Một lát sau, chàng vào phòng phía đông nói chuyện với những người tùy tùng của Niou. Trong số này có nhiều người là quân thần trong triều. Các viên sĩ quan hàm Tứ phẩm được ban phát y phục phụ nữ vào áo khoác dài, năm sĩ quan hàm Ngũ phẩm được áo Trung Hoa và váy, bốn sĩ quan hàm Lục phẩm được áo khoác ngoài và giầy. Yūgiri sai người may chọn vải cho hợp màu sắc và cắt cho vừa người. Các lính gác và người hầu cũng được phát thưởng.

Trong số lính trong đội tiền quan của Kaoru có những người dòng dõi bình thường nên không được chú ý đến vì họ đứng trong góc tối. Về đến dinh Sanjō họ than phiền với nhau:

“Sao ngài Kaoru không làm rõ ngài Yūgiri nhỉ? Như thế còn hơn sống thui thủi một mình như bây giờ! Kaoru đứng phía trong nghe thấy, tỏ vẻ hài lòng. Chắc họ ghen tỵ không được đối xử như lính của Niou và bây giờ họ đang uống rượu say sưa với nhau.

Kaoru vào phòng và lên giường nằm. Chàng có cảm giác lạ lùng về việc này. Chàng thích thú nhớ lại thái độ ung dung của Niou trước mặt ông nhạc của chàng là người luôn tỏ ra long trọng, nhất là khi đèn được khêu to lên và mọi người nâng cốc chúc mừng chàng. Thực ra nếu chàng cũng có một cô con gái xinh đẹp và định tiến triều thì cũng khó từ chối một người như Niou. Nhưng tất cả những người muốn gả con gái cho Niou rất cuộc đầu tuyên bố “sẵn sàng gả cho quan Cố vấn Kaoru”. Như thế tức là chàng không đến nỗi bị mọi người coi thường! Nói thế thôi, Kaoru nghĩ thầm với vẻ tự hào, mình không quan tâm mấy đến chuyện đó vì mình là người cô lỗ... Nếu Hoàng thượng vẫn có ý định như Người đã từng nói với chàng thì sao? Chàng sẽ trả lời nhà vua ra sao? Nếu nàng Công chúa Hai đó giống Ōigimi thì hạnh phúc biết bao!... Nghĩ thế chừng tỏ chàng có quan tâm đến nàng. Không ngủ được, chàng đến phòng của một thị nữ tên là Azechi và

ngủ ở đó đến sáng. Tuy không ai trách chàng ngủ muộn nhưng chàng bật dậy như có đi ều gì xấu hổ, làm Azechi phật ý:

Dòng sông cấm lững lờ trôi,
Thiếp bơi trên đó như hơi âu s ầu.

Thấy bài thơ hay, Kaoru đáp lại:

Chỗ nàng bơi nước còn nông,
Ra xa chút nữa nàng không thấy bờ.

Chắc chắn là Azechi phật ý khi chàng nói đến nước nông. Kaoru đẩy cửa ra:

“Thật ra ta muốn cho nàng thấy bầu trời này. Làm sao ta có thể giả vờ không biết trời sáng được? Không phải là ta tài tử đâu song mùa này đêm thường dài, nhiều đêm ta không ngủ được, ta nghĩ lung mung về cuộc sống hiện tại và tương lai,... chàng nói để chuyển hướng câu chuyện r ời ra ngoài.

Chàng bỏ nhiều công sức để làm vui lòng mọi người bằng lời nói và cử chỉ tự nhiên của mình nên chàng nổi tiếng là người nhạy cảm. Chỉ cần chàng nói một câu bông lơn với người nào đó là người đó chỉ mong được gần gũi chàng hơn. Nhiều thị nữ mong được vào phục vụ Công chúa Ba mẹ chàng để có dịp được gần gũi chàng. Nhưng r ời họ cũng chỉ tỉnh ngộ vì biết thân phận mình.

Niou phấn khởi hơn khi nhìn vợ chàng vào ban ngày. Dáng người nàng thanh thoát, đầy đặn, mái tóc rủ xuống, v ầng trán nàng trông quyến rũ. Nàng có nước da trắng và tươi mát. Trước nét mặt quý tộc kiêu hãnh của nàng cũng phải thán phục. Nói chung nàng là nơi hội tụ của mọi sự hấp dẫn, sắc đẹp của nàng thật hoàn hảo. Năm nay nàng khoảng hai mươi hai hay hai mươi ba tuổi. Nàng không còn là trẻ con nữa cũng chưa phải là người lớn hẳn nên nàng trông giống một bông hoa đang nở rộ. Yūgiri dạy dỗ nàng từng ly từng tí, mong nàng trở thành một người hoàn hảo, đi ều đó giải thích tại sao ông quyết tâm tìm bằng được cho nàng một người ch ồng xứng đáng. Về mặt dịu dàng, duyên dáng nàng không bằng Nakanokimi. Nàng đối đáp không được trôi chảy và thường tỏ ra ngây thơ. Nàng có

khoảng ba mươi thị nữ tuổi khoảng ba mươi nhưng duyên dáng và sáu thiếu nữ, người nào cũng đẹp tuyệt vời. Sợ Niou chê cách ăn mặc của các thị nữ của Rokunokimi nên Yūgiri phá lệ cho họ ăn mặc gầy như là kỳ cục. Cũng chính vì danh tiếng và tính nết của Niou mà Yūgiri muốn làm cho buổi lễ long trọng hơn khi ông gả cô con gái đầu cho Hoàng tử kế vị.

Thế là từ nay Niou không đến dinh Nijō một cách thoải mái được. Chàng đã có địa vị cao nên không thể ra ngoài giữa thanh thiên bạch nhật. Chàng đành ở trong khu nhà phía nam dinh Rokujō như trong một thời gian dài trước đây. Đêm đêm chàng cũng không được tự do đến chỗ Nakanokimi nữa. Nàng thường đợi chàng vào ban đêm nhưng bây giờ không được nữa rồi. Nàng thường tự hỏi không biết chàng còn tình cảm với nàng không. Nàng nghĩ, một người ý thức được vị trí của mình và hiểu đời thì không bao giờ sống với những người không phù hợp với mình. Nàng buồn bã, luyện tiệc nghỉ lại ngày rời ngôi nhà trên núi đến đây nàng đã phải gạt bỏ tất cả mối đi được. Nàng muốn quay lại ngay lập tức và không cho ai biết, không phải vì nàng muốn cắt đứt mối quan hệ với thế giới xung quanh, mà để nỗi đau khổ trong lòng nàng lắng xuống, vì tỏ thái độ không bằng lòng còn khó coi hơn. Biết mình không thể tự làm được việc đó, nàng nuốt hận viết thư cho Kaoru:

“Nhà tu hành cho thiệp biết mọi điều chàng làm hôm nào. Nếu chàng còn nhớ đến cha thiệp thì thiệp rất biết ơn chàng, và thiệp xin bày tỏ lòng biết ơn vô hạn của thiệp đối với chàng. Nếu chàng cho phép, thiệp xin được nói chuyện trực tiếp với chàng...”

Ngày giỗ Hoàng tử Tám, Kaoru cho làm lễ rất trọng thể. Nàng bày tỏ lòng biết ơn bằng lời lẽ giản dị chứng tỏ nàng đã công nhận tình ý của chàng. Mọi khi, nàng viết thư trả lời chàng với lời lẽ cứng nhắc, không rõ ràng, thậm chí rời rạc. Chỉ cần đọc đến đoạn “trực tiếp nói chuyện...” là Kaoru đã thấy trái tim đập mạnh và run lên vì sung sướng. Giờ phút này Niou đang thả mình trong tình yêu nồng nàn của người vợ mới, Kaoru tưởng tượng Nakanokimi đang đau khổ như thế nào khi bị Niou bỏ rơi và thấy thương nàng thực sự. Chàng đọc đi đọc lại bức thư rồi viết thư trả lời nàng:

“Ta đã đọc lá thư của nàng với tất cả lòng kính trọng. Hôm nay trở lại Uji mà không cho nàng biết vì ta có lý do chính đáng. Nàng nói rằng “nếu

chàng còn nhớ đến...” tức là nàng nghĩ ta không còn nhớ đến cha nàng chàng? Điêu đó làm ta cảm thấy bị xúc phạm. Nhưng ta xin phép được nói với nàng về chuyện đó. Bây giờ ta xin phép...

Tối hôm sau Kaoru đến dinh Nijō. Có ý định rõ ràng nên chàng ăn mặc rất cẩn thận, sức nước hoa thật thơm.

Thỉnh thoảng Nakanokimi nhớ lại những sự việc lạ lùng vào một đêm nào đó khi nàng quan sát thái độ nghiêm túc và sự tế nhị của Kaoru. Nàng cho rằng đáng lẽ lúc ấy nàng đang ý làm vợ Kaoru thì phải. Nàng so sánh Kaoru với Niou và nhận thấy Kaoru hơn hẳn những người khác về mọi phương diện. Nàng hay tự trách mình đã xa lánh chàng và sợ chàng không biết nàng biết ơn chàng đến mức nào. Do đó khi chàng đến, nàng cho đưa chàng vào phía trong màn và tiếp chàng trong phòng mình qua tấm màn gió.

“Cho dù trước đây nàng không công khai mời ta đến, ta vẫn vui mừng vì nàng đã hết lạnh nhạt với ta. Ta rất muốn đến thăm nàng song biết Niou ở nhà nên ta không đến, vì như thế không tiện. Hôm nay ta mới đến thăm nàng được. Ta hiểu nàng đã đáp lại thịnh tình của ta. Nàng cho ta được phép vào phòng, tuy chưa phải đã hết sự ngăn cách, song ta thấy đó đã là một đặc ân đối với ta, chàng nói.

Nghe Kaoru nói, Nakanokimi bối rối không nói nên lời. Rồi nàng nói:

“Hôm trước, thiệp rất mừng về những việc chàng đã làm. Nếu thiệp quen lệ không nói cho chàng biết những điếu thần kín trong lòng thì làm sao chàng biết được, dù chỉ là một ít, lòng biết ơn của thiệp? Chính vì thế mà, ... Nakanokimi nói đến đó giọng nàng nghẹn lại và không nghe rõ vì nàng ng ồi tận cuối phòng.

Kaoru nóng ruột nói:

“Nàng ng ồi xa quá! Ta muốn nói chuyện thân tình với nàng, ta muốn nghe nàng nói. Nào ta hãy nói về chuyện của nàng...

Thấy chàng nói đúng, có lý, Nakanokimi ng ồi gần hơn một chút. Tim chàng đập mạnh khi nghe tiếng nàng đến gần nhưng chàng cố kìm mình

lại, bình tĩnh nói chuyện với nàng, nói rằng Niou đã xử sự một cách tự do quá đáng và tìm cách an ủi nàng.

Nakanokimi không muốn nói với Kaoru nỗi bức dọc của nàng đối với Niou, lại càng không muốn chàng nói về chuyện đó. Nàng nói vài câu để lái câu chuyện sang những nỗi khổ trần gian. Sau đó, dần dần đến chuyện nàng muốn nói, nàng muốn Kaoru đưa nàng về ngôi nhà cũ của nàng trên núi. Kaoru đáp:

“Ta không thể tự ý làm việc đó giúp nàng được. Tốt nhất là nàng nên nói thẳng với Niou và làm theo ý chàng. Nếu Niou không đồng ý với nàng, dù là việc nhỏ, chàng sẽ cho nàng là tính khí bất thường, đi đâu đó còn tồi tệ hơn nữa. Nếu Niou đồng ý thì không có khó khăn gì trong việc ta đưa nàng về Uji, cũng như trước đây ta đã đưa nàng rời Uji đến đây. Vì Niou biết chắc thế nào nàng cũng phải nhờ ta vì nàng tin ta hơn người khác.

Chàng nói nhưng vẫn chưa hết bức vì không tận dụng được cơ hội nào để đến gần nàng. Trong khi chàng nói bóng nói gió với nàng về chuyện quá khứ thì trời tối dần. Nakanokimi thấy thế vội nói:

“Xin chàng thứ lỗi, thiệp thấy trong người khó chịu. Lần khác, khi nào thiệp khỏe, chúng ta sẽ nói chuyện nữa.

Kaoru thấy bức mình khi nàng chuẩn bị đi vào:

“Nàng định bao giờ thì quyết định? Vì ta còn phải cho người dọn sạch cỏ trên đường đến Uji nữa..., chàng nói thế để giữ nàng lại.

Nakanokimi dừng lại một lát:

“Thiệp định hết tháng này thì đi, khoảng ngày mùng một tháng sau. Thiệp nghĩ tốt nhất là đi cho kín đáo. Sự việc đã như thế này thì hỏi ý kiến Niou cũng không có ích gì, nàng nói.

Nghe tiếng nàng trầm bổng, Kaoru nhớ lại ngày xưa. Không chịu được nữa, chàng lách qua tấm màn gió đến chỗ nàng và nắm lấy tay nàng.

Lại như thế rồi, Nakanokimi nghĩ thầm, vừa bực dọc vừa bất ngờ, nhưng nàng biết làm thế nào? Nàng không nói không rằng, ra sức rút tay, Kaoru theo đà trườn lên phía trước, nửa người chàng đã nằm ở bên kia tấm màn gió. Chàng nằm luôn bên cạnh nàng như ở nhà mình.

“Không thể thế được! Ta rất mừng vì nàng cho rằng tốt nhất là trở về Uji một cách kín đáo! Không biết ta nghe có rõ không?... Nàng không coi thường ta nhưng thái độ của nàng làm ta phật ý! chàng nói.

Nakanokimi không muốn trả lời nhưng cũng không muốn tỏ ra ghét chàng. Nàng cố làm ra vẻ bình thản:

“Không bao giờ thiệp nghĩ chàng lại hành động như thế! Các thị nữ của thiệp sẽ nghĩ sao đây? Trời ơi, chàng thật là quá đáng! nàng kêu lên với giọng khinh bỉ.

Thấy nàng sắp khóc, Kaoru tỏ vẻ thông cảm với nàng:

“Ta có đi đâu gì đáng trách đâu? Chúng ta đã từng gặp nhau như thế này rồi mà, nàng hãy nhớ lại xem! Oigimi cũng muốn thế mà!... Nàng tỏ ra không biết, ta càng giận nàng! Nhưng nàng hãy yên tâm và tin rằng ta không có tính giăng hoa đâu!

Kaoru cố giữ bình tĩnh và nói cho nàng hiểu những gì đang chùng chất trong trái tim chàng làm chàng đau khổ. Thấy chàng có vẻ không muốn cho mình đi, Nakanokimi hoảng hốt không biết làm thế nào. Nàng cảm thấy nhục nhã và giận dữ vì Kaoru không phải là một người vô tri vô giác, nàng khóc nức nở.

Lúc nào cũng có hai thị nữ ở bên cạnh Nakanokimi. Nếu có người lạ vào là các thị nữ phải đến xem sao. Nhưng thấy Kaoru nói chuyện thân tình với bà chủ nên hai thị nữ nghĩ rằng chàng phải là người thân của Nakanokimi, làm ra vẻ không biết gì, lén ra ngoài. Tuy vẫn luyện tiếc song lần này Kaoru nén lòng mình lại. Tuy chưa đạt được mục đích, chàng sợ người khác nhìn thấy nên ra về.

Chàng tưởng trời vẫn tối, nhưng chân trời đã rạng sáng. Chàng sợ người khác nhìn thấy mình sẽ ảnh hưởng đến Nakanokimi. Chàng biết tại sao

nàng đau khổ. Chàng không tỏ ra quyết liệt với nàng một phần vì chàng hiểu được vì sao nàng khó chịu khi chàng chạm vào người nàng và nàng tỏ ra bối rối. Giả sử lúc đó chàng không tìm được mình có hành động nào đó không đúng lúc thì chàng sẽ không bao giờ được thanh thản. Nếu dùng mọi cách để có quan hệ với nàng thì chàng sẽ phải chuốc lấy sự nhục nhã và Nakanokimi sẽ không tránh khỏi tình trạng hoảng loạn hoàn toàn. Tuy nghĩ thế song Kaoru vẫn không chế ngự được sự đam mê mù quáng của chàng. Nếu nói chàng không thể sống được nếu không có Nakanokimi tức là chàng đang ở trong trạng thái bức mình! chàng không chấp nhận việc chàng không được trông thấy dáng người thon thả của nàng, vẻ quý tộc và duyên dáng của nàng vì chàng cho đó là một phần của chàng và vì chàng không thể nghĩ đến chuyện khác được. Nàng có vẻ rất muốn về Uji và chàng sẵn sàng đưa nàng về đó. Nhưng liệu Niou có đồng ý không? Đưa nàng về mà không cho Niou biết sẽ có nhiều điều bất lợi. Làm sao đưa nàng về được mà không để ai biết? Kaoru lúc nào cũng suy nghĩ về việc đó.

Ngay buổi sáng chàng đã gửi cho Nakanokimi một bức thư. Đó là một bức thư bình thường gấp theo chiều dọc của giấy:

Đường xa ta đến thăm nàng,
Sương mai ướt áo nhưng nàng thấy đâu.

Ta không hiểu vì sao nàng tỏ ra cứng nhắc với ta thế! ta không biết nói gì với nàng cả! Chàng viết trong thư như vậy.

Nakanokimi không trả lời vì sợ các thị nữ để ý nghi ngờ nên chỉ viết vài chữ:

“Thiếp đã nhận được thư của chàng, nhưng thiếp thấy trong người khó chịu nên không thể viết gì hơn...”

Kaoru thấy bức thư viết quá ngắn và chàng lại nhớ đến hình ảnh từ lâu vẫn ám ảnh chàng. Đúng là chàng đã quen với cuộc sống này vì tuy ngạc nhiên và bức tức, nàng vẫn không tỏ ra giận dữ, trái lại nàng bẽn lẽn thuyết phục chàng. Nhớ lại sự khéo léo của nàng khi thuyết phục chàng, Kaoru không khỏi không ghen tỵ với nàng. Chàng nhận thấy nàng đã thắng trong nhiều chuyện. Nếu Niou không quan tâm đến nàng nữa thì tại sao nàng không

trông cậy vào chàng? Ngay cả trong trường hợp này, chàng cũng không thể gặp nàng một cách tự do thoải mái được. Nhưng dù chàng có phải bí mật quan tâm đến nàng thì nàng vẫn tìm thấy ở chàng một chỗ dựa vững chắc vì chàng lo lắng cho nàng hơn những người khác. Thật là kỳ lạ vì chàng lúc nào cũng nghĩ đến chuyện đó. Chàng tỏ ra tinh khôn và sâu sắc cũng vô ích vì người phụ nữ sẽ nhàn khi tin vào tình cảm của người đàn ông. Chàng có buồn khi Ōigimi qua đời cũng chẳng giúp ích gì cho chàng vì nàng đã làm chàng đau khổ. Chàng nghĩ quanh quẩn mãi như thế, cho đến khi nghe nói Niou hôm đó đã đến Uji thì chàng không còn ý nghĩ bảo hộ cho nàng nữa. Thất vọng, Kaoru chỉ còn biết ghen tỵ với Niou.

Sau nhiều ngày vắng mặt, Niou trở về nhà. Tại sao Nakanokimi lại tỏ ra khó chịu khi Kaoru để lộ những ẩn ý phức tạp sau khi nàng nói sẽ về Uji? Thế giới này thật là nhỏ bé và số phận của chàng thật hẩm hiu. Chừng nào mình còn sống, mình sẽ để nước chảy bèo trôi, Nakanokimi thầm nghĩ. Thấy nàng tỏ ra nhã nhặn và duyên dáng, Niou rồi rít xin lỗi về cách xử sự của chàng những ngày qua. Chàng xúc động nhìn cái bụng đã tròn tròn và dây lưng xộc xệch của nàng, nhất là vì đây là lần đầu tiên chàng thấy một phụ nữ như thế. Bầu không khí gia đình ấm áp và dễ chịu làm Niou phấn chấn, chàng lại trịnh trọng thề thốt. Nakanokimi thầm nghĩ đàn ông ai cũng giỏi tán tỉnh và nàng nhớ lại Kaoru đêm trước tỏ ra quá vội vã. Cho đến lúc này, nàng vẫn nghĩ Kaoru là người không có ý xấu nhưng bây giờ nàng thấy chàng cũng không hơn gì người khác. Do đó, nàng không để ý nghe Niou nói gì, cũng không buồn tin vào những lời hứa hẹn hứa hẹn của chàng nữa.

Tuy vậy nàng cũng bị bất ngờ khi Kaoru vào phòng nàng. Chàng kể cho nàng nghe Ōigimi đã xa lánh chàng đến cùng thế nào trong khi chàng tỏ ra chung tình với nàng. Nghĩ rằng đây không phải là lý do để nàng hoàn toàn tin tưởng vào Kaoru nên nàng vẫn phải thận trọng hơn bao giờ hết. Niou vắng nhà biên biệt là một thử thách gay go đối với nàng, do đó nàng tìm cách giữ chàng lại bằng cách âu yếm chàng hơn trước kia. Chàng lấy đó làm thích thú. Nhưng mùi thơm của Kaoru đã thấm vào quần áo nàng, không giống mùi thơm của trầm hương, làm Niou nghi ngờ vì chàng là người sành về mặt này. Khi Niou hỏi nàng chuyện cũ và sự nghi ngờ của chàng không phải là không có căn cứ, nàng lúng túng không biết nói gì, Niou thấy thế lại càng tin là mình đúng và đâm ra khó xử vì từ trước tới

giờ, chàng nghĩ Kaoru không hề đứng ngoài chuyện này. Nakanokimi cẩn thận đã thay hết cả quần áo, nhưng mùi thơm đã thấm vào da thịt nàng.

Chắc nàng không từ chối Kaoru đi đâu gì thì người nàng mới thơm như vậy, nghĩ thế nên Niou tra hỏi dần dập làm nàng phật ý và xấu hổ không biết trốn đi đâu.

“Trong khi ta tôn trọng nàng như vậy mà nàng lại đặt ta trước việc đã rồi để cắt đứt, đi đâu đó không xứng đáng với một người như nàng! Chẳng lẽ nàng giận ta đã vắng mặt lâu ngày quá sao? Ta không hiểu nổi trái tim sắt đá của nàng!” Niou nói. Chàng nói gì Nakanokimi cũng không đáp lại, làm chàng càng tức hơn:

Hương thơm người khác nàng ưa,
Hương này không thể làm vừa mũi ta.

Thấy Niou trách mắng thậm tệ, Nakanokimi không thể im lặng mãi:

Chuyện này có đáng gì đâu,
Yêu nhau ta phải hiểu nhau chứ chàng.

Thấy Nakanokimi vừa nói vừa khóc, Niou xúc động và nghĩ vì thế mà nàng đau khổ. Nếu mình khóc theo, nàng sẽ nghĩ mình là người giãng hoa, Niou thẫn thờ. Thực ra, dù nàng có xúc phạm đến chàng, chàng cũng không thể đối xử tàn tệ với nàng được. Trước nỗi xúc động, vẻ duyên dáng của nàng, Niou không thấy giận nàng nữa và chàng tìm mọi cách an ủi nàng.

Ngày hôm sau, chàng tắm rửa rồi sai người mang thức ăn đến. Chàng thích căn phòng này với những tấm thảm bằng gấm Trung Hoa hay Triều Tiên, không như căn phòng lông lầy của Rokunokimi ở dinh của Yūgiri. Một vài thị nữ đi lại trong nhà làm bầu không khí trở nên thanh bình hơn. Nakanokimi mặc bộ quần áo bằng lụa mỏng màu hồng, ngoài mặc chiếc áo khoác màu hoa cẩm chướng. So nàng với Rokunokimi ăn mặc lông lầy và chải chuốt, Niou thấy Nakanokimi không kém duyên dáng và trang nhã. Khuôn mặt nàng trước đây bầu bĩnh nay thon hơn, da nàng trắng hơn, tạo cho nàng một vẻ quý tộc hơn người. Cho dù bắt gặp mùi thơm của Kaoru ở người nàng, Niou nghĩ đối với một người phụ nữ duyên dáng và hấp dẫn hơn những người khác, chắc hẳn sẽ có người tán tỉnh, chỉ trừ anh em nàng

mà thôi. Được nghe tiếng nói của nàng, được nhìn cử chỉ của nàng, không ai có thể thờ ơ với nàng được. Niou tin chắc là Kaoru đã yêu nàng và chàng để ý rình vờ hy vọng làm cho mọi chuyện rõ ràng. Nghĩ rằng chắc phải có thư, chàng kín đáo lục trong các hòm rương của nàng nhưng không thấy gì. Những lá thư chàng tìm được đâu là thư thường với lời lẽ buồn bã không khác gì những lá thư khác. Chàng lấy làm lạ nhưng vẫn không hết nghi ngờ. Cho đến sự việc vừa rồi thì chàng không chịu được nữa. Một cô gái có tình ý chắc chắn sẽ cảm động trước chàng trai này, vậy tại sao nàng lại từ chối chàng? Xét cho cùng, nàng và Kaoru rất hợp nhau, do đó tình cảm của họ chắc cũng phải giống nhau. Trong khi tưởng tượng hết đi đâu này đến đi đâu khác, chàng thấy đau khổ, giận và bực mình. Chừng nào còn chưa yên lòng, chàng chưa thể đi được. Chàng gửi hai, ba thư cho Rokunokimi ở dinh Rokujō. Các bà hầu già trông thấy lâu bầu không hiểu sao trong một thời gian ngắn mà ngài Niou lại viết nhiều như thế.

Khi biết Niou ở tị nhà, Kaoru cảm thấy bực mình. Đáng lẽ mình phải tự trách hành động đại dột của mình mới đúng, chàng thẫn nghĩ. Chàng có nên đối xử như thế với một người phụ nữ mà lúc đầu chàng đã hứa để cho nàng yên thân không? Chàng lập tức nghĩ lại và lấy làm mừng vì Niou vẫn không quên được Nakanokimi. Thấy váy của các thị nữ đã cũ và không còn đẹp nữa, chàng đến nhà mẹ chàng.

“Mẹ có quần áo mặc được ở đây không? chàng hỏi mẹ chàng.

“Chắc là có vải trắng dành cho các nhà sư làm lễ đầu năm. Vì không dùng đến nên mẹ không có vải nhuộm. Nhưng để mẹ bảo người nhuộm ngay bây giờ, bà nói.

“Không cần đâu mẹ ạ! Cũng không quan trọng lắm đâu, con lấy vải có sẵn cũng được! Kaoru nói.

Chàng sai người lấy tất cả y phục phụ nữ, váy ngoài có trong kho, rồi lấy thêm vải và gấm thô. Chàng gửi đến cho Nakanokimi một tấm lụa bóng màu son đẹp nhất mà chàng vẫn giữ để dùng cho mình, cùng với nhiều bộ y phục bằng gấm trắng. Chàng gửi kèm theo một chiếc thắt lưng.

Dây này để giữ tình ta,
Trước là hết giận sau làm ấm êm.

Chàng gửi tất cả cho Taifu, một thị nữ đã có tuổi, kinh nghiệm sống và trung thành với chàng. Chàng viết cho bà:

“Đây là tất cả những gì ta có cho bà và các thị nữ khác. Tuy không được đẹp lắm, song bà hãy dùng cho kín đáo!

Những gì chàng gửi cho Nakanokimi được đựng trong một chiếc hộp buộc kỹ. Taifu không dám nói cho Nakanokimi biết món quà Kaoru gửi cho bà. Nhưng bà đã quen như thế vì nhiều lần chàng đã gửi quà cho bà nên bà không thể từ chối, lại càng không thể gửi trả lại. Bà đem phân phát cho các thị nữ và mọi người ngỡ khâu khâu vá vá. Các thị nữ trực tiếp phục vụ Nakanokimi tất nhiên phải ăn mặc đẹp, còn các thị nữ khác bây giờ trông lại bảnh bao trong bộ y phục trắng.

Ai là người có thể quan tâm đến nàng để nàng không thiếu thứ gì nhỉ? Niou quyết tâm làm rõ ngọn ngành câu chuyện vì tình yêu của chàng đối với Nakanokimi không phải là hời hợt. Nhưng làm sao chàng có thể để ý đến những chi tiết vụn vặt của cuộc sống hàng ngày được? Vốn đã quen được tất cả mọi người quan tâm và săn sóc nên tất nhiên chàng không biết đâu là một yêu cầu không được đáp ứng. Chàng cho rằng muốn ngắm được sương đọng trên hoa phải dám chịu sự rùng mình thích thú. Lẽ tất nhiên là đối với Nakanokimi, chàng bày tỏ tình cảm bằng những cử chỉ cụ thể và với vẻ rộng lượng hiếm thấy, đến nỗi có những bà vú hay thị nữ cho rằng chàng làm quá mức cần thiết. Thế mà đôi khi vẫn có những cô gái phục vụ Nakanokimi ăn mặc quá cầu thả đâm ra ngượng ngùng và nghĩ rằng sống trong những gia đình quyền quý có nhiều bất lợi. Huống hồ trong thời gian gần đây, nàng thường nghe nói đến cuộc sống vương giả của Rokunokimi và càng buồn hơn, gia nhân của Niou cho rằng cuộc sống của nàng là quá tồi tệ. Kaoru đoán biết được tâm trạng của nàng, nghĩ rằng sự quan tâm của chàng đối với các thị nữ của nàng không thể bị coi là coi thường người khác được. Nhưng nếu chàng quan tâm đến những người có địa vị cao hơn thì mọi người sẽ bị bất ngờ và thấy chướng. Lần sau chàng gửi đến đồ tốt hơn, sai người dệt áo khoác hay tặng gấm. Kaoru cũng được nuôi nấng và dạy dỗ như Niou, nhưng Kaoru là người cao thượng đến mức không tin được, được mọi người yêu mến và có tâm hồn trong sáng. Nhưng từ khi đặt chân đến ngôi nhà trên núi của Hoàng tử Tám, một nỗi buồn dai dẳng xâm chiếm tâm hồn chàng, làm chàng luôn luôn nghĩ

đến ngôi nhà đó. Và trong khi suy nghĩ về mọi vật trên thế gian, chàng cảm thông sâu sắc với những người sống ở đó.

Kaoru nghĩ mình có thể là người bảo hộ đáng tin cậy và công bằng của Nakanokimi nhưng không thể làm đúng như suy nghĩ của mình được. Quá đam mê đam ra đau khổ, chàng viết rất nhiều thư cho nàng, ngày càng nói rõ ý định hơn, đôi khi biểu lộ những tình cảm không nén được trong lòng. Nakanokimi vì thế nghĩ rằng số phận nàng thật là đau khổ và bất hạnh. Nếu đây là một con người hoàn toàn không quen biết thì nàng sẽ cho người đó là không biết suy nghĩ và có thể dễ dàng bỏ được. Nhưng đây lại là một người từ lâu vẫn là chỗ dựa cho nàng, nếu giận chàng sẽ làm cho người xung quanh để ý. Nàng biết rằng tình cảm của Kaoru đối với nàng là chân thật. Tuy nhiên, nàng không thể vồ vập với chàng như nàng đã chấp nhận tình yêu của chàng. Tiến thoái lưỡng nan, nàng chỉ biết đau khổ. Các thị nữ của nàng còn ít tuổi và lại là những người mới nên nàng không thể tâm sự với họ được. Còn những thị nữ có tuổi đã quen với nàng lại ở lại Uji. Không còn ai để nói chuyện tâm tình, nàng chỉ còn biết nhớ đến Ōigimi, người chị đã khuất. Nếu chị nàng còn sống chắc chắn Kaoru sẽ không để ý đến nàng. Nakanokimi sợ mối quan hệ với Kaoru bao nhiêu thì cũng lo Niou bỏ nàng bấy nhiêu.

Kaoru không nén nổi tình cảm, như thường lệ, chàng đến nhà Nakanokimi vào một buổi tối. Nàng sai người mang ghế cho chàng ngồi ngoài sân dạo.

“Lúc này thiệp thấy trong người khó chịu nên không thể nói chuyện với chàng được...”, nàng cho một thị nữ ra nói với Kaoru như vậy. Chàng cảm thấy bị xúc phạm đến nỗi không tìm được nước mắt. Nhưng không muốn để người khác biết, chàng nói lảng sang chuyện khác, vẻ không bằng lòng:

“Khi nàng ốm, nàng cho một nhà sư không quen biết đến gần nàng. Tại sao nàng không cho ta vào trong phòng như người thầy thuốc kia? Phải nói chuyện với nàng qua người khác, ta có cảm giác đến đây chẳng để làm gì cả.

Các thị nữ biết chuyện đêm nọ, cho rằng nàng đối xử với chàng như vậy là không nên. Họ buông màn xuống rồi đưa chàng vào ngồi ở chỗ của các nhà sư thường làm lễ ban đêm. Nakanokimi trong người khó chịu thật sự, nhưng thấy các thị nữ khuyên không dám tỏ ý phản đối và miễn cưỡng ra

tiếp chàng. Thỉnh thoảng nàng mới nói một câu, giọng thều thào. Cách xử sự của nàng làm Kaoru nghĩ đến cách xử sự của Ōigimi khi nàng bắt đầu lâm bệnh. Chàng có linh cảm không hay và nói chuyện với nàng bằng một giọng kém tự tin và lưỡng lự. Thấy nàng ng ồi tít tận cuối phòng, chàng lu ần tay xuống dưới tấm màn và đẩy tấm liếp sang một bên. Như lần trước, chàng định đến gần nàng thì nàng tỏ ra giận dữ và gọi:

“Ta đau ngực quá! Hãy giúp ta một tí! Shōshō!

Kaoru nghe thấy li ền nói:

“Nàng ép ngực chặt quá nên mới đau đấy! Nói r ồi chàng thở dài và ng ồi xuống, nhưng lòng vẫn không yên. Sao bệnh nàng mãi không khỏi thế nhỉ? Có người nói với ta rằng đau một thời gian r ồi đến một lúc nào đấy tự nó sẽ khỏi. Ta có cảm tưởng nàng xử sự như trẻ con.

Nakanokimi bối rối đáp:

“Thỉnh thoảng thiệp vẫn đau ngực như vậy. Ōigimi ngày trước cũng thế. Hình như đó là dấu hiệu báo trước thiệp sẽ không sống được bao lâu nữa.

Đúng thế, Kaoru thầm nghĩ, “chỉ có cây thông mới sống được nghìn năm”. Chàng không để ý đến Shōshō đang ở bên cạnh Nakanokimi và tìm lời lẽ nói để cho chỉ nàng hiểu và không để ai nghi ngờ. Chàng nói, từ lâu r ồi, chàng vẫn nghĩ đến nàng. Còn Shōshō nghe chàng nói và thán phục một mối tình hiểm thấy trên đời.

“Từ khi còn ít tuổi, ta đã muốn sống xa lánh thế giới xung quanh. Nhưng có lẽ do số mệnh nên dù không muốn ta vẫn yêu Ōigimi say đắm để r ồi từ bỏ ý định trở thành một nhà tu khổ hạnh. Để tự an ủi mình, ta đã đi đây đi đó, xem những phụ nữ khác sống ra sao cho khuây khỏa. Nhưng lần nào cũng thấy mình không thể yêu người khác được. Nhưng ta sợ rằng thấy ta yêu người khác, nàng nghĩ ta là người phóng túng. Nhưng chắc ta làm nàng thất vọng khi có tình cảm không đúng lúc với nàng. Nếu nàng thỉnh thoảng cho phép ta được nói với nàng những suy nghĩ của ta thì khi đó ai có thể nói được? Biết tính ta là kỳ cục, không ai muốn trách ta cả, và nàng có thể yên tâm, Kaoru nói, nửa giận nửa thương.

“Tuy thiệp không tin chàng nhưng chàng đừng tưởng thiệp để chàng đến gần đến mức để người khác phải ngạc nhiên. Từ nhiều năm nay, trong nhiều chuyện, thiệp có thể đánh giá cao lòng tốt của chàng, và vì thiệp thấy chàng là người có thể tin được, đến mức thiệp nhờ chàng làm cả việc như hôm nọ thiệp đã nói với chàng, Nakanokimi đáp.

“Ta không nhớ nàng nói chuyện với ta về ý định của nàng khi nào nữa? Nếu nàng quyết chí quay về Uji thì nàng có còn nhớ ta nữa không? Nếu nàng còn tin ta, ta sẽ rất sung sướng khi thấy nàng đánh giá ta đúng mức, ... Kaoru nói.

Chàng còn muốn nói nữa song sợ có người nghe trộm nên chàng không thể nói thẳng những suy nghĩ của chàng được.

Chàng nhìn ra ngoài, trời bắt đầu tối, tiếng côn trùng kêu nghe rõ mồn một. Khu vườn bây giờ chỉ hiện ra mờ mờ. Kaoru ngẩng yên lặng dựa lưng vào cột. Ngồi sau màn Nakanokimi bắt đầu thấy sự có mặt của chàng là thừa.

““Giá như có giới hạn...” Kaoru thì thầm rồi nói to lên: Trời ơi, ta mệt quá! Ta muốn sống lại “ngày nước mắt tuôn trào”! Ta muốn dựng một bức tượng giống nàng ở gần ngôi nhà nàng trên núi hay ít ra là một bức tranh thời xưa, rồi quỳ xuống khấn vái cho linh hồn nàng trên cõi nát bàn.

“Ý định của chàng làm thiệp cảm động, nhưng một bức tượng như vậy có thể gọi nhớ những người đã bị vớt xuống sông Mitarashigawa. Và lại thợ tạc tượng sẽ đòi trả giá rất cao, thiệp lại không thích thế, nàng nói.

“Đúng thế! liệu những người thợ ấy có làm ta hài lòng không? Cách đây không lâu, có một người thợ khéo đến nỗi làm hoa từ trên trời rơi xuống. Phải tìm được người thợ như thế mới bỏ công, chàng nói.

Những điều chàng nói chứng tỏ chàng không hề quên. Xúc động trước nỗi buồn thực sự của chàng, nàng nhích lại gần chàng hơn:

“Nói đến chuyện giống nhau, thiệp nhớ lại một câu chuyện lạ lùng, ... nàng nói với giọng thân tình hơn làm Kaoru sung sướng.

“Chuyện gì vậy? Chàng hỏi và luồn tay xuống dưới tấm màn gió và nắm lấy tay nàng. Nakanokimi tỏ ra bối rối.

Nàng quyết tâm làm chàng từ bỏ sự đam mê không thích hợp của chàng một cách êm dịu, nhưng cũng lo không biết người thị nữ ngồi bên cạnh sẽ nghĩ gì. Nàng nói tiếp như không có chuyện gì xảy ra:

“Một người mà thiếp đã quên từ nhiều năm nay rồi, nay lại từ một tỉnh xa đến đây thăm thiếp. Thiếp không thể đối xử lạnh nhạt cũng không thể đối xử thân tình với người đó được. Rồi một hôm người đó đến đây. Mọi cái trong con người đó đều gợi nhớ đến Ōigimi. Thiếp xúc động quá. Chàng nói rằng thiếp giống. Ōigimi, nhưng những người phụ nữ khác không thấy thiếp ngược lại đều nói thiếp không giống Ōigimi một chút nào. Nhưng không hiểu sao, con người đó lại giống Ōigimi đến thế! nàng nói. Kaoru tưởng như nàng đang kể về một giấc mơ.

“Chắc phải có lý do gì thì người đó mới đến với nàng như thế. Sao cho đến nay nàng không nói chuyện đó cho ta biết? Kaoru hỏi.

“Vì chính bản thân thiếp cũng không biết rõ nên tin vào cái gì nữa. Thiếp là người duy nhất phải chịu những bất hạnh sau khi cha thiếp qua đời. Bây giờ lại thêm câu chuyện đáng nguy hiểm của này nữa. Nếu chuyện vỡ lở, danh tiếng của Ōigimi sẽ bị ảnh hưởng, nàng nói.

Qua thái độ của nàng, Kaoru hiểu rằng Hoàng tử Tám có với một người phụ nữ nào đó một cô con gái. Chàng nhớ mãi tiếng “giống nhau” mà nàng nói ban nãy:

“Nàng nói nhiều nhưng thực ra chẳng nói gì cả?” Chàng kêu lên vẻ bức tức. Thấy chàng giận dữ, nàng không dám kể chi tiết:

“Nếu chàng muốn biết rõ hơn, thiếp sẽ chỉ cho chàng nơi nàng ở. Nhưng thiếp không biết chắc chắn đâu. Và nếu thiếp có nói nữa, chàng sẽ có thể thất vọng...

“Chừng nào ta còn bị ám ảnh bởi cuộc đi tìm linh hồn người đã khuất, ta sẽ làm hết sức mình để tìm được nàng, dù phải vượt suối băng đèo! Đáng nhẽ ta không nên quan tâm đến số phận của người này, nhưng đã muốn tìm

được cái gì giống nhau, thì tại sao ta không coi người đó như một vị thần linh trên núi? Như thế còn hơn ta sẽ thất vọng mãi mãi. Được rồi, nàng hãy nói rõ sự tình cho ta nghe. Kaoru nói.

Thấy chàng nản nì, Nakanokimi liền nói:

“Thiếp không biết tại sao cha thiếp lại không công nhận người đó là con... Sẽ là điều đại đột nếu thiếp tiết lộ cho chàng biết về người đó. Nhưng thiếp rất cảm động khi nghe chàng nói sẽ đi tìm một nghệ nhân bậc thầy nên thiếp đành liêu vậ, nàng nói. Thời gian qua, người đó sống ở một vùng nông thôn xa xôi. Mẹ người đó rất khổ tâm, nhiều lần nói với thiếp nên thiếp động lòng. Chính vì thế mà người đó mới đến đây tìm thiếp. Lúc đó thiếp chỉ thoáng trông thấy người đó thôi nhưng cũng đủ để nhận thấy người đó không đến nỗi nông dân như thiếp tưởng. Mẹ người đó rất lo, tốt nhất là chàng đến với người đó xem sao. Thiếp nói thế có được không?

Kaoru nghĩ rằng nàng tìm cách tránh tình cảm khó xử của chàng nên chàng không động lòng. Nakanokimi ý thức được địa vị của mình nên không dám công khai tỏ ra khó chịu. Nghĩ rằng nàng đang đi guốc trong bụng mình, chàng thấy tim đập thành thịch. Đêm đã khuya, nhìn ánh mắt của các thị nữ, nàng thấy bối rối. Rồi nàng trở về phòng. Kaoru tuy cho là nàng có lý song nghĩ rằng không bao giờ chàng có thể nguôi hận và bớt buồn. Khóc thì thật là tở tộ, chàng thấy bối rối khôn cùng. Và lại hành động thiếu suy nghĩ sẽ không được nàng chấp nhận và nguy hiểm cho chính bản thân chàng, Kaoru nén lòng, thở dài rồi ra về.

Nếu chàng cứ tiếp tục nghĩ đến nàng như thế thì có ích gì? Chàng đau khổ thực sự! Làm thế nào đạt được mục đích mà không để thế gian chê cười? Vốn là người không có kinh nghiệm trong chuyện yêu đương nên cả đêm chàng không chợp mắt được, chàng dần vật mình, vì chàng và vì nàng. Làm thế nào để biết có đúng hay không câu chuyện người con gái giống Ōigimi? Nếu người đó có địa vị bình thường thì không khó làm quen lắm. Giả sử người đó không đáp lại tình cảm của chàng thì chắc chắn chàng sẽ lại đau khổ.

Đã lâu không đến thăm ngôi nhà của Hoàng tử Tám ở Uji, chàng có cảm giác ông đã mất lâu lắm rồi và trái tim chàng xe lại. Ngày hai mươi tháng Chín, chàng đến Uji. Chỉ có gió ngàn đang thổi lá bay xào xạc và tiếng

nước vỗ bờ, không gian ảm đạm như đang phủ kín ngôi nhà vắng lạnh. Trước cảnh đó, hai mắt chàng nhòa lệ, một nỗi buồn vô tận xâm chiếm tâm hồn chàng. Chàng cho gọi bà Ben đến, bà lão đứng sau một tấm màn gió màu ghi nói ra:

“Xin ngài tha thứ cho hành động hỗn xược của tôi. Bây giờ tôi xấu xí lắm, tôi không dám để cho người khác trông thấy!

“Vì không có ai hiểu ta và nghĩ rằng bà ở đây buồn tẻ, ta đến nói chuyện với bà về quá khứ. Than ôi, những năm tháng trống rỗng! chàng nói.

Thấy Kaoru khóc, bà Ben cũng không cầm được nước mắt:

“Tôi rất buồn khi biết Ōigimi khi còn sống rất lo cho Nakanokimi. Đúng là Ōigimi lo cũng phải. Nếu những chuyện tôi nghe được là đúng. Thế thì tôi rất buồn! Bà Ben nói.

“Bằng cách này hay cách khác, chừng nào con người ta còn sống thì mọi việc rồi sẽ đâu vào đấy. Nhưng không may là Ōigimi đến lúc qua đời vẫn nghĩ vì ta mà Nakanokimi khổ. Than ôi, những gì xảy ra trong thời gian gần đây lại là chuyện thường tình trên thế gian này! Dầu sao cũng không nên lo lắng quá mức như vậy. Dù người đời nói gì đi chăng nữa, một ngày nào đó con người sẽ theo hương khói bay lên trời và chẳng có gì để thương xót người trên cõi nát bần trước ta hay người còn sống sau ta cả, chàng nói và khóc to hơn.

Kaoru cho mời vị Hòa thượng đến và nói với ông chuẩn bị làm giỗ cho Hoàng tử Tám.

“Ta thỉnh thoảng đến đây cũng chẳng có ích gì. Có khóc than mà không cứu vãn nỗi cũng chẳng lợi lộc gì. Do đó ta có ý định phá ngôi nhà này, xây ở đây ngôi chùa của ông. Và ta muốn làm ngay lập tức, Kaoru nói.

Chàng nói tiếp cho nhà sư biết kế hoạch xây chùa của chàng, trong đó có nhiều tháp chuông nối với nhau bằng lối đi có mái che, nhà cho tăng ni, nói tóm lại tất cả những gì cần thiết. Vị Hòa thượng rất đồng tình với Kaoru.

“Chính Hoàng tử Tám chọn nơi này để xây nhà theo ý ông, bây giờ phải đi cũng không nên, nhưng ông cũng muốn làm những việc công đức, vì lo cho hai cô con gái nên ông không thực hiện được ý định của mình. Theo luật lệ thì ngôi nhà này thuộc về Nakanokimi, vợ ngài Niou, nghĩa là thuộc về Niou. Do đó xây chùa ở đây không thích hợp, và ta cũng không có quyền làm việc đó. Vả lại, chỗ này gần sông nhiều người qua lại. Ta nghĩ hay là phá ngôi nhà chính đi và xây lại theo kiểu khác,” Kaoru nói:

“Tôi thấy ý định của ngài hay và nên làm! Ngày xưa có một người khi con chết cho xác con vào một cái túi và đeo trên cổ ròng rã hàng năm trời. Được Đức Phật cho phép, người đó vứt cái túi đi và đi tu. Ngài cũng vậy, mỗi lần nhìn thấy ngôi nhà này, ngài lại xúc động và đau khổ. Ngài sẽ là một tấm gương cho đời sau! Tốt nhất là ta tiến hành nhanh lên! Tôi sẽ đi hỏi một thầy cúng cao tay để xem ngày lành tháng tốt và tìm vài người thợ mộc giỏi tay nghề rồi tiến hành xây theo lời dặn của Đức Phật, vị Hòa thượng nói.

Kaoru cho gọi gia nhân của chàng đến ra lệnh cho họ phải làm những gì Hòa thượng yêu cầu. Lúc này trời đã tối nên chàng quyết định ở lại Uji. Chàng đi vòng quanh để nhìn lại ngôi nhà lần cuối và xem các bức tranh Phật đã được mang lên chùa trên núi chưa. Bây giờ ở đây chỉ còn đồ vật của bà Ben. Chàng tự hỏi làm sao bà già có thể sống trong điều kiện thiếu thốn như vậy. Chàng nói với bà ta:

“Ngôi nhà này sẽ phải xây lại. Trong khi xây, bà có thể ở một trong những căn buồng có cửa thông với lối đi có mái che. Nếu bà thấy có gì cần mang đến nhà Hoàng thân Niou thì bà hãy bảo gia nhân của ta ở xung quanh đây giúp.

Lẽ ra bà Ben không được chàng quan tâm đến, song chàng để bà nằm gần chỗ chàng để nghe bà nói chuyện quá khứ. Đêm đó, xung quanh không có ai, bà lão nói rất nhiều về Kashiwagi, cha của Kaoru:

“Có đi đầu lạ lùng là ngài ra đời được một lát thì cha ngài trút hơi thở cuối cùng. Tôi nhớ rõ là cha ngài rất muốn trông thấy mặt ngài, dù chỉ trong tích tắc. Được sống đến ngày hôm nay để trông thấy ngài trưởng thành là một phần thưởng cho tôi vì đã phục vụ cha ngài tận tình. Điêu đó, làm tôi vừa vui vừa buồn. Không may tôi phải sống lâu như thế này nên thấy được

hết những nỗi khổ trần gian. Thịnh thoảng Nakanokimi mời tôi đến thăm, khi nào có dịp. Có khi nàng nói nếu tôi cứ sống ẩn dật thế này mà không chịu viết thư cho nàng thì nàng sẽ không nghĩ đến tôi nữa. Nhưng thân phận tôi bây giờ không cho phép tôi được gặp ai cả, ngoài Đức Phật Amitābha, bà Ben nói.

Bà kể mãi không hết chuyện về Ōigimi, bà kể nàng làm gì, nói gì trong ngần ấy năm trời; bà nhớ lại nàng nói gì vào năm nào; khi trông thấy hoa lá mùa thu nàng đã làm thơ ra sao. Kaoru ngẩn nghe bà kể chuyện với giọng run run của tuổi già và xúc động nhớ lại Ōigimi ít nói nhưng rất tế nhị. Nakanokimi tuy không cổ hủ như chị, song nàng biết giữ khoảng cách với người mà nàng không thích, như đối xử thân tình với chàng, không mặn mà quá cũng không thờ ơ quá. Nhân đó chàng nói bóng nói gió đến một người con gái nào đó giống Ōigimi. Bà Ben liệ̀n kể:

“Tôi không dám chắc bây giờ người con gái đó đang ở đâu? Chuyện này, tôi chỉ biết đại khái thôi. Trước khi dời lên núi ở, sau khi vợ của ông qua đời ít lâu. Đức ông cha của Nakanokimi dan díu với một thị nữ trong một thời gian ngắn mà không ai biết. Người thị nữ đó tên là Chūjō. Nàng xinh đẹp và sinh hạ được một cô con gái. Không ai biết đi ầu đó. Đức ông không tin đấy là con ông, nên rất buồn và không muốn nhìn mặt người thị nữ này nữa. Sau đó Đức ông sống như một nhà tu hành trên núi, còn người thị nữ kia sau khi tỉnh ngộ không làm ở nhà Đức ông nữa mà lấy quan Tỉnh trưởng tỉnh Michinoku và ở luôn đấy. Một năm sau, khi vào thành, nàng bán tin là cô con gái ấy vẫn mạnh khỏe, nhưng Đức ông không nghe, nói rằng ông không tin những lời nhảm nhí ấy. Mẹ cô gái kia thất vọng vì cách xử sự của Đức ông và tỏ ra buồn bã. Rồi nàng lại đi theo chồng đến tỉnh Hitachi, nơi ông làm quan Tỉnh trưởng. Trong nhiều năm tôi không nghe nói đến nàng nữa. Mùa xuân vừa rồi, tôi nghe nói nàng đã vào thành và có đến nhà Hoàng thân Niou. Cô con gái năm nay hai mươi tuổi. Nếu đúng như mẹ nàng nói trong một bức thư dài gửi cho tôi gần đây thì cô con gái này rất đẹp và dễ thương.

Nghe bà kể, Kaoru tin là chuyện có thực và chàng muốn biết mặt cô con gái kia:

“Nếu để đi tìm người con gái có thể gọi cho ta nhớ đến Ōigimi, thì dù phải vượt ba vạn chín nghìn đèo ta cũng đi. Cho dù Hoàng tử Tám không coi

nàng là con, nhưng không phải vì thế mà nàng không có họ gần với Ōigimi. Nếu bà thấy nàng đến đây, bà hãy nói cho nàng biết ý định của ta! chàng nói với bà Ben như vậy.” Bà ta nói:

“Bà mẹ nàng là cháu của mẹ Công chúa Ba, mẹ ngài. Đáng lẽ chúng tôi phải được gần nhau vì có họ, song h ữ đ ố chúng tôi sống mỗi người một nơi, ít khi được gặp nhau. Cách đây không lâu, bà Taifu viết thư cho tôi nói rằng cô gái này muốn đến Uji chỉ để thắp hương trên mộ của cha chàng. Bà Taifu có nhờ tôi lo việc đó, nhưng từ đó đến nay tôi không biết gì hơn. Nếu cô gái đến đây, tôi sẽ truy ền đ ạt lại ý kiến của ngài.

Sáng hôm sau, trước khi quay ra thành, Kaoru tặng Hòa thượng vải lụa và vải thường. Bà Ben cũng nhận được tặng vật tương tự. Kaoru còn tặng vải vóc cho các nhà sư và những người hầu gái của bà Ben. Ngôi nhà thật hiu quạnh, nhưng Kaoru đến thăm luôn nên bà lão cũng đỡ buồn và yên tâm tụng kinh gõ mõ. Gió mùa thu thổi mạnh làm rụng hết lá cây. Kaoru đưa mắt nhìn lớp lá vàng rụng thành thảm dày dưới đất mà không sao đi nổi. Trên thân một cây cổ thụ có hình dáng kỳ lạ vẫn còn một cây nho sống trên đó với dụng ý sẽ gửi cho Nakanokimi.

Nho này trước sống trên cây,
Nếu không biết chuyện thì nay thêm s ầu.

Bà Ben nghe thấy Kaoru ngâm bài thơ trên liền đ áp lại:

Cây này già cỗi mất r ữ,
Người ơi đừng dựa có ngày thêm lo.

Chàng thấy yên lòng hơn khi nghe lời nói của bà Ben, tuy cố hủ nhưng cũng hay.

Nakanokimi nhận được cành nho đúng lúc Niou đang ng ữ bên nàng. Nghe thấy người đưa thư nói rằng cành nho được gửi từ “đỉnh phía nam” đến, Nakanokimi tỏ ra bối rối và nghĩ lại sinh chuyện rắc rối đây. Nàng không biết nói sao.

Niou thốt lên:

“Trời ơi, cảnh nho đẹp quá!” Chàng c ãn cảnh nho lên ng ắm và thấy một bức thư kèm theo. Trong thư viết:

“Đạo này sức khỏe của nàng ra sao. Ta đã quay lại Uji và không thể tìm ra đường đi vì sương mù dày quá. Ta xin được kể cho nàng nghe chuyện đi của ta. Ta đã ra lệnh cho vị Hòa thượng cải tạo ngôi nhà thành chùa. Nếu nàng đồng ý, vị Hòa thượng sẽ cho chuyển và xây dựng chùa chỗ khác. Xin nàng hãy dặn bà Ben những đi ều cần thiết.

“Thư viết tẻ nhạt quá! Chắc chàng biết ta đang ở đây, Niou nói. Chắc là Niou đoán đúng.

Nakanokimi thở phào vì thấy nội dung thư không có gì là tình cảm. Thấy Niou nhận xét không hay, nàng xịu nét mặt tỏ ý đổi làm Niou phải hết lời xin lỗi.

“Nàng hãy viết thư trả lời Kaoru đi, ta không nhìn đâu! Niou nói và quay mặt đi.

Biết rằng dối nữa và không viết sẽ làm chàng nghi ngờ thêm nên Nakanokimi viết:

“Thiếp cũng muốn về thăm lại ngôi nhà trên núi. Thiếp nghĩ rằng ý định của chàng rất hay. Thiếp không muốn để ngôi nhà đổ nát. Thiếp sẽ rất biết ơn chàng nếu chàng làm những việc cần thiết.

Niou nghĩ rằng quan hệ giữa hai người có vẻ không có gì, nhưng không thể không nghi ngờ, đi ều đó làm chàng mất ăn mất ngủ.

Cỏ trong vườn đã úa gần hết, duy cỏ chè vè là còn tươi tốt, ngoi lên trên những bàn tay đang ra hiệu với những giọt sương long lanh như ngọc trên cây uốn cong cong. Cảnh đó làm Niou thấy buồn, nhất là lúc hoàng hôn đang buông xuống.

Cỏ cây còn ướt sương mai,
Cỏ đâu có biết lòng ai âu s ầu.

Niou với tay lấy cây đàn luyt và chơi một bài ở gam trưởng. Tiếng đàn bu ồm bả vắng đến tai Nakanokimi vốn là người không chịu nổi khi nghe tiếng đàn này, và thấy không giận chàng được hơn nữa. Ng ồi bên cửa sổ, tay tì lên bậc cửa, nét mặt nàng phấn khởi và rạng rỡ:

Cánh đ ồng cỏ úa màu thu,
Giờ đây ta hiểu ưu tư của người.

Nàng định đưa quạt lên che những giọt nước mắt đang nhỏ xuống. Niou nhìn thấy hiểu rằng nàng đang bu ồm. Nhưng sự nghi ngờ lại trôi dạt, chính cái đó mới làm cho người con trai kia không dứt bỏ được nàng, nghĩ vậy, chàng càng giận nàng hơn.

Vườn hoa không được chăm sóc nên những bông cúc không đẹp như mọi năm. Nhưng chàng cũng hái được một bông đẹp nhất.

““Trong số các loài hoa, không phải chỉ hoa này...””, chàng nói thì thầm. Ngày xưa, có một vị hoàng tử ngắm hoa buổi tối, lúc đó có một nàng tiên vỗ cánh bay xuống và đánh đàn dạy chàng hát một bài ca êm dịu... Thật đáng tiếc khi phải sống trong thế gian mà cái gì cũng tầm thường! Chàng nói. Nakanokimi thất vọng khi thấy chàng đặt chiếc đàn xuống.

“Chính trái tim người đàn ông mới trở nên tầm thường, vì nếu ai cũng làm theo truyền thống thì bây giờ đâu đến nỗi này? nàng nói.

Thấy nàng tỏ ý muốn nghe một số bài nàng chưa biết, chàng nói:

“Thôi được. Nhưng chơi một mình không hay, mời nàng chơi cùng với ta,” Niou nói rồi sai người mang đến một cây đàn thập lục. Nhưng Nakanokimi không muốn chơi, nàng nói:

“Trước đây đúng là cha thiệp có dạy chơi đàn, nhưng thiệp chơi không hay lắm...”

Thấy nàng không dám cầm đàn, Niou động viên:

“Ngay cả trong lĩnh vực bình thường nhất nàng cũng không nhiệt tình với ta? Ta rất bu ồm về chuyện đó! Ở những chỗ ta thường đến, ngay cả khi

chưa thân nhau lắm, người ta cũng không tìm cách che giấu điểm yếu của mình. Chàng Kaoru của nàng hình như muốn người phụ nữ phải lệ thuộc và để bảo trong mọi vấn đề, vì nàng có vẻ hợp với chàng và có thể nàng không giấu chàng đi đâu gì...

Trước vẻ cay cú dai dẳng của Niou, nàng thở dài rồi gầy vai nốt. Thấy dây chùng, nàng lên lại dây theo gam thứ. Tiếng đàn của nàng vang lên đều đặn. Niou hát bài “Biển Ise”. Giọng chàng quyến rũ làm các thị nữ đứng sau màn gió xích lại gần để nghe với nụ cười rạng rỡ trên môi.

“Tiếc rằng ngài Niou đã dành trái tim cho người khác rồi!”

“Ở địa vị của ngài Niou, tiếng đàn là phải hay. Có thể nói bà chủ của chúng ta gặp may...”

“Sống ngẩn ẩy năm trên núi nên bà không hợp với một người chững như vậy!”

“Thế mà nghe nói bà chủ định quay về Uji đấy. Thật là điên rồi!”

Các thị nữ có tuổi thì thảo với nhau như thế, còn các thị nữ trẻ luôn miệng nói phải im lặng để nghe.

Sau buổi tối hôm đó, Niou ở nhà với Nakanokimi ba bốn hôm liền lấy cớ là bị cấm chỉ và dạy nàng đánh đàn thập lục. Yūgiri nóng ruột nên ra khỏi hoàng cung là ông đến thẳng dinh Nijō. Niou không biết đến làm gì mà ngựa xe ồn ào, chàng vừa lau bầu vừa ra tiếp bố vợ.

“Từ lâu ta không đến. Đến đây ta rất xúc động! Yūgiri nói. Sau khi nhận xét mấy lời về những việc đã qua ông đi ngay và mời Niou cùng đi.

Thấy đoàn tùy tùng đông đúc gồm các con trai Yūgiri, các quan và quần thần. Các thị nữ nói với nhau rằng không bao giờ bà chủ của họ địch nổi Rokunokimi. Họ vừa nhìn theo đoàn xe vừa nói:

“Quan Tả thừa tướng mới đẹp làm sao! Các con trai của ngài đang độ tuổi thanh xuân, ai cũng đẹp. Sao họ đẹp thế nhỉ! Các chàng trai lộng lẫy quá!”

“Quan Tả thừa tướng địa vị cao như thế mà phải đích thân đến mời ngài Niou đi, chắc có chuyện không hay! Bà chủ chúng ta sẽ không được yên đâu?”

Ngay từ đầu, Nakanokimi với địa vị của mình không bao giờ dám tự so sánh mình với một kẻ tình địch lộng lẫy như thế. Trong lúc bối rối, nàng nghĩ cách tốt nhất để sống yên lành là quay về núi Uji. Rồi năm cũ qua đi.

Cuối tháng một, Nakanokimi thấy đau khác thường. Niou chưa có kinh nghiệm về chuyện đó nên càng làm lễ trừ tà nhiều hơn. Hoàng hậu cũng cho người đến hỏi thăm. Năm nay đã là năm thứ ba nàng có quan hệ với Niou. Tuy chàng có cảm tình thật sự với nàng, nhưng nàng không được ai trọng vọng cả. Khi sự việc này lan ra, ai nấy đều ngạc nhiên và đua nhau đến hỏi thăm nàng.

Kaoru cũng tỏ ra bối rối không kém Niou và lo đến phát sốt. Nhưng chàng không dám tỏ ra quan tâm quá và muốn giữ ý cho chàng chỉ cầu khẩn ở nhà. Lễ ban Áo dài cho Công chúa Hai được dự định tổ chức đúng vào lúc này, mọi người chuẩn bị để buổi lễ được long trọng. Tuy mẹ nàng không có mặt nhưng nhà vua đích thân trông nom việc tổ chức nên buổi lễ vẫn rất long trọng. Ngoài các y phục mà mẹ nàng đã chuẩn bị từ lúc bà còn sống, các quan trong triều và các quan Tỉnh trưởng các tỉnh gửi đến rất nhiều lễ vật quý hiếm. Ngay sau buổi lễ, Kaoru trở thành vị hôn thê của Công chúa Hai. Chàng chấp nhận nhưng không vui vì chàng đang bận tâm về tình hình sức khỏe của Nakanokimi.

Ngày mùng một tháng Hai, Kaoru được thăng chức Cố vấn trưởng và Hữu thừa tướng thay quan Hữu thừa tướng cũ đang giữ chức Tả thừa tướng. Trong khi đi cảm tạ sau khi được lên chức. Kaoru đến nhà Niou. Kaoru đến thẳng chỗ Nakanokimi vì nàng đang ốm và Niou đang ở đó. Sự có mặt của các nhà sư không làm Niou khó chịu. Sau khi khoác vội chiếc áo khoác sạch ra ngoài Niou ra vườn chào hỏi xã giao Kaoru. Kaoru mời chàng đến dự bữa tiệc chàng dự định tổ chức nhân chàng được lên chức. Niou nhận lời với vẻ lưỡng lự vì lo cho bệnh tình của Nakanokimi.

Bữa tiệc được tổ chức giống như khi Yūgiri được phong chức Tả thừa tướng, ở dinh Rokujō. Các hoàng tử và quan chức đến rất đông và ăn mặc sang trọng không kém khi Yūgiri mở tiệc ăn mừng. Niou cũng đến song

chàng lo ngay ngáy nên cuộc vui chưa tan chàng đã về làm Rokunokimi thất vọng và phật ý. Dù tình địch của nàng có xuất thân cao sang hơn nàng thì nàng vẫn tự phụ vì dựa vào thế của cha nàng và muốn mọi người phải chiều theo ý nàng.

Rạng sáng hôm sau Nakanokimi sinh hạ được một hoàng tử. Niou rất đổi vui mừng quên cả nỗi dằn vặt mọi ngày. Kaoru đã mừng vì được lên chức nay lại càng mừng hơn. Chàng đến thẳng nhà Niou để cảm ơn chàng đã đến dự bữa tiệc hôm trước và chúc mừng chàng nhân sự kiện vui mừng này. Theo tục lệ, sau ba ngày sẽ tổ chức lễ ăn mừng riêng ở nhà Niou. Đêm thứ năm, Kaoru gửi đến năm mươi xuất gạo thô, đồng tiền để chơi “go”, cơm hấp và ba mươi mâm đầy thức ăn cho bà mẹ; một bộ năm chiếc áo, đồ lót cùng các đồ khác cho chú bé mới sinh. Nếu tinh ý thì thấy việc đó chứng tỏ sự quan tâm đặc biệt của Niou. Chàng gửi cho Niou bánh ngũ cốc để trên mâm bằng gỗ hoàng đàn và ly uống rượu có chân. Ngoài ra còn ba mươi hộp bằng gỗ thông bá hương đựng đầy thức ăn để trên bàn cho các thị nữ của Nakanokimi. Tuy nhiên các tặng vật được sắp xếp khéo léo để không gây cảm giác cầu kỳ sang trọng.

Đêm ngày thứ bảy, Hoàng hậu gửi quà đến mừng chú bé. Đêm đó khách đến đông hơn mọi ngày. Khi biết tin nhà vua nói:

“Đây là lần đầu tiên Niou làm bố, làm sao ta có thể thờ ơ được? Nói rồi Người gửi kiếm đến tặng chàng.

Ngày thứ chín, Yūgiri mới cho các con trai của ông đến, không phải vì ông vui mừng trước sự ra đời của chú bé mà vì ông sợ Niou thấy ông im lặng sẽ nghĩ không hay về ông. Nakanokimi thời gian qua bị bao nỗi dằn vặt, nay thấy mình được chú ý và trọng vọng cũng thấy vui vẻ hơn. Kaoru thấy nàng ngày càng đẹp ra chàng nghĩ rằng từ nay trở đi càng khó gần nàng hơn, vì Niou ngày càng yêu nàng. Nhưng nghĩ đó cũng là điếu chàng mong muốn cho nàng ngay từ những ngày đầu tiên chàng cũng đành bằng lòng.

Sau ngày hai mươi tháng đó, lễ ban Áo dài cho Công chúa Hai được tổ chức. Ngày hôm sau, Kaoru trở thành chồng của nàng.

“Ai cũng biết Hoàng thượng yêu quý Công chúa Hai như thế nào. Thật đáng tiếc là một người dòng dõi bình thường lại hưởng ân huệ của người.

Ư thì gả Công chúa cho người đó, nhưng sao Hoàng thượng lại có vẻ vội vã thế?

Các thị nữ của Công chúa Hai bàn tán với nhau như vậy. Còn nhà vua khi quyết định gả nàng cho Kaoru, nghĩ rằng Người cố làm sao cho mọi việc đều không trở thành ti tiện. Xưa kia và trong thời gian gần đây cũng có nhiều thường dân lấy được con cháu các bậc vương hầu. Nhưng hình như chưa có một ông vua nào như ông vua này, đang ở đỉnh cao của quyền lực lại gả công chúa cho một người bình thường một cách vội vã như thế. Yūgiri nói với Công chúa Hai:

“Kaoru có một số mệnh và danh tiếng khác thường! Ngay cả cha ta, cho đến lúc nhà vua thoái vị, Suzaku cha nàng từ bỏ cuộc sống trần tục, mới lấy được Công chúa Ba mẹ Kaoru làm vợ. Còn ta, chẳng nhẽ ta lại phải đón nhận một người mà không ai đoán hoài đến ư? Nghe chăng nói thế, Công chúa Hai tuy thấy đúng song tỏ ra buồn bã và không biết nói gì.

Sau lễ cưới được ba ngày, nhà vua ban thưởng hậu hĩ cho những người trong dòng họ Công chúa Hai vợ Kaoru, đầu tiên là quan trưởng Ngân khố, cậu về đằng mẹ của nàng, rồi những người mà nhà vua đưa vào dinh phục vụ nàng, những người trong đoàn tùy tùng, đội ti cận quân, lính gác, xà ích, người coi chuồng ngựa.

Từ đó trở đi, Kaoru vẫn đến với Công chúa Hai như thường lệ. Tuy nhiên, trong thâm tâm, chàng luôn nghĩ đến những kỷ niệm xa xưa mà chàng không thể quên được. Ban ngày chàng ở tít trong phòng, suy nghĩ lung tung đến tối chàng mới đến phòng Công chúa Hai nhưng không hào hứng lắm. Sau đó chàng định đưa nàng về dinh Sanjō. Công chúa Ba mẹ chàng rất phấn khởi và nhường cho chàng khu nhà chính mà bà đang ở. Chàng cho xây thêm một lối đi có mái che nối phòng cầu nguyện với căn phòng trông ra hướng đông và mẹ chàng chuyển sang ở đó. Khu nhà phía Đông đã được xây dựng lại sau khi bị cháy, nay chàng cho trang trí lộng lẫy hơn xưa. Nhà vua biết tin tuy hiểu nhưng vẫn tự hỏi sao Kaoru lại vội vàng đưa vợ chàng về nhà đến thế. Trái tim những bậc vua chúa không đập cùng một nhịp với trái tim những người dân thường. Người viết thư cho chị Người là mẹ của Kaoru về chuyện này. Vua Suzaku, phụ vương của nhà vua đang trị vì và mẹ Kaoru, trước khi rời ngôi đã dặn nhà vua đang trị vì phải trông nom mẹ Kaoru. Tuy bà quay lưng lại với thế giới xung quanh nhưng nhà

vua vẫn không rời là việc chăm sóc bà. Bà yêu cầu nhà vua bất cứ việc gì, Người đều lắng tai nghe và vẫn dành cho bà tình cảm như xưa. Trong khi các bậc quyền quý lo lắng thì Kaoru không thấy phấn khởi trước những vinh hạnh chàng được hưởng, vì chàng có lý của chàng. Càng buồn bao nhiêu chàng càng thúc việc xây dựng chùa ở núi Uji bấy nhiêu.

Chàng nhằm tính con của Niou sắp được năm mươi ngày và chuẩn bị cho ngày lễ đó. Chàng cho gọi nhiều người thợ giỏi đến đóng các loại đồ bằng gỗ đàn hương nạm vàng và bạc, tặng phẩm, chàng tự kiểm tra công việc.

Đợi lúc Niou không có nhà chàng mới đến. Không biết có phải do tưởng tượng không, nhưng trông chàng bệ vệ và quý tộc hơn trước. Bây giờ chắc Kaoru từ bỏ những ý định riêng không thích hợp làm mình khó chịu nữa, Nakanokimi thản nhiên và yên tâm đón tiếp chàng. Nhưng chàng vẫn rầu rĩ như xưa, nước mắt lưng tròng, vừa vào phòng là than vãn:

“Ta mắc vào cuộc hôn nhân mà ta không muốn một tí nào. Vì thế ta lại càng rối trí... chàng nói.

“Trời ơi, thôi đi, chàng nói gì thế? Nếu có người nghe thấy thì sao...! Nakanokimi hoảng hốt nói.

Một sự kiện long trọng như vậy mà không làm chàng sung sướng, cũng không làm chàng hết buồn, chứng tỏ tình cảm của chàng thật sâu đậm, Nakanokimi xúc động nghĩ và thấy chàng thật lòng quá. Đáng tiếc là Ōigimi không còn nữa! Nhưng biết đâu, cũng như nàng lúc này, Ōigimi lại chẳng phải nguy hiểm rửa số mệnh ác nghiệt thì sao, vì hai chị em nàng ít có khả năng tạo được cho mình một địa vị xứng đáng. Nghĩ thế nên Nakanokimi thấy chị mình đã chọn giải pháp khôn ngoan: thà chết còn hơn nhượng bộ.

Khi Kaoru ngờ ý muốn xem mặt chú bé, Nakanokimi bối rối, làm sao nàng lại phải giữ ý như thế? Trừ lý do giận chàng, chẳng lẽ nàng còn lý do khác để làm trái ý chàng hay sao? Không trả lời có, cũng không trả lời không, nàng sai một vú nuôi bế chú ra. Chú giống ai mà xinh đẹp thế? Nước da trắng trẻo, chú bé đẹp đến mê hồn, thấy chú bé bi ba bi bô và cười, chàng thèm muốn đây là con mình, chàng khó dứt bỏ được những ý nghĩ ấy. Chàng luyến tiếc Ōigimi, nàng không làm như người đời và không để lại

cho chàng một sinh vật nhỏ nhắn như chú bé này. Chàng không nghĩ rằng một ngày nào đó chàng sẽ có với Công chúa Hai vợ chàng một chú bé kháu khỉnh như vậy. Chàng thấy tình cảnh của mình thật là tuyệt vọng. Nếu coi chàng là một người hèn nhất và đây mưu mẹo cũng không đúng. Vì mọi người có thể cho rằng nhà vua sẽ không bao giờ gả con gái cho một người hư đốn và không đáng tin như chàng, để rồi chàng trở thành một trong những người thân cận của Người, và vì chàng phải làm tròn bổn phận của một người chôn cất một cách có ý thức và thông minh. Tuy nhiên, chàng rất xúc động được nhìn mặt chú bé. Chàng ngỡ nói chuyện thân tình với nàng, trời tối lúc nào không biết. Chàng miễn cưỡng ra về, biết rằng từ nay trở đi chàng không được nán lại quá khuya ở nhà nàng.

“Mùi thơm của ngài Kaoru thật kỳ lạ! Cứ như là “ngắt một cành hoa là chim họa mi sẽ vỗ cánh bay đến”! một thị nữ trẻ nói khi ngửi thấy hương thơm của chàng.

Theo các thầy cúng, mấy tháng hè đầu không tốt đối với dinh Sanjō nên Kaoru quyết định sẽ đưa vợ chàng về vào đầu tháng Ba, đúng vào lúc chuyển mùa. Trước hôm chuyển về dinh Sanjō, nhà vua mở tiệc ở dinh của mẹ Công chúa Hai. Mành ở phòng phía nam được bỏ đi để đặt ngai. Đây là một buổi lễ công nên Công chúa Hai không đích thân tiếp khách. Mọi công việc cần thiết được tiến hành. Các quan và quần thần đến rất đông, trong đó có quan Tả thừa tướng Yūgiri, quan Cố vấn trưởng Kōbai, quan Cố vấn Tô, quan Đại úy vệ binh, Niou và hoàng tử Hitachi. Các quần thần ngồi dưới những cây hoa đậu tía trong khu vườn phía nam. Các nhạc công ngồi ở phía đông dinh Kōrōden và thổi sáo theo kiểu “sōchō”. Công chúa Hai cho mang đàn và kèn đến để phục vụ nhà vua. Yūgiri nhận từ tay Kaoru hai bản nhạc trước đây Genji soạn cho đàn bảy dây cho Công chúa Ba mẹ Kaoru, và mang đến dâng Hoàng thượng, kèm theo một cành thông năm lá. Rồi mọi người chơi đàn bảy dây, đàn thập lục, đàn luyt, đàn thập lục Nhật Bản. Những nhạc cụ này trước đây thuộc về nhà vua thoái vị. Thấy nhà vua tỏ ý khen một cây sáo có tiếng hay, Kaoru liền dâng nhà vua xem, nghĩ rằng đây là dịp hiếm có. Nhà vua đưa cho Yūgiri một cây đàn thập lục Nhật Bản và Niou một cây đàn luyt. Hôm ấy Kaoru mới có dịp thổi cây sáo của chàng, tạo ra những âm điệu réo rắt. Nhà vua chọn trong số các quần thần những người có giọng hợp với nhau và cho họ hát đồng ca.

Công chúa Hai cho người mang đến bánh ngũ cốc để trên bốn chiếc mâm vuông và một chiếc mâm có chân, phủ khăn thêu hoa màu đậu tía; một chiếc mâm bạc trên có bốn chiếc cốc bằng ngọc bích và bốn bình đựng rượu bằng ngọc thạch, Quan Đại úy vệ binh đảm nhận việc phục vụ. Được Hoàng thượng mời rượu, Yūgiri không muốn nhận nữa chàng cho rằng nhận nhiều lần là tự cao tự đại nên nhường cho Kaoru vì thấy không ai xứng đáng hơn chàng. Kaoru từ chối vinh hạnh đó, nhưng được nhà vua khích lệ, chàng tiến đến đưa hai tay đón ly rượu và đưa lên cao. Giọng nói của chàng, cử chỉ của chàng tuy rất đúng với phẩm tước của chàng, song ai cũng thấy khó mà làm như chàng được, có thể vì hôm đó chàng chú ý đến địa vị của chàng hơn những ngày khác. Sau khi uống cạn ly rượu, chàng bước xuống sân, nhún mình trước nhà vua, mọi người càng thấy không thể bắt chước chàng được. Đối với các hoàng tử, thậm chí một vị quan Tế tướng được nhà vua ban rượu đã là một đặc ân, huống chi Kaoru chỉ là phò mã của người mà lại được Người quý trọng đến thế. Rồi chàng lại về chỗ của mình, một vị trí bình thường, thật là đi đâu khó nghĩ.

Kōbai trước đây cũng hy vọng lấy được Công chúa Hai, nay ng ẩ đầu và ông ghen tỵ với Kaoru. Ông đã từng dạm hỏi mẹ Công chúa Hai, ngay cả khi bà đã được tiến triều rồi, ông vẫn gửi thư cho bà, hình như ông không thể quên được bà thì phải. Sau đó ông lại để ý đến chính Công chúa Hai và tỏ ý với mẹ nàng rằng ông sẵn sàng làm người bảo trợ cho nàng, nhưng mẹ nàng không chấp nhận và nhất định không chịu tâu với nhà vua. Do đó Kōbai rất đau khổ về việc gả nàng cho Kaoru.

“Chàng trai này chắc làm nhiều đi ều công đức trong thiên vận, nhưng tại sao một ông vua đang trị vì lại cầu phò mã một cách khó coi như vậy? Ta cam đoan rằng từ trước tới nay chưa có thiên lệ về chuyện một người dòng dõi bình thường lại được tự do đến thế, thậm chí làm rối loạn cả trật tự ngôi thứ trong bữa tiệc và các ngày lễ khác, ngay trong hoàng cung, cách hoàng thượng có hai bước chân! Kōbai lâu nhàu và không ng ốt lời trách nhà vua. Nhưng ông muốn xem sự việc diễn biến như thế nào nên ông mới đến và nổi giận thật sự tại bữa tiệc đó.

Mọi người tay cầm nến theo nhau đến đặt trên bàn bài thơ do họ sáng tác mừng nhà vua. Ai cũng có vẻ bằng lòng với mình. Nhưng bao giờ cũng vậy, thơ sáng tác trong những dịp này thường không hay. Ngay cả các vị

quý tộc và các nhân vật có quyền thế ngồi trên hàng ghế danh dự cũng không có hứng. Kaoru ngâm tặng Hoàng thượng bài thơ, và dâng lên Người một cành hoa:

Hoa kia muốn hái tặng Người,
Vớ tay thên bỗng chạm vào cành bên.

Giọng thơ thật ngọt ngào. Nhà vua liếc nhìn ngâm tiếp:

Nếu hoa tươi mãi không phai,
Dù ta phải ngắm suốt ngày cũng cam.

Rồi những người khác ngâm theo:

Hoa này chẳng khác mây trời,
Mang dâng Hoàng thượng ngời ngời ánh dương.
Hoa này không ở trên gian,
Từ trời hoa xuống lại mang cho người.

Bài thơ cuối cùng chắc của Kōbai vì giọng thơ có vẻ oán giận và trách móc. Nhưng biết đâu không phải thì sao? Nói chung, không có bài thơ nào thật hay.

Càng về khuya, mọi người càng hăng say. Kaoru vớ giọng mượt mà hát bài “Ngày lễ mới vui làm sao”. Kōbai giọng vẫn còn trẻ trung và trầm ấm hát theo Kaoru. Cậu con trai thứ bảy của Yūgiri tuy còn nhỏ song chơi đàn oóc rất hay, được nhà vua xúc động ban cho một chiếc áo. Yūgiri bước xuống sân và cúi lạy tạ ơn nhà vua. Đến gần sáng nhà vua lui về triêu. Trước khi về, Người ban thưởng cho các vị quan, hoàng tử. Công chúa Hai tặng đồ cho các quỳ hầu và nhạc công tùy theo phẩm tước của họ.

Ngày hôm sau, vào lúc chập tối, Công chúa Hai rời hoàng cung. Lễ tiễn nàng được tổ chức rất long trọng. Tất cả các cung phi đều đi tiễn nàng. Công chúa Hai đi trên một chiếc xe, theo sau là ba xe kết hoa, sáu chiếc khác kết lá cọ đan thành hoa với vòng vàng, hai mươi chiếc trang trí lá cọ thường và hai xe trang trí bằng song mây. Ba mươi thị nữ, mỗi người có tám cô gái hoặc hầu gái đi theo, đi trên những chiếc xe này. Còn bên nhà

Kaoru có mười hai xe trên đó có các thị nữ. Đoàn tùy tùng gồm các quan, quỳ hầu và những người từ hàng Lục phẩm, ai nấy đều ăn mặc lộng lẫy.

Từ hôm đó trở đi Kaoru được ngắm nàng thoải mái. Quả thật nàng rất là xinh đẹp. Vóc người nhỏ nhắn và cân đối, tính nết dịu dàng, nàng không có một khuyết tật nào. Kaoru rất hài lòng và kiêu hãnh, nghĩ rằng cuối cùng rồi số mệnh cũng phù hộ cho chàng. Giá chàng quên được Ōigimi thì càng tốt hơn nữa. Than ôi! không bao giờ chàng quên được. Chỉ có trời, Phật mới biết được do đâu mà số phận chàng gắn bó với Ōigimi đến thế, và chỉ đến lúc này chàng mới được toại nguyện. Trong khi đó chàng vẫn đốc thúc việc xây dựng ngôi chùa ở Uji.

Lễ hội Kamo vẫn ào qua đi, chàng quay lại Uji vào ngày hai mươi tháng đó. Trong khi đi xem công việc xây dựng ngôi chùa, chàng nghĩ vượt chặng đường dài đến đây mà không đến xem “cây cổ thụ già cổ” thì cũng uổng công. Khi đến gần cây cổ thụ đó, chàng nhìn thấy một chiếc xe dành cho phụ nữ trông không sang trọng nhưng được hộ tống bởi một đội quân đông đảo lính chiến của các xứ phương đông với vũ khí giắt đầy người và một đoàn người hầu rất đông, đang vượt qua cầu và đi về hướng chàng. Chắc là dân bản xứ, chàng nghĩ và quay vào nhà. Trong khi đội tiên quân đứng lại thì chiếc xe đó chạy thẳng về phía ngôi nhà của Hoàng tử Tám. Chàng ra lệnh cho đoàn tùy tùng của chàng im lặng và cho người ra hỏi xem xe đó của ai. Một người giọng hơi nặng trả lời:

“Thưa ngài, đó là xe của con gái phu nhân quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi trước đây. Nàng đi hội chùa Hatsusu về qua đây. Khi đi nàng đã ghé qua đây một lần rồi!”

“Thôi đúng là người con gái mà mình nghe nói rồi!” Chàng ra lệnh cho tùy tùng giải tán và cho người ra nói với những người mới đến:

“Hãy cho xe vào đây nhanh lên! Trong này cũng có khách. Vị ấy ở phòng phía bắc.”

Những người đi theo Kaoru tuy chỉ mặc quần áo đi săn nhưng cử chỉ của họ làm những người đi theo cô gái thấy lúng túng. Sau khi dẫn ngựa vào một chỗ khuất, họ đứng đó có vẻ khúm núm.

Chiếc xe của cô vào sân, đỗ trước lối đi có mái che phía tây. Lúc này gian đại sảnh vừa xây xong nhưng màn chưa được treo. Qua một lỗ trên tấm liếp di động, Kaoru nhìn vào được hai phòng phía trong. Áo chàng kêu sột soạt, chàng liền cởi ra, chỉ mặc chiếc áo khoác và đi tất. Cô gái vẫn chưa xuống xe, chắc nàng còn cho người đến chỗ bà Ben để hỏi xem vị khách đến trước là ai mà có vẻ thuộc dòng dõi quý tộc. Khi đã biết chủ nhân chiếc xe đấy, Kaoru ra lệnh không ai được nói chàng là ai. Một người ra nói với cô gái:

“Xin mời nàng xuống xe. Đúng là có một vị khách, song vị đó ở một chỗ khác.

Một thiếu phụ người lạnh lợi, tươi tắn bước xuống đầu tiên chắc để đỡ màn cửa, rồi một người phụ nữ khác xuống theo. “Nàng xuống nhanh lên!” người thị nữ nói. Cô gái trả lời:

“Ta có cảm giác có người nhìn trộm ta! Giọng nàng nhỏ, rất quý tộc.

“Nàng lúc nào cũng sợ thế! Màn hạ xuống hết cả rồi, làm gì còn chỗ nào có thể nhìn trộm nàng được?” người thị nữ nói vẻ chắc chắn.

Vừa trông thấy nàng bước xuống xe, Kaoru sửng sốt: từ cách chải tóc đến mái tóc, dáng người mảnh dẻ, vẻ quý tộc làm chàng nhớ lại những kỷ niệm đau buồn. Nàng che mặt bằng chiếc quạt nên chàng không nhìn rõ. Chàng nhìn nàng, lòng sắt lại. Chiếc xe thì cao, bậc lên xuống thì thấp, các thị nữ xuống rất thành thạo, còn nàng, nhìn như đang buồn, xuống khó nhọc hơn. Sau đó nàng đi vào nhà. Nàng mặc một chiếc áo màu đỏ sẫm, ngoài mặc một áo khoác bó sát mình màu hoa cẩm chướng, váy màu cỏ non. Bên trong tấm liếp di động là một tấm bình phong thấp hơn nên chàng vẫn có thể nhìn vào trong qua lỗ liếp. Cô gái vẫn sợ bị trông thấy từ phía chiếc bình phong nên nàng nằm ngả người và quay mặt vào trong.

“Chắc nàng đi đường xa nên mệt! Lúc ở bến Izumigawa sao sợ thế!

“Vào dịp lễ tháng Hai, nước sông nhỏ, qua sông thoải mái hơn. Suốt quãng đường đi, tôi không biết còn nơi nào đáng sợ hơn không.

Hai thị nữ của cô nói chuyện với nhau, còn cô nằm im không nói gì. Nàng tỏ ra duyên dáng, mặt nàng bầu bĩnh, trông nàng không có vẻ là một “cô gái tỉnh Hitachi”, con người nàng toát ra vẻ quý tộc bẩm sinh. Kaoru đứng thừ ra mà không biết mỗi chân, nhìn mà không dám động đây, sợ nàng biết chàng đang ở đây. Chợt một thị nữ trẻ kêu lên:

“Ôi, mùi thơm dễ chịu quá! Chắc phải là nước hoa hảo hạng! Chắc bà lão Ben đốt trầm hương đây!”

Một thị nữ khác nói:

“Đúng thế, mùi nước hoa này thơm thật? Các phu nhân trong thành người nào cũng tinh tế và ăn mặc bao giờ cũng đúng mốt! Cô chủ của mình là người sành sỏi về nước hoa cũng không thể có được loại nước hoa nào thơm như thế này, dù mua ở Azuma cũng vậy! Bà lão Ben sống ở đây là không thích hợp. Tuy thế bà vẫn ăn mặc gọn gàng, nhất là các bộ y phục màu ghi và xanh nhạt.

Một thiếu nữ từ sân dạo đi vào:

“Xin mời cô uống nước! thiếu nữ nói, theo sau là nhiều người bùng mâm.

Một thị nữ bùng một mâm hoa quả vào:

“Xin mời cô ăn hoa quả! người thị nữ nói.

Thấy cô có vẻ không muốn dậy, hai người hầu gái của nàng tiếp tục cẩn thận. Kaoru chưa quen với cảnh này, chàng thấy khó chịu và lùi ra xa. Nhưng không chịu nổi tính tò mò, chàng lại đến gần tấm liếp để nhìn. Chàng đã từng được chiêm ngưỡng nhiều cô gái quý tộc hơn, đẹp hơn, và kiêu kỳ hơn cô, như Hoàng hậu chẳng hạn, nhưng không có ai trong số các cô gái đó làm tim chàng rung động, vì thế nhiều người trách chàng quá giữ ý. Còn bây giờ, không biết tại sao mà chàng không cưỡng lại được tính tò mò muốn nhìn thấy cô mà bên ngoài không có vẻ gì là hấp dẫn cả.

Bà Ben cho người đến chỗ Kaoru, nhưng gia nhân của chàng trả lời rằng chàng mệt và đang nghỉ. Chàng đã nói với bà muốn gặp cô gái này và chắc chàng nghĩ rằng đây là dịp rất tiện để nói chuyện với nàng, bà Ben nghĩ, tốt

nhất là chàng hãy đợi đến tối mà không hề biết chàng đang nhìn trộm nàng. Gia nhân của Kaoru ở các thái ấp bên cạnh mang đồ ăn và các thức khác đến cho bà Ben. Sau khi trang điểm, bà đến gặp cô gái. Cách ăn mặc của bà không chê vào đâu được, vẻ quý tộc vẫn còn phảng phất trong con người bà.

“Tôi đợi nàng từ hôm qua, sao hôm nay nàng mới đến?” Chắc bà hỏi nên một thị nữ trả lời:

“Chuyến đi thật là khó nhọc với cô chủ. Hôm qua chúng tôi đã phải dừng chân ở bến Izumigawa. Sáng nay cô chủ không được khỏe lắm nên chúng tôi đến muộn một chút.

Nói xong người thị nữ mời cô đứng lên. Trông thấy bà Ben, cô quay mặt đi nên Kaoru nhìn thấy rất rõ nét mặt nghiêng của nàng. Nét mặt nàng làm chàng nhớ ngay đến Ōigimi và cảm thấy nước mắt sắp trào ra. Nghe nàng trả lời bà Ben, chàng thấy giọng nói của nàng, cách trả lời của nàng sao giống Ōigimi thế!

Thật là một cô gái tuyệt diệu! Nàng giống Ōigimi như đúc! Thế mà cho đến hôm nay chàng không hề nghĩ đến chuyện đi tìm nàng! Nếu tìm được một người họ hàng nào của Ōigimi, dù người đó dòng dõi thấp hèn, nhưng miễn là giúp chàng nhớ đến Ōigimi, chàng sẽ dành cho người đó một tình cảm vô bờ, hưởng hờ cô gái này đúng là con gái Hoàng tử Tám và gây cho chàng nổi xúc động và niềm vui vô tận! Ngay lúc đó, chàng muốn đến bên cạnh nàng và thì thầm vào tai nàng: “Như vậy là nàng vẫn còn sống...” và an ủi nàng. Ngày xưa có một vị Hoàng đế Trung Hoa đã từng cho người đi tìm một cô gái tận đảo Hôrai. Người được Hoàng đế phái đi chỉ mang về cho Người được một chiếc lược trang điểm và vị Hoàng đế đó thất vọng biết bao! Cô gái mà chàng nhìn thấy không phải cô gái đã qua đời, nhưng cô gái này sẽ giúp chàng khuây khỏa nỗi buồn. Chỉ riêng ý nghĩ đó thôi cũng đủ nói rằng số mệnh đã run rủi chàng đến với nàng.

Bà Ben nói mấy câu rồi ra ngoài. Chắc bà ngửi thấy mùi thơm và biết Kaoru đang đứng nghe trộm nên bà không nói được hết mọi chuyện.

Thấy trời tối, Kaoru rón rén đi ra ngoài và sửa sang lại quần áo, rồi cho gọi bà Ben đến chỗ cửa đẩy như mọi lần và hỏi:

“Cuộc gặp gỡ thú vị biết bao, ta đến thật đúng lúc! Thế còn đi đâu ta dặn bà trước đây thế nào?”

Bà Ben trả lời:

“Tôi đợi đến tháng Hai vừa qua mới đón được nàng khi nàng đi lễ hội ở đền Hatsuse. Sau khi tôi nói ý định của ngài với mẹ nàng, bà tỏ ra giận dữ không muốn con gái mình thế chỗ người khác. Nhưng tôi thấy bây giờ ngài có những nỗi lo lớn hơn nên không dám nói với ngài chuyện đó. Tháng này nàng cũng đi lễ hội và hôm nay mới trở về. Tôi nghĩ rằng cả khi đi và khi về nàng đều ghé lại đây thăm tôi có nghĩa là nàng muốn tìm lại một dĩ vãng đã qua. Lần này nàng đến một mình chứng tỏ mẹ nàng không đi được. Tôi cũng không biết làm thế nào để báo cho nàng biết là ngài đang ở đây.

“Ta đã ra lệnh không ai được nói ta có mặt ở đây vì ta không muốn những kẻ quê mùa ấy nhìn thấy ta trong bộ trang phục này. Nhưng có cách nào để bọn đày tớ không nhìn thấy không? Chúng ta làm thế nào bây giờ? Nàng đến một mình thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn. Bà hãy đến nói với nàng rằng do số mệnh mà ta đã đến đây cùng lúc với nàng!”

Bà Ben đáp:

“Đúng là một số mệnh tốt lành!” Bà cười rồi nói tiếp: “Thôi được, tôi sẽ đến nói với nàng ý kiến của ngài.” Trước khi quay ra bà ngâm bài thơ:

Sao tiếng chim hót giống nhau,
Bấy lâu tìm kiếm hôm nay gặp rồi.

“Hôm qua Hoàng thượng và ta rất lo cho con. Nghe nói con bị mệt. Khi nào khỏe, con hãy về triều, lâu rồi, Hoàng thượng và ta chưa được gặp con...”

Biết mọi người đang lo cho mình song Niou vẫn không về triều ngay vì hôm đó chàng cảm thấy mệt mỏi thực sự.

Nhà vua cho nhiều cận thần đến hỏi thăm chàng nhưng Niou ở tịt trong phòng không tiếp ai.

Tối hôm đó Kaoru đến. Niou cho mời Kaoru vào và tiếp đón thân tình. Kaoru hỏi:

“Tôi nghe nói anh bị mệt. Hoàng hậu rất lo cho anh đấy. Anh bị gì vậy?”

Trông thấy Kaoru là tim Niou đập thành thạch, chàng nghĩ nhiều nhưng không nói mấy. Kaoru trông có vẻ như một vị thánh sống ẩn dật trên núi. Kaoru không giống Niou, chàng đã lạnh lùng bỏ mặc một người con gái xinh đẹp như thế hàng tháng trên núi. Thế mà Kaoru vẫn có thói quen tỏ ra ta đây là người nghiêm túc nhất thế gian. Niou tức giận muốn đập vỡ cái vỏ đẹp đẽ bên ngoài ấy và nói cho Kaoru biết là đi đâu bí mật của chàng đã bị phanh phui. Nhưng chàng thấy thế là không nên và làm ra vẻ cũng đau khổ.

“Tôi rất thông cảm với anh! Bệnh tình có thể một ngày nào đó sẽ phát triển xấu đi đấy! Kaoru nói thế rồi đi.

Chàng trai này sẽ hơn mình đây, Niou thầm nghĩ. Không biết phụ nữ so sánh thế nào giữa mình và Kaoru? Cứ như thế, với bất cứ chuyện gì Niou cũng nghĩ đến Ukifune.

Vì không đi được lễ hội đền Ishiyama nên Ukifune và các thị nữ thấy buồn tẻ. Niou gửi cho nàng một lá thư thề thốt long trọng. Để cho cẩn thận hơn, chàng đưa thư cho một người hầu của viên sĩ quan tên là Tokikata vốn không biết tí gì về chuyện này. Còn Ukon nói với các thị nữ khác là người này từ chỗ một người quen cũ của bà đến và trước đây đã từng hộ tống Kaoru đến đây. Giờ đây Ukon có thể nói dối trong mọi việc và ở mọi nơi.

Tháng Năm đã hết. Niou rất nóng ruột nhưng không thể đến Uji được. Biết nếu cứ thế này thì sẽ không chịu nổi cho nên chàng rất đau khổ. Trong khi đó, Kaoru có thời gian rỗi nên đến Uji thường xuyên mà không ai biết. Đến nơi, chàng vào phòng cầu nguyện trước. Chàng tặng quà cho nhà sư tụng kinh cho chàng. Tối chàng mới thận trọng đến chỗ Ukifune nhưng không ăn mặc cải trang. Trông chàng rất trang trọng trong chiếc áo khoác và đầu đội mũ. Trông cách ăn mặc và dáng điệu của chàng, ai cũng phải kính nể.

Ukifune không biết có nên ra tiếp Kaoru không. Nàng xấu hổ và sợ hãi tưởng như các vị thần đang dõi mình. Nàng đang nhớ đến Niou với cử chỉ mạnh dạn. Niou nói với nàng là chàng thờ ơ với những người con gái mà chàng đã biết từ bao năm nay. Đúng là nàng cũng nghe nói vì mệt nên Niou không đến với Nakanokimi cũng không đến với Rokunokimi và trong nhà chàng lúc nào cũng vang lên lời cầu nguyện. Nếu biết chuyện tối nay thì Niou sẽ nghĩ sao? Ukifune nghĩ thế và lại càng đau khổ.

Kaoru vẫn nhã nhặn và phong cách không ai bằng, chàng tỏ ý lấy làm tiếc vì đã lâu không đến thăm nàng. Chàng nói dè dặt. Không dùng nhiều những từ như “sầu nào”, “buồn bã”, nhưng cách diễn đạt không tỏ ra quá mùi mẫn, nhất là khi chàng nói đến nỗi đau khổ vì nhớ nhung của chàng khi phải xa nàng lâu, nghe thấm thía hơn những lời nói tràng tràng đại hải và đi thẳng vào trái tim người con gái. Chỉ bằng tính cách của mình, Kaoru tỏ ra là người đáng tin cậy hơn bất kỳ người nào. Nếu chàng biết được tình cảm của nàng đã thay đổi phần nào thì Ukifune khó mà chịu đựng nổi. Chỉ cần tỏ ra thương hại một người dành cho nàng một tình yêu cháy bỏng đã là một hành động thiếu suy nghĩ rồi! Nếu Niou ghét bỏ nàng thì nàng sẽ đau khổ biết bao. Nghĩ thế Ukifune thấy tinh thần suy sụp. Kaoru lại cho rằng sau một thời gian dài sống ở nơi heo hút này, nàng trở nên chín chắn. Thấy nàng tỏ ra buồn, Kaoru động lòng thương và săn sóc nàng nhiều hơn thường lệ. Chàng nói:

“Ta đang cho xây một ngôi nhà cho nàng. Hôm nọ ta có đến đấy xem. Ngôi nhà nằm ngay bên bờ sông, có vườn hoa để nàng ngắm. Hơn nữa ngôi nhà đó là nằm gần dinh Sanjō. Như vậy sẽ không còn sự mơ hồ như khi chúng ta sống xa nhau nữa. Mùa xuân tới, khi nào có đi đâu kiện ta sẽ đưa nàng về đó!

Hôm trước. Niou cũng nói với Ukifune đã tìm được một chỗ để nàng sống yên ổn ở đó. Rõ ràng là Niou không hề biết việc Kaoru đang làm. Nàng rất cảm động và tự nhủ bằng bất kỳ giá nào cũng không chi theo tính nết của Niou nữa. Nhưng nàng lại thấy hiện ra trước mắt mình hình ảnh duyên dáng của chàng và nàng nguyền rủa số phận của mình hăm hiu. Nghĩ đến đấy nàng khóc nức nở.

“Nếu nàng đỡ buồn thì ta sẽ vui và yên tâm hơn! Hay ai đó đã nói xấu ta với nàng? Nếu tình yêu của chúng ta nguội lạnh thì ta đã không vui vẻ đi

con đường đó để đến đây? Kaoru nói trong lúc nằm bên cửa sổ ngắm trăng đầu tháng. Hai người cùng đắm chiêu suy nghĩ. Kaoru nhắc lại những kỷ niệm xưa, còn Ukifune buồn rầu nghĩ đến tương lai không tốt đẹp gì đang đợi nàng ở phía trước.

Sương xuống bao phủ núi rừng. Trên một dải đất ven sông. Một bầy hạc đang đứng rửa lông cánh. Những con thuyên chất đầy củi khô chạy ngược xuôi trên sông cho đến tận cầu Uji. Chưa bao giờ Kaoru thấy cảnh vật phong phú như vậy. Lần nào cũng vậy, chàng có cảm giác đang sống với dĩ vãng và mỗi khi nhớ đến Ōigimi chàng lại thấy bối rối. Huống hồ Ukifune giống Ōigimi như hai giọt nước, ngày càng hiểu đời và biết cách xã giao hơn. Chàng có cảm giác Ukifune đẹp hơn mỗi lần chàng gặp nàng. Ukifune bị giằng xé bởi những tình cảm khác nhau và khóc nức nở. Kaoru dỗ mãi nàng vẫn không nín.

Nàng ơi đừng sợ đừng lo,
Tình ta bền vững như là thái sơn.

Rồi nàng sẽ thấy là ta nói đúng. Kaoru nói.

Thái sơn có lúc chuyển dời,
Chàng tin như vậy thiếp nào dám tin.

Càng ngày Kaoru càng không muốn xa nàng. Chàng định ở lại song sợ lời đàm tiếu của thiên hạ nên đổi ý và tính chuyện làm thế nào để gặp được nàng thoải mái và yên tâm hơn. Sáng sớm ngày hôm ấy chàng rời Uji, tâm hồn để lại với Ukifune, với cảm giác nàng trở nên chín chắn trong một thời gian ngắn như vậy.

Khoảng mười tháng hai, trong Hoàng cung tổ chức cuộc thi thơ bằng tiếng Trung Hoa. Cả Niou và Kaoru đều tham gia cuộc thi này. Trong buổi hòa nhạc được tổ chức vào dịp đó, Niou hát với giọng mượt mà bài “Cành mận”. Chàng không thua kém ai trong bất kỳ lĩnh vực nào. Khuyết tật duy nhất của chàng là bệnh giãng hoa khó chữa. Đột nhiên, tuyết rơi dày đặc và gió thổi mạnh nên buổi hòa nhạc phải bỏ dở. Lúc này mọi người đang ở trong khu nhà của Niou. Chàng ăn uống xong đi nghỉ. Kaoru đi tìm người để nói chuyện và đến gần phòng Niou. Tuyết dày trong sân ánh lên dưới ánh trăng. Mùi thơm tỏa ra từ người chàng và bóng dáng chàng gợi nhớ

đến bài thơ “bóng tối bất lực” – “Chỉ riêng chiếc áo của ta, ôi, chỉ còn tối nay thôi...”, giọng nói và vẻ hấp dẫn của Kaoru làm bầu không khí nơi đây trở nên ấm cúng.

Kaoru cố tình ngâm câu thơ này đây, Niou thầm nghĩ và giả vờ ngủ, tìm chàng đẹp tình thích. Chắc chàng cũng yêu Ukifune lắm! Niou ngỡ chỉ có chàng là người nghĩ đến “bóng người đơn chiếc”, và bối rối khi biết Kaoru cũng nghĩ đến Ukifune. Thật là tai hại! Sao nàng lại bỏ rơi người đầu tiên yêu nàng để yêu mình, trong khi người này vẫn rất yêu nàng? Niou tự hỏi và cảm thấy ghen với Kaoru.

Sáng hôm sau tuyết vẫn rơi dày đặc, Niou và Kaoru cùng vào hoàng cung để dâng lên Đức vua những bài thơ làm hôm trước. Niou mấy năm nay có vẻ ra dáng đàn ông hơn. Còn Kaoru có thể hơn Niou hai ba tuổi nên có dáng tự tin hơn, trông đúng là một người đàn ông kiêu mầu. Ai cũng thầm khen Hoàng thượng biết chọn cho mình một chàng rể hoàn hảo. Chàng cũng biết làm cho mọi người biết được tài năng của mình. Sau khi ngâm thơ. Mọi người đi ra ngoài, bàn tán xôn xao với vẻ thán phục tài làm thơ của Niou. Ngược lại, chàng thấy không thể nghe nổi những lời khen ngợi ấy và tự hỏi: sao mọi người lại có thể tin vào những điếu nhằm nhí đó được. Tâm hồn chàng bấy giờ đang gửi tận nơi đâu.

Biết thái độ của Kaoru như vậy, Niou quyết định phải hành động ngay. Chàng lên đường đi Uji. Tuyết rơi trong thành đã nhiều, “như muốn đợi người bạn”, càng vào núi càng nhiều hơn. Niou và đoàn tùy tùng phải gạt tuyết mà đi trên con đường núi hẹp. Những người đi cùng phải mất nhiều sức lực làm việc đó vì ngày thường cũng có ít người đi lại trên con đường ấy. Thêm vào đó là nỗi lo lắng không biết đi đâu gì đang chờ đón họ ở Uji. Người dẫn đường cho Niou vẫn là viên gia sư. Y mới được thăng chức quan Bộ lễ nên tỏ ra đĩnh đạc hơn, bước một cách trịnh trọng, hai tay kéo ống quần chùng lên cho đỡ vướng. Không ai nghĩ rằng chàng sẽ đến vào lúc tuyết rơi nhiều thế này. Đến đêm Ukon nhận được thư báo tin Niou đến. Bà hoảng sợ thấy chàng tỏ ra đam mê quá và tự hỏi không biết bao giờ trò này mới chấm dứt. Nhưng đêm nay thì không thể giấu Ukifune đi đâu được, cũng không thể không cho chàng vào nhà. Ukon bàn với một thị nữ khác tên là Jijū được Ukifune đối xử thân tình và thường có những ý kiến hay.

“Việc này thật tế nhị! Thôi ta tìm cách không cho người khác biết. Ukon nói với Jijū.

Nói rồi Ukon và Jijū đưa Niou vào nhà. Hai thị nữ bối rối trước mùi thơm tỏa ra từ người Niou và lan ra khắp phòng. Vì Niou cũng có mùi thơm như Kaoru nên Ukon và Jijū có thể đánh lừa được Ukifune. Biết không thể về trước khi trời sáng nên Niou đã ra lệnh cho Tokikata chuẩn bị để đưa Ukifune đến một ngôi nhà nào đó bên kia sông. Đến giữa đêm Tokikata về báo đã chuẩn bị xong. Ukon lo lắng không biết Niou sẽ làm gì đây. Bà run rẩy bầy như một đũa trẻ đứng trong tuyết lạnh. Ukon chưa kịp hỏi thì Niou đã bế Ukifune lên tay rồi đi ra ngoài. Bà không biết làm thế nào bèn bảo Jijū đi theo.

Bước chân lên thuyền, giống những chiếc thuyền hàng ngày nàng thấy trên sông, Ukifune lo sợ thấy nó mỏng mảnh quá. Thuyền càng xa bờ bao nhiêu nàng càng thấy lo lắng bấy nhiêu. Niou bế nàng trong lòng và thấy nàng đẹp hơn lần gặp trước. Trăng sáng vắng vặc trên bầu trời và soi bóng xuống dòng sông.

“Kia là Đảo Cam. Người chèo thuyền nói và dùng tay chèo để mọi người ngắm cảnh vật: hòn đảo có hình dáng giống như một quả cam phủ kín rừng.

“Hãy nhìn xem! Cây cối trông mới mảnh khảnh làm sao. Thế mà chúng sống được hàng nghìn năm đấy!

Đảo Cam xanh ngát bóng cây,
Nghìn năm ta vẫn đứng đây đợi nàng.

Trước cảnh đẹp có một không hai, Ukifune ngâm:

Đảo Cam mãi mãi còn xanh,
Con thuyền trên sóng biết theo hướng nào.

Không biết có phải vì bầu không khí lúc đó và vì sắc đẹp của Ukifune không mà Niou thấy bài thơ thật là tuyệt tác. Sang đến bờ bên kia, Niou lại bế nàng đi vào nhà trong khi những người ở nhà đó đứng nhìn mà không biết người phụ nữ này là ai mà chàng phải khó nhọc đến thế. Ngôi nhà này nhỏ, xây trên địa phận của một người cậu của Tokikata, tỉnh trưởng tỉnh

Inaba. Kiến trúc ngôi nhà cũng đơn giản, đồ đạc không nhiều: chỉ có vài chiếc bình phong bằng mây mà Niou chưa từng thấy bao giờ và cũng không dùng để chắn gió được. Ngoài trời tuyết vẫn tiếp tục rơi. Ánh mặt trời phản chiếu trên lớp băng ở cửa sổ, hắt vào chỗ Ukifune ngồi. Niou thấy nàng đẹp hơn những lần trước. Chàng mặc một bộ quần áo màu cỏ và ngắm Ukifune trong bộ y phục mỏng làm nổi bật dáng người mảnh khảnh của nàng. Nàng có vẻ bối rối khi bỏ áo khoác ngoài ra trước mặt một người đàn ông đẹp rục rỡ. Áo nàng mặc toàn bằng gấm trắng còn nguyên hồ với cổ tay và viền vạt may nhiều lớp làm tăng vẻ duyên dáng của nàng. Chưa bao giờ Niou thấy một người con gái nào ăn mặc giản dị như thế nên càng cho Ukifune đẹp và duyên dáng.

Trái lại Jijū là một thị nữ còn trẻ và rất duyên dáng. Ukifune không thích cho cô biết chuyện riêng của nàng. Jijū tỏ ra sung sướng khi Niou hỏi tên cô và ra lệnh cho cô không được tiết lộ tên chàng cho bất kỳ ai. Người gác cổng nghĩ rằng Tokikata là người quan trọng nhất trong những người này nên săn sóc y từng ly từng tí. Y nghỉ bên phía kia tấm liếp di động và tỏ vẻ long trọng, trong khi người gác đêm ghé tai y nói nhỏ những điếu mà y không dám trả lời. Tuy vậy y vẫn lấy làm thích thú về chuyện đó.

“Ta đã đi xem bói và người ta khuyên nên thận trọng thì mới tránh được hiểm họa. Thậm chí phải đi xa thành. Trong trường hợp đó nhà người không được để ai đến gần. Tokikata ra lệnh.

Niou và Ukifune tâm tình với nhau cả ngày hôm đó. Chàng bỗng thấy buồn vì nghĩ rằng Ukifune có thể yêu người khác. Chàng liếc mắt cho nàng nghe Kaoru trọng vọng công chúa Hai vợ chàng như thế nào, nhưng không hề cử động gì đến lời nói của Kaoru mà chàng nghe thấy đêm trước. Tokikata mang nước tắm và thức ăn đến mời Niou. Chàng nói với y:

“Khách ở đây được tiếp đón nồng nhiệt quá! Tuy nhiên phải trông chừng không có người khác nhìn thấy chúng ta đấy!

Jijū vốn là người phóng túng, thích những cuộc tình kiêu như thế này. Suốt ngày cô ta chỉ nói chuyện với Tokikata.

Ukifune nhớ tới ngôi nhà bên kia sông mà nàng trông thấy lơ mơ trong sương. Trong ánh hoàng hôn chiếu sáng núi rừng, Niou kể cho nàng nghe

những hiểm nguy trên đường chàng đến Uji chàng cố tình thêm thắt chi tiết nhằm tác động đến tình cảm của nàng:

Tình yêu đưa lối dẫn đường,
Vực sâu núi thẳm tuyết rơi chẳng sờn.

Niou viết trên giấy đưa cho Ukifune xem; Nàng viết đáp lại:

Trước khi tuyết xuống đầy trời,
Nước sông đông lại thiệp rời lên mây.

Niou trách Ukifune đã nói “thiệp rời lên mây”. Nàng bối rối nghĩ rằng hai câu thơ của nàng làm chàng phật ý nên xé luôn tờ giấy. Trước sắc đẹp lộng lẫy của nàng, Niou say mê bày tỏ tình yêu của chàng với nàng, vừa chuyện trò vừa vuốt ve âu yếm nàng.

Niou bịa ra là phải kiêng kỵ trong hai ngày nên chàng có thừa thời gian để tình tự với Ukifune mà không sợ bị ai quấy rầy. Càng nghe chàng nói, Ukifune càng thấy chàng đáng yêu. Theo lệ thường, Ukon nghĩ ra một lý do có thể chấp nhận được đối với các thị nữ khác. Bà gửi quần áo đến cho Ukifune để thay. Nàng mặc chiếc áo màu đỏ xẫm và một chiếc áo khoác màu mận chín. Khi Jijū bắt đầu vào phục vụ, Ukifune ăn mặc xuề xòa, nay ăn mặc chải chuốt hơn. Niou ngắm nhìn Ukifune, và nảy ra ý định đưa nàng vào phục vụ chị chàng là Công chúa Nhất. Chắc chắn chị chàng sẽ vui mừng về chuyện đó. Đúng là chị chàng có nhiều thị nữ dòng dõi quý tộc nhất, nhưng chắc chắn không có ai đẹp bằng Ukifune. Cả ngày hôm đó, Niou và Ukifune vui thú với nhau. Chàng luôn miệng nói đến chuyện sẽ đưa nàng đi nơi khác để không ai gặp được nàng.

“Hồi đó nếu nàng để cho người ấy gặp nàng thì...! Niou nói rồi thề non hẹn biển, làm nàng càng bối rối không biết trả lời thế nào. Nước mắt của nàng làm chàng xúc động và đau nhói trong tim vì đó là dấu hiệu nàng không thể quên được tình yêu của Kaoru đối với nàng, cho dù chàng đứng trước mặt nàng.

Cả đêm hôm đó hai người chỉ than thở và khóc sụt sướt. Trước khi trời sáng, Niou lại đưa nàng về bên này sông. Cũng như lúc đi, chàng luôn bế Ukifune trong lòng.

“Chắc chắn là không ai yêu nàng bằng ta. Ta hy vọng nàng hiểu đi đâu đó. Niou nói với Ukifune. Lần này nàng gặt đầu vui lòng đừng ý.”

Ukon ra cửa đón Ukifune và đưa nàng vào nhà. Đến lúc này Niou phải về, nhưng chàng vẫn chưa thỏa mãn với cuộc tình vừa qua. Sau những chuyến đi như vậy, chàng thường về nghỉ ở dinh Nijō. Chàng thấy khó chịu nên không ăn uống gì, càng ngày chàng càng xanh xao và yếu. Hoàng thượng và mọi người rất lo trước tình hình sức khỏe của chàng bị giảm sút, luôn cho người đến hỏi thăm. Chàng yếu đến nỗi không viết nổi thư nữa. Ở Uji, người vú nuôi của Ukifune sau khi về thăm nhà thăm con gái bà đẻ, nay đã trở lại làm Ukifune không có ai tin cậy để chuyển thư cho Niou. Bà Tỉnh trưởng buồn vì con gái bà phải sống ở nơi heo hút. Nhưng bà cũng yên lòng đôi chút vì Kaoru đã hứa đưa nàng về ở một nơi cạnh nhà nàng. Nghĩ đến đó bà lại tiếp tục đi tìm thị nữ cho Ukifune, bà lấy cả con cái của những người thị nữ đang phục vụ Ukifune ở Uji.

Ngay sau khi Niou đi khỏi, Ukifune cũng nghĩ đến chuyện đó và trông ngóng Kaoru. Nhưng lúc nào hình ảnh của Niou cũng hiện lên trước mắt nàng. Mỗi lần như thế nàng lại cố xóa đuổi hình ảnh Niou. Đến một lúc nào đó, mỗi lần hình ảnh Niou hiện ra là nàng lại thấy nôn nao trong bụng.

Mưa vẫn không ngừng rơi. Thời gian trôi và Niou cuối cùng bỏ hẳn ý định đến Uji. Trong lúc ruột gan như lửa đốt, chàng nghĩ rằng “chỗ cha mẹ xếp đặt cho mình” thật là chật chội... Chàng diễn tả suy nghĩ đang vò xé tâm can chàng trên giấy:

Bầu trời u ám mây mù,
Nhìn lâu chẳng thấy nhà nàng ở đâu.

Đối với một thiếu nữ, đã thiếu thận trọng lại đam mê như thế chỉ làm đau khổ thêm. Nhưng nàng không phải không cảm nhận được tình cảm của người con trai đầu tiên đến với nàng, nhận ra tư cách và các phẩm chất khác của chàng. Đó có thể là dấu hiệu nói lên nàng bắt đầu hiểu được những thăng trầm của cuộc đời. Nếu Kaoru biết chuyện và khinh bỉ nàng thì nàng sẽ ra sao? Bà Tỉnh trưởng đang hồi hộp chờ đợi giây phút Kaoru đến đón nàng đi nếu biết chuyện sẽ ngỡ ngàng và thất vọng về nàng. Nàng biết người tỏ ra mãnh liệt trong tình yêu chỉ là người giăng hoa, nhưng trong trường hợp này, nàng nghĩ rằng Niou sẽ không đối xử với nàng như

vậy. Giả sử Niou quyết tâm thực hiện ý định của chàng và đưa nàng đến một nơi kín đáo nào đó trong thành để có thể đến với nàng trong một thời gian dài, thì Nakanokimi sẽ nghĩ thế nào? Trong thế gian này, cái kim trong bọc còn có ngày lòi ra. Niou chỉ thoáng thấy nàng trong một buổi tối cuối cùng cũng tìm được nàng. Huống chi bây giờ, dù nàng có quyết định thế nào thì Niou hay Kaoru vẫn sẽ tìm được chỗ nàng ở. Cứ như thế, Ukifune suy nghĩ lung mung mà không tìm ra giải pháp. Nàng bối rối nghĩ rằng đi đâu làm nàng đau khổ nhất lúc này là bị Kaoru khinh bỉ và không được coi trọng như trước đây nữa vì những tội lỗi nàng đã mắc phải. Đúng lúc đó có người mang thư của Kaoru gửi cho nàng. Và nàng cũng nhận được thư của Niou sau đó một chút.

Ukifune cầm hai lá thư trên tay mà không biết nên đọc lá nào trước. Nàng ngắm nghía bức thư của Niou. Jijū và Ukon đưa mắt nhìn nhau ý nói lần này nàng lại thiên về Niou. Jijū nói:

“Bây giờ tôi hiểu rồi! Tôi tưởng không ai đẹp bằng ngài Kaoru. Vậy mà ngài Niou còn đẹp hơn! Ngài tán tỉnh ai thì người ấy không thể cưỡng lại được! Nếu ở địa vị cô chủ và nếu được ngài Niou yêu đến mức ấy thì tôi không thể ngẩng yên được! Tôi sẽ xin được vào phục vụ Hoàng hậu để có thể được nhìn thấy ngài Niou mọi nơi, mọi lúc!

Ukon nói tiếp:

“Cô có cách nhìn thật nguy hiểm! Cô có biết ai xứng đáng hơn ngài Kaoru không? Về sắc đẹp thì tôi không biết, nhưng về cách ăn mặc và tính cách thì...! Việc này thật tai hại! Tôi không biết bà chủ của chúng ta sẽ ra sao?

Hai người nói chuyện với nhau hồi lâu. Trước đây chỉ có một mình Ukon nói dối, bây giờ đã có thêm Jijū nên càng dễ nói dối hơn. Bức thư của Kaoru viết:

“Thời gian qua ta vẫn nhớ đến nàng... Nếu thỉnh thoảng nàng vẫn nghĩ đến ta thì ta thật đáng trách vì đã lâu không đến thăm nàng.

Chàng viết ngoài lề bài thơ:

Trời mưa buồn bã sầu thương,

Nhớ nàng ta hỏi nàng còn thương ta.

Ta yêu nàng hơn bao giờ hết!

Chữ viết không cầu kỳ lắm song rất quý phái. Niou trái lại viết rườm rà và gấp lá thư theo kiểu thư tình vì chàng muốn mỗi chi tiết đều phải làm cho nàng thích thú. Các thị nữ nói với Ukifune nên trả lời Niou trước. Nàng không nghe, lấy cớ không viết được ngay ngày hôm ấy. Nàng làm một bài thơ:

Uji ta biết từ lâu,
Sao nay ta phải âu sầu vấn vương.

Thỉnh thoảng nàng lấy hình ảnh Niou vẽ ra xem. Mỗi lần như thế nàng lại khóc. Nàng tin chắc chuyện tình giữa nàng và chàng sẽ không được lâu bền. Nhưng nghĩ đến chuyện cắt đứt và đi chỗ khác ở là nàng thấy đau khổ:

Thiếp mơ được giống mây kia,
Bay cao cao mãi xa lìa trần gian.

Nhưng nếu thiếp chết đi,... nàng viết cho Niou và chàng khóc nước mắt khi đọc thư trả lời của nàng.

Dù có chuyện gì xảy ra, mình vẫn là người được nàng yêu Niou thắm nghĩ và tưởng tượng ra nàng đang đau khổ và đắm mình trong suy tư.

Kaoru đọc đi đọc lại lá thư của Ukifune chàng mới nhận được. Nghĩ đến nỗi đau khổ của nàng, chàng thấy nhớ nàng vô hạn. Chàng đọc mãi không chán:

Mưa kia thấu hiểu lòng em,
Nước sông nổi sóng, bên thềm khóc than.

Kaoru nói với vợ chàng:

“Ta nói ra sợ nàng giận. Nhưng ta cũng đành thú nhận là nhiều năm nay ta có quan hệ với một người con gái hiện nay đang sống ở một nơi khổ cực. Ta rất thương cô gái đó và định đưa nàng về ở gần đây. Lúc nào ta cũng có

ý định riêng và sống khác với người đời. Nhưng ta đã bằng lòng sống với nàng nên không thể từ bỏ thế giới trần tục được nữa. Cũng chính vì thế mà ta không muốn bỏ rơi cô gái đó vì từ đó đến nay ta giấu không cho ai biết nàng sống ở đâu. Bỏ nàng có nghĩa là độc ác và tội lỗi...

Vợ chàng đáp:

“Đi đâu đó chẳng có gì đáng làm thiệp phật ý cả.

“Có đi đâu có người sẽ nói với Hoàng thượng rằng đó là một mối quan hệ xấu. Không có gì khó chịu và tầm thường hơn là những lời nói xấu! Nhưng đây lại là một cô gái không phải dòng dõi quý tộc. Kaoru nói thêm.

Kaoru quyết định đưa Ukifune về sống ở ngôi nhà chàng đã xây cho nàng. Sợ người khác biết chuyện nên chàng phải chọn người tin cậy, chàng chọn đúng ông bố vợ của viên gia sư nhà Niou. Lúc này ông ta là quan Thư ký ngân khố, hàng Ngũ phẩm và được Kaoru tin tưởng hoàn toàn. Chàng mấy chốc viên gia sư biết chuyện và đến nói cho Niou biết:

“Ngài Kaoru chọn trong số các họa sĩ của ông ấy những người giỏi nhất và trung thành nhất để làm những việc không ai biết.

Nghe thấy thế Niou suy nghĩ rất nhiều. Một người vú nuôi của chàng có lẽ cũng là một viên thư lại quen ở tỉnh lẻ và có một ngôi nhà trong thành. Khi chàng đê nghị với ông ta cho một người đến ở nhờ một thời gian, viên thư ký lại muốn biết người đó là ai. Nhưng Niou nói đây là việc quan trọng thì ông ta không dám nói nữa và đê nghị. Sau khi thu xếp xong chỗ ở cho Ukifune, Niou yên tâm phần nào. Đến cuối tháng đó, viên thư lại phải trở về nơi làm việc Niou định đưa Ukifune về ngay ngày hôm đó. Chàng cho người đến báo kế hoạch này cho Ukifune và yêu cầu nàng phải giữ kín tuyệt đối. Nàng viết thư trả lời rằng nếu chàng không đích thân đến thì công việc sẽ gặp khó khăn do sự có mặt của người vú nuôi hay quấy rầy kia.

Kaoru định đón Ukifune vào ngày mùng mười tháng Tư. Ukifune vì không thể đáp lại “sự gọi ý của nước” nên tỏ ra lúng túng không biết nên theo Niou hay Kaoru. Nàng có cảm giác dật dĩnh giữa những đợt sóng và định trở về nhà mẹ nàng và sẽ ở đó một thời gian để xem xét vấn đề Bà Tĩnh

trường viên có các nhà sư làm lễ trừ tà và tụng kinh suốt ngày trong nhà vì vợ viên đại úy sắp đến ngày sinh nở, để đến Uji. Người vú nuôi nói:

“Ngài Kaoru gửi quần áo cho các thị nữ. Tôi nghĩ về phần chúng ta cũng nên làm về vang cho ngài Kaoru. Nhưng chỉ một mình tôi thì không làm được.

Ukifune lo lắng không biết các thị nữ sẽ nghĩ gì nếu có chuyện xảy ra làm nàng bị thiên hạ chê cười.

Cũng ngày hôm đó, Niou gửi thư cho nàng nói rằng “dù nàng có ở đây bên ta cũng tìm được nàng”. Chàng nói thêm nếu thế thì cả chàng và nàng sẽ tiến đến chỗ suy bì và hỏi nàng có muốn đến ở một nơi kín đáo nào đó với chàng không. Ukifune không biết nghĩ thế nào, nằm dài trên giường, về chán chường:

“Con làm sao thế? Con có ốm không? Con xanh và gầy quá! mẹ nàng kêu lên.

“Những ngày này, bà chủ tính khí rất kỳ lạ! Bà không chịu ăn uống gì! Hình như bà bị ốm! người vú nuôi nói.

Bà Tỉnh trưởng thấy sự việc lạ lùng không biết có phải do ma quỷ ám không. Bà nói:

“Mẹ nghĩ hay là có chuyện gì, vì con từ chối không đi lễ hội đền Ushiyama...!

Nghe mẹ nàng nói thế, Ukifune bối rối quay mặt đi tránh ánh mắt mẹ nàng.

Đêm đã xuống. Trăng sáng vàng vạc. Nghĩ đến những đêm trăng lên muộn, Ukifune không giữ được nước mắt. Nàng nghĩ mình biểu lộ tình cảm ấy lúc này là không đúng lúc. Bà Tỉnh trưởng cầu cứu bà Ben để nói chuyện với nàng về dĩ vãng. Bà Ben nói cho bà biết cách xử sự và tính thận trọng của Ōigimi và kể lại Ōigimi đã héo hắt rồi chết như thế nào trước diễn biến không lường trước được của sự việc. Bà Ben nói:

“Nếu Ōigimi còn sống, nàng có thể cũng được như Nakanokimi và hai chị em nàng sẽ được hưởng hạnh phúc vì hai người có thể viết thư cho nhau để giải buồn...”

Bà Tỉnh trưởng tức giận nghĩ chẳng lẽ Ukifune là người xa lạ đối với Ōigimi và Nakanokimi hay sao? Nếu số mệnh của Ukifune được như bà mong muốn thì nàng không phải thêm muốn được như Ōigimi và Nakanokimi. Bà nói:

“Bây giờ ta đã bớt lo và đau khổ cho Ukifune. Giả sử Ukifune được về thành ở và nếu ta cố ghé qua đây thì cũng không phải là vì Ukifune. Hai mẹ con mỗi lần gặp nhau có thể nói chuyện dĩ vãng với nhau mà không sợ ai quấy rầy!

Bà Ben đáp lại:

“Tôi biết sự có mặt của tôi là điềm không tốt nên tôi hết sức tránh xuất đầu lộ diện, lại càng không nói chuyện với Ukifune. Tuy nhiên tôi làm thế cũng vô ích vì nàng sẽ đi khỏi đây, tôi sẽ buồn. Nhưng tôi cũng không sung sướng gì nếu Ukifune phải ở lại đây và suốt ngày buồn rười rượi. Ngài Kaoru nhìn xa trông rộng hơn những người khác. Không phải ngẫu nhiên mà tôi dám khẳng định với bà là ngài Kaoru phải có tình cảm như thế nào mới đến đây tìm Ukifune như vậy.

“Tôi không biết tương lai sẽ ra sao. Nhưng cho đến lúc này, chính nhờ công lao của bà mà ngài Kaoru vẫn yêu Ukifune. Tôi biết ơn bà về điều đó. Tôi biết ơn Nakanokimi đã đón tiếp Ukifune rất nồng nhiệt. Nhưng sau câu chuyện nhục nhã đêm nào, tôi không muốn để con gái tôi phải chịu nhục một lần nữa.

Nghe bà Tỉnh trưởng nói thế, bà Ben cười và nói:

“Tôi biết ngài Niou là người tàn phào nên không một người con gái biết tự trọng nào lại muốn phục vụ ông ta. Cô con gái bà Taifu cũng phải công nhận là cách cư xử của ngài Niou trong lĩnh vực đó xúc phạm đến Ukifune và làm các thị nữ khác cũng phải khó chịu.

Ukifune nằm bên cạnh thấy bà Ben nói cũng đúng, và bản thân nàng...

“Thật kinh tởm! Kaoru đã lấy công chúa, nhưng không có quan hệ họ hàng giữa Ukifune và công chúa nên tôi hy vọng sẽ không có chuyện gì xảy ra, nhưng nếu có chuyện không hay xảy ra giữa con gái tôi và Niou, tôi sẽ rất buồn và sẽ không bao giờ nhìn mặt con gái tôi nữa, bà Tỉnh trưởng nói.

Nghe mẹ nàng và bà Ben nói chuyện với nhau, Ukifune thấy lòng mình tan nát. Nàng muốn chết ngay lập tức vì trước sau thì tiếng xấu sẽ lan ra như đám bèo nổi trên mặt nước.

“Có những con sông hiền hòa hơn! Nhất định là Kaoru sẽ thương xót Ukifune vì phải sống trong một thời gian dài ở nơi hoang vắng này. Bà Tỉnh trưởng nói về hài lòng. Bà và bà Ben lại nói chuyện về dòng sông nổi tiếng chảy xiết và hung dữ.

“Hôm nọ, đứa cháu trai của người lái đò bị gãy sào và ngã xuống sông!

“Nhiều người đã chết đuối ở con sông này.

Giả sử mình ngã xuống sông và mất tích, mọi người sẽ thương tiếc và còn nghĩ đến mình trong một thời gian, Ukifune nghĩ. Còn mình sống như thế này và nếu không may... thì làm trò cười cho thiên hạ, mình sẽ suốt đời đau khổ. Tốt nhất là chết, rồi mọi việc sẽ đâu vào đấy. Nghĩ thế nhưng Ukifune thấy buồn nhất là khi nghe mẹ nàng nói chuyện với bà Ben. Bà nói với bà Ben là Ukifune dạo này hay buồn và gầy đi. Bà nói:

“Bà hãy tụng kinh nhiều vào. Nếu vẫn thế thì cho làm lễ tẩy rửa!

Bà Tỉnh trưởng không hề biết con gái đang muốn “tẩy rửa” trong dòng sông Miarashigawa nên nói tiếp:

“Con có ít thị nữ quá, mẹ sẽ tìm thêm cho con, đâu là con nhà tốt cả. Con hãy để các thị nữ mới ở lại đây! Trong quan hệ với một kẻ tình địch dòng dõi quyền quý, thường kẻ tình địch không hay gây khó dễ, song nếu có chuyện không hay giữa các thị nữ thì khó khăn mới nảy sinh. Con phải kín đáo và thận trọng. Thôi bây giờ mẹ phải đến thăm một người con gái khác cũng đang bị ốm.

Ukifune thất vọng, buồn nản không biết còn được gặp lại nàng không. Nàng tìm cách giữ mẹ ở lại:

“Con thấy trong người khó chịu. Không biết bệnh tình con sẽ ra sao nếu con không được gặp lại mẹ nữa. Mẹ hãy đưa con về nhà một thời gian, nàng nói.

“Mẹ cũng đã nghĩ đến điều đó. Nhưng ở nhà bây giờ cũng đang lộn xộn. Các thị nữ của con không có chỗ ăn ở để làm việc. Dù con có phải đi “cùng trời cuối đất”, mẹ cũng sẽ tìm đến con. Hoàn cảnh của mẹ không cho phép mẹ được giúp đỡ những người có địa vị cao như con, mẹ nàng nói rồi khóc.

Hôm đó Kaoru lại gửi thư đến nữa. Chàng biết nàng ốm nên hỏi thăm sức khỏe của nàng. Chàng viết:

“Ta định đến thăm nàng, song ta bận nhiều việc quá nên không có thời gian. Chẳng được đến thăm nàng, ta càng đau khổ.

Niou không nhận được thư trả lời lại viết thư cho Ukifune:

“Nàng hãy còn lưỡng lự hay sao? Chẳng sợ nàng “không cưỡng lại được lời mời của gió” bao nhiêu, ta càng nóng ruột và buồn bấy nhiêu.

Người đưa thư của Kaoru và Niou trước đây đã có lần gặp nhau trên đường đến Uji. Thỉnh thoảng thấy người đưa thư của Niou là Tokikata xuất hiện trong nhà viên Thư ký ngân khố, người đưa thư của Kaoru, vốn là vệ binh, hỏi xem y đến Uji có việc gì. Người đưa thư của Niou trả lời vì chuyện tình của y.

“Cậu tự mang thư tình của cậu đến cho người đẹp à? Không ai làm thế bao giờ. Chắc cậu muốn giấu tôi đi đâu gì phải không? Người đưa thư của Kaoru hỏi. – Thật ra đấy là thư của ông chủ tôi, quan Tỉnh trưởng Tokokata gửi cho một thị nữ ở đó.

Những tình tiết đó làm người đưa thư của Kaoru nghi ngờ. Anh ta không dám gặng thêm vì sợ bất nhã. Sau đó hai người chia tay. Người đưa thư của Kaoru nói với cậu bé đi theo anh ta:

“Chú hãy đi theo người kia, nhưng đừng để cho anh ta biết và xem có đúng anh ta vào nhà ông sỹ quan vệ binh Tokikata không.

Một lúc sau chú bé quay lại và nói rằng người đó vào nhà Niou và trao một bức thư cho quan Thư ký bộ lễ. Thật không hay nếu một người bình thường như thế mà lại biết cặn kẽ vấn đề Nghĩ vậy nên người đưa thư của Kaoru đến ngay nhà chàng, đang lúc chàng đang chuẩn bị đến trình diện Hoàng hậu hiện đang ở dinh Rokujō. Đoàn tùy tùng của chàng chỉ có vài người. Người đưa thư trao thư cho Kaoru và nói:

“Có một chuyện rất lạ tôi muốn kiểm tra lại nên đến muộn.

Kaoru nghe loáng thoáng không biết rõ chuyện gì. Thấy người đưa thư vẫn quỳ nhưng không nói gì vì sợ người khác nghe thấy, chàng không hỏi nữa và đi ra xe.

Hoàng hậu lâm bệnh từ mấy ngày hôm nay, các hoàng tử thay nhau túc trực bên giường bà. Các quan ngự y đến rất đông. Nhưng bệnh tình bà vẫn không thuyên giảm. Viên Thư ký bộ lễ vì bận việc nên đến muộn. Niou đang đứng trong tiển sảnh, thấy y mang thư đến liền ra tận cửa lấy thư. Đúng lúc ấy Kaoru từ trong phòng Hoàng hậu đi ra. Qua thái độ của Niou, Kaoru đoán chàng đang yêu. Thấy hay hay, chàng đứng lại xem.

Niou mở thư và mãi miết đọc nên không quay lại. Lúc đó Yūgiri từ buồng Hoàng hậu đi ra. Kaoru đang chuẩn bị đi ra bằng cửa đây liền húng háng ho ra hiệu cho Niou biết là Yūgiri đang đi đến. Niou vừa kịp giấu bức thư thì Yūgiri đến và liếc mắt nhìn vào phòng. Niou buộc lại chiếc dây lưng áo khoác ngoài. Yūgiri ng ỡ xuống ghế.

“Ta phải đi thôi. Hình như ma quỷ đã biến đi rồi, nhưng vẫn phải thận trọng. Ta phải đi gọi một nhà tu hành. Yūgiri nói rồi vội vã ra đi.

Đêm thì không còn ai ở trong triều nữa. Yūgiri về nhà ông, đi trước là xe của Niou, đằng sau là rất đông các trai ông, các quan và nhiều người khác. Kaoru ra về cuối cùng. Thái độ của người đưa thư của chàng làm chàng chú ý. Trong khi đoàn tùy tùng xuống sà và thấp đèn, chàng gọi người đưa thư đến và hỏi han anh ta muốn nói gì.

“Sáng nay ở Uji, tôi nhận ra một người trong gia đình quan Tỉnh trưởng tỉnh Izuma, anh ta tên là Tokikata no Ason. Anh ta trao một lá thư viết trên giấy hồng đi đầu ở cửa phía tây cho một thị nữ và kèm theo một cành anh đào. Tôi hỏi thì anh ta nói huyền thiên. Chắc là anh ta nói dối. Tôi thấy lạ nên cho người đi theo anh ta và được biết anh ta đến nhà ngài Niou nhận thư trả lời cho quan Thư ký bộ lễ Michisada no Ason.

Kaoru thấy đây là chuyện đáng quan tâm bèn hỏi:

“Thế bức thư trả lời trông như thế nào?”

“Tôi không nhìn thấy vì tôi đứng đằng sau. Nhưng theo lời kể của người đưa thư của ngài Niou thì đây là một bức thư rất đẹp, người đưa thư đáp.

Thế thì đúng là bức thư mà Niou đọc rồi. Người đưa thư của mình tinh ý đã cho người đi theo dõi người đưa thư của Niou chàng nghĩ thầm, nhưng xung quanh có người nên chàng không nói gì thêm.

Suốt quãng đường đi, Kaoru suy nghĩ mung lung. Niou ghê gớm thật! không gì thoát khỏi anh ta. Anh ta biết được sự có mặt của Ukifune ở Uji trong trường hợp nào? Làm sao anh ta tiếp cận được với nàng? Kaoru thật là trẻ con khi nghĩ rằng ở chốn đờng không mông quạnh đó không thể xảy ra một chuyện như thế được. Nếu Niou làm chuyện đó đối với một người con gái nào khác thì không sao. Nhưng Niou làm việc đó trước mũi chàng, trong khi hai người đang quan hệ tốt với nhau, nhất là chàng tận tâm chỉ đường cho chàng tới Uji. Thật là đều cáng hết chỗ nói. Kaoru thầm nghĩ, lòng trào sôi uất hận. Chàng yêu Nakanokimi nhưng chàng đã phải tự kiềm chế trong bao nhiêu năm trời mặc dù tình cảm của chàng đối với Nakanokimi không phải mới có ngày một ngày hai, mà từ rất lâu rồi. Tình cảm mà chàng vì sĩ diện phải giấu giếm để rồi đau khổ vì chàng coi đó là một tội lỗi.

Chàng đúng là một người mất trí không hơn không kém. Thời gian ở đây. Niou ốm và có rất nhiều người đến thăm chàng. Trong hoàn cảnh đó làm sao Niou có thể viết thư gửi đến Uji được? Hay Niou đã đến Uji? Nhưng đường đi đến đó xa lắm! Đây có phải là nguyên nhân làm chàng kêu đau về một chứng bệnh không rõ nguyên nhân trong những ngày qua không? Kaoru nhớ lại trước đây Niou cũng đã đau kiểu như thế nên đã không đến

được Uji. Sau khi suy nghĩ kỹ cộng với vẻ thất vọng của Ukifune, chàng đi đến kết luận là chuyện đó có thật. Đúng là không gì khó hiểu bằng lòng người. Dưới vẻ bề ngoài ngoan ngoãn và bình thản là tính đa tình nên Ukifune đã trở thành người tình lý tưởng của Niou, Kaoru thầm nghĩ. Chàng định nhường chỗ cho Niou nhưng rồi nghĩ: chuyện đó trở nên trầm trọng vì đây là một phụ nữ dòng dõi quý tộc. Trong trường hợp này, chàng có thể để sự việc như thế vì không phải ngày một ngày hai chàng gặp nàng được.

Nếu vì đau xót và căm giận mà chàng bỏ Ukifune thì Niou sẽ chiếm đoạt nàng ngay mà không cần nghĩ đến hậu quả sau này. Trước đây Niou đã từng bỏ rơi hai hay ba người con gái và đưa các cô vào phục vụ chị chàng là công chúa Nhất. Điều đó còn quá sức chịu đựng của Kaoru. Chàng đành viết thư cho Ukifune để biết rõ sự việc. Chàng cho gọi người đưa thư tin cần của chàng đến và hỏi:

“Michisada no Ason có hay đến nhà Nakanokimi không?”

“Thưa ngài có! Người đưa thư đáp.

“Anh ta còn hay sai người đưa thư mà anh thường gặp đến Uji nữa không? ở đó cũng có một người con gái đang buồn...”

Michisada có thể thích cô ta chàng... Kaoru thở dài rồi nói tiếp: nhà người hãy bí mật đến đây! Phải thận trọng và không được làm lộ!

Người đưa thư nghiêng mình vái một cách kính cẩn tỏ ý tuân theo. Điều đó giải thích cho anh ta tại sao quan Thư ký hay hỏi xem Kaoru làm gì và ở Uji có chuyện gì, anh ta nghĩ thầm vậy nhưng không nói điều đó với Kaoru. Còn Kaoru cũng không muốn người đưa thư biết thêm nên không hỏi nữa.

Ukifune nhận được thư nhiều hơn thường lệ, nàng suy nghĩ không biết nên làm thế nào. Kaoru viết trong thư:

Bây giờ ta mới hay rằng,
Nước sông tràn khắp tấm lòng chia hai.

Nàng hãy cẩn thận không có thiên hạ sẽ cười ta!

Ukifune bị bất ngờ nên tỏ ra bu ãn bã. Nàng thấy ghê sợ nếu để chàng biết nàng đã hiểu. Nhưng nếu chàng nh ãm thì chàng sẽ ngạc nhiên. Nghĩ vậy, Ukifune gấp thư cẩn thận r ấi gửi cho Kaoru sau khi đã viết thêm vào l ề

“Thiếp thấy hình như chàng nh ãm địa chỉ... Thiếp thấy khó chịu nên không thể nói gì hơn được...”

Đọc thư nàng, Kaoru không khỏi không khâm phục tài ứng xử của Ukifune. Đó là một nét riêng trong tính cách của nàng mà chàng chưa biết. Chàng nghĩ và thấy cay đắng vì không thể ghét bỏ nàng được.

Lời lẽ trong thư của Kaoru tuy không nói rõ ràng song cũng đủ làm Ukifune thêm bu ãn. Nàng th ăm nghĩ mình đã xuống đến tận cùng của sự đê tiện. Đúng lúc đó thì Ukon đến:

“Sao nàng lại gửi thư cho ngài Kaoru? Ukon hỏi. Nàng có hiểu đi ầu đó sẽ mang lại đau khổ không?”

“Ta tưởng đấy là sự nh ãm lẫn và không biết chàng có gửi nh ãm địa chỉ không?...” Ukifune trả lời.

Thực ra sau khi nhận thư, Ukon đã đọc trộm. Đi ầu đó thật thiếu tế nhị. Bà không dám thú nhận với Ukifune đi ầu đó:

“Trời ơi, đau khổ quá! Đúng là họa vô đơn chí! Đúng là ngài Kaoru biết chuyện r ấi! Ukon nói. Ukifune đỏ mặt nhưng không nói gì.

Nàng không nghi ngờ Ukon đọc thư mà chỉ nghĩ ai đó đã nói cho bà ta biết thái độ của Kaoru nhưng không dám hỏi ai nói. Nàng ngượng chín người và không biết các thị nữ nghĩ về nàng thế nào. Nàng nằm lên giường và suy nghĩ miên man. Không phải nàng tự ý lao vào cuộc tình tay ba mà là do số mệnh khắc nghiệt. Khi chỉ còn lại Uji, Ukon nói với cô gái:

“Khi chúng tôi còn ở Hitachi, người chị cả của tôi có quan hệ với hai người đàn ông. Đó là chuyện thường tình với tất cả mọi người. Cho dù người đó là ai... Cả hai người đàn ông đi ầu yêu chị tôi như nhau nên chị tôi

rất khó nghĩ nhưng vẫn tỏ ra yêu người đến sau hơn. Người đến đầu tiên ghen r ỡ giết chết người đến sau. Sau đó anh ta cũng không đến chỗ chị tôi nữa. Chính Hitachi cũng vì thế mà mất đi một người lính thiện chiến. Thế chưa phải đã hết, người đàn ông giết người kia tuy là một đ ầy tớ trung thành nhưng cũng bị đ ổi khỏi tỉnh Hitachi vì làm sao tin đ ược một người đ ã gây tội ác như thế. Nhưng xét thấy tất cả là do tính không thận trọng của người đàn bà kia nên quan Tỉnh trưởng không muốn đ ể cô ta ở trong nhà nữa. Chị cả tôi liền bị đ ầy đến một làng ở Azuma. Cho đến nay, mẹ tôi, vú nuôi của bà chủ chúng ta, và tôi vẫn thương xót chị tôi. Có thể tôi thấy chuyện này là đi ềm xấu, nhưng giàu sang nghèo hèn, trong chuyện đó, ai cũng có mắc phải những tội nặng hơn nếu không giữ đ ược bình tĩnh. Có thể không đến nỗi làm hại cuộc đời người khác, song họ sẽ hành đ ộng tương xứng với địa vị của mình. Những người quyền quý sợ bị sỉ nhục hơn là chết. Do đó Ukifune phải quyết đ ịnh theo một trong hai người! Nếu đ úng ngài Niou yêu Ukifune hơn ngài Kaoru như ngài Niou thường nói, thì Ukifune hãy đi theo ngài Niou và đừng tỏ ra buồn r ầu như thế nữa! Có s ầu nào cũng không giúp ích gì cho nàng cả. Trong lúc mẹ Ukifune lo lắng, trong khi người vú nuôi làm đủ mọi cách đ ể chuẩn bị cho chuyến đi thì ngài Niou dám nói là sẽ đưa nàng đi trước. Thật là lão x ược và đáng thương hại.

Jijū nói:

“Thôi đi! Bà đừng làm Ukifune hoảng sợ lên với những chuyện ấy! Không có gì là số mệnh cả! Nếu trái tim Ukifune thiên về bên nào thì nàng biết phải làm như thế ấy. Đây này, khi thấy ngài Niou yêu say đắm Ukifune, tôi cho rằng ngài Kaoru có vội vàng tìm cách thực hiện ý đ ịnh của mình cũng không có ích gì! Theo ý tôi, tốt nhất là Ukifune tránh cả hai người trong một thời gian đ ể suy nghĩ và quyết đ ịnh xem người nào hợp với mình hơn... Cô gái nói một mạch không ng ập ngừng. Đi ều đó cũng dễ hiểu: cô rất thích ngài Niou.

“Không đ ược đâu! Tôi đ ã từng đến cầu trời khẩn ph ật ở đ ền Hatsuse và Ishiyama đ ể Ukifune đ ược sống yên ổn. Nhưng xung quanh đây có rất nhiều người của Kaoru. Họ toàn là lính chiến. Còn các viên quản lý đi ềm trang ở Yamashiro và Yamato của Kaoru đ ều có họ gần hoặc xa với Udoneri. Con rể của Udoneri là Ukonnodaibu, có hàm Ngũ phẩm và ở

trong đội Tả Vệ binh, được Kaoru giao cho việc trông nom các vùng xung quanh. Những người này không muốn xảy ra xích mích giữa họ với nhau và không ai trong số họ, tuy là người không được học hành, muốn để xảy ra một vụ việc nhỏ nào trong phiên gác của họ. Do đó, hiểu nhầm là chuyện có thể xảy ra. Đêm hôm nọ, khi ngài Kaoru sang bên kia sông, tôi sợ muốn chết đi thôi! Ngài Niou vì không muốn người khác nhận ra mình nên thường ăn mặc cải trang. Nếu ông ta gặp những người lính đó thì thật kinh khủng!

Nghe họ nói chuyện với nhau cũng biết trái tim họ hướng về Niou. Ukifune cảm thấy ngượng vì nàng không thể nói yêu ai hơn. Nàng sống như trong mơ. Tại sao người có tình yêu cháy bỏng đối với nàng lại luôn ám ảnh tâm hồn nàng? Tuy vậy nàng cũng không nghĩ đến chuyện cắt đứt ngay với người cách đây hơn một năm nàng đã trao thân. Nghĩ thế nên nàng càng đau khổ và dần vật mình. Nếu xảy ra chuyện gì không hay thì nàng sẽ ra sao? Nằm úp mặt xuống đất, nàng rên rỉ:

“Trời ơi, sao ta muốn chết thế! Trên đời này không ai khổ bằng ta! Từ trước tới nay chưa chắc có ai phải chịu bất hạnh như ta, kể cả trong những người bình thường nhất!

Ukon nói với nàng:

“Tôi nói tất cả những chuyện đó với nàng để giúp nàng hiểu mà không nên tự mình dần vật mình quá nhiều như vậy vì chuyện không đến nỗi trầm trọng như vậy đâu! Cho đến lúc này, ngay cả khi tự dày vò mình, hình như nàng vẫn có thể nhìn ra mặt tốt của sự việc. Tôi rất sợ khi thấy nàng cuống lên từ lúc xảy ra chuyện không hay này.

Trong khi một số người tự tìm cách làm hài lòng mình, một số đang suy nghĩ lung tung thì người vú nuôi bình thần đi nhuộm vải coi như không có chuyện gì xảy ra. Bà gọi những thị nữ trẻ tuổi mới đến bảo:

“Các cô gái xinh xắn hãy nhìn ta mà xem? Cứ nằm thườn thợt trên giường như các cô thì sẽ có ngày ma quỷ ám không cho các cô thực hiện được ý định của mình đâu!

Qua nhiều ngày mà vẫn không thấy Kaoru gửi thư trả lời. Nhưng Udoneri xuất hiện. Đó là một người đã có tuổi, dáng thô thiển, người mập mạp, giọng nói ồm ồm. Thấy ông ta nói muốn gặp một thị nữ, Ukon ra tiếp. Udoneri nói:

“Ngài Kaoru cho gọi tôi đến chỗ ngài và bảo tôi đến đây. Sáng nay tôi đi ra và vừa về đến đây. Ngài Kaoru nói chừng nào bà chủ còn ở đây, tất cả chúng ta phải trông nom cho cẩn thận. Ngài Kaoru không muốn đưa người đến canh gác song ngài biết thời gian vừa qua các bà đã tiếp khách lạ không biết từ đâu tới. Nếu tôi không biết chuyện thì tôi là người vô dụng. Vì không biết gì nên tôi trả lời ngài Kaoru là trong thời gian đó tôi bị ốm nặng nên không làm tốt nhiệm vụ được giao phó, rằng tôi đã giao cho những người có khả năng làm việc đó và yêu cầu họ phải canh gác cẩn thận. Nếu có chuyện gì xảy ra thì tôi phải biết. Ngài Kaoru ra lệnh cho tôi phải cảnh giác và nếu có chuyện gì xảy ra, tôi sẽ bị nhừ đòn. Tôi sợ quá mà không biết ngài Kaoru muốn gì...”

Nghe Udoneri nói Ukon thấy sợ. Bà không biết nói gì bèn nói với Ukifune:

“Đi đâu phải đến đã đến! Đúng như tôi đã mạn phép nói với nàng từ hôm nọ! Có người vừa nói với tôi là ngài Kaoru biết được chuyện đó. Vì thế ngài Kaoru mới không viết thư nữa!

Trong khi đó, người vú nuôi không nghe hết thì tỏ ra mừng rỡ và nói:

“Tôi rất hài lòng khi ngài Kaoru chấn chỉnh lại trật tự. Xung quanh có bao nhiêu trộm cướp mà không được bảo vệ như ngày xưa. Những người ngài Kaoru đưa đến đây toàn là những kẻ không cần nổi vũ khí thì còn nói đến chuyện đi tu ăn đêm nữa?”

Ukifune biết sự việc đang biến chuyển theo hướng xấu. Nàng càng buồn vì đúng lúc ấy nàng nhận được thư của Niou nói tâm hồn chàng đang “rối như tơ vò”. Nàng quyết định thế nào đi chăng nữa thì tai họa vẫn đến từ một trong hai phía! Tuy nhiên, chỉ cần nàng chết đi, một mình nàng thôi thì mọi cái sẽ đâu vào đấy. Trước đây không thiếu những phụ nữ vì không biết chọn ai trong số những người đến với họ, đã nhảy xuống sông tự vẫn vì không còn con đường nào khác. Sống lâu nhất định sẽ chuốc lấy sự sỉ nhục tột hại nhất. Thế thì tại sao nàng sợ chết? Mẹ nàng sẽ buồn và khóc

thương nàng một thời gian. Nhưng mẹ nàng còn nhiều con khác và sẽ bận bịu với việc chăm sóc chúng rồi sẽ quên đi. Nàng sẽ càng đau khổ nếu nàng sống thì sẽ bị thiên hạ chê cười. Với vẻ hiên lành và dễ tính bên ngoài, có thể do nàng được chiều chuộng bởi một người mẹ không hiểu hết được tình cảm và thực tế cuộc đời nên nàng mới đi quá giới hạn cho phép.

Ukifune xé hết những bức thư có thể gây tai tiếng. Nàng xé dần dần vì sợ xé liền một lúc mọi người sẽ để ý. Nàng vừa đốt vừa vứt xuống sông. Các thị nữ không biết chuyện tưởng trước khi đi xa, nàng xé những loại sách kinh không cần thiết mà nàng đã giữ từ nhiều năm nay. Khi thấy nàng đốt thư, Jijū nói:

“Sao nàng lại đốt thư đi! Thư này chứng tỏ tình cảm của hai bên. Tôi hiểu nàng không muốn người khác đọc được. Nhưng cứ để trong một chiếc hộp và thỉnh thoảng đọc lại thì nàng sẽ thấy xúc động. Khi người ta đã làm tổn bao nhiêu giấy đẹp như thế, nói những lời ngọt ngào như thế mà lại đốt đi thì thật là một lỗi lầm kinh khủng!

“Tại sao à? Ta thấy trong người không được khỏe, có thể ta không còn sống được bao lâu nữa. Nếu có người tìm được thư này thì sẽ không hay gì cho người viết. Nếu người viết thư biết ta giữ thư này thì ta sẽ xấu hổ, Ukifune đáp.

Tuy thế nàng vẫn không đi đến quyết định nào, nhất là nàng nghe nói chết mà bỏ cha bỏ mẹ lại là một tội nghiêm trọng.

Lúc này đã gần hết tháng. Vị chủ nhân của ngôi nhà phải về tỉnh vào ngày hai mươi tám nên Niou thông báo sẽ đến đón Ukifune ngay đêm đó. Chàng dặn nàng phải hết sức cẩn thận để khỏi gây sự chú ý của những người gác và phải kín đáo.

Nếu chàng dám đến đây bằng cách đó, Ukifune nghĩ, mình buộc phải đuổi chàng về mà không cần nói với chàng lần cuối cùng, thậm chí không nhìn mặt chàng! Làm sao nàng lại để chàng đến với nàng, dù chỉ trong chốc lát? Tưởng tượng ra Niou phải quay về với tâm trạng buồn bã và cay đắng, nàng thấy buồn khôn tả. Ép chặt lá thư vào mặt, nàng giấu những giọt nước mắt đang trào ra mà không gì cưỡng lại được.

“Thưa bà chủ kính mến, các thị nữ đã hiểu tại sao bà lại có thái độ này? Có người có ý nghi ngờ chuyện đó. Thay vì tự dằn vặt mình như thế, xin bà hãy viết thư trả lời ngài Niou như bà muốn! Thị nữ Ukon của bà ở đây và có thể giúp bà lập một kế hoạch thần tiên để ngài Niou đẹp trai có thể đưa bà lên thượng giới, Ukon nói.

Nghe Ukon nói thế, Ukifune cảm thấy phấn chấn lên đôi chút.

“Bà vẫn nói với ta những điếu cũ rích làm ta đau lòng! Nếu ta muốn đi nước chảy bèo trôi thì cũng được. Nhưng ta biết như thế là hoàn toàn không trung thực, còn Niou làm ta khó chịu vì cứ khẩn khoản nài ta phải tin tưởng ở chàng. Do đó ta không biết chàng cần gì ở ta. Chính điếu đó làm ta đau khổ!” Ukifune đáp và không viết thư trả lời.

Thấy Ukifune không những không thông cảm với chàng mà còn không chịu viết thư trả lời, Niou nghĩ rằng do Kaoru, nói ngon nói ngọt dễ dàng lấy người đáng tin tưởng hơn. Niou thấy ghen và bực mình. Nhưng nàng đã đầu hàng trước tình yêu của chàng rồi kia mà! Chắc là vì lâu chàng không đến thăm nàng nên các thị nữ của nàng đã khuyên nàng ngả về người kia. Niou có cảm giác mối tình tuyệt vọng của chàng “lấp cả bầu trời trống rỗng” và quyết định đến Uji một lần nữa.

Từ phía hàng rào có tiếng động khả nghi, rồi tiếng hô “Ai đấy” vang lên liên tiếp. Hình như ở đây đang có lệnh báo động. Tokikata đứng tránh ra và cho một người quen đường vào trước. Người này cũng bị hỏi nhưng y trả lời rằng có thư từ trong thành gửi đến. Một người hầu gái của Ukon được gọi ra gặp người đó. Người hầu gái chuyển bức thư cho Ukifune, nàng chán nản trả lời đêm nay nàng không đi được và không thể tiếp Niou được. Niou bực tức không hiểu tại sao chàng bị phân biệt đối xử như vậy bèn ra lệnh cho Tokikata vào bàn với Jijū xem có cách nào không. Vốn là người có tài xoay xở, Tokikata nghĩ ra một câu chuyện nghe lọt tai để vào tìm Jijū và cuối cùng y tìm được cô gái. Jijū nói:

“Tôi rất lấy làm tiếc là những người gác này không biết theo lệnh gì của Kaoru mà tăng cường cảnh giác thế... Tôi đau khổ cho nàng Ukifune. Nàng vốn đã buồn, nay càng buồn thêm, vì ngài Niou muốn thực hiện ý định của ngài thì tôi mạn phép được trình bày kế hoạch của riêng tôi.

Jijū còn báo cho Tokikata biết người vú nuôi không bao giờ ngủ say cả. Tokikata đáp:

“Sau một chặng đường dài, ngài Niou muốn gặp Ukifune bằng bất kỳ giá nào. Ta làm sao báo lại cho ngài Niou một tin buồn như thế được! Thôi, nàng hãy đi cùng với ta! Nàng sẽ giải thích cho ngài Niou rõ vì nàng làm việc đó hay hơn ta!

Jijū mới đầu từ chối, hai người bàn cãi với nhau trong khi đó đêm đã khuya. Cuối cùng nàng đồng ý đi.

Niou vẫn ngồi trên mình ngựa cách đây một quãng. Chàng sợ nghe thấy tiếng chó sủa. Những người trong đoàn tùy tùng cũng lo lắng: họ không đông, lại ăn mặc không đúng với phẩm tước của mình, nếu dân chúng không rõ đoàn người đến đây làm gì mà đến gây sự thì họ biết làm thế nào? Tokikata kéo Jijura ngoài, vừa đi vừa động viên cô gái:

“Nào đi nhanh lên nào.

Nàng đưa tay đỡ mái tóc đang xõa xuống hai vai và nét mặt lộ rõ vẻ thích thú. Tokikata muốn đỡ nàng ngồi lên ngựa nhưng nàng không muốn, y đành đi bộ cùng và lấy tay đỡ vạt váy cho nàng. Nàng đi giầy, còn y đi dép của người hầu phòng. Đến chỗ Niou, y nói tình hình cho chàng nghe. Thấy Niou tỏ vẻ không thích nói chuyện trên lưng ngựa, Tokikata trải một chiếc yên ngựa cạnh hàng rào một ngôi nhà tã tã rã rã đỡ Niou xuống ngồi đó. Niou cũng cảm thấy tình hình không được tốt đẹp. Ở một nơi như thế này, nếu có chuyện không hay xảy ra, tương lai của chàng sẽ đổ vỡ. Nghĩ đến đó, Niou không giữ được nước mắt. Hơn nữa Jijū, một cô gái có trái tim dễ rung động, đang nhìn chàng xao xuyên. Chàng trấn tĩnh lại và nói:

“Chẳng lẽ ta không thể nói với nàng dù chỉ một lời được hay sao? Sao lại đến nước này nhỉ? Hay là bọn thị nữ biết chuyện rồi?”

Jijū nói tỉ mỉ cho Niou nghe và nói thêm:

“Trong những ngày tới, nếu ngài định đến đây thì đừng để ai biết ý định của ngài. Thấy ngài phải đương đầu với những hiểm nguy, tôi xin sẵn sàng giúp đỡ ngài, kể cả phải chết!

Niou sợ nhất là mọi người biết chuyện và thấy không nên giận Ukifune. Đêm càng về khuya, đàn chó sủa càng dữ. Những người trong đoàn tùy tùng của Niou định xua chó đi thì có tiếng người hô: “Chuẩn bị bắn” và có tiếng dây cung bật tanh tách. Đã đến lúc phải quay về thôi. Thật là buồn:

Đời ta không biết về đâu,
Rừng sâu núi thẳm âu sầu nhớ ai.

Thôi được rồi, nhanh lên nào! Niou nói rồi cho Jijū về

Vẻ đẹp và mùi thơm tỏa ra từ người chàng trong sương đêm lại càng thơm. Đúng là không ai bằng chàng được. Jijū quay lại, nước mắt lưng tròng.

Khi nghe Ukon nói bà không cho Niou vào nhà, Ukifune rất bối rối. Đúng lúc đó thì Jijū vào và kể lại cho nàng nghe chuyện gặp Niou, nàng không nói gì mà chỉ khóc. Nàng lại càng xấu hổ về những đi đâu các thị nữ nghĩ về nàng. Trời đã sáng rõ nhưng Ukifune vẫn nằm đó, không muốn ai nhìn thấy bộ mặt thảm hại của mình. Nàng buộc lại dây lưng rồi đọc kinh. Lúc này nàng chỉ cầu mong Đức Phật miễn cho tội đã không nghe lời mẹ nàng. Ukifune lại giở bức vẽ của Niou ra xem và tưởng như chàng đang đứng trước mặt nàng với cử chỉ, nét mặt của chàng. Nàng tiếc đêm qua không nói với chàng được một lời. Nàng nghĩ mình như thế là độc ác với chàng. Kaoru hứa đưa nàng về nơi hai người chung sống với nhau. Nếu biết chuyện này Kaoru sẽ nghĩ gì? Có thể có người nói xấu chàng. Chỉ nghĩ đến đó thôi nàng đã thấy xấu hổ. Nàng tự nhủ như thế còn hơn sống để nghe thiên hạ chế giễu sự nhẹ dạ và sự phản bội của mình:

Thân này nếu có lìa đời,
Tội chưa được giải thiết còn chưa yên.

Ukifune thấy nhớ mẹ nàng và các em nàng ghê gớm. Những lúc bình thường nàng hầu như không nghĩ đến họ. Nàng nhớ đến Nakanokimi và nhiều người khác và mong được nhìn thấy họ lần cuối cùng. Các thị nữ của nàng đang bận tít tít với việc nhuộm vải nhưng nàng vẫn nghe được những gì họ nói với nhau. Nàng nằm mà không ngủ được, chỉ nghĩ đến cách tự giải thoát cho mình đến khuya. Trông nàng lúc đó như người mất hồn. Nàng nhìn ra phía sông với cảm giác mình như con cừu đang bị dẫn đến lò mổ.

Vừa về đến nhà, Niou viết ngay một lá thư trách Ukifune. Sợ người khác đọc được thư, nàng không dám trả lời như mọi khi mà chỉ viết:

Hồn thiếp đi thân xác này ở lại,
Lúc bấy giờ chàng trách thiếp nữa không?

Ukifune cũng muốn nói lời cuối cùng với Kaoru. Nhưng nếu nàng viết thư cho cả Kaoru và Niou, sẽ có ngày hai người phải nói chuyện với nhau vì hai người có họ gần với nhau, đi đâu đó sẽ càng làm vong linh nàng đau khổ. Nàng tự nhủ tốt nhất là kết thúc câu chuyện mà không để ai biết mình sẽ ra sao. Mẹ nàng cũng gửi thư đến. Bà viết:

“Đêm qua mẹ nằm mơ thấy con ở trong tình trạng cực kỳ hoảng hốt. Mẹ trở dậy và cho tụng kinh. Nhưng sau đó mẹ không tài nào ngủ lại được. Sáng nay dậy muộn, mẹ lại mơ thấy đi đâu dữ, do đó mẹ viết thư báo cho con biết ngay. Mẹ xin con hãy hết sức thận trọng. Mẹ sợ tính ghen tuông của người phụ nữ đang sống cạnh người thỉnh thoảng đến thăm con ở nơi hang cùng ngõ hẻm ấy. Trong lúc con đang đau yếu, nằm mơ như thế nên mẹ rất lo. Mẹ định đến tận nơi thăm con nhưng em gái con cũng đang ở trong tình trạng nguy kịch. Người ta nói em con bị quỷ ám nên mẹ không đi đâu được, dù chỉ là nửa bước. Tốt nhất là con cho tụng kinh ở ngôi chùa gần nhất.

Bà Tỉnh trưởng không biết Ukifune đang ở trong trạng thái tuyệt vọng. Những lời căn dặn của bà càng làm cho Ukifune đau khổ. Nàng cho người đến chùa làm lễ và viết thư cho mẹ nàng. Nàng muốn nói nhiều song xấu hổ nên chỉ viết:

Mẹ ơi xin mẹ đừng buồn,
Bên kia thế giới con chờ mẹ sang.

Nghe tiếng chuông chùa vọng đến, Ukifune biết các nhà sư đang tụng kinh. Nàng thấy xúc động ghê gớm.

Tiếng khóc hòa tiếng chuông chùa,
Đời con chấm dứt từ đây mất rồi.

Nàng viết thêm bài thơ trên vào bên lề bức thư, cài vào đó một cành hoa và để trên bàn vì người đưa thư không thể quay về thành ngay trong đêm được. Người vú nuôi đang ra lệnh cho các thị nữ khác:

“Tôi đang lo đây? Bà Tỉnh trưởng nói trong thư là bà mơ thấy đi đâu không tốt. Bảo những người gác phải thận trọng hơn nữa!

Sau đó người vú nuôi vào nói với Ukifune:

“Nàng không chịu ăn uống gì thì không tốt đâu. Ít ra nàng cũng phải ăn bát cháo nóng chứ.

Bà vú nuôi là người tự tin, nhưng xấu xí và già, nếu mình chết thì bà ta sẽ đi đâu? Ukifune nghĩ và thấy thương hại bà. Nàng muốn tiết lộ cho bà biết là nàng không còn sống bao lâu nữa. Mới nghĩ đến đó nước mắt nàng đã trào ra làm nàng không nói được. Ukon nằm gần đó thở dài:

“Nếu nàng chỉ than thân trách phận như thế thì mẹ nàng sẽ còn mơ thấy đi đâu xấu nữa, vì người ta nói rằng linh hồn của người đang đau khổ sẽ bay lên trời. Nàng hãy quyết định lấy một người, một lần thôi, rồi để mặc cho số mệnh định đoạt, Ukon nói trong khi Ukifune vẫn nằm đó và lấy vạt áo che mặt.

Chương 52

(Kagerō)

Kiếp phù du

Đêm qua đi yên tĩnh, sáng ra mới biết một người con gái dòng dõi quý tộc bị bắt cóc. Cả Uji náo động đi tìm người con gái mất tích mà không thấy. Bà Tỉnh trưởng lo lắng vì không thấy người đưa thư quay về và cho người khác đến xem chuyện gì xảy ra.

Ukon gặp người đưa thư của bà Tỉnh trưởng. Anh ta nói:

“Tôi rời thành từ khi trời còn chưa sáng, người đưa thư này nói.

“Nên trả lời người đưa thư này thế nào đây?” Mọi người ở Uji đều lo, kể cả bà vú nuôi. Không hiểu chuyện gì đã xảy ra, các thị nữ chạy ngược chạy xuôi. Các thị nữ biết chuyện thì nhớ lại thái độ tuyệt vọng của Ukifune và cho rằng có thể nàng đã nhảy xuống sông tự vẫn. Các thị nữ vừa khóc vừa đọc thư của mẹ nàng gửi đến:

“Không nhận được tin con nên mẹ không ngủ được. Đêm nay mẹ không mơ thấy con. Chắc là bị ma quỷ ám nên mẹ thấy trong người khó chịu. Mẹ lo cho con hơn bao giờ hết. Mặc dù con đang chuẩn bị để đến một nơi khác, mẹ vẫn muốn đón con về đây. Nhưng có lẽ hôm nay trời sẽ mưa..

Ukon xem bức thư Ukifune viết từ đêm trước cho mẹ nàng. Bà khóc nức nở: đừng chuyện đó rồi! Ukifune tỏ ra quá tuyệt vọng! Mình là người gần gũi nàng từ bé mà nàng không hề nói gì với mình một tí gì, Ukon nghĩ thầm. Trước khi đi xa, Ukifune cũng không thềm nói một lời với mình về ý định của nàng, nàng độc ác quá! Bà khóc nức lên. Bà biết Ukifune đau khổ nhưng không bao giờ nghĩ nàng lại đi đến một quyết định cực đoan và chết người như vậy. Không hiểu Ukifune nghĩ gì? Thật không sao hiểu nổi! Bà vú nuôi như người lú lẫn luôn miệng hỏi:

“Làm gì bây giờ? Làm gì bây giờ?”

Niou nhận được câu trả lời khác thường tự hỏi không biết nàng nghĩ thế nào mà đến nông nỗi này? Rõ ràng là Ukifune yêu chàng, nhưng có thể nàng nghi ngờ tính giăng hoa của chàng nên tìm cách trốn chàng chăng? Niou bối rối liền cho người mang thư đến Uji. Người đưa thư đến trong lúc mọi người đang trong trạng thái hoảng loạn, khóc lóc âu sầu. Không biết đưa thư cho ai, anh ta hỏi một người hầu gái:

“Có chuyện gì thế?”

Đêm qua bà chủ chúng tôi đã mất tích, các thị nữ không biết làm thế nào vì không có người bảo trợ của bà ở đây, người hầu gái trả lời.

Người đưa thư không biết chuyện này ra sao liền quay về ngay mà không hỏi thêm câu nào. Sau khi được thông báo, Niou tưởng như nằm mơ: sao lại có chuyện lạ như thế nhỉ? Chàng biết Ukifune ốm nhưng không đến nỗi nặng lắm. Đúng là thời gian qua nàng hay kêu đau, nhưng lá thư nàng viết hôm trước không có gì chứng tỏ nàng sẽ đoạn tuyệt với cuộc sống, thậm chí nàng còn tỏ ra vui hơn mọi khi. Không rõ ngọn ngành câu chuyện ra sao, chàng ra lệnh cho Tokikata đến Uji xem chuyện gì xảy ra.

“Chắc là do Kaoru thôi, Tokikata nói, vì ông ta biết được chuyện gì đó. Hình như Kaoru đã trừng phạt những người gác chĩnh mằng trong công vụ. Chắc ông ta đánh hơi được chuyện gì rồi. Ở một nơi như Uji, hễ có người chết đột ngột là ầm lên ngay.

“Dù thế nào đi chăng nữa ta muốn biết rõ tình hình. Thôi, nhà ngươi hãy kiếm một cố nào đó nghe được để đến gặp Jijū. Chắc cô gái đó biết chuyện và nhà ngươi cố gắng tìm hiểu về Kaoru càng nhiều càng tốt. Bọn gia nhân có thể nói linh tinh,... Niou nói với vẻ thiếu não làm Tokikata cùng xúc động lây. Trời vừa tối là y lên đường.

Vì đi một mình nên chẳng mấy chốc y đã đến nơi. Mưa đã tạnh từ lâu song đường vẫn khó đi. Tokikata cải trang thành người hầu và khi đến gần y thấy có rất nhiều người trong nhà.

“Tối rồi, chúng tôi đang bận lắm, người ta nói với Tokikata vậy, làm y chán ngán. Y xin gặp Ukon nhưng bà không muốn tiếp y.

Bà ta bảo:

“Bây giờ đầu óc tôi đang rối tinh rối mù lên đây. Tôi không có lòng nào mà tiếp ông cả tuy tôi biết ông là người đêm hôm nọ đã đến đây.

“Tôi hiểu bà. Nhưng nếu không biết rõ sự việc thì làm sao tôi có thể quay về được? Tôi có thể gặp người khác được không?

Thấy Tokikata nằn nì mãi, Jijū ra tiếp y:

“Ông hãy về nói với ngài Niou là Ukifune biến mất đột ngột mà không ai biết. Chúng tôi đều buồn và tuyệt vọng như vừa qua cơn ác mộng. Khi nào tôi lấy lại được tinh thần, tôi sẽ xin nói rõ cho ngài Niou biết những ngày cuối cùng Ukifune lo lắng như thế nào và đêm nọ Ukifune đã chịu sự nhục nhã. Sau khi chúng tôi hết trở Ukifune, ông hãy quay lại đây gặp tôi, – cô gái nói.

Trong nhà chỗ nào cũng có tiếng khóc sột sùi. Hình như bà vú nuôi đang than vãn:

“Than ôi, bà chủ yêu quý của tôi. Bà đi đâu rồi? Xin bà hãy quay lại với chúng tôi. Tuy không trông thấy thi thể bà nhưng tôi rất đau khổ. Những ngày được phục vụ bà sớm tối, tôi không biết mệt là gì. Lẽ sống duy nhất của tôi là hy vọng một ngày nào đó được thấy bà hạnh phúc! Thế mà bà lại bỏ tôi mà đi như thế, bà không nói cho tôi biết bà đi đâu. Chúng tôi phải cầu trời khẩn phạt để ai bắt bà chủ đáng kính của tôi hãy trả bà lại cho tôi. Hãy cho chúng tôi được nhìn bà chủ của chúng tôi lần cuối cùng, dù bà không còn sống nữa...

Tokikata nghe mà không hiểu gì. Y tức mình hỏi Jijū:

“Cô hãy nói sự thật đi. Liệu có người nào giấu Ukifune đi không? Ta được ngài Niou cử đến đây xem chuyện gì xảy ra. Bây giờ thì không làm được gì nữa rồi. Nhưng sau này nếu cơ chuyện nhảm lẫn thì ta, người đưa thư của Niou, sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Nhưng ngài Niou giao cho ta gặp

cô để tìm hiểu sự việc, chẳng lẽ đây không phải là biểu hiện lòng tin cậy đáng mừng cho các cô hay sao? Trước đây cũng đã có nhiều người lẩn lác do mù quáng trước tình yêu đối với phụ nữ, kể cả những bậc vương hầu danh tiếng của các vương quốc khác. Nhưng ta tin rằng không ai yêu tha thiết như ngài Niou yêu Ukifune.

Nghe Tokikata nói, Jijū nghĩ tình cảm của Niou thật hiếm có trên đời. Nếu mình không nói thì trước sau Niou cũng biết. Jijū nói bóng nói gió một phần sự thật:

“Chẳng có lý gì để Ukifune bị người khác đem đi chỗ khác vì từ khi mất nàng, mọi người đều đau khổ thì làm sao nghĩ đến chuyện đó được. Thấy Ukifune buồn rầu trong thời gian qua, ngài Kaoru sinh nghi và tỏ ra giận nàng. Khi bà Tỉnh trưởng và bà vú nuôi chuẩn bị đưa nàng về nhà Kaoru, Ukifune không muốn người khác biết tình cảm của nàng đối với ngài Niou. Đó là nguyên nhân làm Ukifune buồn. Đó cũng chính là nguyên nhân làm Ukifune suy sụp cả về linh hồn cũng như thể xác...”

Nghe vậy, Tokikata ngỡ nàng không tin vào tai mình.

“Thôi được rồi, ta sẽ quay lại đây khi mọi việc đâu vào đấy. Cô nói lấp lửng thế cũng không có ích gì cho ta cả. Có thể một ngày nào đấy ngài Niou sẽ đến đây...” y nói.

“Trời ơi, thế thì vinh hạnh quá! Bây giờ mọi người mới biết được mối quan hệ giữa ngài Niou và Ukifune là như thế. Chắc mọi người đều sẽ cho rằng Ukifune có số phận đặc biệt. Nhưng Ukifune muốn giữ bí mật chuyện đó vậy đừng để chuyện gì lọt ra ngoài thì vong linh Ukifune mới được bình yên. Tôi không muốn người khác biết Ukifune đã qua đời ở chốn này và trong hoàn cảnh này.

Jijū không muốn nói hết sự thật về cái chết của Ukifune. Cô vội vã quay về vì sợ Tokikata đoán biết được thêm điều gì đó quá thái độ của cô.

Bà Tỉnh trưởng đến Uji vào lúc trời mưa tầm tã nên không ai biết. Bà buồn quá không nói nên lời, mà chỉ than thẩn:

“Nhìn con mình chết là đi ầu đau lòng, nhưng đó là lẽ thường tình của cuộc đời. Nhưng con gái ta chết như thế này là thế nào?”

Bà Tỉnh trưởng không hề nghĩ Ukifune nhảy xuống sông tự vẫn vì bà không biết tí gì về câu chuyện đau lòng kia, nguyên nhân nổi buồn không tên của nàng, trước khi qua đời. Hay Ukifune bị ma quỷ ám hay thú rừng ăn thịt? Những câu chuyện lạ lùng ngày xưa có phải do những cuộc tình như thế gây ra không? Bà tự hỏi. Rất có khả năng một người vú nuôi nào đó hay người của một người tình địch với Ukifune đã đưa nàng vào bẫy vì biết Kaoru chuẩn bị đưa nàng vào thành? Bà nghi ngờ các h ầu gái nên hỏi:

“Trong số những thị nữ mới đến có người nào không tin cậy không?”

Các thị nữ trả lời:

“Ở nơi hoang vắng như thế này, những người không quen thì không làm gì được. Họ ầu mang việc về nhà làm.

Quả vậy, phần lớn những người phục vụ lâu năm ở đây ầu vắng mặt lúc Ukifune mất tích. Jijū và Ukon nhớ lại thái độ của Ukifune trong những ngày cuối cùng lúc nàng luôn miệng nói nàng muốn chết. Khi đọc những lá thư nàng để lại và bài thơ nói “thiếp còn chưa yên” viết nguệch ngoạc trên giấy và cài dưới chiếc nghiên mực, cả hai ầu nghĩ đến dòng sông. Một nỗi sợ vô hình xâm chiếm tâm h ần họ. Jijū và Ukon nói với nhau:

“Chuyện Ukifune chết sẽ lan ra và thiên hạ sẽ nghi ngờ về những chuyện xảy ra...

Hai người bàn với nhau:

“Ukifune không phải là người chủ động lao vào cuộc tình tay ba này. Bây giờ Ukifune chết rồi, vả lại Niou không phải là người ầu tiên yêu nàng, nên nói sự thật với mẹ nàng còn hơn là không. Biết đâu bà ta lại đỡ đau khổ hơn thì sao? Khi có người qua đời, xác người đó sẽ được liệm và chôn cất theo phong tục tập quán. Nếu chúng ta không làm gì thì trước sau thiên hạ sẽ biết chuyện. Tốt nhất là hãy nói cho bà Tỉnh trưởng biết sự thật.

Jijū và Ukon kể cho bà Tỉnh trưởng nghe tình tiết câu chuyện. Vì quá xúc động nên họ nói không nên lời. Bà Tỉnh trưởng nghe rồi muốn ngắt xiu luôn. Như vậy là con gái bà đã chết mất xác trong dòng sông hung dữ này. Nghĩ đến đó, bà muốn khuyu xuống. Đà nói:

“Phải tìm cách vớt xác Ukifune lên thôi. Ít ra con gái ta phải có m òyên mà đẹp.

“Để làm gì thưa bà, vì bây giờ có lẽ xác nàng đã trôi xuống tận đ òng bằng rồi. Bây giờ tìm kiếm chỉ tổ thiên hạ nói ra nói vào thôi! Jijū và Ukon ngăn lại.

Thấy bà Tỉnh trưởng đau khổ không làm được gì, Jijū và Ukon gọi một chiếc xe đến. Hai người chắt đ ò dùm, quần áo của nàng để lại lên xe rồi bảo đánh xe đi. Theo sau là một đoàn gồm có một nhà sư, con trai của bà vú nuôi, một nhà tu hành là em bà vú nuôi và một số nhà sư hay đến lễ bái ở Uji. Đó là những đi ều cần làm khi có người chết. Bà vú nuôi và bà Tỉnh trưởng đau khổ và lo âu.

Ukoneri, viên sỹ quan vệ binh cùng người con rể và nhiều người khác đến Uji. Họ nói:

“Phải báo cho ngài Kaoru biết để định ngày làm lễ tang cho Ukifune cho xứng đáng.

Các thị nữ gạt đi:

“Ngay đêm nay phải quyết định mọi việc. Nên làm càng kín đáo càng tốt.

Chiếc xe trên được đưa tới cánh đ òng, ngay chân núi, và đốt ngay tại đó. Không ai được đến gần, trừ các nhà sư biết chuyện.

Các thị nữ cố tìm cách giấu giếm cũng vô ích vì không phải mọi người không đoán ra. Dân địa phương rất coi trọng việc làm ma cho người chết và tuân thủ nghiêm ngặt phong tục tập quán. Họ nói với nhau:

“Lạ thật! Làm ma mà không theo phong tục tập quán. Người t ần thường chết mới làm như thế.

“Những người trong thành chỉ làm như thế nếu đây là vợ hai của họ.

Dân địa phương bắt đầu bàn tán về cái chết của Ukifune, nhất là trong tầng lớp này, không gì tránh được miệng lưỡi thế gian. Nếu những người thân của Kaoru nghe nói có người chết mà không thấy xác thì họ cũng phải đoán già đoán non. Vì Niou là người có họ gần với Kaoru nên ai cũng tự hỏi không biết chàng có giấu Ukifune không. Những người khác cũng bị nghi ngờ đã bắt cóc nàng. Thế là một người con gái, khi còn sống đã có một số phận cao siêu, nhưng lúc chết lại là nguyên nhân của mọi sự nghi ngờ hèn hạ nhất. Jijū và Ukon nghĩ ra mọi kế để tìm cách bịt miệng bọn đậy tó và tất cả những người biết sự việc đau lòng này. Họ không muốn cho những người không biết chuyện biết thêm một tí gì về cái chết của Ukifune. Hai người bàn nhau:

“Nếu còn sống, chúng ta còn có thể giải thích cho người này người nọ chuyện gì đã xảy ra. Bây giờ, nếu ngài Kaoru biết rõ về cái chết của Ukifune thì hương hồn Ukifune sẽ đau khổ biết bao...

Khi ma quỷ đã nhập vào tâm can rồi thì họ có thể tìm được nhiều lý do đẹp đẽ để che giấu sự thật.

Kaoru lúc đó đang nghỉ ở Ishiyama và cầu khẩn cho mẹ chàng chóng khỏi bệnh. Không phải chàng quên Ukifune, nhưng không có ai báo tin nên chàng không biết mà cho người mang thư đến chia buồn. Nhiều người cho chàng là thiếu quan tâm. Khi nghe một trong những viên quản gia của chàng ở gần Uji đến báo tin, Kaoru tưởng chừng ngất xỉu. Sáng sớm ngày hôm sau, chàng đã cho người đến Uji. Đó là quan Thư ký ngân khố Nakanobu, một người có họ với chàng. Kaoru viết trong thư:

“Nghe tin đau lòng này, đáng lẽ ta phải đến tận nơi, nhưng ta đang bận làm lễ giải bệnh cho mẹ ta nên ta không đến được. Đáng lẽ các người phải báo cho ta biết và hoãn việc làm ma cho Ukifune sang ngày khác để ta lo liệu cho chu đáo và trọng thể, sao các người lại hành động thiếu suy nghĩ và vội vã như thế? Đối với người chết thì đi đâu đó không phải có nghĩa lý gì, nhưng đó là nghĩa vụ cuối cùng mà ta phải làm với Ukifune. Ta rất buồn nếu dân địa phương chê cười ta.

Jijū và Ukon không biết nói gì với Nakanobu mà chỉ khóc nức nở, nhờ đó họ không phải trả lời rõ ràng những gì Nakanobu hỏi. Khi nghe Nakanobu nói lại, Kaoru kinh hoàng và buồn bã: Chẳng lẽ ở chốn hoang dã mà cũng có ma quỷ hay sao? Sao chàng lại để nàng sống ở hơi hiu quạnh như vậy cho đến hôm nay? Chắc chắn đã xảy ra chuyện gì đó mà chàng không lường trước được. Cũng chính vì chàng bỏ rơi nàng nên một người khác đã dễ dàng chiếm được trái tim nàng. Kaoru thậm chí trách mình đã lơ là và mất cảnh giác. Trong khi tâm thần bất định thì không nên cầu kinh cho một người đang ốm, nghĩ vậy chàng quay về thành, thậm chí không qua nhà vợ chàng. Chàng cho người về nói với vợ chàng:

“Ta vừa được tin một người vừa qua đời. Tuy đó không phải là người quan trọng, song lòng ta xáo động nên phải thận trọng...”

Nhớ lại cách ăn mặc, sắc đẹp, vẻ duyên dáng của Ukifune. Kaoru muốn nàng sống lại để được sống những ngày thanh bình với nàng. Bây giờ không gì có thể làm chàng hết buồn được. Chàng nhớ lại bao lần oán giận nàng và nhận thấy trong lĩnh vực này số mệnh chỉ dành cho chàng bao điếu lo lắng. Trong khi chàng có nhiều ước nguyện khác thì vẫn phải sống trên đời: có phải Đức Phật muốn trừng phạt chàng không? Đức Phật hình như đôi khi cũng không có lòng nhân từ, nghĩ vậy nên Kaoru lại cầu khẩn nhiều hơn.

Hai ba ngày sau, Niou vẫn chưa bình tâm sau cơn choáng váng. Thấy chàng đờ đẫn, gia nhân tưởng chàng bị ma quỷ ám. Chàng khóc mãi nước mắt cũng cạn đi, nhưng hình ảnh của Ukifune lại hiện ra rõ nét hơn bao giờ hết trong tâm trí chàng. Chàng muốn người xung quanh hiểu chàng bị ốm, với hy vọng giấu được những giọt nước mắt đang làm mắt chàng mờ đi. Nhưng không phải vì thế mà mọi người không biết vì sao chàng buồn. Họ tự hỏi không biết tại sao chàng lại đau khổ đến mức để nguy hiểm đến tính mạng. Biết tâm trạng Niou như thế, Kaoru đoán ngay đúng là chuyện đó rồi. Đó không đơn giản chỉ là chuyện trao đổi thư từ. Nếu Niou đã gặp Ukifune, chắc chắn chàng đem lòng yêu nàng. Nếu Ukifune chết, Niou sẽ có thể phát điên lên vì chàng không phải là người xa lạ đối với chàng. Nghĩ đến đó, Kaoru thấy tình cảm của chàng đối với Ukifune cố phần nguội lạnh đi.

Trong thời gian đó, cậu của Kaoru là Hoàng thân Shikibu qua đời nên chàng đến thăm Niou với bộ đồ đen rất hợp với trái tim đau khổ của chàng. Nét mặt hơi xanh càng làm chàng quý tộc hơn.

Lúc đó trời đã tối, khách khứa đã về nên trong nhà yên ắng. Nếu Niou ốm nhưng chưa đến nỗi phải nằm liệt giường, chàng cũng không tiếp những người đến quấy rầy, nhưng chàng không thể không tiếp khách quen được, cho dù cuộc viếng thăm này không làm chàng thích thú. Trông thấy Kaoru vào, Niou tưởng cố họng nghẹn lại không nói được và nước mắt sắp trào ra. Nhưng chàng kìm lại được và nói:

“Tôi có cảm giác là bệnh không nặng lắm, nhưng ai cũng bảo nên thận trọng. Hoàng thượng và Hoàng hậu làm to chuyện làm tôi thấy khó xử. Tuy nhiên, tôi cảm thấy thế gian thật là mỏng manh...”

Niou đã cố giữ không khóc, song nước mắt chàng cứ tuôn trào làm chàng bối rối. Tuy nhiên chàng tự nhủ không có lý do gì mà Kaoru lại đoán được nguyên nhân vì chàng chỉ là một con người yếu đuối và nhu nhược. Trong khi đó Kaoru thấy nước mắt Niou là bằng chứng cho những điếu chàng nghi ngờ. Kaoru tự hỏi không biết Niou giấu cợt sự ngây thơ của chàng từ bao giờ, chắc là từ lâu rồi, và Kaoru quên cả nỗi buồn của chính mình. Niou thấy thế cho Kaoru là người khô khan. Tuy nhiên, trong lúc buồn, chỉ cần một cánh chim trên trời, vừa bay vừa kêu cũng đủ làm cho người ta sầu não. Giả sử Niou biết tại sao Kaoru có vẻ yếu mềm, vì Niou không phải là người không biết cái không hay của vấn đề, thì chàng sẽ cho Kaoru lạnh lùng là do chàng hiểu được tính không bền vững của thế gian. Tuy nhiên chàng cũng thèm được như Kaoru làm “cây cột bách hương” cho Ukifune nương dựa. Trong khi tưởng tượng ra Kaoru đang đứng cùng Ukifune, Niou nhìn Kaoru rất lâu như nhìn một bức tượng tưởng niệm.

Hai người nói nhiều chuyện và Kaoru nghĩ không có gì đáng giấu nhau nữa. Chàng vừa nói vừa khóc:

“Từ xưa đến nay, tôi cảm thấy khó chịu khi không nói được với anh những điếu thầm kín trong lòng. Bây giờ tôi đã ở địa vị mới, anh cũng vậy, chúng ta không có thời gian mà tâm sự với nhau thâu đêm suốt sáng, chính vì thế mà chúng ta dần dần xa nhau mặc dù không muốn. Một người con gái xuất thân giống người con gái đã chết khi còn trẻ ở vùng hẻo lánh mà ngày

trước anh đã gặp. Nàng sống ở một nơi không ai biết và tôi có ý định thỉnh thoảng đến thăm nàng. Nhưng lúc đó thiên hạ đàm tiếu ghê quá, tôi phải đưa nàng đi thật xa nên không thể đến thăm nàng luôn được. Mặt khác tôi cũng biết nàng không phải chỉ có quan hệ riêng với tôi. Nhưng nàng không phải là con nhà quyền quý mà tôi phải làm ấm i lên nên tôi chỉ coi nàng như một người bạn gái duyên dáng và lâu bền. Nhưng đột nhiên nàng chết, nghĩ đến sự mỏng manh của cuộc đời tôi thấy buồn quá... Không biết anh có nghe nói đến chuyện người con gái đó không?

Kaoru không định bày tỏ nỗi lòng của chàng vì chàng cho như vậy là điên khùng. Nhưng Niou đã nói rồi thì chàng không kìm được nữa. Niou thấy khó chịu và buồn cho Kaoru nhưng vẫn tỉnh bơ như không chuyện gì xảy ra:

“Thật là đáng buồn! Hôm qua tôi nghe loáng thoáng chuyện đó. Tôi cũng định hỏi anh xem sao, nhưng nghe nói anh không muốn làm to chuyện... Niou nói giọng lạnh lùng, bình thản, có phần dè dặt.

“Người con gái này rất đẹp, tôi cũng muốn giới thiệu nàng với anh. Nhưng có thể anh đã trông thấy nàng rồi vì nàng có người thân ở nhà anh... Kaoru nói, dần dần đưa Niou vào cuộc. Nhưng vì anh chưa khỏi bệnh nên tôi chưa muốn kể cho anh nghe những chuyện không vui ấy. Thôi anh hãy cẩn thận cho chóng khỏi. Nói rồi Kaoru ra về.

Niou yêu Ukifune say đắm biết bao! Kaoru nghĩ. Cuộc đời nàng quá ngắn ngủi, nàng sinh ra để được trọng vọng. Niou được nhà vua và Hoàng hậu nuông chiều nhất. Trong bất kỳ lĩnh vực nào, chàng không thua kém ai, chàng lại vừa đẹp vừa oai vệ. Những cô gái lọt vào mắt chàng mỗi người một vẻ, nhưng Ukifune là người mà chàng yêu nhất. Nếu khắp nơi vang lên những lời cầu khẩn, tụng kinh, trừ tà hay tẩy rửa đều do tình yêu của chàng đối với Ukifune do quá yêu nàng mà cuộc đời chàng gặp hiểm nguy. Còn Kaoru, với địa vị cao và đặc ân nhà vua dành cho bằng cách gả công chúa cho chàng, chàng có rung động như Niou trước sắc đẹp của nàng không? Bây giờ, nàng không còn nữa, không gì có thể làm bớt nỗi đau trong trái tim chàng. Nhưng khóc than làm gì nhỉ? Kaoru tự hỏi nhưng vẫn không chế ngự được bản thân chàng với bao ý nghĩ khác nhau.

Kaoru nằm trên giường ngâm câu thơ:

““Con người đâu phải là gỗ đá. Đã là người ai chẳng phải yêu”.

Không biết Nakanokimi nghĩ gì về đám tang lúi sùi của Ukifune. Đúng là mẹ nàng, một phụ nữ tâm thường, đã ra lệnh làm như thế để tránh tiếng cho các em nàng, Kaoru nghĩ vậy và thấy chán nản. vì còn nhiều điều chưa biết nên chàng định đến Uji để tìm hiểu thêm vì đâu đã đưa đến cái chết của Ukifune. Trong trường hợp đó chàng phải ở lại đây một thời gian. Nhưng như vậy thì bất tiện, mà đến rồi về ngay lại không nên.

Lúc này đã là tháng Tư. Buổi tối ngày Kaoru định đưa Ukifune về thành là một tối buồn đối với chàng. Cây cam gần cửa sổ đang ra hoa thơm ngát. Một con chim cu bay qua, cất tiếng hót hai lần.

“Nếu chim đến đây...” Kaoru nghĩ thầm, tâm hồn nặng trĩu. Chàng gửi bài thơ cho Niou đang ở dinh Nijō, cùng với cành hoa cam:

Người ơi khóc lóc làm chi,
Thần sầu vẫn khóc như khi vui vậy.

Niou và Nakanokimi đang ngồi tư lự. Chàng thấy Ukifune giống Nakanokimi quá. Sau khi đọc bức thư đầy ý nghĩa của Kaoru chàng viết:

Thần sầu cũng biết mùi lòng,
Với người buồn bã trong vườn hoa cam.

Đến lúc này Nakanokimi đã biết hết chuyện. Sống giữa hai người đã từng chịu bao đau khổ, chẳng lẽ mình không đau khổ hay sao? Nàng thầm nghĩ. Đến bao giờ mới hết? Niou cho là nàng không hay biết gì và cũng không muốn giữ kín trong lòng, chàng kể cho Nakanokimi nghe chuyện nàng Ukifune, tất nhiên có sắp xếp lại tình tiết:

“Ta trách nàng đã giấu không cho ta biết Ukifune là ai... chàng nói với Nakanokimi vì nghĩ nàng sẽ là chỗ dựa cho chàng vững chắc hơn.

Nếu chàng ở dinh Rokujō thì mọi người sẽ nháo nhác khi thấy chàng không được khỏe, Yūgiri, các anh em Rokunokimi sẽ không để cho chàng yên được một lúc, nhiều người khác cũng sẽ đến hỏi thăm. Ở dinh Nijō chàng thấy yên tĩnh và dễ chịu hơn.

Niou không tưởng được Ukifune chết là thật và không hiểu tại sao nàng lại mất đột ngột như vậy. Chàng ra lệnh cho các cận thần cùng mình đến Uji tìm Ukon. Sống gần sông, bà Tỉnh trưởng có cảm giác dòng sông sẽ nuốt chửng bà, vả lại, ở đó lúc nào cũng buồn nên bà quay trở về thành. Niou đến nơi, thấy ngôi nhà vắng lạnh, chỉ có các nhà sư đang cầu kinh. Những người gác, trước đây xem xét rất kỹ nay cũng không muốn hỏi họ một câu. Thật đáng thương cho Niou vì lần cuối cùng chàng đến đây mà không được vào. Những người của Niou cũng ngạc nhiên về sự si mê khác lạ của chàng. Hôm nay họ thấy xúc động khi nhớ lại những lần theo chàng đến đây, nhớ lại hình ảnh chàng bế Ukifune trên tay bước xuống thuyền. Trong thấy họ, Ukon không tìm được nước mắt:

“Ngài Niou ra lệnh cho chúng tôi đến đây đưa bà về... Tokikata nói.

“Đi bây giờ sợ mọi người sẽ lấy làm khó hiểu, và lại, nếu có đi, tôi cũng không còn đầu óc nào để nói cho ngài Niou biết tình tiết câu chuyện được. Sau khi đoạn tang, tôi sẽ lấy lý do đi thăm hội thì tiện hơn. Chừng nào còn sống, tôi sẽ tự đến chỗ ngài Niou vì tôi cũng muốn kể cho ông ta biết câu chuyện thật mà như mơ này... Ukon nói có vẻ không muốn đi ngay ngày hôm đó.

Tokikata vừa nói vừa khóc:

“Tôi cũng không biết thực chất mối quan hệ giữa ngài Niou và nàng Ukifune, nhưng tôi cũng đoán được ngài Niou yêu nàng đến mức nào. Sớm muộn tôi cũng sẽ cùng các bà bàn một số chuyện trong những ngày tới. Sau sự kiện đau buồn này, tôi cũng xin chia buồn với các bà. Ngài Niou đã chuẩn bị riêng cho bà một chiếc xe. Thật đáng tiếc là xe lại phải về không. Bà có thể cho ai đi thay bà được không?

Ukon liền gọi Jijū đến và nói:

“Trong lúc này thì cô nên đi đi.

“Tôi có thể nói gì với ngài Niou được? Bây giờ còn đang để tang Ukifune, tôi biết làm thế nào...? Ngài Niou không để tang này hay sao? Jijū hỏi lại.

Tokikata tìm cách thuyết phục Jijū:

“Đúng là ngài Niou đang lâm bệnh nên phải hết sức thận trọng. Nhưng việc để tang thì không liên quan gì đến ngài Niou. Nhưng cũng có thể vì buồn nên ngài Niou quyết định không đi đâu. Chỉ còn ít ngày nữa thôi, một trong số các cô có thể đi được.

Jijū liền thay đổi ý định: sau đêm nọ, cô muốn gặp lại Niou, bây giờ là dịp may hiếm có để được gặp chàng. Thật là không ngờ, Jijū nghĩ vậy dường ý đi luôn. Trông cô vui tươi trong bộ đồ đen. Nếu Ukifune còn sống, nàng sẽ bí mật đi trên con đường này để vào thành. Jijū xúc động nhớ lại mình đã âm thầm nghĩ đến Niou như thế nào và khóc suốt chặng đường đi.

Được tin báo Jijū đến, Niou thấy xúc động. Chàng không báo cho Nakanokimi vì cho rằng việc đó không có liên quan gì đến nàng. Niou ra lệnh đưa Jijū vào lối đi có mái che. Thấy chàng hỏi dồn dập, Jijū nói cho chàng nghe sự tình đêm đó:

“Ukifune trở nên ít nói đến lạ lùng, xử sự như người mất trí và không chịu nói nguyên nhân làm nàng đau khổ. Có thể do Ukifune xấu hổ nên không nói chẳng? Dù trong mơ chúng tôi cũng không bao giờ nghĩ Ukifune có gan làm việc đó.

Niou nghĩ: nếu định mệnh rõ ràng như vậy thì muốn hay không cũng phải có lý do. Nhưng nếu biết nàng có ý định nhảy xuống sông tự vẫn thì chàng đã tìm cách ngăn chặn lại được. Nhưng bây giờ thì quá muộn rồi.

“Lúc Ukifune đốt thư của ngài, chúng tôi cũng không để ý. Jijū nói. Suốt đêm đó, Niou ngỡ ngàng nghe cô kể chuyện.

Jijū nói cho chàng nghe nội dung bức thư của Ukifune trả lời mẹ nàng. Trước đây chàng nghĩ cô gái này là đồ vô dụng, nay chàng lại thấy nàng trở nên thân thích với mình.

“Cô hãy ở lại đây. Có một người sẽ làm cô không quên được Ukifune của cô,... chàng nói.

“Nếu ở lại đây phục vụ ngài tôi lại buồn thêm. Bây giờ xin ngài cho tôi được về Uji đến hết thời kỳ đoạn tang đã. Jijū nói.

“Được, nhưng cô nhớ quay lại đây nhé. Niou luyện tiệc khi phải xa Jijū.

Lúc rạng sáng, trước khi Jijū quay về Uji, Niou mang đến tặng cô một hộp lược và một bộ áo mà trước đây chàng định để tặng Ukifune.

Niou còn nhiều đồ vật có thể tặng được, nhưng sợ người ngoài để ý nên chỉ tặng Jijū những thứ hợp với cô mà thôi. Jijū thầm nghĩ mình đi tay không, về lại có những đồ vật này, các thị nữ sẽ nhìn mình với con mắt như thế nào? Lòng tốt của ngài Niou đâm ra gây rắc rối nhưng làm sao từ chối được? Jijū cùng Ukon lúc rồi rã mới mở ra xem: đó là những đồ vừa đẹp vừa hợp thời trang. Hai người giấu những chiếc áo đi vì chúng không hợp với địa vị của họ.

Kaoru cũng đến Uji để tìm hiểu sự việc. Dọc đường đi, chàng nghĩ lại những việc trước đây: không hiểu sợi dây định mệnh nào đã dẫn chàng đến nhà Hoàng tử Tám? Sự quan tâm săn sóc của chàng đối với hai cô con gái ông và Ukifune chỉ mang lại cho chàng lo âu. Trong khi đó, Hoàng tử Tám chỉ lo tưng niệm cho cuộc sống ở thế giới bên kia, có thể Đức Phật thấy thế mà tìm cách giải thoát cho ông chăng? Kaoru cho gọi Ukon đến:

“Ta không thể chịu được nếu không biết tí gì về những việc vừa qua. Chỉ còn vài ngày nữa là hết thời kỳ để tang nên hôm nay ta đến đây vì ta không thể đợi lâu hơn được. Ukifune bị bệnh gì mà qua đời một cách đột ngột như vậy?”

Nghe Kaoru hỏi, Ukon thấy lúng túng. Kaoru có thể hỏi thêm bà vú nuôi và những người khác vì họ cũng biết chuyện. Nếu mình nói dối và nếu bà vú nuôi nói khác mình thì mình sẽ mang tiếng không hay. Trong chuyện giữa Niou và Ukifune, Ukon đã quen nói dối hết chuyện này đến chuyện khác. Nhưng đứng trước một người nghiêm túc như Kaoru, Ukon quên hết những đi đầu bà định bịa ra và nói hết sự thật cho Kaoru biết để tránh hậu họa về sau.

Kaoru sững sờ và buồn nên một lúc sau chàng mới nói được. Chàng không muốn tin vào những đi đầu Ukon vừa kể. Ukifune vốn là người kín đáo, nàng không bao giờ bộc lộ suy nghĩ của mình, làm sao nàng có thể đi đến một quyết định đau lòng như vậy? Có phải các thị nữ nói thế để giấu chàng sự thật không? Kaoru thầm nghĩ và cảm thấy bối rối hơn. Nhưng thái độ

của Niou cho thấy chàng cũng đau khổ biết bao. Nếu tất cả những gì chàng trông thấy ở đây là đóng kịch thì cũng để kiểm tra lại vì chỗ nào trong nhà cũng có tiếng khóc than, nhất là từ khi chàng đến. Điêu đó chứng tỏ những người ở đây cũng đau khổ biết nhường nào.

“Liệu có người nào cùng qua đời một lúc với Ukifune không? Bà hãy nói rõ cho ta biết đích xác cái gì đã xảy ra lúc đó. Ta không tin Ukifune oán giận đến nỗi phản bội ta. Không biết có chuyện gì mà nàng hành động một cách cực đoan như vậy? Thật tình ta không thể hiểu nổi. Kaoru nói.

Đó chính là điêu mà Ukon sợ phải nói ra nhất.

“Tôi nghĩ rằng ngài cũng hiểu một người được nuôi dạy trong những điêu kiện không xứng với thành phần xuất thân của mình như Ukifune ngày càng tỏ ra buồn bã khi sống ở đây. Những cuộc viếng thăm của ngài, tuy không thường xuyên song cũng là niềm an ủi đối với nàng, giúp nàng quên đi đắng cay trong quá khứ. Tuy không nói ra song Ukifune yên tâm chờ đợi giây phút được hội ngộ với ngài. Biết ngài chuẩn bị đón Ukifune về thành, chúng tôi vui mừng khi thấy ước vọng thiêng liêng nhất của bà sắp được thực hiện và cũng chuẩn bị chu đáo cho con gái bà. Đúng lúc đó ngài gửi thư đến và Ukifune không hiểu ngài định nói gì. Người của ngài nói rằng ngài đã trừng phạt họ với cái cớ là các thị nữ đã xử sự không đúng đắn. Thế rồi bọn người nhà quê ấy không hiểu mô tê gì đi kể cho ngài những chuyện không đâu vào đâu, rồi sau đó ngài không viết thư cho Ukifune nữa. Từ bé, nàng đã phải chịu nhiều đắng cay, còn mẹ nàng tìm đủ mọi cách để nàng có được một địa vị xứng đáng với nàng. Do đó khi thấy con gái mình bị thiên hạ chê cười, mẹ nàng đâm ra buồn bã khôn cùng. Tôi cũng vắt óc suy nghĩ nhưng cũng không biết giải thích thế nào hơn. Nếu ma quỷ đem Ukifune đi giấu thì ít ra cũng phải còn lại dấu vết, dù là nhỏ – Ukon nói. Thấy người thị nữ này khóc lóc thảm thiết, Kaoru đâm ra hết nghi ngờ và cũng khóc theo bà. Chàng nói:

“Ta chưa bao giờ được làm theo ý muốn cả, vì ta ở địa vị này nên hành động và lời nói của ta đều bị để ý. Ngay cả khi lo lắng cho Ukifune nhất ta cũng phải kiên nhẫn và tự nhủ: “Thôi sắp tới mình sẽ đón nàng về nơi gần hơn để nàng sống yên ổn và thoải mái cho đến cuối đời”. Nhưng ta cảm thấy Ukifune coi đó là biểu hiện của sự lãnh đạm. Thấy thế, ta lại coi đó là sự xa lánh đối với ta. Sự việc đã đến mức này thì ta không nên nói lại nữa,

những người khác biết chuyện thì không hay... Ukifune có quan hệ với Niou từ bao giờ? Vì ta không biết đây có phải là nguyên nhân chính không? Vì Niou là người có tài chinh phục phụ nữ. Không phải vì không được gặp Niou theo ý muốn mà Ukifune dành cho mình cái chết như vậy. Hãy nói đi! Đừng có giấu ta đi đâu gì cả.

Ukon trầm nghĩ, Kaoru biết cả rồi, và thấy thương hại vong linh Ukifune:

“Đây chỉ là những điếu nhảm nhí. Tôi không rời Ukifune nửa bước,... Ukon nói. Sau một hồi suy nghĩ bà nói tiếp: sự thật là thế này: Ukifune đến nhà Nakanokimi mà không ai biết. Một hôm, Niou lẻn vào phòng nàng, nhưng Ukifune nói hết sự tình nên Niou xấu hổ ra về. Tuy thế Ukifune vẫn sợ và đến ở ngôi nhà tồi tàn mà ngài đã biết. Từ đó trở đi, Ukifune giấu không cho Niou biết tung tích của mình và sự việc dừng lại ở đó. Thế rồi không biết tại sao Niou lại lén ra dấu vết Ukifune và bắt đầu viết thư cho nàng từ tháng Hai. Càng ngày Niou càng viết nhiều nhưng nàng không thèm đọc thư vì tôi nói như thế là không nên, nên Ukifune trả lời Niou một hai lần gì đó. Tôi chỉ biết thế thôi. Mình sẽ không biết được gì hơn, Kaoru trầm nghĩ và không hỏi nữa. Chàng suy nghĩ: Ukifune không thể cho Niou là vô tình được. Vì không tìm ra lối thoát nên nàng mới nghĩ đến giải pháp đau lòng ấy, nhất là nàng lại ở ngay cạnh con sông. Nếu mình không đưa nàng đến ở đó thì dù khó khăn đến mấy nàng cũng không bao giờ nghĩ đến chuyện nhảy xuống sông tự vẫn. Số phận thật ác nghiệt đã đưa nàng đến với con sông này, Kaoru nghĩ và cảm thấy căm thù dòng sông. Trong một thời gian dài, chàng đã đi lại nhiều trên đoạn đường núi hiểm trở này. Nhưng từ nay trở đi, chàng sẽ đau khổ mỗi khi nghe nhắc đến tên vùng đất này. Lần đầu tiên khi nói chuyện với chàng về Ukifune, Nakanokimi đã nói nàng là “hình ảnh của Ōigimi”, đó là điếm xấu đối với Ukifune và chàng là người duy nhất phải chịu sự mất mát này. Mẹ nàng đã cho chôn cất nàng không đúng nghi thức làm chàng không vừa ý. Nhưng nếu chàng tìm cách biết rõ sự thật thì mẹ nàng sẽ nghĩ ra sao, vì bà không biết cuộc tình vụng trộm của con gái bà? Chắc chắn bà sẽ nghĩ cho một người trong những người của chàng. Nghĩ đến đó, Kaoru thấy bối rối. Chàng không sợ mang tiếng, song không muốn những người trong đoàn tùy tùng nghi ngờ nên không vào nhà mà ngẩng ngay trên bậc lên xuống ở xe, trước cửa nhà. Sau thấy ngẩng như thế không tiện nên chàng đến ngẩng lên chiếc thảm trải trên

cỏ. Kaoru đưa mắt nhìn cảnh vật lần cuối cùng vì từ nay trở đi mình sẽ đau khổ mỗi khi nhìn thấy nơi này, chàng thẫn thờ nghĩ:

Dây nho kia quả vẫn sai,
Mình không nghĩ đến còn ai ngó ngang.

Vị Hòa thượng lúc này đã là Đại hòa thượng. Kaoru mời ông đến làm lễ cầu siêu cho Ukifune. Để giảm tội lỗi của Ukifune chàng nói rõ phải đọc đoạn kinh nào, phải nhờ Phật nào vào các buổi lễ hàng tuần. Tối hôm đó chàng quay về thành. Nếu Ukifune còn sống, chắc nàng không quay về trước khi trời sáng.

Chàng gửi cho bà Ben một bức thư. Bà già nói:

“Vì không biết nghĩ gì khác ngoài số phận hẩm hiu của mình nên tôi không biết nói gì với ngài...”

Thấy bà lão không muốn gặp, Kaoru cũng không ép. Dọc đường về, chàng tiếc đã không đưa nàng về thành sớm hơn dự định. Chừng nào còn nghe tiếng sóng nước, lòng chàng còn xúc động: thật thảm thương, nàng chết mà không tìm được xác. Bây giờ thân thể nàng đang ở đâu, ra làm sao, dưới đáy vực nào, có lẫn trong đám rong rêu bùn lầy không? Nghĩ đến đó Kaoru càng thấy buồn.

Bà Tỉnh trưởng không về được nhà chồng vì ở đó đang chuẩn bị cho con gái bà sắp đến ngày sinh. Sống trong ngôi nhà tũn tàn bà không sao vui lên được, vì bà lo cho cô con gái sắp ở cũ. Rồi cô này cũng mẹ tròn con vuông. Bà không dám về thăm con sợ mang đi đâu không may đến cho con gái. Một hôm có người của Kaoru kín đáo đến gặp bà. Trong lúc bàng hoàng, bà rất mừng và cảm động khi thấy người của Kaoru đến.

Kaoru viết trong thư gửi bà, do quan Thư ký ngân khố Nakanobu mang đến:

“Tôi xin chia buồn với bà về sự việc đau buồn này. Tôi cũng buồn và lúc nào cũng nhớ đến Ukifune, tôi nghĩ chắc bà cũng rất buồn. Ngày tháng qua đi nhưng tôi vẫn không quên được sự mỏng manh của thế giới này. Nếu tôi

còn sống được sau sự mất mát này, xin bà hãy vì vong linh Ukifune mà thỉnh thoảng viết thư cho tôi...

Kaoru còn nhờ Nakanobu nói với bà Tỉnh trưởng:

“Tôi nghĩ đến chuyện đưa nàng về thành đã hơn một năm nay chắc bà cho tôi là người không cương quyết. Nhưng đừng vì thế mà bà nghĩ rằng tôi sẽ không còn nhớ đến bà. Còn bà, xin bà hãy nhớ đến tôi. Nghe nói bà còn nhiều con gái trẻ. Nếu bà muốn tiến triêu ai trong số các con bà, tôi sẽ đứng ra bảo trợ. Xin bà hãy tin ở tôi.

Bà Tỉnh trưởng nần nỉ mời Nakanobu vào trong nhà và viết thư trả lời Kaoru:

“Tôi vẫn phải sống với nỗi đau thương vô hạn. Cuộc sống sao nhẩn tâm, có thể tôi chỉ sống để đọc bức thư của ngài... Tôi vẫn cho rằng Ukifune bất hạnh là do chính tôi là người bất hạnh. Do đó tôi đặt tất cả hy vọng vào lời hứa của ngài đối với Ukifune. Thế rồi xảy ra sự việc đáng tiếc, một sự việc không may lại gắn liền với cái tên sâu não của miền đó. Tôi sống được đến hôm nay là nhờ những lời an ủi của ngài và khi nghĩ rằng vẫn có thể trông cậy vào ngài, tôi cảm động ứa nước mắt và không biết nói gì hơn...

Trong khi để tang con gái mà tặng đồ vật bình thường cho người đưa thư là không hợp hoàn cảnh, nhưng không làm thế thì không hài lòng, cuối cùng bà Tỉnh trưởng cho người mang đến đưa Nakanobu một chiếc dây lưng có sừng tê giác rất đẹp, một thanh kiếm loại tốt, tất cả đựng trong một chiếc túi, Bà khẩn khoản Nakanobu nhận để tưởng nhớ đến vong linh người đã khuất Kaoru xem tặng vật cho là không hợp hoàn cảnh lúc đó, nhưng Nakanobu nói:

“Bà Tỉnh trưởng đích thân ra tiếp tôi. Bà có nói: “Tôi rất biết ơn ngài Kaoru đã quan tâm đến các con tôi, mặc dù địa vị của các con tôi không đáng để ngài làm đi đâu đó. Tuy không nói ra nhưng tôi thấy mình có nghĩa vụ phải cho các con tôi đến phục vụ ngài Kaoru, mặc dù các con tôi chưa xứng đáng”.

Kaoru thầm nghĩ thật ra đây không phải là những người quyền quý, nhưng xét cho cùng cũng có những bậc vương hầu chấp nhận những thị nữ dòng

dôi bình thường. Hơn nữa, nếu số mệnh đã muốn cho cô con gái này hay cô con gái khác của bà Tỉnh trưởng được hưởng ân huệ thì ai có thể làm trái được? Nhiêu dân thường lấy vợ có hoàn cảnh gia đình không rõ ràng hay trước đó đã làm vợ người khác. Nếu ai cũng nghĩ Ukifune là con đẻ của quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi thì cách xử sự của chàng có thể đã làm tổn hại đến thanh danh của chàng và sẽ làm chàng khó xử. Nhưng không gì ngăn được chàng bày tỏ tình cảm để chứng tỏ Ukifune có được một vị hôn thê làm nàng vinh dự.

Quan Tỉnh trưởng Hitachi đến chỗ vợ ông và giận dữ nói:

“Sao trong lúc này bà có thể ở đây được?”

Vì bà không nói nên quan Tỉnh trưởng nghĩ rằng Ukifune sống một cuộc sống bình thường. Lúc bà định nói với ông rằng Kaoru chuẩn bị đưa nàng về thành ở thì sự việc đau lòng xảy ra. Bây giờ không thể giấu ông ta được nữa, bà vừa khóc vừa kể cho ông nghe tất cả câu chuyện. Vốn là người tôn trọng những người quyên thế và hơi một tí là run sợ, ông đọc đi đọc lại lá thư với vẻ hoảng sợ:

“Ukifune chết mà không chịu hưởng những đặc ân ấy ư? Nếu ta coi ông ấy là ông chủ thì ta cũng đến phục vụ cho ông ta rồi. Nhưng không bao giờ ông ta chấp nhận ta làm cận thần. Lúc nào ông ta cũng tỏ ra ngạo mạn. Ông ta quan tâm đến các con ta, thật là đi đều tốt cho tương lai của chúng!”

Thấy chồng mình kêu lên sung sướng, bà Tỉnh trưởng thầm nghĩ nếu Ukifune còn sống, chắc ông ta còn nhiều lý do chính đáng hơn. Nghĩ thế bà lại rưng rưng nước mắt.

Quan Tỉnh trưởng cũng khóc theo. Nếu Ukifune còn sống, chưa chắc Kaoru đã quan tâm đến những đứa con khác của ông như vậy. Kaoru viết thư cho vợ ông để an ủi bà trước nỗi mất mát do chàng gây ra mà không đề ý đến những lời đàm tiếu của thiên hạ,

Kaoru lưỡng lự trước cái chết không rõ ràng của Ukifune nhưng cũng tỏ chức lễ bốn mươi chín ngày cho nàng ở chùa của vị Đại hòa thượng. Chàng ra lệnh ban thưởng hậu hĩ cho sáu mươi nhà sư, Mẹ Ukifune cũng đến và mang cả tặng vật đến. Niou cho mang đến phòng Ukon một bình

bằng bạc đầy tiền vàng. Chàng không thể gửi nhiều hơn vì sợ mọi người nghi ngờ. Ukon nói đầy tặng vật của bà nên mọi người đều ngạc nhiên. Chỉ có những người thân của Kaoru là gửi tặng vật đến. Nhiều người thắc mắc:

“Không biết cô gái này là người thế nào mà ngài Kaoru lại phải tốn kém như thế?”

Thấy quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi cũng đến và xử sự như người nhà, họ lại càng tò mò hơn. Ông muốn tổ chức lễ ăn mừng sự ra đời của con viên đại úy thật to và trang hoàng ngôi nhà theo kiểu Trung Hoa hay Triều Tiên. Nhưng đồ đạc trong nhà ông không nhiều, vả lại người quen của ông không thạo về lĩnh vực đó nên kết quả không được chú ý. Nghĩ rằng lễ bốn chín ngày của Ukifune chỉ bình thường nên ông rất ngạc nhiên khi thấy buổi lễ được tiến hành với những nghi thức long trọng chưa từng thấy. Ông nghĩ nếu Ukifune còn sống thì số mệnh sẽ đưa nàng lên một địa vị xa vời mà chính ông cũng không dám nghĩ tới.

Nakanokimi cũng tổ chức tụng kinh tưởng niệm Ukifune. Rồi nhà vua cũng biết đến sự tởn tại của nàng và trách Kaoru vì quá lo cho Công chúa Hai vợ chàng mà phải đưa Ukifune đến sống ở một nơi xa xôi hẻo lánh như thế.

Kaoru và Niou có cùng một nỗi đau. Đúng lúc chàng yêu say đắm nhất thì Ukifune qua đời nên Niou đau đớn khôn cùng. Nhưng do bản chất phóng túng nên chỉ một thời gian ngắn sau chàng lại tán tỉnh người này người nọ cho khuây khỏa nỗi buồn. Trong khi đó Kaoru chỉ lo việc này việc khác. Ngay cả khi chăm sóc gia đình Ukifune chàng cũng không quên được nỗi buồn.

Lúc này, Hoàng hậu ở dinh Rokujō vì bà đang chịu tang người cậu. Hoàng tử Hai được phong làm Trưởng quan bộ Lễ nên không thể đến thăm mẹ chàng theo ý muốn được. Trái lại, Niou thường đến khu nhà của Công chúa Nhất chị chàng để vui vầy với các thị nữ. Vì không được ngắm thỏa thuê các thị nữ có nhan sắc nên chàng càng hay đến. Còn Kaoru phải khó nhọc lắm mới giữ được bí mật mối tình của chàng với một thị nữ của Công chúa Nhất tên là Kosaisho, một người rất đẹp và thông minh. Từ cách chơi đàn cho đến cách viết thư và lời ăn tiếng nói của nàng đều hợp với Kaoru. Niou đã để ý đến nàng từ lâu và định tán tỉnh nhưng Kosaisho không xiêu

lòng, nghĩ rằng ngã vào vòng tay Niou như bao cô gái khác là đi đâu không hay. Kaoru thấy vậy và cho rằng Kosaisho không giống các cô gái khác. Thấy chàng có vẻ buồn, Kosaisho viết cho chàng:

Thân này chẳng xứng với chàng,
Nhưng tình của thiệp biết chàng có ưng.

Nếu thiệp được như cô gái đó...

Bấy giờ là lúc chiều tà. Kaoru thấy Kosaisho đoán đúng tâm trạng mình:

Khổ đau ta chịu quá nhiều,
Ta đâu dám nghĩ nàng chiều ý ta.

Kaoru đến thăm Kosaisho để cảm ơn thịnh tình của nàng và bày tỏ nỗi xúc động trước những lời hỏi thăm của nàng. Kosaisho thấy áy náy khi thấy Kaoru vốn oai vệ lại không quen với những chuyện tán tỉnh, nhất là chàng có địa vị cao, này phải ngổn ngang trước cửa. Nhưng Kosaisho biết cách ăn nói, làm người nghe không cảm thấy chán tai. Trong một chừng mực nào đấy, nàng tỏ ra tế nhị hơn Ukifune. Cái gì đã buộc nàng phải làm thị nữ? Kaoru quyết tâm tìm ra lời giải đáp nhưng không tỏ ra cho nàng biết đi đâu đó.

Đến mùa sen nở, Hoàng hậu tổ chức lễ cầu siêu cho Genji, Murasaki và nhiều người khác với thể thức long trọng và trang nghiêm. Buổi lễ thứ năm, các phật tử đến rất đông, mỗi thị nữ được mời một người thân đến dự.

Buổi lễ thứ năm là buổi kết thúc lễ cầu siêu. Trong khi gia nhân dọn dẹp trong nhà, Công chúa Nhất ra đứng trong lối đi có mái che phía Tây. Các thị nữ cũng mệt mỏi với những bài thuyết pháp nên người nào về phòng người nấy, chỉ còn lại vài người đứng bên nàng. Kaoru đang thay quần áo, chàng mặc chiếc áo khoác. Đứng trong Ngự điện, chàng nói chuyện với một số nhà sư sau khi làm lễ xong đang chuẩn bị ra về. Sau khi các nhà sư đi rồi, chàng ở lại ngắm sen bên hồ, chỉ cách chỗ các thị nữ đang đứng có một tấm liếp che. Trong số đó có Kosaisho. Kaoru nghe tiếng váy sột soạt liền nhìn qua khe cửa xem có Kosaisho ở đó không. Chàng thấy căn phòng được trang trí lộng lẫy hơn ngày thường và có nhiều thị nữ trong đó. Ba thị nữ lớn tuổi và một thiếu nữ đang cúi xuống một chiếc hộp, không mặc áo

kiểu Triêu Tiên cũng không mặc áo khoác. Thấy họ có vẻ thoải mái, chàng nghĩ chắc Công chúa Nhất không ở đó. Chợt chàng trông thấy một thiếu nữ mặc chiếc áo lụa mỏng, khuôn mặt đẹp tuyệt vời, tay cầm gương, vừa cười vừa nhìn các thị nữ khác đang đùa. Hôm đó trời nóng, người con gái hất mái tóc dày sang một bên trông rất duyên dáng. Kaoru đã từng trông thấy nhiều cô gái đẹp, nhưng không ai sánh được với người này. Đúng là Công chúa Nhất rồi. Kaoru lần lượt nhìn các thị nữ của nàng và thấy họ đều có nước da ngăm ngăm. Chàng chú ý đến một người mặc áo lụa mỏng vàng có dải xanh sẫm với cách cầm quạt có vẻ rất tự tin:

“Các cô làm thế tôi cũng thấy nóng người lên. Thôi cứ để thế cũng được, người con gái này nói với nụ cười duyên dáng.

Nghe tiếng nói, Kaoru nhận ra người chàng đang để ý.

Cuối cùng các thị nữ khác cũng đập vỡ được tấm gương và mỗi người cầm một mảnh. Người đặt lên đầu, người áp vào ngực, cử chỉ có vẻ hấp tấp. Người con gái đó bóc một mảnh gương và giấy rồi mang đến cho Công chúa Nhất. Nàng đưa tay đón với cử chỉ hết sức tinh tế và lau miếng gương:

“Không, ta không nhận đâu! nàng nói với giọng rất nhỏ làm Kaoru thích thú.

Chàng biết Công chúa Nhất từ khi nàng còn nhỏ. Hồi ấy chàng chưa hiểu đời và chỉ coi nàng như một cô bé xinh xắn và khá khỉnh. Từ đó đến nay, chàng chưa bao giờ được gần nàng vì không được phép. Chẳng lẽ mình lại phải lo lắng một lần nữa hay sao? Chàng có vẻ bối rối. Trong lúc chàng đứng đó ngắm Công chúa Nhất một thị nữ ở phòng trông ra hướng bắc chợt nhớ là đã quên chưa đóng cửa. Cô vội vã quay lại sợ nhớ có chuyện gì xảy ra. Thấy một người đàn ông mặc áo khoác đứng đó, người thị nữ bối rối không biết là ai. Cô liền đi thẳng đến chỗ Kaoru bằng đường sân dạo. Kaoru quay mặt đi sợ bị bắt gặp mình đang nhìn trộm. Người thị nữ sưng sò: thật là tai hại, màn gió bị kéo sang một bên, đứng ngoài nhìn vào rất rõ. Chắc là con trai của ngài Yūgiri đây vì người lạ không ai dám bén mảng đến đây. Nếu có người biết, họ sẽ tìm xem ai đã quên không đóng cửa. Người đàn ông mặc một chiếc áo khoác và đi tất bằng tơ sống nên không ai nghe tiếng sột soạt của quần áo ông ta cả..

Kaoru cũng lúng túng không kém: trái tim chàng hướng tới cuộc sống thoải mái, nhưng lần đầu tiên gặp một người con gái, tim chàng đã rung động và dần dần có những đam mê mới. Nếu lúc đó chàng cương quyết từ bỏ cuộc sống trần tục thì bây giờ chàng đã sống trên núi rồi và đã không phải chịu những nỗi đau khổ vừa qua. Sao chàng vẫn nuôi ý định được gặp Công chúa Nhất trong ngần ấy năm trời, mặc dù trông thấy nàng chỉ làm chàng thêm đau khổ.

Sáng hôm sau, khi Công chúa Hai tỉnh dậy, Kaoru kinh ngạc nhìn vợ chàng: chẳng lẽ Công chúa Nhất lại đẹp hơn vợ mình hay sao? chàng thầm nghĩ. Tuy vậy mỗi người một vẻ: Công chúa Nhất có vẻ quý tộc và rục rịch khó tả thành lời. Nhưng nghĩ lại ngay, có thể do chàng tưởng tượng chăng?

“Hôm nay trời nóng quá! Nàng nên mặc áo mỏng hơn! Phụ nữ nên thay đổi cách ăn mặc luôn luôn và phải ăn mặc theo mùa. Kaoru nói. Hãy đến nhà mẹ ta và bảo Daini may áo lụa mỏng.

Các thị nữ của Công chúa Hai sung sướng thấy Kaoru đánh giá đúng sắc đẹp tràn trề của nàng. Kaoru về phòng tụng kinh như thường lệ. Đến trưa quay lại chàng đã thấy áo đã may xong treo trên mắc.

“Sao nàng không mặc ngay? Khi có đông người thì không nên mặc áo mỏng, nhưng lúc này có ai đâu! Vừa nói chàng vừa tự tay mặc áo cho vợ chàng.

Chiếc váy cùng màu với váy của Kosaisho chàng trông thấy hôm trước. Mái tóc vợ chàng dài chấm gót và dày không kém mái tóc của Công chúa Nhất. Mỗi người đẹp một vẻ. Chàng gọi mang gương đến đập vỡ và cần lấy một mảnh đưa cho nàng. Trong thâm tâm chàng rất thích thú: có ai họa chân dung vợ mình để ngắm bao giờ? Liệu nàng có làm cho mình say mê không? Chàng tự hỏi rồi nói một cách không có ý thức:

“Nàng có bao giờ viết thư cho Công chúa Nhất không?

“Khi còn ở trong triều, vua cha bảo thiếp viết và thiếp làm theo ý vua cha. Nhưng từ lâu thiếp không viết nữa...”, vợ chàng trả lời.

“Kể ra Công chúa Nhất thấy nàng đã có chồng nên không viết thư cho nàng nữa cũng là điếu không hay. Miễn là Công chúa Nhất đừng than phiền với Hoàng hậu là không nhận được thư của nàng nữa...”

“Nhưng lấy lý do gì để viết thư cho Công chúa Nhất bây giờ? Trời ơi, chàng thôi đi, vợ chàng kêu lên.

“Chắc nàng nghĩ rằng Công chúa Nhất coi thường nàng vì đã làm điếu không phải nên mới không viết thư cho nàng nữa, Kaoru nói.

Ngày hôm đó chàng ở nhà với vợ chàng. Sáng hôm sau, chàng đến chỗ Hoàng hậu. Theo lệ thường Niou cũng đến đó. Chàng mặc một chiếc áo mũ đỉnh hương, ngoài là áo khoác màu chàm, trông chàng duyên dáng và đẹp để không kém Công chúa Nhất. Nét mặt chàng hơi xanh trông càng quyến rũ. Kaoru định không đến gặp Công chúa Nhất nữa nhưng không cưỡng lại được. Niou mang đến rất nhiều tranh và sai các thị nữ mang vào phòng Công chúa Nhất rồi chàng cũng đến đấy.

Kaoru đến nói chuyện với Hoàng hậu. Chàng nói về buổi lễ cầu siêu hôm nào, nói đến những người đã khuất. Chàng nhìn những bức tranh còn lại rồi nói về ngẫu nhiên:

“Tôi rất buồn vì Công chúa Hai không biết tin tức của Công chúa Nhất. Nàng sợ Công chúa Nhất không quan tâm đến nàng nữa vì bây giờ nàng đã ở địa vị mới rồi. Công chúa Hai tỏ ra chán nản. Xin Hoàng hậu thỉnh thoảng cho Công chúa Hai biết tin của Công chúa Nhất. Nàng sẽ sung sướng nếu tôi được hân hạnh mang thư về cho nàng...”

“Sao lại có chuyện lạ đó được? Sao ngài lại nghĩ nàng không được quan tâm? Ta nhớ là khi còn ở trong triều, Công chúa Nhất và Công chúa Hai vẫn viết thư cho nhau. Thôi được, khi nào có dịp ta sẽ nhắc Công chúa Nhất. Nhưng còn Công chúa Hai, sao nàng không viết? Hoàng hậu nói.

“Sao Công chúa Hai lại dám viết thư khi không được Công chúa Nhất đoái hoài đến. Song nếu thực là Công chúa Nhất có nghĩ đến nàng thì tôi rất sung sướng. Trước đây hai người sống với nhau hòa thuận, nếu bây giờ nàng không được Công chúa Nhất coi trọng nữa thì tôi rất đau khổ, Kaoru

nói. Hoàng hậu không hề nghĩ rằng lời nói của chàng chứa chất bao hàm ý phóng túng.

Sau khi ở phòng Hoàng hậu ra, Kaoru lại muốn đến thăm Kosaisho. Chàng đi ngang qua phòng các thị nữ của Hoàng hậu và đi về phía phòng Công chúa Nhất ở phía Tây. Chàng nghe tiếng các con trai Yūgiri đang nói chuyện trong lối đi có mái che. Chàng đến ngửi trước cửa và nói vọng vào:

“Ta được làm phò mã của nhà vua từ lâu song đợi đến khi được các cô đề mắt đến thì ta đã già mất rồi. Ta hy vọng từ nay trở đi sẽ không thế nữa, dù bị coi là có hành động không đúng chỗ ta cũng đến.

“Từ này trở đi xin ngài hãy đến đây thường xuyên, ngài sẽ trẻ lại. Có tiếng người ở trong trả lời. Chàng đến đây mà không có ý định trước, song các thị nữ nói chuyện vui vẻ, chàng nán lại lâu hơn thường lệ.

Công chúa Nhất lúc đó đến chỗ Hoàng hậu. Thấy Hoàng hậu hỏi nàng có thấy Kaoru đến chỗ nàng không, một thị nữ của nàng tên là Dainagon trả lời:

“Thưa Hoàng hậu, hình như có. Ngài Kaoru nói chuyện với Kosaisho.

“Khi được một người đàn ông uyên bác như Kaoru để ý thì người phụ nữ phải nhanh trí mới được, nếu không sẽ bị chàng đánh ngã hết. Nhưng nếu là Kosaisho thì ta yên tâm...! Hoàng hậu nói. Đối với bà, tuy Kaoru và Công chúa Nhất là anh em, song chàng nghiêm túc nên bà sợ các thị nữ có đi đầu gì sơ xuất đối với chàng.

“Ngài Kaoru có vẻ thích Kosaisho hơn những người khác, có lúc ngài Kaoru còn vào phòng nói chuyện với Kosaisho rất lâu. Nhiều lần, ngài Kaoru ở đó đến quá nửa đêm mới về. Tôi không tin đó là tình cảm thông thường. Trước kia Kosaisho cho ngài Niou là cư xử không đứng đắn và không thèm viết thư trả lời ngài Niou. Kosaisho không tôn trọng gì cả...!

Nghe Dainagon nói thế, Hoàng hậu cười và nói:

“Chơi mà vẫn tỉnh táo mới hay? Kosaisho biết ý định của Niou trong trò chơi này. Trời ơi, giá mà ta biết được Niou làm những trò gì nhỉ? Ta thấy

xấu hổ vì Niou! Lại còn tán tỉnh các thị nữ nữa chứ.

Dainagon kê:

“Tôi biết có một chuyện rất lạ... Người tình nhân đã chết của ngài Kaoru là em gái của vợ ngài Niou là Nakanokimi. Vợ ngài Untel, tỉnh trưởng tỉnh Hitachi, là mẹ hay là cô của cô gái đó. Ngài Niou bí mật đến Uji thăm cô gái đó nhiều lần. Ngài Kaoru biết chuyện liền định đưa cô gái về thành. Ngài Kaoru cho người canh gác cản mật nên ngài Niou đến nhưng không vào được, phải ng ẩ trên mình ngựa và cuối cùng phải quay về Người con gái đó hình như cũng yêu ngài Niou. Đột nhiên cô ta chết, các vú nuôi và thị nữ của cô ta khóc lóc thảm thiết và cho rằng cô ta đã nhảy xuống sông tự vẫn.

Hoàng hậu sững sốt hỏi:

“Sao lại có chuyện đó được? Câu chuyện thương tâm và tàn nhẫn quá! Một cái chết như thế sẽ làm đầu đề cho thiên hạ tha hồ đàm tiếu. Kaoru không hề nói với ta chuyện đó nhưng lại than phiền rằng rất buồn vì sự mỏng manh của cuộc đời và cuộc sống quá ngắn ngủi của hai chị em cô gái ở Uji.

“Không hoàn toàn như thế đâu! Tôi cũng biết là người đời thường nói những chuyện không đâu. Nhưng một thiếu nữ đã từng phục vụ hai cô gái ở Uji vừa rồi có đến nhà Kokaisho và nói chuyện đó là có thật. Chắc chắn không ai muốn để lộ cô gái đó đã chết trong hoàn cảnh thương tâm như vậy. Do đó không ai nói hết sự thật câu chuyện cả... Dainagon nói.

Hoàng hậu có vẻ lo lắng. Bà nói:

“Hãy bảo cô gái đó đừng nói chuyện này ra với ai! Niou cũng có thể sa ngã vào những chuyện như vậy và mọi người sẽ nhìn Niou với con mắt kính tởm và coi thường...

Công chúa Hai nhận được một lá thư của Công chúa Nhất. Trông nét chữ, Kaoru luyện tiệc đã không nghĩ đến nàng từ trước. Hoàng hậu cũng gửi cho nhiều tranh đẹp. Kaoru cũng sưu tầm được nhiều tranh đẹp hơn và mang đến tặng Công chúa Nhất. Chàng tưởng mình là Tướng quân

Serikawa lên đường chinh chiến với tình yêu dành cho Công chúa Nhất trong tim. Chàng mong có được một người vợ tận tụy với chàng như người con gái trong tranh:

Mùa thu sang lá vàng rụng xuống,
Gió hiu hiu ngậy ngất lòng ta.

Kaoru viết bài thơ bên cạnh bức tranh. Chàng không dám nói bóng nói gió vì sợ để lộ tình cảm của mình với nàng thì chàng sẽ khổ tâm. Sau những lời phù phiếm đó, Kaoru thầm nghĩ nếu Ōigimi còn sống, chàng sẽ không, nhất quyết không bao giờ yêu người khác. Nếu nhà vua muốn gả Công chúa cho chàng, chàng cũng sẽ từ chối. Nếu nhà vua biết chàng đang yêu một người con gái như thế thì Người sẽ không gả công chúa cho chàng. “Người thiếu nữ bên cầu” ấy đã làm chàng đau khổ biết bao! Trong cơn xúc động, Kaoru nghĩ đến Nakanokimi và hối hận đã thiếu chung tình mà hành động đại dột. Rồi chàng lại nghĩ đến Ukifune đã chết một cách thảm thương. Chàng nghĩ đến tính trẻ con và không thận trọng của Ukifune, chàng nhớ lại có người đã nói với chàng rằng nàng ở trong tình thế tuyệt vọng và thái độ khó hiểu của nàng làm nàng hoảng hốt thực sự. Nhưng chàng chỉ biết nàng là người bình thường có thể giúp chàng khuây khỏa nỗi buồn. Mà đúng nàng là người như thế thật. Sau khi suy nghĩ, chàng không oán giận Niou, cũng không oán giận Ukifune. Nguyên nhân duy nhất là chàng không hiểu gì thực tế cuộc sống. Cứ như thế, chàng luôn luôn tự dày vò mình.

Kaoru là người trầm tính và luôn tự chủ mà vẫn không chế ngự được nỗi đau khổ vì Niou lại càng không thể không buồn được. Hơn nữa chàng không có ai để nói chuyện về Ukifune cả. Chỉ có Nakanokimi tỏ lòng thương hại Ukifune, song nàng mới biết Ukifune thì làm sao đau xót trước cái chết của nàng được? Bày tỏ nỗi đau khổ và luyến tiếc thì không được nên chàng cho mời Jijū đến. Các thị nữ khác đã chuyển đi ở chỗ khác, trừ bà vú nuôi, Ukon và Jijū vì không thể quên được tình cảm chân tình của Ukifune đối với họ. Jijū rất hợp với Ukifune và mẹ nàng Jijū thấy trước cuộc sống thanh nhàn trong tương lai nên cô ở lại đến phút chót. Uji luôn gọi cho cô những kỷ niệm đau buồn nên Jijū chuyển vào thành ở trong một ngôi nhà tũn tàn.

Khi gặp lại Niou và được mời vào phục vụ cho chàng, Jijū từ chối, nói rằng những người xung quanh biết chuyện vừa qua sẽ nói không hay về nàng, nhưng lại tỏ ý muốn làm thị nữ cho Hoàng hậu, Niou nói:

“Thật là một ý hay! Như vậy, ta có thể cần đến nàng mà không ai biết được!

Rồi Jijū được làm thị nữ cho Hoàng hậu. Nàng không những đẹp mà còn biết cách cư xử nên không ai chê trách gì được. Kaoru cũng hay đến chỗ Hoàng hậu. Mỗi khi nhìn thấy chàng, Jijū lại tỏ ra xúc động. Jijū nghe nói thị nữ của Hoàng hậu toàn con nhà dòng dõi, nhưng nàng thấy không ai đẹp bằng Ukifune.

Hoàng thân Shikibu qua đời mùa xuân năm ngoái, để lại một người con gái tên là Miyanokimi. Nàng bị người mẹ kế đối xử độc ác vì không được lòng bà. Anh người mẹ ghẻ là đại úy kỵ binh, một người tâm thường, đem lòng yêu nàng. Người mẹ ghẻ bất chấp di chúc của Hoàng thân Shikibu, đem gả nàng cho em ruột mình. Biết chuyện, Hoàng hậu rất xúc động. Bà nói:

“Thật đáng tiếc! Hoàng thân Shikibu thương yêu nàng biết bao! Bây giờ nàng phải sống với người chồng tâm thường như thế!

Người anh cả của nàng là quan Đại nội rất lo lắng khi thấy em gái mình âu sầu. Ông xin Hoàng hậu cho nàng được vào phục vụ bà và được chấp thuận. Miyanokimi rất hợp với Công chúa Nhất nên nàng được đối xử tử tế.

Niou nghĩ Miyanokimi phải có nét giống Ukifune vì Hoàng thân Shikibu cha nàng và Hoàng tử Tám cha của Ukifune là hai anh em. Chàng có thói quen cho rằng tiếc thương người này không có nghĩa là không được nhớ nhưng người khác nên rất mong được nhìn thấy Miyanokimi. Kaoru tỏ ra phần nộ trước sự việc này. Hoàng thân Shikibu mới đây còn nói với chàng và một số người khác là sẽ gả Miyanokimi cho Hoàng tử kế vị. Thấy nàng phải lấy người không xứng đáng, Kaoru cho rằng nếu nàng có nhảy xuống sông tự vẫn thì không ai có quyền trách nàng. Chàng muốn nàng được sống sung sướng.

Từ khi Hoàng hậu đến ở dinh Rokujō vì ở đây rộng rãi và thoáng mát hơn trong Hoàng cung, các thị nữ đến ở hết các phòng kể cả lối đi có mái che. Yūgiri vất vả công việc hết sức miễn cưỡng, không kém gì cha chàng ngày xưa. Dòng họ chàng bây giờ quyền thế hơn ngày trước rất nhiều. Nếu Niou không buồn vì chuyện Ukifune, chàng đã có nhiều cuộc tình mới mà hậu quả không biết sẽ đến đâu. Thấy chàng có vẻ khôn ngoan hơn nên ai cũng nghĩ chàng đã phần nào thay đổi tâm tính. Nhưng đúng lúc đó, bản chất của Niou lại bộc lộ ra. Niou đem lòng yêu Miyanokimi và bắt đầu tìm mọi cơ hội để tán tỉnh nàng.

Lúc này trời đã mát mẻ nên Hoàng hậu chuẩn bị trở về triều. Các thị nữ trẻ tuổi luyện tiếng vì không còn được ngắm cảnh vật mùa thu tại dinh Rokujō. Các buổi tối ánh trăng lung linh trên mặt hồ, các buổi hòa nhạc được tổ chức liên tiếp. Niou với tài nghệ hơn người trong lĩnh vực âm nhạc, không bỏ buổi nào. Người đã quen được nhìn thấy chàng từ sáng đến tối có cảm giác chàng luôn tươi như bông hoa đầu mùa. Trong khi đó Kaoru giữ hơn nên được mọi người kính nể hơn. Một hôm cả Niou và Kaoru đều đến và ngồi nói chuyện với Hoàng hậu, Jijū đứng sau tấm màn gió nhìn trộm hai người: nếu Ukifune còn sống, nàng sẽ sung sướng dù với Niou hay Kaoru. Sao nàng lại đi đến quyết định đau lòng và nhẫn tâm đó? Jijū thầm nghĩ. Nàng giữ trong lòng nỗi đau buồn vì không thể nói chuyện đó với ai. Khi Niou nói chuyện triều chính Kaoru đi chỗ khác. Jijū tránh mặt chàng sợ chàng biết nàng ở đây sẽ trách nàng sao không đợi đến khi đoạn tang hãy vào triều. Đến lối đi có mái che phía đông, Kaoru đi tới một căn phòng cửa để ngỏ gần đây có nhiều thị nữ đang ngồi nói chuyện xì xào:

“Các bà có muốn nói chuyện thân tình với ta không? Phụ nữ với nhau các bà cũng không yên tâm hơn đâu. Ta có thể kể cho các bà nghe nhiều điếu bổ ích... Ta thấy các bà cũng quen với ta hơn rồi đấy. Ta rất sung sướng về điếu đó. Kaoru nói làm các thị nữ không biết trả lời ra sao.

Một thị nữ có tuổi và từng trải tên là Ben no Omoto nói:

“Các thị nữ không dám trả lời ngài vì họ không đủ tư cách để làm bạn với ngài. Phải ngược lại mới đúng. Tôi cũng không có lý do gì để được đối xử thân tình với ngài cả. Tôi sinh ra là người vụng về thô lỗ, nhưng nếu không trả lời ngài, tôi sẽ bị mọi người oán trách.

“Như vậy, các bà khẳng định là không sợ ta. Thật đáng tiếc. Kaoru vừa nói vừa đưa mắt nhìn Ben no Omoto.

Bà ta hát ngược chiếc áo kiểu Triêu Tiên ra đằng sau cho thoải mái. Chắc bà ta đang tập viết vì bà ngắm nghía những bông hoa đặt trên nghiên mực. Một thị nữ chạy vào nấp sau tấm màn gió, một số khác ng ồi quay lưng lại để khỏi bị nhìn thấy mặt. Kaoru kéo nghiên mực về phía mình và viết:

Hoa kia nở khắp cánh đ ồng,
Không ai dám nói rằng ta đa tình.

Thế mà người đời không tin ta, nhưng... chàng viết rồi đưa cho một thị nữ ng ồi quay lưng lại phía chàng xem. Người thị nữ không quay lại và viết:

Hoa là biểu tượng đa tình,
Hoa này lại khác rung rinh tùy người.

Thấy chữ viết đẹp và không lỗi, Kaoru th ần hỏi không biết người thị nữ này là ai. Chàng nhớ mang máng đã gặp người thị nữ này trên đường đến phòng Hoàng hậu. Ben no Omoto nói:

“Cẩn thận đấy.” Nói như ông cụ ấy:

Hãy thử ở lại một đêm,
Thì mới biết được hoa kia thế nào.

“Đến lúc đó ta mới quyết định...!” bà nói. Kaoru đáp lại:

Nếu được ta ngủ lại đây,
Dù ta không giống những người giảng hoa.

“Sao ngài có vẻ coi thường chúng tôi thế? “Cánh đ ồng” của ngài chỉ là một mảnh đất chán ngắt của chung mọi người thôi, Ben no Omoto nói.

Chàng chỉ cần nói một câu chuyện t ần phào thôi là các thị nữ này đã bị lôi cuốn theo rồi.

“Ta lạc đường mất rồi! Có thể ta đến đây không đúng lúc vì các bà chắc phải thế nào thì mới khó chịu như thế.

Kaoru nói xong quay ra ngay. Các thị nữ thấy không hay vì nghĩ chàng cũng coi họ hỗn xược như bà Ben no Omoto.

Đứng tựa lưng vào hàng rào phía đông, chàng đưa mắt nhìn bãi cỏ trong vườn trong ánh chiều tà. Chàng buồn bã thì thầm:

““Không có gì đáng buồn bằng bầu trời mùa thu...”

Nghe tiếng quàn áo sột soạt ở chỗ chàng vừa ra, Kaoru biết có người vào phòng Hoàng hậu bằng cửa chính. Đúng lúc đó Niou đến và hỏi:

“Cô gái vừa đến là ai đấy?”

“Đấy là bà Chūjō ở chỗ Công chúa Nhất,” có người trả lời.

Thật là thiếu tế nhị! Với một người đàn ông quan tâm đến một người con gái mà trả lời đúng tên người con gái đó thật là không hay. Lại còn cách cư xử thân mật giữa các thị nữ với Niou cũng đáng trách? Với cách hỏi phách lối của Niou làm sao các cô gái dám cương lại được? Quan hệ của chàng với Niou chỉ mang lại cay đắng và đau khổ! Nếu chàng chinh phục được một trong những thị nữ mà Niou say mê thì Niou sẽ mất người đẹp với chàng và Niou sẽ đau khổ như chàng trước đây. Một người phụ nữ tiết hạnh sẽ thích chàng hơn Niou. Nhưng lòng người không biết thế nào, Kaoru thầm nghĩ và nhớ đến Nakanokimi. Tuy tỏ ra nghiêm khắc trước thái độ của Niou nhưng sợ dư luận chê cười nếu nàng có quan hệ bất chính với người khác nên Nakanokimi không thể chủ động cắt đứt quan hệ với Niou được. Nakanokimi đúng là người hiếm có và đáng khâm phục. Liệu trong số các thị nữ ở đây có người nào tiết hạnh hơn nàng không? Làm sao biết được vì chàng không được nhìn thấy cũng không được nghe họ nói. Sau nhiều đêm mất ngủ, chàng muốn tinh thần thư giãn đôi chút, nhưng lúc này thì chưa được...

Bây giờ mà quay lại lối đi có mái che phía tây thì mọi người sẽ để ý. Buổi tối Công chúa Nhất đến ngủ với Hoàng hậu nên các thị nữ lấy cóng ngấm trắng ra đứng nói chuyện thoải mái ở lối đi này. Có ai đó đang lướt tay trên phím đàn thập lục làm phát ra những âm thanh réo rắt. Kaoru liền đến đó:

“Ai chơi đàn hay thế nhỉ?” Chàng hỏi làm các thị nữ giật mình. Một trong số họ đứng dậy nói:

““Tôi có một người anh rất giống tôi” phải không?”

Nghe tiếng Kaoru nhận ra bà Chūjō, chàng hỏi giọng thất vọng:

““Ta chính là ông cậu của người đó”. Công chúa Nhất ở chỗ Hoàng hậu phải không? Đến đây nàng biết làm gì cho hết thời gian nhỉ?”

“Ở đây hay kia, nàng biết làm gì khác được? Nàng cũng chơi đàn thế này thôi,” có người trả lời.

Sống thế thật là hay! Kaoru thẫn nghĩ rồi thở dài. Sợ người khác nghe thấy, chàng lấy một chiếc đàn thập lục Nhật Bản và chơi như không có chuyện gì xảy ra. Chàng chơi gam thứ cho hợp với tiết trời thu. Tuy nhiên được một lát chàng ngừng tay đàn làm các thị nữ chưng hửng vì họ còn muốn nghe nữa.

Mẹ mình có thua kém gì Công chúa Nhất không? Kaoru thẫn nghĩ. Có đi đâu Công chúa Nhất là con gái Hoàng hậu, nhưng cả mẹ chàng và Công chúa Nhất đều được vua cha sủng ái. Tuy nhiên cũng phải công nhận rằng có sự khác biệt rõ rệt. Vùng Akashi đúng là nơi có một sức mạnh thần linh nào đó. Số mệnh của mình thật là may mắn, nhưng mình sẽ may mắn hơn nếu có được Công chúa Nhất làm vợ. Nhưng đi đâu đó không thể được...

Miyanokimi cũng ở trong ngôi dinh phía tay. Chắc các thị nữ cũng ra ngắm trăng vì Kaoru nghe thấy tiếng động ở phía đó. Chàng nhớ nàng cũng là con nhà dòng dõi như thế. Hoàng thân Shikibu cha nàng trước đây đã từng hứa gả nàng cho chàng đó sao? Nhớ đến đó, Kaoru liền đến chỗ Miyanokimi. Hơn ba thiếu nữ ăn mặc đom đóm đang đi đi lại lại. Nhìn thấy chàng, các cô hoảng sợ chạy vào nhà. Thật là thẫn thờ, Kaoru thẫn nghĩ. Chàng đến góc nhà phía nam và húng háng ho. Một thị nữ có tuổi bước ra:

“Hãy thừa lại rằng: khi nói với nàng “ta yêu nàng với tất cả trái tim mình”, ta có vẻ giống một kẻ ngờ nghệch chỉ biết nhắc lại những điếu quá cũ rích. Nhưng thật lòng ta không biết nói gì hơn để bày tỏ nỗi lòng của ta đối với

nàng,” chàng nói. Người thị nữ không vào nói lại với Miyanokimi mà trả lời chàng ngay:

“Bây giờ Miyanokimi vẫn không quên sự đam mê của ngài Niou với nàng. Tôi tin rằng nàng sẽ hài lòng nếu ngài viết thư cho nàng...”

Thấy người thị nữ có vẻ xác xược như khi nói chuyện với người khác. Kaoru nói:

“Ta với nàng có quan hệ họ hàng, chắc nàng Miyanokimi không quên đi đâu đó. Ta sẽ rất hân hạnh được giúp nàng nếu nàng muốn. Nếu nàng coi ta như người xa lạ và nói chuyện với ta qua người khác thì ta không thể...”

Biết mình đang nói chuyện với ai, người thị nữ gọi Miyanokimi dậy, chàng nghe tiếng nàng nói:

“Lúc nào thiệp cũng lâu s ầu khi “cây thông ngày xưa không còn nữa...”, Chàng nói đến quan hệ họ hàng làm thiệp yên lòng.

Miyanokimi nói với giọng trẻ trung và duyên dáng, hơi có vẻ ngượng ngùng như nói trực tiếp với chàng, Nàng nói như chính nàng là một thị nữ bình thường đã ở đây lâu. Sao nàng có thể nói như thế được nhỉ? Như thế là đi ềm xấu cho tương lai! Nhi ều người nghĩ rằng nàng đẹp nên tìm mọi cách để được nhìn thấy nàng. Rồi nàng cũng trở thành nạn nhân của sự đam mê của Niou thôi, Kaoru nghĩ và không biết đi ều gì sẽ xảy ra vì rất ít phụ nữ có khả năng cưỡng lại được vẻ quyến rũ của Niou.

Miyanokimi là người được một người cha dòng dõi quyền quý dạy dỗ cẩn thận. Chắc cũng có một số người con gái khác như nàng. Đi ều ngạc nhiên là những người con gái sống trên núi bên cạnh những người được coi là Thần, là Phật tuy không mắc phải những tật xấu đó, nhưng ngay cả họ cũng không hay gì cho lắm. Trong lúc chàng đứng đó nghĩ miên man về số mệnh ác nghiệp và lạ lùng thì những con thiêu thân từ trong bóng tối đang bay loạn xạ ra.

Nghĩ rằng được hóa là không,
Người đâu không thấy trông mong nổi gì.

“Có hay là không có,.. – Kaoru nói theo thói quen của chàng.

Chương 53

(Tenarai)

Sách kinh

Thời đó có một vị Đại hòa thượng tên là Hiei sống ở Yokawa học vấn rất uyên thâm. Mẹ ông năm đó đã tám mươi tuổi và vẫn còn sống. Ông còn một người em gái năm đó cũng gần năm mươi tuổi. Một hôm bà mẹ và cô em gái ông đi lễ ở đền Hatsuse. Ông sai một môn đệ thân tín là một vị Hòa thượng đi theo để làm lễ cúng hiến tượng phật và sách kinh. Trên đường về, đến chân núi Narazaka, bà mẹ đột nhiên thấy trong người khó chịu.

“Bệnh tình bà như thế làm sao về đến nhà được? vị Hòa thượng và cô gái rất lo.

Trong vùng Uji có người quen của họ. Họ dừng lại đó cho bà cụ nghỉ ngơi một ngày nhưng bệnh tình bà vẫn không thuyên giảm nên cho người về báo Hiei. Trước đó ông đã nguyện không rời khỏi chỗ ở trong năm đó, nhưng không muốn mẹ chết ở nơi chát khách quê người, ông liền đến Uji thăm bà. Kể ra đến tuổi đó chết cũng không có gì là tiếc, song ông và hai môn đệ ra sức cầu nguyện cho bà. Người chủ nhà biết chuyện liền nói, về khó chịu:

“Tôi ăn chay để mong được lên cõi Phật. Sự có mặt của một người già và ốm nặng như vậy có nên không?”

Hiei nghĩ người chủ nhà nói có lý, vả lại ngôi nhà cũng chật. Ông nghĩ định đưa mẹ về, đi từng chặng đường ngắn một. Vì sao chiếu mệnh của bà không hợp nên không về nhà ngay được. May mắn là trong vùng có một đền trang tên là Uji-no-in nằm trong vùng đất thuộc sở hữu của vua Suzaku đã quá cố. May hơn nữa là Hiei lại quen biết viên quản gia và cho người đến xin ông ta cho nghỉ lại đó hai ba ngày. Nhưng tất cả đã đi lễ ở

đền Hatsuse từ hôm trước. Gia nhân của ông đưa về người gác cổng, một ông già ốm yếu. Người gác nói:

“Các ngài có thể đến ngay bây giờ nếu các ngài muốn! Hiện giờ gian giữa chưa có ai. Thường những người đi lễ qua đường hay ở đây.”

“Tốt lắm! Điên trang thuộc sở hữu của hoàng gia, không có ai ở đó ta càng yên tâm! Hiei nói rồi sai người đến trước xem sao. Người gác dọn dẹp qua loa căn phòng là ở được. Ngôi nhà rất lụp xụp và khung cảnh thì ảo não. Hiei cho tụng kinh ngay. Lúc đó, vị Hòa thượng đi lễ ở Hatsuse cùng với mẹ Hiei, một nhà sư và một chú tiểu, đi ra sau nhà là nơi lâu nay chưa ai đặt chân đến. Bất chợt họ trông thấy một vật gì màu trắng nằm dưới một lùm cây.

“Cái gì thế? Vị Hòa thượng hỏi và đưa cây đuốc lại gần xem. Vật trắng đó có hình thù một người đang ng ỡ.

“Đây là một con cáo trá hình! Đ ờ vô lại, tôi sẽ bắt nó cho mà xem! nhà sư kêu lên và định lại gần. Vị Hòa thượng giữ ông ta lại.

“Thôi đi! Có thể nguy hiểm đấy! Vị Hòa thượng nói. Vừa lấy tay làm dấu trừ tà, ông tiến lại gần hơn và quan sát.

Hình thù đó có mái tóc dựng ngược trên đầu. Chú tiểu tay cầm đuốc đến gần hơn và nhận ra một người tóc dài và mượt đang ng ỡ tựa vào một rễ cây lớn và khóc.

“Thật là lạ! Phải về thưa lại cho Đại Hòa thượng biết mới được. Chú tiểu nói rồi chạy ngay về.

“Từ lâu ta nghe nói có một con cáo có thể biến thành người được nhưng chưa nhìn thấy nó bao giờ! Hiei nói và cùng mấy người nữa đi đến ngay.

Bốn năm nhà sư đứng quan sát vật kỳ lạ đó mà vẫn không thấy nó nhúc nhích. Họ đứng đó trong khoảng một giờ, còn Hiei nóng lòng muốn trời chóng sáng để biết đó là gì, người hay vật. Ông l ảm r ảm cầu khẩn và dùng tay làm những dấu phép đặc biệt. Sau cùng ông nói:

“Đây là một người chứ không phải quái vật đáng sợ nào cả. Hãy đến hỏi chuyện người đó xem, hình như người đó chưa chết đâu. Có thể ai đó tưởng người này chết rồi nên bỏ lại đây, nhưng rồi người ta lại hồi phục...”

“Sao người ta lại bị bỏ lại trong khu điên trang này? Nếu đúng là người thì chắc một con cáo hay ma quỷ sống trong rừng đã mang người đó đến đây...”

“Chuyện đó không hay, vì có thể vùng này không được trong sạch lắm, có người nói.

Người gác được gọi đến. Y đến ngay, chiếc mũ hất ngược ra đằng sau làm lộ vầng trán của anh ta.

“Ở đây có người thiếu phụ nào sống không? Có cái này,... có người hỏi và chỉ cho ông ta vật lạ đó.

“Đấy là do cáo làm! Thịnh thoảng cũng có những điểu kỳ lạ xảy ra dưới lùm cây này! Mùa thu năm ngoái, một chú bé hai tuổi con một người ở đây bị bắt mất rồi được mang đến đây. Đối với tôi chuyện đó là thường, người gác nói tỉnh như không.

“Thế chú bé đó có chết không? có người hỏi.

“Chưa, hiện nay vẫn còn sống! Cáo thường làm như vậy để làm mọi người sợ. Nhưng chúng chưa bao giờ làm điểu dữ cả.

Người gác nói như đấy là việc bình thường của ông ta. Có lẽ ông ta mãi nghĩ đến bữa cơm đang phải chuẩn bị giữa đêm khuya này. Hiei nói:

“Thôi, đây có thể là do một trong những con cáo đó gây ra... Ta hãy đến xem sao!

Một nhà sư vốn có tiếng dũng cảm tiến lại gần và nói:

“Ma quỷ hay thần thánh, cáo hay khỉ, với ta đây là thầy phù thủy có sức mạnh vô biên, mà không thể che giấu tung tích mãi được đâu! Nói đi, mà là gì? Nói đi!

Nhà sư kéo tay áo, hình người lấy tay áo che mặt và khóc to hơn.

“Hãy nói đi, đờ ma quỷ! Mày tưởng che giấu tung tích được mãi à? Nhà sư nói và muốn nhìn thấy mặt hình người đó. Ông cũng sợ đấy là một con quỷ cái không mắt không mũi như trong chuyện cổ tích.

Để tỏ ra mình không sợ, nhà sư kéo quần áo của hình người làm nó nằm úp mặt xuống đất và khóc rất to.

“Mày là ai, ta chưa từng thấy chuyện lạ thế này bao giờ! nhà sư nói và quyết làm đến cùng.

“Trời sắp mưa rồi! Nếu để ở đây, vật này sẽ chết mất! Đưa nó vào trong nhà!” Một nhà sư khác nói. Hiei giải thích:

“Vật này có hình người! Trong khi nó còn sống, để nó chết mà không cứu giúp là tội lớn. Ngay cả đối với con cá đang bơi trong hồ, con mang đang kêu trên núi, không nên khoanh tay đứng nhìn chúng bị chết ngay trước mắt ta. Đời người không phải dài, nhưng chừng nào người đó còn sống ta còn phải tôn trọng mạng sống con người, dù người đó chỉ sống một hai ngày. Dù bị ma quỷ ám hay thần thánh trừng phạt, dù bị cha mẹ đuổi ra khỏi nhà hay nạn nhân của sự phản bội, người này cũng không đáng chết một cách xấu xa như vậy. Đức Phật sẽ cứu giúp người ta. Đây là một cô gái! Hãy cho cô ta uống thuốc và cứu cô ta! Ta cứu mà cô ta vẫn không qua khỏi thì không phải lỗi tại ta,... nói rồi Hiei ra lệnh cho nhà sư đưa cô gái vào nhà.

Các đồ đệ của Hiei kêu lên:

“Sư phụ làm thế là không thận trọng! Không ai giải quyết như thế khi có người đang ốm nặng cả! Đưa một người không rõ tung tích vào nhà là không trong sạch,” một người nói:

“Có thể là ma quỷ, nhưng tôi thấy đấy là một con người còn sống! Để cô ta chết dưới trời mưa là một tội lỗi, người khác nói.

Cô gái được mang vào trong nhà và nằm ở một góc tối, không ai để ý đến cô cả.

Xe được đưa vào trước thềm và bà mẹ Hiei bước xuống. Thấy bà kêu đau nhức, ai nấy đều lo. Khi bà không khí trở lại yên ắng, Hiei hỏi thăm sức khỏe người con gái ban nãy. Có người trả lời:

“Cô ta không nói năng gì. Hơi thở rất yếu. Hình như cô ta bị ma quỷ ám.

Em gái Hiei nghe thấy hỏi có chuyện gì vậy? Hiei nói:

“Chuyện như thế này... Ta đã sáu mươi tuổi mà chưa bao giờ thấy chuyện lạ này!

Em gái ông kêu lên:

“Đấy là giấc mơ của em khi ở Hatsuse! Cô gái ấy như thế nào? Em muốn gặp cô ta ngay bây giờ!

“Cô ta ở ngay đây thôi, đằng sau cánh cửa đây kia kìa! Đến thăm cô ta nhanh lên! Hiei nói và em gái ông đi ngay. Đến nơi, bà ta thấy người con gái đáng thương nằm đó mà không ai ngó ngang đến.

Đó là một cô gái mặt mày sáng sủa, mặc một chiếc áo gấm trắng và một chiếc váy đỏ tía. Người cô tỏa ra một mùi thơm và có vẻ con nhà quý tộc.

“Ta có cảm giác đây là đứa con gái đáng yêu của ta nay lại về với ta! em gái Hiei nói và khóc. Bà sai người hầu đưa cô gái vào phía trong. Những người hầu làm việc đó một cách bình thường vì họ thấy không có gì đáng sợ.

Cô gái vẫn chưa tỉnh nhưng mắt đã mở hé:

“Cô hãy nói gì đi! Cô là ai? Sao cô lại đến đây? em gái Hiei hỏi nhưng cô gái vẫn có vẻ không tỉnh.

Bà sai mang nước nóng đến và tự tay cho cô gái uống. Nhưng cô gái rất yếu và có vẻ không sống nổi. Bà có vẻ tuyệt vọng nói với vị Hòa thượng là người rất giỏi về lĩnh vực này:

“Cô gái này sắp chết! Ông hãy làm lễ trừ tà đi!

“Bà thấy không! Bà sẽ mất công vô ích! Nói thế nhưng vị Hòa thượng vẫn đọc kinh cầu Trời khẩn Phật giúp cô gái.

Hiei cũng đến chỗ cô gái:

“Ông làm lễ đến đâu rồi? Hãy cầu khẩn thật nhiều để trừ ma quỷ đang ám cô ta và biết cô ta là ai!” ông nói, nhưng hơi thở của cô gái ngày càng yếu dần đi. Các nhà sư nói với nhau:

“Cô ta không sống nổi đâu! Thật là quá đáng nếu chúng ta bị chôn chân ở đây và dây dưa với một người chết không liên quan gì đến chúng ta!

“Dẫu sao cô gái cũng có vẻ con nhà quý tộc! Dù cô ta sẽ chết cũng không nên bỏ mặc cô ta như thấy này!

“Thôi đừng làm ồn lên nữa! Các ông không được nói chuyện này với ai! Nói ra các ông chỉ chuốc lấy phiền phức mà thôi! em gái Hiei nói và không rời cô gái ra nữa. Bà lo làm cô gái sống lại còn hơn cả bệnh tình của mẹ bà.

Tuy là người không quen biết, song cô gái có sắc đẹp tuyệt vời nên mọi người đều chăm sóc cô vì sợ cô chết. Thỉnh thoảng cô gái mở mắt và nước mắt lại trào không ngớt.

“Trời ơi, tội nghiệp quá! Ta tưởng Đức Phật đưa nàng đến cho ta để bù đắp nỗi đau mất con của ta, bây giờ nàng chết thì ta sẽ càng đau khổ hơn! Đúng là do số mệnh nên ta mới được gặp nàng ở đây! Xin nàng hãy nói đi, nói một lời cũng được,” em gái Hiei nói với cô gái nhưng cô ta chỉ nói:

“Nếu sống được, tôi cũng chỉ là một người khốn khổ, một người vô tích sự... Xin bà đừng để ai trông thấy tôi, đêm nay, xin bà hãy vớt tôi xuống sông...”

“Ta rất sung sướng được nghe nàng nói! Sao nàng nói những lời kinh khủng như vậy? Làm sao nàng đến đây được?” em gái Hiei hỏi nhưng cô gái không trả lời.

Sợ cô gái bị thương, bà xem xét người cô nhưng không thấy gì trên cơ thể duyên dáng của cô gái. Bà đâm ra nghi ngờ: nếu đúng là ma quỷ hiện hình

để gây đau khổ thì sao?

Hiri và mọi người ở lại đi ăn trang đó hai ngày liền và làm lễ trừ tà cho mẹ ông và cô gái. Mọi người đều không yên lòng về câu chuyện cô gái. Một người dân địa phương trước đây phục vụ cho Hiei nghe tin ông đang ở đây liền đến thăm và kể cho ông ta nghe nhiều chuyện. Người dân này nói:

“Một cô con gái của Hoàng tử Tám là tình nhân của ngài Kaoru đã chết đột ngột mà trước đó không hề ốm đau gì. Mọi người bàn tán rất nhiều về chuyện đó. Tôi được mời đến làm lễ tang cho cô gái đó hôm qua không đến thăm ông được...”

Chẳng lẽ cô gái này, bị ma quỷ ám hay sao? Nhưng những gì mình nhận thấy tận mắt có thể không đúng và tiêu tan ngày một ngày hai, Hiei nghĩ và thấy kinh hoàng. Em gái Hiei hỏi ông ta:

“Tối qua chúng tôi cũng trông thấy lửa, nhưng có vẻ không phải là đám tang một người như thế!

“Đấy là vì đám tang cô gái đó được tổ chức đơn giản và không đúng lễ nghi!” người dân này trả lời.

Sợ người dân này không được trong sạch, mọi người không mời ông ta vào nhà mà để ông ta đi luôn. Bà mẹ và em gái Hiei ngạc nhiên:

“Đúng là Kaoru yêu một người con gái của Hoàng tử Tám. Nhưng cô ta đã chết từ lâu rồi! Không biết tên nông dân này muốn nói cô gái nào? Vì Kaoru không phải là người dễ quên Công chúa Hai để yêu người khác.

Bệnh tình của người mẹ đã khá hơn. Đường về nhà bà không còn trở ngại nữa, và lại ở lại lâu không tiện nên Hiei đưa bà về nhà.

“Cô gái này vẫn còn yếu lắm! Làm sao cô ta chịu nổi dọc đường đi? Thật là không may! Bà mẹ và cô con gái nói với nhau.

Hiei lấy hai chiếc xe. Mẹ ông đi trên chiếc thứ nhất cùng hai nữ tu để chăm sóc bà; cô gái lạ đi trên chiếc xe thứ hai cùng một hầu gái. Đoàn người đi không được nhanh vì thỉnh thoảng phải đỗ lại để bà mẹ cho cô gái

uống thuốc. Bà mẹ và cô con gái ở vùng Ono, dưới chân núi Hiei. Đêm rất khuya đoàn về đến nhà. Hiei đưa mẹ ông vào nhà, còn em gái ông chăm sóc cô gái lạ. Vì tuổi già và đi đường xa nên mẹ Hiei bị ốm một thời gian. Sau khi bà khỏi bệnh Hiei lại lên núi.

Biết mang cô gái này về là không hay nên Hiei không nói chuyện đó với ai. Em gái ông cũng yêu cầu không được để lộ việc đó. Tuy nhiên bà cũng không yên tâm, sợ có người đi tìm nàng. Không hiểu sao một người con gái dòng dõi quý tộc lại lạc vào một nơi chỉ có những người dân quê sống? Hay là một người mẹ kế nào đó đã bỏ nàng lại dọc đường khi nàng đang ốm? Bà không biết tính sao vì người con gái đó chỉ nói một câu: “Hãy vớt tôi xuống sông”. Mặc dù muốn chữa chạy cho cô gái, nhưng thấy nàng nằm đó vẻ lơ đãng, bà không biết cô có sống được không nhưng cũng không dám bỏ mặc nàng. Bà kể giấc mơ khi đi lễ hội ở đền Hatsuse và sai vị Hòa thượng kín đáo đốt cây thuốc phiện.

Cô gái lạ được chữa chạy trong bốn năm tháng trời mà không thấy chuyển biến tốt lên. Em gái Hiei hết hy vọng liền viết thư cho ông:

“Xin anh hãy về đây cứu chữa cho cô gái này! Cô ta sống được đến hôm nay chứng tỏ cô ta sẽ không chết nhưng ma quỷ ám không chịu buông tha cô ta. Anh là Đức Phật của em, em biết là anh không muốn xuống núi, nhưng anh xuống núi thì có làm sao?”

Trước lời lẽ khẩn thiết của em gái, Hiei nghĩ thấy chuyện thật là lạ. Nếu ông bỏ cô gái ở lại đây thì... Chắc là định mệnh đã muốn ông phải tìm thấy cô gái... Thôi, đành phải tìm cách cứu cô ta! Nếu chữa mà cô ta vẫn không khỏi thì đây là do định mệnh của cô ta, Hiei thầm nghĩ rồi xuống núi.

Em gái ông mừng rỡ đón tiếp và kể cho ông nghe những gì đã xảy ra trong thời gian qua:

“Một người ốm như thế đáng lẽ đã chết từ lâu rồi. Nhưng cô ta vẫn không hề mất đi vẻ đẹp và thân thể cô ta vẫn như xưa. Trông thì tưởng cô ta đến ngày tận thế, nhưng cô ta vẫn sống! Bà vừa nói vừa khóc. Bà vẫn còn hy vọng cứu sống cô.”

“Từ khi gặp cô gái này, ta thấy có nhiều điều ngạc nhiên. Đây nhé! Hiei nói và liếc nhìn cô gái: nàng đẹp tuyệt trần! Chắc là cha mẹ cô phải là người phúc đức mới sinh được một người con gái đẹp như thế! Không hiểu cô ta mắc tội lỗi gì mà phải chịu nỗi bất hạnh như vậy? Em không nghe thấy gì có thể giúp ta tìm được tung tích cô ta à? Hiei hỏi.

“Không hề có chuyện gì? Anh còn muốn gì nữa nào, đây là thần Kannon ở Hatsuse mang tặng chúng ta đây!” em gái ông trả lời.

“Không phải thế! Thần Kannon không làm thế bao giờ! ... Hiei nói và lẩm rầm cầu khẩn.

Trước đây Hiei được vời vào triều nhưng ông không vào. Bây giờ ông lại xuống núi để làm lễ cho một cô gái không biết từ đâu đến, do đó ông ngại chuyện sẽ lan ra. Và lại các môn đệ của ông cũng nói không nên để lộ chuyện này ra. Hiei nói:

“Thôi, không quan tâm gì đến chuyện đó nữa! Ta chỉ là một phật tử đáng thương vì ta đã vi phạm khá nhiều quy ước rồi. Nhưng trong chuyện phụ nữ, chưa ai có thể trách ta phạm sai lầm. Bây giờ ta sáu mươi tuổi rồi mà phải nghi ngờ tức là số mệnh muốn thế!

Các môn đệ của ông không chịu. Họ nói:

“Nếu những người có dụng ý xấu mà đàm tiếu thì đây là ngoài ý muốn của Đức Phật!

Hiei nói những lời nguyện linh thiêng nhất, lấy cả tính mạng mình ra bảo đảm nếu cầu khẩn không thành. Sau một đêm làm lễ trừ tà Hiei đã đuổi được con ma ra khỏi cô gái. Vị hòa thượng dùng mọi lời nguyện để xem con ma đó là gì. Không chịu được nữa con ma đành phải hiện ra nói:

“Ta sinh ra không phải để đến đây cho các người xua đuổi! Trước đây ta cũng đi tu, ăn chay và tụng kinh niệm Phật. Vì thù ghét thế gian này nên ta đi lang thang giữa trời đất rồi đến một ngôi nhà trong đó có các phụ nữ dòng dõi quý tộc sinh sống. Ta đã làm một cô gái chết. Cô gái này cũng ghê tởm thế gian này và lúc nào cũng mong được chết. Một đêm, khi chỉ còn

lại một mình cô ta trong nhà, ta đến và nhập vào cô ta. Cuối cùng ta bị vị Đại Hòa thượng này đánh bại. Bây giờ ta đi đây!

Cô gái dần dần tỉnh lại và nhìn xung quanh. Không có ai là người quen cả, chỉ có các nhà sư, những người già lưng còng. Nàng có cảm giác khó chịu trong hoàn cảnh khác lạ. Nàng mang máng nhớ lại những gì xảy ra nhưng không nhớ rõ mình đã sống ở đâu, tên mình là gì. Điều duy nhất nàng còn nhớ rất rõ là không chịu được nữa nên nàng nhảy xuống sông tự vẫn. Nàng tự hỏi không biết mình đang ở đâu và làm sao đến đây được, nàng dùng hết sức bình sinh để nhớ lại. Khi mọi người ngủ say, có lẽ đau khổ quá nên nàng đẩy cửa bước ra. Nàng hoảng sợ khi thấy gió thổi mạnh và sóng nước ì ì ầm dưới sông, đến nỗi quên cả quá khứ và tương lai. Ngồi thõng chân trên sân dạo, nàng lưỡng lự. Về nhà sẽ là thất bại, phải chấm dứt cuộc đời ngay bây giờ, nhưng thà bị thú dữ ăn thịt còn hơn để người đời tìm thấy mình nằm thoi thóp trên bãi sông, nàng nghĩ. Lúc đó, một người đàn ông rất đẹp bước đến và mời nàng đi theo ông ta. Nàng có cảm giác ông ta bế nàng lên tay. Nàng chỉ kịp nghĩ rằng Niou cũng đã từng bế nàng như thế thì đầu óc nàng bắt đầu quay cuồng. Nàng còn nhớ mang máng rằng người đàn ông đó đưa nàng đến một nơi xa lạ rồi biến mất không để lại dấu vết. Không thực hiện được ý định của mình, nàng khóc hết nước mắt. Nàng không nhớ cái gì xảy ra sau đó nữa. Theo những người này nói thì đã hàng tháng nay nàng ở đây rồi. Không biết mình ở trong tình trạng như thế nào mà những người lạ này chăm sóc mình? Nghĩ thế nàng thấy xấu hổ và thấy mình được cứu sống. Trong hoàn cảnh đó nàng cảm thấy cay đắng. Trong suốt thời gian ốm, nàng chỉ ăn một chút thức ăn mà không hề biết là mình ăn. Bây giờ nàng không chịu ăn uống gì.

“Sao nàng tự đày đọa thân mình như vậy? Ta rất sung sướng khi nàng hết sốt và đang khỏi dần...! em gái Hiei vừa nói vừa khóc. Bà không rời nàng nửa bước và hết sức chăm sóc nàng. Các thị nữ thấy nàng đẹp quá cũng chăm nom nàng rất rất tận tình.

Tuy nhiên lúc nào nàng cũng thầm mong được chết. Nhưng nàng là người khó chết và cuối cùng nàng cũng ngẩng dậy được. Nàng bắt đầu chịu ăn uống. Khuôn mặt nàng dần dần đầy trở lại. Em gái Hiei vui sướng và mong cho nàng khỏi hẳn. Nàng nói với bà:

“Xin bà hãy cho tôi được vào cửa Phật! Như thế tôi mới sống được.

“Nàng đẹp như thế mà lại đi tu thì đáng tiếc biết bao! Làm sao ta có thể chi ều theo ý nàng được? em gái Hiei nói.

Bà cho cắt tóc nàng, nhưng không cắt hết. Cô gái thất vọng nhưng bản chất dễ tính nên không nói gì thêm. Trước khi quay về núi Hiei dặn em gái ông:

“Như thế là được rồi! Hãy chăm sóc cô gái cho cẩn thận để cô ta bình phục hẳn!

Em gái Hiei sung sướng được chăm sóc một người con gái đứng trong mơ. Bà bảo nàng ngủ yên xuống rồi chải đầu cho nàng. Đã lâu không được chải nhưng tóc nàng vẫn không rối. Chải xong, tóc nàng lại óng mượt như xưa. Ở đây chỉ toàn phụ nữ già nên bà có cảm tưởng cô gái xinh đẹp này từ trên trời rơi xuống và sợ mất nàng. Bà hỏi cô gái:

“Sao nàng vẫn không chịu nói chuyện mặc dù ta rất lo cho số phận của nàng? Nàng từ đâu đến và nàng là ai mà đến được nơi đó?

Cô gái càng tỏ ra bối rối hơn. Nàng nói về ngây thơ:

“Tôi đã quên hết chuyện của tôi và tôi không nhớ trước đây mình như thế nào nữa. Bây giờ tôi chỉ nhớ mang máng một đi ều là tối nào tôi cùng ra ngủ ở bên cửa sổ vì tôi không muốn sống. Rồi bóng một người đàn ông từ trong bóng cây bước đến chỗ tôi và đưa tôi đi cùng ông ta. Còn tôi thì không nhớ gì nữa, thậm chí tôi không còn biết mình là ai! Tôi không muốn mọi người biết tôi còn sống. Nếu ai biết được đi ều đó thì thật kinh khủng!

Thấy cô gái trả lời về đau khổ, em gái Hiei không hỏi nữa. Bà luôn luôn lo lắng, chỉ sợ cô gái sẽ chết.

Mẹ của Hiei xuất thân dòng dõi quý tộc. Con gái bà là vợ trên danh nghĩa của một vị đại quan. Vị đại quan này chết, để lại cho bà một cô con gái và nàng được dạy dỗ hết sức cẩn thận. Bà định tìm cho nàng một chàng rể con nhà môn đăng hộ đối. Nhưng cô gái bị chết đột ngột. Quá đau đớn, bà đã đi tu và lên đây ở. Tuy vậy bà luôn luôn hy vọng sẽ tìm được một người nào đó giúp bà nhớ lại cô con gái bà đã chết, nay bà tìm được cô gái này, đẹp và duyên dáng hơn con gái bà. Bà sung sướng không tin vào mắt mình nữa.

Tuy đã có tuổi, song do cách ăn mặc và xuất thân con nhà quý tộc nên trông bà vẫn còn đẹp.

Ở đây, tiếng sóng nước không ồn ã như ở Uji. Ngôi nhà và rừng cây rất đẹp, khu vườn cũng xinh xắn. Lúc này mùa thu đã sang, tiết trời luôn ẩm đậm. Trước cửa, các cô hầu gái trẻ vừa giả bộ gặt lúa vừa hát đồng ca những bài hát của thợ gặt trong vùng. Nghe tiếng phách lại nhớ đến những ngày ở Azuma.

Ngôi nhà này nằm ở phía trên ngôi nhà trước đây của mẹ vợ Kashiwagi vốn là cung nữ của vua Suzaku. Nằm tựa lưng vào sườn núi, ngôi nhà chìm trong bóng thông, với tiếng gió vi vu ngày này qua ngày khác. Cuộc sống quá đơn điệu và mọi người không biết làm gì hơn là tụng kinh niệm Phật. Vào một đêm trăng, em gái Hiei chơi đàn bảy dây và một người khác tên là Shōshō chơi đàn luyt.

“Nàng nghe đàn có hiểu không? Để cho đỡ buồn,.. em gái Hiei nói với cô gái lạ.

Trước đây sống trong một hoàn cảnh khác đặc biệt và không được học những trò giải trí này nên khi lớn lên cô không biết chơi đàn, trong khi đó, những người có tuổi thường lấy đó làm vui. Nhắc lại quá khứ làm cô gái nhớ đến sự bất hạnh và sự vô nghĩa của hoàn cảnh của mình. Cô buồn bã viết lên giấy bài thơ:

Ta trăn mình trong dòng sông nước mát,
Ai là người đã chặn đứng dòng sông?

Tự nhiên cô thấy tuyệt vọng ghê gớm và lo lắng khi nghĩ đến tương lai đang chờ đón mình.

Đêm nào cũng vậy mỗi khi trăng lên, các bà có tuổi làm thơ về dĩ vãng, còn cô gái không biết làm gì hơn là âu sầu:

Trên đời ta sống lang thang,
Biết ai đâu có ngắm trăng nhớ mình.

Trước đây cô gái muốn gặp rất nhiều người trước khi chết, nhưng bây giờ cô không nhớ đến ai cả, ngoài mẹ cô là người đau khổ nhiều và bà vú nuôi đã tận tình lo cuộc sống cho cô. Chắc mẹ cô buồn lắm và bây giờ không biết bà đang ở đâu? Làm sao họ biết được nàng còn sống? Cô gái cũng nhớ đến Ukon là người bạn gần gũi của cô trong lúc cô không có ai làm bạn tâm tình.

Thời đó các cô gái trẻ không hay đi tu nên ở đây chỉ có bảy tám bà lớn tuổi. Con cháu họ đang phục vụ trong các gia đình quyền quý trong thành và thỉnh thoảng đến đây thăm họ. Biết đâu một trong số con cháu họ đang phục vụ ở những nơi quen cũ của cô thì sao? Nếu thế thì đương nhiên việc cô còn sống sẽ lan truyền và cô sẽ rất bối rối vì sợ mọi người biết cô đã lao vào một cuộc tình không nghiêm túc, mọi người sẽ nghi ngờ cô. Do vậy, cô gái tìm cách lánh mặt các cô gái trong thành đến chơi. Chỉ có hai cô gái biết chuyện này, đó là người hầu gái Jijū và cô gái Komoki, cả hai đều là người hầu riêng của em gái Hiei. Về nét mặt cũng như về tính cách, cả hai cô này đều không giống “những con chim thành đô” như một nhà thơ đời xưa đã nói. Nhiều khi cô gái tự hỏi đây có phải là “một nơi không hề có trên thế gian” mà cô muốn đến hay không? Thấy cô gái sợ mọi người biết mình đang ở đây, em gái Hiei đoán chắc nàng có chuyện không hay và bà không nói chuyện cô gái với ai.

Chàng rể cũ của bà là Đại úy vệ binh, em anh ta là môn đệ của Hiei. Muốn đến thăm ông, hai anh em viên Đại úy phải leo núi. Một hôm hai anh em từ Yokawa đến và dừng chân ở Ono. Nghe tiếng xà ích hô ngựa dừng lại, cô gái nhìn ra thấy một người đàn ông dáng oai vệ bước vào làm cô nhớ đến người vẫn bí mật đến thăm cô trước đây. Ở đây hay Uji, cô gái đều sống trong cảnh buồn chán cách biệt với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên, chủ nhân đã cho trang trí ngôi nhà rất đẹp. Xung quanh hàng rào trồng hoa cẩm chướng. Hoa “ominaeshi” và cây cát cánh đang ra hoa. Viên đại úy ngây ngất một lúc khi được mời vào phòng phía nam cùng với đoàn tùy tùng của anh ta mặc quần áo đi săn màu sắc sặc sỡ. Anh ta khoảng hai bảy, hai tám tuổi và tỏ ra là người chín chắn với đầy đủ phẩm chất của một người đàn ông. Em gái Hiei tiếp anh ta qua một tấm màn gió căng trong phòng. Vừa khóc bà vừa nói:

“Thời gian trôi đi và tôi cũng quên những gì đã xảy ra trong dĩ vãng, nhưng tôi không quên được những lần anh đến đây và mỗi lần anh đến là núi rừng nơi đây sáng bừng lên. Tôi mong anh đến nỗi tôi cũng ngạc nhiên với chính mình.

“Không lúc nào tôi quên được quá khứ. Vì bà quyết tâm từ bỏ cuộc sống trần tục nên tôi không chăm sóc bà được. Nhiều lúc cũng muốn được như những người đang sống ẩn dật trên núi nên tôi cùng đi lên núi nhiều lần. Nhưng lần nào cũng có nhiều người đi cùng tôi nên tôi không thực hiện được ý định của mình. Hôm nay tôi không cho ai đi theo để đến thăm bà, viên Đại úy nói.

“Được sống như những vị ẩn sĩ hiện nay đang là suy nghĩ thời thượng và có thể anh cũng muốn được như thế... Nhưng anh vẫn không quên chúng tôi, đi đâu đó chứng tỏ anh khác với người đời và tôi biết ơn anh về chuyện đó, em gái Hiei nói.

Bà sai người mang cơm cho đoàn tùy tùng của viên Đại úy, mời chàng ăn hạt sen và các món ăn gia đình. Chàng không tỏ ra khách khí, ăn uống như người nhà. Một cơn mưa rào bất chợt làm chàng không đi ngay được nên hai người ngồi nói chuyện với nhau. Em gái Hiei rất đau khổ khi phải tiếp viên Đại úy như người khách vì bà rất quý tính cách của chàng. Bà nhớ tiếc con gái, thấy chàng đến chơi bà không chờ chàng hỏi đã kể hết chuyện của mình cho chàng nghe.

Cô gái lạ cũng đang nhớ lại những kỷ niệm xưa, ngồi trầm ngâm suy nghĩ trước khu vườn. Nàng mặc một chiếc áo trắng và một chiếc váy màu đỏ cây bách hương quen thuộc. Nàng không thích mặc màu tối và trông rất duyên dáng trong những bộ quần áo đơn giản làm các thị nữ ở đó phải xì xào với nhau:

“Trông nàng tôi có cảm giác đây là cô chủ cũ của chúng ta! Trông thấy nàng và ngài Đại úy cùng một lúc tôi cũng thấy xốn xang trong lòng!

“Giá ngài Đại úy đến đây thường xuyên như ngày trước nhỉ...

“Hai người trông rất xứng đôi!

Nhưng cô gái không thích thế. Từ nay trở đi nàng sẽ không bao giờ gặp một người đàn ông nào nữa! Nàng nhớ lại những kỷ niệm đau buồn ngày xưa và quyết quên đi mãi mãi những chuyện đó.

Sau khi em gái Hiei lui vào buồng trong, viên Đại úy còn ở lại vì trời còn mưa. Chàng gọi Shōshō đến và nói:

“Ta nghĩ rằng tất cả các thị nữ trước đây phục vụ vợ ta nay vẫn còn ở đây. Bây giờ ta không đến đây thường xuyên nữa, chắc mọi người cho ta là hời hợt...”

Nói đến đây, chàng nhớ lại kỷ niệm xa xưa thân thiết, nhất là khi có mặt Shōshō là người đã tận tụy phục vụ vợ chàng. Chàng nói tiếp:

“Khi bước vào đầu hành lang, gió thổi bay màn và ta thoáng thấy một mái tóc xõa của một thiếu nữ, chắc nàng phải xinh đẹp lắm. Ở nơi hẻo lánh này mà có người như thế làm ta ngạc nhiên.

Chắc ngài Đại úy nhìn thấy cô gái lạ từ phía sau lúc cô ta đi về phòng, Shōshō thầm nghĩ. Chàng sẽ ngạc nhiên nếu chàng được trông thấy nàng, nhất là vì vợ chàng không đẹp bằng cô gái này:

“Bà chủ lúc nào cũng buồn vì cái chết của vợ ngài. Tình cờ mà bà tìm được cô gái mà ngài trông thấy ban nãy. Có cô gái ở bên cạnh, bà chủ thấy vui hơn. Nhưng làm sao ngài biết được cô gái đó? Shōshō nói.

Viên Đại úy tò mò muốn biết cô gái này là ai mà đẹp thế. Chàng muốn hỏi nữa nhưng người thị nữ nói rằng ngày một ngày hai chàng sẽ biết nên chàng không dám nản nì.

“Mưa tạnh rồi và trời cũng sắp tối rồi!” Những người trong đoàn tùy tùng của viên Đại úy nói để giục chàng đi. Lúc đi ra, chàng ngắt một cành hoa “ominaeshi” và thì thầm với chính mình:

““Sao bông hoa đẹp thế...”

Các bà già thích thú biết ý chàng và nói:

“Ngài Đại úy sợ “những lời đàm tiếu đây...”

Em gái Hiei nói:

“Chàng trai này càng có tuổi càng chững chạc! Ta muốn chàng làm như trước đây! Hình như chàng hay đến chơi nhà quan Cố vấn Tô, nhưng nghe nói chàng không thích con gái ông ta lắm. Chàng thường về nhà bố mẹ mình.

Bà nói với cô gái lạ:

“Nàng thật nhẫn tâm khi không nói cho biết vì sao nàng buồn! Nàng phải nhớ là mọi cái đều do số mệnh quyết định và hãy vui vẻ lên! Ta cũng vậy. Cách, đây bốn năm năm, ta không sao vui lên được khi con gái ta qua đời. Nhưng bây giờ có nàng ta vui hơn trước nhiều. Giả sử bây giờ có người lo không biết nàng ra sao thì họ cũng đến cho là nàng đã chết. Thế gian này có gì tồn tại mãi đâu!

Cô gái vừa khóc vừa nói:

“Tôi không muốn giấu bà cái gì. Nhưng từ khi sống lại, tôi không biết nên làm gì trong tương lai và tôi tự hỏi không biết đây có phải là cái giá phải trả khi sang thế giới bên kia không. Tôi không biết còn ai nghĩ đến tôi không. Giờ đây tôi chỉ biết tâm sự với bà thôi.

Viên Đại úy đến chỗ Hiei và được ông đón tiếp trọng thị. Hai người nói chuyện với nhau rất lâu. Suốt đêm đó, viên Đại úy nghe các nhà sư tụng kinh. Chàng nói chuyện với em chàng rất ngẫu nhiên:

“Ở Ono, ta nhớ lại những kỷ niệm ngày xưa và lòng ta buồn hẫ hẫ mỗi khi đến đó! Thật đáng tiếc cho bà em gái ông Hiei đã từ bỏ cuộc sống trần tục, nhưng không tìm đâu được một người thông thạo hơn bà ta. Lúc gió to, ta nhìn qua khe màn hình thấy một cô gái tóc rất dài và có vẻ xinh đẹp. Chắc nàng sợ người khác trông thấy vì nàng vào phòng ngay, ta chỉ nhìn thấy sau lưng nàng thôi. Nhưng nàng không phải người bình thường đâu. Đây không phải là chỗ dành cho những người phụ nữ đẹp! Suốt ngày ở đó chỉ toàn các bà già, nhìn họ mãi thì cô gái đến giống họ mất. Thật đáng tiếc...

Người em nói:

“Em nghe nói cô gái được tìm thấy trong một hoàn cảnh rất lạ lùng vào mùa xuân năm ngoái, khi Hiei và mọi người đi lễ ở đền Hatsuse... vì chưa được gặp cô gái nên em viên Đại úy chỉ nói có thế.

“Câu chuyện đáng buồn làm sao! Nàng là ai nhỉ? Chẳng lẽ vì chán ghét cuộc sống mà nàng đến đây ở hay sao? Cứ như trong chuyện cổ tích... viên Đại úy nói.

Hôm sau, trên đường về, chàng ghé lại Ono một lần nữa. Đoán chắc chàng sẽ quay lại nên mọi người đã chuẩn bị sẵn. Sự đón tiếp nồng nhiệt của Shōshō và những người khác làm chàng nghĩ đến ngày vợ chàng còn sống. Em gái Hiei nước mắt lưng tròng ra tiếp chàng. Trong câu chuyện, chàng hỏi có cô gái nào đến sống ẩn dật ở đây? Em gái Hiei tỏ ra lúng túng nhưng nghĩ chàng đã biết thì không nên giấu nên bà trả lời:

“Cô gái đó ở đây đã được vài tháng nay rồi. Ta chăm nom cô gái đó để quên nỗi buồn khổ có thể làm ta có những hành động tội lỗi. Ta không biết tại sao cô gái này luôn buồn bã và sợ mọi người biết cô ta còn sống. Ta nghĩ không ai đến đây để tìm cô ta cả. Nhưng làm sao anh biết được cô gái ở đây?

“Khi đến đây, dù với một lý do gì, tôi cũng biết là phải vượt đường núi hiểm trở. Nếu bà coi cô gái này là người thay thế người vợ quá cố của tôi thì bà không thể coi tôi là người ngoài cuộc được vì đi đâu đó cũng liên quan đến tôi. Nhưng tại sao cô ta lại chán ghét cuộc đời đến thế? Tôi sẵn sàng giúp cô ta khuây khỏa nỗi buồn... viên Đại úy nói chứng tỏ chàng muốn biết rõ sự việc hơn.

Trước khi ra về, chàng viết một bài thơ đưa cho Shōshō:

Xin nàng đừng bỏ trần gian,
Đường xa xôi mấy ta luôn bên nàng.

Em gái Hiei đọc bài thơ và nói:

“Nàng nên trả lời chàng! Đây là người nghiêm túc, nàng đừng sợ...”

Mặc em gái Hiei trách móc, cô gái lạ không chịu nghe. Nàng nói:

“Tay tôi run thì làm sao viết được?”

“Như thế là không lịch sự đâu? bà nói rồi tự tay viết: Như ta đã nói với anh, cô gái này không biết cách xử sự như người khác đâu.”

Sống nơi đất khách quê người,
Nàng không muốn sống như người trăn gian.

Viên Đại úy vốn là người độ lượng nghĩ rằng lần đầu tiên như thế cũng phải và ra vẻ

Chàng không muốn gửi thư cho cô gái, nhưng không sao quên được bóng dáng cô gái ấy. Chàng không biết vì sao cô gái buồn nhưng cảm động trước nỗi buồn của cô gái nên nhân chuyện đi săn đi đâu hâu, chàng đến Ono khoảng mười tháng Tám. Chàng gọi Shōshō ra và nói với cô gái:

“Từ khi biết nàng, ta không thể ngủ yên được!”

Cũng như lần trước, cô gái không muốn trả lời, em gái Hiei nói thay nàng:

“Ta có cảm giác nàng là người ở ‘Núi Matsuchi...’

Khi em gái Hiei ra tiếp chàng, viên Đại úy nói:

“Cô gái này rất đáng được thông cảm. Tôi muốn biết rõ vì sao cô ta buồn! Tôi có cảm giác không được toại nguyện trong bất cứ chuyện gì nên muốn lên núi đi tu nhưng bị nhiều người phản đối. Có người do không hiểu vì sao tôi buồn nên tỏ ra không thích tôi. Do đó tôi muốn nói chuyện với người nào hiểu thế nào là đau khổ...”

Thấy viên Đại úy nói với giọng thành tâm, em gái Hiei nói với tình cảm của một người mẹ:

“Ta thấy việc anh muốn gặp cô gái đó không phải là không có ý nghĩa. Nhưng bây giờ cô gái đang chán ghét cuộc đời và không muốn chịu chung số phận với các phụ nữ khác. Một người già hết hy vọng sống mà chết đã là đáng thương, một cô gái đang tuổi thanh xuân muốn chết lại càng đáng thương hơn...”

Em gái Hiei trở vào phòng và nói với cô gái:

“Nàng thật là nhẫn tâm! Nàng hãy trả lời anh ta đi, dù chỉ một lời thôi. Sống ở nơi như thế này, ít ra phải biết làm cho người khác xúc động.

Cô gái vẫn không nghe:

“Tôi không biết cách nói chuyện với đàn ông! Tôi không có ích gì cho người khác cả! Cô gái nói và nằm đấy coi như chuyện đó không có liên quan gì đến mình.” Viên Đại úy nói:

“Biết nói thế nào bây giờ? Trời ơi, nàng thật là độc ác! Nàng đã đánh lừa tôi bằng “lời hứa mùa thu”!

Lần theo dấu vết hoa thơm,
Biết đâu lau sậy cản đường ta đi.

Em gái Hiei lại vào nói với cô gái:

“Nàng hãy xem xem! Anh ta mới đáng thương làm sao! Nàng trả lời lần này thôi!...

Cô gái vẫn không chịu chơi trò chơi tâm phào này. Nếu nhượng bộ chàng một lần, lần sau chàng sẽ đến quấy rầy, nghĩ thế nên cô gái không trả lời làm mọi người đều thất vọng. Em gái Hiei trước đây cũng đã từng oanh liệt một thời. Bà nói:

Nếu lau sậy cản đường chàng,
Đừng vì như thế trách nàng chàng ơi.

Vì chính đi đầu đó làm cô gái đau khổ.

Các thị nữ không hề biết rằng cô gái đã cảm thấy cuộc đời của mình phần nào đã bị người khác biết. Họ nhớ lại thời vợ viên Đại úy còn sống và thúc ép cô gái:

“Dù nàng có trả lời ngài Đại úy một lời đáng yêu trong lúc này thì nàng cũng không phải ân hận đâu. Và dù nàng không muốn cuộc sống này nữa thì cũng nên trả lời ngài Đại úy một cách nhã nhặn.

Trong khi các bà già khuyên cô gái nên sống thật tội nghiệp, nhất là lúc các bà làm những bài thơ khấp khiễng hay yếu điệu như con gái. Không biết cuộc đời này còn mang đến cho nàng bao nỗi đắng cay nữa mặc dù nàng đã muốn chấm dứt nó từ lâu? Sao không coi nàng như người chết rồi, chết vĩnh viễn rồi? Trong lúc đó viên Đại úy buồn bã suy nghĩ. Chàng thở dài rồi lấy cây sáo ra thổi:

““Khi con mang kêu...””, hình như chàng hát cho chính mình vì chàng không phải người khô khan.

“Càng nghĩ đến dĩ vãng ta càng đau khổ mà không có ai thông cảm với ta. Vì thế ta không thể coi nơi đây là “ngọn núi tập trung những nỗi đau khổ của cuộc đời...””, chàng nói với giọng cay đắng.

Lúc chàng sắp đi thì em gái Hiei gọi chàng lại và nói:

“Sao anh có thể đi khi “đêm đẹp thế này...””.

Cô gái tỏ ra buồn nghĩ rằng từ nay đến đó, em gái Hiei sẽ về và chắc bà sẽ ngăn cản cô làm đi ầu đó:

“Nếu sau đây bệnh tình của tôi trầm trọng thêm thì làm lễ nhập môn có thể không có tác dụng gì! Tôi thấy sự có mặt của ông hôm nay ở đây là đi ầu may mắn cho tôi! Cô gái nói rồi khóc nức nở làm Hiei cũng thấy thông cảm với cô.

“Đêm khuya rồi! Trước đây mỗi lần xuống núi ta không thấy khó khăn. Nay tuổi đã cao, việc đi lại đối với ta ngày càng khó. Do đó ta phải nghỉ ngơi một lát để vào tri ầu. Nếu cô nóng ruột thì hôm nay ta cũng có thể đáp ứng lòng mong mỏi của cô...”

Nghe Hiei nói thế, cô gái mừng rỡ, đi lấy kéo và đưa cho Hiei.

“Các môn đệ của ta đâu rồi, hãy đến đây! Hiei gọi.

Hai nhà sư trước đây phát hiện ra cô gái bước vào:

“Hãy cắt tóc cho cô gái! Hiei ra lệnh.

Vị Hòa thượng hiểu, một người đã phải chịu đựng những đau khổ như vậy thường không muốn cuộc sống trăn tục nên ông ủng hộ cô gái. Nhưng khi cô gái chĩa mái tóc của mình qua khe màn thì ông lưỡng lự không muốn cắt.

Vào lúc đó, thị nữ Shōshō đang ở trong phòng với một vị hòa thượng khác là anh của bà. Còn Saemon chuẩn bị tiếp khách của cô. Nói tóm lại ai nấy đều chuẩn bị để tiếp khách của mình cho nên chỉ còn mình Komoki ở đó. Khi Komoki thông báo cho Shōshō biết cô gái đã cắt tóc, bà chạy ngay đến vừa lúc Hiei đưa quần áo và khăn nhà chùa cho cô gái.

“Cô hãy nghiêng mình về hướng cha mẹ cô đang sống! Hiei nói. Cô gái không biết làm thế nào và quay về đầu. Nước mắt nàng dàn dụa.

“Trời ơi, cô gái đáng thương này! Sao nàng lại tự tiện làm như thế? Bà chủ về thì sẽ ra làm sao? Shōshō kêu lên.

Hiei sợ Shōshō làm hỏng việc nên bảo bà im và không cho bà đến gần.

““Ai đi qua ba thế giới và đi mãi không thôi...”

Nghe thấy thế, cô gái nhớ lại mình đã có một lần cắt đứt mọi liên hệ tình cảm với thế gian này, trong khi đó vị hòa thượng vẫn đang cắt tóc nàng.

“Cô đưa tóc cho sư bà cắt đi! ông nói.

Hiei tự tay cắt tóc trước trán cô gái:

“Thật đáng tiếc khi phải cắt bộ tóc đẹp như thế này, ông nói.

Trong khi Hiei giảng giải cách đọc kinh, cô gái sung sướng không ngờ mình được toại nguyện ngay lúc này vì không ai muốn cô làm thế. Cô tự nhủ có lẽ vì thế mà Đức Phật cho cô được sống đến hôm nay.

Sau khi các nhà sư đi khỏi, ngôi nhà lại trở nên vắng lặng. Các bà già quở trách cô gái:

“Chúng tôi nghĩ cô chỉ sống với chúng tôi một thời gian rồi sẽ tìm được một đám nào ưng ý. Thế mà cô lại làm như thế! Cô sẽ sống những năm còn

lại bằng cách nào? Ngay một người già lụ khụ cũng còn tiếc đời khi phải chết nữa là!

Nhưng lúc này cô gái chỉ thấy nhẹ nhõm trong người và vui mừng. Sung sướng vì từ nay trở đi sẽ không phải sống như người đời nữa, cô gái mở cờ trong bụng.

Tuy nhiên, sáng dậy, cô gái hối hận đã làm một việc mà không hỏi ý kiến người đỡ đầu nàng và bối rối thấy mình đã thay đổi hình dạng. Tóc mình cắt lung tung thế này không biết có ai trách mình không? nàng tự hỏi và thấy xấu hổ nên vịn nhỏ ngọn đèn xuống và ng ồi trong bóng tối. Vốn không bao giờ nói với ai những đi ều thầm kín trong lòng, hơn nữa vào lúc này, không có ai hiểu được nàng nên nàng làm hết bài thơ này đến bài thơ khác:

Đời này ta đã bỏ r ồi,
Nay lại bỏ nữa chẳng v ời đến ai.

Bây giờ hết r ồi...! nàng viết và đọc lại. Nỗi xúc động dâng lên trong lòng nàng.

Đời ta hết một lần r ồi,
Nay ta lại bỏ cuộc đời mà đi.

Trong lúc nàng đang làm thơ thì viên Đại úy lại gửi thư đến. Các thị nữ không biết làm gì hơn là nói cho chàng biết chuyện gì xảy ra. Viên Đại úy bu ồm bã nghĩ chắc nàng đã quyết định dứt khoát nên mới xa lánh chàng và không chịu trả lời chàng, dù chỉ một lời. Đêm trước, khi chàng ngỡ ý muốn được nhìn thấy mái tóc óng mượt của nàng, em gái Hiei đã nói phải đợi lúc nào thuận tiện. Trong lúc bối rối, chàng nói:

“Ta không biết nói gì cả, song...

Thuyền v ời đi mà không đợi bến,
Bến quyết tâm b ời đuổi theo thuyền.

Trái với lệ thường, cô gái xem thư và đọc bài thơ của viên Đại úy. Trong lúc bu ồm r ầu, xúc động trước thịnh tình của chàng và đột nhiên thấy hứng

khởi, nàng viết:

Thuyền rời bến đã lâu,
Song thuyền không biết đi đâu bây giờ.

Thấy Shōshō gấp lá thư và chuẩn bị mang đưa cho viên Đại úy, cô gái nói:

“Bà hãy viết lại cho dễ đọc!

“Tôi sẽ làm hỏng bài thơ mất thôi! Shōshō nói và gửi cho viên Đại úy.

Đọc xong thư, viên Đại úy càng buồn thêm.

Sau khi ở Hatsuse về, em gái Hiei biết chuyện hoảng hốt kêu lên:

“Ta cũng đi tu nên ta cũng muốn khuyên các người đi tu. Nhưng nàng sẽ sống những năm tháng còn lại của cuộc đời như thế nào? Bản thân ta cũng không biết ta còn sống đến ngày nào. Do đó ta mới tìm cách đảm bảo cho nàng được sống yên ổn khi ta không còn nữa. Chính vì thế mà ta mới phải cầu trời khẩn phật.

Thấy ân nhân của mình nằm úp mặt xuống đất và đau khổ, cô gái nghĩ không biết mẹ mình sẽ đau khổ thế nào nếu biết nàng đã chết mất xác. Nàng cũng biết thế nào là buồn, là đau khổ. Không trả lời, nàng ngẩng đầu như mọi khi, trông trẻ tròng và duyên dáng:

“Nàng thật là khờ khạo! Em gái Hiei nói. Vừa khóc bà vừa lo quần áo cho cô gái mặc cho đúng hoàn cảnh của cô.

Cô gái rất hợp với màu tối. Các thị nữ ngẩng đầu nói chuyện với nhau:

“Thật đáng tiếc! Cô ta là niềm vui của chúng ta và ánh sáng soi vùng rừng này.

Công chúa Nhất đã khỏi bệnh sau khi Hiei làm lễ trừ tà nên tiếng tăm của ông lan truyền khắp nơi. Sợ bệnh tái phát, Hiei được mời ở lại cúng bái thêm. Một đêm trời mưa rả rích, ông được mời đến bên người bệnh. Các

thị nữ đã kiệt sức vì nhiều đêm không được ngủ nên đã đi nghỉ hết. Lúc đó chỉ có một vài thị nữ còn ở lại bên nàng. Hoàng hậu nói với Hiei:

“Chúng tôi đánh giá ông rất cao. Qua những đi ều vừa nhìn thấy, chúng tôi càng hy vọng vào cuộc sống sau này.

“Tôi cũng không còn sống được bao lâu nữa nên Đức Phật mới ban cho tôi phép chữa bệnh. Vì không hy vọng sống thêm một hai năm nữa nên tôi lui về ở ẩn trên núi và chỉ nghĩ đến chuyện tụng kinh niệm Phật. Vì Hoàng hậu ra lệnh nên tôi mới đến đây, Hiei đáp về cung kính.

Trong khi nói chuyện về ma quỷ, Hiei kể:

“Mới đây tôi được chứng kiến một chuyện kỳ lạ vừa hiếm thấy. Mùa xuân vừa rồi, mẹ tôi đi lễ ở đền Hatsuse. Trên đường về bà ghé qua một nơi gọi là Uji-no-in. Ngôi nhà rộng ở đó đã lâu không có người ở, tôi không biết có ma hay không vì đi ều đó không có lợi cho người ốm. Kinh nghiệm cho tôi thấy đi ều đó là đúng...

“Sao lại có chuyện lạ thế nhỉ? Hoàng hậu nói với về hoảng sợ và đánh thức tất cả các thị nữ đang ngủ dậy.

Chỉ có Kosaisho, người được Kaoru yêu quý nhất, nghe được câu chuyện của Hiei. Các thị nữ khác không để ý đến chuyện đó. Hiei hối hận đã làm Hoàng hậu sợ nên không kể chi tiết mà chỉ nói:

“Trên đường tới đây, tôi ghé qua Ono để gặp các môn đệ của tôi sống ở đó. Cô gái này muốn từ bỏ cuộc sống trần tục và khẩn khoản đề nghị tôi cắt tóc cho cô ta. Em gái tôi, trước đây là vợ của ngài Đại úy vệ binh đã quá cố, sung sướng vì tìm được một người thay thế đưa con gái đã qua đời, chăm sóc cô gái rất cẩn thận. Em gái tôi trách tôi đã cắt tóc cho cô gái đó. Tôi xin nói thật là cô gái đó rất đẹp, tôi cũng đau lòng khi phải làm lễ nhập môn cho cô ta. Đến bây giờ tôi cũng không biết cô ta là ai...

Sau khi Hiei ngừng kể, Shōshō hỏi ông ta:

“Làm sao mà có thể mang một người con gái dòng dõi quý tộc đến một nơi như thế được? Bây giờ chắc ông cũng biết được phần nào...

“Tôi không biết gì cả! Có thể cô ta nói chuyện đó với em gái tôi chẳng? Nếu đúng là con nhà quý tộc, việc cô ta mất tích không phải không ai biết. Nhưng cũng có thể có một cô gái nông thôn xinh đẹp như thế. Rồi còn sinh được phật nữa là! Hiei nói.

Hoàng hậu nhớ tới một người con gái bị mất tích đứng vào thời gian đó và trong vùng đó. Kosaisho nghe người chị của cô nói có một cô gái nào đó chết trong hoàn cảnh rất lạ lùng và nghĩ không biết có phải cô gái mà Hiei kể không. Không có đi đâu gì rõ ràng cả, trong khi đó Hiei tỏ ra tránh né, chỉ nói cô gái không muốn người khác biết mình còn sống, cô muốn sống trong sự quên lãng. Hiei kể chuyện này vì nó rất lạ. Kosaisho nghĩ không nên nói chuyện này cho người khác biết. Hoàng hậu hỏi Hiei:

“Đúng là cô gái đó rồi! Ta sẽ báo cho Kaoru biết!

Nhưng cả bà và Hiei đều không muốn để lộ bí mật đó, và lại vì không biết đích xác nên bà không nói.

Sau khi Công chúa Nhất khỏi bệnh, Hiei quay về núi. Trên đường về ông ghé qua Ono và bị người em gái trách móc thậm tệ:

“Anh làm thế này chỉ làm cô gái mắc thêm tội lỗi mà thôi. Anh làm đi đâu đó mà không cho em biết gì cả, thật là kỳ cục!” Bà nói:

“Từ nay trở đi, cô chỉ được nghĩ đến chuyện tụng kinh niệm Phật mà thôi. Trẻ hay già, cuộc sống đâu có những bất ngờ cả! Đi đâu cô nghĩ chỉ đứng trong trường hợp của cô mà thôi! Hiei nói với Ukifune làm cô lúng túng.

“Cô hãy cầm lấy cái này mà may quần áo, nói rồi Hiei đưa Ukifune số gấm vóc lụa là mà Hoàng hậu ban thưởng cho ông. Ông nói tiếp: chừng nào còn sống ta còn quan tâm đến cô. Nhưng tại sao cô lại tự dày vò mình như thế? Chừng nào một người sinh ra nghèo hèn còn thích vinh hoa phú quý thì người đó còn tin là không thể thoát khỏi trách nhiệm của mình. Nhưng cô sống giữa rừng xanh và chỉ tụng kinh thôi thì còn chán chường và xấu hổ làm gì? Cuộc đời này mỏng manh như sợi chỉ...”!

Hiei nói tiếp: “Trời sáng rồi mà trăng vẫn chiếu trên cây thông trước ngõ”, nghe ông nói cô gái biết ông là người cao thượng đáng tin cậy mà cô hằng

mong đợi.

Suốt ngày hôm đó gió thổi không ngừng. Nàng nghe có người nói: “Thời tiết như ngày hôm nay đến các vị ẩn sĩ cũng phải buồn phát khóc”. Ukifune nghĩ từ hôm thụ pháp nàng cũng là một “vị ẩn sĩ” và nước mắt lại trào ra. Khi đứng trên sân đạo, nàng thấy từ xa có một đoàn người mặc quần áo sẫm đang đi đến. Ngay cả khi lên núi cũng ít ai đi con đường đó, ngoài các nhà sư từ Thung lũng đen đến. Nhưng họ cũng không đến đây thường xuyên lắm. Nàng ngạc nhiên khi thấy đó là những người không theo đạo Phật, trong đó có viên Đại úy vẫn viết thư quấy rầy nàng. Chàng đến để bày tỏ tình cảm của mình trước quyết định của Ukifune. Nhưng trước cảnh cây rừng xanh tươi, vừa vào chàng đã bị lôi cuốn bởi bầu không khí xúc động nơi đây.

“Nhân lúc rỗi rãi và thích đến đây nên tôi đến ngắm cây rừng và nói chuyện dĩ vãng, thức một đêm ở nơi không phải là nhà mình, dưới bóng những hàng cây này!” viên Đại úy nói với em gái Hiei. Vốn là người mau nước mắt, bà nói:

Gió thổi làm cây khô trên núi,
Không còn chỗ cho người trú chân.

Viên Đại úy đáp lại:

Biết không còn cây tươi trên núi,
Ta qua đây để ngắm cảnh khô.

Chàng vẫn không quên được cô gái mà chàng biết từ nay không thể với tới được nữa:

“Hãy cho ta được trông thấy nàng dù nàng đã thay đổi diện mạo! chàng nói với thị nữ Shōshō. Hãy giữ lời hứa với ta trong chừng mực có thể được...”

Thấy chàng nài nỉ, Shōshō đành quay vào phòng Ukifune và thấy nàng đẹp quá, không cho người khác thấy cũng không đành. Nàng mặc áo trắng, bên ngoài là áo khoác màu ghi. Dáng người mảnh dẻ, nét mặt xinh tươi. Nét mặt nàng xinh xắn và thanh tú đẹp như tranh vẽ. Nàng đang tụng kinh, nhưng chuỗi hạt lại treo trên dây mảnh. Dáng điệu của nàng đang ngời

chăm chú tụng kinh làm Shōshō nghĩ đến bức tranh Phật bà đang ng ỡ trên tòa sen. Bà không giữ được nước mắt. Nàng thế này thì người đàn ông đã yêu nàng sẽ xúc động biết bao khi nhìn thấy nàng, Shōshō th ần nghĩ và cho rằng đây là cơ hội duy nhất. Bà chỉ cho viên Đại úy dòm qua một lỗ thủng trên vách, g ần ổ khóa và gạt tấm màn giờ sang một bên để khỏi che mắt chàng. Viên Đại úy không ngờ Shōshō làm được như vậy. Chàng có cảm giác mình là người có lỗi đã để cho nàng đi đến quyết định này. Nỗi luyến tiếc, nỗi buồn và oán giận xâm chiếm tâm h ồn làm chàng tưởng có thể ngất đi được. Sợ không giữ nổi mình chàng đi ra để khỏi kêu lên.

Chẳng lẽ người nào mất một người đẹp như thế mà không đi tìm hay sao? Hay không ai để ý cái chết của con gái một người nào đó vì quá ghét cuộc sống? Viên Đại úy suy nghĩ lung mung mà không tìm ra được câu trả lời. Một cô gái đẹp như vậy dù đi tu vẫn đẹp, chàng nghĩ và càng đau khổ vì chàng vẫn có thể tìm cách tán tỉnh nàng được, mặc dù như thế là không nên. Chàng ra về nghiêm nghị nói với Shōshō:

“Chừng nào còn sống ở cuộc đời trần tục thì nàng còn lưỡng lự. Nhưng bây giờ nàng đã đi tu thì ta cần nói chuyện thẳng thắn với nàng. Bà hãy nói với nàng như thế! Ngoài chuyện trước đây, đó cũng là một lý do khác để hôm nay ta đến đây...”

“Tôi rất lo cho tương lai của cô gái. Ngài đã không quên nàng, ngài lại muốn chăm sóc nàng, đi đâu đó làm tôi rất vui mừng vì không biết sau khi tôi chết thì cô ta sẽ sống ra sao! Bà vừa nói vừa khóc làm viên Đại úy nghĩ rằng cô gái là người có họ g ần với bà mà bà không muốn cho chàng biết cô gái ấy là ai.

“Ta không thể khẳng định với bà rằng ta sẽ là người bảo trợ cho cô gái mãi mãi vì không có gì đảm bảo là ta sẽ sống lâu. Tuy vậy, ta vẫn giữ lời hứa ban nãy, ta sẽ quan tâm đến nàng đến trọn đời. Nhưng chẳng lẽ không có ai đi tìm nàng hay sao? vì ta nghĩ rằng chừng nào ta còn chưa biết rõ đi đâu đó và tuy đi đâu đó không ảnh hưởng đến những việc ta sẽ làm, thì còn có sự ngăn cách giữa chúng ta, chàng nói.

“Nếu cô ta sống như người đời thì ngày một ngày hai sẽ có người tìm thấy cô ta. Nhưng bây giờ cô ta đã từ bỏ cuộc sống trần tục rồi thì tôi nghĩ đó là nỗi lo duy nhất của cô ta, Shōshō nói.

Viên Đại úy gửi cho Ukifune một bức thư:

Thế gian này nàng từ bỏ được,
Ta đau lòng khi nàng hắt hủi ta.

Chàng còn nhắn nhủ nàng nhiều điều khác và nói:

“Nàng hãy coi ta như một người anh! Ta sẽ làm nàng vui bằng cách kể cho nàng nghe chuyện đời thường!

“Tôi rất biết ơn chàng! Có lẽ tôi không hiểu được những chuyện chàng muốn kể cho tôi đâu. Tôi cũng lấy làm tiếc đi đâu đó! Nàng đáp lại nhưng không nói gì đến chuyện “hắt hủi” cả.

Sau những nỗi đau khổ mà nàng đã phải chịu, Ukifune thấy khó chịu trước những lời tán tỉnh kiêu thế này. Nàng đối xử với viên Đại úy như thế vì nàng đã quyết sống đến cuối đời mà không để ý đến đàn ông nữa, như một cây chết giữa rừng xanh. Nàng đau khổ từ nhiều tháng nay, bây giờ đã được toại nguyện nên nàng tỏ ra vui hơn một chút và thỉnh thoảng nói chuyện tâng phào với em gái Hiei, có khi còn đùa và chơi “go” với bà. Nàng rất chăm tụng kinh, đọc sách kinh và nhiều loại sách Phật khác. Mùa tuyết rơi nhiều, không có khách đến thăm, và cũng không còn thú vui nào khác.

Năm mới lại đến. Không có dấu hiệu nào chứng tỏ mùa xuân sắp sang, mặt nước vẫn im lìm dưới lớp băng dày. Nàng thấy oán giận người đã nói “điên vì tình yêu đối với nàng” nhưng vẫn không quên được những kỷ niệm đối với chàng.

Tuyết rơi phủ kín núi rừng,
Lòng ta vẫn nhớ những ngày xa xưa.

Nàng làm bài thơ giữa hai buổi tụng kinh. Từ lúc nàng mất tích đến nay đã gần một năm rồi, thỉnh thoảng nàng vẫn nhớ lại chuyện cũ và tự hỏi không biết còn ai nhớ đến mình không?

Trông thấy hoa đầu mùa ai đó hái để trong các giỏ đan, em gái Hiei gửi bài thơ cho Ukifune:

Hoa tươi này hái trong rừng tuyết,
Sẽ điểm tô thêm cuộc đời nàng.

Ukifune viết trả lời:

Tuyết rơi thì mặc tuyết rơi,
Từ nay ta sẽ vui chơi chốn này.

Em gái Hiei đọc và xúc động thấy nàng có cùng ý nghĩ với mình:

“Ta sẽ rất sung sướng nếu được thấy nàng ăn mặc hợp với tuổi trẻ của nàng hơn! Bà nói rồi ứa nước mắt.

Gần cửa sổ phòng Ukifune có một cây mận đang ra hoa rực rỡ và tỏa hương thơm ngát làm nàng nhớ đến “mùa xuân đã qua”. Nàng rất thích loại hoa này vì nó gợi nhớ đến một hương vị nồng nàn mà nàng không thể quên được. Đến giờ dâng nước đêm, nàng cho gọi người thị nữ làm việc đó vào và sai đi hái một cành hoa mận đang nở rộ tỏa hương thơm ngát.

Đây không phải bông hoa ngày trước,
Nhưng hương hoa vẫn giống hương xưa.

Trong thời gian đó, quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki đến thăm bà ông ta là mẹ Hiei. Ông khoảng ba mươi tuổi, dáng người cao lớn và khá hóm hỉnh. Ông hỏi thăm mẹ Hiei về tình hình ở đây trong hai năm qua, nhưng thấy bà không minh mẫn nên ông quay ra hỏi bà cô của ông là em gái Hiei:

“Tội nghiệp, bà không hiểu cái gì nữa! Bà cũng không sống được bao lâu nữa, cháu phải sống ở xa, không đến chăm sóc bà được? Mà từ ngày bố mẹ cháu chết đi, cháu không còn ai khác là bà? Cô có tin tức gì của vợ quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi không?”

Người cô trả lời:

“Càng ngày chúng tôi càng chán chường và buồn. Đã lâu cô cũng không nhận được tin của quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi. Không biết còn được gặp lại vợ ông ấy nữa không?”

Thấy hai người đang nói chuyện về mẹ mình, Ukifune dỏng tai lên nghe. Quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki nói tiếp:

“Cháu vào thành đã lâu, song bận việc quá nên không đi đâu được. Hôm qua, cháu định đến thăm cô nhưng không được vì cháu phải đi hộ tống ngài Kaoru đi Uji. Ngày hôm ấy, ngài Kaoru ở đó suốt ngày, tại ngôi nhà cũ của Hoàng tử Tám. Trước đây ngài Kaoru hay đến đây thăm các cô con gái của Hoàng tử Tám. Nhưng sau đây một người đã qua đời. Mới đây một người em gái của cô này đến đây ở nhưng không ai biết. Mùa xuân năm ngoái cô này cũng bị mất tích. Ngài Kaoru đến đây để tổ chức ngày giỗ cho cô gái bị mất tích này. Trước khi đến đó, ngài Kaoru đã ra lệnh cho sư sãi ở chùa Uji chuẩn bị làm giỗ từ lâu. Cháu cũng phải cống nạp một bộ y phục nữ để làm đồ bõ thí. Cô có thể cắt giúp cháu bộ quần áo đó được không? Cháu sẽ mang vải đến cho cô.

Làm sao Ukifune không xúc động khi nghe những chuyện đó được? Nàng quay mặt đi chỗ khác sợ mọi người nhận thấy nàng đang xúc động. Người cô quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki nói:

“Hoàng tử Tám chỉ có hai người con gái. Ai trong số hai người đó là vợ Hoàng thân Niou?”

“Hình như người tình thứ hai của ngài Niou là con một phụ nữ dòng dõi bình thường nên khi cô ta còn sống, ngài Kaoru không để lộ chuyện đó ra. Nhưng cái chết của cô ta làm ngài Kaoru rất đau khổ. Cái chết của người tình thứ nhất còn làm ngài Kaoru đau khổ hơn nhiều, đến nỗi xuýt nữa thì ngài Kaoru đi tu, quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki đáp.

Khi biết ông là người thân cận của Kaoru, cô gái tỏ ra lo sợ. Quan Tỉnh trưởng nói tiếp:

“Nhưng chuyện này lạ lắm vì cả hai cô gái đều chết trong những hoàn cảnh như nhau. Cho đến ngày hôm qua, trông ngài Kaoru vẫn đáng thương lắm. Ông ta ra đứng bên bờ sông, ngắm dòng nước chảy và khóc. Sau đó ông ta về nhà và viết lên cột bài thơ như sau:

Nước mắt lòng ta rơi rơi mãi,
Hòa với nước sông đã thay dòng.

Tuy không nói ra nhưng qua thái độ cũng biết ngài Kaoru rất xúc động. Đối với phụ nữ, không có người đàn ông nào đáng yêu hơn. Cháu cũng vậy, ngay từ bé, cháu đã nghe nói đến ngài Kaoru rồi và từ đó đến nay cháu luôn gắn bó đời mình với ông ta!

Như vậy, Ukifune thàn nghĩ, ngay cả những người như quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki không phải là người tài giỏi cũng công nhận những đức tính cao đẹp của Kaoru! Người cô ông ta nói:

“Dầu sao cô cũng không nghĩ rằng ngài Kaoru có thể sánh được với ngài “Genji hào quang”. Đúng là ngày nay con cháu của ngài Genji đều được trọng vọng. Như ngài Kaoru chẳng hạn...”

“Ngài Kaoru quả là người mẫu mực, cả về dáng oai vệ, phẩm chất và địa vị. Còn ngài Niou đúng là một người đàn ông hào hoa phong nhã, ai cũng muốn trở thành phụ nữ để được lọt vào mắt xanh của ông ta!

Quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki nói như ông ta đã học thuộc lòng những điếu đó. Ukifune nghe ông ta nói và có cảm giác như đó là một thế giới mới lạ đối với nàng, nàng vừa xúc động vừa ngây ngất. Quan Tỉnh trưởng cũng ra về ngay ngày hôm đó.

Ukifune xúc động biết Kaoru vẫn còn nhớ đến mình và nghĩ chắc mẹ nàng cũng rất đau khổ. Nhưng nàng không muốn gặp mẹ nàng trong bộ quần áo nhà chùa vì như thế là không còn hy vọng gì nữa. Trông thấy các thị nữ nhuộm vải để may quần áo cho quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki, nàng thấy mình như lạc trong cõi hư vô nhưng không để lộ cho ai biết tình cảm của mình. Em gái Hiei đến nhờ nàng viền gấu áo vì nàng rất khéo tay, Ukifune cảm thấy choáng váng và lấy cớ mệt nên không làm. Em gái Hiei bỏ cả công việc đấy chạy đến chỗ nàng vẻ lo lắng. Trông thấy bộ quần áo màu hoa anh đào, một thị nữ kêu lên:

“Cô chủ của chúng ta phải mặc bộ quần áo này mới phải, chứ không nên mặc bộ quần áo nhà chùa kia!

Ukifune làm bài thơ:

Dĩ vãng làm ta thấy ngập ngừng,

Thân này áo ấy có nên không?

Than ôi, nàng nghĩ, trên đời này không gì giấu mãi được. Khi nàng chết, em gái Hiei sẽ biết sự thật và trách nàng đã giấu mình.

“Tôi đã quên hết quá khứ của mình rồi, nàng nói, thấy các bà làm việc đó một cách miệt mài, tôi thấy áy náy.

“Nàng nói thế thôi. Chắc nàng còn nhớ rất nhiều. Ta cảm thấy bị xúc phạm bởi thái độ xa lánh của nàng. Ở nơi xa xôi như thế này, chúng tôi không còn nhớ gì đến màu sắc quần áo của người đời, nói đến chuyện này, ta lại nhớ đến con gái ta. Chẳng lẽ không có người nào chăm sóc nàng như ta đã từng chăm sóc con gái ta hay sao? Ta đã nhìn con ta chết ngay trước mắt, nhưng ta vẫn tin con gái ta còn sống và ta muốn biết con gái ta hiện nay đang ở đâu! Cũng như vậy, thế nào cũng có người đang muốn biết nàng đang ở đâu... em gái Hiei nói.

Ukifune đáp lại:

“Nếu tôi nhớ không nhầm thì còn một người, chỉ một người, nhưng có thể người đó đã chết rồi!

Như để đánh lạc hướng mọi người thấy nàng khóc, Ukifune thôi không nói nữa:

“Nhắc lại quá khứ làm gì cho thêm đau khổ. Tôi không thể chịu được! Không phải là tôi muốn giữ khoảng cách đâu!

Trong những ngày làm giỗ cho Ukifune ở Uji, Kaoru cay đắng thấy mối tình của chàng với nàng lại kết thúc một cách bi thảm như vậy. Chàng phong chức Thư ký cho một người con trai quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi ngay sau khi chàng trai này đến tuổi trưởng thành và cho chàng làm việc ngay trong dinh. Kaoru định lấy một người nữa còn trẻ nhưng hơn hẳn về diện mạo tuấn tú.

Vào một đêm mưa tầm tã, Kaoru đến thăm Hoàng hậu. Lúc không có người xung quanh, chàng nói rất nhiều chuyện với bà:

“Từ nhiều năm nay, tôi hay qua lại một ngôi nhà khác thường trên núi. Nhiều người cho là không nên nhưng đi đâu đó lại đúng với bản chất của sự vật. Tôi cho rằng ai cũng có con đường đi của riêng mình về mặt tình cảm và thỉnh thoảng vẫn đến đây. Tuy nhiên có thể nơi đó bị ma ám, tôi không thích nữa, đừng đến đó trở nên dài vô hạn và đã lâu rồi tôi chưa đến. Hôm vừa rồi vì có việc nên tôi lại đến đó và tôi nhớ đó là ngôi nhà của một vị thánh sống, xây căn nhà đó chỉ để tìm đường lên cõi nát bàn.

Nghe đến đó, Hoàng hậu nhớ ngay đến câu chuyện của vị Đại hòa thượng Hiei. Bà tỏ ý thương hại:

“Hay là chỗ đó bị ma quỷ ám? Thế người con gái đó chết như thế nào? Bà hỏi.

Chắc Hoàng hậu lại nhớ đến hai chị em cô gái chết liên tiếp Kaoru nghĩ:

“Cũng có thể lắm! Những nơi hẻo lánh, không người qua lại nên ma quỷ kéo nhau về ở. Người con gái đó chết trong hoàn cảnh rất lạ lùng, chàng nói rồi kể toàn bộ câu chuyện cho Hoàng hậu nghe.

Thật đáng thương cho chàng vì mình biết đi đâu bí mật của chàng, Hoàng hậu nghĩ. Bà cảm thấy áy náy khi liên tưởng đến căn bệnh và nỗi buồn dai dẳng của Niou trong thời gian xảy ra chuyện này. Nhưng cũng khó nói cho cả Niou và Kaoru về những suy nghĩ của bà trong chuyện này nên bà không nói.

Tuy nhiên, Hoàng hậu kín đáo ra lệnh cho Kosaisho:

“Khi nghe Kaoru nói chuyện cô gái này với giọng hết sức cảm động, xuýt nữa thì ta nói hết cho chàng nghe. Nhưng ta nghĩ chưa chắc đây là cô gái đó nên ta không dám nói. Cô cũng biết chuyện đó, vậy cô hãy nói lại cho Kaoru câu chuyện của vị Đại hòa thượng Hiei. Nhưng đừng nói cái gì có thể làm ngài Kaoru phật ý!

“Thưa Hoàng hậu, làm sao tôi dám nói những đi đâu mà chính bà không nói ra? Nhất là tôi không quen biết ngài Kaoru, Kosaisho nói.

“Mọi cái đều là chuyện tình huống mà thôi... Ta lại không thể làm việc đó được, Hoàng hậu đáp và Kokaisho không biết vì lý do gì nên thấy câu chuyện này cũng hay hay.

Trong một buổi nói chuyện giữa hai người trong phòng mình, Kokaisho đề cập đến chuyện đó. Chàng sẽ hoảng sợ với câu chuyện vừa lạ lùng vừa hiếm có như thế. Nếu Hoàng hậu đã hỏi mình tức là bà đã có ý nghi ngờ. Nhưng sao Hoàng hậu không nói hết? Kaoru nghĩ và thấy tức tối. Nhưng chàng không nói chuyện với bà ngay từ đầu. Chàng kể cho Hoàng hậu nghe những đi đầu bà biết rồi thì bà sẽ cho chàng là điên rồ. Đi đầu đó chứng tỏ bí mật của chàng từ lâu đã là đầu đề cho biết bao lời bàn tán. Định giấu bất cứ đi đầu gì là chuyện hão huyền. Tuy nhiên chàng cũng không muốn nói ngọn ngành câu chuyện cho Kokaisho.

“Đi đầu nàng nói làm ta nghĩ đến người con gái có số mệnh rất lạ lùng! Nói thế nhưng cũng có thể cô ta còn sống thì sao? Kaoru nói.

“Ngay hôm đến đây, Hiei đã làm lễ nhập môn cho cô gái đó. Cô ta rất buồn, những người sống cùng với cô ta ngăn không cho cô ta cắt tóc đi tu, nhưng thấy cô ta quyết tâm nên Hiei không làm thế nào khác được,” Kokaisho nói:

Câu chuyện xảy ra cùng một nơi và tình tiết giống hệt nhau. Nếu đúng là nàng thì chắc nàng phải buồn lắm! Làm thế nào để biết rõ đi đầu đó bây giờ? Nếu mình đi tìm nàng sẽ bị coi là người mất trí. Nếu Niou cũng biết chuyện, chàng sẽ nhớ lại quá khứ và nhất định sẽ tìm cách ngăn cản không cho nàng đi con đường nàng đã chọn. Nếu chính Niou yêu cầu Hoàng hậu không được nói một tí gì về chuyện này cho mình thì sao? Nếu đúng như vậy thì Hoàng hậu ra vẻ không biết chuyện và giả vờ nghe mình. Riêng chuyện Niou can thiệp vào chuyện của mình đã làm mình khó chịu, bây giờ mà coi nàng là người đã chết và không đến tìm nàng, mình sẽ đau khổ hơn. Nếu đúng nàng còn sống, một ngày nào đó mình và nàng sẽ gặp nhau bên tuổi vàng, vì mình cũng không muốn giành lại nàng, Kaoru thầm nghĩ trong lúc tinh thần chàng hoang mang bối rối. Chàng tin chắc rằng Hoàng hậu sẽ không nói gì thêm với chàng, nhưng chàng muốn biết bà nghĩ gì. Một lần có dịp, Kaoru nói với bà:

“Có người nói với tôi rằng cô gái mà tôi tưởng đã chết trong hoàn cảnh đáng thương đó nay vẫn còn sống. Tôi không tin lại có thể có chuyện như vậy. Nhưng tôi cũng ngạc nhiên vì cô ta tìm cách bỏ tôi mà đi bằng cách lạ lùng như vậy. Nếu theo tính cách của cô ta thì những đi đầu tôi nghe nói về cô ta có thể đúng lắm...”

Lần này Kaoru nói nhiều hơn những lần khác. Chàng nói cả về Niou nhưng cố không tỏ ra là mình thù oán Niou.

“Nếu biết chuyện chắc Niou sẽ cho tôi là điên khùng và tằm phào. Tôi định làm ra vẻ không biết chuyện gì, chàng nói.

“Vị Đại hòa thượng kể cho ta nghe chuyện này vào một đêm mưa bão nên ta không nghe rõ. Làm sao Niou biết chuyện này được? Nếu đúng như chàng nói thì cách xử sự của Niou thật đáng chê trách, do đó để Niou biết chuyện này thì không hay. Niou vẫn nổi tiếng là người giảng hoa, đi đầu đó làm ta rất buồn...””, Hoàng hậu trả lời.

Hoàng hậu là người thận trọng, khi biết chuyện của người khác, không bao giờ bà để lộ ra, Kaoru thận trọng và thờ phào nhẹ nhõm. Không biết nàng đang ở đâu? Mình sẵn sàng đến tìm nàng. Hay là mình đi gặp Đại hòa thượng Hiei để hỏi ông ta cho rõ. Nhưng dẫu sao mình phải là người đi đầu tiên đi tìm nàng... Kaoru nghĩ.

Hàng tháng cứ đến mùng Tám là chàng làm lễ dâng lễ vật cho Đức Phật Yakushi. Vào những ngày đó, chàng thường đến gian đại sảnh chùa trên núi Hiei. Chàng định lần này sẽ đến thẳng Yokawa và mang theo cậu em trai Ukifune, là thị đồng của chàng. Chàng không nói gì với vợ chồng quan Tỉnh trưởng tỉnh Hitachi mà hành động tùy theo diễn biến của sự việc. Nghĩ đến lúc gặp lại Ukifune, chàng tưởng như trong mơ, thêm vào đó là cuộc hội ngộ đầy xúc động giữa nàng và em trai nàng. Nhưng chàng sẽ thất vọng biết bao nếu chàng tìm thấy nàng là một nhà tu hành sống cuộc sống tù túng giữa những người phụ nữ ăn mặc không phù hợp. Dọc đường đi, chàng suy nghĩ miên man.

Chương 54

(Yume no Ukihashi)

Chiếc cầu mộng mơ bồng bênh

Theo thường lệ, lên đến trên núi, Kaoru cho làm lễ hiến kinh và ảnh Phật. Hôm sau chàng đến Yokawa và được Hiei tiếp đón rất long trọng. Hiei rất ngạc nhiên khi thấy Kaoru đến, vì từ nhiều năm nay, ông có đến làm lễ trừ tà hay các lễ khác cho chàng, song hai người không hề thân nhau. Thấy Hiei chữa khỏi bệnh cho Công chúa Nhất, Kaoru rất thán phục ông. Hình như số mệnh đã gắn bó hai người lại với nhau. Cuộc viếng thăm của Kaoru là một vinh dự lớn đối với Hiei nên ông đón tiếp chàng hết sức long trọng. Hai người vừa ăn vừa nói chuyện với nhau:

Lúc đó gia nhân đã ra ngoài hết, trong phòng bao trùm một bầu không khí yên tĩnh:

“Hình như ông có một đi ền trang ở vùng Ono phải không? Kaoru hỏi.

“Đúng thế! Đây là một chỗ ở tạm thôi. Mẹ tôi đi tu và không chịu được cảnh sống trong thành nên tôi đưa bà đến đây trong thời gian tôi sống ở đây. Như vậy, tôi có thể đến đây bất kỳ lúc nào, kể cả đêm”, Hiei đáp.

“Đến thời gian gần đây vẫn còn nhiều người ở đó, nhưng bây giờ hầu như không còn ai nữa... Kaoru nói rồi ghé sát tai Hiei và nói nhỏ: ông đừng cho ta là tầm thường, nhưng ta muốn hỏi ông một vấn đề khác. Chắc ông sẽ ngạc nhiên và hỏi ta muốn gì? Chính vì thế mà đã từ lâu ta không dám hỏi ông đi ền đó... Ta nghe nói có một cô gái đang sống ẩn dật tại đó, ta rất quan tâm đến cô gái đó. Nếu đúng thế, ta muốn tiết lộ một số chuyện về cô ta cho ông, vì ta biết cô gái bây giờ đã là môn đệ của ông và chính ông đã làm lễ nhập môn cho cô ta. Có đúng thế không? Cô gái đó còn trẻ và vẫn còn mẹ. Một số người cho rằng vì ta mà cô gái đó chết.

Hiei suy nghĩ: mình đã không nhận khi đoán cô gái này là con nhà dòng dõi quyền quý. Nếu Kaoru đã hỏi mình chuyện này chứng tỏ chàng rất quan tâm đến cô ta. Mình chỉ là nhà tu hành. Mình đã không sáng suốt mà để cô ta khoác áo nhà chùa ngay hôm đó. Hiei tìm mọi cách để trả lời Kaoru. Xem ra Kaoru biết rất rõ câu chuyện này, chàng biết mình biết chuyện và đến hỏi mình cho rõ ràng. Bây giờ có giữ bí mật cũng vô ích. Cố tình giấu chỉ làm cho chàng thêm khó chịu. Hiei nói:

“Đấy là một cô gái mà từ lâu tôi không biết cô ta bị sao... Các môn đệ của tôi sống ở Ono đi lễ ở đền Hatsuse, trên đường về ghé qua vùng Uji-no-in. Một người đến báo với tôi rằng mẹ tôi bị ốm giữa đường và đang ở đó. Tôi vội vã đến chỗ họ ngay. Đến nơi có chuyện lạ lùng xảy ra. Nói đến đây, Hiei hạ giọng: vào nhà tôi thấy mẹ tôi đang ốm nằm một chỗ còn em gái tôi đang chăm sóc cô gái lạ ấy. Cô ta có vẻ sắp chết, chỉ còn thoi thóp thở. Nghĩ người con gái sẽ chết, tôi cho hai đệ đệ cao tay làm lễ trừ tà. Còn tôi lo làm lễ tẩy trừ cho mẹ tôi lúc đó ốm nặng, tuổi bà lại đã cao. Vì thế tôi không biết rõ cô gái này là người thế nào. Tôi nghe nói cô ta bị ma quỷ bắt đi... Về nhà chúng tôi được ba tháng, cô gái vẫn nằm như chết, không biết gì. Em gái tôi đi tu sau khi chôn cô ta là quan Đại úy vệ binh chết. Sau đó con gái cô ta cũng chết. Nỗi buồn của em gái tôi ngày càng tăng lên. Gặp cô gái cùng lứa tuổi với con gái mình, lại đẹp và duyên dáng em gái tôi rất mừng, nghĩ đấy là do thần Kannon mang đến, nên chăm sóc cô gái hết sức tận tình. Sau đó tôi đến Ono làm lễ và cô gái dần dần tỉnh lại. Nhưng cô có cảm giác con ma nhập vào người cô vẫn chưa chịu đi nên chỉ mong được khoác áo đi tu. Trông cô ta rất đáng thương nên tôi không còn cách nào khác là giúp cô ta được toại nguyện và tôi đã làm lễ nhập môn cho cô gái đúng nghi thức. Làm sao tôi biết được ngài quan tâm đến cô gái đó? Một chuyện độc đáo như thế đáng lẽ ai cũng biết, nhưng các bà sư có tuổi khuyên rằng nếu chuyện này lộ ra sẽ có hậu quả không tốt. Chính vì thế mà từ nhiều tháng nay tôi không bao giờ nhắc đến chuyện đó.

Kaoru chăm chú nghe. Thế là chàng đã rõ câu chuyện là vậy. Cô gái vẫn còn sống, chàng tưởng như trong mơ vì chàng tin rằng cô ta đã chết từ lâu và chàng không giấu nổi những giọt nước mắt đang trào ra vì quá xúc động. Sợ Hiei nhìn thấy, chàng cố trấn tĩnh lại. Hiei thấy Kaoru rất yêu cô gái thì tỏ ra hối hận vì đã hiến cô gái đó thành một cái xác không hồn. Thậm chí ông còn nghĩ đó là một lỗi lầm rất lớn.

“Cô gái phải có tội tình gì trước đó thì ma quỷ mới bắt cô ta đi như thế. Tôi nghĩ cô ta là con nhà dòng dõi quý tộc. Không hiểu cô ta mắc tội khi nào mà đến nông nỗi đó? Hiei hỏi.

“Trong một chừng mực nào đó, có thể coi cô ta là con một vị Hoàng thân. Đối với ta cô gái không hoàn toàn là một người vợ vì ta đã tìm thấy cô ta một cách rất tình cờ. Nhưng cô ta mất tích trong một hoàn cảnh lạ lùng, không để lại dấu vết. Nhiều người nghĩ rằng cô ta nhảy xuống sông tự vẫn. Nhưng ta không biết sự thật là thế nào. Ta cho rằng để chuộc lại tội lỗi của mình, cô ta làm thế là rất hay và ta thấy yên tâm cho cuộc sống của cô ta. Ta nghĩ bây giờ cần nhất là báo cho mẹ cô gái biết vì cho đến nay bà ta rất buồn không biết con mình chết như thế nào. Cần cho bà ta biết là ta đã tìm thấy con gái bà ta và tìm thấy trong trường hợp nào. Nhưng như thế sẽ làm giảm giá trị những cố gắng của em gái ông đã chăm sóc cô gái từ nhiều tháng nay. Vì tình mẫu tử là điều không phải bàn cãi, bà mẹ cô gái chắc chắn sẽ đến thăm cô ta. Ta biết đến lúc này là không nên, nhưng xin ông hãy cứ đưa ta đến chỗ cô gái đó. Do biết nhiều chuyện về cô gái nên ta không thể bàng quan với cô ta. Ta muốn nói chuyện với cô ta về tất cả những chuyện đó một lần cuối cùng, vì ta vẫn nghĩ đó là một giấc mơ, Kaoru nói.

Chàng nói với giọng rất xúc động. Đúng là cô gái đã khoác áo đi tu. Nhưng cũng có những nhà sư, đi tu rồi mà vẫn muốn trở lại cuộc sống trần tục, hưởng chi nàng là phụ nữ. Hiei nghĩ có thể vì chuyện này mà mình sẽ mắc sai lầm và tỏ ra bối rối.

“Hôm nay và ngày mai, tôi có việc bận không đi được. Tôi sẽ viết thư cho ngài vào đầu tháng tới! ông nói.

Kaoru thất vọng nhưng không muốn để Hiei biết mình đang sốt ruột nên chàng không nản nỉ nữa và chuẩn bị ra về. Chàng gọi người em trai của Ukifune mà chàng mang đi theo và nói với Hiei:

“Cậu bé này là người họ hàng gần với cô gái đó. Ta sẽ gửi cậu ta đến đó. Ông hãy viết thư cho cô gái, vài lời thôi và nói cho cô ta biết có người đang đi tìm cô ta, nhưng đừng nói tên ta.

Hiei đáp:

“Nếu tôi đưa đường cho ngài thì tôi sẽ có tội. Tôi đã nói với ngài tất cả những gì tôi biết. Nếu bây giờ ngài đích thân đến đó và làm những điều mà ngài cho là cần thiết thì tôi không biết có nên trách ngài không..

Kaoru cười và nói:

“Nếu ông cho đó là tội lỗi thì ta không dám nhờ ông dẫn đường cho ta! Còn ta cũng luôn ngạc nhiên thấy chính mình vẫn sống cuộc đời trần tục cho đến ngày hôm nay vì từ khi còn rất nhỏ, ta đã muốn đi tu rồi. Tuy ta không giúp được mẹ ta nhiều, song bà vẫn coi ta là chỗ dựa duy nhất của bà. Đó là nghĩa vụ mà ta không thể bỏ được. Ta cứ luẩn quẩn mãi, chức tước và địa vị của ta càng cao, ta càng không được làm theo mệnh lệnh của trái tim mình. Mặc dù ta không muốn, nhưng ngày càng có nhiều việc mà ta không thể thoái thác. Tuy nhiên, ta cố gắng không vi phạm những gì đức Phật đã ban hành, và ta tự coi mình như một người khổ hạnh, ít ra là về mặt tinh thần. Thế thì làm sao ta dám phạm lỗi lầm nghiêm trọng đến thế? Sẽ không xảy ra chuyện gì về vấn đề đó cả. ông nghĩ ngờ ta là không có lý. Chỉ có điều ta sẽ sung sướng và thoải mái nếu ta làm sáng tỏ được chuyện này và an ủi được một người mẹ bất hạnh..

Nghe chàng nói ý định đi tu, Hiei thấy yên lòng và nói rất nhiều chuyện. Lúc này trời sắp tối nên Kaoru chuẩn bị ra về. Ghé qua Ono là đi đâu nên làm, nhưng không có lý do xác đáng thì khó coi. Thấy chàng lúng túng, Hiei nói với chú bé đi theo chàng để an ủi chàng.

“Ông có thể viết cho cô gái một bức thư nói mập mờ về chuyến viếng thăm của tôi không? Cậu bé này sẽ chuyển lá thư đến đó, Kaoru nói.

Hiei làm ngay và nói với chú bé:

“Thỉnh thoảng chú hay đến đây cho vui! Có thể chú cho là tôi nói vớ vẩn, song chú không hiểu được tại sao tôi nói thế đâu!

Chú bé không hiểu gì thật nhưng vẫn cầm lá thư và đi theo Kaoru. Xuống đến chân núi, Kaoru ra lệnh yên lệnh đi về hướng Ono.

Trước cảnh núi non hùng vĩ, Ukifune không biết làm gì khác là ngồi ngắm đom đóm bay trên mặt sông và nhớ đến ngày xưa. Đột nhiên nàng nhìn

thấy xa xa một đoàn người đang đi đến với ánh đuốc sáng rực di động. Em gái Hiei và một số người khác ra sân đứng nhìn. Họ nói chuyện với nhau:

“Ai mà đến đây vào giờ này nhỉ? Đoàn tùy tùng này có vẻ đông lắm!

“Hôm nay đức ông Hiei rất hài lòng vì chúng ta gửi biểu giở rong khô đúng lúc ngài Kaoru đến thăm đức ông đột suất.

“Ngài Kaoru nào?

“Ông ta là ch ồng của Công chúa Hai...

Nghe họ nói chuyện cũng biết họ vẫn quan tâm đến chuyện thời thế. Điêu đó có thể lắm chứ! Ngày xưa, mỗi khi đến thăm nàng, Kaoru phải vạch cây rừng mà đi và tiếng đoàn tiễn quân hô nghe rất rõ. Càng ngày kỷ niệm càng mờ dần trong trí ức nàng và bây giờ nàng không thể làm gì được. Trong lúc tâm thần bất định, nàng chỉ còn cách nấu mình nơi cửa Phật và ngày càng ít nói. Chỉ có những người hay đến Yokawa là thường ghé qua đây.

Kaoru định cho chú bé đến Ono, nhưng sợ nhiều người biết nên chàng quay về nhà và cho chú bé với hai ba người thân tín của chàng có phẩm tước không quan trọng lắm đến vào ngày hôm sau để không bị chú ý. Nhân lúc không có người xung quanh, Kaoru nói với chú tiểu đ ồng:

“Chú còn nhớ mặt người chị của chú đã chết không? Trước đây ta tin rằng chị chú đã chết, nhưng nay ta được tin chị chú vẫn còn sống! Ta không muốn người khác biết chuyện. Chú phải đi tìm hiểu việc đó xem thế nào. Nhưng đừng nói chuyện đó với mẹ chú vội! Nếu biết, mẹ chú sẽ ngạc nhiên và làm ầm ĩ lên, những người không đáng biết sẽ biết chuyện. Chính vì ta thương mẹ chú đang đau khổ nên ta đã tìm cách biết được.

Chú thị đ ồng có nhiều anh chị em nhưng yêu quý nhất Ukifune vì chị chú có sắc đẹp hơn cả. Khi nghe tin Ukifune chết, chú rất buồn. Bây giờ nghe Kaoru nói thế, chú mừng đến chảy nước mắt và chỉ biết nói: “Thưa vâng.

Sáng sớm hôm đó Hiei gửi thư đến Ono nói:

“Tối qua, chắc các bà đã đón tiếp một chú thị đờng của ngài Kaoru. Các bà hãy nói cho cô gái biết là ngài Kaoru đã kể cho ta biết chuyện của cô ta và ta rất buồn vì đã biến cô ta thành một nhà sư. Ta có nhiều điều muốn nói với cô ấy. Ngày kia ta sẽ đến đó thăm cô ta..

Em gái Hiei không hiểu anh mình nói gì liền mang thư đến cho Ukifune đọc. Đọc thư, nàng đỏ mặt. Như vậy đã có tiếng đồn về nàng và ân nhân của nàng sẽ trách nàng đã giấu tung tích của mình. Trước tình thế đó, nàng không biết nói gì, ngẩng đầu ra.

“Nàng hãy nói gì đi chứ! Ta không thích vẻ hờ hững của nàng tí nào cả! em gái Hiei nói. Vì không biết chuyện nên bà tỏ ra bức tức. Đúng lúc đó có người vào báo có người mang thư của Hiei đến.

Bà ngạc nhiên và nghĩ lần này sẽ biết rõ sự việc hơn. Bà ra lệnh cho đưa người mang thư vào. Đó là một thị đờng mặt mày sáng sủa, ăn mặc lộng lẫy. Chú bước vào và ngẩng đầu xuống chiếc chiếu tròn.

“Thế mà vị Đại hòa thượng cả quyết với tôi rằng tôi sẽ được đón tiếp thân mật hơn thế này! chú thị đờng nói.

Em gái Hiei phải thân chinh ra nói chuyện với chú. Bà cầm lấy lá thư và đọc dòng chữ ghi trên đó: “Gửi nữ tu hành ở Ono” và ở dưới ký tên Hiei. Ukifune không nghĩ rằng lá thư đấy là của nàng. Nàng lúng túng và lui vào phòng trong không chịu tiếp ai cả.

“Ta biết nàng không bao giờ muốn tiếp khách, nhưng lần này như thế là nàng đã đi quá giới hạn rồi đó!” em gái Hiei nói rồi đọc thư:

“Sáng nay ngài Kaoru đến chỗ ta và hỏi chuyện ta về nàng. Ta đã kể tường tận cho chàng nghe câu chuyện của nàng. Ta được biết nàng chạy trốn trước một mối tình chân thật để sống với những người dân dã. Như vậy không những nàng không được toại nguyện mà còn bị Đức Phật quả trách. Làm thế nào bây giờ? Theo ý ta, tốt nhất là nàng đừng từ bỏ những cam kết đối với chàng để chàng khỏi cảm thấy ray rứt. Như vậy, nàng vẫn giữ được những gì nàng đã có. Ta xin phép được nói với nàng tất cả điều đó. Chú thị đờng sẽ nói với nàng nhiều hơn...

Chuyện như thế là rõ rã. Không thể có sự nhầm lẫn được nhưng ngoài Ukifune ra thì không ai hiểu được lời lẽ trong thư.

“Chú thị đồng này là ai vậy? Thái độ của nàng làm người khác cảm thấy bị xúc phạm đấy! Đã đến nước này mà nàng vẫn không chịu nói gì cả...! Em gái Hiei nói.

Ukifune quay mặt nhìn ra ngoài: đây là chú bé mà nàng nghĩ đến rất nhiều buổi tối hôm nàng tưởng mình chết. Khi còn ở nhà chú bé này là một đứa trẻ tinh nghịch, kiêu ngạo, được mẹ nuông chiều và thỉnh thoảng được cùng đến Uji. Khi lớn hơn, nàng và chú bé thân nhau hơn và nàng nhớ lại lòng tốt của chú. Thật như trong giấc mơ. Nàng muốn hỏi chú ngay về mẹ nàng vì cho đến nay nàng chỉ được nghe nói nhiều đến những người khác, trừ mẹ nàng ra. Vì thế vừa nhìn thấy chú thị đồng, một nỗi buồn xâm chiếm tâm hồn nàng và nước mắt nàng cứ thế trào ra. Em gái Hiei thấy chú có nét giống Ukifune:

“Hình như đây là em của nàng! Chú bé hình như muốn nói chuyện với nàng thì phải. Ta sẽ cho đưa chú bé vào đây! bà nói.

Để làm gì nhỉ? Lúc này chú bé vẫn tin rằng mình đã chết. Nàng thấy xấu hổ nếu chú bé nhìn thấy mình trong y phục nhà chùa, nên tỏ ra lưỡng lự.

“Thực ra tôi không biết nói với bà thế nào khi bà trách tôi xa lánh bà! Chắc bà phải ngạc nhiên lắm khi tìm thấy tôi trong tình cảnh đáng thương hôm ấy... Tôi đã mất trí nhớ và không biết gì về những chuyện đã xảy ra. Rồi một hôm, khi nghe người mà bà gọi là quan Tỉnh trưởng tỉnh Ki nói chuyện, tôi nhớ mang máng ông ta nói đến một gia đình mà tôi quen biết. Suy nghĩ mãi, tôi biết là vẫn còn một người, một người thôi, quan tâm đến số phận của tôi, nhưng không biết người đó còn sống không? Lúc nào cũng nghĩ đến chuyện đó nên tôi luôn luôn tỏ ra buồn. Cậu bé vừa rã, tôi có cảm giác đã gặp ở đâu khi cậu ta còn nhỏ và tôi cảm thấy rất xúc động. Nhưng tốt nhất là ngay cả chú bé đó cũng nên quên là tôi đang còn sống đi. Nhưng tôi mong được gặp lại con người kia nếu người đó còn sống. Còn người mà Đại hòa thượng Hiei nói đến thì tốt nhất là đừng để người đó biết tôi còn sống! Xin bà hãy nghĩ ra một lý do nào đó để người đó hiểu là có sự nhầm lẫn về người, hay một lý do nào khác để người không biết là tôi đang ở đây!” nàng nói. Em gái Hiei đáp:

“Đi ầu đó khó đấy! Đại hòa thượng Hiei là người rất giản dị, giản dị hơn cả một vị thánh sống. Có thể Hiei đã nói tất cả chuyện này với người đó rồi. Bây giờ muốn giấu mình cũng muốn rồi. Vả lại cũng khó mà đối xử một cách hời hợt với con người đó.

Nghe thấy thế, các thị nữ cũng nói:

“Chưa bao giờ có chuyện như vậy! Sao lại có người bướng đến thế...!

Sau khi bàn bạc với nhau, mọi người căng một tấm màn gió trong phòng và đưa chú thị đờng vào. Chắc chú bé đã biết chị chú đang sống ở đây. Song chú còn nhỏ tuổi nên thấy sợ khi phải nói chuyện trực tiếp với chị chú. Tuy nhiên chú cũng tỏ ra mạnh dạn.

“Tôi còn một lá thư nữa nhưng bắt buộc phải đưa tận tay cho cô gái! Đại hòa thượng Hiei đã nói rồi, sao mọi người không cho tôi được rõ? chú nói, hai mắt nhìn xuống đất.

“Trông chú bé khá khỉnh quá? em gái Hiei thốt lên. Có thể ở đây có một người được nhận lá thư này. Nhưng chúng tôi không biết là thư nói gì. Tuy chuyện đó không liên quan đến chúng tôi, nhưng chú có thể nói qua được không? Chú còn nhỏ, nhưng ngài Kaoru chắc phải tin chú thì mới giao cho chú một việc như thế...

“Nếu cô gái không tiếp tôi và không nói cho tôi rõ thì tôi biết ăn nói với Đại hòa thượng thế nào đây? Vả lại, nếu cô gái lạnh nhạt với tôi thì làm sao tôi nói với cô ta đi ầu cần nói được? Đại hòa thượng ra lệnh cho tôi phải trao lá thư này tận tay cô gái, nhưng tôi làm thế nào bây giờ? chú thị đờng nói.

“Chú bé này nói có lý đấy? Thôi nàng đừng ương bướng như thế nữa! Ta hiểu tâm tư của nàng...! em gái Hiei nói. Cuối cùng Ukifune ra ng ẫ bên kia tấm màn gió.

Nàng ng ẫ im như tượng. Chú thị đờng bằng linh tính của mình biết đây không phải người xa lạ đối với mình. Chú lại gần và đưa thư cửa Ukifune:

“Xin hãy trả lời ngay bây giờ để tôi còn kịp quay về chú nói. Cảm thấy bị xúc phạm trước thái độ hờ hững của Ukifune chú vội vàng đi ra ngay.

Em gái Hiei cầm lá thư và sai người đọc cho Ukifune nghe. Cũng vẫn chữ viết ấy, cũng vẫn hương thơm ấy tỏa ra từ giấy viết thư. Bà liếc mắt nhìn: lá thư chắc chắn sẽ làm những người già cả như bà ngây ngất vì thán phục.

“Dù nàng có xúc phạm nghiêm trọng đến ta, dù nàng không đáp lại lời ta, nhưng vì Đại hòa thượng Hiei mà ta sẵn lòng tha thứ cho nàng. Lúc này mà nói chuyện với nàng về dĩ vãng vốn chỉ là giấc mơ sầu não không nên, đối với những người khác lại càng không nên,... lá thư chỉ viết như thế, sau đó có bài thơ:

Đường đi tới núi rừng xa lạ,
Chân bước đi lòng thấy ngập ngừng.

Chắc nàng chưa quên chú bé này chứ? Sau khi không tìm được nàng ta đã đưa chú về với ta để nhớ đến nàng...

Thư viết rất tình cảm. Mọi sự việc đều khớp với nhau, khó mà cho đó là sự nhầm lẫn được. Nếu chàng thấy mình trong hoàn cảnh khác biệt này, mình sẽ xấu hổ biết bao, vì mình đâu còn là mình của ngày xưa nữa? Ukifune thẫn thờ. Nàng không biết diễn tả tình cảm của mình trong lúc này thế nào. Nàng nằm úp mặt xuống đất rồi khóc. Em gái Hiei chán nản nghĩ nàng và nghĩ chắc nàng không thiết sống cuộc đời trần tục nữa.

“Nàng sẽ trả lời ra sao đây?” bà hỏi Ukifune.

Nàng giãy nảy lên:

“Tôi không còn tâm trí để làm việc đó bây giờ. Tôi muốn nghỉ một lát đã? Tôi thử nhớ lại nhưng không thể nhớ được. Có đi đâu rất lạ là tôi có cảm tưởng tất cả những chuyện đó chỉ là một giấc mơ mà tôi không hiểu nổi. Khi tâm trí tôi trở lại bình thường thì tôi có thể hiểu được lá thư này nói gì. Hôm nay hãy mang thư này trả lại ngài Kaoru. Nếu ngài Kaoru nhầm địa chỉ thì thật không hay!” Ukifune nói rồi đưa lá thư cho em gái Hiei.

Mặc cho các thị nữ phản đối om sòm, họ cho nàng làm như thế là không nên, là xúc phạm đến những người vẫn quan tâm đến nàng, Ukifune nằm quay mặt vào tường lấy tay áo che mặt.

Em gái Hiei nói với chú thị đờng:

“Không biết có phải nàng bị ma quỷ ám không nhưng lúc nào nàng cũng đau. Bây giờ nàng đã đi tu nhưng tôi vẫn phải để ý đến nàng vì sợ có người hỏi đến chuyện nàng. Tôi đã không nhầm. Tôi cũng buồn cho ngài Kaoru về câu chuyện thương tâm này. Thời gian qua, nàng luôn luôn đau yếu. Có thể do chuyện vừa rồi mà nàng tỏ ra tuyệt vọng hơn bao giờ hết...”

Sau đó bà sai người mang cơm cho chú thị đờng nhưng chú không ăn:

“Ngài Kaoru sai tôi đến đây vì mục đích đó. Tôi biết nói gì với Đức ông để Đức ông không nghĩ là tôi không làm tròn trách nhiệm? Giá cô gái chỉ nói một lời với tôi cũng được,” chú thị đờng nói.

“Đúng thế! em gái Hiei hưởng ứng. Rồi bà gọi Ukifune một lần nữa nhưng nàng vẫn không chịu ra. Bà thất vọng quay ra:

“Theo tôi, tốt nhất là chú nói lại cho ngài Kaoru nghe cô gái đang trong trạng thái hoảng loạn như thế nào! Nơi đây cũng không đến nỗi xa xôi lắm. Cho dù chúng tôi có ở trên chín tầng mây thì mọi người vẫn có thể đến thăm chúng tôi được lắm chứ! Bà nói với chú thị đờng. Sợ về muộn mà không lý do xác đáng nên chú vội quay về thành, lòng buồn bã vì không tìm ra được điếu bí mật mà chú có ý định phanh phui.

Kaoru nóng lòng chờ đợi chú thị đờng. Thấy chú về không, chàng buồn bã nghĩ cách tốt nhất là không nghĩ đến Ukifune nữa. Sau nhiều đêm suy nghĩ và cân nhắc mọi giả thiết, Kaoru kết luận chắc chắn có người giấu nàng ở Ono như chàng đã từng làm ngày xưa ở Uji, khi chàng bỏ nàng lại nơi không kém hoang vu...

Truyện kể Genji

TẬP I

(Từ đầu đến hết Chương 32)

oOo

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN ĐỨC DIỆU

Biên tập: NGUYỄN CỪ

Vẽ bìa: MINH PHƯƠNG

Biên tập kỹ thuật: ĐÀO TRỌNG CƯỜNG

In tại Trung tâm in Viện Thông tin Bộ Công nghiệp nặng. Giấy phép số xuất bản số 10/CXB
ngày 26.3.1990.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 1991

TẬP II

(Từ Chương 33 đến hết)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN ĐỨC DIỆU

Biên tập: ĐẶNG VIỆT NGOẠN

Vẽ bìa: MINH PHƯƠNG

Biên tập kỹ thuật: ĐÀO TRỌNG CƯỜNG

In tại Xí nghiệp thủy lợi theo giấy phép số 117/XB ngày 3.7.1991 của cục xuất bản.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/1991
